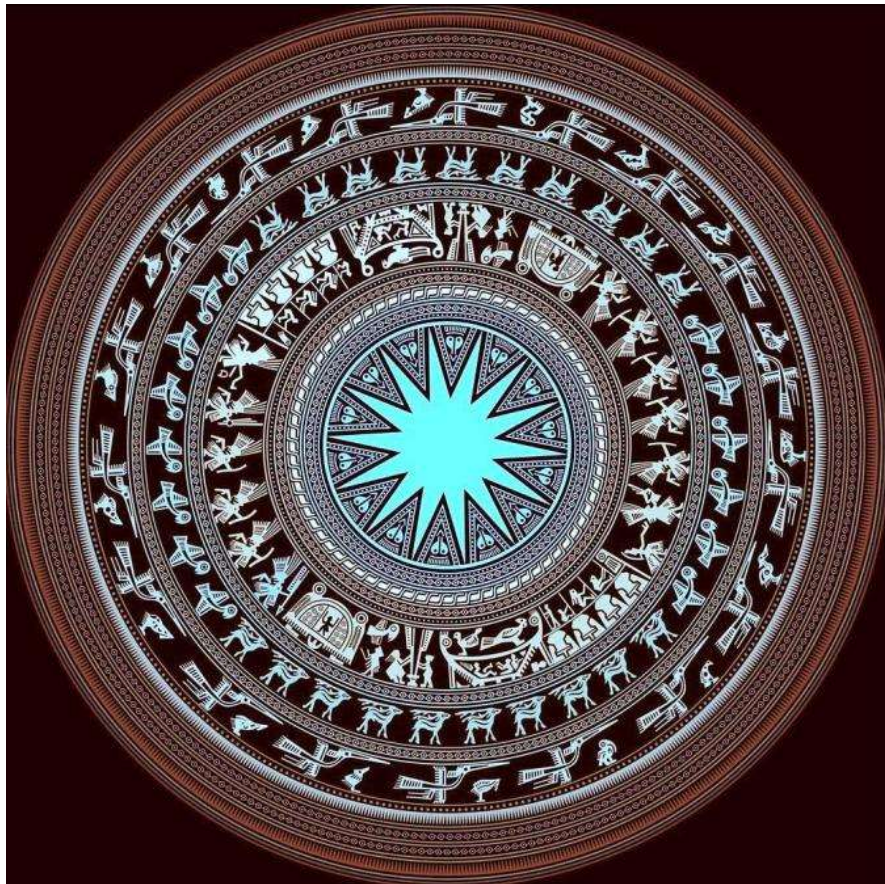


VĂN HÓA THÁI HÒA VIỆT TỘC  
VI

ĐẠO LÝ XỬ THẾ  
II



NGUYỄN QUANG

MỤC LỤC .....	14
CÁC NẾP SỐNG TRÊN ĐỜI .....	14
LỜI NÓI ĐẦU .....	15
NHẤT LÂM VỀ VĂN HÓA VIỆT NAM .....	18
A.- Danh từ Việt Nam: .....	18
B.- Việt Nho .....	20
1.- Việt Nho là Nhân Đạo cũng là Thiên Địa Đạo .....	20
2.- Triết lý An vi giúp con Người đạt nếp sống phong lưu. ....	20
3- Xây dựng xã hội theo lộ đồ: TU, TỀ, TRI, BÌNH.....	20
CƠN MÊ HẢI HÙNG .....	21
A.- Giác ngủ hàng ngàn năm .....	21
B.-Hậu quả của cơn Mê .....	23
C.- Con Người Nhân chủ.....	24
I.- Công việc giải phóng con người .....	24
II.- Các nền triết lý với con Người .....	25
III.- Hai bản gốc của con người: Tự do và Bình sản .....	25
D.- Vấn đề Tự do .....	26
E.- Vấn đề Công bằng.....	26
G.-Nền tảng của nền Dân chủ chân thực .....	27
H.-Mục tiêu đấu tranh Dân chủ .....	27
I.- Điều kiện để xây dựng Dân chủ.....	27
I.-Người tốt .....	27
II.-Việc tốt .....	28
III.-Câu hỏi cần được trả lời .....	29
ĐÓN XUÂN .....	29
A.- Con Người trong vũ trụ .....	29
B.- Con người với Không gian và Thời gian.....	30
C.- Bản chất của Không và thời gian.....	30
D.- Vạn vật với tiết nhịp Vũ trụ.....	31
E.- Con Người trong Trời Đất .....	32
G.- Nan đề muôn thuở của Con Người và Xã hội .....	33
H.- Mùa Xuân: mùa của sức sống bùng lên .....	34
I.- Sao lại có mùa Đông của Dân tộc? .....	34
II.- Những Ai tiêu diệt Nội lực của Dân ta .....	34
III.- Sức ép ngàn cân trên vận mạng dân tộc .....	35
IV.- Nương theo Sức bật của Vũ trụ mà vùng lên.....	35
V.- Phương cách tiến hành .....	35
HỢP TÁC VĂN HÓA .....	37
GIỮA TRUNG CỘNG VÀ VIỆT CỘNG.....	37
A.- Vài ý tưởng về Văn hóa.....	37
B.- Việt Nho là triết lý Nhân sinh.....	38
C.- Nền tảng của Việt Nho .....	39
I.- Vậy Thiên tính được nắm thụ nơi con Người là gì? .....	39
III.- Tại sao Thực, Sắc, Diện là Thiên tính ? .....	39
III.- Con Người Việt thăng hoa cuộc sống cách nào? .....	40

D.-Nội Dung Việt Nho .....	40
I.- Chân lý ngược chiều ( Số 2 ) .....	41
II.- Nhân chủ ( Số 3 ) .....	41
III.- Tâm linh.( số 5 ) .....	41
E.- Đỉnh cao của Việt Nho.....	41
G.- Việt Nho đem Đạo lý vào Đời.....	43
H.- Tiềm thức cộng đồng của Nhân loại .....	43
I.- Sơ nguyên tượng thứ nhất là Nguyên lý Mẹ .....	44
II.- Sơ nguyên tượng thứ hai là mối tình khăng khít giữa cặp Trai Gái, Vợ Chồng .....	44
III.- Sơ nguyên tượng thứ ba là mối giao liên Hoà trong xã hội .....	44
I.- Văn hóa Trung Cộng.....	44
K.-Văn Hóa CSVN.....	45
L.- 5 viên sỏi của David và 4 Anh em của Goliath ( 1 ).....	46
M.- Kết luận.....	49
CHÚNG TÍCH BÁN NƯỚC CỦA CSVN .....	51
VÀ ÂM MƯU XÂM LƯỢC CỦA TRUNG CỘNG .....	51
I.- CSVN rước thảm họa về cho dân tộc Việt Nam.....	51
II.- Hồ Chí Minh thật và giả: Những hình con chó rom của Tàu .....	53
III.- Hình hung thần Mao trên giấy bạc VN: Quan thầy vĩ đại của Hồ Chí Minh.....	53
V.-Tướng VC Nguyễn Trọng Vĩnh với tình hữu nghị.....	53
IV.- Trung cộng dòi móc biên giới.....	56
DI SẢN CỦA MỘT SỐ TRÍ THỨC TRONG NƯỚC.....	61
I.- Cách phản tính ngoạn mục của một số nhà Trí thức trong nước? .....	61
II.- Chữa bệnh nội thương bằng xoa dầu Cù Là .....	61
III.- Vương đạo và Bá đạo.....	63
IV.-Lập lò đánh lẫn con đen .....	64
V.- Đường trở về Tâm linh.....	65
VI.- Lối ra Thế sự .....	65
VII.-Thiên Địa Hòa giao.....	66
VIII.- Câu hỏi chối tai.....	66
( I ): Trí thức Việt Nam muốn để lại di chúc nào? .....	67
Và biên bản của cuộc hội thảo kết luận như sau: .....	68
CON NGƯỜI NHÂN CHỦ VIỆT NHO.....	73
I.- Vị trí của con Người trong Trời Đất .....	74
1.- Nguồn gốc cao quý của con Người. ....	75
2.- Địa vị con Người trong Tam tài. ....	76
3.- Sứ mạng của con Người. ....	76
4.- Cùng đích của con người: Hạnh phúc .....	77
II.- Con Người trong Tam tài : Thiên - Nhân - Địa .....	78
III.- Sinh hoạt của con người Nhân chủ: Đội Trời - Đạp Đất - Ở Đời. ....	79
1.- Bản chất của con Người: Con Người Lưỡng Thế .....	79
2.- Lý do con Người quên mình là con người Lưỡng thế.....	79
3.- Sinh hoạt của con Người Nhân chủ.....	80
IV.- Tóm lại .....	81
V.-Vai trò của con Người Nhân chủ Việt Nho trong trường kỳ lịch sử.....	83
VI.-Những người Nhân chủ đại chúng Việt thời Huyền sử.....	84

VẤN ĐỀ TRÍ THỨC.....	84
I.- Những danh từ Hán Việt cần được thông cảm.....	84
II.- Vào bài.....	85
III.- Vấn đề ý thức .....	85
1.- Lãnh vực cá nhân : Gốc con Người.....	85
2.- Lãnh vực xã hội: Ý thức về Gốc Dân tộc.....	86
3.- Ý thức về Gốc nền văn hoá Thái hòa.....	87
4.- Ý thức trách nhiệm.....	87
5.- Tôn giáo không thể đóng vai trò Gốc.....	87
V.- Lời Kết.....	87
QUỐC GIA HUNG VONG, THẤT PHU HỮU TRÁCH .....	94
I.- Nước Nhà Việt Nam .....	94
II.- Nhà Việt Nam.....	95
<i>Tóm lại Nhà hư là vì con Người hư : “ Vợ, Chồng, Con cái “ bị hư.</i> ....	95
III.- Con Người Việt Nam .....	95
IV.- Đất Nước Việt Nam .....	96
1.- Bản chất hư.....	96
2.- Hiện tượng hư ngoài xã hội.....	97
3.- Các hiện tượng hiện nay.....	97
V.- Nguyên nhân mất Ý thức.....	98
1.- Do nạn độ hộ Bắc và tây phương.....	99
2.- Do bỏ quên nguồn gốc Dân tộc.....	99
Đó là Đạo Làm Người Việt. ....	100
VI.-Trách nhiệm mất Ý thức thuộc về ai?.....	100
VII.- Công cuộc Canh Tân và Hòa giải.....	101
VIII.- Công cuộc Canh tân bắt đầu từ đâu?.....	101
IX.- Lời Kết.....	104
CHẾ ĐỘ XÃ HỘI NHÂN TRỊ CỦA TỔ TIÊN VIỆT.....	108
VÀ NỀN DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG CỦA HOA KỲ .....	108
A.- Vào đề.....	108
B.- Việt Nho .....	109
I.- Vũ trụ Quan Động: Dịch Lý hay Thiên lý .....	109
1.-Các cặp đối cực .....	110
2.- Ngũ hành .....	110
3.- Cơ cấu các nền Văn hoá.....	111
4.- Ý nghĩa các hành trong Ngũ hành.....	112
5.- Lạc Thư .....	113
III.-Tính chất Lương nhất của vài cặp đối cực hay “ Âm Dương hoà “ .....	114
hay “ Thuận Vợ thuận Chồng “ .....	114
IV.- Chân lý ngược chiều: Dịch nghịch số chi lý .....	114
V.- Ý nghĩa khác của Ngũ hành .....	115
VI.- Ý nghĩa các Huyền số .....	115
VI.- Nhân Đạo: Tinh hoa của Thiên Địa Đạo.....	116
1.- Những quan niệm về con Người .....	116
2.- Quan niệm về con người Nhân chủ của Việt Nho.....	117
3.- Nhu Yếu thâm sâu của con Người .....	118

III.- Đem Đạo ( Nhân đạo) vào Đời để đáp ứng nhu cầu cho .....	118
Con Người, Gia đình, Xã hội với Chủ Đạo Hòa .....	118
1.- Cá nhân: Tu Thân theo Ngũ thường.....	118
2.- Vợ Chồng: Tề gia.....	120
3.- Nguyên tắc đem Đạo vào Đời:Nhân dân: Trị quốc.....	122
4.-Cơ cấu nền Văn Hóa Đông Nam.....	122
5.- Cơ chế xã hội.....	123
6.- Những vấn đề cần lưu tâm .....	123
IV.- Nền tảng Đạo lý vào Đời theo Việt Nho.....	125
1.- Vấn đề đoàn kết toàn dân .....	125
2.- Vấn đề Cơ chế xã hội tiến bộ và quân bình.....	126
3.- Chế độ xã hội Nhân trị .....	126
Nhân trị gồm Lễ trị và Pháp trị.....	126
4.- Ranh giới giữa Nhân dân và chính quyền .....	127
V.- Chế độ Dân chủ của nền Kỹ nghệ tân tiến Hoa Kỳ.....	127
VI.- Những điều cần quan tâm trong nền Dân chủ của Hoa Kỳ và Chế độ Nhân trị của Tô tiên	127
C.- Lời kết.....	129
HIỆN TƯỢNG CÙ HUY HÀ VŨ.....	130
A.- Điều có thể tán thành với Ông Vũ.....	130
B.- Điều không thể tán thành với Ông Vũ.....	131
I.- Ông Hồ Chí Minh và Cuộc cách mạng Nông Công tại ViệtNam.....	131
1.- Đệ Tam Quốc Tế Cộng sản .....	131
2.- Liên Xô = Nước Nga + 27 chư hầu.....	132
3.- Trung Cộng = Nước Tàu + 4 chư hầu .....	132
4.- CSVN = VN + Mên + Lào .....	132
II.- Âm mưu của Nga, nhất là Trung cộng mà Hồ Chí Minh bị mắc bẫy.....	135
hay quá Tham, Sân, Si mà quên kẻ thù. ....	135
III.- Các phe phái trong đảng CSVN .....	137
IV.- Ý thức hệ và vấn đề thống nhất quốc gia .....	137
1.- Ý hệ .....	138
2.-Đạo học Việt Nam.....	138
3.- Thống nhất Quốc gia .....	139
4.-Về hai cuộc chiến do CSVN phát động.....	139
VI.- Ông Xuân Diệu .....	142
VII.- Lời Kết.....	143
I.- Nước Nhà Việt Nam .....	151
II.- Nhà Việt Nam.....	151
III.- Con Người Việt Nam .....	152
IV.- Đất Nước Việt Nam .....	153
1.- Bản chất hư.....	153
2.- Hiện tượng hư ngoài xã hội.....	153
3.- Các hiện tượng hiện nay.....	154
V.- Nguyên nhân mất Ý thức.....	155
1.- Do bị nô lệ.....	155
2.- Do bỏ quên nguồn gốc Dân tộc.....	155
VI.-Trách nhiệm mất Ý thức thuộc về ai?.....	156

VII.- Công cuộc Canh Tân và Hòa giải .....	157
VIII.- Công cuộc Canh tân bắt đầu từ đâu .....	158
IX.- Lời Kết .....	160
LỜI TÂM HUYẾT CỦA THẾ HỆ TRÍ THỨC 8X TRONG NƯỚC .....	160
DI SẢN CỦA MỘT SỐ TRÍ THỨC TRONG NƯỚC .....	164
I.- Những Trí thức nào? .....	164
II.- Vương đạo và Bá đạo .....	166
III.- Lập lòe đánh lẫn con đen .....	168
IV.- Đường trở về Nguồn Tâm linh .....	168
V.- Lối ra Thế sự .....	169
1.- Tu: .....	169
2.- Tề: .....	169
3.- Trị và Bình .....	169
VI.- Thiên Địa Hòa giao .....	170
VII.- Câu hỏi chối tai .....	170
CÓ GÌ ĐƯỢC CHE TRONG ÁO MÌNH ? .....	177
A.- Vào bài .....	178
B.- Cái gốc của vấn đề .....	180
C.- Tính Hay nét Xấu của người Việt .....	180
I .- Nét xấu của dân tộc .....	180
1.- Do bị bóc lột áp bức mà nhiễm vào .....	180
2 .- Do bị vây khốn trong thôn trang .....	182
3 .- Vài hiện tượng sa đọa gần đây .....	182
II.- Cái hay còn giữ được: Nguồn gốc và ơn ích của gia đình Việt .....	183
1.- Gia đình vững thì con em học giỏi .....	184
2.- Ở đâu gia đình vững thì không có chế độ nô lệ .....	184
3.- Trước hết là tinh thần gia tộc .....	185
D.- Kết luận .....	188
I.- Nguồn gốc Văn hoá dân tộc .....	188
II.- Việc chung của chúng ta .....	190
TẾT NHÂM THÌN .....	196
I.- Vào bài .....	197
II.- Chu kỳ Ngày, Tháng, Năm, Mùa .....	198
III.- Tầm quan trọng của Cơ cấu Thời gian .....	198
IV.- Phương cách ghi Thời gian hay Quy Lịch .....	200
1.- Nhật, Nguyệt, Tinh Thần .....	200
2.- Hai yếu tố quan trọng của Lịch .....	201
3.- Những lối tính Quảng Năm .....	201
4.- Đường lối Dương lịch .....	202
5.- Lịch Đông phương .....	203
6. Tính chất triết lý trong lịch Âm Dương .....	204
7.- Thái độ Thời Trung .....	205
V.- Kết luận .....	207
CHỈ CÓ CON NGƯỜI . . . ..	210
. . . CHỈ CÓ DÂN TỘC .....	210
I.- Con Người nào ? .....	210

II.- Con Người với Tôn giáo.....	211
III.- Con Người Việt Nho của Bách Việt.....	213
1.- Mẫu người Duy Tâm.....	213
2.- Mẫu người Duy Vật.....	214
3.- Mẫu người Nhân chủ.....	214
IV.- Nền tảng của Quốc gia Dân tộc.....	217
1.- Yếu tố Tôn giáo.....	217
2.- Yếu tố Văn hóa.....	218
V.- Một Chính quyền Chung.....	219
VI.- Kết luận.....	220
VẤN ĐỀ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH.....	221
I.- Vào bài.....	221
II.- Vị trí của người Công giáo Việt Nam.....	222
III.- Tình Liên đới.....	223
IV.- Vấn đề công bằng.....	224
V.- Dụ ngôn về Thiên bầm.....	224
1.- Ý nghĩa của dụ ngôn theo Việt Nho.....	225
2.- Liên hệ với cơ cấu của Văn hoá Việt.....	225
3.- Thiên Chúa đã tạo ra con người dường như bất công.....	225
3.- Mọi con Người đều phải sống trong môi trường xã hội đầy bất công.....	226
4.- Đây là Ý của Thượng Đế.....	226
VI.- <i>Nan đề Công bằng xã hội</i> .....	227
VII.- Công Bằng tương đối.....	228
VIII.- Công bằng tương đối trong xã hội nông nghiệp và Kỹ nghệ.....	229
IX.- Dân tộc.....	229
X.- Lối thoát của Viên đạn Dân tộc.....	230
KIẾN NGHỊ CỦA TRÍ THỨC.....	248
TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC VỚI CSVN.....	248
A.- Lời Nói đầu.....	248
B.- Ý thức việc làm Chủ của người Dân.....	250
I.- Đối với kẻ thù truyền kiếp Bắc phương.....	250
Về Bản chất THAM TÀN của Bắc Phương.....	250
2.- Về Hành động CUỒNG BẠO của nhà cầm quyền Bắc Phương.....	251
II.- Thực chất của nhà cầm quyền VN.....	255
1.- Tư cách của hạng người mạo xưng là công bộc của dân.....	255
2.- Chiêu bài cướp và bán nước của cái gọi là công bộc nhân dân.....	256
III.- Sức mạnh của nhân dân.....	257
C.- Hoà Giải và Hoá giải.....	258
I.- Hoà giải.....	258
II.- Hóa giải.....	261
1.- Chiến lược.....	261
2.- Chiến thuật.....	261
3.- Tranh đấu cách nào?.....	262
4.- Tinh thần Đấu tranh Bất bạo động.....	262
5.- Phương cách đấu tranh.....	263
6.- Cách đấu tranh của Lm Lý và các chiến sĩ hoà bình dân chủ.....	264

D.- Những sự thật Quốc gia mà mọi người dân làm Chủ đất nước phải cùng nắm vững mà tìm cách hóa giải. ....	266
E.- Những việc nhân dân VN phải thực hiện thường xuyên trên toàn quốc bằng mọi phương pháp bắt Bạo động, bắt Hợp tác, Tẩy chay, Đình công, Bại thị, Bãi khóa . . .	267
AI CÓ LÝ VÀ AI CÓ LỰC .....	268
I.- Lý là gì? .....	268
II.- Lực là gì? .....	270
III.- Nguồn cội của Lý và Lực .....	270
IV.- Lý và Lực của CSVN .....	271
1.- CSVN dùng Chiến lược Nhân danh để thực hiện trò đại Bịp .....	271
2.- CSVN đã dùng lối Tăm thực của Tàu để bí mật dâng nước VN cho Tàu.....	272
V.- Lý và Lực của nhân dân Việt Nam.....	274
VI.- Kết luận .....	275
CHÚNG TA PHẢI LÀM GÌ, KHI BIẾT ĐÃ BỊ LỪA ? .....	276
I.- Vào Bài .....	276
II.- Những bộ mặt lừa đảo Quốc tế .....	276
III.- Những kẻ bị lừa cấp Thế giới .....	276
1.- Các triết gia Hiện sinh ở Pháp.....	277
2.- Nhóm phản chiến ở Hoa Kỳ.....	277
3.- Nhóm Phản chiến trong đảng Dân chủ Hoa kỳ .....	277
IV.- Chủ trương của phái Hiện sinh .....	277
V.- Đồng Thanh tương ứng đồng Khí tương cầu .....	278
VI.- Những kẻ bị lừa trong Quốc gia tại Việt Nam .....	279
VII.- Thầy nhăng Trò cuội.....	282
VIII.- Vấn đề trọng đại mà toàn dân Việt Nam cần phải ý thức.....	285
IX.- Lý do về Hòa hợp và Hòa giải .....	287
X.- Tại sao phải hoà giải Dân tộc .....	288
XI.- Nội dung Hòa giải .....	289
1.- Hoà giải với ai ? .....	290
2.- Hoà giải về Vấn đề gì? .....	290
3.- Mục tiêu và tiêu chuẩn hòa giải .....	290
4.- Hòa giải theo Chính Nghĩa Quốc gia .....	291
XII.- Phân biệt Hoà giải và Hóa giải .....	292
1.- Hoà giải Quốc Cộg.....	292
2.- Hóa giải .....	292
XIII.- Chặng đường Hòa giải Dân tộc .....	293
1.- Hoà giải Cơ sở.....	293
2.- Hoà Giải Thượng tầng.....	293
3.- Hoà giải Trung độ .....	294
XIV.- Kết luận .....	295
(Đó là lời thú nhận của Jane Fonda- người đã đưa đề nghị cho Quốc Hội Hoa Kỳ cắt viện trợ để giết MNVN).....	299
“Tất cả chúng ta đã bị lừa đảo” .....	311
( 2 ).....	313
LIÊN KẾT ĐẦU TRANH.....	327
CHO TỰ DO DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN TẠI VIỆT NAM.....	327



I.- Quốc nạn chia rẽ .....	327
II.- Nền tảng của Tinh thần Đoàn kết .....	330
III.- Nạn Thù đồ quên Đồng quy .....	332
III.-Bước Thù đồ và Đồng quy tuyệt diệu của Hoa Kỳ .....	333
1.- Đông sang Tây .....	333
2.- Tây sang Đông .....	333
3.-Nền tảng của Tinh thần Dân chủ .....	335
4.- Nền tảng vật chất của Chế độ .....	335
IV.- Tổ chức Đấu tranh.....	336
V.- Vài Điều cần lưu tâm.....	337
TÌNH GIÁC CÔNG MIÊN .....	348
A.- Vào Bài.....	348
B.- Nguồn Con của những Giác Công miên.....	350
C.- Giác công miên ngàn năm .....	350
I.- Bài học của Cụ Phan Sào Nam .....	351
1.- Gọi Hồn về với Nước .....	351
2.- Chúc Tết Thanh niên .....	351
II.- Bài học của Cụ Phan Châu Trinh .....	352
1.- Cảnh giác Sĩ tử .....	352
2.- Cảnh giác tham quan ô lại .....	352
3.- Nhận diện Văn hoá bá đạo của Tàu.....	353
4.- Cách học văn hoá của Người ( Âu Tây ).....	353
D.- Tai Họa của các thứ Vong.....	354
I.- Vong Nhân, Vong Thân.....	354
II.- Vong Gia.....	355
III.- Vong Bản.....	355
IV.- Vong Quốc .....	356
V.- Vong nô .....	356
VI.- Chết Đuối trong Vũng nước chân Trời.....	357
VII.- Lạc vào các cửa Vong.....	357
E.- Trở về Đạo lý của Dân tộc .....	358
G.- Giúp nhau bừng tỉnh Giác Mê .....	359
VĂN HÓA TỪ CHỨC .....	360
VÀI LỜI CHIA SẺ VỚI ĐẠI BIỂU DƯƠNG TRUNG QUỐC.....	360
I.-Trọng tâm của Vấn đề.....	360
II.- Văn hóa CS .....	362
III.- Câu trả lời của Thủ tướng Dũng trước các đại biểu Nhân dân.....	364
IV.-Vấn đề Văn hoá của đại biểu Dương Trung Quốc.....	365
V.- Đây là Bản chất và Hiện tượng hay Nhân Quả của Chủ nghĩa CS .....	367
VI.- Cốt lõi của vấn đề Quốc nạn .....	368
VII.- Kết luận.....	369
VIII.-Vài lời chia sẻ với đảng viên CSVN .....	370
TẾT QUÝ TỴ .....	375
I.- Ý nghĩa của việc đón Tết .....	375
II.- Đón Tết để bắt gặp và un đúc Hồn Thiêng Sông Núi.....	376
III.- Đổi mới cách nào?.....	377

1.- Con đường Quy tư : con đường Tâm đạo .....	378
2.- Con đường Suy tư .....	385
3.- Sự cách biệt giữa Thế giới Tâm linh và Khoa học .....	386
4.- Đa Nhất là Một, Tâm linh và Thế sự là Một .....	386
5.- Thảm trạng của Nhân loại nhất là Việt Nam.....	387
6.- Thách đố sinh tử của Dân tộc Việt Nam .....	388
7.- Kết luận .....	389
<b>CHUỘT CHAY CÙNG SÀO.....</b>	<b>394</b>
I.- Chuột ám chỉ những ai ? .....	394
II.- Hoạt động của đảng CSVN .....	394
III.- Đảng CSVN lãnh đạo cách nào ? .....	396
IV.- Truyền thống Tiên thực của Mao.....	397
V.- Truyền thống Tiên thực của Trung cộng.....	398
VI.- Chuột ở cuối sào.....	399
VII.- Vài lời chia sẻ với đảng CSVN.....	401
<b>GÓP Ý CỦA MỘT CÔNG DÂN .....</b>	<b>404</b>
<b>Về Dự Thảo Hiến Pháp.....</b>	<b>404</b>
A.- Quan niệm về việc Cứu Nước và Dựng Nước .....	404
I.- Cứu Nước bằng Mặt trận Văn Hóa .....	405
II.- Dựng nước bằng Mặt trận Pháp luật.....	407
B.- Vấn đề Đoàn kết Dân tộc: Hòa giải Dân tộc .....	414
I.- Vấn đề Hòa giải và Hoà hợp Dân tộc .....	415
theo Tinh thần của nền Văn hóa Thái hòa Việt tộc .....	415
II.- Vấn đề Hoà giải .....	415
III.- Hoà giải Dân tộc là Nan đề bậc nhất của Dân tộc .....	418
IV.- Nguồn gốc của Vấn đề .....	419
V.-Các Tôn giáo và thành phần Dân tộc .....	420
1.- Các Tôn giáo .....	420
2.- Đảng CSVN.....	420
3.- Các thành phần khác của dân tộc .....	422
4.- Thời thế tạo Anh hùng.....	424
C.- Kết luận.....	425
Trò chuyện cùng thân phụ anh Trần Huỳnh Duy Thức.....	425
<b>NHÂN QUYỀN &amp; DÂN QUYỀN XƯA VÀ NAY.....</b>	<b>428</b>
A.- Vào bài .....	428
B.- Vài ý tưởng về Con Người .....	429
C.- Định vị con Người .....	432
I.- Ở Tây phương .....	432
II.- Ở Đông phương .....	432
1.- Con Người là cái Đức của Trời Đất .....	433
2.- Con Người là nơi giao hòa của Âm Dương .....	434
3.- Con Người là nơi hội tụ của Quỷ Thần .....	435
4.- Con Người là tú khí của Ngũ hành.....	436
D.- Thiên Tính .....	437
E.- Nhân quyền và Dân quyền.....	438
I.- Nhân quyền .....	438

II.- Dân quyền.....	439
G.- Quốc Tế Nhân quyền.....	440
I.- Nhân quyền.....	440
II.- Dân quyền.....	442
H.-Kết luận .....	444
I.- Nền tảng của Chế độ Dân chủ.....	444
II.- Gốc đoàn kết Dân tộc .....	445
III.- Sự khác nhau giữa Nho của Tàu và Việt.....	445
IV.- Nho với Việt như Hình với Bóng.....	446
V.- Vạn giáo nhất lý .....	447
VI.-Cần giữ lấy Hồn Nước .....	448
VII.- Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ: Tâm linh và Khoa học phải nên Một.....	449
VIII.- Sơn Hà nguy biến .....	450
IX.- Hoà hợp Dân tộc trong bọc Đồng bào .....	451
CSVN TRÊN CON ĐƯỜNG KIẾT .....	452
A. Theo Tàu thì mất nước.....	453
1.- Các nhà cầm quyền Tàu là những ai?.....	453
2.- Theo Tàu thì đương nhiên mất Nước .....	454
B.- Theo Nga thì còn Đảng còn Nước không ? .....	455
I.- Putin là ai? Nước Nga thế nào ?.....	455
II.- Vẫn Xanh Vỏ Đỏ Lòng.....	456
III.- Chỉ rước thêm còng số 8 .....	456
C.- Chúng ta theo ai ? .....	456
1.- Tại sao phải theo Tổ tiên xưa ? .....	456
2.- Lối Dân chủ và Độc tài .....	457
3.- Nguồn cơn sa đọa .....	457
4.- Mặc cảm mất nước .....	458
5.- Vô tri bất mộ: không rõ khó yêu .....	459
6.- Việt và Tàu khác nhau thế nào ? .....	459
7.- Thử xem Nho có thực sự là của Tàu không ?.....	460
C.- Theo Tàu, Liên Xô thì con Người đồi trụy, Đất Nước suy vong .....	461
D.- Theo Hoa Kỳ được không ? .....	461
I.- Nhân dân Hoa Kỳ là những ai?.....	461
II.- Tổ phụ Hoa Kỳ đã xây dựng những gì? .....	462
III.- Đường lối của Hoa Kỳ ra sao ? .....	463
IV.- Cơ chế và sinh hoạt của Hoa Kỳ.....	464
1.- Cách nhìn theo Dịch lý.....	464
2.- Nhìn Cơ cấu Xã hội và Trật tự Thế giới của Hoa Kỳ qua lăng kính Dịch lý.....	465
E.- Kết luận: Lối thoát rộng thênh thang, nhưng đầy chướng ngại vật .....	466
QUỐC KỶ & TINH THẦN DÂN TỘC.....	468
A.- Ngọn cờ Quốc gia.....	468
B.- Truyền thống Tinh thần dân tộc .....	469
I.- Tinh thần Dựng nước của Vua Hùng.....	469
II.-Tinh thần Phục quốc của Gái đằm Hai Bà.....	470
III.- Tinh thần Nữ kiệt Nhụy Kiều Tướng quân .....	470
IV.-Tinh thần Trai hùng thời Tiền Lê ( 930 – 956 ) .....	471

1.- Lê Đại Hành nêu cao Tinh thần Độc lập .....	471
2.- Ngô Quyền với sáng kiến diệt giặc ở trận Bạch Đằng .....	471
V.- Tinh thần Bất khuất của Nhà Lý .....	471
VI.- Dũng khí của Nhà Trần .....	471
VII.- Tinh thần kiên trì và mưu lược của nhà Hậu Lê .....	473
VIII.- Tinh thần « Túc chiến túc thắng » của nhà Nguyễn Tây Sơn .....	474
IX.- Tinh thần Dân tộc bùng lên lại xuống vào năm 1945 .....	474
X.- Tinh thần suy thoái .....	475
C.- Tinh thần Quốc gia nơi ngọn Cờ .....	476
I.- Ngọn Cờ của Tàu cộng .....	476
II.- Ngọn Cờ Vàng Ba sọc Đỏ .....	476
1.- Giải tỏa Ngộ nhận .....	476
2.- Tinh thần của Cờ vàng Ba sọc Đỏ: Ba Biểu tượng, Ba Ý nghĩa .....	477
D.- Kiểm chứng Tinh thần ngọn Cờ bằng Văn hoá .....	479
I.- Con Người là cái Đứơc của Trời Đất .....	480
II.- Con Người là nơi giao hòa của Âm Dương .....	481
III.- Con Người là nơi hội tụ của Quỷ Thần .....	481
IV.- Con Người là tú khí của Ngũ hành .....	483
V.- Thiên Tính nơi con Người .....	484
E.- Kết luận .....	485
LỄ GIỜ THỨ XVI CỦA TRIẾT GIA KIM ĐỊNH .....	487

**Kính dâng với lòng Tôn kính và Biết ơn:**

**I.- Tổ mẫu Âu Cơ, Tổ phụ Lạc Long và Quốc Tổ Hùng Vương:**

*Nền tảng Văn hoá Thái hòa Việt*

**II.- Đức Bà Maria, Nghĩa phụ Thánh Giuse và Chúa Yêsu Cứu thế:**

*Nền tảng của Kitô giáo*

Với Tình thương bao la, các Ngài như Ngôi sao Bắc đẩu đã hướng dẫn con từ Quê Mẹ Việt Nam vượt qua ba lần tỵ nạn, một lần theo đường bộ, lần thứ hai qua rừng thẳm Việt Lào và lần thứ ba qua biển sâu, lần thứ tư vượt trùng dương qua Quê Cha Hoa Kỳ, nơi đây đã cư mang gia đình chúng con với cuộc sống đầy nhân phẩm. Đặc biệt nhờ qua Tiềm thức cộng thông Nhân loại, chúng con đã nhận ra tính chất Đại đồng và Tiểu dị của hai nền Văn hoá Đông Tây.

**III.- Kính dâng các Tổ phụ Dân tộc Hoa kỳ đã cư mang Dân tỵ nạn Việt Nam:**

*Nền tảng Chế độ Dân chủ*

Các Ngài đã đem Đạo vào Đời bằng cách thiết lập Chế độ Dân chủ có nền tảng Dịch lý tương tự như nền Văn hoá của Tổ tiên Việt chúng con, gương mẫu cho các nền Dân chủ thế giới, nơi đây mọi người trên Thế giới có thể chung sống Hoà bình với nhau.

**Việt Nhân & Nguyễn Quang**

**Kính dâng lên Quý Ngài 8 tác phẩm thuộc nền Văn hoá Thái hòa Việt tộc  
nén Hương Lòng Kính mến và Biết ơn.**

**Các tác phẩm:**

- 1.- *Nền Văn hoá Đông Nam ( Việt Nhân )*
- 2.- *Văn Hiến Việt Nam ( Việt Nhân )*
- 3.- *Đạo lý Xứ thế ( Nguyễn Quang )*
- 4.- *Việt Nho trong lòng Dân tộc Việt Nam ( Việt Nhân )*
- 5.- *Hội nhập Văn hoá Á Âu ( Việt Nhân )*
- 6.- *Đạo lý Xứ thế II ( Nguyễn Quang )*
- 7.- *Sơ thảo về Vấn đề Giáo dục ( Việt Nhân )*
- 8.- *Tìm về Cội nguồn Văn hoá Dân tộc ( Việt Nhân )*

Đây là nền Văn hoá của Tổ tiên, nên thuộc Bản quyền của mọi người trong Dân tộc Việt Nam cùng những ai muốn tìm hiểu, không có một hạn chế nào cả, với hy vọng chỉ xin Gạn lọc và Hệ thống hoá để xây dựng nên Bộ sách Dân tộc gồm Kinh, Triết, Sử, Văn, như là Thánh kinh của Dân tộc Việt Nam.

## MỤC LỤC

### CÁC NẾP SỐNG TRÊN ĐỜI

*Một cách đại quan, ta thấy trên đời có ba nếp sống: **Diệt dục, Đa dục và Quả dục.***

1.- Khi muốn **Xuất Thế** để chuyên trau dồi đời sống Tâm linh, thì người ta chọn lối sống **Diệt Dục**. Đây là cuộc sống “độc thiện kỳ thân”, chuyên lo Tâm linh cho sự giải thoát cá nhân nên lánh xa Thế sự.

2.- Khi **Nhập Thế** để chăm lo việc Thế sự hầu giúp phát triển đời sống Vật chất và Tinh thần, đó là lối sống **Đa Dục**. Đây là cuộc sống nặng về vật chất của Thế sự mà coi nhẹ đời sống Tâm linh.

3.- Lối sống **Quả Dục** là lối chiết trung giữa Diệt Dục và Đa Dục, là lối Xử Thế “chấp kỳ lưỡng đoan” của Tổ tiên Việt, vừa chăm lo việc Thế sự vừa còn phải trau dồi đời sống Tâm linh để luôn thực hiện sao cho mọi sự không thái quá mà cũng chẳng bất cập, làm sao cho hai mặt của đời sống được cân bằng: “Tình Lý tương tham”, một đời sống quân bình động giữa hai lối sống ngược chiều Tâm linh và Thế sự.

Muốn vậy, một mặt lo sao cho mọi công việc thế sự được vuông tròn, hầu giúp con người phát triển toàn diện, hầu đạt được sinh thú ở đời. Mặt khác vì nhận ra trong thế giới hiện tượng này, mọi sự đều biến đổi không ngừng, không thể bám vào, mọi thứ chỉ là phương tiện cho nhật dụng, có đó, không đó (Hữu nhược hư, thực nhược vô), nên phải chấp, phá nhứt nhàn, sao cho cuộc sống tựa gió thoảng mây trôi, như nước lững lờ trôi dưới suối. Đó là cuộc sống phong lưu, dĩ nhiên là hạnh phúc trong mọi hoàn cảnh.

**Văn hóa Xử thế của Tổ Tiên Việt là lối sống “Chấp kỳ Lưỡng đoan” này.**

Việc học của tổ tiên xưa có 5 bước, nếu đã qua các bước: Bác học, Quảng văn, Thận tư, Minh biện rồi thì phải Đốc hành, nên trong cuốn “Đạo lý xử thế, chúng tôi” cố gắng đem tinh thần Thái hòa trong hai cuốn “Văn Hoá Đông Nam & Văn Hiến Việt Nam” nhằm soi rọi vào những vấn nạn con Người và Đất nước hôm nay, đặt tìm đường giải thoát.

Khốn nỗi qua hàng ngàn năm bị nô lệ, sống trong cảnh bần cùng, dân tộc chúng ta đã hầu như quên lãng nếp sống văn hoá trên, nên chúng ta cần phục hoạt lại.

Tóm lại vấn nạn của con Người là Bất Nhân, vì chỉ sống một chiều do bỏ quên đời sống Tâm linh. Do con người bất Nhân mà gây ra vấn nạn xã hội. Đó là sự bất công tràn lan khắp mọi nẻo, gây khổ đau chết chóc cho con người.

Nếu mọi người lưu tâm tu dưỡng đời sống Tâm linh để vun bồi Đạo Nhân hầu biết yêu thương kính trọng và tương dung, để khi ra sống ngoài xã hội thì hành Đức Nghĩa, biết ăn ở tương đối công bằng với nhau, thì nhân loại mới tránh được nạn tự hủy diệt.



## LỜI NÓI ĐẦU

Tôi đã viết xong cuốn Văn hoá Thái hoà I, gọi là Văn Hóa Đông Nam cuốn Văn hoá Thái hoà II, còn gọi là “ Văn Hiến Việt Nam “, và cuốn văn hoá Thái hoà III, mang tên “ Đạo lý Xử thế “. Ba cuốn này đã được in ra, còn 4 cuốn nữa nay mới in.

### I.- Cuốn Văn Hóa Đông Nam.

Là sự đúc kết phần nào thành hệ thống ( hệ thống sinh thành: ordre génétique ) 32 tác phẩm của triết gia Kim Định. Các tác phẩm này đa số là những cáo luận, những tiểu luận để hướng dẫn sinh viên tìm tòi khai thác nền văn hoá xưa . Đây là những tài liệu được thám quật trong cánh rừng văn hoá Kim Cổ Đông Tây để chắt lọc những mảnh vụn minh triết của Tổ tiên xưa và ghép lại thành hệ thống nền Văn hoá Thái hoà của Đại chúng Việt, qua chủ thuyết Việt Nho và triết lý An vi.

Nền văn hoá này đã bị lớp bụi không và thời gian phủ lấp hàng ngàn năm mà xưa nay chưa ai đào xới lên được, đến nỗi như Đức Khổng Tử cũng chưa đi đến tận nền . Đức Khổng Tử “ Tổ thuật Nghiêu Thuấn “ một cách hết sức tài tình, nhưng chỉ “ mới cứu được cái Khung ảnh của nền văn hoá phương Nam mà chưa biết đến cái khảm ảnh của nền Văn hoá đó “, đó là cơ cấu dưới dạng huyền số, đó là nền tảng, vì không nắm được nền tảng nên sau Khổng Tử, Nho giáo bị thất truyền. Những điều Ngài thuật lại từ Nghiêu Thuấn thật cô đọng quá tổng quát, nên mỗi người giải thích một lối, dễ bị chệch nền tảng, sau này bị các chính quyền Bá đạo, nhiều lần đốt sách chôn Nho, vì chôn Nho tố cáo bộ mặt chuyên chế của họ.

Đến đời Hán mặt ngoài thì tôn sùng Nho, nhưng mặt trong thì lập ra viện Thạch Cừ tìm cách biến đổi tinh thần Nho có bản chất Vương Đạo thành ra Bá đạo. Vương đạo là đạo lý phục vụ con Người, phục vụ nhân dân theo đường Khoan nhu, Lễ giáo. Đây là nền tảng văn hoá hòa bình, nhằm mưu hạnh phúc cho mọi Người mà Tổ tiên đại chúng Việt đã lập ra nước Văn Lang, được hưởng Thái bình hàng ngàn năm.

Còn Bá đạo là thứ Đạo Lý đã nhạt Tình của nền văn hoá Du mục bạo động chuyên chiến tranh, cướp bóc và bành trướng đã gây khổ nạn cho nhân dân Việt Nam: 1000 năm đô hộ Bắc phương, 7 lần đại chiến với Bắc phương qua Hán, Tống, Nguyên, Minh, Thanh, gần 100 nô lệ Pháp và hơn 60 năm dưới chế độ độc tài CS.

Tất cả các chế độ trên đều là con đẻ của nền văn hoá du mục, bạo động, luôn dùng bạo lực để đàn áp giết chóc và cướp bóc. Đây là nguồn gốc của Bất công xã hội.

Chế độ Trung cộng ngày nay là nơi giao thoa, là cuộc hội ngộ “ mã ngư “ của chế độ phong kiến Hán Hoa với CS Tây phương. Phong kiến Hán Hoa thì rất thâm hiểm, còn CS Tây phương thì cực kỳ bạo động gian manh, nên tính chất bạo động càng tinh vi và hung hiểm hơn nhiều. CSVN đã thừa hưởng được những thứ đó nên mới tự xưng là Đỉnh cao trí tuệ ( gian manh quỷ quyệt ) của nhân loại.

Thiết tưởng cũng nên nói sơ qua một ít nét về Việt Nho và triết lý An vi:

**Chủ thuyết Việt Nho** là một triết lý Nhân sinh, **quan tâm đến đời sống Con Người Nơi Đây và Bây giờ**. Triết này bắt nguồn từ Bản năng mà các Nho gia gọi là 3 thiên tính: Đó là Thực, Sắc, Diện ( Thực Sắc Diện thiên tính dã ). Nhờ 3 mạch sống này, mà con Người được phát triển toàn diện, để trở nên **con Người Nhân Chủ** với 3 đặc tính: Tiến Bộ, Nhân chủ và Tâm linh. Ta có thể ví triết lý Việt Nho như một cây Văn hoá: Có 3 rễ chính **Thực, Sắc, Diện** cung cấp nhựa sống tràn đầy, nhờ thế mà có thân cây to lớn với 3 cành: **Tiến bộ, Nhân chủ và Tâm linh**, cây trở ra hoa trái xum xuê, **toả ngát hương thơm Thái hoà** bao phủ con Người cùng Trời Đất.

Còn **triết lý An vi** là triết lý về đời sống An vi, đời sống An vi là hậu quả của lối sống viên mãn theo tinh thần Việt Nho. Những Nho gia đạt đạo thường có một đời sống tiết độ, nhờ đó mà tri túc, tri nhân. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, con người Việt Nho cũng có một đời sống thuận thiên, nên được an nhiên tự tại, hoà nhịp cùng tiết điệu Trời Đất muôn loài.

Con Người An vi sống theo lối **Quả Dục**, là cuộc sống hài hoà giữa **Diệt Dục** và **Đa Dục**. Họ không khắc kỷ như lối sống Diệt dục, coi mọi sự trên đời đều là ảo tưởng ( maya ), chạy trốn cuộc đời; cũng

không theo Đa Dục, sống vong thân mãi mê theo vật chất mà quên Tình Người để tương tranh tương đấu hãm hại nhau.

Người An vi không hành động theo lối **Cưỡng hành** là lối hành động bị bắt buộc của kẻ nô lệ như súc vật, đập đi hò đứng, làm không có đối tượng, việc làm không do mình muốn làm để phục vụ cho đời sống mình mà là cho kẻ áp bức, một hành động hoàn toàn thiếu tự do.

Người An vi cũng không hành động theo lối **Lợi hành** là loại hành động có đối tượng là Lợi, vì đó cho nên gây ra cảnh thương hạ giao tranh lợi, gây ra khổ đau cho con Người. Môi trường toàn cầu hóa cũng chỉ giúp cho lối sống này bành trướng nhưng với cung cách tinh vi hơn, chắc khó mà lập được nền tảng cho hoà bình.

Người An vi hành động theo động cơ **An hành**, là hành động không bị bắt buộc như Cưỡng hành, cũng không chỉ mưu cầu lợi như Lợi hành, mà thấy việc hợp với Đạo Nghĩa thì làm với bất cứ giá nào, còn trái với Đạo Nghĩa thì nhất định từ chối, có mục đích cho tâm an thân lạc, và tránh gây bất hoà với mọi người. Đây là cuộc sống an vi, cuộc sống an vui và an nhiên tự tại để hoà nhịp sống cùng Trời đất cỏ cây.

Nếu chúng ta không hiểu rõ những điều cốt yếu đó mà cứ chạy quanh, bị cái hỏa mù của những hiện tượng rối ren của văn minh vật chất ngày nay làm chóa mắt, thì cái họa ngàn năm không sao gỡ ra được.

**Hoài vọng khiêm nhường của tôi là giúp những vị mới đi vào cánh đồng nghiên cứu văn hoá Việt tiếp cận với chủ đạo và phương pháp nghiên cứu và những tài liệu thật phong phú của Triết gia Kim Định. Còn đối với những vị đã nghiên cứu văn hoá chưa có tài liệu của triết gia, để có được những tài liệu nền tảng cần thiết và vô cùng quý giá.**

## II.-Cuốn Văn Hiến Việt Nam

Có mục đích vực lại niềm tin cho nhân dân Việt Nam vào nền văn hoá siêu việt của Tổ tiên, vì bị áp bức và bóc lột mà cha ông chúng ta sau này và chính chúng ta đã không những quên đi và có người còn phỉ nhổ vào, đến nỗi phải chạy đôn đáo đi khắp bốn phương, mà rước thứ văn hoá nào cũng bạo động, đem máu và nước mắt triển miên về làm hại đồng bào. Tuy có bị quên lãng, bị nhạt phai, nhưng nhờ văn chương truyền khẩu mà cái cốt tuỷ nền văn hoá còn luân lưu trong huyết quản cho nhân dân Việt ( qua các huyền thoại, phong tục tập quán, qua ca dao tục ngữ. . . ), nay có dịp khơi lại quật lên thì nó sẽ bùng cháy.

Chúng có lẽ sau bao nhiêu năm sống dưới những chế độ bạo tàn, nền giáo dục nhồi nhét bá đạo, mà không tẩy xoá đi được, những con Người hiện nay như hai đại lão Hoà thượng Thích Huyền Quang, Thích Quảng Độ, như Đức Tổng Giám mục Nguyễn Kim Điền, Linh mục Nguyễn Văn Lý với nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền, với luật sư Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài, cô Nguyễn Thanh Nghiên cùng biết bao nhiêu người già trẻ trong nước không thể kê lên đây, đang liên tiếp vùng lên đòi quyền sống Làm Người, con Người có quyền Ăn và quyền Nói.



**Phần Văn** để nói những sách vở hiếm quý mà Tổ tiên chúng ta đã để lại, mà chúng ta bỏ quên hay không biết tới, đến nay nhiều người còn tin là cha ông chúng ta không có văn hoá, văn hoá nay toàn là của Tàu của Tây! Thứ nữa làm văn hoá chỉ nghiên cứu về văn chương, nghệ thuật, văn học, mà nhảng bỏ triết lý nhân sinh. Đây mới là mạch sống của dân tộc, mới là Hồn thiêng Sông Núi, chứ chỉ mãi mê với trời mây trắng gió, mà không để tâm đến con Người Noi Đất và Bầy Giò thì làm sao mà con Người lâm than được cứu, đất nước tan hoang được dựng xây.

**Còn Phần Hiến** là chứng minh, nhờ có phần văn đó mà một số Nhân sĩ và nhân dân đã thấm nhuần vào cuộc sống, nên đã gắng công viết lên những trang sử oai hùng, đến ngày nay chúng ta may mắn vẫn còn có đủ dự kiện sống động để kiểm chứng phần Văn.

Nay muốn xây lại con Người Nhân chủ và dựng xã hội công bằng chúng ta cần phục hoạt lại nền văn hoá đã được vượt qua bao thử thách.

### **II& IV.- Hai cuốn Đạo Lý Xử Thế I & II**

Có chủ ý là đem tinh thần Thái hoà đó soi dọi vào chế độ CSVN hiện nay cũng phần nào các chế độ khác, để mong tìm ra Chủ đạo và phương pháp thực hiện để toàn dân Việt Nam xây dựng lại con Người Nhân chủ tự lực tự cường, và thiết lập xây một chế độ xã hội tương đối Nhân ái và Công bằng hơn.

Tất cả các bài đều xoay quanh con Người Bất Nhân và chế độ Xã hội Bất Công, đa số các bài được viết theo thời sự quảng thời gian từ năm 2006, 2007, . . . 2010, nếu đọc nhiều bài cùng một lượt thì thấy nhiều chi tiết được nói lặp, vì khi đề cập tới một vấn đề thì phải trình bày cho có đầu đuôi, mà các chi tiết trong mỗi bài lại được nối kết với nhau như trong một cơ thể, tuy biết nói lặp thì khó nghe, hy vọng sự lặp lại theo đạo lý để xoay mạnh vấn đề chắc cũng được niệm thứ. Mục đích đem Đạo lý vào Đời để cùng nhau chung sống cho hài hòa sung mãn.

**V&VI.- Hai cuốn Viet Nho trong lòng Dân tộc VN & Hội nhập Văn Hóa Á Âu .** Nhờ tìm ra Cơ cấu nền Văn hoá cũng như ánh sáng khoa học hiện đại mà chúng ta nhận ra

### **VII.- Sơ thảo về Vấn đề Giáo Dục**

Gồm hai Phần: Phần **Hiến chương** tức là phần Hồn của nền Giáo dục và **Phần Lập pháp** gồm Bộ sách Dân tộc và Chương trình Giáo dục.

Đây chưa phải là những cuốn sách được viết theo kiểu Hàn lâm , mà mới chỉ là một công trình mới khai phá cần phải có nhiều sự tiếp tay để thêm những kiện chứng thuyết phục cũng như tinh lọc và hoàn chỉnh mới mong có tính chất thuyết phục.

Theo thiên ý đây mới là ý kiến của một công dân Việt Nam trong thời nhiễu nhương này, với kỳ vọng là mang lại một cọng rơm hoà bình cho Tổ Lành Việt Nam hiện nay. Với tâm tin mình còn là hậu duệ của cánh chim Âu Tổ mẫu, cố tha cọng rơm văn hoá nông nghiệp về xây tổ Hoà bình, Tổ Ấm Việt Nam. Mong được sự đón nhận của đồng bào cũng như chỉ điểm những thiếu sót. Vì thời gian eo hẹp do " tuổi già nó hồng học theo sau " , do thiếu tài liệu cũng như kiến thức hạn chế, đương nhiên không tránh được khuyết điểm. Xin được thông cảm. Đa tạ.



*Việt Trì*

## NHẤT LÂM VỀ VĂN HÓA VIỆT NAM

### A.- Danh từ Việt Nam:

**Người Việt “ Khoan nhu “ ở phương Nam**

*( Thuộc nền Văn hoá Nhu nhuận của Nông nghiệp )*

**Khác với người Tàu “ Dĩ cường lãng nhược “ ở phương Bắc**

*( Thuộc nền Văn hoá Du mục Bạo động )*

### **Việt có ba nghĩa:**

1.- Người Việt thuộc chủng Bách Việt.

2.-Việt nghĩa là “ vượt qua “ mọi khó khăn hàng ngày.

3.- Có cuộc sống siêu việt ( thuộc triết học ) nhờ đời sống Lương Thê. Biết thăng hoa đời sống gọi là “ Cao minh Phối Thiên ( Tâm linh ) và Bác hậu phối Địa ( Thế sự ) của Tô tiên Việt.

### **Người Việt có đời sống Lương thê như:**

*Loài Chim ( Mẹ Tiên Âu Cơ ) bay cao vút trên Trời, và cũng như Rồng ( Cha Rồng Lạc Long ) lặn sâu dưới Biển, cuộc sống “Nghịch số chi Lý “ này Cha ông chúng ta gọi là:” Đội Trời đạp Đất ở Trời “*

**Đội Trời:** Bay vút lên Trời cao như Chim để đạt Đạo “ Nhân “ cao cả



**Đạt Đạt:** *Biết đi sâu vào những việc nhỏ nhặt hàng ngày của Trần thế như Rồng lặn sâu dưới biển để đạt tới Lý “ công chính” .*



**Sống cân bằng theo Nhân Trí thì đạt đức Dũng.  
Đó là Tam cương: Nhân, Trí, Dũng  
Đó cũng là Hòn thiêng Sông ( Trí ) Núi ( Nhân )**

Nhờ đạt tới Tam cương “ Nhân, Trí, Dũng mà con người có thể sống Hòa trong cả 3 cõi : Trời Đất Người.

## B.- Việt Nho

( Triết Gia Kim Định )

### 1.- Việt Nho là Nhân Đạo cũng là Thiên Địa Đạo

Đó là:

**Đại Đạo: Âm Dương hoà**

( Đây là Nghịch số chi lý của Kinh Dịch )

**Đạo Bất viễn Nhân: “ Âm Dương chi Đạo Tạo Đoan hồ Phu Phụ “**

( Thuận Vợ thuận Chồng tát bể Đông cũng cạn.)



**Tiên Rồng ( 2 → 1 )**

Đạo không **Xuất thế** hay **Nhập thế** với lối sống chấp Nhất, hoặc Duy Tâm hay duy Vật, mà **Xử thế** với đường lối: “ Chấp kỳ lưỡng đoan “ để “ Dĩ hoà vi quý “

Về đời sống cá nhân thì tu luyện Ngũ thường để tu luyện.

“ Tình Lý tương tham “ theo tỷ lệ 3/2 : Bên ngoài là Lý nhưng trong là Tình

Về Gia đình và Xã hội thì lấy Ngũ luân làm tiêu chuẩn Hòa để giao liên xử thế

( Sống với nhau bằng lòng Nhân ái & Lý công chính ) .

Về Xã hội thì lấy Văn hoá Thái hòa làm nền tảng

Văn hoá Thái hòa là triết lý Nhân sinh với:

Thiên tính: Thực, Sắc, Diện

Nhân tính bẩm thụ từ Trời: Thái hoà, Nhân chủ, Tâm linh.

### 2.- Triết lý An vi giúp con Người đạt nếp sống phong lưu.

( như gió thoảng trên không như nước lững lờ trôi dưới suối)

Tức là sống hài hoà giữa Hữu và Vô vi ( An vi = Hữu vi + Vô vi)

### 3- Xây dựng xã hội theo lộ đồ: TU, TỀ, TRỊ, BÌNH

a.- Tu: Xây dựng con Người Nhân chủ

Tất cả mọi người đều phải Tu theo Ngũ thường: Nhân ( Bác ái ), Nghĩa ( Nghĩa = Lễ, Trí, Tín = Công bằng )

**b.- Tề: Xây dựng Gia đình thành Tổ ấm**

Tề Gia: Phu phụ tương kính như tân, Phụ Tử từ Hiếu, Huynh kính đệ cung ( Sống với nhau theo tình thân Yêu thương và Công bằng )

**c.- Trị: Phát triển điều hoà Dân Sinh, Dân Trí và Dân Tâm**

Trị Quốc: đặt trên nền tảng trên Văn hoá thái hòa:

**Chính trị:** Điều hoà hai đối cực: Nhân quyền và Dân quyền

**Giáo Dục:** Điều hoà 2 đối cực: Thành Nhân và thành Thân

**Kinh tế:** Điều hoà 2 đối cực Tư hữu và công hữu

**Xã hội:** Điều hoà 2 đối cực : Dân sinh và Dân Trí

**d.- Bình: Nuôi dưỡng Tinh thần “ Tứ hải giai Huynh Đệ “**

Chống lối hành động Bạo động “ Dĩ Cường lãng Nhược “.



**ĐỀN HÙNG ở Phú Thọ**

**CON MÊ HẢI HÙNG**

**A.- Giác ngộ hàng ngàn năm**

Kể từ Hiên Viên Hoàng Đế, lãnh tụ du mục của Tàu đánh bại lãnh tụ Nông nghiệp là Si Vưu của đại chủng Việt đến nay đã 4697 năm, sau đó nhà Tần thôn tính hầu hết các chủng Việt, tiếp theo các nhà Hán, Tấn, Tùy, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh đã cai trị hà khắc hơn ngàn năm, sau đó đã đem đại quân qua đánh phá 7 lần, giam hãm nhân dân Việt Nam trong cảnh “ Cái khó bó cái khôn” nghĩa phải sống trong cảnh bần hàn, lạc hậu, nên rơi vào thảm trạng mà cha ông chúng ta đã cảnh báo “ Bàn cùng sinh đạo tặc”. Đây là lý do tại sao dân tộc ta đã bị chìm đắm trong Giác Mê hải hùng hàng ngàn năm. Giác Mê này là do bị đánh bật ra khỏi địa bàn gốc Tổ nhất là nền Văn hóa Hoà bình của Tổ tiên.

Vì bị cướp Hồn, đây là Hồn Dân tộc hay Đạo làm Người, nên bị đẩy xuống bậc Nô lệ, Nô lệ Tư tưởng, nô lệ Văn hóa, nô lệ Văn minh. Tôi nói “ vì nô lệ mà bắt chước một cách mù quáng “, thiếu chọn lọc, chứ chẳng chống và không phải không muốn học hỏi điều tốt điều hay của người ngoài. Chúng ta rất cần những người bạn, mà không muốn có người Chủ cần Nô. Chỉ khổ nỗi mình không đóng nổi vai làm chủ được nên mới bị đẩy xuống làm Nô. Nô lệ làm cho con Người mất niềm tin nơi chính Minh, Dân tộc mình, Tổ tiên mình, cũng như người ngoài, nên con dân Việt đồn đảo tứ phương tìm chỗ dựa cho đường cứu nước.

Ở phương Đông thì bị nòi Hoa Hán Bắc phương dày xéo hàng ngàn năm. Kẻ thù truyền kiếp Bắc phương đã cướp đoạt hết mọi thứ của chúng Việt, sau đó tìm cách xuyên tạc nền Văn hóa của Tổ tiên ta, triển miên tìm mọi cách giam hãm nhân dân ta trong cảnh khôn cùng. Cái hiểm độc là chiếm văn hóa của người ta, xuyên tạc cho mất tinh túy, một mặt dày đọa cho người ta khôn cùng, sống

trong “ cái khó bó cái khôn, bỏ quên mất gốc Văn hóa, mặt khác lại tìm cách gian dối nhận làm của mình rồi vu cho là man di mọi rợ, tất cả là làm sao cho bật gốc văn hóa, vì Văn hóa là Hồn Dân tộc, chứ không thuần là Văn chương nghệ thuật như nhiều người trong chúng ta làm tưởng. ( Người ta đã lầm Văn học với Văn hóa ). Mưu gian đại Hán này ngày nay đã và đang bị con dân Việt phơi bày ra ánh sáng.

Quay sang phương Tây thì thấy nền văn minh quá sáng lạng, vội vã rước về, nhưng tựu trung gặp phải nền Văn hóa đã đem đến cho nhân loại 3 tai họa: Chế độ Nô lệ, Đế quốc Thực dân và Cộng sản.

Đế quốc Thực dân đã dày đoạ dân ta gần thế kỷ, cũng tìm cách tiêu diệt nền văn hoá của ta bằng cách đẩy mạnh việc truyền bá quốc ngữ và đồng thời cực lực đã phá Nho giáo, ( thực ra là Hán Nho, thứ Nho bá đạo ) để tách Việt ra khỏi gốc Nho, mất Nho thì riêng Việt chẳng còn gì !

Tiếp đến CS quốc Tế ( Nga Xô ) kết hôn với Bá đạo Bắc phương ( Trung Cộng ) qua cơn đò quốc tế CSVN làm chuyến tàu vét, tiêu diệt hết nhân tài, những nền tảng quốc gia nhất là Văn hoá để gieo vào thứ Văn hóa Lừa hầu tiêu diệt hết sinh lực của nhân dân miền Bắc, hầu thôn tính và đồng hóa. Lẽ tất nhiên, những người miền Nam phải dựa vào thế quốc tế để sinh tồn, nên phải bắt Tay với Tư bản. Cả hai miền Bắc Nam đã trở thành con cờ quốc tế. Miền Nam đã dần dà trở thành con chó rom, khi việc tế “ thân vật ( chất ) “ xong là đem đốt đi để tránh trở ngại.

Tương tự như miền Bắc, miền Nam cũng có sự toa rập giữa Tư bản và tôn giáo qua cái gọi Quốc giáo của nhóm Thích Trí Quang để loại trừ cho hết cái tinh hoa cuối cùng của miền Nam, những con đê tế thần là chí sĩ Ngô Đình Diệm cùng đa số quân cán chính của chế độ VNCH.

Hiện nay cái vai trò con cờ mới đang được tung ra, chẳng qua là cái trò “ Cá lớn nuốt cá bé “ kiểu mới mà thôi. Rõ ràng, muốn nô lệ hóa con người để làm tay sai cách nào cũng diệt cho hết nguồn gốc văn hoá của họ, đối với một dân tộc thì phải diệt cho hết tinh hoa của dân tộc, đó là Hồn dân tộc, là Đạo sống làm người, mà T.G. Kim Định ( hòn đá tảng ) đã nêu lên cách đây mấy thập niên.

Gần đây, giáo dân Công giáo trong và ngoài nước theo tinh thần Cộng đồng Vatican II, đã đặt niềm tin vào GHCGVN nhất là hàng Giáo phẩm đòi hỏi phải thực thi công bằng xã hội để xây dựng Hòa bình, phong trào vừa được dấy lên, thì lại bị chính Tôn giáo và CS cùng ra tay dập tắt .

Gần lại đã gần thế kỷ nay “ tinh thần quốc tế CS “ đã hủy diệt tinh thần Quốc gia Dân tộc, tinh thần Quốc tế này đã hủy hoại con người và đất nước, Liên Xô và các nước Đông Âu đã bừng tỉnh giấc mê, đã biết quay đầu lại, còn Việt Nam và Tàu thì còn mê. Qua sự ra đi của TGM Ngô Quang Kiệt ( Giáo phận Hà Nội ) và GM Cao Đình Thuyên ( Giáo phận Vinh ) mới cho ta rõ có sự giao thoa giữa Thánh thần và Ma quỷ, hai bên cùng ra tay hủy diệt cho đến cùng cái tinh hoa còn lại của dân tộc Việt, không kể quỷ ma, mà ngay Thánh Thần cũng chẳng quan tâm đến con người đang sống quằn quại trong bất công xã hội cực kỳ bất công, do luân thường đạo lý đã bị vùi chôn, tất cả đều nhằm hủy diệt tinh thần dân tộc, cả hai chẳng còn để ý đến quyền được Ăn (do xã hội bất công ) và quyền được Nói ( không lưu tâm đến nhân quyền ) của đa số người dân.

Thiển nghĩ, một quốc gia gồm có nhiều người, quên đi nhiều người là đánh mất quốc gia, nếu quốc gia không còn thì quốc tế còn đâu. Lại nữa, tôn giáo là cho con người khi bỏ quên đa số con người thấp kém khổ đau, mà hùa theo thiểu số cường quyền thì tìm đâu cho ra tinh thần tôn giáo.

Không bảo vệ con người đã xây dựng nên Quốc gia dân tộc, để cả dân tộc bị ma quỷ khống chế trong khốn cùng, thử hỏi quốc tế được những gì trong quốc gia đó và mất những gì của chính mình?

Rõ ràng tinh thần quốc tế vô sản đã huỷ diệt tinh thần dân tộc, còn tinh thần quốc tế tôn giáo, vốn dĩ ở trên và ở ngoài dân tộc, dĩ nhiên cũng lờ đi thảm cảnh của con người và sự tồn vong của đất nước họ, phải chăng để dành lấy chút quyền lợi vật chất để cho niềm tin cả dân tộc bị hụt hẫng!

Vậy hỏi những con người đau khổ thấp cổ bé miệng Việt Nam, chúng ta biết trông cậy vào ai nữa đây? CS và Tư Bản sao? Tôn giáo Đông và Tôn giáo Tây sao? Mỗi phía đều có nhiệm vụ và quyền lợi riêng của họ ngược với quyền lợi chung của dân tộc ta. Dân tộc ta cứ bị đổi thay làm con dê tế “ hai loại Thần Mê và Thần Vật “. Ôi chân lý cứ triền miên lờ mờ như sương. Vậy chúng ta phải làm sao đây? Chúng ta nên biết Ai cũng phải tranh đấu để sinh tồn để mưu lợi cho họ, chúng ta phải tự bảo vệ lấy chúng ta, chúng ta không thể trách ai hơn là tự trách chúng ta, chúng ta bất lực quá, yếu hèn quá, u mê quá, nên cứ triền miên bị qua mặt.

Trước hết chúng ta nhận thức là đa số chúng ta đang ngủ Mê, nên phải gấp rút từ giả “ Giác ngộ vong thân “ tức là “ mất Hồn “ mà sa vào bước Đoạn trường “ vọng ngoại.

Vì bị mất Hồn, nên những con dân Việt tự coi mình là người nhiệt thành yêu nước đi tìm Hồn lạ, khi trở về nhà thấy đa số đồng bào nghèo khổ lạc hậu trở nên xa lạ với nhau và dần dà đã hóa ra kẻ thù. Cái không may hơn hết là lại có vô số thành phần yêu nước, đều tìm được vô số Hồn lạ, ( Hồn Vô sản quốc tế: Hồn Tàu, Hồn Tây, Hồn Nga, Hồn tôn giáo quốc tế . . ) nên cả dân tộc như đàn gà con lạc Mẹ, cứ xáo xác khắp mọi nơi ôm lấy Hồn lạ, không ai quan tâm đến Hồn Mẹ mình nữa? Khi đã mất Mẹ là nguồn suối ngọt ngào, thì phải ném những vị đắng cay của cảnh chia ly cô đơn xa lạ, nên chẳng ai chịu hiểu ai, chẳng ai nghe ai, thay vì nhìn đúng kẻ thù là thù, lại nhận kẻ thù làm bạn, nên thay vì diệt thù lại diệt đồng bào mình. Chung cuộc kẻ thù đó lại là chính Minh, những kẻ vong Thân, vong Bản!

Trời ơi! Diệt con Người đi, diệt đồng bào đi thì ta sống với ai đây ?

Tóm lại kẻ thù nguy hại nhất của mình là chính Minh, vì gần quá nên khó thấy nhất. Kẻ thù thứ hai là kẻ nội thù, đối với dân tộc Việt thì là Tần Thủy Hoàng thuộc Tây Nhung, Hán Vũ Đế thuộc Nam Man, Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống. . . của Lạc Việt, và Hồ Chí Minh không biết là người Hẹ hay giống nào cũng không quan hệ, Chỉ biết HCM cùng tập đoàn CSVN hiện nay là thứ nguy hiểm nhất, vì đã cấu kết với ngoại Thù cả Tây lẫn Bắc phương để tiêu diệt đồng bào và bán nước.

Người Pháp có câu: “ Aide-toi, et le Ciel t'aidra “ , Trời đâu cứu được mình khi chính Minh không cứu lấy Minh, quên Minh là quên tất cả: quên Gốc, quên Nhà, quên Nước.

### **B.-Hậu quả của cơn Mê**

Vậy quên mình là quên những gì mà cuộc sống trăm luân đến thế? Sao ai cũng quên cả, nhất là những vị lãnh đạo tinh thần, những nhà trí thức, được mệnh danh là người thông minh tài cao đức độ, những vị được nhân dân phụng dưỡng và tôn kính để chuyên lo việc tinh thần này, sao mà cứ mê chuyện trên trời mà đành bỏ quên dương thế?

Dương thế là Nơi Đây và Bây Giờ đang cung cấp cho mình của ăn nước uống cùng mọi nhu cầu hoạt động mọi ngày, sao lại nữa quên những cái nhu yếu khẩn thiết của cuộc sống riêng mình dường ấy?

Thử hỏi nếu đời này chúng ta ăn ở với nhau không ra gì thì có mong gặp Chúa, thấy Phật đời sau?

Thử hỏi trên Thiên đàng hay Niết Bàn chỉ có những người “Độc thiện kỳ thân “ còn đa số những người cung phụng họ lại bị đày hỏa ngục hết chăng? Chỉ có Trời Phật mới cho mỗi chúng ta đáp số!

Hầu như đa số đều mê ngủ, nên có Tai mà đâu có nghe tiếng Dân ta thán trước Ngõ hàng thế kỷ, có Mắt mà đâu có thấy những Cảnh máu đổ đầu rơi dài dài bên cạnh Lâu đài mình ở, có Trí mà đâu có thấy lẽ Công bình bị xúc phạm nặng nề khắp Nơi, có Tâm mà chẳng động chút Tình trước bao Nghịch cảnh con người bị dày xéo! Con Người ngày càng xuống cấp, chà đạp nhau như Lang Sói, luân thường đạo lý tàn suy, lấy Đạo Lừa làm tiêu chuẩn mưu sinh, không gì là không có thể, xã hội chẳng khác nào Sodoma thuở nọ!

Còn những người tỉnh cũng rất nhiệt tình, lại Mê theo cách khác, thấy bạn thù nào “ Dị khí “ đều tương thù “, vì muốn ai cũng y hệt mình, nên cũng sát phạt tận tình để dồn nhau cho sát chân tường mới thỏa, đâu đâu cũng là bãi chiến trường. Vì “ việc người thì sáng việc mình thì quáng “, chỉ lưu tâm xây dựng người khác mà quên xây dựng chính mình, nên tuy có xây mà chẳng dựng được!

Thế là sự Dữ mặc sức Tung hoành trong cõi Động, còn sự Lành thì Mê ngủ trong chốn Tĩnh thâm cung, khi tình thế bức xúc bimbang dậy thì hai bên cùng nhịp bước “ tương cầu “!

Xem kỹ ra là con người chúng ta chưa xác định được vị trí của mình trong Trời Đất như là con Người đúng nghĩa:

Nếu bị Trời kéo lên thì sợ Trời đánh Thánh vật, nên Duy Tâm, chuyên kêu nài xin xỏ, bỏ mặc việc đời cho ma quỷ.

Khi bị Đất đạp xuống thì thờ vật chất, tôn vinh vật chất làm chủ, đó là Duy Vật, chuyên lo thủ đắc mà bỏ mất Tình người, mà giết hại nhau.

Khi chống Trời chối Đất thì lại dọc ngang nào biết trên đầu có ai, đó là con người Duy Nhân, họ thay Trời làm chủ những quỷ ma.

Còn Tổ tiên mình thì giữ được thế quân bình động giữa Trời và Đất, nên đóng được vai trò Tự chủ, nên cũng tự lực tự cường, đó là con người Nhân chủ. Con Người Nhân chủ là con người làm chủ được thân tâm mình, vận hệ của mình, do đó làm chủ được gia đình mình và đất nước mình. Nhờ biết sống theo cách “chấp kỳ lưỡng đoan: phải Người phải Ta “ mà sống Hòa với nhau. Có giàu sang nứt đổ đổ vách mà bất hòa thì cũng đưa nhau xuống hố.

Do để mất con người Nhân chủ, nên đã mất tất cả. Hầu như đất nước chúng ta đã đánh mất con người Bàn Cổ, con người Phù Đổng này từ lâu!

Ta hãy nghe T.G. Kim Định, con người được “ kính nhi viễn chi “ bàn về con người này:

### **C.- Con Người Nhân chủ**

( Nhân Chủ: tr. 9 – 15 . Kim Định )

#### **I.- Công việc giải phóng con người**

“ Con người chính ra là một chủ nhân. Không những làm chủ các vật dụng cần thiết cho mình mà trước hết và trên hết là làm chủ ngay chính bản thân mình, tâm hồn mình, vận hệ mình. Vậy mà kỳ lạ thay cho tới nay con người chỉ là một nô lệ, không những trong lối sinh sống, lối hành tác, mà luôn luôn trong lối cảm nghĩ lẽ ra phải thiết lập được nền nhân chủ ngay trong đợt cảm nghĩ, ngay từ đợt ý tưởng nọ.

Thế nhưng đó là điều cho tới nay hầu như không một nền triết học nào hay đức lý nào đã thành tựu, trái lại hầu hết đã mặc nhiên chấp nhận những tiền đề, những nguyên lý cũng như cung cách suy tư cảm nghĩ dẫn thẳng đến chỗ nô lệ hoá con người. Đây là lý do sâu xa giải nghĩa tại sao cho tới nay các nền thuyết lý tỏ ra vô tích sự trong việc giải phóng con người.



## **II.- Các nền triết lý với con Người**

Vậy đây là điều chúng ta cần phải khởi công ngay từ đợt lý tưởng này và câu hỏi đầu tiên đặt ra là tại sao các nền thuyết lý đã vô tình chấp nhận và củng cố tình trạng nô lệ con người. Sở dĩ như vậy là vì đã đặt nền tảng ngoài con người, nói theo Việt Nho là đặt nền trên Thiên hay trên Địa tạm dịch là Duy Tâm hay Duy Vật, và do đó lâm vào cảnh vong thân hay vong bản, cả hai thuật ngữ đều nói lên sự quên bản gốc con người mà theo Việt Nho là cái đức của Thiên của Địa “ Nhân giả kỳ Thiên Địa chi đức “.

Sở dĩ các triết thuyết đã vong thân vì không nhận ra hai cái cội gốc đó, hoặc có thể thấy nhưng không biết cụ thể hóa chúng để trở thành mục tiêu phục vụ con người, nên triết phải vận hành trong duy Thiên hay duy Địa ( hoặc duy Tâm hay duy Vật ). vậy cụ thể thì Thiên Địa chi đức là gì?

### **III.- Hai bản gốc của con người: Tự do và Bình sản**

Nếu nói theo câu ‘ Thiên viên Địa phương: Trời tròn đất vuông ‘ thì đó là Tự do và Bình sản. Tự do đi với Thiên viên chỉ cái gì tròn đầy không hạn cục, giới mốc. Theo đó Thiên chi đức có nghĩa là con người chỉ thực sự là người khi được hưởng một nền Tự do chân chính, vì chỉ có thế nó mới phát triển hết mọi khả năng của mình, là những tiềm năng ẩn trong cõi mênh mông vô biên, vô tế, tức là Tự do, thế nên Tự do là Bản gốc, vậy mà các triết học đã thất bại trong việc tranh thủ nền Tự do, như sẽ chứng minh sau đây:

Đàng khác để duy trì Tự do hàng ngang thuộc xã hội cũng cần có một nền tảng khác không kém phần quan trọng, đó là Ăn, vì không ăn là chết. Muốn khỏi chết thì phải ăn, mà để mọi người được sống thì mọi người phải được ăn, vì thế cần đến thể chế “ Quân phân tài sản “ gọi là Bình sản, nên Bình sản là một Gốc khác với “ Địa chi đức’ hay Địa phương. Đành rằng không có Bình sản cũng có thể ăn, nhưng đó là cái ăn quá lệ thuộc làm mất Tự do không còn hợp với bản “ Thiên chi đức”. Vì vậy cần Bình sản như cái gốc thứ hai.

Như thế Tự do và Bình sản là hai yếu tố biểu thị Bản chất cấu tạo nên con Người: thiếu Ăn thì hết sống, thiếu Tự do thì sống không còn là cái sống của người, mà là của đoàn cừ, của đồng đá gạch, đất. Vậy không chú ý tới hai điểm đó là Vong thân, vong Bản, cho nên sứ mạng của triết lý phải là giúp con người thực hiện hai mục tiêu nọ.

Nhưng chưa tới nay chưa nơi nào đạt được hai mục tiêu trên, nên kể là chưa có cuộc giải phóng con người. Vì nếu không Tư bản lại Cộng sản, chưa có Bình sản. Còn Tự do thì mới tập tễnh ở đợt Dân chủ chưa đâu đạt được Nhân chủ. Nếu ta gọi “ Tự do là Nói, còn Bình sản là Ăn “ thì bên Cộng sản ( hãy tạm cho như thế ) mới nghĩ đến cho ăn ( nghĩ khác với cho ăn thực sự ) , bên Tự do mới nghĩ đến cho Nói. Như vậy bên kia mới là cố đi tới “Địa chi đức”, và bên này mới là cố đạt “ Thiên chi đức “. Cả hai đều vong bản vì con người không là Thiên chi đức, cũng không là Địa chi đức, mà là cả hai. Đây là chân lý nền tảng , mà ngao ngán thay cho tới nay hầu như chưa nền triết học nào nhận ra được để mà phát triển thành lý tưởng hoạt động. Tất cả còn một chiều, nên toàn nói chuyện đâu đâu, xa với con người. Vì thế có một thảm trạng xảy ra là thiện chí giải phóng con người có thừa, nhưng không ai để ý tới Bản gốc, nên trên thế giới phe Tự do cũng như phe Cộng sản, có hàng triệu người hy hiến thân tâm để phục vụ con người, mà trong thực tế lại chính đang hợp tác vào việc rèn luyện cho vững thêm những xiềng xích trói buộc con người, đến nỗi có thể nói:

Kẻ từ thiên hạ yêu nhau

Đồng xương vô định đã cao bằng đầu.

Thảm trạng đó đã xảy ra bởi thiếu minh triết, hay ít ra tại thiếu một triết lý đặt nền móng trên con người. . . .

Nhân loại thiếu Tự do và Bình sản tức là thiếu hai ban gốc con người. Hiện nay hai chữ Công bằng và Tự do đang được nhắc tới rất nhiều, nhưng không đạt được công hiệu nào khá ngoài việc nói lên sự thiếu sót của hai thứ đó. Cũng vậy hiện nay Công bằng và Tự do được nói tới nhiều là tại chúng lâm trọng bệnh, càng nói nhiều càng tỏ ra là con bệnh trầm trọng.” ( Hết trích )

#### **D.- Vấn đề Tự do**

*Có hai thứ Tự do, tự do hàng Dục thuộc Thiên và Tự do hàng Ngang thuộc Địa. Tự do hàng Dục thuộc lãnh vực Nhân quyền dành cho cá nhân để xây dựng chính mình, là thứ Tự do Vô biên, tức là nguồn Sống và nguồn Sáng. Tự do hàng Ngang thuộc về Dân quyền thì hữu hạn, bị giới hạn bởi Tự do của người khác, để cho công bằng xã hội được thiết lập. Đây là thứ Tự do xây dựng xã hội.*

*Nhân quyền để giúp cho mọi người có cơ hội và phương tiện phát triển đời sống Tâm linh, hầu giúp con người phát triển toàn diện, giúp cho sự tu thân để un đúc lòng Nhân hậu yêu thương mọi người và trau dồi lý công chính để biết cách hành xử Hòa trong xã hội. Tự do hàng Ngang giúp mọi người thi hành đức Nhân bằng cách thực thi lẽ sống Công bằng trong xã hội, để sống hài hòa với nhau. Hai thứ Tự do này cần phải được điều hòa cân xứng nhịp nhàng. Đây là hai cái gốc của Tự do. Tự do trong chế độ Dân chủ chỉ mới là tự do hàng Ngang mà thôi.*

#### **E.- Vấn đề Công bằng**

*Khi được sinh ra , mỗi người được bẩm thụ một Tinh thần và thể chất khác nhau, không ai giống ai, sự bất công đó là do Trời phú bẩm cho mỗi người, nên chúng ta không thể đòi hỏi công bằng tuyệt đối. Kẻ thì thông minh sáng láng với thể chất tráng kiện, người thì yếu đuối, kém thông minh, nên công công việc làm của mỗi người đem lại những tài sản khác nhau, người thì giàu, kẻ thì nghèo mạt rệp. Do vậy cái ý tưởng công bằng như cộng sản bằng cách cào bằng tài sản là điều chống lại Trời và cả con người. Vậy chúng ta chỉ còn có một sự công bằng tuyệt đối là cơ hội tu thân đồng đều để cho mỗi người ngày càng hoàn thiện hơn. Cái tư cách, cái phẩm giá của con người là ở chỗ ” vi nhân “ này một cách liên li để nâng cao phẩm giá con người. Tuy nhiên vì là con người có Tâm có Tình, nên không thể không yêu thương nhau, nhất là đối với những người tàn tật, kém may mắn, do đó mà có cơ chế quân phân tài sản để cho bất cứ ai cũng có đủ điều kiện tối thiểu hầu cuộc sống được xứng xứng với nhân phẩm.*

*Tổ tiên chúng ta làm nghề nông, nên đã sáng lập ra chế độ công điền công thổ, gọi là Chế độ Bình sản, dùng công điền công thổ luân phiên cấp phát cho những người tàn tật những người nghèo khổ . . . một số ruộng đất để họ tự canh tác lấy mà nuôi sống, nhờ vậy mà không ai lấy miếng ăn ( Bình sản ) mà tước đoạt quyền Nói ( mất Tự do ) của họ. Còn trong chế độ Tư bản hiện nay là nước công nghiệp nên có thuế lũy tiến, lập ra quỹ An sinh xã hội để giúp những người tàn tật nghèo khổ. ... nhờ đó mà họ cũng có đủ phương tiện tối thiểu để sống. Ngoài ra còn có hiến pháp để thể hiện sự công bằng vào trong các cơ chế xã hội để cho ai ai cũng có đồng cơ hội thăng tiến đời sống con người. Tuy nhiên việc thực hiện vẫn chưa được hoàn bị.*

*Còn CS hay XHCN thì nhà cầm quyền đầu thầu hết hai cái bản gốc “Được Ăn ( Bình sản ) và được Nói ( Tự do )” của con người cất vào trong túi xách tay của đảng, khi tuân theo thượng đồng thì còn mở ra mà thở được, khi trái ý đảng thì bị xiết túi xách lại cho nghẹt thở, nên chẳng có gì để bàn thêm.*

*Dân quyền thì lệ thuộc vào nơi chốn địa phương , còn Nhân quyền thì không lệ thuộc vào không và thời gian, đâu cũng mang tên người, nên dù ở đâu đâu cũng vậy, viện lý nhân quyền lệ thuộc vào từng không gian là nguy hiểm, vì thiếu cơ sở. ‘*

### **G.-Nền tảng của nền Dân chủ chân thực**

Chế độ nào biết chăm lo cho mọi người dân quyền Được Ăn và Được Nói ( như đã bàn trên ) là nền Dân chủ chân chính, quyền Được Nói còn rộng hơn điều Tu chính thứ nhất trong Hiến pháp của Hoa Kỳ.

Với Quyền Được Ăn thì xã hội phải chăm lo cho mọi người dân ai ai cũng có phương tiện tối thiểu để sống như là con người. Về Quyền Được Nói thì phải bảo đảm cho mỗi người gồm đủ cả Nhân quyền và Dân quyền. Hai quyền này cần được nâng cao đồng bộ thì dân sinh và dân trí mới được nâng cao, nhờ đó mà nước mạnh, người dân mới đủ sức mà làm chủ đất nước..

### **H.-Mục tiêu đấu tranh Dân chủ**

Hiện nay “Đất nước của chúng ta như cái nhà đang cháy, mà ít người lo chữa,nên đã lò ra mặt chuột chúng ta ra, cho biết mỗi chúng ta là hạng người nào. Chúng ta ngày nay cũng như những người đang bị chìm tàu, đừng cứ bám víu vào người khác để mong mình sống, chinh sự dằng xé nhau mà nhận chìm cả lũ xuống, chỉ có cách thoát hiểm là cố cùng dìu nhau vào bờ thì mới thoát nạn.

Nhìn vào lịch sử dân tộc, cái họa “ mạnh được yếu thua, cá ăn kiến kiến ăn cá “ đã gây ra bao nhiêu thảm họa cho đất nước. Rồi tới con đường dân chủ, nhiều chế độ mang danh dân chủ đã được thành lập, vì không biết rõ nền tảng của dân chủ, nên lại sa vào con đường độc tài, con đường độc tài thì tương đối dễ, còn lối nhân trị là đem lối ăn ở “ phải Người phải Ta “ để giúp toàn dân sống hoà với nhau mà cùng ghé vai nhau xây dựng con người và đất nước thì lại khó như lên trời.

Vấn đề này khó gấp bội so với con đường độc tài, độc tài thì dùng luật pháp nghiêm khắc buộc mọi người không ưng cũng phải làm theo, còn lối cai trị bằng đạo lý làm người thì phải xây dựng con người sao cho mọi người tự ý đóng góp.

Thực ra mục tiêu tối hậu của cuộc đấu tranh dân chủ không chỉ là tiêu diệt cho hết đảng CS, mà thực sự là nhà cầm quyền với bất cứ danh xưng nào cũng được, miễn làm sao đem lại hai phúc lợi căn bản cho mọi người dân, đó là “ quyền Được Ăn và Được Nói “ như trên. Đây là việc làm căn bản và thiết thực cho mọi người dân, với điều kiện này thì người dân nào cũng vui vẻ tham gia, và đó là nền tảng để giúp người dân làm chủ thực sự được.. Chúng ta chống CS hay bất cứ thế lực độc tài nào ( có cả chúng ta ) là để thực hiện nền Dân chủ là nhắm vào mục tiêu chính yếu này đây.

### **I.- Điều kiện để xây dựng Dân chủ**

Muốn thành công thì ta phải có đủ hai yếu tố: Người tốt và việc tốt.

#### **I.-Người tốt**

Rõ ràng không có con người tốt thì không thể làm việc tốt được. Hiện con người chúng ta không còn được nối kết với nhau bằng tình Đồng bào, nghĩa là Yêu thương, Kính trọng và Tương dung để cùng nhau (đoàn kết ) làm việc chung.

Người Việt chúng ta đã học được nhiều nguồn khác nhau, mà chưa quan tâm tìm ra mẫu số chung để đoàn kết, nên đã bị phân hoá trầm trọng, ngoài con đường độc tài để cột chặt mọi người lại buộc họ phải thi hành mệnh lệnh của nhà cầm quyền, thì nay nhiều tổ chức đã rút cổ đồ hòng mà đâu có ngồi lại được với nhau. Rõ ràng chúng ta đã đánh mất Hồn Dân tộc là gia tài chung của Me (Áu Cơ ), đó là :Nhân, Trí, Dũng.

Mát Nhân thì không yêu thương và kính trọng nhau và hết tương dung. Mát Trí thì không biết cách ăn ở công bằng với nhau nên mới gây ra Bất Hòa. Mát Dũng vì không kiên trì sống theo Nhân, Trí. Sự Mát gốc gây ra chia rẽ, cảnh phân hóa, biến cả dân tộc thành những hạt cát rời, chúng ta thường làm việc chung với lòng riêng nên mới chia rẽ. Phật giáo thì có Bi, Trí, Dũng, Kitô giáo thì có Bác Ái và Công bằng. Đây cũng là cái những gốc khác, tuy danh dị nhưng ý nghĩa lại đồng.

Nhiều người cho đây là những giá trị đã lỗi thời, đã đôn đảo khắp nơi đi tìm đũa thần để cứu nước, mà không để ý đến cái kẻ thù trong thâm cung con người mình, nên cho dù có tìm được việc hay, nhưng người còn dở thì việc làm vẫn cứ sai, vì thiếu động cơ Yêu thương và công chính. Vậy nan đề đoàn kết và lương tâm trách nhiệm là nằm ngay trong lương tâm mỗi người, thế mà cứ đi tìm ở ngoài các cơ chế xã hội thì làm sao gặp được. Nghe nói đến đây nhiều người giật nảy lên cho là không thể thực hiện được, vì họ đã nghe nhiều đến cái luân thường đạo lý cù lần này rồi, quá chán rồi, vì cứ nghe nói ngọt mà không có làm hay, nhưng họ không để ý rằng “bắt người ta làm thì được còn tự buộc mình làm điều tốt thì không”, nên việc khó “không vì ngăn sông cách núi, mà lòng người ngại núi e sông”. Nhưng khó khăn khác lại xuất hiện, vì chỉ có một số người đồng ý, còn đa số khác thì không, mà trong chế độ dân chủ ta không thể buộc họ được.

Chỉ có một cách là xây dựng các nhóm nhỏ trong cộng đồng, gây nên một phong trào xây dựng cách ăn ở tương thân tương ái với nhau, để cho mọi người thấy rõ sự ích lợi của việc xây dựng con người là căn bản và tối cần thiết, chúng ta muốn đào luyện con cái chúng ta làm điều tốt, mà không để ý đến chính chúng ta. Mình cứ tưởng mình đã thành người mà không hay trong con người mình, thân linh và ma quỷ đang ngồi kề lưng nhau, phút này là Thánh phút sau đã là Quỷ rồi, nên việc tu thân là việc không ngơi nghỉ suốt đời. Làm sao cho mọi người ai ai cũng để ý tu thân, sao cho mọi người có cuộc sống” Tình Lý tương tham “, Có Tình thì ngồi lại với nhau, đoàn kết với nhau được, có Lý thì biết cách giúp nhau ăn ở công bằng mà hòa với nhau, còn thêm chút lòng tương dung để không loại trừ nhau khi một phía phạm lỗi. Do đó mà cha ông chúng ta đã nói” Làm người khó thay ! “

Thiếu nghĩ không giải quyết được vấn đề này thì vô vọng, chúng ta chỉ có than trách nhau rồi ngồi chờ ngày tận thế!

## II.-Việc tốt

Ngày nay nhiều nước trên thế giới Tây phương đã xây dựng được những xã hội phồn vinh, nhờ đó mà dân sinh và dân trí được nâng cao. Hoa kỳ là nước điển hình, họ đã xây dựng được những con người Nhân chủ, con người tự Chủ, tự Lực, tự Cường hết cỡ, lại thêm có một nền Hiến pháp ấm áp lòng bác ái và công bằng, tinh thần này được thể hiện trong các cơ chế xã hội, nhờ khoa học kỹ thuật đem tinh thần đó tỏa lan khắp mọi ngõ ngách của đất nước, nên mọi người dân đều có cuộc sống tương đối xứng với nhân phẩm. Đành rằng do nếp sống đa dục nên có vô số lạm dụng gây nên nhiều nan đề.

Nhờ tai họa đất của đất nước mà nay chúng ta đã có vô số chuyên viên các ngành khắp thế giới, nếu chúng ta quyết tâm xây dựng lại con người để liên kết được với nhau, kèm theo những kiến thức vô giá về con đường xây dựng dân chủ thì chắc chẳng chóng thì chầy chúng ta sẽ cứu được dân và cứu được nước. Xin đừng để dịp may ngàn đời vụt mất, chắc là sẽ không có cơ hội thứ hai.

Vậy việc đầu tiên là những người có ý thức tập hợp nhau lại tìm cách xây dựng các cộng đồng, làm sao cho cộng đồng là một tổ chức biết cách lo con người, mọi người cũng như mọi sinh hoạt của dân chúng trong cộng đồng được tăng tiến một cách tốt đẹp thì sẽ được khắp nơi hưởng ứng. Nếu các vị trong vô số các ngành riêng họp nhau lại tìm cách nâng đỡ nhau, cùng giúp cộng đồng giúp

cho mọi lãnh vực đời sống cộng đồng được tốt đẹp, không những chúng ta có thể giúp đất nước chúng ta hữu hiệu, mà cũng để đóng góp cho đất nước đã cứu mang chúng ta, và cũng để giúp cho con cháu chúng ta không đi vào con đường suy thoái.

Hiện chúng ta đã có vô số hội đoàn, tổ chức tương trợ. . . xin các vị lãnh đạo ngồi lại với nhau học tập với nhau, làm việc xây dựng chung với nhau thì mới mong xoay chuyển tình thế ù lì hiện nay.

### **III.-Câu hỏi cần được trả lời**

Nếu như tai trời vạ đất làm cho đảng CSVN tiêu tan, liệu những người trong và ngoài nước chúng ta đã sẵn sàng nhân sự và quốc kế dân sinh để xây lên một nền dân chủ chân chính chưa? Nếu cứ theo lối cá ăn kiến ăn cá rồi bốn cữ sắp lại thì lại dẫm chân vào lốt xe đổ từ xưa! Xin chúng ta hãy tỉnh giấc Mê.

Nói như vậy không có nghĩa là chúng ta lơ là chống CSVN, nhưng để nhắc nhở chúng ta phải tu dưỡng nội lực khi đó mới vùng lên vực dậy được, và cũng chống cộng được hữu hiệu hơn. Nói tóm lại những con người thấp cổ bé miệng, nếu không muốn làm nô lệ, thì chúng ta hãy tự mình “Thấp đuióc lên mà đi” như đức Phật đã dạy bảo, chúng ta hãy chấp nhận nhau, kết đoàn lại, giúp nhau Tu dưỡng nội lực tìm cách tiến lên mà vực dậy.

Đó là những ý kiến thô thiển, xin được đóng góp như là ưu tư cũng như trách nhiệm của một con dân Việt.

Kính xin tất cả quý vị ngừng lại những khích bác nhau vô ích, mà kính xin quý vị cao kiến đóng góp lại với nhau để cuối cùng chúng ta có một chủ đạo và kế hoạch xây dựng cộng đồng và đất nước hữu hiệu. Mong mỗi thay!

## **ĐÓN XUÂN**

**“ Năm nay đào lại nở**

**“ Không thấy Ông Đồ xưa**

**“ Những người muôn năm cũ**

**“ Hồn ( 1 ) ở đâu bây giờ? “**

( Vũ Đình Liên : Một đoạn thơ tiền chiến )

( 1 ) Hồn đây là Hồn Nước, tức là Hồn thiêng Sông ( Trí ) Núi ( Nhân ). Sống hoà hợp theo Nhân Trí thì đạt Đức Dững.

### **A.- Con Người trong vũ trụ**

Năm mới Tân Mão ( 2011 ) lại sắp tới, không riêng gì con người, mà cả vũ trụ cũng rộn rã bừng lên chào đón Xuân. Cứ theo tí thời: Xuân, Hạ Thu, Đông thì Xuân lại cứ đến:

*Xuân đến Xuân đi Xuân bắt tận, Xuân qua Xuân lại mãi còn Xuân!*

Số là theo chu trình Sinh, Thành, Suy, Hủy của một năm thì mùa Xuân là mùa sức sống của vạn vật bừng lên, tiếp đó mùa Hạ là mùa tăng trưởng, đến mùa Thu thì suy yếu dần và mùa Đông thì tiêu

tụy. May thay, Tiểu tụy không phải để huỷ diệt, mà để chuẩn bị cho sức sống mới bùng dậy mạnh liệt hơn trong mùa Xuân tới. Cứ hàng năm vạn vật lại biến hóa không ngừng theo Tiết nhịp vũ trụ.

Vạn vật trong Trời Đất đều đóng vai trò quan trọng trong sự vận hành của Vũ trụ.

Khi sinh ra vạn vật, Thượng Đế còn tạo ra những môi trường như Không Khí, Nước, Đất, Tinh thần, để dùng chung, nhờ “đồng nhất thể” vạn vật trao đổi mọi thứ với nhau mà sống, nhờ vào các phản ứng của nguyên tử phân tử. Cũng nhờ thế mà con người và các sinh vật đời này qua đời khác tồn tại và phát triển theo tiết nhịp, nếu trái với luật Thiên nhiên thì gây ra sự rối loạn chung.

Khi nhân loại còn ít, mỗi nhóm sống chiếm cứ một vị trí tại một địa phương, rồi thành lập nên các quốc gia, ở đâu xài đấy. Nay nhân loại đã tràn đầy, các nhu cầu địa phương không đủ sức cung ứng, nên toàn cầu hóa là một nhu cầu cần thiết.

Trong muôn loài thì con Người là trung tâm điểm của vũ trụ, vì “Nhân linh ư vạn vật: Con người thì linh hơn vạn vật”. Nhân dịp năm mới chúng ta thử nhìn lại xem con Người chúng ta đã sống và hành xử như thế nào với nhau trong vũ trụ.

### **B.- Con người với Không gian và Thời gian**

Muốn biết thêm về con Người, cần phải biết bản chất, cơ cấu con Người trong Trời Đất, trong Vũ Trụ, hay theo tiếng mới là trong Không gian và Thời gian. Vạn vật phải định cư trong không gian và sống biến đổi theo Thời gian. Không gian và Thời gian luôn xuất hiện trên cửa miệng chúng ta, nhưng là hai danh từ rất trừu tượng và đầy bí hiểm.

Chúng ta không thể nhận ra “Không gian” của cái phòng, khi không có các đồ vật hiện hình, một cái phòng trống không thì ta chẳng thấy gì trong đó, ngay chính khoảng không, nhưng khi được trang trí bằng đồ đạc thì ta thấy được cái phòng hiện lên rõ ràng trong 4 bức vách bao quanh, vì cái phòng thì “trống không, vô hình”, mà các đồ đạc thì “hữu hình”, nên cái “Có” giúp làm hiện lộ cái “Không” cũng như màu trắng làm rõ nét màu đen hơn.

Cũng vậy, nếu không có muôn vàn tinh tú lơ lửng trên không trung thì ta chẳng hình dung được cái vô cùng thăm thẳm (infinity) của Không gian, Không gian giúp định vị các vật trong đó, nên có tính chất hữu hạn.

Không âm thanh nào có thể hiện hữu nếu không có sự im lặng, không “cái gì: something” có thể hiện hữu nếu không có “cái không” (no – thing). Mỗi vật hay cơ thể nào cũng hiện rõ ra từ cái không, được bao phủ bởi cái không, và rồi sẽ trở về với cái không.

Khi một âm thanh phát ra từ im lặng rồi biến mất trong thinh lặng vô cùng, âm thanh từ đâu tới kéo dài bao lâu rồi biến mất về đâu? Nếu ta để ý tới im lặng hơn là âm thanh, thì sự im lặng bên ngoài tạo ra sự bất động bên trong. mỗi tiếng động sinh ra từ im lặng và sau khi đã im lặng, quãng đời hiện hữu (life span) của nó đều được bao phủ bằng im lặng. Sự im lặng giúp cho âm thanh hiện hữu. Sự xuất hiện, tồn tại và biến mất cho ta ý niệm về tốc độ, chuyển động, và biến chuyển.

### **C.- Bản chất của Không và thời gian**

Nếu không có gì, mà chỉ có im lặng thì im lặng chẳng hiện hữu, chúng ta chẳng biết im lặng là gì. Chỉ khi nào âm thanh được phát ra thì im lặng mới hiện hữu. Cũng tương tự, nếu chỉ có không gian mà không có đồ vật trong không gian, thì không gian chẳng hiện hữu. Nếu không có một điểm nổi trôi trong không gian bao la - không tinh tú, không thiên hà -, thì không gian hết bao la và không còn tồn tại nữa. Nếu không có 2 điểm trong không gian để quy chiếu thì chẳng có chuyển động từ đó

tới đây và chẳng có tốc độ, như thế là không có biến dịch. Đây là ý niệm về Thời gian. Ta chỉ nhận ra thời gian qua Tứ Thời Bát Tiết, và đã diễn tả là “ Bóng câu qua cửa sổ”

Theo Einstein thì không gian và Thời gian không thể tách rời, không gian có 3 chiều, còn Thời gian là thông số thứ tư gọi là Thời – Không – Liên ( Time – Space – continuum ), mà cốt tuỷ Không Thời gian là Bao la ( infinity ) và vô biên ( eternity, được xem là Bản thể ( essential attributes ) của Thượng Đế.

“ Thông số thứ tư “ Thời gian “ thật bí hiểm, nhưng nó rất thân cận với con người, đúng hơn nó là yếu tố cấu tạo nên con người và con người chỉ tiến hoá khi biết nương cánh theo thời gian. Thế không may con người lại quên Chử Thời, nên lâm cảnh trầm luân lúng túng của những nàng Tiên xuống chơi hồng trần rồi bị dẫu mất đôi cánh hạc, không còn thể trở lại chốn Thiên thai được nữa.

Từ đây con Người chỉ biết có Ở Đây mà quên mất Bây Giờ.

Vậy mà “ Ở Đây “ là một mảnh Không gian bé nhỏ hơn nên gây ra riêng rẽ, hạn hẹp, ưa thích bám sát cá thể của cái tôi, với các ý nghĩ nhỏ nhen của nó.

Ngược lại cái Bây Giờ mới co dẫn có thể bao la, lan ra khắp Vũ trụ, vì trong Lúc này tôi có thể suy nghĩ tới cả Hoàn Vũ với cả bầu trời bao la, với cả Vũ trụ.

Vì tuy không ở đây nhưng tất cả muôn triệu tinh tú, triệu ức tinh hà đang hiện có thực Bây Giờ. Vì thế mà Bây giờ rộng hơn Ở Đây vô kể. Nói khác : Thời gian có khả năng co dẫn hơn không gian vô ngần, có sức giúp con Người tiến hóa, vì chính Thời gian là Biến hóa, Biến Dịch. Quên chử Thời là quên Biến Dịch, Biến Hóa. Nên quên chử Thời là tự giam mình trong những giới mốc hoàn toàn không gian ở Đây bé nhỏ co quắp.

Khởi công học chử Thời là muốn chấp lại đôi cánh tiên nương hầu bay lượn trong bao la man mác vậy.” ( Chử Thời: Tựa. Kim Định )

Einstein đã chứng minh Thời gian và Không gian là hai mô căn bản đan kết với nhau mà tạo ra vạn vật ( xem [www. SPACE.com](http://www.SPACE.com). *Warping Time and Space* ). Đây là điều khó hiểu với chúng ta.

Ngoài Lạc Thư diễn tả về sự đan kết giữa các số Chấn Lê, cá biệt hoá mà sinh vạn vật ( Xem Lạc Thư minh triết Kim Định ), Tổ tiên Việt còn gắn năm tuổi mỗi người vào Không và Thời gian: Không gian là Thập nhị Địa chi và Thời gian là Thập thiên can. Ví dụ một người sinh vào năm Tý, Giáp Tý chẳng hạn, thì Giáp thuộc Thiên ( Trời ) can và Tý thuộc Địa ( Đất ) chi, vì vậy mà nói con người là tinh hoa của Trời Đất, Trời là yếu tố Vô biên, còn Đất là yếu tố Hữu hạn, do đó mà trong cuộc sống nếu con Người không đáp ứng thỏa đáng được hai nhu cầu trái ngược đó thì sinh ta đau khổ, bởi vì cuộc sống con người được vận hành trên hai bánh xe ngược chiều Không và Thời gian.

Yếu tố Không gian giúp con Người bám trụ vào đó mà duy trì sự sống, còn Thời gian giúp con người tiến hoá và chấp cánh bay cao.

#### **D.- Vạn vật với tiết nhịp Vũ trụ**

Vì “ Vạn vật đồng nhất thể : mọi vật đều được cấu tạo bởi vật chất và năng lượng, hay rõ hơn là được cấu tạo bởi nguyên tử, phân tử, nhờ vậy mà các sinh vật cùng nhau trao đổi các nhu cầu của cuộc sống trong các môi trường như Không khí, Nước, Đất, Tinh thần. Đây là môi trường chung cho vạn vật nhất là loài người, sinh vật nào dùng vào thứ này thì thải Ra thứ khác, thứ này cần cho mình, thứ khác lại cần cho sinh vật khác, sự trao đổi thường xuyên liên tục một cách nhịp nhàng, đó là tiết nhịp của Vũ trụ. Các nguyên tử biến chuyển không ngừng, các phân tử các mô tế bào, các cơ

quan trong mỗi sinh vật đều được vận hành theo chu trình “ Sinh, Thành, Suy, Hủy, đây là chu trình đổi mới xen kẽ nối tiếp nhau để sinh vật tồn tại và phát triển.

Tiềm năng của sự biến đổi nằm trong vật chất và năng lượng: vật chất có thể đổi ra năng lượng và ngược lại. Theo Einstein thì phương trình biến đổi là :  $E = mc^2$ : E: là năng lượng, m: là trọng khối vật chất,  $c^2$  : là bình phương tốc độ ánh sáng. Năng lượng giúp cho sự biến đổi tuân theo Định luật thiên nhiên.

Mọi sự biến đổi đều theo hai chu Trình: Chu trình Tiểu diễn và Đại diễn; Tiểu diễn là Sinh, Thành, Suy, Hủy và Đại diễn là : Nguyên, Hanh, Lợi, Trinh.

Vì “ Vạn vật tương liên”, nên một khâu nào làm ngưng trệ sự trao đổi chung là làm sai tiết nhịp của vũ trụ. Một cái dơ tay, mọi tư tưởng đều được phát ra những tần số, những tần số truyền lan khắp cùng vũ trụ, những loại giống nhau thì gặp nhau theo luật “ đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”. Mọi sinh hoạt nào của các sinh vật cũng như vật vô sinh đều phát ra tần số cao thấp khác nhau, khi gặp nhau các tần số đều gây ảnh hưởng chung, hoặc thuận theo hoặc ngược lại, nếu cùng tần số thuận theo thì cộng hưởng, ngược lại thì sai nhịp làm rối loạn trật tự chung.

### E.- Con Người trong Trời Đất

Con người là gì giữa vạn vật trong vũ trụ bao la này? Không định được vị trí của mình thì ngòai đứng sao yên trong cái vũ trụ luôn biến chuyển này, chưa nói đến sự sống và phát triển. Sống giữa Trời Đất, con Người phải định vị để biết mình sống theo hướng nào, nếu nghiêng về Thiên thì Duy Tâm, con người trở nên bé nhỏ, hèn mọn, luôn sợ Trời đánh Thánh vật, nên luôn nài nỉ cầu xin. Nếu ngả về Địa thì “ coi Cửa trọng hơn Người “, con người bị vật hóa, sẽ dùng bạo lực và mưu mánh để cướp dật tàn sát nhau. Nếu không kể Thiên Địa là gì thì Duy Nhân, con Người thấy mình quá to lớn, trở nên “ Dọc ngang nào biết trên đầu có ai “. Đây là những con người ta gọi là Hữu thân và Vô thân.

Còn con Người của Nho ( Việt Nho, không là Hán Nho ) là con người được gọi là: “ Thiên Địa chi đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội “: Con Người là cái đức, là tinh hoa của Trời Đất, là nơi giao hòa của Âm Dương, và cũng là nơi gặp gỡ của Quỷ Thần.

Là tinh hoa của Trời Đất nên con người linh hơn vạn vật, nhờ yếu tố vô biên Thời gian, nên có khả năng tiến hóa và trường tồn.

Là nơi giao hòa của Âm Dương hay Trời Đất là hai đối cực ở trạng thái cân bằng, nên con Người phải tự Lực và tự Cường để giữ vị thế tự Chủ, gọi là Nhân chủ và nhất là luôn giữ được vị thế cân bằng, nên biết “ Dĩ hoà vi quý”.

Là nơi giao hội của Quỷ Thần, nên con người rất dễ bị sa ngã, nên muốn là tinh hoa của Trời Đất thì phải “ Vi Nhân: Làm Người “, vì con Người “ đang thành “mà thôi, bỏ Vi nhân thì Lang sói dành mất chỗ danh dự.

Trước tiên chúng ta phải xác định cho rõ mấu chốt vấn đề của con Người là gì? Ở trong thế giới hiện tượng, Cái Thường thường và Phi thường đan kết vào nhau không thể tách rời, con Người lại rất thân cận với những cái Thường thường trong thực tế hàng ngày, nhưng nếu biết sống theo “ Nghịch số chi lý “ thì sẽ nhận ra trong cái Thường thường bao hàm cái Phi thường, nhờ vậy mà Trong Đồi ( cái Thường thường ) lại có Đạo ( cái Phi thường ). Đạo đây là Nhân đạo, là Chân lý dễ hiểu và giản đơn để cho ai cũng hiểu được và dễ thực hiện. Tổ tiên chúng ta bảo: Thể Dụng nhất nguyên, Hiển Vi vô gián. Dị tắc dị tri, giản tắc dị tông: Thể là Đạo, Dụng là Đồi có cùng một gốc, cái hiển lộ ( Đồi ) và cái tinh vi ( Đạo ) không có xa cách. Nhờ quan niệm như vậy mà trong cuộc



sống chúng ta đem được Đạo vào Đời. Thánh Gandhi và bà Mẹ Têrêsa Calcutta là những tấm gương sáng. Các Ngài làm những việc bất thường của cái Thường thường mà toát ra cái Phi thường.

Vì Quý Thần kê lưng nhau, nên công cuộc Vi Nhân là công việc thường xuyên liên tục suốt đời, không bao giờ được ngừng nghỉ, phút này là Thần, giây sau không khéo sẽ thành quỷ. Không quan tâm đến tình trạng con Người Nơi Đây và Bây Giờ mà vi Nhân theo tinh thần “Hiện tại miên trường” thì con người dễ bị sa ngã. Phải cố sống vươn lên hàng giây hàng phút trong Hiện tại mới được.

Vi Nhân khó là vì phải theo Dịch lý tức là theo “ngịch số chi lý” tức là chân lý ngược chiều: Ra đời thì phải Chấp để thủ đắc nhiều thứ để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, đây là thế giới Hiện tượng hay thế giới Hữu.

Ngược lại để đi về Nguồn thì phải biết Phá những thứ đã chấp không cần thiết, bỏ đi những thứ ngăn cản cho đời sống Tâm linh là Nguồn của thế giới Vô. Đây là hành trình Nhân linh, tức là hành trình của khách bộ hành không mang hành lý để qua Cửa Hẹp. Chấp Phá, Phá Chấp là một cuộc sống ba động giữa hai đối cực làm sao cho giao thoa được là một nghệ thuật thượng thặng mới đạt được. Vi Nhân theo chân lý ngược chiều là công việc lên Trời, nên vô cùng khó khăn, chứ cứ sống bừa thì cuộc sống trở thành vô nghĩa.

Vi Nhân theo tiêu chuẩn “Chấp kỳ lưỡng đoan”: luôn giữ lấy hai đầu mối để giữ lấy tình trạng Hòa, nếu “Chấp kỳ nhất đoan” hay là lối sống một chiều, không “Phải Người phải Ta” thì sinh ra rối loạn. Mục tiêu tối thượng của cuộc sống của mỗi người không những là Hòa với nhau và còn Hòa với tiết nhịp Vũ trụ nữa, tức là môi trường sống chung của nhân loại nữa. Con người không những có trách nhiệm sống Hòa với nhau mà còn Hòa với cả vũ trụ nữa.

Như vậy vấn đề “Nhân linh ư vạn vật” hay là việc làm con Trời con Chúa không phải là dễ: “Vi Nhân nan hĩ”, nên chúng ta đừng có xem thường xem khinh!

### **G.- Nan đề muôn thuở của Con Người và Xã hội**

Xã hội Âu Tây sống theo lối cá nhân chủ nghĩa là lối sống một chiều: Me first, nhưng nhờ có tôn giáo và nhất là khoa học phát triển cao độ, nên đã nâng cao được Dân sinh và Dân trí, họ đã chú ý tới đời sống liên đới và công bằng xã hội, nên đã tiến bộ về vật chất tột bậc. Nhưng Âu Tây lại chưa đặt nặng đủ về đời sống “ngược chiều Tâm linh”, - cái Góc: nguồn Bác ái và công bằng -, nên khó mà thoát khỏi khủng hoảng nội tại.

Còn Á Đông tuy có Nho giáo của Tổ tiên xưa với nền tảng Dịch lý tức là lối sống biết đặt nền tảng trên con người, và xã hội được xây trên công thể “gia đình”, sống theo “Tình Lý tương tham” tức là lối sống “Phải Người phải Ta”, nhưng vì bị nô lệ và bị áp bức, đời sống vật chất thấp kém quá, cái khó đánh mất cái khôn, bỏ mất cái tinh túy của Tổ tiên xưa, nên lại rơi vào tình trạng sống một chiều tệ hại hơn hết. Trăm sự hư đều do con người bắt Nhân vì sống một chiều “có Ta mà không có Người”, vì bắt Nhân, nên gây ra gia đình bất ổn và xã hội bất Công. Hậu quả là con Người đánh mất mối liên hệ với nhau, vì không kính trọng yêu thương và sống công bằng với những người khác, làm cắt đứt mối liên hệ với nhau, trăm sự rối loạn gia đình xã hội đều bắt nguồn từ đây.

Vì khinh thường những thực tế gắn thiết thân với con Người, mà đi lo những chuyện xa xăm trên trời mây, không chịu thực hiện lối sống công bằng, để cho con Người hư đi, tất nhiên mọi sự đều hư theo, cái tệ hại hơn là đi tìm giải pháp để dãi bằng cách đi tìm đũa thần ở người ngoài, y lại vào người ngoài, khiến con người và xã hội lại càng hư thêm. Khi càng rong chơi cõi Ngoài để cho cõi Trong càng ruồng đi, thì ruột sẽ rỗng tuếch phỏng cái vỏ còn lại những gì?

*Vong thân và vọng ngoại là nguồn gốc của mọi nan đề con Người và xã hội.*

*Vậy muốn sửa lại những rối loạn xã hội tất phải sửa lại con Người bắt Nhân trước, có con Người có Tư cách và Khả năng thì làm việc gì chả nên. Đi tìm cây đũa thần ngoài con Người mình và ngoài Dân tộc mình thì không bao giờ giải quyết được các nan đề nội tại, nói như thế không có nghĩa là không học hỏi những điều hơn lẽ thiệt của người ngoài. Con Người mình và Dân tộc mình là cái Gốc, phải phục hoạt lại cái hay của Dân tộc trước, ( Dân tộc mình có dư cái hay đã bị bỏ quên, mà mình chưa biết tới và sống với ) sửa lại con Người mình trước, đồng thời học thêm cái hay của người ngoài thích hợp để vun bón cái Gốc giúp cho Ngọn ngành phát triển hơn mà thôi. Bỏ cái gốc mà đi lo cái Ngọn là xây ảo tưởng. Ngày nay trong việc gieo trồng người ta đang lạm dụng chất bổ để “ kích trưởng “ rau trái, thì rau trái bị ngộ độc gây nguy hiểm cho con người, chẳng khác nào lấy cái hay của người ngoài chưa tiêu hóa, khoác vào lớp áo ngoài của con người mình của dân tộc mình, thì chẳng giúp ích gì cho Thân Tâm mình! Đây là việc làm thiếu ý thức “ Hợp Nội Ngoại chi đạo “*

## **H.- Mùa Xuân: mùa của sức sống bùng lên**

### **I.- Sao lại có mùa Đông của Dân tộc?**

*Ngày nay nhiều người quy bao nhiêu tội lỗi về con người xuống cấp và xã hội rối ren cho CSVN. Xét ra tư tưởng này chưa chính xác. Nếu “ những người không CS “ có chính nghĩa, giỏi dang thì tại sao với một số đảng viên CS ít ỏi mà lừa được không những tầng lớp Công Nông và ngay đa số trí thức và một số vị lãnh đạo tinh thần, không nói từ xưa và mãi tới nay, nhiều người chống Cộng kịch liệt trước đây còn về nước làm “ hàng thần lơ láo” ! Vậy thì CSVN gian manh quỷ quái Sai mà chúng ta lương thiện có Lầm không? Chúng ta có: “ Hiền lành như bò cày ( Tiên: Mẹ Non Nhân ) và Khôn ngoan như Rắn ( Rồng: Nước Trí ) không.? Chắc là không! Vậy thì toàn dân ta đa số đều sai, đành rằng CSVN thì sai nhất! Tại sao toàn dân chúng ta sai? Là vì đã từ ngàn xưa, nhân dân chúng ta đã hơn 1000 năm bị Giặc Tàu đô hộ, gần 100 năm Giặc Tây áp bức bóc lột, nay lại thêm một nửa thế kỷ bị CSVN giam hãm trong nhà tù lớn, người dân chỉ biết nháo nhác lên kiêu sảng đã đọa lạc quá đi rồi, thì nói gì đến việc con Người và Xã hội. Cái Thân mình, Gia đình mình chưa lo xong nữa, nói gì đến việc lớn! Nay nhiều người đã trở nên hèn nhát và vô trách nhiệm! Một số người muốn tồn tại, muốn sống khá hơn thì lại bám vào CS!*

*Tóm lại, lỗi Tại Người mà cũng lỗi tại Ta! Muốn sửa Người mà quên sửa Ta là bất công!*

### **II.- Những Ai tiêu diệt Nội lực của Dân ta**

*Ta nên nhớ các nhà cầm quyền Tàu từ xưa tới nay toàn là những người sống theo Văn hoá Du mục bạo động, những hoạt động của họ đều “ Hung tàn và cường bạo “, còn Đế quốc thực dân Pháp cũng chính là nòi Du mục bạo động của Tây phương, đến CSVN thì được un đúc bởi nguồn thâm ác của Tàu cộng theo gian manh quỷ kế của Quốc tế CS, nên lại hung hiểm bội phần. Nay CSVN lại mắc vào tròng Kim Cô của quan thầy CS Tàu, nên một mặt bóc lột toàn dân, rước Tư bản vào làm đốc công thu lợi lớn, mặt khác bán nước cho Tàu để giữ Ngôi mà giữ Thân.*

*Tất cả những nhà cầm quyền trên tuy mức độ có khác nhau, nhưng bản chất Cường bạo vẫn là một, và hành động cũng vậy: Chúng tìm cách hủy diệt 3 Thiên tính nơi con người :*

*1.-Bóc lột sức lực và của cải, nói chung là tước quyền Tư hữu, kết quả con người khi nghèo khổ bản cùng thì sinh ra đạo tặc, quên mất đạo lý làm người, đưa đến tình trạng anh em đồng bào hãm hại nhau.*

2.-Thứ hai là phá Gia đình, vì gia đình là nôi un đúc Tình người, khi con người có Tình thì họ cũng sẽ nhận ra cái lý làm người, khi đã có đầy Tình đủ Lý thì không dễ gì nô lệ hóa được họ.

3.- Vấn đề quan trọng thứ ba là hủy hoại Phẩm giá con Người bằng cách ngăn cản và tìm cách tiêu diệt đời sống Tôn giáo, đời sống Tâm linh:- nguồn Tình yêu và Lý công chính - , đồng thời phổ biến Văn hoá Lừa của Quốc tế CS để làm phương tiện cho cuộc sống sài lang.

Để mất Quyền Tư hữu, Gia đình bị phá tan và mất cả quyền trau dồi Nhân cách là đánh mất Nội lực. Khi Nội lực đã mất thì lần lượt mọi thứ đều đội nón ra đi.

Để bảo vệ độc quyền thì chúng phải độc trị, CSVN để cho đảng viên làm giàu hầu cùng nhau bảo vệ quyền lợi cho nhau. Nay lại theo Tàu làm Tư bản đồ bằng cách quy hoạch đất đai để làm kinh tế cũng như xây dựng các đô thị, tạo ra cơ hội chiếm tài sản quốc gia làm của riêng, tìm mọi cách làm giàu bất chính. Nay CSVN đã để cho Tàu chiếm một số Lãnh thổ biên giới miền Bắc, rùng núi Trường Sơn miền Tây, lười bỏ Tàu quét biển Đông, kèm theo những sự xâm nhập vào các cơ chế xã hội nhất là lãnh vực quốc phòng, phòng nhân dân Việt Nam còn gì nữa?

### **III.- Sức ép ngàn cân trên vận mạng dân tộc**

Bao nhiêu quốc nạn quốc nhục đã được diễn tả trong “ Hịch “ của Đức Trần Hưng Đạo, trong “ Bình Ngô đại cáo ” của Chí sĩ Nguyễn Trãi phỏng có thấm gì với những oan khiên mà toàn dân VN gánh chịu trong hàng bao thế kỷ. Tất cả những thứ đó tạo nên mùa Đông khắc nghiệt của Dân tộc mà chưa có Dân tộc nào trên thế giới sánh được. Chúng ta đang sống trong mùa Đông của Dân tộc đói rét, giá buốt và kiệt quệ, đưa chúng ta vào mê lộ vong thân, chúng ta đang ngộp thở dưới vũng bùn đen hôi tanh. Phỏng có cái nhục nhã nào cái khổ đau nào trên thế gian mà Dân tộc chúng ta không gánh chịu?

### **IV.- Nương theo Sức bật của Vũ trụ mà vùng lên**

Mùa Đông hàng năm trong vũ trụ là cơ hội để cho vạn vật bồi đắp lại sức sống mà vùng lên. Trời lại có con mắt ( Thiên hữu nhận ) và công bằng, nên khi sức “ Tác động “ ép xuống càng mạnh thì sức “ phản tác động vùng lên “ lại càng lớn, đây là luật Trời, không ai cưỡng lại được. Nhưng có Trời mà cũng có Ta, Trời giúp Ta bằng luật Trời, thì Ta phải biết cách hành xử “ Thuận Thiên ” để tồn tại và phát triển.

CSVN, Tàu hay bất cứ ai cứ “ Dĩ cường lãng nhược “ là nghịch Thiên thì giả vong . Ai “ Tham tàn và Cường bạo “ thì sẽ chết trong vũng bùn “ Tham thì Thâm ” đó.

Há dân tộc Việt Nam 5000 năm Văn hiến cam chịu khổ nhục một bề sao?

### **V.- Phương cách tiến hành**

Vì lý do tồn tại và phát triển, chúng ta hãy vực lại Đạo lý làm người “ Thuận thiên “ để có nội lực mới vươn lên được. Công việc xem ra đơn giản nhưng vô cùng khó khăn. Hàng ngày mỗi người phải trau dồi “ Lòng yêu thương, kính trọng và nhất là ăn ở tương đối công bằng ” để làm Hoà với nhau. Khi mọi người Hòa với nhau được thì mới có thể đoàn kết, và mới cùng nhau chung Lòng chung Sức xây dựng con Người chính mình, giúp nhau xây dựng Gia đình và Xã hội, được thế thì việc gì mà không làm nổi.

Đạo lý chung Dân tộc chỉ tóm tắt trong vài chữ: “ Nhân Nghĩa ”, hay “ Bác ái , công bằng ” hay “ Bi, Trí “ . Những chữ này nghe đã nhàm tai, chẳng ai thêm để ý nhiều, và thực hiện cho đến nơi đến chốn, miệt mài nói tràng giang đại hải mà tay chẳng có làm, nên kho tàng quý giá ngàn đời này vẫn còn nằm bất động trong kho.

Nói theo kiểu bình dân, nếu ai ai cũng biết kính trọng yêu thương và ăn ở “ Phải Người phải Ta “ thì làm sao mất lòng nhau mà chẳng Hòa. Khi đã Hòa thì mới cùng nhau chung Lòng chung Trí mà vươn lên, cứ ngồi mà la khóc và mơ ảo thì tình trạng càng xấu thêm! Có ai không hiểu những điều đơn giản này không? Nhưng những ai đã làm trọn được việc đơn giản đó không? Có Trời biết Đất biết!

*Cái SÁY này cái UNG từ đây!*

Nên nhớ rằng đây tuy là công việc của từng người, nhưng con người lại liên đới với nhau trong các hiện tượng vũ trụ, nên thuộc phạm vi xã hội. Một cá nhân, một tổ chức, một đảng phái, một tôn giáo làm riêng không đủ, mà phải có cuộc vận động chung của toàn dân, để phát động nên một phong trào giúp nhau canh tân đời sống và cùng nhau xây dựng mọi thứ. Vì vậy mà phải đi tới “ Tôn giáo đại kết “, tìm cho ra “ Vận giáo nhất lý “ là nhu cầu cấp thiết để xoá đi những chia cách nhỏ nhen trong mê lộ. Không có như thế thì lại gây chia rẽ phân hoá. Trong dân tộc thì những Ai là đầu tàu, phải chăng là các vị lãnh đạo tinh thần, các vị trí thức, các vị làm chính trị... còn dân chúng thì ví như làn cỏ, chỉ một ngọn gió lành mạnh dấy lên ( phong trào ) thì mọi làn cỏ đều uốn rạp theo. Nếu không có phong trào rộng rãi như thế thì không bao giờ lay chuyển nổi. Chỉ nói đến hai người, khi người này muốn sống theo đạo lý để làm hoà với người kia, để cùng nhau làm việc chung, nhưng người kia không muốn, thì người này làm sao, thuyết phục không nổi thì chỉ còn một phương cách là Lừa đảo hay Bạo động như CS thường làm.

*Chúng Ta đang luẩn quẩn tại chính nơi đây!*

Đa số quần chúng và ngay cả trí thức cũng như các vị lãnh đạo tinh thần đang ngủ mê, ngủ say! Chúng ta có thể bắc loa khắp đầu đường xó chợ như CS để lay tỉnh không đồng bào không? Thưa: không!

Nhưng ngày nay chúng ta có vô số phương tiện truyền thông, nếu thống nhất nhất được Lòng, được Trí của nhau thì công việc cũng không phải khó, khó chăng là thuyết phục nhau đồng quy về Đạo lý chung của Dân tộc, rồi tìm cách thực hiện theo sáng kiến riêng của từng thành phần, thì may ra có thể lay chuyển tâm trạng ù lì kinh niên băng giá. Dân tộc ta là một dân tộc khá thông minh, khi đã động Lòng động Trí để tỉnh thức thì sẽ có phương cách. Nhưng thức tỉnh ai và về cái gì? Thưa: Tỉnh thức về nạn vong Thân, vong Gia, vong Quốc đến vong Nô nơi mọi con dân Việt!

Nay mùa Đông Dân tộc điêu linh và mùa Đông thiên nhiên giá buốt sắp tương giao, chúng ta hãy nốc cho cạn chén đắng quốc nhục, quốc nạn, chuẩn bị năng lực để từ bùn sâu nhú lên những đóa Sen hương sắc, với sức sống mới, với hướng khởi mới để quyết tâm canh tân đời sống, chung sức xây dựng lại con Người, Gia đình và Xã hội để sống cho ra cái kiếp Người.

Vạn vật trong vũ trụ đang chuẩn bị tung bừng đón mùa Xuân Tân Mão sáng tươi, còn con dân Việt Nam ưu việt chúng ta thì toan tính làm những gì đây?

Đừng có ngây thơ hô hào bỏ Tết, vì các Lễ Tiết là truyền thống dân tộc bắt nguồn từ Dịch lý – Thiên lý -, mà thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong.

Và cũng đừng chống Tết Tàu, vì đa số người Tàu cũng thuộc đại chủng Việt, cũng ăn Tết như chúng ta, tuy có đôi điều khác nhau.

Chúng ta chống nhà cầm quyền bành trướng Tàu “ Tham tàn và cường bạo “ mà không chống nhân dân Tàu, vì họ cũng là anh em chúng ta.

Chúng ta hãy chuẩn bị tâm hồn và vật chất ăn Tết để tung bừng đón Xuân tức là đón sức sống mới để cùng vạn vật muôn loài bừng lên sức sống mới mà làm mới lại con người, con người Nhân chủ -

*con cháu của bàn Cổ, của Âu Cơ của Lạc Long của Hùng Vương, của Trưng, Triệu, Hưng Đạo, Quang Trung và muôn vàn trai hùng gái đảm Việt - để thoát cái kiếp tôi đòi nô lệ ngay chính khi nước nhà đã vắng bóng người cai trị. Không có con người Nhân chủ, không có chủ đạo để sống HÒA mà cùng nhau xây dựng chính Minh, Gia đình mình và Đất nước mình thì là vong Thân, vong Gia vong Quốc nhất là vong Nô.*

*Cứ mê mãi sống theo Văn hoá giỏ cua ( Cứ nằm trong giỏ với hai càng cấu xe nhau để tranh hơn thua cho đến chết, mà không màng cùng nhau tìm cách thoát ra ngoài giỏ ) thì bao giờ thoát cảnh trầm luân?*

*Cầu xin Ông trên, Hòn Thiêng Sông Núi soi sáng và độ trì cho mọi người dân Việt Nam biết bừng tỉnh Giác Mê Say!*



## HỢP TÁC VĂN HÓA GIỮA TRUNG CỘNG VÀ VIỆT CỘNG

### A.- Vài ý tưởng về Văn hóa

*Để thoát khỏi lối sống mê muội, cũng như cách sống “mạnh được yếu thua, Cá ăn kiến, kiến ăn cá”, mà hãm hại nhau như Sài lang, con người phải trải qua không biết bao nhiêu gian nan để chống chọi với môi trường bất lợi của thiên nhiên, cũng như tình trạng con người hãm hại nhau một cách tàn tệ, làm cho cuộc sống con người trong xã hội trở nên hỏa ngục.*

*Loài Người đã phải trải qua thời gian rất lâu dài mới vươn lên được những giá trị cao quý của cuộc sống, để giúp mọi người sống Hòa với nhau hầu tồn tại và phát triển mà cùng hưởng nếp sống an vui ở đời. Để thực hiện hoài bão đó, con người phải vận dụng đến văn hoá là dùng lời văn vẻ, dễ nghe, để khuyến dụ nhau, cảm hoá nhau giúp nhau “ ăn ở phải Người phải Ta”, nghĩa là theo lối sống hai chiều : “ Có Đi có Lại cho toại lòng nhau “, do đó mà có một định nghĩa văn hoá rất đơn giản: “ Làm Văn hoá là dùng lời Văn vẻ mà cảm Hóa nhau” để sống cho ra cái giống Người.. Ngoài ra có một số định nghĩa khác, vì không liên quan đến bài viết, nên chúng tôi không đề cập tới.*

*Thông thường nhiều người làm văn hoá chỉ chú trọng đến phần văn chương, nghệ thuật, thực ra đó chỉ là Văn học, đó mới là cái Ngọn của Văn hoá, nếu không biết để ý tới cái Gốc để bồi dưỡng cho tốt tươi thì sẽ đi đến tình trạng cái Ngọn bị héo khô, nếu mình đem loan truyền thứ văn hoá Chết héo*

khô đó thì tác dụng nguy hại của văn hoá lại rất nguy hiểm, vì vậy mà cha ông chúng ta đã khuyên cáo làm Văn hoá sai thì sẽ di hại đến nhiều thế hệ”.

Thứ văn hoá giúp cho đời sống con người phải là triết lý nhân sinh. Vì vậy nền văn hoá đó phải đề cập tới những vấn đề sau:

- 1.- Con Người là gì và vị trí của con Người trong vũ trụ ra sao?
- 2.- Nhu cầu thiết yếu của con người là những gì để giúp con người phát triển toàn diện?
- 3.- Mối liên hệ giữa con người với nhau ra sao?
- 4.- Cách tổ chức các cơ chế xã hội ra sao để mưu phúc lợi được cho toàn dân?

Không giải đáp được những câu hỏi đó thì chúng ta chỉ làm văn hoá suông, không có gì để giúp con người một cách tích cực! Đó chỉ là chuyện làm văn nghệ mua vui nhất thời mà thôi, toàn là những chuyện tình cảm nhăng nhặng, nhưng chuyện mơ màng trên Trời dưới Đất không đụng chạm tới ai, để ru ngủ con người quên kiếp vong thân!

Ngày nay nhiều nơi như ở Việt Nam, Trung Cộng tụi Tham tàn Cường bạo lên ngôi, một số người Việt Nam vẫn muốn liên hệ với VC để kiếm ăn, vì VNCS đã dành quyền độc lợi, những người khác thì sợ bị trừ dập, còn số người khác thì sống chết mặc bay, nên cứ lờ đi để cho chúng làm gì thì làm, vì thế cho nên tụi Tham tàn ngày càng lấn tới, kìm kẹp cho dân hết thở.

Để tiếp tục khống chế Việt Nam và nhiều nơi trên thế giới, Trung Cộng đang sắm “ cái áo cừu Không Tử “ để che lấp nếp sống “ Tham tàn và Cường bạo sài lang của chúng “. Tuy Tàu là kẻ thù truyền kiếp nhưng cũng là nòi Nguo Mã với nhau, nên VC bị Trung cộng dùng bùa Hửu nghị để xiết vòng Kim Cô vào cổ. Cả một trường kỳ lịch sử hàng hơn bốn ngàn năm, tất cả các nhà cầm quyền Tàu đều theo cùng một lối Bành trướng “ Dĩ Cường lãng Nhược “. Chính sách Tham tàn và Cường bạo của Tàu vượt lên Kim Cổ. Trúc Nam Sơn không ghi hết tội, nước biển Nam hải không đủ rửa hết vết nhơ tội ác đầy trời của chúng.

Nay Tàu đã xiết vòng Kim Cô Vào cổ Việt Cộng, đang ráo riết biến Việt Nam biến thành khu tự trị như Tây Tạng, . nên liên tiếp đưa nhiều phái đoàn qua kiểm chế Việt Công trong đó có phái đoàn Văn hoá. Hai bên sẽ ký một hiệp ước về hợp tác Văn hóa, tuy chưa nghe không thấy nhưng chúng ta cũng đã biết rõ, đó là âm mưu hắc ám ăn cướp của họ mà thôi. Dầu cho dùng đến “ hàng trăm chữ vàng hay hàng ngàn chữ bạc “, thì thực chất cũng rặc là “ thứ văn hoá Bá đạo Cướp bóc và Bành trướng.”

### **B.- Việt Nho là triết lý Nhân sinh**

Trước tiên Việt Nho có nguồn gốc từ Dịch lý, cũng là Thiên lý. Đó là lý của Thái cực: Lý của “ Nhất lý thông vạn lý mình hay cách khác là “ đại Đạo Âm Dương hòa “, mà cũng là Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ ( Cosmic rythm ).

Đây là vũ trụ quan động, vũ trụ tiến hóa và quân bình động, nên đạt trạng thái Thái hòa..

Con người cũng là kết tinh của Đại Đạo, nên con người được định nghĩa: “ Nhân giả kỳ Thiên Địa chi đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí ”: Con Người là Đức của Trời Đất, nơi giao hòa của Âm Dương, chốn hội tụ của Quỷ Thần, và cũng là tú khí của Ngũ hành . Vì con người là nơi giao hoà của cặp đối cực, nên con người phải tự Lực tự Cường để duy trì vị thế Tự Chủ của mình. Đây là con người Nhân chủ.

Con người Nhân chủ không bị Trời kéo lên để Duy Tâm, trở thành con người Thiên chủ, chỉ mê mãi nài nỉ cầu xin. nên rất hèn yếu.

*Con người Nhân chủ không bị Đất kéo xuống thành Duy Vật, quên Trời nên cam tâm làm Vật chủ, coi của trọng hơn người.*

*Con Người Nhân Chủ lại càng không Duy Nhân, để quên Trời quên Đất chỉ biết có mình tron trụ!*

*Con Người Nhân chủ là tinh hoa của Trời Đất, biết cách sống Hòa theo “ Thiên sinh Địa Dưỡng “, nghĩa là con Người biết dựa theo Thiên bẩm của mình, mà tìm cách thỏa mãn nhu cầu vật chất nơi Địa giới để phát triển và tạo môi trường sống hoà với mọi người. ( Thiên sinh Địa dưỡng Nhân hòa ).*

*Ta biết rằng mọi sự tốt xấu trên trần thế này đều do con người làm ra. Nếu là con người Nhân chủ thì họ biết cách Tự Chủ, Tự Lực tự Cường, để có đủ Đức Tài để làm mọi sự đến nơi đến chốn, nghĩa là con người có đủ nội lực để xây dựng con người và xã hội. Trái với con người Nhân Chủ là con người Nô lệ, con người thiếu Tư cách và khả năng, không biết gì đến vấn đề quan trọng, lại quá tham lam, mà cứ làm càn, gây nguy hại cho dân cho nước!. Đất nước chúng ta đã hư đi vì đa số đã bị nô lệ cách này hay cách khác, con người không đủ tư cách đóng vai trò Nhân chủ.*

*Vì vậy cho nên khi bàn đến vấn đề cứu con Người và Đất nước mà quên việc xây dựng con người Nhân chủ là quên vấn đề nền tảng, khi quên nền tảng thì mọi sự đều chỉ xây dựng trên cát! Không có con người Nhân chủ thì trước sau gì cũng rơi vào tình trạng nô lệ, đất nước chúng ta đã có dư kinh nghiệm về vấn đề thăng mù dẫu thăng đi!*

### **C.- Nền tảng của Việt Nho**

*Theo Việt Nho thì con Người là tinh hoa của Trời Đất, nên mang trong mình Thiên tính được bẩm thụ, khi nhận ra nền tảng đó thì con người biết cách khai thác “ của nuôi dưỡng ” nơi môi trường Đất để tồn tại và phát triển, phát triển để có đủ điều kiện tìm cách sống hợp với thiên lý để hòa với nhau, có Ăn rồi mới có Học, có Học rồi mới có Biết, mà phải Biết cái lẽ Biến hoá của Trời Đất thì sống hoà với nhau được, chứ không phải đấu tranh dành dật chém giết nhau. Vì vậy mà có câu : “ Thiên sinh Địa dưỡng Nhân hoà “.*

#### **I.- Vậy Thiên tính được bẩm thụ nơi con Người là gì?**

*Thưa: “ Thực, Sắc, Diện: Thiên tính đã : Cái Ăn uống, Sắc dục, Thể diện là Tính được bẩm thụ từ Trời . Xưa nay người ta không biết trong Nhân Tính có Thiên Tính, cứ lầm Thiên Tính là những cái gì xa xôi trên trời cao, nên cứ ngưỡng đầu lên cao mà tìm kiếm, vì lạc nẻo làm sao mà tìm thấy, nên con người nhiều nơi bị bỏ đói, bắt công xã hội tràn lan. Cái “ gương mù bắt công “ của Đế quốc thực dân giúp Quốc tế Cộng sản có cơ rõ ràng nên mới dùng chiêu bài “ Thiên đường trần gian ” mà Lừa được nhiều nơi trên Thế giới.*

#### **III.- Tại sao Thực, Sắc, Diện là Thiên tính ?**

*Thưa : Con Người không Thực vài ngày là đi đong cái Đờn rồi, nên không ai chối từ cái ăn uống được.*

*Sắc dục là cốt tủy của đạo Vợ chồng, không Vợ chồng thì vũ trụ này có cũng như không, nhất là không còn loài Người thì có ai làm “ Tạo hóa con “ để biết được thế giới tinh vi vĩ đại của Tạo hóa, như vậy thì Thượng Đế chẳng còn toàn Năng toàn Chân, toàn Thiện toàn Mỹ gì hết ráo!*

*Còn Thể diện là phẩm giá con Người, không có Thể ( Tinh thần, Tâm linh ) và không có Diện ( Vật chất ) thì con người còn ở vị trí sài lang.*

Vậy muốn là “ Nhân linh ư vạn vật “ thì con Người không thể không làm phát triển Thiên tính nơi mình, và chỉ có thuận Thiên thì mới sinh tồn và phát triển, ngược lại thì tiêu vong, không kêu ca vào đâu được. Vì vậy mà Nho gia đã bảo: “ Thuận thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong ».

### III.- Con Người Việt thăng hoa cuộc sống cách nào?

Thay vì nói con Người là Thiên địa chi Đức, ta cũng có thể nói Thời gian Và Không gian là hai mô căn bản đan kết với nhau mà tạo ra vạn vật trong đó có con Người. ( Theo Einstein ). Tuy con người bị giới hạn bởi Không gian ( Địa ), nhưng cũng có thể từ cái hữu hạn mà nương theo cánh thời gian ( Thiên ) mà tiến hóa hầu vươn lên giá trị cao cả. Thế mà vẫn có tôn giáo và triết học cũng không nhận ra điều căn bản này.

Tuy Thực là của ăn vật chất, nhưng nhờ theo Thiên tính mà trong cách ăn uống, con người vẫn có phương cách vươn tới những giá trị Chân, Thiện, Mỹ ( đã bàn trong nhiều bài ) để xứng đáng là Tạo hóa con, do đó mới bảo “ Có Thực mới vực được Đạo ” – Đạo làm Người, làm con Chúa, con Phật, chứ không là con ma quỷ –, nên tiên vàn phải biết yêu thương kính trọng và tha thứ cho nhau mới êm.

Sắc dục để giúp con người lưu truyền nòi giống cũng như hưởng thú khoái lạc vật chất thoáng qua, nhưng nhờ Thiên tính mà con người không quên vươn lên giá trị tinh thần như yêu thương kính trọng và ăn ở công bằng với nhau để “ Thuận Vợ thuận Chồng, tát bể Đông cũng cạn “, Vợ chồng có Hoà với nhau thì cuộc sống mới có môi trường thuận lợi, để giúp nhau dạy dỗ con cái cũng như xây dựng gia đình và xã hội vững bền.

Còn Điện thì cũng phải phát triển Điện ( Vật chất ) để có phương tiện un đúc cái Thể ( Tinh thần, Tâm linh ) mà vươn lên bằng cách làm cho Thân Tâm hợp nhất để tiếp cận với nguồn Tâm linh hầu trau dồi “ Nhân Nghĩa ”: Nhân là lòng Nhân ái, Nghĩa là lẽ Công bằng ( Nghĩa: Lễ, Trí, Tín ). Có đạt tới Thể thì con người mới “ Linh ư vạn vật “

Từ Thực, Sắc, đến Điện, ta thấy con người đều phải dựa vào yếu tố Địa ( làm phát triển Vật chất ) để có đủ yếu tố mà vươn lên yếu tố Thiên ( Tinh thần, Tâm linh ), do đó mà có định nghĩa con Người là cái Đức của Trời Đất giao thoa. Trời Đất không giao thoa, để trời một đàng Đất một nẻo thì chưa đạt Nhân tính. Cũng giống như Tiên Rồng không gặp nhau trên Cánh đồng Tương thì “ Tình Lý chưa tương tham “, thì chưa đạt Đạo - Đạo làm Người –

Nhờ biết khám phá vũ trụ vật chất để nâng cao đời sống vật chất và biết dựa vào yếu tố Địa mà phát triển từ Lượng tới Phẩm theo chiều hướng Thiên nên giúp con Người phát triển toàn diện, để mọi người có đủ Khả năng và Tư cách làm người Nhân chủ. Đây là nền tảng của Nhân quyền – quyền “ có Án “ và “ được Nói “ của mọi người “-

Đây cũng là nền tảng của chế độ Dân chủ. Nói đến chế độ Dân chủ mà không biết cách xây dựng con người Nhân chủ, tìm cách đáp ứng nhu yếu căn bản cho con người, không lo xây dựng gia đình hòa thuận, không có chủ đạo hòa đoàn kết toàn dân, cũng như phương cách thiết lập các cơ chế xã hội cho tiến bộ và quân bình, thì là làm chính trị không CHÍNH vậy. ( Chính giả, chính dã ).

Tất cả những hoạt động vong Bản, vong Nhân, dù có kêu cầu đến đâu thì cũng đều vô bổ.

### D.-Nội Dung Việt Nho

Nội dung Việt Nho tức là nền Văn Hoá Việt tộc đã đề cập tới nhiều, nay chỉ nói vắn tắt:



### I.- Chân lý ngược chiều ( Số 2 )

Số 2 là cặp đối cực, nguồn cội của **Tiến hoá và Thái hòa** trong Vũ trụ.( Đây là Dịch lý )

### II.- Nhân chủ ( Số 3 )

Số 3 là con người Nhân chủ biết cách phát triển toàn diện cả Thân lẫn Tâm nên đủ khả năng làm Chủ Vận hệ mình, Gia Đình và Đất nước mình.

### III.- Tâm linh.( số 5 )

Số 5 ở Trung cung Hành Thổ là Nguồn mạch của Tâm linh, là Nhân Nghĩa, giúp con người biết cách biết Quy Tư về Nguồn Tâm linh để un đúc Nhân Nghĩa thì mới xứng danh cái giống Người.

### E.- Đỉnh cao của Việt Nho

Cái đỉnh chót vót của nền Văn hoá là “ Lý Thái Cực “ hay còn gọi là Thế giới hiện tượng và Thế giới Tâm linh kết hợp hay còn gọi Thế giới Hữu và Thế giới Vô, cao hơn nữa là Vô Cực ( Thái Cực nhi vô cực: Hữu vi + Vô vi = An vi. Kim Định )

Trong Kitô giáo thì Chúa Giê-su nói về Thế Gian ( the world: Thế giới hiện tượng ) và Vương Quốc Thiên Chúa ( Kingdom of Heaven: eternal life ). Cả Thế gian Và Vương quốc Thiên Chúa là Chúa Cứu Thế.( Xem tân Ước Thánh Gioan chương đầu nói về Chúa Cứu Thế )

Trong đạo Phật thì chữ Phật gồm hai thành phần: Nhân và Phát:佛 =人+弗. Nhân 人 là một người, còn Phát 弗: là Không, Chẳng, không được. Cả Hai làm Một tức là Phật. Con người là một hiện Hữu, còn Không ( Vô ) là đối đãi của Hữu, nên cũng có ý nghĩa tương tự như hai trường hợp trên.

Khi vươn tới trình độ này thì con người đạt cuộc sống Phong ( Thiên ) Lưu ( Địa ).

Đó là đại cương nền Văn hoá Việt mà triết gia Kim Định gọi là Việt Nho, nền Văn hoá này có nguồn gốc từ nền Văn hoá Hòa bình, Tổ tiên Việt đã sáng tạo nền móng xong xong, tức là phần cơ cấu hay nền tảng, như cái floor plan của ngôi nhà, khi chưa kịp công thức hóa vào Kinh Điển thì bị các chình quyền thuộc nền Văn hoá Du mục bạo động đánh chiếm, cướp đoạt cả dân chúng, đất đai, phát minh nhất là mới hót được ngọn nền văn hoá. Đức Khổng Tử đã thuật lại nền Văn hoá phương Nam của đại chủng Việt thành Kinh Điển, sau các đệ tử soạn thành Tứ Thư Ngũ Kinh. Nhưng bị các nhà cầm quyền Tàu xuyên tạc, cạo sửa biến nền Văn hoá Vương đạo thành Bá đạo, nhất là thời Hán Võ Đế đã dùng 50 bác sĩ giải thích Kinh Điển, họ đã biến nền Văn hoá Khoan nhu của Nông nghiệp ( Nho giáo ) thành Văn hoá Bạo động ( Du mục ), thay vì lấy Dân làm Gốc thì lại tôn Quân lên mây xanh để thi hành chính sách chuyên chế, thay vì phù Yếu trọng Nữ lại trọng Nam khinh Nữ, chồng Chúa Vợ Tôi, thay vì Tả nhậm ( Thuận thiên ) theo nguyên lý Mẹ trọng Tình hơn Lý thì lại Hữu nhậm theo nguyên lý Cha, trọng Nam khinh Nữ.

Từ đời lãnh tụ Du mục Hiên Viên Hoàng đế tới nay, qua Tần Thủy Hoàng, đến Hán, Tấn, Nguyên, Minh, Thanh và nhất là Trung cộng với Mao Trạch Đông, họ là những nhà cầm quyền Bá đạo chuyên dùng bạo lực để” Dĩ Cường lăng nhược”, gây không biết bao nhiêu là tội ác đối với Dân tộc Việt Nam, làm cho nhân dân Việt Nam không góc đầu lên được. Trong Bình Ngô đại cáo, Cụ Nguyễn Trãi đã tố cáo: “ Trúc Nam sơn không ghi hết tội, nước Nam hải không rửa sạch mùi “ Cụ đã đề ra một chiến lược tóm tắt bản chất của hai nền Văn hoá Nông Nghiệp của Việt Nam và nền

Văn hoá Du mục của Tàu.

**“ Lấy Đại Nghĩa để thắng Tham Tàn  
“ Đem Chí Nhân mà thay Cường bạo”**

( Bình Ngô đại cáo; Nguyễn Trãi )

“ Chí Nhân và đại Nghĩa “ là bản chất nền Văn hoá Nông nghiệp Khoan nhu.

“ Tham tàn và Cường Bạo “ là bản chất của nền Văn hoá Du mục Bạo động.

Đây là “ mặt trận văn hóa vô cùng quan trọng ” của chúng ta, thứ văn hoá này cũng giống như viên sỏi của David xưa ( xin xem sau ). Đây cũng là gậy thần 9 đốt ( sách Ước gồm 2 trang Hòa Mộc có huyền số 2 – 3 và gậy Thần 9 đốt ) của chúng ta, cứ bám vào số 5 thì ta có đủ nội lực để thắng cuộc chiến, nhưng phải liên tục bắn đích xác những viên sỏi vào trán chúng làm cho tiêu tan Huệ nhãn, khiến chúng không ngóc đầu lên được . Nếu chúng ta chỉ mê mãi tranh luận mà không để tâm lo xây dựng bản thân và cộng đồng cho vững mạnh thì chúng ta chỉ muá gậy vườn hoang mà thôi, thực ra chúng ta đều là những con người chưa thành và đang thành.

Nhìn qua lịch sử nước Tàu từ Hiên Viên hoàng Đế tới nay ( 2697BC+ 2010AD = 4707 ) là 4707năm, ta thấy rõ mòn một nền chính trị bá đạo của Tàu. Ngày nay với cuồng vọng trâng tráo của Trung cộng ta càng thấy rõ hơn bộ mặt Cường Bạo của Tàu, tuy Trung Cộng đang cố gắng lập nhiều Viện Khổng Tử, nhưng họ đâu nào có biết tinh tuý Khổng Tử là những gì, mà chỉ muốn lấy cái lột áo Nhân Nghĩa của Khổng Tử mà che đậy những Tham tàn và Cường bạo ngàn đời của nội đại Hán ( Xin xem các tài liệu đính kèm về con đường bành trướng của Tàu ). Ai cũng rõ Khổng Tử thuật lại nền Văn Hoá “ Khoan nhu dĩ giáo, “ bất báo Vô Đạo “ của phương Nam, con Trung cộng thì lại triền miên bạo động cường hành để “ triệt hạ những người Hữu Đạo” của nội Du mục phương Bắc. Nông nghiệp đi đường an hành, còn Du mục theo nẻo bạo hành, sao lại có thể lập lòe đánh lẫn con đen. Việc hợp tác văn hoá chỉ tìm cách lấy thúng úp voi mà thôi. Cũng như một vài chục cái Viện Khổng Tử đâu có che đậy được “ tội ác sơn cùng thủy tận ngàn đời “ của Tổ tiên họ và của chính họ.

Khốn nỗi, trong Bách Việt chỉ có Lạc Việt không chịu khuất phục nền Bá đạo Tàu, nên cứ bị đuổi lùi dần về phương Nam, cho đến khi trụ lại được vị trí đất nước ngày nay, nhưng cứ luôn luôn bị nạn bành trướng vây khốn, tuy có nền tảng văn hoá siêu việt, chưa kịp phát minh văn tự để công thức hoá, mà chỉ có lưu lại trong ca dao tục ngữ trong truyện tích huyền thoại để chống nạn đồng hoá của Tàu, nhờ thế tuy đã bị Tàu độ hộ hơn 1000 năm Pháp gần 100 năm, và phải dồn sức đánh bại 7 đại chiến với Tàu và 1 đại chiến với Pháp, nên còn trụ được, nhưng đã kiệt quệ mọi ngành, đã bị “ cái khó bó cái khôn “, một số phần nào bị “ Bàn cùng sinh đạo tặc”, nên mới bị sa đọa, nhất là CSVN đã đẩy ải nhân dân xuống hàng trâu ngựa, ngày nay được các nhà đầu tư ngoại quốc o bế, nhưng vì màn vô minh che mắt, nhưng vẫn không thấy được trào lưu thời đại mà thoát ra mê lộ Tham tàn!

Khi Tàu qua đô hộ, họ đem thứ Hán Nho dạy cho Dân tộc ta, nhưng đây là thứ Nho đã bị đại Hán xuyên tạc, chỉ còn vỏ mà đã mất ruột, Hán Nho đã đánh mất “ Vi ngôn đại nghĩa “ nên chỉ biết tầm chương trích cú để ngâm hoa vịnh nguyệt, về luân thường đạo lý chỉ còn cái vỏ cứng đờ, quê mùa hủ lậu, nói đến Nho thì ai cũng dễ bủ. Ngày nay Việt Nho trình bày cái tinh tuý của Nho Việt Nam, nhưng khi nói đến Nho, nhiều người bị dị ứng không thèm nghe, mà chỉ chê bai dè bủ. Thực ra Việt Nho quả là siêu Việt chưa có nền Văn hoá nào trên thế giới sánh kịp, vì nó là đáp đề cho mọi nan đề con người và xã hội, nên nhớ đây là chúng ta bàn về văn hoá chứ không phải khoa học kỹ thuật.

Vì bị sống trong nghèo khó nên lãng quên nền Văn hoá nhân sinh của Tổ tiên, nên không biết bao nhiêu tầng lớp con dân Việt Nam phải chạy đôn đáo khắp nơi vọng ngoại để tìm đường cứu nước, nhưng khôn nỗi cái hay của người thì không học được, mà ôm lấy cái tại vạ của Âu châu về mà tàn

sát đồng bào. Ba tai vạ đó là Chế độ nô lệ, đế quốc thực dân và nhất là cái gian manh quỷ quyệt của Quốc tế CS, CSVN hăm hờ đem về cứu nước, nhưng chỉ để hãm hại đồng bào phá đất nước, làm tay sai cho bành trướng Đại Hán mà thôi!

Triết gia Kim Định đã miệt mài suốt cuộc đời khai quật ra Việt Nho từ Cơ cấu, cùng những tinh hoa của Nội dung hầu tìm ra sinh lộ cho con Người và Đất nước. Nhờ tìm ra phần cơ cấu ( chính đức Khổng Tử cũng chưa tìm ra ), mà lần ra cái tinh vi siêu việt, đến nay thì Việt Nho không thể bị xuyên tạc mà thất truyền như Khổng giáo. Chính mỗi chúng ta phải ra công đóng góp phục hoạt lại cái tinh hoa của nền Văn hoá Thái hoà của Tổ tiên trao đổi với nhau, canh tân cuộc sống mà vươn lên vực dậy.

Tóm lại, Việt Nho là Nho có nguồn sống nội khởi, việc cá nhân nào thì cá nhân đó phải tự lo, việc gia đình ai thì gia đình đó lo, việc nước thì toàn dân phải đóng góp đều tay, được thế thì chẳng cần đi tìm đũa thần cứu con Người đâu xa. Tìm đũa Thần trên Trời, tìm dưới Đất, tìm bên ngoài thì chỉ có được Tha lực mà đánh mất nội lực, Tha lực là lực bên ngoài làm sao xoay chuyển được đời sống hư nát bên trong, dù có đi hết Đông Tây Nam Bắc thì đều vô bổ. Việt Nam đã đi hết đoạn đường ngoại trợ rồi, cứ vọng Thân thì không bao giờ được cứu. Cây đũa Thần nằm ngay chính ở trong Tâm mọi Người, cứ đi vào Thân Tâm mà khám phá.

Những phong trào Đông Du, Đông kinh nghĩa Thục đi ra ngoại quốc tìm phương cứu nước mà không thức tỉnh được toàn dân, thì đương nhiên trở thành vô hiệu. Con phong trào CS Quốc tế thực chất chỉ là phương cách bành trướng của Nga Xô và Trung cộng, họ chỉ lấy chiêu bài quốc tế cổ xúy lòng Tham Sân Si của Chư hầu đốt nát để gài chúng làm tay sai nô lệ!

CSVN tự hào là nhiệt tình yêu nước nhưng là thứ nhiệt tình được hướng dẫn bởi Tham, Sân, Si cùng Hận thù, nên chỉ là giặc cướp nước mà thôi!

### **G.- Việt Nho đem Đạo lý vào Đời**

1.- Về con Người thì phải tu thân về Nhân Nghĩa để trở thành con người Nhân chủ có khả năng Tự Chủ, Tự Lực, tự Cường và biết cách xử thế “ Chấp kỳ lưỡng đoan “ tức là lẽ công bằng để sống hoà với mọi người. Không có con người Nhân chủ thì trước sau gì nhân dân đất nước cũng sa vào vòng nô lệ.

2.- Về Gia đình thì phải Tình Lý tương tham ( Thương yêu và kính trọng nhau ) để thuận Vợ thuận Chồng mà xây dựng gia đình đất nước nhất là nuôi dạy con cái thành Nhân và thành Thân. Mọi người phải cư xử với nhau theo đường lối ” Phải Người phải Ta “ để giữ mối liên hệ Hoà. Đây là nền tảng vững chắc của xã hội.

3.- Có một chủ đạo Hoà ( theo Dịch lý ) để đoàn kết toàn dân bằng đường lối chấp kỳ lưỡng đoan.

4.- Về Xã hội thì nhờ biết điều hòa các đối cực theo Dịch lý để có thể thiết lập các cơ chế tiến bộ và tương đối công bằng để mưu phúc lợi cho toàn dân để ai ai cũng có quyền được Ăn và được Nói.

### **H.- Tiềm thức cộng thông của Nhân loại**

Những giá trị cao cả như Nhân, Trí, Dũng của Nho giáo, Bác ái Công bằng và Tha thứ của Kitô giáo, hay Tử bi, Trí huệ và Hỷ xả của Phật giáo bắt nguồn từ Tiềm thức cộng thông của Nhân loại, nên không những chung cho mọi người Việt Nam mà là cả Nhân loại. Đó là Sơ nguyên tượng, là những ấn tượng được ghi khắc sâu vào tâm khảm của mọi người, nên ai ai và ở nơi đâu cũng chia sẻ được:

### **I.- Sơ nguyên tượng thứ nhất là Nguyên lý Mẹ**

Tức là *án tượng* mỗi tình bao la của người Mẹ in sâu vào trong tâm khảm của người con. nguyên lý Mẹ trọng Tình hơn Lý, nhờ thế mà duy trì được mối liên hệ Hòa với mọi người.

### **II.- Sơ nguyên tượng thứ hai là mối tình khăng khít giữa cặp Trai Gái, Vợ Chồng**

Đó là “mối Tình ghi Tâm khắc cốt”, nhờ đó mà “Thuận Vợ thuận chồng”, để xây dựng gia đình, và đất nước và nhất là nuôi dưỡng con cái thành người Nhân chủ.

### **III.- Sơ nguyên tượng thứ ba là mối giao liên Hoà trong xã hội**

Đây là *lối sống*” chấp Kỳ lưỡng đoan “. Đoan là đầu mối, đầu mối bên này là Ta, đầu mối bên kia là Người, trong cuộc sống phải làm sao luôn luôn giữ được trạng thái Hòa giữa hai đầu mối, bằng cách tìm một điểm đồng thuận giữa hai phía mà Hòa với nhau, đó là lẽ công bằng tương đối, chứ không có chọn một bỏ một, dứt một đầu mối là Bất hòa, bất hoà là nan đề của con Người và Xã hội, mà ai ai cũng phải ăn ở “ Phải Người phải Ta “ mới ổn. Đây là nghệ thuật sống Thăng hoa. “Chấp kỳ lưỡng đoan “ cũng là “ Đại Đạo Âm Dương hoà “, nên là Thiên lý.

Đây là giá trị chung cho loài người, nên bất cứ ai và nơi đâu cũng chia sẻ được, vì nó là Thiên lý, không riêng cho bất cứ nhóm người nào và ở đâu.

### **I.- Văn hóa Trung Cộng**

Trung cộng là hậu duệ của nòi Bành trướng Đại Hán, Đại Hán là thứ quân chủ chuyên chế bá đạo, suốt trường kỳ lịch sử của Tàu là sử của chiến tranh cướp bóc và bành trướng, lịch sử của Tham tàn và Cường bạo. Nhưng khi gặp Quốc Tế CS với tinh thần khoa học trong tổ chức và mưu gian xảo trá trong chiến lược và chiến thuật thì cái Tham tàn và Cường bạo lại vừa rộng lại thêm sâu, Rộng là muốn bành trướng mà thống trị cả thế giới và Sâu là dám ngang ngược chống cả Trời! Văn hoá Trung Cộng là sự hội ngộ của Tham tàn và Cường bạo Đông phương với sự tinh vi ác hiểm của khoa học kỹ thuật Tây phương trong tổ chức và thống trị, nên đã đạt tới đỉnh cao của sự gian ác.

Sau Hung thần Tần Thủy Hoàng đến Hắc Thần Mao Trạch động, thì sự gian ác đã đến tuyệt đỉnh. Mao Trạch Đông là tên đồ tể không những giết hại hàng triệu triệu người Dân trung hoa, mà còn dùng lối tẩy não đề hồng tẩy xoá đi Thiên tính nơi con người. Mao Trạch Đông không những triệt hạ Hán Nho ( tuy là thứ Nho Bá đạo, nhưng vẫn còn Nhân tính phần nào ), mà còn chống Văn hoá cho là đòi truy của phương Tây, để xây dựng nên Văn hoá Lừa Tham tàn và Gian ác nhất thế giới. Nay Trung Cộng và Việt Cộng đang tôn thờ Mao Trạch Đông ( Việt Cộng in giấy bạc có hình Mao ) mà còn cô vũ lập Viện Khổng Tử khắp nơi. Thật là việc làm treó căng ngồng và xuân động.

Trung cộng đem xây tượng ( xác ) Khổng Tử với tinh thần Bạo động ngược với tinh thần khoan nhu ( của văn hoá phương Nam ) hòng lãnh đạo quân thứ năm xâm lược thế giới ! Khi nào Trung Cộng và Việt Cộng bỏ cái lối Tham tàn, Cường bạo, hạ thần tượng Mao Trạch Động xuống quét sạch những di ác của Mao, vắt xác Hồ Chí Minh ra khỏi lăng, khôi phục lại tinh tuý của Khổng giáo ( nguyên Nho ) để học cho được tinh thần Hoà bình của nền Văn hoá Khoan nhu phương Nam, về chính trị thì biết lấy dân làm gốc, biết trọng Nhân quyền và biết điều hòa giữa Nhân và Dân quyền thì mới nên hợp tác với họ để cho họ thêm bài học mới. Chỉ khi nào bỏ cái âm mưu bành trướng và gây chiến tranh cướp bóc thì khi đó mới có thể mở miệng hợp tác với bất kỳ ai. Về Tham tàn và Cường bạo thì không ai bằng họ, nhưng về Nhân tính thì họ chưa thoát khỏi nếp sống sài lang! Hãy khôi phục lại Nhân tính và sống co được như là một con người ! Thứ sài lang đội lốt Khổng khâu khởi đầu từ Đặng Tiểu Bình khi đã tỉnh giấc mê CS. Nhưng đây vẫn là Khổng đã mất “ vi ngôn đại

nghĩa “ chỉ còn cái vỏ Văn hoá đã khô cần, chỉ dùng đi ăn cướp mà không còn mang chút Tình Người để cảm hoá được ai!

Một chuyện nhân danh mực cười khác là để chống với Tổ chức Giải thưởng Nobel hoà bình ở Oslo, trao giải thưởng cho ông Lưu Hiệu Ba, một tù nhân lương tâm của Trung Hoa, Trung cộng vội vã tổ chức phát giải thưởng Hoà bình Khổng Tử cho 5 người trong đó có Ban Thiễn Lạt Ma do Trung cộng chọn, Cựu Tổng Thống Jimmy Carter, Cựu Tù nhân chính trị Nelson Mandela và hai người khác ( ? ).

Ta nên nhớ năm 1949 ở Honolulu Đức Khổng Tử được các nhà triết học thế giới bầu chọn làm nhạc trưởng bản Nhạc hoà tấu Thế giới, vì Ngài có chân trên cả hai tàu: Tâm linh và Thế sự. Nhưng Trung cộng là kẻ vô thần, biết gì đến Tâm linh, chỉ khi nào thực sự biết khôi phục lai tinh tuý của Khổng giáo là nền văn hoá Khoan nhu của phương Nam, chứ không phải thứ Hán Nho tôn quân và nay mượn làm tôn đảng, thì mới nói đến Tâm linh được. Về Thế sự thì bỏ lối Tham tàn Cướp bạo, bỏ chiến tranh cướp bóc và bành trướng, sửa đổi lại nếp sống phải Người phải Ta, hạ hình Mao Trạch Đông xuống, khi đó mới đủ tư cách tổ chức giải thưởng Hoà bình Khổng Tử. Đây là giải thưởng Hoà bình Lừa, mượn một vài nhân vật nổi tiếng thế giới làm áo cừu che lột sói Trạch Đông và bè lũ mà thôi! Dùng Danh Đức Khổng làm phương tiện tiếp tục thực hiện ác đồ hung thần Mao là làm trò cười cho thế giới!

### K.-Văn Hóa CSVN

Trước hết CSVN là lũ người vong bản, vốn liếng khởi đầu chỉ có cái sắc cốt, một bộ quần áo, một cái bút và hộp kem đánh răng Gibb và nhất là cái hành trang đầy Hận thù của Tham, Sân, Si với khối nước bọt khổng lồ! Sau khi xin làm tay sai cho Pháp không được, Hồ Chí Minh bèn đi theo Đệ tam Quốc tế CS. Vì vong bản mà lại quá Tham Sân Si, nên bị hai tay đầu sỏ quốc tế lừa, mặc dầu Hồ Chí Minh đã được Cụ Phan Bội Châu cảnh cáo đừng theo CS!.

Trong khi Nga xô và Trung Cộng đều dùng chiêu bài “ Thiên đường trần gian “ và cái mồi như “ mất xiềng xích và được cả thế giới”, để khuyến dụ các nước tiểu nhược quốc bị Thực dân Tây phương độ hộ, đầu quân làm Tay sai để bành trướng quốc gia của họ. Trong số ít người của vài tiểu nhược quốc thì Hồ Chí Minh là người đầu tiên vô ngục đã ngộ đạo Mác Xít.

Khôn nổi Chiêu bài quốc tế nào rồi cũng là trò Lừa, đây là trò Lừa đảo tình vi của đế quốc mang danh XHCN bành trướng, cũng như nhưng kẻ ăn không ngồi rồi không lo đến sinh kế, vì khi định cư vào một không gian nào thì con người đó bị ràng buộc vào không gian đó mà sống mà phát triển, nếu không lo làm để cho có ăn hâu có một thân thể khỏe mạnh trong một tinh thần tráng kiện, thì làm sao mà có tinh thần mà quốc với tế, cứ ôm cái ảo tưởng quốc tế, hay lý tưởng trên trời cao mà bỏ quên quốc gia dân tộc là bỏ cái Gốc thì chỉ còn lại cái Ngọn héo khô để mà sống tàn lụi dần trong Ngục trần gian.

Trong giai đoạn toàn cầu hoá ngày nay, quốc gia dân tộc có được hùng cường thì mới chơi nổi vai trò quốc tế - vai trò của một quốc gia độc lập tự chủ, biết hành xử nghĩa vụ quốc tế của mình một cách tốt đẹp -.

Khi đeo bùa mê quốc tế vào lòng, VNCS răm rắp theo chỉ đạo của Trung Cộng, bèn gây ra hai cuộc chiến tranh “ cách mạng triệt để” để thiết lập nền Dân chủ vô sản chuyên chính ( ? ), thực ra là cuộc cào bằng tất cả : tiêu diệt cho hết những thành phần tinh hoa chủ chốt của quốc gia như địa chủ trong nông nghiệp, thành phần công thương nghiệp ( tiêu thổ kháng chiến bằng cách phá hết các đô thị ), triệt hạ hết các nhà yêu nước trong các đảng phái, trong các tôn giáo, phá hết các nhà thờ chùa chiền, tịch thu hết ruộng đất, để xây nên một xã hội mới, xã hội CS. Nhưng khi đập phá hết

rồi, quốc gia đã điêu tàn, thì chỉ còn lại hai bàn tay không với bộ óc đần độn không biết làm gì nữa, nên phải sa vào tay quan thầy. Khổ thay quan thầy Trung Cộng lại là kẻ thù truyền kiếp của Dân tộc qua 4097 năm rồi, vì ngu dốt quá nên không nhận ra. Khi nợ chiến tranh đã chồng chất, xã hội đã tan hoang, con người đã xuống cấp thâm, lại thêm cái mồi nhử khác như quyền hành tiền bạc và gái ngon, nên nhóm chóp bu VC bị xiết lên cổ cái Vòng KIM CÔ bức tử.

Thế là 3 bề đất nước được bí mật đem bán, tất các cơ chế xã hội đều bị xâm nhập, khi bị xiết vòng vào cổ là không việc gì là không tuân phục. Nay chúng đang mang tham vọng làm Thái thú khu Tự trị, nhưng chúng chỉ là những con chó rom do Trung Cộng bên ra, khi cúng tế xong, nghĩa là khi đất nước đã rơi vào tay quân thù, thì những Thái thú này sẽ là những con chó rom bị đem ra đốt hết, vì đã là vô dụng.

Khốn nỗi bị lừa mà không biết, CSVN lại học thứ văn hoá Lừa Bịp của quan thầy để lừa Dân và lừa Thế giới! Khốn thay cho hai thành phần cột trụ Nông Công VN đem thân trâu ngựa ra cù c cung “ phát động đấu tranh “ cho cuộc cách mạng Lừa, giúp tụi đỉnh cao trí tuệ lên ngôi, khi lên ngôi chúng liền mĩ mê tham những cỡ lớn và bán nước cho giàu nứt đổ đổ vách, bỏ đời thành phần công nông cốt cán và trí thức bị lừa mà hòa theo. Thành phần CS địa phương nay cũng theo một đỉnh cao trí tuệ quy hoạch đất đai để ăn cướp ruộng đất nhà cửa của nhân dân khắp nước! Tiếng réo gọi cầu cứu của nhân dân đã vang Trời rợp Đất, mà nào mấy ai có nghe?

Nhưng oan khiên đổ lên đầu nhân dân đã chồng chất cao như núi Thái sơn hàng thế kỷ, chẳng cần viết nhiều, cứ xem những văn thư của Trường Chinh của Phạm Văn Đồng bán nước, hành tung quỳ lụy của Hồ Chí minh đối với Trung Nam Hải trong video của LM Nguyễn Hữu Lễ, và những sự tố giác của những người cộng sản cao cấp phản tình về tội ác của CSVN cũng như Hịch Tướng Sĩ của Đức Trần Hưng Đạo và Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi thì ta nhận ra chúng là những thứ gì và chúng ta nên làm gì?

### **L.- 5 viên sỏi của David và 4 Anh em của Goliath ( 1 )**

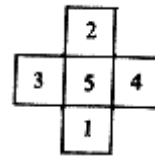
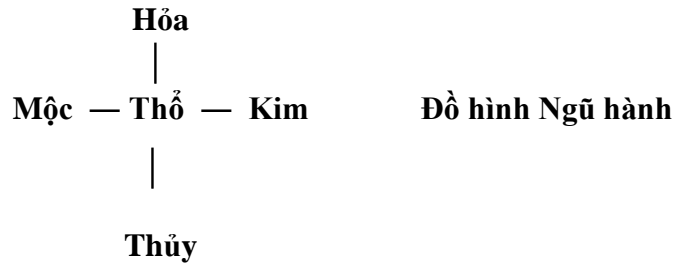
Là những con dân Việt Nam ở Hải ngoại, những thành phần ý thức về trách nhiệm của mình, tuy số lượng không có là bao so với VC và Trung Cộng với Bộ máy cai trị đồ sộ. Trung cộng với lực lượng quân sự và võ trang hùng hậu, lại đang còn điều võ dương oai để “ đe hàng Tổng “, đe dọa các nước nhỏ trong vùng. Đùng tướng là họ mạnh lắm, khí thế hung hăng bề ngoài là dấu chứng tỏ bề trong trống rỗng bất an, đó là dấu chỉ của sự yếu kém, vì lo sợ sự gian tham lòi ra làm hỏng tham vọng. Làm gì phải lập Viện Khổng Tử, mà không biết Khổng Tử là ai, Khổng Tử dạy bảo những gì, làm gì phải hợp tác với thứ văn hoá lãng nhãng rác mùi Lừa Đảo, đó là ngoại lực bá đạo, ngoại lực này không che dấu được cái nội lực trống rỗng, sợ bị trào lưu dân chủ tràn dâng tiêu diệt.

Sau đây là trận chiến của chúng ta : David tuy yếu nhưng đã thắng Gioliath nhờ Khôn ngoan. Bài học này cho ta một lối thoát:

Trong trận đấu giữa David và Goliath trong Cựu Ước, ta thấy David còn rất nhỏ và yếu đối với Goliath rất to lớn với đao to búa lớn, thế mà David chỉ đem có “ 5 viên sỏi “, và chỉ dùng Ná ( Cling ) bắn một phát vào trán tức là Huệ nhãn, tức là đánh vào tử điểm của Goliath thì Goliath bị ngã gục, thế là cả đoàn quân Philistines thoát chạy, nếu Goliath có thêm 4 anh em nữa thì cũng tháo chạy như những người Philistines hèn nhất kia. Dầu Goliath có mạnh đến bậc nào, thì khi bị đánh vào tử điểm là bị ngã quỵ ngay!

Để hiểu lý do tại sao,ta phải vận dụng đến Cơ cấu Ngũ hành ( 5 Agents ) cũng như Tứ tố ( 4 elements ) để thấy rõ vấn đề. Không phải vô ý thức mà mấy con số 5 và 4 được dùng tới, đó là những huyền số đều mang ý nghĩa quan trọng.

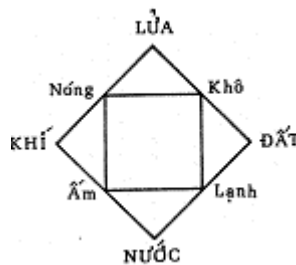
Trước hết là hai huyền số 5 và 4 : 5 là ngũ hành của Đông phương, 4 là Tứ tố của Tây phương.



**Số độ Ngũ hành**

Trong đồ hình Ngũ hành ta thấy các hành Thủy, Hỏa, Mộc, Kim có thể xem là thế giới Hiện tượng, còn hành Thổ ở Trung cung là thế giới Tâm linh tức là nguồn Sống và nguồn Sáng tức là Nhân, Nghĩa hay Bác ái và Công bằng hay Bi, Trí, hay cũng là Chúa Cứu Thế ( Xin đọc chương đầu của Tân Ước thánh Gioan )

Về số độ số thì số 5 ở Trung cung hành Thổ tức là nguồn Tâm linh, David biết chọn 5 hòn sỏi tức là chọn Tâm linh, nói bóng là được Thiên Chúa phù trợ, nhưng đây là Chúa Cứu Thế, là nguồn Sống và nguồn Sáng tức cũng là Nhân Nghĩa, hay Bác ái Công bằng. Khi có được những giá trị đó là đã nắm được Minh Triết, nhờ Minh triết mà biết sống với Nhân Nghĩa. David dùng 5 hòn sỏi tượng trưng cho Minh triết, khi Nhân Nghĩa trở nên lương nhất thì trở nên hùng dũng vô địch, và cũng nhờ Minh triết mà David có ánh sáng nhận ra tử điểm của địch, nhắm trúng đích mà bắn thẳng diệt Huệ nhãn của Goliath.



Còn Tứ tố là Nước, Khí, Lửa, Đất của Tây phương toàn là vật chất, sau thêm Ether vào thành Ngũ tố, nhưng cũng là vật chất.

Goliath thuộc văn minh Tứ tố, là thứ văn minh vật chất, 4 Anh em của Goliath tháo chạy vì Tứ tố chỉ là sức mạnh vật chất ngoại khởi làm sao địch được sức mạnh Tâm Thân hợp nhất là sức mạnh Nội khởi của “ Hợp Nội Ngoại chi Đạo “. Bên Goliath chỉ có Hùng hung hăng, còn bên David có minh triết nên rất bình tĩnh (ánh sáng), lại vừa hùng vừa dũng (sức sống).

*Đối với cá nhân thì Nhân Nghĩa thắng Tham tàn và Cường bạo, còn đối với Dân tộc thì phải “ Chí Nhân và Đại Nghĩa “ , tức là tổng Nội lực của toàn dân mới thắng nổi các cuộc chiến “ Cá lớn nuốt cá bé “*

*Suy rộng ra đây cũng là mặt trận giữa Nông nghiệp và Du mục, mặt trận chung trên thế giới, David nhờ sống theo tinh thần văn hoá nông nghiệp nên mới đạt Minh triết, chỉ dùng cái Ná thun mà ra uy dũng lược, còn Goliath là con người to lớn với tinh thần bạo động của nếp sống Du mục với Lao động Giáo sắt to lớn nặng nề, thuộc văn hoá Du mục, nên vẫn bị thua lối đánh “ Dĩ nhu thắng cương “ của Goliath.*

*Trận chiến khởi đầu từ Cain và Abel ( tréo nhau, đáng lẽ Aben du mục giết Cain nông nghiệp ), tiếp đến là những trận chiến “ Dĩ cường lãng nhược” đã trải dài trong lịch sử nước ta, và cũng diễn ra khắp thế giới mà đến nay chưa dứt. Chỉ có thời Nhà Lê, Chí sĩ Nguyễn Trãi đã nhìn nan đề thật rõ ràng, nên đã đề ra chiến lược Chí Nhân và Đại Nghĩa..*

*David nhờ tin vào Thượng Đế, nên hiểu được Minh triết, nổi tiếng là ông Vua khôn ngoan, nhờ minh triết mà đã thắng được hùng tướng Goliath, cũng như Cụ Nguyễn Trãi đã hiểu được Thiên lý, nên biết đem Chí Nhân và Đại Nghĩa thắng Tham tàn và Cường bạo của nhà Minh.*

*Nay chúng ta đang đối đầu với cuộc chiến giữa Trung Cộng và Việt cộng ( Du mục ) và Việt Nam ( Nông nghiệp) một cách tinh vi và cường bạo hơn. Chúng ta đã thấy rõ con đường nhưng phỏng chúng ta có cố tâm ra sức tu dưỡng nội lực “ Chí Nhân và Đại Nghĩa “ để đoàn kết được toàn dân hầu nhờ nội lực mà phá tan mưu toan của kẻ thù truyền kiếp hay không?*

*Chúng ta đã rõ hòn sỏi của Chúng ta là Nhân Nghĩa, ( cũng như Bi, Trí, cũng như Bác ái Công bằng) , còn Trung cộng thì chỉ có thứ sức mạnh võ lực của Goliath, thứ sức mạnh của Tham tàn và Cường bạo cùng vũ khí tối tân. Vì biết cách đánh vào tử điểm, nên Tổ tiên chúng ta đã thắng nhiều lần, còn chúng ta tự nhận là thông minh, văn minh tiến bộ hơn , há lẽ chúng ta lãng quên mà lơ đi sao?*

*Sinh lộ của chúng ta là Nhân Nghĩa, nhưng yếu điểm của chúng ta là đã đánh mất phần nhiều mối liên hệ toàn dân với nhau, chưa giúp nhau đạt Chí Nhân và đại Nghĩa. Tử điểm hay điểm cực yếu của Trung cộng và Việt cộng là Tham tàn và Cường bạo. Nước ta là nước nhỏ không đủ khả năng để sắm vũ khí tối tân để đối địch với họ, chỉ có vũ khí Trời ban là Nhân Nghĩa ( trong chuyện David thì là sự phò trợ của Thiên Chúa ) của toàn dân không những hữu dụng, mà còn là diệu dụng, cứ vong thân mà đi tìm cây đuũa thần ngoại khởi thì nô lệ là đương nhiên. Nếu ta trau dồi cho có minh triết thì biết sẽ chỉ dùng một viên sỏi để đánh trúng ngay vào tử huyệt của kẻ thù thì sẽ thắng. Nếu mọi người cùng làm và quyết tâm làm thì sẽ có sáng kiến đó.*

*Đối với dân tộc chúng ta cuộc chiến này đã khởi đầu từ hơn 4 ngàn năm, nay chúng ta còn phải tiếp tục.*

*Việc trước tiên là phải loan truyền rộng ra cho mọi người dân Việt Nam nhất là trong nước và cả thế giới tỏ tường, chúng ta không cần chúng nghe, vì chúng không bao giờ nghe để hiểu mà cải hối được! Khi đa số người dân hiểu rõ, mọi người phải tu dưỡng cho được nội lực, khi đó thì chúng ta sẽ biết làm gì tiếp. Lại nữa Trung cộng đã bành trướng ra nhiều nơi, sao chúng ta không tìm cách liên kết với những công đồng bị uy hiếp của các nước trong vùng mà gây ảnh hưởng chung, khi thanh thế chính nghĩa của chúng ta rền vang khắp thế giới thì chúng hết phương lừa đảo. Chỉ khi biết bị Lừa đảo thì mình mới không bị Lừa, chỉ toàn dân biết bị Lừa mà đất nước suy vong thì dân tộc mới tu dưỡng nội lực mới vươn lên để sống cho ra cái kiếp người!*

*Đây không phải là chuyện viễn vông, mà là vấn đề thực tế của con người và đất nước, tin hay không là tùy ý riêng từng vị, nhưng đó vẫn chính là cốt tủy nan đề của chúng ta.*



## M.- Kết luận

*Xin tất cả chúng ta hãy bình tĩnh lại vài phút, nhìn lại quá trình đấu tranh về nền Độc lập của Quốc gia chúng ta, suốt hàng 4 ngàn năm phải chống chọi với cuộc chiến tranh “ Dĩ Cường lãng Nhược của Bắc Phương, gần 100 năm với cuộc chiến “ Cá Lớn “ Pháp với “ cá Bé “ Việt nam, tiếp tới phải đương đầu với cuộc chiến “ Huỳnh đệ tương tàn “ do hai thế lực siêu quốc gia cài vào, biến nhân dân chúng ta thành con Tót bắt đắc dĩ trong ván bài quốc tế, đến khi ván cờ quốc tế trở cờ thì quốc gia chúng ta bị quăng vào sọt rác cho đòi bọ rúc rĩa!.*

*Tuy hình thức có khác nhau, nhưng bản chất vẫn là “ Mạnh được Yếu thua “, nhưng Mạnh lại “ Tham tàn và Cường bạo”, còn Yếu thì chưa hay không có “ Chí Nhân và Đại Nghĩa”.*

*Thế giới nay vẫn còn vầy vùng trong “ vũng lầy bất Nhân và bất Công”. Nguyên do là mỗi con Người chưa có cơ may được phát triển toàn diện để có đủ Tư cách và Khả năng làm người Nhân chủ. Khi đạt vị thế Nhân chủ thì con Người sẽ biết sống theo cung cách Thiên sinh Địa dưỡng để Nhân hòa. Vũ trụ có tiết nhịp Hòa, thì con Người cũng phải sống theo Thiên lý hay Dịch lý mà sống Hòa với nhau. Hòa là giá trị cao quý nhất mà nhân loại phải đạt tới, nếu không thì cuộc sống ở trần gian này là vô nghĩa.*

*Văn hoá mai một của Tổ tiên chúng ta là đại Đạo Hòa, Kitô giáo cũng có bản chất Hòa bình, còn Phật giáo thì Từ bi hỷ xả đâu có ưa chiến tranh, tôn giáo nào cũng cổ võ nhân ái hoà bình, chế độ nào cũng nói hay, vậy mà sao nhân loại vẫn cứ mê mải chiến tranh, đâu đâu con người vẫn hãm hại chém giết nhau!. Vì nhân loại chỉ “ nhân danh “ những Giá trị cao quý đó để mưu lợi ích riêng cho mình, cho phe nhóm mình, cho tôn giáo mình, cho quốc gia mình, sở dĩ như vậy là họ đã bỏ quên con đường Tâm linh, Tâm linh là nguồn Sống và nguồn Sáng, khi tiếp cận được với nguồn Sống thì đạt Lòng Nhân, lòng Bác ái, Lòng Từ bi, khi tiếp xúc với nguồn Sáng thì nhận ra lẽ Công chính là lẽ sống “ phải Người phải Ta “. Nếu con Người biết yêu thương kính trọng nhau và ăn ở công bình với nhau thì làm sao mà không Hòa. Không yêu thương nhau thì cắt đứt mối liên hệ với nhau, không công bình thì sinh ra bất công, đó là mầm loạn của Thế giới.*

*Vì vậy cho nên tinh thần công thể là tinh thần vô cùng quan trọng, bọc Ấu Cơ Tổ mẫu là nguồn Tình, Xé rách bọc là mất Tình, Khi biết giữ vững tình Đồng bào thì mới xiết chặt mối liên hệ với nhau, vì đánh mất “ chất keo sơn gắn bó đồng bào “này mà nhân dân Việt Nam trở thành những hạt com rời: những người trong các Tôn giáo mâu thuẫn đấu tranh nhau, những đảng phái chính trị kích bác nhau hãm hại nhau, những người Nam, Trung, Bắc nhìn nhau xa lạ, trí thức xa nhau vì khác nguồn kiến thức, khôn nạn hơn hết là đồng bào giết hại nhau, giết nhau để đưa nhau xuống hố, đó là lý tưởng gì vậy??? Tất cả tạo ra vũng bùn mà cùng nhau sống chung!!!*

*Trong cuộc chiến khởi đầu từ năm 1945 đến nay, người quốc gia thua đã đành, Công giáo có thắng không, Phật giáo có thắng không, Cao Đài, Hoà hảo, Tin lành có thắng không, phe phái quốc gia nào thắng không, cuối cùng CSVN đang ngắc ngoáy trong vũng lầy hôi tanh có thắng không? Chắc chắn là không có ai thắng, cuối cùng chỉ có nước Việt Nam thua, thua vô cùng đốn đau và nhục kinh hoàng, lại thêm cái tròng nô lệ sắp quàng vào cổ!. Nhân dân Việt Nam thuộc nòi Rồng Tiên khôn thiệt!*

*Nhìn rộng ra Liên Xô cũng không thắng, vì đã sập, Hoa kỳ vẫn chưa thắng. Tuy đang hăm hờ nhưng con ẻnh ương Trung Cộng cũng không có thể thắng, vì chưa đậu Ông Nghè đã đe hàng Tổng, nên đang bị bao vây, vì có bao giờ “ Tham mà không Thâm” đâu, chính họ đang đào ra cái mồ rộng và sâu để lấp kín cơ đồ họ xuống đó, chẳng khác gì đế quốc La Mã xưa!. Không ai chống được luật Giá Sắc của Trời cao.*

*Trở lại với vấn đề của người quốc gia, tuy thua nhưng chúng ta đâu có bỏ cuộc, những người ở hải ngoại và nhất là những người trong nước, hãy tri kỷ và tri bỉ một chút thì có thể tiến lên được, đừng có ôm cái ảo tưởng oai hùng ngày xưa hoài cho đỡ xao xuyên lương tâm, chúng ta đã mất dân, chúng ta đã mất địa bàn quốc gia, mất cả nguồn vật lực, tuy thật to, nhưng đây chưa phải là thứ to nhất, thứ to nhất là “ Chính Nghĩa Quốc gia “, nhưng chính nghĩa là gì?*

*Thưa: Chính nghĩa Quốc gia nói gọn là “ không Tham Tàn và Cường bạo “, mà là “ phải Chí Nhân và đại Nghĩa “. Chí Nhân là lòng Nhân ái to lớn của Toàn Dân và đại Nghĩa là Nghĩa vụ của mọi người dân ăn ở công bằng với mọi người, Có được Chí Nhân và đại Nghĩa thì mới có Nội lực toàn dân, có được giá trị vô song này thì không kẻ thù nào có thể khuất phục được chúng ta, và chúng ta mới có khả năng xây dựng hoà bình, nhất là với chính nghĩa này thì cuộc sống hàng ngày của chúng ta mới đáng sống!*

*Có người bạn bảo với tôi là chúng ta đang sống trong nền Văn hoá “ Giỏ Cua “. Chúng ta phần nào giống như đàn Cua bị bắt nhốt vào trong Giỏ, các con Cua cứ tìm cách sống bằng cách lấy hai càng kẹp lấy nhau thành một chùm cho đến khi chết, mà không hề ý thức về việc tìm lối thoát chung ra khỏi Giỏ.*

*Đó vượt thoát chúng ta hãy tìm cho ra sinh lộ bằng cách “ mở Tâm, Trí “ rộng ra cho “ ngang tầm Quốc gia “, và “ quyết Tâm cùng giúp nhau ” vùng lên vực dậy bằng “ con đường Đạo lý dân tộc ”, khi đó, muốn giải thoát chắc sẽ được toại nguyện .*

*Mong thay!*

( 1 ): “ After turning down an offer of the king’s own armor, which was too big for him, David went down to the creek and got five suitable stones ( 5 : “ five “ , not just one, as any prudent marksman would do when facing a very formidable opponent - although some interpret David’s taking five stones in order to be able to fight Goliath’s “ 4 : four brothers ” at the same time, the Holy Scriptures plainly state that only Goliath, and his armor bearer, stood upon the field of battle; if Goliath did have four brothers there, they obviously weren’t much of anything because all of the Philistines turned and ran away like cowards after David slew Goliath ) for his sling. The rest of the story is famous. He killed Goliath with a single perfectly-accurate shot, perhaps with a little help from an angel - the stone didn’t just rebound off the giant man’s thick skull as would naturally be expected, but actually penetrated with the power of a modern high-velocity bullet. Upon seeing their hero defeated, the Philistine army made a disorderly retreat (i.e. they just dropped everything and ran), giving the Israelites then in hot pursuit the victory. The entire story can be found in 1 Samuel 17:1-58.”

( David and Goliath. The Church of God. Daily Bible Study. On line since 19998. )



## CHỨNG TÍCH BÁN NƯỚC CỦA CSVN

### VÀ ÂM MƯU XÂM LƯỢC CỦA TRUNG CỘNG

*Tôi không rõ các nguồn tin dưới đây có độ chính xác trên hay dưới 100%, nhưng đây là làn khói của nguồn lửa ngầm bốc lên cao từ Trung Nam hải và Ba Đình.*

*Xin xem:*

- ( 1 ): Sự tiết lộ của Hoàng Minh Chính v / v CSVN bán nước
- ( 2 ): Hồ Chí Minh: Những con chó rom của Tàu
- ( 3 ): VC in hình Hung thân Mao trên giấy bạc 500.000 đồng
- ( 4 ): Thiếu tướng VC Nguyễn Trọng Vĩnh lên tiếng về tội ác của CSVN
- ( 5 ): Wikileaks: Biển VN thành khu Tự trị của Tàu.
- ( 6 ): Trung Cộng đòi mốc biên giới.
- ( 7 ): Ông Vũ Cao Đàm nói về “Đoàn xâm lược bản thổ của Trung Cộng
- ( 8 ): Xin nhớ đọc lại “ Hịch tướng sĩ ĐứcTrần Hưng Đạo và
- ( 9 ): Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi.

### I.- CSVN rước thảm họa về cho dân tộc Việt Nam

“ Sau vụ CSVN bán nước cho Trung Cộng, theo lời Việt Gian Hoàng Minh Chính cho biết thì không ai biết được ai trong bộ chính trị đã ký tên trong vụ bán nước này . Bộ chính trị CSVN đã dấu nhem chuyện này và BÍ MẬT ĐÃ được BẬT MÍ và sau đây là những diễn biến về cuộc BÁN NƯỚC NHƯ SAU:

1) Lê Khả Phiêu bị Trung Quốc gài Mỹ Nhân Kế lấy cô Trương Mỹ Vân (Cheng Mei Wang) lúc Lê Khả Phiêu sang thăm Trung Quốc năm 1988 và sanh được một bé gái. LKP không đem con về vì sợ tai tiếng đưa đến nhiều lần Trung Cộng gửi văn thư đòi lần vùng biển vào tháng 1 năm 1999. Đồng thời đòi đưa ra ánh sáng vụ này nếu LKP không hợp tác. Và buộc Lê Khả Phiêu phải hạ bút ký bản hiến biên ngày 30 tháng 12 năm 1999.

2) Ngày 31 tháng 12 năm 1999 phái đoàn Trung Quốc cầm đầu do ông Tang Jiaxuan và tình báo TQ sang Việt Nam, họ gặp kín ông Lê Khả Phiêu bàn thêm về vấn đề hiến đất .

3) Ngày 25 tháng 2 năm 2000, Lê Khả Phiêu phái Nguyễn Duy Niên sang Trung Quốc, ông Nguyễn Duy Niên cho biết Lê Khả Phiêu đã đồng ý việc hiến thêm đất. Trung Quốc nghe tin rất hoan hỉ mở tiệc chiêu đãi Nguyễn Duy Niên một cách nồng nhiệt với nhiều Cung Tàn Mỹ Nữ ở nhà khách Diaoyu-tai ăn nhậu cùng ông Ngoại Trưởng Tang Jiaxuan .

4) Bộ Trưởng CS Trung Quốc Tang Jiaxuan gửi thư kín nhắn tin muốn gặp Bộ Trưởng CSVN tại Thailand khi ông viên thăm nước này.. Ngày 26 tháng 7 năm 2000. Ông Nguyễn Duy Niên đáp chiếc Air Bus bay từ phi trường Nội Bài vào lúc 6 giờ 47 sáng sang Thailand gặp Bộ Trưởng Ngoại giao Trung Quốc tại khách sạn Shangri-La Hotel Bangkok phía sau phòng Ballroom 2. Cuộc gặp rất ngắn ngủi. Tang giao cho Niên một chồng hồ sơ đòi CSVN hiến thêm đất, biên trong hồ sơ ghi rõ TQ đòi luôn 50/50 lãnh hải vùng Vịnh Bắc Việt, đòi VietNam cắt 24,000 sp Km vùng biển cho TQ. Ngày 28 tháng 7 bộ chính trị nhóm chớp bu họp kín.

5) Sau hai tháng họp kín và bàn bạc. Bộ chính trị CSVN cử Phan Văn Khải qua gặp mặt Lý Bằng. Phan Văn Khải bay chuyên máy bay sớm nhất rời Việt Nam ngày 26 tháng 9 năm 2000 qua Bắc Kinh và được xe Limo chở từ phi trường Bắc Kinh về Quảng Trường Nhân Dân vào trưa hôm đó. Nhìn thấy mặt Khải tỏ vẻ không hài lòng và hoan mang về vụ hiến đất (Điều này chứng tỏ Khải

không rõ chuyện này). Lý Bằng cho Khải biết là hai tay Lê Khả Phiêu và Giang Trạch Dân đã gặp nhau 2 lần cho vụ hiến đất rồi. Lý Bằng ôm chặt PVK và khen đảng CSVN làm việc rất tốt và ông cho biết là đã có Nông Đức Mạnh (lúc đó là chủ tịch Quốc Hội DCSVN) đã đi đêm sang Trung Quốc vào tháng 4 năm 2000 và Lý Bằng đã gặp lại Nông Đức Mạnh, vào tháng 8 năm 2000 ở New York Hoa Kỳ. Lý Bằng cho biết Nông Đức Mạnh phải được cử làm Tổng Bí Thư đảng CSVN sau khi Lê Khả Phiêu xuống, nếu không thì sẽ bị Trung Quốc “đòi nợ cũ”. Khải trước khi về vẫn khước từ vụ hiến vùng biển VN và nói với LB là sẽ xem lại sự việc. Lý Bằng nhăn mặt bắt Khải ngồi chờ, vào gọi điện thoại, nói gì trong đó và trở lại nói là Chủ Tịch Giang Trạch Dân muốn gặp Khải tại Zhong-nai-hai và sau đó Khải được đưa đi gặp GTD và cho ông Zhu Rongji hù dọa Khải nói: Trung Quốc đã nắm trong tay Lê Khả Phiêu, Nông Đức Mạnh ...nếu không nghe lời TQ Khải sẽ bị tẩu chay và coi chừng bị “chích thuốc”. Khải cuối đầu và run sợ, sau đó đòi về. Trước khi Khải về, một lần nữa Giang Trạch Dân nhắn Khải gửi lời thăm Lê Khả Phiêu và Nông Đức Mạnh chứ không nhắc tới tên người khác trong Quốc Hội CSVN. Khải không được khoản đãi như một vị quốc khách vì tính tình bướng bỉnh vì không nghe lời đàn anh .....

6) Vào ngày 24 tháng 12 năm 2000, Thứ Trưởng Bộ Ngoại Giao VN Lê Công Phụng được Trần Đức Lương phái âm thầm đến Trung Quốc gặp ông tình báo của Trung Quốc là ông Hoàng Di, ông này là cánh tay phải của Bộ Trưởng Ngoại Giao Trung Quốc. Ông ta nói tiếng Việt rất rành. Hai bên đã gặp nhau ở một địa điểm X gần biên giới Việt, (Tỉnh Móng Cái Việt Nam). Theo bản báo cáo cho bộ chính trị CSVN, ông Lê Công Phụng cho biết lúc đầu ông Hoàng Di vẫn khẩn khẩn đòi chia 50/50 với Việt Nam về vùng biển Vịnh Bắc Việt “Beibu Bay” đòi lấy luôn đảo Bạch Long Vĩ sau đó ông Phụng, được bộ chính trị dặn trước là xin lại 6% của Vùng biển gần khu vực Bạch Long Vĩ vì đã được lâu đời là của Việt Nam. Kết Quả cuộc đi đêm Việt Nam còn lại 56% Vịnh Bắc Việt và mất đi 16,000 sq Km vùng vịnh cho Trung Quốc.

7) Ngày 25 tháng 12 năm 2000, ông Trần Đức Lương rời Hà Nội qua Bắc Kinh gặp Giang Trạch Dân và được đưa về Thành Bắc của Quảng Trường Nhân Dân, theo tài liệu lấy được của tình báo Trung Quốc. Trần Đức Lương và Lê Khả Phiêu chính thức quyết định thông qua bản hiệp ước hiến đất bất chấp lời phản đối của Khải và nhiều người trong quốc hội. Phe thân Nga và Phe Miền Nam đã không đủ sức đấu với Lê Khả Phiêu và Trần Đức Lương. Bản hiến chương hiến đất cho Trung Quốc được chính Giang Trạch Dân và đảng CSTQ trả cho số tiền là 2 tỉ US Dollar được chuyển cho Việt Nam qua hình thức Đầu Tư. Đảng CSTQ chỉ thị cho đảng CSVN sẽ phải làm gì trong kỳ đại hội đảng thứ 9 vào tháng 3 năm 2001 sắp tới. Trần Đức Lương được khoảng đãi ở Thành Bắc QTNN.

8) Ngày 26 tháng 12 năm 2000 vào lúc 2 giờ trưa, Lý Bằng được cận vệ đưa tới gặp Trần Đức Lương ở Quảng Trường Nhân Dân (QTNN). Lý Bằng cho Lương biết là số tiền 2 tỉ dollar để mua 16,000 sq km vùng vịnh Beibu của Việt Nam là hợp lý. Trần Đức Lương cảm ơn đảng CSTQ về số tiền này. Số tiền 2 tỉ đồng này được Lương đem về để làm bớt sự phẫn nộ của Khải, Kiệt và những nhân vật khác trong quốc hội CSVN. Ông Lý Bằng nhắc lại chuyện Trung Quốc đã bán vũ khí và hỗ trợ cho đảng CSVN trong thời gian chiến tranh và số nợ trên Trung Quốc dùng để trao đổi mua lại vùng đất Bắc Sapa của Việt Nam, Ải Nam Quan, Bản Dốc, Cao Bằng..... Thêm lần nữa Lý Bằng chỉ gửi lời thăm Lê Khả Phiêu và Nông Đức Mạnh!. Sau đó Lương được mời lên xe Limo và đưa về Zhong-nan-hai để gặp Zhu Rongji. Zhu Rongji không nói gì khác hơn là nhắc lại số tiền 2 tỉ đồng sẽ được giao cho Việt Nam sau khi Lương trở về nước.

9) Ngày 26 tháng 2 năm 2001 Nguyễn Mạnh Cẩm bay sang Trung Quốc để gặp ông Qian Qichen tại đảo Hải Nam. Nguyễn Mạnh Cẩm cảm ơn Trung Quốc đã mua vùng Vịnh Bắc Việt của Việt Nam (Beibu Bay) với giá 2 tỉ US (1) TÀI LIỆU TÌNH BÁO VỀ VỤ CSVN BÁN NƯỚC (Vài sự kiện dẫn đến bán nước của csvn)

## II.- Hồ Chí Minh thật và giả: Những hình con chó rơm của Tàu



## III.- Hình hung thần Mao trên giấy bạc VN: Quan thầy vĩ đại của Hồ Chí Minh



## V.-Tướng VC Nguyễn Trọng Vĩnh với tình hữu nghị

Bức thư của một Tướng VC Nguyễn Trọng Vĩnh về người bạn 16 chữ vàng của Việt Cộng.

( 4 ).- THIẾU TƯỚNG (CSVN) NGUYỄN TRỌNG VĨNH LÊN TIẾNG

Dec 01, 2010

“ Chưa bao giờ Việt Nam bị hại bởi người láng giềng “hữu nghị” như từ 1919 đến nay Việt Nam không hề khiêu khích và xâm phạm vào đất Trung Quốc. Thế mà năm 1979, Trung Quốc huy động hàng chục sư đoàn “dạy cho Việt Nam một bài học”, giết hại dân và tàn phá bốn tỉnh của Việt Nam; đánh chiếm cao điểm 1509 trong huyện Vị Xuyên – Hà Giang của chúng ta; năm 1988, đánh đắm tàu hải quân, giết hơn 70 chiến sĩ, sĩ quan và chiếm một số bãi đá ngầm trong quần đảo Trường Sa của chúng ta.

Trong đàm phán biên giới, họ ép ta làm ta mất một nửa thác Bản Giốc, dân ta cũng không được đặt chân đến Ải Nam quan nữa, tất cả ta mất hàng trăm km2 đất. Họ xóa hiệp định phân định ranh giới vịnh Bắc Bộ giữa hai Chính phủ Pháp – Thanh (do lịch sử để lại) đòi chia lại, ăn hơn của ta một phần hải phận. Sau khi nêu ra phương châm 16 chữ và 4 tốt với lãnh đạo ta, họ đã nghiêm nhiên đứng

được trên nóc nhà Đông Dương, vị trí chiến lược xung yếu của ta, khai thác Bốc-xít, di hậu họa cho hàng triệu đồng bào ta.

Các công ty của họ thuê rừng 50 năm để trồng cây bạch đàn, trước tiên là chặt cây phá rừng, tạo thêm nguyên nhân gây lũ lụt cho ta. Bạch đàn là cây ăn rất hại đất, hết hạn thuê, họ rút đi để lại cho ta hàng dãy hecta đất trống đồi trọc, vì không cây gì mọc được. Đây là một mưu kế rất thâm hiểm hại ta. Nguy hiểm hơn nữa là các công ty của họ thuê các khoảnh rừng trong đó ôm cả những đồi cao 600-700m tại các huyện Trảng Định, Bảo Lộc của Lạng Sơn và Tiên Yên của Quảng Ninh, có nơi chỉ cách biên giới Trung Quốc 700m. Họ phá rừng để trồng bạch đàn, phá rừng làm đường vào khu rừng họ thuê, họ làm đường xoáy tròn ốc lên đỉnh các đồi cao nói trên. 50 năm không ai kiểm soát được, họ có xây dựng công sự gì trên đỉnh các cao điểm ấy cũng không ai biết, liệu có để sau này sử dụng như cao điểm 1509 ở Vị Xuyên trước đây không?

Ngoài việc năm 1974, đánh chiếm quần đảo Hoàng Sa của ta, họ tự ý vẽ một cái “lưỡi bò” rất phi pháp bao chiếm gần hết biển Đông của Việt Nam, khoanh vùng cấm ngư dân ta vào đánh cá trong hải phận của mình, bắn chết, bắt ngư dân ta, tịch thu tài sản, ngư cụ, giam giữ, phạt tiền, dùng “tàu lạ” đâm chìm tàu cá của ngư dân ta.

Cây có hải quân mạnh, tập trận điều võ dương oai ở Biển Đông, uy hiếp ta, luôn tuyên bố sẽ “thu hồi” Tây Sa, là Trường Sa của Việt Nam, mà họ to mồm nhận xí là của họ.

Họ thuê dài hạn một đoạn bờ biển ở Đà Nẵng, nói là để xây dựng “khu vui chơi giải trí”, xây nhà máy điện nguyên tử chỉ cách biên giới tỉnh Quảng Ninh 60km, nếu rò rỉ phóng xạ thì bên ta mang họa.

Trên thượng nguồn sông Mê Kông, Trung Quốc xây một hệ thống đập trong đó có đập Tiểu Loan, chặn mất một khối nước vô cùng lớn. Nam Bộ của chúng ta ở cuối dòng sông, mùa khô đồng bằng sông Cửu Long sẽ thiếu nước, liệu còn nuôi được cá tra, cá basa nữa không? Có đủ nước tưới cho các vùng cây trái không? Vụ lúa Nam Bộ có bị ảnh hưởng không? Sông cạn, nước mặn sẽ dâng sâu vào nội địa, triều cường càng dữ, nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh liên quan sẽ sống ra sao? Trung Quốc chặn nguồn nước thượng lưu của một con sông quốc tế, thật là một kế hoạch ích kỷ, ác độc.

Họ trúng thầu một loạt nhà máy nhiệt điện và một số công trình, họ tự do đưa ô ạt lao động của họ vào. Thế là, trên khắp đất nước ta, từ “nóc nhà Đông Dương”, từ rừng núi tới đồng bằng, đến ven biển đã có hàng vạn người Trung Quốc rải ra, có là mối nguy tiềm ẩn không?

Từ những tình hình trên, rõ ràng Việt Nam ta bị hại đủ đường, và bị o ép tứ phía. Vì đâu nên nỗi này? Nhân dân ta nghĩ gì?”

N. T. V.

Từ những tình hình trên, rõ ràng Việt Nam ta bị hại đủ đường, và bị o ép tứ phía. Vì đâu nên nỗi  
\*Bài viết do Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh gửi trực tiếp cho Nguyễn Xuân Diện-blog

Thưa quý Thầy và quý bạn,

Mặc dầu tin này chưa được kiểm chứng, nhưng trước những sự kiện xảy ra trên đất nước Việt Nam của chúng ta trong thời gian vừa qua, bản tin này hoàn toàn có thể là sự thực.

Xin tiếp tay phổ biến, nhất là cho đồng bào trong nước, để mọi người kể cả cán bộ, và bộ đội CS thấy rõ hiểm họa bán nước do đảng CS và chính quyền Hà Nội chủ mưu, trong một tương lai không xa đưa đất nước và dân tộc đi vào vòng nô lệ của Trung cộng.

Bản tin nói về một thời hạn 30 năm (từ 1990 đến 2020) mà Trung cộng “đồng ý” để đảng cộng sản Việt Nam giải quyết các bước tiến hành cần thiết cho việc gia nhập “đại gia đình các dân tộc Trung quốc”. 20 năm qua đảng CS và chính quyền Hà nội đã “giải quyết” rất nhiều bước theo lệnh quan

thầy. Nay chỉ còn 10 năm nữa thôi, người Việt yêu nước hãy làm tất cả những gì có thể, để chặn đứng những bước còn lại, đồng thời lật đổ nhà cầm quyền và đảng CS Việt Nam giành lại quyền tự chủ đất nước.

Nguyễn Trọng Dzũng, CVA59

( 5 ).- Wikileaks – KH cho Việt nam được hưởng quy chế Khu tự trị trực thuộc CQ Trung ương tại Bắc kinh

Kami

Và cái gì chờ đợi cũng đã đến, khi tổ chức Wikileaks công bố một tài liệu “tuyệt mật” động trời liên quan đến Việt nam. Đó là biên bản họp kín giữa ông Nguyễn Văn Linh Tổng BT Đảng CSVN, ông Đỗ Mười Chủ tịch HĐBT đại diện cho phía Việt nam và ông Giang Trạch Dân Tổng BT và ông Lý Bằng Thủ tướng Chính phủ đại diện cho phía Trung quốc trong hai ngày 3-4/9/1990 tại Thành đô.

Trong tài liệu tuyệt mật liên quan tới Việt nam này của mình, Wikileaks khẳng định thông tin dưới đây nằm trong số 3.100 các bức điện đánh đi từ Hà nội và Thành phố Hồ Chí Minh của cơ quan ngoại giao Hoa kỳ tại Việt nam gửi chính phủ Hoa kỳ, tài liệu này có đoạn ghi rõ “... Vì sự tồn tại của sự nghiệp xây dựng thành công CNCS, Đảng CSVN và nhà nước Việt nam đề nghị phía Trung quốc giải quyết các mối bất đồng giữa hai nước. Phía Việt nam xin làm hết mình để vun đắp tình hữu nghị lâu đời vốn có giữa hai đảng và nhân dân hai nước do Chủ tịch Mao Trạch Đông và Chủ tịch Hồ Chí Minh dày công xây đắp trong quá khứ và Việt nam bày tỏ mong muốn đồng ý sẵn sàng chấp nhận và đề nghị phía Trung quốc để Việt nam được hưởng quy chế Khu tự trị trực thuộc chính quyền Trung ương tại Bắc kinh như Trung quốc đã từng dành cho Nội Mông, Tây Tạng, Quảng tây.... Phía Trung quốc đã đồng ý và chấp nhận đề nghị nói trên, cho thời hạn phía Việt nam trong thời hạn 30 năm (1990-2020) để Đảng CSVN giải quyết các bước tiến hành cần thiết cho việc gia nhập đại gia đình các dân tộc Trung quốc”.

Những ngày này, những tin tin thời sự quốc tế thuộc hàng đầu trên các kênh truyền hình ngoại quốc nổi tiếng như BBC, CNN.. chắc chắn sẽ là tin về sự căng thẳng của hai miền Nam – Bắc Triều tiên đang đứng trên bờ vực của một cuộc chiến tranh trên bán đảo Triều tiên chắc chắn là vấn đề số một và vấn đề thứ hai là những thông tin mà tổ chức Wikileaks dọa sẽ công bố công khai những tin tức tuyệt mật của ngành ngoại giao Hoa kỳ.

Được biết những thông tin mà Wikileaks dọa công khai bao gồm 251.287 tài liệu mà Wikileaks có được là tin trao đổi giữa 250 đại sứ quán và lãnh sự quán Hoa Kỳ tại hơn 90 nước trên thế giới với Washington. Cũng theo thông báo của tổ chức Wikileaks cho biết hiện nay họ có trong tay những thông tin liên quan đến Việt nam, đó là những tài liệu từ các cuộc trao đổi giữa các nhà ngoại giao Hoa Kỳ ở Việt Nam và chính phủ Mỹ, với hơn 2.300 bức điện tín gửi đi từ Đại sứ quán Hoa Kỳ ở Hà Nội và gần 800 từ Lãnh sự quán ở thành phố Hồ Chí Minh. Theo họ, trong số hơn 3100 điện tín này có cả những loại thuộc diện “tuyệt mật”.

Cho tới nay Wikileaks mới công bố nội dung của hơn 200 bức điện tín trong số hơn 251.287 bức mà họ có và trong số các thông tin ít ỏi được công bố nhỏ giọt ngày hôm nay (30/11) có hai tin liên quan đến Trung quốc và Bắc Triều tiên rất có giá trị. Đó là tin các quan chức Trung quốc tuyên bố ủng hộ thống nhất hai miền Bắc và Nam Triều tiên vào thời gian sau hai năm lãnh tụ Kim Jong Il qua đời, và chính quyền mới của nước Triều tiên thống nhất sẽ do chính quyền Seoul quản lý. Và tin thứ hai là phát biểu của một quan chức cao cấp Trung quốc nói với Thứ trưởng Ngoại giao Nam Triều tiên, khi cho biết rằng thế hệ lãnh đạo trẻ Trung quốc hiện nay không hài lòng và coi chính thể ở Bắc Triều tiên của gia đình họ Kim là đưa trẻ hư không biết nghe lời.

Hai tin rò rỉ kiểu này khác hẳn với sự hiểu biết và phán đoán của mọi người về thái độ của Trung quốc với Bắc Triều tiên, đó là ai cũng nghĩ rằng bằng mọi giá không bao giờ Trung quốc bỏ rơi nước

láng giềng em này. Có lẽ mật của lộ rất có giá trị báo trước, vì nhiều tin động 3.100 bức điện trao đổi giữa giao Hoa Kỳ ở chính phủ Mỹ, từ Đại sứ quán nội và Lãnh sự Hồ Chí minh.



cộng sản đàn những tin bí Wikileak tiết như họ thông thể sẽ còn có trời trong số từ các cuộc các nhà ngoại Việt Nam và được gửi đi Hoa kỳ ở Hà quán tại TP

Những ngày gần đây, không chỉ có các chính khách Hoa kỳ, mà hầu hết các chính khách trên thế giới đang ở tâm trạng hồi hộp, căng thẳng đến nghẹt thở khi chờ đón sự công bố của tổ chức Wikileaks trong đó có các chính khách hàng đầu của Việt nam cũng hết sức lo lắng khi những điều “tuyệt mật” sẽ bị Wikileaks dọa sẽ công bố.

Đoạn tin đầu nói trên về Biên bản họp kín tháng 9/1990 tại Thành Đô giữa lãnh đạo cao cấp Việt nam và Trung quốc, cũng chỉ là một tin mang tính chất giả thiết của tác giả mà nó có nhiều khả năng khi bị bạch hóa có thể xảy ra mà thôi, chứ đó không phải tin chính thức của Wikileaks.

Điều quan trọng ở đây là, những chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo đối với đảng CSVN nếu như tin này là tin chính thức do Wikileaks công bố trong một ngày gần đây. Chúng ta có quyền phỏng đoán và chuẩn bị tinh thần cho mọi người và cá nhân mình trước sự thật không mấy tốt đẹp, mà nó liên quan tới sự tồn tại của đảng CSVN trong vai trò lãnh đạo xã hội và nhà nước. Vì nếu khi ta đối chiếu với các tin tức liên quan đến việc phía Việt nam đã cho Trung quốc thuê nhiều

#### IV.- Trung cộng đòi mốc biên giới.

Ngày 01/12/2010

Nguồn: [Người đưa tin Kami's Blog](#)



Ghi chú thêm của người chuyển tin : cho đến 8:00 giờ sáng nay (giờ miền Tây Hoa Kỳ PST) trên trang nhà <http://nguoiduatinkami.wordpress.com/> của “Người đưa tin Kami” vẫn còn bản tin, nay (5:00 chiều PST) đã bị phá, không còn vào được nữa.

[Trung Cộng “Bảo Tồn Lịch Sử Kiều Tào Lao”](#), theo [BVN BBC ở đây!](#)

Trung Quốc bảo tồn cột mốc biên giới ...



Trung Quốc cho đào cột mốc theo hiệp ước Pháp-Thanh 1887-1895 để đem về bảo tàng. Trong hình là cột mang dòng chữ Đại Nam Quốc Giới tại Đông Hưng, Quảng Tây.

( 7 ) .- Đòn Xâm Lược Bản Thù của Tàu Cộng

Giới thiệu vài dòng tiểu sử của GS. Vũ Cao Đàm: “ .... Gần hết cuộc đời, tôi đã nuôi trong lòng tình hữu nghị cao cả với đất nước quê hương của Đức Tổ họ Vũ của tôi. Tôi có lai lịch là người gốc Trung Hoa. Đức Tổ khai sinh ra dòng họ Vũ của tôi là một người thuộc dòng họ Vũ xã Long Khê, huyện Phúc Điền, tỉnh Phúc Kiến, bên Trung Hoa.

Đức Tổ của tôi là Vũ Hồn, được Vua Đường Vũ Tông cử làm An Nam Đô hộ sứ cai trị xứ An Nam trong khoảng thời gian 841-843 theo Tây lịch.

Nhưng rồi vì thất sủng với Nhà Đường, Vũ Hồn đã về sống ẩn dật với người vợ An Nam ở làng Mộ Trạch, huyện Đường An, nay thuộc tỉnh Hải Dương sinh cơ lập nghiệp, dựng nên dòng họ Vũ ở Việt Nam ngày nay.

Tôi nuôi những tình cảm ấm áp với người Trung Hoa từ cuối những năm 1930, khi tôi mới 3-4 tuổi, ở một vùng quê rất xa thành phố. Đó là châu Dục Yên thuộc tỉnh Hải Ninh ngày xưa, mà hôm nay vẫn còn giữ nếp sống bằng lạng, yên bình, ngay sát thành phố Móng Cái, ở đó, vẫn còn dấu ấn của hàng xóm là những người Hoa chất phác, đôn hậu, tắt lửa tối đèn cùng gia đình chúng tôi chia sẻ từng bát cháo hoa ăn với chao và trứng muối ... “

\* \* \*

Lướt nhanh trên mạng những ngày này, chúng ta luôn tìm được nhiều thông tin đắt giá:

Thương lái Trung Quốc (dân thường nói ngắn gọn, là bọn Tàu) về các chợ nông thôn Việt Nam thu mua móng trâu với giá rất cao, thậm chí những cái móng từ 4 chân của một con trâu được bọn Tàu

mua với giá hơn hẳn một con trâu. Thế là nông dân Việt Nam và bọn “trâu tặc” ra sức chặt móng trâu đem bán, ... vẫn còn lại một con trâu thịt mang bán ở chợ. Chỉ một thời gian rất ngắn, bọn chúng đã triệt phá tan hoang sức kéo của nông dân nghèo Việt Nam. Tiếp đó, dân loan tin cho nhau, hàng lũ lái trâu từ bên Tàu tràn qua biên giới để “tiếp thị” bán trâu. Trong cái lũ thương lái mới này còn có cả kẻ tiếp thị bán trâu sắt (máy kéo). Dân tình vỡ lẽ: Thì ra chúng thu mua móng trâu là vì như thế!

Ở một nơi khác, thương lái Tàu đi các chợ thu mua rễ hồi, thế là những bọn “hồi tặc” mở chiến dịch triệt phá rừng hồi, một dược liệu quý hiếm của Việt Nam; chúng mua râu ngô non, xúi giục nông dân triệt phá nương ngô mang bán, đánh vào trứng cái dạ dày của những người mà bọn Tàu gọi là “đồng chí tốt” Việt Nam; chúng thu mua mèo nhằm triệt phá một nguồn trừ chuột cắn lúa; rồi chúng mua ốc bươu vàng, xúi giục nông dân nuôi ốc bươu vàng tràn ngập đồng ruộng phá hoại mùa màng, tẩn công vào chiến lược an ninh lương thực của quốc gia “láng giềng tốt” Việt Nam.

Hàng tốp thương lái Tàu xuất hiện từ Hà Giang cho đến Lâm Đồng để thu mua chè vàng, là thứ chè chặt thô phơi tái, không cần chế biến. Thương lái Tàu mua chè vàng với giá rất cao, kích thích nông dân chặt trụ đồi chè mang bán. Thế là thương lái Tàu đã triệt hạ vùng nguyên liệu cho các nhà máy chè Việt Nam. Không còn con đường nào khác, các doanh nghiệp chè Việt Nam phải sang mua chè nguyên liệu từ Trung Quốc. Đến khi nông dân Việt Nam cần trồng lại đồi chè, thì các “đồng chí tốt” từ bên kia biên giới, vì tình quốc tế vô sản lại lợ mọ xuất hiện, “giúp” mua giống chè từ Trung Quốc chở qua cho nông dân Việt Nam.

Thâm độc hơn, chúng mở chiến dịch thu mua dây đồng vụn với giá cao “trên trời”, đẩy từng đoàn “đồng tặc” lùng sục chặt trộm dây đồng từ các đường điện cao thế, bằm nát mạng lưới điện quốc gia của nước “láng giềng tốt” để nước này đốt đèn dầu đi theo họ “hướng tới tương lai”. Có nơi, bọn “đồng tặc” lên vào kho ăn cắp từng cuộn dây đồng mới “coong” mang bán, thì “các đồng chí tốt” lên mặt đạo đức: “Áy chết, cái ngô không mua cái cuộn dây đồng ăn cắp tài sản xã hội chủ nghĩa của các đồng chí tau lố!” (Chúng tôi không mua cái cuộn dây đồng ăn cắp tài sản xã hội chủ nghĩa của các đồng chí đâu nhé).

Cho đến khi bọn thương lái Tàu đi thu mua cáp quang phế liệu, thì các nhà đương cục của chúng ta mới được phen ngó ra, không hiểu bọn chúng mua cái “của nợ” này để làm gì. Vì mua dây đồng thì còn có thể hiểu là chúng lấy nguyên liệu, nhưng cáp quang thì thật không thể hiểu được chúng mua để làm gì? Đến khi dân nghèo lặn xuống biển chặt phá mạng cáp quang viễn thông, thì mới “ngã ngựa” ra, là chúng đang phá hoại con đường huyết mạch thông tin của Việt Nam... Chắc là các “đồng chí Việt Nam” nghĩ mãi không biết xử thế nào với những người “đồng chí tốt” bên nước vô sản Trung Hoa, đành phải đưa ra tòa vài thằng dân nghèo “trót dại” lặn xuống biển chặt trộm cáp quang.

”Láng giềng tốt” giúp... xây dựng các công trình thủy lợi

Sau 1954, Việt Nam được Trung Quốc giúp xây dựng nhiều công trình thủy lợi. Tôi đã tiến hành một cuộc phỏng vấn với Giáo sư TTA, Viện trưởng một viện nghiên cứu thủy lợi ở Hà Nội về sự giúp đỡ thủy lợi của người “đồng chí tốt”, vị Giáo sư kéo tôi vào phòng làm việc và cho xem một video clip quay suốt dọc dòng sông biên giới Việt – Trung.

Trời ơi, chúng ta không thể tưởng tượng được, người “đồng chí tốt” đã làm những trò gì đâu! Các “đồng chí” xây 120 cái kè chắn chéo dòng nước trên các dòng sông biên giới, tạo những luồng nước

xoáy để làm sạt lở bờ phía Việt Nam, ăn cắp đất mang về phía đất nước “láng giềng tốt” bên kia biên giới. Đất bồi sang phía bắc đến đâu, các đồng chí xây nhà cao tầng và kéo giai cấp vô sản quốc tế Trung Hoa đến đó.

Xem xong clip của Giáo sư TTA, tôi bàng hoàng... Tất cả các triều đại Đường, Nguyên, Tống, Minh, Thanh, chưa có bất kỳ một triều đại nào trước Triều đại cộng sản Trung Hoa sử dụng những biện pháp tồi tệ như vậy với Việt Nam.

Việt Nam đã đối đầu với những đế quốc lớn, đã đối mặt với đủ loại thủ đoạn tàn bạo của nhiều loại đế quốc, nhưng có lẽ đây là ngón đòn xâm lược thâm hiểm và bẩn thỉu nhất của một loại đế quốc mới nổi: Đế quốc Trung Cộng.

Tôi hỏi Giáo sư TTA: “Ông có thể cho biết, có công trình thủy lợi nào mà Cộng sản Trung Hoa giúp Việt Nam không chứa đựng những “yếu tố đều” tương tự như vậy không?”. Ông chau mày trầm ngâm suy nghĩ hồi lâu...

”Tôi khó trả lời anh quá”, Giáo sư nói với tôi như vậy.



Đền hành vi gây ô nhiễm Nam

môi trường “gien” Việt

Trên đường phố và sân bay ngập người Trung Quốc. Tôi đến hơi trễ, hỏi anh bạn ngồi bên phải tôi: “Máy bay Hà Nội gọi vào chưa?”, thì nghe câu hỏi lại bằng tiếng Tàu “Shen ma?” (Cái gì?). Tôi quay bên trái hỏi, thì lại nghe “Shen ma?”. Tôi quay phía sau hỏi, lại thấy “Ni shuo shen ma?” (Ông nói cái gì?)... Tôi ngỡ ngàng, tưởng mình lạc vào sân bay Bắc Kinh.

Việt Nam hôm nay tràn vừa ngời ở sân bay Đà

Làng sinh viên HACINKO (Phố Ngụy Như Kontum) không còn chỗ cho thuê vì hơn 500 người Trung Quốc đã “trấn” ở đó. Họ chen lấn trong thang máy và trong nhà ăn, thậm chí chiếm đứt thang máy để chơi đùa leo lên leo xuống, không cho bất kỳ ai sử dụng thang máy. Người Tàu đến đó mở hàng ăn, hàng bán quần áo, mua bán tấp nập như một chợ Tàu. Tôi tới sinh viên Tàu trượt patin và la ó huyên náo một góc phố... Họ làm cho tôi liên tưởng tới hai mươi vạn quân Tàu Trùng tràn vào Việt Nam năm 1945,... ghê lở, bẩn thỉu, nông nghênh và láo xược.

Sao mà người Trung Quốc thắng thầu làm thế? Chuyện bauxite Tây Nguyên đã có quá nhiều người nói rồi. Tôi đơn cử vài chuyện vặt vãnh khác: Chỉ ở một tỉnh ở rất gần Hà Nội thôi, Trung Quốc chưa làm xong Nhà máy điện HB, hàng ngàn công nhân Tàu chưa kịp rút, thì Tàu đã thắng thầu làm Nhà máy điện MK, và hàng ngàn công nhân Tàu lại xuất hiện. Những người Tàu từ các cơ sở sản xuất này lan tỏa khắp nơi để gieo rắc “hạt giống đỏ” cho cách mạng vô sản Trung Hoa, đỡ cho các công ty xuất khẩu lao động Việt Nam và các công ty môi giới hôn nhân khỏi phải xuất con gái qua Tàu... Tôi có dịp trao đổi với các chị phụ trách hội phụ nữ ở mấy tỉnh Tây Nguyên, thì được biết, các chị đang rất lo ngại, chưa biết xử lý thế nào với nạn con gái Tây Nguyên có bầu với công nhân Tàu (!).

Chúng ta nhìn thấy một cảnh tượng đang đến gần: Đội quân thứ 5 của Trung Cộng đang ngày càng được mở rộng. Cần cảnh báo: Khi Trung Cộng mới sáp nhập Tân Cương vào Trung Quốc, dân Hán ở đây chỉ chiếm chừng 4-5%. Sau nửa thế kỷ, dân Hán đã lên tới 45%. Tôi nhớ đã đọc ở đâu đó, chúng ta có thể rất cần đặt câu hỏi: “Bao giờ dân tộc Việt Nam trở thành dân tộc thiểu số trên chính đất nước mình?”.

Và rồi xoa dịu bằng mấy công trình văn hóa?

Gần đây chắc là Trung Nam Hải đã nhận ra sự phẫn nộ của dân chúng Việt Nam trước những hành vi xâm lược của họ, họ đã “kỷ niệm” cho dân Việt Nam mấy pha ngoạn mục: Trước hết là 30 triệu USD xây dựng ký túc xá cho Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh để đào tạo cán bộ cho Đảng. Tiếp đó là Cung Văn hóa hữu nghị Việt – Trung, chắc rồi đến Viện Khổng Tử,... và rồi không biết còn những thứ gì nữa.

\* \*

Viết đến đây, tôi chợt nhớ cái thời lớp thanh niên chúng tôi say mê theo các nghệ sỹ ca ngợi,... những cánh hoa mộc miên bay tới đâu, tình hữu nghị của dân tộc Trung Hoa lan tỏa đến đó... Sao mà lãng mạn.

Ngẫu nhiên, tôi ngồi để hồi tưởng tâm tình lãng mạn theo những “Cánh hoa mộc miên” với Giáo sư Phạm Huy Tiến, một nhà địa chất, cũng có thời đi tu nghiệp “tiên tu Giáo sư” ở Học viện Địa chất Bắc Kinh (đối diện Học viện Khoáng nghiệp của tôi). Giáo sư Tiến cười rũ ngắt lời tôi: “Các bố nhầm hết rồi. Các nghệ sỹ cũng nhầm rồi. Cánh rừng mộc miên khi xưa nằm trên đất Việt Nam. Bọn địa chất chúng tôi lăn lộn ở đó quá nhiều. Cả đỉnh thác Bản Giốc nữa, cánh địa chất chúng tôi từng lên đó nấu cơm ăn... Nhưng rồi Trung Quốc lấn chiếm, nuốt toàn bộ cánh rừng mộc miên vào lòng Tổ quốc Trung Hoa”... Và thế là những cánh hoa mộc miên lại hồn nhiên bay “từ đất Trung Hoa”, lan tỏa tình hữu nghị “vạn cổ trường sinh” giữa hai dân tộc.

Ấy thế mà, trong khi tôi được nghe các bạn nghệ sỹ của chúng ta ca ngợi “Hoa mộc miên mọc đến đâu, lan tỏa tình hữu nghị của dân tộc Trung Hoa đến đó”, thì, trong một trang mạng nào đó, tôi lại nghe những người cộng sản Bắc Kinh lập luận: “Hoa mộc miên bay đến đâu gieo hạt đến đó; Cây mộc miên mọc ở đâu, đất trung Hoa ở đó. Việt Nam chỉ có cây tre, làm gì có cây hoa mộc miên!”.

\* \*

Trung Hoa là một đất nước có một đảng lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối. Như vậy có thể suy luận, mà không sợ sai lầm: Tất cả những sự kiện nêu trong bài viết này đều do các nhà lãnh đạo cộng sản Trung Quốc đưa đường chỉ lối.

Chính những người cộng sản Trung Hoa đã làm tan vỡ hoàn toàn tình cảm nồng ấm của những người thuộc thế hệ chúng tôi với một đất nước đã sinh ra Đức Tổ Vũ Hồn của dòng tộc của tôi, một đất nước, mà có thời tôi đã coi là Tổ quốc thứ hai của mình. “ ( Hết trích )



## DI SẢN CỦA MỘT SỐ TRÍ THỨC TRONG NƯỚC

*Tuy không hoạt động Chính trị chuyên nghiệp, cũng như một ngành chuyên môn nào, mà chỉ là một công dân Việt có áp ủ một vài khái niệm về Chính trị, nên tôi có một vài ý kiến, nhân đọc bài mà Ông Nguyễn Gia Kiểng đặt tên là “ Di sản của một số Trí thức trong nước “( 1 ):*

*Tôi không có ý phân tích, phê bình gì nhiều về vấn đề viết trong bài đính kèm đó, nhưng mà chỉ nói lên một vài điều khái quát:*

### **I.- Cách phản tính ngoạn mục của một số nhà Trí thức trong nước?**

*Đây là ý kiến của một số Trí thức bị Quốc tế CS lừa, đã mê mãi theo chủ nghĩa CS, nay lương tâm áy náy bắt đầu phản tính đôi điều. Tuy chủ nghĩa CS đã bị cả thế giới vất vào sọt rác rồi, nhưng CSVN vẫn bám vào kẻ thù truyền kiếp để giữ ngôi mà bảo tồn sinh mạng.*

*Trong những người CS chống lại giới cầm quyền đảng CSVN hiện nay có nhiều phe phái:*

*Phe phái bị thất sủng, vì khi đấu tranh thì có mặt, mà khi thụ hưởng Quyền, Danh, Lợi ( chính hay bất chính ) thì bị đá văng ra ngoài ( Chỉ là vấn đề của trầu cọt và trầu cây ).*

*Phe khác thì chỉ thấy được cái sai thuộc phạm vi hiện tượng, cho là do phe phái cầm quyền tham nhũng mà sai, chứ Hồ Chí Minh và Marx thì không sai.*

*Phe phái khác nữa thì thấy con đường XHCN sai, vì độc đảng độc quyền, độc lợi, nhưng chưa biết đường nào mà lần... .*

*Trước tình trạng lâm nguy của Tổ quốc vì xã hội băng hoại nhất là bị Trung Cộng thôn tính, để trốn tránh trách nhiệm đưa đất nước vào cảnh suy tàn nô lệ mà mình đã nhúng tay, một nhóm trí thức đã ngồi lại cùng nhau, tìm cách rửa tay cho sạch để mai hậu tên tuổi mình không dính dáng gì tới lịch sử ô nhục của đất nước.*

*Nhưng khôn nổi đất nước đã tràn đầy những Quốc nạn và Quốc nhục hàng thế kỷ thì có người dân Việt Nam nào mà lại được vinh ?*

*Có một điều đơn giản nữa mà nhiều người thường quên là: “ hễ làm sai thì phải sửa sai “, làm sai mà không cố sửa là vô trách nhiệm, vô lương tâm, thoái thác không dọn rác do mình xả ra mà tìm cách rửa tay cho sạch không phải là tư cách của người trí thức chân chính!*

### **II.- Chữa bệnh nội thương bằng xoa dầu Cù Là**

*Về những nhận xét của các vị trí thức phân tâm, ta chỉ thấy các vị đề cập đến nhiều vấn đề, có đôi điều đi vào bản chất, có nhiều điều chỉ loay quanh xung quanh các hiện tượng về con người và xã*

hội, nhưng các nhận xét toàn là mánh vụn rời rạc, chưa đề cập tới cốt tủy của vấn đề. Việc đảng CSVN cầm quyền hiện nay dù có sửa được các hiện tượng bên ngoài, mà còn để “ bản chất sai trái nguyên con ” thì phỏng có tác dụng gì? Vấn đề VN chẳng khác nào con người bị bệnh nội thương trầm trọng trong lục phủ ngũ tạng, tức là bản chất, mà chỉ chạy xung quanh các hiện tượng thì chẳng khác nào lấy dầu cù xoa bóp ngoài da để mong trị bệnh nội thương!

Vấn đề không phải chỉ loại bỏ chủ nghĩa Cộng sản, mà trước tiên là phải bỏ tính Tham tàn và Cường bạo nơi người Cộng sản hay ở bất cứ con người nào nhúng tay vào việc làng việc nước theo đường hướng đó!

Vì phúc họa trên thế giới này đều do con người mà ra: Người lành gây phúc, kẻ dữ giáng họa!

Số là Thế giới bao giờ cũng được dẫn đạo bởi tư tưởng, vì có tư tưởng mới dẫn tới hành động, hành động lầm là do tư tưởng sai. Chủ nghĩa Marx cổ võ Hận thù để diệt cái gọi là “ giai cấp bóc lột “ hầu giải phóng giai cấp bị bóc lột, nhưng đó chỉ là nhân danh Vô sản để cướp cả thế giới. Động cơ nào đã thúc đẩy họ làm việc đó, phải chăng là Tham, Sân, Si. Cuộc cách mạng vô sản đã giúp Nga sô sáp nhập các nước nhỏ xung quanh thành Liên Bang Xô Viết, còn Trung Cộng thì đã thôn tính được 4 sao nay còn muốn thêm Việt Nam làm sao thứ 5 trên ngọn cờ ! Đây là Chủ nghĩa Đại Bịp để Bành trướng mà thôi.

Các nước Chư hầu nhất là Hồ Chí Minh tưởng bỏ tưởng thật, nên đã cù cung chạy cờ Quốc tế vô sản bằng cách gây ra hai cuộc chiến tranh để phá hết nền tảng Quốc gia mà xây Quốc tế. Muốn phá Quốc gia thì phải triệt tiêu người Quốc gia, phá các hạ tầng cơ sở của Quốc gia như gia đình và các cơ chế xã hội, và nhất là Văn hoá. Khi đã phá cho tan hoang quốc gia rồi, mới bưng bình lại với Tài hèn Đức kém, không biết làm gì thêm nữa, nên phải triều phục, buộc phải bán nước để giữ ngôi, dĩ nhiên bị vòng Kim Cô thắt vào cổ !.

CS Trung hoa không dừng lại ở chỗ tàn phá cơ đồ quốc gia đã tan hoang, mà còn tìm cách xoá Thiên tính nơi con người, Mao Trạch Động đã dùng phương pháp Tẩy nạo để mong tẩy sạch Lương tâm con người để xây ảo tưởng đạo đức CS, hầu lên ngôi Thượng Đế . Nhưng kết quả hàng triệu người Trung hoa bị giết oan và nền văn hoá bị phá sản, cái còn lại là Lừa dối và Gian ác, chẳng ai thấy đạo đức cộng sản ở chỗ nào cả, mà đi tới đâu cũng chỉ thấy thành quả vĩ đại của Tham tàn và Cường bạo !.

Đặng Tiểu Bình đã nhận ra tai họa phá sản nguy khốn, nên âm thầm khôi phục Khổng giáo ( thực ra là Hán Nho ) để cứu vãn tình thế, nên mới không kể mèo đen hay trắng ( Tư bản hay CS ) miễn là bắt được chuột, có người cho đây là chủ nghĩa thực tiễn, nhưng cũng chỉ là lối che lấp lỗi lầm.

Sở dĩ sau đó Trung Hoa được khá hơn là do phần nào cái Hán Nho được hồi phục cũng như người dân đã được cời trời mà thôi. Khổ nỗi Hán Nho cùng Gian manh Quốc Tế CS đều có cùng bản chất Tham tàn và Cường bạo và Bành trướng!

Vậy ai đã ăn phải cháo lú Lừa đảo quốc tế mà giết đồng bào và phá Quốc gia VN?

Vậy ai gây ra cơ sự làm cho con Người Phân hoá đến tột độ và xã hội Bất công đến tận cùng, đất nước ngày nay đang trên bờ vực thẳm, xã hội suy vong tận nền và dân tộc đang sa vào tròng Nô lệ!

Ngày nay đảng CSVN đang được các nhà đầu tư quốc tế o bế, với hy vọng giúp nhau trở thành một đối tác hữu hảo nên làm ra và cùng nhau bảo vệ an ninh để bảo vệ lấy quyền lợi, nhưng CSVN đâu có hiểu, mà cứ mê mải đeo đuổi hai mục tiêu: Bòn mót vốn đầu tư nước ngoài, và tham những đại trào để tìm lối thoát. Mặt khác lại muốn lấy một số tiến bộ vật chất mà che dấu tội ác hại Dân bán Nước, nhưng cái món Bùa Lừa Bịp quốc tế đã hết Linh.

*Tóm lại:*

*Vậy những con người đang cai trị đất nước có Nhân Nghĩa không hay toàn là hạng Tham tàn và Cường bạo?*

*Vậy phải sửa các hiện tượng sai lầm trong các cơ chế xã hội trước hay loại trừ những con người Bất Nhân gây tai họa Bất Công trước?*

*Hay cứ để con người gây tai họa đó tiếp tục sửa sai, còn những người khác thì đứng ngoài cứ phản biện, phê bình hiện tượng?*

*Vậy có cần tìm những ai đủ tiêu chuẩn để lo việc nước cho nên hôn hay cho rằng mọi người đều đã tốt rồi hết, chẳng cần lưu tâm đến con Người, con người đang bị bỏ quên, theo giả định là ai ai cũng tốt cả, chẳng cần gì đến Nhân Nghĩa lời thôi khó lòng! Cứ ai mạnh thì được yếu thì thua là xong, mưu mánh là quốc sách!*

*Cứ thấp đuốc lên mà tìm xem số người có đủ Đức Tài có khả năng gánh đáng việc nước được bao nhiêu?*

*Đâu là tiêu chuẩn để đoàn kết toàn dân?*

*Đâu là Quốc kế Dân sinh, và chủ trương Nội trị và Ngoại giao trong bối cảnh toàn cầu hóa ,hay chỉ cần chép lại Hiến Pháp như Hồ Chí Minh là xong?*

*Đâu là phương cách xây dựng con người và các cơ chế xã hội?*

*Đâu là lực lượng nhân sự để thi hành chính sách Quốc gia? . . . .*

*Ngày nay các đảng phái không thể tiếp tục lối làm chính trị dành nhau kiếm ghế, được thì kiếm chút danh lợi, không thì phá thối!*

*Làm việc quốc gia theo tinh thần phe nhóm, đảng phái, Tôn giáo thì chỉ gây chia rẽ, chỉ vì cái tiểu Tâm tiểu Trí, tiểu Danh, tiểu Lợi. Đất nước chúng ta đã tan hoang vì cái đại nạn của những con người yêu nước cỡ này!*

### **III.- Vương đạo và Bá đạo**

*Khi nói đến Khổng giáo, mà không phân biệt được Hán Nho (đã bị hiểu lầm là Khổng giáo ) và Khổng giáo ( Nguyên Nho ) thì là bần nhảm. Hán Nho là Nho Bá đạo, mà Nguyên Nho ( do Khổng Tử thuật lại nền Văn hoá Khoan nhu phương Nam) là Vương Đạo. Nền Văn hoá Vương đạo của Nho đã bị nhà Hán xuyên tạc thành Hán Nho, là thứ Nho thường hiểu ngày nay. Nho thường hiểu chỉ là mớ hổ lốn giữa Vương đạo và bá Đạo. Không phân biệt được để thoát ra cái hỏa mù đó mà luận bàn thì chẳng khác nào con người lạc vào rừng thẳm, tìm không lối ra mà bần ngược rồi xuôi mà không thông!*

*Nền tảng của Nho là Tam cương: Nhân Trí Dũng của nền văn hoá Nông nghiệp, còn bản chất của Hán Nho là Tham tàn và Cường bạo để Bành trướng.*

*Chính trị Vương đạo thì chủ trương” Dân vi bang bản, bản cố bang ninh”: Dân là gốc của nước, gốc có vững thì nước mới yên”. Về con Người thì: Thực, Sắc, Diện: Thiên tính dã: Cái ăn uống, cái Tính dục hay Gia đình và Thể diện là Tính Người được bẩm thụ từ Trời. Đây là nền tảng của Quốc gia, mà ngày nay cũng là nền tảng của chế độ Dân chủ. Nền tảng Dân chủ phải lấy Dân làm gốc, chế độ chính trị ( không phải Tà trị ) phải bảo đảm cho mọi người Dân ít nhất phải có quyền “đủ Ăn và được Nói, và giúp họ giữ được phẩm giá (Thể diện) của con Người”.*

*Muốn xây dựng chế độ Dân chủ thì mọi người dân phải là con người Nhân chủ, ( Chứ không phải là con người Cá nhân chủ nghĩa ) để họ có thể làm chủ vận hệ mình gia đình và đất nước mình. Quên cái gốc này là làm chính trị vật vô nền.*

*Những người làm chính trị phải có Đức và có Tài. Có Tài để biết việc mà làm, đừng có làm ầu như thằng mù dắt thằng đui, đem cả nước xuống hố!. Có Đức để khởi làm bậy, miệng nói Nhân Nghĩa mà tay lại hành động Tham tàn. Cái Đức đó là phải biết kính trọng, yêu thương mọi người và nhất là phải hành xử công bằng với mọi người, cái tài Chính trị là biết đem cái Đức đó thể hiện vào Đời sống hàng ngày để giúp mọi người dân.*

*Lý thuyết chính trị nào thì rồi cũng phải biết đem Nhân đạo vào Đời, lấy lẽ công chính để thể hiện lòng Nhân vào môi trường xã hội để mưu phúc lợi cho toàn dân. Như vậy các nhà làm chính trị phải có Quốc kế Dân sinh, giúp phát triển Dân sinh và Dân trí để xây dựng nước, phải biết điều hòa giữa Nhân quyền và Dân quyền để xây dựng và bảo vệ Quốc gia. Muốn điều hành Quốc gia thì phải biết tổ chức mọi cơ chế Quốc gia như một Cơ thể, mọi bộ phận phải liên hệ mật thiết với nhau, để cho sức sống Quốc gia được luân lưu khắp mọi cơ chế của xã hội. Muốn cho tổ chức được hữu hiệu thì phải dùng đến Khoa học kỹ thuật, ngày nay đã có ngành nghiên cứu về tổ chức Công quyền, các nhà làm chính trị phải học lấy đừng có làm mò. Văn hoá có hay đến mấy mà không có kỹ thuật áp dụng vào xã hội thì cũng bó tay, “ Bất học vô thuật “!*

*Chính trị Bá đạo thì không biết Dân là ai, mà quay lên Trời phong cho vua làm Trời con ( Thiên tử ), không ai được phạm nhan, sợ biết mặt mũi vua mà hành thích. Ngày này là độc Đàng độc Quyền độc Lợi. Mọi người dân phải ngu Trung, vua bảo chết mà không chết là Bất Trung, mọi người con phải ngu Hiếu, cha bảo chết mà cưỡng lệnh không chịu chết là bất Hiếu, mỗi gia đình có một người con trai là đủ, còn 10 con gái bằng không, nên sinh ra Chồng Chúa Vợ Tôi. Ngày nay ở Trung Cộng hễ sinh con gái là bị phá thai, hay cho con nuôi.*

*Đây là nền Văn hóa Bá đạo do nhà Hán xuyên tạc Nho giáo mà có. Trong lịch sử Tàu từ Hoàng Đế đến nay toàn là những chế độ chính trị bá đạo, toàn gây chiến tranh cướp bóc và bành trướng, cứ lướt qua lịch sử VN thì rõ.. Đó là lý do ngày nay Trung cộng cố gắng lập Viện Khổng Tử để tiếp tục lừa Thế giới. Đức Khổng Tử, mà Trung cộng cố xúi chỉ là thứ Bá đạo của Hán Nho, đừng có nhầm. Đây cũng là Văn hoá Lừa lừa lột Nhân nghĩa Đức Khổng ra Lừa thiên hạ mà thi hành chính sách Tham tàn và Cường bạo!*

*Mạnh Tử đã bảo” Tru bạo quốc chi quân ( hay độc quyền chi đảng ) nhược tru độc phu: Giết một ông vua bạo ngược ( cũng như dẹp đảng phái độc quyền) cũng như giết những tên bạo ngược, đó cũng là tinh thần Dân chủ.*

*CSVN lúc chưa lên ngôi thì lấy Công Nông làm gốc Trí thức làm Ngon, CSVN thúc đẩy đảng sau, khi đã lên ngôi, CSVN nhảy ra đảng trước lãnh đạo, đẩy Công Nông và Trí thức ra đảng sau. Vì là đỉnh cao Trí tuệ, nên chẳng nghe ai, vì không thể chia miếng đỉnh chung với ai được, nên cố giữ độc quyền để ghì lấy độc Lợi!*

#### **IV.-Lập lò đánh lẫn con đen**

*Chúng ta nên nhớ sử dĩ Việt Nam chúng ta không ngóc đầu lên được phần lớn là do kẻ thù truyền kiếp liên tiếp: khi thì đô hộ, lúc thì đánh chiếm, và thường xuyên tìm mọi cách tàn thực, CSVN chỉ là bàn tay nối dài của Bắc phương mà thôi. Trước đây Bắc phương dùng bùa Mê Quốc tế CS để đánh lừa Chư hầu, bùa đó nay đã hết linh, phải tạo ra Bùa Mới, đây là thứ không những Cũ mà lại Dòm: Bùa này là Viện Khổng Tử với Tượng Khổng Tử.*



Đã mấy năm nay Trung Cộng đã cố công cho thiết lập Viện Khổng tại nhiều nơi, thật là một tin mừng cho thế giới. Nếu thật sự như thế thì Trung Cộng đã bỏ truyền thống Tổ tiên ngàn đời của họ là bỏ đường lối Tham tàn và Cương bảo và Bành trướng- đại Họa ngàn năm của nhân dân Việt Nam - , sao Việt Nam lại không dang hai tay xoạc hai chân ra ra mà hoan hô, mà ủng hộ !

Khôn thay, nói vậy mà không phải vậy, vì “ cái lưỡi bò đang thò ra đó “!

Số là năm 1949 tại Honolulu, hội nghị Triết học Quốc tế đã bầu Đức Khổng Tử cầm chịch bản Nhạc Hoà tấu Thế giới, vì Ngài có chân trên cả hai tàu: Tâm linh và Thế sự. Đây là chân lý ngược chiều của Dịch lý, tức là Thiên lý.

Tâm linh là đi vào thế giới Tĩnh, nên phải Quy tư. Thế sự là đi vào thế giới Động thì phải Suy tư, - Tâm linh ngược với thế sự - , nhưng theo Dịch lý thì con Người phải “Chấp kỳ lưỡng đoan “ nghĩa là phải giữ cho được hai đầu mối hoà nhau ( Chấp phá, phá chấp ) thì cuộc sống mới Hoà được với Tiết nhịp Vũ trụ.

### V.- Đường trở về Tâm linh

Muốn đi vào thế giới Tâm linh thì phải Quy Tư nghĩa là bỏ lý trí và những công trình đồng nhất hóa của Lý trí để xây nên bản ngã, mà cảm nghiệm và thể nghiệm, vì đây là cõi u linh man mác như Tĩnh cảm, không thể dùng lý trí.

Đức Khổng đã có con đường Quy tư gọi là “ Tư tuyệt tư”, nghĩa là bốn điều cần phải dứt bỏ của Khổng Tử. Đó là vô ý, vô cố, vô tất, vô ngã: bỏ lý trí, bỏ những thứ cố chấp của mình, bỏ những cái mình cho là tất định như là luân thường đạo lý, giáo lý của tôn giáo, vì đều là sản phẩm của lý trí để sống ở đời mà thôi, và cuối cùng là bỏ cả bản ngã, thành trì của Tham, Sân, Si thì khi đó mới tiếp cận được với Nguồn Nhân, Trí, Dũng.

Con đường này phải trải qua nhiều giai đoạn tu dưỡng: Định nhi hậu năng Tĩnh, Tĩnh nhi hậu năng An, An nhi hậu năng Lự, Lự nhi hậu năng Đắc: có Định Tâm thì mới Tĩnh được, có Tĩnh được mới được An, nghĩa là bất động Tâm, có An thì mới có thể Lự, tức là thanh lọc được cái Tâm mờ ám ( cái màn vô minh ), khi đó mới đạt Đạo.

Hay đi theo đường của Dịch lý: Dịch vô Tư, vô Vi dã, tịch nhiên bất Động nhi cảm thông thiên hạ chi Cố : Dịch là bỏ suy tư, không có nhân vi mà tuân theo Dịch lý, Bất động và Yên lặng để cảm thông được nguồn gốc của sự Biến hoá trong Trời Đất. Đây là con đường dài và khó khăn lắm mới đạt được.

### VI.- Lối ra Thế sự

Về Thế sự thì Đức Khổng có con đường Tu, Tề, Trị, Bình.

1.- **Tu**: Tất cả mọi người đều phải tu Thân, ngay cả những người sinh nhi tri chi, vì con người là luôn luôn đang thành, không vi nhân liên lí là thành quý. Tu theo Ngũ thường là năm tiêu chuẩn thường xuyên phải trau dồi suốt đời, đó là:

Nhân(1) : là lòng kính trọng và yêu thương mọi người và vạn vật, vì Vạn vật đồng nhất thể.

Nghĩa( 2 ) là bốn phận mọi người ăn ở công bằng với nhau theo hai chiều với các tiêu chuẩn Lễ (3), Trí (4), Tín (5): Lễ là trọng và trọng Người, Trí là biết mình và biết người, Tín Là mình có đáng tin thì người mới tin mình. Đây là cách yêu thương mọi người và ăn ở công bằng với nhau.

2.- **Tề**: là phương cách thực hiện mối giao liên Hoà trong Gia đình và xã hội theo Ngũ Luân:

a.- Mối liên hệ Hoà giữa Vợ chồng theo tiêu chuẩn Tình Lý tương tham để thuận Vợ thuận Chồng.

b.- Mối liên hệ Hòa Cha mẹ và Con cái cũng theo tiêu chuẩn Yêu thương và công bằng.

c.- Mối liên hệ Hòa giữa Nhân dân và Chính quyền: Điều hoà giữa Nhân quyền và Dân quyền: Nhân quyền để giúp con người phát triển toàn diện, Dân quyền để người dân đóng góp cho việc xây dựng Quốc gia.

d.- Mối liên hệ Hòa giữa Anh Chị Em với nhau cũng là Tình Lý tương tham.

e.- Mối liên hệ Hòa giữa Đồng bào với nhau: Yêu thương mà ăn ở công bằng với nhau.

III.- **Trị và Bình:** Gia đình là nền tảng vững chắc của xã hội, mọi người tu theo Ngũ thường, mà ăn ở theo mối liên hệ Hoà theo Ngũ luân thì làm sao nhà không yên, cửa không ấm. Mọi gia đình trở thành thành cái nồi sơm Tình Người mà ăn ở công bằng với nhau thì làm sao mà nước không trị, Quốc gia nào cũng được trị thì sao Thế giới không được hoà bình.

### **Ngũ luân là để thể hiện tinh thần “vạn vật tương liên” trong mối tương Hòa**

Đây là Văn hoá về triết lý Nhân sinh, hợp Nội Ngoại chi đạo của Việt tộc, giúp mọi người xây dựng Nội lực để sống Hòa ở Đời, vì vậy con đường Tu Tề Trị Bình có hiệu lực hay không là do mỗi người ta có thực tâm thực hiện hay không? Chính quyền có tạo môi trường và cơ hội giúp cho người dân phát triển hay không. Đây là vấn đề nền tảng không một chế độ chính trị nào có thể bỏ quên, nếu muốn thực sự giải phóng con người, mà mưu phúc lợi cho con người.

Ta nên nhớ Ngũ luân của Việt khác với Ngũ luân của Hán Nho là Nho của Tàu do nguồn gốc Du mục, trọng bạo lực hơn nhu thuận, trọng Nam khinh nữ, trọng Võ hơn Văn, nên thứ tự Ngũ luân của Tàu là: Vua tôi, Cha con, Vợ chồng, Con cái và Bạn bè. ( thuộc chế độ quân chủ chuyên chế của Đại Hán )

### **VII.- Thiên Địa Hòa giao**

Theo Nho thì khi trở về nguồn Tâm linh là triết Thượng, hướng Thiên, khi đi ra lãnh vực Thế sự gọi là Triệt Hạ hay quy Địa. Muốn đạt Minh Triết thì phải làm sao cho Mẹ Tròn ( Thiên ) Con Vuông ( Địa) nghĩa là Thiên Địa giao hòa hay lưỡng nhất, Nói cách khác là Nhân Trí phải hoà hai để đạt đức Dũng.

Đó là tam cương của Nho giáo. Có lẽ cũng là hình ảnh của Ba Ngôi trong Kitô giáo: Ngôi Cha trên Trời: Nhân, Ngôi Con dưới Đất: Trí. Cha Con lưỡng Nhất nên Dũng: Ngôi Thánh Thần.

### **VIII.- Câu hỏi chối tai**

1. Trung cộng theo Chủ nghĩa vô thần, phỏng những người Cộng sản Tàu ( kể cả Việt cộng ) có biết gì về con đường Tâm linh của Khổng Tử không?

2.- Con đường Thế sự của Đức Khổng là con đường Tu, Tề, Trị Bình cũng như Thiên bảm nơi con Người mà Mao Trạch Đông đã triệt để đánh đổ, Trung cộng và Việt cộng có còn theo Mao Trạch Đông nữa không?

3.- Nếu có thì lập Viện Khổng Tử để làm gì?

4.- Nếu không thì Trung cộng và Việt cộng còn thờ Mao Trạch Đông để làm gì? Xin hãy minh bạch vấn đề đừng có khinh thường thế giới!

5.- Thế chế Chính trị hiện nay Trung Cộng Và Việt Cộng đang có tri thủ là thế chế nào: Chí Nhân và Đại Nghĩa của Khổng Tử hay Tham Tàn và Cường bạo thuộc Du mục bạo động của Hán Nho?.

6.- Khi bị phát giác trò Lừa Viện Khổng Tử thì có nên dẹp công trình Lừa đó đi để sửa sai không? Và tiếp đến là có phải tìm cho ra cái đạo đức CS nữa không?

Câu mong những lời khó nghe này thấu tai Nam Trung Hải và Bắc Bộ phủ và những người làm chính trị vô nên.

### ( I ): Trí thức Việt Nam muốn để lại di chúc nào?

“ Và những bào thai trong bụng mẹ lỡ sinh ra  
Sẽ suốt đời nguyên rủa lũ ông cha “

(Nguyễn Chí Thiện)

Một người bạn gửi cho tôi “Biên bản Hội Thảo Khoa Học Hội Khoa Học Kinh Tế Việt Nam và Trung Tâm Thông Tin và Dự Báo Kinh Tế – Xã Hội Quốc Gia” với lời nhắn “đọc ngay”.

Quả thực đó là một tài liệu đặc sắc. Trước hết vì thành phần tham dự. Xin kể một vài nhân vật: GS Trần Phương – nguyên Phó Thủ tướng; ông Vũ Khoan – nguyên Phó Thủ tướng; PGS Trần Đình Thiên – Viện trưởng Viện Kinh Tế; GS Phan Văn Tiệm – nguyên Thứ trưởng Bộ Tài Chính; Việt Phương – nguyên Cố vấn của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng; bà Dương Thu Hương – nguyên Phó Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước; GS Đào Xuân Sâm – nguyên Trưởng bộ môn Quản lý Kinh tế trường Nguyễn Ái Quốc; PGS Võ Đại Lực – nguyên Viện trưởng Viện Kinh Tế Thế Giới; GS Đào Công Tiến; cựu Đại sứ Nguyễn Trung; TS Nguyễn Mai; Ông Vũ Quốc Tuấn; TS Lê Đăng Doanh; GS Nguyễn Đình Hương; GS Lê Du Phong; Bà Phạm Chi Lan; TS Lưu Bích Hồ; GS Vũ Huy Từ v.v., với sự hiện diện của một số thành viên tổ soạn thảo cương lĩnh, không thấy nêu tên và chức vụ nhưng chắc chắn phải là những đảng viên cao cấp và có trình độ kiến thức cao để được chỉ định tham gia soạn thảo định hướng của đảng và thay mặt đảng theo dõi buổi hội thảo này. Những tên tuổi trên đây cho thấy thành phần tham dự hội thảo là những trí thức ưu tú và có uy tín nhất của chế độ. Họ cũng là những trí thức được ưu đãi nhất, những trí thức có nhiều lý do nhất để ủng hộ chế độ. Họ được yêu cầu góp ý cho các văn kiện chuẩn bị cho Đại Hội XI (gồm Cương Lĩnh Chính Trị, Báo Cáo Chính Trị và Chiến Lược Phát Triển Kinh Tế – Xã Hội 2011 -2020).

Chính vì thế mà nội dung cuộc thảo luận gây ngạc nhiên. Đã không có một phát biểu nào thuận lợi, dù là tương đối. Cũng không có một phê phán ôn hòa nào. Chỉ có những phủ nhận và chê bai mỉa mai, quả quyết, gay gắt, thậm chí khinh bỉ.

Một vài trích dẫn:

(...) Cần nhận thức lại chủ nghĩa xã hội (CNXH), cần thay bằng một mô hình văn minh hơn;

(...) Quá dài, rất trùng lặp, những điều cũ kỹ, lạc hậu, sai lầm quay lại nhiều quá. Rất nhiều điều chỉ có thể là dự báo khoa học lại coi là chủ trương, ví dụ: đến giữa thế kỷ XXI Việt Nam thành thế này, thế kia; giữa các văn kiện không có tư tưởng thống nhất, các văn kiện tụt lùi xa so với Đại Hội IX, X.

(...) Đánh giá sai nhiều lắm... nguy hiểm quá. Văn kiện không có định hướng, trở nên vô nghĩa. Các văn kiện hiện quá lạc hậu so với thời đại.

(...) Nhận định về quốc tế, về các nước XHCN và tình hình đất nước sai, nên bỏ đi!

(...) Phải nhằm vào cải cách chính trị chứ không chỉ kinh tế; cải cách thể chế chính trị thành một vấn đề bức xúc, không giải quyết thì không phát triển được. Phải xây dựng hiến pháp mới. Đã đến lúc phải đổi mới hệ thống chính trị, phải phân định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng, chức năng của nhà nước. Quốc hội hiện chưa phải là cơ quan lập pháp!

(...) Văn kiện không phản ánh được cuộc sống. Đổi mới chính trị chưa theo kịp đòi hỏi, đang cản trở.

(...) Phải xác định cho rõ vai trò lãnh đạo của Đảng: lãnh đạo là ai? Ai cho anh quyền lãnh đạo? Phải nhìn thẳng vào sự thật. Lừa được người ta chứ không lừa được thực tiễn đâu!

(...) Tư duy lý luận lạc hậu, mâu thuẫn, xa rời thực tiễn; thụt lùi so với đại hội trước. Lòng tin của dân đối với Đảng, với chế độ giảm.

(...) Xem thường lịch sử: nói CNXH là điều kiện để độc lập, các triều đại trước có CNXH đâu mà vẫn độc lập. Không gắn với thời đại, xem thường thiên hạ.

(...)Viết thế nào thì viết, nhưng đừng đao to búa lớn quá, cái gọi là chủ nghĩa cộng sản đã là ảo tưởng rồi.

(...) Tỉnh nào cũng có xi măng, sân bay, nhà máy thép, cảng biển... đầu tư nham nhở.

(...) Loài người đi đến chỗ dân chủ. Nhưng thế nào là dân chủ? Đảng quyết mọi thứ mà lại không chịu trách nhiệm gì. Thế mới chết chứ.

(...) Tại sao các văn kiện lại ngổn ngang thế? Cương lĩnh thất bại, tuyên truyền thất bại. Lý luận chính trị chưa bao giờ suy đồi như bây giờ. Ngổn ngang quá. Giả dối quá. Thật là bi kịch. Cảnh ngộ của Đảng ta từ sau Đại Hội XI bắt đầu bước vào suy đồi.

(...)Toàn là giả dối cả. Nếu đưa cái cương lĩnh chiến lược này ra mà thông qua thì sẽ ra sao đây? Quả đấm thép không đấm vào đối thủ mà lại đấm ngay vào chính ta.

(...) Dân được nói mới là dân chủ. Đảng vẫn đặt dân tộc sau giai cấp. Dự thảo văn kiện đánh giá:“Dân chủ trong Đảng được mở rộng”. Tôi nghĩ trong Đảng là mất dân chủ nhất. Hầu như không có nhận định nào trong văn kiện là đúng sự thật thực tiễn.

(...) Đảng có dựa vào công nhân không? Có dựa vào nông dân không? Tôi nghĩ không. Vậy dựa vào cơ sở nào? Có dựa vào trí thức không? Cũng không nổi!

(...) Tình trạng mua quan bán chức lộ liễu, công khai, hết sức nguy hiểm. Thị trường quan chức bóp chết tất các thị trường khác. Cơ chế tuyển dụng, tuyển chọn cấp cao như thế nào? Không công khai minh bạch. Người lãnh đạo ở các cấp không có chịu trách nhiệm gì cả về quyết định của mình. Bộ Giao Thông, Bộ Xây Dựng ... cầu đổ, nhà đổ , không thấy nói gì về trách nhiệm cả. Một đất nước như vậy thì không mong đợi gì!

(...) Chưa bao giờ vấn đề nghiêm trọng như bây giờ. Dân không còn tin Đảng như trước nữa. Không ai quan tâm nữa. Cương lĩnh đầy dẫy cái sai, cái mơ hồ. Nói XHCN mà không biết nó là cái gì? Nhiều chuyện ta tự lừa dối mình và lừa dối người khác.

### **Và biên bản của cuộc hội thảo kết luận như sau:**

“(Các phát biểu trên đây) dù không được chấp nhận, nhưng ít ra cũng lưu vào văn bản, lưu lại hậu thế rằng năm 2010 có một số nhà kinh tế đã nói như vậy, để hậu thế biết rằng, hóa ra đất nước cũng còn những trí thức không đến nỗi dốt nát”.

Bỏ qua suy luận của một số người theo đó cuộc hội thảo này đã được sự khuyến khích của một số thế lực trong đảng để bêu xấu ông Nguyễn Phú Trọng, trưởng ban soạn thảo các văn kiện chuẩn bị cho Đại Hội XI và một trong những ứng cử viên vào chức tổng bí thư, câu hỏi đầu tiên đặt ra sau khi đọc biên bản cuộc hội thảo này là: Còn trí thức Việt Nam nào ủng hộ chế độ cộng sản nữa hay không khi

ngay cả những trí thức mà nó ưu đãi nhất cũng đã quay lưng lại với nó một cách phần nộ? Hỏi cũng là trả lời, những người trí thức khác chỉ có thể thù ghét hơn.

Vậy mà chế độ vẫn tồn tại. Vậy trí thức có vai trò nào trong xã hội Việt Nam ngày nay?

Chủ nghĩa cộng sản phủ nhận vai trò lãnh đạo của trí thức. Những trí thức nổi tiếng đã ủng hộ đảng cộng sản trước đây hoặc trong thâm tâm không đánh giá cao chính mình hoặc không thực sự là những trí thức lớn như nhiều người nghĩ. Nhưng ngày nay chủ nghĩa Mác-Lênin đã được cả thế giới, và chính các trí thức Việt Nam, nhìn nhận là một sai lầm thì quan điểm trí thức lãnh đạo xã hội phải lấy lại chỗ đứng của nó, chỗ đứng của một sự thực phải được tôn trọng. Thảm kịch lớn nhất của đất nước hiện nay là trí thức không lãnh đạo mà còn bị lãnh đạo, trí tuệ phải phục tùng bạo lực, quả đấm nghĩ thay cho cái đầu.

Các phát biểu của hội nghị vẽ ra chân dung của một chế độ cực kỳ vô lý, nhưng tại sao nó vẫn kéo dài? Đây phải là câu hỏi mà trí thức Việt Nam phải đặt ra cho mình và cố gắng trả lời. Trong tinh thần đó kẻ viết bài này, vì cũng tự coi là một thành phần của khối trí thức Việt Nam, xin mạo muội đóng góp một vài ý kiến. Nếu những phân tích sau đây có làm phiền lòng một số trí thức thì tác giả xin được thứ lỗi và xin hiểu cho rằng những khuyết tật được nêu ra sau đây đã hiện diện nơi chính người viết.

Lý do thứ nhất của thảm kịch này là tư tưởng chính trị của chúng ta quá kém. Chúng ta tự hào là có bốn ngàn năm văn hiến nhưng chúng ta không có một nhà tư tưởng nào, chưa nói tới tư tưởng chính trị. Khuyết tật này không khó khắc phục nếu chúng ta thực sự muốn khắc phục. Trí thức Việt Nam có thừa khả năng để đạt tới một tư tưởng chính trị, nhưng hình như chúng ta có một đồng thuận là chính trị không cần học, chính trị là thực hành, không cần lý thuyết, và không chịu hiểu rằng không có gì thực dụng hơn một lý thuyết đúng. Một trong những hậu quả là chúng ta chỉ nhìn dân chủ dưới những thể hiện hình thức của nó: bầu cử tự do, tam quyền phân lập v.v. Sự hời hợt đó khiến chúng ta không có thâm tín về dân chủ, vì thế nếu có cổ võ cho dân chủ cũng không có sức thuyết phục. Làm sao có thể có thâm tín về dân chủ khi chỉ biết về nó một cách sơ sài như vậy? Mà khi chính mình đã không thực sự tin thì làm sao có thể thuyết phục được người khác? Chỉ có sự hiểu biết thấu đáo mới có thể đem lại thâm tín, quyết tâm và sức thuyết phục. Dân chủ không giản dị như vậy. Nó là thành quả không ngừng được bổ túc của một cuộc thảo luận lớn kéo dài từ nhiều thế kỷ nay và vẫn còn tiếp tục (sẽ không có cái gọi là the end of history!).

Sự hụt hẫng về tư tưởng của trí thức Việt Nam có thể thấy được dễ dàng. Vẫn có những trí thức dân chủ gạt phăng chủ nghĩa cá nhân như là đồng nghĩa với chủ nghĩa ích kỷ mà không làm phiền lòng ai, trong khi chủ nghĩa cá nhân chính là nền tảng của dân chủ. Bản Tuyên Ngôn Phổ Cập về Quyền Con Người (hay Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền) không khác gì hơn là tuyên cáo của chủ nghĩa cá nhân. Nó lấy con người làm cứu cánh và qui định một không gian cá nhân mà nhà nước không thể xâm phạm.

Adam Smith – Điều nghiên về bản chất và nguyên nhân của sự thịnh vượng của các quốc gia Một thí dụ khác là kinh tế thị trường. Đa số trí thức Việt Nam coi chủ thuyết kinh tế thị trường, mà Adam Smith là người cổ võ nổi tiếng nhất, như là một lý thuyết kinh tế theo đó nhà nước không nên can thiệp mà cứ để cho các tác nhân kinh tế trao đổi với nhau qua thị trường rồi tự nhiên sẽ có một bàn tay vô hình an bài tất cả một cách thỏa đáng. Nếu quả thực như thế thì nó đã bị vất bỏ từ lâu rồi vì rất sai, ngay cả dưới một chế độ tư bản. Không có “bàn tay vô hình” nào dẫn dắt kinh tế cả, kinh tế thị trường đòi hỏi những luật lệ nghiêm túc và những biện pháp kiểm soát chặt chẽ nếu không muốn rơi vào hỗn loạn và khủng hoảng. Tác phẩm Điều Nghiên Về Bản Chất và Những Nguyên Nhân của Sự Thịnh Vượng Của Các Quốc Gia (An Inquiry into the Nature and Causes of the Wealth of

Nations) là một tác phẩm về triết lý chính trị, chính vì thế mà hai thế kỷ rưỡi sau nó vẫn còn giá trị của một tác phẩm lớn.

Người ta thường đã kích chủ trương “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” là đã gán ghép một cách tổ chức kinh tế và một triết lý chính trị mâu thuẫn với nhau. Cách phản bác này không sai nhưng thiếu sức thuyết phục vì thiếu chiều sâu. Thực ra cụm từ này còn ngớ ngẩn hơn nhiều vì nó gán ghép hai triết lý chính trị đối chọi với nhau; kinh tế thị trường chỉ là một tên gọi khác của chủ nghĩa cá nhân, nền tảng của dân chủ.

Một hậu quả của sự thiếu tư tưởng chính trị là cuộc thảo luận bênh vực dân chủ trở thành nhạt nhẽo. Nếu dân chủ chỉ giản dị như thế thì ai chẳng biết, có gì để nói, và ai cần nghe ai? Một hậu quả khác là phong trào dân chủ không mạnh và không có được sự liên tục thế hệ đáng lẽ nó phải có. Tại sao? Đó là vì chỉ có tư tưởng mới có thể gắn bó được những con người và các thế hệ. Các tôn giáo sở dĩ qui tụ được nhiều người và lưu truyền được từ đời này sang đời khác là vì niềm tin của họ được nhìn như một tư tưởng. Đầu tư vào tư tưởng chính trị là điều trí thức Việt Nam phải làm. Khẩn cấp.



**Tượng Khổng Tử**

Lý do thứ hai là di sản văn hóa. Từ ngày lập quốc, khi bị ngoại thuộc cũng như lúc tự chủ, chúng ta được nhào nặn trong nền văn hóa Khổng Giáo coi làm chính trị chủ yếu là để làm quan. Tâm lý này được duy trì hầu như nguyên vẹn dưới chế độ cộng sản bởi vì chủ nghĩa Mác-Lênin không khác gì Khổng Giáo. Với một quan niệm như vậy thì dẫn thân chính trị, dù là để chống lại một bạo quyền, không hề là một nghĩa vụ đạo đức mà chỉ xuất phát từ tham vọng danh lợi cá nhân, một tham vọng thấp hèn vì làm quan chỉ là làm tay sai không điều kiện. Sự hèn nhát và xu thời được Khổng Giáo nâng lên thành những giá trị. Khổng Tử để lại một lời giáo huấn vàng ngọc cho kẻ sĩ: “Nước nguy thì chớ vào, nước loạn thì chớ ở, hoàn cảnh tốt thì ra làm quan, hoàn cảnh xấu thì ẩn mình” (Nguy bang bất nhập, loạn bang bất cư, thiên hạ hữu đạo tắc kiến, thiên hạ vô đạo tắc ẩn – Luận Ngữ). Sau đó nếu có dẫn thân chính trị thì cũng chỉ làm chính trị kiểu nhân sĩ, nghĩa là hoặc không tham gia một tổ chức nào hoặc nếu có tham gia thì cũng chủ yếu để lợi dụng tổ chức cho tham vọng cá nhân của mình, chứ không phải để xây dựng tổ chức như là một nhịp cầu phải có để dẫn tới một tương lai đáng mong ước từ một hiện tại không chấp nhận. Phải khẩn cấp trả lại cho đấu tranh chính trị nghĩa thực và đúng của nó, nghĩa là đấu tranh để cải thiện xã hội, để tôn vinh quyền làm người và đem lại phúc lợi tối đa cho thật nhiều người. Sứ mạng cao cả và khó khăn này kéo theo hai hệ luận: một là khi đất nước không may lọt vào tay một chính quyền thô bạo thì đấu tranh để thay đổi nó là một bổn phận chứ không phải chỉ là một chọn lựa; hai là muốn đạt mục tiêu to lớn đó thì phải có sức mạnh, nghĩa là phải có đội ngũ. Đấu tranh chính trị không bao giờ là đấu tranh cá nhân cả, mà luôn luôn là đấu tranh có tổ chức. Trí thức Việt Nam muốn giành tự do hay chỉ xin tự do?

Lý do thứ ba, hậu quả của di sản văn hóa trên nhưng có tầm quan trọng đặc biệt của nó, là chúng ta hoàn toàn thiếu văn hoá tổ chức. Tôi đã viết khá nhiều về đề tài này, ở đây chỉ xin nhấn mạnh một

điều là không nên lâm văn hóa tổ chức với kỹ thuật tổ chức; người ta có thể biết tổ chức chu đáo một hội nghị, thậm chí điều khiển một cơ quan, mà vẫn không có văn hóa tổ chức. Một cách tóm lược, văn hóa tổ chức là toàn bộ những kiến thức, tập quán, phản xạ, cách suy nghĩ và hành động khiến ta một mặt hiểu tầm quan trọng của tổ chức và cảm thấy có nhu cầu sinh hoạt trong tổ chức, và mặt khác suy nghĩ và hành xử một cách phù hợp để giữ gìn và phát triển tổ chức. Trí thức Việt Nam hiểu học và có thể bỏ ra hàng chục năm để nghiên cứu một đề tài chuyên môn nhưng lại không chịu bỏ ra vài tháng để đọc vài cuốn sách cơ bản về tâm lý xã hội. Kết quả là họ không thấy có nhu cầu phải tham gia một tổ chức nào và nếu đã gia nhập một tổ chức thì thường thấy có rất nhiều lý do để rời bỏ tổ chức. Sự thiếu văn hóa tổ chức còn được trầm trọng hóa nơi trí thức trong nước vì một nguyên nhân khác, đó là sự kiện các tổ chức bị cấm đoán, ngoại trừ những tổ chức được coi là những công cụ của đảng cộng sản.

Trí thức Việt Nam hình như chưa thấy được sự nghiêm trọng của sự thiếu vắng văn hóa tổ chức. Một câu hỏi: Lấy tiêu chuẩn nào để đánh giá mức độ văn minh và tiến hóa của một dân tộc? Ta có thể trả lời một cách quả quyết và dứt khoát: Đó là văn hoá tổ chức. Văn hóa tổ chức quyết định phẩm chất và triển vọng của các dân tộc. Việc đảng cộng sản cấm sinh hoạt tổ chức phải được coi là rất độc hại vì có tác dụng cột chân đất nước trong sự thấp kém. Phải coi đấu tranh cho quyền tự do kết hợp (nghĩa là thành lập hoặc tham gia các tổ chức) như là một trong những cuộc đấu tranh sống còn của đất nước.

Cũng cần ý thức rằng đối với các cá nhân sự thiếu vắng văn hoá tổ chức có hai hậu quả nghiêm trọng:

Một là, vì thiếu văn hoá tổ chức chúng ta không có tổ chức, rồi vì không có tổ chức chúng ta cô đơn và bất lực, đến lượt nó cảm giác bất lực khiến chúng ta nhút nhát.

Hai là, tổ chức – dĩ nhiên là tổ chức đúng nghĩa, do các thành viên tự nguyện lập ra để theo đuổi một mục đích chung, chứ không phải là tổ chức công cụ của chính quyền – là một môi trường sản xuất và sàng lọc ý kiến (1), sự thiếu vắng tổ chức khiến trí tuệ bị bế tắc và giới hạn.

Quan trọng hơn hết, lý do thứ tư là sự ngộ nhận rất lớn về tiến trình thay đổi chế độ. Phần lớn trí thức Việt Nam cho rằng phương thức tốt nhất để thay đổi chế độ là hợp tác để dần dần cải thiện nó từ bên trong. Diễn nghĩa: không ra mặt phản kháng mà chỉ cố sống lương thiện, hành xử đúng và khéo léo gợi ý khi cơ hội cho phép. Phương thức này được ưa chuộng vì sự tiện nghi và an toàn của nó nhưng nó sai hoàn toàn. Nó không thay đổi được chế độ mà còn củng cố chế độ và triệt tiêu cả sự lương thiện lẫn ý muốn thay đổi, trong nhiều trường hợp nó chỉ là một nguy hiểm cho thái độ phục tùng vụ lợi. Tiến trình thay đổi một chế độ cũng như một tổ chức, như lịch sử đã chứng minh và được trình bày đầy đủ trong mọi nghiên cứu về sinh hoạt tổ chức và đấu tranh chính trị, ngược hẳn với quan điểm này và có thể tóm lược như sau:

Nhận thức về sự cần thiết phải thay đổi xuất hiện nơi một số người;

Những người này liên kết với nhau và tự cô lập với phần còn lại để tranh đấu cho lập trường đổi mới. Họ đảm nhận vai trò thiểu số với những hậu quả của nó, như bị trừ dập, thậm chí bị tiêu diệt.

Họ dần dần mạnh lên, thuyết phục được hoặc khắc phục được phần còn lại và áp đặt sự thay đổi.

Liên kết với nhau và tự cô lập là điều kiện bắt buộc để có thể thành công của những người muốn thay đổi. Nếu không, nếu chấp nhận luật chơi hiện hành, họ sẽ bị hòa tan trong “thực tại” và ý chí thay đổi sẽ tiêu tan. Hơn thế nữa, có mọi triển vọng là chính họ cũng sẽ bị lưu manh hóa trong một bối cảnh xã hội bất lương. Đi với ma mặc áo giấy.

Như để chứng minh rằng chính trị và đời sống chỉ là một, đây cũng là quá trình tiến hóa của mọi chủng loại. Lấy thí dụ tiến hóa từ vượn lên người; những con vượn đầu tiên nơi những biển đổi ban đầu xuất hiện đã sống biệt lập với những con vượn khác và tiếp tục tiến hóa để thành người, nếu không chúng đã bị tiêu hóa nhanh chóng trong cả khối lớn của chủng loại, và vượn vẫn là vượn chứ không thành người.

Hãy tạm dừng lại trong bốn nguyên nhân chính đó. Sự kéo dài của chế độ vô lý này, trong đó một đảng vừa thiếu trí tuệ vừa không lương thiện lại đã mất hết tính chính đáng đã cầm quyền một cách độc đoán quá lâu và còn ngang ngược khẳng định sẽ tiếp tục thống trị đất nước một cách độc đoán trong thời gian vô hạn định mà không gặp chống đối nào đáng kể, được nhiều người giải thích là vì dân trí ta còn kém. Như thế phải chăng hệ luận tự nhiên là tất cả những gì chúng ta có thể làm hiện nay chỉ là một cố gắng văn hóa nhằm nâng cao dân trí? Không gì sai hơn nhận định này. Hoa Kỳ và các nước Châu Âu đã thiết lập được dân chủ vào lúc dân trí của họ còn ở một mức độ rất thấp so với chúng ta hiện nay. Và họ không có PC, internet và điện thoại di động; chung quanh họ cũng chỉ có những chế độ quân chủ tuyệt đối. Và cả thế kỷ sau khi đã bước vào kỷ nguyên dân chủ tuyệt đại đa số vẫn không biết đọc, biết viết! Họ đã có dân chủ vì may mắn có được những trí thức đúng nghĩa, những trí thức có tư tưởng dân chủ và dám giành quyền lãnh đạo xã hội thay vì chấp nhận thân phận dụng cụ của kẻ cầm quyền. Như vậy không nên đổ lỗi cho dân trí Việt Nam thấp mà hãy lương thiện nhìn nhận là trí thức Việt Nam kém. Kém về hiểu biết, do chỉ học để lấy bằng cấp và đi làm chứ không đầu tư vào tư tưởng và chính trị. Các trí thức Việt Nam có thể chủ quan mà tưởng rằng họ hiểu biết về chính trị khi họ đã có bằng kỹ sư cơ khí hay tiến sĩ luật nhưng thực ra họ không biết. Và càng kém vì không dám. Có lẽ chính vì không dám mà họ không tìm hiểu phải đấu tranh chính trị như thế nào, rồi không biết.

Trong mọi xã hội cần thay đổi người ta thường phân biệt những người không muốn và những người không thể. Thảm kịch của Việt Nam là vấn đề không đặt ra như thế, đại đa số trí thức vừa không biết vừa không dám. Có bao nhiêu người dám chấp nhận mất thể diện và những quyền lợi mà nó bao hàm? Và trong số những người dũng cảm này có bao nhiêu người biết đấu tranh đúng phương thức? Cũng không thể trốn tránh sau cái lý có “không làm chính trị”. Dân thân chính trị trong hoàn cảnh đất nước hiện nay là một mệnh lệnh của lương tâm và lòng yêu nước. Chính trị không phải là tất cả, nhưng nếu chính quyền tồi tệ thì tất cả đều bế tắc.

Các trí thức ưu tú trong hội nghị này tuyên bố: “Trách nhiệm của nhà nghiên cứu là nói trung thực, thẳng thắn, với tinh thần xây dựng, mong muốn Đảng mạnh lên, đất nước mạnh lên”. Tại sao lại cứ phải mong muốn “Đảng mạnh lên” dù Đảng đã chỉ là một đảng như mọi người và chính các vị cũng đã thấy? Tại sao “trách nhiệm của nhà nghiên cứu” lại kỳ cục như vậy? Có gì là “trung thực, thẳng thắn” trong thái độ này? Cùng lắm là thái độ tôi trung!

Một trí thức không tham dự hội nghị, ông Lê Hiếu Đằng, một đảng viên cộng sản và một nhân vật cao cấp trong Mặt Trận Tổ Quốc, nhận định đúng đắn hơn:

“Lúc này hơn lúc nào hết, chúng ta phải đặt quyền lợi của đất nước, của dân tộc lên cao nhất, hơn mọi lợi ích riêng tư, phe nhóm”.

Người ta chỉ có thể đồng ý và ủng hộ lập trường này. Và tiếp theo là gì? Ông Lê Hiếu Đằng nhận định:

“Trong cuộc đấu tranh cho dân chủ, chúng ta không có gì phải sợ, tôi muốn nhắc lại điều tâm niệm này cho chính mình mà cũng là điều muốn nhắn gửi các đồng chí, đồng đội, bạn hữu của mình và tất cả những ai còn trần trối với những vấn đề của đất nước, của dân tộc. Mà tại sao chúng ta phải sợ?



Những người phải sợ là những người đi ngược lại lợi ích của đất nước, của nhân dân. Chắc chắn họ sẽ bị nhân dân chối bỏ, bị lịch sử phủ nhận”.

Càng đáng tán thành. Chỉ mong những người như ông Lê Hiếu Đằng quyết tâm tiến tới và đừng quên rằng đấu tranh chính trị bao giờ cũng phải là đấu tranh có tổ chức, nếu không chỉ là lãng mạn.

Không có gì phải sợ? Tôi e rằng ông Lê Hiếu Đằng hơi chủ quan hoặc quá lạc quan. Dĩ nhiên là tình hình không còn như trước, xã hội Việt Nam đã chín muồi cho một chuyển hóa dứt khoát về dân chủ và những người dân chủ, nhất là những người trong guồng máy đảng và nhà nước cộng sản, có thể tranh đấu cho dân chủ mà không phải chịu đựng những hy sinh quá lớn nếu tranh đấu một cách thông minh. Bằng cứ là các trí thức tham dự hội nghị đã có thể nói những điều họ đã nói và chắc sẽ không gặp khó khăn nào. Nhưng dầu sao cũng vẫn phải sẵn sàng chấp nhận một số thiệt thòi nếu đấu tranh thực sự, nghĩa là đấu tranh có tổ chức, điều mà đảng cộng sản còn cấm kỵ. Trờ ngại và rui ro có thực chứ không phải là hoàn toàn không có gì phải sợ. Và lại chẳng có cuộc đấu tranh nào mà lại không đòi hỏi hy sinh. Nhưng chính vì những hy sinh này mà những người dám dấn thân đấu tranh cho dân chủ đáng được trân trọng.

Các trí thức tham dự hội nghị kết luận rằng các phát biểu của họ dù không được chấp nhận “nhưng ít ra cũng lưu vào văn bản, lưu lại hậu thế rằng năm 2010 có một số nhà kinh tế đã nói như vậy, để hậu thế biết rằng, hóa ra đất nước cũng còn những trí thức không đến nỗi dốt nát”.

Ý muốn để lại một di chúc cho mai sau là một ý muốn cao cả mà người ta chỉ có thể kính trọng. Tuy nhiên có một cái gì vừa mập mờ vừa ai oán trong kết luận này khiến người ta không khỏi phân vân. Dốt nát là một khái niệm tương đối. Ai cũng dốt nát trên những điều mà mình không biết và nói chung chúng ta chỉ hiểu biết trên một số ít địa hạt, phần còn lại chúng ta đều dốt cả. Nhưng có một vấn đề mà mọi người trí thức đều phải quan tâm là tình hình chính trị của đất nước hiện nay. Ai cũng đồng ý là phải đấu tranh để thay đổi chế độ, và như thế cần có tư tưởng chính trị và cần biết phương pháp đấu tranh chính trị. Về điểm này chúng ta đã thực sự ra khỏi sự dốt nát chưa?

Nghiêm trọng hơn là chúng có dám tranh đấu thay đổi chế độ không? Nếu dám thì dù không biết chúng ta cũng có thể học hỏi để biết. Chỉ sợ chúng ta không dám. Hội nghị muốn để lại cho hậu thế một di chúc rằng năm 2010 có những trí thức Việt Nam không dốt nát, nhưng giữa dốt nát và hèn nhát, ký ức nào tủi hổ hơn cho con cháu?

Nguồn:Thongluan.org.



## CON NGƯỜI NHÂN CHỦ VIỆT NHO

(*Trả lời thắc mắc của NQĐ ở VN*)

Sau đây là e mail của Cháu NQĐ. 19 tuổi ở trong nước.

Thưa bác, cháu vui quá đi chứ, cháu cảm ơn bác nhiều. Sau khi cháu đọc bài viết về chữ Nho và cứu nước bằng con đường văn hóa mà bác gửi cho cháu, cháu thấy hình như bên trong nền văn hóa dân tộc là nền Triết Việt rộng lớn và nắm chủ đạo trong Triết Việt là Thái Hòa, Tam Tài và Ngũ Hành, tất cả được bao trọn trong lịch sử; mất nước là vì mất lịch sử chứa bên trong là Đạo nhưng dường như mọi người dễ chấp nhận lịch sử hơn Đạo nhưng rõ ràng là chỉ tự hào mình là con cháu của một đại tộc lớn mạnh thì thật là “ông cạn” bởi nó chỉ là lòng tự tôn nhất thời 1 cách “mù quáng” và chẳng đem lại sức mạnh nào cả. Tuy nhiên theo cảm nghĩ của cháu, cháu thấy đây đúng là những triết lí lý tưởng để xây dựng một xã hội trong mơ và đường để cứu nước bằng văn hóa thì phải bắt đầu từ 3

triết lý trên. Nhưng cháu thấy rất mơ hồ, trong những bài bác sắp gửi cho cháu, bác có phân tích đến 3 triết lý đó không ạ. Và bác có thể giải thích cho cháu: Người Việt có đời sống Lưỡng thế, Đới Trời, Đạp Đất, Tam cương, Triết lý An vi, Xây dựng xã hội theo lộ đồ: TU, TỀ, TRI, BÌNH, Triết lý An vi giúp con Người đạt nếp sống phong lưu. Bác có thể cho cháu lời khuyên đi từ đâu không ạ: từ triết Việt tiến đến sử Việt hay là từ sử Việt đi vào Triết Việt. Cháu cảm ơn bác! cháu NQĐ

*Dưới đây là thư trả lời, xin được để tên viết tắt NQĐ cho được an toàn.*

*Cháu NQĐ thân mến.*

*Đây là vấn đề rộng và sâu, không thể hiểu ngay một lượt hết được, phải tuân tự, phải đi từng bước, cuộc sống có muôn màu muôn vẻ, nhất là vấn đề con người, phức tạp và nhiều khê lăm, xã hội cũng vậy, ngoài phần huyền sử ra thì trong lịch sử nước nhà ta chưa thấy hoàng kim thời đại bao giờ, mà đa phần là chiến tranh, mọi sự về con người và cuộc đời đã thành một mớ bong bong, xã hội thường bất ổn, vì thế mà ta phải lặn mò tìm hiểu sao cho ngày một tốt hơn, công việc này phải làm liên li suốt đời, không bao giờ xong. chừng nào mình còn sống, mong sao cho con Người sống xứng với địa vị con người và xã hội là nơi đáng sống.*

*Ở tuổi cháu, mà biết thắc mắc về những vấn đề to lớn này thì hay lắm, Bác đã lang thang khắp nơi, khi tới 70 tuổi mới tìm ra manh mối, nay vẫn còn tìm tòi sao cho được thuyết phục, vì đường đời muôn ngã rồi ren, cái Tà, cái Giả dối thì vô số mà cái Chính thì hiếm hoi, cái Tà thì choáng lòa, mà cái Chính xem ra tầm thường đơn giản, cái thùng rỗng thì kêu to, cái thùng đầy thì chỉ phát ra tiếng bịch bịch. Cái Chính không có gì hấp dẫn bề Ngoài, vì nó giản đơn, nhưng bề Trong lại phong phú, chứa chan nội lực. Con người có bị đời dày xéo, có bị nhận xuống bùn đen, đến khi hết hơi thở thì mới biết sự sống Tự do là quý, Độc lập là cần, Hạnh phúc là vô giá không ai có thể ban cho mình được, kể cả Đấng trên đầu trên cổ, có hiểu thế may ra mới tìm cách ngoi lên, mới tinh ngộ, nhận diện lại chân tướng của mình. Dân VN đã hàng ngàn năm sống mê mải trong Nô lệ đầy quốc nạn và quốc nhục, nếu không tỉnh để vùng lên vực dậy thì hết đường cứu chữa.*

*Theo Bác vấn đề quan trọng nhất của xã hội loài người muôn thuở vẫn là CON NGƯỜI, dựa trên quan niệm của Tô tiên, của các bậc tiền bối, Bác bàn về con Người trước. Tất cả những chế độ, những thể chế, những cái Tốt cái Xấu đều do con Người làm ra. Đây là quan niệm về con Người theo tinh thần Việt.*

### **I.- Vị trí của con Người trong Trời Đất**

*Con Người được ném ra trần trường trong cái vũ trụ mênh mông bao la này, được gọi là thế giới hiện tượng, mọi sự đều biến đổi, cái chậm thì tính hàng tháng hàng năm, hàng thế kỷ, cái mau thì từng phút giây, sát na. Trời Đất ném con người vào giữa các môi trường như : Nước, Không khí, đất đai với cây cỏ lá hoa, và muôn vật thứ nào cũng nhiều vô kể. . . . Trời chẳng bao giờ nói năng, dạy bảo gì cả, không thể hỏi han van xin, con người phải liệu Tự lực mà sống sao thì sống hoặc Tự do hoặc Nô lệ hoặc hạnh phúc hoặc khổ đau, Gieo thứ nào thì gặt thứ đó. Tuy thiên năng không bằng con ve cái kiến nhưng trí năng thì con người vượt lên trên muôn loài, nên con người phải dành cho mình một vị trí thuận lợi trong Trời cao Đất thấp để mà sống.*

*Nếu không định vị trí được mình trong ba cõi Trời - Người - Đất thì cuộc sống con người bị phiêu bạt chẳng khác nào con thuyền trên đại dương sóng gió muôn trùng. Khi không định được vị trí của mình tức là điểm Đi, thì làm sao có điểm Đến được.*

Ta lấy thí dụ sống trong gia đình giữa cha mẹ và con cái : Cha mẹ phải đứng trên vị trí của mình là cha mẹ phải dạy dỗ con cái cho nên người thì phải có cách giáo dục hợp lý để con thành Nhân và thành Thân, còn người con thì phải vâng lời Cha mẹ răn lập thân để khi trưởng thành trở nên con người tự lập, biết sống đàng hoàng ở đời. Việc này cha ông chúng ta gọi là Chính danh định phận, Danh không Chính thì Phận phát phơ giữa Chợ Đời biết vào Tay ai, không biết là Trời hay Đất mà chắc không phải là Người.

Vì vậy khi sống trong cõi thế giới hiện tượng nhị phân này, như Trời / Đất, Trên / Dưới. Trong / Ngoài, Trước / Sau, Thời gian / Không gian...con Người phải định được vị trí của mình, hoặc mình để cho Thần linh kéo lên Trời, trở nên Duy Tâm, luôn sợ trời đánh thánh vật, chỉ biết nài ni cầu xin ơn phước, con người ỷ lại này yếu xiu không làm gì được nên thân. Còn khi bị Đất lôi xuống trở nên Duy vật, chỉ biết say mê tôn thờ vật chất, coi của trọng hơn người, đánh mất Tình người, nên sa vào đời sống sài lang, chỉ biết dùng nanh vuốt để dành ăn, lòng tham không đáy không bao giờ được thỏa, nên gây tai họa cho loài người, hãy xem những người trước mắt, thân cận với chúng ta, họ hết cướp Của, cướp Tự do của con người lại bán Người, bán Dân, bán cả Nước.

Muốn không bị kéo lên Trời hay bị lôi xuống Đất thì con người phải Tự Lực, tự Cường để giữ vị thế tự Chủ, như vậy mới mong làm chủ được vận hệ mình, gia đình mình đất nước mình và cả vũ trụ nữa.

Khi con người đóng được vai trò Tự chủ thì thành con người Nhân chủ, con người là Tạo hoá con, biết cách làm chủ vũ trụ này.

Khi đất nước thiếu vắng những con người TỰ CHỦ thì nhân dân rơi vào tròng NÔ LỆ vào tay :” Thù trong “ ( kẻ độc tài chuyên chế ) và “ Giặc ngoài “ ( kẻ thù cướp nước dưới nhiều hình thức ). Con Người Nhân chủ biết sống trọn đời mình và biết sống hòa cùng Trời Đất muôn loài và mọi Người để cho được hạnh phúc. Đây là khởi đầu thuyết Tam tài : Thiên – Nhân - Địa  
Chí sĩ Trần Cao Vân, một chí sĩ cách mạng trong phong trào Đông Du của cụ Phan Bội Châu đã minh họa địa vị con Người trong Tam tài qua bài thơ tuyệt tác sau:

**“ Trời Đất sinh Ta có ý không?  
Chưa sinh Trời Đất có Ta trong  
Ta cùng Trời Đất, ba ngôi sánh  
Trời Đất in Ta một chữ Đồng  
Đất nứt Ta ra Trời chuyển động  
Ta thay Trời mở Đất mênh mông  
Trời che Đất chở Ta thong thả  
Trời Đất Ta đây đủ Hoá Công “**

( Trần Cao Vân )

Qua bài thơ trên, chúng ta thấy được những nét căn bản về con Người:

### 1.- Nguồn gốc cao quý của con Người.

**“ Trời Đất sinh ta có Ý không. Chưa sinh Trời Đất có Ta trong “** : Con Người đã hiện hữu cùng Trời Đất từ muôn thuở đời đời, một nguồn gốc vô cùng cao quý “, chứ không phải từ Vượn tiến hoá mà thành như Darwin, con người Kinh tế của Mác, hay là con người chỉ biết Suy tư như Descartes.

*Con người mà giữ được gốc cao quý này thì không bao giờ dám làm bậy, hành xử man rợ như sài lang, cuộc đời chỉ toàn dùng tiểu Tâm, tiểu Trí để dành tiểu Danh, tiểu Lợi, gây tang tóc cho con Người và rối loạn cho xã hội, khổ đau cho đồng bào.*

## **2.- Địa vị con Người trong Tam tài.**

### **“ Ta cùng Trời Đất 3 ngôi sánh, Trời Đất in Ta một chữ đồng “**

*Con Người có địa vị cao quý trong Tam tài. Trong Tam Tài, Trời là Thiên hoàng, Đất là Địa hoàng, thì con Người là Nhân hoàng, con Người được sánh vai cùng Trời Đất nên rất cao quý, trách nhiệm cũng lớn và quyền lợi cũng nhiều. Người ta bảo con Người là tinh hoa của Trời Đất, hay là con Chúa, con Phật là theo ý đó.*

*Nhân hoàng đâu có được Trời Đất giao cho làm chủ vũ trụ, nhưng mà phải biết tìm cách sống thuận theo Thiên lý để phát triển, mà còn phải biết sống hòa với mọi loài trong vũ trụ mới êm. Tuy Thượng Đế không nói không ngăn, không khuyên không bảo, nhưng đã có lưới Trời là Thiên lý bủa giăng khắp chốn, tuy thưa mà không lọt, ( Thiên võng khôi khôi, sơ nhi bất lậu ). Cha ông chúng ta đã khuyên: “ Thuận thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong “ Không ai chống được các định luật trời đã được khắc ghi sâu vào trong vũ trụ, sống theo lẽ Trời thì phát triển và trường tồn, ngược lại là tiêu vong.*

*Không ai khước từ được cái ăn, không ai muốn làm người mà không cần đến tư cách con người, không chống được Trời Đất thì phải thuận theo cho thuận chèo xuôi mái cuộc đời, nhưng thuận với tư cách nhân chủ.*

*Con người Nhân chủ là người biết sống thuận với Thiên (Địa) và hòa với mọi người (Nhân) . Luật trời quan trọng nhất là luật giá sắc tức là “ gieo gì gặt nấy, ai gieo kẻ ấy gặt, gieo một gặt trăm “ . Biết được luật này thì phải tự lực mà sống cho ngay chính, chứ không có làm quấy, rồi thì cứ nài nỉ cầu xin ơn Trên tha thứ.*

## **3.- Sứ mạng của con Người.**

### **“ Đất nứt Ta ra Trời chuyển động, Ta thay Trời mở Đất mệnh mông “**

*Con Người có gốc từ Đất Trời, Đất Trời là nguồn sinh sinh hoá, con người có thể tìm hiểu nguồn biến hóa đó mà sống, muốn sống thì phải là một Tài, phải dựa theo nguồn sinh hóa đó mà Tác mà Hành mà sống cho sung mãn. Con người biết Nói và biết làm, Nói và Làm là một, có thể mới tiếp tục được công việc sáng tạo của Tạo Hóa, vì con người là một Tạo hoá con. Có làm thì hàm mới nhai, không làm thì tay quai miệng trễ, có biết vươn lên giá trị cao quý thì mới nên người, không vươn lên thì mãi vẫn là sài lang. Nhiều người miệng thì nói cho lắm khuyên cho nhiều, nhưng tay không có làm, nói cho lắm chỉ để mất niềm tin nơi người khác và thường khi gây chia rẽ, nói tốt mà làm xấu thì cũng chẳng nên người. Tệ nhất là những con người cai trị trong chế độ Nô lệ, để quốc thực dân, và CS là những tác nhân nghịch lý, muốn có nhiều mà không muốn làm ra, chỉ chuyên nghiệp áp bức mà cướp, cướp không bao giờ biết đủ, muốn cướp tất phải giết, nên là kẻ sát thủ không góm tay.*

*Sở dĩ độc tài là vì phải bắt người ta làm việc để cho mình được quyền tước đoạt những gì họ làm ra.*

*Ta hãy xem những con người Hoa Kỳ, không có việc nào mà họ không làm, từ việc nhỏ đến việc to, việc nào họ cũng làm đến nơi đến chốn, không có chỗ nào trên thế giới mà không có mặt họ, họ*

không nề khó khăn nguy hiểm, họ đến để tìm tòi học hỏi, từ không gian xa tít mịt mù đến Nam Bắc cực lạnh buốt, không có những thiên tai địch họa nào mà họ không động tâm chia sẻ. Đó là con người Nhân chủ của Hoa kỳ, nói như thế không có nghĩa là con người Hoa kỳ toàn hảo, nhưng ưu điểm là họ là những con người tự chủ biết học hỏi và biết làm đến nơi đến chốn và biết chia sẻ với mọi người khó khăn thất thế trên thế giới, vì họ xem ai cũng là người đáng yêu, đáng trọng, nên đáng giúp. Muốn giúp người khác thì mình phải giúp mình nên người có Tư cách và khả năng trước đã.

Họ biết nghĩ rộng suy sâu, biết cùng nhau “ xây dựng cái lớn để có cái nhỏ riêng tư “, chứ không có khôn vặt kiểu “ Tham Dĩa bỏ mâm, khôn độc đại đàn “ như dân Việt Nam. Còn đối với những người Hoa Kỳ sống xa hoa lạm dụng nhiều thứ thì chúng ta không thể học đòi, dùng làm gương soi để bắt chước, nếu khôn hồn thì phải tránh hố sâu này!

Mặt khác Xã hội Hoa Kỳ đã trở thành môi trường với muôn vàn cơ hội ( kể cả cơ hội xấu ). “ Ai khôn thì sống ai vớng thì chết “, con người sống tự do có trách nhiệm hết cỡ thợ mộc!

Muốn mọi người trở nên một Tạo hoá con thì Tổ chức xã hội phải là môi trường được điều hòa giữa Nhân quyền và Dân quyền.

**Có Nhân quyền** nghĩa là xã hội phải là môi trường để cho mọi người có Tự do và Phương tiện thuận lợi để **trau dồi Nhân cách**.

**Có Dân quyền** là xã hội phải có những công trình ích quốc lợi dân để cho người dân tham gia **phát triển Khả năng** hầu xây dựng quốc gia để mưu ích chung cho mọi người.

Khi toàn dân đều tương đối có Tư cách và Khả năng thì làm gì mà Dân không giàu Nước không mạnh, những người độc tài không bao giờ muốn như vậy, vì muốn bóc lột dân thì phải giam họ trong bần cùng và ngu dốt.

Những Tổ phụ Hoa Kỳ là những Tạo hóa con trông xa thấy rộng, biết thiết lập hạ tầng cơ sở quốc gia to lớn cùng khắp cũng như các cơ chế xã hội tương đối công bằng, biến quốc gia thành **môi trường giúp cho mọi người dân đều có cơ hội phát triển mọi mặt** để xây dựng, đóng góp chung, biến quốc gia phồn vinh nhất thế giới, còn những người cai trị trong chế độ độc tài là những người có đầu óc chỉ lớn bằng cái “ Nhà Kho “ chỉ để chứa những của ăn cướp bóc lột mà thôi. Đầu não “ Nhà kho “ là “ Đỉnh cao trí tuệ của những người CSVN “, nhưng nhà Kho là vật chất năng biến đổi, khó mà giữ, vì ai gieo Nhà kho “ tham tàn và cường bạo “ thì gặt hái “ Tàn tham và bạo cường “.

#### 4.- Cùng đích của con người: Hạnh phúc

**“ Trời che Đất chở Ta thong thả, Trời Đất Ta đây đủ Hoá Công “.**

Trời Đất là Hoá công, con Người là Tạo hóa con, con Người phải sống theo nhịp điệu hòa của vũ trụ mới hạnh phúc. Nhịp điệu của vũ trụ là thiên lý. Lý đây là Lý **Thái cực của đại Đạo Âm Dương hòa, tức là sự hòa của các cặp đối cực**. Con Người phải hiểu rõ và sống thuận với Thiên lý để cho đời sống phát triển toàn diện và sống hòa với nhau và cùng hòa Trời Đất để cho cuộc sống được phong lưu thong thả. Hạnh phúc con người không phải chỉ có Vật chất dư dật là đủ, mà cần phải có phần Tâm hồn biết Đủ biết Vui nữa. Chỉ con người biết sống theo Đạo lý biết Đủ mới Vui. Có biết bao nhiêu người giàu nứt đổ đổ vách mà lòng đầy âu lo thì hạnh phúc thế nào được. Những nhà độc tài Xô Viết cũng như Đông Âu đã qua đi mà còn để lại hành động “ Tham tàn và Cường bạo “ muôn đời. Tổng thống Hosni Mubarak của Ai Cập nghe đâu đã có 80 tỷ thế mà bây giờ ông ta đang sung sướng ở đâu trên bước đường ly vong? Đây là cái gương sáng ngời nóng hôi cho các vị chớp bu trong đảng CSVN.

Những người bắt Nhân gây ra bắt Công, bắt công sinh ra bắt Hòa, bắt Hòa xây Tòa địa ngục trong Tâm trí kẻ gây ra bắt Công !. Những người chớp bu trong đảng CSVN đang ngồi trên đồng lửa hỏa ngục chính họ tạo ra.

## II.- Con Người trong Tam tài : Thiên - Nhân - Địa

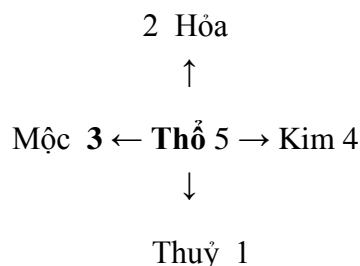
Nho giáo định nghĩa con Người như sau: **Nhân giả kỳ Thiên Địa chi Đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí:** Con Người là Cái Đức của Trời Đất, nơi giao hội của Âm Dương, chốn Quỷ Thần gặp nhau, là tú khí của Ngũ hành tức là hai cặp đối cực: Thủy - Hỏa, Mộc - Kim ở xung quanh và Thổ ở Trung cung. Con người phức tạp lắm chứ không phải là con người đơn giản như Darwin, Marx, Descartes ( Je pense dont je suis ).

1.- Trời là những giá trị vô hình, Đất là những gì hữu hạn, con người là tổng hợp của những gì tinh hoa của vô biên và hữu hạn. Đó mới là cái Đức chứ không phải là Hình thức hoành trang bên ngoài, mà nhiều tôn giáo đang cố khoe mẽ để thay thế cho cái Đức còn thiếu vắng.

2.- Con Người là nơi mà **đối cực Âm Dương giao hòa**, Âm thì Nhu mà Dương thì Cương, Âm Dương mâu thuẫn nhau, nhờ mâu thuẫn, xô đẩy níu kéo nhau mà tiến hoá, tiến hoá mà luôn giữ được thế quân bình động thì đạt trạng thái Hoà mà trường tồn, đây là Dịch lý, là Thiên lý. Biến hoá luôn luôn và đạt trạng thái Hoà là nguồn hạnh phúc dài lâu cho loài người. Biết nương theo luật tiến hoá mà vươn lên thì con người có nguồn vui trong cuộc sống. Không làm thì không sáng tạo, không sáng tạo thì không có niềm vui, thiếu niềm vui là thiếu sức sống, thiếu sức sống thì có sống cũng đã như chết mất rồi! Sống mà Hoà được với mọi người và vũ trụ là nghệ thuật sống siêu đẳng, vì nó mang lại chân hạnh phúc, mà nền tảng khởi đầu từ đạo “ Thuận VỢ thuận Chồng “

3.- Con người là nơi Quỷ và Thần kẻ lưng nhau cùng một trật, phút này Thánh, giây sau là Quỷ không biết chừng, nên muốn làm người chính hiệu con nai vàng thì phải luôn Tu Thân, nếu không thì biến thành sài lang, xã hội sẽ biến thành hang ổ của đàn sói.. Người ta cứ tưởng khi đã có một cái nghề và lập gia đình xong là con người đã thành, và cứ thế mà yên tâm sống suốt đời. Vì con quỷ Tham Sân Si đang nằm ẩn trong mình thỉnh thoảng xúi mình làm điều quấy mà không hay, nếu không làm chủ được mình để cho quỷ Tham Sân si sai khiến thì không biết giây phút nào mọi cơ đồ của mình, nhất là hạnh phúc sẽ bị tiêu tan. Vì trong con người Quỷ Thần luôn kẻ sát lưng nhau, xô lấn nhau, cuộc đấu tranh kéo dài suốt đời người cho đến khi nhắm mắt buông tay. Cho nên chúng ta phải nhớ kỹ là con người luôn luôn là đang thành, muốn tiếp tục thành thì phải luôn lo tu thân.

4.- Con Người là tinh hoa của Trời Đất hay là tú khí của các cặp Thủy - Hỏa, Mộc - Kim. Ngày xưa vì lý trí chưa phát triển, Cha ông ta chưa biết cách suy luận theo lối phân tích và tổng hợp như ngày nay, mà dùng Đồ hình ( Thủy Hỏa, Mộc Kim Thổ ) và Số độ ( 1, 2, 3, 4 – 5 ) Ngũ hành để tìm cách làm quân bình Các đối cực . ( sẽ bàn rộng chỗ khác )



**Thủy- Hỏa:** Thủy là Nước là nguồn sống của Vạn vật ( Thủy vạn vật chi nguyên : Nước được coi là nguồn gốc của vạn vật, không có nước là không có sự sống ). Hỏa là năng lượng là nguồn Sáng. Năng lượng và vật chất là một.

**Mộc – Kim:** Mộc tượng trưng cho Sinh vật, Kim tượng trưng cho khoáng chất. Thủy - Hỏa, Kim-Mộc tượng trưng cho thế giới hiện tượng. Con Người ở vị trí trung cung hành Thổ, tức là vị trí Tâm linh, nên “ **Linh u vạn vật** “.

Ta có thể hiểu các đối cực Thủy - Hỏa, Mộc – Kim tượng trưng cho thế giới hiện tượng, còn hành Thổ cho thế giới Tâm linh. Đây là Tạo hóa lu hay còn gọi là Lò Cừ, tức là bộ máy huyền vi của vũ trụ.

Khi đã định vị được mình trong Trời Đất thì mình mới biết cách sống và hành xử làm sao cho được đúng vị thế con người, để đạt hạnh phúc. Cha ông chúng ta bảo: **Đội Trời - đạp Đất - ở Đồi**, nhà Nho bảo : “ **Cao minh phối Thiên, Bác hậu phối Địa** “ Để trong việc **Xử thế** sao cho “ **Thiên sinh Địa dưỡng, Nhân hòa** “. Biết sống **Đội Trời - đạp Đất** tức là sống theo lương thê tức là lối sống hai chiều ngược nhau, khi nào hai đối cực hài hòa thì con người **Ở Đồi** đạt hạnh phúc.

### **III.- Sinh hoạt của con người Nhân chủ: **Đội Trời - Đạp Đất - Ở Đồi.****

#### **1.- Bản chất của con Người: Con Người Lương Thê**

Lương thê là khả năng có thể sống được trong hai môi trường đối nhau, như con cá sấu có thể sống trên cạn và cả dưới Nước, Chim Hồng hộc hay Thiên nga, chim Âu có thể sống ở trên mặt Đất, bay trên Không và cũng có thể kiếm ăn dưới Nước, cũng vậy con người cũng có thể sống theo Tình / Lý hay đời sống Tâm linh / Thế sự. Tình / Lý, Tâm linh / Thế sự đều là đối cực.

Đó là đời sống lương thê. Sống theo Duy Tình là khi Tình không được lý công chính hướng dẫn nên Tình dễ bị thiên lệch, mà Duy Lý là khi Lý độc quyền thao túng, quên Tình ( Người ) nên dễ đi vào con đường gian ác. Duy Lý là đời sống một chiều, mất quân bình, nên gây trọng bệnh của xã hội hiện nay. Khi sống được “ Tình Lý tương tham “ thì Cụ Nguyễn Du ví von là : “ Bên Ngoài là Lý, nhưng Trong là Tình “. Con Người sống được Tình Lý tương tham thì Thân an Tâm lạc, nên hạnh phúc.

#### **2.- Lý do con Người quên mình là con người Lương thê**

Vấn đề quan trọng nhất của con người là gì ? Là **chính con Người**. Vì sao? Vì con người ở chính ngay nơi mình, ở trong mình, hai con mắt mình chỉ có thể nhìn ra xa phía trước, không thể nhìn về sau, vào trong, nên chỉ biết **SUY ĐI** nên không thấy rõ chính mình, do đó mà dễ vong thân, như khi ta đứng ngay trên nóc nhà thì không thấy gì về cái nhà, do đó mà **Lý trí thất bại, không thể nhìn rõ chính mình. Lý trí lại đòi hỏi cái gì cũng phải rõ ràng khúc chiết, nên hữu hạn.**

Mặt khác, muốn hiểu được chính mình phải thì im lặng và bất động mà **NGHỈ LAI**, nghĩa là phải yên tĩnh bất động mà đi vào cõi Lòng mà cảm nghiệm bằng cảm quan. Do đó mà phải đi Vào Tâm, **có đi vào Tâm thì mới gặp Tình,** ( Tâm tình ) Tình thuộc lãnh vực Tâm linh. Con người không Tình thì không còn là con Người, mà chỉ là sài lang, thường chỉ dùng nanh vuốt để dành ăn. Tâm linh là Gốc, là nguồn của Tình Yêu và Lý công chính ( hay lẽ công bằng). **Tình thì u linh man mác, nên vô biên.**

Tình và Lý là chân lý ngược chiều, Lý trí (Thế sự) và Tâm linh cũng vậy, cái khó của con người là phải sống làm sao cho Tình và Lý làm một, như ion – và ion + đi ngược chiều nhau mới thành dòng điện. Cũng vậy khi hai đối cực giao thoa thì tạo nên trạng thái Hòa.

### 3.- Sinh hoạt của con Người Nhân chủ

#### Nho bảo : Cao minh phối Thiên, bác hậu phối Địa.

**Quy Thiên: Cao minh phối thiên.** Có lên cao thì mới nhìn được sáng rõ, lên cao có nghĩa là phải bay lên cao, muốn thế thì phải bớt lượng mà thêm phẩm, bớt vật chất mà thêm tinh thần, có bớt cho nhẹ mới vươn lên bay lên cao được, như chim bay bổng trên trời cao, Phối là kết hợp với Thiên là những gì vô hình vô biên. Đây là lối sinh hoạt bớt đi, thánh Gandhi bảo : Je me réduis à Zéro. Thiên là Vô cực là vô biên, có bớt cho tới Zéro mới gặp Thiên được, tức là nguồn Tình vô biên. Đây là sinh hoạt hướng Thiên là lãnh vực Tâm linh, lãnh vực Tĩnh, quê hương của VÔ. Đây là sinh hoạt nhà Phật gọi là Phá.

**Hướng Địa: Bác hậu phối Địa.** Muốn kết hợp với Địa thì bớt phẩm mà thêm lượng nên phải đi cho rộng và sâu ( bác : rộng, hậu là dày, sâu ) tức là lãnh vực Lý trí, để cho cái nhìn tròn đầy, có biết rộng và sâu mới chu tri, ( holistic Knowledge ) để tránh cảnh triết lý sờ voi. Đây là sinh hoạt nhà Phật gọi là Cháp.

**Xử thế tại Thế:** Xử thế là không Xuất Thế hẳn để quy Thiên, mà không Nhập Thế hẳn để hướng Địa, mà phải “chấp kỳ lưỡng đoan: giữ hai đầu mối “ : mà Xử thế đâu đây giữa xuất và nhập thế, nghĩa là sinh hoạt làm sao cho Thiên Địa giao hòa hay Âm Dương hoà ( Thiên là Dương, Âm là Địa ).

Nếu chỉ phối Thiên không thì không thể sống ở đời, vì thiếu nhu cầu vật chất hay chỉ phối Địa không thì thiếu nhu cầu Tâm linh, không còn Nhân cách đánh mất hạnh phúc, vậy thì làm sao cho Thiên Địa giao thoa tức là Mẹ Tròn ( Thiên ) con Vuông ( Địa ), sao cho hai thứ hoàn toàn khác nhau như tròn và vuông lồng vào nhau được ( trong hình học đó là hình vuông nội tiếp ). Khi hoà hợp được với nhau được thì mới đắc Đạo “Âm Dương hoà ”. khi đó mới thuận Vợ thuận Chồng, dầu bể Đông cũng tát cạn, sao mà chẳng hạnh phúc !

Nếu con người chỉ biết Cháp nhất để thủ đắc cái CÓ là vật chất thì mất hạnh phúc, mà muốn đạt hạnh phúc thì phải Phá, nghĩa là buông bỏ bớt vật chất để tìm về Cái KHÔNG, mà vươn lên những giá trị cao quý nhẹ nhàng như mây bay gió thoảng. Vì vậy cho nên phải hiểu lẽ biến dịch của Tạo hóa, mọi vật chất đều biến đổi không ngừng, có đó mà không đó, nay có mai không, có mà cũng như không ( Thực nhược hư, hữu nhược vô ), không ai giàu 3 họ, không ai khó 3 đời. vật chất chỉ là phương tiện ở đời để làm người Nhân chủ, để đeo đuổi cùng đích hạnh phúc không những đời sau mà ngay ở đời nay trong cuộc sống hài hòa với mọi người. Nên nhớ sinh là Kỳ, tử mới là quy, Kỳ là sống gửi ở Trần gian, khi chết mới là trở về quê Trời hạnh phúc.

Vạn vật đều biến đổi không ngừng, ta không thể bám chặt vào Vật chất là thứ biến đổi thường xuyên, nên gọi là vô thường, vật chất chỉ là phương tiện, đừng có bòn quén quá, mà áp bức bóc lột chém giết nhau để nhận chìm nhau như người chết đuối, đây là cảnh con người làm chết đuối con người trên cạn. Giết người để cướp cho giàu tiền muôn bạc triệu mà nào đâu thấy đủ để ngừng tay chém giết, những của cướp được chỉ để dành cho đời con đời cháu. Ở đời chẳng ai thoát khỏi luật Giá sắc, gieo gì thì gặt nấy gấp hàng trăm lần, huỷ hoại mạng sống con người và cướp đoạt công lao mồ hôi nước mắt người khác mà không gặp cảnh “Ác giả ác báo, mà được hạnh phúc sao? Xin gửi tin không vui này cho những nhà độc tài đương đại. Những người gian ác độc tài tưởng rằng cứ



cướp cho được nhiều của vật chất là hạnh phúc, nhưng không ngờ cuối cùng lại rước hỏa ngục vào tâm hồn, đến khi nhận ra thì đã quá muộn.

Trời có mắt là vậy ( Thiên hữu nhãn )

#### IV.- Tóm lại

Khi có đi vào đời sống Tâm linh mà tu dưỡng mình thì ta mới gặp được Tâm, tức là nguồn Tình, khi có Tình thì ta mới có Lương tâm. Khi có sống sung mãn ở Đời thì Lý trí mới được phát triển, chừng nào lý trí phát triển toàn diện thì mới có sự hiểu biết tròn đầy nghĩa là Chu tri.

Biết sống theo đời sống lương thiện, sống sao cho “**Tình Lý tương tham**” nghĩa là trong cuộc sống hàng ngày, khi đối diện với bất cứ việc nào, nhờ **Lương tâm** nhạy cảm đánh thức Lý trí giúp ta suy xét sự việc theo tiêu chuẩn **Lý công chính**, thì ta mới có Ý thức đứng đắn về vấn đề cũng như có hành xử thích đáng về vấn đề đó, miễn là ta luôn an trú trong Hiện tại, tức là Hiện tại miên trường, cứ mãi ôm vào quá khứ huy hoàng hay khổ đau là ngưng sống, và hy vọng vào tương lai mà quên hiện tại là ảo tưởng.

Vì thế mà Cha ông chúng ta mới bảo “**Tâm bất tại yên, thị bất kiến, thính bất văn, thực bất tri kỳ vị: trong cuộc sống hàng ngày trong hiện tại**, nếu không chú Tâm về những gì xảy ra quanh ta, thì dẫu có nhìn tới mà chẳng thấy rõ ràng, có nghe cũng chẳng hiểu, có ăn cũng chẳng biết mùi vị ngon dở”

Qua những gì xảy ra trong đất nước hiện nay, bao nhiêu con người bị sa đọa, xã hội đầy rẫy bất công, đất nước đang ở trên bờ vực thẳm, thế mà nhiều người vẫn không thấy không nghe không biết đến những vấn đề hệ trọng đó, vẫn bình tâm lao đầu vào cuộc ăn chơi trác táng, đập lên nhau mà sống.

Cử nhìn qua hoạt động của các vị lãnh đạo tinh thần, cũng như các vị trí thức, cùng toàn dân chúng, ta đánh giá được sức sống của “**thành phần đầu tàu dân tộc**” và “**đoàn tàu mọi người**” như thế nào.

Cha ông chúng ta cũng có nói: “**Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách**: Trước sự tồn vong của quốc gia, người dân hèn mọn nào cũng có trách nhiệm”, hướng hồ chỉ đến những vị ăn trên ngồi trốc trên cao!

Ngày xưa trong phong trào Đông Du, Cụ Phan bội Châu và Cụ Phan Chu Trinh cũng dùng mọi cách để lay tỉnh Ý thức con dân Việt vùng lên để chống Pháp cứu nước, nhưng xem ra mọi người vẫn ngủ mê chưa thức dậy nổi, vì bị nô lệ đã quá lâu!

Đến năm 1954, nhân dân đã vùng lên cứu nước nhưng lại bị CS cướp công, nhân dân lại phải sống trong một chế độ độc tài đảng trị còn “**Tham tâm và cường bạo**” hơn Đế quốc thực dân nhiều lần.

Đó là lý do chúng ta phải cùng nhau phục hoạt lại nền văn hoá Tổ tiên, tu dưỡng nguồn **Tình** và sống theo **lý công chính**, thì **ý thức của chúng ta mới bừng tỉnh**, khi đó việc cứu con người và đất nước mới có hy vọng thành công lâu dài.

Nói tóm lại, sở dĩ con người và xã hội bị hư đi là chính chúng ta đã hư đi, không còn biết **yêu thương kính trọng nhau và ăn ở công bình với nhau**, cây đũa thần cứu con người cứu đất nước **bắt đầu từ Nơi Đây và Bây Giờ ở mỗi chúng ta**, chứ không ở trên Trời dưới Đất hay ở Tàu Tây Nga Mỹ gì ráo!

Công việc cứu nước là công việc của mọi người dân nên mỗi chúng ta đều phải yêu thương và ăn ở công bằng với nhau để sống hoà với nhau, vì không hòa thì không đoàn kết với nhau được, mà chia

rẽ là nô lệ như ngày nay là không thể tránh, ngay nô lệ với đồng bào đi hoang có tên là VC, lại nữa mỗi người không có hiểu biết thì làm sai công việc cũng như không có tư cách thì làm bậy, do đó không thể xây dựng gia đình và đất nước được, vì vậy cho nên việc tu thân là điều khẩn thiết và không bao giờ lạc hậu. Đi tìm việc cứu con người và đất nước mà tìm ngoài mình và đất nước mình là ảo tưởng.

Tôi xin đóng góp vài ý về **việc Tu Thân**: Tu là sửa, Thân là mình, tức là sửa mình, có hai loại sửa, sửa những cái mình đã làm sai và sửa sai việc đáng làm mà mình chưa làm.

Nên nhớ rằng nền văn hoá của Tổ tiên chúng ta là **thống nhất**, chung cho cả người có học (văn gia) và người ít hay không có học (chất gia), chỉ khác nhau ở mức độ cao thấp, nên nó phải dễ hiểu và dễ theo, dễ để cho ai cũng hiểu, kể cả kẻ vô học, giản dị nên dễ theo, ai ai cũng làm theo được (**Đĩ tắc dĩ tri, giản tắc dĩ tòng**: dễ nên dễ hiểu, giản dị nên dễ theo).

Vậy sửa và làm những gì? Thưa có hai phạm vi: Cách làm việc và cách đối xử với nhau, gọi là cách ở đời.

**Về cách làm việc** thì phải hoàn thiện mọi công việc từ lớn tới nhỏ, từ việc tư đến việc công, ngay từ việc nấu ăn, quét nhà, học hành, làm việc, . . . cho đến những việc quốc gia xã hội to lớn phải gắng làm cho ngày một trọn hảo luôn suốt đời.

**Về cách đối xử với nhau** thì đối với bất cứ ai, phải coi họ là con người, nên phải yêu thương, tôn trọng và ăn ở công bằng với nhau, bắt đầu từ vợ chồng con cái trong nhà, rồi ra với mọi người, mục đích là đạt tới cách ăn ở hòa với nhau, vì Hoà là hạnh phúc chung. Phải ý thức Hoà là cứu cánh của cuộc sống hạnh phúc.

**Ai phải tu thân?** Thưa hết tất cả mọi người, không riêng gì cho các tu sĩ các tôn giáo, thường các vị đó là những người “Độc thiện kỳ thân: chỉ lo cho thân mình được trọn lành”, còn đây là **công việc thiện hóa xã hội**, muốn xã hội hòa bình, để mọi người hạnh phúc thì ai cũng phải làm phải tu thân để biết cách hành xử Hòa với nhau.

Công việc đơn giản lắm: Về **cách đối xử** thì phải yêu thương tôn trọng nhau, vì con người dễ phạm lỗi nên phải tha thứ cho nhau để gây ra bất hòa, nguồn khổ đau của mọi người. Về **cách xử thế** thì phải ăn ở công bằng, có Đĩ có Lại cho toại lòng nhau. Đơn giản chỉ có thế, và cũng Dễ như thế nếu quyết tâm làm thì ai cũng làm được.

**Thế mà xã hội loài người cứ thất bại triền miên, từ lúc hoang sơ cho đến thời đại văn minh ngày nay.**

**Khó là ở chỗ việc nhỏ, việc gần. . . vì thiếu ý thức về hậu quả to lớn của nó** nên khinh thường, thói thường nhất là những con người trí thức cứ mê say những cái lý tưởng, cái to lớn, cái xa xôi, cái khó khăn, những cái trên trời mây, tâm hồn họ đã bỏ bê chính mình và người khác, họ coi những thực tế gần và cần thiết cho con người là những thứ thấp kém, hèn mọn, nên không nhận ra trong những cái thấp kém đó lại chứa những cái cao thượng, phi thường, còn những cái họ cho là cao xa đó chỉ là ảo tưởng. Chỉ có những ai kiên tâm trì chí thực hiện những điều thiết thân với con người suốt đời thì mới trở thành những Trai Hùng Gái Đằm. Được gọi là Hùng và Đằm vì họ luôn luôn thắng được chính mình, mà kẻ mạnh nhất là kẻ thắng được chính mình, Trai hùng Gái đằm là nhưng kẻ sống theo tinh thần “Nghĩa khí chi Dũng”, cái Dũng của kẻ sống theo Đạo lý chứ không theo lối Tham Sân Si của mình, còn nhưng người anh hùng ngoài chiến trận thường chỉ là những kẻ “Huyết khí chi Dũng”, họ chỉ Dũng trong trong cuộc đấu tranh đánh đá nhau, mà lại yếu với chính họ, tục ngữ Pháp có câu (tôi không nhớ rõ) Không ai anh hùng đối với những người hầu cận, vì họ thấy rõ nhược điểm, cái yếu đuối bên trong của ông chủ họ.

Tu thân rất dễ và cũng rất khó là thế, chúng ta thường luôn thất bại trong những cái nhỏ, những cái tâm thường, khinh chê cái nhỏ, cái gần, cái dễ, cái tục, mà không ý thức đủ về sự quan trọng của chúng để hoàn thiện là vong thân, là ảo tưởng, chỉ gây khổ đau cho mình và những người khác. Muốn sửa xã hội thì phải sửa con người trước bằng phong trào xã hội mới làm nổi, đồng thời phải sửa đổi cơ chế xã hội cho được tương đối công bằng, cứ làm tắt, làm ngọn chỉ gây thêm rắc rối.

Xin hãy rước “ Hồn Thiêng Sông Núi “ về với chúng ta, chùng nào chưa rước được là chúng ta còn lạc hồn ( cứ chỉ theo Hồn của Tây, của Tàu, của Nga của Mỹ, tuy cùng một nguồn gốc, nhưng chưa nhận ra, trở nên xa lạ với nhau, mà Dị khí tương thù, Hồn Mác là dị khí với Hồn Việt, nên đồng bào VC có giết đồng bào cho hạnh phúc! ), khi lạc hồn là chưa có ý thức đủ về Nhân tức là chưa kính trọng yêu thương và tha thứ cho nhau, chưa có Nghĩa là chưa chịu ăn ở công bằng với nhau, thì con ma Bất Nhân và con quỷ bất Công đâu có xa rời từ bỏ chúng ta mà hoàn thiện mọi việc và hoàn thiện mối giao liên để cho hạnh phúc được.

### **Thiên đàng hay Hỏa ngục là ở Nơi Đây và Bây Giờ nơi Mỗi và Mọi Người.**

#### **V.-Vai trò của con Người Nhân chủ Việt Nho trong trường kỳ lịch sử**

Ở trên chúng ta đã dùng những câu văn thơ và những câu trong sách Nho để nói về con người Nhân chủ. Đi xa hơn nữa, Nho có gốc từ Dịch Việt mà nền tảng là Tiên Rồng, là **hai vật biểu kép** duy nhất trên thế giới, cũng là nền tảng của “ đại Đạo Âm Dương hòa “ hay “ Thuận Vợ thuận Chồng “, đây là nền tảng của Nho mà nguồn gốc Nho lại nằm trong Huyền sử nền văn hoá nông nghiệp của chúng Việt, do đó mà có tên **Việt Nho**.

Việt Nho lại là sản phẩm của **nền văn hoá nông nghiệp**, nhờ sống nghề nông mà Tổ tiên Việt đã sáng tạo ra nền văn hoá mà chúng ta cần khai quật, đào sâu và rộng thêm để tô đậm cho nếp sống Nhân sinh. Tính chất của nền Văn hoá nông nghiệp mà TG. Kim Định khai quật lên là Văn hoá Thái hòa, Hòa là nền tảng vững chắc của hạnh phúc chân thật.

Sử của nền Văn hoá nông nghiệp không những có lịch sử gần 5000 năm, mà còn có Huyền sử của hoàng kim thời đại, bắt nguồn từ nền văn hoá Hòa bình cách nay từ 12 ngàn năm đến 30 ngàn năm. Huyền sử là thời sáng tạo văn hoá, thời xây dựng minh triết cho cuộc sống, thế mà xưa nay người ta cứ cho là thời của những chuyện hoang đường nên bỏ quên, vì để mất minh triết, nên Dân tộc ngày càng lùi dần trên bước đường sa đọa.

Nên nhớ Tổ tiên đại chúng Việt, nhờ làm nghề Nông, phải ngắm Trời mây trăng sao, để biết rõ thời tiết để gieo trồng, nhờ cuộc sống êm đềm phẳng lặng mà cảm nghiệm được lẽ Trời Đất. Những nhân vật đó là những nhân vật Huyền sử, là sử của Minh triết vượt không và thời gian.

Huyền sử là sử toàn là những chuyện u linh man mác, thời mà trực giác con người còn mạnh, còn trong sáng, chưa bị lý trí che lấp, nên cảm nghiệm được vấn đề cốt lõi về Nhân sinh quan và vũ trụ, đó là minh triết giúp con người sống hạnh phúc.

Còn lịch sử là sử của phé hưng của dân tộc, lịch sử là tấm gương phản chiếu của đời sống huyền sử dân tộc vào xã hội, đó là những sự kiện được ghi lại trong một không và thời gian rõ ràng, nhìn vào lịch sử ta có thể thấy được tinh thần của dân tộc qua các thời đại, biết được ảnh hưởng của Huyền sử trên đời sống dân tộc.

Đề thấy được tinh thần của con người Nhân chủ Việt Nho qua trường kỳ của Huyền sử và lịch sử, chúng tôi chỉ xin trưng một số nhân vật tiêu biểu, vì bị hạn chế, nên xin chỉ trưng ra một số tượng trưng.

### **VI.-Những người Nhân chủ đại chủng Việt thời Huyền sử.**

Xưa nay chúng ta cứ tin rằng những nhân vật thời huyền sử trong lịch sử Tàu là nhân vật của Tàu, và cũng chẳng hiểu những vị đó chỉ là những nhân vật văn hoá, sáng tạo văn hoá. Số là Khi thôn tính được đa số chủng Việt mà thống nhất giang sơn, các nhà cầm quyền Trung hoa thuộc nền Văn hoá Du mục không những thâu tóm nền Văn hoá nông nghiệp làm của riêng mình trong đó có vụ cử tuân tự đem các nhân vật văn hoá nông nghiệp như Bàn Cổ, Phục Hy, Thần Nông, Nữ Oa, . . . và vào sử của mình, những nhân vật càng cổ xưa như Bàn Cổ càng được đưa vào sau. Nên biết, các chính quyền lập nên nước Tàu toàn là những người sống theo nếp sống Du mục, suốt đời chỉ lang thang đó đây trên lưng ngựa với cây gậy mục đồng, làm gì có thì giờ nghiên ngẫm mà có Văn mà Hóa, nhưng họ chuộng bạo lực, có đàn ngựa di chuyển mau, giỏi chiến tranh cướp bóc và bành trướng, cứ liếc mắt qua lịch sử Tàu thì nhận ra ngay các nhà cầm quyền Tàu là ai! Khi cướp được của thì cất vào kho của mình không ai thấy được, còn về văn hoá thì phải trưng ra cho các đời sau, nên phải cạo sửa cho mất vết tích làm của riêng mình, nhưng không thể xóa được vết tích, vì có nhiều điều trái ngược giữa hai nền văn hoá, nên TG. Kim Định tinh ý mới tìm tòi ra được.

Họ đã hành xử như thế nào đối với dân VN qua hàng ngàn năm, như lịch sử đã tỏ rõ, họ đóng trọn vai trò kẻ thù truyền kiếp của dân tộc Việt Nam.

Xin nhắc lại chúng ta chỉ chống những chính quyền Tàu Tham tàn và cường bạo, mà không bao giờ chống nhân dân Tàu, vì đa số dân Tàu đều thuộc chủng Việt và con người toàn thế giới cũng là “ Tư hải giai huynh đệ “.



## **VẤN ĐỀ TRÍ THỨC**

### **I.- Những danh từ Hán Việt cần được thông cảm**

**Trí:** Hiểu rõ sự lý, thông minh

**Tri:** Những điều mình biết

**Thức:** Nhận biết, kiến giải

**Ý thức:** Gọi chung cả Tri-giác, Tâm – ý, Tinh – ý  
( Hán Việt Tự Điển. Đào Duy Anh )

**Ý thức :** conscience, awareness

**Aware:** To be aware of something, to be aware of something a long way of, to be quite aware, well aware. To make someone aware of something, . . .

## II.- Vào bài

Ông Nguyễn Anh Tuấn có chuyển cho tôi bài của GS Wendy Dương và của Ông về vấn đề Trí thức. Tôi nghĩ là tôi chưa phải là một nhà trí thức, nên tôi chưa dám có ý kiến. Nhưng Ông yêu cầu tôi viết đôi điều về trí thức mà tôi biết được, nên mới có đôi dòng dưới đây.

Trước hết chữ “ trí thức “ là chữ Hán Việt hay chữ Nho, nên tôi dựa vào danh từ Hán Việt cũng như chỉ để cập trên tinh thần Nho giáo, chứ không nói bàn rộng ra theo nghĩa của Pháp, Anh , Mỹ. . , không nắm rõ mà bàn lung tung dễ gây ra ngộ nhận.

Trước hết, ta biết **Trí** là lý trí, trí thông minh nhờ đó mà hiểu rõ các sự lý, tức là “ **Tri** “. **Tri đây là sự hiểu biết tròn đầy** ( holistic knowledge ) mới có cái nhìn toàn diện vấn đề, không là sự hiểu biết của triết lý sò voi, sự biết này là phiến diện, không ngò một phía nhìn cái bàn chỉ có một góc, có hiểu biết đến nơi để chốn thì mới nhìn sự vật một cách chính xác như nó - là , tức là bản lai diện mục của sự vật. Có sự hiểu biết như thế mới làm cho vấn đề rõ ràng, ít gây ra hiểu lầm mà tranh cãi nhau . Nhưng không dễ gì mà ta có được cái hiểu biết chu tri, nên chúng ta phải thận trọng, khiêm cung mà học hỏi nhau để có chu tri thì hay hơn.

Người có “ **Tri** “ mới có thể có sự hiểu biết chu tri, có Chu tri thì mới “ **Thức** “ đầy đủ được, đó là ý thức , Ý thức là conscience là lương tâm, nhờ **LUƠNG TÂM TRONG SÁNG** mà chúng ta có ý thức, Ý thức gồm cả Ý Tình Chí, đó là tất cả cơ năng giúp con người có khả năng học hỏi tìm kiếm để có chu tri.

Khi đã có Chu tri, thì vấn đề tiếp theo là phải có ý thức về những vấn đề quan trọng cơ bản.

## III.- Vấn đề ý thức

### 1.- Lãnh vực cá nhân : Gốc con Người

#### a.- Ý thức về Vị trí con người trong không thời gian

Mỗi chúng ta đều là con Người, việc quan trọng đầu tiên của con Người là con Người, không ý thức đủ mình là con Người thì là vong Nhân, tức cũng là vong Thân.

Có vô số quan niệm về con người hay Nhân sinh quan, có cùng đứng trên một nhân sinh quan thì chúng ta mới bàn luận với nhau được, nếu ở hai lập trường khác nhau mà tranh cãi nhau hơn thua thì gây ra bất hòa, đổ nát.

Vậy ý thức đầu tiên là **Ý thức về con Người**, con Người nào đây, con người Duy Tâm, Duy Vật, Duy Nhân hay Nhân chủ? Có là Nhân chủ thì mới làm chủ được Vận hệ mình, Gia đình mình và Đất nước mình. Con Người Duy Tâm nghiêng về thờ Trời, các đấng Thần linh, con người Duy vật thờ Vật chất, con người Duy Nhân thì thờ Minh, con người Nhân chủ thì sống hoà với mọi người và Trời Đất.

Con Người phải định vị được môi trường sống của mình, ở đâu và khi nào? Thưa:

Về **không gian** thì phải ý thức **Nơi Đây, tôi ở đâu** thì phải Ý thức lo chuyện ở đó, mình ở Việt Nam mà chỉ lo chuyện bên Tây bên Tàu thì không giúp ích, mình ở trong quốc gia mà chỉ lo chuyện quốc tế thì đâu có ổn. Người CSVN phá Quốc gia để đi vào quốc tế là xây ảo tưởng!

Về **Thời gian** thì lo chuyện **Bây giờ**. Chưa lo chuyện bây giờ mà lo chuyện đời sau là ảo tưởng, chưa lo sống đã lo chết thì sự lo xa này vô ích . Tôn giáo không thể chỉ lo chuyện đời sau mà nên

đem Đạo lý vào đời mà sống hoà với nhau, chứ bất động để cho con người hãm hại nhau, đất nước rối loạn thì cũng đánh mất đời sau.

Con Người Duy Tâm thì chuyên lo về Tâm linh hay về Tình, Con người Duy Vật thì chuyên lo về vật chất, về Lý, con Người Duy Nhân thì chỉ lo cho mình không quan tâm đến người khác. Con con Người Nhân chủ không Duy Tâm, không Duy Vật hay Duy Nhân, nên có đời sống Tình, Lý tương tham, có Lý ( công chính ) tham gia để hướng dẫn Tình hầu Tình không yêu thiên lệch, có Tình để ngăn cản Lý không sa vào đường gian ác. Nhờ ý thức mà con người phát triển được cả Lý Tình. Thiếu Tình thì thiếu Nhân : Nhân Tình, nên không có Tình là đánh mất bản tính của con Người, thiếu Tình yêu và lý công chính thì con người xuống cấp. Ngày nay người ta nặng về Lý mà quên Tình ( Để xót thương nhau ) nên xã hội bất công rối loạn.

### **b.-Ý thức về sinh hoạt của con Người**

Tình và Lý là chân lý ngược chiều cần được hài hòa.

Khi sống ở đời con người phải **hướng Ngoại**, con người phải suy tư để khám phá thế giới vật chất hầu phát triển lý trí để nâng cao đời sống Vật chất và Tinh thần. Đây là lãnh vực của **Lý trí**, cái gì cũng phải rõ ràng mạch lạc, khúc chiết, nhưng lý trí thì **hữu hạn**, chỉ được đặc dụng trong thế giới hiện tượng, đây là thế giới Động, mọi vật đều biến dịch theo Dịch lý.

Muốn đi về thế giới Tâm linh tức là nguồn Tình, thì phải Quy Tư, tức là bỏ Lý trí mà quay về Lòng Minh gọi là Tâm, ngồi im lặng và bất động để dẹp cái “ Tâm viên ý mã “ vén màn vô minh mà cảm nghiệm sự đời bằng cảm quan mới tiếp cận với nguồn Tình Thế giới Tâm linh Vô biên -

Con Người khi hướng Ngoại thì phát triển Lý trí, khi hướng Nội thì khơi động nguồn Tình, đây là đối cực cần phải được giao thoa hài hòa thì con người mới đạt đạo Âm Dương hòa ( Tình : Âm , Lý : Dương )

**Tình Lý tương tham** là khi xử thế làm sao cho Tình được hướng dẫn bởi Lý để cho Tình khỏi thiên vị, còn Khi Xử Lý quên Tình thì dễ sa vào đường gian ác. Do đó là phải sống làm cho Tình Lý tương tham, Cụ Nguyễn Du đã ví von: “ Bên ngoài là Lý ( ra sống ngoài xã hội theo lẽ sống công bằng ), nhưng trong là Tình ( Tình thuộc lãnh vực cá nhân phải trau dồi ) . Duy Tình hay Duy Lý đều làm cho cuộc sống con người mất quân bình. Thời nay là thời nặng về Lý hay Duy Lý ( Thiên lý vạn lý, sinh sự sự sinh ).

### **Tình Lý là bản tính, là gốc con Người.**

#### **2.- Lãnh vực xã hội: Ý thức về Gốc Dân tộc.**

Khi lập thành xã hội thì con người phải tìm ra mẫu số chung để họp thành một khối hầu cùng nhau xây dựng và bảo vệ quốc gia, phải có **ý thức quốc gia** mới thành lập quốc gia được, ý thức đó là chất keo đoàn kết toàn dân.

Dân tộc nào tìm được điểm giúp Đồng quy được mọi người dân vào một mối một cách vững bền thì mới phát triển và giàu mạnh được, chất keo càng gắn bó bao nhiêu thì sức mạnh Dân tộc càng lớn bấy nhiêu.

Chất keo đầu tiên là con người với **Ý thức về cuộc sống Tình Lý tương tham**, mọi người biết yêu thương tôn trọng và ăn ở công bằng với nhau để sống hòa với nhau mới đoàn kết với nhau mà mưu phúc lợi chung. Chất keo kế tiếp là Gốc Tiên Rồng.

Gốc Dân tộc ta là Tiên Rồng. Đây là hai vật biểu giúp mọi con dân Việt thăng hoa đời sống, chứ không phải là chuyện hoang đường, mọi người phải nhận nhau là Đồng bào, phải thực hiện lẽ sống

**Công bằng** như chuyện Cha Mẹ chia 100 con, và thể hiện lòng **Nhân ái** theo di chỉ: Lá Lành đùm lá Rách, Chị ngã Em nâng, Tay đực Ruột xót, Máu chảy Ruột mềm . . . , đây là hành động thể hiện lòng yêu thương chứ không chỉ là lời nói.

Hòn Nước hay Hòn thiêng Sông Núi là : Mẹ Non **Nhân**, Cha Nước **Trí**, Con **Hùng Cường**. Bỏ quên **Nhân, Trí, Dũng** thì con dân Việt Nam thành những hạt com rời, con người nào cũng khiếp nhược, việc gì cũng khó, chỉ mãi chuyện trên Trời Dưới Đất mà quên con người.

Khi con dân một nước không được kết hợp bằng Nhân đạo và Quốc hồn quốc túy thì phải dùng luật pháp mà buộc lại, muốn buộc chặt thêm nữa thì dùng luật theo con đường độc tài như CS.

Muốn có chất keo thì ai ai cũng phải ý thức về sự Tu Thân để trau dồi Nhân Trí Dũng và đồng thời phải có ý thức quốc gia mà sống hoà với nhau mà tính chuyện to lớn dài lâu được. Khi đánh mất ý thức làm Người và ý thức Quốc gia thì con người bị phân hoá, xã hội suy vong. Cây đu đủ thân chính nằm trong ý thức mỗi người dân, chứ không phải bên Tàu bên Tây, bên Nga, bên Mỹ, đành rằng phải học thêm cái tinh hoa của người ngoài, nhưng không thể đem Ngọn người ngoài thay cho Góc Dân tộc được.

### 3.- Ý thức về Gốc nền văn hoá Thái hòa

Đây là ý thức về nền Văn hoá giúp mọi người sống theo Đạo lý hay Nhân đạo ( Việt Nho) mà sống Hòa với nhau, chúng tôi chỉ gợi ý, không thể bàn ở đây.

### 4.- Ý thức trách nhiệm.

Con người một khi đã ý thức được vai trò của mình trong Trời Đất và Quốc gia, tất không thể quên trách nhiệm của mình về các lãnh vực cá nhân, gia đình và xã hội. Dầu có ý thức được rõ ràng về các lãnh vực liên quan đến đời sống của con người và xã hội mà không làm tròn trách nhiệm để đóng góp phần mình thì ý thức cũng vô dụng. Chỉ có con người được phát triển toàn diện thì mới mong làm tròn nhiệm vụ của mình. Đây là con người thành Nhân và thành Thân. Thành Nhân là con người có tư cách, có lương tâm, làm bất cứ việc nào cũng đến nơi đến chốn và nhất là không làm bậy. Thành Thân là con người có sự hiểu biết tròn đầy, biết rõ công việc, nên việc làm để thành công.

Xem thế đủ biết chúng ta đã hư đi vì mất ý thức về chính mình và ý thức trách nhiệm của mình trong mọi lãnh vực. Làm tròn được nhiệm vụ như thế thật là khó khăn, nếu không

có tu thân để trau dồi cho có đủ Tư cách và Khả năng thì khó lắm vậy! Do đó mà Cha ông chúng ta đã bảo “ Vi Nhân nan hĩ: làm Người khó lắm thay ! “

### 5.- Tôn giáo không thể đóng vai trò Gốc

Tôn giáo nào cũng có những giá trị cao quý, nhưng mỗi tôn giáo có niềm tin khác nhau, khi đụng vào niềm tin của nhau thì nhiều khi nhiều người phải mất mạng, đất nước rối ren. Nếu quốc gia chỉ có một Tôn giáo thì mới ổn, còn đa giáo thì không êm, nhìn vào lịch sử loài người tôn giáo thường gây ra nhiều cuộc chiến. Chỉ khi nào đạt tới tình trạng “ vạn giáo nhất lý “ thì tín đồ các tôn giáo đồng tâm nhất trí với mọi thành phần dân tộc để phục vụ quốc gia, tránh lối phục vụ quốc gia để bành trướng tôn giáo, vì gây chia rẽ nguy hiểm.

### V.- Lời Kết

Cha ông chúng ta đã căn dặn:

**Con người có Tổ có Tông**

**Cái cây có cội, con sông có nguồn  
Cây có cội thì ngọn ngành xanh tốt  
Nước có nguồn thì bể rộng sông sâu  
Con người ta gốc ở đâu  
Có Cha có mẹ rồi sau có mình.**

*Cây trốc gốc thì cành ngọn đều héo khô, con dân một nước mà quên gốc Dân tộc thì bị phân hoá, đất nước điêu linh, dấu hiệu của sự phân hoá là khi tiếng gọi “ Đồng bào “ được thay bằng “ Đồng hương “ và trong việc viết lách thì thay vì cùng nhau tìm cách làm hoà*

*với nhau, lại tranh biện hơn thua để thêm phân hoá!*

*Triết Gia Kim Định có nói: “ Hồn mất trước, Nước mất sau “. Hồn đây là Hồn Thiêng Sông Núi, đó là Nhân, Trí, Dũng. Khi con người bị lạc hồn thì quá mê Tây, mê Tàu, mê Nga, mê Mỹ mà quên mất Gốc Nước, vì “ Dị khí tương thù “. do sự hiểu biết còn phiến diện. Cây đũa thần để rước Hồn Dân tộc về nằm ở trong Tâm mọi người, trong ý thức mọi người về con người về Quốc gia, chứ không ở bên Tàu bên Tây, bên Nga, bên Mỹ.*

***Có thực hiện việc kính trọng yêu thương nhau và ăn ở công bằng với nhau thì mọi con dân Việt mới dính vào nhau được. Đơn giản chỉ có thế ! Nghe thì dễ lắm nhưng làm được cho tròn thì khó hơn lên Trời.***

*Tổ tiên chúng ta đã để lại một Quốc bảo là kho tàng ca dao tục ngữ đầy tình tự tình thân*

*Dân tộc. đó là văn chương bình dân, ai ai cũng hiểu được chỉ cần giúp nhau tu thân để*

*cứu con người, dựng và giữ đất nước, chúng ta đã coi thường không biết khai thác để giúp phục hoạt lại tinh thần dân tộc bằng hành động tích cực, ngỏi mà la hét đều vô ích, nhưng phải có một cuộc vận động lớn chung mới làm nổi.*

*Lại nữa, làm việc phục vụ con Người mà quên nhu cầu của con Người thì làm sao mà phục vụ hữu hiệu, làm việc quốc gia mà thiếu Ý thức quốc gia thì làm sao mà xây dựng và bảo vệ nước nhà.*

*Nước nhà lâm nạn lớn là do con dân Việt đã ngu mê, ngu mê vì quên Tình người, quên Ý thức về Quốc gia Dân tộc, trí thức đa số không là chất keo, mà là chất chất mỡ!*

*Đó là vài điều thô thiển xin được đóng góp chung.*



**Sau đây là bài của GS Wendy Dương và của Ông Nguyễn Anh Tuấn**

*kính chuyên quy vi thực gia bai viet ve tri thuc hay tuyet voi va vo cung chinh xac ke tu 30-4-1975 den nay tai hai ngoai. Nieuu nguoi se khong dong y, nhung day la su that duoc viet ra tu mot giao su VN day trung luat tai My.Ba thuoc the he thu hai trong hang ngu ty nan CS.*

*Mong quy vi cho y kien ve van de trong dai nay truoc lan song dan chu dang tran khap noi va dang can ban tay, trai tim, khoi oc, va nhung san pham tri tue cua nhung nguoi tri thuc dung nghĩa nhất.*



NAT

---

From: Duong, Wendy

To: Au Dang; Paul-Marie Phan Van Song

Kinh tat ca va thua ong Au,

Toi la Duong Nhu Nguyen. Cuu nu sinh Trung Vuong ban C (van chuong va sinh ngu) (1975). Hoi con nho toi hoc, thi du: truong Jeanne D'arc va sau do la truong tieu hoc Nguyen Dinh Chieu. Toi ra truong Luat o My nam 1984. Bo me toi la nha giao (Dong Khanh Hue (1960s; Dai hoc Van Khoa Saigon (1970s). Nam 1975, toi an sinh nhat 17 tuoi o My.

Truoc gio toi khong he tham du nhung cuoc ban cai nay.

Toi dong y voi Ong Dang Au va han hanh duoc biet ong, vi loi noi chinh truc cua ong duoi day:

“Nhưng trong suy nghĩ của riêng tôi sau hơn 35 sống ở Hoa Kỳ, tôi nhận thấy dân mình không được các chính quyền sở tại đánh giá cao vì dân mình không đoàn kết với nhau. Người Việt mình tưởng Mỹ không đọc được tiếng Việt, nên báo chí tha hồ mạ lỵ nhau một cách vô văn hóa.”

CHI CO 4 CAU, ONG DA GHI NHAN LAI TAT CA TINH TRANG CONG DONG NGUOI VIET.  
Ong

noi dung, nguoi My khong danh gia cong dong cua chung ta cao, nhung mot so nguoi My o dia phuong, van nhay vao de lay phieu va lay tien “mua ban” cua nguoi Viet. Vi the nhung con sau cua cong dong nguoi Viet hay tuo?ng...bo?.

Toi xin them bot chut it ve cai nhin cua toi ve ‘tri thuc VN’ va xin ong doc cho vui, xin dung nghi to^i cho toi “khoe kien thuc” vi thuc su toi khong co nhu cau va qua ban ron. Viet la thu nay cho ong tuc la toi nay toi phai thuc khuya toi 3 gio dem la ‘m bu’ cong viec.

Ong noi:

Còn những bậc trí thức giống như viên kim cương không có chất keo để dính với nhau.

Ong noi cau nay, tuy ong mo ta minh la “li’nh tra’ng,” nhưng that ra ong da noi len tu tuong cua Nguyen Trai, tieu bieu cho tri thuc VN tu ngan xua. Nguyen Trai noi:

“Tuan kiet nhu la mua thu...Anh tai nhu sao buoi som” (mua thu cay rung het, lam gi co la’? Buoil sang binh minh, lam gi co sao nua?).Quy’ nhu kim cuong, nhu ong noi do.

Tri thuc la vien kim cuong, co that, co gia, giua cac kim cuong that, con co luong khac nhau: grade A, B, D, H, I...sang den grade J, K, tuc la da co “than đen” trong lo’ng vien kiem cuong ay (coal).

Vi tri thuc qua quy va qua...nguy hie^?m, Tan Thuy Hoang dot sach, chon hoc tro.

Va Mao Trach Dong lam cac phong trao thanh trung cua ong ta. Lich su Tay Phuong thoi co^? cho thay khi nguoi tri thuc noi rang “qua? da^?t tro’n” cung da bi trung phat.

Tri thuc goc Viet o My ngay nay cang hiem hoi hon, vi:

phai thong suot lich su van hoa Vn, A Chau. biet nhin ra cai gi la can ban van hoa dan toc.  
 thong suot v/d ky thuat tan tien cua the ky 21 (tinh than Nguyen Truong To).  
 thong suot lich su van hoa Au Chau (nen tang cua Tay Phuong)  
 thong suot lich su van hoa My Quoc (the New World)  
 thong suot luon tinh trang chinh tri, kinh te cua cac khoi tren the gioi

**(A-rap, chau A phat trien (Japan, etc.), Au Chau lien hiep, My Chau dang phat trien**

khoi noi tieng Tay Ban Nha, va hai dang phai o My, Democrats, Republications, cong voi cac  
 “thanh phan khong ra mat.” etc.

va^n va^n va va^n va^n.

“Chat keo” ma ong nhac den phai la “da^n chung” Dan chung co trinh do cao thi moi nhin ra tri thuc  
 de tri thuc co moi truong hoat dong.

Vi the, trong cuoc khang chien chong nha Minh, Nguyen Trai dat can ban tren “long nguoi” -- co  
 suc tao dung “chat keo” do.

Toi khong dong y voi ong mot diem: “chat keo” khong the^? den tu “tri thuc” ma phai la tu “dan.”  
 Vi the “tri thuc” co dau oc tai nang khong du?, ma phai co cai TAM. Nguoi dan phai di tim cai  
 TAM cua “tri thuc” cung nhu tri thuc tim dan. Do do, Tien Dien Nguyen Du noi rang “Chu Tam kia  
 moi bang ba chu TAI”.

(Toi khong nghi rang da so nguoi VN hieu het noi buon Nguyen Du hay triet ly “don so” “TAM  
 TAI” cua cu, vi the rat nhieu nguoi bat dau phe binh truyen Kieu o muc do thap. Truoc kia toi cung  
 nghi nhu vay. Cho rang truyen Kieu chi co gia tri “chu Nom” va tinh cam con nguoi. Mai den nay,  
 tren 50 tuoi, toi moi tham thia tu tuong Nguyen Du khi cu. chap hai chu TAM TAI cho thoi dai Trinh  
 Nguyen phan tranh va sau do la thoi Quang Trung-Gia Long, va da^u nha Nguyen.)

Toi khong dong y voi ong, vi theo toi, “tri thuc” khong the tao “chat keo” voi nhau nhu ong noi,  
 trong thoi buoi nhieu nhuong.

Thi du: Nguyen Truong To da bi bai bac. Nhieu tri thuc VN thoi Tay cai tri da bi ket an ‘than Tay,  
 boi Tay” khi co gang phat trien chu quoc ngu va tu tuong Tay Phuong de thay doi xa hoi. Co hoc  
 cua Tay moi chong lai Tay duoc. Chu Than Cao Ba Quat da bi giet tham thuong vi long ganh ty cua  
 cac “chat keo giua tri thuc voi nhau.” Nguyen Trai cung da bi giet, co^n dan chung thi ri tai nhau:

mot phu nu tai sac trong gia dinh Nguyen Trai thi bi cho la “con ran bao thu.” Leonardo de Vinci  
 phai noi rang “it’s lonely at the top.” Neu tri thuc “chat keo” duoc voi nhau, thi nha danh hoa da  
 khong noi cau nay. Khi mo xe? than the con nguoi de hoc hoi va de ve~, de Vinci da phai tro^'n  
 trong ha^'m, khong gap ai het, va da^u het nhung tac pham cua minh.

Vi the, “tri thuc” khong the tu tao duoc “chat keo” voi nhau roi keo nhau ra “lanh dao” nhu ong noi.  
 ma do chinh la cong viec cua “dan” (nhung nguoi dan “linh trang” nhu ong chang han.)

Noi den “Dan”:

chu “tri thuc,” nhac la o My, khong han dinh nghia tren bang cap hay tien ba.c/hoac cac chung co  
 cua su “thanh cong.” The nao la thanh cong? Theo doi, thanh cong la khi tieng noi cua “tri thuc”  
 goc Viet duoc nguoi My ne^? so, den noi ma cac giong dan khac (Do Thai, Tau, Nhat, etc.) co the se  
 di den cho...ganh ty!

Da so dan VN o My (dan song o ngoai VN) khong phan biet duoc “tri thuc.” va khong hieu duoc  
 gia tri bang cap, truong o^'c, cong viec lam, etc. o My.

Đa số dân VN thế hệ thứ nhất (nhiều lứa tuổi khác nhau) ở Mỹ không hiểu tiếng Anh, và vì thế không phân biệt được các v/d có liên quan đến ngôn ngữ và văn hóa ở Mỹ.

Đa số dân VN ở Mỹ vì thế không xu hướng cho~ quyền là 'phie^'u ba^'u cu? khi đi bầu cho người đồng hương vào chính quyền địa phương, ngay cả quyền mua bán? của người dân Việt cũng không được xu? hướng cho du'ng cho^~ (đồng tiền làm ra, đi mua products và services thế nào cho du'ng). Tình trạng này đưa đến: người Việt làm giàu trên chính người Việt! Sản phẩm văn hóa kém cỏi được đem ra kiếm tiền, thịnh hành trên chính đồng tiền của người tiêu thụ gốc Việt.

Bao chi VN ở Mỹ đã số không theo tiêu chuẩn bao chi và không tôn trọng luật pháp, trở thành một hình thức, công cụ "terrorist." Không thích ai thì đem người đó ra "chủ?" và hạ nhục người ta để làm "đàn" mất tín nhiệm vào tiếng nói của 'tri thức.'

Nói tóm lại đa số dân VN ở Mỹ đã bị ngay thành phần của chính công đồng mình lợi dụng (tiền bạc và danh nghĩa). Các doanh nhân thành công trong "free enterprise" và tri thức chân chính thành công ở Mỹ vì thế bắt buộc phải la~ng xa chính công đồng của mình.

Đan pha hoại và bao chi pha hoại đã mang một số ít "tri thức dung nghĩa" ra "bôi nhò" vì lý do thu lợi cá nhân hay chính trị do ba^?n, kéo họ vào một vụ~ng la^'y mà căn bản "tri thức" của họ và lương tâm của họ không cho họ bước vào (chen kieu chôi voi chen sa'nh). Trong một môi trường như vậy, hoa sen và rác rưởi, sa'nh, kie^?u, giông hết nhau.

Thế hệ thứ hai, thứ ba, có rất nhiều người rap khuôn cái bang hoa.i của người đi trước. Còn lại thì quan tâm đến quyền lợi riêng của mình, không dính vào "công đồng người Việt" trừ phi công đồng ấy mang lợi lộc riêng tu đến cho họ, hoặc chi để làm ca?nh trước chính quyền Mỹ.

Vì quyền lợi của người Mỹ, chính sách của Mỹ~ lúc đầu (post 1975) là pha^'n dân tỵ nạn để họ nhạ^'p vào đồng chính như một "melting pot", tuy nhiên người VN "regrouped" để "dính keo" và 'o voi nhau bang cách thành lập riêng, không chịu "melt." Nhưng "keo dính" này tạo nên những công đồng không tiến hóa mà thụt lùi về tri thức (điều này có thể nhận thấy khi lên youtube, bao chi VN, và mang luoi nhìn và đọc những ngôn ngữ rất bang hoại và vô tri thức, và tiêu chuẩn xác định văn hóa nghe thuật, xa hời, vô cùng kém cỏi?). Tham chi đến nói, người Việt nghe người Việt nói tiếng Anh, tiếng Pháp, hoặc ha't bang tiếng Anh, tiếng Pháp, etc. không hiểu thế nào là hay, do?. Bình phẩm ba^'y ba theo chủ? quan, cái tại của mình mà thôi. **TOM LAI, CÔNG ĐỒNG VN HẢI NGOẠI**

**THIẾU MỖI TRƯỜNG SINH HOẠT TRI THỨC DUNG NGHĨA**, mà lại rất nhiều "tri thức" từ nhạ^'n và hãm danh, mang một ít bang cấp ra "loe'" người đồng hương. Các giới

chính trị và buôn bán của Mỹ~ cũng nhạ^'p vào đó để nhìn hot, vì họ chỉ cần túi tie^'n và la phieu của người VN thiếu số (consumers) mà thôi. Tiền do' đến từ đồng lương mồ hôi nước mắt hay welfare, hoặc cái thế lực ngoa'i nước Mỹ đem vào, thì đối với nhu~ng ke? hưởng lợi (Mỹ cũng như Việt) cũng chỉ là môt' thu mà thôi.

Nhìn thấy rõ tình trạng này về chính nguồn cội và công đồng của mình, do là lý do mà tôi, một cá nhân nhỏ bé, không viết tiếng Việt nữa, và nếu vie^'t, chỉ làm tho rất buồn. Vì thế, là thu này viết cho ông là cá một sự quý trọng đặc biệt vì ông chắc là tiếng nói của "đạ^n" dành cho "tri thức." Tôi không dám nhận mình là "tri thức" nhưng tôi nghĩ rằng tôi sẽ nhìn ra "tri thức" khi tôi được gặp họ hay đọc tu tưởng của họ.

Tiếng nói của ông rất chính trực và ngán, gọn, cho nên tôi cảm phục và trả lời. Tuy nhiên, nếu ông thường đến cái gì còn lại của cái gì đã mất, xin đừng kết tôi một số ít 'tri thức' qua gat gao mà tôi nghiệp cho cá một kho tàng văn hóa đã bị bỏ? que^n. Ngay từ thời Trình Nguyễn phản tranh (Le Mat và Le Trung Hưng) cho đến bây giờ (TREN 300 NAM), đi sa?n của VN đã tu' tu' bang hoại vì

su chia re va thoai hoa cua nguoi Viet danh pha va giet hai nguoi Viet (nhung cuoc noi chien tuong tan).

Neu cong dong VN o My (da^n chu'ng) co trinh do qua thap kem, thi khong the chon lua hay nuoi duong 'tri thuc' lanh dao. "Tri thuc" do do' khong co su chon lua nua, cho nen khong the do^? loi^~ cho "tri thuc" vi tinh trang cua nhu~ng sa^u bo. hoa^nh hanh trong mot cong dong thieu so.

Dan Viet o My can phai cau tien, thich di hoc thuc su, va nhan ra nhung tat xau cua chinh minh, thi moi tim ra duoc lanh dao tu "tri thuc." Nhung nguoi co cap sach di hoc thi du'ng he'n nha't khi can len tieng benh vuc lan nhau, va du'ng chui boi nhau cho tho?a tu ai, thi moi tao ra moi truong cho "tri thuc."

"Tri thuc" VN o My ngay nay, neu that su la "tri thuc", thuong thuong phai du'ng giua gong kim: su kem coi ve trinh do van hoa cua nguon coi minh, va ap luc cua do'ng chi'nh chu trong ve thuong mai (mainstream) cung nhu phe dang va su ganh ti cua cac giong dan khac (alliance).

"Tri thuc" that su cua VN o My khong co su ung ho cua mot cong dong phat trien va doan ket.

Nhung nguoi ma cong dong tuyen duong bay gio, chua chac da la nhung "tri thuc" dung nghĩa.

mot luat su VN o My chua co nghĩa la 'tri thuc.'

mot bac si VN o My chua co nghĩa la "tri thuc."

mot nha dan cu VN duoc nguoi Viet bau cho cho dung o My, chua co nghĩa la "tri thuc."

mot doanh gia VN giao tren dong tien cua dan minh, chua co nghĩa la 'tri thuc.'

mot khoa hoc gia VN o My chua co nghĩa la "tri thuc."

mot nha van VN o My chua co nghĩa la "tri thuc."

Day chi la nhung nguoi co co hoi di hoc, lam nghe ban giay, ma thoi. "cai hoc" cua ho, bang cap cua ho, hoat dong nghe nghiep cua ho, con duoc pham dinh boi tieu chuan "A plus" cua dong chinh nguoi My, ma nguoi Viet minh khong biet den.

Nguoi Tay Phuong (Phap va My) deu cong nhan Albert Camus la "tri thuc" cua the gioi. Leonard de Vinci la "tri thuc" va "sang tao" cua the gioi. Nguyen Trai cua Viet Nam duoc cong dong UNESCO cong nhan, giua tren su nghiep viet lach va cho^~ dung lich su cua ong o nuoc VN nho be, la "tri thuc" va cong trang ngang hang voi nhieu nhan vat the gioi.

Chu "Dr." chi la mot danh xung "courtesy title" ma nguoi My goi cho hai gio'i: 1) gioi y hoc; 2) hoac gioi co bang "Ph.D." hay tuong duong. Goi "Dr. " de lich su voi nguoi co cam sach di hoc, vi do la tieu chuan danh xung thong thuong cua xa hoi. (Rieng toi, toi chua he goi cha cua toi bang tieng "Dr." du rang ong co bang 'tien si.'" Vi toi la con, khong can thiet phai ton xung cha minh nhu the truoc mat nguoi dong huong. Voi nguoi My, toi goi cha toi la "Dr." de cong nhan cho du'ng cua ong trong dong chi'nh ma thoi.)

Chu Tien Si trong goc Han hoc, toi xin hoi lai cac cu doc chu Han, co nghĩa gi, "Tie^n" co cu'ng mot bo chu voi "ca^u tie^n, tien bo," "tien hoa." "Si" chac cung mot bo^. chu~ voi "SI DIE^N" tuc la nhan pham.

Xin chao ong, mot nguoi "linh trang" ma qua vai cau noi, toi thay co long, noi that, va co the la tieng noi cua cong dong dung nghĩa. Vi chua gap ong va khong biet ong, co the toi nhan dinh sai, xin ong va tat ca moi nguoi tha thu.

(Prof.) Wendy N. Duong  
Sturm College of Law  
University of Denver

303 871 6529 (O)



Bài của Ông Nguyễn Anh Tuấn

### Goi nha van Son Tung

Van de tri thuc la mot thu cardinal issues cua thoi dai nen muon ban thi phai co du nhung tieu chuan can thiet nhu anh da noi. Toi rat dong y voi anh va toi se tiep chieu voi anh trong chu de quan trong, te nhi nhung vo cung quan trong va cap thiet nay. Quan chung co nhung suy tu cua rieng ho, va tri thuc cung co nhung suy tu va ban khoan truooc moi thuc tai cua doi song va hoan canh cua dat nuoc va the gioi hien nay. Tinh the va hoan canh hien nay vo cung roi ram, kho khan va cuc ky phuc tap ma quan chung

thi thuong don gian hoa de phu hop voi tinh cam va kha nang nhan thuc cua ho. Nhung ca hai thanh phan deu co nhung gia tri can ban can ban thao va bao ve nhung gia tri DA NGUYEN ay.

Nguyen tac dau tien ma anh dua ra la KHIEM TON va can dam nhan rang su gioi han cua moi thanh phan trong xa hoi hien nay. De tu do nhan lay function cua nguoi tri thuc.

Van de quan trong la CHUC NANG CUA MOI THANH PHAN XA HOI trong mot xa hoi tu do, dan chu, binh dang, da nguyen va co trat tu. Khi chung ta noi den CHAT KEO la chung ta muon noi toi social relationship giua cac thanh phan xa hoi voi nhau. Moi tuong quan lien he do dat tren nen tang nao thi do chinh la NEN MONG CUA TRAT TU XA HOI ma hien nay VN va cac nuoc A Chau chua xay dung duoc. Chung ta phai xay dung duoc national consensus tren mot SOCIAL CONTRACT. Nhung gia tri cua khe uoc xa hoi nay phai co nhung gia tri cot loi nhu tu do, binh dang, dao duc va cong ly---day chinh la CHAT KEO gan moi thanh phan xa hoi lai voi nhau de co SU DOAN KET QUOC GIA.

Nhu cap cap thiet la DOAN KET CONG DONG . Van nan tram trong nhat, nguy hiem nhat--- va da va dang giet chung ta chinh la VAN NAN CHIA RE cua cong dong chung ta.

Thai do va ngon ngu nghiem tuc cua anh trong bai viet nay lam cho toi thay hung thu de gop tay voi anh va moi nguoi ve chu de gai goc nay. Cai goi la DOI SONG TRI THUC

cua chung ta rat roi rac, yeu kem va benh hoan. Chung ta phai chiu trach nhiem dau tien va tren het ve thuc trang do. Khi nguoi tri thuc biet song khiem ton thi TU XET va TU PHAN la mot viec lam can thiet nhat doi voi chung ta.

Bai viet cua GS Wendy Duong va Dang Van Au cung nhu cua anh buoc toi va moi nguoi phai nghiem tuc nhin lai chinh minh xem minh la cai gi, la ai, minh muon gi va minh dang tim kiem gi ?

Khi toi khong tu hieu toi thi moi suy tu se khong co nen tang. Nhat dinh minh phai hieu duoc chinh minh la gi; boi vi do la BUOC DAU CUA MINH TRIET.

Vo minh khong the goi tri thuc duoc; du ho co hoc hanh toi dau chang nua . Vi the khong the nao co cai goi la TRI THUC VO THAN duoc. Chu TAM viet hoa ma Ba Duong de cap toi trong bai viet cua Ba la nen tang can ban nhat ma chung ta phai mo xe va thao luan. Hien nay tai VN va tai Hoa Luc---LUONG TAM CUA QUOC GIA VA XA HOI khong con nua. Do la dau moi cua tat ca moi van nan xa hoi. Cai tri than xac con nguoi chinh la LINH HON hay LUONG TAM cua chinh ho. Neu nguoi tri thuc ma danh mat LINH HON hay LUONG TAM cua ho thi ho lay gi de lam DUOC

SOI DUONG cho ca mot xa hoi ?

TAM la nguon goc cua tat ca moi gia tri; vi the Nguyen Du moi noi chu TAM bang ba chu TAI. Do do ban ve tri thuc la ban ve cai TAM ay.

Cau hoi duoc dat ra hom nay la nhung nguoi tri thuc cua chung ta co CHAN TAM khong hay ho chi co AC TAM . PHAM TAM va CO TAM ?

Do la cau hoi toi danh cho chinh toi va danh cho tat ca moi nguoi.

Cam on anh Son Tung rat nhieu vi bai viet cua anh da goi hung cho toi viet len doi dong nay goi lai cho anh nhu mot dong gop va chia se voi anh.



## QUỐC GIA HƯNG VONG, THẤT PHU HỮU TRÁCH

*Nhân đọc bài : “ Lời Tâm huyết của Trí thức trẻ 8x. trong nước “, tôi, một người già Việt ở hải ngoại, xin đóng góp vài ý kiến thô thiển về vấn đề trên thuộc phương diện Văn hoá. ( Bài của trí thức trẻ được đính kèm ở dưới ).*

*Tổ tiên chúng ta đã căn dặn:*

***Nước Nhà hưng thịnh hay suy vong, bất cứ người hèn mọn nào trong Nước cũng có trách nhiệm.***

### ***I.- Nước Nhà Việt Nam***

***Nước Nhà nào ? Thưa: Nước Nhà Việt Nam.***

***Nước Việt Nam thế nào? Thưa Nhà Việt Nam, Nước Việt Nam đang trên đà bị suy vong!***

***Tại sao Vậ ? Thưa: Vì Nhà hư, nên Nước bị hư theo! Vì Nước được xây trên nền tảng nhiều Nhà.***

***Tại sao Nhà lại hư ? là vì con người hư: Nhiều gia đình có Vợ hư, chồng hư, con cái hư, nên Nhà hư. Tuy nhiều nhà chưa hư, nhưng chỉ một số bị hư cũng đã làm cho cả xã hội mất ổn định.***

***Chỉ vì con Người không kính trọng yêu thương nhau và ăn ở công bằng với nhau đủ gây ra Bất hòa.***

*Thay vì Nhà là Tổ Ấm, nay nhiều Nhà đã biến thành Tổ Nóng hay Tổ Lạnh. Trong Tổ nóng thì nhiều người bị đối xử bất xứng, nên cãi vã nhau, đấu đá nhau, tuy còn đồng sàng nhưng đã dị mộng, còn Tổ lạnh thì họ bỏ nhau, mỗi người lạnh lùng sống cô độc một nơi không đoái hoài tới nhau nữa.*

*Nước gồm nhiều Nhà, nhiều Nhà hư thì Nước hư là lẽ đương nhiên. Ngày nay Nước Việt Nam đã quá hư, Nước đã có nhiều Tổ Nóng và Tổ Lạnh, con dân của Việt Nam không đủ sức làm chủ, nên có nhóm đã bỏ cha ông đồng bào, mà rước kẻ thù truyền kiếp về làm Thầy, một số phải chạy tán loạn khắp trên thế giới để tìm lẽ sống, còn đa số đang sống trong quốc tù !.*

## II.- Nhà Việt Nam

**Tại sao Nhà hư ?** Thưa vì Chồng hư, Vợ hư, đưa đến tình trạng con cái hư. Vợ Chồng hư trước, Con cái hư theo. Vợ chồng không yêu thương kính trọng nhau đủ, không ăn ở công bằng với nhau đủ, khi một bên bị lỗi lầm thì bên kia chấp nhất không tha thứ, bên này cũng không hối cải, nên gây ra mâu thuẫn đổ vỡ.

Cách cư xử của Cha mẹ là gương sáng để dạy dỗ con cái, thế mà lối hành xử hàng ngày với nhau giữa Cha Mẹ chỉ nêu gương xấu, thì con cái tốt làm sao được, nhiều Gia đình chưa hư hẳn, nhưng cũng chẳng nên, chỉ nửa nạc nửa mỡ, nên cũng chưa hợp mà cũng chưa tan. Họ chỉ còn được ràng buộc với nhau bằng điều kiện vật chất, còn tinh thần thì đã rã rời. Khi không “ thuận Vợ thuận Chồng ” thì không bề Đông nào có thể tát cạn được!

Khi mối liên hệ giữa mọi người đã lỏng lẻo, không còn chất Dính, làm sao mà đoàn kết được.

**Lòng Yêu thương và nếp sống công bình với nhau tạo ra mối Hòa, chính sự sống hòa với nhau là chất Dính keo sơn, thắt chặt mối liên hệ mọi người trong gia đình và xã hội, khi đánh mất chất Dính này thì mọi người bị tách ra như hạt cơm rời!**

Đàn ông thường dùng thế mạnh Tiền bạc để hiếp đáp người Vợ, người Vợ lại dùng Thân xác để đáp lại quyền lấn át của đàn ông, khi đã ăn ở bất xứng với nhau, mà không có lòng khoan dung độ lượng để làm hòa với nhau, thì khinh khi nhau mà ngày càng xa cách.

Cha mẹ cứ tưởng con cái còn nhỏ bé chưa biết gì, cái gì cũng lấy quyền thế bề trên truyền lệnh bắt con cái phải vâng lời, tuy phải theo, nhưng sự giáo dục thiếu vắng Tình thương và lễ Công bằng, làm cho người con bất mãn, khi nhận ra cha mẹ không còn là người tốt đáng tin cậy nữa thì chống lại hay bỏ nhà ra đi.

**Tóm lại Nhà hư là vì con Người hư : “ Vợ, Chồng, Con cái “ bị hư.**

**Chúng ta không biết có bao nhiêu nhà hư, và hư đến mức nào, nhưng cứ xem vào tình trạng phân hoá khắp nơi trong xã hội thì biết vấn đề khá trầm trọng, chính sự phân hóa đã cảm chân dân tộc chúng ta trong mọi sinh hoạt chung.**

## III.- Con Người Việt Nam

### Thế nào là con Người hư ?

Nho giáo có câu định nghĩa về con Người: “ **Nhân giả kỳ Thiên Địa chi đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí:** con Người là cái Đức của Trời Đất, nơi giao hòa của Âm Dương ( Hay Vợ chồng hòa thuận ), nơi gặp gỡ của Quỷ Thần, là tú khí của Ngũ hành “ Trong câu định nghĩa trên trong trường hợp này thì vấn đề “ Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội “ là hệ trọng:

Ý tưởng “ **Quý Thần chi hội** “ hệ trọng là vì con Người có ý thức được rõ ràng rằng con Người mình phút này là Thánh, giây sau đã là Quỷ không chừng, nếu không lo tu thân để Tham, Sân, Si sai khiến thì con Người nhất định sẽ bị hư cách này hay cách khác. Khi con người hư thì sẽ làm cho gia đình và xã hội ngày một hư theo. Con Người để Tham Sân, Si sai khiến, tôn Tham, Sân, Si làm chủ thì không coi người khác và cũng như chính mình là con người cao cả đáng trọng nữa, nên mới đang Tâm ghét người khác, mới ăn nói, hành xử với người khác như là sài lang, con người đó là Bất Nhân, nghĩa là không biết yêu thương người, hành xử bất công với người khác, dùng mưu gian hiểm độc để hại người, chính họ là sài lang mới đối xử với người khác theo cung cách dành miếng ăn như sài lang.. Con người mang xác người mà bản tính và hành động lại giống sài lang

chẳng khác nào con người thời mông muội, mặc dầu cứ tự hào mình đang sống trong thời đại văn minh. Khi đã bắt nạt, con người sẽ mất ý thức về gia đình, nên đi tới tình trạng vô gia đình, tới vô Tổ quốc, nguyên do là vô Thần hay vô Tôn giáo. Nên nhớ không phải người có tôn giáo nào cũng là hữu thân, mà khi những ai đánh mất lòng nhân ái và lẽ sống công bằng trong cuộc sống hàng ngày thì đã là vô thân.

**Vì vậy nên nhớ con Người là đang Thành, vì đang chứa Quý ẩn nấp trong mình, nên luôn phải ý thức để tu thân, không chịu làm đầy tớ cho Tham, Sân, Si cho đến khi nhắm mắt buông tay mới yên.**

Có “ **Âm Dương chi giao** “ thì mới có “ đại Đạo Âm Dương hoà “, đây là cảnh “ thuận Vợ thuận Chồng. Đây chưa phải là đạo tìm Thiên Đàng, Nát Bàn mà là đạo lý giúp mọi người sống Hoà với nhau ở ngay Nơi Đây và Bây Giờ để mọi người sống với nhau cho yên ổn. Có được sống an bình ở Nơi Đây Bây Giờ thì mới có cơ tu thân lo liệu cho ngày mai.

Mặt khác Nước Việt Nam lấy Gia đình làm nền tảng xã hội, gia đình là công thể nền tảng của xã hội, xã hội chỉ hư đi khi nền tảng không bền vững, khi xã hội đã rối loạn như hiện nay thì biết là gia đình đã bị lung lay.

Một khi con người đã không có đủ Khả năng và Tư cách để ổn định gia đình, mà đi lo việc nước thì đương nhiên sẽ gây tai họa cho nước. Tai họa đó là con người bắt Nhân gây ra xã hội bất công. Xã hội Việt Nam đang gánh chịu những hậu quả vô cùng tai hại, đó là con người xuống cấp, xã hội là môi trường chỉ dành ăn, nhiều người cứ dẫm đạp lên nhau mà sống, nhà cầm quyền thì chỉ lo áp bức bóc lột dân, hết cướp của dân lại bán nước, cam tâm dùng mọi âm mưu thâm độc kín đáo của kẻ thù truyền kiếp Bắc phương để đưa cả dân tộc làm nô lệ. Từ xưa tới nay, chưa có tình trạng nào tồi tệ hơn vậy!

#### IV.- Đất Nước Việt Nam

**Xã hội VN hư như thế nào?** Thừa có hai thứ hư: Hư trong **Bản chất**, đưa tới những **Hiện tượng** hư ngoài xã hội.

##### 1.- Bản chất hư

Theo câu định nghĩa trên, khi con người mất ý thức về con Người như câu định nghĩa trên, rằng con người là “ **Thiên Địa chi Đức**: là Tinh hoa của Trời Đất “. Vì là tinh hoa của Trời Đất con người ai ai cũng đáng trọng và đáng yêu, trong muôn loài thì con Người là tinh anh hơn hết. Tuy thiên năng kém những con kiến cái ve, nhưng về lý trí thì con người trội vượt, mà về Tâm linh thì lại “ Nhân linh vạn vật “. **Thế nhưng nhiều người đã bỏ quên nguồn “ Linh “ của mình, đó là nguồn Sống và nguồn Sáng:**

**Nguồn Sống là sức sống Yêu thương mình, yêu thương mọi người và muôn loài** vì “ vạn vật đồng nhất thể và vạn vật tương liên “ : muôn vật đều có cùng bản thể về vật chất và năng lượng, do đó sự sống của muôn vật đều có liên hệ mật thiết với nhau qua việc trao đổi mọi thứ trong các môi trường chung, nay các môi trường như Nước, Không khí, Đất nhất là môi trường Tư tưởng đã bị ô nhiễm trầm trọng, khi đánh mất ý thức mối liên hệ quan trọng đó thì con người đánh mất lòng Yêu thương và quý trọng nhau.

**Nguồn Sáng là lý công chính** hay lẽ công bằng, ý thức về nguồn sáng này giúp con người nhận biết con Người là đáng trọng đáng yêu, vì thế ai ai cũng phải hành xử công bằng để làm Hòa với nhau mà hưởng hạnh phúc chung.



Khi mất ý thức về hạnh phúc chung của con người thì con người bắt đầu hư, mình hư làm cho những người khác hư theo.

Chỉ có việc tu thân hàng ngày mới mong tiếp cận với nguồn sống Tâm linh - nguồn mạch của nguồn Sống và nguồn Sáng –

**Lòng Nhân ái ( Nguồn Sống ) có được Lý trí ( Nguồn Sáng ) soi đường công chính thì “ thì lòng Nhân không thiên vị. Lý trí có được lòng Nhân ái ấp yêu gìn giữ thì Lý trí chẳng sa đọa thành gian manh. Đây là lối sống hai chiều “ Tình Lý tương tham”.**

## 2.- Hiện tượng hư ngoài xã hội

**Nguyên nhân của hiện tượng suy đồi.** Hiện tượng hư này của Việt Nam bắt nguồn từ hàng ngàn năm trước với những hiện tượng do động lực “ **Tham tàn và Cường bạo** “ của kẻ thù truyền kiếp Bắc phương qua 1000 năm nô lệ, 7 cuộc đại chiến, tiếp đến sự đô hộ 100 năm của Đế quốc thực dân Pháp, rồi sự cai trị hà khắc của CSVN. Những biến cố này giam hãm dân Việt Nam trong cảnh “ **Cái khó bó cái khôn** “ nên đã xảy ra cảnh “ **Bần cùng sinh đạo tặc** “ . Khi đã bần cùng thì thiếu học vấn nên đánh mất nền tảng Đạo lý sống của Tổ tiên, đành phải đi học người ngoài, vì bỏ quên gốc, lại đi học nhiều nơi, mỗi nơi một khác, nên gây ra phân hóa. Đáng lẽ học cái tinh hoa của người ngoài về để vun bón cho gốc văn hoá nước nhà mà tiến lên, đảng này lấy cái Ngọn của Người thay gốc của Minh, thành ra cây VN nhiều gốc quá, mỗi gốc một đường ắt phải xa nhau. Gốc nào cũng tự cho tốt là hay hơn hết, mà thực ra chẳng có cái gốc nào hay, chỉ hay ở chỗ làm cho xa cách nhau. Tệ nhất là chỉ học được cái vỏ nhất là độc tố của CS quốc tế cũng như nền văn hoá cá nhân chủ nghĩa của Âu Tây, cái học mỗi nơi một khác, nên không nhận ra nhau, không còn coi nhau là đồng bào, gây ra cảnh phân hoá, phá vỡ sự đoàn kết toàn dân, nên phải dùng giải pháp độc tài để giải quyết vấn đề, do đó mà nhân dân ngày càng ngày lún sâu vào con đường hỏa ngục.

## 3.- Các hiện tượng hiện nay

Nhà cầm quyền CSVN là một thiểu số, nhờ đã hấp thụ được sự gian manh quỷ quyệt của CS quốc tế về phương cách ăn cướp nước rất tinh vi, nên một thiểu số hơn 3 triệu đã kìm hãm được cả hơn 80 triệu dân gần non thế kỷ, do đó ta biết được sức sống của dân tộc mạnh yếu ra sao! Nhìn chung ta thấy:

Về phương diện **chính trị thì là Tà trị**, nên nhà cầm quyền phải độc tài, dùng công an trị để kìm kẹp, để bóc lột, mà cướp, mọi đảng viên vùng lên ăn cướp từ cái nhỏ đến cái lớn, cái nhỏ là của cải nông dân nghèo, cái lớn là bán sức lao động lực lượng sản xuất chính, bán cả trẻ em và tài sản quốc gia và bí mật bán cả nước.

CSVN đang để cho đảng viên khắp nước vùng lên tham nhũng, ăn cướp để làm cái khiên bao che cho cấp lớn. Trong công cuộc gọi là đổi mới, thì nhà cầm quyền VN, không xây hạ tầng cơ sở để mưu phúc lợi lâu dài cho toàn dân, mà chỉ nhằm phát triển nhưng công trình nhằm thu nguồn lợi to lớn cho đảng, còn bên ngoài thì đón mời các nhà đầu tư quốc tế để làm đốc công ăn chặn tiền bạc, mặt khác dùng làm bình phong che dấu tội độc tài ăn cướp.

Về phương diện **Xã hội** thì bất công lan tràn, một xã hội mà đa số thân nhiên chuyên sống theo cách lừa đảo mỗi manh, ăn cắp ăn cướp, tham nhũng lan tràn. Các đảng viên CS cao cấp thì nay giàu nứt đố đổ vách, họ sống trong nhiều dinh thự cao sang, tiền muôn bạc triệu gửi nhà băng ngoại quốc, họ ăn xài hơn đế vương, còn nhân dân đa số còn rất đói nghèo, nhất là thành phần công nông đã giúp đảng CS lên ngôi, nay họ trở thành kẻ bị bóc lột thâm thương, trung ương thì bóc lột

lớn, địa phương tuy cấp nhỏ to mà bóc lột nhiều ít, ai cũng nhúng tay vào chàm, nên phải cùng nhau đàn áp nhân dân để giữ ngôi.

Về phương diện **Văn hoá** thì đã phá nền văn hoá “ Dĩ Hòa vi quý ‘ của Tổ tiên, đi theo Mác Lê là thứ “ văn hoá bịp bợm lừa đảo gian manh “ với phương tiện giáo mác lừa lẻo, coi việc sống theo luân thường đạo lý là chuyện xa xưa lỗi thời. Chỉ có những người trong đảng CS là sống với nhau theo cái gọi là “ Tình hữu ái giai cấp “ ngoài ra là kẻ thù. Những người CS tưởng rằng họ phải phá cho hết nền văn hoá xưa họ gọi là nền văn hoá phong kiến lạc hậu, còn văn hoá Tây phương thì cho là đồi trụy, nên cần phải đào thải để thay vào đạo đức CS. khi phá cho tan tành, thiên đàng trần gian đâu không thấy, ngoảnh lại thì chỉ còn thứ văn hoá đại bịp và vô luân.

Bên Trung Hoa khi Mao Trạch Động làm cách mạng văn hoá, phá sạch sành sanh, tình trạng vô văn hóa rất nguy hiểm, sau đó Đặng Tiểu Bình mới âm thầm khôi phục lại Khổng giáo là thứ văn hoá lâu đời để cứu nguy, nhưng khôn nổi thứ này là Hán Nho, là thứ văn hoá Bá đạo “Dĩ cường lãng nhược “ có bản chất là bạo lực chuyên gây chiến tranh cướp bóc và bành trướng, dành rằng Hán Nho cũng còn phần nào vương đạo. Khổng giáo là thứ Vương đạo, còn Hán Nho là Bá đạo. Nay Trung cộng đang đem Hán Nho mặc bộ áo Vương đạo của Khổng giáo để lừa thế giới. Khi nào ta thấy các nhà cầm quyền Tàu bỏ “ lối sống Tham tàn và cường bạo “ xưa nay mà bành trướng thì họ mới không làm nhục Khổng Tử!

Về phương diện **Giáo dục** thì lại quá tệ, vì trong hai mục tiêu chính của giáo dục là **thành Nhân và thành Thân** không đạt được thứ nào. Về thành Nhân thì phải sống theo nhân đạo ( yêu thương nhau và ăn ở công bằng với nhau ) để khỏi làm bậy, việc này không hề biết đến, chưa nói biết những gì phải biết và dạy những gì, có ông Bộ trưởng có tên rất hay là Thiện Nhân, nhưng thành quả của nền giáo dục dưới quyền cũng chỉ là đào tạo gian nhân ác vật.

Còn thành Thân cũng thế, các giáo sư, giáo viên không đủ tiêu chuẩn kiến thức và lại bị bỏ đói, nên chỉ có báo cáo thành tích là đại thành công!

Tệ hơn nữa là những sinh viên được đào tạo từ ngoại quốc về cũng không đắc dụng, vì những kiến thức thức đó rất xa lạ với hệ thống trong nước, các cơ quan đâu có cần đến, họ chỉ cần biết mưu mánh để thủ lợi mà thôi.

Yếu tố thành Thân để giúp con người biết làm việc cho kết quả, còn yếu tố thành Nhân để khi làm việc đừng có làm bậy. Bản chất của nền giáo dục trong nước là không nhằm mục tiêu thành Nhân và thành Thân, khi thiếu hai yếu tố đó thì con người sao tránh khỏi trở thành lang sói của đồng bào!

#### V.- Nguyên nhân mất Ý thức

**Ý thức** là có ý kiến rõ ràng về một vấn đề nào đó, sở dĩ có ý thức được nhờ có lương tâm ( conscience ). Khi lương tâm có trong sáng thì con người mới nhận biết những điều hệ trọng tới con Người và Cộng đồng, tức là có ý thức về triết lý Nhân sinh.

Đối với con người thì Ý thức quan trọng nhất là chính mình, đó là vấn đề con Người Nhân chủ, đối với Gia đình là sự sống Hòa thuận yên vui, đối với Quốc gia là nền Độc lập, quyền Tự do và Hạnh phúc của toàn dân. Đó là những ý thức quan trọng bậc nhất của một Quốc gia, khi mất ý thức về những vấn đề trên thì chỉ loanh quanh lo những chuyện đầu đầu, mà quên con người, những nhu cầu thiết yếu của con người, khi quốc gia đã quên mất nền tảng về con người và công thể ( mối liên hệ chung ) thì gây ra Quốc nạn và Quốc nhục, đánh mất sự sống sung mãn, nguồn hạnh phúc của toàn dân.

Ta hãy tìm xem những nguyên nhân nào đã gây ra thảm họa cho Việt Nam:

### 1.- Do nạn độ hộ Bắc và tây phương

Qua hàng ngàn năm sống trong cảnh “ **Cái Khó bó cái Khôn** “, do cái nạn “ **Đĩ Cường lũng Nhuợc** “ của Đại Hán Bắc phương và Đế quốc Tây phương, một số trong dân tộc chúng ta đã **mất Ý thức** về chính Minh, ( tức là con Người ), **mất ý thức** về Gia đình và ý thức Quốc gia, ( tức là ý thức về mối liên hệ Công thể ), nên đã quên đi trách nhiệm riêng và chung của mình, con đường suy thoái bắt nguồn từ đây qua một thời gian dài, chứ không phải từ thời CSVN độc trị. CSVN chỉ là chuyến tàu vét, họ vâng theo lệnh của Trung cộng giúp tiêu diệt cho hết mọi nền tảng quốc gia Việt Nam. cùng tinh hoa của Việt Nam cũng như tiêu diệt cho tận cùng hùng tâm dũng chí của dân Việt, để buộc làm chư hầu nô lệ cho Thiên triều.

### 2.- Do bỏ quên nguồn gốc Dân tộc

Lý do của việc **mất Ý thức** là đã bỏ quên nguồn gốc Dân tộc, tức là **Tình Nghĩa Đồng bào**: Tình là Lòng yêu thương quý trọng nhau, Nghĩa là lối ăn ở Công bằng với nhau, vì bị giam hãm trong đói khổ triền miên, chưa thể làm gì loại trừ kẻ thống trị, nên nhu cầu cấp bách là phải lán át nhau trong cuộc sống hàng ngày để sinh tồn, tức là đã phạm vào lẽ sống công bằng, khi ăn ở với nhau bất công lẽ đương nhiên làm thương tổn đến mối Tình Đồng bào - mối Tình của bọc Âu Cơ Tổ mẫu là chất keo sơn gắn chặt Đồng bào lại với nhau - . **Đây là một trong những điểm đồng quy của Dân tộc.**

Tổ tiên chúng ta đã trải qua không biết bao nhiêu ngàn năm mới xây dựng được, mối tình keo sơn đó đã giúp Dân tộc chúng ta vùng lên quật lại Đại Hán sau 1000 năm độ hộ và 7 trận đại chiến, và đánh bại Đế quốc thực dân Pháp. Đáng lẽ khi đã dành được độc lập, chúng ta phải nâng cao Dân Sinh để đồng thời nâng cao Dân Trí và nhất là Dân Khí đã bị suy kém, nhưng chúng ta cứ ngủ mê sống theo cái đà sống như trong thời bị cai trị.

Ngày nay ít có người Việt Nam dùng chữ Đồng bào, mà dùng danh từ Đồng hương, đây là biểu hiệu cho sự suy đồi của mối tình Đồng bào, khi mối tình này vắng bóng thì dầu cho các nhà làm Chính trị có hô hào nức cổ đổ họng thì những con dân nào đã mất ý thức thì vẫn là những hạt com rời, họ cứ mãi lo cho việc cá nhân, còn chút Tính Lý nào mà dính mà kết. Cha ông chúng ta đã bảo : “ **Cái Sây nảy cái Ung** “ là vậy.

Ngày nay chúng ta đã có mặt khắp tứ phương, chúng ta tự hào chúng ta là những người văn minh, chúng ta cứ mãi mê ham thanh chuộng lạ, vì khinh thường Cha ông, nên chúng ta coi thường mình triết của Tổ tiên, chúng ta cho là đã lỗi thời, nên chúng ta đã thất bại trọng việc **mất ý thức**, tức là chúng ta đã trúng kế của kẻ thù là phải giam hãm chúng ta trong sự đói nghèo để bị ngu tối, khi đó mới **mất ý thức** để cho họ dễ cai trị mà bóc lột, và dễ đồng hoá làm nô lệ cho họ. Đây là Mê hồn trận, làm cho chúng ta Lạc hồn, Khi đã **mất ý thức** thì chúng ta không lưu tâm đến con Người, những nhu yếu của con Người, đến Nhân đạo, họ đã kéo chúng ta lên Trời mây xa cách với con Người ( Duy Tâm ), đạp chúng ta xuống Đất ( Duy Vật ), chỉ biết sống lao lung trong việc dành miếng ăn, mà quên làm người Nhân chủ biết cách làm chủ, biết cách đáp ứng những nhu cầu cho sự sống con người phát triển toàn diện, mà sống cho ra cái kiếp người.

Các nhà làm văn hoá, các nhà làm chính trị, các nhà trí thức, các nhà lãnh đạo tinh thần toàn nói những chuyện cao vời, chuyện lý tưởng xa xôi, mà “ **bỏ đói con người cả Vật chất đến Tinh thần và Tâm linh** “, đã quên tinh thần cốt lõi của Tổ tiên Việt là sự sống siêu việt. Sự sống siêu việt bắt đầu từ những cái nhỏ nhoi, những cái tầm thường, những cái đơn sơ trong sự sống hàng ngày Nơi Đây và Bây Giờ, trong nơi thôn dã, trong cảnh bùn lầy nước đọng thị thành, mà làm cho ngày một hoàn thiện hơn trong hai lãnh vực “ **việc làm** “ và “ **mối giao liên Hòa với nhau** “, để cho những cái nhỏ nhoi ngày một to lớn hơn, nhưng cái tầm thường có dính chút phi thường, những cái đơn giản trở

*nên phức tạp hơn, những cái xấu trở nên tốt hơn, những cái tục trở nên thanh hơn, nhất là lãnh vực giao liên xứ thế, việc này ít nhiều ai cũng làm được.*

*Đó là cách tu thân để thể hiện Tính Nghĩa đồng bào cũng như để sống Hoà theo tiết nhịp vũ trụ, tức là môi trường xung quanh được coi như cơ thể nối rộng ( extended body ) của loài người.*

***Khi không lưu ý tới việc tu thân, để cho cuộc sống Hoà trong gia đình và xã hội xấu khi là chúng ta đã quên đi mất trách nhiệm nền tảng của con người và xã hội.***

***Chúng ta không thể không nhắc nhở nhau những điều đơn giản mà bất cứ người kém thông minh nhất cũng hiểu để mọi người cùng giúp nhau tiến thân.: “ Mọi người hãy kính trọng yêu thương và tha thứ để sống hoà với nhau, muốn hoà thì phải ăn ở “ phải Người phải Ta “ , “ Phải ” là lẽ Công bằng. Sống bất Công là tạo ra Sự sống bất Hoà là chúng ta dắt nhau vào Địa ngục trần gian. Muốn không sống bất công thì chúng ta phải luôn ý thức là kính trọng yêu thương và tha thứ cho nhau.***

### ***Đó là Đạo Làm Người Việt.***

#### ***VI.-Trách nhiệm mất Ý thức thuộc về ai?***

*Thưa chẳng thuộc về ai cả, chẳng thuộc về cá nhân nào cả, mà thuộc về nhiều người, thuộc nhiều thế hệ, về cái tội “ Vì Nhiều sai, nên không ai ý thức đóng cửa Chùa “, nói cách khác là trách nhiệm thuộc về toàn dân, tức là trách nhiệm tập thể của rất nhiều thế hệ, do “ cái Khó bó cái Khôn “ bởi cái nạn “ Tham tàn và cường bạo “ của kẻ thù nước ngoài gây ra.*

*Ở Đông phương là do các nhà cầm quyền Đại Hán suốt trường kỳ lịch sử hàng mấy ngàn năm, ở Tây phương là chế độ Nô lệ, Đế quốc thực dân và Quốc tế CS gây ra tai họa cho Việt Nam. Một mặt họ áp bức bóc lột, để giam hãm dân ta trong “ cái Khó bó cái khôn”, để lâm vào cảnh “ bần cùng sinh đạo tặc và bất học vô thuật “, nhưng hiểm độc nhất là tìm mọi cách để làm cho Việt Nam bất gốc rễ về Văn hoá. Người Tàu thì đốt sách chôn Nho vì Nho là cốt tủy của đời sống Việt, nào tịch thu hết sách vở bắt cống hiến nhân tài v. v..., người Pháp thì dùng phép chia để trị và nhất là đẩy mạnh phong trào truyền bá quốc ngữ để loại trừ Nho giáo ra khỏi mạch sống dân tộc, đến nay nhiều người còn quy trách nhiệm lạc hậu của đất nước cho Nho giáo, vì họ không hiểu rõ Nho giáo, lầm lẫn Nho giáo với Hán Nho là thứ Nho bá đạo của Hán tộc.*

*Đó là cái hiểm nguy từ ngoài đưa vào, thế mà không quan trọng bằng cái lỗi từ bên trong dân tộc, bên trong mỗi người của chúng ta. Cụ thể là trong mọi sinh hoạt, trong hơi thở của con dân Việt Nam đã ẩn tàng một triết lý nhân sinh rất siêu việt, mà nay con cháu không còn nhận ra, lại đi rước thứ độc dược nước ngoài về tàn hại nhau. Cái lỗi to lớn nhất không kể bất cứ lý do gì là **mất ý thức về con Người, về Gia đình và về Quốc gia**, đến nay khi nhắc tới những vấn đề đó thì lại khinh thường dè bĩu, cho là điều tầm thường này ai mà chẳng biết nên cứ lờ đi!. Ý thức đó là **ý thức về con người “ Nhân chủ “, gia đình “ thuận Vợ thuận Chồng “, quốc gia “ độc lập, tự chủ “**. Không chú tâm vào những vấn đề nền tảng này thì trước sau gì cũng rơi vào vòng nô lệ.*

*Trong quốc gia các vị lãnh đạo tinh thần, các vị trí thức các ngành, các vị làm văn hoá, các vị làm chính trị là những người đầu tàu của quốc gia, còn dân chúng là lực lượng thuộc đoàn tàu dân tộc, mỗi người một nhiệm vụ, mỗi người một khả năng, kẻ ít người nhiều, ai cũng phải đều tay đóng góp, nhưng nói chung các bậc trí thức là quan trọng nhất, họ là những người có quyền lợi cao, nên trách nhiệm cũng lớn, khi quốc gia suy vong thì chính những vị đó phải có trách nhiệm nặng nề hơn.*

Thế nhưng, trong thực tế ngày nay, Khi nước nhà trong thời bình yên thì các vị trí thức, các nhà làm chính trị ra mặt hờ hững rờn ràng, đến khi quốc phá gia vong thì đa số cứ im hơi lặng tiếng?! Ta cứ nhìn vào tình trạng sinh hoạt của các vị lãnh đạo tinh thần, các vị trí thức mọi ngành thì nhận rõ ra sao! Ở trong tình trạng quốc nạn và quốc nhục tày trời như thế này mà chỉ lo chuyện bề ngoài, mà không cảm thấy nhục mà bất động thì ta nhận ra ý thức của mỗi thành phần ra sao!

Đến nay chúng ta không nên đổ lỗi cho nhau nữa, nhưng xin ai ai cũng phải có ý thức trách nhiệm của mình, góp tay xây dựng lại con người, gia đình và xã hội để có đời sống tốt đẹp hơn.

Vậy muốn **sửa lỗi chung**, chúng ta không thể làm lẻ tẻ, mà phải có một **phong trào chung** cho cả quốc gia mới mong chuyển hóa được cái tình trạng mê ngủ ù lì hàng ngàn năm. Chúng ta đang đại bế tắc ở nơi đây!

### VII.- Công cuộc Canh Tân và Hòa giải

Việc đầu tiên là cứu con Người, đừng có ảo tưởng là ai ai cũng đã tốt cả, khi con người chưa đủ tư cách và khả năng thì không thể làm tốt việc to lớn được. Chúng ta phải làm sao giúp cho mỗi người phải tự canh tân để có tư cách và khả năng của con người Nhân chủ, nhưng con người Nhân chủ này phải biết cách sống theo tinh thần Dân chủ, nghĩa là biết chấp nhận dị biệt của nhau, vì không có dị biệt thì ý kiến toàn dân chỉ toàn là thứ hoa “ Cứt Lợn “ hay rất thứ “ cỏ cụ Hồ “ ( xin lỗi đây là danh từ của Cụ Phan Khôi ), vì khi không chấp nhận dị biệt của nhau thì gây ra bất hòa, gây ra quốc nạn quốc nhục, tức là phân lại tinh thần dân chủ. Nhiều người miệng hô to dân chủ, nhưng hành động lại độc đoán, độc tài.

Muốn sống hoà với nhau thì toàn dân phải tìm cho ra những **điểm đồng quy của dân tộc**, để ai ai cũng vui lòng chia sẻ với nhau. Ở trên đời với nhau thì sự Hòa là quan trọng bậc nhất, thiếu Hòa thì không ngồi lại với nhau mà làm việc chung được, do đó mà đánh mất hạnh phúc chung. Văn hoá của chúng Việt là Văn hoá thái hòa, cha ông chúng ta đã khuyên “ Dĩ Hòa vi quý “ .

Nho giáo đã có Ngũ thường để giúp con người canh tân hàng ngày, và Ngũ luận để giúp mọi người sống hoà với nhau. Đây là phương cách tuyệt hảo đem Đạo vào Đời.

Khốn nỗi Hán Nho đã đánh rơi mất cái tinh tuý, chỉ còn cái vỏ xơ cứng què mùa lạc hậu, làm cho người ta ghê tởm, đến nay hễ ai nhắc đến Nho là người ta không thèm nghe, cho là lỗi thời què mùa lạc hậu, khốn nỗi ghê tởm cái đó, mà không có cái nào khác thay vào, nên bí lối, lại học theo lối sống cá nhân chủ nghĩa, rạch Duy lý của Tây phương thì không ổn, và khi ô m Lý mà bỏ mất nguồn Tình là quên con người, thì làm sao mà yêu thương, quý trọng và tha thứ cho nhau mà sống Hòa cho được?

Tôn giáo nào cũng có những giá trị cao quý, có thể giúp mọi tín hữu sống hoà với nhau, nhưng có thực hiện được hay không là việc khó khác. nhiều khi chính những người có tôn giáo cực đoan lại gây bất hòa hơn hết!

**Chúng ta cứ tưởng chúng ta thất bại trong những cái lớn lao, thật ra chúng ta đã thảm bại trong những cái tầm thường nhỏ nhặt hàng ngày, nên thiếu số chúng ta không những bị “ chết nổi trôi trên biển sâu “, mà đa số lại cùng bị “ chết chum, chết chìm trong lỗ chân trâu “ !**

### VIII.- Công cuộc Canh tân bắt đầu từ đâu?

Cộng đồng Vatican II đã có những chỉ dẫn về “ Canh Tân và Hòa giải “ từ lâu, nhưng tài liệu còn được nằm bất động trong thư viện đã nửa thế kỷ, ít được bàn tới cũng như đem ra thực hiện, trong

nước ta chỉ thấy những hình thức nghi lễ hoành tráng, được cho là “ Đẹp Đòi Tốt Đạo “ ! Thực ra Canh tân con Người và Xã hội là nhu cầu tối cần thiết.

Sở dĩ phải canh tân là vì con Người đã không yêu Người ( bắt nhân ), gây ra bất Công xã hội, gây khổ đau cho nhiều người, nay phải đổi mới bằng cách giúp nhau tu dưỡng lại cho có Nhân, khi có Nhân thì mới biết cách ăn ở công bằng, khi đó mới có thể hoà giải mà sống hòa với nhau được, lúc đó xã hội mới yên vui.

**Xã hội rối loạn là do có nhiều bất công, cái lỗi bất công là do con người bắt Nhân, con người này quên mình là con người, nên đối xử với người khác như sài lang, muốn cho xã hội ổn định thì trước tiên là giúp nhau sửa đổi lại con người, con người công thể, việc này là việc chung của xã hội, chứ không riêng gì cho từng cá nhân, nếu làm lễ tế không bao giờ thành công.**

Xưa nay, người ta cứ tưởng muốn cứu nước thì chỉ phải làm chính trị là xong, mà làm chính trị thì theo từng đảng phái riêng, người ta mang ý tưởng bè phái “ riêng “ đi làm chuyện “ chung “ quốc gia, chỉ mong dành được một số ghế, một số danh lợi nhỏ nhoi, có tôn giáo thì muốn có cơ hội để bành trướng, nên đều đã rơi vào quốc nạn và giáo nạn.

**Làm chính trị mà không quan tâm đến con Người, không quan tâm đến Bản chất của những rối loạn xã hội là do con người bắt Nhân gây ra xã hội bất Công, các Cơ chế xã hội mất quân bình, mà cứ chạy quanh các hiện tượng rối loạn thì chỉ làm trò hề mà thôi, chẳng khác nào chữa bệnh nội thương bằng cách xoa dầu cù là ngoài da!**

Đây là cách làm vật, làm tắt, làm vụn, làm mảnh, làm chấp vá, chẳng cứu được mình, chẳng cứu được người, lối này tệ quá, nay đã lỗi thời, phải dứt khoát bỏ đi, chúng ta nên mở rộng tầm mắt mà nhìn các công trình của các Tổ phụ Hoa Kỳ, họ nghĩ rộng suy sâu, nhiều người cùng nhau làm to để đạt cái lớn chung, để trong cái to lớn chung đó có đủ phúc lợi cho mọi người sống hoà với nhau. Do đó họ làm từ cái nhỏ tới cái lớn, làm đến nơi đến chốn, để xây cho được cái lớn, khi chia nhỏ ra thì ai ai cũng có phần. Lối sinh hoạt chung về “ công bằng xã hội “ này bắt nguồn từ lòng bác ái tích cực. Đây là đại huệ.

Vì bị áp bức và nghèo khổ, nên một số chúng ta thường theo lối “ Khôn Độc đại Đàn, tham Dĩa bỏ Mâm, Sống Chết mặc Bay! ”, nên gây ra tai nạn.

Trong nước ngày nay, CSVN đang ru ngủ nhân dân trong “ Con Mê “ ăn chơi đảng điểm với lối sống mánh mung gian xảo, dẫm đạp lên nhau mà sống, để nhân dân đờng “ Thức Tỉnh, hồng quên đi “ nạn “ Tham tàn và cường bạo “ và chuyện bán nước, họ đã bí mật với kẻ thù thực hiện trong hàng mấy thập niên, nên vấn đề Canh tân và Hòa giải gặp nhiều khó khăn.

Trong công việc cứu nước, chúng ta cứ tưởng chỉ đánh cho sập CSVN là xong, đó là tư tưởng nông cạn, vấn đề quan trọng hơn là chúng ta đừng bao giờ quên đánh cho tiêu ma thằng Quỷ trong mỗi chúng ta để lấy sức lực Thần thánh mà dần bước.

Chúng ta chỉ có thể hy vọng công việc canh tân sẽ được thực hiện trước ở các cộng đồng hải ngoại. đành rằng tình trạng cộng đồng hải ngoại cũng đang bị phân hoá, tuy vậy chúng ta vẫn có đủ mọi thứ tự do và nhiều phương tiện để thực hiện. Từ lâu, **chúng ta đã thù đồ Nhiều Ngã, nay phải tìm cho ra Một lối Đồng quy là điều tiên quyết.** Chúng ta có thiên Lý vạn lý, mà chỉ thiếu chút Tình Đồng bào, vì quá duy lý mà cứ tự cao tự đại không nhường nhịn nhau được, nên đánh mất Hòa khí, do đó mà không ngồi lại được với nhau được lâu mà xây với dựng, nên đã bao nhiêu năm nay chúng ta cứ chạy loanh quanh, không có điểm Đi nên chẳng có điểm Đến. Kẻ “ Thù chia rẽ “ nằm ở trong mỗi chúng ta, thế mà đã số cứ đi tìm cây đũa thần mãi nơi xa tít mù khơi! Xem đó thì biết chúng ta khôn ngoan và hùng dũng đến mực nào! Chúng ta đã có những 35 năm để học hỏi tinh hoa của

nước ngoài nhất là Hoa Kỳ, thế mà nhiều người cứ chạy loanh quanh các hiện tượng rối ren, mà bỏ quên con người và chính mình!

Đất nước đang cần những lời vàng ngọc về ích quốc lợi dân hướng đạo, những ngọn đuốc soi đường chỉ lối đạo lý, để khởi động cho dừng khi tuổi trẻ lên đường, thế nhưng chân lý còn chưa xoá tan được màn sương đêm, đuốc “ Hồn thiêng Sông Núi “ vẫn còn chưa được bùng sáng!

**Nhiệm vụ canh tân và hòa giải thì các tôn giáo và các nhà làm văn hoá, các nhà giáo dục, các nhà hoạt động xã hội có thể giúp được về phần nội dung cụ thể. Việc tổ chức cộng đồng thì các hội đoàn, các nhà làm chính trị, các nhà làm truyền thông có thể phụ trách về phần phổ biến về văn hoá về tôn giáo về dân Sinh và dân Trí nhất là dân Khí. Về các phương tiện thì các nhà làm kinh tế có thể giúp một tay.**

Chúng ta đang thiếu một cái đầu Quốc gia, trong thời đại dân chủ, nếu chưa có “ anh hùng tạo thời thế “ , thì chúng ta dùng phương cách “ Thời thế tạo anh hùng “, với tinh thần “ Dĩ hòa vi quý “, chúng ta chịu khó ngồi lại với nhau, đem tâm huyết ra mà lo mọi sự, khi đó chúng ta sẽ tìm thấy ai là anh hùng, chứ ngồi đợi thì không bao giờ có được. Chúng ta không thể bàng quan ngồi chờ các vị đấu tranh cho nền Dân chủ Tự do và nhân quyền trong nước mà không tìm cách tiếp tay tích cực. Họ đã liều mạng sống, vùng lên với tinh thần vô úy và bất khuất, đó là cây đuốc thân giúp mọi người cứu nước. Các vị đó chẳng có cây đuốc thân nào khác ngoài việc trồng cây vào cái đũng lưng của toàn dân.

Để có cái đầu đó xin “” các vị đầu tàu dân tộc “ ở hải ngoại ngồi lại với nhau, tìm ra đường lối Đồng quy ( một chủ đạo Hòa ) , mỗi thành phần tìm ra lối Thủ đồ của riêng mình, lập ra một chương trình kế hoạch ngắn và dài hạn, có tổ chức đảng hoàng, có sinh hoạt thường xuyên, có phân công rõ ràng, để làm sáng rõ con đường cứu con Người, cứu Gia đình và cứu Nước cho hữu hiệu thì toàn dân sẽ ủng hộ.

Thiên nghi, các nhà làm chính trị muốn làm việc quốc gia to lớn mà tổ chức một cộng đồng nhỏ nhắn không xong mà hăm hở đi làm việc quốc gia với muôn vàn khó khăn mà làm nổi sao? Làm được những cái gì đây?

Chúng ta không thể làm cùng một loạt mà khởi đầu phải chọn một trong những Cộng đồng thuận lợi nhất làm thí điểm để rút kinh nghiệm, khi đã có những thành quả khả quan thì khi đó mới làm chung.

Mục đích tối hậu là giúp cho các Cộng đồng ổn định, các Gia đình yên vui, khi đó thì sự đoàn kết toàn Dân sẽ có cơ thực hiện. Khi mọi người chung Lòng, chung Trí, góp Công giúp Cửa thì chúng ta sẽ làm được vô số việc công ích. Thà làm mà không được, cứ ngại khó khăn mà bất động cho đến khi nhắm mắt buông tay thì làm sao khỏi hối hận và nhất là làm sao đối diện với Tiền nhân!

Đây là công việc khó khăn và dài hơi, không thể hoàn thành trong thời gian ngắn, nhưng quan trọng là chúng ta phải bắt đầu càng sớm càng tốt, nếu không thì mọi thành quả hoạt động của chúng ta nếu có không chóng thì chầy đều trở nên vô dụng, vì thiếu nền tảng vững bền về con Người và xã hội.

Tất sẽ có vị cho đây là điều không tưởng, trong lúc dầu sôi nước bỏng này, mà bàn tới chuyện viễn vông xa xôi! Nhưng, chuyện gì mau đến thì cũng chóng đi, muốn dùng “ mì ăn liền “ để nuôi con người thì con người cũng đói ngay sau đó, làm chuyện vặt để cứu nước, thì phỏng cứu được bao ngày?

Vấn đề đoàn kết là vấn đề quyết tử và kế sách ích quốc lợi dân không thể không sẵn sàng mà cứ chạy lảng xãng phỏng chúng ta làm được chuyện gì?

### **IX.- Lời Kết**

*Chỉ có đạo lý về con Người ( Nhân đạo ) mới cứu được con Người, chỉ có đạo lý “ Hòa của Dân tộc “ ( Văn hoá thái hòa ) mới cứu được Quốc gia. Những kiến thức về khoa học kỹ thuật chỉ là phương tiện rất cần thiết và hữu hiệu để đem Đạo lý thể hiện vào Đời cho được hiệu quả và đến nơi đến chốn. Không thể chỉ lấy Khoa học kỹ thuật, lấy luật pháp ròng mà thay cho Đạo lý.*

*Thời dân chủ là lúc mọi người dân đều phải tham gia chính trị cách này hay cách khác trong mọi lãnh vực, nhưng nên nhớ người dân không có “ khả năng “ thì làm hỏng việc, không có “ tư cách “ thì làm bậy, không có cây đũa thần nào có thể thay thế được con Người.*

*Lối làm chính trị lưu manh kiểu quốc tế Cộng sản là lối Tà trị, họ chỉ có công tiêu diệt sinh lực dân tộc! Lối làm chính trị theo kiểu anh hùng cô độc là lối hoạt đầu cũng không xong!*

*Làm chính trị theo tinh thần Phù Đổng xem ra hợp Tình hợp Lý, nghĩa là khi có Biến loạn thì toàn dân vùng lên diệt giặc, khi làm xong nhiệm vụ thì ai nấy lại trở về vị trí cũ trong thời Bình mà tiếp tục xây dựng con Người, Gia đình và Đất Nước mà chung sống hòa bình.*

*Lại nữa trong chế độ dân chủ cần phải đa đảng đa nguyên – “ con đường thù địch “ - để giúp phát triển bản sắc của cá nhân và đoàn thể, hầu cho sự đóng góp mọi người được kết quả, nhưng nếu không có điểm “ Đồng quy của Dân tộc “ để giữ mối đoàn kết mọi thành phần thì đất nước sẽ rơi vào tình trạng xâu xé nhau mà nát việc, tệ hơn nữa là nạn sứ quân.*

*Bấy nhiêu lời thô thiển, xin được đóng góp chung, nếu có điều gây bức xúc, xin được thứ tha.*

*Trân trọng*

### **Lời tâm huyết của thế hệ trí thức trẻ 8x trong nước.**

*( Nguồn: Báo Tổ Quốc )*

Tôi viết bài này như một lời tâm tình với tất cả trí thức trẻ Việt Nam và hải ngoại. Mục đích duy nhất bài viết là mong muốn trí thức Việt Nam hãy làm điều gì đó để cứu lấy Việt Nam, cứu lấy chính mình. Tôi là một người Việt trẻ sinh trong thời bình, với kiến thức hạn hẹp nên tôi rất mong được sự góp ý của tất cả các bậc tiền bối. Tôi xin nhấn mạnh một điều: Bài viết của tôi chỉ là một lời chia sẻ gửi đến trí thức mang dòng máu Việt Nam.

Việt Nam hiện nay có nhiều điều kiện để trở thành nước có nền kinh tế phát triển: nguồn lao động trẻ, thuận tiện giao thông, có nhiều loại tài nguyên. Tuy vậy, nước ta vẫn trong cái vòng luân quần của nghèo nàn, lạc hậu. Nguyên nhân chính là do đất nước chúng ta không tôn trọng trí thức.

Một xã hội bảo thủ, coi thường sự tiến bộ của khoa học đương nhiên sẽ tụt hậu. Và Việt Nam đã tụt hậu. Nếu chỉ so sánh trong Đông Nam Á chúng ta cần tới 18 năm để đuổi kịp Indonesia, 34 năm với Thái Lan và 197 năm với Singapore. Hậu quả của một chính phủ xem thường trí thức.

Ngay trong định hướng của đảng: “Giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo” đã sai lầm trầm trọng, phản khoa học.

Vấn đề đầu tư vào giáo dục luôn quyết định hưng, suy của một quốc gia. Nền giáo dục của Việt Nam và cả xã hội Việt Nam làm nhân tài không có đất dụng võ. Với bằng cấp tràn lan, người Việt có khi ảo tưởng về mình. Mỗi năm chúng ta có rất nhiều kỹ sư, cử nhân, tiến sĩ, giáo sư mới nhưng nền kinh tế của chúng ta èo ụot, đất nước chúng ta lạc hậu. Hoàn toàn thiếu một sản phẩm Việt sánh



ngang tầm các quốc gia khác trên thế giới. Nhắc đến Samsung, Hyundai, người ta nghĩ đến Hàn Quốc, nhắc tới Sony nhớ tới Nhật... Thực tế này cho thấy chất xám Việt đang bị lãng phí.

Có thể nói Việt Nam đã tụt hậu, người lãnh đạo đất nước không phải là tinh hoa của dân tộc, học thức kém xa nhiều người trong xã hội. Bằng cấp Việt Nam không có giá trị quốc tế. Theo tôi, đã đến lúc trí thức Việt Nam nhìn thẳng vào chính mình, nhìn nhận thực tế và thực hiện vai trò của mình để cứu chính mình và cứu xã hội. Thực tế cần phải chấp nhận: nước ta là nước nghèo nàn, lạc hậu. Và nếu chúng ta không khắc phục được sự yếu kém của đất nước nạn nhân cũng chính là chúng ta.

Bất cứ xã hội nào, trí thức và tinh thần dân tộc luôn dẫn đầu để đưa đất nước đi lên. Nước Mỹ phồn vinh với giấc mơ Mỹ, Người Hàn Quốc chấp nhận “ăn mày chất xám” ở phương tây, tinh thần Samurai của Nhật... Các dân tộc khác đã làm rạng danh dân tộc họ. Việt Nam kém phát triển chứng tỏ trí thức Việt chưa phát huy được vai trò của mình. Trí thức Việt đang bị gông cùm, bị cuốn vào vòng xoáy của xã hội lưu manh và mất đi trí thức, ý chí.

Là một người sinh sau 75, tôi chỉ nêu ra cái vòng xoáy mà người trí thức trẻ phải chịu. Sau năm 75, thế hệ 8x là lực lượng trí thức đông đảo nhất. Rất tiếc, không ít phải thỏa hiệp với cái lưu manh trong xã hội “hành hạ nhau mà sống”. Xã hội mà trí thức vừa là nạn nhân vừa là thủ phạm. Tôi đưa ra vài ví dụ cho thấy cái vòng luẩn quẩn mà chí thức phải chịu:

VD: Một bác sĩ với mức lương chết đói, anh ta tìm cách làm khó bệnh nhân để nhận “lót tay”. Nhưng khi anh ta sử dụng các dịch vụ khác, anh ta lại bị làm khó lại.

Vụ sập cầu Cần Thơ, những kỹ sư làm việc trên công trình đó đã làm hại hoặc tiếp tay cho người khác làm hại rất nhiều người. Sẽ ra sao nếu như những kỹ sư này đứng dưới công trình của chính họ.

Mỗi người trong xã hội tự hại mình và hại người khác. Có thể nói trí thức Việt Nam cũng như bao người Việt khác là nạn nhân của nhau, nạn nhân của định hướng xã hội, nạn nhân của sự lãnh đạo tồi tệ. Một nền giáo dục tồi tệ.

Khi một người nước ngoài nói: “Giáo dục Việt Nam tồi tệ”, chúng ta phải công nhận họ đúng. Nền giáo dục của chúng ta mang tính chất bịt miệng, giáo điều. Học sinh phổ thông học khổ hơn đi cày. Học, học như điên, như bị ma đuổi. Học sinh cố gắng vào trường A, trường B mà đôi khi không biết học ngành đó làm gì, ngành đó ra sao, mình có thích ngành đó hay không. Học sinh bị nhồi vào đầu những kiến thức mang tính giáo điều. Ngay cả văn chương, nhạc họa cũng sặc mùi đảng, đảng, đảng..... Họ không được cung cấp kiến thức xã hội để có thể định hướng cuộc đời. Phương tiện truyền thông đưa những thông tin láo khoét. Cứ coi điểm chuẩn của các trường đại học sẽ thấy nực cười. Có ngành năm trước cao ngất, năm sau xấp xỉ xuống sàn. Học sinh chạy theo ngành nghề đàng nổi. Những năm gần đây, kinh tế lên ngôi, sự bùng nổ của ngân hàng, chứng khoán làm mức lương ngành này cao ngất và đương nhiên điểm chuẩn tăng theo. Bên cạnh đó, nhiều ngành kỹ thuật lại không phát triển, lương kỹ sư bèo bọt. Có thể nói giáo dục không định hướng, nền giáo dục ăn theo. Nhìn nhận lại nền giáo dục, chúng ta thấy hầu như các trường đào tạo theo kiểu đem con bỏ chợ, lãng phí thời gian và tiền bạc của sinh viên. Việt Nam có rất nhiều trường thuộc bộ nhưng ngành chính thì mờ nhạt so với các ngành khác.

Các trường này chỉ biết cấp bằng còn sinh viên ra trường sẽ như thế nào họ không quan tâm. Sinh

viên bị buộc đóng tiền và lãng phí rất nhiều thời gian cho các môn vô bổ hoặc vô lí. Triết học Mác-Lê tốn khá nhiều thời gian, kinh tế chính trị, học xong bỏ xó, lịch sử đảng tách thành 1 môn riêng biệt. Có những trường đào tạo Anh Văn cho sinh viên với giáo trình cơ bản mà học sinh phổ thông đã học qua. Nếu tính số tiền đầu tư cho một sinh viên đại học ta thấy sự lãng phí rất lớn, cái bằng không có giá trị thực thụ. Bốn năm học tiêu tốn cả trăm triệu và sau ra trường phải đi “đào tạo lại”.

Điều chắc chắn là nếu giáo dục không được đầu tư đúng sẽ rất lãng phí thời gian, tiền bạc và chất xám. Thực tế là kỹ sư Việt Nam có rất nhiều người làm bảo trì nhưng nếu máy hư, kỹ sư chỉ được phép gỡ, chờ kỹ sư nước ngoài. Có người đã nói : Kỹ sư Việt Nam thầy không ra thầy, thợ không ra thợ.

Cả xã hội đang đuổi theo một thứ rất hư ảo: Bằng cấp. Một thứ mà ngay tại Việt Nam cũng chưa được tôn trọng. Nếu những năm trước đây, tiến sĩ, giáo sư hiếm thì nay tràn lan. Có vẻ như bậc đại học bây giờ chỉ là phổ cập. Cả xã hội đua bằng cấp trong khi giá trị của cái bằng lại ngày càng giảm. Tư tưởng học lấy bằng rất đáng lo ngại.

Với hệ thống giáo dục tệ hại, người Việt không phát huy được năng lực, không sánh tầm được với đồng nghiệp thế giới. Trí thức Việt sống trong môi trường thiếu lành mạnh, khoa học.

Đảng cộng sản Việt Nam và hệ thống truyền thông nô dịch đã lừa bịp toàn dân. Họ làm cho người dân tưởng đất nước đang đi lên một cách mạnh mẽ bằng cách đưa ra những con số mị dân trên phương tiện truyền thông.

Nhưng nếu chúng ta thử đặt bên cạnh những con số khác thì sẽ ra một kết quả cười ra nước mắt. Ví dụ: tăng trưởng 7% bên cạnh lạm phát 11%. Nhà nước ra rả nói đã thoát nghèo nhưng trên VTV1 ngày 21-1-2011, khi nói về một gia đình “cận nghèo”, thu nhập 300 ngàn/ người/tháng. Mức cận nghèo là 0.5 USD/người/ngày. Nhiều người vì không để ý đã tin tưởng vào thông tin họ nghe thấy và ảo tưởng về Việt Nam.

Điều đáng tiếc là vẫn còn nhiều trí thức trẻ đang tiếp tay cho sự dối trá. Về mục đích, họ cũng vì mưu sinh. Họ chấp nhận mua việc làm ở các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước với cái giá không nhỏ và tin tưởng rằng họ sẽ ổn định. Họ bước vào vòng xoáy, đầu hàng nghịch lí. Nhưng nếu xét kỹ họ cũng không khá hơn được. Ai hiểu về cơ quan, doanh nghiệp nhà nước đều phải công nhận rằng càng ngày xin chỗ làm càng khó, giá càng cao. Trong khi hoạt động của doanh nghiệp nhà nước yếu kém còn nguồn nhân lực tăng nhanh (do con cháu, quen biết trong ngành) thì việc hiếm là đương nhiên. Với 40% tổng vốn của nền kinh tế quốc doanh chỉ tạo ra 26 % GDP. Vinashin là bài học nhãn tiền.

Nhìn sâu vào hoạt động của các tập đoàn nhà nước, chúng ta có thể thấy các tập đoàn này đang tìm mọi cách để giành giật lợi nhuận của nhau. Việc các tập đoàn kinh doanh đa ngành không nói lên sự phát triển: Dầu khí, EVN, nhảy vào viễn thông. Viettel, VNPT cũng giành giật nhau từng ngày. Các tập đoàn đang bế tắc, tìm cách kiếm tiền bằng cách đầu tư vào ngành đang ăn khách. Hiện tại, Vinashin đang gây ảnh hưởng lớn đến sự tồn vong của các tập đoàn khác. Trái phiếu chính phủ xuống hạng rác, các tập đoàn khó khăn với ngân hàng nước ngoài. Nếu như các tập đoàn này phá sản như Vinashin, những trí thức đã mua việc vào cảnh tiền mất tật mang. Họ cũng khó thích ứng với công việc ngoài quốc doanh.

Nhiều trí thức chọn con đường du học. Họ đi và phải tìm cách ở lại nước ngoài vì so với mức đầu tư của họ, mức lương trong nước không thích ứng được. Họ vào cảnh tha phương cầu thực.

Vài trí thức bước vào con đường của doanh nhân và không ít đã bị gãy nặng trước một cách thức làm ăn lưu manh. Trí thức Việt bị bít đường sống.

Với hiện trạng, tôi nghĩ đến tư tưởng của Lỗ Tấn: Chữa bệnh thể xác không quan trọng bằng chữa bệnh tinh thần. Đã đến lúc người trí thức Việt phải tự giải cứu mình để trở thành trí thức thực thụ, để nhận đồng lương một cách công khai, xứng đáng và không phải áy náy với bất cứ ai. Trong lịch sử, các cuộc cách mạng thường được một lực lượng trí thức dẫn đầu. Trong dân tộc cũng có những người đã từng đưa thanh niên đi du học để giải phóng đất nước.

Tôi nghĩ trí thức Việt nên nhìn nhận xã hội và hành động thiết thực bằng cách đưa tin tức chân thực đến với mọi người. Truyền thông luôn đóng vai trò quan trọng để thay đổi xã hội. Chúng ta hãy tự đào tạo mình, hãy viết suy nghĩ của mình, hãy phân tích bẻ gãy luận điệu dối trá của đảng. Gửi những thông tin, bài viết có giá trị về tình hình đất nước cho bất cứ ai qua email hay bất cứ phương tiện nào có thể. Tôi mong muốn những trí thức ở hải ngoại hãy giúp đỡ trí thức trong nước bằng những tài liệu, giáo trình của các đại học tân tiến trên thế giới qua internet để người muốn học có cơ hội tiếp cận. Chúng ta sẽ có một lực lượng mạnh nếu đoàn kết. Đảng cộng sản xử dụng chiêu chia rẽ, đưa vào chúng ta những ranh giới: hải ngoại- trong nước, khen người này chê người kia nhằm ngăn cản sự đoàn kết. Chúng ta hãy sát cánh bên nhau để trí thức tiên bối chỉ dạy trí thức trẻ, một khối đại đoàn kết Việt Nam. Tôi góp ý vài điều mà bất cứ ai cũng có thể làm:

- Tích cực tự học hỏi và chia sẻ tài liệu cho người khác, xích lại gần nhau qua email (chúng ta không cần biết nhau, chỉ cần là người Việt )
- Viết báo, phân tích báo chí nô dịch để vạch mặt kẻ nói dối.
- Tham gia tuyên truyền (Gửi email cho bất cứ ai)

Hãy cùng tôi tích cực dọn đường cho sự thay đổi của Việt Nam. Vì chính chúng ta, vì Việt Nam, để không còn nỗi nhục nhược tiểu, để không có cảnh phụ nữ Việt phải đi lấy chồng ngoại, trẻ em Việt bị mua bán, bị đẩy vào các nhà chứa, để trí thức Việt không còn phải tha phương cầu thực, nông dân, công nhân không phải vất vả và còng lưng trả nợ cho kẻ cầm quyền. Chúng ta hãy hành động. Tự cứu mình và cứu những người khác nữa. Vì tương lai, xin tất cả hãy tìm cách liên kết với nhau trong tình dân tộc.

Nguyễn Nguyễn



## CHẾ ĐỘ XÃ HỘI NHÂN TRỊ CỦA TỔ TIÊN VIỆT VÀ NỀN DÂN CHỦ ĐÁY TẦNG CỦA HOA KỲ

Nhân đọc bài “ Ý thức cách mạng Dân chủ đáy tầng . . ( 1 ) “ của Ông Nguyễn Anh Tuấn. cũng như bài “Con đường cách mạng Việt Nam “ của Đỗ Xuân Thọ trên vietnamvanhien.net, chúng tôi thấy đây là vấn đề vô cùng quan trọng và rất rộng lớn, chúng tôi chỉ xin đề cập đến vấn đề đó trên phương diện Văn hoá, với quan niệm Văn hoá Việt là mạch sống chung của toàn dân, nên chúng ta không thể coi thường mà bỏ qua, nếu chúng ta muốn có sự tham gia đông đảo và tích cực của toàn dân.

### A.- Vào đề

Điểm khác biệt đầu tiên là nền “ Dân chủ đáy tầng “ của Hoa kỳ thuộc **xã hội kỹ nghệ tân tiến**, còn chế độ Nhân trị của Tổ tiên Việt hay chế độ Tự do Bình sản của Tổ tiên xưa là **chế độ Quân chủ thuộc nền Nông nghiệp lạc hậu**, thời gian cách biệt hàng nghìn năm, thật khó mà liên hệ với nhau.

Một bên bàn về nền tảng của chế độ Dân chủ hiện đại, còn bên kia lại bàn về Tự do và Bình sản thời xa xưa, nhưng may thay hai bên lại gặp nhau nơi Con Người Nơi Đây và Bây giờ, nhất là nơi nhu cầu thiết yếu của con người. Đây là vấn đề nền tảng nhân sinh của chế độ Dân chủ.

Ông Nguyễn Anh Tuấn đề cập đến Tinh hoa Thánh kinh được các Tổ phụ Hoa Kỳ biết cách đem tinh thần Bác ái và Công bằng thể hiện vào Đời qua các Cơ chế xã hội và được luật pháp hóa hầu mưu phúc lợi hữu hiệu cho mọi người dân. Đây là chế độ Dân chủ tương đối tốt đẹp nhất trên thế giới.

**Còn chúng tôi thì khởi đầu bằng Dịch Lý ( Việt Dịch hay Thiên lý ), để đưa vào đó mà tìm cách đáp ứng nhu cầu cấp thiết cho con Người cũng như thiết lập các Cơ chế xã hội thuận Thiên để mưu phúc lợi cho toàn dân.**

***Nếu chúng ta không khởi đầu bằng con Người thì sẽ bị vong Nhân, nghĩa là bỏ đời con Người ( về vật chất, Tinh thần và nhất là Tâm linh ) cũng như khi lo việc Quốc gia Dân tộc mà không khởi đầu bằng Gốc Văn hóa Thái hòa hay mạch sống “ Dĩ Hòa vi quý “ của Dân tộc thì sẽ vướng vào nạn chia ly phân hoá như hiện nay.***

***Nạn phân hoá ngày nay là do người ta lấy cái Ngọn ngoại quốc thay cho Gốc Dân tộc, vì quên Gốc chung nên không nhận ra nhau, không chấp nhận nhau! Cái điểm quan trọng mà cha ông chúng ta đã cảnh báo là “ Đồng quy nhi thù đồ : phải tìm lấy điểm đoàn kết toàn dân trước khi tìm cách phát triển bản sắc riêng của từng thành phần Dân tộc “ hay đi học cái hay của người ngoài để vun bồi cho Gốc dân tộc sum suê, chứ không thể lấy Ngọn Người ta làm Gốc Nước được. Gốc Nước là Hồn Thiêng Sông Núi: tức là Nhân, Trí, Dũng, Khoan dung, cũng là Bi Trí Dũng, hỷ xả, mà cũng là Bác ái Công bằng và Tha thứ.***

**Bỏ Gốc là Lạc Hồn. Khi mang hồn Mác Lênin hay bất cứ hồn lạ nào về mà chưa nhận ra người Việt là đồng bào sẽ “ Di khí nên tương thù “.**

**Cũng vậy đa phần những người làm văn hoá nhất là làm chính trị khi làm việc Quốc gia mà không khởi đầu từ con Người và Gốc dân tộc để khai thông vấn nạn về con Người và Quốc gia thì cứ dậm chân tại chỗ mà không bao giờ tiến bước được.**

Lạ thay Cơ chế Tam quyền phân lập lại có cơ cấu tương tự với Dịch lý Việt, hai đối cực là Lập pháp ( Nhân dân ) và hành pháp ( Chính quyền ), còn Tư pháp đóng vai trò dung hòa trung gian. Trong

phạm vi Nhân dân và chính quyền thì dùng luật đa số ( majority ), còn trong Tư pháp lại dùng quyền Thiểu số ( competency ), nhờ “ sự kết hợp nhất đa “ này mà kiểm soát được nhau, giúp chế độ luôn được cân bằng.

Còn chế độ CS là nền Dân chủ tập trung, chỉ có một chiều cực đoan, nên khi mất cân bằng là sụp đổ tan tành thê thảm.

Nền tảng của chế độ Dân chủ cũng như của Tổ tiên ta là mô hình Kim tự tháp, quyền hành của chính quyền bị thu nhỏ lại, còn cấu trúc của chế độ CS cũng như các chế độ độc tài theo mô hình tháp lộn ngược, chính phủ nắm hết quyền hành của Dân.

Muốn trình bày cho có đầu đuôi, chúng tôi xin lướt qua Vũ trụ quan động và Nhân sinh quan Nhân chủ theo tinh thần “ Dĩ Hòa vi quý “ của Việt tộc qua sự quật khởi văn hoá Việt của Triết gia Kim Định.

Khi đọc bài này, xin Quý Vị vui lòng lưu ý cho mấy điều sau;

1.- Vấn đề chúng tôi đề cập dưới đây là vấn đề xưa thật xưa, có người cho rằng đây là vấn đề cũ rích đã lỗi thời, không nên đề cập tới nữa, nhưng vấn đề chúng tôi đưa ra tuy là bình cũ quá cũ, nhưng đã được chế đầy rượu mới của thời đại, chúng tôi trình bày vấn đề muôn thuở của con người không cũ và cũng không mới, nên có thể giúp con Người và Xã hội, trên con đường xây dựng Dân chủ ngày nay.

Đã hàng bao nhiêu năm, chúng ta đã đi học Ngọn nhiều nơi nước ngoài, mà bỏ quên Gốc, Ngọn mỗi nơi một khác, trở nên xa lạ với nhau, đánh mất tinh thần đoàn kết dân tộc, gây ra cảnh phân hoá trầm trọng, không thể nào bắt tay nhau mà xây dựng được, trong khi đó nền văn hoá “Dĩ Hòa vi quý “ của Cha ông là tối cần lại bỏ quên!

2.- Tuy chỉ nói tới những điều gần gũi, nhỏ nhặt, tầm thường, nhưng mỗi cái gần là khởi điểm cho cái xa xôi, những cái nhỏ đều chứa cái mầm lớn lao, những cái thường lại chứa những móng phi thường, có khi những cái ta tưởng là tục lại chứa cái thanh, đó là khởi điểm vô cùng quan trọng cho cuộc sống, giúp chúng ta vươn lên từ vực sâu ngày nay. Vì khinh thường những cái sáy, nên dân tộc chúng ta đã để nảy ra cái ung gây thảm họa cho con người và đất nước.

3.- Từ Vũ trụ quan biến dịch ( Thiên lý ) qua Nhân sinh quan Nhân chủ tới chủ đạo Hòa có một mối Nhất quán là nét Lưỡng nhất của Văn hóa Việt. Xin vui lòng theo dõi cơ cấu Ngũ hành là điểm then chốt của nền Văn hóa để nhận ra mối nhất quán hầu dễ thông cảm vấn đề. Xin đừng nghĩ là lỗi thời mà bỏ qua, vì nó giúp giải quyết vấn nạn nền tảng Nhân sinh của nhân loại.

## B.- Việt Nho

Việt Nho là Nho có nguồn gốc từ Việt, gốc đó là Dịch lý, nền tảng của Dịch lý Việt là Tiên Rông. Tiên Rông là cặp đối cực vật biểu duy nhất trên thế giới, mà Tổ tiên xưa gọi là Ngọc Long Toại cũng là cặp Vợ chồng. Nho công thức các cặp đối cực thành Âm Dương. Còn các nước thì chỉ có một vật biểu, mà vật biểu lại duy Dương, thường đưa tới đời sống Duy Lý một chiều. Tiên Rông hay Âm Dương là cặp đối cực phổ biến trong vũ trụ. Bỏ gốc Tiên Rông hay Nhân, Trí, Dũng thì chúng ta rã đám.

### I.- Vũ trụ Quan Động: Dịch Lý hay Thiên lý

Để cho vấn đề trình bày có gốc có ngọn và có hệ thống từ Vũ trụ quan tới Nhân sinh quan rồi tới phương cách đem Đạo lý vào Đời có mối nhất quán trong nền văn hoá Việt ( có gốc từ Nho ), mà xưa nay chưa có ai bàn cho rõ ràng, nên chúng tôi phải bàn hơi dài.

**Vũ trụ quan của Nho giáo: “ Thái cực sinh lưỡng nghi, Lưỡng nghi sinh Tứ tượng, Tứ tượng Bát quái, nhi biến hoá vô cùng. Thái cực nhi vô cực.”**

Vì sống bằng nghề nông Tổ tiên Việt mới có thời gian chiêm nghiệm điềm Trời Đất, Trăng Sao, Gió Mưa, mong sao hiểu rõ được thời tiết qua tứ thời bát tiết hầu giúp việc gieo gặt được hiệu quả, nhờ đó mới cảm nghiệm được lẽ biến hoá của Trời Đất. Đó là Dịch lý. nền tảng của Dịch lý là sự giao thoa của các cặp đối cực, như Tiên Rồng gặp nhau trên cánh đồng Tương. Nho đã công thức hoá thành “ Đại Đạo Âm Dương hòa “. Trong vũ trụ này, nếu không có cặp đối cực như : Gái / Trai, Cái / Đực, Mái / Trống, Nhị cái / Nhị Đực giao thoa với nhau để làm nguồn sinh sinh hóa hoá thì vũ trụ này chỉ là bãi sa mạc mênh mông.

Chúng tôi chỉ bàn về vấn đề nền tảng “ Thái cực sinh Lưỡng nghi”, đây là cặp đối cực lưỡng hợp hay **nét Lưỡng nhất là sợi chỉ hồng xuyên suốt nền văn hoá Việt**. Nét Lưỡng nhất cũng là nét Nhất quán của Dịch Việt.

### 1.-Các cặp đối cực

Về sinh vật nói chung thì có: Gái / Trai, Vợ / Chồng, Cái / Đực, Mái / Trống, nhị Cái/ nhị Đực, Thở Ra / thở Vào, Nói / Ân , Đi / Đứng...

Về cấu tạo vật chất. Vật chất nào cũng được cấu tạo bởi nguyên tử với electron mang điện âm ( - ) và positron mang điện dương ( + ).

Trên cặp vũ trụ thì ta có: Tán / Tụ, sức Ly tâm / Ly tâm, Trời / Đất, Thiên / Địa, Thời gian / Không gian. . .

Về triết học thì có: Vô / Hữu, Vô vi / Hữu vi, Vô Thể / Hữu thể. . .

Về con Người thì có: Thở Ra / Thở Vào. Dẫn Ra / Co Vào của quả tim, Tinh thần / Vật chất, Tình / Lý, đời sống Tâm linh / đời sống Thế sự...

Về không gian thì có: Trên / Dưới, Trong / Ngoài, Đông / Tây, Nam / Bắc. . .

Về Thời gian thì có : Trước / Sau, Quá khứ / Tương lai, Xuân / Thu, Hạ / Đông .

Về: Giáo dục: Thành Nhân / thành Thân.

Về Kinh tế : Công hữu / Tư hữu.

Về Chính trị: Nhân quyền / Dân quyền, Xã hội: Dân Sinh / Dân Trí .

Về Toán học thì có số Âm / số Dương, Vi phân / Tích phân

Về vật lý thì có: sức Ly tâm / Quy tâm, lực Tác dụng / lực Phản tác dụng

Về Hóa học : Âm điện tử / Dương điện tử, ion -/ ion +/ ion - , Base / Acid,

Về Từ học: Cực Nam / Cực Bắc. . .

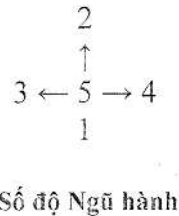
Ta thấy các đối cực trong vũ trụ cũng phổ biến.

### 2.- Ngũ hành

Để giải thích trạng thái quân bình động của Dịch lý, Tổ tiên Việt đã vận dụng tới cơ cấu Ngũ hành. Các cặp đối cực níu kéo xô đẩy nhau mà đạt thế quân bình động. Níu kéo xô đẩy nhau mà tiến hóa, Tiến hóa luôn ở trạng thái quân bình động nên thái hoà.

#### a.- Đồ hình Ngũ hành

Đồ hình Ngũ hành gồm hai cặp đối cực Thủy - Hỏa, và Mộc – Kim. Thổ là tâm đối xứng. Trước hết nên hiểu chữ Hành, Hành không phải là tố chất như bốn tố chất ( element ) của Tây phương. Mà hành có thể xem như lưu chất ( agent, fluid ) có thể di chuyển và tác hành với các hành khác, nhờ sự dung hóa của Thổ mà đạt thể quân bình động mà biến hoá.



### b.- Số độ Ngũ hành

**Cách đánh số:** Trước tiên nên biết các cặp đối cực của các số Lẻ - Chẵn: 1 - 2, 3 - 4 đối xứng qua trung cung số 5. Chỗ ta đứng ghi số 1, trước mặt nhìn về hướng Nam ghi số 2, ngược chiều đồng hồ ( phía Tây trái : Tả nhậm: nguyên lý Mẹ ) ghi số 3 và ngang qua số 5 ghi số 4.

Đây là những Huyền số rất cơ bản, không phải là số toán học để đo đếm, mà các loại Số Lẻ, số Chẵn mang ý nghĩa triết lý.

Trong số độ Ngũ hành ta có các cặp đối cực 1-2, 2-1; 3-2; 2-3, 1-4, 4-1.

**Trong các cặp đối cực trên thì sự cách biệt giữa hai đối cực 2 – 3 là ít nhất, nên có thể xô đẩy, níu kéo nhau mà đạt thể quân bình động mà biến hoá.**

Như vậy không phải cặp đối cực nào cũng đạt được thể quân bình, mà chính tỷ lệ phân cách 3 - 2 là tỷ lệ quân bình động, thí dụ trong con người cặp đối cực về Tình / Lý là 3 / 2 nghĩa là Tình 3 Lý 2, các con số này rất cơ bản, không phải là con số toán học, tùy theo trường hợp, hoàn cảnh mà mức độ khác nhau, miễn là Tình nhiều hơn Lý. 3/2 là tỷ lệ giúp cặp đối cực đạt thể quân bình động, mà Nho gọi là “ Tham Thiên ( 3 ) Lương Địa ( 2 ) nhi ý số, người Việt thường hay nói Vài Ba.

Ta có thể kiểm chứng tỷ lệ đó qua thí nghiệm của hai nhà bác Học Dương Chấn Ninh và Lý Chánh Đạo. Khi bắn nhân nguyên tử thì nó phát ra hai tia vi tử Dương và Âm, nếu chắn 2 tia lại mà đo tốc độ thì tỷ số tốc độ Dương / Âm: 3/2 ( Tham Thiên lương Địa)

### 3.- Cơ cấu các nền Văn hoá

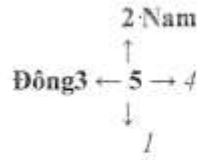
Chúng ta có thể dùng các cặp số này để biểu diễn các nền Văn hoá trên thế giới:

Cơ cấu của nền Văn hoá Ấn Độ là 4 – 1 ( 4 tinh thần 1 vật chất )

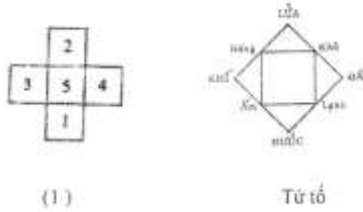
Cơ cấu Văn hoá Tây Âu là 1 – 4.( 1 tinh thần, 4 vật chất )

Cơ cấu nền văn hoá Đông – Nam là 3 -2 của Chúng Việt ( Tình 3 lý 2 ).

**3-2 ( của Nho ) hay 2- 3 ( hay Vài Ba của Việt Nam ) là bộ cơ cấu cân bằng nhất**



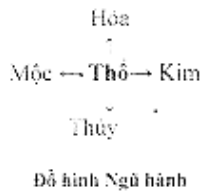
Cơ cấu nền Văn hoá Đông Nam của Việt tộ



Tứ Tổ của Tây phương: Nước, Lửa, Khí, Đất ( Nhà Phật gọi là thân Tứ đại ). Sau thêm vào Ether nữa, nhưng Ether cũng vẫn là vật chất.

Còn hành Thổ trong Ngũ hành không phải là vật chất. Để có thể hiểu rõ ta dùng đồ hình số độ ( 1 ) trên : Nếu ta tách các ô vuông: “ 2 ( hay Hỏa ), 3 ( hay Mộc ), 4 ( hay Kim ), 1 ( hay Thủy ) ” thì ô số 5 trống không, nên các ô xung quanh tượng trưng cho Hữu, và Hành Thổ ở trung cung trống không tượng trưng cho Vô, Hữu và Vô là cặp đối đãi làm nên thế giới hiện tượng ( manifested world ). Còn VÔ không đối đãi mới là thế giới Tâm linh ( unmanifested world mà Nho gọi là Thái cực nhi VÔ CỰC )

**4.- Ý nghĩa các hành trong Ngũ hành**



Đồ hình Ngũ hành

Trong đồ hình Ngũ hành ta có cặp đối cực: Thủy / Hỏa; Mộc / Kim, có Tâm đối xứng là Thổ. Theo Đông phương:

**Thủy** là “ vạn vật chi nguyên “: tức là nguồn gốc của Vạn vật, nước có trong các sinh vật, và nhất là trong cơ thể con người thì nước chiếm đến 70%, có lẽ vì vậy mà dùng hành Thủy tượng trưng cho vật chất.

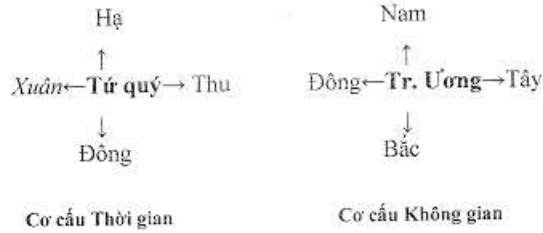
**Hoả** là lửa tức là một dạng năng lượng, tương trưng cho Tinh thần, vì khi suy tư con Người cũng phát ra làn sóng, tức là là năng lượng . Vậy đối với con Người cặp Thủy - Hỏa tượng trưng cho Vật chất – Năng lượng ( Tinh thần ).

**Mộc – Kim tượng trưng cho Sinh vật – khoáng chất.**

**Còn Thổ tượng trưng cho Vô, Vô đây là Vô đối đãi với Hữu.**



Như vậy 4 hành xung quanh tượng trung Thế giới Nhị phân - Thế giới hiện tượng - biến hoá theo Dịch lý, tức là sự biến hoá do các cặp đối cực tương thối ( Âm Dương tương thối ), các cặp đối cực xung quanh, tượng trung cho Hữu, còn Hành Thổ ở giữa tượng trung cho Vô, Hữu Vô là cặp đối cực tạo nên thế giới hiện tượng, Cha ông chúng ta gọi là Tạo hóa hư, hay là Cừ.



Từ đồ hình Cơ cấu Không gian và Thời gian, ta để ý tới tuyệt Tương đối của Einstein:

Không gian và Thời gian là hai mô căn bản đan kết với nhau tạo nên **Thời – Không – Liên** : Time – Space - continuum mà sinh vạn vật. Không gian có 3 chiều, còn thời gian là thông số thứ 4 . ( Xin Xem Video trong [www.SPACE.com](http://www.SPACE.com). *Warping Time and Space* )

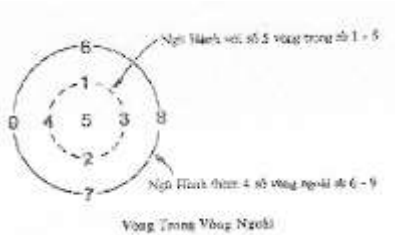
( **Space, time and matter**: The last conclusion drawn from general relativistic cosmology is that, unlike special relativity, it is not physically meaningful to speak of spacetime existing independently of matter and energy. In big bang cosmology, **both space and time came into existence along side matter and energy at 'time zero'**. If our universe contains more than a critical density of matter and energy, its spacetime is forever finite and bounded, in a shape analogous to a sphere. **Beyond this boundary, space and time simply do not exist**. In fact, general relativity allows the Conservation of Energy to be suspended so that matter and energy may be created quite literally from the nothingness of curved spacetime. General relativity provides a means for 'jump-starting' Creation!. Expansion- Contraction Theory . Wikipedia ).

**5.- Lạc Thư**

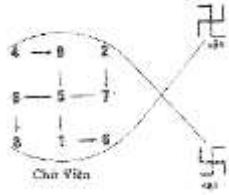
Từ Số độ của Ngũ hành, Tổ tiên Lạc Việt đã xếp thành Vòng Trong vòng Ngoài rồi Lạc Thư, trong đó các số Lê và số Chấn được sắp xếp xen kẽ: số Lê theo Hướng chính + Và số Chấn theo Phương bàng X. Các số Lê Chấn quay theo hai chiều Vĩ và Vạn ngược nhau, đan kết với nhau, cá biệt hóa mà sinh ra vạn vật . ( Xin xem thêm Lạc Thư minh triết của Kim Định ). Đây cũng xem như Tạo hóa hư.

Ta có thể tìm hiểu theo tiến trình dưới đây:

Từ số độ Ngũ hành ta có thể xếp thành vòng trong vòng ngoài:



Những số trong vòng Trong và vòng Ngoài được xếp thành Lạc Thư như dưới đây:



**Chũ Viên = Chũ Vãn** ( quay ngược chiều kim Đồng hồ )+ **chũ Vạn** (quay cùng chiều Kim Đồng hồ )

### III.-Tính chất lưỡng nhất của vài cặp đối cực hay “ Âm Dương hoà “

#### hay “ Thuận Vợ thuận Chồng “

Các cặp đối cực níu kéo và xô đẩy nhau để đạt thế quân bình động mà Tiến hoá ở trạng Thái Hoà.

Ví dụ khi hơi thở Vào và thở Ra có lập được thế quân bình động thì con người mới duy trì được sự sống và phát triển, nhờ hệ thần kinh Giao cảm và đối giao cảm được cân bằng.

Khi sức Quy tâm và Ly tâm có lập được thế quân bình động thì các thiên thể mới được treo lơ lửng và di chuyển trong Không gian vô cùng.

Khi con Người giữ được nếp sống “ Tình Lý tương tham ” thì Tâm an Thân lạc mà sống hoà với mọi người.

Khi Vợ Chồng biết sống theo “ Tình Lý tương tham ”, nghĩa là Vợ Chồng phải Yêu thương Kính trọng và ăn ở công bằng với nhau thì mới “ thuận Vợ thuận Chồng “.

Khi ion - và ion + di chuyển ngược chiều, gặp nhau thì tạo ra dòng Điện, điện trường.

Khi Cực Bắc và Cực Nam của Nam châm gặp nhau tạo ra Từ phổ, Từ trường.

Khi Base và Acid gặp nhau thì có phản ứng Trung hòa...

### IV.- Chân lý ngược chiều: Dịch nghịch số chi lý

Tuy cặp đối cực có tác dụng ngược chiều nhưng lại có thể tương tác với nhau để lập nên thế quân bình động.

Ví dụ cái cây có thân cành **mọc lên**, nhưng Rễ lại **đâm xuống**, nhưng nhờ sự luân lưu “ Hai Chiều ngược nhau “ của nhựa cây: “ Nhựa sống ” thì được chuyển từ dưới gốc lên còn “ nhựa luyện “ ở trên lá lại di chuyển xuống khắp châu thân giúp cây điều hoà được sự sống mà phát triển.

Nhờ hệ thống thần kinh sympathetic và parasympathic mà hơi thở Vào ( ← ) Ra ( → )

được điều hòa mà con người duy trì sự sống và phát triển.

Nhờ lập được thế quân bình động của các đối cực mà sự sống luôn luôn biến hoá theo Chu trình” Sinh, Thành, Suy Hủy theo thời Tiết Xuân Hạ Thu Đông. Không phải các cặp đối cực nào cũng có thể lập được trạng thái quân bình động, mà chỉ có các cặp đối cực nào có sự cách biệt vừa phải mới thực hiện được, và chỉ có thể thực hiện được khi có sự tương tác hai chiều. Khi đạt thế quân bình động không những có sự Tiến hoá mà còn có trạng thái Hoà.

Đây là Dịch lý. Ta có thể thấy trạng thái vũ trụ Hoà qua các diễn đề trên mặt Trống Đông Đông Sơn mà Tổ tiên chúng ta đã lưu truyền cho con cháu.

Để tổng hợp trạng thái Tiến hoá mà Thái Hoà đó, Nho gia đã công thức hoá thành « Đại Đạo Âm Dương Hoà “. Trong các cặp đối cực thì cặp “ Vợ Chồng “ là quan trọng nhất

Nên Nho có câu “ Quân tử chi đạo tạo đoan hồ phụ phụ “, còn Việt thì nói “ Thuận Vợ thuận Chồng, tát bể Đông cũng cạn “

Vì “ vạn vật đồng Nhất thể và vạn vật Tương liên: vạn vật đều có cùng bản thể nên có liên hệ mật thiết với nhau “ , và “ Dịch, nghịch số chi lý : Dịch là chân lý ngược chiều “ nên các cặp đối cực đạt thể quân bình động mới có thể lập được môi liên hệ Hoà.

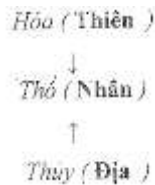
Tất cả sinh vật đều trao đổi nhu cầu sống trong các môi trường chung cho cả nhân loại như không khí, nước, đất, con người còn có thêm môi trường tư tưởng nữa. Các con vật thì sống theo thiên năng, còn con người thì phải tìm cách sống Hòa theo nhịp điệu của Vũ trụ. Đó là cuộc sống thuận Thiên. Tổ tiên chúng ta đã cảnh cáo : « Thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong ».

Những sự bất công trong xã hội và hiện tượng môi trường bị ô nhiễm là những hiện tượng nghịch thiên, nó ảnh hưởng đến toàn nhân loại. Cả hai đều làm mất thể quân bình trong vũ trụ, sự bất công xã hội đã gây những cuộc chiến tranh liên miên, sự ô nhiễm các môi trường đều gây nhiều thảm họa cho nhân loại, thảm họa đó ngày nay đã khởi đầu gây ra nguy hiểm. Ô nhiễm không khí, nước đất, hiện tượng nhà kính đều là sự mất quân bình môi trường gây nguy hiểm chung cho cả nhân loại.

Làm chính trị mà không ý thức được những vấn đề trọng yếu này tất đến lúc trở tay không kịp.

### V.- Ý nghĩa khác của Ngũ hành

Trục dọc / gọi là trục Chí hay trục Thiên Địa ( mùa Hạ: thuộc Thiên :Ngày dài hơn, mùa Đông thuộc Địa: Đêm dài hơn ) , trục Ngang — gọi là trục Phân hay Trục Nhân. ( mùa Xuân, mùa Thu: Ngày đêm bằng nhau ), tạo nên Thập Tự nhai ✚.



Ta cũng có thể coi : “ Nhân “ là sự giao thoa của cặp đối cực Thiên Địa. Nho bảo” Nhân giả kỳ Thiên Địa chi Đức, Âm Dương Chi giao, Quỷ Thần chi hội. . . “Đức của Thiên là Nhân, Đức của Địa là Trí, nên con Người vừa có Nhân và Trí, khi Nhân Trí tương tham thì đạt đức Dũng.

### VI.- Ý nghĩa các Huyền số

**Số 2** : là cặp đối cực, nhờ sự tương thôi hay giao thoa hay lưỡng nhất mà “Tiến hoá “ trong trạng thái quân bình động nên “ Thái hoà “ mà “ Trường tồn “

**Số 3** : 1 Trời, 2 Đất, 3 Người, muốn giữ được vị thế “ Tự chủ “ để không bị Trời Đất kéo lên hay xuống, nên phải tự Lực, tự Cường, đó là “ Nhân Chủ “

**Số 5** : nằm ở trung cung, là vị trí của VÔ, nên là Tâm linh: nguồn Sống và nguồn Sáng.

**Vậy 2 là Thái hoà, 3 là Nhân chủ, 5 là Tâm linh**

\*2 là cặp đối cực, nhờ sự tương tác « Hai Chiều « mà tạo nên trạng thái quân bình động mà lập nên Trạng thái hoà trong sự Tiến hóa. Nhờ đó mà ta hiểu tại sao sự sống « Duy Lý một chiều « đã gây ra sự hỗn loạn trong xã hội.

\*3 là con người Nhân chủ biết tự chủ tự lực tự cường để duy trì vị trí làm chủ vận hệ mình, gia đình mình và đất nước mình, cũng nhờ có khả năng tự lực tự cường mà con người Nhân chủ không

bị tiểu Tâm, tiểu Trí lôi cuốn đi vào con đường tiểu Danh tiểu Lợi trái với Thiên lý, mà khi nào cũng cố gắng « Chấp kỳ lưỡng đoan » mà ăn ở Hòa với mọi người. Muốn được thế, thì ta phải biết cách tìm về nguồn Tâm linh là nguồn Nhân Nghĩa mà sống. Nhưng con người nô lệ Thiên ( mê tín dị đoan ) hay Địa ( coi của trọng hơn người ) đều gây ra tai họa cho con người.

**\*5 là Tâm linh** là con đường ngược chiều với Thế sự để đi về nguồn Sống và nguồn Sáng :

**Nguồn Sống là Đạo Nhân** là lòng Yêu thương, Kính trọng và tương dung mọi Người.

**Nguồn Sáng là lẽ công chính** hay đức Nghĩa, giúp con người biết đường ngay lẽ phải, sống công bằng với mọi người để sống Hoà với nhau, con người không thể sống riêng rẽ một mình, mà khi sống chung thì phải có hòa khí để cho cuộc sống có nghĩa. Chứ cứ sống theo lối cá nhân chủ nghĩa với tiểu Tâm tiểu Trí chỉ đi tìm tiểu Danh tiểu Lợi cho riêng mình thì chỉ làm rối loạn xã hội, làm tổn hại đến hạnh phúc chung. Khi ra Sống ngoài xã hội thì năng lượng bị tiêu hao, do đó Nhân Nghĩa cũng vơi dần, nên cần phải luôn tu dưỡng mà bổ sung.

Muốn có Nhân Nghĩa thì phải tu dưỡng hàng ngày, chỉ nói suông về Nhân Nghĩa mà không đem ra mà sống với mọi người thì lời nói vô nghĩa. Vì con người là Quỷ Thần chi hội, lúc này thì thân thánh, lúc kia là tà ma, nên phải vi Nhân liên lí, mà vi nhân thì phải “ **hoàn thiện mọi việc**” sao cho ngày một hoàn hảo hơn và nhất là “ **hoàn thiện cách ăn ở** “ với mọi người để sống Hòa với nhau. Để hiểu mình hơn thì nên xem quả để biết cây, cứ xem lối ăn ở của mình với mọi người xem ra có tạo được hoà khí hay không thì biết rõ mình là con người thế nào. Trong lối sống hàng ngày, con người Việt Nho chấp nhận sống với những cái thường thường, những cái tục, những cái nhỏ thấp hèn, những cái dễ đơn giản mà tìm cách vươn lên những cái phi thường, những cái thanh, những cái to hơn cao thượng hơn, những cái phức tạp, vì trong thế giới hiện tượng này không có cái gì là hoàn toàn cao siêu và phi thường cả, và văn hoá cũng chỉ giúp ta từ thực tế có khi phũ phàng của trần thế mà vươn lên những giá trị cao đẹp hơn mà thôi. Danh từ Việt nhắc nhở chúng ta phải bắt đầu từ những cái nhỏ nhất thường thường mà vươn lên hàng ngày..

Tóm lại Việt Nho quả là bà chúa Hoà của nhân loại. Hoà có nguồn gốc Nội khởi, cây đũa Thần ở ngay trong Tâm mình, chứ không ở chỗ nào khác, nếu mình vong thân đánh mất nguồm Hoà thì không bao giờ được yên ổn, khi mình không yên ổn thì mình lại phá sự sống hoà của người khác.

Việt Nho là văn hoá Thái hòa của đại chúng Việt, đã bị thất truyền trở thành Hán Nho là thứ thứ Hủ Nho sa đọa, nhưng qua công trình khai phá của Kim Định đã thành triết lý Nhân sinh sinh động, nhờ lý Thái cực : “ Nhất lý thông vạn lý minh : thông được lý Thái cực thì hiểu rõ được những lý lẽ khác “ mà ta có cái nhìn mọi vấn đề một cách thông suốt, nhất là những nan đề của con Người và xã hội ngày nay : con người Bất Nhân và Xã hội Bất Công.

Văn hoá này là mạch sống « Dĩ hoà vi quý » của dân tộc, nó giúp cho con người Thân an Tâm lạc, Gia đình êm ấm và nhất là thiết lập các Cơ chế xã hội được quân bình và tiến bộ.

Vì thế nó giúp cho những người làm chính trị cần nắm vững một chủ đạo Hoà để đoàn kết toàn dân, và cũng cần có một sự hiểu biết Nền tảng về chế độ Dân chủ và phương cách thiết lập các Cơ chế xã hội quân bình.

## **VI.- Nhân Đạo: Tinh hoa của Thiên Địa Đạo**

### **1.- Những quan niệm về con Người**

Trên thế giới này vấn đề quan trọng bậc nhất là con Người, vì thiếu vắng con Người thì vũ trụ này chỉ là một thế giới vô hồn, vì thiếu tác năng sáng tạo. Con người là Tạo hóa con, nên có khả năng sáng tạo mới tiếp tục được công trình sáng tạo của Trời Đất.

Những hoạt động suy tư một chiều chỉ hướng Thiên hay Địa là những hoạt động xa rời con Người, nên là vong Nhân, vong Thân, kéo theo vong Gia và vong Quốc. Khi vong Nhân và vong Quốc thì nền tảng đoàn kết Quốc gia bị phá vỡ.

Kitô giáo thì nói con Người là con của Thiên Chúa, mỗi người đều có đền thờ Chúa ngự, Phật giáo thì bảo con người là Phật sẽ thành, Darwin thì bảo nhờ luật tiến hoá mà vượn biến thành Người, Descartes thì bảo: “Tôi suy tư nên Tôi hiện hữu”, tức là con người lý trí, còn Marx thì con người là con vật kinh tế. . . Những câu định nghĩa này rất đơn giản và quá cô đọng, ta hãy nghe câu định nghĩa của Việt Nho.

## 2.- Quan niệm về con người Nhân chủ của Việt Nho

Việt Nho định nghĩa: **Nhân giả kỳ Thiên Địa chi Đức, âm Dương chi giao, Quỷ Thần Chi hội, Ngũ hành chi tú khí**: Con Người là cái Đức của Trời Đất, nơi giao hòa của Âm Dương, nơi hội tụ của Quỷ Thần, là tú khí của Ngũ hành hay cũng là tinh hoa của Trời Đất” Đây là cái nhìn về con Người rất chi tiết, có hiểu rõ được con Người, thì mới biết cách phục vụ con Người cho hữu hiệu.

a.- **Con Người là cái đức của Trời Đất**: Con người không để Trời kéo lên thành Duy Tâm hay Đất dằn xuống trở nên Duy Vật, mà luôn giữ được thế quân bình động giữa Trời với Đất, nên giữ được vị thế “Tự chủ” của mình, gọi là **con Người Nhân chủ**.

Để luôn giữ được vị trí Tự Chủ thì con người phải tự Lực, tự Cường, nhờ vậy mà con người trở thành một **Tạo hóa con** cai quản vũ trụ.

Tạo hóa con ở trong thế giới hiện tượng luôn biến đổi, nên cũng phải dựa theo Thiên lý mà đổi mới theo, bằng cách tu dưỡng đạo Trời theo lối Mẹ Non **Nhân**, và Đức Đất theo lối Cha Nước **Trí**, sống hài hoà theo Nhân Trí thì đạt đức **Dũng**. Nói cách vắn tắt để bất cứ ai ai cũng hiểu mà thực hiện được:

**Nhân**: là thương Người như thể thương Thân, Lá Lành đùm Lá Rách, Tay đứt Ruột xót, Máu chảy Ruột mềm. Chị ngã Em nâng. . .

**Trí**: là hiểu rõ và thực hiện các đức: Nghĩa, Lễ Trí, Tín tức là cuộc sống công bằng hai chiều: Phải Người phải Ta, Có Đi có Lại, Bánh Ú Đi, Bánh Dì Lại. . .

**Dũng**: Thương yêu mọi Người và muôn loài và hành xử công bằng ở đời thì đạt Đức Dũng tức là Vô Úy.

b.- Con Người là nơi giao hội của Âm Dương, khi Âm Dương giao hòa thì được tôn lên làm “**đại Đạo Âm Dương hòa**”, đầu mối của Âm Dương là đạo Vợ Chồng. Vợ Chồng có hành xử với nhau hai chiều Tình Nghĩa khăng khít với nhau thì mới đạt hiệu quả “**thuận Vợ thuận Chồng**” để tất bề Đông cho cạn, có thể mà tất cả Vợ Chồng trong nước chung Lòng chung Trí, chung Sức mới làm việc lớn quốc gia được. Gia đình “**thuận Vợ thuận Chồng**” mới trở thành Tổ ấm để un đúc Tình người, gia đình cũng là công thể hạt nhân làm nền tảng vững chắc cho xã hội chứ không là những cá nhân đơn độc, sống theo lối cá nhân chủ nghĩa như Tây phương.

c.- **Con người là nơi hội tụ của Quỷ Thần**, tức là nơi đấu trường của Thiện và Ác, nên con người luôn luôn làm cho mình bớt ác mà thiện hơn, tức là con người “**đang thành**”, vì thế ai ai cũng

**phải tu thân suốt đời để giữ ngôi vị con Người cao quý của mình, đừng để sài lang Tham, Sân, Si choán chỗ.**

d.- Con Người là **tú khí của Ngũ hành**, tức cũng là tinh hoa của Trời Đất, vì thế mà ai **cũng đáng trọng và đáng yêu**, vì thế mà trong xã hội Việt Nam, người ăn mày được gọi bằng ông. Khi bầm thụ khí huyết của cha mẹ, người thì mạnh khoẻ, kẻ thì ốm yếu, người thì thông minh, kẻ thì kém trí, mỗi người một vẻ chẳng ai giống ai, ta không thể bằng vào cái thiên bẩm mà định cao thấp quý tiện, mà giá trị mỗi người là ở công trình vi nhân của tạo hóa con. Đó là sự nghiệp thành Nhân và thành Thân.

Con Người rất khó hiểu biết về mình, ( *L'homme cet inconnu* ) nên thật khó nói cho đích xác về con Người. Trong những câu định nghĩa trên ta thấy câu của Nho giáo tương đối đầy đủ hơn hết, vì nó giúp ta tìm ra lộ đồ Tu, Tề, Tri, Bình.

### 3.- Nhu Yêu thâm sâu của con Người

Từ cái nhìn chi tiết trên, Nho gia nhận ra Thiên tính nơi con người, đó là những nhu yếu thâm sâu của con người: **Thực, Sắc, Diện: Thiên tính dã: Cái Ăn uống, Sắc dục và Thể**

Diện của con Người là Thiên tính, tức là tính được bầm thụ từ Trời Đất.

Nhân loại không thể từ chối cái ăn, không ai từ chối tính dục nơi gia đình thuận Vợ thuận Chồng, cũng như trau dồi cái Thể cho tốt để cái Diện được lành. Thiếu những nhu yếu cấp thiết đó thì con người bị tụt xuống cấp sài lang, không còn “ nhân linh vạn vật ” nữa.

**Cái ăn uống** không những phải Ngon Lành, mà còn là phương thể để trau dồi Chân, Thiện Mỹ nữa, do đó mà có câu: “ Có Thực mới vực được Đạo :, Thực với Đạo là một. ( Đã bàn kỹ ở chỗ khác )

**Tình dục** không những để **Vợ chồng** kết hợp cả thể xác và Tâm hồn làm một để hưởng cái khoái cảm vô bờ trong khoảnh khắc, mà còn để có đủ Tình thương và nghị lực để un đúc Tình Lý làm người cho con cái. Gia đình “ thuận Vợ thuận Chồng “ còn là nền tảng vững chắc cho xã hội.

Về Thể diện. Mỗi người đều phải tu dưỡng hàng ngày sao cho cái Thể được Tốt hầu cho cái Diện hoá Lành để ăn ở hoà thuận với nhau.

Những nhu yếu này chính là quyền “Được Ăn và Được Nói “, cũng là **nền tảng của Nhân quyền** ( được Ăn và được Nói ).. Khi không có của ăn hay quyền Tư hữu thì con Người mất Tự do, khi không có cơ hội và phương tiện trau dồi Thể diện thì thiếu nhân phẩm thì không thể nên Người.

**Nói chung đây là nhu cầu Vật chất, Tinh thần và Tâm linh của con Người mà ai ai cũng cần đến. Quên nhu cầu căn bản này là vong Nhân, vong Thân cũng là vong Bản.**

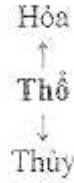
**Một thể chế chính trị Dân chủ mà không biết lo toan những nhu cầu căn bản cho con người là thiếu nền tảng, nên là Dân chủ thiếu nội dung.**

### III.- Đem Đạo ( Nhân đạo) vào Đời để đáp ứng nhu cầu cho

#### Con Người, Gia đình, Xã hội với Chủ Đạo Hòa

##### 1.- Cá nhân: Tu Thân theo Ngũ thường

Ta có thể dùng cơ cấu Ngũ hành để tìm hiểu về bản chất của con người là tinh hoa của Trời Đất hay “ Thiên Địa chi đức “.



Trong Ngũ hành Trục tung là trục Thiên Địa, mà con người ( vị trí Thổ ) là Thiên ( vị trí Hỏa ) Địa ( vị trí Thủy ) chi Đực. Địa ở vị trí thủy mà Thủy, mà Thủy là “ vạn vật chi nguyên” được xem là Vật chất. Còn Thiên ở vị trí Hỏa tức là năng lượng dưới dạng quang năng. Theo Louis De Broglie thì ánh sáng được truyền theo làn sóng hình sin bao quanh các photon truyền theo đường thẳng. Ta có thể xem làn sóng hình sin như nguồn Tình, và các quang tử truyền theo đường thẳng như lý Công chính. Vậy con người có Thể chất và Tinh thần, Tinh thần gồm Tình và Lý hay Nhân Nghĩa.

Vì con Người là Đực của Trời Đất hay tinh hoa của Trời Đất, nên ai ai cũng đáng trọng và đáng yêu.

Con Người là nơi hội tụ của Quỷ Thần, nên cũng lành thánh và cũng đầy Tham, Sân, Si, vì vậy cho nên ai ai cũng phải tu thân theo Ngũ thường, nghĩa là tu dưỡng các đức tính” **Nhân Nghĩa, Lễ, Trí, Tín:** Ta có thể biểu diễn Ngũ thường theo cơ cấu Ngũ hành. Nhân là Đạo Nhân là nền tảng cho Nhân đạo, các Đức: Nghĩa, Lễ, Trí, Tín đều phải được tâm nhuận Đạo Nhân mới hiệu nghiệm. Nhân là Nội Thánh mỗi cá nhân cần phải tu dưỡng lòng yêu thương Mình, yêu thương mọi người và muôn loài, con Nghĩa Lễ Trí Tín là Ngoại Vương tức là lễ sống công bằng cần được mọi người thể hiện ngoài xã hội.



Nhân là lòng yêu thương Mình, mọi Người và cả muôn loài.

Nghĩa là bổn phận đối với mình và đối với mọi người.

Lễ là trọng mình và trọng người,

Trí là hiểu mình và hiểu người,

Tín là tin mình và tin người.

Nói gọn lại **Nhân** là lòng thương yêu bao la, **Nghĩa, Lễ, Trí, Tín** là lối sống công bằng “có Đi có Lại”. Đây là lối sống hai chiều “ Phải Người phải Ta “ chứ không là nếp sống Duy Lý của cá nhân chủ nghĩa Tây phương.

Nói tóm lại lối sống Nhân nghĩa, Lễ, Trí, Tín là 5 đức tính mà bất cứ ai cũng phải trau dồi thường xuyên gọi là Ngũ thường, lối sống Tình Lý tương tham của cha ông ta được Cụ Nguyễn Du thi vị hóa là: “Bên Ngoài là Lý, nhưng Trong là Tình: Bên ngoài là ngoài xã hội, mà trong là trong Lòng mỗi cá nhân”. Đối với cá nhân thì phải tu dưỡng nguồn Tình, còn sống với nhau bất cứ trong gia đình hay ngoài xã hội đều phải ăn ở công bằng với nhau.

Nhân loại đã và đang hư đi, xã hội đã rối loạn vì con người cư xử bất công với nhau do con người bắt Nhân mà ra!

**Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín là 5 đức tính mà ai ai cũng phải thường xuyên phải trau dồi mà sống cho đàng hoàng hàng ngày gọi là Ngũ thường.**

## **2.- Vợ Chồng: Tề gia**

a.- **Gia đình** là nền tảng của xã hội, Vợ Chồng là cột trụ của gia đình. Muốn cho gia đình được yên vui thì phải sao cho “ Thuận Vợ thuận Chồng “ nghĩa là Vợ Chồng phải sống theo lối “ Tình Lý ( hay Nhân Nghĩa ) tương tham “ nói rõ ra khi xử Tình thì cũng phải nhờ Lý công chính soi đường hướng dẫn để cho được “ Phải Người phải Ta “ hầu Tình khỏi bị thiên lệch, khi xử Lý thì cũng phải nhờ Tình áp yêu để đừng rơi vào lối gian tham, khi đó thì mới lập được mối Hòa, vì Hòa là nguồn của Thân an Tâm lạc hay hạnh phúc. Khi lập gia đình, Lễ Thành hôn là lễ kết hợp vì Tình yêu, sau khi lễ Tơ hồng, hai Vợ chồng vào phòng riêng cùng bái nhau, cùng uống chung một chén rượu để thề với nhau rằng: “ chúng ta thề với nhau sẽ yêu thương, kính trọng và ăn ở công bằng với nhau suốt đời “. Khốn nỗi đa số tưởng rằng đó là hủ tục, nên đã bỏ đi từ lâu!

Hễ gia đình nào còn giữ được thì hưởng hạnh phúc, còn chê những điều đó là quê mùa hủ tục thì tan đàn xẻ nghé!

Biết được tuy khó, nhưng thực hiện cho được suốt đời chắc còn khó hơn việc lên trời, còn nếu vô ý thức mà sống bừa với nhau thì hạnh phúc gia đình dễ tan biến như việc đốt lông!

b.- \* **Cha Mẹ đối với Con cái.** Thói thường cha mẹ làm tướng con cái còn nhỏ chưa biết gì, cứ lấy quyền bề trên mà sai bảo phải vâng lời, mà không đối xử với cung cách Tình Lý tương tham, con cái sẽ nhận ra cha mẹ không còn thương yêu và kính trọng mình, nên mất niềm tin và xa dần cha mẹ, nhiều trường hợp con cái đã bỏ nhà ra đi là vì vậy.

Bốn phận của cha mẹ là phải làm sao cho con cái nên người, nghĩa là phải giúp cho con cái thành Nhân tức là có Tư cách, và thành Thân là phải có Khả năng, để khi trưởng thành có thể sống tự lập, trong hoàn cảnh nào cũng sống một cách đàng hoàng.

\***Con cái đối với Cha Mẹ.** Cũng không ra ngoài khuôn khổ Tình Lý. Về Tình thì con cái phải thương yêu Cha mẹ, vì chẳng ai trên cõi đời này yêu thương mà hy sinh suốt đời mà gây dựng cho mình nên người ngoài Cha Mẹ. Về Lý thì phải kính trọng Cha mẹ vì cha mẹ yêu thương và kính trọng mình, vì vậy cho nên phải vâng lời để lập thân cho nên người.

Người ta bảo gia đình là cái nôi ươm Tình Người: Mẹ là nguồn Tình bao la dạt dào như biển Thái bình, còn người Cha là nguồn ánh sáng rực rỡ của mặt trời mới mọc, đó là hình ảnh của lý công chính. Sống được với cha mẹ như vậy thì hưởng được nguồn “ Tình Lý tương tham “ .

Khi nhỏ thì người con phải vâng lời để lập thân, đó là lúc “ **Trẻ cậy Cha** “, đến lúc cha mẹ già yếu thì con cái phải săn sóc nâng đỡ cha mẹ tức là lúc “ **Già cậy con** “, như thế mới là đạo làm cha mẹ con cái biết cách ăn ở yêu thương và công bình.

c.- **Anh Chị Em với nhau.** Nói chung là phải thương yêu kính trọng và ăn ở công bằng với nhau, chứ không được lờn nhau. Người bình dân bảo: Trên Kính dưới nhường hay anh nhường em nhin.. .

d.- **Nhân dân với Chính quyền.** Chính quyền là cơ quan có chức năng điều hòa được hai yếu tố Nhân và Dân của con người trong xã hội.

Với Nhân thì phải có **Nhân quyền** tức là quyền được Ăn ( cũng là quyền Tư hữu ) và quyền được Nói ( tức là quyền tự do làm người ) nhờ Nhân quyền mà con người có tự do để giúp cho con người phát triển toàn diện hầu thành Nhân ( có tư cách ) và thành Thân ( có khả năng ).



Do đó mà phải có tự do Tôn giáo, Đạo giáo, Quốc gia ta đã có Tam giáo đồng nguyên, ai theo đạo nào cũng được mà có cả 3 đạo cũng càng hay, mục đích là tu dưỡng nên người.

Tam giáo đồng nguyên là bản Hòa tấu uy dũng của quốc gia. Các vị đạo Lão, đạo Phật, đạo Nho khi còn trẻ thì học các Kinh điển Nho tức là con đường Tu, Tề, Trị, Bình. Có học Nho thì mới đọc các sách đạo được. Đây là điểm đồng quy của Tam giáo. đến khi lớn lên, ai thích Lão thì lên núi tu Tiên, ai không thích đời thì vào Chùa ngồi Thiền, ai ưa Trị Bình thì lăn lung vào Thế sự. Nhờ tinh thần tương dung “ Bất đồng nhi hòa “ nên khi nước nhà gặp nạn ngoại xâm thì cả ba nhào ra đánh giặc, khi dẹp xong giặc ai lại trở về vị trí ấy. Đó là Tam giáo đồng nguyên.

Ngày nay nước ta có thêm Kitô giáo và nhiều tôn giáo khác nữa ,nhưng tôn giáo nào cũng dạy dỗ thương người và ăn ở công bằng với nhau thì không lẽ nào mà mâu thuẫn với nhau. Khi có sự xích mích tôn giáo là có sự lạm dụng của những người tín đồ cực đoan mà thôi, họ muốn lấy “Đạo tạo Đời “.

Với Dân thì phải có **Dân quyền**, chính quyền phải thiết lập các cơ chế xã hội có hạ tầng cơ sở cũng như phương tiện đầy đủ để biến xã hội thành ra môi trường có nhiều cơ hội cho người dân phát triển toàn diện hầu đóng góp chung cho xã hội, có thể mới nâng cao Dân sinh và Dân Trí giúp cho dân giàu nước mạnh.

#### e.- Nhân dân trong nước: Đồng bào với nhau

Nhân dân nước ta có chung bọc Ấu Cơ Tổ mẫu gọi là bọc Đồng bào. Bất cứ ai trong nước đều là Đồng bào, nghĩa là yêu thương đùm bọc và ăn ở công bằng với nhau: Nào là : “ Lá lành đùm lá rách, Chị ngã em nâng, tay đứt ruột xót, máu chảy ruột mềm.

Đây là lòng Nhân.

Nào là: có Đi có Lại cho toại lòng nhau, Phải Người phải Ta, Bánh Ú Đi, bánh dì Lại.

Đây là Đức Nghĩa hay Lễ công bằng.

Nhân Nghĩa là nhân bảo, Hạt ngọc Long toại, Tiên Rồng là Quốc bảo hay Mẹ Ấu Cơ: Non Nhân, Cha Lạc Long: Nước Trí, và con Hùng vương: Hùng cường.

**Năm mối liên hệ trên gọi là Ngũ luân, là nền tảng Hòa đoàn kết Quốc gia, nền tảng của Ngũ luân lại bắt đầu ở Ngũ thường.**

Con dân Việt Nam đa số đã coi thường Tình Nghĩa Đồng bào, cho là quê mùa lạc hậu, nên phải đi học cái văn minh cá nhân chủ nghĩa cũng như gian manh quốc tế CS của Tây phương, chuyên dùng nanh vuốt sài lang để dành miếng ăn của nhau, cuối cùng đìm nhân dân vào tròng nô lệ của kẻ thù truyền kiếp. Ăn ở với nhau tệ quá không đang nhìn mặt nhau, gọi nhau là Đồng bào thì ngượng nên đổi qua Đồng Hương !

Ta cũng có thể biểu diễn Ngũ luân theo cơ cấu Ngũ hành. Vợ Chồng là đại đạo “Âm Dương hòa “ là gốc cho mối liên hệ Hòa trong Ngũ luân ( Tình Lý tương tham ).

Một người sống trọn đạo Vợ chồng tất có thể sống trọn các mối liên hệ hòa trong các luân khác.



**Ngũ thường, Ngũ luân là Nội lực của Dân tộc, là nền tảng đoàn kết của toàn dân hay Chủ Đạo Hòa, xuất phát từ “Đại Đạo Âm Dương hòa.” của nền Văn hoá mà cha ông ta gọi là “Dĩ hoà vi quý “. Vì khinh khi cho là quê mùa lạc hậu, mất hết Nội lực Tình Lý, nên tan tác như ngày nay.**

Những giá trị “ Nhân ái và Lễ Công bằng “ này chẳng cũ mà cũng chẳng mới, chừng nào con người còn muốn sống hòa với nhau thì vẫn phải cần tới, đây là công việc đòi hỏi mỗi người cần thực hiện hàng ngày thì mới có tác dụng, thói thường người ta chỉ nói mà chẳng có làm hoặc đòi hỏi người khác làm mà thôi!

Một số các vị trí thức của chúng ta từ lâu đã bỏ gốc dân tộc, khinh khi nguồn nội lực này của cha ông, đi rảo khắp Đông Tây Nam Bắc, tìm cây đũa thần ngoại lực của người ngoài về cứu nước, nhưng khôn nổi toàn là những thứ đũa tre có tâm thuốc độc, thuốc mê, làm cả dân tộc mê ngủ triền miên trong nạn vong thân, vong gia, vong quốc, vong nô! Một số người tự hào là đỉnh cao của lương tâm nhân loại, nhưng đã vong nhân, vong quốc vong nô, uống phải độc dược “ Duy Lý “ nước ngoài, đánh mất cái Tâm, làm cho Trí mờ ám mới thẳng tay giết hại đồng bào, phá tan đất nước.

Nếu biết cách học cho được cái tinh túy của người ngoài về chăm bón cho cái gốc dân tộc ngày càng tốt tươi thì đâu dân tộc ta phải rơi vào thảm trạng như ngày nay.

Cái gương Nhật và Đại Hàn còn sáng rõ ra đó, họ đâu có bỏ nguồn sống quý báu của Nho ( không phải Hán Nho ). Cái thảm họa động đất và sóng thần của nước Nhật mới đây là **gương sáng về con người Nhân chủ và nếp sống Công thể** cho thế giới soi chung. Chỉ có những con người như thế mới cứu và dựng nước tốt đẹp được.

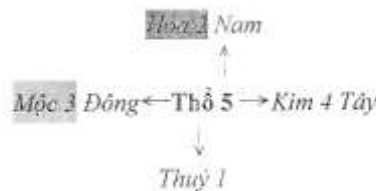
### 3.- Nguyên tắc đem Đạo vào Đời: Nhân dân: Trị quốc

Nền Văn hoá Tổ tiên đặt nền tảng bộ huyền số 2- 3, 5: Cơ cấu của nền Văn hoá Đông Nam. ( Theo bảng Nguyệt lệnh: 2 thuộc Hỏa màu đỏ thuộc phương Nam, 3 thuộc Mộc màu lục thuộc phương Đông, 5 thuộc Thổ màu vàng ở Trung cung )

2: là cặp đối cực giao thoa, với con người là đại Đạo Âm Dương hòa. Đây là nền tảng của Dịch lý: **Động lực của Tiến hoá, Thái hòa, trường tồn.**

3: Là con người Nhân chủ: Tự chủ tự lực tự cường, con người biết cách tự Chủ để giữ lối sống Hoà với mọi người.

5: Mỗi người phải tìm về nguồn sống Tâm linh: Nguồn sống và nguồn Sáng: Tình Nhân ái và Lý công chính ( Nhân Nghĩa ). Đây là **hành trang năng lực để sống Hoà ở đời.**

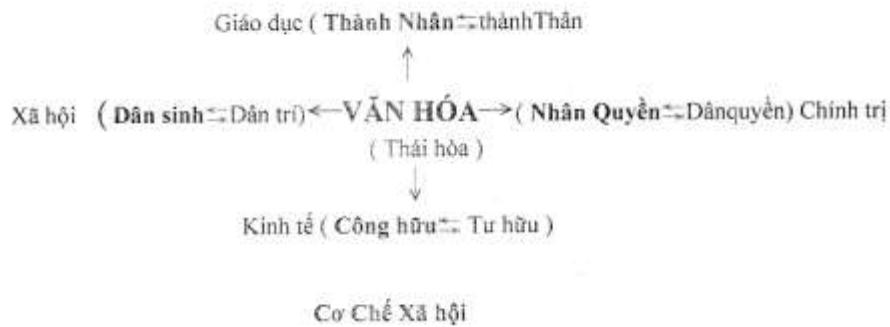


### 4.- Cơ cấu nền Văn Hóa Đông Nam

Trong nền Văn hoá trên, quan trọng nhất là con người Nhân chủ, con người này sống theo Dịch lý, nên biết “ Dĩ hoà vi quý “, con người này Biết Suy tư để khám phá vũ trụ hầu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần đồng thời cũng Quy tư về nguồn Tâm linh để cho đời sống Tâm linh và Thế sự được quân bình giúp cho Thân an Tâm lạc.

Văn hoá Việt là mạch sống Hòa của Dân tộc, nên mọi người phải cùng nhau sống theo nền Văn hoá đó rồi đem tinh thần đó vào đời sống xã hội, tức là đem Đạo lý vào Đời. Đạo không đem vào Đời được thì Đạo vô tác dụng, Đời mà thiếu Đạo thì mất hướng thái hoà, con người mà thiếu vắng chất Hòa làm cho Đời hỗn loạn, làm cho nhân dân đau khổ.

Ta có thể biểu diễn các Cơ cấu xã hội theo cơ cấu Ngũ hành. Văn hoá là cái gốc toả sức sống thái hoà ra các cơ cấu xã hội qua các đối cực. Văn hoá là Đại Đạo Âm Dương hòa, tức là thái hoà trên mọi lãnh vực, dựa trên sức sống Ngũ thường và Ngũ luân.. Về Kinh tế thì phải làm cho Công hữu và tư hữu được cân bằng. Giáo dục là thành Nhân và thành Thân cân bằng. Xã hội là Dân sinh và Dân trí cân bằng. Chính trị là Nhân quyền và Dân quyền Cân bằng. Tỷ lệ cân bằng là 3/ 2 ( Tham Thiên lưỡng Địa nhi ý số hay Vài Ba: 2, 3 của Việt)



## 5.- Cơ chế xã hội

Thành lập các cơ chế xã hội có mục đích là đem phúc lợi cho toàn dân một cách tương đối công bình.

Ngày nay người ta không ý thức rõ đến vấn đề **công bình tương đối** trong xã hội xã hội, còn CS thì đòi hỏi công bình tuyệt đối nên tuyệt đối mất công bình, xã hội cứ xáo xào trong những bất công quá đáng. Nguyên do là không thấy vấn đề được rõ ràng. Quan niệm cho được vấn đề rõ ràng đã khó, mà thực hiện cho được lại khó vô cùng.

## 6.- Những vấn đề cần lưu tâm

### a.-Quan niệm về công bình tương đối.

Về phương diện lý thuyết thì mọi con Người đều bình đẳng và có những quyền Tự do căn bản mà không ai có thể tước bỏ được, vì mọi người đều là con Chúa con Phật cũng như tinh hoa của Trời Đất. Nhưng khôn thay khi được sinh ra, Người thì khỏe mạnh kẻ thì gầy yếu, người thì thông minh, kẻ lại ngu dần, thậm chí có người còn khuyết tật nữa.

Trong Tân Ước ta thấy có dụ ngôn: Ông chủ gọi các đầy tớ vào, người thì được giao cho 10 lượng, kẻ 5 người 3, và bảo phải làm lời. Dụ ngôn cho ta biết những nén đó là của ông Chủ hay nói rõ ra là của Chúa hay Thiên bẩm đó, vì thế cho nên giá trị mỗi người không thể căn cứ trên cái vốn trời cho ( tiêu chuẩn: thông minh, ngu dần, yếu, mạnh, lành, tật ) mà phải kể tới tỷ lệ số lời mỗi người có thể làm được từ số vốn Trời cho mà thôi.

Số lời đó là chính là “ cách vi nhân của mỗi người trên phương diện Thành Nhân và thành Thân “ ,vì thế cho nên chưa chắc gì một người trí thức đã có tỷ lệ trội hơn một nông dân hay công nhân.

**Vì vậy ta nên hiểu thực tế này: Con người được Trời sinh ra trong tình trạng bất bình đẳng, nhưng theo luật tiến hoá ( như nước chảy xuôi, gió thổi từ áp suất cao tới thấp ) mỗi chúng ta phải làm sao cho tình trạng bất công đó được công bằng tương đối mới yên. Nếu ta lơ đi để cho tình trạng bất công lan tràn thì xã hội sẽ tằm máu như đã từng xảy ra!**

Trong nhân loại chẳng có ai giống ai hoàn toàn, mỗi người có Tư cách và Khả năng khác nhau, lấy cái gì làm thước đo công bằng đây? Đòi hỏi công bằng tuyệt đối là sai lầm, vì đây là thế giới hiện tượng, còn lơ vẩn đề công bằng tương đối cũng không xong, nạn hồng thủy thế kỷ 20 là do vẩn đề bất công xã hội gây nên.

Thường người ta thường dựa trên Thiên bẩm của mỗi người để tạo ra giai cấp Quý Tiện, phần Quý dành quyền ăn trên ngồi trốc, sống sung sướng trên khô đau của lớp người bán Tiện. Xã hội ngày nay gọi là văn minh nhưng còn lơ đi vẩn đề quan trọng này, một số những người ăn trên ngồi trốc tuy đã thành Thân, nhưng xét kỹ còn chưa thành Nhân!

Do đó mà trong xã hội chỉ có giá trị công bằng tương đối mà thôi, cho nên cần tổ chức xã hội làm sao để cho sự phân phối tài sản là nhu yếu đầu tiên của mỗi người ít cách biệt được chừng nào hay chừng ấy, đồng thời xã hội phải là môi trường có thể cung cấp nhiều cơ hội cho mọi người được phát triển hầu giúp cho ai ai cũng có điều kiện tối thiểu mà sống xứng hợp với phẩm giá con người, chứ con người không thể cứ dùng nhanh vuốt như sài làng để dành miếng ăn bất chính theo kiểu Cá lớn nuốt cá bé.

### **b.- Quan niệm về quyền Tư Hữu**

Theo Nho thì con Người là một Tài trong Tam Tài : Thiên→Nhân←Địa. Tài có nghĩa là tác, tác hành, có tác hành mới đóng nổi vai trò Tạo hóa con được, vì Tạo hóa con cũng phải dựa vào luật biến hoá mà sáng tạo tiếp. Có làm, có đem công sức tạo ra của cải vật chất cũng như những giá trị tinh thần để nâng cao đời sống. Cha ông chúng ta đã bảo “ Tay Làm Hàm nhai, Tay Quai Miệng trẽ “, có làm mới tạo ra của cải để tự nuôi sống, những gì mình làm ra do công sức mồ hôi nước mắt của mình thuộc về quyền tư hữu, không ai có thể nhân danh lý do gì để tước đoạt được. Ngược lại, ai cũng là một Tài, nên không thể ký sinh trên những tài khác. Những chế độ Nô lệ, Đế quốc thực dân cùng CS cũng như Phong kiến đều là những thế chế xâm phạm nặng nề đến quyền sống của con người, vì họ bóc lột của cải và quyền tự do của con người, trong đó cái ăn là phần cốt yếu nhất, vì thế cho nên các chế độ ấy luôn kìm hãm những người bị trị trong cảnh nghèo đói và ngu dốt.

Trên thế giới xưa nay có ba quan niệm về quyền tư hữu:

\* Trong thế giới Tư bản, **quyền Tư hữu là tuyệt đối**, quyền này được luật pháp bảo đảm nên không ai có quyền xâm phạm. Nhưng vì con người được sinh ra bất bình đẳng, có người mỗi giờ làm ra hàng trăm hàng ngàn, có người không thể làm ra một đồng, nên khi những người có khả năng, trong tay đã sẵn đồng tiền lại có quyền thế lại càng giàu thêm, gây ra tình trạng “ **kẻ ăn không hết, người lần không ra** “. “ một người có, chín người không “, khoảng cách giàu nghèo quá lớn là nguyên nhân cho những cuộc cách mạng đổ máu, nguyên nhân sâu xa là do sự lạm dụng quyền Tư hữu!

\* Vì không hiểu sự bảm thụ bất bình đẳng, nên những người CS cho rằng nguyên nhân bất công trong xã hội là hoàn toàn do sự chiếm hữu bất công, nên chủ trương **tước đoạt quyền Tư hữu** sung

vào Công hữu để đảng CS phân phối cho công bằng, kết quả những người CS không những chiếm tư hữu mà còn chiếm cả Công hữu nữa, làm giáng cấp con người, phá tan đất nước. Khi con người bị tước quyền tư hữu tức là mồ hôi nước mắt của mình, **con người lúc này chẳng khác gì con trâu kéo cày cho đảng CS.**

#### **\* Chế độ Bình sản của nền Nông nghiệp lạc hậu**

Ta thấy vấn đề Tư hữu đã được đẩy tới hai cực đoan: một bên Tư bản thì quyền tư hữu là tuyệt đối, nên bị lạm dụng gây ra khoảng cách xã hội quá lớn gây ra cảnh tàn sát nhau. Còn đối với CS thì họ nhân danh công bằng xã hội, để tước đoạt quyền tư hữu của nhân dân, biến thành quyền tư hữu của dân thành “đảng hữu”, kết quả biến con người thành súc vật. CS đã dùng ảo tưởng nhân dân, quốc gia dân tộc, quốc tế để đẩy ả con người và phá quốc gia mà thôi.

Tuy còn là thời nông nghiệp lạc hậu nhưng Tổ tiên Việt đã nhận thấy được vấn đề quan trọng của Tư hữu, nên đã không nắm giữ một mình đầu mối Tư hữu hay Công hữu mà “chấp kỳ lưỡng đoan” :nghĩa là chấp nhận cả hai đầu mối Công và Tư và tìm cách làm điều hòa giữa Công hữu và tư hữu bằng Dịch lý qua chế độ Bình sản.

**Chế độ Bình sản Tự do là chế độ Tổ tiên lấy Công điền Công thổ để điều hoà với quyền Tư hữu,** một mặt để giảm sự cách biệt giữa Giàu nghèo, trong xã hội tuy có kẻ giàu người nghèo, nhưng không ai quá giàu và ai quá nghèo, những người nghèo như những cô nhi quả phụ, những người thất thế đều được cấp phát một số công điền công thổ để tự canh tác lấy mà sống tự lập, để có miếng ăn mà vực lấy đạo làm người: “ có Thực mới vực được Đạo “ Thực có Đạo ẩn tàng trong đó. Cái ăn là nền tảng Tự do căn bản của con người, tước đoạt Cái ăn là phân Tư hữu nền tảng của con người không những chống con người mà chống lại Thiên tính tức là chống lại Tạo hóa. Còn những người khuyết tật thì cho rong canh ruộng được cấp phát nghĩa là cho người khác canh tác lấy hoa lợi mà sống, nhờ vậy mà người nghèo vẫn sống được, không xảy ra tình trạng vô gia cư và không ai lấy miếng ăn mà áp bức được, CS lấy hộ khẩu và tem phiếu để khống chế con người buộc toàn dân làm nô lệ.

Vào thập niên 40 Công điền công thổ ở miền Trung còn khoảng 26%, còn miền Nam là thuộc địa của Pháp thì tỷ lệ rất ít, vì Pháp là gốc của nền tư hữu tuyệt đối, nên mới có những điền chủ có ruộng “ cò bay thẳng cánh”, mà tá điền thì thành vô sản, là kẻ nô lệ, vì không có công điền công thổ để canh tác như miền Bắc và miền Trung.

**Đây là sự công bằng tương đối không những giúp tất cả mọi người và nhất là những người nghèo khó có đời sống xứng với nhân phẩm.**

### **IV.- Nền tảng Đạo lý vào Đời theo Việt Nho**

#### **1.- Vấn đề đoàn kết toàn dân**

Nhờ sống an bình theo nghề nông thời cổ sơ, khi đó trực giác còn mạnh, nên Tổ tiên Việt đã cảm nghiệm được Vũ trụ quan Tiến hóa và Thái hòa, Nhân sinh quan Nhân chủ, và nguồn sống hài hòa giữa Tâm linh ngược chiều với Thế sự, để giúp Thân an Tâm lạc, tức là hạnh phúc.

Khi không hiểu được Tâm linh và Thế sự là chân lý ngược chiều thì đánh mất nguồn Sóng và nguồn Sáng, không thể biết cách sống làm sao cho hài hòa giữa Tâm linh và Thế sự. Một dân tộc mất nguồn gốc này là mất nguồn gốc Hòa giúp đoàn kết toàn dân.

Chân lý ngược chiều là nền tảng của Nho, Nho là tổ cơ cấu, nên Tổ tiên Việt đã khai sáng ra lộ đồ Tu, Tế, Trị, Bình, trong đó có Cơ cấu xã hội rất quân bình, nên rất hiệu nghiệm để mưu hạnh phúc

cho con người, mà nguồn cội của hạnh phúc là sự sống hài hòa giữa con người với con Người và con người với vũ trụ, nhưng vào thời đó Lý trí con người chưa phát triển, nên chưa thể biết đem Khoa học Kỹ thuật để nâng cao Dân sinh Dân trí được theo Tinh thần “ Phú chi Giáo chi “.

“ Cái khó bó cái khôn “ do chế độ phong kiến Bắc phương và Chế độ thực dân Tây phương nhất là CS gây ra làm cho dân tộc chúng ta không ngóc đầu lên được. Sống trong nghèo khổ và ngu dốt lâu ngày nhân dân chúng ta đã mất ý thức về con Người và ý thức Quốc gia, chỉ còn lại thứ tiểu tâm, tiểu trí, chuyên lo tiểu Danh, tiểu Lợi, nên mất hết nội lực khiến không thể vùng lên vực dậy được. Vậy vấn đề tiên quyết là phải phục hoạt lại Đạo lý Nhân sinh xây dựng lại con người Nhân chủ hay “ Trai hùng gái đảm “. Thiếu con người cỡ này thì không thể thoát ra vòng nô lệ cách này hay cách khác. Chúng ta xây dựng chế độ Dân chủ không những có hình thức, mà còn phải có nội dung. Người Dân thiếu Tư cách và Khả năng thì không thể dựng tới vấn đề Dân chủ.

**Trước khi đề cập tới vấn đề Dân chủ, chúng ta không thể không bàn bàn tới đạo lý dân tộc, vì chỉ có Đạo lý Hòa của dân tộc chúng ta mới giải quyết được vấn đề giải phóng con Người ( qua quyền được Ăn và được Nói) và đoàn kết dân tộc ( qua chủ đạo Hòa ) một cách vững chắc. Ngày nay nhiều người đã khinh lờn cái gốc đạo lý Dân tộc mà bôn ba đi tìm cái ngon ngoại bang dùng làm Gốc dân tộc nên mới bị phân hoá mà tan đàn xẻ nghé như ngày nay.**

Đã hơn mấy thế kỷ nay dân tộc chúng ta cứ loay hoay ở vấn đề này, CS đã dùng gian kế lừa đảo cho vào tròng độc tài chuyên chính, đến nay chưa gỡ ra được.

## 2.- Vấn đề Cơ chế xã hội tiên bộ và quân bình

Nhờ tìm ra tính lưỡng nhất của các cặp đối cực mà ta có thể thiết lập các Cơ chế xã hội quân bình mà luôn tiến bộ. Để đạt vị thế quân bình, thì tỷ lệ Thiên Địa là 3 / 2.

Về Chính trị thì phải điều hòa được hai đối cực Nhân quyền và Dân quyền.

Là Nhân thì phải có Nhân quyền, là Dân thì phải có Dân quyền. Nhờ có Nhân quyền mà con người có cơ hội được phát triển được toàn diện, nhờ Dân quyền mà người dân có cơ hội và phương tiện làm việc để góp công xây dựng gia đình và đất nước.

Về Kinh Tế thì phải điều hòa được hai thành phần Công hữu và Tư hữu để giúp những người thất thế hầu làm giảm bớt khoảng cách giàu nghèo trong xã hội.

Về Giáo dục thì phải điều hòa được giữa hai yếu tố thành Nhân và thành Thân. Phải học tập kinh điển để trau dồi Tư cách, phải học khoa học kỹ thuật để trau dồi Khả năng

Về Xã hội phải điều hoà được hai yếu tố Dân Trí Dân Sinh. Có nâng cao được Dân sinh thì mới có điều kiện để học hành mà nâng cao Dân trí, Dân trí có được nâng cao thì mới có khả năng nâng cao Dân sinh. Hai yếu tố này cần phải được tuần tự nâng cao, nhưng khởi đầu là Dân sinh.

## 3.- Chế độ xã hội Nhân trị

Tuy danh xưng là chế độ Quân chủ, nhưng chế độ Chính trị xưa là chế độ Nhân trị. chế độ này không những nhân đạo mà còn có tính cách dân chủ nữa.

### Nhân trị gồm Lễ trị và Pháp trị.

Lễ trị là phương cách giúp mọi người tu thân để tự mình giữ gìn không phạm pháp, đây là hàng rào cản tự ý bên Trong mỗi người.

**Pháp trị** là dùng pháp luật **bắt buộc** của **nhà nước** để răn đe và ngăn cản những ai vì yếu đuối mà phạm pháp. Đây là hàng rào cản bên Ngoài.

Một chế độ mà có hai hàng rào cản Nội Ngoại thì ít kẻ hở, nên xã hội yên hàn và nhân đạo hơn.

Tuy nhiên trong tình trạng xã hội đang hỗn loạn thì phải từng quyền, mà chưa thể chấp kinh, nên phải dùng pháp trị để lần lần đưa tới tình trạng ổn định. Khi đã ổn định thì phải xây dựng thêm phần Nhân trị để cho chế độ được cân bằng,

#### **4.- Ranh giới giữa Nhân dân và chính quyền**

Muốn cho sự liên hệ giữa Nhân dân và chính quyền được hài hòa, thì mỗi phía phải có một lãnh vực riêng cần được tôn trọng để bảo vệ bản sắc riêng của nhân dân từng địa phương. Làn chia phân ranh trong chế độ xưa là **Triều Đình**: quyền hành của nhà Vua “ Triều “ chỉ tới được cái “ Đình làng” của Dân mà thôi chứ không đi tới thôn xóm được. Trong xóm làng là thuộc xã thôn tự trị, nơi đó “ Phép Vua thua lệ Làng”. Mọi việc trong làng đều tuân theo Lệ Làng, Lệ Làng do nhân dân xây dựng và quản trị lấy bằng Hương Ước sao cho phù hợp với nhu cầu địa phương, miễn là dân làng phải đóng góp chung cho đầy đủ, như thuế má, nhiệm vụ xây dựng công ích cũng như Quốc phòng. . Nhà nước thì có luật lệ chung cho cả nước.

Ranh giới giữa Nhân dân và chính quyền ở Hoa Kỳ không ở cấp cộng đồng mà là ở cấp **Tiểu bang**.

#### **V.- Chế độ Dân chủ của nền Kỹ nghệ tân tiến Hoa Kỳ**

Chế độ Dân chủ là chế độ kỹ nghệ công nghiệp luật pháp hóa tinh thần Bác ái và Công bằng vào các cơ chế xã hội thành Hiến pháp Quốc gia để thực hiện chính thể “ do Dân cho Dân và vì Dân “, bằng cách :

a. Thiết lập chính thể Tam quyền Phân lập để tránh tình trạng một chiều làm mất quân bình các cơ chế.

b.- Thiết lập ranh giới giữa Nhân dân và Chính quyền ở cấp Tiểu bang, chính quyền chỉ giữ chính sách điều hòa chung, mà không đi sâu vào nội bộ của các Tiểu bang.

c.- Đánh thuế lũy tiến để xây dựng các hạ tầng cơ sở cùng các phương tiện đều khắp cũng như xây dựng các cộng đồng đủ tiện nghi để biến xã hội thành môi trường thuận lợi hầu cho ai ai cũng có cơ hội thành Nhân và thành Thân. Đồng thời lập quỹ An sinh xã hội để giúp những người có lợi tức thấp có đủ điều kiện tối thiểu sống xứng với Nhân phẩm. Đây là thực thi sự công bằng tương đối do lòng bác ái mà gây dựng nên.

#### **VI.- Những điều cần quan tâm trong nền Dân chủ của Hoa Kỳ và Chế độ Nhân trị của Tổ tiên**

Qua những điều đã trình bày ở trên và 9 điều nền tảng mà Ông Nguyễn Anh Tuấn đã nêu lên trong bài “Ý thức nền Dân chủ đầy tảng “, chúng tôi có vài ý như sau:

Tuy còn ở thời kỳ thô sơ lạc hậu, nhưng ta thấy cái Gốc nền văn hoá Tổ tiên chúng ta đã đáp ứng được nhiều điều nền tảng trong các mục : 1, 2, 3, 4, 5 , còn các mục 6, 7, 8, 9 thì chúng ta phải học hỏi thêm nơi Tây phương nhất là Hoa Kỳ.

Đây là về phương diện luật pháp và khoa học kỹ thuật. Ngày nay con cháu chúng ta đã có mặt khắp nơi và đã thành công xuất sắc, chẳng phải mất công nhiều như nước Nhật ngày trước, nên vấn đề quy tụ là tiên quyết.

Sở dĩ chúng tôi cứ lặp đi lặp lại cái gốc Văn hoá Dân tộc là chủ ý giải quyết vấn đề đoàn kết quốc gia cũng như vấn đề Nội lực Dân tộc, vì thiếu hai nền tảng đó thì trước sau gì chúng ta cũng gặp rắc rối.

**Tuy nhiên đây mới chỉ nêu ra được một số nét chính cần lưu tâm, chúng ta cần phải có sự đóng góp chung toàn quốc để đúc kết lại thành một tài liệu căn bản về Quốc kế Dân sinh về Nội trị và Ngoại giao làm Lộ đồ Quốc gia, đó là điểm Đồng quy.**

**Sau đó mới qua bước Thù đồ nghĩa là thành lập những ban ngành chuyên môn nghiên cứu về văn hoá dân tộc, chính trị quốc gia, về luật pháp, xã hội Dân chủ, khoa học kỹ thuật tân tiến, về truyền thông, nhất là tình hình cụ thể mọi lãnh vực ở Việt Nam . . . mới có thể hoạch định được Quốc kế Dân sinh thích hợp và hữu hiệu.**

**Khi đưa Quốc kế Dân sinh ra thi hành thì phải có sự đóng góp tích cực của các nhà truyền thông để đẩy lên một phong trào vận động chung toàn quốc mới mong mọi người canh Tân, mà Hòa giải với nhau thì mới tiến bước lên được.**

**Thực ra các nhà làm chính trị phải biết quyền biến, phải hình thành cho được giai đoạn chuyển tiếp vừa phá hoại cái cũ lạc hậu vừa xây dựng cái mới tốt đẹp hơn để đưa dần vào khuôn khổ ổn định.**

#### ***Dưới đây xin trích 9 điểm của Ông Nguyễn Anh Tuấn để tiện đối chiếu***

” Trong khi ấy, tiến trình xây dựng cách mạng Tự Do Dân Chủ là tiến trình khuyến thiện trừng ác với một nền văn hóa nhân bản nhất và đầy đủ giá trị cần thiết nhất, để xây nên những xã hội TỰ DO, BÌNH ĐẲNG, ĐẠO ĐỨC VÀ CÔNG LÝ với ba giá trị nền tảng là TÔN GIÁO, ĐẠO ĐỨC VÀ VĂN HÓA. Vì thế, tiến trình phá hủy và xây dựng của cách mạng Tự Do Dân Chủ cần nhấn mạnh đến những điểm sau đây:

1. Ý thức về thực trạng xã hội với những căn bệnh trầm kha của xã hội cũ mà các chế độ độc tài đã để lại.
2. Ý thức mới trong chế độ Tự Do Dân Chủ và một hệ thống giá trị vững chắc để xây dựng xã hội cho những con người Tự Do Bình Đẳng.
3. Phải tạo ra một môi trường văn hóa trong sáng và lành mạnh để hướng dẫn quần chúng , để nâng dân trí lên với những giá trị của tôn giáo, luật pháp, chính trị, xã hội của nền văn hóa Dân Chủ.
4. Phải nắm vững các lý thuyết chính trị, triết lý hay đạo lý chính trị để có ánh sáng dẫn đường cho cách mạng Tự Do Dân Chủ.
5. Đề cao và làm thật sáng tỏ giá trị của Dân Chủ Đầy Tầng với những nguyên tắc căn bản của Hiến Pháp Dân Chủ, để toàn dân chuẩn bị viết Hiến Pháp cho Quốc Gia, để hướng dẫn xây dựng trật tự chính trị và trật tự xã hội.
6. Xây dựng xã hội dân sự và đặt nền móng cho mối tương quan xã hội và hợp tác xã hội giữa dân và dân, giữa dân và chính quyền .
7. Xây dựng hệ thống luật pháp để bảo vệ trật tự cho xã hội.
8. Xây dựng xã hội chính trị và xây dựng các hệ thống chính quyền của địa phương bao gồm Làng, Xã, Quận, Tỉnh để CƠ CẤU HÓA, CHÍNH THỐNG HÓA và LUẬT PHÁP HÓA quyền làm chủ đất nước và quyền tối thượng của toàn dân bằng bản Hiến Pháp Quốc Gia và những bản Hiến Pháp hay Hiến Chương của mỗi địa phương.
9. Xây dựng chính quyền Quốc Gia trên bốn nguyên tắc:
  - a. Một chính quyền đại diện cho dân (Representative Government )



- b. Tam quyền phân lập độc lập với nhau, nhưng có quyền kiểm soát và chế tài lẫn nhau, để giữ thăng bằng quyền lực Quốc Gia và bảo đảm không có sự vi phạm Hiến Pháp Quốc Gia.
- c. Giới hạn quyền hành của chính quyền Quốc Gia tại Trung Ương càng nhiều càng tốt.
- d. Tất cả cứu cánh tối hậu của chính quyền là đem hạnh phúc đến cho toàn dân .

Vì tất cả quyền hành tối hậu của Quốc Gia đều thuộc về toàn dân nên chính quyền chỉ là những người phục vụ dân mà thôi. Đây là cuộc cách mạng Dân Chủ Đáy Tầng ( Grass Roots Democracy ) chắc chắn sẽ xảy ra tại Việt Nam, Hoa Lục, Bắc Hàn và các nước Á Châu trong những ngày tháng sắp tới. Phần đông các Quốc Gia kể cả các học giả chính trị thường chỉ đề cập đến chế độ Dân Chủ Tự Do (Liberal Democracy), Dân Chủ Xã Hội (Socialist Democracy) và Dân Chủ Nghị Viện (Parliament Democracy). Nhưng rất ít học giả kể cả học giả Âu Châu, Đông Âu kể cả Nga sô không mấy ai chú ý đến nền Dân Chủ Đáy Tầng mà Hoa Kỳ đã khai sinh ra từ cuộc cách mạng Hoa Kỳ năm 1776. Vì thế, Dân Chủ Đáy Tầng là một khám phá mới sau nhiều năm học hỏi và nghiên cứu về nguồn gốc, sự hình thành và phát triển qua gần 3500 năm của nền văn minh dân chủ Thế Giới, được Hoa Kỳ tổng hợp lại để khai sinh ra nền Dân Chủ Cộng Hòa cho chính mình và cho tất cả nhân loại. Các nhà lập quốc Hoa Kỳ (The Founding Fathers) đã đưa ra được những giải pháp cho những vấn nạn chính trị và kinh tế của một thế giới đang bị tàn phá tan hoang vì tranh chấp , thù hận và chiến tranh triền miên. ”

( Trích trong bài nền Dân chủ đáy tầng của Ông Nguyễn Anh Tuấn )

### C.- Lời kết

1.- Trong thế giới hiện tượng của các cặp đối cực biến đổi này mọi sự đều tương đối, vạn vật đều biến đổi không ngừng, không thể bám vào vật chất và cũng không có cái gì là tuyệt đối, nên không thể cố chấp mà hành xử Hòa với nhau được. Đây là mầm mống gợi ý ra chế độ Dân chủ, giúp chúng ta biết chấp nhận nhau và bớt dằn xé nhau.

2.- Chế độ quân chủ phong kiến phương Bắc, Đế quốc Thực dân và CS phương Tây đã nhận chìm dân ta xuống bùn sâu đến ngạt thở, nên ai ai cũng khao khát phong trào dân chủ cả, chế độ này quý giá lắm, nó có hình thức phóng khoáng và nội dung phong phú, giúp ai cũng sống thoải mái và hạnh phúc chung. Nhưng chế độ này không phải trên Trời rơi xuống hay Chúa Phật ban cho được, mà mỗi một chúng ta phải tự tay xây dựng, ngoài chúng ta không ai làm được. Thế mà đa số chúng ta cứ tưởng rước được cái hình thức chế độ tam quyền phân lập là xong, mà quên mất vấn đề con người. Con người mà hễ ngồi lại với nhau là có chuyện lôi thôi thì có hợp lực đâu mà làm cái gì, khi đó lại dẫm chân lên lốt CS, lấy luật sắt máu mà kềm cổ nhau lại cho mau được việc. Vậy không muốn theo lốt độc tài thì hai vấn đề cần giải quyết:

a.-Làm sao cho con người có Tư cách và khả năng Dân chủ để thực hiện chế độ

Dân chủ.

b.-Dựa vào tiêu chuẩn nào để giúp nền tảng đoàn kết toàn dân cho được lâu bền

và vững chắc, có cần một chủ đạo Hòa nơi Góc Dân tộc không hay là đi tìm cây đũa thần ngoại quốc nào khác?

c.- Ngày nay chúng ta đang kêu gào cho có đa nguyên đa đảng. Đa đảng thì tốt ,nếu là để phát triển bản sắc riêng của từng nhóm mà chung Lòng chung Trí chung Sức cùng toàn dân mà phục vụ quốc gia. Còn đa nguyên thì hơi nguy, nếu không tìm được căn bản Đồng quy để đoàn kết với nhau, khi đó quốc gia như Con Rắn nhiều đầu, mỗi đầu dẫn đi mỗi phía, liệu con rắn quốc gia đi

theo đường nào hay cứ bị kéo quanh lộn vòng, há lẽ đợi đến khi tan vỡ rồi mới tìm phương đoàn kết chăng!

d.- Mỗi quốc gia phải có Quốc kế Dân sinh phù hợp, các nhà làm chính trị, các đảng phái đã có Quốc kế dân sinh đang hoang chưa, có cán bộ mọi ngành đầy đủ chưa, hay là khi nước đến trôn rồi mới nhảy?.

Đây là những câu hỏi hơi nhức đầu mà chúng ta không thể lảng tránh nếu chúng ta muốn cùng nhau thức dậy mà đi cho đến nơi đến chốn.

**Tất một lời, tất cả bài viết trên cũng chỉ tìm cách giải quyết vấn đề căn bản hiện nay là “ con Người bất Nhân và xã hội bất Công “.**

**Muốn cứu vãn tình thế thì mọi Người ai ai cũng phải Tôn trọng yêu thương và ăn ở “ Phải Người phải Ta “ để toại lòng nhau thì mới mong lần lượt giải quyết được nan đề con Người và xã hội.**

**Nhân loại đang thất bại ở điều căn bản này. Cái khó không chỉ ở một người, mà là trách nhiệm chung của mọi người biết sống Hòa với nhau.**

**Ngày nay con dân Việt đã tản mác ra bốn phương, học được nhiều điều hay điều dở, giúp chúng ta biết mở Lòng mở Trí ra, trước hết là chấp nhận những dị biệt của nhau, mà ngồi lại với nhau, đúc kết lại những gì có ích cho con Người và Đất nước, rồi góp sức chung mà xây dựng thì việc gì cũng nên.**

**Trong giai đoạn cao tốc này có người sẽ cho là chuyên quá lâu dài, không thực tiễn, nhưng chúng ta không thể để cho nhân dân đói mãi,ngu dốt mãi và chịu bất công xã hội triền miên, lại nữa cái gì mau đến sẽ chóng đi, và quan trọng hơn là nó ra đi với cái tai họa còn nhiều hơn họa CS nữa!. Nếu chúng ta muốn hoạt động theo lối “ Cá ăn kiến, kiến ăn cá “ thì không còn gì phải nói thêm!**

Hy vọng thay!



### HIỆN TƯỢNG CÙ HUY HÀ VŨ

Nhân vụ xử án Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, nhiều thành phần trong và ngoài nước đều lên tiếng ủng hộ Ông, và đồng thời phản đối vụ xử án theo luật rừng của nhà nước CSVN. Một số giao xứ công giáo cũng thấp nển cầu nguyện cho Ông, mới đây Giám mục giáo phận Vinh cũng ký tên đòi trả tự do cho ông. Có người tôn xưng ông là anh hùng Dân tộc.

#### A.- Điều có thể tán thành với Ông Vũ

Những lý do chính mà nhiều người ủng hộ Ông là vì:

- 1.- Ông yêu cầu bỏ điều 4 hiến pháp của CHXHCVN, cho phép đảng CSVN lấn quyền thao túng ba ngành Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp của Quốc gia.
- 2.- Ông chấp nhận cãi cho vụ án giáo xứ Thái Hà, và Cần Dầu đòi công ký xã hội cho nhân dân.
- 3.- Ông phản đối VC cho Trung Cộng khai thác quặng Bauxit ở Tây nguyên

4.- Ông khuyên nhà cầm quyền VN nên theo Hoa Kỳ để chống lại Việc Trung cộng lấn chiếm Hoàng Sa và Trường Sa của VN.

5.- Ông đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải chấp nhận chế độ đa đảng đa nguyên để thực hiện hòa giải Dân tộc. Tất cả là những điểm trên rất cần thiết và rất quý.

Hành động của ông là đòi sự công bằng cho xã hội và chống lại sự bán nước của đảng CSVN.

Là con của thi sĩ Cù Huy Cận và cháu của thi sĩ Xuân Diệu đều là công thân của chế độ CHXHCNVN mà dám quay đầu ngược lại lên tiếng chống CSVN là điều làm cho nhiều người tán phục. Đây là điểm mà chúng tôi nghĩ là ông đã hấp thụ được những giá trị Dân chủ học được từ Âu Châu.

## **B.- Điều không thể tán thành với Ông Vũ**

Qua cuộc phỏng vấn của đài VOA với ông Vũ ( 1 ), Ông đưa ra lập luận rằng là : Việt Nam có hệ tư tưởng người Việt: Việt Nam là một thể thống nhất gọi là “Chủ nghĩa nhất thể Việt “ tương tự với chủ nghĩa “ Bài ly khai “ để thống nhất Bắc Nam. Do đó việc phát động chiến tranh Bắc Nam để thống nhất đất nước vào 30/04/75 là điều đúng với Hiến Pháp mà chính phủ Hồ Chí Minh đã tuyên bố vào ngày 02 tháng 09 năm 1945 trong đó có thân phụ và bác ông.

Trong chủ nghĩa nhất thể Việt ông viện dẫn những lý do của sự thống nhất như sau:

1.-Mấy câu thơ của ông Huỳnh Văn Nghệ::

“Ai về Bắc ta theo với

Thăm lại non sông giống Lạc Hồng

Từ độ mang gươm đi mở cõi

Trời Nam thương nhớ đất Thăng Long”.

2.- Tên vua Gia Long được ghép chữ đầu của Gia Định và chữ cuối của Thăng Long.

Hai sự kiện trên gây ra ý tưởng thống nhất, làm sao mà lập thành chủ nghĩa Nhất thể Việt được, như thế thì Việt làm sao có nghĩa siêu việt được.

3.- Cần thống nhất để chống với quân Tàu xâm lược.

Những lý do trên có mục đích để chứng minh cho sự chính thống của cuộc chiến Bắc Nam được kết thúc vào năm 1975.

Như vậy dù Mác sai, Liên Xô sai, Trung cộng sai, nhưng ông Hồ Chí Minh, thân phụ và bác ông vẫn không sai, vì lý do thống nhất đất nước và bảo vệ nước.

Chúng tôi thấy không thuyết phục chút nào, vì ông Vũ còn trẻ quá, đâu biết rõ việc thống nhất đất nước chỉ đúng theo mưu đồ của cuộc cách mạng vô sản của đảng CS mà hoàn toàn sai với tiền đề của đất nước Việt Nam. Cuộc chiến tranh kể cả trước và sau ngày kết thúc đã đưa nhân dân Việt Nam xuống hố và mắc sâu vào tròng nô lệ kẻ thù truyền kiếp. Chúng tôi tuần tự viết về Ông Hồ, Ông Cù rồi ông Xuân Diệu, để làm sáng tỏ lối biện minh của ông Vũ !

## **I.- Ông Hồ Chí Minh và Cuộc cách mạng Nông Công tại Việt Nam**

Không biết bao nhiêu người đã viết dài về ông Hồ Chí Minh, kẻ khen người chê bất tận.

Riêng tôi không viết về cá nhân Ông vì người ta đã viết quá nhiều rồi, tôi đứng trên lập trường con Người và Dân tộc Việt Nam, và trên lãnh vực văn hoá Việt Nam để trả lời cho Ông Cù Huy Hà Vũ về nhận định của Ông về Ông Hồ Chí Minh :

### **1.- Đệ Tam Quốc Tế Cộng sản**

Muốn hiểu rõ Ông Hồ Chí Minh và đảng CSVN không phải là vấn đề dễ, vì có liên quan đến hai thực thể to lớn: Đó là Liên Xô và Trung Cộng, cả hai đều là cái đầu Quốc tế của CSVN. CS Đệ tam Quốc tế đưa ra chủ thuyết và thực hiện việc mưu Hạnh phúc trần gian bằng hành động Hận thù, giết và

**cướp để thực hiện Công bằng xã hội, thực chất là lấy chiêu bài Quốc tế để bành trướng Quốc gia.**

**2.- Liên Xô = Nước Nga + 27 chư hầu**

Muốn hiểu Quốc Tế CS (QTCS) thì ta phải hiểu cái nguồn gốc của nó cũng như động cơ của QTCS, những hoạt động và hệ quả việc làm của QTCS, may ra mới thấy rõ vấn đề, nếu không thì chúng ta bị một mớ bong bóng làm rối trí.

Chúng ta biết Ở Âu Châu có ba cái Tai họa lớn cho nhân loại, đó là chế độ Nô lệ, Đế Quốc thực dân và Chủ nghĩa CS, đây là nguồn bắt công to lớn trên thế giới!. Ba thực thể đó bắt nguồn từ nền Văn hoá Du mục ở Âu châu, có bản chất bạo động, nguồn gốc của chiến tranh, để cướp bóc và bành trướng, vì thế cho nên Đế quốc thực dân cũng như QTCS đều đầy tham vọng quốc tế. QTCS và Đế Quốc thực dân là hai anh em cùng quê Âu châu tuy kinh nhau, nhưng cùng một nòi Bạo động. QTCS trả thù Đế quốc thực dân - kẻ thống trị -- về tội áp bức bóc lột Nô lệ - giai cấp bị trị- có gốc từ chế độ Nô lệ xa xưa. Vì hận thù nhau, nên phải giết mà cướp tập thể. Việc này là “ Hung tàn và cường bạo “, nên QTCS phải khoác cho mình cái áo “ Nhân ái và công bằng” , phải có hệ thống truyền thông hùng hậu và rộng khắp để bịp thiên hạ. Không phải ông Hồ Chí Minh và đảng CSVN bị lừa, mà nhiều nơi trên thế giới, ngay các vị giáo sư đại học các trường danh tiếng cũng như giới truyền thông ở Mỹ cũng ăn phải cái bã lừa của QTCS, họ đã tạo nên phong trào phản chiến ở Mỹ để ủng hộ CS, làm cho cuộc chiến VN thảm bại , đem lại cái nhục nhã và mất uy tín cho Hoa Kỳ.

Điều ta đáng quan tâm là nhờ khoa học kỹ thuật mà cái gian manh xảo trá và sự bạo tàn của QTCS trở nên thật kinh hoàng.

Lénin và Stalin là hai lãnh tụ nòi Du mục áp dụng chủ nghĩa Mác vào cuộc cách mạng triệt để vô sản nói là để xây dựng Thiên đàng ( Lừa ) trần gian, nhưng thực sự là bành trướng bằng bạo lực để ăn cướp, muốn ăn cướp nhiều nước thì phải giết vô số người!

**3.- Trung Cộng = Nước Tàu + 4 chư hầu**

Ta nên nhớ nước Tàu được thành lập sau đời Hồng Bàng 182 năm, do Hiên Viên lãnh tụ Du mục từ Tây Bắc tràn qua, đánh bại Si Vưu là bộ tướng của Bà Âu Cơ ở Trác lạc, Bản Tuyên. Hiên Viên cũng nòi du mục với bản chất bạo động, giỏi chiến tranh và bành trướng, tiếp đến các triều đại Tần, Hán, Tấn, Tùy, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh và Trung cộng , đến nay đã 4708 năm, mà các triều đại Du mục đã ngự trị đến 3000 năm , [ xem ( 2 ) ở dưới ]. thì làm sao mà chế độ chính trị tại Trung hoa không bá đạo được. Bá đạo là đường lối gây chiến tranh, áp bức bóc lột, giết, cướp và bành trướng, cứ đọc Sử VN, nhất là Hịch tướng sĩ của Đức Trần Hưng Đạo và Bình Ngô đại cáo của Cụ Nguyễn Trãi thì thấm phân nào.

Trung Cộng được thừa hưởng hai gia tài đồ sộ: Đó là cái vốn thâm ác cố hữu xưa nay của Du mục Tàu, kèm thêm cái gian manh quỷ quyệt và bạo động của QTCS thì mức độ Tham tàn và quỷ quyệt đối với Việt Nam thì hết chỗ nói.! Cái tham vọng thôn tính VN từ bao nhiêu ngàn năm nay không bao giờ ngưng nghỉ! Đây là cuộc chiến tàn thực được thi hành triền miên theo nhiều lãnh vực cực kỳ hung hiểm, trên thế giới chưa ai nghĩ ra!!

Những mưu toan thôn tính VN qua trăm ngàn thủ đoạn khác nhau về chính trị, kinh tế , văn hoá, quân sự, ngay cả việc tỉ mĩ phá hại môi trường. . .

**4.- CSVN = VN + Mên + Lào**

“Đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu “ hay “ tuồng nào theo tập nấy”, nên khi gặp Chủ nghĩa Mác, gặp Lénin và Stalin là hai tay độc tài cực đoan khát máu, Hồ Chí Minh đã nhảy dựng cao rao chủ nghĩa Mác bách chiến bách thắng để cứu nước như người ngộ đạo! Đạo này có nguồn

không phải từ Tình thương mà là Hận thù, nên dùng phương tiện Bạo động để thoả man lòng Tham, mà bản chất ta gọi là “Tham tàn và Cường bạo”!

CSVN có hai cái đầu tuy “ cùng Phe, nhưng khác Phái” ( danh từ của Ông Trương Bồn Tài ). Nga với Tàu cũng như CSVN không những “ đồng Phe quốc tế “, nhưng khác Phái quốc gia. Quốc tế là chiêu bài “đồng Phe “, mộng bành trướng quốc gia để chiếm chur hầu riêng là “ khác Phái “. Vì vậy mà có mâu thuẫn với nhau về đường lối và phương cách thực hiện. Khi Làm Cách mạng Vô sản quốc tế thì Nga biến thành Liên Xô với nhiều chur hầu, còn Trung cộng thì lá cờ có thêm 4 ngôi sao. Việt cộng thì mê mãi giấc mộng Đông Dương, Nga số thì Chuyên chính vô sản, Tàu Cộng thì Dân chủ nhân dân chuyên Chính, hoàn cảnh CSVN thì gần giống Tàu , nên phải theo Tàu, ba thứ đều là Chuyên chế cực đoan, nghĩa là có Tao thì không có Mây!

Trung cộng được CSVN thân phục, từ cựu thù biến thành Thầy dạy mọi đảng - thầy sát nách -, còn thầy Liên Xô thì ở xa. Cha ông ta đã bảo “ Ruộng gần Dân xa “, Hồ Chí Minh vì sợ thầy gần, nên đi leo dây giữa hai thầy. Khôn nổi đường lối đi ăn cướp và mọi phương tiện ăn cướp đều cậy vào thầy gần, tuy có khôn mà không ngoan chút nào, nên bị thầy xích còng Kim Cô vào cổ. Hồ Chí Minh và đảng CSVN cũng học theo đi theo đường bành trướng để có hai chur hầu Mên Lào. Thật là “ mã tầm mã ngư tâm ngư “. Tàu và Nga tuy tham, nhưng mà tự lực làm lấy, còn CSVN thì tham hơn vì đi buôn nước với hay bàn tay trắng và nước bọt, trí óc chẳng có, tài lực cũng không, nên phải dùng vốn kẻ thù truyền kiếp, nên cuối cùng chẳng được “ Chì : Mên Lào “ mà mất cả “ chài “ (đất nước VN), nghĩa là mất cả vốn đến lời. !

Phải công nhận Hồ Chí Minh và những người CSVN là những người yêu nước nhiệt tình, không rõ với động cơ nào, nhưng họ đã xả thân đi làm cách mạng, cho đến nay mà họ vẫn chưa hiểu nguồn cơn:

**a.- Hồ Chí Minh và đảng CSVN yêu nước không bằng con Tim VN, bằng Tình Nghĩa Đồng bào, mà bằng Lý trí cực đoan đầy Hận thù của Stalin, của Mao Trạch Đông, với hành động cực kỳ gian ác, bạo tàn, nên đập nát mọi thứ của con Người và Đất nước nát bầy như tương. Đến khi biết sai lầm thì con người yêu nước Kiểu Hồ Chí Minh không biết đường nào mà sửa, mà làm tiếp cứ leo dây để “ Ma Stalin đưa lối, Quỷ Mao Trạch Đông đưa đường”, CSVN vẫn theo lối đoạn trường “ hại Người hại Nước “ mà đi!**

b.- Trong các phong trào đấu tranh CSVN đều theo chỉ đạo của Tàu, CSVN cũng phải dùng phó bản đấu tranh của Tàu. Số địa chủ nhiều nơi không đủ 5%, nên phải bịa ra bằng cách tạo thêm số người và các tội ác không có như bóc lột kinh tế, phản động về chính trị và hủ hóa về thuần phong mỹ tục của địa chủ. Do bản cố nông không tìm đủ số địa chủ và tội ác địa chủ mà đấu tố, nên phải dùng tới 6 tháng để dạy cho bản cố nông luyện Cầm thù , CSVN phải đem cái thù của Cố nông đối với Phong kiến Tàu sang bồi dưỡng bằng cách học tập cái thù của phim Bạch Mao Nữ đối với Phong kiến Tàu.!

Sau đây là đại lược vài công cuộc cứu nước của Ông Hồ Chí Minh:

a.- Khi ra bến Nhà Rồng cái gọi là để tìm đường qua Pháp cứu nước, Ông đã xin Chính quyền bảo hộ Pháp làm một công chức nhỏ của Pháp, nhưng không được Ông mới theo CS Quốc tế. Đến khi theo CS Nga, Ông nhảy dựng lên như là đã gặp được con đường cứu nước tuyệt vời, có lẽ còn hơn khi Đức Phật đã giác ngộ!

Có lần Ông gặp Cụ Phan Bội Châu, Cụ Phan đã cảnh cáo đừng theo CS, thế mà sau này lại sai thân tín báo tin cho Pháp bắt Cụ Phan để lấy tiền nuôi đảng CS và đồng thời diệt chiến sĩ cách mạng quốc gia, vì không diệt các đảng phái Quốc gia thì không thể truyền bá CS.

b.- Ông Hồ Chí Minh phụ trách về Đông Á sự vụ, có trách nhiệm nhuộm đỏ Việt, Mên, Lào, Ông là một chư hầu của Đệ tam quốc tế CS, Ông còn coi ông quan trọng hơn Mao Trạch Đông.

d.- Muốn hiểu về Đệ tam quốc tế CS, một mặt ta phải kết hợp lý thuyết và thực tế CS quốc tế đã làm, nghĩa là hãy nghe kỹ những điều CS nói rồi đối chiếu với việc CS làm mới thấy rõ.

\*.- Thứ nhất việc theo “ chủ trương CS Quốc tế “ để thiết lập thế giới hoà bình, thì tất đưa tới việc phải phá nền tảng quốc gia, để nhập các quốc gia mới toanh sau khi đã phá tan tành chế độ cũ vào quốc tế mới:

Thứ nhất ( theo Trung cộng ) là **diệt trừ hết những con người cũ** được quy định là thành phần phản động, thực ra là thành phần ưu tú của quốc gia như các nhà ái quốc các đảng phái, các Tôn giáo, các người cột trụ xây dựng quốc gia như thành phần địa chủ phú nông, những nhà kinh doanh công thương nghiệp và cả những nhà trí thức không chấp nhận chế độ CS, bằng cách vu vạ cáo gian, bắt cóc . . . để tiêu diệt lần hết thành phần còn tư tưởng quốc gia.

Sau 30/04/1975, thì triệt hạ quân cán chính VNCH bằng nhà tù cải tạo ghê sợ. Những thành phần gọi là những con người cũ phản động này đều là cột trụ của quốc gia Việt Nam.

Khi đã loại trừ hết những con người cũ thì xã hội được thay thế bằng **những con người mới** là thành phần bản cổ nông, CS cho rằng sau khi được giải phóng khỏi áp bức và bóc lột thì Bản cổ nông sẽ có sáng kiến vượt bức ( do sự bùng lên từ sức ép áp bức ) và khả năng xây dựng Thiên đàng trần gian! Nhưng bản cổ nông vẫn không thể thoát xác làm trâu ngựa!

\*.- Thứ hai triệt hạ tinh thần quốc gia, bằng cách **triệt hạ văn hóa cũ cho là lạc hậu và phản động của quốc gia, đó là Nho giáo ( đã biến thành Hán Nho ) và các Tôn giáo để thay vào nền đạo đức mới của CS.**

Cái xảo quyệt là Hồ chí Minh có tâm đóng vai trò một nhà thâm Nho, khoác vai cha già dân tộc, miệng cứ xô Nho, mà lại đốt sách chôn Nho, giết hại trí thức Nho và trí thức học Tây phương ( Tây phương có điều dở nhưng có vô số thứ hay đê học mà không nhận ra ) và nhất Tôn giáo, cho là thuốc phiện. Khi phá cho nền văn hoá nước nhà tan hoang rồi thì không có gì thay thế mà chỉ thấy rặc văn hoá Lừa, ai gian manh mánh mung thì sống ai lương thiện thì khổn nguy.

Không thi hành trò đại Bịp thì không thể triệt hạ thành phần hiểu biết được. Mục tiêu là cướp chính quyền để cướp cả quốc gia. Khi cướp phá được rồi thì tuy đã đúng theo chủ trương của đảng, nhưng lại dùng sửa sai để bịp lần thứ hai, một mặt đổ lỗi cho cán bộ làm sai để cấp trên chạy tội, mặt khác biết những ai khiêu nại mà diệt thêm cho mất hậu hoạn.

\*.- **Phải thiết lập một chế độ xã hội công bằng mới cho nên phải phá đổ các cơ chế xã hội cũ, được kết án là bất công và phản động như Chính trị, Kinh tế, Giáo dục, và xã hội, . . . thay vào Cơ chế hoàn toàn mới để vươn lên XHCN rồi CSCN, nơi đây “ Mọi người làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu “.**

Việc chiếm hữu cho là nguồn bất công, nên tước bỏ quyền Tư hữu và cơ chế xã hội cũ là cần thiết. Nhưng thực tế việc Cướp tài sản quốc gia và tự do của toàn dân là vấn đề vô cùng lớn và khó khăn, vì thế phải **cô lập từng thành phần, và thực hiện từng bước**, trước hết là cô lập địa chủ, tới phú nông và trung nông, cuối cùng mới đến bản cổ nông bằng cách nhốt vào tất cả vào chuồng “ làm ăn tập thể, chế độ hộ khẩu và tem phiếu thực phẩm “. **Đến đây công việc tước đoạt quyền Tư hữu và quyền Tự do của toàn dân đã thực hiện xong.** Chỉ giữ vững Hộ khẩu và tem phiếu thì bản cổ nông hết cũi quây. Những người đầu sỏ CS, không cần lẽ phải, họ chỉ cần đa số bản cổ nông để đàn áp

thiếu số địa chủ phú nông và trí thức, nên mới đưa chiêu bài “ **chỉ mất xiềng xích, mà được cả thế giới**” ra mà lừa !

Cha ông ta thì làm đầy tớ thằng Khôn còn Hồ Chí Minh và bọn chóp bu CS thì cố làm thầy thằng Đại, để làm nên trò chuyện phi thường!

**Diệt cho hết kẻ thù và phá sạch cho hết cái cũ của Quốc gia như thế mới là “ cách mạng vô sản triệt để.”**

\*.- Chủ trương của Đệ tam quốc tế là “ Lợi dụng chiến tranh làm cách mạng vô sản triệt để “ , bằng con đường chuyên chính vô sản. Có gây chiến tranh mới dùng bạo lực thời chiến cùng với mưu gian mà làm cách mạng giết mà cướp, vì việc ăn cướp giết người toàn dân không thể thực hiện trong hoà bình. Tuy đang chiến tranh với Pháp, CSVN cho phá một số thành phố tại miền Trung thành “ vườn không nhà trống “ để diệt Công thương nghiệp, vẫn thực hiện đấu tranh chính trị năm 1951, Giảm tô giảm tức năm 1953, Cải cách ruộng đất năm 1956. Đây là thực hành cuộc “ cách mạng triệt để “ vô sản theo lối Trung cộng, không hiểu Việc “ phá cho hết sạch cái cũ để thay vào cái hoàn toàn mới” là không hiểu hai chữ “ triệt để “ , nhưng khôn nạn sau việc phá sạch thì không còn cái gì nữa mà chỉ có cái ảo tưởng XHCN và CS mà thôi!

Ở Đông Âu Titô làm cách mạng vô sản quốc gia, nên bị Trung cộng đã kích kịch liệt, Trung cộng cho là cuộc “ cách mạng cải lương “, chủ trương “ cách mạng triệt để “ bằng cách cướp và giết cho sạch kẻ thù, chứ không nhân nhượng như Nam Tư, ở đây địa chủ hay con cái có công giúp cách mạng thì được xét công, nơi đây còn lưu chút tình, còn Mao Trạch Động thì cho Tình người là độc dược, vì không triệt để thì không tuyệt căn chế độ cũ, vì vậy mà có chuyện lý lịch ba đời, chuyện hồng hơn chuyên, do vậy mà cần giữ vững lập trường vô sản mà không cần trí thức có tình. Đây là lý do của phong trào “ Nhân văn giai phẩm” là phong trào các văn nghệ sĩ đòi hỏi CS phải có tình người, nhà văn Trần Duy đã viết bài “ con người Không lồ “ ( là con người chỉ có lý trí cực đoan, vì khi Thượng đế tạo ra quên mất con Tim ) trong Giai phẩm mùa Thu để diễn tả con người CS cực đoan phá nát mọi sự. CSVN lại rập theo Trung hoa lại sửa sai bằng phong trào “Trăm hoa đua nở” để cho những người chống đối lộ diện , mà quét sạch một mẻ cuối những con người lưng chừng gọi là “ Công thần chủ nghĩa “ tức là những người cây công tham gia CM Vô Sản ý thế mà chống đối. Những công việc “ phá hoại con Người và nền tảng Quốc gia Việt Nam ” này không những hợp với âm mưu ngàn đời của Tàu ngày xưa và Trung cộng ngày nay, và chính là mục tiêu cách mạng vô sản của Tàu để thực hiện âm mưu đã toan tính hơn 4000 năm nay mà chưa thực hiện được! Đây là lý do CSVN gây cuộc chiến với Pháp và cuộc chiến sinh Bắc từ Nam. Cuộc chiến tranh thứ nhất và thứ hai đều do Trung Cộng xúi dục và ép buộc.

## **II.- Âm mưu của Nga, nhất là Trung cộng mà Hồ Chí Minh bị mắc bẫy**

**hay quá Tham, Sân, Si mà quên kẻ thù.**

Cuộc cách mạng quốc tế vô sản, không phải để xây dựng Hoà bình thế giới, mà thực sự dùng chiêu bài Hoà bình bằng việc gây chiến tranh, mà thực chất là bành trướng của ba quốc gia Nga Sô, Tàu và VN, đặc biệt là âm mưu của Trung Cộng - kẻ thù truyền kiếp - đối với Việt Nam thì vô cùng hung hiểm.

Sau chiến dịch biên giới, sự liên lạc giữa Việt Nam và Trung cộng được dễ dàng, Trung cộng bắt đầu chỉ đạo chặt chẽ các phong trào đấu tranh tại VN, vào năm 1951, CS miền Bắc thực hiện cuộc đấu tranh Chính trị ở Miền Trung, bằng cách mỗi làng bắt treo cổ một vài người lên xà nhà hay trói ghì vào cột mà tra tấn, vu cho là phản động, là Quốc dân đảng, mục đích là thăm dò lực

lượng chống đối phản ứng ra sao để phát động phong trào “ cướp của nôl ” trong thuế Giảm Tô giảm Túc và “ cướp của chìm ” trong Cải cách ruộng đất cũng như cải tiến Công thương nghiệp, cuối cùng thanh toán lớp người ( đa phần là con cái phú nông địa chủ ) gọi là cách mạng cải lương theo kiểu Titô trong phong trào Nhân văn Đất mới ( còn gọi là phong trào Xét lại )

Những phong trào cải cách của CSVN đều do Trung Cộng điều khiển từ đầu chí cuối, với mục đích là tiêu diệt nội lực Việt Nam:

1.- Trong khi đang hoạt động tại Tàu, Hồ Chí Minh đã tìm cách giết những người ái quốc quốc gia như Cụ Phan Bội Châu, con chim đầu đàn của các nhà ái quốc VN.. .

Sau khi cướp chính quyền nhất là trong các cuộc đấu tranh đảng CSVN bắt đầu tìm cách loại trừ những chính trị gia các đảng phái, những vị trong tôn giáo, vì các vị đó là thành phần bảo vệ quốc gia, không chấp nhận phá quốc gia cho ảo tưởng quốc tế.

2.- Giết và cướp tài sản các địa chủ và uy hiếp phú nông là thành phần ưu tú trong nông nghiệp.

3.- Loại trừ trí thức bằng mưu gian ác cũng như như trí thức vào trồng để cho mất nội lực.

4.- Loại trừ thành phần Công thương nghiệp cũng như quân cán chánh miền Nam sau này cũng là thành phần ưu tú quốc gia.

Khi bắt nông dân và công nhân vào “ nhà tù làm ăn tập thể, và đã xiết chặt bằng hộ khẩu và tem phiếu ” là mẻ cướp nước của CSVN xem như đã thành công.

CSVN tưởng ăn cướp được mọi sự là xong, nào ngờ cái ngu “ Bất học vô thuật ”, ngoài việc dùng hận thù để phá hoại ra, không còn biết thêm gì để xây dựng lại mọi thứ đã phá, kèm theo sự sụp đổ của Liên Xô, nên lại rơi vào tay của kẻ thù truyền kiếp, Trung Cộng làm sao thì học theo làm vậy, chỉ có mục đích là giữ ngôi mà bóc lột làm giàu. Khi không biết xây dựng con người có tư cách và khả năng thì có làm mà chẳng có ăn, đòi cả lũ, nên phải đòi mới, cho nông dân mượn ruộng ruộng của chính mình mà làm ăn, còn công nhân thì rước tư bản ngoại quốc cho làm thuê mà ăn hốt tiền đầu tư ngoại quốc, lớp khác thì bán sức lao động khắp thế gian, các đàn bà con gái được đem đi bán dâm. . . , các cơ chế xã hội thì rối loạn, trong 36 năm hòa bình mà hạ tầng cơ sở quốc gia thì không để ý mà chỉ lo các dịch vụ ăn chơi du hí xa xỉ mà làm giàu cho đảng!

Khi người dân bị tước tự do lại bị bỏ đói không được nâng cao dân sinh để thăng tiến Dân trí, cả nước theo đa số đường lối vô luân, vùng lên dành dật nhau mà yêu cuồng sống vội cũng như ăn chơi đàng điếm, sự phân cách giàu nghèo ngày càng quá lớn thì số phận của đảng sắp cáo chung vậy.

5.- Quan trọng nhất là nguy tạo hai cuộc chiến, ( để lợi dụng chiến tranh dùng bạo lực để thực hiện cách mạng triệt để vô sản ) một với Pháp và chiến tranh “ sinh Bắc Tử Nam ” để tiêu diệt lực lượng thanh niên là nguồn lực chính của VN. Khi xút được CSVN đem hết quân xuyên Trường Sơn vào chiếm miền Nam, Trung cộng nguyện đưa quân vào biên giới bảo vệ hậu phương lớn. Được CSVN mời gọi giúp đỡ, đây là cơ hội bằng vàng hàng ngàn năm, Trung Cộng tiến hành khẩu hiệu “ Núi liền núi, sông liền sông ”, cho dân Tàu qua biên giới VN canh tác chiếm đất, cho dân dời mốc biên giới, thế là bản Giốc, ải Nam quan và 10,000 km2 chạy qua nối liền với đất Tàu. Hoàng Sa và Trường Sa cũng sẽ dời liền vào biển của Tàu, ngày nay còn thêm 16 chữ vàng, không biết sẽ đẩy VN tới đâu?

Việc thứ hai là cung cấp vũ khí quân cụ quân nhu cho chiến tranh giúp thanh niên miền Bắc xuống miền Nam giết Thanh niên miền Nam dùm Tàu, vì có cật dây Achille làm cho VN kiệt quệ đi thì mới bức bách cướp nước được.

Nợ chiến tranh giết đồng bào, tiền bán đất bán biển, gái đẹp và chức Thái thú là cái vòng kim xiết cổ các Tổng Bí Thư, Chủ tịch Nước, Thủ tướng. .CHXHCNVN, mỗi lần xiết một nấc là một lần tiến gần giai đoạn thôn tính VN!

Nhưng khôn thay, những hành động nghịch Thiên phản Nhân của Trung cộng và VC đang bị phá sản:



Đối với Trung Cộng những biến động ở Châu Phi và Trung Đông, những vụ chạy đua vũ trang đã dẫm vào lốt chân Liên Xô thời trước, vụ “chưa đậu ông Nghè đã đe hàng Tổng” giúp vòng vây Đông Á bị xiết chặt, do “việc đưa lưỡi bò ra liếm biển Đông” cùng với những khủng hoảng nội bộ khó mà đứng vững.

Với VC thì hai chỗ dựa đã bị lung lay, nếu Trung cộng lung lay thì thần hộ mạng cũng như chức Thái thú cũng tuột mất, số tài sản cướp được nhất là số tiền cất dấu bằng ngoại quốc một khi mất chỗ đứng thì sẽ được trả về cho nhân dân, nhất là tội ác xưa nay không thể nào ngồi yên được, vì bừu bối khủng bố nay đã hết hiệu lực đối với nhân dân.

Cả hai đảng đang ngồi trên đồng lửa hỏa ngục do họ nhóm lên, ngày thiêu rụi đã đến gần rồi, nếu không liệu hồi cải mà sửa đổi. Đây là tội nghịch Thiên và phản Nhân.

### III.- Các phe phái trong đảng CSVN

Sau vụ tổng công kích Tết Mậu Thân thất bại, ông Hồ chí Minh bị ông Lê Duẩn theo Trung cộng loại trừ để giúp Trung Cộng thao túng Việt Nam, Hồ Chí Minh chỉ còn là một bức tượng gỗ được tô phết sơn để giữ uy tín chung cho đảng, vì không còn ai xứng mặt để giữ ngôi hơn ông Hồ!. Cũng như sự sụp đổ của CS Liên Xô và Đông Âu, làm cho CSVN được chia ra hai phe: Phe thân Trung cộng và thân Nga thuộc phe ra rìa Hồ Chí Minh, các vị phản tỉnh này chỉ trích phe thân Trung cộng, họ cho rằng tuy Mác sai, Liên Xô sai nhưng Hồ Chí Minh vẫn có minh triết, ( Minh triết Hồ Chí Minh do Viện Minh triết Hà nội khổ công tìm kiếm qua mấy câu xô Nho của ông Hồ ) để biện minh cho công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc trong đó phe mình góp công lớn. Do đó mà có hiện tượng phản tỉnh của nhiều vị tự xưng là lão thành Cách mạng, họ cho rằng hai cuộc chiến tranh là đúng, một là để giải phóng dân tộc, hai là để thống nhất đất nước, trong đó họ có góp công, còn phe thân Trung cộng vì tham nhũng, mà đi chệch hướng XHCN.

Như đã trình bày trên, Liên Xô sai đã sụp, Việt Nam đã bị phá tan tành từ con người cho đến mọi cơ cấu xã hội, khi phá sập mọi thứ rồi mà các phe mù tịt không biết làm gì, Trung cộng chỉ cho sao thì làm như vậy, Trung cộng thất bại trong việc dùng phương pháp Tây nã để xóa lương tâm con người bị thất bại, lại phải khôi phục lại Hán Nho là thứ bá đạo của Tàu xưa, thứ Mao Trạch Đông quyết tâm đánh đổ, nhà cầm quyền VN chỉ bày ra là cái ảo tưởng trò hề XHCN để lừa dân. CSVN cứ thử đưa ra XHCN là thứ gì, đâu là nội trị, đâu là ngoại giao, đâu là hạ tầng cơ sở, đâu là nền tảng các cơ chế xã hội, đâu là giai đoạn chuyển tiếp để nâng cao dân sinh và dân trí phù hợp hoàn cảnh Việt Nam, chứ chỉ có XHCN là mấy chữ “ một xã hội công bằng văn minh tiến bộ ” thì chỉ là cái Xã hội ảo tưởng mà đảng CSVN chưa biết là thứ gì!

Cái nền văn hoá XHCN là mấy câu Nho mà ông Hồ xô ra để dạy đảng viên, như “ cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, ưu, tiên thiên hạ chi ưu, lạc, hậu thiên hạ chi lạc ” mà đảng CSVN tưởng là của Ông Hồ, cho là Minh triết Hồ Chí Minh, khi còn sống Ông Hoàng Ngọc Hiến của Viện minh triết Hà nội bảo : “Đàn ông là sấm, đàn bà là sét “cũng là minh triết! Những thứ học lóm này đâu có đủ xây nên XHCN cũng như chủ nghĩa Nhất thể mà mưu phúc lợi cho toàn dân!

Không nói ở trong nước mà các đảng phái chính trị ở hải ngoại, nếu đảng nào còn đang theo đường lối “ kiến ăn cá, cá ăn kiến ” mà chưa có Quốc kế dân sinh gì cả thì xin chuẩn bị cho đảng hoàng, xin đừng theo lốt ảo tưởng CSVN lấy mạng sống nhân dân và tương lai quốc gia ra mà dùng làm thứ chuột bạch thì tội nghiệp quá!

### IV.- Ý thức hệ và vấn đề thống nhất quốc gia

Ông Vũ bảo “ Hệ tư tưởng của người Việt là Việt Nam là một thể thống nhất ”, nên cuộc chiến Nam Bắc để thống nhất Nam Bắc vào năm 1975 là cần và đúng.

Chúng tôi không nghĩ như vậy:

## 1.- Ý hệ

Ý hệ là hệ thống tư tưởng về Vũ trụ quan, về Nhân sinh quan, trong đó các ý tưởng được xếp thành hệ thống, như : “ Duy Vật biện chứng, Duy vật sử quan, . . . “. Đó là ý thức hệ của Mác. Việt Nam không có Ý hệ mà có Đạo học, nhưng kẻ thù truyền kiếp và thực dân Pháp đã làm cho nhân dân ta quên lãng. Do đó mà rước Ý hệ CS về tàn dân hại nước.

## 2.-Đạo học Việt Nam

Văn hóa Việt Nam cũng có Vũ trụ quan động theo Dịch lý, Nhân sinh quan Nhân chủ, Nhân sinh quan đây là triết lý Nhân sinh. Triết lý nhân sinh là thứ triết lý đặt nền tảng trên Con người, con Người Nhân chủ, biết cách làm chủ chính mình, gia đình mình và đất nước mình, có một chủ đạo Hòa để đoàn kết toàn dân mà xây dựng con Người và đất nước, nhưng vì vong bản, Không biết gì đến Gốc Nước, nên mới rước con người Bolchevick kiểu Nga và Trung cộng về làm cách mạng vô sản tại VN. khốn thay nhân dân VN đã bỏ quên thứ Văn hoá này.

Nguồn cội của Văn hoá là Huyền thoại Tiên Rồng, với minh triết “ Mẹ Tiên Non “ Nhân “, Cha Rồng Nước “ Trí “, con Hùng vương “ Hùng cường hay Dũng “ “. Con người có Nhân thì không Hận thù mà giết người, có Trí thì không ăn ở bất công gây rối loạn xã hội, có Dũng thì làm chủ được mình, Không làm điều bất Nhân và bất Công. Muốn xây dựng nước thì mọi người phải đoàn kết nơi gốc dân tộc.

Gốc của nước là Gốc Tổ Hùng vương, Gốc Tộc Hồng Bàng ( cũng là Tiên: Hồng, Rồng : Bàng, Bàn gày ), để bình dân hoá minh triết trên, từ huyền thoại Tiên Rồng, một nhạc sĩ đã làm bài nhạc “ Trăm con, trăm trứng, trăm con, trăm người như một, kết đoàn thương nhau “, ai ai cũng được áp ủ trong Tình Đồng bào của Bọc Ấu Cơ Tô mẫu. Vì thế mà toàn dân hoan ca “ Ta không quên Quốc Tổ Hùng Vương, ta không quên Quốc Tộc Hồng Bàng, dựng xây nhà VN “ .

Gốc Tổ là gốc nguồn Tình, Tình là gốc của sự đoàn kết, sự hợp nhất. Còn Lý là gốc của sự phân ly, chia cách. Khi sống “ Tình Lý tương tham ” thì mọi người được nối kết với nhau theo Đạo lý Hòa làm người. Ngày nay người ta trọng Lý mà nhẹ Tình, nhiều người Lòng bảo là sống theo Gốc Tình tự Dân tộc, nhưng Lý lại che những chuyện này là quá xưa quá cũ, cho cái Lý, cái Luật làm nên pháp quyền mới là hợp thời để giải quyết vấn đề đoàn kết cho mau, thiển nghĩ ý tưởng này cũng chưa thoát ra khỏi vũng lầy của CS, chỉ khác nhau ở chỗ Duy Lý và Duy lý cực đoan mà thôi!

Đây là nền tảng của con Người đầy Tình đủ Lý, cũng là nền tảng vững chắc của nền Dân chủ đầy từng, thế nhưng nhiều vị trí thức tân tiến cho vấn đề “ Nhân , Trí, Dũng “ này quá cũ không ai để ý tới nữa, nhưng lại chưa cho biết đã có cái gì mới để thay thế, chắc không ngoài luật pháp của pháp quyền!

Đạo học bao gồm ba lãnh vực Ý, Tình, Chí, còn Ý thức hệ chỉ có Ý mà thôi ( có thể thêm Chí ) tức là Duy Lý một chiều. Nan đề của thế giới ngày nay là “ Duy Lý một chiều “, Khi con người chỉ đi với một chân Lý bỏ lãng Tình, nên bị chia cách với nhau mà khắp khênh rung rinh!

Khi thiếu Tình người như Chủ nghĩa Mác, thì con người thực hiện chủ nghĩa Mác ( mặc dầu họ vẫn có chút tình ) phải dẫm lên Tình mới thực hiện lý cực đoan như việc giết người và cướp của theo Nga và nhất là Trung cộng.

Thật vậy, trong khi thi hành nhiệm vụ CS để đập cho nát chế độ cũ thì không thể làm khác được! Việc CS triệt để đả phá Tiểu Tư sản là để loại trừ phần Tình cảm uỷ mị trong con người Tiểu tư sản, vì con người CS có sắt máu mới đủ bạo lực làm cách mạng vô sản triệt để được.

Vì thế cho nên chúng ta không thể có Chủ nghĩa Nhất thể Việt với vài câu thơ, với cái tên Gia Long, hay việc gây chiến tranh để chính thống hoá việc thống nhất quốc gia theo sự biện bác của ông Vũ được.

### 3.- Thống nhất Quốc gia

Còn việc thống nhất quốc gia để đưa tới tình trạng con người giáng cấp, quốc gia suy vong, nhân dân tụt hậu, và nay đất nước đang rơi vào tròng nô lệ kẻ thù truyền kiếp, thì thống nhất làm gì với bao nhiêu xương máu, bao nhiêu khổ đau, bao nhiêu tủi nhục mà nhân dân Việt Nam đang gánh chịu, chứ đảng CSVN thì nay một mình đã chễm chệ nơi Địa đàng !. Bao nhiêu dinh thự, bao nhiêu bất động sản, bao nhiêu tiền gửi băng ngoại quốc của quan chức trong Trung ương đảng CSVN, chưa có nhà cầm quyền Việt Nam từ ngàn xưa nay có được!

Đến nay Độc lập chỉ còn có chút Vỏ rách nát mà đã mất Ruột, Nhân dân được Tự do trong đói rét và lạc hậu, trí thức yêu nước đang lần lượt vào tù, một số lớn trai gái đang được gửi đi làm nô lệ và bán dâm khắp thế giới, nên Hạnh phúc đã lánh xa con người VN trong nước, vậy thống nhất để làm gì đây?

Trách nhiệm giáng cấp con Người và Đất nước lâm nguy không thể đổ lỗi hết cho thành phần thân Trung cộng được, mà là chung cho những ai là đảng viên CSVN, Ông Hồ và Trung ương ủy viên là những người đầu sỏ, Ông Hồ là cái đầu sai cái tay làm sai, khi cái Tay làm sai thì cái Đầu vô tội sao? Cái Đầu rước độc được CS về mà cứu nước gây tai họa mà có phong thánh sao !!!.

Thực ra thống nhất quốc gia là việc tối thiết, nhưng không thể thống nhất trong sự gian ác, trong bất công xã hội. Đảng CSVN không thể nhân danh hạnh phúc của một lớp người Công Nông mà giết đi lớp người Tinh tú khác của quốc gia, dầu cho một số ít có tội. Đến nay thì rõ ra là đảng CSVN đã tạo Hóa ngục trần gian cho nhân dân Việt Nam.

Việt Nam trước đây đã có một nền Văn hoá chung cho chất gia và văn gia, nên đã có cơ sở thống nhất, thống nhất trong Đạo lý Dân tộc, đó là Nhân, Trí, Dũng và Tương dung hay là Bi, Trí, Dũng và Hỷ xả hay Bác ái, Công bằng và Tha thứ, chứ không thể thống nhất trong Hận thù với hành động Hung tàn và Cường bạo.

Nhưng khôn thay kẻ thù truyền kiếp và đế quốc thực dân Pháp làm cho chúng ta lạc Hòn Thiêng, Sông Núi. Bốn phận chúng ta ngày nay là phải rước Hòn thiêng về mà cùng nhau dọn dẹp hố rác thế giới nơi VN mới sống yên vui với nhau được.

### 4.-Về hai cuộc chiến do CSVN phát động

Nếu ta chấp nhận cuộc Cách mạng vô sản tại VN thực chất là cuộc Cách mạng quốc tế để bành trướng như đã trình bày ở trên, thì, còn mấy khẩu hiệu như Quốc gia Dân tộc, Nhân dân, giải phóng, thống nhất, Độc lập, Tự do, hạnh phúc chỉ là những danh từ trống rỗng, chỉ là chiêu bài để lừa mà thôi. Cứ nhìn vào các nước xung quanh kém xa VN trước đây và tình trạng VN ngày nay thì rõ ra sự thật.

Chiến tranh giải phóng chỉ là để thực hiện âm mưu ăn cướp quốc gia và phần nguy hiểm nhất là thi hành âm mưu thâm độc ngàn đời của Tàu qua bàn tay Trung cộng để thôn tính VN mà thôi.

Cuộc chiến với Pháp do CSVN gây ra sau khi Pháp đã ký hiệp ước với Vua Bảo Đại ở điện Élysée vào năm 1948 để trao trả Độc lập cho VN. Trong trận Điện Biên Phủ năm 1954 tướng Trần Canh của Trung cộng chỉ huy, bao nhiêu quân cụ và quân nhu đều là của Trung cộng, chỉ có “xác người lấp lỗ châu mai như Bế Văn Đàn” là người VN làm nghĩa vụ quốc tế vinh quang mà thôi!

Đây là tình nghĩa quốc tế vô sản của CS Tàu hay là cái móc câu móc họng CSVN?

Đối với cuộc chiến “sinh Bắc tử Nam” do Hànội phát động cũng chỉ là sự thôi thúc và chỉ huy của Tàu cộng mà thôi. Trung cộng đem quân qua biên giới Việt nguyện làm hậu phương lớn bảo vệ VN, xây dựng đường sắt qua VN để chở quân nhu quân cụ cho chiến tranh, Việt Nam chỉ có động thanh niên nam nữ (nữ để làm hộ lý) để cổ võ ý chí “sinh Bắc tử Nam”, vì miền Nam VN bị đế quốc Mỹ cai trị áp bức vô cùng cực khổ, người dân không có nhà ở, không có cơm ăn, ngay chén bát không có phải dùng gáo dừa mà ăn!

Đến khi miền Nam được cái gọi là giải phóng, nhà văn nữ Dương Thu Hương đi theo quân đội giải phóng từ dãy Trường sơn ra, thấy thành phố Sài gòn sầm uất, khi ngồi bên vỉa hè thành phố thấy Xe hơi, TV và Tủ lạnh chạy đầy đường, mà không tìm thấy gạo dừa nào để ăn cơm. Cảm thấy phần uất quá, vì cả miền Bắc bị giặc Lừa đại Gạt, nửa dân tộc bị đọa đày vô cùng cơ cực, dốc hết toàn lực vào Nam đâm chém nhau, nên khóc nỉ non!

Ta nên biết Hoa Kỳ đã chủ trương “ phong trào giải thực “ buộc các đế quốc thực dân phải trao trả độc lập cho các nước bị đô hộ để giải phóng thực sự chế độ nô lệ, thể hiện chế độ dân chủ, ngày nay đã có hơn 100 nước theo chế độ dân chủ. Hoa kỳ cũng đã thiết lập những tổ chức Quốc Liên, rồi Liên Hiệp quốc, và các tổ chức quốc tế khác đều có mục đích ngăn cản CS quốc tế bành trướng nghiền nát thế giới. Hoa Kỳ đã giúp kẻ thù đại bại như Đức, Ý, Nhật trở thành những nước dân chủ tân tiến, hùng cường, đó là những hành động đế quốc thực dân sao, việc này có phải là đế quốc Mỹ xấu hơn CS quốc tế hung hãn không?. CSVN bám vào Liên Xô nhất là Trung cộng để thi hành nghĩa vụ quốc tế vinh quang để phá đổ Quốc gia, có tốt hơn “Mỹ là nước xấu” của Hồ Chí Minh viết không?

Chế độ Đệ nhất Cộng hoà phải nhờ Đồng Minh Hoa Kỳ và Tây phương để giữ vững nền Độc lập Dân tộc bị Quốc tế vô sản tàn phá . Nền Đệ nhất Cộng hoà đã có nhiều năm làm cho nhân dân miền Nam có cuộc sống thoải mái, họ sống trong no đủ và có tự do căn bản. Chế độ Đệ nhất Cộng hoà đã có những thành tựu vượt bậc đáng kể.. Nhưng cuộc cờ quốc Tế đã nghiền nát VNCH qua Việc giết hại Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Đây là một trong những nguyên nhân thất bại của thế giới Tự do ở VN, Hoà Kỳ chỉ mất uy tín mà đâu có thất bại, mục đích là như Trung cộng vào tròng chạy đua vũ trang cho kiệt sức như Liên Xô thuở trước, ngày nay mới lộ dạng, VNCH chỉ là con cờ thí cho cuộc cờ thế giới!

Bất cứ lý do nào cũng không thể biện minh cho các phe phái thân Liên Xô hay Trung cộng về cái chính nghĩa của việc thống nhất quốc gia như ông Vũ đã trình bày.

Nhân tiện chúng tôi cũng tìm hiểu tìm hiểu xem Ông Cù Huy Cận, Ông Xuân Diệu có làm đúng như Ông Hồ Chí Minh không?

### V.- Ông Cù Huy Cận

Ông người huyện Hương Sơn, ( Hương Khê ? ) tỉnh Hà Tĩnh là một người có tâm hồn, nhưng không tìm ra lối thoát cho cuộc sống cá nhân và đất nước. Qua thơ của ông ta thấy thi sĩ Cù Huy Cận là một người có tâm hồn nhạy cảm, có tài làm thơ lãng mạn theo ảnh hưởng cuối mùa của Pháp: Ông là một con người lạc lõng, tâm hồn thiếu nơi nương tựa, nên ông buông xuôi:

*Lạy Thượng Đế, xin ngài hãy nhận ( ? )*

**Linh hồn tôi là một kiếp đi hoang!**

( Xin lỗi đã hơn 60 năm rồi, nên tôi nhớ câu được câu mất )  
Trong bài Nhạc sầu, ông đã thất vọng ê chề và than thở :

**Ai chết đó ? nhạc buồn chi lắm thế  
Chiều mờ cõi đời rét mướt ngoài đường**

**Ai chết đó ? nhạc buồn chi lắm thế  
Kèn đám ma hay ấy tiếng đau thương  
Của cuộc đời? Ai rút tự trong xương  
Tiếng nước nở gởi gió đường quanh quẽ  
Sầu chi lắm trời ơi! Chiều tận thế!**

Vì bé tắc trong cuộc sống, Ông mang một tâm trạng buồn, rất buồn:

**Một chiếc linh hồn nhỏ  
Mang mang thiên cổ sầu.**

Ông mặc nhiên có công truyền bá văn chương lãng mạng cuối mùa của Pháp, giúp đẩy mạnh phong trào quốc ngữ hoá góp công lôi Hồn thanh niên Việt lên mây, làm cho lớp thanh niên VN nô lệ bị lạc Hồn thêm.

Khi gặp Ông Hồ Chí Minh cũng là người Nghệ Tĩnh nên ông bị lôi cuốn vào Ý thức hệ Mác xít, đó là “ Duy vật biện chứng và Duy vật sử quan, cũng như Kinh tế chính trị học”. Cũng như Ông Hồ Chí Minh, ông làm CS là con đường cứu con Người và Đất nước, nên ông mắc vào bẫy gian manh CS quốc tế mà không hay.

Ông làm có chức vị cao trong bộ Văn hoá ( Bộ trưởng Văn hoá ?), ta không biết làm thứ văn hoá gì, nhưng qua hành động trong những phong trào đấu tranh gọi là cách mạng vô sản, ta thấy CSVN đã phá kịch liệt nền văn hoá Nho giáo của Tổ tiên, bị kết án là quê mùa lạc hậu và nền văn hoá Tây phương cho là đồi trụy. Các sách vở cũ bị đem đốt hay tịch thu cất vào thư viện mà không cho ai coi, trừ phi có phép VC cho đọc. Cái nghịch lý là trong khi cái miệng hô hào bảo vệ và phát huy truyền thống dân tộc, mà việc làm của CSVN lại đi đốt sách chôn Nho gấp bao nhiêu lần đời Tần Thủy Hoàng bên Tàu, và những nỗi khổ cực của nhân dân, Ông Hồ đã khóc. Ông Trần Lê Hữu, cậu của Ông Hồ đã nói nhiều sai lầm trong Cải cách với Ông Hồ trong giai đoạn sửa sai. Ông Hữu nói với chúng tôi là Ông Hồ chỉ rơi ít giọt nước mắt cá sấu mà thôi!

Cuối cùng mới lòi ra thứ Văn hoá mà ông phụ trách là thứ sau này các nhà Dân chủ trong nước gọi là Ba bịt hay Văn hoá Đại Lừa. Xảo thuật của CSVN là nói một đằng làm một nẻo: khi nói đến Nhân đạo là chuẩn bị giết người, khi nói đến Công bằng là chuẩn bị ăn cướp bắt Công, Tiêu đề của cách mạng là “ vì Nhân đạo mà làm cách mạng vô sản để thực hiện công bằng xã hội “ bằng cách tiêu diệt địa chủ là nguồn chiếm hữu bất công. Suốt trong các cuộc đấu tranh thì Miệng CSVN cứ luôn loa vang “ Nhân, Nghĩa “, mà hành động thì xút “ đám đông thiếu hiểu biết” thực hiện âm mưu “Tham Tàn và cường bạo”, do đó mà vô số người bị mắc lầm, ngay cả nhiều vị trí thức. Khi sai thì CSVN đổ lỗi cho kẻ dưới, khi thắng thì kể công lãnh đạo tài tình!

Tuy nắm chức vụ về Văn hoá miền Bắc, nhưng ông không nhận ra Nho giáo chính là mạch sống của Dân tộc, bỏ Nho giáo tức là cắt đứt mạch sống của Dân tộc, vì khi ta mở miệng ra là đụng tới chữ Nho rồi, bỏ chữ Nho là hết chữ để nói, và điều quan trọng thứ hai tuy Nho CSVN đã phá là thứ Hán Nho, thứ Nho đã bị Tàu làm cho sa đoạ, vẫn còn nhiều phân vân quan trọng cho sự sống toàn dân. Mao Trạch Đông đã tẩy não để đem đạo đức CS vào, nhưng đạo đức CS chỉ là bạo tàn và lừa dối, nên Đặng Tiểu Bình mới im lặng khôi phục lại Hán Nho để cứu nguy. Thứ xem ngày nay Trung cộng đang lập viện Khổng Tử, nhưng đây không phải là phải là hảo ý, mà muốn lấy lột vương đạo của Khổng Tử mà che lột sói bá đạo của Hán Nho để bịp thiên hạ mà bành trướng.

Còn Văn hoá lãng mạn và cá nhân chủ nghĩa của Tây phương thì chính là thuốc phiện cho thanh niên của một nước nô lệ, vì nó tách con người ra từng xứ cô đơn, và nhất làm cho con người lạc hồn lên mây! Việc làm này thì chỉ đúng một phần nhỏ, vì đã phá một thứ văn hoá “ quên con người, quên chính mình “ mà lại đem vào một “ thứ giết người “ nguy hiểm hơn nhiều, một bên là đưa con người lên mây, còn bên của Ông là nhận chìm con người trong hận thù và tàn bạo.

Vậy thân phụ Ông Vũ đã vô tình làm hai điều nguy hiểm:

1.- Vào thời Pháp thuộc thì ông ăn phải bã lãng mẫn của Pháp làm thơ truyền bá tư tưởng lãng mạn và cá nhân chủ nghĩa, làm lạc hồn thanh niên, để họ quên đi mình là con người trong nhân dân của một nước nô lệ.

2.- Đến khi dành được độc lập, không hiểu được Nho là cái gốc “ Hồn thiêng Sông Núi của Việt, nên đi đả phá Nho giáo là phá mạch sống ngàn đời của Dân tộc, và thay vào thứ văn hoá tàn bạo và lừa đảo, đến nay cả nước đang vùng lên đâm đạp lên nhau mà yêu cuồng sống vội, ăn chơi cuồng loạn cũng để quên đi sự tham tàn và cường bạo của CSVN!

Thực ra việc làm cho Hồn thiêng Sông Núi Việt đội nón ra đi khỏi tâm hồn người Việt Nam là âm mưu thâm độc ngàn đời của Tàu và 80 năm của Thực dân Pháp, đến nay nhiều người trí thức Việt còn chưa nhận ra. Quốc nạn của chúng ta khởi đầu từ đây!

Ta nên hiểu phần nào cho ông về điểm này, vì không riêng ông mà nhiều người Việt Nam đến nay còn ngủ mê. Lại nữa một khi bị mắc vào tròng CS khó mà thoát ra được, nếu không nhận ra đường lối mà quyết tâm thoát hiểm. Nhiều nhân tài đã mắc nạn như ông.

### VI.- Ông Xuân Diệu

Ông người huyện Can Lộc, Hà Tĩnh, là một thi sĩ có tài, văn thơ Ông rất lãng mạn, rất lời cuốn thanh niên vào giấc mê không lối thoát.

Có người gán cho thơ Ông là “ Yêu cuồng sống vội “ , thơ Ông bay bổng tít trên mây:

**Là thi sĩ nghĩa là ru với gió  
Mơ theo trăng mà vợ vẫn cùng mây  
Để linh hồn ràng buộc bởi muôn dây  
Hãy chia sẻ bởi muôn tình yêu mến. . .**

Đây là thứ văn chương lãng mạn ru ngũ tâm hồn thanh niên vào “ tình trường khí đoản “ , vô tình ông trở thành cái loa tuyên truyền không công cho ý đồ làm bật gốc Văn hoá Việt từ Nho của thực dân Pháp.

Khi gặp Ông Hồ Chí Minh thì ông bỏ trăng sao, trở về đồng ruộng, sống cuồng nhiệt theo Mác Lê, rầm rập theo từng lời bác dạy:

Ta hãy nghe thi sĩ Xuân Diệu ca tụng ông Hồ Chí Minh, đây là hành động nịnh quỳ lụy kém thông minh:

**Mỗi lần tranh đấu gay go  
Chúng con lại được bác Hồ tới thăm  
Nghe lời bác dạy khuyên răn  
Chúng con ước muốn theo chân của người  
Chúng con thề nguyện một lời  
Quyết tâm thành khẩn lột người từ đây!**

Quý vị có biết bác dạy điều gì không? Thừa là bỏ lối sống tiểu tư sản và mặc lấy tinh thần vô sản mà tham gia đấu tranh giai cấp: “Đào cho tận gốc, tróc cho tận rễ Trí, Phú, Địa Hào “, nhưng khôn thay khi đào thải hết thành phần phản động này thì còn lại giai cấp bản Cổ Nông, mơ tưởng rằng một khi hết áp bức, được giải phóng thì giai cấp này có đủ năng lực sáng tạo vượt mức. Nhưng khi đã phá tan mọi nền tảng của đất nước rồi, thành phần cốt cán này bị bỏ đói và ngày ngày theo tiếng kèng làm kiếp trâu cày, đâu có hay cái chuyện “ bắt học vô thuật “. Chỉ có mấy người chóp bu CSVN cho chủ nghĩa Mác là bách chiến bách thắng, tự coi mình “ đỉnh cao trí tuệ nhân loại”, con nhân dân thì trước đây được đỉnh cao trí tuệ đưa vào sống trong hang tập thể cổ sơ và nay thì nhiều

người bắt Nhân nhiều tiền đang sống trong tình trạng ăn chơi trác táng và dâm loạn ( Cơm no áo ấm, dâm dật mọi nơi !), trong khi đó đại đa số chưa có cuộc sống xứng với con người..

Khi từ giả gió trăng sao cùng gió mây, trở về với thực tế đất nước, Ông cố lột nếp sống tư sản bằng cách làm thơ cùng nông dân đấu tranh triệt để trong Cải cách ruộng đất để tiêu diệt cho tận gốc thành phần được quy là địa chủ, khi này được Bác dạy thành phần đó là kẻ thù không đội trời chung chứ không còn là đồng bào đồng chủng gì của ai nữa!

Vì thế phải dùng thơ văn vào đấu tranh giai cấp biến hận thù thành dũng khí cách mạng vô sản mà diệt kẻ thù đồng bào!

Ta hãy nghe thi sĩ uy hiếp địa chủ và phú nông cùng những ai lưng chừng với cách mạng:

**Anh em ơi! Quyết chung lưng  
Đấu tranh tiêu diệt tàn hung tử thù  
Địa hào đối lập ra tro  
Lưng chừng phản động đến giờ tan xương  
Thấp đuốc cho sáng khắp đường  
Thấp đuốc cho sáng đình làng đêm nay  
Lôi cổ bọn nó ra đây  
Bắt quỳ gục xuống đọa đầy chết thôi!**

Chúng ta nên hiểu thế này, ở Trung Hoa mới có chế độ Phong kiến, Việt Nam chỉ có chế độ quân chủ, còn phong kiến thì không, Ở Tây Âu mới có chế độ Nô lệ, còn Việt Nam thì không, mà chỉ có hiện tượng nô lệ, khi nghèo thì đi ở, đến khi lập nghiệp làm giàu được thì đương nhiên trở thành phú ông, không cần phải có luật pháp giải phóng như ở Âu Tây. ( Năm 1963 ở Hoa Kỳ ). Có những địa chủ đối xử tàn tệ với đầy tớ trong nhà, nhưng hề ai làm sai thì có pháp luật phân xử công minh, đâu có xã nào cũng quy lên 5 % địa chủ mà giết và cướp từng loạt. Đây chỉ là lối ăn cướp của CS Nga bằng cách tước quyền tư hữu và tự do của chế độ Nga hoàng để trả thù cho nô lệ! CSVN tưởng thật nên cất lực thực hiện thế giới đại đồng, đâu có biết là mưu đồ bành trướng của Nga (để thôn tính hàng chục tiểu nước xung quanh làm chư hầu ) và nhất là Trung cộng ( thêm 4 chư hầu: Mông, Mạn, Hồi, Tạng ), Việt Nam là chư hầu dự khuyết đã toan tính hơn 4 ngàn năm mà chưa làm được, nay dự được Hồ Chí Minh và đảng CSVN vào trông gian ác mà buộc thực hiện.

Người bác đỡ đầu tiên sĩ Cù Huy Hà Vũ, vào thời Pháp thuộc thì để hồn ru mây gió với trăng sao, lúc tỉnh lại vào đời thì một mặt nịnh kẻ trên một cách mù quáng, mặt khác làm “ thơ dao búa” dọa nạt lớp cha ông để chứng tỏ mình đã lột xác thành người vô sản vinh quang. Đây là loại trí thức giác ngộ được bác Hồ trân quý trông người..

...

Ông Xuân Diệu và Huy Cận là hai người bạn chí thân, đều là người có tài về thơ văn, vì bị lãng mạn Pháp hớp hồn, rồi CS đoạt hồn, nên đi vào con đường tai họa. Ông Vũ nhờ học ở Tây phương về nên ngộ được một số điều về Dân chủ, trường hợp này là một hiếm hoi trong các Du sinh VN.

## VII.- Lời Kết

Chúng tôi chỉ đề cập đến vấn đề chính còn nhưng thứ lẽ tế thì thiết tưởng không cần.

Chúng tôi tán thành Ông Vũ về những lời tuyên bố đấu tranh cho Dân chủ, nhưng không đồng ý với ông về việc làm của CSVN cho nhân dân và dân tộc VN. Trước sau gì dầu muốn dầu không, đảng CSVN chỉ là công cụ của Quốc tế vô sản do Liên Xô nhất là Trung cộng lãnh đạo:

\*Phá đổ nền tảng Vật chất và tinh thần VN mà Vua Hùng và tiền nhân đã xây dựng gần 5000 năm.

\*Làm tay sai đắc lực giúp thực hiện giấc mộng hàng ngàn năm của Tàu để thôn tính VN.

*Đó là tội lớn nhất trong lịch sử gần 5000 của VN.*

*Trong phong trào Nhân văn Đất mới, các vị trong phong trào đã ví chế độ CS giống như con cóc, kiếm mãi mà chẳng tìm ra một chút ưu điểm. Khi nói chuyện đó CS cho là bôi xấu chế độ thì những người trong phong trào lại bảo, Chế độ CS đã đen như lọ nôi, biết lấy gì mà tô đen hơn.*

*Xin hiểu cho tôi chẳng phải là con người quá khích chỉ vì tôi hiểu được hai chữ “ Triệt Đê “ trong Cách mạng Vô sản , mà tôi nói tới việc làm cực đoan của CS mà thôi. Cực đoan là lối sống “ có Tao mà không có Mày “, nên vô cùng nguy hiểm cho nhân loại, nên ghê sợ nhất thế gian!*

*Thiếu nghĩ những ý nghĩ trong cuộc phỏng vấn ông Vũ ( trong bài đính kèm dưới đây) có thể là những điều CSVN lừa đảo, nguy hiểm mà ông chưa vỡ lẽ, vì ông trẻ quá không hiểu từ đầu cho đến cuối..*

*Tóm lại:*

*Ông Hồ Chí Minh tin mình là người yêu nước và yêu dân thiết tha, ông tự hào về nhiệt tình yêu nước của mình, ông đã bỏn ba suốt đời để làm cách mạng vô sản, nhưng ông yêu Dân yêu Nước qua tư tưởng và đường lối của Mác, Lênin, nhất là hành động cực đoan của Mao Trạch Động , đây là thứ tư tưởng vắng bóng Tình Người, chỉ cần Hận thù để để làm bạo lực cách mạng, hầu có khả năng giết nhiều người mà mưu hạnh phúc cho một số người khác. Dĩ nhiên, để có can đảm giết người và cướp của cấp quốc gia, thì không thể xài đến con Tim, chỉ cần Lý trí cực đoan mà triệt để diệt kẻ thù đồng bào, để phá nước cho tàn tàn mà xây XHCN rồi CSCN theo hướng quốc tế rộng lớn hơn ,nên dân và nước bị đại họa. Yêu nhau “ da diết “ như vậy thì còn hơn ngàn lần phụ nhau! Cho nên bài học ở đây khi làm việc gì thì cả hai phần Mục đích và Phương đều phải tốt, chứ không có “ Mục đích biện minh cho phương tiện” như CS đã làm.*

*Ông Cù Huy Cận, Ông Xuân Diệu cũng yêu nước chân thành, nhưng cũng dùng phương tiện theo kiểu Ông Hồ Chí Minh nên cũng không thể cứu dân cứu nước!.*

*Còn Ông Vũ thì yêu nước yêu dân nhân ái, tích cực hơn, yêu dân yêu nước theo tinh thần Dân chủ Tây phương, chúng tôi hân hoan chào đón ông trong tinh thần Đồng bào, nhưng chỉ xin ông xét lại về vụ chính thống hóa việc thống nhất đất nước. Có vậy ông mới hoàn toàn trở về với tinh thần Dân tộc của Tổ tiên.*

## **( 2 ) : Du mục**

“ Những yếu tố du mục đã lần lượt đi vào nước Tàu từ thời khuyết sử, màn mở đầu được huyền thoại gọi là Hoàng Đế chiến Si Vưu đại biểu nông nghiệp bị xâm chiếm do Hoàng Đế. nhưng đó mới là huyền thoại. Còn sự chiếm đoạt có bằng chứng sử sách phải kể từ nhà Thương, với sự chiếm đoạt nghệ thuật như di chỉ Long Sơn chứng tỏ. Đến nhà Chu đã đưa vào văn tự của Nho 4 yếu tố sau:

**1 .- Ý niệm về thiên tử với thiên mệnh đề cao nhà vua.**

**2 .- Luật hình làm gia tăng oai quyền cho vua.**

**3 .- Hoạn quan đẩy quyền sở hữu đàn bà của vua đến độ tuyệt đối.**

**4 .- Chuyển tài sản từ tay công xã nguyên thủy sang tay phong kiến là tuyệt đối hóa tài sản của vua.**

Tiếp tới đời Tần Hán: nhà Tần là đỉnh chót của du mục, của pháp gia đã biểu lộ qua sự đốt sách chôn Nho. Rồi đến nhà Hán kế tiếp bằng cách biến Nguyên Nho thành một thứ quốc giáo là Nho chuyên chế. Hãy bàn sơ qua 4 điểm du mục này:

1 .- **Thiên tử** là một hình thái rút nhẹ của ý niệm thần phát xuất từ Iran, theo đó vua kể mình như thần tức cũng như trời. Đến khi truyền sang bên Tàu thì có phần giảm bớt hơn: vua không dám xưng



là thần mà chỉ xưng là con thần, hay con trời ( thiên tử ) cũng thế. Đó là một sự nhượng bộ tiếp cận với Nho, như Alexandre cũng chỉ xưng mình là con trời là do đã nhượng bộ óc dân chủ bên Hy Lạp. Như vậy nạn chuyên chế cao độ nhất dưới hình thức vua thần đã đi vào Nho đến một nửa dưới danh hiệu Thiên tử.

2 .- Điểm thứ hai là **luật hình** với thiên Lữ Hình trong Kinh Thư ( phần Chu thư ) nói lên uy quyền của vua chuyên chế từ trên áp đặt xuống, nó trái ngược hẳn với óc lễ trị của Việt tộc từ dân gian. Vì vậy trong Nho học có vấn đề: thiên Lữ Hình do Mục Vương lúc già lắm cảm truyền làm, tại sao lại được đưa vào Kinh Thư ?

3 .- Điểm ba là **Hoạn quan** nói lên sự độc tài và độc chiếm đàn bà của nhà vua ( vua Thần ) đến cùng cực. Vua có hàng ngàn cung phi mỹ nữ, tuyệt đối không ai được động vào.

4 .- Điểm tư Phong kiến là **độc chiếm điền thổ** của dân làng làm của riêng vua để rồi cắt phong cho kẻ này người kia tùy ý, làm mất sự bình quân tài sản của xã hội Việt nguyên thủy.

**Đó là 4 yếu tố du mục đã pha vào Nguyên Nho để biến Nho thành một thứ tả - pín - lù hợp với khẩu vị của kẻ chuyên chế, vì thế tuy Tàu là nông nghiệp mà cơ chế đến phân nửa là du mục.**

Hãy xét về một điểm then chốt nữa là nhà cai trị cũng đến quá nửa là du mục. Toàn thể lịch sử Trung Quốc được dệt nên bằng những cuộc xâm lăng của du mục, khởi đầu tự ngàn xưa, tự Hoàng Đế dẫn đến nhà Chu, rồi đến nhà Tần, nhà Hán, cả thảy hơn 2000 năm, sau này vẫn còn tiếp nối. Có thể chia sự tiếp nối làm hai đợt:

1 .- Đợt nhất gọi là xâm nhập gồm **3 triều Bắc Ngụy** thuộc dòng Thát Bạt ( Topa ) từ 385 – 556 tức 170 năm.

2 .- Đợt hai kêu là chinh phục gồm 4 nhà:

- ◆ **Liêu** 907 – 1125 ( 218 năm ).
- ◆ **Kim** 1165 – 1234 ( 165 )
- ◆ **Nguyên** 1206 – 1326 ( 120 năm )
- ◆ **Thanh** 1644 – 1911 ( 267 năm )

**Cộng cả lại là 794 năm chinh phục nhập với 170 năm xâm nhập vị chi là 964 năm. Vô tròn lại là 1000 năm, cộng với 2000 năm trước nữa là 3000 năm, như vậy có nói Trung Quốc mang tính chất du mục quả là có nền tảng ngay trên phương diện sử.**

Khi học giả Frank nhận xét luật pháp Tàu có nữ tính là tại so với luật pháp Tây phương đầy nam tính, chứ so với văn hoá Việt thì Tàu lại nhiều nam tính. Phần nữ tính chỉ là ảnh hưởng do Việt tộc ( về nông du bên Trung Quốc được phân biệt rõ nhất do học giả Lattimore nói về hai nguồn văn hoá trong nước Tàu, xem Need. I . 101 ).

Vì ý do trên xưa rầy người ta chỉ nhận thấy Hán Nho chẳng mấy ai nhìn ra Nguyên Nho cũng là Việt Nho. Nhưng chính nền văn hoá nguyên thủy này mới đem lại cho Trung Hoa những nét đặc trưng căn bản giàu tính cách nhân chủ. Có thể nói Hán Nho mạnh ở triều đình, ở giới bác học, ở thị dân, còn Việt Nho mạnh ở thôn dân, ở làng xã. Điều đó chứng tỏ phương Nam vẫn giữ được nhiều tinh thần nhu hoà, tả nhậm, khiến Khổng Tử luôn luôn hướng lòng về phương Nam cho nơi quân tử phải y cứ ( Trung Dung . 10 ).

( 1 ) : Đài VOA phỏng vấn TS CU HUY HA VU  
Chiến tranh Việt Nam và ngày 30 tháng 4 dưới mắt TS Cù Huy Hà Vu

**VOA:** Ông vừa nói người Việt có một hệ tư tưởng, vậy hệ tư tưởng đó là gì, thưa ông?

**Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ:** Việt Nam là một nước đa sắc tộc và người Việt chiếm tới 90% dân số, do đó cái tên Việt được các triều đại phong kiến Việt Nam dùng để chỉ cư dân và làm cơ sở để đặt tên nước như Đại Cù Việt, Đại Việt rồi Việt Nam.

Người Việt hiện nay còn được gọi là người Kinh. Còn tại sao có cái tên này thì chưa có nghiên cứu nào, từ điển nào đề cập. Nhưng theo tôi, cái tên “Kinh” là đặt theo tên của Kinh Dương Vương, thủy tổ của người Việt theo huyền sử và điều này chứng tỏ người Việt rất có ý thức về nguồn cội của mình.

Như vậy, có thể nói dân tộc Việt Nam là một dân tộc thuần Việt suốt chiều dài lịch sử và chính đặc điểm “thuần Việt” này đã hình thành cho người Việt tư tưởng Một dân tộc, Một quốc gia hay Dân tộc đồng nhất với Quốc gia, để từ đó đi đến nguyên lý bất di bất dịch: không thể có độc lập dân tộc thực sự với một quốc gia bị chia cắt về lãnh thổ, hay độc lập dân tộc phải gắn liền với thống nhất lãnh thổ quốc gia, thống nhất đất nước.

Cũng phải nói rõ rằng sự hình thành của người Việt miền Nam Việt Nam là do di dân từ Bắc Việt Nam xuống. Thực vậy, năm 1611, Chúa Nguyễn Hoàng là bề tôi Nhà Hậu Lê, đã từ Thuận Hoá, tức là Quảng Trị – Thừa Thiên – Huế ngày nay, là nơi ông trấn thủ, thực hiện cuộc Nam tiến đầu tiên để mở rộng bờ cõi Đại Việt xuống phía Nam. Do đó, cái gốc Bắc của người Việt Miền Nam bản thân nó đã là một sự kháng cự khùng khiếp chống lại mọi toan tính hay hành vi chia cắt miền Nam khỏi miền Bắc. Nhà thơ Xuân Diệu, bác ruột và là cha nuôi tôi, trong cuộc diễn thuyết đầu tháng 12/1945 tại Hà Nội với tiêu đề không gì rõ hơn: “Miền Nam nước Việt và người Việt Miền Nam” kêu gọi thanh niên Miền Bắc gia nhập các đội quân Nam tiến để cùng “đồng bào” Nam bộ chống Pháp tái chiếm, đã nhắc tới cái đau đầu nguồn cội của những người Việt theo Chúa Nguyễn Hoàng vào Nam bằng những câu thơ bất tử của Huỳnh Văn Nghệ: “Ai về Bắc ta theo với/Thăm lại non sông giống Lạc Hồng/Từ độ mang gươm đi mở cõi/Trời Nam thương nhớ đất Thăng Long”.

Tóm lại, hệ tư tưởng của người Việt là Việt Nam là một thể thống nhất và vì vậy là sự phủ nhận chủ nghĩa ly khai. Tôi gọi hệ tư tưởng ấy của người Việt là chủ nghĩa Nhất thể Việt, tạm dịch là Vietnamunism, tương tự như chủ nghĩa Bài Ly Khai vậy.

> Tôi cũng khẳng định rằng một dân tộc có hệ tư tưởng của riêng mình là bất diệt.

**VOA:** Lịch sử Việt Nam là sự đan xen của các cuộc chiến tranh với nước ngoài và các cuộc nội chiến. Vậy liệu chủ nghĩa Nhất thể Việt hay chủ nghĩa Bài Ly Khai của người Việt mà ông vừa nói tới liệu có mâu thuẫn với các cuộc nội chiến không, thưa ông?

**Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ:** Đúng là lịch sử Việt Nam không chỉ gồm các cuộc chiến tranh giành độc lập dân tộc và vệ quốc. Thế nhưng có một điều vô cùng đặc biệt và tưởng chừng mâu thuẫn là các cuộc nội chiến lại không dẫn đến sự chia cắt lãnh thổ mà ngược lại, củng cố sự thống nhất của quốc gia.

Thực vậy, các cuộc nội chiến đều nổ ra vào giai đoạn thoái trào của triều đình đương thời như

một sự tất yếu để bầu chọn người lãnh đạo mới của quốc gia. Điều này là cốt tử đối với người Việt vì nếu không kịp thời thay thế triều đình suy vi thì Việt Nam sẽ là miếng mồi ngon cho phong kiến Trung Hoa. Nghĩa là “Nội chiến hay là Chết” trong bối cảnh Việt Nam luôn bị nước lớn phương Bắc này rình rập thôn tính.

Tóm lại, cần xem nội chiến như chất kháng thể có sẵn trong cơ thể quốc gia Việt Nam có chức năng can thiệp kịp thời để lành mạnh hoá cơ thể.

> Cũng bởi điều nhằm tới sứ mạng quốc gia ấy nên không bên tham chiến nào có ý đồ cát cứ, ly khai dẫn tới chia cắt lãnh thổ quốc gia. Nghĩa là “được ăn cả, ngã về không” như cách nói dân gian và thỏa hiệp nếu có thì chỉ là tạm thời.

> Điển hình cho quyết tâm nội chiến để duy trì và củng cố sự thống nhất quốc gia Việt Nam là Chúa Nguyễn Ánh. Sau khi đánh bại Chúa Trịnh rồi Triều Tây Sơn trong cuộc nội chiến nổ ra khi Triều Lê mặt trận, Nguyễn Ánh lên ngôi Hoàng đế và để chứng tỏ thống nhất đất nước là mục tiêu tối thượng của cuộc chiến do ông tiến hành, đã ghép chữ đầu của Gia Định là thủ phủ Miền Nam với chữ cuối của Thăng Long là kinh đô Nhà Lê ở Miền Bắc để làm niên hiệu Gia Long.

Để nói thống nhất Bắc-Nam, thống nhất đất nước Việt Nam là vấn đề có tính lịch sử, là yêu cầu tối thượng của hệ tư tưởng của người Việt hay chủ nghĩa Nhất thể Việt và vì vậy là bất khả kháng. Do không hiểu được người Việt như thế nên Hoa Kỳ đã can thiệp quân sự nhằm duy trì Vĩ tuyến 17 chia đôi Việt Nam và thất bại là cái giá phải trả.

VOA: Vậy theo Tiến sĩ, chiến tranh Việt Nam kết thúc vào ngày 30/4/1975 là cuộc chiến của Hoa Kỳ hay là nội chiến giữa người Việt với người Việt?

Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ: Theo tôi chiến tranh Việt Nam là cuộc chiến tranh của Hoa Kỳ được bắt đầu từ cuối cuộc chiến tranh của Pháp tại Đông Dương khi Hoa Kỳ quyết định tài trợ 80% chi phí cho cuộc chiến tranh này như đã đề cập. Tuy nhiên cuộc chiến tranh này của Hoa Kỳ lại dẫn đến cuộc chiến huynh đệ tương tàn giữa những người Việt. Vì vậy nói chiến tranh Việt Nam là một cuộc nội chiến là không sai nhưng đó chỉ là một cuộc chiến trong một cuộc chiến khác, cuộc chiến tranh do Hoa Kỳ tiến hành.

Trên thực tế, giai đoạn sau khi Hoa Kỳ rút quân khỏi Việt Nam vào năm 1973 theo Hiệp định Paris được các chuyên gia quốc tế gọi là giai đoạn “Việt nam hoá” chiến tranh của Hoa Kỳ. Chính vì vậy tôi cho rằng ngày 30/4/1975 là ngày kết thúc cuộc chiến tranh của Hoa Kỳ tại Việt Nam, đồng thời cũng là ngày kết thúc cuộc nội chiến giữa những người Việt.

VOA: Ông nghĩ sao về cách diễn đạt của ban lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam và nguyên cả bộ máy tuyên truyền cho rằng ngày 30/4/1975 là “Ngày giải phóng Miền Nam” ?

Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ: Khi nói “giải phóng Miền Nam” thì không thể không xác định giải phóng Miền Nam khỏi ai, khỏi cái gì.

Trước hết, chắc chắn không phải “giải phóng Miền Nam” khỏi sự chiếm đóng của Hoa Kỳ vì ngày 30/4/1975 quân đội cộng sản nhận sự đầu hàng của Tổng thống Việt Nam Cộng hoà Dương Văn Minh, đó chưa kể Hoa Kỳ đã rút hết quân khỏi Miền Nam từ năm 1973 theo Hiệp

định Paris.

Vậy chỉ còn khả năng “giải phóng Miền Nam” khỏi chế độ tư bản, kẻ thù của chủ nghĩa xã hội theo học thuyết Mác – Lê nin. Tại thời điểm năm 1975 thì đúng là như vậy do có sự ngộ nhận của một bộ phận những người cộng sản Việt Nam, mà bằng chứng là các chiến dịch “cải tạo công thương nghiệp tư doanh” và “tập thể hoá nông nghiệp” trên cơ sở quốc hữu hoá cơ sở sản xuất, đất đai thuộc sở hữu tư nhân do chính quyền mới tiến hành ngay sau đó. Tuy nhiên tại thời điểm hiện nay thì quan niệm đó chắc chắn không chỉ là lỗi thời mà còn là phản động theo đúng nghĩa đen của từ này vì ban lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam đã công khai đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

**VOA:** Ông có thể chứng minh điều này được không vì cho đến thời gian gần đây, lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam vẫn tuyên bố kiên định với chủ nghĩa Xã hội?

**Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ:** Cốt lõi của chủ nghĩa xã hội theo học thuyết Mác-Lê Nin là kinh tế Nhà nước chỉ huy hay kinh tế tập trung, kinh tế tư nhân được coi là “bóc lột người” bị loại trừ. Thế nhưng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa đã phá sản tuyệt đối vào năm 1985 khi chính sách giá-lương-tiền của Chính phủ Việt Nam gây lạm phát tới 900%, dẫn đến kinh tế tư nhân hay kinh tế thị trường được Đảng cộng sản Việt Nam phục hồi tại Đại hội 6 của Đảng vào năm sau, 1986.

Nhưng phải đến năm 1990 thì chủ nghĩa tư bản mới được chính danh bằng Luật Công ty và doanh nghiệp tư nhân. Và Đại hội 10 của đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra cách đây 4 năm đã hoàn tất công cuộc phá bỏ chủ nghĩa xã hội bằng cách chính thức cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân.

Ngoài ra, hai giai cấp được đảng Cộng sản Việt Nam coi là nòng cốt xây dựng chủ nghĩa xã hội và là đối tượng được hưởng sự chăm sóc đặc biệt của chế độ này là công nhân và nông dân, Búa và Liềm ấy, hiện nay trên thực tế lại thuộc những người cùng khổ của xã hội, tựa những gì mà Nguyễn Ái Quốc đã mô tả cách đây 90 năm trong báo Le Paria – Người cùng khổ. Thực vậy, ở nhiều địa phương công nhân bị bóc lột và bị xúc phạm nhân phẩm thậm tệ, không có quyền đình công trên thực tế, còn nông dân thì bị chính quyền công nhiên chiếm đoạt đất đai, nguồn sống có thể nói là duy nhất của họ.

**VOA:** Nếu vậy tại sao ban lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam vẫn tuyên bố kiên định chủ nghĩa xã hội theo học thuyết Mác-Lê nin, thưa ông?

**Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ:** Sở dĩ có chuyện ban lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam nói một đằng, làm một nẻo là vì họ sợ mất quyền lợi của bản thân. Thực vậy, nếu chính thức tuyên bố từ bỏ chủ nghĩa xã hội thì Đảng cộng sản Việt Nam sẽ mất độc quyền lãnh đạo đất nước trong khi quyền lực lại là phương tiện làm giàu của đại đa số đảng viên có chức vụ.

Tóm lại, việc duy trì cho Đảng cộng sản Việt Nam độc quyền lãnh đạo đất nước không gì khác hơn là để phục vụ lợi ích phi pháp của một nhóm nhỏ trong Đảng cộng sản Việt Nam, đi ngược lại lợi ích của tuyệt đại đa số nhân dân trong đó có hàng triệu đảng viên cộng sản và vì vậy quyết không thể kéo dài hơn được nữa!

Do đó, để tránh cho ban lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam một sự sụp đổ như đã diễn ra với

các chính thể cộng sản tại Liên Xô và Đông Âu, thậm chí tồi tệ hơn rất nhiều vì hành xử của tuyệt đại đa số quần chúng nhân dân đáng tiếc là vẫn đậm chất nông dân theo đó cách mạng đồng nghĩa với trả thù, phục hận, cách duy nhất là mau chóng thực hiện chế độ đa đảng, điều mà Hiến pháp Việt Nam chưa bao giờ cấm và bản thân Hồ Chí Minh người sáng lập Đảng cộng sản Việt Nam đã chủ trương và thực hiện.

VOA: Nghĩa là Tiến sĩ cho rằng cách diễn đạt “Ngày giải phóng Miền Nam” theo ban lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam và bộ máy tuyên truyền bây giờ là không đúng?

Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ: Đúng như vậy và vì thế cần phải bỏ. Đó là chưa kể cách diễn đạt này dễ bị diễn giải thành “Miền Bắc thôn tính Miền Nam” và trong trường hợp đó lại trở thành mầm mống gây chia rẽ Bắc – Nam không chỉ trong nhân dân mà trước hết và ngay trong chính nội bộ những người cộng sản.

Mặt khác, không thể nào thực hiện được hoà hợp, hoà giải với những người Việt bên kia chiến tuyến như Nhà nước cộng sản Việt Nam chủ trương nếu Nhà nước này vẫn duy trì cách diễn đạt mang đậm chất “thắng – thua” như trên.

Mặc dầu vậy, không thể phủ nhận tính lịch sử của ngày 30/4/1975 vì đó là ngày đất nước Việt Nam thống nhất sau 30 năm chiến tranh, độc lập dân tộc được Chính phủ Hồ Chí Minh mà phụ thân tôi, Cù Huy Cận là bộ trưởng thành viên, tuyên ngày 2/9/1945 đến lúc đó mới thực sự trọn vẹn.

So với những nước khác cũng bị Chiến tranh lạnh chia cắt thì đó dứt khoát là một kỳ tích của người Việt Nam. Thực vậy, mãi 14 năm sau bức tường Berlin mới sụp đổ còn bán đảo Triều Tiên thì chưa biết khi nào mới có thể chứng kiến Bàn Môn Đỉnh được tháo dỡ. Hoàn cảnh Trung Quốc và Đài Loan tuy có khác đôi chút, nhưng cũng vậy, chưa biết bao giờ mới chung một màu cờ.

Do đó “Ngày thống nhất đất nước” theo tôi là thích hợp nhất để diễn đạt ngày 30/4/1975 và cũng là trung thành với nguyên lý “Độc lập dân tộc gắn liền với thống nhất đất nước” của chủ nghĩa Nhất thể Việt hay hệ tư tưởng của người Việt.

VOA: Chúng tôi được biết vào tháng 3 vừa qua, Tiến sĩ có gửi lãnh đạo Nhà nước Việt Nam kiến nghị xây Đài tưởng niệm chung cho các chiến sĩ hy sinh trong chiến đấu bảo vệ Hoàng sa và Trường Sa, trong đó ông đề nghị tôn vinh các quân nhân quân lực Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh bằng cách công nhận họ là liệt sĩ. Xin ông cho biết mục đích khi ông đã đưa ra sáng kiến này?

Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ: Thực lòng khi đưa ra Kiến nghị tôi không nhằm bất cứ mục đích chính trị nào mà chỉ đơn giản nghĩ rằng tất cả những ai đã hy sinh để bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam đều có quyền được Nhà nước thay mặt nhân dân Việt Nam tri ân và tri ân một cách xứng đáng.

Trừ những kẻ phản bội Tổ quốc Việt Nam, không ai có quyền tước đoạt cái quyền thiêng liêng ấy của những người lính Việt Nam Cộng Hòa đã ngã xuống trong cuộc chiến bảo vệ Hoàng sa,

**lãnh thổ thiêng liêng của Việt Nam.**

**Tất nhiên khi Kiến nghị này được Nhà nước Việt Nam nghiêm túc thực hiện thì đó sẽ là sự khởi đầu quan trọng cho hòa hợp, hoà giải giữa những người Việt từng ở hai bờ chiến tuyến.**

**Nhưng để có được hoà hợp, hoà giải dân tộc thực sự và bền vững thì Nhà nước Việt Nam phải thay đổi căn bản tư duy về vấn đề này.**

**VOA: Ông có thể nói rõ hơn về chuyện thay đổi căn bản tư duy này, chẳng hạn thay đổi như thế nào, thưa Tiến sĩ?**

**Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ: Hoà hợp, hoà giải dân tộc là xuất phát từ lợi ích chung, lợi ích quốc gia nên dứt khoát không phải là sự ban phát của nhà cầm quyền mà phía bên kia là kẻ chịu ơn, không phải là sự tha thứ, khoan dung dành cho những đứa con hư biết hối lỗi như cách Nhà nước Việt Nam thể hiện bấy lâu nay.**

**Hoà hợp, hoà giải dân tộc là biết tôn trọng và tốt hơn nữa, biết nhân nhượng những quan điểm chính trị khác biệt, kể cả đối lập để phụng sự Tổ quốc Việt Nam một cách tốt nhất, hiệu quả nhất. Nói cách khác, hoà hợp, hoà giải dân tộc là chấp nhận chung sống của các quan điểm chính trị khác biệt**

**Cần lưu ý rằng chính sách đoàn kết toàn dân tộc mà Nhà nước Việt Nam luôn đề cao trước hết phải là đoàn kết chính trị, tức đoàn kết các quan điểm chính trị khác biệt bởi nếu cùng chính kiến thì cần gì phải đoàn kết.**

**Tổ quốc Việt Nam không của riêng ai và vì vậy sẽ là có tội nếu Nhà nước Việt Nam chần chừ hoặc tội tệ hơn, không thực tâm thực hiện hoà hợp, hoà giải dân tộc để mọi người Việt bất luận chính kiến đều có cơ hội cứu nước trước nguy cơ Trung Quốc xâm lược Trường Sa nói riêng, lãnh thổ Việt Nam nói chung, rõ ràng hơn bao giờ hết!**

**Nhân đây một lần nữa tôi kêu gọi ban lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam mau chóng thực hiện chế độ đa đảng ở Việt Nam bởi nếu không, Hoà hợp, hoà giải dân tộc sẽ lại trở thành Lừa dối dân tộc với hậu họa đã có thể nhìn thấy trước.**

**VOA: Xin cảm ơn Tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ về sự chân thành và thẳng thắn cũng như thời gian mà ông đã dành cho chúng tôi trong cuộc phỏng vấn này.**

@NguyenvanTuan Blog



## **QUỐC GIA HƯNG VONG, THẤT PHU HỮU TRÁCH**

*Nhân đọc bài : “ Lỗi Tâm huyết của Trí thức trẻ 8x. trong nước “, tôi, một người già Việt ở hải ngoại, xin đóng góp vài ý kiến thô thiển về vấn đề trên thuộc phương diện Văn hoá. ( Bài của trí thức trẻ được đính kèm ở dưới ). Tổ tiên chúng ta đã căn dặn:*

*Nước Nhà hưng thịnh hay suy vong, bất cứ người hèn mọn nào trong Nước cũng có trách nhiệm.*

## I.- Nước Nhà Việt Nam

**Nước Nhà nào ?** Thưa: Nước Nhà Việt Nam.

**Nước Việt Nam thế nào?** Thưa Nhà Việt Nam, Nước Việt Nam đang trên đà bị suy vong!

**Tại sao Vậy ?** Thưa: Vì Nhà hư, nên Nước bị hư theo! Vì Nước được xây trên nền tảng nhiều Nhà.

**Tại sao Nhà lại hư ?** là vì con người hư: Nhiều gia đình có Vợ hư, chồng hư, con cái hư, nên Nhà hư. Tuy nhiều nhà chưa hư, nhưng chỉ một số bị hư cũng đã làm cho cả xã hội mất ổn định.

**Chỉ vì con Người không kính trọng yêu thương nhau và ăn ở công bằng với nhau đủ gây ra Bất hòa.**

Thay vì Nhà là Tổ Ấm, nay nhiều Nhà đã biến thành Tổ Nóng hay Tổ Lạnh. Trong Tổ nóng thì nhiều người bị đối xử bất xứng, nên cãi vả nhau, đấu đá nhau, tuy còn đồng sàng nhưng đã dị mộng, còn Tổ lạnh thì họ bỏ nhau, mỗi người lạnh lùng sống cô độc một nơi không đoái hoài tới nhau nữa.

Nước gồm nhiều Nhà, nhiều Nhà hư thì Nước hư là lẽ đương nhiên. Ngày nay Nước Việt Nam đã quá hư, Nước đã có nhiều Tổ Nóng và Tổ Lạnh, con dân của Việt Nam không đủ sức làm chủ, nên có nhóm đã bỏ cha ông đồng bào, mà rước kẻ thù truyền kiếp về làm Thầy, một số phải chạy tán loạn khắp trên thế giới để tìm lẽ sống, còn đa số đang sống trong quốc tù !.

## II.- Nhà Việt Nam

**Tại sao Nhà hư ?** Thưa vì Chồng hư, Vợ hư, đưa đến tình trạng con cái hư. Vợ Chồng hư trước, Con cái hư theo. Vợ chồng không yêu thương kính trọng nhau đủ, không ăn ở công bằng với nhau đủ, khi một bên bị lỗi lầm thì bên kia chấp nhất không tha thứ, bên này cũng không hối cải, nên gây ra mâu thuẫn đổ vỡ.

Cách cư xử của Cha mẹ là gương sáng để dạy dỗ con cái, thế mà lối hành xử hàng ngày với nhau giữa Cha Mẹ chỉ nêu gương xấu, thì con cái tốt làm sao được, nhiều Gia đình chưa hư hẳn, nhưng cũng chẳng nên, chỉ nửa nạc nửa mỡ, nên cũng chưa hợp mà cũng chưa tan. Họ chỉ còn được ràng buộc với nhau bằng điều kiện vật chất, còn tinh thần thì đã rã rời. Khi không “ thuận Vợ thuận Chồng ” thì không bề Đông nào có thể tát cạn được!

Khi mối liên hệ giữa mọi người đã lỏng lẻo, không còn chất Dính, làm sao mà đoàn kết được.

**Lòng Yêu thương và nếp sống công bình với nhau tạo ra mối Hòa, chính sự sống hòa với nhau là chất Dính keo sơn, thắt chặt mối liên hệ mọi người trong gia đình và xã hội, khi đánh mất chất Dính này thì mọi người bị tách ra như hạt cơm rời!**

Đàn ông thường dùng thế mạnh Tiền bạc để hiếp đáp người Vợ, người Vợ lại dùng Thân xác để đáp lại quyền lấn át của đàn ông, khi đã ăn ở bất xứng với nhau, mà không có lòng khoan dung độ lượng để làm hòa với nhau, thì khinh khi nhau mà ngày càng xa cách.

Cha mẹ cứ tưởng con cái còn nhỏ bé chưa biết gì, cái gì cũng lấy quyền thế bề trên truyền lệnh bắt con cái phải vâng lời, tuy phải theo, nhưng sự giáo dục thiếu vắng Tình thương và lẽ Công bằng, làm cho người con bất mãn, khi nhận ra cha mẹ không còn là người tốt đáng tin cậy nữa thì chống lại hay bỏ nhà ra đi.

**Tóm lại Nhà hư là vì con Người hư : “ Vợ, Chồng, Con cái “ bị hư.**

**Chúng ta không biết có bao nhiêu nhà hư, và hư đến mức nào, nhưng cứ xem vào tình trạng phân hoá khắp nơi trong xã hội thì biết vấn đề khá trầm trọng, chính sự phân hóa đã cầm chân dân tộc chúng ta trong mọi sinh hoạt chung.**

### III.- Con Người Việt Nam

#### **Thế nào là con Người hư ?**

Nho giáo có câu định nghĩa về con Người: “ **Nhân giả kỳ Thiên Địa chi đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí:** con Người là cái Đức của Trời Đất, nơi giao hòa của Âm Dương ( Hay Vợ chồng hòa thuận ), nơi gặp gỡ của Quỷ Thần, là tú khí của Ngũ hành “ Trong câu định nghĩa trên trong trường hợp này thì vấn đề “ Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội “ là hệ trọng:

Ý tưởng “ Quỷ Thần chi hội “ hệ trọng là vì con Người có ý thức được rõ ràng rằng con Người là nơi hội tụ của Quỷ Thần, phút này là Thánh, giây sau đã là Quỷ không

chừng, nếu không lo tu thân để Tham, Sân, Si sai khiến thì con Người nhất định sẽ bị hư

cách này hay cách khác. Khi con người hư thì sẽ làm cho gia đình và xã hội ngày một hư theo. Con Người để cho con Quỷ “Tham Sân, Si “ sai khiến, tôn Tham, Sân, Si làm chủ thì không còn coi người khác cũng như chính mình là con người cao cả đáng trọng nữa, nên mới đang Tâm ghét người khác, mới ẩn nói, hành xử với người khác như là sài lang, con người đó là Bất Nhân, nghĩa là không biết yêu thương người, hành xử bất công với người khác, dùng mưu gian hiểm độc để hại người, chính họ là sài lang mới đối xử với người khác theo cung cách dành miếng ăn như sài lang.. Con người mang xác người mà bản tính và hành động lại giống sài lang chẳng khác nào con người thời mông muội, mặc dầu cứ tự hào mình đang sống trong thời đại văn minh. Khi đã bất nhân, con người sẽ mất

ý thức về gia đình, nên đi tới tình trạng vô gia đình, tới vô Tổ quốc, nguyên do là vô Thần

hay vô Tôn giáo. Nên nhớ không phải người có tôn giáo nào cũng là hữu thần, mà khi những ai đánh mất lòng nhân ái và lẽ sống công bằng trong cuộc sống hàng ngày thì đã là vô thần.

**Vì vậy nên nhớ con Người là đang Thành, vì đang chứa Quỷ ẩn nấp trong mình, nên luôn phải ý thức để tu thân, không chịu làm đầy tớ cho Tham, Sân, Si cho đến khi nhắm mắt buông tay mới yên.**

Có “ Âm Dương chi giao “ thì mới có “ đại Đạo Âm Dương hoà “, đây là cảnh “ thuận Vợ thuận Chồng. Đây chưa phải là đạo tìm Thiên Đàng, Nát Bàn mà là đạo lý giúp mọi người sống Hoà với nhau ở ngay Nơi Đây và Bây Giờ để mọi người sống với nhau cho yên ổn. Có được sống an bình ở Nơi Đây Bây Giờ thì mới có cơ tu thân lo liệu cho ngày mai.

Mặt khác Nước Việt Nam lấy Gia đình làm nền tảng xã hội, gia đình là công thể nền tảng của xã hội, xã hội chỉ hư đi khi nền tảng không bền vững, khi xã hội đã rối loạn như hiện nay thì biết là gia đình đã bị lung lay.

Một khi con người đã không có đủ Khả năng và Tư cách để ổn định gia đình, mà đi lo việc nước thì đương nhiên sẽ gây tai họa cho nước. Tai họa đó là con người bất Nhân gây ra xã hội bất công. Xã hội Việt Nam đang gánh chịu những hậu quả vô cùng tai hại, đó là con người xuống cấp, xã hội là môi trường chỉ dành ăn, nhiều người cứ dẫm đạp lên nhau mà sống, nhà cầm quyền thì chỉ lo áp bức bóc lột dân, hết cướp của dân lại bán nước, cam tâm dùng mọi âm mưu thâm độc kín đáo của kẻ thù truyền kiếp Bắc phương để đưa cả dân tộc làm nô lệ. Từ xưa tới nay, chưa có tình trạng nào tồi tệ hơn vậy!



#### IV.- Đất Nước Việt Nam

**Xã hội VN hư như thế nào?** Thưa có hai thứ hư: Hư trong **Bản chất**, đưa tới những **Hiện tượng** hư ngoài xã hội.

##### 1.- Bản chất hư

Theo câu định nghĩa trên, khi con người mất ý thức về con Người như câu định nghĩa trên, rằng con người là “ **Thiên Địa chi Đức**: là Tinh hoa của Trời Đất “. Vì là tinh hoa của Trời Đất con người ai ai cũng đáng trọng và đáng yêu, trong muôn loài thì con Người là tinh anh hơn hết. Tuy thiên năng kém những con kiến cái ve, nhưng về lý trí thì con người trội vượt, mà về Tâm linh thì lại “ **Nhân linh ư vạn vật** “. **Thế nhưng nhiều người đã bỏ quên nguồn “ Linh “ của mình, đó là nguồn Sống và nguồn Sáng:**

**Nguồn Sống là sức sống Yêu thương mình, yêu thương mọi người và muôn loài** vì “ **vạn vật đồng nhất thể và vạn vật tương liên** “ : muôn vật đều có cùng bản thể về vật chất và năng lượng, do đó sự sống của muôn vật đều có liên hệ mật thiết với nhau qua việc trao đổi mọi thứ trong các môi trường chung, nay các môi trường như Nước, Không khí, Đất nhất là môi trường Tư tưởng đã bị ô nhiễm trầm trọng, khi đánh mất ý thức mối liên hệ quan trọng đó thì con người đánh mất lòng Yêu thương và quý trọng nhau.

**Nguồn Sáng là lý công chính** hay lẽ công bằng, ý thức về nguồn sáng này giúp con người nhận biết con Người là đáng trọng đáng yêu, vì thế ai ai cũng phải hành xử công bằng để làm Hòa với nhau mà hưởng hạnh phúc chung.

Khi mất ý thức về hạnh phúc chung của con người thì con người bắt đầu hư, mình hư làm cho những người khác hư theo.

Chỉ có việc tu thân hàng ngày mới mong tiếp cận với nguồn sống Tâm linh - nguồn mạch của nguồn Sống và nguồn Sáng –

**Lòng Nhân ái ( Nguồn Sống ) có được Lý trí ( Nguồn Sáng ) soi đường công chính thì “ thì lòng Nhân không thiên vị. Lý trí có được lòng Nhân ái ấp yêu gìn giữ thì Lý trí chẳng sa đọa thành gian manh. Đây là lối sống hai chiều “ Tình Lý tương tham”.**

##### 2.- Hiện tượng hư ngoài xã hội

**Nguyên nhân của hiện tượng suy đồi.** Hiện tượng hư này của Việt Nam bắt nguồn từ hàng ngàn năm trước với những hiện tượng do động lực “ **Tham tàn và Cường bạo** “ của kẻ thù truyền kiếp Bắc phương qua 1000 năm nô lệ, 7 cuộc đại chiến, tiếp đến sự đô hộ 100 năm của Đế quốc thực dân Pháp, rồi sự cai trị hà khắc của CSVN. Những biến cố này giam hãm dân Việt Nam trong cảnh “ **Cái khó bó cái khôn** “ nên đã xảy ra cảnh “ **Bần cùng sinh đạo tặc** “. Khi đã bần cùng thì thiếu học vấn nên đánh mất nền tảng Đạo lý sống của Tổ tiên, đành phải đi học người ngoài, vì bỏ quên gốc, lại đi học nhiều nơi, mỗi nơi một khác, nên gây ra phân hóa. Đáng lẽ học cái tinh hoa của người ngoài về để vun bón cho gốc văn hoá nước nhà mà tiến lên, đàng này lấy cái Ngọn của Người thay gốc của Minh, thành ra cây VN nhiều gốc quá, mỗi gốc một đường ắt phải xa nhau. Gốc nào cũng tự cho tốt là hay hơn hết, mà thực ra chẳng có cái gốc nào hay, chỉ hay ở chỗ làm cho xa cách nhau. Tệ nhất là chỉ học được cái vỏ nhất là độc tố của CS quốc tế cũng như nền văn hoá cá nhân chủ nghĩa của Âu Tây, cái học mỗi nơi một khác, nên không nhận ra nhau, không còn coi nhau là đồng bào, gây ra cảnh phân hoá, phá vỡ sự đoàn kết toàn dân, nên phải dùng giải pháp độc tài để giải quyết vấn đề, do đó mà nhân dân ngày càng ngày lún sâu vào con đường hỏa ngục.

### 3.- Các hiện tượng hiện nay

Nhà cầm quyền CSVN là một thiểu số, nhờ đã hấp thụ được sự gian manh quỷ quyết của CS quốc tế về phương cách ăn cướp nước rất tinh vi, nên một thiểu số hơn 3 triệu đã kìm hãm được cả hơn 80 triệu dân gần non thế kỷ, do đó ta biết được sức sống của dân tộc mạnh yếu ra sao! Nhìn chung ta thấy:

Về phương diện **chính trị** thì là **Tà trị**, nên nhà cầm quyền phải độc tài, dùng công an trị để kìm kẹp, để bóc lột, mà cướp, mọi đảng viên vùng lên ăn cướp từ cái nhỏ đến cái lớn, cái nhỏ là của cải nông dân nghèo, cái lớn là bán sức lao động lực lượng sản xuất chính, bán cả trẻ em và tài sản quốc gia và bí mật bán cả nước.

CSVN đang để cho đảng viên khắp nước vùng lên tham nhũng, ăn cướp để làm cái khiên bao che cho cấp lớn. Trong công cuộc gọi là đổi mới, thì nhà cầm quyền VN, không xây hạ tầng cơ sở để mưu phúc lợi lâu dài cho toàn dân, mà chỉ nhằm phát triển nhưng công trình nhằm thu nguồn lợi to lớn cho đảng, còn bên ngoài thì đón mời các nhà đầu tư quốc tế để làm đốc công ăn chặn tiền bạc, mặt khác dùng làm bình phong che dấu tội độc tài ăn cướp.

Về phương diện **Xã hội** thì bất công lan tràn, một xã hội mà đa số thân nhiên chuyên sống theo cách lừa đảo mỗi manh, ăn cắp ăn cướp, tham nhũng lan tràn. Các đảng viên CS cao cấp thì nay giàu nứt đổ đổ vách, họ sống trong nhiều dinh thự cao sang, tiền muôn bạc triệu gởi nhà băng ngoại quốc, họ ăn xài hơn đế vương, còn nhân dân đa số còn rất đói nghèo, nhất là thành phần công nông đã giúp đảng CS lên ngôi, nay họ trở thành kẻ bị bóc lột thảm thương, trung ương thì bóc lột lớn, địa phương tùy cấp nhỏ to mà bóc lột nhiều ít, ai cũng nhúng tay vào chàm, nên phải cùng nhau đàn áp nhân dân để giữ ngôi.

Về phương diện **Văn hoá** thì đã phá nền văn hoá “ Dĩ Hòa vi quý ‘ của Tổ tiên, đi theo Mác Lê là thứ “ văn hoá bịp bợm lừa đảo gian manh “ với phương tiện giáo mác lừa lẻo, coi việc sống theo luân thường đạo lý là chuyện xa xưa lỗi thời. Chỉ có những người trong đảng CS là sống với nhau theo cái gọi là “ Tình hữu ái giai cấp “ ngoài ra là kẻ thù. Những người CS tưởng rằng họ phải phá cho hết nền văn hoá xưa họ gọi là nền văn hoá phong kiến lạc hậu, còn văn hoá Tây phương thì cho là đòi truy, nên cần phải đào thải để thay vào đạo đức CS. khi phá cho tan tành, thiên đàng trần gian đâu không thấy, ngoảnh lại thì chỉ còn thứ văn hoá đại bịp và vô luân.

Bên Trung Hoa khi Mao Trạch Động làm cách mạng văn hoá, phá sạch sành sanh, tình trạng vô văn hóa rất nguy hiểm, sau đó Đặng Tiểu Bình mới âm thầm khôi phục lại Khổng giáo là thứ văn hoá lâu đời để cứu nguy, nhưng khôn nổi thứ này là Hán Nho, là thứ văn hoá Bá đạo “Dĩ cường lãn nhược “ có bản chất là bạo lực chuyên gây chiến tranh cướp bóc và bành trướng, đành rằng Hán Nho cũng còn phần nào vương đạo. Khổng giáo là thứ Vương đạo, còn Hán Nho là Bá đạo. Nay Trung cộng đang đem Hán Nho mặc bộ áo Vương đạo của Khổng giáo để lừa thế giới. Khi nào ta thấy các nhà cầm quyền Tàu bỏ “ lối sống Tham tàn và cường bạo “ xưa nay mà bành trướng thì họ mới không làm nhục Khổng Tử!

Về phương diện **Giáo dục** thì lại quá tệ, vì trong hai mục tiêu chính của giáo dục là **thành Nhân và thành Thân** không đạt được thứ nào. Về thành Nhân thì phải sống theo nhân đạo ( yêu thương nhau và ăn ở công bằng với nhau ) để khỏi làm bậy, việc này không hề biết đến, chưa nói biết những gì phải biết và dạy những gì, có ông Bộ trưởng có tên rất hay là Thiện Nhân, nhưng thành quả của nền giáo dục dưới quyền cũng chỉ là đào tạo gian nhân ác vật.

Còn thành Thân cũng thế, các giáo sư, giáo viên không đủ tiêu chuẩn kiến thức và lại bị bỏ đói, nên chỉ có báo cáo thành tích là đại thành công!

Tệ hơn nữa là những sinh viên được đào tạo từ ngoại quốc về cũng không đặc dụng, vì những kiến thức thức đó rất xa lạ với hệ thống trong nước, các cơ quan đâu có cần đến, họ chỉ cần biết mưu mánh để thủ lợi mà thôi.

Yếu tố thành Thân để giúp con người biết làm việc cho kết quả, còn yếu tố thành Nhân để khi làm việc đừng có làm bậy. Bản chất của nền giáo dục trong nước là không nhằm mục tiêu thành Nhân và thành Thân, khi thiếu hai yếu tố đó thì con người sao tránh khỏi trở thành lang sói của đồng bào!

### V.- Nguyên nhân mất Ý thức

**Ý thức là có ý kiến rõ ràng về một vấn đề nào đó, sở dĩ có ý thức được nhờ có lương tâm ( conscience ). Khi lương tâm có trong sáng thì con người mới nhận biết những điều hệ trọng tới con Người và Cộng đồng, tức là có ý thức về triết lý Nhân sinh.**

**Đối với con người thì Ý thức quan trọng nhất là chính mình, đó là vấn đề con Người Nhân chủ, đối với Gia đình là sự sống Hòa thuận yên vui, đối với Quốc gia là nền Độc lập, quyền Tự do và Hạnh phúc của toàn dân. Đó là những ý thức quan trọng bậc nhất của một Quốc gia, khi mất ý thức về những vấn đề trên thì chỉ loanh quanh lo những chuyện đầu đầu, mà quên con người, những nhu cầu thiết yếu của con người, khi quốc gia đã quên mất nền tảng về con người và công thể ( mối liên hệ chung ) thì gây ra Quốc nạn và Quốc nhục, đánh mất sự sống sung mãn, nguồn hạnh phúc của toàn dân.**

Ta hãy tìm xem những nguyên nhân nào đã gây ra thảm họa cho Việt Nam:

#### 1.- Do bị nô lệ

Qua hàng ngàn năm sống trong cảnh “ **Cái Khó bó cái Khôn** “, do cái nạn “ **Dĩ Cường lãng Nhược** “ của Đại Hán Bắc phương và Đế quốc Tây phương, một số trong dân tộc chúng ta đã **mất Ý thức** về chính Minh, ( tức là con Người ), mất ý thức về Gia đình và ý thức Quốc gia, ( tức là ý thức về mối liên hệ Công thể ), nên đã quên đi trách nhiệm riêng và chung của mình, con đường suy thoái bắt nguồn từ đây qua một thời gian dài, chứ không phải từ thời CSVN độc trị. CSVN chỉ là chuyến tàu vét, họ vâng theo lệnh của Trung cộng giúp tiêu diệt cho hết mọi nền tảng quốc gia Việt Nam. cùng tinh hoa của Việt Nam cũng như tiêu diệt cho tận cùng hùng tâm dũng chí của dân Việt, để buộc làm chư hầu nô lệ cho Thiên triều.

#### 2.- Do bỏ quên nguồn gốc Dân tộc

Lý do của việc mất Ý thức là đã bỏ quên nguồn gốc Dân tộc, tức là **Tình Nghĩa Đồng bào**: Tình là Lòng yêu thương quý trọng nhau, Nghĩa là lối ăn ở Công bằng với nhau, vì bị giam hãm trong đói khổ triền miên, chưa thể làm gì loại trừ kẻ thống trị, nên nhu cầu cấp bách là phải lán át nhau trong cuộc sống hàng ngày để sinh tồn, tức là đã phạm vào lẽ sống công bằng, khi ăn ở với nhau bất công lẽ đương nhiên làm thương tổn đến mối Tình Đồng bào - mối Tình của bực Áu Cơ Tổ mẫu là chất keo sơn gắn chặt Đồng bào lại với nhau - . **Đây là một trong những điểm đồng quy của Dân tộc.**

Tổ tiên chúng ta đã trải qua không biết bao nhiêu ngàn năm mới xây dựng được, mối tình keo sơn đó đã giúp Dân tộc chúng ta vùng lên quật lại Đại Hán sau 1000 năm độ hộ và 7 trận đại chiến, và đánh bại Đế quốc thực dân Pháp. Đáng lẽ khi đã dành được độc lập, chúng ta phải nâng cao Dân Sinh để đồng thời nâng cao Dân Trí và nhất là Dân Khí đã bị suy kém, nhưng chúng ta cứ ngu mê sống theo cái đà sống như trong thời bị cai trị.

Ngày nay ít có người Việt Nam dùng chữ Đồng bào, mà dùng danh từ Đồng hương, đây là biểu hiệu cho sự suy đồi của mối tình Đồng bào, khi mối tình này vắng bóng thì dầu cho các nhà làm Chính

trị có hô hào nức cổ đổ họng thì những con dân nào đã mất ý thức thì vẫn là những hạt cơm rời, họ cứ mãi lo cho việc cá nhân, còn chút Tính Lý nào mà dính mà kết. Cha ông chúng ta đã bảo : “ Cái Sây này cái Ung “ là vậy.

Ngày nay chúng ta đã có mặt khắp tứ phương, chúng ta tự hào chúng ta là những người văn minh, chúng ta cứ mãi mê ham thanh chuộng lạ, vì khinh thường Cha ông, nên chúng ta coi thường minh triết của Tổ tiên, chúng ta cho là đã lỗi thời, nên chúng ta đã thất bại trong việc mất ý thức, tức là chúng ta đã trúng kế của kẻ thù là phải giam hãm chúng ta trong sự đói nghèo để bị ngu tối, khi đó mới mất ý thức để cho họ dễ cai trị mà bóc lột, và dễ đồng hoá làm nô lệ cho họ. Đây là Mê hồn trận, làm cho chúng ta Lạc hồn, Khi đã mất ý thức thì chúng ta không lưu tâm đến con Người, những nhu yếu của con Người, đến Nhân đạo, họ đã kéo chúng ta lên Trời mây xa cách với con Người ( Duy Tâm ) , đạp chúng ta xuống Đất ( Duy Vật ), chỉ biết sống lao lung trong việc dành miếng ăn, mà quên làm người Nhân chủ biết cách làm chủ, biết cách đáp ứng những nhu cầu cho sự sống con người phát triển toàn diện, mà sống cho ra cái kiếp người.

Các nhà làm văn hoá, các nhà làm chính trị, các nhà trí thức, các nhà lãnh đạo tinh thần toàn nói những chuyện cao vời, chuyện lý tưởng xa xôi, mà “ **bỏ đói con người cả Vật chất đến Tinh thần và Tâm linh** “, đã quên tinh thần cốt lõi của Tổ tiên Việt là sự sống siêu việt. Sự sống siêu việt bắt đầu từ những cái nhỏ nhoi, những cái tầm thường, những cái đơn sơ trong sự sống hàng ngày Nơi Đây và Bây Giờ, trong nơi thôn dã, trong cảnh bùn lầy nước đọng thị thành, mà làm cho ngày một hoàn thiện hơn trong hai lãnh vực “ việc làm “ và “ mối giao liên Hòa với nhau “ , để cho những cái nhỏ nhoi ngày một to lớn hơn, nhưng cái tầm thường có dính chút phi thường, những cái đơn giản trở nên phức tạp hơn, những cái xấu trở nên tốt hơn, những cái tục trở nên thanh hơn, nhất là lãnh vực giao liên xứ thế, việc này ít nhiều ai cũng làm được.

Đó là cách tu thân để thể hiện Tính Nghĩa đồng bào cũng như để sống Hoà theo tiết nhịp vũ trụ, tức là môi trường xung quanh được coi như cơ thể nói rộng ( extended body ) của loài người.

**Khi không lưu ý tới việc tu thân, để cho cuộc sống Hòa trong gia đình và xã hội xấu khi là chúng ta đã quên đi mất trách nhiệm nền tảng của con người và xã hội.**

Chúng ta không thể không nhắc nhở nhau những điều đơn giản mà bất cứ người kém thông minh nhất cũng hiểu để mọi người cùng giúp nhau tiến thân.: “ Mọi người hãy kính trọng yêu thương và tha thứ để sống hoà với nhau, muốn hoà thì phải ăn ở “ phải Người phải Ta “ , “ Phải ” là lẽ Công bằng. Sống bất Công là tạo ra Sự sống bất Hoà là chúng ta dắt nhau vào Địa ngục trần gian. Muốn không sống bất công thì chúng ta phải luôn ý thức là kính trọng yêu thương và tha thứ cho nhau.

### **Đó là Đạo Làm Người Việt.**

#### **VI.-Trách nhiệm mất Ý thức thuộc về ai?**

Thưa chẳng thuộc về ai cả, chẳng thuộc về cá nhân nào cả, mà thuộc về nhiều người, thuộc nhiều thế hệ, về cái tội “ Vì Nhiều sãi, nên không ai ý thức đóng cửa Chùa “, nói cách khác là trách nhiệm thuộc về toàn dân, tức là trách nhiệm tập thể của rất nhiều thế hệ, do “ cái Khó bó cái Khôn “ bởi cái nạn “ Tham tàn và cường bạo “ của kẻ thù nước ngoài gây ra.

Ở Đông phương là do các nhà cầm quyền Đại Hán suốt trường kỳ lịch sử hàng mấy ngàn năm, ở Tây phương là chế độ Nô lệ, Đế quốc thực dân và Quốc tế CS gây ra tai họa cho Việt Nam. Một mặt họ áp bức bóc lột, để giam hãm dân ta trong “ cái Khó bó cái khôn”, để lâm vào cảnh “ bần cùng sinh đạo tặc và bất học vô thuật “, nhưng hiểm độc nhất là tìm mọi cách để làm cho Việt Nam bật gốc rễ về Văn hoá. Người Tàu thì đốt sách chôn Nho vì Nho là cốt tủy của đời sống Việt, nào tịch

thu hết sách vở bắt cống hiến nhân tài v. v..., người Pháp thì dùng phép chia để trị và nhất là đẩy mạnh phong trào truyền bá quốc ngữ để loại trừ Nho giáo ra khỏi mạch sống dân tộc, đến nay nhiều người còn quy trách nhiệm lạc hậu của đất nước cho Nho giáo, vì họ không hiểu rõ Nho giáo, lầm lẫn Nho giáo với Hán Nho là thứ Nho bá đạo của Hán tộc.

Đó là cái hiểm nguy từ ngoài đưa vào, thế mà không quan trọng bằng cái lỗi từ bên trong dân tộc, bên trong mỗi người của chúng ta. Cụ thể là trong mọi sinh hoạt, trong hơi thở của con dân Việt Nam đã ăn tàng một triết lý nhân sinh rất siêu việt, mà nay con cháu không còn nhận ra, lại đi rước thứ độc dược nước ngoài về tàn hại nhau. Cái lỗi to lớn nhất không kể bất cứ lý do gì là **mất ý thức về con Người, về Gia đình và về Quốc gia**, đến nay khi nhắc tới những vấn đề đó thì lại khinh thường dè bieu, cho là điều tầm thường này ai mà chẳng biết nên cứ lơ đi!. Ý thức đó là **ý thức về con người “ Nhân chủ “, gia đình “ thuận Vợ thuận Chồng “, quốc gia “ độc lập, tự chủ “**. Không chú tâm vào những vấn đề nền tảng này thì trước sau gì cũng rơi vào trông nô lệ.

Trong quốc gia các vị lãnh đạo tinh thần, các vị trí thức các ngành, các vị làm văn hoá, các vị làm chính trị là những người đầu tàu của quốc gia, còn dân chúng là lực lượng thuộc đoàn tàu dân tộc, mỗi người một nhiệm vụ, mỗi người một khả năng, kể ít người nhiều, ai cũng phải đều tay đóng góp, nhưng nói chung các bậc trí thức là quan trọng nhất, họ là những người có quyền lợi cao, nên trách nhiệm cũng lớn, khi quốc gia suy vong thì chính những vị đó phải có trách nhiệm nặng nề hơn.

Thế nhưng, trong thực tế ngày nay, Khi nước nhà trong thời bình yên thì các vị trí thức, các nhà làm chính trị ra mặt hớn hở rộn ràng, đến khi quốc phá gia vong thì đa số cứ im hơi lặng tiếng?! Ta cứ nhìn vào tình trạng sinh hoạt của các vị lãnh đạo tinh thần, các vị trí thức mọi ngành thì nhận rõ ra sao! Ở trong tình trạng quốc nạn và quốc nhục tày trời như thế này mà chỉ lo chuyện bề ngoài, mà không cảm thấy nhục mà bất động thì ta nhận ra ý thức của mỗi thành phần ra sao!

Đến nay chúng ta không nên đổ lỗi cho nhau nữa, nhưng xin ai ai cũng phải có ý thức trách nhiệm của mình, góp tay xây dựng lại con người, gia đình và xã hội để có đời sống tốt đẹp hơn.

Vậy muốn **sửa lỗi chung**, chúng ta không thể làm lẻ tẻ, mà phải có một **phong trào chung** cho cả quốc gia mới mong chuyển hóa được cái tình trạng mê ngủ ù lì hàng ngàn năm. Chúng ta đang đợi bết tắc ở nơi đây!

## VII.- Công cuộc Canh Tân và Hòa giải

Việc đầu tiên là cứu con Người, đừng có ảo tưởng là ai ai cũng đã tốt cả, khi con người chưa đủ tư cách và khả năng thì không thể làm tốt việc to lớn được. Chúng ta phải làm sao giúp cho mỗi người phải tự canh tân để có tư cách và khả năng của con người Nhân chủ, nhưng con người Nhân chủ này phải biết cách sống theo tinh thần Dân chủ, nghĩa là biết chấp nhận dị biệt của nhau, vì không có dị biệt thì ý kiến toàn dân chỉ toàn là thứ hoa “ Cứt Lợn “ hay rất thứ “ cỏ cụ Hồ “ ( xin lỗi đây là danh từ của Cụ Phan Khôi ), vì khi không chấp nhận dị biệt của nhau thì gây ra bất hòa, gây ra quốc nạn quốc nhục, tức là phản lại tinh thần dân chủ. Nhiều người miệng hô to dân chủ, nhưng hành động lại độc đoán, độc tài.

Muốn sống hoà với nhau thì toàn dân phải tìm cho ra những **điểm đồng quy của dân tộc**, để ai ai cũng vui lòng chia sẻ với nhau. Ở trên đời với nhau thì sự Hòa là quan trọng bậc nhất, thiếu Hòa thì không ngò lại với nhau mà làm việc chung được, do đó mà đánh mất hạnh phúc chung. Văn hoá của chúng Việt là Văn hoá thái hòa, cha ông chúng ta đã khuyên “ Dĩ Hòa vi quý “.

Nho giáo đã có Ngũ thường để giúp con người canh tân hàng ngày, và Ngũ luân để giúp mọi người sống hoà với nhau. Đây là phương cách tuyệt hảo đem Đạo vào Đời.

Khốn nỗi Hán Nho đã đánh rơi mất cái tinh túy, chỉ còn cái vỏ xơ cứng què mùa lạc hậu, làm cho người ta ghê tởm, đến nay hễ ai nhắc đến Nho là người ta không thèm nghe, cho là lỗi thời què mùa lạc hậu, khốn nỗi ghê tởm cái đó, mà không có cái nào khác thay vào, nên bí lối, lại học theo lối sống cá nhân chủ nghĩa, rặt Duy lý của Tây phương thì không ổn, và khi ôm Lý mà bỏ mất nguồn Tình là quên con người, thì làm sao mà yêu thương, quý trọng và tha thứ cho nhau mà sống Hòa cho được?

Tôn giáo nào cũng có những giá trị cao quý, có thể giúp mọi tín hữu sống hoà với nhau, nhưng có thực hiện được hay không là việc khó khác. nhiều khi chính những người có tôn giáo cực đoan lại gây bất hòa hơn hết!

**Chúng ta cứ tưởng chúng ta thất bại trong những cái lớn lao, thật ra chúng ta đã thảm bại trong những cái tầm thường nhỏ nhặt hàng ngày, nên thiếu số chúng ta không những bị “ chết nổi trôi trên biển sâu “, mà đa số lại cùng bị “ chết chum, chết chìm trong lỗ chân trâu “ !**

### VIII.- Công cuộc Canh tân bắt đầu từ đâu

Cộng đồng Vatican II đã có những chỉ dẫn về “ Canh Tân và Hòa giải “ từ lâu, nhưng tài liệu còn được nằm bất động trong thư viện đã nửa thế kỷ, ít được bàn tới cũng như đem ra thực hiện, trong nước ta chỉ thấy những hình thức nghi lễ hoành tráng, được cho là “ Đẹp Đòi Tốt Đạo “ ! Thực ra Canh tân con Người và Xã hội là nhu cầu tối cần thiết.

Sở dĩ phải canh tân là vì con Người đã không yêu Người ( bất nhân ), gây ra bất Công xã hội, gây khổ đau cho nhiều người, nay phải đổi mới bằng cách giúp nhau tu dưỡng lại cho có Nhân, khi có Nhân thì mới biết cách ăn ở công bằng, khi đó mới có thể hoà giải mà sống hòa với nhau được, lúc đó xã hội mới yên vui.

**Xã hội rối loạn là do có nhiều bất công, cái lỗi bất công là do con người bất Nhân, con người này quên mình là con người, nên đối xử với người khác như sài lang, muốn cho xã hội ổn định thì trước tiên là giúp nhau sửa đổi lại con người, con người công thể, việc này là việc chung của xã hội, chứ không riêng gì cho từng cá nhân, nếu làm lẽ lẽ không bao giờ thành công.**

Xưa nay, người ta cứ tưởng muốn cứu nước thì chỉ phải làm chính trị là xong, mà làm chính trị thì theo từng đảng phái riêng, người ta mang ý tưởng bè phái “ riêng “ đi làm chuyện “ chung “ quốc gia, chỉ mong dành được một số ghế, một số danh lợi nhỏ nhoi, có tôn giáo thì muốn có cơ hội để bành trướng, nên đều đã rơi vào quốc nạn và giáo nạn.

**Làm chính trị mà không quan tâm đến con Người, không quan tâm đến Bản chất của những rối loạn xã hội là do con người bất Nhân gây ra xã hội bất Công, các Cơ chế xã hội mất quân bình, mà cứ chạy quanh các hiện tượng rối loạn thì chỉ làm trò hề mà thôi, chẳng khác nào chữa bệnh nội thương bằng cách xoa dầu cù là ngoài da!**

Đây là cách làm vặt, làm tắt, làm vụn, làm mảnh, làm chấp vá, chẳng cứu được mình, chẳng cứu được người, lối này tệ quá, nay đã lỗi thời, phải dứt khoát bỏ đi, chúng ta nên mở rộng tầm mắt mà nhìn các công trình của các Tổ phụ Hoa Kỳ, họ nghĩ rộng suy sâu, nhiều người cùng nhau làm to để đạt cái lớn chung, để trong cái to lớn chung đó có đủ phúc lợi cho mọi người sống hoà với nhau. Do đó họ làm từ cái nhỏ tới cái lớn, làm đến nơi đến chốn, để xây cho được cái lớn, khi chia nhỏ ra thì ai ai cũng có phần. Lối sinh hoạt chung về “ công bằng xã hội “ này bắt nguồn từ lòng bác ái tích cực. Đây là đại huệ.

Vì bị áp bức và nghèo khổ, nên một số chúng ta thường theo lối “ Khôn Độc đại Đàn, tham Dĩa bỏ Mâm, Sống Chết mặc Bay! ”, nên gây ra tai nạn.

Trong nước ngày nay, CSVN đang ru ngủ nhân dân trong “ Con Mê “ ăn chơi đàng điếm với lối sống mánh mung gian xảo, dẫm đạp lên nhau mà sống, để nhân dân đừng “ Thức Tỉnh, hồng quên đi “ nạn “ Tham tàn và cường bạo “ và chuyện bán nước, họ đã bí mật với kẻ thù thực hiện trong hàng mấy thập niên, nên vấn đề Canh tân và Hòa giải gặp nhiều khó khăn.

Trong công việc cứu nước, chúng ta cứ tưởng chỉ đánh cho sập CSVN là xong, đó là tư tưởng nông cạn, vấn đề quan trọng hơn là chúng ta đừng bao giờ quên đánh cho tiêu ma thằng Quỷ trong mỗi chúng ta để lấy sức lực Thần thánh mà dần bước.

Chúng ta chỉ có thể hy vọng công việc canh tân sẽ được thực hiện trước ở các cộng đồng hải ngoại. đành rằng tình trạng cộng đồng hải ngoại cũng đang bị phân hoá, tuy vậy chúng ta vẫn có đủ mọi thứ tự do và nhiều phương tiện để thực hiện. Từ lâu, **chúng ta đã thù đồ Nhiều Ngã, nay phải tìm cho ra Một lối Đồng quy là điều tiên quyết.** Chúng ta có thiên Lý vạn lý, mà chỉ thiếu chút Tình Đồng bào, vì quá duy lý mà cứ tự cao tự đại không nhường nhịn nhau được, nên đánh mất Hòa khí, do đó mà không ngồi lại được với nhau được lâu mà xây với dựng, nên đã bao nhiêu năm nay chúng ta cứ chạy loanh quanh, không có điểm Đi nên chẳng có điểm Đến. Kẻ “ Thù chia rẽ “ nằm ở trong mỗi chúng ta, thế mà đa số cứ đi tìm cây đũa thần mãi nơi xa tít mù khơi! Xem đó thì biết chúng ta khôn ngoan và hùng dũng đến mực nào! Chúng ta đã có những 35 năm để học hỏi tinh hoa của nước ngoài nhất là Hoa Kỳ, thế mà nhiều người cứ chạy loanh quanh các hiện tượng rối ren, mà bỏ quên con người và chính mình!

Đất nước đang cần những lời vàng ngọc về ích quốc lợi dân hướng đạo, những ngọn đuốc soi đường chỉ lối đạo lý, để khởi động cho dững khí tuổi trẻ lên đường, thế nhưng chân lý còn chưa xoá tan được màn sương đêm, đuốc “ Hồn thiêng Sông Núi “ vẫn còn chưa được bùng sáng!

**Nhiệm vụ canh tân và hòa giải thì các tôn giáo và các nhà làm văn hoá, các nhà giáo dục, các nhà hoạt động xã hội có thể giúp được về phần nội dung cụ thể. Việc tổ chức cộng đồng thì các hội đoàn, các nhà làm chính trị, các nhà làm truyền thông có thể phụ trách về phần phổ biến về văn hoá về tôn giáo về dân Sinh và dân Trí nhất là dân Khí. Về các phương tiện thì các nhà làm kinh tế có thể giúp một tay.**

Chúng ta đang thiếu một cái đầu Quốc gia, trong thời đại dân chủ, nếu chưa có “ anh hùng tạo thời thế “, thì chúng ta dùng phương cách “ Thời thế tạo anh hùng “, với tinh thần “ Dĩ hòa vi quý “, chúng ta chịu khó ngồi lại với nhau, đem tâm huyết ra mà lo mọi sự, khi đó chúng ta sẽ tìm thấy ai là anh hùng, chứ ngồi đợi thì không bao giờ có được. Chúng ta không thể bàng quan ngồi chờ các vị đấu tranh cho nền Dân chủ Tự do và nhân quyền trong nước mà không tìm cách tiếp tay tích cực. Họ đã liều mạng sống, vùng lên với tinh thần vô úy và bất khuất, đó là cây đũa thần giúp mọi người cứu nước. Các vị đó chẳng có cây đũa thần nào khác ngoài việc trồng cây vào cái dững lực đều tay của toàn dân.

Để có cái đầu đó xin “ các vị đầu tàu dân tộc “ ở hải ngoại ngồi lại với nhau, tìm ra đường lối Đồng quy ( một chủ đạo Hòa ) , mỗi thành phần tìm ra lối Thù đồ của riêng mình, lập ra một chương trình kế hoạch ngắn và dài hạn, có tổ chức đảng hoàng, có sinh hoạt thường xuyên, có phân công rõ ràng, để làm sáng rõ con đường cứu con Người, cứu Gia đình và cứu Nước cho hữu hiệu thì toàn dân sẽ ủng hộ.

Thiên nghi, các nhà làm chính trị muốn làm việc quốc gia to lớn mà tổ chức một cộng đồng nhỏ nhắn không xong mà hăm hở đi làm việc quốc gia với muôn vàn khó khăn mà làm nổi sao? Làm được những cái gì đây?

*Chúng ta không thể làm cùng một loạt mà khởi đầu phải chọn một trong những Cộng đồng thuận lợi nhất làm thí điểm để rút kinh nghiệm, khi đã có những thành quả khả quan thì khi đó mới làm chung.*

*Mục đích tối hậu là giúp cho các Cộng đồng ổn định, các Gia đình yên vui, khi đó thì sự đoàn kết toàn Dân sẽ có cơ thực hiện. Khi mọi người chung Lòng, chung Trí, góp Công giúp Cửa thì chúng ta sẽ làm được vô số việc công ích. Thà làm mà không được, cứ ngại khó khăn mà bất động cho đến khi nhắm mắt buông tay thì làm sao khỏi hối hận và nhất là làm sao đối diện với Tiên nhân!*

*Đây là công việc khó khăn và dài hơi, không thể hoàn thành trong thời gian ngắn, nhưng quan trọng là chúng ta phải bắt đầu càng sớm càng tốt, nếu không thì mọi thành quả hoạt động của chúng ta nếu có không chóng thì chầy đều trở nên vô dụng, vì thiếu nền tảng vững bền về con Người và xã hội.*

*Tất sẽ có vị cho đây là điều không tưởng, trong lúc đầu sôi nước bỏng này, mà bàn tới chuyện viễn vông xa xôi! Nhưng, chuyện gì mau đến thì cũng chóng đi, muốn dùng “ mì ăn liền ” để nuôi con người thì con người cũng đòi ngay sau đó, làm chuyện vặt để cứu nước, thì phỏng cứu được bao ngày?*

*Vấn đề đoàn kết là vấn đề quyết tử và kế sách ích quốc lợi dân không thể không sẵn sàng mà cứ chạy lảng xãng phỏng chúng ta làm được chuyện gì?*

### **IX.- Lời Kết**

*Chỉ có Đạo lý về con Người ( Nhân đạo ) mới cứu được con Người, chỉ có đạo lý “ Hòa của Dân tộc “ ( Văn hoá thái hòa ) mới cứu được Quốc gia. Những kiến thức về khoa học kỹ thuật chỉ là phương tiện rất cần thiết và hữu hiệu để đem Đạo lý thể hiện vào Đời cho được hiệu quả và đến nơi đến chốn. Không thể chỉ lấy Khoa học kỹ thuật, lấy luật pháp ròng mà thay cho Đạo lý.*

*Thời dân chủ là lúc mọi người dân đều phải tham gia chính trị cách này hay cách khác trong mọi lãnh vực, nhưng nên nhớ người dân không có “ khả năng “ thì làm hỏng việc, không có “ tư cách “ thì làm bậy, không có cây đũa thần nào có thể thay thế được con Người.*

*Lối làm chính trị lưu manh kiểu quốc tế Cộng sản là lối Tà trị, họ chỉ có công làm tôi đòi kẻ thù làm tiêu diệt sinh lực dân tộc! Lối làm chính trị theo kiểu anh hùng cô độc là lối hoạt đầu cũng không xong!*

*Làm chính trị theo tinh thần Phù Đổng xem ra hợp Tình hợp Lý, nghĩa là khi có Biến loạn thì toàn dân vùng lên diệt giặc, khi làm xong nhiệm vụ thì ai nấy lại trở về vị trí cũ trong thời Bình mà tiếp tục xây dựng con Người, Gia đình và Đất Nước mà chung sống hòa bình.*

*Lại nữa trong chế độ dân chủ cần phải đa đảng đa nguyên – “ con đường thù địch “ - để giúp phát triển bản sắc của cá nhân và đoàn thể, hầu cho sự đóng góp mọi người được kết quả, nhưng nếu không có điểm “ Đồng quy của Dân tộc “ để giữ mối đoàn kết mọi thành phần thì đất nước sẽ rơi vào tình trạng xâu xé nhau mà nát việc, tệ hơn nữa là nạn sứ quân.*

*Bấy nhiêu lời thô thiển, xin được đóng góp chung, nếu có điều gây bức xúc, xin được thứ tha.*

*Trân trọng*

## **LỜI TÂM HUYẾT CỦA THỂ HỆ TRÍ THỨC 8X TRONG NƯỚC**

*( Nguồn: Báo Tổ Quốc )*



Tôi viết bài này như một lời tâm tình với tất cả trí thức trẻ Việt Nam và hải ngoại. Mục đích duy nhất bài viết là mong muốn trí thức Việt Nam hãy làm điều gì đó để cứu lấy Việt Nam, cứu lấy chính mình. Tôi là một người Việt trẻ sinh trong thời bình, với kiến thức hạn hẹp nên tôi rất mong được sự góp ý của tất cả các bậc tiền bối. Tôi xin nhấn mạnh một điều: Bài viết của tôi chỉ là một lời chia sẻ gửi đến trí thức mang dòng máu Việt Nam.

Việt Nam hiện nay có nhiều điều kiện để trở thành nước có nền kinh tế phát triển: nguồn lao động trẻ, thuận tiện giao thông, có nhiều loại tài nguyên. Tuy vậy, nước ta vẫn trong cái vòng luẩn quẩn của nghèo nàn, lạc hậu. Nguyên nhân chính là do đất nước chúng ta không tôn trọng trí thức.

Một xã hội bảo thủ, coi thường sự tiến bộ của khoa học đương nhiên sẽ tụt hậu. Và Việt Nam đã tụt hậu. Nếu chỉ so sánh trong Đông Nam Á chúng ta cần tới 18 năm để đuổi kịp Indonesia, 34 năm với Thái Lan và 197 năm với Singapore. Hậu quả của một chính phủ xem thường trí thức.

Ngay trong định hướng của đảng: “Giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo” đã sai lầm trầm trọng, phản khoa học.

Vấn đề đầu tư vào giáo dục luôn quyết định hưng, suy của một quốc gia. Nền giáo dục của Việt Nam và cả xã hội Việt Nam làm nhân tài không có đất dụng võ. Với bằng cấp tràn lan, người Việt có khi ảo tưởng về mình. Mỗi năm chúng ta có rất nhiều kỹ sư, cử nhân, tiến sĩ, giáo sư mới nhưng nền kinh tế của chúng ta èo uột, đất nước chúng ta lạc hậu. Hoàn toàn thiếu một sản phẩm Việt sánh ngang tầm các quốc gia khác trên thế giới. Nhắc đến Samsung, Hyundai, người ta nghĩ đến Hàn Quốc, nhắc tới Sony nhớ tới Nhật... Thực tế này cho thấy chất xám Việt đang bị lãng phí.

Có thể nói Việt Nam đã tụt hậu, người lãnh đạo đất nước không phải là tinh hoa của dân tộc, học thức kém xa nhiều người trong xã hội. Bằng cấp Việt Nam không có giá trị quốc tế. Theo tôi, đã đến lúc trí thức Việt Nam nhìn thẳng vào chính mình, nhìn nhận thực tế và thực hiện vai trò của mình để cứu chính mình và cứu xã hội. Thực tế cần phải chấp nhận: nước ta là nước nghèo nàn, lạc hậu. Và nếu chúng ta không khắc phục được sự yếu kém của đất nước nạn nhân cũng chính là chúng ta.

Bất cứ xã hội nào, trí thức và tinh thần dân tộc luôn dẫn đầu để đưa đất nước đi lên. Nước Mỹ phồn vinh với giấc mơ Mỹ, Người Hàn Quốc chấp nhận “ăn mày chất xám” ở phương tây, tinh thần Samurai của Nhật... Các dân tộc khác đã làm rạng danh dân tộc họ. Việt Nam kém phát triển chứng tỏ trí thức Việt chưa phát huy được vai trò của mình. Trí thức Việt đang bị gông cùm, bị cuốn vào vòng xoáy của xã hội lưu manh và mất đi trí thức, ý chí.

Là một người sinh sau 75, tôi chỉ nêu ra cái vòng xoáy mà người trí thức trẻ phải chịu. Sau năm 75, thế hệ 8x là lực lượng trí thức đông đảo nhất. Rất tiếc, không ít phải thỏa hiệp với cái lưu manh trong xã hội “hành hạ nhau mà sống”. Xã hội mà trí thức vừa là nạn nhân vừa là thủ phạm. Tôi đưa ra vài ví dụ cho thấy cái vòng luẩn quẩn mà chí thức phải chịu:

VD: Một bác sĩ với mức lương chết đói, anh ta tìm cách làm khó bệnh nhân để nhận “lót tay”. Nhưng khi anh ta sử dụng các dịch vụ khác, anh ta lại bị làm khó lại.

Vụ sập cầu Cần Thơ, những kỹ sư làm việc trên công trình đó đã làm hại hoặc tiếp tay cho người khác làm hại rất nhiều người. Sẽ ra sao nếu như những kỹ sư này đứng dưới công trình của chính

họ.

Mỗi người trong xã hội tự hại mình và hại người khác. Có thể nói trí thức Việt Nam cũng như bao người Việt khác là nạn nhân của nhau, nạn nhân của định hướng xã hội, nạn nhân của sự lãnh đạo tồi tệ. Một nền giáo dục tồi tệ.

Khi một người nước ngoài nói: “Giáo dục Việt Nam tồi tệ”, chúng ta phải công nhận họ đúng. Nền giáo dục của chúng ta mang tính chất bịt miệng, giáo điều. Học sinh phổ thông học khổ hơn đi cày. Học, học như điên, như bị ma đuổi. Học sinh cố gắng vào trường A, trường B mà đôi khi không biết học ngành đó làm gì, ngành đó ra sao, mình có thích ngành đó hay không. Học sinh bị nhồi vào đầu những kiến thức mang tính giáo điều. Ngay cả văn chương, nhạc họa cũng sặc mùi đảng, đảng, đảng, .... Họ không được cung cấp kiến thức xã hội để có thể định hướng cuộc đời. Phương tiện truyền thông đưa những thông tin láo khoét. Cứ coi điểm chuẩn của các trường đại học sẽ thấy nực cười. Có ngành năm trước cao ngất, năm sau xấp xỉ xuống sàn. Học sinh chạy theo ngành nghề đàng g nổi. Những năm gần đây, kinh tế lên ngôi, sự bùng nổ của ngân hàng, chúng khoán làm mức lương ngành này cao ngất và đương nhiên điểm chuẩn tăng theo. Bên cạnh đó, nhiều ngành kỹ thuật lại không phát triển, lương kỹ sư bèo bọt. Có thể nói giáo dục không định hướng, nền giáo dục ăn theo. Nhìn nhận lại nền giáo dục, chúng ta thấy hầu như các trường đào tạo theo kiểu đem con bỏ chợ, lãng phí thời gian và tiền bạc của sinh viên. Việt Nam có rất nhiều trường thuộc bộ nhưng ngành chính thì mờ nhạt so với các ngành khác.

Các trường này chỉ biết cấp bằng còn sinh viên ra trường sẽ như thế nào họ không quan tâm. Sinh viên bị buộc đóng tiền và lãng phí rất nhiều thời gian cho các môn vô bổ hoặc vô lí. Triết học Mác-Lê tốn khá nhiều thời gian, kinh tế chính trị, học xong bỏ xó, lịch sử đảng tách thành 1 môn riêng biệt. Có những trường đào tạo Anh Văn cho sinh viên với giáo trình cơ bản mà học sinh phổ thông đã học qua. Nếu tính số tiền đầu tư cho một sinh viên đại học ta thấy sự lãng phí rất lớn, cái bằng không có giá trị thực thụ. Bốn năm học tiêu tốn cả trăm triệu và sau ra trường phải đi “đào tạo lại”.

Điều chắc chắn là nếu giáo dục không được đầu tư đúng sẽ rất lãng phí thời gian, tiền bạc và chất xám. Thực tế là kỹ sư Việt Nam có rất nhiều người làm bảo trì nhưng nếu máy hư, kỹ sư chỉ được phép gõ, chờ kỹ sư nước ngoài. Có người đã nói : Kỹ sư Việt Nam thầy không ra thầy, thợ không ra thợ.

Cả xã hội đang đuổi theo một thứ rất hư ảo: Bằng cấp. Một thứ mà ngay tại Việt Nam cũng chưa được tôn trọng. Nếu những năm trước đây, tiến sĩ, giáo sư hiếm thì nay tràn lan. Có vẻ như bậc đại học bây giờ chỉ là phổ cập. Cả xã hội đua bằng cấp trong khi giá trị của cái bằng lại ngày càng giảm. Tư tưởng học lấy bằng rất đáng lo ngại.

Với hệ thống giáo dục tệ hại, người Việt không phát huy được năng lực, không sánh tầm được với đồng nghiệp thế giới. Trí thức Việt sống trong môi trường thiếu lành mạnh, khoa học.

Đảng cộng sản Việt Nam và hệ thống truyền thông nô dịch đã lừa bịp toàn dân. Họ làm cho người dân tưởng đất nước đang đi lên một cách mạnh mẽ bằng cách đưa ra những con số mị dân trên phương tiện truyền thông.

Nhưng nếu chúng ta thử đặt bên cạnh những con số khác thì sẽ ra một kết quả cười ra nước mắt. Ví

dụ: tăng trưởng 7% bên cạnh lạm phát 11%. Nhà nước ra rả nói đã thoát nghèo nhưng trên VTV1 ngày 21-1-2011, khi nói về một gia đình “cận nghèo”, thu nhập 300 ngàn/ người/tháng. Mức cận nghèo là 0.5 USD/người/ngày. Nhiều người vì không để ý đã tin tưởng vào thông tin họ nghe thấy và ảo tưởng về Việt Nam.

Điều đáng tiếc là vẫn còn nhiều trí thức trẻ đang tiếp tay cho sự dối trá. Về mục đích, họ cũng vì mưu sinh. Họ chấp nhận mua việc làm ở các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước với cái giá không nhỏ và tin tưởng rằng họ sẽ ổn định. Họ bước vào vòng xoáy, đầu hàng nghịch lí. Nhưng nếu xét kỹ họ cũng không khá hơn được. Ai hiểu về cơ quan, doanh nghiệp nhà nước đều phải công nhận rằng càng ngày xin chỗ làm càng khó, giá càng cao. Trong khi hoạt động của doanh nghiệp nhà nước yếu kém còn nguồn nhân lực tăng nhanh (do con cháu, quen biết trong ngành) thì việc hiếm là đương nhiên. Với 40% tổng vốn của nền kinh tế quốc doanh chỉ tạo ra 26 % GDP. Vinashin là bài học nhãn tiền.

Nhìn sâu vào hoạt động của các tập đoàn nhà nước, chúng ta có thể thấy các tập đoàn này đang tìm mọi cách để giành giật lợi nhuận của nhau. Việc các tập đoàn kinh doanh đa ngành không nói lên sự phát triển: Dầu khí, EVN, nhảy vào viễn thông. Viettel, VNPT cũng giành giật nhau từng ngày. Các tập đoàn đang bế tắc, tìm cách kiếm tiền bằng cách đầu tư vào ngành đang ăn khách. Hiện tại, Vinashin đang gây ảnh hưởng lớn đến sự tồn vong của các tập đoàn khác. Trái phiếu chính phủ xuống hạng rác, các tập đoàn khó khăn với ngân hàng nước ngoài. Nếu như các tập đoàn này phá sản như Vinashin, những trí thức đã mua việc vào cảnh tiền mất tật mang. Họ cũng khó thích ứng với công việc ngoài quốc doanh.

Nhiều trí thức chọn con đường du học. Họ đi và phải tìm cách ở lại nước ngoài vì so với mức đầu tư của họ, mức lương trong nước không thích ứng được. Họ vào cảnh tha phương cầu thực.

Vài trí thức bước vào con đường của doanh nhân và không ít đã bị gãy nặng trước một cách thức làm ăn lưu manh. Trí thức Việt bị bít đường sống.

Với hiện trạng, tôi nghĩ đến tư tưởng của Lỗ Tấn: Chữa bệnh thể xác không quan trọng bằng chữa bệnh tinh thần. Đã đến lúc người trí thức Việt phải tự giải cứu mình để trở thành trí thức thực thụ, để nhận đồng lương một cách công khai, xứng đáng và không phải áy náy với bất cứ ai. Trong lịch sử, các cuộc cách mạng thường được một lực lượng trí thức dẫn đầu. Trong dân tộc cũng có những người đã từng đưa thanh niên đi du học để giải phóng đất nước.

Tôi nghĩ trí thức Việt nên nhìn nhận xã hội và hành động thiết thực bằng cách đưa tin tức chân thực đến với mọi người. Truyền thông luôn đóng vai trò quan trọng để thay đổi xã hội. Chúng ta hãy tự đào tạo mình, hãy viết suy nghĩ của mình, hãy phân tích bề gãy luận điệu dối trá của đảng. Gửi những thông tin, bài viết có giá trị về tình hình đất nước cho bất cứ ai qua email hay bất cứ phương tiện nào có thể. Tôi mong muốn những trí thức ở hải ngoại hãy giúp đỡ trí thức trong nước bằng những tài liệu, giáo trình của các đại học tân tiến trên thế giới qua internet để người muốn học có cơ hội tiếp cận. Chúng ta sẽ có một lực lượng mạnh nếu đoàn kết. Đảng cộng sản xử dụng chiêu chia rẽ, đưa vào chúng ta những ranh giới: hải ngoại- trong nước, khen người này chê người kia nhằm ngăn cản sự đoàn kết. Chúng ta hãy sát cánh bên nhau để trí thức tiền bối chỉ dạy trí thức trẻ, một khối đại đoàn kết Việt Nam. Tôi góp ý vài điều mà bất cứ ai cũng có thể làm:

- Tích cực tự học hỏi và chia sẻ tài liệu cho người khác, xích lại gần nhau qua email (chúng ta không cần biết nhau, chỉ cần là người Việt)
- Viết báo, phân tích báo chí nô dịch để vạch mặt kẻ nói dối.
- Tham gia tuyên truyền (Gửi email cho bất cứ ai)

Hãy cùng tôi tích cực dọn đường cho sự thay đổi của Việt Nam. Vì chính chúng ta, vì Việt Nam, để không còn nỗi nhục nhược tiều, để không có cảnh phụ nữ Việt phải đi lấy chồng ngoại, trẻ em Việt bị mua bán, bị đẩy vào các nhà chứa, để trí thức Việt không còn phải tha phương cầu thực, nông dân, công nhân không phải vất vả và còng lưng trả nợ cho kẻ cầm quyền. Chúng ta hãy hành động. Tự cứu mình và cứu những người khác nữa. Vì tương lai, xin tất cả hãy tìm cách liên kết với nhau trong tình dân tộc.

Nguyễn Nguyễn



## DI SẢN CỦA MỘT SỐ TRÍ THỨC TRONG NƯỚC

### ***I.- Những Trí thức nào?***

*Tuy không hoạt động Chính trị chuyên nghiệp, cũng như một ngành chuyên môn nào, mà chỉ là một công dân Việt có áp ủ một vài khái niệm về Chính trị, nên tôi có một vài ý kiến, nhân đọc bài mà Ông Nguyễn Gia Kiểng đặt tên là “ Di sản của một số Trí thức trong nước “( 1 ):*

*Tôi không có ý phân tích, phê bình gì nhiều về vấn đề viết trong bài đính kèm đó, nhưng mà chỉ nói lên một vài điều khái quát: Cách phản tính ngoạn mục của một số nhà Trí thức trong nước?*

*Đây là ý kiến của một số Trí thức bị Quốc tế CS lừa, đã mê mãi theo chủ nghĩa CS, nay lương tâm áy náy bắt đầu phản tính đôi điều. Tuy chủ nghĩa CS đã bị cả thế giới vất vào sọt rác rồi, nhưng CSVN vẫn bám vào kẻ thù truyền kiếp để giữ ngôi mà bảo tồn sinh mạng.*

*Trong những người CS chống lại giới cầm quyền đảng CSVN hiện nay có nhiều phe phái:*

*Phe phái bị thất sủng, vì khi đấu tranh thì có mặt, mà khi thụ hưởng Quyền, Danh, Lợi ( chính hay bất chính ) thì bị đá văng ra ngoài ( Chỉ là vấn đề của trâu cày và trâu cày ).*

*Phe khác thì chỉ thấy được cái sai thuộc phạm vi hiện tượng, cho là do phe phái cầm quyền tham những mà sai, chứ Hồ Chí Minh và Marx thì không sai.*

*Phe phái khác nữa thì thấy con đường XHCN sai, vì độc đảng độc quyền, độc lợi, nhưng chưa biết đường nào mà lần.. .*

*Trước tình trạng lâm nguy của Tổ quốc vì xã hội băng hoại nhất là bị Trung Cộng thôn tính, để trốn tránh trách nhiệm đưa đất nước vào cảnh suy tàn nô lệ mà mình đã nhúng tay, một nhóm trí thức*

đã ngồi lại cùng nhau, tìm cách rửa tay cho sạch để mai hậu tên tuổi mình không dính dáng gì tới lịch sử ô nhục của đất nước.

Nhưng khôn nổi đất nước đã tràn đầy những Quốc nạn và Quốc nhục hàng thế kỷ thì có người dân Việt Nam nào mà lại được vinh ?

Có một điều đơn giản nữa mà nhiều người thường quên là: “ hễ làm sai thì phải sửa sai “, làm sai mà không cố sửa là vô trách nhiệm, vô lương tâm, thoái thác không dọn rác do mình xả ra mà tìm cách rửa tay cho sạch không phải là tư cách của người trí thức chân chính!

*Chữa bệnh nội thương bằng xoa dầu Cù Là*

Về những nhận xét của các vị trí thức phản tỉnh, ta chỉ thấy các vị đề cập đến nhiều vấn đề, có đôi điều đi vào bản chất, có nhiều điều chỉ loay quanh xung quanh các hiện tượng về con người và xã hội, nhưng các nhận xét toàn là mánh vụn rời rạc, chưa đề cập tới cốt tủy của vấn đề. Việc đảng CSVN cầm quyền hiện nay dù có sửa được các hiện tượng bên ngoài, mà còn để “ bản chất sai trái nguyên con ” thì phỏng có tác dụng gì? Vấn đề VN chẳng khác nào con người bị bệnh nội thương trầm trọng trong lục phủ ngũ tạng, tức là bản chất, mà chỉ chạy xung quanh các hiện tượng thì chẳng khác nào lấy dầu cù xoa bóp ngoài da để mong trị bệnh nội thương!

Vấn đề không phải chỉ loại bỏ chủ nghĩa Cộng sản, mà trước tiên là phải bỏ tính Tham tàn và Cường bạo nơi người Cộng sản hay ở bất cứ con người nào nhúng tay vào việc làng việc nước theo đường hướng đó!

**Vì phúc họa trên thế giới này đều do con người mà ra: Người lành gây phúc, kẻ dữ giáng họa!**

Số là Thế giới bao giờ cũng được dẫn đạo bởi tư tưởng, vì có tư tưởng mới dẫn tới hành động, hành động làm là do tư tưởng sai. Chủ nghĩa Marx cổ võ Hận thù để diệt cái gọi là “ giai cấp bóc lột “ hầu giải phóng giai cấp bị bóc lột, nhưng đó chỉ là nhân danh Vô sản để cướp cả thế giới. Động cơ nào đã thúc đẩy họ làm việc đó, phải chăng là Tham, Sân, Si. Cuộc cách mạng vô sản đã giúp Nga xô sáp nhập các nước nhỏ xung quanh thành Liên Bang Xô Viết, còn Trung Cộng thì đã thôn tính được 4 sao nay còn muốn thêm Việt Nam làm sao thứ 5 trên ngọn cờ ! Đây là Chủ nghĩa Đại Bịp để Bành trướng mà thôi.

Các nước Chư hầu nhất là Hồ Chí Minh tưởng bỏ tưởng thật, nên đã cù cung chạy cờ Quốc tế vô sản bằng cách gây ra hai cuộc chiến tranh để phá hết nền tảng Quốc gia mà xây Quốc tế. Muốn phá Quốc gia thì phải triệt tiêu người Quốc gia, phá các hạ tầng cơ sở của Quốc gia như gia đình và các cơ chế xã hội, và nhất là Văn hoá. Khi đã phá cho tan hoang quốc gia rồi, mới bưng tỉnh lại với Tài hèn Đức kém, không biết làm gì thêm nữa, nên phải triều phục, buộc phải bán nước để giữ ngôi, dĩ nhiên bị vòng Kim Cô thắt vào cổ !.

CS Trung hoa không dừng lại ở chỗ tàn phá cơ đồ quốc gia đã tan hoang, mà còn tìm cách xoa Thiên tính nơi con người, Mao Trạch Động đã dùng phương pháp Tẩy nạo để mong tẩy sạch Lương tâm con người để xây ảo tưởng đạo đức CS, hầu lên ngôi Thượng Đế . Nhưng kết quả hàng triệu người Trung hoa bị giết oan và nền văn hoá bị phá sản, cái còn lại là Lừa dối và Gian ác, chẳng ai thấy đạo đức cộng sản ở chỗ nào cả, mà đi tới đâu cũng chỉ thấy thành quả vĩ đại của Tham tàn và Cường bạo !.

Đặng Tiểu Bình đã nhận ra tai họa phá sản nguy khôn, nên âm thầm khôi phục Khổng giáo ( thực ra là Hán Nho ) để cứu vãn tình thế, nên mới không kể mèo đen hay trắng ( Tư bản hay CS ) miễn là bắt được chuột, có người cho đây là chủ nghĩa thực tiễn, nhưng cũng chỉ là lối che lấp lỗi lầm.

Sở dĩ sau đó Trung Hoa được khá hơn là do phần nào cái Hán Nho được hồi phục cũng như người dân đã được cởi trói mà thôi. Khổ nỗi Hán Nho cùng Gian manh Quốc Tế CS đều có cùng bản chất Tham tàn và Cường bạo và Bành trướng!

Vậy ai đã ăn phải cháo lú Lừa đảo quốc tế mà giết đồng bào và phá Quốc gia VN?

Vậy ai gây ra cơ sự làm cho con Người Phân hoá đến tột độ và xã hội Bất công đến tận cùng, đất nước ngày nay đang trên bờ vực thẳm, xã hội suy vong tận nền và dân tộc đang sa vào tròng Nô lệ!

Ngày nay đảng CSVN đang được các nhà đầu tư quốc tế o bế, với hy vọng giúp nhau trở thành một đối tác hữu hảo nên làm ra và cùng nhau bảo vệ an ninh để bảo vệ lấy quyền lợi, nhưng CSVN đâu có hiểu, mà cứ mê mải đeo đuổi hai mục tiêu: Bòn mót vốn đầu tư nước ngoài, và tham những đại trào để tìm lối thoát. Mặt khác lại muốn lấy một số tiến bộ vật chất mà che dấu tội ác hại Dân bản Nước, nhưng cái món Bùa Lừa Bịp quốc tế đã hết Linh.

Tóm lại:

Vậy những con người đang cai trị đất nước có Nhân Nghĩa không hay toàn là hạng Tham tàn và Cường bạo?

Vậy phải sửa các hiện tượng sai lầm trong các cơ chế xã hội trước hay loại trừ những con người Bất Nhân gây tai họa Bất Công trước?

Hay cứ để con người gây tai họa đó tiếp tục sửa sai, còn những người khác thì đứng ngoài cứ phản biện, phê bình hiện tượng?

Vậy có cần tìm những ai đủ tiêu chuẩn để lo việc nước cho nên hồn hay cho rằng mọi người đều đã tốt rồi hết, chẳng cần lưu tâm đến con Người, con người đang bị bỏ quên, theo giả định là ai ai cũng tốt cả, chẳng cần gì đến Nhân Nghĩa lời thôi khó lòng! Cứ ai mạnh thì được yếu thì thua là xong, mưu mánh là quốc sách!

Cứ thấp đuốc lên mà tìm xem số người có đủ Đức Tài có khả năng gánh vác việc nước được bao nhiêu?

Đâu là tiêu chuẩn để đoàn kết toàn dân?

Đâu là Quốc kế Dân sinh, và chủ trương Nội trị và Ngoại giao trong bối cảnh toàn cầu hóa ,hay chỉ cần chép lại Hiến Pháp như Hồ Chí Minh là xong?

Đâu là phương cách xây dựng con người và các cơ chế xã hội?

Đâu là lực lượng nhân sự để thi hành chính sách Quốc gia? . . . .

Ngày nay các đảng phái không thể tiếp tục lối làm chính trị dành nhau kiếm ghế, được thì kiếm chút danh lợi, không thì phá thói!

Làm việc quốc gia theo tinh thần phe nhóm, đảng phái, Tôn giáo thì chỉ gây chia rẽ, chỉ vì cái tiểu Tâm tiểu Trí, tiểu Danh, tiểu Lợi. Đất nước chúng ta đã tan hoang vì cái đại nạn của những con người yêu nước cỡ này!

## **II.- Vương đạo và Bá đạo**

Khi nói đến Khổng giáo, mà không phân biệt được Hán Nho (đã bị hiểu lầm là Khổng giáo) và Khổng giáo (Nguyên Nho) thì là bản nhảm. Hán Nho là Nho Bá đạo, mà Nguyên Nho (do Khổng Tử thuật lại nền Văn hoá Khoan nhu phương Nam) là Vương Đạo. Nền Văn hoá Vương đạo của

Nho đã bị nhà Hán xuyên tạc thành Hán Nho, là thứ Nho thường hiểu ngày nay. Nho thường hiểu chỉ là mớ hồ lốn giữa Vương đạo và bá Đạo. Không phân biệt được để thoát ra cái hỏa mù đó mà luận bàn thì chẳng khác nào con người lạc vào rừng thẳm, tìm không lối ra mà bàn ngược rồi xuôi mà không thông!

**Nền tảng của Nho là Tam cương: Nhân Trí Dũng của nền văn hoá Nông nghiệp, còn bản chất của Hán Nho là Tham tàn và Cường bạo để Bành trướng.**

**Chính trị Vương đạo thì chủ trương” Dân vi bang bản, bản cố bang ninh”:** Dân là gốc của nước, gốc có vững thì nước mới yên”. Về con Người thì: **Thực, Sắc, Diện: Thiên tính dã:** Cái ăn uống, cái Tính dục hay Gia đình và Thể diện là Tính Người được bẩm thụ từ Trời. Đây là nền tảng của Quốc gia, mà ngày nay cũng là nền tảng của chế độ Dân chủ. Nền tảng Dân chủ phải lấy Dân làm gốc, **chế độ chính trị ( không phải Tà trị ) phải bảo đảm cho mọi người Dân ít nhất phải có quyền “đủ Ăn và được Nói, và giúp họ giữ được phẩm giá (Thể diện) của con Người”.**

**Muốn xây dựng chế độ Dân chủ thì mọi người dân phải là con người Nhân chủ, ( Chứ không phải là con người Cá nhân chủ nghĩa ) để họ có thể làm chủ vận hệ mình gia đình và đất nước mình. Quên cái gốc này là làm chính trị vật vô nền.**

Những người làm chính trị phải có Đức và có Tài. Có Tài để biết việc mà làm, đừng có làm ẩu như thằng mù dắt thằng đui, đem cả nước xuống hố!. Có Đức để khỏi làm bậy, miệng nói Nhân Nghĩa mà tay lại hành động Tham tàn. Cái Đức đó là phải biết kính trọng, yêu thương mọi người và nhất là phải hành xử công bằng với mọi người, cái tài Chính trị là biết đem cái Đức đó thể hiện vào Đời sống hàng ngày để giúp mọi người dân.

Lý thuyết chính trị nào thì rồi cũng phải biết đem Nhân đạo vào Đời, lấy lẽ công chính để thể hiện lòng Nhân vào môi trường xã hội để mưu phúc lợi cho toàn dân. Như vậy các nhà làm chính trị phải có Quốc kế Dân sinh, giúp phát triển Dân sinh và Dân trí để xây dựng nước, phải biết điều hòa giữa Nhân quyền và Dân quyền để xây dựng và bảo vệ Quốc gia. Muốn điều hành Quốc gia thì phải biết tổ chức mọi cơ chế Quốc gia như một Cơ thể, mọi bộ phận phải liên hệ mật thiết với nhau, để cho sức sống Quốc gia được luân lưu khắp mọi cơ chế của xã hội. Muốn cho tổ chức được hữu hiệu thì phải dùng đến Khoa học kỹ thuật, ngày nay đã có ngành nghiên cứu về tổ chức Công quyền, các nhà làm chính trị phải học lấy đừng có làm mò. Văn hoá có hay đến mấy mà không có kỹ thuật áp dụng vào xã hội thì cũng bó tay, “ Bất học vô thuật “!

**Chính trị Bá đạo** thì không biết Dân là ai, mà quay lên Trời phong cho vua làm Trời con ( Thiên tử ), không ai được phạm nhan, sợ biết mặt mũi vua mà hành thích. Ngày này là độc Đảng độc Quyền độc Lợi. Mọi người dân phải ngu Trung, vua bảo chết mà không chết là Bất Trung, mọi người con phải ngu Hiếu, cha bảo chết mà cưỡng lệnh không chịu chết là bất Hiếu, mỗi gia đình có một người con trai là đủ, còn 10 con gái bằng không, nên sinh ra Chồng Chứa Vợ Tôi. Ngày nay ở Trung Cộng hễ sinh con gái là bị phá thai, hay cho con nuôi.

Đây là nền Văn hóa Bá đạo do nhà Hán xuyên tạc Nho giáo mà có. Trong lịch sử Tàu từ Hoàng Đế đến nay toàn là những chế độ chính trị bá đạo, toàn gây chiến tranh cướp bóc và bành trướng, cứ lướt qua lịch sử VN thì rõ.. Đó là lý do ngày nay Trung cộng cố gắng lập Viện Khổng Tử để tiếp tục lừa Thế giới. Đức Khổng Tử, mà Trung cộng cố xúi chỉ là thứ Bá đạo của Hán Nho, đừng có nhầm. Đây cũng là Văn hoá Lừa đưa lột Nhân nghĩa Đức Khổng ra Lừa thiên hạ mà thi hành chính sách Tham tàn và Cường bạo!

Mạnh Tử đã bảo” Tru bạo quốc chi quân ( hay độc quyền chi đảng ) nhược tru độc phu: Giết một ông vua bạo ngược ( cũng như dẹp đảng phái độc quyền) cũng như giết những tên bạo ngược, đó cũng là tinh thần Dân chủ.

CSVN lúc chưa lên ngôi thì lấy Công Nông làm gốc Trí thức làm Ngọn, CSVN thúc đẩy đảng sau, khi đã lên ngôi, CSVN nhảy ra đảng trước lãnh đạo, đẩy Công Nông và Trí thức ra đảng sau. Vì là đỉnh cao Trí tuệ, nên chẳng nghe ai, vì không thể chia miếng đỉnh chung với ai được, nên cố giữ độc quyền để ghì lấy độc Lợi!

### III.- Lập lòe đánh lẫn con đen

Chúng ta nên nhớ sử dĩ Việt Nam chúng ta không ngóc đầu lên được phần lớn là do kẻ thù truyền kiếp liên tiếp: khi thì đô hộ, lúc thì đánh chiếm, và thường xuyên tìm mọi cách tàn thực, CSVN chỉ là bàn tay nối dài của Bắc phương mà thôi. Trước đây Bắc phương dùng bùa Mê Quốc tế CS để đánh lừa Chư hầu, bùa đó nay đã hết linh, phải tạo ra Bùa Mới, đây là thứ không những Cũ mà lại Dỏm: Bùa này là Viện Khổng Tử với Tượng Khổng Tử.

Đã mấy năm nay Trung Cộng đã cố công cho thiết lập Viện Khổng tại nhiều nơi, thật là một tin mừng cho thế giới. Nếu thật sự như thế thì Trung Cộng đã bỏ truyền thống Tổ tiên ngàn đời của họ là bỏ đường lối Tham tàn và Cương bảo và Bành trướng- đại Họa ngàn năm của nhân dân Việt Nam - , sao Việt Nam lại không dang hai tay xoạc hai chân ra ra mà hoan hô, mà ủng hộ !

Khôn thay, nói vậy mà không phải vậy, vì “ cái lưỡi bò đang thò ra đó “!

**Số là năm 1949 tại Honolulu, hội nghị Triết học Quốc tế đã bầu Đức Khổng Tử cầm chịch bản Nhạc Hoà tấu Thế giới, vì Ngài có chân trên cả hai tàu: Tâm linh và Thế sự. Đây là chân lý ngược chiều của Dịch lý, tức là Thiên lý.**

Tâm linh là đi vào thế giới Tĩnh, nên phải Quy tư. Thế sự là đi vào thế giới Động thì phải Suy tư,- Tâm linh ngược với thế sự - , nhưng theo Dịch lý thì con Người phải”Chấp kỳ lưỡng đoan “ nghĩa là phải giữ cho được hai đầu mối hoà nhau ( Chấp phá, phá chấp ) thì cuộc sống mới Hoà được với Tiết nhịp Vũ trụ.

### IV.- Đường trở về Nguồn Tâm linh

Muốn đi vào thế giới Tâm linh thì phải Quy Tư nghĩa là bỏ lý trí và những công trình đồng nhất hóa của Lý trí để xây nên bản ngã, mà cảm nghiệm và thể nghiệm, vì đây là cõi u linh man mác như Tình cảm, không thể dùng lý trí.

Đức Khổng đã có con đường Quy tư gọi là “ Tử tuyệt tứ”, nghĩa là bốn điều cần phải dứt bỏ của Khổng Tử. Đó là **vô ý, vô cố, vô tất, vô ngã**: bỏ lý trí, bỏ những thứ cố chấp của mình, bỏ những cái mình cho là tất định như là luân thường đạo lý, giáo lý của tôn giáo, vì đều là sản phẩm của lý trí để sống ở đời mà thôi, và cuối cùng là bỏ cả bản ngã, thành trì của Tham, Sân, Si thì khi đó mới tiếp cận được với Nguồn Nhân, Trí, Dũng.

Con đường này phải trải qua nhiều giai đoạn tu dưỡng: **Định nhi hậu năng Tĩnh, Tĩnh nhi hậu năng An, An nhi hậu năng Lự, Lự nhi hậu năng Đắc**: có Định Tâm thì mới Tĩnh được, có Tĩnh được mới được An, nghĩa là bất động Tâm, có An thì mới có thể Lự, tức là thanh lọc được cái Tâm mờ ám ( cái màn vô minh ), khi đó mới đạt Đạo.

Hay đi theo đường của Dịch lý: Dịch **vô Tư, vô Vi dĩ, tịch nhiên bất Động nhi cảm thông thiên hạ chi Cố** : Dịch là bỏ suy tư, không có nhân vi mà tuân theo Dịch lý, Bất động và Yên lặng để cảm



thông được nguồn gốc của sự Biến hoá trong Trời Đất. Đây là con đường dài và khó khăn lắm mới đạt được.

### V.- Lối ra Thế sự

Về Thế sự thì Đức Khổng có con đường Tu, Tề, Trị, Bình.

#### 1.- Tu:

Tất cả mọi người đều phải tu Thân, ngay cả những người sinh nhi tri chi, vì con người là luôn luôn đang thành, không vì nhân liên lý là thành quý. Tu theo **Ngũ thường** là năm tiêu chuẩn thường xuyên phải trau dồi suốt đời, đó là:

**Nhân(1)** : là lòng kính trọng và yêu thương mọi người và vạn vật, vì Vạn vật đồng nhất thể.

**Nghĩa( 2 )** là bốn phận mọi người ăn ở công bằng với nhau theo hai chiều với các tiêu chuẩn **Lễ (3), Trí (4), Tín (5)**: Lễ là trọng và trọng Người, Trí là biết mình và biết người, Tín Là mình có đáng tin thì người mới tin mình. Đây là cách yêu thương mọi người và ăn ở công bằng với nhau.

#### 2.- Tề:

Là phương cách thực hiện mối giao liên Hoà trong Gia đình và xã hội theo Ngũ Luân:

1.- Mối liên hệ Hoà giữa **Vợ chồng** theo tiêu chuẩn Tình Lý tương tham để thuận Vợ thuận Chồng.

2.- Mối liên hệ Hoà **Cha mẹ và Con cái** cũng theo tiêu chuẩn Yêu thương và công bằng.

3.- Mối liên hệ Hoà giữa **Nhân dân và Chính quyền**: Điều hoà giữa Nhân quyền và Dân quyền: Nhân quyền để giúp con người phát triển toàn diện, Dân quyền để người dân đóng góp cho việc xây dựng Quốc gia.

4.- Mối liên hệ Hoà giữa **Anh Chị Em với nhau** cũng là Tình Lý tương tham.

5.- Mối liên hệ Hoà giữa **Đồng bào** với nhau: Yêu thương mà ăn ở công bằng với nhau.

#### 3.- Trị và Bình

Gia đình là nền tảng vững chắc của xã hội, mọi người tu theo Ngũ thường, mà ăn ở theo mối liên hệ Hoà theo Ngũ luân thì làm sao nhà không yên, cửa không ấm. Mọi gia đình trở thành thành cái nôi ươm Tình Người mà ăn ở công bằng với nhau thì làm sao mà nước không trị, Quốc gia nào cũng được trị thì sao Thế giới không được hoà bình.

#### Ngũ luân là để thể hiện tinh thần “ vạn vật tương liên” trong mối tương Hòa

Đây là Văn hoá về triết lý Nhân sinh, hợp Nội Ngoại chi đạo của Việt tộc, giúp mọi người xây dựng Nội lực để sống Hòa ở Đời, vì vậy con đường Tu Tề Trị Bình có hiệu lực hay không là do mỗi người ta có thực tâm thực hiện hay không? Chính quyền có tạo môi trường và cơ hội giúp cho người dân phát triển hay không. Đây là vấn đề nền tảng không một chế độ chính trị nào có thể bỏ quên, nếu muốn thực sự giải phóng con người, mà mưu phúc lợi cho con người.

Ta nên nhớ Ngũ luân của Việt khác với Ngũ luân của Hán Nho là Nho của Tàu do nguồn gốc Du mục, trọng bạo lực hơn nhu thuận, trọng Nam khinh nữ, trọng Võ hơn Văn, nên thứ tự Ngũ luân của Tàu là: Vua tôi, Cha con, Vợ chồng, Con cái và Bạn bè. ( thuộc chế độ quân chủ chuyên chế của Đại Hán )

### **VI.-Thiên Địa Hòa giao**

Theo Nho thì khi trở về nguồn Tâm linh là triết Thượng, hướng Thiên, khi đi ra lãnh vực Thế sự gọi là Triệt Hạ hay quy Địa. Muốn đạt Minh Triết thì phải làm sao cho Mẹ Tròn ( Thiên ) Con Vuông ( Địa) nghĩa là Thiên Địa giao hòa hay lưỡng nhất, Nói cách khác là Nhân Trí phải hoà hai để đạt đức Dũng.

Đó là tam cương của Nho giáo. **Có lẽ** cũng là hình ảnh của Ba Ngôi trong Kitô giáo: Ngôi Cha trên Trời: Nhân, Ngôi Con dưới Đất: Trí. Cha Con lưỡng Nhất nên Dũng: Ngôi Thánh Thần.

### **VII.- Câu hỏi chối tai**

1.-Trung cộng theo Chủ nghĩa vô thần, phỏng những người Cộng sản Tàu ( kể cả Việt cộng ) có biết gì về con đường Tâm linh của Khổng Tử không?

2.- Con đường Thế sự của Đức Khổng là con đường Tu, Tề, Trị Bình cũng như Thiên bảm nơi con Người mà Mao Trạch Đông đã triệt để đánh đổ, Trung cộng và Việt cộng có còn theo Mao Trạch Đông nữa không?

3.- Nếu có thì lập Viện Khổng Tử để làm gì?

4.- Nếu không thì Trung cộng và Việt cộng còn thờ Mao Trạch Đông để làm gì? Xin hãy minh bạch vấn đề đừng có khinh thường thế giới!

5.- Thế chế Chính trị hiện nay Trung Cộng Và Việt Cộng đang cố trì thủ là thế chế nào: Chí Nhân và Đại Nghĩa của Khổng Tử hay Tham Tàn và Cường bạo thuộc Du mục bạo động của Hán Nho?.

6.- Khi bị phát giác trò Lừa Viện Khổng Tử thì có nên dẹp công trình Lừa đó đi để sửa sai không? Và tiếp đến là có phải tìm cho ra cái đạo đức CS nữa không?

**Cầu mong những lời khó nghe này thấu tai Nam Trung Hải và Bắc Bộ phủ và những người làm chính trị vô nền.**

### **( 1 ) .- Trí thức Việt Nam muốn để lại di chúc nào?**

#### **Và những bào thai trong bụng mẹ lỡ sinh ra**

#### **Sẽ suốt đời nguyên rửa lũ ông cha**

*(Nguyễn Chí Thiện)*

Một người bạn gửi cho tôi “Biên bản Hội Thảo Khoa Học Hội Khoa Học Kinh Tế Việt Nam và Trung Tâm Thông Tin và Dự Báo Kinh Tế – Xã Hội Quốc Gia” với lời nhắn “đọc ngay”.

Quả thực đó là một tài liệu đặc sắc. Trước hết vì thành phần tham dự. Xin kể một vài nhân vật: GS Trần Phương – nguyên Phó Thủ tướng; ông Vũ Khoan – nguyên Phó Thủ tướng; PGS Trần Đình Thiên – Viện trưởng Viện Kinh Tế; GS Phan Văn Tiêm – nguyên Thứ trưởng Bộ Tài Chính; Việt Phương – nguyên Cố vấn của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng; bà Dương Thu Hương – nguyên Phó Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước; GS Đào Xuân Sâm – nguyên Trưởng bộ môn Quản lý Kinh tế trường Nguyễn Ái Quốc; PGS Võ Đại Lực – nguyên Viện trưởng Viện Kinh Tế Thế Giới; GS Đào Công Tiến; cựu Đại sứ Nguyễn Trung; TS Nguyễn Mại; Ông Vũ Quốc Tuấn; TS Lê Đăng Doanh; GS Nguyễn Đình Hương; GS Lê Du Phong; Bà Phạm Chi Lan; TS Lưu Bích Hồ; GS Vũ Huy Từ

v.v., với sự hiện diện của một số thành viên tổ soạn thảo cương lĩnh, không thấy nêu tên và chức vụ nhưng chắc chắn phải là những đảng viên cao cấp và có trình độ kiến thức cao để được chỉ định tham gia soạn thảo định hướng của đảng và thay mặt đảng theo dõi buổi hội thảo này. Những tên tuổi trên đây cho thấy thành phần tham dự hội thảo là những trí thức ưu tú và có uy tín nhất của chế độ. Họ cũng là những trí thức được ưu đãi nhất, những trí thức có nhiều lý do nhất để ủng hộ chế độ. Họ được yêu cầu góp ý cho các văn kiện chuẩn bị cho Đại Hội XI (gồm Cương Lĩnh Chính Trị, Báo Cáo Chính Trị và Chiến Lược Phát Triển Kinh Tế – Xã Hội 2011 -2020).

Chính vì thế mà nội dung cuộc thảo luận gây ngạc nhiên. Đã không có một phát biểu nào thuận lợi, dù là tương đối. Cũng không có một phê phán ôn hòa nào. Chỉ có những phủ nhận và chê bai mỉa mai, quả quyết, gay gắt, thậm chí khinh bỉ.

Một vài trích dẫn:

(...) Cần nhận thức lại chủ nghĩa xã hội (CNXH), cần thay bằng một mô hình văn minh hơn;

(...) Quá dài, rất trùng lặp, những điều cũ kỹ, lạc hậu, sai lầm quay lại nhiều quá. Rất nhiều điều chỉ có thể là dự báo khoa học lại coi là chủ trương, ví dụ: đến giữa thế kỷ XXI Việt Nam thành thế này, thế kia; giữa các văn kiện không có tư tưởng thống nhất, các văn kiện tụt lùi xa so với Đại Hội IX, X.

(...) Đánh giá sai nhiều lắm... nguy hiểm quá. Văn kiện không có định hướng, trở nên vô nghĩa. Các văn kiện hiện quá lạc hậu so với thời đại.

(...) Nhận định về quốc tế, về các nước XHCN và tình hình đất nước sai, nên bỏ đi!

(...) Phải nhằm vào cải cách chính trị chứ không chỉ kinh tế; cải cách thể chế chính trị thành một vấn đề bức xúc, không giải quyết thì không phát triển được. Phải xây dựng hiến pháp mới. Đã đến lúc phải đổi mới hệ thống chính trị, phải phân định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng, chức năng của nhà nước. Quốc hội hiện chưa phải là cơ quan lập pháp!

(...) Văn kiện không phản ánh được cuộc sống. Đổi mới chính trị chưa theo kịp đòi hỏi, đang cản trở.

(...) Phải xác định cho rõ vai trò lãnh đạo của Đảng: lãnh đạo là ai? Ai cho anh quyền lãnh đạo? Phải nhìn thẳng vào sự thật. Lừa được người ta chứ không lừa được thực tiễn đâu!

(...) Tư duy lý luận lạc hậu, mâu thuẫn, xa rời thực tiễn; tụt lùi so với đại hội trước. Lòng tin của dân đối với Đảng, với chế độ giảm.

(...) Xem thường lịch sử: nói CNXH là điều kiện để độc lập, các triều đại trước có CNXH đâu mà vẫn độc lập. Không gắn với thời đại, xem thường thiên hạ.

(...)Viết thế nào thì viết, nhưng đừng đao to búa lớn quá, cái gọi là chủ nghĩa cộng sản đã là ảo tưởng rồi.

(...) Tỉnh nào cũng có xi măng, sân bay, nhà máy thép, cảng biển... đầu tư nham nhở.

(...) Loài người đi đến chỗ dân chủ. Nhưng thế nào là dân chủ? Đảng quyết mọi thứ mà lại không chịu trách nhiệm gì. Thế mới chết chứ.

(...) Tại sao các văn kiện lại ngổn ngang thế? Cương lĩnh thất bại, tuyên truyền thất bại. Lý luận chính trị chưa bao giờ suy đồi như bây giờ. Ngổn ngang quá. Giả dối quá. Thật là bi kịch. Cảnh ngộ của Đảng ta từ sau Đại Hội XI bắt đầu bước vào suy đồi.

(...)Toàn là giả dối cả. Nếu đưa cái cương lĩnh chiến lược này ra mà thông qua thì sẽ ra sao đây? Quả đấm thép không đấm vào đối thủ mà lại đấm ngay vào chính ta.

(...) Dân được nói mới là dân chủ. Đảng vẫn đặt dân tộc sau giai cấp. Dự thảo văn kiện đánh giá: “Dân chủ trong Đảng được mở rộng”. Tôi nghĩ trong Đảng là mất dân chủ nhất. Hầu như không có nhận định nào trong văn kiện là đúng sự thật thực tiễn.

(...) Đảng có dựa vào công nhân không? Có dựa vào nông dân không? Tôi nghĩ không. Vậy dựa vào cơ sở nào? Có dựa vào trí thức không? Cũng không nổi!

(...) Tình trạng mua quan bán chức lộ liễu, công khai, hết sức nguy hiểm. Thị trường quan chức bóp chết tất các thị trường khác. Cơ chế tuyển dụng, tuyển chọn cấp cao như thế nào? Không công khai minh bạch. Người lãnh đạo ở các cấp không có chịu trách nhiệm gì cả về quyết định của mình. Bộ Giao Thông, Bộ Xây Dựng ... cầu đổ, nhà đổ, không thấy nói gì về trách nhiệm cả. Một đất nước như vậy thì không mong đợi gì!

(...) Chưa bao giờ vấn đề nghiêm trọng như bây giờ. Dân không còn tin Đảng như trước nữa. Không ai quan tâm nữa. Cương lĩnh đầy đầy cái sai, cái mơ hồ. Nói XHCN mà không biết nó là cái gì? Nhiều chuyện ta tự lừa dối mình và lừa dối người khác.

v.v.

Và biên bản của cuộc hội thảo kết luận như sau:

“(Các phát biểu trên đây) dù không được chấp nhận, nhưng ít ra cũng lưu vào văn bản, lưu lại hậu thế rằng năm 2010 có một số nhà kinh tế đã nói như vậy, để hậu thế biết rằng, hóa ra đất nước cũng còn những trí thức không đến nỗi dốt nát”.

Bỏ qua suy luận của một số người theo đó cuộc hội thảo này đã được sự khuyến khích của một số thế lực trong đảng để bêu xấu ông Nguyễn Phú Trọng, trưởng ban soạn thảo các văn kiện chuẩn bị cho Đại Hội XI và một trong những ứng cử viên vào chức tổng bí thư, câu hỏi đầu tiên đặt ra sau khi đọc biên bản cuộc hội thảo này là: Còn trí thức Việt Nam nào ủng hộ chế độ cộng sản nữa hay không khi ngay cả những trí thức mà nó ưu đãi nhất cũng đã quay lưng lại với nó một cách phần nộ? Hỏi cũng là trả lời, những người trí thức khác chỉ có thể thù ghét hơn.

Vậy mà chế độ vẫn tồn tại. Vậy trí thức có vai trò nào trong xã hội Việt Nam ngày nay?

Chủ nghĩa cộng sản phủ nhận vai trò lãnh đạo của trí thức. Những trí thức nổi tiếng đã ủng hộ đảng cộng sản trước đây hoặc trong thâm tâm không đánh giá cao chính mình hoặc không thực sự là những trí thức lớn như nhiều người nghĩ. Nhưng ngày nay chủ nghĩa Mác-Lênin đã được cả thế giới, và chính các trí thức Việt Nam, nhìn nhận là một sai lầm thì quan điểm trí thức lãnh đạo xã hội phải lấy lại chỗ đứng của nó, chỗ đứng của một sự thực phải được tôn trọng. Thảm kịch lớn nhất của đất nước hiện nay là trí thức không lãnh đạo mà còn bị lãnh đạo, trí tuệ phải phục tùng bạo lực, quả đấm nghĩ thay cho cái đầu.

Các phát biểu của hội nghị vẽ ra chân dung của một chế độ cực kỳ vô lý, nhưng tại sao nó vẫn kéo dài? Đây phải là câu hỏi mà trí thức Việt Nam phải đặt ra cho mình và cố gắng trả lời. Trong tinh thần đó kẻ viết bài này, vì cũng tự coi là một thành phần của khối trí thức Việt Nam, xin mạo muội đóng góp một vài ý kiến. Nếu những phân tích sau đây có làm phiền lòng một số trí thức thì tác giả xin được thứ lỗi và xin hiểu cho rằng những khuyết tật được nêu ra sau đây đã hiện diện nơi chính người viết.

Lý do thứ nhất của thảm kịch này là tư tưởng chính trị của chúng ta quá kém. Chúng ta tự hào là có bốn ngàn năm văn hiến nhưng chúng ta không có một nhà tư tưởng nào, chưa nói tới tư tưởng chính trị. Khuyết tật này không khó khắc phục nếu chúng ta thực sự muốn khắc phục. Trí thức Việt Nam

có thừa khả năng để đạt tới một tư tưởng chính trị, nhưng hình như chúng ta có một đồng thuận là chính trị không cần học, chính trị là thực hành, không cần lý thuyết, và không chịu hiểu rằng không có gì thực dụng hơn một lý thuyết đúng. Một trong những hậu quả là chúng ta chỉ nhìn dân chủ dưới những thể hiện hình thức của nó: bầu cử tự do, tam quyền phân lập v.v. Sự hời hợt đó khiến chúng ta không có thâm tín về dân chủ, vì thế nếu có cổ võ cho dân chủ cũng không có sức thuyết phục. Làm sao có thể có thâm tín về dân chủ khi chỉ biết về nó một cách sơ sài như vậy? Mà khi chính mình đã không thực sự tin thì làm sao có thể thuyết phục được người khác? Chỉ có sự hiểu biết thấu đáo mới có thể đem lại thâm tín, quyết tâm và sức thuyết phục. Dân chủ không giản dị như vậy. Nó là thành quả không ngừng được bổ túc của một cuộc thảo luận lớn kéo dài từ nhiều thế kỷ nay và vẫn còn tiếp tục (sẽ không có cái gọi là the end of history!).

Sự hụt hẫng về tư tưởng của trí thức Việt Nam có thể thấy được dễ dàng. Vẫn có những trí thức dân chủ gạt phẳng chủ nghĩa cá nhân như là đồng nghĩa với chủ nghĩa ích kỷ mà không làm phiền lòng ai, trong khi chủ nghĩa cá nhân chính là nền tảng của dân chủ. Bản Tuyên Ngôn Phổ Cập về Quyền Con Người (hay Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền) không khác gì hơn là tuyên cáo của chủ nghĩa cá nhân. Nó lấy con người làm cứu cánh và qui định một không gian cá nhân mà nhà nước không thể xâm phạm.

Adam Smith – Điều nghiên về bản chất và nguyên nhân của sự thịnh vượng của các quốc gia

Một thí dụ khác là kinh tế thị trường. Đa số trí thức Việt Nam coi chủ thuyết kinh tế thị trường, mà Adam Smith là người cổ võ nổi tiếng nhất, như là một lý thuyết kinh tế theo đó nhà nước không nên can thiệp mà cứ để cho các tác nhân kinh tế trao đổi với nhau qua thị trường rồi tự nhiên sẽ có một bàn tay vô hình an bài tất cả một cách thỏa đáng. Nếu quả thực như thế thì nó đã bị vất bỏ từ lâu rồi vì rất sai, ngay cả dưới một chế độ tư bản. Không có “bàn tay vô hình” nào dẫn dắt kinh tế cả, kinh tế thị trường đòi hỏi những luật lệ nghiêm túc và những biện pháp kiểm soát chặt chẽ nếu không muốn rơi vào hỗn loạn và khủng hoảng. Tác phẩm Điều Nghiên Về Bản Chất và Những Nguyên Nhân của Sự Thịnh Vượng Của Các Quốc Gia (An Inquiry into the Nature and Causes of the Wealth of Nations) là một tác phẩm về triết lý chính trị, chính vì thế mà hai thế kỷ rưỡi sau nó vẫn còn giá trị của một tác phẩm lớn.

Người ta thường đã kích chủ trương “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” là đã gán ghép một cách tổ chức kinh tế và một triết lý chính trị mâu thuẫn với nhau. Cách phân bác này không sai nhưng thiếu sức thuyết phục vì thiếu chiều sâu. Thực ra cụm từ này còn ngớ ngẩn hơn nhiều vì nó gán ghép hai triết lý chính trị đối chọi với nhau; kinh tế thị trường chỉ là một tên gọi khác của chủ nghĩa cá nhân, nền tảng của dân chủ.

Một hậu quả của sự thiếu tư tưởng chính trị là cuộc thảo luận bên vực dân chủ trở thành nhạt nhẽo. Nếu dân chủ chỉ giản dị như thế thì ai chẳng biết, có gì để nói, và ai cần nghe ai? Một hậu quả khác là phong trào dân chủ không mạnh và không có được sự liên tục thế hệ đáng lẽ nó phải có. Tại sao? Đó là vì chỉ có tư tưởng mới có thể gắn bó được những con người và các thế hệ. Các tôn giáo sở dĩ qui tụ được nhiều người và lưu truyền được từ đời này sang đời khác là vì niềm tin của họ được nhìn như một tư tưởng. Đầu tư vào tư tưởng chính trị là điều trí thức Việt Nam phải làm. Khẩn cấp.



*Khổng Tử*

Lý do thứ hai là di sản văn hóa. Từ ngày lập quốc, khi bị ngoại thuộc cũng như lúc tự chủ, chúng ta được nhào nặn trong **nền văn hóa Khổng Giáo coi làm chính trị chủ yếu là để làm quan**. Tâm lý này được duy trì hầu như nguyên vẹn dưới chế độ cộng sản bởi vì chủ nghĩa Mác-Lênin không khác gì Khổng Giáo. Với một quan niệm như vậy thì dân thân chính trị, dù là để chống lại một bạo quyền, không hề là một nghĩa vụ đạo đức mà chỉ xuất phát từ tham vọng danh lợi cá nhân, một tham vọng thấp hèn vì làm quan chỉ là làm tay sai không điều kiện. Sự hèn nhát và xu thời được Khổng Giáo nâng lên thành những giá trị. Khổng Tử để lại một lời giáo huấn vàng ngọc cho kẻ sĩ: “Nước nguy thì chớ vào, nước loạn thì chớ ở, hoàn cảnh tốt thì ra làm quan, hoàn cảnh xấu thì ẩn mình” (**Nguy bang bất nhập, loạn bang bất cư, thiên hạ hữu đạo tắc kiến, thiên hạ vô đạo tắc ẩn – Luận Ngữ**). Sau đó nếu có dân thân chính trị thì cũng chỉ làm chính trị kiểu nhân sĩ, nghĩa là **hoặc không tham gia một tổ chức nào hoặc nếu có tham gia thì cũng chủ yếu để lợi dụng tổ chức cho tham vọng cá nhân của mình, chứ không phải để xây dựng tổ chức như là một nhiệm vụ phải có để dẫn tới một tương lai đáng mong ước từ một hiện tại không chấp nhận**. Phải khẩn cấp trả lại cho đấu tranh chính trị nghĩa thực và đúng của nó, nghĩa là đấu tranh để cải thiện xã hội, để tôn vinh quyền làm người và đem lại phúc lợi tối đa cho thật nhiều người. Sự mạng cao cả và khó khăn này kéo theo hai hệ luận: một là khi đất nước không may lọt vào tay một chính quyền thô bạo thì đấu tranh để thay đổi nó là một bổn phận chứ không phải chỉ là một chọn lựa; hai là muốn đạt mục tiêu to lớn đó thì phải có sức mạnh, nghĩa là phải có đội ngũ. Đấu tranh chính trị không bao giờ là đấu tranh cá nhân cả, mà luôn luôn là đấu tranh có tổ chức. Trí thức Việt Nam muốn giành tự do hay chỉ xin tự do?

Lý do thứ ba, hậu quả của di sản văn hóa trên nhưng có tầm quan trọng đặc biệt của nó, là chúng ta hoàn toàn thiếu văn hoá tổ chức. Tôi đã viết khá nhiều về đề tài này, ở đây chỉ xin nhấn mạnh một điều là không nên **lầm văn hoá tổ chức với kỹ thuật tổ chức**; người ta có thể biết tổ chức chu đáo một hội nghị, thậm chí điều khiển một cơ quan, mà vẫn không có văn hoá tổ chức. **Một cách tóm lược, văn hoá tổ chức là toàn bộ những kiến thức, tập quán, phản xạ, cách suy nghĩ và hành động khiến ta một mặt hiểu tầm quan trọng của tổ chức và cảm thấy có nhu cầu sinh hoạt trong tổ chức, và mặt khác suy nghĩ và hành xử một cách phù hợp để giữ gìn và phát triển tổ chức**. Trí thức Việt Nam hiếu học và có thể bỏ ra hàng chục năm để nghiên cứu một đề tài chuyên môn nhưng lại không chịu bỏ ra vài tháng để đọc vài cuốn sách cơ bản về tâm lý xã hội. Kết quả là họ không thấy có nhu cầu phải tham gia một tổ chức nào và nếu đã gia nhập một tổ chức thì thường thấy có rất nhiều lý do để rời bỏ tổ chức. Sự thiếu văn hoá tổ chức còn được trầm trọng hóa nơi trí thức trong nước vì một nguyên nhân khác, đó là sự kiện các tổ chức bị cấm đoán, ngoại trừ những tổ chức được coi là những công cụ của đảng cộng sản.

Trí thức Việt Nam hình như chưa thấy được sự nghiêm trọng của sự thiếu vắng văn hóa tổ chức. **Một câu hỏi: Lấy tiêu chuẩn nào để đánh giá mức độ văn minh và tiến hóa của một dân tộc? Ta có thể trả lời một cách quả quyết và dứt khoát: Đó là văn hoá tổ chức. Văn hoá tổ chức quyết định phẩm chất và triển vọng của các dân tộc.** Việc đảng cộng sản cầm sinh hoạt tổ chức phải được coi là rất độc hại vì có tác dụng cột chân đất nước trong sự thấp kém. **Phải coi đấu tranh cho quyền tự do kết hợp (nghĩa là thành lập hoặc tham gia các tổ chức) như là một trong những cuộc đấu tranh sống còn của đất nước.**

Cũng cần ý thức rằng đối với các cá nhân sự thiếu vắng văn hoá tổ chức có hai hậu quả nghiêm trọng:

- Một là, vì thiếu văn hoá tổ chức chúng ta không có tổ chức, rồi vì không có tổ chức chúng ta cô đơn và bất lực, đến lượt nó cảm giác bất lực khiến chúng ta nhút nhát.

- Hai là, tổ chức – dĩ nhiên là tổ chức đúng nghĩa, do các thành viên tự nguyện lập ra để theo đuổi một mục đích chung, chứ không phải là tổ chức công cụ của chính quyền – là một môi trường sản xuất và sàng lọc ý kiến (1), sự thiếu vắng tổ chức khiến trí tuệ bị bế tắc và giới hạn.

Quan trọng hơn hết, lý do thứ tư là sự ngộ nhận rất lớn về tiến trình thay đổi chế độ. Phần lớn trí thức Việt Nam cho rằng phương thức tốt nhất để thay đổi chế độ là hợp tác để dần dần cải thiện nó từ bên trong. Diễn nghĩa: không ra mặt phản kháng mà chỉ cố sống lương thiện, hành xử đúng và khéo léo gợi ý khi cơ hội cho phép. Phương thức này được ưa chuộng vì sự tiện nghi và an toàn của nó nhưng nó sai hoàn toàn. Nó không thay đổi được chế độ mà còn củng cố chế độ và triệt tiêu cả sự lương thiện lẫn ý muốn thay đổi, trong nhiều trường hợp nó chỉ là một nguy hiểm cho thái độ phục tùng vụ lợi. Tiến trình thay đổi một chế độ cũng như một tổ chức, như lịch sử đã chứng minh và được trình bày đầy đủ trong mọi nghiên cứu về sinh hoạt tổ chức và đấu tranh chính trị, ngược hẳn với quan điểm này và có thể tóm lược như sau:

- Nhận thức về sự cần thiết phải thay đổi xuất hiện nơi một số người;
- Những người này liên kết với nhau và tự cô lập với phần còn lại để tranh đấu cho lập trường đổi mới. Họ đảm nhận vai trò thiểu số với những hậu quả của nó, như bị trừ dập, thậm chí bị tiêu diệt.
- Họ dần dần mạnh lên, thuyết phục được hoặc khắc phục được phần còn lại và áp đặt sự thay đổi.

Liên kết với nhau và tự cô lập là điều kiện bắt buộc để có thể thành công của những người muốn thay đổi. Nếu không, nếu chấp nhận luật chơi hiện hành, họ sẽ bị hòa tan trong “thực tại” và ý chí thay đổi sẽ tiêu tan. Hơn thế nữa, có mọi triển vọng là chính họ cũng sẽ bị lưu manh hóa trong một bối cảnh xã hội bất lương. Đi với ma mặc áo giấy.

Như để chứng minh rằng chính trị và đời sống chỉ là một, đây cũng là quá trình tiến hóa của mọi chủng loại. Lấy thí dụ tiến hóa từ vượn lên người; những con vượn đầu tiên nơi những biến đổi ban đầu xuất hiện đã sống biệt lập với những con vượn khác và tiếp tục tiến hóa để thành người, nếu không chúng đã bị tiêu hóa nhanh chóng trong cả khối lớn của chủng loại, và vượn vẫn là vượn chứ không thành người.

Hãy tạm dừng lại trong bốn nguyên nhân chính đó. Sự kéo dài của chế độ vô lý này, trong đó một đảng vừa thiếu trí tuệ vừa không lương thiện lại đã mất hết tính chính đáng đã cầm quyền một cách độc đoán quá lâu và còn ngang ngược khẳng định sẽ tiếp tục thống trị đất nước một cách độc đoán

trong thời gian vô hạn định mà không gặp chống đối nào đáng kể, được nhiều người giải thích là vì dân trí ta còn kém. Như thế phải chăng hệ luận tự nhiên là tất cả những gì chúng ta có thể làm hiện nay chỉ là một cố gắng văn hóa nhằm nâng cao dân trí? Không gì sai hơn nhận định này. Hoa Kỳ và các nước Châu Âu đã thiết lập được dân chủ vào lúc dân trí của họ còn ở một mức độ rất thấp so với chúng ta hiện nay. Và họ không có PC, internet và điện thoại di động; chung quanh họ cũng chỉ có những chế độ quân chủ tuyệt đối. Và cả thế kỷ sau khi đã bước vào kỷ nguyên dân chủ tuyệt đại đa số vẫn không biết đọc, biết viết! Họ đã có dân chủ vì may mắn có được những trí thức đúng nghĩa, những trí thức có tư tưởng dân chủ và dám giành quyền lãnh đạo xã hội thay vì chấp nhận thân phận dụng cụ của kẻ cầm quyền. Như vậy không nên đổ lỗi cho dân trí Việt Nam thấp mà hãy lương thiện nhìn nhận là trí thức Việt Nam kém. Kém về hiểu biết, do chỉ học để lấy bằng cấp và đi làm chứ không đầu tư vào tư tưởng và chính trị. Các trí thức Việt Nam có thể chủ quan mà tưởng rằng họ hiểu biết về chính trị khi họ đã có bằng kỹ sư cơ khí hay tiến sĩ luật nhưng thực ra họ không biết. Và càng kém vì không dám. Có lẽ chính vì không dám mà họ không tìm hiểu phải đấu tranh chính trị như thế nào, rồi không biết.

Trong mọi xã hội cần thay đổi người ta thường phân biệt những người không muốn và những người không thể. Thảm kịch của Việt Nam là vấn đề không đặt ra như thế, đại đa số trí thức vừa không biết vừa không dám. Có bao nhiêu người dám chấp nhận mất thể đảng và những quyền lợi mà nó bao hàm? Và trong số những người dũng cảm này có bao nhiêu người biết đấu tranh đúng phương thức? Cũng không thể trốn tránh sau cái lý do “không làm chính trị”. Dân thân chính trị trong hoàn cảnh đất nước hiện nay là một mệnh lệnh của lương tâm và lòng yêu nước. Chính trị không phải là tất cả, nhưng nếu chính quyền tồi tệ thì tất cả đều bết tắc.

Các trí thức ưu tú trong hội nghị này tuyên bố: “Trách nhiệm của nhà nghiên cứu là nói trung thực, thẳng thắn, với tinh thần xây dựng, mong muốn Đảng mạnh lên, đất nước mạnh lên”. Tại sao lại cứ phải mong muốn “Đảng mạnh lên” dù Đảng đã chỉ là một đảng như mọi người và chính các vị cũng đã thấy? Tại sao “trách nhiệm của nhà nghiên cứu” lại kỳ cục như vậy? Có gì là “trung thực, thẳng thắn” trong thái độ này? Cùng lắm là thái độ tôi trung!

Một trí thức không tham dự hội nghị, ông Lê Hiếu Đằng, một đảng viên cộng sản và một nhân vật cao cấp trong Mặt Trận Tổ Quốc, nhận định đúng đắn hơn:

**“Lúc này hơn lúc nào hết, chúng ta phải đặt quyền lợi của đất nước, của dân tộc lên cao nhất, hơn mọi lợi ích riêng tư, phe nhóm”.**

Người ta chỉ có thể đồng ý và ủng hộ lập trường này. Và tiếp theo là gì? Ông Lê Hiếu Đằng nhận định:

**“Trong cuộc đấu tranh cho dân chủ, chúng ta không có gì phải sợ, tôi muốn nhắc lại điều tâm niệm này cho chính mình mà cũng là điều muốn nhắn gửi các đồng chí, đồng đội, bạn hữu của mình và tất cả những ai còn trăn trở với những vấn đề của đất nước, của dân tộc. Mà tại sao chúng ta phải sợ? Những người phải sợ là những người đi ngược lại lợi ích của đất nước, của nhân dân. Chắc chắn họ sẽ bị nhân dân chối bỏ, bị lịch sử phủ nhận”.**

Càng đáng tán thành. Chỉ mong những người như ông Lê Hiếu Đằng quyết tâm tiến tới và đừng quên rằng đấu tranh chính trị bao giờ cũng phải là đấu tranh có tổ chức, nếu không chỉ là lãng mạn. Không có gì phải sợ? Tôi e rằng ông Lê Hiếu Đằng hơi chủ quan hoặc quá lạc quan. Dĩ nhiên là tình hình không còn như trước, xã hội Việt Nam đã chín muồi cho một chuyển hóa dứt khoát về dân chủ



và những người dân chủ, nhất là những người trong guồng máy đảng và nhà nước cộng sản, có thể tranh đấu cho dân chủ mà không phải chịu đựng những hy sinh quá lớn nếu tranh đấu một cách thông minh. Bằng cố là các trí thức tham dự hội nghị đã có thể nói những điều họ đã nói và chắc sẽ không gặp khó khăn nào. Nhưng dầu sao cũng vẫn phải sẵn sàng chấp nhận một số thiệt thòi nếu đấu tranh thực sự, nghĩa là đấu tranh có tổ chức, điều mà đảng cộng sản còn cấm kỵ. Trờ ngại và rủi ro có thực chứ không phải là hoàn toàn không có gì phải sợ. Và lại chẳng có cuộc đấu tranh nào mà lại không đòi hỏi hy sinh. Nhưng chính vì những hy sinh này mà những người dám dấn thân đấu tranh cho dân chủ đáng được trân trọng.

**Các trí thức tham dự hội nghị kết luận rằng các phát biểu của họ dù không được chấp nhận “nhưng ít ra cũng lưu vào văn bản, lưu lại hậu thế rằng năm 2010 có một số nhà kinh tế đã nói như vậy, để hậu thế biết rằng, hóa ra đất nước cũng còn những trí thức không đến nỗi dốt nát”.**

Ý muốn để lại một di chúc cho mai sau là một ý muốn cao cả mà người ta chỉ có thể kính trọng. Tuy nhiên có một cái gì vừa mập mờ vừa ai oán trong kết luận này khiến người ta không khỏi phân vân. Dốt nát là một khái niệm tương đối. Ai cũng dốt nát trên những điều mà mình không biết và nói chung chúng ta chỉ hiểu biết trên một số ít địa hạt, phần còn lại chúng ta đều dốt cả. Nhưng có một vấn đề mà mọi người trí thức đều phải quan tâm là tình hình chính trị của đất nước hiện nay. Ai cũng đồng ý là phải đấu tranh để thay đổi chế độ, và như thế cần có tư tưởng chính trị và cần biết phương pháp đấu tranh chính trị. Về điểm này chúng ta đã thực sự ra khỏi sự dốt nát chưa?

Nghiêm trọng hơn là chúng ta có dám tranh đấu thay đổi chế độ không? Nếu dám thì dù không biết chúng ta cũng có thể học hỏi để biết. Chỉ sợ chúng ta không dám. Hội nghị muốn để lại cho hậu thế một di chúc rằng năm 2010 có những trí thức Việt Nam không dốt nát, nhưng giữa dốt nát và hèn nhát, ký ức nào tồi tệ hơn cho con cháu?

Nguồn:

Thongluan.org

---

#### Ghi chú:

- (1) Nguyễn Gia Kiểng, Tổ chức và sự hình thành của ý kiến, Thông Luận tháng 01/2006



## CÓ GÌ ĐƯỢC CHE TRONG ÁO MÌNH ?

Thư của Anh L.K. ở trong nước

Bác mền,

Cám ơn Bác nhiều về bài viết của Ô. Thanh Tâm. Chắc Bác quá rõ đất nước ta từ 70 năm qua hầu hết các lĩnh vực trong đời sống XH đều thiếu Đại danh từ "Văn Hóa". Ít nhất 3 thế hệ ta bị đứt mạch với VH truyền thống và chỉ còn lại "VH ban phát".NDVN được hưởng trọn vẹn tư tưởng "cao đẹp" từ "Ban tư tưởng VH trung ương" dẫn tới hành động - ăn mặc theo "Đ", yêu ghét theo "Đ"... Minh triết VN thời bao cấp phải lấy một câu Kiều:"*Bất ở trần phải ở trần. Cho may ô mới được phần may ở*". Văn hóa Tự trào theo đó cũng bị lũ (Lũ ấy) cuốn trôi đi. Các báo VN ngày nay tuyệt nhiên mất

trang Trào phúng/Feuleton bởi cực đoan từ tiềm thức "Đẹp thì khoe ra xấu xa thì che lại". Bệnh sĩ đã tiêu diệt cả DT này. Cháu luôn suy nghĩ một đội ngũ Bác sĩ trước nhưng căn bệnh trầm kha của DT đã dẫn: Hủ Nho, Hủ CS, Hủ TB trong tương lai rất gần.

Kính, Bác!

PS. Rất buồn vì 3 ngày nay mạng anviettoancau bị chặn.

### Thư trả lời

*Các Cháu thân mến,*

*Đây là vấn đề chung to lớn của Dân tộc, chứ không riêng gì với CSVN. Chúng ta phải công nhận rằng, chính cả dân tộc bị hư đi mới bị CS lừa, chỉ có trên dưới 3 triệu CSVN mà sao lại đề đầu cưỡi cổ cả dân tộc gần hàng thế kỷ?. Về CSVN thì chúng ta không còn gì để bàn về cách “vạch áo . . .”, chỉ xin họ trở về với Đạo lý của dân tộc mà sống cho đàng hoàng.*

*Còn chúng ta muốn thắng được CSVN thì chúng ta không thể chỉ chửi bởi cho chúng chết là xong, mà phải sửa chúng ta lại cho tốt hơn, khôn ngoan hơn và dũng lược hơn. Chúng ta có sống “Trọn Tình vẹn Lý” với nhau thì mới đoàn kết với nhau và khi đó có đủ nội lực để làm mọi chuyện: phá hoại cũng được, xây dựng cũng phải nên. Chứ chỉ lo phá hoại mà lãng quên xây dựng là việc làm thiếu ý thức. Bác có một số ý kiến về vấn đề này, xin gửi đến các cháu.*

### A.- Vào bài

*Qua bài viết “**Vạch áo cho mọi người cùng xem**”, Ông Phan Thanh Tâm đã nêu lên một số nét xấu của Dân tộc, cuối cùng ông kêu gọi phải “**vạch áo cho mọi người cùng xem**” để thấy những gì xấu xa trong áo “mình”, liệu mau đưa ra ánh sáng, “sửa đổi lại cho tốt”, kéo không thì nó sẽ gây nguy hại cho cả dân tộc và ông kêu gọi “mọi người hãy lộ lên, chặm thì chết”. **Đây là vấn đề lớn, lớn bậc nhất.***

*Khi đọc bài này, những người có chút ưu tư đến nguồn cội và tiền đồ dân tộc, không thể không động Tâm, có thực dân tộc Việt Nam là con Rồng Cháu Tiên hay không, hay đây chỉ là chuyện “Trâu ma thân rắn” như Vua Tự Đức đã phán, hay là chuyện hoang đường như các nhà Duy sứ tin tưởng. Nếu quả là Rồng Tiên thật thì sao con Rồng Cháu Tiên ngày nay lại một mặt xấu xa khiếp nhược và mặt khác lại hung tàn và bạo ngược đến thế?*

*Xưa nay nhiều người Việt Nam hễ khi phạm phải lỗi lầm, vì sợ người khác biết sẽ làm mất phẩm giá chính mình, người thân mình, gia đình mình, dòng tộc mình, nên những người tự cho mình là khôn ngoan cứ khuyên : “**Đừng vạch áo cho người xem lưng**”.*

*Lưng ở đằng sau, mà mắt ở đằng trước, nên dẫu mọi chuyện bê bối sau lưng thì ăn chắc là chẳng ai biết được.*

*Thực ra không phải “che lưng” mà là “che bụng”, còn thực hơn nữa là không phải bụng là “cái túi đựng cơm” của mình được áo che bên ngoài, mà là cái “bụng nghĩ, bụng suy” hay cái Trí Nghĩ, cái Lòng Suy “: “**cái Trí nghĩ**” “rằng” khi mình làm sai thì **Lý trí** xúi phải dẫu đi kéo người ta chê cười, mất mặt, mất cái danh giá to lớn của mình, vì cái mặt tốt đẹp của mình, gia đình mình, dòng tộc mình không thể để cho cái chuyện nhỏ nhoi làm cho xấu đi được!*

*Đáng lẽ **cái Lòng suy**” phải khác chiều, nhưng lại cũng suy rằng mình phải yêu mình trước, mất danh giá mình là hại cho mình, mà không hề quan tâm đến việc có hại cho người khác hay không?.*

Vấn đề quan trọng là, sợ mất mặt là cái mặt bề Ngoài, vì sợ mất mặt bề Ngoài mà dẫu cái xấu vào bên Trong, cái xấu ngày một tích tụ nhiều hơn vào Tâm Trí mình chẳng khác nào mình ăn chất độc vào Tâm Trí mà không dám thải ra, tất nhiên sớm muộn gì mình cũng làm **ngộ độc Bản chất Lương thiện** của mình. Đó là sai về phương diện Lý.

Còn về phương diện Tình, để cho việc làm tổn hại đến giá trị đích thực của mình, cũng như có thể gây hại cho nhiều người khác, tức là mình chẳng thực sự yêu mình và cũng chẳng yêu người, điều quan trọng là đánh mất Tình người, làm cho mối Tình liên đới trong xã hội bị nói lỏng hay cắt đứt!

**Khi đã mất không những cái Tình, mà còn sai cả Lý nữa thì còn chỉ là con Người ?** Quên việc này là vong Nhân, nên cũng là vong Thân! Từ vong Thân đến vong Gia và vong Quốc không xa!

**Mối Tình liên đới là sợi dây thắt chặt mọi Đồng bào Việt Nam lại với nhau. Chuyện che lưng là chuyện nhỏ, mà đánh mất tình liên đới trong xã hội thì lại vô cùng to lớn, vì là nguyên nhân đầu tiên làm cho cả dân tộc rã đám! Đây là sự quên Gốc nguy hiểm.**

Từ “ cái Sẩy này, nảy ra cái Ung ” khác: “ **Mình chỉ thấy cái Ghét trong con Mắt người Khác, mà không thấy cái Xà trong Mắt mình** ( Theo Thánh Kinh ), do đó nảy ra hành động một mặt “ **Xấu che Tốt khoe** “. Mặt khác “ **Để tha thứ khoan dung cho làm lỗi của Mình mà khắt khe bắt lỗi người Khác** “. Đây cũng là nếp sống một chiều Bất công!

**Có “ suy đi mà không nghĩ lại “ là lối sống một chiều mất cân bằng, không thể giúp ta sống “ Phải Người phải Ta “ nên mới gây nông nổi! Con người Bất Nhân tạo ra xã hội Bất Công: Nguồn khổ đau của nhân loại!**

Nhiều người trong dân tộc đã suy nghĩ và đã hành động như thế, việc làm “ tập dãn tính thành “ này lâu ngày thành thói quen, được thâm nhập vào nhiều người, nên được xếp vào loại **nết xấu dân tộc**. Không những những người Việt Nam mắc phải cái bệnh này, mà nó đã lan tràn trên thế giới, bệnh này các triết gia gọi là bệnh **Duy Lý một chiều**, “ **bên Ngoài toàn lý, bên Trong vắng Tình** “. **Đây là nguồn Bất Công xã hội.**

Nguyên do bất Hòa là đánh mất nét gấp đôi, nét lưỡng nhất , nét song trùng lưỡng hợp, hay Âm Dương hoà hay cũng là “ **thuận Vợ thuận Chồng** ” Đánh mất thứ này là đánh mất nguồn Hòa, Hòa là nền tảng của hạnh phúc ở đời, cuộc sống Hòa là tinh túy của nền văn hóa Việt.

Bệnh này bề Ngoài xem như nhỏ nhặt nhưng tác dụng và ảnh hưởng rất to bên Trong, vì cái bệnh “: **Duy Lý một chiều** “ đã làm “ **rối loạn con Người, Gia đình, Xã hội và cả Thế giới nữa** “!

Ngày nay cái chuyện “ không vạch áo... “ đã trở thành Dân tộc tính rồi, nhiều người đã vương phải, nên có phần này thì phần này cả Dân tộc, chứ cứ nêu lên mà ám chỉ những ai khác, còn mình thì không liên can, mà cũng chẳng động đến ai, lại nữa chẳng ai nhận mình có khuyết tật ấy, thì chỉ là nhưng lời mây bay gió thoảng!

**Bệnh này xâm nhập đã lâu ngày, đã thâm căn cố đế , không thể một sớm một chiều mà sửa hết được. Lại nữa đã thuộc phạm vi dân tộc thì cả dân tộc có trách nhiệm liên đới phải cùng nhau sửa mới được, sự sửa đổi từng cá nhân, từng tôn giáo, từng cộng đồng. . . cũng không thể có hiệu quả, vì “ một con Én đâu có thể kéo lại được cả mùa Xuân “.**

Đã gần 5000 năm trước, Tổ tiên Việt đã trực thị được nan đề nền tảng của dân tộc, nên mới Di chỉ lại huyền thoại Tiên Rồng, mà ngày nay nhiều người chúng ta khinh khi chối bỏ!

*Tiên Rồng không phải là “ hai con vật có thực ” để cho con mắt chúng ta “ thấy được”, tay chúng ta có thể “ sờ mó “ được, mà là tượng trưng cho hai giá trị trừu tượng thuộc Tinh thần, làm nền tảng cho con Người.*

*Tiên là biểu tượng cho giá trị cao quý nhất của con người đó là nguồn Tình gọi lòng Nhân ái tức là lòng thương mình và thương người khác, muôn loài cũng như lòng Bao dung.*

*Còn Rồng tượng trưng cho nguồn Lý – Lý công chính -, để biết cách sống Công bằng “ Phải Người phải Ta “ hầu mọi người sống Hòa với nhau. Khi sống hoà với nhau mới có hạnh phúc, mà hạnh phúc là mục tiêu tối hậu của con người.*

*Hùng vương là con cái của Tiên Rồng có đủ Nhân Trí, nên Hùng Dũng, là con người Nhân chủ, biết cách tự chủ nên biết sống Hòa với mọi người.*

*Xem thế thì ai tin, nhận mình là con Rồng cháu Tiên thì tự mình biết sống vươn lên cho mình cao quý và hùng cường, chứ khinh khi mà không tu thân thì việc trở thành con khùng cháu điên là do “ tự mình lấy áo che lưng “ mà thôi!*

## **B.- Cái gốc của vấn đề**

*Cũng như một con người, không ai hoàn toàn tốt mà chẳng ai hoàn toàn xấu, một Dân tộc cũng vậy cũng có Tính Tốt và Nết xấu. Các tật “ Xấu” có nguyên nhân bên Trong, mà cũng có những nguyên nhân bên Ngoài, khi thâm nhập lâu ngày vào nhiều người thì trở thành nết xấu Dân tộc .*

## **C.- Tính Hay nết Xấu của người Việt**

*( Vấn đề Quốc học: 4.- Vấn đề và nguồn gốc và Việt Nho. 5.- Nết xấu của : Kim Định )*

### **I.- Nết xấu của dân tộc**

#### **1.- Do bị bóc lột áp bức mà nhiễm vào**

“ Hỏi rằng có nết xấu nào gọi được là dân tộc tính chẳng? Nên phân biệt, nếu là xét về **Thế** thì không có vì nhờ nền văn hoá đạt **Cơ** , thì tất cả những nhu yếu nền tảng đều đã có chỗ ứng đáp ( Theo hệ thống Cơ, Ý, Từ, Dụng ). Nhưng nếu xét về **Dụng** tức là do hoàn cảnh ngoại lai thì mấy nết xấu sau đây có thể gọi được là gắn liền với dân tộc, một là **gian vất** hai là **câu thả** và ba là **thiếu lòng chung**. Cả ba gây nên do tình trạng của nước bé nhỏ sống bên cạnh một nước quá lớn, hay bị xâm chiếm đô hộ thì tất nhiên phải chịu nhiều bất công nên nhu yếu sinh tồn bắt phải tìm những lẽ lỗi ngang ngửa quặt quẹo để sống. Trong các lỗi đó phải kể trước hết là :

#### **a.-Sự gian lận**

Thí dụ lúc người Pháp còn cai trị lập ra sở đoan, muốn để giữ độc quyền mua bán muối. Mua vào 6 xu bán ra 9 các (hay là 90 xu tức 15 lần đắt hơn. Đây là thí dụ có thực ở Bắc Việt). Với giá mua rẻ mạt như vậy tất nhiên dân làm muối quá khổ, cần phải gian lận, giấu giếm một ít để bán lậu. Thế là có cả một hệ thống buôn muối lậu mà ai cũng cho là phải lẽ. Nói là gian lận thì không đúng, vì đó là của mồ hôi nước mắt mình, nay bị ngoại bang tham tàn đến cướp miếng cơm thì mình có quyền phản kháng nhưng vì quá yếu phản kháng vô ích chỉ còn cách làm lén một việc không hề phạm tới quyền lợi của ai, vì thế được mọi người chấp nhận. Nhưng chính sự chấp nhận đó lâu ngày gây nên tật xấu là gian dối. Tôi có đọc trong một quyển sử Pháp nào đó lời phàn nàn rằng sau bốn năm quân Đức chiếm đóng, người Pháp phải nói dối để tự vệ, để giúp du kích quân.... thế là khi lấy lại được độc lập thì nhiều người Pháp đã mắc tật nói dối, gian lận... **Mới có 4 năm Đức chiếm đóng mà tật gian dối đã xâm nhập một số người Pháp, hướng chi từng ngàn năm Bắc thuộc, rồi 80**

năm Pháp thuộc thì người Việt Nam thoát sao khỏi cảnh bị tằm nhuận trong việc ăn gian nói dối. Khi nó lan vào giới công chức nhất là những đợt cao cấp thì sẽ làm tê liệt mãi mãi quê hương ta. Không một việc lớn nào có thể hiện thực khi chính quyền gồm phần lớn những đầu óc tham nhũng.

### b.- Cầu thả

Tật xấu thứ hai cũng do cảnh **tiểu nhược quốc bên cạnh nước khổng lồ, không bao giờ được hưởng thái bình lâu dài nên cứ phải làm lại cuộc đời luôn luôn**. Sự kiện đó gây nên **tâm trạng ăn xối ở thì** lâu ngày đâm ra quen không thích những lối làm việc dài hơi. Thế là **lâu ngày đọa ra cầu thả**. Đây là một nét xấu rất tai hại, Con đường người Việt tráng nhựa thì hầu như phải làm lại một năm. Dây điện cao độ do người Việt mắc chưa xong mà các cây sắt đã quần hoặc trệ xuống. Quyển Kinh Thư do trung tâm học liệu xuất bản mà không có đến cả một mục lục. Quyển Xuân Thu thì phải kể là thùng rác... Hầu hết cách chưa xuất xứ trong các sách khảo cứu của ta còn xa lắm mới đạt sự cẩn thận của khoa học gia... **Đây là một tật xấu rất tai hại, có sửa đổi được thì nước mới trông tiến bộ**. Sau trận thế chiến thứ hai thì Nhật và Đức là hai nước đã phục hưng một cách mau lẹ hiện nay Nhật đứng thứ ba Đức đứng thứ bốn sau Mỹ, Nga. Cái gì đã giúp hai nước này tiến được như thế? Có nhiều lý do nhưng các nhà quan sát đều nhận thấy ở cả hai nước một yếu tố chung thuộc tinh thần đó là **sự ham mê việc làm**, nhờ vậy việc nào làm cũng tới nơi tới chốn. Có thể nói đức tính này đứng đầu trong các nhân tố đẩy đà tiến mạnh của hai nước Đức Nhật. Đây là tấm gương trong mà người nước ta cần phải soi đêm soi ngày cho tới lúc bất cứ việc gì to nhỏ không làm thì thôi, đã làm là làm tới chốn. Chỉ có thế nước nhà mới trông theo kịp thế giới.

### c.- Thiếu lòng chung

Nét xấu thứ ba là thiếu lòng chung **không chú ý đến lợi ích công cộng**. Điều này xem ra **trái ngược với tinh thần công thể** mà chúng tôi đã gọi là một dân tộc tính. Quả thiệt nó là một **dân tộc tính phát xuất từ tình huynh đệ phổ biến, nên đã được thi hành ở nhiều đợt: gia đình, làng xã, quốc gia**. Tuy nhiên xuyên qua các đời tinh thần công thể đã không gặp bầu khí thuận lợi cho sự nảy nở **do tình trạng luôn luôn bị đô hộ. Một khi chủ quyền đã vào tay ngoại bang thì khó có thể còn lòng chung**, và lúc ấy lòng chung chỉ còn được biểu lộ qua những vận động đánh đuổi xâm lăng. Sự đánh đuổi này có nhiều độ: có khi là phá cầu cống đê điều có khi là tấy chay hay làm việc công cho qua lần... Thế là **ít lâu công dân cũng như công chức mất tinh thần lo cho công ích để chỉ còn biết lo cho gia đình**. Vì thế hiện nay ta thấy các nhà tư gia của các ông bự thì rất đẹp, đang khi các cơ sở chung thì rất tồi tệ. Ngược hẳn với bên Đài Loan nhà của các ông lớn xuýt xoát như nhà dân có hơn cũng không nhiều, đang khi đó các công sở đều đẹp đẽ tráng lệ, nước nhà lại trong tình trạng chậm tiến. Và cũng là những bóng đen che khuất lấp mất những đức tính cố hữu của dân tộc. Vì thế muốn nhìn ra cần phải vượt nhiều đợt trật đường do ngoại bang, thí dụ “bình sản” là một nét dân tộc nhưng vì bị ảnh hưởng của Tàu (tự đời Tần, Hán... xem Cửa Không) nên bình sản co lại như miếng da lừa: Ngoài Bắc còn có 20 phần trăm, Trung còn có 26 phần trăm, đến Nam vì chịu thêm một ách đô hộ mới của Pháp nữa nên chỉ còn được có hơn hai phần trăm. Vậy nếu căn cứ trên số lượng công điền hiện có thì làm sao nói được “bình sản” là một nét của dân tộc. Muốn thấy câu trên đúng thì phải vượt qua nhiều đợt trở ngại chần khuất. Chính vì sự vượt qua này khó khăn không phải ai cũng có mắt tinh tường để minh biện, nên khi nói đến dân tộc tính ít có sự đồng ý là vì vậy. Bởi vì trong mọi địa hạt đều có sự lẩn át tương tự như trong vụ bình sản nhưng không hiện lên trong hình tích đếm đo được. Tuy nhiên vẫn có đó trong tình trạng hôn mê và ta có thể dùng những tỷ lệ ruộng công trên (20, 26, 25 phần trăm) làm như tiêu biểu của sự sa sút của đức tính dân tộc gây nên do những căn do bên ngoài.

**Còn cái tật xấu nguy hại nhất là chia rẽ, đây không phải là dân tộc tính, vì nó trái hẳn với triết lý bực Âu Cơ. Vậy đó chỉ là ác quả của cuộc ngoại nhân đô hộ. Thực dân Tàu hay Pháp đều dùng lối chia để trị, lâu ngày sự chia rẽ thấm vào xương tủy dân bị trị, nên nay sự chia rẽ đã trở nên quốc nạn.** Nhiều người Việt tỵ nạn không ngần ngại tuyên bố là sợ người Việt. Người Việt mà còn sợ người Việt, thì mong gì được ngoại bang kính yêu. Xem trong sử tự đầu bao cuộc khôi phục độc lập đã thất bại cũng vì chia rẽ. Hiện nay trong nước ta trở nên nô lệ cho Nga Sô và nhất là cho Tàu do bọn Việt Cộng. **Vậy muốn phục quốc mà không trừ nỗi nạn chia rẽ thì phục quốc chỉ là chuyện diều vơi.** Còn vụ cầu thả và gian lận cũng do nền thống trị ngoại nhân. Với óc quật cường của dân ta không đánh đuổi được chúng thì phá hoại. Làm cho qua lần là một hình thức phá hoại. Gian lận cũng thế, tài sản của mình bị thực dân cướp đoạt làm sao không dành lại. Nhưng sức yếu thì phải dùng lối gian lận, lâu ngày trở thành thói quen. Đó là tật xấu cần phải tẩy rửa. Tẩy rửa để xây dựng lại con người Nhân chủ để cho nó mạnh hơn không chỉ hành động như một con người yếu đuối chỉ biết làm những điều tiêu cực “.

## 2.- Do bị vây khốn trong thôn trang

*Ngoài các tật xấu đó, ta còn có cái nhược điểm lớn hơn nữa. Số là khi bị người Tàu cai trị cũng như khi đã độc lập, người Việt vẫn lấy thôn làng được bao quanh bằng lũy tre làm pháo đài để bảo vệ cái văn hoá gốc Sĩ, Nông của mình. Còn Công Thương thì người Hoa ở trong nước ta nắm phần lớn. Họ nắm phần lớn huyết mạch kinh tế của mình, họ đầu cơ tích trữ làm cho dân Sĩ Nông điêu đứng !.*

*Lại nữa làm nghề nông thì khi nào cũng khổ, được mùa thì lúa gạo rẻ không có tiền tiêu, mất mùa thì thiếu cả tiêu và cả ăn, như thế thì làm sao mà phát triển mọi thứ được. Cha ông chúng ta đã than : “ Cái khó bó cái khôn “ là thế !*

*Khi nền kinh tế không phát triển thì mọi ngành khác đều bị đình trệ, nhất là văn hoá, vì khi sống trong vòng túng quẫn người ta khó có điều kiện học hành, mở mang trí tuệ, mà rộng lòng sống theo Lễ Nghĩa được. “ Bần cùng sinh đạo tặc ” là thế ! Cứ nhìn vào hiện tình trong nước ngày nay thì rõ. Vì thế khi không đi vào công thương, và áp dụng khoa học kỹ thuật để làm phát triển kinh tế, thì không nâng cao dân sinh và dân trí được, đó cũng là một lý do kìm hãm xã hội ta trong cảnh khốn cùng lạc hậu .*

## 3.- Vài hiện tượng sa đọa gần đây

*Gẫm lại, nếu mọi người con dân đất Việt thâm tín rằng mình là nòi cao quý, con Rồng cháu Tiên, người Phật giáo tin rằng mình là Phật sẽ thành, người Công giáo tin trong mình có đền Chúa ngự, người Nho giáo tin là có Thiên lý tức là Thượng Đế ở ngay trong lòng mình, các tín đồ các tôn giáo khác cũng có niềm tin cao quý như vậy, thì đâu con dân đất Việt lại ăn ở bất xứng tàn tệ với nhau như thế, để lâm vào cảnh bị phân hoá trầm trọng không lối thoát như ngày nay ! Sống trong cảnh phân hoá trầm trọng, thay vì tìm cách cứu gỡ, lại ngày càng đối xử cực đoan với nhau mà không sao tiêu diệt được nhau, thì chỉ làm cho cảnh phân hoá càng thêm tồi tệ ! Đây là lúc cần đến sự hướng dẫn tích cực của các nhà tôn giáo các vị trí thức khoa bảng cho đường lối cao kiến, cho phương thức hữu hiệu để tháo gỡ cái mối tơ vò trên. Cái **sây quên gốc** nảy ra cái **ung phân hoá** của dân Việt là ở chỗ đó.*

*Thí dụ : Trước đây, tuy người Việt nào cũng bảo mình là con Rồng cháu Tiên, tức là con cháu của Tổ tiên đầy lòng nhân ái và lễ công bằng, nhưng trong sự đối xử với nhau có đâu được như là đồng bào, nay khi tỵ nạn ra ở nước ngoài, lại lùi thêm một bước nữa là **không gọi nhau bằng đồng bào mà là đồng hương**, nghĩa là muốn phủ nhận cái gốc Rồng Tiên rồi, để mà ăn thua đủ với nhau !*

Đây là cái ngõ bí rất khó tháo gỡ, nếu không trở về gốc Tổ tiên để un đúc Nhân Trí Dũng thì xem ra vô vọng. **Sai một ly lạc đi một dặm** là vậy !

Chỉ có đủ Chí Nhân và Đại Nghĩa thì may ra có lối thoát, còn chạy lộn quanh thì ngàn đời không còn là “ vẫn thế “ nữa ! . Cứ để cho anh em đồng bào sống trong cái vòng giam hãm đó thì rất có lợi cho ngoại nhân để bề trục lợi , thôn tính và vây hãm .

Cái lỗi nhiều sãi không ai đóng cửa Chùa, thì lỗi nói chung là của tất cả các sãi, không nên ngồi bắt lỗi nhau mà cùng rủ nhau ra đóng cửa Chùa đang mở toang !

Lúc trước có nhiều người nghĩ, việc nước có chính quyền lo, nhưng khi nước mất và mọi nhà tan rôi thì tìm ai mà đòi hỏi lại cái nhà của mình, vì dân là cái gốc mà đã tan rôi thì chính quyền đâu có còn thì cũng chẳng biết để làm gì !

Quên cái gốc nhân ái và công bằng như Mẹ Âu Cơ và Cha Lạc Long một cách vô ý thức hay có ý thức đều nảy ra cái ung phân hoá chia ly, có kêu gào nhau đoàn kết mấy cũng chỉ là những tiếng kêu trong sa mạc !

Nan đề đất nước của chúng ta không ở đâu xa, không phải bên Moscow, bên Bắc Kinh hay Washington, mà chính trong lòng mỗi chúng ta và đồng thời trong tất cả chúng ta .

Việc thứ hai khi qua các nước Tây phương, ta đổi **cái tên lộn ngược**, tên trước họ sau : Tên trước là (Me first), mối liên hệ này với tha nhân là “ I, that “, tức là “ tôi với người đó ( cái đó ) “ . Ai cũng you cả, Thượng Đế cũng you, con mèo cũng you nốt .

Còn Việt Nam ta là đặt họ ( Family first ) trước tên sau, nghĩa là mình trọng tôn ti trật tự, lấy luân thường đạo lý làm trọng, ta có ngũ thường để tu thân, ngũ luân để ăn ở với nhau theo nghĩa nặng tình sâu .

Mỗi cái tên của ta đều bao hàm một ý nghĩa cao quý về cuộc đời mình trong đó, nó cũng là hoài vọng tốt đẹp của Cha mẹ nơi con cái nữa. Ví dụ Trần Minh Triết mà đảo thành Triết Trần thì mất hết ý nghĩa.

Còn người Tây phương chuộng lối sống cá nhân chủ nghĩa, nhưng thường họ biết tôn trọng luật pháp, nay một số thanh niên nam nữ lơ là hay bỏ tình thân tôn giáo mà sống theo “ kiêu thích và không thích “, không còn tiêu chuẩn nào để làm y cứ chung, thì gia đình và xã hội không biết sẽ đi về đâu !

Nay qua đây theo người Tây phương, nếu ta coi luân thường đạo lý là cổ hủ, xem gia đình không là nơi ươm tình người nữa, mà sống theo cá nhân chủ nghĩa vô trách nhiệm thì dễ đánh mất tình người. Con người mà để đánh mất tình người chỉ còn có lý, mà lý chạy và cực đoan nữa thì dễ sa vào vòng gian ác lưu manh.!

Thí dụ Việt Cộng cũng nói là chúng tôi có” Tình Hữu Ái Giai Cấp”, nhưng khôn nổi đây là mối tình băng đảng, nếu có thì cũng để xúi dục nhau dấy động lòng căm thù để tàn hại giai cấp khác, chứ đâu là “ tình đồng bào” hay tình “ Tử hải giai huynh đệ “.

Con người quên gốc và thiếu tình người tất không phải là con người tốt về đường ăn lối ở, chỉ tổ gây rối cho gia đình và xã hội.

Có một điều rõ ràng nhất là những ai còn giữ được nề nếp gia đình thì bất cứ ở đâu và nơi nào cũng thành công tốt đẹp !

Đành rằng khi sống ở nước ngoài ta phải theo tục lệ của nước đó, trong giấy tờ khai sinh hay căn cước ta phải đổi lộn tên ngược như thế, nhưng khi ở chung trong cộng đồng người Việt với nhau, ta phải để ý đến vấn đề này để luôn nhắc nhở chúng ta đến ý nghĩa hệ trọng đó, để cho thế hệ trẻ được rõ ý nghĩa tốt đẹp của cái tên, cũng như giới thiệu với dân địa phương nét đẹp văn hoá này của ta .

## II.- Cái hay còn giữ được: Nguồn gốc và ơn ích của gia đình Việt

( Pho tượng đẹp nhất của Việt tộc: Phần phụ trương I.

*Lược ý Đề tài thảo luận. Kim Định )*

“ Trẻ Việt học rất giỏi ai cũng hãnh diện. Người Mỹ rất ngạc nhiên, không hiểu tại đâu . Đã có người đi điều tra tận mãi bên Đông Á, họ không thấy cái gì chứng tỏ là người Á Đông có thiên phú trội hơn người Âu Tây , nên hầu hết đi đến kết luận sau: **lý do căn để là bởi gia đình**

### **1.- Gia đình vững thì con em học giỏi**

Điều ấy cũng xảy ra cho các gia đình Mỹ bậc trung lưu trở lên. Ngoài ra về tiền của, các gia đình trung lưu của người Đông phương cũng tiến mau hơn . . . , ấy cũng nhờ gia đình Nội một gia đình lỏng lẻo hay ăn cơm tiệm, con cái sớm ra ở riêng. . . gây tốn phí gấp bao. Chi kể sơ qua hai ơn ích đó đủ chứng tỏ ga đình là một giá trị rất lớn cần phải hết sức duy trì. Đến khi nghiên cứu về nguồn gốc văn hoá mới thấy giá trị còn cao hơn nhiều lắm. Các nhà xã hội học nhận thấy rằng :

### **2.- Ở đâu gia đình vững thì không có chế độ nô lệ**

Cái đó dễ hiểu vì người trong gia đình có ai bị bắt làm nô lệ bao giờ. Vậy mà tinh thần gia tộc của ta đã được duy trì qua bao ngàn năm. **Khởi đầu là Hồng Bàng thị.** Chú ý chữ Thị nói lên tinh thần gia tộc. Tinh thần đó đã vẫn giữ được từ khi Bộ lạc bước lên đọt quốc gia, thành ra quốc gia cũng chỉ là bộ tộc mở rộng , cũng như bộ tộc cũng chỉ là mở rộng thị tộc, như thị tộc là nối tiếp gia tộc. Chính vì thế mà người trong nước xưng nhau bằng **những danh xưng thuộc gia đình như bà con, cô, bác, chú, thím, cha, ông. Và bất cứ ai dù không ở trong gia tộc cũng xưng hô là ông, bà, cô, thím, chị, em . . .** Đó là hiện tượng rất lạ. Tôi còn nhớ cảm tưởng thú vị xưa khi đọc sách Tây họ bõ ngữ biết bao vì **người ăn mày bên ta cũng được gọi là ông là bà.** Họ ngạc nhiên vì bên Âu Tây ai cũng gọi nhau bằng you, vous, Chúa cũng gọi là you, mà con mèo cũng gọi là you. Vì xã hội họ không xây trên mẫu gia đình mà trên mẫu chủ nô. Ai có của thì là chủ ai không có của thì là nô. Đó là **nền móng xã hội La Hy.** Người Tàu cũng chỉ có ngộ với nị , nên xã hội nhiều nô lệ hơn bên ta, và phá chế độ nô lệ muộn. Bên La Mã xưa có phép đầu phiếu “ bách tiền ” gọi là Centuric. Tiếng này gốc từ tiếng La Tinh Centrum là trăm. Hễ ai có được một trăm ngàn thì có quyền bỏ phiếu , nhiều trăm ngàn thì bỏ nhiều phiếu. Không có tiền không được bỏ phiếu. Đó là tại xã hội xây trên tài sản chứ không trên tình gia đình, mà vì quy chế tài sản là tuyệt đối ( quyền tư hữu tuyệt đối ) , nên 2, 3 người có, 7, 8 người không , thành ra đến 70 – 80 % người trong xã hội là nô lệ , chỉ chừng 20 % là có tự do . **Đời ấy người ta chỉ mới biết có công bằng trừu tượng khái quát mà chưa biết đến công bằng xã hội, tức là người nào trong nước cũng phải được tham dự tài sản trong nước. Công Bằng xã hội mới được nói đến từ thế kỷ 19.**

Còn bên ta có ngay từ đầu với **phép công điền công thổ,** tức là ai ai hễ đến tuổi đều được làng cấp ruộng. Làng tôi mỗi đình được 5 sào , nhưng có người giữ miếng đất hay vườn quá 5 sào mà không tiện chia cắt thì người đó phải theo “ rong canh ” những sào dư : mỗi sào 5 thùng thóc. Người đến tuổi đình được có phần điền mà không có ruộng thì được người khác theo rong canh cho 25 thùng, thành thử không ai trong nước là vô sản hết. Ông Paul Mus có nó **người Việt Nam nghèo thiệt, nhưng nghèo cả hàng tổng: lợi tức không có chênh lệch quá lớn về giàu nghèo như các xã hội tư bản. Đó là nhờ phép công điền.**

Phép công điền đã được nói bóng trong truyện Mẹ Âu Cơ đẻ cái bọc 100 trứng , bà sợ vất ra ngoài đồng thể mà rồi con nào cũng được phương trưởng cả . Đại ý là con nào cũng được bao bọc như nhau. Vất ra ngoài đồng tức là nền nông nghiệp theo chế độ công điền, nên con nào cũng phương trưởng hết. Không ai phải làm nô lệ vì thiếu phần điền.

Đến sau Việt Nho lược đồ hoá lý tưởng trên bằng phép Tỉnh Điền: nghĩa là chia lô đất ra 9 lô theo hình chữ Tỉnh ( 井 ) cho 8 gia đình 8 lô , còn lô giữ để nộp cho vua , trong đó có đào một cái



giếng chung chữ Nho kêu là tỉnh, nên gọi là Tỉnh Điền . Tỉnh điền hay bọc Mẹ Âu Cơ ném ra ngoài đồng đều chỉ phép công điền công thổ mà tôi gọi là Bình Sản : tài sản chia đều cho mỗi người dân . **Phép ấy tiên Tổ ta đã có ngay từ Hồng Bàng thị. Chữ “ Thị “ nói lên tinh thần gia tộc , mà về sau các bà còn mang trong tên .** Lâu ngày người ta coi thường chữ ấy, nhưng ở thời khai nguyên thì chữ đó cao trọng lắm, nó chỉ tinh thần mẫu hệ, đặt vợ trước chồng. Nước được lập ra do 50 con theo Mẹ lên núi, chứ không do 50 con theo Cha xuống biển, nghĩa bóng là **văn hoá vẫn giữ được tình người, mà trong triết gọi là giữ được nguyên lý Mẹ.** Còn văn hoá Tây Âu thì không, nên mang tiếng đực rựa : duy Dương, duy Lý, mà hình thái cùng cực là Cộng sản duy vật chống lại mọi thứ tình: tình Nhà, tình Nước, tình Trời , gọi là Tam vô: vô Gia đình, vô Tổ quốc, vô Tôn giáo , cho nên thuyết Tam vô Cộng sản cũng nảy sinh từ Tây Âu là chuyện đương nhiên và những người còn cố bênh vực Karl Marx , Hồ Chí Minh đổ tội cho Lénin, cho Đông Duân là tỏ ra chưa nghiên cứu thấu triệt văn hoá Âu Tây .

Cũng như nói đến Việt Nam có chế độ nô lệ thì chỉ là nói theo “ đảng tính ” tức là đảng nói vậy chứ có xét đến nguồn gốc trung thực đâu . Đành rằng trong thực tế không giữ được đầy đủ như trong lý tưởng , nên **có những hiện tượng nô lệ. Chú ý hiện tượng chứ không phải chế độ.** Nếu chế độ thì là việc luật pháp, người nô lệ có tiền cũng không thoát ra khỏi chế độ nô lệ. Còn hiện tượng không có hàng rào luật lệ nào. Con sen nếu trúng số độc đắc thì lập tức có thể trở nên bà chủ, bà giám đốc, không ai ngăn cản cả . Nếu là chế độ thì có tới 70 – 80% người dân nô lệ . Còn hiện tượng thì chỉ vài phần trăm, và cũng chỉ là con ăn đầy tớ. Đôi khi bị xử tệ như nô lệ thì cũng chỉ là chuyện làm ầu của chủ nhà chứ không có luật pháp nào cho phép coi đầy tớ như sự vật. Tuy nhiên vì ảnh hưởng Hán Nho nên chế độ công điền có suy vi dần nhưng nói chung thì đến đầu thế kỷ 20 quá bán ruộng đất ta vẫn còn là công điền. Đến khi Pháp cai trị miền Nam ( Bạc Liêu, thí dụ ) công điền nhiều nơi trụt xuống chỉ còn vài ba phần trăm, vì có đồn điền của tư nhân chiếm hàng ngàn mẫu. **Đó là chế độ Tư bản Tây Âu nương thế bảo hộ xen vào phá vỡ chế độ bình sản của ta, đây là nói kiêu thông thường . .** Còn nói theo kiểu triết lý chính trị thì đó chính là **Dân Chủ. Nói theo chiều tiêu cực thì dân chủ là thoát nạn chuyên chế, còn tích cực là Ăn Nói. Được ăn là được tham dự tài sản trong nước gọi là Bình Sản. Được nói là được tự do phát biểu ý nghĩ của mình. Như vậy Dân Chủ chân thực phải có Bình Sản, và được tự do suy tư nói nghĩ .**

Thiếu hai cái đó thì chỉ là dân chủ giả hiệu. Xã hội Âu Tây có chế độ nô lệ, nên phải dày công mới lập được chế độ dân chủ, lúc ban đầu cũng chỉ có dân chủ trên pháp lý, chưa có bình sản, nên tự do bị gọi là tự do chết đói . **Cộng sản đã có ý sửa lại chỗ đó bằng tuyên bố dân là chủ tài sản quốc gia. Nhưng thực chất vẫn là tư bản, chỉ khác chủ tư bản xưa là cá nhân, nay là chính quyền, dân vẫn là vô sản, đã vậy tự do cũng mát luôn nên khôn khổ hơn vô sản xưa muôn vàn .**

Xét theo mấy điều trên ta thấy gia đình là thể chế gây ơn ích hết sức sâu xa. Ôn ích ngay đời ta : con em học hành giỏi, bố mẹ làm ăn chóng nên cơ nghiệp. Còn đời xưa là chế độ dân chủ chân chính có bình sản, có tự do, làm nên một xã hội có Tình, có Nghĩa, một quê hương tổ quốc thâm sâu . Thật không ngờ nơi ta ra chào đời, sống bên cạnh những người thân yêu trong quãng đời tươi đẹp nhất lại chất chứa nhiều minh triết xuyên qua bao đời cho đến nay ta vẫn còn được hưởng . Bây giờ xin nhắc đến những điểm làm ta có thể ngửa mặt lên hãnh diện. Đó là mấy đức tính gọi được là dân tộc tính .

### 3.- Trước hết là tinh thần gia tộc

Điều này phát xuất từ cái **Cơ**, nên **toàn quốc gọi nhau bằng đồng bào** theo huyền sử cùng phát xuất từ bọc mẹ Âu Cơ, tức nước xây trên mẫu mực gia tộc . Người trong nước xưng hô nhau bằng lối xưng hô trong gia tộc : bà con, cô bác . Đó gọi là **gia tộc hóa lối xưng hô** . Ngược lại Tây Âu không có tinh thần gia tộc mạnh nên phi ngôi hoá lối xưng hô : ai cũng là you, vous cả . Vậy ta cần

duy trì tinh thần gia tộc như nét đặc trưng của ta . đó là điều cho đến nay còn giữ được nhiều , là vì trong thực tế có , lợi bất tón : cùng ăn, cùng ở bất tón hơn. Nhất là vụ học: con Mỹ thường ở apartment riêng tón hơn gấp hơn 2, 3 lần ở với bố mẹ.

#### a.- Chăm học

Chăm học cũng là một dân tộc tính phát xuất tự đầu được ghi lại trong **tên huyền sử Văn Lang là nước của những người có văn hoá. Muốn có văn hoá thì phải chăm học** . Vậy nước ta tự mãi xa xưa đã coi trọng việc học, đặt quan văn trên quan võ. . . Đây là điểm rất lợi cho dân Việt . Người ta tính ra đến 60% so với Chicano ( Mễ ) chỉ có 30 % . Tuy đó là con số khó thể đoan chắc, nhưng ta có thể nói dân Việt đi học đông vào bậc nhất cũng như giới đứng vào hàng đầu.

#### b.- Cần cù

**Cần cù cũng là đức tính dân tộc cần được duy trì.** Theo huyền sử Vua Hùng sinh ra bởi tổ chung với người Mường gọi là Lang Đa Cầm. Tên này gọi lên ý chuyên cần làm việc. Hiện nay nhiều hãng ưa thuê dụng nhân công Việt vì tính này. Khi tôi ở Đại học Loyola một giáo sư Mỹ lúc đầu rất tế lạnh với tôi, bỗng một hôm ông vồn vã hết sức, thì ra là do mấy người Việt trong hãng bạn của ông làm việc rất chăm chỉ... Có kiệ ước mới dư giả để thực thi lòng quảng đại. Cần chú ý rằng **đức kiệ ước** này rất dễ mất trên đất Mỹ , nên **cần tập từ những cái nhỏ** ( vắn nước, tắt đèn. . . ) để **nuôi dưỡng đức đó.**

#### c.- Lễ độ

Còn có thể kể thêm đức lễ độ biểu lộ nhiều nhất do học sinh, sinh viên trong lớp đối với giáo sư. Đó là dăm ba đức tính dân tộc đã làm cho đoàn người tỵ nạn Việt Nam đáng nể . Rất nhiều nhà quan sát tiên đoán rằng không bao lâu nữa đoàn người Việt sẽ trở nên giàu có và nắm những vai trò quan trọng. Vậy thì đây là những đức tính cần được nuôi dưỡng một cách cụ thể và thiết thực. **Cho tới nay nói đến duy trì văn hoá chúng ta mới dậm chân ở đọt Từ (Ý, Từ, Dụng, Cơ ) như làm văn nghệ , báo chí. . . Cần đi mạnh vào đọt dụng, cần cụ thể hơn tức bàn đến những điểm thiết thực rồi tìm cách sửa đổi, ai nấy cố tự sửa, và sửa cho con cháu.** Thí dụ : Đức kiệ ước biết tắt cái đèn lúc không cần, vắn nước đánh răng cho nước chảy ồ ồ tón nước gấp trăm lần. Ăn uống nhai ngòm ngoàn đầy tiếng động . Xé thư người khác. . . Còn nhiều chuyện quá nhỏ mọn nhưng dễ làm cho ta phải cúi gằm mặt khi thấy một người Việt Nam làm trước mặt ngoại bang ( như chen nhau khi sắp hàng . . . ) Những điều này nếu không sửa đổi mạnh trong gia đình thì không học đâu được.

**Ở trường không ai dạy những cái tế nhị đó.**

Bởi vậy tuy tầm thường mà hoá rất khó, nhận thức ra đã khó, mà khi thấy người khác phạm thì mấy ai dám sửa, trừ phi là bạn thân lắm, hoặc cha mẹ với con cái. Đã vậy rất khó sửa, nói 5 lần 7 lượt cũng không xong . Chớ cho rằng đó là những cái quá nhỏ nhặt không đáng lưu tâm. Thưa rằng những cái nhỏ đó mới làm cho đời sống trở nên có văn vẻ ( tức được thẩm nhàn văn hoá ) . Chính cái phần bé nhỏ đó là phần tinh tế của công việc hội nhập xã hội văn minh . Chính vì những cái nhỏ nhặt đó làm cho chúng ta đổ mặt trước ngoại nhân .

Văn hoá của một dân phải nhằm mục tiêu làm cho đời sống của dân ấy có văn vẻ tế nhị hay ít nhất không gây khó chịu cho tha nhân, không làm cho người cùng hội phải hổ thẹn vì đồng hương mình . Chúng tôi mong ước, chúng ta sẽ thảo luận kỹ về điểm này và cử ra một uỷ ban, hay ước mong có những người nào đó có cơ duyên viết một quyển tựa như phép lịch sự của Âu Mỹ trong việc ăn uống, nói năng, xử sự, giao tiếp để đồng bào tỵ nạn ý thức mà chăm

**chước giữ gìn.** Xin nhắc lại câu định tính văn hóa Việt là cái khối xù xì da cóc trong bọc trứng tiên, và ước mong cho việc làm văn hóa mở rộng hơn nhiều: xuống thì tới chỗ Dựng là mài dũa những cái xù xì da cóc, lên thì tới tận Ý tận Cơ, tức gồm thêm triết lý xây trên cơ cấu của Việt tộc, đó là phần “ trong bọc trứng tiên “ cần phải chú tâm vun tưới. Vì trứng tiên mới chính là cái Cơ, cái nôi, cái nền triết Việt. Một nền văn hóa đẹp đẽ đến đâu mà thiếu Ý thiếu Cơ thì chỉ là một nền văn hóa nông cạn. Văn hóa Tây Âu hơn ta ở Ý tức họ có một nền triết học rất đồ sộ, nhưng họ lại kém ta ở cái Cơ, vì cơ chưa ổn nên triết họ còn cần đổi nền. Ta thì thiếu triết, nhưng hơn họ cái Cơ. Nhưng là hơn trong tiềm lực, chứ trong thực tế thì kể là không, vì cái Cơ của ta ví như trứng tiên bị bọc trong xù xì da cóc, có còn mấy ai thấy đâu. Vì vậy đã đến lúc làm văn hóa phải vươn xa hơn đợt Từ để đạt đợt Ý và đợt Cơ. Hễ có Cơ thì rồi có Ý. Chính cái Cơ mới là tinh hoa văn hóa của ta. Chính cái Cơ mới làm cho ta nhìn rõ đâu là tinh hoa, đâu là cặn bã, nếu ta không nghiên cứu và thẩm nhuần thì ít thế hệ sắp tới sẽ không thấy Văn hóa Việt đáng duy trì ở chỗ nào, và do đó sẽ trở nên người vong bản, vong quốc. Chính cái Cơ mới bơm sinh lực vào cho Ý, cho Từ, cho Dựng. Hơn thế nữa, chính cái Cơ mới giúp chúng ta khả năng đóng góp vào nền Văn hóa thế giới.

Hiện nay con người đang trải qua cơn khủng hoảng trầm trọng. Các nhà trí thức Âu Mỹ gọi đó là một sự trống rỗng của Tây Âu (nihilisme occidental) nghĩa là mọi giá trị cao cả của Tây Âu đã sứt giá. Họ không còn tin tưởng vào những giá trị cổ truyền nữa, với hậu quả là hiện họ đang trở nên vô hướng vô hồn trong mọi cấp từ “ tu thân “ qua “ tề gia “ đến “ trị quốc “ đều thiếu đạo. Họ có chống cộng là trên bình diện kinh tế tức tư bản chống cộng sản chứ thiếu triết, nên nước có tiếng chống cộng hơn hết là Mỹ mà trong nước tràn ngập người thiện cảm với cộng sản. Chính vì vậy nước Mỹ thiếu lãnh đạo trong chính trị và nhất là trong văn hóa, đành để thế giới Tự Do trở nên con thuyền không lái. Lâu nay trong họ đã nhiều người nhận ra cần thiết lập một nền Văn hóa mới, một nền văn hóa có khả năng tổng hợp được các giá trị đông tây kim cổ □ Thế nhưng cho tới nay chưa ai tìm ra nền. Theo cơ cấu luận thì Âu Tây duy hữu, hữu vi. Còn Ấn Độ thì duy vô: vô vi. Đều không phải là cơ cấu tổng hợp. Chỉ triết lý An Việt mới có cơ cấu tổng hợp: “ có mà như không, không mà lại có “. Chỉ có cơ cấu lưỡng hợp đó mới đủ khả năng tổng hợp những giá trị lẽ lẽ (do lương tri) của Âu Ấn để chỉ hướng đi cho con người ngày nay đang đầy xao xuyên khắc khoải.

Thế nhưng có điều bất hạnh là triết lý giàu tính cách tổng hợp kia lại không được mấy ai biết đến. Âu Tây đã đành mà ngay đến những người trong khối Việt Nho cũng không hơn. Đây là chỗ người Việt tị nạn cần lưu tâm. Đây là chỗ chúng ta có thể đóng góp cho thế giới. Hiện tình nhân loại chỉ biết sống trên bình diện lợi hành, trên nữa không còn đạo lý nào cả. Vì vậy đây chia rẽ, rất là nguy hiểm. Ngay khối Cộng sản còn đang trong giai đoạn chinh phục lẽ ra phải đoàn kết lắm để tránh họa vậy mà cũng vẫn chia năm xẻ bảy rồi.

Tóm lại, quay chiều nào cũng đầy chia rẽ tự trong bản chất tức còn thiếu một nền triết lý tâm linh tổng hợp. Vậy mà đây chính là chỗ chúng ta có thể góp phần. Muốn góp phần thì bước đầu tiên phải là nghiên cứu học hỏi tài bồi cho nền triết Việt Nho của chúng ta ngày thêm sáng tỏ và phổ cập tới mọi người. Tôi ước mong sẽ làm sao cho có sự gia tăng nỗ lực học triết Việt, trước là để nuôi dưỡng những đức tính dân tộc quý báu của ta, sau là để hy vọng đóng góp vào nền văn hóa toàn cầu.

**Nghĩa vụ con người Việt ở đó.**

**Nghĩa vụ gia đình, quốc gia Việt cũng ở đó.**

## Hơn thế nữa, nghĩa vụ quốc tế chúng ta chính là ở đó.

Tôi cầu ước cho chúng ta sẽ có một quan niệm rộng hơn và sâu hơn về văn hóa Việt, rộng lan tỏa đến đọt Dựng, thực tế là mài giũa những phần xù xì da cóc, đồng thời lại nhô lên thực cao cho đến cái “trúng tiên rồng” vì điều rất cần thiết cho con người thời đại vậy. Nhìn qua cái hay cái dở của dân tộc ta một cách sơ sài, ta thấy có điều nghịch lý. Vì bị đô hộ lâu ngày, con dân Việt sống trong cảnh “Cái khó bó cái khôn”, một mặt quên hẳn cái gốc tốt đẹp của tiên nhân, lại vì sinh tồn mà lại nhiễm phải một số tính xấu. Đáng lý sau những thời kỳ dành được độc lập, một mặt ta phải khôi phục và phát triển cái hay cái đẹp của Tổ tiên, thì ta lại vọng ngoại, đi theo hết phong trào này nọ của ngoại quốc, đem lại tai họa cho đất nước; mặt khác đáng lẽ ta phải soát xét cuộc sống của ta để sửa đổi những thói xấu, hoàn thiện con người, lại đi tìm giải pháp ở những thể chế, chế độ, nên cứ quay đi quẩn lại mà không tìm ra lối thoát. Lối thoát trước tiên là phải sửa lại con người của chính mình, và thể chế chính trị phải để ý tới những vấn đề gần thiết thân với con người, trước tiên để cho ai ai cũng có miếng ăn và có tự do, sau đó mới đến ăn ngon mặc đẹp nhà sang. . . “

## D.- Kết luận

### I.- Nguồn gốc Văn hoá dân tộc

Bây giờ mà liệt kê nét Xấu ra thì có vô số, vì nó có muôn hình vạn trạng, nhưng mọi sự đều do con người làm ra, nguyên do chính là do mỗi người không định vị được mình để có những suy tư và hành động thích hợp với vị trí con người Nhân chủ “**Nhân linh u vạn vật**” của mình. Theo văn hoá Việt tộc thì **con Người là tinh hoa của Trời Đất. Con người giữ được vị thế Nhân chủ giữa Trời cùng Đất, không Duy Tâm để lãng tránh Đời sống khó khăn hàng ngày mà cũng không Duy Vật để chỉ biết có Của! Chỉ có con người Nhân chủ “biết cách làm chủ” và “biết cách sống Hoà với mọi người” thì mới mong cứu Người cứu Nước được.**

### Còn Dân Việt Nam là con Rồng Cháu Tiên.

**Tiên** ở trên núi cao, tượng trưng cho lòng Nhân cao cả, nên mới có câu “**Mẹ Âu Cơ: Non Nhân**, tức là lòng yêu thương bao la như biển Thái Bình dạt dào của người Mẹ.

**Rồng** lặn sâu dưới biển, tượng trưng cho Trí sâu thẳm của người Cha, “**Cha Lạc Long: Nước Trí**” đó là sự hiểu biết tròn đầy gọi là Chu tri, mà không phiến diện như triết lý sờ voi.

**Con Hùng Vương sống theo “Tình Lý tương tham”**, nên Hùng cường, con người Hùng cường là con người Nhân chủ, **con người biết lo tu thân để “làm chủ được chính mình” và “sống Hòa “ với người khác.”**

**Tình thương có bản chất “nối kết”** con người lại với nhau, nhưng nếu Duy Tình thì khi Tình yêu nhiều quá lại gây thiên lệch.

**Lý trí thì có tính cách “cách ly”** nhất là khi phiến diện, **khi thiếu Lý Công chính cũng gây ra sự chia xa.**

**Tình thì u linh man mác, vô biên. Lý thì rõ ràng khúc chiết, hữu hạn. Đây là “hai thực thể trái ngược nhau: “Nghịch số chi lý”, nếu biết kết hợp “Chân lý ngược chiều” này mà tiết chế nhau cho cân bằng thì tạo được trạng thái Hoà, nếu Duy Tình, hay Duy Lý hay Tình Lý bất tương tham thì gây ra mất quân bình.**

**Thế nào là “Tình Lý tương Tham”? Thưa:**

Khi xử **Tình** thì cũng phải có **Lý** tham gia, **Tình** là thứ vô biên, nên phải có sự soi sáng của **Lý** công chính hữu hạn hạn chế bớt, để **Tình** không thiên vị, vì thiên vị sẽ gây ra sự bất hoà.

Khi xử **Lý** thì cũng phải có **Tình** tham gia, nếu khi **Lý** khe khát, chỉ lý quá, cần phải có **Tình** nhân ái ngăn cản bớt thì mới giữ được mức công chính. **Lý** quá thì cũng gây bất hoà. Mọi sự bất hòa nào cũng gây chia rẽ. Đây là lối sống Văn gia

Còn phía **Chất** gia là những người bình dân ít hay vô học thì sao? Đã có cả kho tàng ca dao tục ngữ dễ hiểu để giúp họ. Là con Rồng Cháu Tiên thì ai ai cũng là **Đồng bào**, nên trong cuộc sống ta phải nhớ ghi Tâm khắc Cốt điều đó, mà sống theo kiểu: “ **Bên Ngoài ( Xã hội ) là Lý, nhưng Trong ( Cá nhân ) là Tình** “. Đây là cuộc sống “ **Tình Lý hài hòa** “

Về **Tình** thì nhớ yêu thương mọi người theo cách bình dân:

Lá Lành đùm lá Rách

Chị ngã Em nâng

Tay đứt Ruột xót

Máu chảy Ruột mềm

Thương Người như thể thương Thân. . .

**Đó nguồn sống Tình ( thuộc lãnh vực cá nhân phải tu luyện ) .**

Về **Lý** thì Ra ngoài xã hội phải thực hiện **cuộc sống công bằng hai chiều**:

Có Đi có Lại

Phải Người phải Ta

Có Đi có Lại cho toại lòng nhau

Bánh Ú Đi, bánh Dì lại

**Đây là lối sống Lý ( thuộc phạm vi xã hội mà mọi người phải hành xử )**

**Bất cứ sự bất Hòa nào cũng gây chia rẽ. Đây là nguồn của Quốc nạn.**

**Hòa là sự sống có giá trị cao quý bậc nhất, vì Bất hòa thì khổ đau!**

Tóm lại: Bất cứ cuộc sống Duy Tình, Duy Lý nào cũng gây chia rẽ, vì nó gây ra mất quân bình hay Bất công. Ta có thể nói: Tình trạng xã hội hỗn loạn ngày nay là do:

**Con Người Bất Nhân, gây ra Xã hội bất công.**

Tổ tiên chúng ta đã tìm ra **Huyền thoại Tiên Rồng ( gặp nhau trên cánh đồng Tương )** , - nền tảng của **Dịch Lý: Lý của tiến bộ và thái hoà - dùng làm nền tảng Hòa để đoàn kết toàn dân để lập quốc, kiến quốc và cứu quốc. Quốc gia này đã được truyền lại qua gần 5000 cho chúng ta. Vì quên Gốc nên chúng ta mới rã đám như ngày nay. Có điều khó khăn là muốn sống theo nếp sống có tính cách Nội khởi “ Nhân ( Tình ) Nghĩa ( Lý ) “ này thì mỗi người phải tự ý, tự động tu dưỡng mà vươn lên mới đạt được. Vì ngoại xâm hay nội thù làm cho xã hội rối loạn nát đi, mà không tìm cách sửa, nên CS có cơ hội dùng cách chuyên chế theo lối Ngoại khởi, được thúc đẩy bởi “Tham, Sân, Si “, nhét mọi người vào chuồng bò Hộ khẩu và tem phiếu thực phẩm để đoàn kết toàn dân, mà tiến nhanh tiến mạnh, tiến vững chắc lên XHCN Bịp! Ngày nay CSVN đã bỏ chuồng bò đó đi, lại dùng “ pháp lệnh miệng “ mà tàn dân mà hại nước !**

**Mình không tự ý làm thì CSVN đã làm thay cho đó!**

Còn các tôn giáo thì tôn giáo nào cũng đã rã ra nhiều mảnh, lý do là chỉ còn có cái vỏ mà đã đánh mất ruột “ Hòa “ , Đạo chỉ lo chuyện trên Trời, chuyện đời sau, cho rằng đời nay, thế gian này chỉ

là trò ảo hóa hay một trong ba thù. Đạo nào cũng cổ võ Hòa bình, mà Bất Hoà lại tràn lan hơn trong người theo Đạo! Không lo “ canh tân hoà giải “ mà đoàn kết mà sống ( làm chứng cho tinh tuý Đạo trước ) rồi truyền bá ( rao giảng ) tinh tuý Đạo thì Đạo hết tác dụng.

Các trí thức thì cũng đã lạc mất Hôn Thiêng Sông ( Trí ) Núi ( Nhân ), không thấy hình bóng đồng bào trong nhau, đồng bào biến thành người xa lạ. Vì học được nhiều nguồn Khác nhau, cho rằng nguồn nào của mình cũng đúng hơn nguồn khác, vì lẽ “ Dị khí “ mà không giữ được Gốc chung, nên “ tương thù “. Thực ra việc học hỏi bên ngoài là cần thiết, nếu biết đem tinh hoa của người ngoài bón cho “ Gốc Hòa của dân tộc mình “ thì chẳng những không bị phân hoá mà còn giúp cho cây văn hoá nhà được sum suê tốt tươi hơn. Cái lối “ Khôn đọc đại đàn “ làm cho chúng ta rã đám.

Các nhà làm văn hoá thì nặng về văn nghệ nhất là trai gái than vãn thảm thiết vì lỗi thê thất hứa yêu đương. Thanh niên là rường cột nước nhà mà chỉ mê ca hát nhảy múa than van thì còn lo được việc gì thêm.

Các nhà làm chính trị thì chẳng lo Quốc kế dân sinh chung mà nặng tranh dành quyền lợi nhỏ nhen riêng cho đảng phái, nhất là không chăm lo xây dựng cán bộ cho có Tư cách và khả năng, mà năng dùng mưu mẹo để thủ lợi!

Còn nhân dân thì như gà lạc Mẹ. Khôn sống vững chết, mạnh ai cứ đâm đạp lên nhau mà sống, nay cả nước một số đang vùng lên ăn chơi trác táng, còn đa số nghèo vẫn cứ nghèo rớt mùng tơi.

Đó là mặt trái còn mặt phải còn có điều hay, nhưng nếu không sửa sai thì cái dở sẽ cuốn phăng mất cái hay.

Chúng ta phải làm gì đây, hay cứ vẫn sống thản nhiên theo lối “ tốt Đời đẹp Đạo “! Là người của thời đại văn minh tiến bộ, chúng ta cứ im lặng và bất động sao yên?

Những giá trị của Tổ tiên nếu đã lạc hậu rồi thì chúng ta tìm cái khác văn minh hơn thay thế vào, nếu không thì chúng ta phải phục hoạt lại dùng tạm, giúp đoàn kết toàn dân mà mưu cuộc sống ấm no và an bình cho mọi người.

**Chúng ta không thể lờ đi cái trách nhiệm liên đới được!**

## **II.- Việc chung của chúng ta**

Tôi xin mạo muội có vài ý kiến để đóng góp chung:

1.- Khi một cái tật Xấu đã thâm nhập trong nếp sống dân tộc qua hàng thế kỷ, đã thâm căn cố đế nếu không tìm ra nguồn cội phát sinh để tìm ra “ thuốc đắng già tật “ thì có làm gì cũng là công Dã Tràng xe cát.

2.- Nguồn gốc của mọi tật xấu nằm trong lãnh vực Văn hoá tức là nếp sống của dân tộc. Các nét xấu đó do sự cai trị của Bắc phương và Đế quốc thực dân Pháp làm cho nghèo đói và ngu dốt mà nhiễm vào. Đáng lẽ sau khi hết đô hộ thì các trí thức, các chính quyền phải tìm phương cách để sửa chữa, nhưng đáng tiếc vấn đề đã không chú ý làm, nên tật xấu ngày càng lan tràn, làm băng hoại xã hội. Cái lỗi của chúng ta là cứ thản nhiên chấp nhận cái cận bã do tình trạng nô lệ gây ra, và cứ bình tâm sống trong sự bất an đau khổ hàng ngày!

3.- Tuy nét xấu thuộc về một số cá nhân, nhưng được coi như là chung của dân tộc, nên muốn sửa chữa, tất phải có cuộc vận động toàn dân canh tân mới được. Ở trong nước thì hiện nay chưa thể làm được. Tuy nhiên có thể dùng các cộng đồng ở nước ngoài làm thí điểm để rút kinh nghiệm.

4.- Cái khó là nay các cộng đồng người Việt đã bị phân hoá, nên việc trước tiên là các vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo, các nhà giáo, các vị làm văn hoá, các vị làm chính trị . . . phải họp lại hoạch định một chương trình cụ thể để thực hiện.

5.- Phương cách sửa chữa là phải phục hoạt lại tinh hoa văn hoá của dân tộc, thứ văn hoá mà mọi người dân đã quen thuộc, đã có trong huyết quản, vì bị áp bức hay buông thả mà nằm im bất động, nên phải cùng nhau vận động một phong trào toàn dân học tập và phục hoạt lại mà sửa chữa. Đối với thanh thiếu niên thì việc học và hành văn hoá được thực hiện ở trường dạy tiếng Việt, còn đối với đa số quân chúng thì phải dùng đến các phương tiện truyền thông để giáo dục đại chúng. Cạnh những cái nét xấu Dân tộc cần phải sửa chữa ta thấy còn có nhiều Tính Tốt cần phải phát huy để biến những tính tốt thành thói quen và dùng thói quen Tốt để thắng thói quen Xấu.

6.- Vấn đề khó khăn nhất là các cộng đồng chấp nhận tình trạng Tật xấu trên là vấn đề nghiêm trọng cần phải canh tân. Hai là phải thành lập một ban Tổ chức lo về việc phục hoạt và phát triển Văn hoá để soạn thảo cho được kế hoạch khả thi.

Còn các tôn giáo thì có thể có kế hoạch riêng theo tinh thần của tôn giáo mình, nhưng tất cả các sinh hoạt đều theo một theo hướng chung để tránh cảnh phân hoá.

Đây là vài ý kiến thô thiển, mong được đóng góp chút gì cho nạn chia rẽ đang làm tan nát con Người và xã hội. Mong nhiều vị cũng góp nhiều tay để chúng ta cùng “Vỗ nên Bộp”. Xin tha thứ cho những lời khó nghe. Trân trọng.

### ( 1 ) : Vạch Áo Cho Mọi Người Cùng Xem

**Ông Phan Thanh Tâm, tác giả bài này, là cháu năm đời của cụ Phan Thanh Giản. Trước 1975, ông làm ở Việt Tân Xã, Sài Gòn. Sau 75, ông vượt biển trên một chiếc thuyền nhỏ 13 người từ năm 1976. Lưu lạc một tháng trời giáp một vòng bờ biển các nước Đông Nam Á, đầu đầu ông cũng bị người ta đẩy trở lui ra biển cả. Chặng cuối cùng là đảo Palawan, Phi Luật Tân, thuyền được nhận trở lại vào bờ, nhờ sự can thiệp của một ông cố đạo người Ý đang coi một họ đạo tại đảo này. Ông là một trong những «thuyền nhân» đầu tiên được đặt chân lên đảo nói trên. Bài này viết cách đây 6 năm rồi, với một phong thái thẳng thắn, nhưng ôn hoà, về một vấn đề tự-bản khá gay gắt. Tác giả sẵn lòng cho phép đăng lại để độc giả có dịp chia sẻ những suy nghĩ với ông.**

Tốt khoe ra, xấu xa đậy lại và nhất định không có chuyện vạch áo cho mọi người cùng xem. Đó là phương châm của phe ta. Tại sao vậy? Tự cho là thuộc **đòng giống con rồng cháu tiên, và có quá khứ hơn bốn ngàn năm văn hiến** nên người mình lúc nào cũng tốt, cũng bánh, cũng anh hùng, xuất chúng. **Hễ nói tới người ngoại quốc thì xách mé, trích thượng; gọi họ bằng thẳng, bằng con.** Còn nước VN phải là **minh châu trời đông, là bó đuốc soi đường.** Tuy nhiên gần đây, có dư luận lên tiếng là phải xét lại cái ý tưởng tự **tôn, tự đại, ngông cuồng đó.** Họ cho rằng cứ hát ca, nâng bi dân tộc mình một cách lộ liễu như vậy hoài thì ta sẽ mãi mãi ngất ngư như con gà mắc dây thun. **Chắc hẳn phải có vấn đề, có trục trặc đâu đó vì tài khôn như vậy mà chưa ra cái con gì cả trong khi các nước lân bang ở Đông Nam Á nay đã là con cạp, con beo, con sư tử rồi.**

Cái hay ở chỗ, người tạo ra dư luận là một nhà thơ hồi nhỏ ở Sài Gòn, du học ở Nhật; năm 1966, định cư ở Pháp; năm 1996, trong khi sang Tàu, vợ được một cuốn sách khiến ông “thích thú quá cơ” và ông nghĩ rằng “bất cứ người VN nào khác đọc được, bảo đảm cũng sẽ thích thú” như ông. Ông tin rằng quyển sách sẽ “giúp nhìn lại mà đánh giá bản thân, dân tộc và văn hoá của mình trong giai đoạn hiện nay”. Vì thiện ý, ông bỏ công ra dịch và mong có nhiều người đọc. Nhà xuất bản Chân Mây Cuối Trời phát hành bản dịch lần đầu tiên tại Paris năm 1998. Cuốn sách được đón tiếp nồng hậu. Giới báo chí đua nhau nói về nó. Nhà xuất bản Văn Nghệ ở quận Cam, thủ đô người tị nạn, hưởng ứng in lại; quyển sách được coi là bán chạy trong năm 1999.

Nhà báo Lê Đình Điều, trước khi qua đời, trong lúc nằm trên giường bệnh, viết bài điểm sách đăng trên Thế Kỷ 21 số tháng 04/1999: “**Đọc Người Trung Hoa Xấu Xí của Bá Dương**”, người VN nào cũng liên tưởng đến việc đây là chuyện của mình. Có lẽ chỉ thay cái tựa là Người Việt Nam Xấu Xí cuốn sách cũng vẫn có ý nghĩa. Phải chăng đó là lý do nhà thơ Nguyễn Hồi Thủ bỏ thì giờ, công sức ra dịch cuốn sách sang Việt Ngữ? Trả lời câu hỏi của nhà phê bình văn học Đặng Tiến, đăng trong Việt Mercury, dịch giả, tên thật là Nguyễn Khôi Minh, sinh năm 1945 tại Hà Bắc nói sự đời là **thuốc đắng dã tật**; có chương tai cũng phải lên tiếng. Ông tâm sự: «không đọc quyển sách này có khi đỡ phải nghĩ ngợi lồi thối; còn **chẳng may đọc cò thể sẽ bị đau khổ nhiều hơn là thích thú**».

Trong bài phỏng vấn hồi tháng 10/1999, khi đề cập về những cuốn sách như **Người Việt Đáng Yêu, Người Việt Cao Quý**, dịch giả, đã có bảy tập thơ xuất bản ở ngoại quốc từ năm 1968, cho biết: «Đó là chuyện ngược đời. Ở những nước tiên tiến giàu mạnh, chưa có nước nào bóc thorn dân tộc mình một cách lộ bịch như thế cả. Người Mỹ, người Nhật, người Pháp, người Đại Hàn đều chỉ có **những sách nói lên khuyết điểm, những cái tồi dở của dân tộc, đất nước mình**. Bây giờ đến lượt người Trung Hoa. Cuốn Người Trung Hoa Xấu Xí xuất bản ban đầu ở Đài Loan; sau đó được tái bản ở lục địa. Họ đã biết nghĩ, tuy là một nước lớn, văn hoá lâu đời, nhưng nếu cứ mãi ra rả về những cái vĩ đại thì theo nhá báo Bá Dương, tác giả cuốn sách, **Trung Hoa sẽ đi đến chỗ diệt vong mà thôi**».

Nhà thơ Nguyễn Hồi Thủ, trong phần lời người dịch viết, ngay sau khi từ Trung Hoa về đến VN, ông đã đưa bản sao cho một người bạn ở Hà Nội và cô vợ người này dịch ra tiếng Việt. Nước Trung Hoa Cộng Sản đã chấp nhận cuốn sách. Người Âu Mỹ cũng thế, thì không có lý do gì người VN lại không thể được đọc nó, cho dù không phải đề học hỏi, mà có thể vì hiếu kỳ, tin tức về một nước láng giềng. Ông đã hy vọng cuốn sách sẽ xuất hiện tại VN; nhưng cho đến nay, người trong nước vẫn chưa được đọc. Theo dịch giả, **cuốn sách sẽ rất có ích cho tất cả các cộng đồng có liên quan ít nhiều đến văn hoá Trung Hoa. Chủ đích của tác giả Bá Dương là nếu muốn phục hưng dân tộc, phải bắt đầu bằng việc thừa nhận các khuyết điểm, sai trái của mình**.

### **Đọc người rồi ngẫm đến ta**

Tác giả Bá Dương, là nhà báo, nhà văn, nhà thơ và là sử gia, sinh năm 1920, chạy sang Đài Loan năm 1949, ở tù 10 năm vì các bài viết bị xem là phạm thượng. Ra tù ông đi diễn thuyết về hiện tượng Người Trung Hoa Xấu Xí. Cuốn sách gồm những bài nói chuyện của ông và của những người tranh luận với ông. Có người cho rằng nếu không đọc được sách của Bá Dương là một sự thiệt thòi lớn. Sách hấp dẫn hơn chuyện churong của Kim Dung vì nó khiến thiên hạ phải đọc người rồi ngẫm đến ta. Thấy sao nó giống dữ vậy. Giống dễ sợ. Theo ông, **văn hoá Trung Hoa đã biến thành một đầm nước chết, càng lâu càng thối, thành một vại tương rồi. Đặc tính rõ nhất của người Trung Hoa là đơ bản, hỗn loạn, ồn ào. Có nhiều nơi, nếu người Trung Hoa đến ở là những người khác dọn đi**.

**Bất kỳ ở chân trời góc biển nào hễ có người Trung Hoa là có cấn xé nhau. Mỗi người Trung Hoa đều là một con rồng**, nói năng vanh vách, cứ như là ở bên trên chỉ cần thổi một cái là tắt được mặt trời, ở dưới thì tài trị quốc bình thiên hạ có dư. Nhưng **nếu ba người Trung Hoa họp lại với nhau, ba con rồng này lại biến thành một con heo, một con giò**. Người Trung Hoa vĩnh viễn không đoàn kết được. Mỗi người lại còn có đầy đủ lý do để có thể viết một quyển sách nói tại sao họ lại không đoàn kết. **Bất cứ xã hội người Hoa nào ít nhất cũng phải có 365 phe phái tìm cách tiêu diệt lẫn nhau**. Họ chưa biết tầm quan trọng của sự hợp tác; nhưng họ có thể viết ngay cho anh xem một quyển sách nói tại sao cần phải đoàn kết, hay họ đến Thượng Đế cũng có thể khóc được. Những



thói xấu đó đã thâm căn cố đế. Cái loại triết học xâu xé nhau đó lại để ra nơi chúng ta một hành vi đặc thù khác: chết cũng không chịu nhận lỗi. Họ thích nói khoác, nói suông, nói dối, nói láo, nói những lời độc địa. Hễ cứ có dính đến lập trường chính trị hay tranh quyền đoạt lợi là những lời nói độc địa sẽ được tuôn ra vô hạn định.

Người Trung Hoa sống tại Mỹ cũng vậy, nào cánh tả, cánh hữu, trung lập, độc lập, thiên tả, trung, trung thiên hữu, hữu thiên trung vân vân và vân vân, chẳng biết đường nào mà mò. Người này đối với kẻ nọ đều mang mối cựu thù như nó giết bố mình. Thật không hiểu là thứ dân tộc gì? Đối xử với người Trung Hoa tệ hại nhất không phải là người nước ngoài, mà chính là người Trung Hoa với nhau. Bán rẻ, hăm dọa người Trung Hoa lại không phải là người Mỹ mà là người Hoa. Người Tây Phương có thể đánh nhau võ đũa rồi vẫn lại bắt tay nhau, nhưng người Trung Hoa đã đánh nhau rồi thì cừu hận một đời, thậm chí có khi báo thù đến ba đời cũng chưa hết. Sống trường kỳ trong cái hũ tương lâu ngày quá tự nhiên sinh ra thói cầu thả. Một mặt tự đại khoe khoang, còn mặt khác tự ti, ích kỷ; không có can đảm khen người khác, chỉ có dũng khí dùng để đả kích kẻ khác; chửi bới sau lưng; yêu thì sợ chúng cười, ghét thì sợ chúng thù. Họ vĩnh viễn không thể nào so sánh được với người Do Thái, chỉ cần so sánh với người Nhật, người Đại Hàn là cũng thấy bị thua tới cả trăm nghìn năm ánh sáng rồi.

Người Hoa sợ sệt đủ mọi thứ trên đời. Cái não trạng hãi sợ này đã nuôi dưỡng bao nhiêu bạo chúa, làm tổ âm cho bao nhiêu bạo quan. Vì vậy bạo chúa, bạo quan không bao giờ bị tiêu diệt, và đã biến dân tộc Trung Hoa thành một dân tộc hèn mọn. Sức tưởng tượng, óc suy xét, tư tưởng của giới trí thức bị bóp chết, xơ cứng. Trong 4000 năm, từ Khổng Tử trở đi, không còn có một nhà tư tưởng nào lớn nữa. Cái hũ tương văn hoá, cái hũ tương thối làm cho người Trung Hoa xấu xí, không thể dùng tư tưởng của mình giải quyết, phải bắt chước, phải dùng cái tư tưởng của kẻ khác; lớn lên trong tham ô, hỗn loạn, chiến tranh, giết chóc, bần cùng, cho nên chẳng bao giờ có cảm giác an toàn, lúc nào cũng hoảng hốt, lo âu. Trung Hoa diện tích rộng thế, lâu đời thế mà người Hoa lại có một tâm địa thật hẹp hòi, không muốn ai hơn mình. Phải chăng Thượng Đế đã phú cho chúng ta có một nội tâm xấu xa?

Trên đây là những đoạn trích các ý tưởng trong sách của nhà báo Bá Dương. Ai cũng biết, gần mực thì đen, gần đèn thì sáng. Hơn một ngàn năm bị đô hộ, lại sống sát nách một kẻ như thế, chẳng lẽ ta gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn? Họ sao ta vậy hay ta tệ hơn thì chẳng có gì lạ cả. Hơn nữa, mỗi dân tộc có mỗi bệnh trạng xã hội. Bệnh trạng của ta cộng thêm bệnh trạng của anh bạn láng giềng thì chắc phải hết thuốc chữa; hèn gì nước ta lúc nào cũng loay hoay như gà mắc đẻ, lết bết đi sau hủi đít thiên hạ. Nếu văn hoá Trung Hoa đã biến thành một cái hũ tương thối thì văn hoá ta là cái hũ gì? Hũ vàng hay là hũ mắm thối? Còn Người VN ra sao? Thử nhìn thoáng vào gương xem.

### Mẫu người Việt Nam

Trong cuốn Việt Nam Sử Lược của Trần Trọng Kim có đoạn tả tính tình người VN trước năm 1930 như sau: Về đàng trí tuệ và tính tình, thì người VN có cả các tính tốt và các tính xấu. Đại khái thì trí tuệ minh mẫn, học chóng hiểu, khéo chân tay, nhiều người sáng dạ, nhớ lâu, lấy sự nhân nghĩa, lễ, trí, tín làm năm đạo thường cho sự ăn ở. Tuy vậy cũng có hay tính tình vật, cũng có khi quý quý, và hay bài bác chế nhạo. Thường thì nhút nhát, hay khiếp sợ và muốn sự hoà bình nhưng mà đi trận mạc thì cũng có can đảm, biết giữ kỷ luật. Tâm địa thì nông nổi, hay làm liều, không kiên nhẫn, hay khoe khoang, và ưa trang hoàng bề ngoài, hiếu danh vọng,

**thích chơi bời, mê cờ bạc. Hay tin ma, tin quỷ, sùng sự lễ bái nhưng mà vẫn không nhiệt tin tôn giáo nào cả. Kiêu ngạo và hay nói khoác, nhưng có lòng nhân, biết thương người và hay nhớ ơn. Đàn bà thì hay làm lụng và hay đả đàng, khéo chân, khéo tay, làm được đủ mọi việc mà lại biết lấy việc gia đạo làm trọng, hết lòng chiều chồng, nuôi con, thường giữ được các đức tính rất quý là tiết, nghĩa, cần, kiệm.**

Với mẫu người nói trên và nếu cho rằng, văn hoá là sinh hoạt, ta không hiểu văn hoá ta là văn hoá gì, lại có thể sinh ra một tay **gian hùng nhưng rất thành công như Trần Thủ Độ**. Việt Nam Sử Lược của học giả Trần Trọng Kim cho biết, vì cốt gây dựng cơ nghiệp cho nhà Trần, dù tàn bạo đến đâu Trần Thủ Độ cũng làm cho được. Ông đã chôn sống cả giòng họ Lý. Trước đó, Trần Thủ Độ nói với vua Lý Huệ Tông, tuy đã bỏ ngôi vua, xuất gia đi tu, một câu đề dòi “**nhỏ cỏ thì phải nhổ cả rễ cái**”. Trong khi đó, **Nguyễn Trãi**, đại công thần của vua Lê Lợi, thảo ra Bình Ngô Đại Cáo, một bản văn chương giá trị, và là tác giả câu đầy tình người 'Thương người như thể thương thân', trong tập Gia Huấn Ca, thì lại **bị giết cả họ** vì bị kết tội là dùng người thiếp đẹp và giỏi thơ, Nguyễn Thị Lộ, để mưu hại nhà vua.

Trong cuốn Từ Thực Dân Đến Cộng Sản, tác giả Hoàng văn Chí cho biết, vào những năm 1954 và 1956, khi Cộng Sản Việt Nam đem chiến thuật «**Cải Cách Ruộng Đất**» của Mao Trạch Đông, áp dụng tại Bắc Việt, mới thấy người mình sao lại **có đầu óc nô lệ** dữ vậy. Đúng như cụ Trần Trọng Kim phê bình: «**Từ tư tưởng cho chí công việc làm, điều gì mình cũng lấy Tàu làm gương. Hễ ai bắt chước được Tàu là giỏi, không bắt chước được là dở**». Mà theo Bá Dương, Trung Hoa hiện tại còn là một nước đã man nguyên thủy, thì việc Cộng Sản Việt Nam đưa ra phương châm: “**thà sai hơn là bỏ sót**” trong khi phát động chiến dịch long trời lở đất nói trên cũng là điều hiển nhiên thôi. Ở các nước văn minh thì khác. **Nguyên tắc luật pháp của CSVN là: thà bắt lầm hơn tha lầm.**

Mặt khác, trên sân khấu chinh trị nước ta có một “diễn viên kỳ tài”, chữ của nhà văn Vũ Thu Hiền khi nói về **Hồ Chí Minh**, một người làm cách mạng chuyên nghiệp, được huấn luyện tại Nga, tên thật là Nguyễn Sinh Cung. Ông tiến, ông thoái, khi hai bước, khi ba bước, khi khóc, khi cười, khi ôm hôn thắm thiết, biến ảo khôn lường. Cả thế giới đều nghe danh ông. Cho đến nay chưa ai biết rõ «**con đường bác đi**». Theo giáo sư Nga Anatoli Sokolov, chuyên viên Liên Xô về Việt Nam Học, tại Trung Tâm Nghiên Cứu Đông Phương ở Mạc Tư Khoa, trong cuộc đời hoạt động của **Hồ Chí Minh, ông có trên 150 bí danh**. Để cho «**chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên đất nước ta và trên toàn thế giới**» ông sẵn sàng mua chiến thắng đó «**dẫu phải đốt sạch cả dãy Trường Sơn**» hay phải «**đánh Mỹ đến người VN cuối cùng**». Không hiểu khí thiêng sông núi VN thế nào mà lại có thể sinh ra một con người kỳ dị như vậy? Chính ông đã gây ra bao cuộc bể dâu, chết chóc.

Hồi thập niên 60, có bài Tâm Ca Số Năm của Phạm Duy mang tên Để Lại Cho Em nói lên thực tế của đất nước: «**Bây giờ chỉ còn là một mảnh đất bị chia cắt, cày xới lên bởi bom đạn. Hận thù nhân danh chủ nghĩa, bạo lực vênh vang bề thế**»; và «**Đường về tương lai nghẽn lối**». Thế hệ đàn anh chỉ để lại «**những giả dối, đê hèn, và vụng dại**». Bài hát lưu hành ở miền Nam rồi rơi vào quên lãng, bị át bởi tiếng xe tăng, máy bay, hoả tiễn, AK, M16. Vũ khí này được cung cấp bởi các nước đồng minh của hai miền Nam Bắc. Đó là hệ quả của việc tìm đường cứu nước của bậc tiền bối. Kẻ đi Tàu, đi Nga, người đi Tây, đi Nhật, đi Mỹ. Ai cũng cho là thuốc mình mang về là thuốc tiên; nhưng vì muốn độc quyền trị nước nên VN thành nơi thử lửa cuộc chiến tranh lạnh. Nước ta hết nạn hủ nho, thì đến nạn hủ Marx, hủ Mao. «**Tôi không có tư tưởng ngoài tư tưởng chủ nghĩa Mác Lê Nin**». **Hồ Chí Minh đã khẳng định như thế (1).**

Trong ba mươi năm nội chiến từng ngày, nửa nước từ con sông Bến Hải trở ra Bắc theo Nga, theo Tàu; nửa nước phía Nam chống lại bằng dựa vào Tây, vào Mỹ. Cuối cùng miền Nam sụm vì đỡ hoài thì ắt có ngày bị đánh gục. Lại nữa, Hoa K ỳ rút lời cam kết, ngưng viện trợ. Chỉ nội hai tháng 03 và 04 năm 1975, cả một chế độ tan tành. Khôn sống, mông chết. **Tướng tá cao chạy xa bay, tìm đường thoát thân. Trong lúc trời đất nổi cơn gió bụi mới thấy nhân tài, khôn lanh thì nhiều như lá mùa Thu, còn tuần kiệt thì như sao mai buổi sớm.** Có bao nhiêu người đứng lại chịu chết, chịu tù, chịu nhục, chịu chia sẻ với thuộc cấp? Anh hùng tất phải hiếm. Điều đó dễ hiểu. Nhưng đâu rồi câu hát “**Dân ta hằng anh dũng, dân ta vẫn oai hùng, dân ta dù nguy biến không nao**”?

Ngày 30/04/1975 là ngày phơi bày rõ ràng bộ mặt của cấp lãnh đạo hai miền: **Miền Nam hèn kém, miền Bắc xảo trá, đê tiện, đầu óc nô lệ.** Sau khi chiếm Sài Gòn, nhà cầm quyền **Cộng Sản tìm cách tiêu diệt các thành phần tinh nhuệ bằng học tập cải tạo và vơ vét, cướp bóc tài sản của miền Nam một cách có hệ thống bằng hai chữ quản lý. Họ lại đốt sách báo và cấm lưu trữ các sản phẩm văn hoá cũ như thời Tần Thủy Hoàng. Họ cố xoá bỏ căn cước của dân miền Nam. Dân miền này không thấy được giải phóng mà thấy mình là dân bị trị, bị người anh em làm nhục, trả thù vì thế mới có chuyện người Việt dù chết vẫn tìm cách lao đầu ra biển, làm mồi cho hải tặc, cho sóng dữ. Đến ngay «cả cái cột đèn nếu biết đi cũng còn muốn bỏ nước ra đi».** Dân tộc VN, có quá khứ dài lâu; anh em như thể chân tay, sao lại không thể sống chung với nhau, mà lại đi ra xứ người sống với thiên hạ?

Con Rồng Cháu Tiên?

Sau thế chiến thứ hai, chỉ trong vòng 20 năm, hai nước chiến bại, **Đức và Nhật** đã phục hưng nhanh chóng, trở thành cường quốc kinh tế. Ông Bá Dương đã ví họ, “**chẳng khác nào, một anh khổng lồ ba đầu sáu tay, dùng một cái bị đánh gục xuống đất, một lúc sau từ từ hồi tỉnh, đứng dậy phủi quần áo bước đi, vẫn đường đường là một hảo hán**”. Còn nước ta, Việt Nam là một nước nghèo. Đời sống nói chung so với các nước ở Đông Nam Á hãy còn thấp. Theo tin báo, nhà nước lại tăng cường tốc độ các bức tường lửa để **kiểm soát các người vào Internet.** Người dân chưa được tự do sử dụng máy in, một phát minh từ thế kỷ 15 của ông Johann Gutenberg. Mọi ấn phẩm đều phải có giấy phép của nhà cầm quyền. Ở **thời đại tin học mà còn phải làm báo chui, báo lậu như tờ Thao Thức của một số sinh viên thì phải kể là chuyện lạ bốn phương.**

Tháng 05/1999, nhà văn Dương Thu Hương, từ trong nước đã gửi lên ra Hải Ngoại một đoạn văn. Theo bà: “sau chiến tranh ngót một phần tư thế kỷ, trên dải đất này vẫn chỉ nghe rõ tiếng vỗ cánh của bầy quạ đen trên các nghĩa địa nối dài từ bắc vào Nam, từ nam ra Bắc” và «**Chiến tranh không làm cho các công dân chín chắn hơn, khôn ngoan hơn, sử dụng quyền công dân mạnh bạo hơn mà ngược lại nó khiến đám đông hèn nhát hơn, dễ thỏa hiệp hơn với sự nhục nhã, dễ cúi đầu hơn trước tội ác**». Tại sao vậy? Ông Nguyễn Gia Kiểng, thuộc nhóm Thông Luận trong bài Vết Thương 30/04/1999 cho rằng: “**Đó là vì dân tộc ta đã rã hàng, mỗi người tự thấy mình cô đơn, có muốn cũng chẳng làm được gì. Đó cũng là vì đã quá chán đất nước, đã mệt mỏi, đã mất ý chí và lòng tự hào.** Đảng Cộng Sản VN không phải chỉ đánh gục phe quốc gia hay miền Nam. Họ đã đánh gục được cả dân tộc VN. Chúng ta đã bị đả thương quá đau nên không thể đứng dậy».

Còn Hải Ngoại, được coi như là một VNCH nối dài thì thế nào? Tờ báo Hợp Lưu số 49 viết: «có nước nào trên thế giới chỉ bé tí bằng lỗ chân lông như **Bolsa tiểu quốc**, thế mà cái gì cũng thịnh dư **lạm phát. Báo chí** thì rợp trời kín đất như lá mùa Thu. **Văn bút** thì chúng tôi có đến nhị vị chủ tịch

(dù bây giờ chả còn ai trên thế giới công nhận, nhưng mặc xác thế giới, chúng tôi cứ là văn bút, cứ là chủ tịch, làm gì nhau?), cộng đồng cũng đương kim hai ngài Tổng Thống (dù thật thà mà nói, trông mặt các ngài, con nít sẽ khóc thét như gặp ma, người lớn sẽ nôn nao ruột gan muốn ói), và **chính phủ lưu vong cùng đảng phái yêu nước**, nói không phải khoe, trung bình mỗi tháng mọc thêm chừng mười cái, nhanh, nhiều như **nấm đại mùa Đông**». Sang đây, mất tất cả, thiên hạ mơ có quyền lực, mong có cái danh. Ông nào cũng tự cho mình có sứ mệnh, như «ai bao năm từng lê gót nơi quê người» của thuở nào. Vàng thau lẫn lộn, không biết đâu là thật, đâu là giả.

Năm 1958 hai tác giả William J Lederer và Eugene Burdick cho phát hành cuốn **The Ugly American** (Người Mỹ Xấu Xí), nói về thói hư, vụng về, ngu dốt, tham nhũng, độc tướng, của các chính khách Mỹ. Cuốn sách gây xôn xao trong chính trường Hoa Kỳ, bán rất chạy. Hơn sáu triệu ấn bản được bán ra. **Tổng Thống Mỹ Eisenhower phải cho thành lập một uỷ ban gồm chín nhân vật có uy tín để duyệt xét lại các chương trình viện trợ quân sự. Thượng Viện Hoa Kỳ cùng lập một nhóm nghiên cứu cuốn sách** và gửi cho mỗi Nghị sĩ mỗi người một cuốn. Ông Bá Dương viết, họ có năng lực sửa sai, tự điều chỉnh mình. Thay vì lấy tay che đậy, họ nói toáng lên cho mọi người biết “tôi có bệnh trĩ đây”. Họ có được cái trí tuệ và dũng cảm, tìm cách sửa đổi và giải quyết một cách thoả đáng những lỗi lầm.

**Nước Việt Nam cứ lẫn quẩn trong vòng chậm tiến**, cũng «hoang mang lúng túng chẳng kém các cụ nhà Nho cách đây một thế kỷ» là vì ta không biết mình biết ta. Ta cần có một cuốn Người Việt Xấu Xí để «**nôn ra được tất cả những thứ dơ bẩn trong ruột**», rồi **tìm ăn những thứ có chất dinh dưỡng tốt, giúp ta có thể tự phản tỉnh**. Bỏ chuyện tự kiêu hãnh, giấy rách giữ lấy lề hay đòi cho sạch rách cho thơm, thẳng thắn nói lên những tệ hại của dân tộc mình, để cùng nhau cải tiến. Trong thế kỷ và thiên niên kỷ mới, nhân loại đang tiến nhanh tiến mạnh trong cuộc cách mạng truyền thông, **chúng ta phải lẹ lẹ lên. Chậm thì chết. Chúng ta hãy hè nhau vạch áo cho mọi người cùng xem, nếu không, thay vì Con Rồng Cháu Tiên lại trở thành con khùng cháu điên mất**. Phải không quý vị?

**Phan Thanh Tâm**

*Kính thưa quý vị.*

*Tôn tử có nói : Tri kỷ tri bỉ bách chiến bách thắng : biết Mình biết Người , trăm trận trăm thắng “. Trong cuộc đấu tranh với CSVN, chúng ta đã dùng không biết bao nhiêu tâm huyết và giấy mực để nói lên “ sự Tham tàn và Cường bạo của CSVN ”, mà ít ai đề cập đến cái khuyết điểm của phe Quốc gia, như thế e chúng ta còn thiên lệch quá, có “ tri bỉ mà chưa tri kỷ “ , lại nữa nếu không trực diện với “ quốc nạn của sự chia rẽ “ thì có Nội lực đâu mà chúng ta cứu nước và xây dựng nước, tôi mạo muội viết bài dưới đây kính gởi quý vị để tùy nghi. Có điều gì sai sót xin quý vị chỉ giáo cho.*



**TẾT NHÂM THÌN**

( 2012 )

## I.- Vào bài

Tết Nguyên Đán là Lễ Tiết đầu tiên của năm bắt đầu từ lúc Giao thừa với Lễ Trừ tịch.

Mỗi năm bắt đầu từ lúc Giao thừa và cũng lại hết vào lúc Giao thừa. Giao thừa là lúc năm cũ qua đi năm mới bắt đầu, tức là lúc bàn giao giữa năm cũ và năm mới, là thời khắc “ tổng cự nghinh tân “. Trừ tịch là giờ phút cuối cùng của năm cũ, bắt đầu qua năm mới, giữa giờ Hợi ngày 30, nếu tháng thiếu thì ngày 29 tháng Chạp năm trước và giờ Tý ngày mùng Một tháng Giêng năm sau.

Nguyên là bắt đầu, Đán là buổi sớm mai. Tết Nguyên Đán là Tết bắt đầu năm, mở đầu cho một năm mới. Tết là tiếng trãi của chữ Tiết, nghĩa là Thời tiết thay đổi theo chu kỳ hàng năm, mỗi chu kỳ bắt đầu từ mùa Xuân, qua Hạ, tới Thu sang Đông. Mùa Xuân là mùa của cây cối đâm chồi nảy lộc, vũ trụ được khoác một áo mới muôn màu muôn sắc. Mùa Hạ là mùa của tăng trưởng với muôn vàn hoa trái, mùa Thu là mùa của cây cỏ vàng úa suy tàn, và mùa Đông là mùa hủy diệt héo khô, nhưng không phải héo khô để mà bị hủy diệt, mà là tích lũy sức sống để bắt đầu cho một mùa Xuân mới. Đó là chu kỳ của bốn mùa: Sinh, Thành, Suy, Hủy. Quả Đất cứ vẫn xoay quanh mặt trời sinh ra tứ thời bát tiết, rồi cứ thế mà xoay vẫn không thôi, gây ra bao nhiêu đổi thay huyền diệu trên mặt Địa cầu.

Mùa Xuân thì mọi cảnh vật đều đổi mới, tươi vui, bắt đầu cho một chu kỳ đầy sức sống, nhịp theo tiết của Trời Đất con người cũng vui mừng nhộn nhịp đón chào Chúa Xuân sang với bao nhiêu là sinh hoạt tung bừng, trước đây những sinh hoạt đón Tết được bắt đầu từ tháng Chạp năm trước cho đến cuối tháng Giêng năm sau. Sau mùa Đông lãnh lẽo tiêu điều, tới mùa Xuân muôn vật lại bừng lên sức sống. Là “ Nhân linh ư vạn vật “ con người cũng vui Xuân hoà nhịp cùng Trời Đất theo thời gian mà Đổi mới làm cho cuộc sống đầy ý nghĩa .

Có Quả Đất cùng các tinh cầu có hiển lộ ta mới nhận ra không gian, có hai Điểm quy chiếu trong không gian ta mới có khoảng cách, và nhờ sự di chuyển của một vật trong khoảng cách đó ta nhận ra Tốc độ và mới có ý niệm về Thời gian ( $d = vt$ ,  $d$ : distance,  $v$ : speed,  $t$ : time ). Không có không gian thì vật chất không có chỗ để hiện diện, để tồn tại, không có sự di chuyển thì đâu nhận ra Thời gian, không có Thời gian thì đâu có sự biến đổi của muôn loài, như vậy đâu có được mùa Xuân. Thời gian quả là cái gì vi diệu nhiệm màu. Người Phật giáo cho Thời gian gây ra oan trái nghiệp chướng, vì nó Vô thường, nay có mai không, nguyên nhân gây ra khổ đau nghiệp chướng, người Tây Âu hình như quên lãng thời gian, còn Việt Nho thì nương theo cánh Thời gian mà biến đổi nhịp theo Thiên lý qua quan niệm :

“ Hai tiếng Thời gian đầy bí hiểm vì quá thân cận với con người. Đúng hơn đó là nguyên tố cấu tạo nên con Người và con Người chỉ tiến hóa khi nương theo cánh thời gian . Thế nhưng, không may con người lại quên **chữ Thời**, nên lâm cảnh trầm luân lung túng của những nàng Tiên xuống chơi hồng trần rồi bị dẫu mắt đôi cánh hạc, không còn thể trở lại chốn Thiên thai được nữa. Tự đáy con người chỉ biết Ở Đây mà quên mất Bây Giờ.

Vậy mà **Ở Đây** là một mảnh Không gian bé nhỏ bao quanh Cái Tôi còn bé nhỏ hơn nên gây ra riêng rẽ, hạn hẹp, ưa thích bám sát cá thể của cái Tôi, với các ý nghĩ nhỏ nhen của nó.

Ngược lại cái **Bây Giờ** mới co dãn có thể bao la, lan ra khắp vũ trụ vì trong **Lúc Bây** tôi có thể suy nghĩ tới cả vũ hoàn với cả bầu trời bao la, với cả vũ trụ. Vì tuy không ở đây nhưng tất cả muôn triệu tinh tú, triệu ức tinh hà đang hiện có thực **Bây Giờ** . Vì thế mà **Bây Giờ** rộng hơn **Ở Đây** vô kể. Nói khác hơn Thời gian có khả năng co dãn hơn Không gian vô ngần, có sức giúp con người Tiến hoá biến dịch. Quên chữ Thời cũng là quên **Biến dịch**, quên **Biến hoá**. **Nên quên Chữ Thời là tự giam mình trong những giới mốc hoàn toàn Không gian ở đây bé nhỏ co quắp.** Hôm nay

khởi công học Chử Thời là muốn chấp lại đôi cánh Tiên nương hầu bay lượn trong bao la man mác vậy.”

( Chử Thời : Tựa. Kim Định ).

## II.- Chu kỳ Ngày, Tháng, Năm, Mùa

Trong cuộc sống hàng ngày ta thấy cứ Ngày sang Đêm tuần tự trôi qua, đến Tháng với hết trăng khuyết sang trăng tròn, rồi đến năm với Xuân, Hạ, Thu, Đông. Sở dĩ có chu kỳ như vậy là vì Mặt Trăng quay quanh Quả Đất tạo ra Ngày Đêm, Quả Đất và Mặt Trăng lại quay quanh Mặt Trời và Tinh tú tạo ra Tháng và bốn Mùa. Không gian và Thời gian là môi trường trong đó vạn vật biến đổi theo Chu kỳ Sinh, Thành, Suy, Hủy. Tuy là một sinh vật cao quý nhất con Người cũng bị chi phối bởi luật tuần hoàn. Giai đoạn Sinh là giai đoạn từ khi mới sinh cho đến lúc lớn lên, con Người cũng phải nương theo Thời gian mà biến hoá mà trưởng thành. Sinh, Thành là hai giai đoạn giúp tăng trưởng cho đến cao độ, đến giai đoạn Suy thì bắt đầu suy thoái, Hủy là giai đoạn hủy diệt, con người cũng phải nương theo Thời gian mà suy hủy nhịp theo mà trở về cát bụi, chu kỳ của con người là 100 năm, có vật thì chỉ xuất hiện và biến mất trong từng sát na, có thứ thì kéo dài hàng mấy chục ngàn năm như ngôi sao Đỏ.

Không bám theo thời gian mà nhịp theo biến hoá thì cuộc sống bị ngưng đọng. Giống như diễn viên trên sân khấu, con Người phải bắt đầu và tuần tự diễn vai trò của mình, phải liên tục trình diễn vai trò. Suốt đời, mỗi người là một diễn viên, mỗi diễn viên đóng một vai trò khác nhau. Vai trò cao quý hay sứ mạng của con người là đồng diễn hai vở tuồng: Vở tuồng thứ nhất là liên tục “ **Hoàn Thiện mọi việc Làm** “ từ việc nhỏ tới to, từ việc tư đến việc công, sao cho ngày một tăng tiến. Vở tuồng thứ hai là luôn “ **cư xử Hải Hòa với mọi Người**”, không những Hoà với con Người mà còn Nhịp với vũ trụ nữa, để sao cho “ Thiên sinh, Địa dưỡng, Nhân hòa “, có như thế con người mới thăng hoa được cuộc sống, nếu không thì cuộc đời trở nên mất hết ý nghĩa. Có làm trọn được hai sứ mạng quan trọng “ Hoàn thiện “ trên thì con người mới cảm thấy hạnh phúc, khi cuộc sống mất hạnh phúc là khi diễn vai trò không xuôi. Khi đạt Hạnh phúc thì người ta ví von là con người đã tung theo cánh hạc lên non cao thành Tiên và thu nhỏ cánh như chim cánh cụt lặn xuống biển Sâu thành Rồng để sống cho Tình Lý hài hòa. Mỗi lần mùa Xuân sang là mỗi lần nhắc nhở con người nhịp theo Thời gian mà lo un đúc cho mình một sức sống mới mà vươn lên đỉnh cao của Tam cương: Nhân, Trí, Dũng. Dũng đây không chỉ vào việc coi nhẹ mạng sống như lông hồng ngoài trận mạc, mà còn là kiên trì sống hài hoà giữa Nhân ( Lòng Nhân ái ) và Trí ( Lễ Công chính ) hàng ngày suốt đời, mục đích là sống Hòa với mọi người. Đó mới chỉ là cùng đích của cuộc sống hạnh phúc tương đối ở đời.

Vì đánh mất những viên ngọc quý Tam cương đó mà Dân tộc chúng ta ngày nay đang đứng tên bờ vực thẳm của kiếp sống Tôi đòi! Xem thế thì Thời gian quan trọng bậc nào tới đời sống con Người.

## III.- Tâm quan trọng của Cơ cấu Thời gian

“ Nói đến cơ cấu Thời gian là bàn đến những điều rất tế vi không thể dùng Giác quan mà thấy được, nhưng phải dùng đến Thanh tâm lọc mới nhận ra. Bởi chúng ta không biết được Thời gian được trực tiếp như Không gian, nhưng biết qua những sự biến động của vạn vật, sự vận hành của tinh sao, sự đáp đối Sáng Tối Ngày Đêm, “ Tứ thời “. Nhưng vật là gì, ánh sáng là gì, Tứ thời là gì? Ta không biết, mà chỉ có những ý niệm ờ về Thời gian qua những sự cảm nhận do sự di chuyển của vạn vật, của ánh sáng. . . Những ý niệm đó được sắp đặt cái nọ liền với cái kia tạo ra cho chúng ta cơ cấu thời gian. Như thế cơ cấu Thời gian chỉ là sản phẩm của cảm xúc của lý trí, coi như không liên hệ với sự vật vì nó thay đổi tùy theo ý niệm của từng người, từng nền văn minh.

Nhưng chính vì thế mà nó lại có một mối liên hệ mật thiết với sinh mệnh của mỗi cá nhân cũng như của mỗi xã hội, nên nó mang theo một tầm quan trọng vô biên.

Trước hết vì Thời gian cũng như Không gian là **vấn đề bao quát tổng hợp hơn hết** đến nỗi ta không thể quan niệm một biến cố hay một vật thể nào mà không nằm trong Không gian và Thời gian. Cho nên có được một cơ cấu trung thực về Thời gian là có được chìa khóa vạn năng mở được hết ngõ bí cho mọi vấn đề rắc rối trong triết học. Việc giải quyết chỉ còn là nghệ thuật áp dụng cơ cấu thời gian cách đúng mức vào những vấn đề thay đổi khác nhau. Ngược lại cơ cấu thời gian đã sai thì hết mọi vấn đề trong triết lý đều đổ vỡ hết trơn. Nhà dốt từ óc không thể chữa, nếu trước hết không chữa lại cái óc là cơ cấu Thời gian. Chính vì thế **mà cơ cấu Thời gian trong mỗi nền triết thuyết là thước đo chính xác hơn hết về tầm mức cao thấp của nền triết thuyết đó, chứ không phải là văn đẹp ý hay. Cái đó chỉ là trang trí bề ngoài.**

Lý do thứ hai là **Thời gian có tính cách co giãn**: Kể từ Thời gian đồng đều do đó đếm được như không gian, qua thời gian Tương đối thuyết như thuyết Einstein. Trên nữa là giấc mơ tiên, mơ thần xảy ra trong một lúc mà người mơ tưởng như là trăm năm, ngàn năm. . . , ta có thể cảm nghiệm được hoặc nhận xét qua những phút sáng tạo: Thí dụ chỉ bằng một cái nhìn trực giác, bậc hiền triết có thể nhận ra những chân lý mà hàng bao thế kỷ lý luận ( tức theo thời gian đo đếm có trước có sau ) không sao tìm được.

Lý do thứ ba là **sự co giãn đó lại nằm trong quyền lực con người**, trước hết kể từ giác cảm trở lên. Cũng là một tảng đá nằm bên đường, một người tưởng đó là con hổ đang rình ( kiến tằm thạch dĩ vi phục hổ dã ) nên toát mồ hôi, về nhà bệnh đến bạc cả tóc, có thể tồn thọ mất ít năm. Ngược lại người nhìn ra là tảng đá có thể ghé vào nghỉ chân, nếu lại gặp bạn đi qua ngồi lại để cùng hàn huyên thì còn khỏe nữa: tâm hồn thanh thản, thể xác an lành, có thể sống lâu thêm. Khác nhau như thế chỉ vì cái nhìn trúng hay trật. Nhìn trúng sẽ biến đời sống biết bao. Vì thế cần biết cách tinh lọc cái nhìn. Khi cái nhìn đã đạt độ tinh lọc cùng cực, thì sẽ như thần, có thể nhìn ra “ Cơ Trời “ là chỗ hướng tới của con người học chữ THỜI. Vì Cơ chính là của Trời, của Đạo thể, Tính thể mà cứu cánh con người phải tìm đến đó bằng cách noi theo những vết chân, những dấu tích, mà không có dấu tích nào đưa về với Tính Thể Viên Dung, đưa về dòng sông sinh sinh bằng chữ Thời. Nên khi suy niệm, Khổng Tử không còn muốn nói nữa “ **Dur dục vô ngôn** ”. Thưa thầy, nếu thế thì làm sao con hiểu được Đạo của Thầy? Thưa rằng: Có khó chi đâu, chỉ việc suy về chữ Thời: “ **Tứ thời hành yên, bá vật sinh yên, Thiên hà ngôn tai** “ ( LN. XVII. 18 ). Trời có nói chi đâu, chỉ ẩn ẩn, hiện hiện, không ai thấy bóng hình, mà chỉ thấy dấu vết, thấy tác động qua vận hành của bốn mùa, thể mà bách vật đều nảy nở sinh sôi. Làn sóng bất tuyệt như tóa ra từ những dấu chân của Tính thể, người học triết muốn cho linh động, muốn cho triết lý mình học được chứa nhiều chất sống chỉ việc ngắm tứ thời như mốc chỉ đường về **căn Tính của mình, cũng chính là Đạo Thể Viên Dung.**

Đó là bài học chữ Thời của bậc hiền triết xưa xưa. Nhưng ngày nay văn minh càng tiến bộ thì con người càng sống xa Thời thiên nhiên với hoa Xuân nắng Hạ, với thu hoạch ở Thu và tàng ẩn ở Đông, nghĩa là càng xa cái Tiết nhịp co giãn uyển chuyển, không còn dịp để xem trăng lên ngắm hoa nở ngoài đồng nội, hít đầy phôi hương lúa Đồng Nai.

Trái lại ngày nay chỉ còn phải sống theo nhịp máy móc của đồng hồ, cũng đo đếm tính toán y hệt như không gian đều đặn, thì chữ Thời không còn giữ được vai trò trung gian để làm nhịp cầu đưa con người có xác thân trong Không gian đi về cùng Tính thể vô Thanh, vô Xú, vô Ảnh, vô Hình. Đó là hiện trạng đáng ái ngại, nhưng đó cũng có thể là một lý do khuyến khích ta **phải tìm hiểu chữ**

**Thời của Kinh Dịch, là thời gian nhịp theo Tiết điệu căn cơ, tức là Âm Dương, Sáng Tối, Động Tĩnh và được chia nhỏ dần ra, trước hết là Tứ thời, rồi đến Bát tiết, đoạn 28 tiết nhỏ nữa để cho dễ noi theo.** Và nhờ sự học hỏi đó chúng ta hy vọng gặp nhiều may mắn hơn để hiểu và thực hiện câu Kinh Dịch: “ **Tùy thời chi nghĩa đại hĩ tai** “. Thời là Tính, tùy Thời, tùy Tính là Xuất Tính, mà “ Xuất Tính vị chi Đạo “ , nên tùy Thời cũng là tùy đạo. Còn **Nghĩa** là nghi, là thích nghi vì chữ Thời rất cơ duyên chuyển từ Không Thời gian rồi Siêu Thời đến Hoà Thời là cả một âm giai tế vi phong phú để có thể sống hòa nhịp với muôn hiện trạng, mỗi lần một khác. Biết áp dụng cho mỗi biến cố một lối hành xử là cả một công trình tuyệt diệu. Vì thế khi Tiên Nho muốn xưng tụng tài đức của Khổng Tử không còn tìm được danh hiệu nào xứng hơn là “ **Thánh chi Thời** “, nghĩa là hiền triết đạt độ “ làm chủ được chữ Thời” vậy.” .

#### **IV.- Phương cách ghi Thời gian hay Quy Lịch**

##### **1.- Nhật, Nguyệt, Tinh Thần**

“ Có lẽ không đâu bằng ở lịch số chúng ta thấy rõ hai quan niệm Thời Không Đông Tây khác nhau, vì lịch là một thứ Thời gian có tính cách xã hội ( temps civil ) được xác định như là những thể chế, như lịch hơn thời gian vũ trụ ( temps cosmique ) đã nói ở trên, tuy đã phân minh nhưng chưa hiện hình vào thể chế. Vì vậy học về lịch càng hiểu rõ hơn cơ cấu thời gian của mỗi nền Văn minh.

Lịch là một thể chế quan trọng nơi các dân tộc cổ đại, nó thường đi liền với các Tôn giáo để làm nhịp cho cuộc sống bằng các quy định những ngày Hội hè Lễ lạy trong năm, vì thế nó rất giàu khả năng biểu thị cơ cấu Thời gian có tính cách xã hội với rất nhiều ý nghĩa nhân vi mọc như như tầm gờ trên thời gian vũ trụ.

**Nhất là bên Viễn Đông quê hương của nền Văn hoá Nông nghiệp, là Văn hoá chú ý tới lịch như nhịp sống. Vì thế mà nền triết lý của nó lấy “ Thái Hòa “ là chỗ đạt Đạo Đức tức là Người sống hợp với Trời Đất.** Cho nên việc sống theo Thời gian trở thành điều tối quan trọng. Trong thực tế việc ghi Thời gian biểu lộ ý hướng Thái Hòa kia, do đó lịch số chiếm một địa vị vượt xa các thể chế khác. Bởi vậy khảo cứu lịch chính là khảo cứu triết lý về khía cạnh xã hội cụ thể, như thể chế và thiên văn là khoa học có tính cách chính xác. Vì lịch bao giờ cũng đi đôi với Thiên văn, một khoa học đã được thành lập nhằm mục đích đo lường Thời gian, cho nên nói đến lịch số ( Lịch là trải qua ) là nói đến số độ trên đường diễn tiến vận hành của thời khắc.

Với Viễn Đông thì bản văn cổ đại nhất liên quan đến thiên văn lịch số là thiên Nghiêu điển mở đầu Kinh Thư. Có thể nói đó là kết quả cuối cùng của một sự suy tư tìm kiếm đã kéo dài không biết bao nhiêu thế kỷ xa trước, và kết tinh lại nơi đây nên đáng cho ta nghiên cứu kỹ lưỡng. Vậy phương pháp của nó lấy ngày Xuân- Phân, Thu- Phân, Hạ - Chí, Đông – Chí vào 6 giờ chiều lúc mặt trời lặn, xem ngôi sao nào mọc ở phương Nam mà quy định thời tiết mỗi mùa. Nghiêu điển đưa ra một bản văn mà then chốt rút gọn như sau:

**Nhật trung tinh Đẩu dĩ ấn Trung – Xuân:** Khi ngày bằng đêm thì lấy sao Đẩu để ấn định Xuân – Phân.

**Nhật vỹ tinh Hỏa dĩ chính Trung – Hạ:** Khi ngày dài thì lấy sao Hỏa để định Hạ- Chí.

**Đạ trung tinh Hư dĩ chính Trung – thu:** Khi ngày đêm dài ngang nhau thì lấy sao Hư để định Trung – Thu.

**Đạ vỹ tinh Mão dĩ định Trung – Đông:** Khi đêm dài thì lấy sao Mão để định Đông- Chí. Như thế một năm có 366 ngày. Dùng tháng nhuận cho hợp thời tiết.



Bản văn trên đây không những là nền móng cho lịch pháp Viễn Đông, nhưng đồng thời bao hàm một nền triết lý đặc trưng nên hề hiểu sai thì ngộ nhận luôn cả nền triết lý xây nên nó. Nhưng không may đó là việc đã xảy ra, cho nên mới có những học giả rất thành tâm và đầy thiện chí như Chavannes mà không nắm nổi then chốt ( S. 559 ), nói chỉ đến những người như Legge, Chalmers, Schlegel, Whitney. . . nặng óc thành kiến đến nỗi De Saussure sau hơn 20 năm nghiên cứu tỉ mỉ về nền thiên văn lịch pháp VIỄN ĐÔNG đã phải thốt lên rằng: Thật là một cuồng phong đã thổi trên những tranh luận về văn bản Nghiêu điển: “ Un vent de folie semble avoir soufflé sur les discussions des fameuses Nghiêu Điển ”.

Những sự vô ý hiểu lầm hoặc cố ý xuyên tạc đã làm hư cả gần một thế kỷ nghiên cứu. Lý do chỉ vì một điểm nhỏ xíu, nhưng lại là đặc tính của Đông phương: **Một bên lịch pháp của Tây phương theo hệ thống hàng ngang, bên này Viễn Đông theo hệ thống hàng dọc.** Nhưng khi đọc hầu hết để trôi qua, không nhận ra chỗ khác biệt đó.”

## 2.- Hai yếu tố quan trọng của Lịch

“ Muốn hiểu bản chất lịch pháp nên chú trọng đến những điểm sau:

1.- Trước hết là hai yếu tố then chốt trong việc làm lịch, tức là:

\* **Quảng thời gian một Năm**

\* **Khởi điểm của Năm**

Cả hai yếu tố đi liền với những thiên thể được dùng làm lợi khí đo lường và báo hiệu khởi điểm của năm, **nếu dùng Nhật thì Dương lịch, dùng Nguyệt thì Âm lịch.. . .**

2.- Thứ đến là động cơ thúc đẩy thì có thể phân ra hai loại:

\* Một là động cơ có thể **thuộc Tôn giáo** với mục đích quy định các ngày Lễ như ở Ai cập, hay Roma cổ đại, nên lịch pháp thường do tư tế điều khiển.

\* Hai là **Nhân vi ích dụng** để áp dụng để đáp ứng với việc ăn làm trồng tía, thu gặt, hoặc nữa để quy định giờ canh thức tuần phòng.

\* Bà là **Nhân sinh** có tính cách triết lý tức là ngắm những vận hành thiên tượng để hành Đạo, như trường hợp Viễn Đông gồm cả ích dụng loại hai và cả Nhân sinh loại ba.

## 3.- Những lối tính Quảng Năm

“ Điểm đầu tiên là **quảng thời gian trong một Năm cùng ngày đầu Năm Lập Xuân**, nó liên hệ với nhau cũng như với thiên thể dùng làm căn cứ. Thiên thể là Mặt Trăng, Mặt Trời, và thứ đến là các sao -Tú - gọi là Thần. Thần là quảng thời gian của vòng trời chia 12 như Hoàng Đạo.

Nếu như dùng Mặt Trăng để đo Tháng có thể gọi là tiện, vì Tháng theo Tuần Trăng rất rõ ràng và thường là 28 ngày, nhưng dùng để Trăng đo năm lại rất dở vì chỉ sau 3, 4 năm đã thiếu đi một tháng, nên không còn hợp với Thời tiết và đây là căn cứ sinh ra bao nhiêu rắc rối. **Có từng trăm thứ Lịch được nghĩ ra là cốt để giải quyết sao cho Năm và Tháng hợp nhau và hợp với Thời tiết, do đó mới nghĩ ra tháng Nhuận.**

Nhưng tháng Nhuận là một bước tiến cao lắm, nó giả thiết đã phải tiến đến chỗ dùng được Nhật và Tú. Người Ả Rập đã không dùng Nhật nên đầu năm của họ chạy lung tung cùng khắp các Mùa. Có lúc họ ăn Tết mùa Thu, lúc mùa Hạ, gọi là lịch du đăng ( Calendrier vague ) cứ 33 năm chạy hết một vòng Hoàng Đạo. Đó tạm gọi là lịch **Duy Âm** ( Lunaire ) . Lịch Duy Âm còn quá thô sơ chưa định được khoảng thời gian một năm.

Thực ra có phương pháp gọi là Melton ( Melton là một nhà thiên văn Hy Lạp vào thế kỷ thứ V B.C. khám phá ra hiện tượng cứ 19 năm thì mặt Trăng lại trở về chỗ cũ đối với mặt Trời và trái Đất, lấy số ngày trong 19 năm chia cho 19 lấy số đó làm số ngày trong năm. **Một tháng tính theo lối này**

là 29 ngày 12 giờ 14' 28'' G- 91. ), nhưng đó là truyện mới khám phá về sau bên Tàu đời Tiền Hán, bên Hy Lạp thì được áp dụng do Hipparque, suýt soát đồng thời lối thế kỷ III B. C.

Nếu tiến lên một bậc là dùng mặt Trời để đo quãng năm thì ta có thể gọi là **Duy Dương Lịch** Duy Dương có cái bất lợi là hy sinh mặt Trăng, tháng đi đằng thang, trăng đi đằng trắng và ngày rằm ngo ngác nhìn cùng mà không thấy khuôn mặt tròn xoe của chị Hằng đâu cả. Thôi đành hy sinh như vậy để định khoảng năm trúng hơn vào lối 360 ngày, tức là thiếu đi gần 5 ngày. Người Roma đã theo lối Duy Dương này nên ngày Xuân Phân lùi mãi tính từ lúc lập thành ROMA đến năm 708, lùi hết 100 ngày và vì thế khó biết y cứ vào đâu mà tính quãng năm, nên người Roma cũng đã theo nhiều lịch. Trước hết theo **lịch Romulus có 10 tháng và một năm là 304 ngày, đến đời Tarquin thêm 2 tháng nữa là 355 ngày. Đến đời Jules César thì lùi lại 100 ngày và Jules đã phải sửa lại lịch gọi là lịch Julien.** Ông này đã theo đề nghị của Sosigène d'Alexandre căn cứ trên phương pháp Ai Cập đã ra lệnh sửa lại bằng cách cứ 4 năm thêm một ngày nhuận vào tháng Février. Còn chính năm sửa lịch ( năm 708 ) thì cho dài thêm 100 ngày, nên người ta gọi là **năm lộn xộn** ( année de confusion ) xảy ra năm 45 B.C.. Năm đó mồng một tháng Ba trở lại mồng một tháng Giêng, nên có hai lần ba tháng Giêng, Hai, Ba, nên **dài ra 455**. Sửa như thế tưởng là tạm xong, nhưng năm 1232 Grosseteste với Bacon dựa trên những công trình nghiên cứu của người Ả Rập ( Al Biruni năm 1000 và Ben Meshulam năm 1122 ) để viết quyển computus đã làm nổi bật sự sai lầm. Vì thế đã dẫn tới việc sửa lịch thứ hai do đức Hoàng Grégoire nên gọi là **lịch Grégorien**.

Sự sửa lịch gồm hai điểm:

1.- Rút bớt đi 10 ngày vào chính năm sửa lịch tức năm 1582 sau mồng 4 October thì ngày hôm sau là 15, như thế tháng October năm đó chỉ có 20 ngày.

2.- Thêm vào mỗi thế kỷ suýt soát một ngày nhuận khác thường. Nhờ đó lịch Duy Dương tránh được sự chênh lệch quá đáng, tính ra một vạn năm mới chạy sai được có 3 ngày mà thôi. Như thế về quãng thời gian trong một năm kê là tạm yên, đó là lịch của Tây Âu, hiện đang trở nên quốc tế, nên chúng cần xét bản chất của nó.”

#### 4.- Đường lối Dương lịch

“ Lịch của Tây phương bắt nguồn từ Chaldée truyền qua Hy Lạp, rồi sang Roma thì căn cứ vào những lúc mặt trời lặn ( coucher héliaque ) như thế là nền móng cho vòng Hoàng đạo ( Zodiaque gọi là động vật đạo vì có 12 con vật biểu thị 12 tháng ) . Căn bản của Hoàng đạo là đi ngang và xéo ( plan horizontal éclyptiques ).

**Ngang:** Tức là không dùng sao bên Bắc hay Nam đối ( constellations boréales et constellations australes ) mà chỉ dùng các chòm sao xéo ở giữa ( constellations éclyptiques ) đối với con mắt thường là ở Chân trời, khi mặt trời lặn thì xuất hiện. Có tất cả 12 chòm theo 12 tháng.

**Xéo:** Éclyptique vì mặt trời đi xéo theo mùa từ Đông Chí tới Hạ Chí cách nhau 46 độ chứ không theo đường Xích đạo ( tức đường phân trái Đất ra làm hai nửa Bắc Nam ) nhưng đi xéo: **Những tháng Đông Chí thì mặt trời xuống thấp khỏi Xích đạo 23 độ, đó là lúc ngày vẫn nhất. Ca dao: “ Ngày tháng mười chưa cười đã tối. Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng “ . Đêm ngắn ngày dài vào lúc Hạ Chí, mặt trời lên cao khỏi Xích đạo 23 độ. Chỉ có hai lần đi đúng Xích đạo chia ngày đêm dài bằng nhau là Xuân Phân và Thu Phân. Còn từ Đông Chí tới Hạ Chí cách nhau 46 độ nên gọi là xéo.** Do đó không thể dùng những chòm sao mọc bên ngoài quãng 46 độ. Hơn thế nữa, ngay những chòm sao thuộc trung độ ( trong vòng 46 độ ) cũng chỉ dùng được chòm sao to vừa đủ để khỏi bị ánh sáng mặt trời át. Tuy nhiên cũng không thấy rõ hẳn đường ranh giới nên căn cứ vào chòm sao Hoàng cực này mà tính thì có thể sai chạy tới 5 ngày. Lối trong Nghiêu điển chỉ sai có ít phút do phương pháp gọi là Thời khắc ( horaire ).”

### 5.- Lịch Đông phương

“ Nếu lịch Tây phương gọi là Duy Dương vì ý cứ vào mặt Trời, thì lịch Viễn Đông gọi là Âm Dương tức là căn cứ trên cả mặt Trăng lẫn mặt Trời, và do đó lối dùng mặt Trời khác với Tây phương. **Tây phương dùng mặt Trời hàng Ngang, còn Đông phương lại dùng hàng Dọc** ( Kinh Tuyền ).

Đại khái phương pháp là ý cứ trên những sao xung quanh Bắc cực ( circompolire ) gọi là vòng Dịch Chu thiên ( Need. II 351 ) tức là quỹ trong vòng 30 độ, tính từ sao Bắc Đẩu trở ra, rồi chia 4 cung, mỗi cung tương hợp với một ngôi sao đứng chủ: trong Nghiêu Điền là **Điểu, Hỏa, Hư, Mão đi với 4 mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông**. Còn ở giữa gọi là **Trung cung dành cho sao Bắc Đẩu**. Lấy đuôi sao Đại Hùng ( như nhắc đến trong Ca dao: “ Đêm đêm tưởng giải Ngân Hà. Chuôi sao Bắc Đẩu đã ba năm tròn “ ), làm như kim đồng hồ mà tính giờ. Rồi từ 4 cung Bắc cực đó mở rộng ra cả năm lấy 4 cung làm đích điểm cho bốn mùa. Hai mùa Đông Hạ theo mặt Trời, còn hai mùa Xuân, Thu theo hệ thống mặt Trăng, nên nói: “ **Đông Hạ chí Nhật, Xuân Thu chí Nguyệt. Dĩ biệt tứ thời chi tự ( S. 590 )**.

Lối này gọi là Kinh tuyến ( meridian ) tức là hàng Dọc lấy sao Bắc Đẩu trên đỉnh đầu làm căn bản. Tuy phương pháp còn thô sơ nhưng cũng cùng một hướng Kinh tuyến như ngày nay: đó là một **Nhật - Thời - kế** hay là Trắc ảnh ( gomon ) để đo độ các sao gặp nhau mà phân thời khác. Khởi đầu Nhật - Thời - kế chỉ là một cái gậy dựng thẳng gọi là ty O ( pieu vertical ), về sau hoàn bị dần trở thành “ Máy Châu đôn ngọc “ như trong Kinh Thư nói về vua Thuấn: “ **Tại huyền cơ ngọc hoành, dĩ tề thất chính** “ Kinh Thư II 5 “. Dùng máy Châu ( một quả cầu tròn = armilles ) có một ống ngang bằng ngọc gọi là ngọc hoành để định vị trí cho bảy sao chính tức là Nhật Nguyệt ( tượng Âm Dương ) và 5 sao: Hỏa, Hư, Mão, Đẩu. Nghĩa là vua Thuấn đã làm cho một bầu trời nhân tạo có các vòng Xích đạo và Hoàng đạo với các Tinh tú bằng châu ngọc nạm vào các vị trí cân xứng có trục xoay bầu tròn để nhận ra sự chuyển động của các Tinh tú trên vòm trời. Trong phương pháp này cũng có hệ thống 28 sao gọi là “ Nhĩ thập bát tú “ để quy định vị trí của mặt trăng giữa các sao ( lieu sidéral de la lune S. 544 ). Hệ thống này có thể gia tăng độ chính xác do sự quy định thời điểm đến mức thay được cả đồng hồ nước.

Cũng theo phương pháp Kinh tuyến lấy Bắc Đẩu là trung tâm mà kéo dọc xuống tìm đến chòm sao nào vừa ý, miễn đúng với độ dọc là được. Do đó thành lập hệ thống sao tinh tế và chính xác hơn hệ thống hàng Ngang, bị hạn cục vào những sao ở gần chỗ mặt trời lặn. Còn ở đây có thể dùng chòm sao rất nhỏ tùy ý vì không bị mặt Trời lấn át bởi nó ở xa. Đó là đại khái hệ thống hàng Dọc ngược chiều với hệ thống hàng Ngang của Tây Âu trước.

**Hệ thống Dọc này là căn bản của Nhi thập bát tú mà De Saussure nhiều lần gọi là tài tình ( Oeuvre génitale tr. 89 và Chef d'oeuvre 279 ) có một không hai trong nền thiên văn cổ đại, không những quy định được quãng Năm, nhưng cả quãng Tháng, quãng Tuần và Giờ. Đã thế lối xếp đặt lại còn bao hàm được cả triết lý tức là mỗi mùa có 7 sao thì tháng đầu 2 sao, tháng giữa 3, tháng cuối 2 thành ra con số 7 với ý nghĩa sâu xa của nó. ( 28 sao ( tú ) chia 4 chòm 7 sao một )**

De Saussure ca ngợi lối xếp đặt này là khoa học và rất thâm sâu về ý nghĩa ( xem s.110). Đó là phương pháp dọc thường gọi là âm-lịch mà thực ra là âm-dương-lịch, hay nói theo thiên thể thì là Nhật-Nguyệt-Tinh (tú): solaire-lunaire stellaire có khả năng quy-định nổi khoảng thời gian một năm là 364, 1/4, và dùng tháng nhuận để điều chỉnh chỗ sai chạy. Quách-Thủ-Kính đời Tống so sánh trước sau và xác định quãng năm là 365, 5 giờ 49' 12". Theo thiên văn hiện đại là 365, 5 giờ 48' 6/10". Sự cách biệt chỉ còn trong vòng một phút chứ không 5 ngày như lối Hoàng-Đạo. Cho nên De Saussure nói: "điều đáng ngạc nhiên không ở chỗ người Trung Hoa sớm thủ đắc lối kinh-tuyến nhưng là ở chỗ Tây-Phương để lâu ngày mới nhận ra sự lợi hại. Vì vậy,

thiên văn Trung Hoa đã bỏ xa Tây Âu trên con đường mà sau này Romer đã mở và Bradle đã đẩy đến những kết quả sáng lạn như nay khiến các nhà khảo cứu thời nay khó nhận ra giá trị của lỗi Nghiêu-Điền, nên đã xếp vào cùng một loại, bắt theo cùng một phạm trù hai thứ lịch khác nhau đã bàn trước = ta được chứng kiến một sự áp dụng thực là đặc sắc cụ thể. Faute d'avoir remarqué l'importance du repère dans la genèse du calendrier on s'en est tenu, en fait de classification aux qualitatifs lunaire et solaire don't l'insuffisance a conduit à l'adoption du moyen terme lunaire solaire appliqué à tout calendrier intercalaire ce qui met le comble à la confusion à telle enseigne que le calendrier des Romains est alors porté sur la même ligne que celui des Chinois, lesquels sont en réalité parvenus au stade supérieur deux mille ans avant les Grecs et les Romains S. 118 .”

## 6. Tính chất triết lý trong lịch Âm Dương

“ Khi Nhan Uyên hỏi Khổng Tử về việc trị nước thì ông trả lời " **theo lịch nhà Hạ, đi xe kiệu nhà Ân, đội mũ kiệu nhà Chu. Nhạc thì theo Thiều của "vua Vũ"**. Với Tây phương thời gian được quan niệm như cái gì đứng bên ngoài sự vật nên lịch bớt đi rất nhiều tính cách quan trọng và dọc dài qua 25 thế kỷ chỉ thấy có hai lần trị lịch" gọi là Julien và Grégorien mà thôi. Ngược lại Đông Phương cho việc trị lịch là vấn đề có liên hệ tới vận mạng con người, vì thế khi Nhan Uyên hỏi về việc trị nước thì Khổng Tử nói trước hết đến Lịch pháp "Hành hạ chi thời". Là vì Lịch số Đông Phương có bao hàm một số triết lý chính trị, do đó lịch pháp trở thành một việc quan trọng vào bậc nhất, nên đã được ghi vào đầu Kinh Thư chỗ vua Nghiêu sai hai anh em Hi, Hòa sửa lịch cho ăn khớp với Tinh, Sao, Nhật, Nguyệt. Thiết lập ra tháng nhuận để cho năm đi sát với bốn mùa. "**Mệnh Hi Hòa trị lịch tượng, Trí nhuận pháp định tứ thời**" \*\* (Nghiêu điển tiết 8). Kế tới vua Thuấn cũng chăm lo việc sửa lịch ngay từ buổi lên ngôi như đã nói ở trên. Và tội lớn nhất là bỏ bê trễ việc "trị lịch minh thời". Con cháu Hi Hòa bị chinh phạt chỉ vì bỏ trễ không báo trước được nhật-thực. Với người Đông Phương việc ngắm trời mà "minh thời" được coi như việc tự nhiên. Cho nên việc bỏ trễ việc trị lịch tức cũng là phạm tới luật thiên nhiên vậy. Đây là lý do sâu xa giải nghĩa sự quan trọng mà mỗi triều đại đều đổ vào việc "**trị lịch minh thời**" Mỗi lần thay đổi triều đại đều có việc cải cách lịch được coi như phần trọng đại nhất của lễ tấn phong cho vua mở triều đại mới nhận lãnh sứ-mệnh đứng ra chấp chánh, và vì thế khi các chư hầu nhận lịch thì tức là bỏ đầu truy nhận quyền và thuận phục triều đại mới.

Bởi vậy ở mỗi đầu mỗi triều đại có sự cải cách lịch gọi là cải chế hay cải chính. Sự cải cách được thiết lập ra không những nhắm mục đích ích-dụng của lịch số hợp thời tiết cho việc làm ăn nhưng còn hàm tàng một triết lý được trình bày trong quẻ cách như sau: "Quẻ cách là cốt làm cho mình mỗi ngày trở nên đáng được tín nhiệm, được rõ ràng cho mọi người ưa thích (ủng hộ) như trời có Xuân Thu 4 mùa vận hành thay đổi, thì vua Thang vua Vũ theo đó làm cách mạng để trên thuận với trời mà dưới ứng đối với nguyện vọng của dân. Xem thế đủ biết cái nghĩa của thời cách lớn lao thay. Tượng quẻ cách là trong đầm có lửa, Quân tử coi đó mà sửa sang lịch sao cho 4 mùa được rõ rệt phân minh." \*\* **Trạch trung hữu hỏa: quân tử dĩ trị lịch minh thời.** Như thế là việc "cách mạng" đặt trên căn bản tinh thần rõ rệt: cho mình ngày ngày trở nên trung thực. Đó mới là triết-ly của Việt Nho.

Sau này Hán Nho đã để cho óc pháp môn ma thuật tràn lan vào, khiến việc cải chế lịch số bị hướng dẫn do niềm tin-tưởng rằng cái đức của triều đại trước đã hết hợp thời, đã cạn, nên cần thay đổi đức mới, gọi là cải chế, nhưng thực ra thì sự cải chế đó thu gọn vào việc sửa đổi sắc áo, sắc xe và ngày đầu năm, nghĩa là những chi tiết vụn vặt mà bỏ bê cốt tủy. Điều đó Kinh dịch quẻ Cách kêu là "**Bao**

**biển** **\*\*** với nghĩa "**tiểu hơn cách diện**" (hào 6) **\*\*** tức đối có bên ngoài, ngược với "**Hồ biển**" **\*\*** ở hào 5 tức biến đổi nên tăng kiểu "**Đại hơn hồ biển**" **\*\***.

**Vì thế mà tuy tính tự Hán Vũ Đế năm 104 tr d.l. đời Mãn Thanh, lịch pháp cải cách cả thấy 46 lần: Nhà nguyên có lịch Thụ-thời, nhà Tống có lịch Thông-thiên, nhà Minh, nhà Thanh có lịch Sùng-trinh và Thời-hiến... Nhưng nền triết ẩn sâu bên trong đã bị quên đi hết. Mặc dầu bề ngoài thì vẫn theo lịch nhà Hạ, tức là nền văn hóa Việt-Nho mà nhà Hạ đã thâm nhuận.**

Vua Đại Vũ nhà Hạ là người đã đi lối Nhân bản Tâm linh biểu thị bằng câu chuyện đào sâu sông "**Tuấn Xuyên**" cho nước chảy ra biển có nhắc đến ở đầu chương Hồng Phạm. Đó là vua Hạ Vũ biết "**Tuấn Triết**" tức là nhân mệnh yếu tố hơn. Về sau đến nhà Thương chú trọng khía cạnh Thiên (Thiên khai ư Tí ) lấy cung Tí làm đầu năm, rồi đến Nhà Châu chú trọng Địa, khởi đầu năm ở cung Sửu cũng trở nên loạn xạ: Ba kiểu lịch chen chân nhau không ai hiểu được ý nghĩa nữa. Cho đến đời Khổng Tử mới lại lần ra mối Truyền-Thống và ghi lại trong câu hầy dùng lịch nhà Hạ "**Hành Hạ chi thời**". Ngày nay khi muốn phục hồi Truyền Thống chúng ta cần tìm hiểu "**Hành Hạ chi thời**" có ý nghĩa như thế nào.

Nhà Hạ 2205 trước d.l. vì kế cận với vua Thuấn vào năm 2255 và vua Nghiêu 2256 nên còn giữ được tinh thần Truyền Thống ghi ở đầu Kinh Thư Nghiêu Điển. Đây là giai đoạn mà De Saussure quen gọi là thời đại sáng tạo "**La grande époque créatrice**" vì đã làm ba việc rất lớn chưa đâu làm nổi.

**\*Một là đã đạt độ Chính xác nhất về quãng dài của một năm.**

**\*Hai là đưa ra một khởi-điểm năm Hợp lý nhất.**

**\* Ba là do đó biểu lộ được tính cách Nhân bản tối đa.**

### **7.- Thái độ Thời Trung ( Tiết XII )**

” Thái độ này cũng có thể gọi là toàn diện, không phải là tự phụ biết khắp, nói lên được tất cả mọi chiều kích của sự vật, nhưng toàn diện theo nghĩa không tiên thiên đầy ra ngoài khía cạnh nào, nhưng sẵn sàng chấp nhận tất cả bằng cách hướng vào trung tâm. Như vậy, nó có hai yếu tố: **vừa sẵn sàng với cả các khía cạnh ngoại tại, thế mà vẫn hướng vào nội tâm.** Nét thứ hai này mới là đặc điểm và tích cực, chứ như nét thứ nhất thì chung với nhiều chủ thuyết vẫn tuyên bố cõi mở. Tuy nhiên tuyên bố là một chuyện, còn làm thế nào để hiện thực được mới là khó và đó mới là đặc điểm của thái độ Thời Trung.

Gọi thế vì nó cố gắng đi tận căn cơ của thời gian, và một khi đạt thì tự nhiên là tiếp cận được với mọi mảnh vụn thời gian nhỏ bé, trở thành mềm dẻo có khả năng thâm tóm cái lợi gây bỏ cái hại.

Không nhất thiết hướng vào một khoảnh khắc nào: dĩ vãng, hiện tại, tương lai: nhưng cố gắng lặn sâu vào đến vòng trong của thời sinh để thông giao được với cả ba "**Quãng**", để thâm nhận những cái hay bỏ cái dở. Với dĩ vãng thì kinh nghiệm người xưa không dễ gì thải bỏ, mà hà tất phải thải bỏ hết. Vậy thì nên có một thái độ dứt khoát để cái gì còn có lợi thì cứ thâm nhận: "**Tín nhi hiếu cổ**". Đứng trước những sự kiện đã rồi hoặc không thể tránh khỏi. Khổng thường cho là tại mệnh "**Mệnh hĩ phù**". Chúng ta nhận ra thái độ đó có lợi, để tâm hồn thanh thoát lo việc hiện tại. Để lòng sâu muợn ray rút trước việc không thể tránh, hoặc đã rồi, chỉ làm giảm sút sinh lực khiến cho sự "**hiện diện trong vũ trụ**" kém phần hiệu nghiệm. Do đó dĩ vãng có thể qui cho địa, hoặc nói chung là thiên

địa tức là không còn trong quyền lực của con người nữa, nên nói: "mệnh hĩ phù". Trong Nho giáo cũng có khía cạnh định mệnh nhưng là đối với việc đã qua hoặc không thể khác được.

Còn đối với Hiện tại thì luôn luôn được coi là phạm vi của Tài Nhân: người phải làm việc tận lực, bất tức nên cũng gọi là sống cho tận cùng cái "Đây, Bây" cái hiện tại miên trường bằng cả mọi cơ năng con người ý, tình, chí. Chúng ta biết đối với dĩ vãng cũng như tương lai chỉ thể sống được có ý tình thiếu chí, nói khác thiếu không gian và thời gian thì không thể nói ở đây và bây giờ như khi nói về hiện tại. Và do đó chỉ có hiện tại ta mới sống trọn vẹn được. Đó cũng là ý những câu như: "**Tận nhân lực nhi qui thiên số**". Tuy có chấp nhận thiên số như dĩ vãng hoặc là tương lai, nhưng không đầu hàng, mà trước hết hãy làm cho hết cái chỗ mình đã làm đã, rồi sau đó mới "qui thuận thiên số".

Đây là một sự hiện-diện ở đời hữu hiệu nhất, vì thực tế nhất: không nói con người làm nên lịch sử, nói thể là nhắm mắt trước thực tại bao la của vũ trụ. Cũng không theo định mệnh đầu hàng trước ngoại lực, nhưng là quân bình với quan niệm tam tài có thể nói:

- \* **Địa chủ Dĩ vãng.**
- \* **Thiên nắm Tương lai,**
- \* **Nhân chủ Hiện tại,**

mà tận lực ở đây là đi sâu vào thời gian hiện tại cho đến căn cơ, để có thể tùy thời chấp nhận mọi cảnh huống, để cho trong bất cứ cảnh nào, con người cũng vẫn còn giữ được chủ quyền, làm cho đời sống trở thành hăng say, sống quên lo Âu, quên cả già: với thái độ an nhiên tự tại "**quân tử thân dăng dăng**" và "**quân tử vô nhập nhi bất tự đắc yên**" \*\*:T.D. Đó là hậu quả của thái độ sống thời trung với khẩu hiệu "**thời thế chi nghi**" \*\*. Tức áp dụng ngoại hay nội tùy nghi. Ngoại là vòng ngoài có dĩ vãng, hiện tại tương lai; còn nội là vòng trong với hiện tại miên trường hòa hợp tất cả thời gian. Vì thế nho giáo đề cao nhạc là nghệ thuật giàu chất hòa chất hợp. Dùng lễ nhạc mà điều hòa đời sống và tránh những chân lý bịt bằng sắt, nhưng đem vào những chân lý cơ giản như cao su theo kiểu nói của Gusdorf (Morale28). Granet nhận xét: "Không hề bao giờ đưa nguyên lý mâu thuẫn lên địa vị chỉ huy ở bậc triết lý" "Ne jamais elever en dignité philosophique le principe de contradiction". Mâu thuẫn chỉ được nhìn nhận là có, nhưng không thuộc bị phụ ngoại diện vòng ngoài chứ không được coi là nòng cốt. Nòng cốt vòng trong phải là Hiện tại miên trường để có thể "**dĩ hòa vi quý**" chứ không có "**dĩ đấu tranh vi chủ**". Học giả Herbert nhận xét" Trung Hoa cũng như Việt nam nhằm tổ chức xã hội cho thật hòa hợp, còn có cá nhân để tự do tùy ý thích cá đời sống mình với khung cảnh của xã hội. Trong những miền chịu ảnh hưởng của triết cổ điển tây phương thì vì quá bám dĩ vãng nên luân lý xuất hiện nhất là trên bình diện pháp lý hoặc bán pháp lý, bằng những truyền khiến, cấm ngăn đủ loại tràn ngập tất cả đời sống (Intro.à l'Asie éd. Michel. 1960 p.43.)

Đây không phải là một sự tình cờ, nhưng là di sản tinh thần của các vị hiền triết, trong đó có Khổng Tử mà đời sau này đã tặng danh hiệu là "Thánh chi thời"

Mạnh Tử nói: "Bá Di là thánh chi Thanh, để giữ tấm băng tâm thì xuất thế không chịu nhượng bộ. Y Doãn là thánh chi Nhiệm nhập thế, để hết toàn tâm tâm vào thời cuộc. Liễu-Hạ-Huệ là thánh chi Hòa: duy hòa (pacifisme):= \*\* tri hoà nhi hoà (L.N.I. 12) nhắm mắt cầu hòa với bất cứ giá nào. Cả bằng ấy ông đều có nét duy: duy thanh, duy nhiệm duy hòa.

Không Tử tổng hợp lại cái hay của ba vị trên: Thanh liêm của Bá Di, óc trách nhiệm của Y Doãn, óc ôn hòa của Liễu-Hạ-Huệ. Đó là những tiếng nhạc lẻ loi được tổng hợp lại thành một bản hòa âm mà Không Tử là người đánh nhịp, tức được xưng là "Đại thành chí thánh tiên sư", mà tiếng chuông đồng dẫn đầu, còn tiếng khánh ngọc thì kết thúc. Tiếng chuông dẫn đầu là công việc của bậc thánh. Trí đến "trí tri". Thành sự đến chỗ "cách vật".

**Bá Di** thánh chi **Thanh** già dã  
**Y Doãn** thánh chi-**Nhiệm** già dã.  
**Liễu-Hạ-Huệ** thánh chi **Hòa** già dã  
**Không Tử** thánh chi **Thời** già dã  
 Không Tử chi vi lập đại thành.  
 Tập đại thành dã già.  
 Kim thanh chi ngọc chấn chi dã già.  
 Kim thanh dã già; thủy triều dã già  
 Ngọc chấn chi dã già, chung điều lý dã.  
 Thủy điều lý già, trí chi sự dã  
 Chung điều lý già, thánh chi sự dã". (Mạnh Tử Vb1.)

( Những tiết mục II và III đều trích trong *Chữ Thời*. Kim Định )

### V.- Kết luận

Để xác định được chính xác *Quảng Năm cùng Tứ thời Bát tiết*, tiên nhân Đông Tây đã làm những công việc vô cùng phức tạp và khó khăn, không chuyên môn thì khó mà hiểu rõ được. Thường người ta cứ chặt Thời gian ra làm ba khúc: Quá khứ, Hiện tại và Tương lai. Tuy sống trong Hiện tại, nhưng người ta thường bám vào quá khứ vàng son mà nuối tiếc hay ôm lấy nỗi đau buồn khổ cực mà thở than. Để tìm chút an ủi, người ta lại gởi gắm hoài vọng vào Tương lai, thành ra tuy có sống mà quên sống sung mãn trong Hiện tại thì chẳng khác nào đã chết: Tương lai thường mộng sự giàu sang, Quá khứ hay ghi những lỗi lầm, còn Hiện tại thì thường khi đã quên lãng! ( 1 ) : ( Beautiful quotes )

Nhờ những công trình làm Lịch trên mà con người mới nhận ra, mới định vị được vị trí của mình trong Hiện tại mà vươn lên.

Theo lẽ thường khi đề cập đến Tết thì người ta chỉ chú trọng đến Vận số con người qua Năm mới theo Can Chi, để xem qua năm mới, vận số may rủi thế nào, nhất là lòng háo hức với những hội hè đình đám mà quên đi những nhọc nhằn qua ngày tháng, mà ít ai lưu tâm tới cái quan trọng của Thời tiết qua thời gian, qua tứ thời bát tiết. Thời tiết chẳng qua là do ảnh hưởng của năng lượng từ mặt Trời, qua mặt Trăng cùng các Ngôi sao tạo nên Thời tiết, nó tác động lên đời sống của con người và vạn vật. Ta chỉ cảm nhận mà không thấy được Thời gian, nhưng nó lại quan trọng vô cùng đối với đời sống con người. Thuyết Tam tài giúp chúng ta nhận ra con Người - Nhân - là chủ cho Hiện tại, ( Thiên cho Tương lai, Địa cho Dĩ vãng ) nên Tổ tiên Việt đã chú tâm vào “ Hiện tại miên trường: ever Present “ để Vi Nhân, nếu không biết bám vào Hiện tại để Vi Nhân thì con người đã để lỡ mất tiết nhịp Làm Người giúp cho đời sống được viên mãn hơn.

Sở dĩ đất nước chúng ta ngày nay đang lâm nạn lớn là vì đa số chúng ta đã quên lãng chữ Thời để Vi Nhân, Vi Nhân là làm con người Nhân chủ nhờ biết tu dưỡng sức sống Nội Tâm. Lịch pháp cũng giúp ta nhận biết những điều đó:

“ Tóm lại: Lịch pháp Viễn Đông nói lên hai đặc tính là **Nhân chủ và Nội tâm**.

Chất Nhân chủ biểu lộ trong lối **điều hoà Nhật - Nguyệt – Tinh** để gây nên một sự hoà hợp được biểu lộ qua Trăng Sao: Làm thế nào đến ngày Rằm thì Trăng tròn, mùa đi đúng Tiết. Vì Hoà là đặc điểm của con người ( Thiên sinh, Địa dưỡng, Nhân hòa ) . Nhờ sự hòa hợp đó mà Nhật - Nguyệt – Tinh thần đều giữ được sắc thái riêng với chức vụ riêng. Nhật coi vòng Năm, Nguyệt coi vòng Tháng, Tinh thần coi vòng Giờ và cả ba liên đới coi vòng Năm.

Câu sách Luận Ngữ ( XXI ) “ **Thiên chi lịch số tại nhị cung, doãn chấp kỳ trung** “ là câu rất sâu xa nhưng trong những thời đại suy chỉ được hiểu theo nghĩa ngoại kiều lịch sử hay luân lý. Ngược lại trong thời đạo thịnh tức là thời có những hiền triết xuất hiện thì câu trên được móc nối với Nội Tâm để “ **Hợp Nội Ngoại chi Đạo** “ tức hiểu sát vào bản thân mỗi người và lúc đó có nghĩa là cái đầu mối Thời gian lịch số nằm ngay trong “ **thâm cung Lòng mày**” trong Lòng mỗi người dù mày là vua hay dân, hễ đã là người đều có cái Thiên lý, cái Thiên mệnh, cái Thiên sứ riêng của mày mà một mình mày phải hiện thực, nhưng Thiên sứ đó cũng ăn thông với Thiên mệnh mà con người ở đời có nghĩa vụ phải làm sao để biết được trực tiếp “ **tri Thiên mệnh** “ để được “ **thụ mệnh** “ được “ **Văn Đạo** “. . . và phương pháp tốt nhất là trở lại với cái Tâm của mày “ **doãn chấp kỳ trung** “ cũng gọi là Quy Tâm, nên Lịch giúp cho việc đó gọi là Quy lịch. Quy có nghĩa là quy hồi, còn có nghĩa là ruà, vì ruà tượng trưng cho Trời Đất giao hội, tức là Tâm con người. Do đó từ lâu đã có lệ in xen vào lịch những câu châm ngôn, những câu phong giao, tục ngữ nhằm đưa triết lý thấu nhập vào đời sống, đưa Đạo vào Đời để cho mỗi người thực hiện ý nội của câu “ **Doãn chấp kỳ trung**”.

( Quy Lịch. Chữ Thời. Kim Định )

*Là một trong Tam tài, mà Người là Tài “ Nhân linh vạn vật “, nên phải tiến lên trong ba đợt:*

“ Một là **con người chất thể** chung với con vật lo về ăn, mặc, ở và làm, cốt để giữ đời sống sinh lý hoàn toàn ngoại vi.

Thứ đến **con người Văn hoá** lo về Lý trí, Tâm tình, Văn học, Nghệ thuật, Thi ca, Nhạc, Họa. . . Đây là đợt riêng biệt cho con người.

Đợt ba **con người Tâm linh** lo đi đến chỗ “ chí Thành như Thần” . Con người siêu lên đợt trên hoàn toàn Nội tâm, con mắt không thấy được, nên cũng gọi được là Vô, là Trống, như ta có thể thấy rõ trong Trống Đồng có 3 vòng Thiên, Địa, Nhân này. Người lý tưởng phải gồm được cả ba. Tuy đợt chất thể là chung với con vật, nhưng không được khinh khi.

**Văn hoá trọn vẹn phải lo cho mọi người no đủ, vì đời thì chẳng làm được gì về Văn hóa Văn học cả, nền Văn hoá nào không móc nối con người sinh lý là nền Văn hoá nguy hại, nhất là làm cho con người mất khả năng mở lên đợt ba thì rõ ràng là thiếu nguyên lý Mẹ, mà nguyên lý Mẹ ( Trọng Tình hơn Lý ) rất dễ mất, vì là đợt ẩn sâu trong tâm hồn.”** ( Thái Bình Minh Triết. Kim Định. Tr.46 – 47 )

*Nhân dịp Năm hết Tết đến, chúng tôi xin kính lời chúc Tết Đồng bào khắp nơi: “ Một mùa Xuân mới với nhiều Đổi mới cả Vật chất lẫn Tinh thần”, và xin chuyển lại lời Tâm huyết của Cụ Sào Nam Phan Bội Châu tới Thanh niên Việt khắp nơi trên thế giới để cùng toàn dân Việt Nam nhịp theo Vận hội mới để tu dưỡng Nội lực mà vùng lên vực dậy! Vì quên Hiện tại, nên dân ta đã chìm đắm trong giấc ngủ mê dài, nên Chí sĩ Sào Nam đã có những lời Chúc Tết thiết tha đến thành phần Thanh niên là rường cột của nước nhà để mong thức tỉnh lại. Thiết tưởng ngày nay, không riêng gì Thanh niên mà ngay cả mọi người dân VN nên nhắc nhở nhau, để xin bất cứ ai trong chúng ta có dịp đọc kỹ lại lời Tâm huyết sau để Quy tư mà xét lại mình xem sao. Đây là dịp Đồng Tâm mà Cụ Phan hằng mong đợi.*



**Chúc Tết Thanh Niên**  
*Phan Bội Châu*

**“ Dậy ! Dậy ! Dậy !**

Bên án một tiếng gà vừa gáy  
Chim trên cây liền ngỏ ý chào mừng  
Xuân ơi xuân, Xuân có biết cho chăng?  
Thẹn cùng Sông, buồn cùng Núi, tủi cùng Trăng  
Hai mươi lẻ đã từng bao chua với xót  
Trời Đất may còn thân sống sót  
Tháng ngày khuấy khỏa lũ đầu xanh  
Thưa các Cô, các Cậu lại các Anh  
Trời đổi mới, Người càng nên đổi mới  
Mở mắt thấy rõ ràng”**Tân vận hội**  
**Ghé tay ( vai ) vào xóc vác cứu Giang san**  
**Đi cho êm, đứng cho vững, trụ cho gan**  
**Dậy Đoàn thể quyết phen thành nghiệp lại**  
Ai hữu chí từ nay xin gắng gỏi  
Cởi lột xưa mà Tu dưỡng lấy Tinh thần  
Chẳng thềm chơi, chẳng thềm mặc, chẳng thềm ăn  
**Đúc gan sắt để đời non lập bệ**  
**Xối máu nóng để rửa vết dơ nô lệ**  
Mới thế này mới là mới hỡi chư quân

Chữ rằng: **Nhật tân, Nhật tân, hữ u Nhật tân.**”

*( 1): Beautiful Quotes*

Never think Hard about PAST,  
It brings Tears...  
Don't think more about FUTURE,  
It brings Fears...  
Live THIS MOMENT ( ever Present ) with a Smile,  
It brings Cheers.

Every test in our life makes us bitter or better,  
Every problem comes to make us or break us,  
Choice is our whether we become victim or victorious

Search a beautiful heart not a beautiful face.  
Beautiful things are not always good,  
but good things are always beautiful.

### Tạm dịch

Đừng nghỉ lao lung về Quá khứ để cho Nước mắt tuôn rơi  
 Cũng chẳng kỳ vọng nhiều vào Tương lai để đâm ra Lo sợ  
 Cứ bám vào Hiện tại miền trường với nụ cười thanh thản là điều cổ võ nên theo  
 Mỗi thử thách ở đời giúp cho chúng ta có dịp nếm mùi đắng cay hay bùi ngọt  
 Mỗi một nan đề tới có thể làm cho chúng ta đứng vững hay ngã nghiêng  
 Sự lựa chọn có thể làm cho chúng ta trở thành kẻ chiến thắng hay người chiến bại,  
 Hãy ra công tìm một cõi Lòng Tốt hơn là một Điện mạo Đẹp.  
 Những thứ Đẹp chưa chắc luôn luôn Tốt, nhưng những thứ Tốt thì lại luôn luôn Đẹp.



## CHỈ CÓ CON NGƯỜI ...

### ... CHỈ CÓ DÂN TỘC

#### I.- Con Người nào ?

Tổ tiên chúng ta có bảo “ **Nhân linh vạn vật** : con Người linh thiêng hơn muôn loài “ . Vậy linh thiêng là gì ? Linh thiêng là chỗ nào cũng ở, nơi đâu cũng có, khi nào cũng hiển hiện được như Thần linh, mà “ Thần vô phương “ nghĩa là Thần không bị giới hạn bởi góc cạnh giới mốc, nghĩa là vô biên, nên chỗ nào cũng hiện diện. Tuy hiển hiện nhưng khôn thay mắt trần khó thấy, mà chỉ thấy được bằng Huệ nhãn, hay chỉ có Tấm lòng- cái Tâm ( Không phải là quả tim ) - là con mắt đặc biệt mới cảm thấy được phần tinh thần linh thiêng. Vì thế mà người ta nói con người là một bí nhiệm “ *L’homme cet inconnu* “.

Nhờ đâu là con người linh hơn vạn vật ? Thưa: **Con Người là nơi kết tụ Tinh hoa của Trời Đất:** Trời thuộc về phần tinh thần, phần Tâm linh, phần Vô. Đất thuộc về phần vật chất, phần Hữu. Phần vật chất tuy hữu hình, nhưng nhiều thứ còn khó thấy huống chi Tinh thần là phần vô hình.

Kitô giáo bảo : **mỗi con Người đều có đền Chúa ngự**, mà Chúa là đấng vô hình, vô tướng, vô thanh, vô xú, vô sắc, tức là vô biên, vô hạn. Phần khó thấy của con Người là nơi đền Thờ Chúa ngự. Còn nhà Phật thì bảo **mỗi Người là Phật sẽ thành**, nói như thế là bảo trong mỗi người đều có mầm Phật hay Phật tánh, tánh ấy là tánh linh thiêng, vô hình, phần này cũng khó thấy luôn.

Vì phần Tinh hoa, Phật tánh, phần đền Chúa ngự đều vô hình khó thấy nên những người Duy Khoa học, Duy Lý cái gì cũng đòi hỏi phải hiện ra rõ ràng chi li khúc chiết trước mắt, họ mới chấp nhận, do đó họ chối tuột phần linh trong con Người. mà Phần Linh là phần Tinh thần, là phần cao quý nhất của con Người, bỏ phần cao quý linh thiêng thì phần còn lại của con Người là vật chất đặc sệt bất linh, chỉ còn lý trí rỗng ? Tình Yêu là thứ u linh man mác, tuy người duy lý nào cũng khát khao Yêu đương, nhưng hành động lý trí của họ lại chối bỏ Tình yêu!

Theo Tổ tiên ta thì con Người là “ **Quý Thần chi hội** : con người là nơi gặp gỡ của thần thánh và ma quỷ “ , là nơi dằng co giữa hai đối cực Thiên Ác, nên lúc này thì lành thánh, giây sau đã là quỷ ma, thiên ác cứ tranh dành lấn lướt nhau hoài hoài, nên buộc mỗi người phải tu dưỡng hàng ngày làm sao cho phần Linh trong mình được ngày một trưởng thành hơn để nâng cao phẩm giá của con Người để xứng danh là con Trời Đất, con Chúa, con Phật.

**Phần cao quý đó là Lòng Nhân ái, Lòng bác ái, Lòng Từ bi. Cái Tâm Từ bi, cái Lòng Nhân ái hay Bác ái nói chung là lòng Thương bao la đều vô hình, người ta chỉ thấy được nó qua hành động ăn ở “ phải Người phải ta “ hay lẽ Công bằng với nhau thôi, chứ cứ rao giảng thuyết pháp hoài mà không có hành động cụ thể làm chứng thì sinh nhàm, vô tác dụng.**

Khi con người đánh mất phần linh thiêng đó, tức là đánh mất cánh Tiên, cánh Hạc, thân xác nặng quá mà thiếu cánh Tiên để bay lên cao, tất sẽ bị rơi xuống, mình bị hạ mình xuống mức sống thấp nhất giống như lang sói chỉ biết dành miếng ăn vật chất mà quên Tình Người. Khi con người đánh mất thứ linh thiêng đó tức là Tình người, nên ăn ở bất công gây ra mầm loạn trong xã hội. Mọi sự tốt xấu trong xã hội đều do con Người tạo nên, vì vậy phải có con người tốt nghĩa là có Tư cách và Khả năng thì mới làm việc tốt được. Có khả năng thì mới biết việc và làm việc thành công, có Tư cách thì không làm bậy và nhất là biết cách sống công bằng để sống hoà với nhau. Cái rối loạn của Xã hội ngày nay là do cuộc sống bất công của nhiều người, do con người đã đánh mất Tình Người!

## II.- Con Người với Tôn giáo

Ngày nay nước nào cũng có nhiều tôn giáo, chẳng Tôn giáo nào mà không khuyến mọi người “ Yêu Thương và ăn ở Công Bằng với nhau “, thế mà “ Hận thù và Bất Công” ngày càng lan tràn, không nói các tôn giáo khác nhau mà ngay trong cùng một tôn giáo, các xích mích hiềm thù khi thì bùng phát, hai bên ra sức chém giết nhau tận tình, khi thì âm i suốt trường kỳ lịch sử.

### **Tôn giáo sai, con Người sai hay Giáo hội sai?**

Thưa: Tôn giáo nếu có sai chẳng là ở chỗ khuyến người ta ăn ở tốt lành, mà người ta cứ ăn ở bất công với nhau mà tôn giáo không có khả năng cản ngăn được. Còn các giáo hội thì đã có nhiều giai đoạn đen tối lắm, vì cái lối hành đạo “ Lấy Đạo tạo Đời “, nghĩa là chỉ lo trưng bày hình thức cho Giáo hội mà quên nội dung của Đạo. Đây là con Đường ngược chiều, không những phải “ Suy tư “ để phát triển lý trí Công chính giúp ăn ở cho đàng hoàng, mà quan trọng nhất là phải “ Quy tư (: no – mind ) “ để un đức nguồn Tình, chỉ dùng lý trí để lo hình thức mà Không biết cách tìm về nguồn Tình thì đánh mất Gốc là phần tinh túy của Đạo !

Chúa Yêsu được sinh ra, sống cuộc đời ẩn dật làm chứng suốt trong 30 năm, rao giảng 3 năm, trước khi về Trời Ngài đều thể hiện một nếp sống nghèo khó, khiêm tốn, nhân lành, nhân nhục.

Ngài được sinh ra trong chuồng bò, rao giảng nơi dốc đồi, ven biển. Ngài giảng những điều ngược đời với những thành phần giả hình, gian dối, bất công, nên bị thế gian giết đi một cách nhục nhã thể thảm! Đây là bài học khó làm, vì không thể chỉ nói bằng miệng mà phải làm chứng bằng việc làm công bằng cụ thể!

Ngày nay ở Châu Âu cũng như một số quốc gia khác có nhiều giáo đường nguy nga mà ít người lui tới dự Lễ, nhiều người đã bỏ Lễ, tránh xa giáo hội, chúng ta nên hỏi tại sao, chúng ta không trực diện vấn đề thì mới thấy nguyên do mà sửa lại cho tốt. Tình trạng đất nước chúng ta phức tạp và còn tệ hơn nhiều, thế mà chúng ta vẫn không nhận biết con người giáng cấp và đất nước suy vong, thì đâu có để tâm đến cách sống đạo để làm chứng, lý do là không để Tâm, tức là đã đánh mất cái Tâm rồi !. Cứ lấy cái khẩu hiệu “ Tốt Đạo đẹp Đời “ mà tự dối mình!

**Lệnh truyền của Chúa là “ Mến Chúa Yêu người mà sống Hoà bình với nhau “**, thế mà lúc nào chúng ta cũng chỉ lo thờ phượng và tôn vinh Chúa bằng nhiều hình thức tốn kém và tốn thì giờ, mà sao nay mới Hiệp thông trong hàng Giáo phẩm và Giáo dân lại rã đám như vậy, nói cách khác là mối liên hệ giữa Thân Nho với nhau, giữa Thân Nho và Cảnh Nho cũng như mối liên hệ giữa các Cảnh Nho với nhau đều bị tắc nghẽn? Lý do tại sao? Thưa là vì cái nhựa sống Bác ái và Công bằng đã bị nghẽn lối, nhất là mối liên hệ giữa hàng Giáo phẩm và Giáo Dân nay chỉ còn một chiều! Vì không hiệp được, “ nhựa sống dưới “ không lên, “ nhựa luyện trên “ không xuống được thì làm sao thông?

**Vấn đề rất đơn giản là, chúng ta không kính trọng và yêu thương nhau đủ, nên ăn ở bất công với nhau gây ra rối loạn xã hội, chúng ta chỉ lo cầu cầu nguyện để xin Chúa ban phát Hòa bình, mà chúng ta đâu có thêm cùng nhau lo dọn sự bất công do chúng ta làm ra, chính chúng ta không cố sửa, chỉ van xin lay lục để nhờ phép lạ Chúa dọn cho sao?**

Làm sao Chúa lại nghe lời van xin mà ban phép xoá sự bất công một cách khờ khạo đến thế! Chúng ta phạm tội bất công, rồi cũng chỉ xin tha tội là xong sao?

Ai gieo thì kẻ đó phải gặt, ai làm lỗi thì kẻ đó phải sửa, đó là luật Chúa. Luật Chúa đã trọn hảo từ thuở đời đời, không cần phải và không thể sửa sang gì nữa hết. Chỉ cần chúng ta bỏ lối sống hỗn hào đó đi là đủ !

Chúng ta xả rác, rồi van xin Chúa dọn rác cho ta sao?. Chúng ta cứ van xin Chúa dọn giúp, chúng ta có để ý Chúa có nhậm lời dọn rác cho chúng ta không, sao mà đống rác thế giới ngày nay đã như núi Thái sơn dường thế ?

Sao lại có cách Thờ phượng tôn vinh ngược với lệnh truyền của Chúa đến thế. Chúng ta cứ sợ mất lòng nhau, mà quên đi lối sống xúc phạm Chúa đến dường thế!

Chúng ta trách cứ ai đây ? Xin mỗi người tự trả lời cho chính mình, và xin những ai có trách nhiệm chung chỉ bảo cho.

Phật giáo cũng vậy, Đức Phật bảo “ **Ta là cánh Tay chỉ trăng** “ , các con “ **tự thấp đuốc lên mà tìm Trăng** “ , thế mà sao chúng ta cứ xây Chùa cho thật lớn, đúc nhiều tượng Phật, rồi to son thếp vàng cho lộng lẫy, rồi thì lo cúng dường cho xóm trò, mà thờ phượng Phật cho nguy nga với nhiều hình thức hấp dẫn. Nhà Chùa nào cũng đồ sộ, được trưng bày vô số tượng Phật lộng lẫy, có cả tượng Phật ngọc nữa, mà không ý thức được những hình thức hoành tráng này chỉ giam giữ chúng ta nơi “ Ngón Tay chỉ Trăng “ mà quên “ Tự đốt đuốc tìm Trăng “, như thế thì làm sao mà chúng ta được giải thoát, mà đảo bị nạn ?

Chúa Yêsu sống đơn sơ suốt cuộc đời, trước khi chịu nạn, Ngài lên vườn cây dầu cầu nguyện 40 ngày. Đức Phật sau khi bỏ ngai vàng, vợ đẹp con khôn, trên con đường tìm cách giải thoát, Ngài gặp biết bao trở ngại, cuối cùng Ngài cũng tọa thiền dưới cây Bồ Đề 49 ngày mà giác ngộ. Các Ngài có thờ phượng cúng dường gì nhiều đâu !

Đành rằng với quần chúng, không có hình thức thì họ không thể đi vào nội dung trùu tượng được, nhưng chỉ lo hình thức cho hoành tráng bề ngoài mà quên nội dung thì là lạc đạo.

Còn Hồi giáo và Kitô giáo là hai anh em, sao mà cứ tìm cách hãm hại nhau hoài, miệng cứ rao bác ái công bằng mà sao lại hành động Hận thù một cách cực đoan đến thế. **Sao nỡ ôm bom tự giết mình để giết cho được nhiều người mà lên Thiên Đàng. Chốn Thiên Đàng nào đây ? Có Allah ở trên đó không ? Thật chỉ có Allah mới hiểu!**

Trong khi đó thì Luân thường Đạo lý làm Người bị đảo lộn, con Người giáng cấp thế thâm, xã hội tuột dốc trên đà suy vong! Thế mà đa số chúng ta có Mắt mà không thấy, có Tai mà chẳng nghe , có Lòng mà chẳng động!

Nguyên do là chúng ta đã quên con Người, quên việc gần mà cứ đi kiếm việc xa, việc gần là ở đâu cũng có Đạo, Đạo xa là đạo tưởng tượng. Đạo để sống ở Đời, giúp biết cách vươn lên từ những việc nhỏ nhất khó khăn hàng ngày để luyện Tình người, mà sống theo Lễ công chính. Việc nhỏ và thiết thân ở ngay bên mình mà ta chẳng biết hướng chi việc cao cả xa xăm tí Trời cao! Trên Trời làm gì có việc gì cần cho đời sống hàng ngày của ta mà mơ tưởng? Không bắt đầu vươn lên từ cái nhỏ nhoi từ cái tầm thường thì làm sao mà vươn tới Trời cao được?.

Không những Việt Nam là nơi mà tình trạng “ Đạo một đảng Đời một nẻo “, tình trạng này đã lan ra nhiều nơi trên thế giới, nguyên do là “ Nhiều Sãi quá nên không ai nhớ đóng cửa Chùa “, nói một cách tổng quát **hiều nơi loài người đã quên mối liên đới, hay trách nhiệm liên đới, một người làm loạn, nhiều người cứ im lặng chịu trận đòn thù chia ly tan tác!..**

Còn những người không có tôn giáo mà còn có Lương tâm thiết nghĩ cũng không sao. Miễn là cái tâm còn giữ được cho trong sáng không để Tham, Sân, Si điều khiển, thì cái Tâm vẫn lương, cái Lòng vẫn sáng, vẫn trong, nhờ lương tâm con người vẫn biết yêu thương con người và ăn ở công bằng với nhau để sống hoà với nhau, vì sống bất hoà là chúng ta đưa nhau vào tử địa.

Lịch sử nhân loại đã cho ta thấy, các nhà khoa học cũng như các nhà chính trị đã đánh mất Lương tâm, nên đã gây ra bao thảm trạng trong các thế chiến gây đau thương cho nhân loại. Cả nhân loại vẫn minh đang nhận chìm nhau trong “ vũng chôn trâu Bất Hòa “ này!

Nói tóm lại, **hiều người trong loài người đã đánh mất mối liên hệ hoà với nhau, nguyên do là đã đánh mất Tình người, đánh mất Lương tâm.** Những ai chịu trách nhiệm đây, và những ai chịu trách nhiệm làm tốt lại mối liên hệ mà sống với nhau đây? Đừng có hỏi Thượng Đế, đừng hỏi Thiên Chúa, đừng hỏi Allah, đừng hỏi Phật, mà phải hỏi chính mỗi chúng ta, và đừng quên hỏi **luật Giá Sắc** nữa, luật ấy sẽ trả lời cho mỗi chúng ta. Luật ấy như thế này:

**Giá là Gieo, Sắc là Gặt.**

**Gieo thứ nào thì gặt thứ ấy** ( Gieo lành gặt lành, gieo ác gặt ác, đã gieo thì phải gặt )

**Ai gieo thì kẻ ấy gặt** ( Ai Gieo Hoà thì Hạnh phúc, Ai Gieo Bất hoà thì Khổ đau )

**Gieo một thì gặt trăm.** ( Làm Thiện lời nhiều, làm Ác lỗ to )

Lưới Trời này thưa lắm, nhưng chẳng ai thoát lưới bao giờ, vì là luật lớn của Tạo hóa, tuy Trời chẳng nói gì, nhưng đã có luật Giá sắc nói và làm thay cho Trời rồi! Có khi đời Cha ăn Mặn mà đời Con vẫn còn khát Nước.

Khi lập thành Quốc gia, lập thành Giáo hội tôn giáo, lập thành Đoàn thể thì luật Giá sắc lại thêm một điều nữa, đó

là: Khi một số thành phần trong Quốc gia, trong Giáo hội, trong Đoàn thể mà làm sự bất công gây ra bất hòa ( do thói Khôn Độc đại Đàn ) thì cả quốc gia, Giáo hội hay Đoàn thể phải chịu trách nhiệm chung mà sửa đổi lại, nếu quên cùng nhau sửa đổi thì phải chịu vạ lây chung, điều này Tổ tiên chúng ta đã dạy: “ Con đại Cái mang “ . Quốc gia, Giáo hội, Đoàn thể chưa dám nói lên được “ cái đại của Con “, thì làm sao mà có tinh thần “ Cái mang “:được !.

Ngày nay các tôn giáo không chỉ lo “ Độc thiện kỳ thân “ được nữa, mà phải “ Đàn thiện toàn dân “ mới xong.

### **III.- Con Người Việt Nho của Bách Việt**

Đại loại trên thế giới có 3 mẫu người:

#### **1.- Mẫu người Duy Tâm**

Là những người tin vào Thần thánh, làm nô lệ cho thần thánh, con người mất ý thức về chính mình luôn sợ Trời đánh Thánh vật, nặng tinh thần ỷ lại, nên chỉ biết nài nỉ cầu xin, rất yếu đuối khiếm nhược. . . Đây là những con người cứ làm quấy, cứ ăn ở bất công, cứ làm rối loạn xã hội rồi cứ nài nỉ cầu xin hoà bình. Hay con người chỉ lo thờ lạy cúng dường “ cánh Tay chỉ Trăng “ mà mơ ngày Giác ngộ. Hay là con người mang trong mình cả lô Quỷ Thần mà không ý thức tu thân đề cho Quý Tham, Sân, Si lộng hành sai khiến!

## 2.- Mẫu người Duy Vật

Là những người không Tin Trời Đất Thần thánh, chỉ biết tôn thờ vật chất, coi của trọng hơn Tình người, nên chỉ lo trau dồi nanh vuốt để dành dặt mọi thứ cho mình gia đình mình và đảng phái mình. Với vô Tâm và xảo Trí họ đi vợ quên tiểu lợi, tiểu danh, cứ hùng hục dẫm lên sinh mạng con người, lấy việc cướp bóc và giết hại nhau làm vinh quang.

## 3.- Mẫu người Nhân chủ

Của Việt Nho Bách Việt là những người không để cho Trời kéo lên để Duy Tâm, không để cho Đất đè xuống để trở thành Duy Vật, mà luôn phải tự Lực tự Cường để duy trì vị trí tự Chủ. Nho định nghĩa con người như sau: “ **Nhân giả kỳ Thiên Địa chi đức, Âm Dương chi giao, Quý Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí** ( Lễ Vận ) : con Người là cái đức của Trời Đất, nơi Giao hoà của âm Dương, chốn gặp gỡ của Quý Thần, là Tú khí của Ngũ hành ”. Chúng ta đi vào từng chi tiết để thấy được con người Nhân chủ ra sao?

a.- Nhân giả kỳ **Thiên Địa chi đức**: Con Người là cái Đức của Trời Đất hay là Tinh hoa của Trời Đất: Tinh hoa của Trời là những giá trị Tinh thần, tinh hoa của Đất là những giá trị vật chất. Cái Đức là những đức tính mà con người được phú bẩm từ Đạo Trời Đất, đó là Thiên tính tức là : “ **Thực, Sắc, Điện, Thiên tính dã** “ .

**Thực** để mạnh hồn khoẻ xác, nhất là “ có Thực mới việc được Đạo “, đây cũng là con đường trau dồi Chân, Thiện, Mỹ, đó mới là cái Đức của Trời Đất. ( đã bàn ở nơi khác ) .

**Sắc** để xây dựng Tổ ấm gia đình, gia đình có “ Thuận Vợ thuận Chồng “ thì mới có thể chung Lòng, chung Trí, chung Sức với nhau mà xây Tổ Ấm mà sống vui, sống mạnh và cũng là cái nơi trau dồi Tình Lý cho con cái.

Muốn có cái **Điện** “ **nhu hòa** “ ( Bộ mặt hiền ) thì phải trau dồi cái **Thể** “ **Nhân Nghĩa** “ ( Tấm lòng tốt ) theo Ngũ thường “ Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín “ và sống Hoà với mọi người theo Ngũ luân, tức là 5 mối liên hệ Hoà theo “ Tình Lý tương tham ”. Đó là mối liên hệ Hòa giữa: Vợ Chồng ( 1 ), Cha mẹ với Con cái ( 2 ), Vua tôi hay Nhân dân với chính quyền ( 3 ), Anh Chị Em với nhau ( 4 ), và Đồng bào với nhau hay Bè bạn . ( 5 ) .

Thực ra Tình Lý chỉ là một, nó như hai mặt của một đồng tiền, nương nhau mà tồn tại, xô đẩy níu kéo nhau mà lập thế Hòa quân bình động, mà liều lượng co dãn là Tình / Lý là 3 / 2. ( Tham Thiên lương Địa )

Lý giúp Tình không thiên lệch, Tình giúp Lý không đi vào con đường bất chính gian tham. Tỷ lệ này rất co dãn miễn là Tình phải nhiều hơn Lý để bao dung phòng lúc Lý quá dứt khoát mà đánh mất mối liên hệ hoà, nó phụ thuộc vào từng người, từng trường hợp và hoàn cảnh mà uyển chuyển. Đó gọi là Tình Lý tương tham. Cụ Nguyễn Du đã thi vị hoá rõ hơn : “ Bên Ngoài là Lý nhưng Trong là Tình: Cái lý sống với nhau Ngoài xã hội thì phải theo lẽ công bằng, còn bên Trong mỗi cá Nhân thì phải tu dưỡng cho có Tình, thì mới xử Lý công chính được.”

b.- Nhân giả : **Âm Dương chi giao**. Nếu các đối cực Âm Dương được tương tác với nhau theo liều lượng 3/ 2 : Âm tức là Tình với liều lượng 3, và Dương là Lý 2 thì đạt trạng thái Quân

bình động tức là trạng thái hòa. Trong các mối liên hệ hoà thì mối liên hệ hoà giữa Vợ chồng là đứng đầu : **Quân tử chi đạo tạo đoan hồ phu phụ**: Cái đạo của người quân tử khởi từ đầu mối Vợ Chồng “. Cái đầu mối quan trọng này là **Âm Dương hòa** hay Thuận Vợ thuận Chồng, đây là cái Tổ ấm có thể gọi là “ Thiên đàng nơi trần gian “ , vì Hoà là nền tảng của hạnh phúc, mà hạnh phúc là cùng đích của con Người, tuy mới chỉ là hạnh phúc tương đối, nhưng có xây được hạnh phúc tương đối ở đời mới có bậc thang mà leo lên hạnh phúc miên viễn. Cái mối liên hệ này mối liên hệ hàng đầu cao cả nhất vì khó thực hiện nhất, vì sự đụng chạm của hai đối cực với nhau hàng ngày hàng giờ hàng phút từ những việc gần nhất nhỏ nhất nhất đến những việc to lớn xa xôi, với những thực tế có nhiều khi rất chua cay, muốn xử hoà được thì phải có lượng “ bao dung lớn “ và một “ lý trí công chính “ mới nên. Sự thất bại của Gia đình kéo theo sự thất bại của Quốc gia, vì Gia đình là nền tảng của xã hội.

c.- Nhân giả : **Quý Thân chi hội**: Con Người là nơi hội tụ của Quý Thân, hay con người là trường đấu tranh của Thiện Ác, phút này là Thánh giây sau là Quỷ, vì thế cho nên phải hàng giây hàng phút lo tu thân để hoàn thiện con Người mình, đó là sứ mạng của con Người muốn có đời sống hạnh phúc, Cha ông chúng ta gọi đó là cách “ **Vi Nhân** : Làm Người “ mà “ **Vi Nhân nan hỹ**: Làm Người khó lắm “!

Đã là Người thì tại sao còn phải làm người nữa và tại sao lại khó, vì không làm người để biến thành Thần, thì bị ma Quỷ dành mất chỗ ông Thần thì sẽ biến thành Lang sói, khi sống như lang sói thì không những hại người mà còn hại mình nữa. CSVN là thí dụ cụ thể.

Việc làm người khó là do ba việc khó khăn:

\*Thứ nhất là làm người hay **tu thân không ngừng nghỉ suốt đời**, chứ không phải chỉ đến khi đã có nghề nghiệp và gia đình là xong, rồi cứ thản nhiên như thế mà sống, chẳng quan tâm đến việc tu thân nữa.

\*Thứ hai là phải **hoàn thiện mọi việc làm**, bắt đầu từ cái nhỏ tới cái to, từ cái dễ đến cái khó, từ cái gần tới cái xa, từ cái tục đến cái thanh, từ cái tầm thường tới cái phi thường, ...chứ không có mơ tưởng những cái cao vời xa xôi, đó chỉ là vọng tưởng. Vì “ **vật hữu bản末, sự hữu thủy chung, tri kỳ chung thủy tất cận đạo hỹ**.( Đại học ) : Mọi vật đều có Góc Ngọn, mọi việc có Trước Sau, biết được thứ tự Trước là gần Đạo vậy “ , mà Đạo thì ở đâu? Thưa “ **Đạo bất viễn nhân**: Đạo không xa con người, chỗ nào cũng có Đạo hết, từ cái ghét rác bần thiêu, cho đến những thứ cao cả xa xôi, chỗ nào mà chẳng có “ cái tinh vi và vĩ đại “ nên Đạo xa con người là Tà Đạo. Và Đạo cũng ở ngay trong Tâm ta, vì “ **Ngô tâm tiện thị vũ trụ, vũ trụ tiện thị ngô tâm**: cái Tâm của Mình cũng được gắn liền với cái Tâm của Vũ trụ, con người là tiểu vũ trụ, nơi tiểu vũ trụ có điểm ánh linh quang của Vũ trụ, hai bên có liên hệ mật thiết với nhau.

\*Thứ ba là **hoàn thiện mọi mối liên hệ**: Mối liên hệ giữa người với người, giữa người với Trời Đất và muôn loài.

\*\***Mối liên hệ Hòa với mọi người** là mối liên hệ quan trọng nhất, muốn Hoà với nhau thì phải sống Công bằng với nhau, muốn sống Công bằng thì phải có lòng Nhân là lòng Thương người, muốn có lòng Nhân thì phải tu thân theo Ngũ thường để thực hiện mối liên hệ Hòa theo Ngũ luân. Khi lập được mối liên hệ Hòa trong Nhân loại thì Thiên hạ thái bình. Đó cũng là mục tiêu của mọi Đạo. Đạo nào không giúp thực hiện được Hoà bình mà gây chiến tranh là Tà đạo.

\*\* **Mối liên hệ Hòa với muôn loài**. Đây là vấn đề môi sinh rất rộng lớn, loài người muốn sống sung mãn thì cũng phải để cho mọi sinh vật khác sống một cách điều hòa bằng cách biết

cách cân bằng các môi trường sống với nhau. Muôn loài có chung với nhau những môi trường sống như Không Khí, Nước, Đất, con người còn có môi trường Tư tưởng nữa.

Vì “**vạn vật đồng nhất thể**”, nên “**Vạn vật tương liên**”. Nhờ mọi vật đều được cấu tạo cùng một bản thể, đó là vật chất và năng lượng, ta nên biết mỗi vật chất đều phát ra những tần số khác nhau, những loại tần số giống nhau thì “**tương cầu tương ứng**”, nên sự liên hệ với nhau rất mật thiết. Nền tảng cấu tạo này giúp con Người và muôn loài có liên hệ mật thiết với nhau cũng như trao đổi vật chất và năng lượng với nhau qua các môi trường, nếu các môi trường trao đổi với nhau được cân bằng thì “**Thiên sinh Địa dưỡng Nhân hoà**: Trời sinh luật vạn hành trong vũ trụ, Đất (Đất là đối cực của Trời, không phải là môi trường Đất) là những môi trường như Không khí, Nước, Đất là môi trường sống, con Người nếu biết cách khai thác và trao đổi các nhu cầu trong các môi trường một cách cân xứng và sống cân bằng theo Thiên lý thì không những con người sẽ hoà với nhau mà còn hoà với vũ trụ muôn loài nữa. Tổ tiên còn nói “**Thuận thiên giả tôn, nghịch thiên giả vong**; Sống thuận với luật Trời Đất thì tồn tại và phát triển, nghịch với Thiên lý thì tiêu vong”. Hiện tượng nhà Kiếng, ô nhiễm nguồn Nước, ô nhiễm môi trường Đất nhất là môi trường Tư Tưởng sẽ làm mất sự quân bình Thiên nhiên, sẽ gây tai họa to lớn cho loài người vô trách nhiệm.

d.- Nhân giả: **Ngũ hành chi tú khí**: con người là cái khí - tinh hoa của ngũ hành-. Ngũ hành có Thủy Hỏa, Mộc, Kim và Thổ. Thủy Hỏa là vật chất và năng lượng, Mộc Kim là Sinh vật và khoáng chất. Đây là Thê giới hiện tượng, tượng trưng cho Hữu (manifested World). Còn trung cung hành Thổ tượng trưng cho Vô (Unmanifested World). Hữu Vô là Thái cực. **Vật vật giai hữu thái cực**: Vật nào cũng có thái cực, tức là tiểu vũ trụ, con người là một trong Tam tài, ở giao điểm của trục Tung (trục Thiên Địa) và trục Hoành (trục Nhân), tức ở vị trí trung cung hành Thổ nên linh (có chất vô biên) hơn vạn vật. Nhờ tú khí của Ngũ hành, nên “**Nhân linh ư vạn vật**”. Nói tóm lại, vì là tinh hoa của Trời Đất, con người trội vượt lên trên vạn vật qua giá trị Chân, Thiện, Mỹ, nên ai ai cũng đáng trọng và đáng yêu, nên biết cách ăn ở công bằng mà sống hoà với nhau mới xứng với nhân phẩm.

Tóm lại một số người trong Tôn giáo tuy con Chúa con Phật mà sống ý lại không thể làm chứng cho tinh thần tôn giáo của mình, thường lại ý vào đức tin chết của tôn giáo để hiềm khích nhau, chia rẽ nhau, thật nguy hiểm, tệ nhất lấy bình phong tôn giáo để tạo đời, xé tan mối tình đoàn kết quốc gia. Đáng lẽ tôn giáo là nguồn đoàn kết quốc gia thì nay lại là nguồn chia rẽ dân tộc, lý do là đã bỏ mất tinh túy của Tôn giáo. Tôn giáo quý ở chỗ giúp con người sống hoà với nhau, mà tổ gây sự bất hoà thì Tôn giáo để làm gì, khi bất hoà thì làm sao mà sống an bình được?

Vậy ta thử hỏi Tôn giáo để làm gì? Các vị lãnh đạo tinh thần đã nói và làm gì trong xã hội mất hết kỷ cương luân thường đạo lý? Cha ông chúng ta bảo giặc đến nhà đàn bà phải đánh, nay giặc đã bao vây tứ bề, các vị lãnh đạo tinh thần dạy bảo gì và làm gì, vì ở trên cao, các ngài không còn là công dân của đất nước nữa sao? Đức Giáo Hoàng Gioan Phao Lô II đã làm gì khi đất nước Balan bị Liên Xô xâm chiếm? Các vị trí thức cũng ở trên cao vậy sao?

Cha ông ta đã có một kho tàng quý giá về con người Nhân chủ, nhưng đã bị bỏ quên, vì không chịu làm Chủ thì tất nhiên phải vương vào nếp sống nô lệ, ý lại, yếu hèn, mất hết tinh chất tự lực tự cường, nên hèn với giặc mà khe khát với đồng bào, thật là tai hại. **Không giúp nhau xây dựng lại con người Nhân chủ thì không thể bàn đến việc cứu nhà cứu nước được, vì có hết sức làm đi nữa cũng không đủ Tư cách và Khả năng làm việc lớn.**



Tóm lại, khi Duy Tâm, ta nghiêng hẳn về Trời, mà quên Đất, nên nặng về Nhân ái và nhẹ về Công bằng, xã hội vẫn rối loạn!

Khi Duy Vật thì lại chối Trời và chỉ biết có Đất, nên chẳng quan tâm về Nhân ái mà cũng chẳng đếm xỉa đến Công bằng, thì con người vô luân, xã hội đồi trụy.

Với con Người Nhân chủ thì Trời Đất hài hoà, nên “ **Nhân ái và Công bằng là Một** ” như hai mặt của một đồng tiền, đó là một tiểu Thái cực. Con Người Nhân chủ là con người ý thức về vai trò làm Chủ của mình cũng như lối xử sự Hòa của mình để xây hạnh phúc.

Không biết, không làm, cũng như biết mà không làm, để cho con người giáng cấp và xã hội nhiễu nhương thì đều là do lỗi của con người mất ý thức về chính mình!.

Xem thế thì Nho không què mùa lạc hậu gì ráo, chỉ có không hiểu và không “ làm Người Nhân chủ ” thì con Người trở nên què mùa lạc hậu mà thôi. Con Người hư đốn Gia đình tan nát và đất nước suy vong là con Người hư chứ không phải Nho hư!

#### IV.- Nền tảng của Quốc gia Dân tộc

**Quốc gia** là một số đông người có một lãnh thổ riêng có đầy đủ ý thức về sự hợp nhất và có một chính quyền riêng

( Nation: a body of people associated with a particular territory, that is sufficiently conscious of its unity to seek or to possess a government peculiarly its own. Webster's Encyclopedic Unabridged Dictionary )

**Dân tộc** là chủng tộc của quốc dân, tức là một số đông người lập thành một cộng đồng, bộ lạc, chủng tộc, một nước có một nền văn hoá, lịch sử và tôn giáo chung. (People: The Whole body of person constituting a community, tribe, race, or nation because of common culture, history, religion or the like )

**Vậy Quốc gia Dân tộc là một số đông người, có thể gồm nhiều sắc tộc có:**

- 1.- Một nền tảng ‘ hợp nhất “ như nền văn hoá chung, tôn giáo chung.
- 2.- Một lãnh thổ chung
- 3.- Một chính quyền chung
- 4.- Một lịch sử chung.

Trong 4 yếu tố để thành lập một quốc gia ta thấy 2 yếu tố quan trọng nhất, vì nó là nền tảng của Quốc gia:

##### 1.- Yếu tố Tôn giáo.

Ở nước ta trước đây có **Tam giáo đồng nguyên**. yếu tố này là nếp sống, là niềm tin về Đạo lý chung của Dân tộc. Yếu tố tôn giáo cũng chỉ quan trọng nếu quốc gia đó chỉ có một tôn giáo, còn nếu có nhiều tôn giáo thì phải có một nền tảng hợp nhất mới ổn, nhất là về niềm tin, khi đụng vào nền tin của nhau thì dễ gây xích mích bất hòa. Việt Nam ta đã có nhiều kinh nghiệm đau thương không nên quên về nguyên do sinh sự.

Trước đây Việt Nam có 3 tôn giáo Phật, Lão, Khổng. Mỗi đạo có một cách tu thân riêng, những người theo Phật thì vào Chùa ngồi thiền mà tìm đường giác ngộ, các vị tu tại gia cũng theo đường hướng diệt dục mà tìm cách giải thoát Khổ đau. Các vị theo Đạo Lão thì lên núi tu Tiên, mà huyền đồng cùng vũ trụ. Các nhà Nho theo Khổng thì theo đường lối Tu thân, Tề gia, Tri quốc, Bnh thiên hạ. Tuy hướng sống khác nhau, nhưng lúc thiếu thời **người theo Đạo nào cũng phải học chữ Nho**

để đọc kinh kệ riêng, mà muốn học chữ Nho thì phải học Tứ thư Ngũ Kinh, tức là con đường Tu, Tề, Trị, Bình, nên lúc bình thì mỗi Đạo vẫn tôn trọng lối sống riêng của Đạo khác, nhưng đến khi có giặc thì cả 3 nhào ra mà bảo vệ tổ quốc, lại nữa cả 3 Đạo đều có thêm tinh thần **Tương Dung** ( Hệ quả của Bi, Trí, Dũng cũng như Nhân, Trí, Dũng ) mà sống hoà với nhau trong thời bình cũng như thời chiến. Đây gọi là **Tam giáo đồng nguyên**, tức là điểm “ Bất Đồng nhi Hòa “ của Dân tộc, nhờ thế mà qua hàng ngàn năm vẫn cùng nhau đồng tâm trong công việc giữ nước và dựng nước. Đành rằng vẫn có những thời,lúc thì Phật thịnh lúc thì Nho thịnh, mà không có những sự chia rẽ trầm trọng.

Sau này chúng ta có thêm Kitô giáo mà tinh túy là Bác ái, Công bằng và Tha thứ tuy danh xưng khác nhau nhưng tinh thần vẫn yêu người và ăn ở công bằng với nhau. Các tôn giáo khác cũng vậy, đều lấy tôn chỉ yêu người và lẽ

công chính làm đầu. Chỉ có cái nạn là những người các tôn giáo tìm cách “ lấy Đạo tạo Đồi “ mà chia rẽ hiềm khích nhau mà thôi. Cứ theo đúng tinh thần tôn giáo mà ăn ở với nhau thật lòng thì làm sao mà có sự chia ly hiềm khích!

Bây giờ chúng ta phải đi tới tinh thần **Tôn giáo đồng nguyên** hay Hoà hợp Tôn giáo ( Tuy bất đồng nhưng vẫn phải tìm cho ra lối hòa, vì Hòa là nguồn gốc của các tôn giáo ) để mà sống hòa với nhau, Không làm được như vậy e phải mời các tôn giáo lên Thiên đàng hay Nát bàn mà hành đạo.

## 2.- Yếu tố Văn hóa

Nước ta trước đây có Khổng giáo, thực ra là Hán Nho, đây là thứ Nho bá đạo đã bị nhà Hán xuyên tạc thành thứ hủ Nho, mất hết tinh túy, nên đã bị dè bêu chối bỏ.

Triết gia Kim Định đã dành cả cuộc đời khai quật Việt Nho và triết lý An vi. Việt Nho là Nho có gốc từ Việt tộc ( chứ không phải Hoa tộc ), Nho này cũng có gốc từ nền Văn hoá Hòa Bình cách nay 12 ngàn năm đến 30 ngàn năm, chung cho cả Đông Á, trong đó có Tàu, Nhật, Hàn, Việt. . .

Cơ cấu của Việt Nho là bộ số Huyền niệm 2 – 3 , 5

2 là cặp đôi cực như Tiên / Rồng, Vợ / Chồng, Âm / Dương, hai cực xô đẩy, níu kéo nhau mà lập thế Quân bình Động, đó là trạng thái Hòa, nhờ đó mà biết cách sống theo lối “ Chấp kỳ lưỡng đoan: phải Người phải Ta “ mà hoà với nhau.

3 là con người Tự Chủ, tự Lực, tự Cường, nhờ sống theo “ Chấp kỳ lưỡng đoan “ mà ăn ở hòa với nhau. Cha ông nói theo cách bình dân là Trai hùng Gái đảm.

5 là nguồn Tâm linh là nguồn Sống và nguồn Sáng tức là lòng Nhân ái và Lý công chính. Muốn cho Tình / Lý tương tham hay hài hoà thì phải đạt liều lượng Tình 3 , Lý 2 ( Tham thiên lưỡng địa nhi ý số ).

Đây là cơ cấu và nội dung của nền Văn hoá thái hòa, cảnh Người cùng Trời Đất nhảy múa ca hát vang trời đã được triển diễn trên mặt Trống Đông Đông Sơn, đây là cảnh **vũ trụ hòa** . (Đã bàn trong cuốn Văn Hiến Việt Nam )

Nạn đề của thế giới ngày này là nạn bất Hòa, do hành động bất Công, chỉ có cuộc sống “ Tình Lý tương tham “ mới giải quyết được nạn bất hòa. Nói thì dễ mà làm cho được, sống cho đạt sự Hoà thì vô cùng khó khăn, khó là vì không chịu làm, chứ không phải quyết làm mà không được, nguyên nhân là không xây dựng được con người Nhân chủ là con người làm Chủ được chính mình, là con người sống theo đạo lý nên mạnh nhất, con Người mà Cha Ông chúng ta gọi là Trai hùng Gái đảm. Họ là dòng dõi của Mẹ Tiên Âu Cơ: Non Nhân, Cha Lạc Long: Nước Trí, con Hùng vương : Hùng cường. Đây không là chuyện viễn vông mà lịch sử đã chứng minh điều đó, một nước nhỏ ở sát cạnh một nước thật lớn mà không đồng hóa nổi, tuy chưa ngã ngụy, nhưng cũng đã kiệt sức, nếu không biết xây dựng lại nội lực mà vươn lên thì hơi ôi!

Nền văn hóa ta vừa đề cập ở trên là cho Văn gia tức là những người có học, còn có cả một kho tàng ca dao tục ngữ cũng nói lên tinh thần Văn hoá “ Dĩ hoà vi quý “ đó để giúp bất cứ ai, dù không có học cũng hiểu được mà giúp ăn ở hòa với nhau.

Điểm đặc biệt của nền Văn hoá này là:

1.- Nền Văn hoá này là gốc ngàn đời của đại chúng Việt , chung cho cả mọi sắc dân trong bách Việt, nay ở Việt Nam còn có 56 sắc tộc, tuy có nhiều tôn giáo, nay chỉ cần phục hoạt lại cái tinh hoa của nền Văn hoá Thái Hòa cộng thêm tinh hoa của các tôn giáo nữa để giúp cho sức sống văn hoá nước nhà khởi sắc thêm, giúp cho việc đoàn kết toàn dân, có sống sung mãn như thế thì nội lực toàn dân mới vững mạnh hơn.

2.- Nền Văn hoá chung cho cả Văn gia và chất gia, tuy trình độ có khác nhau, nhưng tinh thần vẫn là một, cho nên có khả năng đoàn kết toàn dân, giúp cho sự thống nhất quốc gia được dễ dàng.

3.- Có một chủ đạo hòa, mà hoà là giá trị cao nhất của các tôn giáo, nên có khả năng đoàn kết toàn dân.

4.- Có phương cách xây dựng Con người Nhân chủ hay Trai hùng Gái đảm, cũng như phương cách thiết lập các cơ chế xã hội tiến bộ và quân bình. Không có những con người này và chủ đạo hòa thì không thể vươn lên trong hoàn cảnh suy thoái hiện nay.

Dựa theo đạo lý Thái hoà, Tổ tiên đã khôn ngoan truyền lại cho chúng ta cái **Minh triết Tiên** ( Nhân ) **Rộng**, ( Trí ) tức là cuộc sống “ Tình Lý tương tham “, kèm theo cái bọc Đồng bào của Âu cơ Tổ mẫu, gom góp tất cả con cháu vào trong cái bọc nhân ái của Âu Cơ Tổ mẫu bao la mà yêu thương đùm bọc và giúp nhau xây dựng Trai hùng Gái đảm mà dựng nước và giữ nước. Từ ngày bỏ gốc Tổ tiên theo người ngoài văn minh, xé bọc Đồng bào đi, con cháu lạc mất Hồn Thiêng Sông ( Trí ) Núi ( Nhân ) nên tan tác như gà lạc Mẹ.

Khi đã mất hồn thì đôn đảo khắp nơi mà tìm cây đũa thần cứu nước, cây đũa thần đâu chẳng thấy mà chỉ học được lối sống “ cá nhân “ **đánh mất tinh thần liên đới trách nhiệm**, nhất là rước nọc độc Gian manh CS về tàn dân hại nước. Mỗi chúng ta nên dành ít phút xem xét cái Lòng mình thử ra sao?

Cha ông chúng ta có dạy: “ **Linh tại ngũ bất, linh tại ngũ** : có linh thiêng hay không cũng còn do tại Lòng Ta nữa “ , vì chúng ta không “ đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu với Hồn thiêng Sông Núi “: thì Hồn Sông Núi có thiêng mấy cũng chẳng thể hiện được!

Cái cốt lõi của chúng ta là **cây Đũa thần nó nằm ngay Trong Tâm mình mà cứ ngơ ngáo đi tìm cái bề Ngoài khắp nơi khắp chốn !**

### V.- Một Chính quyền Chung

Khi kết thành Thị tộc rồi Quốc gia để thành nhân dân của một nước, họ phải tìm cho ra một **mẫu số đoàn kết chung và một mục tiêu chung**.

Muốn **đoàn kết với nhau** để mọi người Chung Lòng chung Trí, chung Sức mà xây dựng và bảo vệ đất nước thì phải có một **Đạo lý chung** cho bền vững mới được. Đạo lý đó là **Nhân Nghĩa**:

**Nhân là lòng kính trọng yêu thương nhau để ngồi lại với nhau lo việc chung. Nghĩa ( Nghĩa = Lễ, Trí, Tín ) là bốn phận cư xử theo lẽ công bằng với nhau để sống Hoà với nhau. Có tới và hoà với nhau thì mới Chung Lòng ( Nhân ) và chung Trí ( Nghĩa ) và chung Sức ( sức mạnh của đoàn kết ) để xây dựng và bảo vệ đất nước.**

**Mục tiêu chung** là nâng cao Dân sinh và Dân trí để mưu hạnh phúc chung cho toàn dân. Vì vậy cho nên cần phải có một chính quyền thực tâm xây dựng một chế độ Dân chủ nghĩa là một chế độ do dân ( quyền hành được trao cho người có Đức Tài ) , vì dân và cho dân, ( biết cách lo cho Dân Sinh và Dân Trí ) nghĩa là một chính quyền phải giúp mọi người dân có Tự do, Phương tiện và Cơ hội để phát triển Tư cách và Khả năng để sự đóng góp của toàn dân cho quốc gia được hiệu quả . Điều quan trọng hơn nữa là sự phân phối làm sao cho giữa trách nhiệm và quyền lợi của mọi người được tương xứng, làm cho khoảng cách Giàu Nghèo càng hẹp càng tốt. Các chế độ xưa nay đều bị một lớp người bất chính vì lý do khác nhau lạm dụng tạo ra sự bất công, cứ làm cho xã hội bị xáo trộn hoài, làm cho nhân dân đau khổ! Thực ra danh xưng một chế độ không quan trọng bằng thực chất của chế độ đó miễn sao cho dân No dân Ám, dân có Tự do và sống Hoà với nhau là mục tiêu phải đạt tới.

**Thiết tha xin các nhà làm chính trị thời nay việc quan trọng trước tiên là phải lo cho có nhân sự có tư cách và Khả năng, phải có Quốc kế dân sinh đang hoàng, mở Lòng mở Trí ra ngang tầm mức quốc gia mà phục vụ mọi người chứ đừng có mưu quyền lợi vật riêng tư, vì cái Riêng loại trừ cái Chung, nên làm rối loạn Quốc gia, cuối cùng “ xôi cũng hông mà bông cũng không “. Nhân dân chúng ta đã khổ đau quá rồi, đừng tiếp tục chìm họ xuống bùn sâu nữa, nếu chưa đủ tiêu chuẩn thì phải lo chuẩn bị cho đảng hoàng đi đã.**

Bây giờ đang có phong trào cách mạng Hoa Lài, Hoa Sen, Hoa Súng, tôi nghĩ phong trào Hoa th om này quý quá nhưng cao quá, có khi lại gây chia rẽ vì có mùi vị màu sắc tôn giáo, đảng phái xen vào sẽ gây rắc rối như trước đây ! Tôi mạo muội xin gọi là “ **phong trào chân hưng Tinh thần Dân tộc** “ để cho ai ai cũng có ý thức về nhiệm vụ và quyền lợi của mình nhất là tránh mưu gian làm hư cuộc cách mạng. Tôi nói cao quá là vì trước khi biết thương thức Hoa Lá thì mỗi người phải có Com Áo và Tự do đã, vì những người đã có com áo và tự do rồi thì họ chóng quên quyền sống của mọi người dân khác, nếu không khéo thì họ sẽ biến thành cách mạng Lá Hoa.

Xin tha thiết mời gọi quý vị : Hãy lấy tinh thần Tôn giáo mà phục vụ con Người, mọi người dân, lấy tinh thần yêu nước thương nòi của Đảng phái mà mà phục vụ mọi người, chứ đừng lấy tổ chức tôn giáo, tổ chức đảng phái và phe nhóm mà dành dặt quốc gia, đày ải dân tộc, cai trị riêng tư như CSVN, cung cách làm cách mạng kiểu này thì xưa nay đã gây tai họa, vì nó ngược với tinh thần của đạo lý làm người mất rồi! Cái Lòng cái Trí không vươn lên đến phạm vi quốc gia thì làm sao bao bọc đủ mà lo liệu cho Dân no ấm, cho Nước yên hàn, hoá ra Dân và Nước chỉ là cái danh xưng hão!

## VI.- Kết luận

... mới cứu được con Người

... mới cứu được Quốc gia Dân tộc

**Chỉ có con Người Nhân chủ hay Trai hùng Gái đảm mới cứu được con Người.** Không Thượng Đế, Thiên Chúa, Trời, Phật nào cứu được con Người, nếu con Người không tìm cách tự cứu lấy mình, con Người không muốn trau dồi Tư cách và khả năng thì làm sao xứng đáng địa vị con cái của các Ngài. Cầu nguyện tụng niệm hay vạ xin mấy rồi cũng vô ích. Là người - một Tạo hóa con - mà mình chẳng muốn đóng vai trò cao quý của mình, mà cứ làm kẻ ăn mày hèn mọn, vô trách nhiệm thì không quyền phép nào mà cứu được mình. Chúng ta nên hiểu khi mình sống bất hòa với người khác cũng đồng nghĩa với mình chống lại với đạo lý của Trời Đất , mà “ Nghịch Thiên giả vong “!

**Chỉ có Dân tộc có đoàn kết theo chủ đạo Hòa mới cứu được Quốc gia.** Tiêu chuẩn đoàn kết là **đoàn kết trong đạo lý làm người**, chung cho tất cả mọi người không riêng cho phe nhóm nào đảng phái nào tôn giáo nào cả. Phe phái nào, đảng phái nào, tôn giáo nào cứ sống theo của riêng mình, nhưng khi ra sống ngoài xã hội phải theo tinh thần Đạo lý chung để phục vụ mọi người, thì làm sao mà chia rẽ hiềm khích nhau?. Đạo lý làm người thì phải dễ hiểu, và giản dị để cho người nào cũng làm được, từ người cao sang hiểu biết nhất cho đến kẻ bần cùng vô học cũng học và làm được.

**Đó là lòng Kính trọng, yêu thương và bao dung được gọi là lòng Nhân ái hay Bác ái hay Từ bi. Với lòng Nhân ái thì mọi người mới có thể giúp nhau ăn ở Công bằng với nhau, nghĩa là lối sống hai chiều “ Phải Người phải Ta “ , cách sống đó tạo ra sự hoà trong tất cả môi trường gia đình và xã hội.**

Khi mình không có Tư cách và khả năng, để cho con người mình và gia đình mình hư nát, phỏng đi làm việc nước là việc lớn và khó được chẳng, những người này chỉ dùng mưu vật đi kiếm tiền danh tiểu lợi, việc làm của họ gây ra rối loạn xã hội. Bây giờ xã hội đã rối loạn, con người đã bị tách ta từng xứ cô đơn, do bị lạc Hồn Thiêng Sông Núi, không nhận ra nhau, chỉ khi nào cùng nhau triệu Hồn Dân Tộc về thì mới có thể ngồi lại với nhau mà lo mọi sự: sửa lại con người mình, gia đình mình và đất nước mình. Có người sẽ bảo, trong tình trạng dầu sôi lửa bỏng này mà bàn chuyện không đâu là ảo tưởng, nhưng nên hiểu Đất nước chúng ta như người đang lâm trọng bệnh, người bị trọng bệnh mà chỉ dùng dầu cù thoa bên ngoài da phỏng khỏi bệnh được không ?, Cứ để bệnh gặm nhấm hoài cho rã cả gân cốt thì lấy sức lực đâu mà làm được gì?

Ông Phan Thanh Tâm đã có nói trong bài “ Vạch áo cho mọi người cùng xem “ để mong mọi người thấy khuyết điểm của mình của dân tộc mình mà cùng nhau sửa đổi lại cho tốt. với hảo ý là thúc dục mọi con dân Việt hãy từ giả lối sống “ Con Khùng Cháu điên “ mà trở về với “ Con Rồng hùm anh, Cháu Tiên cao cả “ mà vươn lên vực dậy! Mong mọi thay!

**Cha ông chúng ta có bảo: “ Cày lập tốt lúa, nói lập khó nghe “, nhưng thiết nghĩ có nói lập về Con Người Nhân chủ cũng như cuộc sống Hòa với nhau là điều quan trọng bậc nhất, thì thiết tưởng không phải là thừa, vì “việc làm Chủ là trách nhiệm cao quý của con Người, và việc sống Hoà với nhau là nền tảng Hạnh phúc của xã hội “, quên hai việc đó là vong Nhân và vong Quốc, vong Nhân và vong Quốc là vong Nhân đạo, mà “ Đạo mất trước, nước mất sau “ nên mất luôn Hạnh phúc, hệ quả kéo theo là Nô lệ và Trầm luân. Tôi không có ác ý nào, cũng không dám thất lễ với ai, nếu vì “ Nói thật mất lòng “ mà xúc phạm, thì xin rộng lòng hỷ xả cho. Trân trọng.**



## VẤN ĐỀ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH

### I.- Vào bài

Nhân đọc bài Ông Trần Hiếu phỏng vấn đức Cha Nguyễn Thái Hợp thuộc Địa phận Vinh vào dịp Hè 2011 về Công Lý và Hoà Bình, đầu bài có trích dẫn một câu trong Thánh Kinh, theo thiên ý thì

đại ý là muốn có Hòa Bình thì toàn dân phải làm sống dậy mỗi Tình liên đới để cùng nhau thực hiện công lý xã hội. { ( 1 ): Xem bài phỏng vấn đính kèm ở dưới bài.}

### **Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới**

(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

Theo Đức Cha phương pháp xây dựng Hòa Bình khi “ Biển Đông dậy sóng “ thì phải dùng viên đạn “ **Đoàn kết Dân tộc** “ làm phương tiện để thực hiện. Đó là tiêu đề của bài Phỏng vấn. Đây là lời phát biểu của ít ỏi vị trong hàng Giám mục yêu nước, phản ánh “ tinh thần hiền lành như bồ câu ( Chim Tiên:Nhân ) và khôn ngoan như rắn ( Rồng : Trí ).”

### **II.- Vị trí của người Công giáo Việt Nam**

Đứng trên cương vị của một **Công dân của nước Việt Nam**, mà không là một **Giáo dân Công giáo** để đối diện với sự xâm lăng ngang ngược của kẻ thù truyền kiếp Bắc phương, cụ thể là sự Tham tàn và Cường bạo của các nhà cầm quyền Tàu qua 4708 năm nay ( 2697 { Hiên Viên Hoàng Đế }+ 2011 ), là mối hiểm họa ngàn đời của Dân tộc Việt Nam, vì họ cai trị hà khắc và đem quân đánh chiếm liên miên nên dân Việt Nam không sao thoát được ra cảnh Bần cùng và Thất học, vì “ Bất học vô thuật “, bị vây khốn, nên khó tìm ra lối thoát chung, lối thoát của toàn Dân tộc. Lối thoát trước tiên là xoá cái họa “ Bần cùng sinh đạo tặc”, do sự bất công xã hội mà ra. **Dân tộc chúng ta đã và đang lâm trận với Thù Trong và Giặc Ngoài và ngay với kẻ Nội thù trong mỗi chúng ta! Không diệt được Nội thù thì không có Nội lực để chống ngoại xâm được. Không có bàn tay của toàn dân cùng với sức mạnh tinh thần, Tâm linh thì không thể làm nổi.**

Đây là mặt trận mà Cụ Nguyễn Trãi đã viết trong Bình Ngô đại cáo: “ **Lấy Chí Nhân và Đại Nghĩa để thắng Tham tàn và Cường bạo**” hay lấy “ Tinh thần Bác ái của toàn dân để thực thi Công lý xã hội mới có đủ Nội lực để thắng kẻ thù hung hiểm. Các chính quyền Tàu xưa nay là “ Tham tàn và Cường bạo, nay còn thêm tinh thần xảo quyệt và gian manh của Quốc tế vô sản, nên vô cùng hung hiểm và ngang ngược. Chúng ta không tự trau dồi cho Chí Nhân và Đại Nghĩa thì khó lật được thế cờ!

Tôi chỉ đề cập đến vấn đề trong cương vị của một thất phu có chút ưu tư về tiền đồ của đất nước. Tôi phải đứng trên vị trí của **Công dân** “ là vì nhiệm vụ công dân trong lúc này rất quan trọng, nếu quên nhiệm vụ công dân mà chỉ thực hiện nhiệm vụ Giáo dân thì là một sai lầm lớn, vì bỏ cái to mà ôm cái nhỏ, bỏ Gốc mà giữ Ngọn, có bảo vệ được toàn dân và giữ được nước nhà thì mảnh đất rao giảng và hành đạo của người Giáo dân mới còn.

Người Công giáo tuy phải có “ **tinh thần quốc tế** “ nhưng không thể bỏ quên “ **trách nhiệm địa phương** “, địa phương đang hàng ngày nuôi dưỡng mình mọi thứ, lại nữa hơn bao giờ hết, trong lúc này **Trách nhiệm Công dân và Tình liên đới Dân tộc là điều vô cùng hệ trọng**, bỏ quên điều này thì quên tinh thần Liên đới, mất tình Liên đới thì mất Hòa bình, mất Hòa bình thì tinh thần Tôn giáo không còn và gây ra quốc nạn. Mỗi người công giáo phải là một viên gạch xây dựng Hòa bình bằng mối liên đới Hòa là điều mỗi giáo dân phải ghi lòng tạc dạ. Việc này không thể lơ đi lối sống “ Canh tân và Hoà giải “ do Cộng đồng Vatican đề ra đã gần 50 năm nay.

Để mỗi liên hệ Giáo dân với hàng Giáo phẩm cũng như Đồng bào Việt Nam được thắt chặt hơn, nhất là lúc nước nhà lâm nguy, thiết tưởng các vị trong hàng Giáo phẩm không thể quên đi nhiệm vụ công dân của mình được, ngày thường thì các ngài rao giảng Về Bác ái để thực hiện lẽ sống công lý xã hội để kiến tạo hòa bình, còn lúc biến nên phải tòng quyền, giặc đến nhà đàn bà phải đánh, thì các ngài không thể không noi gương Đức Giáo hoàng Chân phước Gioan Phao ô II, ngài dọa từ bỏ ngôi Giáo hoàng để cùng nhân dân Ba Lan chống lại sự xâm lăng của Liên Xô. Bài học đó còn nóng hổi.

Việc làm nhiệm vụ công dân là ra sao do sáng kiến riêng của các ngài, nhưng bây giờ thiết tưởng không thể xài tinh thần *Lenteur romaine* “đánh giặc theo sau” được nữa, vì nay đất nước đã bị vây khốn tứ bề, mọi thứ trong nước đều bị lũng đoạn, mưu toan chiếm cứ lại được “gà nhà” cũng tận tụy giúp đỡ, một khi mọi sự đã sẵn sàng, chỉ cần thời cơ thuận lợi bấm nút nữa là xong, đến khi đó thì khó mà trở lại được như cũ nữa. Nay là thời cơ rất nhạy cảm để thực hiện thâm mưu của họ, khi mọi sự đã rồi thì không ai có thể giúp Dân tộc mình thoát hiểm được. Những tháng ngày nô lệ đang chờ đợi nhân dân chúng ta!

### III.- Tình Liên đới

Bây giờ là thời đại toàn cầu hóa, do các phương tiện giao thông và truyền thông thuận lợi và quá nhanh, cả địa cầu đã thành như một cái làng ngày xưa. Với những nền văn hoá, văn minh khác nhau, những nếp sống khác nhau, ngôn ngữ khác nhau do Không gian, thủy thổ khác nhau, con người phần nào đã đánh mất “**mối liên hệ Người**” với nhau. Tuy ngày nay đã có Tổ chức Liên Hiệp Quốc tìm cách giải quyết những xung khắc trên thế giới, nhưng thiết tưởng còn hạn chế. Nền Hoà bình của Liên Hiệp Quốc nếu có chỉ là Hoà bình, may ra làm im một số tiếng súng nhờ đối thoại, chình nào còn dùng tiếng súng làm át tiếng súng, mà tiếng lòng còn sôi sục sôi bốc lửa thì vẫn còn Hận thù gây Chiến tranh, tuy ngưng giết con người, nhưng lại âm ỉ giết Tình Người!. Nếu các tôn giáo không giúp giải quyết nan đề một cách hữu hiệu thì tôn giáo mất hết chức năng. Tình thì bao la nên có khả năng Nói kết bao bọc những người có Tình lại với nhau. Còn Lý thì để soi đường Công chính trong từng sự việc rõ ràng, nên lại có tính chất cách chia. Tình Lý có Hoà hai thì mới có khả năng tạo hòa khí.

Mọi rối loạn Xã hội tuy được diễn ra dưới muôn vàn hiện tượng, nhưng ta có thể gộp lại vào hai chữ “**Bất Công**”, tức là lối hành xử của con người với nhau không còn “Phải Người phải Ta” nữa. Sự Bất công gây ra sự Bất Hòa làm rối loạn xã hội. Những hành động của những con người gây ra Bất Công cũng được thể hiện dưới muôn vàn hình thức, nhưng ta cũng có thể gộp lại vào hai chữ “**Bất Nhân**”, chỉ có con Người bất Nhân mới đang tâm gây ra Bất công, họ ăn nói hành xử làm thương tổn nhân cách con người, họ hiếp đáp hành hạ, cướp bóc giết chóc không những từng con người mà còn tàn sát tập thể nữa. Nhân dân Việt Nam đã gánh chịu bao nhiêu đau thương qua trường kỳ Lịch sử của 1000 năm đô hộ Bắc phương và 100 năm cai trị của Tây phương. Cái đau xót đó không xót xa bằng anh em đồng bào đi học khôn người ngoài bằng cách rước của độc nhất của Tây phương là chủ nghĩa CS về gây Hận thù để giết tập thể trong cái cách ruộng đất, trong Tết Mậu Thân nhất là trong cuộc chiến tranh nổi da xáo thịt “sinh Bắc tử Nam” cũng như trong các trại Tù cải tạo vừa qua. Hơn 60 năm làm Cách mạng vô sản của đảng CSVN là hơn 60 năm tàn sát hết con người tinh hoa của Dân tộc, phá tận gốc chứt tinh hoa còn rơi rớt lại của nền Văn hoá Cha ông, phá hết mọi hạ tầng cơ sở cũng như thượng tầng kiến trúc, dọn đường cho âm mưu thốn tính của Bắc phương. Chế độ độc tài nào cũng phải Bàn cùng hoá và Ngu dân, nhất là phá cho tận nền

văn hóa để dễ bề thôn tính và đồng hóa, CSVN đã làm rất tốt hai vấn đề trên cho đảng và đem kẻ thù vào cướp nước, do đó họ mới tự hào là đỉnh cao, là lương tâm của nhân loại! . Ngày nay luân thường đạo lý đã hầu như bị đảo thái, cả nước vùng lên lọc lừa dẫm đạp lên nhau mà sống, đất nước đã được đem bán đoạn cho kẻ thù ngàn năm của Dân tộc để trả nợ mua vũ khí giết Đồng bào!“ Cái nhìn “ tốt Đạo đẹp Đời “ chỉ còn là khẩu hiệu an ủi nhau trong cơn đau buốt mà thôi!

Cái nguồn gốc của Quốc Nạn và Quốc Nhục là do con người bỏ gốc Tình tức là nguồn sống Tâm linh, nên chỉ còn Duy lý một chiều theo đường gian ác mà tàn hại nhau, nghĩa là đã bỏ Tình Đồng bào làm cắt đứt tình Liên đới. **Cái tình Đồng bào bắt nguồn từ Nhân, Trí, Dũng. Có Nhân thì Kính trọng Yêu thương mọi người, vạn vật và cả vũ trụ nữa, khi đã có lòng Nhân thì mới có thể thi hành đức Nghĩa, tức biết cách ăn ở công bằng để sống Hòa với nhau mà làm Người, khi đó mới xứng đáng là con Chúa, con Phật, cũng như tinh hoa của Trời Đất.** Bác ái, Công bằng hay Bi, Trí Dũng hay Nhân, Trí, Dũng tuy danh xưng khác nhau nhưng nội dung chẳng khác. Cộng đồng Vatican II đã có sắc lệnh về Công lý và Hoà bình, mà chưa được lưu tâm đủ, không thiết lập được công lý xã hội một cách tương đối thì không thể có Hoà bình. Tinh thần Hoà bình là tinh hoa, là đỉnh cao của các tôn giáo .

#### IV.-Vấn đề công bằng.

Nếu chúng ta không đi sâu vào vấn đề thì công bằng chỉ là danh từ trừu tượng, mỗi người hiểu một cách khác nhau, nên khó thông cảm được, thường Toà án lấy quả cân có hai mâm cân bằng nhau làm biểu tượng, nhưng vẫn chưa có gì cụ thể, trong thế giới con người thì mọi sự phức tạp hơn nhiều. Câu hỏi được đặt ra:

1.- Ai cần và tại sao lại phải có công bằng? Thưa con Người cần, vì thiếu sự công bằng thì làm cho xã hội rối loạn, vì nạn” kẻ ăn không hết người lần không ra “ , cứ gây chiến tranh, làm cách mạng dày xéo nhau mà sống!.

2.- Mỗi con Người trong loài người khi được sinh ra thì thể xác và tinh thần có cân bằng nhau với những người khác không ? Thưa không. Tại sao? Vì Thượng Đế sinh ra loài người, Tổ tiên, Cha Mẹ ta sinh ra ta như thế, Thượng Đế chẳng nói năng gì, Cha Mẹ cũng chẳng biết gì hơn, nên mỗi chúng ta không làm được gì hơn, nên ta phải chấp nhận sự **mất công bằng Thiên bẩm** này.

3.- Một vấn nạn được đặt ra : Có thể nào chấp nhận sự mất công bằng bẩm sinh mà sống một cách vô tư không ?. Kẻ thì làm ra nhiều, người thì làm được ít hơn, người không làm ra được gì! Sự cách biệt giàu nghèo ngày một càng lớn hơn, cảnh đả số nghèo đói được quy cho Bất công xã hội.Nếu con người không can thiệp vào để cải thiện tình thế, cứ để cho sự bất công lan tràn thì sẽ gây ra chiến tranh, mà giết hại nhau và đập đổ hết công lao xây dựng của loài người. Hai cuộc thế giới chiến tranh và Hoạ CS là điển hình. Nhân loại cứ nhào lộn trong cảnh “: mạnh được yếu thua, Cá lớn nuốt cá bé “ mãi hoài sao?

#### V.- Dụ ngôn về Thiên bẩm

( Trích ba dụ ngôn trong Tân Ước Mả Thi. Thánh kinh hội Quốc tế xuất bản 1994 )



“ Nước Trời giống như trường hợp **người Chủ** lên đường viễn du, gọi các **đầy tớ** vào, **ủy thác cho họ tài sản của mình**. Chủ giao cho mỗi người tùy khả năng: Người thứ nhất 50 lạng vàng, người thứ nhì 20 lạng và người thứ ba 10 lạng.

Sau khi chủ lên đường, người 50 lạng lập tức kinh doanh, lời được 50 lạng. Người 20 lạng cũng đầu tư, thu lời 20 lạng, còn người nhận 10 lạng đào đất chôn dấu số vàng của chủ. Sau một thời gian khá lâu, chủ trở về, tính số với các đầy tớ.

Người nhận 50 lạng đem thêm 50 lạng đến trình: “ Thưa Chủ, 50 lạng vàng chủ giao, tôi làm thêm được 50 lạng nữa “. Chủ khen: “ Tốt lắm, con rất ngay thật trung thành. Con đã trung thành trong việc nhỏ, nên sẽ được ủy thác nhiều việc lớn. Con đến đây chung vui với ta.

Người nhận 20 lạng cũng bước đến thưa chủ: “ 20 lạng vàng chủ giao, tôi làm lời thêm 20 lạng nữa. Chủ khen: “ Con rất ngay thật trung thành. Con đã trung thành trong việc nhỏ, nên đã được ủy thác nhiều việc lớn. Con đến đây chung vui với ta “.

Người nhận 10 lạng đến phân trần: “ Thưa Chủ, tôi biết chủ khát khe, hay gặt hái trong chỗ không gieo, thu hoạch ở nơi không trồng. Vì lo sợ nên tôi tẩm chỗ chôn dấu vàng của chủ, và đây tôi xin giao lại số vàng cho chủ. “ Chủ quở trách: “ Anh thật gian ngoa lười biếng! Đã biết ta thu hoạch lợi tức, sao anh không gửi số vàng ấy vào ngân hàng để khi ta về lấy cả vốn lẫn lời? “ Rồi chủ ra lệnh: “Đem 10 lạng này cho người có 100 lạng! Vì ai có, sẽ được thêm đến mức dư dật, còn ai không có, dù còn gì cũng bị lấy đi. Còn tên đầy tớ vô dụng kia, đem quăng nó vào chỗ tối tăm, đầy than khóc và nghiến răng! “

### 1.- Ý nghĩa của dụ ngôn theo Việt Nho

*Trước khi viễn du, người Chủ gọi đầy tớ đến rồi ủy thác tài sản cho các tôi tớ: Đây là ẩn dụ nói về Chúa sinh ra loài người hay cách khác là con người được bẩm thụ từ Thiên Chúa: người thì được phát 50 lạng, người thì 20 lạng, người thì 10 lạng.*

*Chúng tôi thấy cần liên hệ đến cơ cấu văn hoá Việt theo Việt Nho thì ta sẽ thấy vấn đề rõ ràng hơn:*

### 2.- Liên hệ với cơ cấu của Văn hoá Việt

*Ở đây ta không thấy bộ số 50, 20, 10 có liên hệ với bộ Huyền số 2 -3, 5 là cơ cấu của nền Văn hoá Đông Nam. Phân tích các số ra thừa số nguyên tố, ta có;*

$$50 = 5.2.5; \quad 20 = 2.2.5; \quad 10 = 2.5.$$

*Các huyền số được phân tách ra thì toàn là 2, 5, và  $5-2=3$*

*Đây là cơ cấu của văn hoá Đông Nam : 2 - 3 , 5*

**Huyền số 2 là Dịch lý: nguồn của sinh sinh hóa hoá của vũ trụ: tiến bộ, trường tồn và thái hoà.**

**Huyền số 3 là Nhân chủ: Một Trời, hai Đất, ba Người, đây là Con người Tự Chủ, tự Lực, tự Cường.**

**Huyền số 5 là Tâm linh: nguồn Sống và nguồn Sáng: Ngôi Lời: Chúa Cứu Thế.. .**

*( Chỉ xin tóm tắt, không thể bàn rộng ở đây )*

### 3.- Thiên Chúa đã tạo ra con người dường như bất công.

*Khi giao cho đầy tớ tức là con cái Chúa, mỗi người nhận được số lạng khác nhau, người thì 50, kẻ 20, người khác thì 10, cho nên người thì trí tuệ thông minh, người thì kém hơn, người thì ngu dần, về thể xác người thì khỏe mạnh, kẻ thì gầy yếu, kẻ nhỏ người to, vì thế mà những con người trong*

nhân loại đã bám thụ được những thiên tính khác nhau, tuy về hình thức thì muôn hình muôn vẻ, còn về phẩm chất và khả năng lãnh nhận được thì xem ra bất công. Người khoẻ mạnh thông minh nhất thì làm ra nhiều của cải vật chất, người hèn yếu khuyết tật thì làm ra ít hay không thể làm ra gì cả. Tình trạng kẻ ăn không hết người lần không ra xem ra quả là do Thiên bất!

### 3.- Mọi con Người đều phải sống trong môi trường xã hội đầy bất công

Ngoài sự bất công nơi loài người như thế thì trong vũ trụ cũng chẳng khác, mặt đất thì chỗ cao chỗ thấp, ta thấy nước bao giờ cũng chảy từ cao tới thấp, gió cũng di chuyển từ nơi áp suất cao tới thấp, dòng điện cũng vận chuyển từ điện thế cao tới thấp. Để khóa lấp bớt sự cách biệt, các đối cực phải xô đẩy níu kéo nhau để tiến hoá hầu lập thế quân bình động, chứ không thể là cân bằng bền vì khi đạt thế cân bằng bền thì vũ trụ hết biến hoá, sự sống bị tiêu diệt . . Con người có ý thức biết không thể chống biến hoá, nên phải nương vào Thời tiết, hiện tượng thiên nhiên để tồn tại và phát triển trong môi trường ấy. Đây là luật biến hoá của Thiên nhiên, của Thượng Đế. Con người được sinh ra với sự bám sinh bất công, sống trong môi trường vũ trụ cũng xem ra bất công, con người phải hoà nhập vào hiện tượng Thiên nhiên, mà sống sao cho đỡ bất công để mọi thứ giao hoà với nhau mới ổn.. Chúa là đấng tràn đầy Yêu thương và lý công chính, tại sao lại có cơ sự như vậy?

### 4.- Đây là Ý của Thượng Đế

Ý của Thượng Đế chính là Thiên lý, mà Thiên lý là Dịch lý tức “chân lý ngược chiều” được vận hành trong vũ trụ như: Tâm linh và Thế sự là chân lý ngược chiều, như khi thở vào thì phổi đầy không khí, khi thở ra thì không khí chẳng còn, con người chỉ tồn tại được khi điều hoà được hai hơi thở ngược chiều. Trong cuộc sống con người cũng thế, muốn tồn tại ở trần thế thì ta phải chấp, phải chiếm hữu, nhưng khi muốn trở về nguồn Tâm linh là nguồn Vô nên phải bỏ hết mọi sự, có biết sống nhịp nhàng cân bằng giữa hai đối cực đó thì mới thuận Thiên, Cha ông chúng ta đã bảo: Có mà như không, không mà lại có, con người phải thực sự có diệu nghệ cao siêu mới hoàn thành được. Môi trường sống và con người đều chứa sự bất công, nhưng để nhịp theo Thiên lý thì con người phải làm giảm bớt sự bất công để lập thế quân bình động- Thế Hòa giữa hai đối cực - đó là sứ mạng của con người phải sống theo Dịch lý.

Mặt khác con người không thể dựa vào những lạng được trao ban, mà chiếm ưu thế sống riêng cho mình, phải dựa vào số nhận lãnh mà làm lời mà đóng góp chung cho cuộc sống Hòa. Con Người cũng không thể dựa vào số lạng mà phân biệt cao thấp sang hèn, mà dành phần ăn trên ngồi trốc, Chúa Yêsu đã phán xét rõ ràng.

Những con người thông minh mẫn tuệ, mà không làm gì cho xã hội để khóa lấp bớt bất công xã hội để giúp mọi người sống hoà với nhau là nghịch thiên lý.

Đó là công việc vi nhân theo nghịch số, đây là công việc vô cùng khó khăn, nhưng với con Chúa là con người Nhân chủ, biết tự lực tự cường và sống thuận theo Thiên lý thì đạt Đạo, con người trở nên rất cao cả nhờ biết sống hòa với nhau.

Cha ông chúng ta đã bảo Thiên chúa, Thượng đế là Hoá nhi, mà “Hoá nhi đa hý lộng”, nên trong cuộc sống con người phải rất uyển chuyển mà hý lộng theo, có khi xem những cái nhỏ còn quan trọng hơn những cái lớn, (Vật khinh hình trọng) đó là những cái sảy nảy ra cái ung, có khi lại xem cái “không” lại “quý hơn cái “có”, như những bức tranh vô giá, vô giá nhờ vào cái “hồn” chính là cái “vô” của bức tranh. Vẽ tranh không những chỉ vẽ cái xác mà còn phải lột được cái hồn của bức tranh thì mới đạt. Thời này nhiều người tôn vật chất làm chủ (vật chủ), họ đấu tranh,

chèn ép, dành dật, cướp giết nhau cho thêm nhiều vật chất làm cho xã hội thêm bất công, làm cho con người khổ đau. chỉ vì họ chỉ còn cái xác mà đã đánh mất cái hồn.

Vì không hiểu Thiên ý hay lý nghịch số, nên triết gia thượng thặng ở Âu châu như Platon chấp nhận chế độ nô lệ, cho rằng nếu không có nô lệ thì lấy ai làm việc, vì giai cấp thượng lưu, giai cấp quý tộc tự cho mình là những người thượng đẳng có quyền “ngồi mát ăn bát vàng”. Còn Chúa yêsu thì cũng lao động cũng sống đời sống bình thường như mọi người. Ngài bênh vực những người bệnh tật khốn khổ, khó nghèo, tội lỗi để xoa dịu bớt cảnh bất công. Ngài bảo hàng giáo phẩm phải phục vụ đoàn chiên, phải rửa chân cho đoàn chiên, - những người bị thất thế - , có lẽ không phải một năm chỉ rửa chân tượng trưng một lần, mà thường xuyên.

**Vì tinh thần Bác ái cao cả, Ngài đã tự nguyện chết đi trong đớn đau và nhục nhã để cảnh tình nhân loại, để nhắc nhở nhân loại bài học về Tình Liên đới. Không phải Tình liên đới chỉ dành cho một chủng tộc riêng nào, mà chung cho cả nhân loại.**

**Quên tình Liên đới xã hội là chưa Học cũng như chưa Hành được bài học Cái Chết của Ngài!**

Đáng lẽ các vị “lãnh đạo nhiều lạng” phải gia công khóa lấp bất công hơn ai hết, mà cứ thần nhiên tạo ra thêm bất công, nên mới nảy sinh ra chế độ CS.

Vì thấy bất công xã hội làm khổ con người khôn xiết, nên những người CS đầy nhiệt huyết gấp rút xoá bất công xã hội hồng muru hạnh phúc cho con người. Họ giết một số đông người để muru hạnh phúc cho một thiểu số người, và nhất là tước bỏ quyền tư hữu của mọi người để họ ban phát sự sống cho mọi người, đó là quyền được ăn ( Tư hữu ) và được nói ( quyền Tự do ). Quyền Tự do và Tư hữu là nhu cầu từ Thiên tính, nên họ đã mặc nhiên thay Thượng Đế để mong cai quản loài người. Họ chỉ biết phân bất công do loài người làm ra, mà không biết đến phân bất công khác là do Thượng đế chủ ý đã tạo ra, Ngài tạo ra con người và môi trường sống động như thế để con người phát triển hết khả năng của mình mà hoàn thành sứ mạng Hòa làm cho con người cao cả, xứng với địa vị con cái Thượng Đế. Từ chối cách “vi nhân” siêu việt đó thì con người chỉ là con chim cánh cụt, làm sao mà bay lên Non Nhân theo Mẹ mà tu Tiên?

## VI.- Nan đề Công bằng xã hội

Nan đề xã hội muôn thuở vẫn là sự bất công trong gia đình và xã hội: Người ta chỉ biết một số bất công do cách ăn ở của con người tạo ra, còn sự bất công qua số lạng nhận lãnh từ Thiên Chúa thì không biết đến, nên cách ứng xử của con người với vấn đề bất công xã hội không thể giải quyết ổn thỏa.

Một số giai cấp thượng lưu, giai cấp quý tộc, nhất là đế quốc thực dân, giai cấp địa chủ thì chẳng những không lý tới nguồn gốc sự bất công đã có trong xã hội mà còn tạo ra bất công làm khốn khổ con người.

Còn CS thì không biết đến sự bất công từ thiên bẩm, mà cào bằng tất cả, tước đi thiên tính của con người đưa tới cảnh con người bị đày đọa!

Vấn đề là không thấy được nguồn gốc của bất công là do thiên bẩm và cũng do con người, nhất là không hiểu rõ thiên lý tức là Dịch lý nghịch số để có những ứng xử thích hợp. Không thấy được con người muôn màu muôn vẻ về tư cách và khả năng khác nhau thì làm sao mà đòi hỏi được sự công bằng tuyệt đối trong xã hội. Một người làm một giờ được hàng trăm hàng ngàn, còn người khác thì không làm ra một xu, thì công bằng làm sao đây? Nhưng không lo tìm cách giảm thiểu bất công xã hội thì xã hội cứ tranh đấu cướp bóc nhau, đâm chém nhau mà gây đau khổ cho nhau, thì

rốt cuộc dẫn nhau xuống hố. Chỉ khi nào mọi người nhận rõ nghịch số của Dịch lý mà hành xử thuận theo Thiên lý làm cho hai đối cực bớt cách biệt mà Hoà với nhau thì mới ổn thỏa.

Chỉ có những người sống thực sự theo tinh thần Tôn giáo mới giải quyết được nan đề, nhưng khó thay nhiều khi Tôn giáo chỉ “ lấy Đạo tạo Đồi “ nên cũng vô bổ. Tệ hơn nữa các tôn giáo lại gây mâu thuẫn với nhau hơn hết, chỉ vì thiếu Tình thương nên không có khả năng bao dung! Dân Việt Nam đã trải nghiệm loại đau thương đó, đến nay có nhiều người vẫn ôm nỗi ám ức, chỉ vì tệ nạn “Khôn Độc đại Đàn “

**Căn bản vấn đề là:**

Con người bất toàn với tư cách và khả năng khác nhau, nếu cứ theo đà » mạnh được yếu thua, kiến ăn cá cá ăn kiến « thì cả hai phía người giàu kẻ nghèo sẽ dồn nhau vào chỗ chết, CS là một ví dụ. Nhờ lòng Nhân ái, Bác ái, hay Từ bi mà con người biết chấp nhận nhau là những con người bất toàn giúp nhau sống tương đối công bằng với nhau để sống hòa với nhau là nhiệm vụ mỗi công dân phải hiểu và phải thực hiện hàng ngày.

Muốn thực hiện cuộc sống công bằng với nhau thì tiên vàn mọi người phải đều biết tôn trọng nhau, vì đều là con Chúa, con Phật, là tinh hoa của Trời Đất, nên phải yêu thương nhau, chấp nhận những dị biệt của nhau mà tha thứ cho nhau, và ăn ở theo lối hai chiều: « có Đi có Lại, phải Người phải ta « thì mới đi đến chỗ Hoà mà sống yên vui với nhau được.

Nho giáo có Nhân, Trí, Dũng, Phật giáo có Bi, Trí, Dũng, hay Từ Bi Hỷ xả, Kitô giáo có Bác Ái, Công bằng và Tha thứ. Mọi người có thực sự sống kết hợp với những giá trị cao cả đó thì mới giải quyết nổi vấn đề.

Vấn đề chính là mọi người phải tu dưỡng lòng Nhân hay lòng Từ bi hay Bác ái, để có yếu tố căn bản này thì mọi điều khác như chấp nhận, tha thứ cho nhau mà ăn ở tương đối công bằng với nhau đều có thể thực hiện được.

**Vì vậy cho nên nan đề của nhân loại vẫn là quên đời sống Tâm linh và cách hành xử hai chiều với nhau trong gia đình và xã hội.**

Chỉ khi nào có con người Nhân chủ có đủ Nhân, Trí, Dũng để biết cách sống « Dĩ Hoà vi quý « thì mọi vấn nạn của con người Bất Nhân và xã hội Bất Công mới giải quyết được.

## **VII.- Công Bằng tương đối**

Do số vốn nhiều ít đầu tiên nhận lãnh từ Thượng Đế mà con người không thể có công bằng tuyệt đối trong thế giới hiện tượng tương đối. Nhưng chỉ trong thế giới hiện tượng đối mà con người có môi trường để vì nhân bằng cách hoàn thiện những thứ bất toàn. Nhiệm vụ cao cả và khó khăn nhất của nhân loại là khi sống trong thế giới bất toàn phải tổ chức thế nào để cho ai ai cũng có điều kiện sống hợp với nhân phẩm. Đó là nhu yếu thâm sâu của mọi con người: Quyền có Ăn và quyền được Nói. Nhân loại đã thất bại triền miên trong công cuộc vì nhân căn bản này. Ta nên nhớ con người là một trong tam tài, nên phải hành kiện như Thiên hành kiện, làm việc không nghỉ ngơi để tạo ra của cải vật chất, làm ra cái ăn là nhu yếu nền tảng của nhân quyền, khi bảo vệ được cái ăn thì có nhân quyền, cái ăn cũng được gọi là quyền tư hữu. Trong chế độ Tư bản thì quyền Tư hữu tuyệt đối, nên những người nhận được nhiều lạng lại có quá nhiều tư hữu, mà người ít lạng thì lại không có cái ăn, trở thành vô sản, nên vô nhân quyền luôn. Còn trong chế độ CS thì quyền tư hữu bị tước sạch để làm công hữu mà không có phần hưởng, con người trở thành vô sản như súc vật, nhân quyền bị tước.

### VIII.- Công bằng tương đối trong xã hội nông nghiệp và Kỹ nghệ

Thế mà trong chế độ nông nghiệp thô sơ, cha ông chúng ta đã biết lấy Công điền công thổ để điều hòa giữa công và tư hữu để giúp cho những người bất hạnh có cuộc sống đúng với phẩm cách của con người. Tuy còn thô sơ nhưng ai cũng có phương tiện tự mưu sinh, không ai lấy miếng ăn mà hiếp đáp người khác. Đây là nền tảng của Nhân quyền, quyền Tư hữu tương đối.

Trong xã hội Kỹ nghệ Tây phương nhất là Hoa kỳ đã dùng thuế lũy tiến, tức là lấy Tư hữu đóng góp vào Công hữu để thiết lập những công trình hạ tầng cơ sở, những tiện nghi công cộng giúp cho mọi người có nhiều cơ hội chung làm, chung hưởng, nhất là thiết lập Quỹ An sinh xã hội để giúp những người thất thế sống như là một con người « Nhân linh vạn vật ». Đó là sự công bằng tương đối trong thế giới hiện tượng. ( Chỉ nêu ý chính, không thể bàn dài hơn )

**Tóm lại: Con người có thể thực hiện công bằng tương đối trong xã hội không những để sống Hoà với nhau, mà con nâng cao được phẩm giá con người.**

### IX.- Dân tộc

Trong một quốc gia thì tôn giáo chiếm một địa vị quan trọng về phương diện Tâm linh, còn các trí thức, các đảng phái thì lại có vai trò quan trọng trong Thế sự. Hai thành phần đó cần có liên hệ cơ thể với nhau thì Đạo không lìa xa đời và đồng thời thiếu tinh thần Đạo lý thì Đời mất hướng Hòa. Ngoài hai thành phần quan trọng đó là đại đa số quần chúng. Vậy trong Dân tộc gồm các thành phần: các tôn giáo, các đảng phái và đại khối dân tộc. Như vậy một dân tộc là toàn thể những thành phần trên.

Ngược lại các tôn giáo có phải là Dân tộc không? Thưa không. Các đảng phái chính trị cũng chưa phải là Dân tộc, mà đại khối dân tộc tuy đông cũng chưa phải là dân tộc, vì Dân tộc gồm cái đầu là thành phần Tôn giáo, các trí thức, các đảng phái chính trị và phần thân thể và tay chân là đại khối Dân tộc. Ta không thể chỉ lấy cái đầu hay chỉ có cái thân và tay chân để phục vụ Dân tộc được. Vì chỉ có một thành phần độc diễn thì không làm nổi và gây chia rẽ, nhất là tôn giáo. Các đảng phái cũng vậy. Xưa nay những người trong các tôn giáo hay “ lấy Đạo tạo Đời ”, còn các nhà làm chính trị thì lại chỉ tranh dành danh lợi cho đảng mà nhiều khi quên quyền lợi chung cho quốc gia dân tộc. Đầu mối của sự chia rẽ là “ khôn Độc ” cho tôn giáo mình, đảng mình, phe phái mình để “ đại Đàn ” cho toàn dân. Đã gần 50 năm ray rứt mà chưa tỉnh ngộ giấc mê Khôn độc, chỉ vì mất Ý thức Tinh thần Liên đới.

Khi thành lập một quốc gia tất nhiên các Tổ phụ của dân tộc ta đã tìm cho ra cái mối liên hệ keo sơn hay Tình liên đới mà thắt chặt mọi thành phần với nhau thành một khối thì mới có thể chung Lòng, Chung Trí, và chung Sức mà lo xây dựng và bảo vệ nước. Để chung Lòng ta cần có tinh thần yêu thương của Tôn giáo như lòng Nhân ái của Nho, Lòng Từ bi của Phật, Lòng Bác ái của Kitô giáo. Để chung Trí chúng ta cần các nhà trí thức, các nhà làm chính trị, vì lòng Nhân mà đem lễ sống công bằng tương đối vào hoạt động xã hội mà xây dựng chung và quân phân quyền lợi chung một cách hợp lý, còn chung Sức thì toàn dân góp phần đồng đều theo khả năng của mình.

Vậy Nhân Trí, hay Bác ái Công bằng hay Bi, Trí là keo sơn gắn bó mọi thành phần trong nước lại với nhau. Có nhân ái thực sự thì mới biết yêu thương nhau tận tình mà gắn bó với nhau, có Trí lự thì mới nhận ra lẽ công chính, để biết kính trọng và ăn ở công bằng để sống Hòa với nhau. Tổ tiên Việt đã xây dựng nền tảng Việt Nam trên cái kiềng 3 chân: Nhân ( Mẹ Âu Cơ non Nhân ), Trí ( Cha

Lạc Long nước Trí ) Dững ( con Hùng vương hùng cường) , sống hài hoà được Nhân Trí thì đạt đức Dững. Đối với Văn gia thì tóm lại bằng câu “ Hôn Thiêng Sông ( Trí ) Núi ( Nhân ) “ , còn đối với bản dân thiên hạ thì tóm lại vào hai chữ “Đồng bào“ được quảng diễn bằng những câu ca dao tục ngữ:  
 Về **Lòng Nhân** thì: lá lành đùm lá rách, chị ngã em nâng, tay đứt ruột xót, máu chảy ruột mềm. . . Về **đức Trí** là lý công chính thì: Có Đi có Lại cho toại lòng nhau, Phải Người phải Ta, Bánh Ú đi bánh Dì lại, ở Đời khôn Dại chia đôi. Đây là lẽ công bằng để hòa với nhau.

Xem thế thì Cha ông chúng ta không có quê mùa lạc hậu gì ráo. Vì bị Tàu và Tây tàn bạo, cai trị giam giữ dân ta trong cảnh “ Cái khó bó cái khôn và Bàn cùng sinh đạo tặc “ mà bỏ mất nên tăng tinh hoa dựng nước, các thành phần trí thức chạy đôn đáo tứ tung, học được lối sống cá nhân chủ nghĩa vô trách nhiệm, nhất là nếp sống Duy Lý một chiều, cắt tình Đồng bào ra Đồng hương và tệ hơn nữa biến Đồng bào thành kẻ thù không đội trời chung.

Nên nhớ cái gốc Dân tộc không phải của Khổng giáo, vì Khổng Tử chỉ thuật lại Nho giáo, Nho giáo không những đã được khai sinh từ đời Hồng bang , mà còn vươn lên đề thời Tam Hoàng Ngũ Đế, xa hơn nữa cơ cấu văn hoá đó đã có từ thời Văn hoá Hoà Bình. Nho giáo không phải Hàn Nho mà là di sản Văn hoá của đại chủng Việt trong đó có Tàu ( nông thôn ), Nhật, Hàn, Việt. Nhưng Tàu đã đi theo con đường bá đạo của Hán Nho mà cướp bóc và bành trướng, chỉ có Nhật và Nam Hàn đang vươn lên, còn Việt Nam đang ở trên bờ vực thẳm! Nho giáo không quê mùa lạc hậu, chỉ vì chúng ta không hiểu được tinh hoa và không gắng công sống theo tinh thần Nho mới bị sa đoạ.

**Vậy muốn có “ Một viên đạn Dân tộc “thì phải dùng đến thứ “ keo Đồng bào “ mới gắn mọi người lại với nhau mà đúc.** Thứ keo này đã được ghi tâm khắc cốt trong tiềm thức cộng đồng, trong tâm khảm của mọi người Việt Nam qua ít nhất gần 5000 năm, chỉ vì nạn tha hoá mà quên lãng, ai là người Việt Nam tất không thể chối từ Gốc này. Nay nếu có phong trào “ Canh Tân hòa giải “ mà phục hoạt lại tất sẽ bùng lên. Còn Các chất keo Béc ái, Từ bi tuy rất cao quý và rất có hiệu năng, nhưng trong hoàn cảnh hiện nay chưa thể là mẫu số chung cho cả dân tộc, do nhiều người còn dị ứng cái danh xưng mà chưa thể hiện được tinh thần “ khôn Đàn “.

### X.- Lối thoát của Viên đạn Dân tộc

Cái nan đề của Quốc nạn và Quốc nhục không ở những hiện tượng rối ren ngoài xã hội, mà ở ngay chỗ Tình liên đới, mà thực chất của Tình Liên đới lại ở ngay trong Tình Đồng bào (Nhân. Trí , Dững) được gầy dựng từ thuở Hùng Vương. Các danh từ đó ngày nay đã mất tính chất thiêng liêng rồi, vì người ta đã làm ô nhiễm quá đáng, việc nói một đàng làm một nẻo, đánh mất lòng tin, nên khi nhắc đến là bị dị ứng, cũng không biết nó bị ô nhiễm , mà cũng không biết làm sao mà sửa. Không biết sửa là tại không ý thức được là sai ở đâu và làm cách nào. Cái khôn là mình không hiểu mình, cứ cho mình là người tốt, còn người ta là xấu, là sai, cứ thấy cái ghét trong mắt người ta , mà chẳng thấy cái xà trong mắt mình, khi mất ý thức về mình thì phỏng mình còn làm được cái gì ngoài việc than trách chê bai nguyên rủa người khác.

Trong cuốn Awareness Anthony De Mello có viết: Có một ai đó một lần đã có lời đẹp kinh khủng về Chúa Yêsu, người này không phải là Kitô giáo. “ **Cái điều dễ thương về Chúa Yêsu là Ngài cũng ở cùng nhà với người tội lỗi, vì Ngài hiểu rằng Ngài cũng không có chút gì tốt hơn họ. Chúng ta khác người khác chỉ trong những gì chúng ta làm hay không làm, mà không trong cái chúng ta là gì . Sự khác biệt duy nhất giữa Chúa Yêsu và những người khác là Ngài Tỉnh thức và họ còn**

**Ngủ mê.** “ Someone once had a terribly beautiful thing to say about Jesus. This person wasn’t even Christian. He said: The lovely about Jesus was that he was so at home with sinners, because he understood that he wasn’t one bit better than they were. We differ from others – from criminals, for example- only in what we do or don’t do, not in what we are. The only difference between Jesus and those others was that he was awake and they weren’t page 30 – 31 ) “.

Về phương diện **cá nhân**, đa số chúng ta đã mất ý thức về sự bất toàn của mình, khi đã có nghề rồi thì cứ thân nhiên mà sống, không lo thay đổi hàng ngày cho tốt hơn, không tốt hơn thì sẽ xấu hơn, tính nết con người cũng biến đổi như nước dòng sông không ngừng lại được.

Về **Gia đình** thì nhiều gia đình cũng mất ý thức về Tổ ấm nữa, gia đình không còn là cái nôi rèn luyện Tình Lý cho con cái, mà đã biến Gia đình thành Tổ lạnh hay Tổ nóng.

Về **xã hội** thì chỉ thích sống theo lối cá nhân chủ nghĩa vô trách nhiệm, ai có thân thì nấy lo, cho Tình nghĩa đồng bào là què mùa lạc hậu, không hợp với thời đại văn minh, chẳng cần lưu tâm gì đến Tình Nghĩa Đồng bào, Tình liên đới Dân tộc. Các nhà làm văn hoá thì chỉ làm văn học, nghệ thuật, bàn luận những chuyện trên mây trên gió, mà không đếm xỉa gì đến triết lý nhân sinh, giúp mọi người biết yêu thương và ăn ở công bằng với nhau.

Các nhà làm **chính trị** thì lo quyền lợi cho đảng phái mà tranh dành nhau. Các **tôn giáo** cũng quá nặng về Hình thức cúng dường mà coi nhẹ Tình Liên đới để giúp mọi người sống hòa với nhau. Ở đâu ta cũng thấy rõ ra từng mảnh, nếu có kết hợp với nhau phần nhiều cũng chỉ là hình thức. Cửa Chùa Việt Nam không Sãi nào đủ ý thức và khả năng đóng được! Nếu Đạo không giúp người ta sống hoà với nhau được, để Đòi vô Đạo ( làm Người ) thì Đòi làm sao tốt được.

Về mê về hào nhoáng của Văn minh vật chất, Ai Ai cũng chỉ lo chuyện bề Ngoài, mà bỏ bề việc quan trọng bề Trong, mất hết Nội lực thì làm sao có được những trai Hùng Gái đảm mà làm gì. Văn hoá của cha ông Chúng ta là Hợp Nội Ngoại chi Đạo, có cả Nội Thánh hợp với Ngoại Vương, hay Mẹ mà tròn thì con cũng Vương, có Hình thức thì phải có Nội dung kết hợp thì mới cân bằng, mà Nội dung là phần quan trọng nhất. Tâm linh ( Nội Thành ) và Thế sự ( Ngoại vương ) là chân lý ngược chiều, cần làm sao cho được điều hòa như hơi Thở. Cụ Nguyễn Du đã ví von: Bên Ngoài là Lý ( công chính ), nhưng trong là Tình ( Nhân ái ).

**Nói tóm lại đa số chúng ta đã mất ý thức về con Người mình, về Gia đình mình và Nguồn gốc của Dân tộc mình nhất là tình Liên đới Đồng bào.**

**Mọi sự tốt xấu do con người làm ra. Xã hội rối loạn đều do con người gây nên.** Nếu chúng ta muốn sửa xã hội hỗn loạn thì phải sửa từ nền tảng con Người và xã hội, cứ chạy quanh các hiện rói ren thì chỉ làm cho các hiện tượng xã hội rói ren hơn lên mà thôi. Cây đu đủ thân không ở bên Mỹ, bên Tây, bên Nga, bên Tàu, mà nó nằm ngay trong” cung Lòng “ của mỗi chúng ta, của Dân tộc chúng ta, đành rằng phải học cho được cái khôn cái tinh hoa của người ta, chứ xưa nay chúng ta cứ đem rom rác người ngoài về chất đầy què hương!

Điều quan trọng khác là những rối loạn xã hội, tuy ít hay nhiều nhưng ai cũng có góp phần, nhưng lại ít ai chịu trách nhiệm về phía mình, mà cứ quy lỗi lộn quanh mà dầy xéo nhau, chứ không ngồi

lại với nhau mà tìm phương cứu chữa chung, Phải chấp nhận” cái “ Đại Đàn của một số “ Khôn Độc” mà tìm cách sửa lại cho tốt hơn.

Rối loạn xã hội thì cả xã hội đều có trách nhiệm phải sửa cùng nhau sửa, phải có một phong trào chung cả nước giúp nhau xây lại Tình Người, giúp nhau ăn ở công chính mà hòa với nhau, khi đã ngồi lại được với nhau thì mới Chung Lòng, chung Trí, chung Sức mà cùng nhau vươn lên vực dậy.

Chúng ta phải tìm cho ra giai đoạn chuyển tiếp mà xây dựng từ từ, các Tôn giáo sao không tự hỏi lỗi về phần mình mà làm gương, ra sức rao giảng và tìm cách thực hiện Lòng Từ bi, Bác ái, Nhân ái qua cuộc sống tương đối công bằng trong xã hội, không cần quy lỗi cho thành phần khác. Thành phần nào không làm là nhận biết họ vô trách nhiệm.. Khi ta bàn đến, học hỏi về những hành động bất Nhân và bất công trong xã hội thì sẽ lòi ra ai là thủ phạm. Khi mọi người hiểu ra lẽ, thì bóng tối sẽ bừng lên ánh sáng. Vì bất động ở trong bóng tối của vấn đề nên cứ nguy biện chối quanh.

Ước gì tôn giáo nào cũng rao giảng và giúp nhau về vấn đề Công lý và hoà bình để cứu con Người và Đất nước theo sáng kiến riêng của mình, các vị trí thức các vị làm Văn hóa, làm Chính trị cùng nhau tìm phương thức Đem Đạo lý nhân sinh vào Đời để mưu phúc lợi cho toàn dân. Mọi người dân đều phải học hỏi và tu thân để có Lòng Nhân ái và Lý Công chính, hầu đóng góp hữu hiệu cho gia đình và đất nước.

Công việc của các Tôn giáo, các nhà làm văn hoá là về lãnh vực Tâm linh, nêu cao về những giá trị nhân bản để định vị cho được con Người tư Chủ, tư Lực tư Cường, để tư kiểm chế được mình thì mới sống hoà được với người khác được, hầu giúp thắt chặt mối Tình liên đới, các nhà làm chính trị, các nhà làm văn hoá tìm cách đem Đạo lý vào Đời, để thể hiện Tinh thần Nhân ái và công bằng vào trong các cơ chế xã hội để mưu phúc lợi cho toàn dân tụy. Còn toàn dân cũng phải trau dồi khả năng và tư cách để cho sự đóng góp của mình được hữu hiệu.

Tuy mỗi thành phần làm nhưng việc riêng trong phạm vi của mình để phát huy sáng kiến, nhưng phải quy vào đường lối chung của Dân tộc để tránh phân hoá. Đường lối chung đó là phải đem Tinh hoa của tôn giáo, của văn hoá Dân tộc mà thể hiện đời sống công bằng tương đối trong xã hội. Nói một cách cụ thể là đem tinh thần Bác ái, Từ Bi, Nhân ái để thực hiện lẽ sống công bằng với nhau, để tạo mối Hòa mà cùng nhau mà thăng hoa đời sống. Cái Hòa đây là cái Hoà thể hiện cái Dững của toàn dân sống hài hòa theo Nhân Nghĩa. Nghĩa là lẽ công bằng được chi tiết hóa bằng lối sống hai chiều của Lễ, Trí, Tín. Đây là cái Hòa của Chí Nhân và Đại Nghĩa, có thể mới mong đây lui được Tham tàn và Cường bạo. Đây là thực tế thiết thân với mạng sống của dân tộc, cần phải được thể hiện trong đời sống hàng ngày của mỗi người, chứ không phải là lý thuyết viển vông. Có được một phong trào chân hưng tinh thần Dân tộc thì việc gì mà không làm được, làm việc này thì không ai có thể cấm được. Còn nếu ai ai cũng ngại Núi (Đạo Nhân) e Sông (Đức Nghĩa) thì không còn gì phải bàn nữa. ( Mệ Ấu Cơ: non Nhân, Cha Lạc Long: Nước Trí, con Hùng Vương : Hùng cường tức là Dững )

Nên nhớ rằng Dân tộc ta đã bị thoái hoá qua hàng thế kỷ, nên công việc tu dưỡng phải gắng công một thời gian lâu dài. Có nhận thức được chúng ta ai ai cũng bất toàn, cần phải tu thân, Gia đình xã hội chúng ta đã quá hư nát, nay phải kiên quyết tâm cùng nhau xây dựng lại mọi thứ, có thể ta mới có cuộc sống Tự do No Ấm, nếu không thì ách nô lệ đang sắp choàng lên cổ cả Dân tộc. Phải trau dồi ý thức làm Người làm Dân, làm Hòa với nhau và ai cũng bắt đầu tự chính



*mình đừng y lại vào người khác, mình không cứu mình thì không Chúa Phật nào làm đầy tớ cứu mình.*

**Vì thế cho nên ai ai cũng phải trau dồi ý thức làm Người, làm Dân, làm Hòa với nhau và ai ai cũng bắt đầu tự chính mình đứng y lại vào người khác, mình không cứu mình thì không Chúa Phật nào làm đầy tớ cứu mình. Muốn làm Người đúng nghĩa thì phải tu dưỡng Lòng Nhân và rèn luyện đức Trí là lẽ công chính, muốn làm Dân thì phải ăn ở “ phải Người phải Ta “, muốn làm Hòa thì phải sống theo lối : Bên Ngoài ( xã hội ) là Lý, nhưng Trong ( Cá nhân ) là Tình, nghĩa là Tinh Lý tương tham.**

*Chắc có vị sẽ bảo trong giai đoạn đầu sôi lửa bỏng này mà nói đến chuyện Nhân Nghĩa lời thôi, thứ giá trị lỗi thời này người ta đã chán quá rồi. Nhưng, chỉ có việc Yêu thương nhau ăn ở công bằng với nhau mới có thể đúc nên “ viên đạn Dân tộc “, không có viên đạn này thì không mong giải thoát! Cứ chia rẽ với mưu mách vặt thì chỉ chết chum với nhau!*

*Chúng ta chỉ cầu xin Chúa Phật nhất là Hồn thiêng Sông Núi soi sáng và độ trí cho chúng ta. Có rước được được Hồn Thiêng Sông Núi về với mọi người thì làm sao mà chúng mất ý thức được. Hồn Thiêng Núi là lòng Nhân ái, Hồn thiêng Sông là Lý công chính thì chúng ta sẽ ý thức được những vấn đề của chúng ta.*

*Nói tóm lại Bác ái Công bằng;Bi, Trí, Dũng cũng như Nhân, Trí Dũng chẳng có cũ mới gì hết, chừng nhân loại còn tồn tại, mà cũng chẳng bao giờ què mùa hay lạc hậu cả, có chăng là con người bỏ giá trị cao quý đó mà hư đi. Nếu chúng ta thực sự biết kết hợp Nói và Làm làm Một, mà sống đúng theo tinh thần đó thì Thân an Tâm lạc, Gia đình êm ấm, Xã hội yên vui, nếu ngược lại cứ nói Nhân Nghĩa theo đầu môi chót lưỡi mà không làm thì chúng ta đang dắt nhau vào hỏa ngục trần gian, mà chết trong “ lỗ chân trâu Bất Hòa “ ! Thử nghĩ lại xem Nhân Nghĩa sai hay người không tu Nhân mà thực hành công bằng xã hội mới bị hư? Viện có không ai làm mà mình không làm có đúng không? Cứ lờ đi thì chẳng những Đời này không có ra gì mà Đời sau tất nhiên cũng không! Thật uổng cuộc đời!*

*Thật tình tôi chỉ muốn nói lên sự thật chua cay, để có chút đóng góp nhỏ nhoi của một công dân khi quốc gia lâm nạn, nếu có lời vụng về mà xúc phạm thì xin rộng lòng tha thứ cho.*

*Trân trọng*

( 1 ): Hòa Bình là kết quả của Công Lý và Tình Liên Đới  
(Is 32,17; Gc 3,18; Srs 39)

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)    [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

Biển Đông Dậy Sóng

“Viên Đạn Càn Bản Là Sự Đoàn Kết Dân Tộc”

**Trần Hiếu Phông Vấn ĐỨC CHA NGUYỄN THÁI HỢP:**

Lời giới thiệu. Đức cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, O.P., Giám Mục Giáo Phận Vinh, Chủ

Tịch Ủy Ban Công Lý và Hoà Bình thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Chủ Nhiệm Câu Lạc Bộ Phaolô Nguyễn Văn Bình, trong dịp viếng thăm tin hữu và thân hữu tại Hoa Kỳ vào mùa Hè 2011, đã trả lời một số câu hỏi liên quan tranh chấp Biển Đông, một vấn đề thời sự nóng bỏng đối với người Việt trong cũng như ngoài nước. Mời bạn đọc theo dõi bài phỏng vấn do bạn Trần Hiếu thực hiện.

*Trần Hiếu:* Thưa Đức cha, với cương vị là chủ nhiệm Câu Lạc Bộ Nguyễn Văn Bình và hiện là Chủ Tịch Ủy Ban Công Lý và Hoà Bình của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Đức cha đã từng tổ chức các cuộc tọa đàm về nhiều vấn đề. Hiện vấn đề Biển Đông có nguy cơ đối đầu quân sự giữa Việt Nam và Trung Quốc, xin Đức cha cho biết nhận định về tình hình Biển Đông như thế nào?

*Đức cha Nguyễn Thái Hợp:* Biển Đông xưa nay vẫn nổi sóng, nhưng mà chưa bao giờ nổi sóng một cách ghê sợ và đầy nguy cơ như trong thời gian qua. Một lần nữa dân tộc chúng ta đang đối đầu với ý đồ xâm lăng rất rõ rệt và trắng trợn của Trung Quốc. Chúng ta đang ở trong một giai đoạn lịch sử rất nguy hiểm cho tiền đồ tổ quốc nếu chúng ta không biết ứng xử và không vận dụng được sức dân cũng như sức mạnh của quốc tế nhằm giải quyết vấn đề. Càng ngày ý đồ của TQ càng rõ, thành thử đây không phải là thời điểm để cứ lặp đi lặp lại mười sáu chữ vàng trong tương quan giữa TQ với Việt Nam như xưa nay người ta vẫn làm. Và cũng không thể chỉ dừng lại ở đối thoại song phương với TQ.

*Hỏi:* Đức cha thấy phản ứng của nhà cầm quyền Việt Nam trước hiểm họa xâm lăng của TQ đã đúng mức chưa? Nhà nước VN cần phải làm gì hơn để đối phó tình trạng này nhằm bảo vệ lãnh thổ của cha ông?

*Trả lời:* Nhìn lại lịch sử VN thì ta thấy xưa nay tổ tiên khi đối đầu với TQ thì dùng cả cương lẫn nhu, như những trận đánh lớn thời Lý Thường Kiệt, hay thời Quang Trung, sau khi mình thắng mình phải dùng chính trị hoà giải. Dĩ nhiên mỗi chính quyền có sách lược riêng. Tuy nhiên, nhìn một cách khách quan, đối diện với những gì nhà nước thực hiện cho đến hôm nay thì chúng ta phải đau lòng mà nói rằng chưa đúng mức. Điều quan trọng lúc này là để đối đầu trên Biển Đông với TQ hùng cường và ranh mãnh thì đối thoại song phương không đủ mà cần phải quốc tế hoá vấn đề, cần phải liên kết với các nước khác, không tại Đông Nam Á (ASIAN) mà cả các nước khác trên thế giới, đặc biệt các cường quốc như Mỹ, Anh, Pháp, Đức, và Nga nữa. Thế giới cần thấy rõ hơn TQ đang muốn gì và TQ sẽ trở thành như thế nào. Phải chăng đó là một nước phát triển nhưng đồng thời cũng là hiểm họa cho tương lai chăng?

*Hỏi:* Gần đây VN tập trận bắn đạn thật, TQ cũng phô trương sức mạnh quân sự, nhưng trước sự việc VN tập trận họ cho rằng đó là hành vi khiêu khích. Đức cha có nghĩ rằng với một cuộc tranh chấp quân sự, hậu quả đối với VN sẽ như thế nào?

*Trả lời:* Việc tranh chấp quân sự giữa VN và TQ hôm nay là một mối lo. Có người cũng nghĩ rằng TQ đang mong VN bắn phát súng đầu tiên để rồi nhân cơ hội đó, đánh chiếm cả vùng Biển Đông. VN tập trận với bắn đạn thật là một cách để phô trương lực lượng. Nhưng. Có lẽ đây là một tội nghĩ viên đạn mà chúng ta cần bắn lúc này là sự đoàn kết dân tộc thời cơ quan trọng để tất cả những người Việt chúng ta, ở trong cũng như ngoài nước, bất phân biệt chính kiến ý thức hệ, đặc biệt nhà cầm quyền, những người có trách nhiệm với tiền đồ dân tộc, cần đoàn kết để giúp dân tộc đối đầu với một người láng giềng xưa nay vẫn âm mưu xâm chiếm đất nước chúng ta. Tôi nghĩ rằng

bắn những viên đạn thật để giương oai thì mình làm sao bằng những viên đạn của TQ. Nhưng chúng ta có những viên đạn chính nghĩa khác, đó là những sự kiện lịch sử, là ảnh hưởng quốc tế, là những nước bên cạnh chúng ta, cũng đang đứng trước cái hiểm hoạ xâm lăng của TQ. Ngoài những nước thuộc khối ASIAN ra, các nước như Nhật, Đại Hàn, Mỹ... cũng cảm thấy mình bị liên lụy trước nguy cơ Biển Đông biến thành một cái ao nhà của TQ.

*Hỏi:* Nói đến vấn đề liên kết giữa những người Việt trong cũng như ngoài nước trước hiểm hoạ này, Đức cha nghĩ chúng ta phải làm gì?

*Đáp:* Tôi nghĩ người trong cũng như ngoài nước cần phải làm nhiều hơn nữa. Tôi cũng thấy ngạc nhiên là tại sao TQ họ xử dụng xã hội dân sự và cổ võ rộng rãi quan điểm của xã hội dân sự để phê phán quan điểm của VN. Mỗi lần VN khiếu nại các vi phạm lãnh hải, thì họ nói đó là các phản ứng của dân chúng, trong khi đó khi người dân Việt mình muốn bày tỏ quan điểm, một cách ôn hoà thôi, thì dường như nhà nước nửa muốn nửa không. Có lẽ nhà nước lo một cái gì khác ngoài cái lo hiểm hoạ TQ chăng?

Đối với đồng bào của chúng ta ở khắp nơi trên thế giới, tôi nghĩ rằng, đây là lúc chúng ta cần dịch các tài liệu nhằm phổ biến rộng rãi trên Internet. Cũng có thể có những cuộc biểu tình trước Sứ Quán TQ tại hải ngoại để nói cho họ biết quan điểm của chúng ta và nhân dân chúng ta sẽ làm và phản ứng ra sao trước cái mưu đồ và kế hoạch xâm lược của TQ.

Khi chúng tôi đã tổ chức cuộc hội thảo chuyên đề về Biển Đông, chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn và cản trở. Hôm nay người ta thấy cuộc hội thảo đó là hữu ích nhưng vẫn chưa đủ. Chính vì vậy chúng tôi sẽ tổ chức một cuộc tọa đàm nữa về vấn đề chủ quyền VN trên Biển Đông.

*Hỏi:* Vào lúc nào, thưa Đức cha? Và để nhắm mục đích gì?

*Đáp:* Có thể vào tháng 9. Nhằm để đọc lại lịch sử của TQ. TQ đề cập đến Trường Sa và Hoàng Sa lúc nào? Cổ sử cũng như lịch sử hiện đại của TQ nói đến vấn đề này như thế nào? Nói một cách tóm tắt thì từ năm 1905 TQ mới bắt đầu nói đến (Biển Nam Hải) Trường Sa và Hoàng Sa. Trong khi đó, ngay từ thời Chúa Nguyễn và nhà Nguyễn chúng ta có nhiều tài liệu lịch sử về các đảo này và cả những đội binh. Ngay cả thời thực dân Pháp họ cũng bảo vệ biển của chúng ta và coi VN có chủ quyền trên Hoàng Sa và Trường Sa. Bản đồ của Taberd gọi Hoàng Sa là đảo Cát Vàng, một danh xưng thuần Nôm. Một thành viên trong Câu Lạc Bộ Nguyễn Văn Bình chúng tôi còn giữ rất nhiều tài liệu, bản đồ của VN, bản đồ các nhà truyền giáo và bản đồ quốc tế nói về chủ quyền của chúng ta trên Hoàng Sa và Trường Sa.

*Hỏi:* Về vấn đề đa phương, Đức cha có nghĩ rằng thực sự HK dám dính vào vấn đề một cách sâu rộng không? Vì lợi ích của họ đối với TQ quá to lớn!

*Trả lời:* Lịch sử cho chúng ta thấy HK cũng như tất cả các nước đều hành động theo các lợi ích riêng của họ. Những chuyện xảy ra thời Đế Nhất Cộng Hoà, Đế Nhị Cộng Hoà cũng như ở Hàn Quốc thời Lý Thừa Vãn, hay Massasay ở Phi luật Tân... đều cho thấy rõ. Tôi không lạc quan nghĩ rằng HK can thiệp một cách quảng đại vì lợi ích của người khác. Tôi vẫn đề đặt trước những đề nghị về sự can thiệp của Hoa Kỳ. Nhưng tôi thiết nghĩ trong cái thế liên hoàn, nếu TQ thực hiện chủ trương cái đường Lưỡi Bò hay còn gọi là đường Chín Khúc, và biến Biển Đông thành ao nhà

của mình thì không những VN, Phi Luật Tân, Mã Lai, Brunei, Indo, Thái Lan và các nước ở Đông Nam Á mà cả Nhật Bản, Hoa Kỳ, Đại Hàn... cũng đều bị ảnh hưởng vì khi đi qua đó là như đi vào lãnh thổ của TQ. Riêng đối với VN khi ra khỏi ngưỡng cửa của mình là đã như đi vào lãnh thổ của người khác và như vậy chuyện đánh cá, làm ăn cho các thế hệ tương lai sẽ khó khăn. Trong bối cảnh đó, cần có sự can thiệp của HK và các nước khác. Tôi không nghĩ rằng nó sẽ dẫn tới một cuộc thế chiến mà cũng không mong như vậy. Việt Nam là một dân tộc yêu chuộng hoà bình, nhưng chúng ta phải dùng tất cả sức mạnh chính trị, kinh tế cũng như ngoại giao để ngăn chặn cái ý đồ xâm lăng đó. Để được như vậy, việc động viên sức lực của các nước trong khu vực, đặc biệt là của các nước lớn, là điều cần thiết.

Hỏi: Đức cha có điều gì để nói thêm?

Trả lời: Chúng tôi trong nước đã cố gắng làm và tiếp tục làm qua liên kết, hội thảo, xuống đường, nhưng chúng tôi có quá nhiều giới hạn để bày tỏ quan điểm của mình. Nhưng quý vị ở hải ngoại, quý vị có nhiều tự do và nhiều khả năng để nói lên tiếng nói của dân tộc. Ở đây không những chỉ là vấn đề Biển Đông, mà còn liên hệ đến các vấn đề khác như biên giới, rừng VN. Tại sao lại cho thuê rừng, nhất là khi những người thuê rừng đó lại là TQ. Rồi mở quặng nữa. Nhiều đoàn xe Trung Quốc cứ nườm nượp chở quặng của VN về TQ, thì tài sản quốc gia còn gì nữa!

Vì vậy đây là lúc mà chúng ta nên nhìn lại cái tương quan của mình với người láng giềng phương Bắc và nhìn lại những gì họ nói và những gì họ làm. Họ nói một đằng làm một nẻo. TQ cứ nói đến cái công hàm của Thủ Tướng Phạm Văn Đồng để coi như là VN đã nhường cái chủ quyền đó cho TQ vào cuối thập niên 1950 và cũng coi như nhà cầm quyền VN đã chấp nhận mấy đảo đó là của TQ. Thực ra, thì TQ, HK và các nước khác đều nhìn nhận hiệp định Geneva 1954 và với hiệp định này thì các đảo dưới vĩ tuyến 17 đều thuộc quyền chính phủ VNCH, chứ không phải là của Miền Bắc. Chính vì vậy mà quân đội VNCH đã anh dũng bảo vệ HS và TS cho đến giờ phút cuối cùng vào năm 1974. Do đó công hàm của cựu thủ tướng Phạm Văn Đồng nói ở trên không có giá trị pháp lý nào cả. Ngoài ra, yêu sách chủ quyền của TQ theo đường Lưỡi Bò hoàn toàn đi ngược lại Công Ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982.

Tôi tin rằng lúc này là một cơ hội tốt để xây dựng tình đoàn kết dân tộc. Ước mong rằng nhà nước sẽ không bỏ lỡ cơ hội ngàn vàng này. Cũng ước mong rằng người dân Việt biết vận dụng sức mạnh quân chúng, ảnh hưởng ngoại giao và dư luận quốc tế trong thời toàn cầu hoá này như những vũ khí thích hợp hầu đưa dân tộc ra khỏi nguy cơ bị Bắc phương xâm lược.-

\*\*\*\*\*

Kính thưa Quý vị, đặc biệt các bạn trẻ,

Trong số những người thân của chúng ta Không phải tất cả đều đã có máy điện toán (vi tính) hoặc có dùng email, hoặc đã có thể nhận được những tài liệu này...

Vì vậy, xin hãy ủng hộ chúng tôi bằng cách phổ biến tài liệu này bằng email hoặc in ra, photocopy và gửi cho người thân của Quý vị.

Đặc biệt xin gửi cho những ai chưa có sử dụng internet

*Xin chân thành cảm ơn*

*conggiaovietnam@gmail.com    www.conggiaovietnam.net*



## **NẠN HÁN HÓA**

### **XÃ HỘI CỦA NHỮNG CON NGƯỜI VÔ CẢM VÀ SEXY**

#### **Bài viết của tuổi trẻ VN**

Thùy Linh - Posted on 24/06/2011

- Bây giờ bạn có thể biết đến tận giường ngủ của những người nổi tiếng, hơi nổi tiếng, nổi tiếng chút chút, tự mình làm nổi tiếng... với căn nhà cỡ triệu đô, hơn triệu đô và nhiều triệu đô. Bởi tất cả được phoi bày trên các trang mạng.

Bạn có thể tưởng tượng hình bóng người đẹp ngâm mình trong các bồn tắm sang trọng của một phần giá trị trong những căn nhà đắt tiền đó. Bởi tất cả được phoi bày trên các trang mạng.

Bạn có thể mất ngủ nhiều ngày về sự giàu sang phô trương của các sao và tự hỏi họ kiếm đâu ra ngần ấy tiền giữa lúc một người trí thức (chưa kể dân đen) kiếm được đồng tiền nuôi gia đình hết sức chật vật?

Bạn có thể khó chịu vì hàng ngày mở tờ báo và các trang mạng chỉ thấy chuyện tọc váy, yêu đương, ly hôn, cặp bồ... của những người nổi tiếng và được coi là nổi tiếng. Thậm chí đám cưới của sao nào đó cũng chiếm mất khá nhiều giao diện trên trang mạng với không có thông tin gì cả ngoài các chân dài tới dự lễ thành hôn. Giữa lúc xã hội nơi tôi đang sống có quá nhiều việc cần phải lên tiếng.

Bạn có thể cười nhạt vì một party sinh nhật phù phiếm và hết sức sành điệu của ai đó cũng là người nổi tiếng được tổ chức linh đình và lôi kéo sự chú ý của các phóng viên và nhiều độc giả. Giữa lúc nhiều người dân nước tôi đang thiếu dù chỉ một bữa cơm no bụng.

Bạn có thể kinh ngạc về tội ác diễn ra hàng ngày được "trình diễn" trên các báo và mạng internet như là phần không thể thiếu của cuộc sống trên mảnh đất này. Những vụ án đốt con, đốt chồng, những thân người bị giết cắt rời từng mảnh, những vụ bắn nhau chỉ vì va chạm trên đường, những vụ hiếp dâm trẻ nhỏ và chính con cái mình... Tội ác dường như là chuyện bình thường khi mọi giá trị nhân văn mang tính người đã bị đẩy ra khỏi cuộc sống.

Bạn có thể bị kinh động bởi những vụ tham ô, thất thoát số tiền lên đến nhiều tỷ tỷ đồng mà người bình thường không biết đó là bao nhiêu chữ số, nhưng vẫn chỉ "rút kinh nghiệm". Thử hình dung

nếu có một Bao Tụ\* thay vì thích xé lụa mà xé tiền thì mất bao nhiêu năm mới xé hết số tiền ấy với mệnh giá 500.000 VND? Nhưng đất nước tôi vẫn bao dung, nhẫn nhịn...cho qua.

Trong khi vẫn rất nhiều đứa trẻ phải bỏ học vì không có tiền. Ngày ngày trẻ con vẫn đu dây vượt sông lũ đến trường. Vô vàn đứa trẻ vùng cao phải ở lán dựng tạm trông hoác nơi núi cao rét buốt để nhọc nhằn bám theo con chữ. Vẫn nhiều người phát bệnh tâm thần do nghèo đói, bệnh tật...Chuyện đó ai cũng biết vì tất cả phơi bày trên báo chí.

Bạn có thể thất vọng đau đớn khi thấy thiếu số lãnh đạo cả dân tộc bằng tư duy không thể nói là lạc hậu, mà phải nói là lầm cảm, điên khùng. Vậy mà dân tộc tôi vẫn cúi đầu cam chịu, nhẫn nhục cắn răng...Tất cả cũng hiện hiện trên các trang báo và mạng không hề dấu diếm, hàng ngày...

Sự thô bỉ, vô liêm sỉ, vô minh, trắng trợn, giả dối, độc ác diễn hành từ mấy chục năm nay và vẫn đang tiếp tục. Sự nhẫn nhục, vụ lợi, bàng quan, lạnh nhạt của triệu triệu người dân cũng chẳng hề dấu diếm...

**Có thể phơi bày tất cả, trừ sự thật.  
Có thể phơi bày tất cả trừ sự liêm sỉ, tử tế.  
Có thể phơi bày tất cả trừ công bằng.  
Và đau đớn hơn, có thể phơi bày tất cả trừ lòng yêu nước.**

Tôi đã thấy điều đó qua cuộc biểu tình vì Trường Sa - Hoàng Sa - Việt Nam vào ngày 12/ 6 / 2011 vừa qua. Nhưng chúng tử của lòng yêu nước trong thời đại mới sẽ gieo mầm vào lòng người từ bây giờ, giây phút này...

Và tôi tin, chỉ một dúm người bày tỏ lòng yêu nước so với gần 90 triệu dân nước Việt thì cũng đã bắt đầu thổi làn gió dân chủ, tự do vào cuộc sống ngọt ngạt hôm nay.

Tôi tin tuổi trẻ, dù là số không nhiều, sẽ truyền năng lượng, nhiệt huyết của họ đến tư duy ù lì của rất đông người khác đang bị mắc căn bệnh thời đại "parkinson thể xơ cứng". Sự thay đổi của cái mới chưa bao giờ bắt đầu từ số đông, thậm chí từ vài con người...Chỉ cần họ tìm ra một điểm tựa là có thể bẫy cả trái đất này.

Nếu có cô gái đẹp nào đã dám khỏa thân vì môi trường (hay vì gì gì đó) thì xin hãy một lần sexy lòng yêu nước để người dân được một lần ngưỡng mộ?

Xin tất cả mọi người hãy sexy lòng yêu nước và sự tử tế, còn những gì thuộc về riêng tư xin hãy kín đáo, lựa lời...

**Đừng để các bạn trẻ chỉ thấy sự phồn hoa, phù phiếm mà quên đi hơi thở nặng nhọc của người dân và đời sống nghèo nàn, cực khổ của bao kiếp người đang vật lộn mưu sinh, trong đó có thể là cha mẹ họ.**

**Đừng để họ bị lóa mắt về tiền bạc, vật chất, đánh mất tính người mà gây tội ác.**

**Đừng để họ nhiễm sự ích kỷ, vụ lợi, cơ hội để tiếp bước lối sống mặc định trong xã hội: tranh đua học hành; dành giât, mua bán chức quyền; kiếm tiền bằng mọi giá; giàu sang chẳng kém ai; đừng để "giấc mơ con đề nát cuộc đời con"...**

**Đừng để sự giả dối thoải mái sexy và lên ngôi, thống trị đất nước này.**

Thùy Linh

<http://buudoan.blogspot.com/2011/06/sexy-tat-ca-tru-long-yeu-nuoc.html>

### Thư gửi nhà văn Thùy Linh

Nguyễn Thị Hồng Ngát - Posted on 25/06/2011

- Mình đã định (và đã viết lời khai mở blog này) rằng chỉ viết cho mình thôi không đụng chạm đến chuyện xã hội bởi... rất mệt. Nhưng hôm nay đọc được bài viết của nhà văn Thùy Linh (TL) Sexy tất cả trừ lòng yêu nước trên blog của Thùy Linh (do [trannhuong.com](http://trannhuong.com) đưa lại) mình thấy rất xúc động và thấy TL nói rất thẳng, rất đúng và rất dũng cảm.

Mình đọc và xem Thùy Linh viết nhiều, bạn hiện lại là Phó GD TTSX phim TH thuộc VTV, có quyền hành đưa nhiều tập KB vào SX nhưng từ trước đến giờ hầu như mình và TL rất ít chào hỏi trò chuyện dù cả hai đôi khi đều có mặt trong một cuộc họp nào đó. Ngày trước biết nhau cùng học ở Nga, mình bên VGIK, bạn bên Goorki nhưng cũng chẳng có quan hệ gì... Nói vậy để thấy sự cảm phục bạn, đồng tình với những ý kiến của bạn trong bài viết là rất khách quan. Là xúc động và cảm phục từ đáy lòng mình.

Tất cả những điều bạn nói thực sự đang tràn ngập trên mạng. Cứ vào mục xã hội sẽ thấy thật kinh khủng. Nào vợ đốt chồng, cắt của quý của chồng rồi mẹ ném con xuống giếng, rồi CA đánh cháu 11t toét cả đít, cháu phát sốt lên phải nhập viện, nào cảnh phạm tội tuổi teen bị phạt tù 12 năm, 20 năm... Cảnh trót nhờ sinh con rồi ném bỏ con ở cửa chùa, bỏ con vào thùng vẫn còn nguyên dây rốn đem đi rao... Nhỡn tiền cảnh bé Thiện Nhân đấy, chỉ vì sự nông nổi dẫn đến vô lương tâm của người mẹ trẻ vứt con sơ sinh ở ngoài vườn để súc vật ăn mất 1 chân và mất cả bộ phận sinh dục của bé dẫn đến cảnh mấy năm nay mẹ nuôi của bé - chị Trần Kim Anh - một phụ nữ từ bi và dũng cảm đã cùng cả xã hội gồng mình xúm vào chạy chữa cho Thiện Nhân mà cũng chỉ khôi phục cho cháu được phần nào...

Những cụ già không nơi nương tựa vẫn phải nhọc nhằn mưu sinh...Mới đây thôi trên Cảnh sát toàn cầu có bài viết cũng rất xúc động và thương tâm về 3 bố con người dân tộc Mông sống nghèo khổ,cơ cực trên núi cao, cháu bé không quần áo, thẳng anh 7 tuổi đã phải còng lưng cũi xuống núi bán lấy 10,000d mua được 2 gói mì tôm mang về nuôi cả nhà. Người đọc đặt câu hỏi: Chính quyền nơi đây không có ư? Sao không một chút quan tâm nào đến gia đình khốn khổ đó? Ủy ban bảo vệ thiếu niên và nhi đồng ở đâu? Họ biến đi đâu hết cả rồi?

Hay thành lập ra các ủy ban này cốt để họ kiếm tí chức vinh thân phì gia để lấy cơ leo cao hơn vào những vị trí khác có bổng lộc hơn? Cũng bao nhiêu cảnh các cô gái trẻ của chúng ta bỏ quê hương đi lấy chồng xứ người. Gặp người tốt thì ít mà đa phần toàn ông già, tâm thần , nghèo kiết ế vợ bên

nước họ...Đã vậy còn bị đánh đập, giết chết... Chao ôi, các Hội phụ nữ từ xã, huyện, tỉnh đến T.U họ có biết? Họ đã làm được những gì để hạn chế những vấn nạn đó? Những cảnh đời lầm than ấy nhìn và gặp nhiều lắm ở ngoài xã hội.

**Sao vậy?Khoảng cách giàu nghèo ngày một nhiều. Thật chua xót. Nhưng chua xót hơn là sự VÔ CẢM của con người. Giết người - vô cảm (giết người dã kinh, còn có gan ngồi xẻ thịt, chặt từng khúc... thì sự vô cảm, nhân tâm còn phải gọi bằng cụ!!).Lấy nhau - vô cảm (lấy là lấy, nhắm mắt nhắm mũi vào lấy, đui què mẽ sứt cũng được, chẳng quen biết gì cũng không sao!). Trước một hiện tượng tham nhũng, làm thất thoát vài chục tỷ đồng của Nhà nước- vô cảm. Không ai được nói đến, đừng đến để giữ sự yên bình giả vờ cho các vi có chức sắc không bị ảnh hưởng đến uy tín và cái ghế.**

**Vô cảm đến mức sợ cả những kẻ xấu, kẻ có tội vì sợ bị trả thù. Hèn đến mức đã không dám lên tiếng lên án kẻ ăn cắp, mà hèn hơn, còn dám quay lại trách người đã nhìn thấy kẻ ăn cắp và kêu toáng lên nó ăn cắp kia!? Sao lại kêu? Kêu để làm gì? Người Việt với nhau cả, xấu chàng hổ ai? Nó ăn cắp của Nhà nước chứ có ăn cắp của anh đâu? Những đảo lộn về đạo đức như thế có được loai vào dạng sexy 100% không hở Thùy Linh? Sexy này còn kinh sợ hơn các em trẻ đẹp lộ hàng một tí để câu móc độc giả ở trên mạng nhiều. Sexy một cách trần trụi về nhân cách, về sự thoái hóa xuống dốc cần báo động cấp số nhân!!!**

Mấy ngày liền mình thấy mọi người đi biểu tình biểu thị lòng yêu nước chống TQ xâm phạm chủ quyền ở biển đông. Thấy các anh chị ấy thật dũng cảm. Các blogger đưa tin rất cập nhật. Mình nhìn thấy hình ảnh anh CA mặc thường phục cấp nách bạn trai trẻ vì đi biểu tình đưa về đồn. Trông vừa giận vừa buồn cười. Nói điều này với anh bạn bên ngành CA, anh ấy bảo các anh ấy buộc lòng phải diễn như thế vì còn ngoại giao với bạn!!! Chứ lòng vả có khác gì lòng sung!! Nói thì biết vậy! Ôi, mong sao CA không nên làm như thế với đồng bào mình thì vẫn tốt hơn.

Mình, như đã nói, nhiều lúc cũng muốn yên thân, co mình lại để chỉ làm thơ tình thôi, những bài thơ nặng về thất vọng, trách móc anh em em em một tí cho đỡ buồn. Nhưng phải nói là bài viết của bạn đã làm mình bừng tỉnh đấy. Các bạn văn xuôi có khác, sắc bén hơn đám làm thơ nhiều. À quên, bác Nguyễn Trọng Tạo tuy làm thơ viết nhạc nhưng cũng hay có ý kiến sắc bén đấy chứ! Âu cũng là do tùy từng tạng người. Mong TL đưa những ý kiến đó vào các bộ phim TH nhiều tập nhé. Mình cũng đang tập viết KB đây.

24.6.2011

Nguyễn Thị Hồng Ngát

<http://nguyenthihongngat.blogspot.com/2011/06/sexy-sexy-va-sexy.html>

### Lạm bàn

*Khi con Người mất Nhân Tính nghĩa là mất “ Tình Nhân ái và Lý Công chính” thì trở nên Vô Cảm. Cái Loạn sexy ở VN hiện nay là do tình trạng “ No com âm cất, đậm dật mọi nơi “. Con người khi đã có tiền bạc rủng rinh trong túi, bất cứ thủ đắc theo lối nào, nhất là bất lương ( bằng cách tham nhũng lừa đảo nhau mà thủ đắc ) mà quên Tình người và lẽ công bằng xã hội tấp sa vào đường dâm loạn.*

*Đảng CSVN đang ru ngủ nhân dân theo đường hướng này để nhân nhân quên đi cái tội tham nhũng và bán nước của đảng CSVN.*



*Đây là nan đề của đất nước Việt Nam hiện nay, những nan đề này là do con người Bất Nhân cũng như xã hội Bất Công tạo mà nên. Trước tiên là phải sửa lại con Người, Gia đình và Xã hội cùng một trật thì mới mong ổn định, chứ cứ chạy quanh các hiện tượng rồi ren mà la hét thì chỉ tổ làm cho rối loạn thêm. Làm sao mà xây dựng được con người Nhân chủ, có Tư cách và khả năng làm chủ vận hệ mình, Gia đình mình và Đất nước mình, và nhất là biết sống Hòa với mọi người mà cùng nhau chung Lòng, Chung Trí, chúng Sức mà xây dựng mọi thứ.*

## LỜI CẢNH BÁO HÁN HÓA

**Một bài trong và ngoài nước nên đọc.**

**Kính yêu cầu phổ biến rộng rãi.**

**Lời cảnh báo về nguy cơ Hán Đại Đông Á**

Nguồn: <http://ttxva.vanganh.info/loi-canhh-bao-ve-nguy-co-han-dai-dong-a/>

Lý Đông A, một tư tưởng gia thâm viễn của Việt tộc, từ những năm 1940, trong tập Chu Tri Lục (bàn về sự biết chu toàn) tập 3, đã phân tích và trưng ra những nguy cơ của kế hoạch Đại Hán của Tàu, dù là Tàu Quốc hay Tàu Cộng.

Description:<http://ttxva.vanganh.info/vp-content/uploads/2011/05/han-hoa70x352.png>

Lý Đông A đã nhìn rõ, từ 1943, sau đệ nhị Thế chiến, thế giới 1950-2000 sẽ chuyển mình sang chế độ mới, với các liên minh quốc tế. Tại thời điểm 1940, Căn bản lập trường dân tộc qua Cương Lĩnh 2, đối Tàu, gồm vài điểm quan trọng sau:

1- Quy luật lịch sử Tàu là : Lấy Tài Hoá Thu Nhân Tâm (thoát nghĩa Hữu đức giả hữu thố), Hưng Hoa diệt Di, thiên hạ đại đồng theo lối Hán mà vũ khí và thủ đoạn chủ yếu là chủng tộc xâm lược.

2- Tam Dân chủ nghĩa của Tôn Văn cũng là một chủ nghĩa đế quốc: Tôn Văn từng nói với cụ Phan Bội Châu: “Các ông bắt tất phải làm, chỉ là một tỉnh của Tàu, chúng tôi làm xong thì xong”, và sau này Tưởng Giới Thạch cũng nói: “Việt Nam là Tàu, Việt Nam để người Tàu làm giúp cho”.

3- Năm 1911, Tôn Văn đề xướng Ngũ Tộc Cộng Hoà, gồm 90% là nhân khẩu Tàu, 10% là Mãn, Mông, Tạng, Miêu (là Việt núi). Năm 1916 Tôn Văn luận Quốc Tộc tức đúc các dân tộc vào một lò mà thống nhất thế giới, chia toàn quốc ra Tỉnh, Quận, Huyện, khoảng 1921-22, Tôn Văn nói: Ta phải đem các dân tộc Thái, Việt... liên hợp lại cùng chống đế quốc.

4- Năm 1940, Chính Trị Địa Lý Bộ của chính phủ Trùng Khánh, ra tập Đông Á Địa Lý, quy định 8 con đường phát triển của nòi Hán sau này:

-1/Tây Bá Lợi Á- 2/ Tây Tạng, Ba Tư- 3/Tân Cương- 4/Ấn Độ- 5/Việt, Thái, Miến, Tân Gia Ba- 6/Nam Dương liệt đảo- 7/Úc châu- 8/Thái Bình Dương liệt đảo & Hàn quốc.

Để đạt mục đích, Tàu dùng cách: (lấy vợ An Nam) - (tiêu tiền An Nam) -(ở đất An Nam).

Lý Đông A còn trưng rõ: tờ Đại Lộ Nguyệt San ở Thượng Hải, số ngày 1-5-1933 đã đăng bài Nam Dương Hoa Kiều Cộng Hoà Quốc Vận Động, chủ trương lấy Hoa kiều làm chủ lực xâm lược, biến Nam Dương thành Hoa kiều Cộng hoà quốc. Về Việt Nam: Bắc kỳ quy về mẫu quốc, Trung kỳ và Nam kỳ thuộc về Hoa kiều thống trị. Trên tờ Quảng Tây Nhật Báo số ngày 26-11-1942 đề xướng “Hoa kiều thổ hoá vận động” qui định bề mặt phải thổ

hoá nghĩa là Hoa kiều ăn mặc theo thổ dân, nói tiếng thổ dân, ảnh hưởng văn hoá thổ dân để bề trong tác dụng Hán hoá.

Lý Đông A còn nhấn mạnh: “Đổi riêng VN, họ đang nghiên cứu cách nào lập thành một Tỉnh, nuôi Việt gian thế nào, diệt chữ quốc ngữ thế nào, tiêu trừ dân tộc ý thức cách nào, làm sao cho người Việt tưởng mình là Hán, khôi phục chữ Nho thế nào... thống trị thế nào...”

5- Tầm quan trọng của đất nước Việt Nam đã được viễn kiến Lý Đông A kết tinh hùng hồn như sau: “Đất ta là đất cơ sở của Thái Bình Dương, trung tâm của Đông Nam Á, tư lệnh đài của quốc tế, được ta thì tiến lên xung bá loài người, lui về thì tự thu muôn thuở... đứng vào thiên hiểm của trung tâm... đời nay nếu ta muôn sống phải hết sức mạnh mà ta hững hờ là thì tất diệt. Lại đời nay, diệt tức là toàn diệt đó, Ta chớ hòng làm Hoà Lan hay Thụy Sĩ... ta là cái xương hóc giữa cổ họng chú chiệp...”

### LẠM BẢN

1- Đổi Tàu, phân tích cận kề của Lý Đông A, 70 năm sau, vẫn còn nguyên vẹn giá trị và vẫn làm kim chỉ nam cho cuộc vận động toàn dân sinh tồn phòng vệ. Nhật, Pháp chỉ là đối thủ chóng qua, Tàu trước sau vẫn là đối thủ truyền kiếp.

2- Trung Cộng đã chiếm Tân Cương, Tây Tạng, từng đánh Ấn Độ 1962, mưu toan ở Nam Dương 1965... đúng như dự liệu của Lý Đông A, và so với tiết lộ của Wikileaks gần đây, thì mưu lược của Tàu trước sau vẫn là mở đường xuống Đông Nam Á, qua VN, lối tầm ăn dâu, thuê đất thuê rừng, khai Bauxít, mỏ quặng, lấn đảo, biển, dùng tài hoá đầu tư khắp VN nhất là đang nhắm vùng biên giới Móng Cáy (ngũ niên kế hoạch đầu tư hơn 400 tỷ từ nay tới 2015). (1)

3- Lý Đông A nhìn rõ thế giới từ 1950-2000, hậu Thế chiến II, đổi mới theo hướng quốc tế liên minh, mà VN trong liên minh Đại Nam Hải, phải thật mạnh để đối kháng Tàu.

4- Cảnh báo về âm mưu Hán hoá: nuôi Việt gian, làm sao cho người mình tưởng mình là Hán, diệt trừ chữ quốc ngữ, khôi phục chữ Nho thế nào... vẫn còn nguyên giá trị. Hiện tại vẫn không thiếu người vì lòng yêu chữ Nho-chữ Nôm, vô tình tuyên truyền cho âm mưu đó mà quên rằng, cổ ngữ như LaTinh, Hy Lạp vẫn chỉ là cổ ngữ và quốc ngữ abc mới là nét đặc sắc của Văn hoá linh động cấp tiên Việt, tách rời bóng trùm Hán học. (*Lời bàn của người chuyển Mail : Nông nổi vì Quên gốc: Quên Chữ Nho là đánh mất hết tinh hoa của Đại chủng Việt, vì Chữ Nho là Văn trường chung của Đông Nam Á ???*)

\*\*\*

Tiếc rằng Lý Đông A đã khuất bóng sớm, từ 1946, không kịp nhìn thấy những chuyển biến rất lớn của thế giới: Tàu Cộng chiếm Hoa lục từ 1949, Tưởng chạy ra Đài Loan, Quốc Cộng VN 1954, VN 1975, Nga xô Đông Âu sụp đổ 1990, thế giới Hồi giáo bùng dậy, cuộc cách mạng điện tử mở rộng thông tin toàn cầu từ 1980....

Nam Dương, nhờ 90% Hồi giáo đã đẩy ngã Cộng sản Hoa kiều xuống biển.

Hàn, Nhật, trở thành cường quốc kinh tế, đối kháng mạnh mẽ với tiềm năng kinh tế của Tàu.

Ấn Độ cũng trở thành một cường quốc, không dễ gì Tàu có thể xâm chiếm (2)

Úc châu, Tân Tây Lan, Phi Luật Tân, Mã Lai, Singapore, Đài Loan... những đảo quốc này với hải quân và hạm đội Hoa Kỳ, không dễ gì hải quân mới lớn của Tàu có thể áp đảo, Tàu chưa từng có kinh nghiệm về hải chiến và đại chiến.

Hai khâu yếu nhất hiện tại là Lào và Việt Nam. Nếu VN biết nghiêng hẳn sang khối ASEAN và đại cường Hoa Kỳ, vận động yểm trợ của quan thầy cũ là Nga Xô tạo áp lực miền Tây-Tây Bắc Trung Hoa, thì VN có thể thoát hiểm và làm chùn chân hồ đội lột hồ

Tàu.

Tại sao Tàu lại là hồ đội lột hổ? Phân tích ta thấy dân Tàu 1.3 tỷ là loại dân hỗn tạp, nam Dương Tử vốn là giống Bách Việt, cả 56 bộ tộc, dân Hán từng bị Mông Cổ đô hộ 99 năm, Mãn Thanh thống trị 300 năm, binh hùng tướng mạnh, Tống, Minh... sang đánh VN lần nào cũng tan tành đại bại, đầu thế kỷ XX Nhật Bản vũ bão đánh chiếm Mãn Châu, Trung nguyên Tàu, Bát quốc xâu xé bất nhượng địa, vì sao? có thể kê ra những nhược điểm của Tàu như sau:

\* Dân Tàu không phải là loại dân chiến sĩ -warriors- như Nhật, Mông, đa số là dân buôn bán, trí thức nhào nặn trong Nho Khổng cả ngàn năm, ô hợp, cúi mình theo cấp trên, làm việc lấy lệ, dối trá cho yên thân, trọng tiểu lợi, đầy dẫy những tiểu nhân tài bất cập chí, đầu óc còn phong kiến lạc hậu, chưa nhìn ra thế toàn cầu, vẫn lúi húi trong trò chơi chính trị Chiến quốc Tam quốc. Dân tình dân trí như thế làm sao bá chủ hoàn cầu?

\* Khối người Tàu theo hướng Tự Do Dân chủ, chống Cộng, khá đông vòng quanh thế giới, Đài Loan, Tân Gia Ba, Mỹ, Gia Nã Đại... Lý Quang Diệu từng cảnh tỉnh Đặng Tiểu Bình về đầu óc thực dân lấy mạnh hiếp yếu của Tàu Cộng. Khối này, cộng với những người đối kháng thức thời trong Hoa lục, không để Trung Cộng yên ổn khi có đại biến cố xảy ra.

\* Vũ khí nguyên tử mới không còn nể sợ biên người của Tàu, chưa kể loại quân Tàu phù, ngay cả 200 năm trước cũng đã bị Nguyễn Huệ phá tan trong một tuần lễ. Miếng ăn, nạn đói luôn luôn ám ảnh dân Tàu, dân xâu xí uý tử tham sinh hơn là bèn gan sắt đá.

\* Âm mưu của Trung Cộng lấy kinh tế bao vây Âu Mỹ, không qua mặt được bậc thầy kinh tài Nữ Ước Luân Đôn, bậc thầy chứng khoán, bonds Do Thái. Giỏi về thương mại, quen hối lộ, gian thương, sau 30 năm canh tân từ 1979 tới nay Tàu vẫn chưa có nổi một thương hiệu quốc tế như Đại Hàn với Samsung, Hyundai, LG... có nghĩa là một nền kinh tế chậm tiến gia công cho Nhật, Âu, Mỹ... Cựu thủ tướng Anh, M. Thatcher từ 2002 cho rằng phải mất 40 năm nữa Tàu mới tân tiến, giải quyết xong cấu trúc hạ tầng xã hội. Hiện tại Tàu công kích Mỹ lấy Đô La làm loại tiền thông trị thế giới, nhưng đến bao giờ đồng Yuan của Tàu mới có uy tín bằng đô la để được quốc tế chấp nhận?

\* Trước trào lưu dân chủ tự do lan tràn toàn thế giới, sách lược Tâm Công của Nguyễn Trãi, từng làm quân Minh tan hàng, có thể dùng để làm rã ngũ quân cán Trung Cộng nếu phối hợp được với các lực lượng đối kháng của chính người Tàu trên thế giới và người Bách Việt, người trí thức khát vọng tự do dân chủ ngay trong đất Tàu.

## **CHÚ THÍCH**

1- Năm 1965, cùng với chiến tranh VN, đảng CS Nam Dương với 3.5 triệu đảng viên và 20 triệu người ủng hộ, là đảng mạnh nhất trong 18 đảng, họ toan nắm quyền ở Nam Dương. Khi ấy TT Sukarno lại bỏ Âu Mỹ, nghiêng về Trung Cộng, với lạm phát 650% kinh tế kiệt quệ, Sukarno từng chửi rủa Mỹ: "Go to Hell with your aid" đuổi đoàn thiện chí Peace Corp Mỹ, ông bị bệnh, không chịu giải phẫu ở Vienna mà lại quay về với Đông Y Tàu... May nhờ giới quân nhân chống Cộng quyết liệt và khối Hồi giáo thuần thành vốn chống vô thần, đảng CS Nam Dương bị triệt hạ, quần chúng nổi lên giết người Hoa mà họ cho là đứng sau đảng CS (CS Tàu đã chuyển vũ khí cho CS Nam Dương), họ trả lại đất cho điền chủ bị CS địa phương tước đoạt... Theo Đại sứ Mỹ năm 1966 cho biết khoảng 400,000 CS và thân CS bị tàn sát, Đại sứ Thụy Điển cho rằng số bị giết ít nhất là 1 triệu người. Hoa Kỳ khi ấy quyết tâm chặn đứng sức bành trướng của Trung Cộng ở biển Đông, từ Mã Lai-Nam Dương-tới Nam VN. Ngày nay, khu Tàu ở Nam Dương không dám đề chữ Hán trên bảng hiệu! (Sukarno bị truất 1967, mất năm 1970-tướng Suharto lên thay).

2- Xung đột biên giới Ấn-Tàu 1962 làm Thủ Tướng Nerhu tỉnh ngộ: Huynh đệ Ấn-Tàu-

India-China Brothers- chỉ là trò hề, ngay sau đó Ấn tăng cường quân đội gấp đôi để phòng Tàu, cùng vụ hoả tiễn ở Cuba năm ấy, Mỹ và Âu châu nhìn ra tham vọng bành trướng của CS và riêng Nga cũng bắt đầu nghi ngại mối hoạ láng giềng Tàu (tài liệu tra cứu từ Google).

Nguồn: Hạ Long Bụt Sĩ, Diễn Đàn Thế Kỷ

<http://ttxva.vanganh.info> Email: [dongtran.vktn@gmail.com](mailto:dongtran.vktn@gmail.com)

[/loi-canh-bao-ve-nguy-co-han-dai-dong-a/](#)

Sent by **DONG TRAN**

**VĂN KHỐ THUYỀN NHÂN VIỆT NAM**

Web: [www.vktnvn.com](http://www.vktnvn.com)

Ph: (+1) 714 982 9300 (xin ghi lời nhắn và số điện thoại)

(+61) 403 578 467 (Australia)

## ĐẢNG CỦA NHỮNG CON NGƯỜI VONG THÂN, VONG GIA, VONG QUỐC, VONG NÔ

LỮ VIỆT GIAN RƯỚC VOI VỀ DÀY MẢ TỔ  
CHÚNG ĐÃ ĐOẠN MẠI ĐẤT NƯỚC CHO TÀU

DÂN VIỆT NAM SẮP GÁNH CHỊU HAI TRÒNG NÔ LỆ



Trương Tấn Sang đã thừa nhận bầy sâu của đảng đã làm rách nát cơ đồ, làm nhục dân tộc. Đây là hình ảnh của 14 con sâu róm VGCS.

Ngày 26/5 Tàu cộng ngang nhiên xâm phạm chủ quyền của VN bằng một hành động gây hấn kiểu kẻ cướp... Chỉ mấy ngày sau khi Lương Quang Liệt tuyên bố tại Manila – Philipin rằng “Trung quốc không có tham vọng bá chủ và lập trường của Trung Quốc là gìn giữ hòa bình của khu vực, và tình hình hiện nay là ổn định “.

**Tại sao Tàu cộng lại hành động phiêu lưu hiếu chiến như vậy? Có một vài ý kiến cho rằng Tàu cộng làm vậy là để “nấn gân” Việt Cộng và Hoa Kỳ.**

**“Nấn gân” Hoa Kỳ là mục đích chính. Tàu cộng muốn biết quan điểm và phản ứng của Hoa Kỳ như thế nào? Có kiên quyết bảo vệ quyền lợi của Mỹ ở Biển Đông hay không? Như lời Ngoại trưởng Hillary Clinton đã tuyên bố trong Diễn đàn An ninh khu vực tại Hà Nội tháng 7/2010 rằng: Biển Đông là quyền lợi quốc gia của Hoa Kỳ.**

**Tàu cộng muốn biết Hoa Kỳ sẽ làm gì nếu họ mạnh tay tại Biển Đông. Để thăm dò phản ứng của phía Mỹ, Tàu cộng bắt đầu tấn công vào chỗ yếu nhất trong vùng đó là VN.**

**Theo các nhà quan sát thì tại Hội nghị Shangri-la lần này, Hoa Kỳ đã có một lập trường mềm dẻo hơn với Trung Quốc. Tuy Hoa Kỳ vẫn kiên quyết bảo vệ quyền tự do hàng hải tại Biển Đông nhưng không trực tiếp lên án những hành động thô bạo của Trung Cộng đối với các nước trong khu vực như Philipin và đặc biệt là VN. Mới đây, cuộc gặp của hai bộ trưởng quốc phòng Mỹ – Trung bên lề Hội nghị đã diễn ra trong bầu không khí “thân thiện”.**

**Đây là một bước đi có tính toán của người Mỹ, họ không đại gì đóng vai trò “tù thiện” về an ninh trong khu vực, một thứ Lục Vân Tiên “giữa đường thấy chuyện bất bình chẳng tha”.**

**Nước Mỹ đang phải vật lộn với nhiều khó khăn kinh tế nên việc cắt giảm ngân sách quốc phòng trong những năm tới là không thể tránh được. Hơn nữa đối với Hoa Kỳ thì VC là gì? Câu trả lời: Chẳng là gì cả.**

**Giữa VN và Hoa Kỳ không có hiệp ước phòng thủ chung như Mỹ – Hàn, Mỹ – Nhật hay được Quốc hội Mỹ bảo vệ như Đài Loan.**

**VC đang ở vào thế đơn độc đối đầu với tham vọng bá quyền của TC cho nên sự thiệt hại đối với đất nước và dân tộc là không thể tránh được. Tập đoàn CSVN hiện nay cũng hiểu điều đó nên không dám đương đầu với TC để bảo vệ đất nước, nhưng họ cũng không thể để nhân dân VN biết được họ hoàn toàn đơn độc và bất lực và một kịch bản có thể xảy ra là để bảo vệ chế độ CSVN sẽ “đi đêm” với TC, nhưng họ sẽ làm việc này với sự khéo léo tinh vi. Họ “vờ” chống ngoại xâm để làm yên lòng dân và tiếp tục san nhượng quyền lợi quốc gia cho Tàu cộng.**

**Đó là cảm giác mà nhiều người quan tâm đến vận mệnh đất nước cảm nhận được trong thời gian vừa qua.**

**Việc Bộ trưởng Quốc phòng VC Phùng Quang Thanh “cứng rắn” hơn trong vấn đề Biển Đông tại diễn đàn an ninh khu vực tại Shangri-la vừa qua và việc nhà cầm quyền CSVN cho xây dựng “Cung hữu nghị Việt – Trung” là việc làm khó hiểu. Hoàn toàn không thích hợp trong tình hình hiện nay. Nhưng điều này lại cho chúng ta hiểu thêm về cái gọi là “nhận thức chung” giữa lãnh đạo cấp cao hai nước. Những ai còn**

quan tâm đến vận mệnh quốc gia nên tập trung nghiên cứu phân tích về quan hệ giữa hai tập đoàn hắc ám này để kịp thời cảnh báo dư luận, báo động cho người dân VN biết được những toan tính nguy hiểm phiêu lưu của tập đoàn CSVN.

Chỉ có cách vận dụng sức mạnh của cả dân tộc mới có thể áp lực và ngăn chặn được những mưu đồ đen tối mãi quốc cầu vinh của những tên cầm đầu trong Đảng CS ngày hôm nay. Không nên ảo tưởng vào Đảng CS, với những nhân vật điển hình như: Nông Đức Mạnh, Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Tấn Dũng, Phùng Quang Thanh v v.. lại đứng về phía dân tộc để bảo vệ đất nước.

Từ trước đến nay Đảng CSVN và Tập đoàn lãnh đạo luôn luôn gắn bó quyền lợi của mình với Tàu cộng. Họ không thể và không bao giờ đồng hành với dân tộc

Theo tôi việc Tàu cộng tấn công vào ngư dân VN từ lâu nay và bây giờ là tấn công vào quyền lợi nhà nước của VC là tập đoàn dầu khí PetroVN, những nhà lãnh đạo VC không phải là không được báo trước. Vấn đề ở chỗ cho dù lãnh đạo VC có đồng ý với kịch bản này hay không thì quan thầy Tàu cộng vẫn thực hiện, có điều Tàu cộng cho phép VC lần này được phản ứng mạnh hơn lần trước để xoa dịu sự bất bình và phẫn nộ của người dân VN, đánh lạc hướng công luận trong và ngoài nước và sau đó mọi chuyện sẽ “lớn hóa nhỏ, nhỏ thành không có gì” mà theo cách nói của người Nam bộ là “chìm xuống”.

Tàu cộng vẫn biết rằng tấn công vào chủ quyền của VN chắc chắn sẽ vấp phải phản ứng dữ dội từ nhân dân VN, như vậy sẽ đẩy VC vào chân tường. Chế độ CSVN hiện nay đang bị một mối đe dọa “kép” vì làn sóng dân chủ đang lan tràn khắp thế giới, nhất là đang sôi động ở Bắc phi và Trung đông. VC sẽ lãnh đủ hậu quả nếu người dân VN nhận thấy sự bất lực yếu hèn của CSVN chứ chưa nói đến chuyện người dân VN ý thức được ý đồ đen tối của Tàu cộng và Việt cộng trong cái gọi là “nhận thức chung” của lãnh đạo hai nước.

Người ta tự hỏi tại sao nhà cầm quyền CSVN và Tàu Cộng không thể đạt đến một Hiệp định hay Hiệp ước được nhân dân hai nước ủng hộ và phù hợp với luật pháp quốc tế. Có sự ràng buộc pháp lý hãn hoi và khả tín, mà chỉ có “nhận thức chung” của lãnh đạo. Như vậy vai trò của người dân VN với tư cách là người chủ của đất nước nằm ở đâu?

Chúng ta cũng có thể phán đoán được “nhận thức” của một bên là một Thế lực bá quyền đang trỗi dậy, là người bảo trợ, là quan thầy, là đàn anh còn bên kia là một thế lực được bảo trợ, là người phụ thuộc, là học trò, là đàn em.

Trong một tương quan bất bình đẳng như thế thì điều tất nhiên là “nhận thức” cũng bất bình đẳng. Cho nên cái “nhận thức chung” này sẽ để ra một kịch bản để làm sao nhân dân VN không nhận diện được chân dung và ý đồ của kẻ phản quốc. Mục tiêu chiến lược của quan thầy vẫn tiếp tục thực hiện mà không gặp khó khăn gì. Theo tờ Hoàn cầu thời báo (một tờ báo con của Nhân dân nhật báo) – Cơ quan ngôn luận của

**Đảng CS TQ thì Biển Đông là “Vịnh Ba tư” thứ hai với trữ lượng dầu mỏ ước chừng 50 tỉ tấn và trên 300 tỉ mét khối khí đốt.**

**Với trữ lượng dầu cực lớn như thế, với giá cả loại vàng đen này mỗi ngày một cao ngất ngưỡng vì thế giới mỗi ngày một phát triển và nhu cầu mỗi ngày một lớn. Trong khi nguồn cung cấp truyền thống hiện đang suy giảm và sẽ suy giảm nữa trong tương lai gần. Nếu Tàu cộng làm chủ được nguồn tài nguyên vô giá này, họ sẽ là người quyết định tương lai của Thế giới. Đó là về chiến lược trường kỳ, còn về kinh tế, nguồn dầu tại Biển Đông biến Tàu cộng thành một quốc gia cực kỳ giàu có. Và với sự giàu có vô cùng này, Tàu cộng sẽ trở thành ông chủ của mọi ông chủ. Họ sẽ đầu tư vào lĩnh vực công nghệ quân sự để tạo nên sức mạnh mà không có đối trọng.**

**CSVN đang thực hiện chiến dịch chống “Trung Quốc xâm lược” một cách có kiểm soát. Họ cho phép các tờ báo như Thanh Niên, Tuổi Trẻ, Dân Trí...phản đối trong chừng mực, còn những tờ báo lớn của Đảng như Nhân Dân, Tạp chí CS, Công an, và Quân đội vẫn còn giữ thái độ “bình tĩnh” và công an được lệnh cấm tuyệt đối những cuộc biểu tình chống Tàu cộng xâm lược**

**Nếu CSVN thực tâm muốn bảo vệ đất nước thì họ phải có những hành động có thể kiểm chứng được như: Tôn trọng quyền biểu tình (và những hình thức bày tỏ ôn hòa khác) của người dân mà không bị ngăn cấm bắt bớ,dọa nạt. Vì đó là những hành động yêu nước và tinh thần trách nhiệm với quốc gia dân tộc.**

**Chống Tàu cộng xâm lược không phải là độc quyền của VC, mà VC cũng không thể đơn độc chống xâm lược được. Chống xâm lược là trách nhiệm của toàn dân và chỉ có sức mạnh tổng lực của cả dân tộc mới có thể ngăn chặn được nguy cơ mất nước. Trong lịch sử nhân loại chưa bao giờ có một nhà cầm quyền nào độc quyền chống ngoại xâm mà thành công. Điển hình là nhà Minh đã bị nhà Thanh thôn tính.**

**Để cứu nước trước nguy cơ xâm lược từ Bắc triều,VC phải ngay lập tức chấp nhận một chế độ Dân chủ – Tự do, Đa nguyên – Đa đảng. Chỉ có một chế độ Dân chủ pháp trị thực sự mới tạo nên một không gian,một cơ hội bình đẳng cho nhân dân cả nước và sĩ phu hào kiệt đóng góp tài năng và trí tuệ của mình cho sự nghiệp bảo vệ đất nước.**

**Chỉ có một chế độ Dân chủ Pháp trị mới có thể tạo được niềm tin, sự tôn trọng và ủng hộ của cộng đồng quốc tế, nhất là các nước dân chủ lớn như Mỹ, Âu châu, Úc châu . Đối với một siêu cường trong khu vực Châu Á như Trung Cộng, VN chúng ta không phải là đối thủ, muốn chống Tàu cộng,bảo vệ quốc gia chúng ta phải có một liên minh bền vững và khả tín với siêu cường số một thế giới là Hoa Kỳ. Đây là chiến lược cấp bách để quốc gia,dân tộc chúng ta tồn tại.**

**Nhật Bản và Hàn Quốc là hai quốc gia giàu mạnh và tiến bộ hơn hẳn VN về mọi phương diện, nhất là về quân sự mà họ còn phải liên minh với Hoa Kỳ để bảo vệ sự độc lập, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia cho họ. VC muốn độc quyền “chống Tàu để bảo vệ đất nước” trong tình thế đơn độc và yếu đuối như hiện nay là một trò**

hề. Nói trắng ra là họ không hề có ý định bảo vệ đất nước, họ đang mưu tính cùng Tàu cộng một kế sách đen tối nhằm mục tiêu bảo vệ quyền lợi cho Đảng CS, cho bọn lãnh đạo chớp bu.

CSVN đang ở vào thế “tiến thoái lưỡng nan”. Để bảo vệ chế độ họ phải nương tựa vào Tàu cộng. VC không thể “can thiệp” hoặc làm thay đổi chiến lược Bá chủ Biển Đông của Tàu cộng được. Họ chỉ còn cách âm thầm san nhượng quyền lợi quốc gia cho giặc để mưu cầu sự thống trị và quyền lợi trên đất nước VN được lâu dài. Cho nên họ giả vờ chống Tàu xâm lược theo cái kịch bản như chúng ta đã thấy. Những trò hề này liệu có thể lừa dối nhân dân VN được bao lâu? Một thời gian nữa thôi – khi nhân dân VN nhận thức được bộ mặt thật của VC thì ngày tàn của chế độ sẽ đến rất nhanh và cực kỳ thâm hiểm – “gặp thời thế thế thời phải thế”. Cho nên CSVN mới trình diễn một vở kịch ấu trĩ và nông cạn đến như vậy. Không ai cứu mình được – chỉ có quý vị tự cứu mình. Cứu mình không gì hơn là đồng hành cùng dân tộc.

Tàu cộng chỉ là một mối đe dọa đối với dân tộc Việt Nam, nhưng sự câu kết giữa VC và TC sẽ là một hiểm họa thực sự cho đất nước.

Huỳnh ngọc Tuấn.



## KIẾN NGHỊ CỦA TRÍ THỨC

### TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC VỚI CSVN

#### A.- Lời Nói đầu

*Qua Kiến nghị ngày 25 tháng 6 và ngày 10 tháng 7 năm 2011 của trí thức trong nước và kiến nghị ( Thư ngỏ ? ) ngày 21 tháng 8 của 36 trí thức ngoài nước, đại khái về 3 vấn đề : Hiểm họa Trung cộng xâm chiến Việt Nam, Sự bãi bỏ chế độ độc tài của nhà cầm quyền CSVN và Thế mạnh của Nhân dân.*

*Loạt bài này đã gây ra một loạt chống đối, có những bài chống đối đã kích nhau nặng lời, nhưng xem ra đa số không đem ra được những điều xây dựng tích cực, để giúp nhau tìm lối thoát chung, điều này xem ra không công bằng, vì nói đến cái Sai của người ta thì phải đề cập tới cái Đúng của mình về nạn đề Dân tộc mới phải lẽ. Nay không phải là lúc cãi lẽ cá nhân, mà cần có nhiều ý kiến về vấn nạn quốc gia, trong đó tất sẽ có những ý kiến khả dụng. Đáng lẽ không nên tiếp tục đề cập đến những cái nhức nhối chung này nữa, nhưng tôi có vài ý kiến khác về vấn đề vì những lý do sau đây :*

*- Tôi chỉ bàn một số ý kiến thuộc lãnh vực Văn hoá, mà văn hoá thì chỉ dùng lời văn ( mình tin là ) nói về lẽ Phải Trái để trao đổi cùng làm hoà với nhau, hầu giúp nhau tìm lối thoát chung cho dân tộc, nên tránh đả kích làm thương tổn nhau trong giai đoạn tình trạng phân hoá trong công đồng dân tộc ngày càng trầm trọng. Khi không cải thiện được cảnh phân hoá thì lối chống Cộng sản độc tài theo kiểu “ anh hùng cô độc ” tất không hiệu quả, không dân tộc nào có thể cứu nước bằng một số người lẻ tẻ, chỉ dùng lời nói nặng nề gây thương tổn, mà không có*



chương trình kế hoạch thực hiện, những hành động tiêu cực thiết tưởng vô bổ !. Còn việc đối ứng với thành phần nội thù trong và ngoài nước thì thuộc phạm vi chuyên môn của các nhà làm chính trị, miễn sao có chương trình kế hoạch đàng hoàng, có chứng cứ rõ ràng, và có cả kế sách để đánh bại chúng, đừng có quá bức xúc mà đả phá nhau theo cảm tính, với hảo ý là chỉ có mình là chống Cộng tích cực! Vấn đề không phải là dành phải trái cho cá nhân, mà là tìm cách chung cứu nước. Đặc biệt trong chế độ Dân chủ chúng ta phải biết tôn trọng ý kiến dị biệt của nhau, tuy nhiên lúc nào cũng phải tìm cách Hòa giải hay Hóa giải mà vươn lên!

Hòa giải với người cùng phe cũng như khác phái, vì thế muốn xây dựng Dân chủ, chúng ta phải tôn trọng ý kiến của kẻ khác, khi bất đồng thì ngồi lại trao đổi với nhau gọi là đối thoại mà tìm ra lẽ phải chung mà hoà trên tinh thần xây dựng chung, chứ không phải dành phần phải trái hơn thua, khi có bất đồng thì tìm lại với nhau mà hòa giải với nhau, chứ không có đem cái bức xúc của mình mà phủ nhận nhau! Mặt khác, chúng ta không thể thực hiện chế độ Dân chủ với những lời lẽ và hành động phản Dân chủ để loại trừ kẻ khác.

Còn Hóa giải thì được sử dụng với kẻ thù, kẻ thù là loại tham tàn và cường bạo, là những kẻ có lối sống trái ngược với Dân tộc, họ dùng lối chia rẽ để cai trị chúng ta, họ đâu có muốn hòa với ai mà giải được. Tuy nhiên chúng ta không thể đánh địch bằng loại vũ khí bạo động, tư tưởng, lời nói và hành động bạo động là những thứ sở trường của địch, mà là sở đoản của chúng ta, và lại những thứ đó chỉ để phá hoại mà không thể xây dựng được gì!

2.- Lẽ thứ hai với quan niệm “ nhân linh ư vạn vật : con người linh hơn vạn vật “ , nên cho dù bất cứ ai cũng khiến cho ta phải tôn trọng, theo văn hoá cha ông chúng ta thì người ăn mày còn được gọi bằng Ông - ” Ông Ăn Mày “ - , chỉ trừ khi người đó đánh mất Nhân tính, mất tình nhân ái, mất tình Đồng bào, họ xử sự với nhau như sài lang, hãm hại đồng bào phá hoại đất nước, thì cũng chỉ buộc chúng ta nói lên sự thật để cảnh tỉnh, để ngăn chặn, không nên dùng lời lẽ cay độc vô ích, họ chẳng bao giờ biết nghe mà phục thiện, chẳng có tác dụng gì với họ, và lại “ Hàm huyết phun nhân, tiên ô tỵ khẩu : Khi ngậm máu phun người, thì miệng mình bắn trước”. Là người Chủ đất nước, chúng ta nên tránh dùng lời cay độc kích bác nhau chẳng có ích gì mà chỉ có hạ thấp tư cách của mình mà thôi ! Tuy sự Thật mất lòng, nhưng cũng nên tránh không làm thương tổn được chừng nào hay chừng này, vì còn để chỗ cho những ai còn chút lương tâm có cơ quay trở lại với nhau, và lại chỉ có sự Thật thì trong trường hợp nào cũng có tác dụng hoặc cảnh tỉnh hoặc làm suy yếu tinh thần đối phương.

3.- Thứ ba, tuy còn ở hải ngoại nhưng tâm hồn chúng ta vẫn gắn chặt với văn hoá cha ông, với Hồn Thiêng Sông Núi, với Tình Đồng bào là mạch sống nối kết mọi người trong nước với nhau, nên vẫn còn chút tinh thần “ Thất phu hữu trách “, tôi cố gắng góp phần nhỏ nhoi của mình cho tình trạng quốc phá gia vong hiện nay. Việc trước tiên của mình là lo cho sự đoàn kết chung.

4.- Thời đại này là thời đại Dân chủ, và lại khi “ danh có chính thì ngôn mới thuận “ , nên vị trí của chúng ta trước tiên là **Một người Dân**, một trong hàng triệu người Chủ của Đất nước, chúng ta hành xử nhiệm vụ làm Chủ của mình, nói lên điều phải trái với **những người trong nhà cầm quyền Việt Nam**, họ là “ công bộc của Dân “, đó là danh xưng mà ông Hồ Chí Minh đã luôn miêng cao rao.. Ông Hồ dạy người công bộc của dân phải nào là : “ Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, ưu, tiên thiên hạ chi ưu, lạc, hậu thiên hạ chi lạc ‘ và nào là “ Trung với Nước Hiếu với Dân “.

5.- Tôi

*nay đã quá tuổi thượng thọ, là bậc Cha Chú của những người cầm quyền hiện nay, tôi xin gọi các người trong nhà cầm quyền bằng Anh, cái danh xưng này chưa chắc là khinh thường nhau, khinh hay trọng là trong lời nói và cách hành xử của mình mà thôi. Và điều quan trọng hơn là đa số nhân dân không bầu các Anh theo cách hợp pháp, các Anh chỉ là những kẻ tiếm quyền theo kiểu “ Đảng cử Dân bầu “, nên cho tôi miễn cách xưng hô thông thường đối với các vị nguyên thủ quốc gia.*

6.- Trong

*bài này, để nhận rõ các Anh là hạng người nào, thử xem các Anh có tuân theo lời dạy bảo của Ông Hồ ở mục 4 ở trên không, người mà các Anh tôn là Cha già dân tộc, trong khi đó các Anh lại khinh miệt cả Tổ tiên ngàn xưa. Tôi sẽ bàn thêm về kẻ thù truyền kiếp mà các Anh tôn thờ gần thể kỷ làm Thầy cũng như sức mạnh của Dân tộc mà các Anh đang cố sức tiêu diệt hàng ngày. Nghe hay không là quyền của các Anh, mà nói lên sự Thật cay đắng này của con Người VN và Dân tộc VN là quyền làm Chủ của những người Dân như tôi. Tôi lo phận người Dân làm Chủ Đất nước, các anh cứ lo việc làm trọn nhiệm vụ Nô bộc cho Dân của các Anh.*

## **B.- Ý thức việc làm Chủ của người Dân**

### **I.- Đối với kẻ thù truyền kiếp Bắc phương**

*Chúng tôi dựa theo chủ đề của các nhà Trí thức để góp ý, vấn đề được nêu ra trước tiên là hoạ xâm lăng của Trung Cộng hiện nay. Tôi xin góp ý cả về mặt Bản chất cùng với Hiện tượng xâm lấn của Tàu không phải chỉ đời nay, mà khởi đầu từ lãnh tụ Du mục là Hiên Viên Hoàng Đế , cách nay đã 4808 ( = 2879 – 182 { Hiên Viên sau Hồng Bàng 182 } + 2011 ) năm. Do đó các nhà cầm quyền Tàu được gán cho cái tên để mọi người dân VN luôn ghi nhớ là “ Kẻ thù truyền kiếp” phương Bắc của Dân tộc..*

### **Về Bản chất THAM TÀN của Bắc Phương**

*Tuy ngày nay hai nếp sống Nông Nghiệp và Du mục không còn có phân biệt rõ ràng, các nếp sống văn hoá trên thế giới tuy rất phức tạp, nhưng về đại quan có thể bắt nguồn từ hai nếp sinh hoạt khác nhau của Nông nghiệp và Du mục.*

*Nền Văn hoá Nông nghiệp có nếp sống luôn dựa vào Thời tiết để cho việc gieo trồng được “ Hoà cốc phong đăng “, khi thuận với Thời trời thì được mùa, khi nghịch với Thời tiết thì thất bại, tức là Thiên thời. Cuộc sống bao giờ chỉ dựa vào thời tiết, không đấu tranh với thiên nhiên và vạn vật, mà tìm cách sống hòa với nhau, họ ăn nhiều rau cỏ, ngũ cốc, cuộc sống rất là êm ả, đây là cuộc sống “ **Khoan Nhu dĩ giáo, bất báo vô đạo** “ của Nho giáo mà Đức Khổng Tử đã thuật lại từ Nghiêu Thuấn, có gốc từ phương Nam: “ **Nam phương chi cường dã quân tử cư chi** : Nơi có sức sống hùng cường, người quân tử nên ở đó “, nền Văn hoá này được khởi nguyên từ nền Văn hoá Hoà Bình. Đây là nền Văn hoá thái hòa, nhờ con người biết cách tự Chủ để sống hoà với mọi người, con người đã thắng được chính mình này là con người Nhân chủ.*

Nền Văn

*hóa Du mục bắt nguồn từ nếp sống của những người chăn nuôi đàn súc vật từ Tây Bắc nơi dãy núi Ural qua Đông phương, nơi có đồng cỏ mênh mông phía cực Bắc của Á Châu, họ luôn ngồi trên lưng ngựa với cây gậy mục đồng để điều khiển súc vật, họ lang thang nay đây mai đó, chiếm đồng*

cỏ để chăn nuôi, họ di chuyển rất nhanh, họ ở trong các lều, như quân Mông Cổ, nay Gadhafti còn là vết tích. Họ chuyên giết súc vật để ăn thịt, nhiều khi họ đóng cọc vào hậu môn để cho con vật chết từ từ, họ giết súc vật rất tàn bạo. Do sinh hoạt lâu ngày như thế mà nhiễm thói quen sai khiến, hành xử bạo động, thích chiến tranh và bành trướng. Xin nhắc lại đây là những người chuyên sống bằng nghề Du mục, chứ không phải mục súc là những người nuôi súc vật để làm nghề nông.

**Tóm lại nếp sống Nông nghiệp là nếp sống Hoà bình, họ chỉ dựa vào Thời tiết để sống, lấy điều khoan nhu để sống hoà với nhau.**

**Còn Du mục là nếp sống bạo động, ưa Chiến tranh chiếm đoạt và bành trướng.**

Dựa vào đó chúng ta phân biệt hai nền Văn hoá Nông nghiệp và Du mục:

**Chủ trương của nền Văn hoá nông nghiệp** là “**Thân thân**”, sống theo nguyên lý Mẹ, ưa Nhu thuận hơn Bạo lực, trọng Tình hơn Lý, trọng Văn hơn Võ, phụ yếu trọng Nữ, đặt Vợ trước Chồng, đối với Cha Mẹ là Song Thân, đối với Vua quan là phụ mẫu chi dân. . . Đây là Nho vương đạo.

**Chủ trương của nền Văn hoá Du mục** là “**Tôn Tôn**”, tôn vua làm con Trời tức là Thiên tử, trọng Nam khinh nữ (Nhất Nam viết hữu, thập Nữ viết vô), không đặt Chồng trước Vợ tức là Phu Phụ, Chồng Chúa Vợ Tôi, đối với Cha Mẹ là Nghiêm đường, trọng Võ hơn Văn, còn chính quyền thì luôn dùng bạo lực gây chiến tranh, cướp bóc và bành trướng. Đây là Nho Bá đạo.

**Văn hoá Tàu và Việt Nam trước kia đều thuộc nền văn hoá Hoà bình Nông nghiệp, nhưng từ khi Hiên Viên hoàng Đế lên ngôi thì Trung hoa lại nặng về nền Văn hoá Du mục, họ thuộc thành phần chuyên về Công Thương, nhất là nhà cầm quyền thì Tham tàn và Cưỡng bạo, còn đa số nhân dân Trung Hoa thuộc tầng lớp Sĩ Nông lại thuộc về Văn hoá Nông nghiệp. Do đó mà có sự pha trộn giữa hai nền Văn hoá, tuy có tiểu dị, nhưng vẫn có đại đồng. Thành ra nền Văn hoá của Tàu và của Chủng Việt đã trở thành mớ hổ lốn giữa Vương đạo và Bá đạo: Gạn đục khơi trong tính chất bạo động ra khỏi Hán Nho Bá đạo thì ta có Nho Vương đạo. Triết gia Kim Định đã hoàn thành công trình đó để có Việt Nho vương đạo.**

## **2.- Về Hành động CƯỖNG BẠO của nhà cầm quyền Bắc Phương**

Kể từ **Hiên Viên Hoàng Đế** là lãnh tụ Du mục từ Tây Bắc tràn qua, đánh với lãnh tụ Nông nghiệp là Si Vưu 3 trận lớn, trận cuối Trác Lộc ở Bản Tuyên Si Vưu bị thua tức là Việt tộc bị thua, máu Việt chảy hàng dặm, từ đó các Chủng Việt tộc bị thôn tính lẫn, (70% dân nông thôn Trung hoa đều thuộc Việt tộc). Tất cả đất đai, chủng tộc, phát minh nhất là Văn hoá đều bị cướp rồi quy công cho Hiên Viên hoàng Đế hết, chứ họ là dân rong ruổi nuôi súc vật quanh năm suốt tháng, có bao giờ ngừng nghỉ có dịp suy tư để có phát minh mà Văn với hoá.

Đến thời **Tân Thuỷ Hoàng** là người Tây Nhung thuộc Tứ Di tức là dòng Việt tộc lại theo nếp sống bạo động của Du mục của Hiên Viên, thống nhất Trung Hoa, nghĩa là thanh toán cho hết các chủng Việt, cũng phân Thụ khanh Nho, bắt 700.000 người Việt thua trận làm khổ sai, xây Vạn Lý trường thành làm vịnh quanh cho Du mục, bắt 70.000 dân Việt tộc xây 7 km2 lăng tẩm vĩ đại sau đó giết hết để giữ bí mật, cũng như khi chết chôn theo 3000 cung nữ..., công trình đầy ắp những người bị ăn cướp này nay được dùng làm chỗ Du lịch, giúp làm vinh quang và vĩ đại cho nhà nước Trung Hoa, (Trung là ở giữa, Hoa là người sang trọng) - nước của người người Hoa sang trọng ở giữa Tứ Di, nhưng xem ra Nước chưa có tên - !

Đến Đời **Hán Võ Đế** lúc lên ngôi cũng xưng là Hán Man thuộc Nam Man trong Tứ Di, mặt ngoài thì tôn Nho giáo như là quốc giáo, nhưng mặt trong lại bỏ 50 Bác sĩ vào Gác Thạch Cừ để giải thích Kinh Điển, cạo sửa xuyên tạc Nho giáo Vương đạo thành Hán Nho bá đạo, tôn quân

*lên mây xanh, tức là thay đổi bản chất từ Khoan nhu sang Bạo động, phò Vua để gây chiến tranh cướp bóc và bành trướng. Đây là nói về nhà cầm quyền và lớp người nặng về Công Thương, chứ không phải dân chúng Trung hoa nhất là thành phần đa số Sĩ Nông.*

*Sau hơn 1000 năm Bắc Thuộc, **Nhà Hán** đã đem quân đánh dẹp hai Bà Trưng. Đến **nhà Tống** lại đem đại quân qua đánh, bị Nhà Lý đánh bại, đến **nhà Nguyên** cũng 3 lần đem đại quân qua đánh chiếm đều bị nhà Trần đánh cho thảm bại.*

*Đức Trần Hưng Đạo đã tố cáo sự **Tham tàn của nhà Nguyên như sau:***

“ Huống chi, ta cùng các người sinh ra phải thời loạn lạc, lớn lên gặp buổi gian nan. Lén nhìn sứ nguy đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn tắc lưỡi cú điều mà lảng nhục triều đình; đem tấm thân dê chó mà khinh rẻ tổ phụ. Ý mệnh Hốt Tất Liệt mà đòi ngọc lụa để phụng sự lòng tham khôn cùng; khoác hiệu Vân Nam Vương mà hạch bạc vàng, để vét kiệt của kho có hạn. Thật khác nào đem thịt ném cho hổ đói, tránh sao khỏi tai họa về sau “. (*Hịch tướng sĩ: Trần Hưng Đạo*).

*Ngày nay ở các nơi nhà cầm quyền VN cho dân Tàu lập ấp, xây dựng công trình, chúng cũng đi lại nghênh ngang ngoài đường, uốn tắc lưỡi cú điều mà lảng nhục nhân dân Việt!*

*Rồi **nhà Minh** bị Nhà Lê dùng trường kỳ kháng chiến dẹp tan .*

*Vua Lê Lợi đã bố cáo cùng toàn dân về hành động **Cường bạo đời nhà Minh:***

“ Vì họ Hồ chính sự phiền hà, Để trong nước nhân dân oán hận, Quân cường Minh đã thừa cơ tứ ngược, Bọn gian tà còn bán nước cầu vinh. Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn, Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ. Chước dối đủ muôn nghìn khoe, Ác chứa ngọt hai mươi năm. Bại nhân nghĩa nát cả càn khôn, Nặng khóa liềm vét không sơn trạch, Nào lên rừng đào mỏ, nào xuống biển mò châu, Nào hỏ bẫy hươu đen, nào lưới dò chim trả, Tàn hại cả côn trùng thảo mộc, Nheo nhóc thay! quan quả diên liên, Ké há miệng, đũa nhe răng, máu mỡ bấy no nê chưa chán, Nay xây nhà, mai đắp đất, chân tay nào phục dịch cho vừa, Nặng nề về những nỗi phu phen, Bắt bớ mất cả nghề canh cửi. Độc ác thay! trúc rừng không ghi hết tội, Dơ bẩn thay! nước bể khôn rửa sạch mùi, Lẽ nào trời đất tha cho, Ai bảo thần nhân nhịn được “. (BNĐC: Nguyễn Trãi )

*Đây là cảnh quân độ hộ Tàu áp bức bóc lột nhân dân ta trong cảnh “: Cái Khó bó cái Khôn” , đưa tới cảnh “ Bàn cùng sinh Đạo tặc “.*

**Đến Nhà Nguyên Tây sơn thì dùng lối tốc chiến tốc thắng đánh bại quân **nhà Thanh** trong 5 ngày.**

*Vua Quang Trung sáng tác **bài ca “ Đánh “**. Từ đèo Tam Điệp kéo thẳng ra Thăng Long, vừa đi vừa ca hát bài hát rục rủa đấu tranh, chỉ có 4 câu:*

**“ Đánh cho để tóc dài  
Đánh cho nó chích luân bất phân  
Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn  
Đánh cho Sứ tri Nam quốc anh hùng tri hữu chủ “**

*Nghĩa là:*

*Đánh để bảo tồn Văn hoá: Đầu để tóc dài, răng nhuộm đen. Người Tàu Mãn Thanh- kẻ thống trị - để tóc bím đuôi sam, để răng trắng, và không ăn trâu.*

*Đánh cho cỗ xe trận của nó tan tành mất cả bánh xe không về nước được.*

*Đánh cho nó một mảnh giáp chẳng còn.*

*Đánh cho lịch sử biết rằng nước Việt Nam anh hùng có chủ.*

Đến đời **Mao Trạch Đông** thì lại tinh vi và thâm hiểm vô cùng, vì có sự giao thoa giữa tinh thần bá đạo của phong kiến có truyền thống thâm ác và sự gian xảo rất khoa học của đệ tam quốc tế CS. Ta nên nhớ CS đệ tam quốc tế là một tổ chức ăn cướp quốc tế, họ rất gian manh quỷ quyệt, có kế hoạch rất tinh vi, cả quốc tế cũng bị lừa ngay cả một số thành phần trí thức hạng danh tiếng ngồi trong tháp ngà của Hoa Kỳ cũng như tầng lớp truyền thông, họ nghe nói nhưng lời xảo trá tốt đẹp mà không hay hành động tàn bạo của thành phần này ra sao, nên đều bị lừa bịp. Cái lầm đầu tiên là cổ võ các quốc gia đi vào quốc tế cho rộng lớn để phá quốc gia chật hẹp để tiến tới Đại Đồng, đó là âm mưu cướp quốc gia. Nhờ thế mà Nga có 27 chư hầu, Tàu có 4, Việt cộng hăm hở có 2. Đây là chủ nghĩa bành trướng ăn cướp. Những lý thuyết nào cổ võ tinh thần quốc tế mà quên Góc quốc gia đều là chiêu bài đại Bịp, vì bỏ Góc Quốc gia mà theo Ngọn quốc tế là “ảo tưởng”, phá Quốc gia thì Quốc tế còn những gì ở trong, đây chẳng qua là Lừa và Bịp để phá quốc gia mà cướp!.

Những người CS VN là những người đầy máu lạnh, vừa quá tham lại vừa quá ngu, nên bị Liên Xô nhất là Trung cộng đánh lừa, bỏ Liên Xô ra ngoài vì là Thầy Xa, còn Trung cộng sát nách là kẻ thù truyền kiếp Gân, lại có những lời đường mật nào là “Sông liền sông, núi liền núi, môi hở răng lạnh” nào là “16 chữ vàng và 4 tốt” ru ngủ. Trung Cộng đã xúi VC phát động các phong trào đấu tranh như: Đấu tranh chính trị, Giảm Tô giảm tức, Cải cách ruộng đất, cải tiến Công thương nghiệp, rồi gài bẫy phong trào Trăm hoa đua nở, trước sau gì đều cũng chỉ có mục đích là diệt cho hết địa chủ là thành phần là cột trụ tinh hoa của nông nghiệp, những người sành sỏi trong công thương nghiệp, những trí thức yêu nước, các nhà yêu nước trong các đảng phái, họ tịch thu sách vở để tiêu diệt văn hoá, phá gia đình, dẹp thuần phong mỹ tục. Tiếp đến Trung cộng lại xúi tiến hành cuộc chiến “sinh Bắc tử Nam”, cung cấp súng đạn vũ khí diệt đồng bào để tiêu diệt cho hết “Nhân tài vật lực” của VN. Đến 1975, những sách lược vùng kinh tế mới cũng như các trại tù cải tạo đều là chủ trương của Trung cộng tận diệt nội lực cuối cùng của miền Nam. Cuộc chiến tranh chống Pháp và cuộc chiến tranh sinh Bắc tử Nam đều là nguy tạo để thực hiện âm mưu “dùng Hình thức thế giới đại đồng của quốc tế vô sản, mà Nội dung cốt dây Achille của Việt Nam” do Tàu điều khiển. Đến 30-4-1975 thì cuộc phá hoại thượng tầng kiến trúc và hạ tầng cơ sở của

VN đã thành công. Từ này về sau là chuyện Tàn thực. Thứ nhất là Tàu kẻ công giúp súng đạn giết đồng bào, dùng mỹ nhân kế, tiền bạc cùng trăm phương ngàn kế bản tiện, để xiết vòng kim cô vào cổ CSVN, những hạng u mê và tham lam vô học chỉ có mưu gian làm sao không mắc bẫy. Hết Thác Bản Dốc, Ai Nam Quan, lãnh hải miền Bắc, cho thuê rừng, cho thuê các miền duyên hải, cho khai thác bauxite, dùng lưới bò liếm Hoàng Sa và Trường Sa, làm đường xuyên Trường Sơn, nhà máy lọc dầu Dũng quất, cho xây Đông Đô ở Bình Dương, cho trùng đa số đầu thâu, cho người Hoa tự do xâm nhập vào VN, những vụ người Thân Trung cộng xâm nhập vào Quốc phòng vào các cơ quan chính quyền đều do mối lái của đảng CSVN. . . .

Nay tất cả mọi cơ chế xã hội đều nát bậy như tương. Tất cả sự nghiệp vĩ đại này đều do đảng CSVN đưa đường dẫn lối: Diệt Nội lực VN, để cống Rắn Tàu vào cắn Gà nhà Việt, rước Voi Tàu về dày mà Tổ Việt!!!

**Chúng ta nên nhớ: Diệt Di là mục tiêu tối hậu của Tàu, CSVN là nòi Di giúp Tàu diệt Di!**

Thật là:

**Trúc rừng không ghi hết tội  
Nước Nam hải không rửa sạch mùi (BNĐC)**

**Đó là Bản Chất “ Tham tàn “ và Hiện Tượng “ Cường bạo “ của kẻ thù truyền kiếp Bắc phương. Kẻ Nội thù đưa đường dẫn lối là đảng CSVN, - cục u bướu độc gắn chặt với nhà cầm quyền VN-.**

**Chúng tôi xin nhắc là chúng tôi chỉ chống nhà cầm quyền Tàu từ ngàn xưa đến nay đều là hạng người Tham tàn và Cường bạo, chứ chúng tôi không chống dân Tàu vì đa số họ là Anh em, lại nữa chúng tôi không chống con Người mà là chống hành động sai lang bất cứ từ đâu để bảo vệ quyền làm người.**

Trong bài của Giáo sư Vũ Quốc Thúc, Giáo sư có nhắc đến việc Thiên triều dùng chữ Hán làm văn tự để duy trì bá quyền, nên bỏ chữ Hán đi, chúng tôi xin góp một vài thiển ý: Bá quyền là bản chất bạo động của Thiên triều, còn chữ Hán chỉ là phương tiện truyền thông quốc sự của Thiên triều mà thôi, nếu cần bỏ thì bỏ cái tính bá quyền của Thiên triều là đủ.

Thực ra chữ Hán là chữ Nho, mà Nho giáo là của Việt Tộc, có nền tảng từ Dịch lý Việt.

Từ thời tiền sử Tàu và Việt có chung với nhau một nền Văn hoá, phát khởi từ nền Văn hoá Hoà bình, sau các chính quyền Tàu mới xuyên tạc Nho vương đạo thành Hán Nho là Bá đạo. Thật ra, trong thực tế chữ Nho là tinh hoa là cốt tuỷ của tinh thần Việt, bỏ chữ Nho thì kể như tiếng Việt đã hết tinh hoa, vì khi ta mở miệng nói vài câu đã là xô Nho, tên Nước, tên Làng, tên Đường sá, tên Cầu cống, tên Tổ tiên, tên mọi người Việt chúng ta đều mang chữ Nho, nhất là những sách vở về Đạo học về luân thường Đạo lý đều viết bằng chữ Nho, chữ Nho là một linh tự, linh ngữ, bỏ chữ Nho thì tiếng Việt hết linh chỉ còn lại cái xác vô hồn. Hồn người Việt nằm trong chữ Nho, bỏ chữ Nho thì người Việt bị “ lạc Hồn Thiêng Sông Núi “ ! Ngày nay nhiều người Việt đang căm thù chữ Nho, cho rằng chỉ vì Nho mà đất nước lạc hậu, mà không nhận ra đó chỉ là cái Bá đạo của Hán Nho, không ngờ bỏ Nho vương đạo thì bị lạc hồn, chỉ còn lại hồn Tây, hồn Tàu, hồn Nga, nên không nhìn ra ai là Đồng bào Việt nữa! Ngay tên những vị ký trong bản Kiến nghị đều là chữ Nho, nếu bỏ chữ Nho đi thì tên quý vị như : Quốc Thúc, Xuân Khoa, Quốc Sĩ, Bình Nam, Bạch Thảo. . . đều mất hết ý nghĩa của Cha ông quý vị đã gởi gắm vào đó. Những câu tôi đang viết đây đều có nhiều chữ Nho, bỏ những chữ ấy thì những lời tôi viết đây cũng mất nhiều ý nghĩa!

Chữ Nho với văn hoá Việt là vấn đề khúc mắc, triết gia Kim định đã tìm ra manh mối, Ông đã viết trong nhiều tác phẩm, vấn đề rất nhiều khê vì vết tích đã bị lớp bụi không và thời gian che lấp, cần phải có nhiều công trình khai phá nữa để cho vấn đề được rõ ràng sáng sủa hơn.

**Tóm lại, đó là những sự kiện về kẻ thù truyền kiếp mà các Anh - những người cầm quyền VN- tôn làm Thầy, đây là lời quan trọng của người Dân, họ là Chủ của mấy Anh . Xin mấy Anh công bộc trong nhà cầm quyền Việt Nam học lại những sự thực về lịch sử của Dân tộc mà hành xử cho xứng đáng, tiên vàn là trở về với Đạo lý của Dân tộc mà sống cho ra con Người, thà là người Dân làm Chủ của một Nước độc lập còn vạn lần hơn là Thái thú nô lệ cho lũ cường bạo! Cái tội của các Anh là vong Thân, vong Gia, vong Quốc và vong Nô, nên trở thành kẻ thù của Dân tộc. Vong thân là đánh mất tình Người, Vong Gia là bỏ cuộc sống Tình Lý hài hoà, vong Quốc là quên đời sống Khoan nhu của Tổ tiên, tôn thờ Tham tàn và Cường bạo làm Thầy, công răn cản gà nhà, giết hại Đồng bào theo giai cấp đấu tranh, vong Nô là nhận Giặc làm Thầy bán nước cầu vinh, rước Voi về dày má Tổ! .**

**1.- Một điều mà mỗi người dân Việt không bao giờ được quên là chính sự Tham tàn và Cường bạo của các nhà cầm quyền Tàu xưa nay là nguyên nhân chính gây khổ đau và khốn khổ cho nhân dân VN, làm cho Dân tộc không ngóc đầu dậy được! Nay các Anh lại làm tôi đòi cho chúng , đưa Quốc gia đến bờ vực thẳm!**

**2.- Một điều khác cũng quan trọng không kém là đảng CSVN như cái u bám sát nhà cầm quyền để hại dân, đây là khôi ung thư phá nhà và bán nước VN cho kẻ thù cần phải cắt bỏ ngay.**

**3.- Nhà cầm quyền Việt Nam là nô bộc, là cánh tay nối dài của lũ Tàn thực Bắc phương. Mọi tội hại Dân bán Nước trên 60 năm nay đều đổ lên đầu các nhà cầm quyền VN của các Anh .**

**Xin đừng lấy làm phiền vì tôi cứ lặp đi lặp lại cái Quốc Nạn và Quốc Nhục này.**

## **II .- Thực chất của nhà cầm quyền VN**

### **1.- Tư cách của hạng người mạo xưng là công bộc của dân.**

Trong khi phát động các phong trào đấu tranh như cải cách ruộng đất, một mặt Ông Hồ cực lực đả phá Nho giáo, mặt khác ông Hồ lại dùng lời của Nho để răn dạy cán bộ được gọi là công bộc của dân, nào là : “ **Cần , Kiệm, Liêm, Chính, chí Công vô Tư**: Những đức tính mà người công bộc của dân đều phải có là siêng năng làm việc nước, tiết kiệm mọi thứ từ Nhân tài Vật lực của dân, công quỹ quốc gia, đừng lấy của công làm của riêng, việc công làm việc riêng . . . “ , các Anh có làm được điều nào trong các thứ ấy để xứng đáng vai trò công bộc của Dân không ? .

Thứ đến là: “ **ưu tiên thiên hạ chi ưu, lạc hậu thiên hạ chi lạc**: Các công bộc là người đầu tiên phải lo cho cái lo của dân, và là kẻ vui hưởng sau cùng cái vui của người dân , đó là việc giải phóng đất nước, và lo cho dân sinh và dân trí để cho mọi người khỏi cảnh lầm than, nhất là hai thành phần công nông cột trụ của cái gọi cách mạng vô sản. Ông Hồ nói vậy nhưng sự tình không phải như vậy, đó chỉ là cái loa Bịp, bán dầu cù là mà thôi!

Tôi biết rõ cha ông các Anh, khi thoát ly ra đi làm cách mạng vô sản chuyên chính, vốn liếng chỉ có một cái sarcoche với một bộ quần áo, một cái bàn chải, một dao cạo râu và một hộp kem đánh răng hiệu Gibb. Đó là vốn liếng đầu tiên của những người làm cách mạng CS. Được CS quốc tế trang bị cho Chủ nghĩa đại Bịp Mác, Lênin, Mao Trạch Đông mạo danh là bách chiến bách thắng, cha ông các Anh chỉ có dùng nước bọt đi bán rao cách mạng vô sản. Ngày đêm những đảng viên CSVN dùng mưu gian xâm nhập chính quyền, chỉ lo dùng mọi thủ đoạn để cướp chính quyền, sau đó cướp quyền Tư hữu cũng như quyền Tư do căn bản của người dân qua bao nhiêu hành động vô cùng tàn bạo. Sau hi Liên Xô sụp đổ, các anh vội vã mở tay trời cho người dân ra khỏi chuồng tập thể và tem phiếu mà làm ăn, rước tư bản ngoại quốc vào để tham nhũng mà làm giàu, biến một số vô sản buôn nước bọt trở thành tư bản đồ với cơ nghiệp đồ sộ trong nước, cái sarcoche biến thành nhà băng, tiền gởi băng ngoại quốc lên hàng triệu hàng tỷ, nhân dân hỏi các Anh làm gì mà mau giàu thế? Tiếp đến, Giang Trạch Dân bày ra kế cho đảng viên CS làm kinh tế để giấu nhem tội ăn cướp. Hai thành phần cột trụ giúp các anh lên ngôi độc tài đảng trị là nông dân và công nhân thì nay đang bị các anh bỏ rơi, thậm chí nông dân nghèo khổ còn đang bị cái trò quy hoạch để cướp đất bóc lột khắp nước hàng bao nhiêu năm nay, còn Công nhân thì đem đi làm thuê cho ngoại quốc và bán rao khắp chốn để cho bị bóc lột thậm tệ!

**Vậy nhiệm vụ công bộc của các Anh rõ ràng là nhiệm vụ giết hại Đồng bào, cướp Của và bán Nước.**

## 2.- Chiêu bài cướp và bán nước của cái gọi là công bộc nhân dân

Là chủ nhân của đất nước, chúng tôi hỏi mấy anh trong nhà cầm quyền mấy câu sau: Ba tiêu đề quan trọng của quốc gia mà Ông Hồ long trọng tuyên bố trong Tuyên ngôn độc lập năm 1945, các Anh đã hết sức cao rao và thực hiện trong hơn 60 năm nay, tức là 2/3 thế kỷ, đó là:

1.- **Độc lập:** Đây là thứ độc lập lộn ngược! Vì các Anh và cái đảng CSVN của các Anh lại rước kẻ thù truyền kiếp vào bày mưu sấp kế giết hại những thành phần cột trụ tinh hoa của dân tộc, tước quyền tư hữu và tự do căn bản của nhân dân, phá tan mọi cơ chế xã hội, phá tan nền văn hoá dân tộc, nhất là và âm thầm bán đoạn đất nước cho Tàu mà Tổ tiên và gầy dựng và bảo vệ suốt gần gần 5000 năm lịch sử? Độc lập ở chốn nào?

2.- **Tự do:** Đây cũng là thứ Tự do trong Nô lệ. Trước kia bị các Anh lừa đem nhân dân vào Chuồng tập thể và công Tem phiếu thức phẩm, thì nay VN lại bị Tàu cộng vây khốn tứ bề, bên trong bị lũng đoạn tận xương tủy, các anh cứ bung bít, cứ thìn thít ngậm miệng một bẻ để bán cho xong đất nước. Khi dân chúng vùng lên chống Tàu cướp nước, các Anh lại ngăn cấm, hành hạ, bắt bớ giam cầm những người yêu nước chống kẻ thù truyền kiếp của Dân tộc, cũng như thường xuyên giam hãm nhân dân trong đói nghèo và ngu dốt? Bao nhiêu con cái tinh hoa của đất nước, các anh diệt lần diệt mòn, các anh chỉ hơn Polpot ở cái mưu thâm dẫu tội! Đó là thứ Tự do mà các Anh là cao rao là hơn hẳn Tự do Tây phương?

3.- **Hạnh phúc:** Đây cũng là thứ hạnh phúc của toàn dân trong Nghèo đói Ngu dốt, để cho riêng các anh giàu nứt đổ đổ vách. Thử hỏi trên trần gian này có nhân dân nào được hạnh phúc trong một xã hội mà mọi giá trị làm người đều bị tẩy xóa, mọi người nhào lên Yêu cuồng sống vội, cứ đâm đạp lên nhau mà sống! Cứ mở to mắt nhìn xem các nước xung quanh thì thấy các anh là hạng cầm quyền nào? Bao nhiêu năm nữa thì mới đến Thiên đàng mù?

4.- Các Anh cầm quyền mà để cho cái đảng mafia đoạt hồn các Anh tác quái phản dân hại nước mãi sao? Sao không noi gương Boris Yeltsin, Gorbachov, Vaclav. . . để **tổng cổ cái đảng ma quái CSVN ra khỏi dân tộc**, chúng luôn nấp vào các chiêu bài như nhân dân, độc lập, tự do hạnh phúc cũng bao nhiêu mỹ từ khác để lừa dân mà dâng nước cho kẻ thù. Sao các Anh không cùng quân đội dựa vào nhân dân đái tội lập công mà tổng kẻ thù dân tộc ra khỏi quê hương. Đây là độc lộ giúp các Anh thoát hiểm.

5.- **Quân đội nhân dân** là thành phần bảo vệ quốc gia, Trung cộng hét lán trong ép ngoài, dùng trăm phương ngàn kế lố lằng và bản thủ để thôn tính Việt Nam, các anh là lực lượng chủ yếu để bảo vệ nhân dân và sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, sao trước cánh nhà cầm quyền cứ tiếp tục đem bán đất nước, đẩy Dân tộc vào trong nô lệ, mà các anh cứ an hưởng giàu sang ư? Các Anh Trung với Nước nào và Hiếu với Dân ở chỗ nào đây?

Các Anh đã tin lời vào Trì Hạo Điền đuối Tây phương đi để Thiên triều bành trướng ra cùng thế giới mà cai trị thiên hạ sao? Các Anh đã thấy cánh Trung cộng “chưa đậu ông Nghè đã đe hàng Tổng” mà bị vây khốn ra sao? Đừng ngủ trong giấc mê “Tham tàn và Cường bạo nữa”!

Các anh – nhà cầm quyền cùng quân đội nhân dân - thử nói ra, tội hại dân, bán nước là tội gì? Làm thế nào để đái tội lập công mà trở về với Dân tộc? Cái gương các nhà lãnh tụ Bắc Phi cũng như Trung Đông, nhất là Mubarak, Gadhafi là những tấm gương sáng ngời đang lồ lộ trên trời cao!

Các Anh đang bị vây khốn tứ bề, chỉ có “đái tội lập công” để trở về với Dân tộc là sinh lộ độc nhất, đỉnh cao trí tuệ đem năm cứ bắc tay lên trán mà suy!



### III.- Sức mạnh của nhân dân

1.- Các Anh có biết sức mạnh của nhân dân ở đâu không ?

Là trong Bản tính của con người mà Cha ông chúng ta gọi là Lương tâm, đó là Thiên bẩm không ai tẩy xoá được .

Các anh có biết Mao Trạch Đông đã làm gì về vấn đề này không? Mao Trạch Đông đã làm công việc “ tẩy não ” để xoá Lương tâm của con Người, Mao cho rằng những thứ như óc Tư hữu, Lương tâm, luân thường đạo lý đều do lối sống lâu ngày của phong kiến ăn nếp vào trong Tâm tư con người mà ra, những thứ đó có thể Tẩy xoá đi được, vì thế mà Mao đã có chủ trương tẩy não con người, sau đó đem tư tưởng CS nhét vào óc người bị tẩy não hòng tạo ra con người mới với đạo đức CS!

Mao đã bắt người giam vào chỗ tối, dùng ánh sáng cực mạnh chiếu lên đầu để tẩy xoá ký ức một thời gian, sau đó bắc loa cho phóng thanh để gieo tư tưởng CS vào để ghi sâu vào hòng gieo thứ đạo đức mới CS vào tâm trí người đó, nhưng kết quả đã thất bại hoàn toàn, lương tâm con Người vẫn là cung Lòng bất khả xâm phạm.

Đặng Tiểu Bình nhận biết khoảng trống văn hoá đó rất là nguy hại, nên âm thầm khôi phục Nho giáo, những lớp sau như Giang Trạch Dân, Hồ Cẩm Đào là hậu duệ của lớp người đầy óc Tham, Sân, Si của Bá đạo Hán Nho cũng như CS quốc tế gian manh, óc còn đâu chỗ nào trống để hiểu được Vương đạo của Nho.

Họ cho lập Viện Khổng Tử khắp nơi, mong dùng những Tượng Khổng Tử làm “ cái áo khoan nhu “ khoác ngoài để lừa bịp, hòng che lấp cái “ nội dung Bạo động bá đạo chuyên nghề ăn cướp và bành trướng “ của Tổ tiên họ từ ngàn xưa!

Trong tư tưởng đức Khổng đâu có được hình ảnh cái “ Lưỡi bò to lớn và tư tưởng bành trướng để làm khí cụ Tàn thực như nòi đại Hán “ !

**Vậy những cố gắng của CS tẩy xoá Lương tâm con người đã thất bại, như vậy đạo đức CS chỉ là bóng ma Hận thù giết mà cướp! Lừa Bịp chỉ sinh thêm Gian manh, tham tàn cứ gây ra Cường bạo!**

Vậy sức mạnh của Nhân dân ở nơi Lương tâm của con Người, nhờ đó mà họ nhận biết rõ ràng âm mưu Tham tàn và Cường bạo của Bắc phương, và lối sống tội đời “ Hèn với giặc, ác với Dân “ của

các Anh, những 16 chữ vàng, 4 tốt và 3 kiên trì đều chỉ là trò bịp đều cái, nhất là tội bán nước và hại dân gần 2/3 thế kỷ của các nhà cầm quyền VN.

Nên nhớ là người dân ta chỉ nói với nhà cầm quyền, còn đảng CSVN chính là tai họa cho dân cho nước, nhưng họ chẳng có vai trò pháp lý nào để chúng ta phải nói với họ, họ là thứ con hoang đảng phân dân hại nước, nhiệm vụ của chính quyền là phải loại trừ cái bướng bực hại ấy ra khỏi quốc gia càng sớm càng tốt!

Đảng CSVN nấp sau nhà cầm quyền làm tội đời để cung tận tụy cho Tàu, đã học theo thầy Tàu kể công giúp vũ khí để ép các anh bắn giết đồng bào, rồi các anh cũng kể công lãnh đạo tài tình cách mạng thành công, công gì đây hả các Anh? Trước sau gì cũng là công ăn cướp bạo tàn !, Đó là điều sỉ nhục, là điều lố bịch. Nhà cầm quyền các anh để cho tội mafia CSVN xâm nhập chính quyền nên có nhiệm vụ phải tổng cổ chúng về Tàu mà thờ thầy của chúng!

Các Anh chắc nhận biết các Anh đang là con cờ quốc tế, nhưng đó chỉ là những con chó rơm, khi hết dụng cụ thì đem ra mà đốt thành tro, nếu không biết làm chủ lấy đất nước mình! Liệu mau chóng đi về với Dân tộc mà tồn tại trên con đường Dân chủ hoá Đất nước.

2.- Chúng ta nên biết, khi sống trong môi trường Tự do và thoải mái thì lương tâm con người nảy nở, khi bị áp bức và hãm hại thì lương tâm tìm cách nép xuống để tồn tại và thoát hiểm, chứ không bao giờ tiêu diệt được. Luật thiên nhiên cho ta biết có mối liên hệ chặt chẽ giữa lực Tác dụng và Phản tác dụng, khi lực áp bức càng mạnh thì lực chống áp bức lại càng lớn, khi hai lực đi đến cùng cực thì theo luật “ **vật cùng tắc phản** và **cùng tắc biến, biến tắc thông** “ nghĩa là khi đến cùng cực thì lực bị áp bức phải vùng lên, tìm kế đảo ngược thế cờ, biến đổi để được thông suốt. Những biến động ở Bắc Phi và Trung Đông hiện nay giúp ta có cái nhìn rõ về vấn đề này. Trong hiện tình VN, những hành động phản dân hại nước của nhà cầm quyền cũng như hành động nham hiểm và hung hãn của Tàu đã đẩy đa số nhân dân và nhất là thanh niên VN vào đường cùng, giúp họ có sức mạnh chính nghĩa để biến đổi cho thông! Nhà cầm quyền đang gặp thế lưỡng nan: Họ càng áp bức thì sức phản kháng càng lớn, lại càng mau chết, mà nới tay thì nhân dân lại càng rướn lên, vì cái quốc nạn và quốc nhục mà nhà cầm quyền đã gây ra cho nhân dân VN không còn chỗ chứa nữa, nên phải bùng nổ! Nên nhớ họ rất bối rối, vì vậy chúng ta nên hết sức bình tĩnh để lật tẩy ván cờ!

Sức ép của những hành động tham tàn và cường bạo của nhà cầm quyền dồn nén trên toàn dân gần thế kỷ nay. ngày lại càng khốc liệt, đây là thứ “ nhân bom: bom tinh thần “, bom này còn mạnh hơn bom nguyên tử! Bom nguyên tử chỉ nổ một lần còn bom này thì nổ liên tiếp cho đến khi nào hết cảnh quốc phá gia vong. Kho bom này đã và đang được chăm ngòi nổ tung!

3.- Ta thử soát lại xem “ Ai có Lý và Ai có Lực “.

Chúng ta chỉ tắt một lời, lời này là của mưu thần Nguyễn Trãi được vua Lê Thái Tổ tuyên bố trong Bình Ngô đại cáo:.

Lý và Lực

của Tàu và CSVN là : Tham tàn và Cường Bạo với chiến thuật lúc thì “ Tầm thực “ và lúc thì “ Dĩ Cường lãn Nhược “. Họ là một thiểu số cầm quyền.

Lý và Lực

của toàn Nhân dân Việt Nam là : Chí Nhân và đại Nghĩa với chiến thuật “ Dĩ Nhu thắng Cường Dĩ Nhược thắng Cường “. Đây là lực lượng đa số gồm gần 90 triệu dân!

Sáng Đen đã rõ như ban ngày, lũ giặc chẳng có gì để lừa bịp thêm, hầu chống chế mà chạy tội. Chúng như chuột đã chạy cùng sào, chỉ còn việc hoặc là quay về với Đạo lý Dân tộc, đái công chuộc tội mà tồn tại hoặc là tuột sào mà rơi xuống hố sâu! Họ đang nói tiếp các đỉnh cao trí tuệ của Trung Đông và Bắc Phi, đang khuất dần vào dĩ vãng. !

### C.- Hoà Giải và Hoá giải

Nhiều người trong chúng ta đến nay có lẽ còn nghĩ Nho là thứ đã quá đát vì quê mùa và lạc lậu, thật ra Nho Vương đạo là thứ cũ tuy rất cũ nhưng mà mới thì cũng rất mới vì nó có nền tảng từ Dịch, tức là luôn biến đổi nhờ sự tương tác giữa cặp đối cực hay hai lực đối kháng, luôn biến hoá để đổi mới với không thời gian, nó cũng là chúa tể của triết lý Hòa giải và Hóa giải.

#### I.- Hòa giải

Lý thuyết của Hòa giải là đại đạo “ Âm Dương hòa “ hay “ Âm Dương tương thoi “ và cách thực hiện bằng đường lối Đối thoại để tiến tới một giải pháp “ chiết trung “ hay “ chấp kỷ lưỡng đoan “. Đây là cốt tủy của Nho.

Âm Dương là đối cực như Tốt và Xấu, Thiện và Ác, Phải và Trái, Tinh thần và Vật chất, Dân chủ và Độc tài. . . các đối cực đều là chân lý tương đối, tuy mức độ khác nhau nhưng không

bên nào nắm chân lý hoàn toàn được cả, đây là điều hai bên cần nhận thức rõ để nhân nhượng hầu tiến tới một sự Hòa giải.

Khi có sự xung khắc, muốn tiến tới một giải pháp hoà giải để hoà hợp với nhau thì hai bên phải Đối thoại với nhau mà tìm cách hòa giải. Nho là tổ cơ cấu, nên là bà Chúa của Hoà giải, nhờ bộ Huyền số 3 – 2 ( 3 – 2 cũng là cơ cấu của nền Văn hoá Đông Nam ). 3 – 2 là tỷ số sự chênh lệch uyển chuyển giữa cặp đối cực, nhờ có cách biệt nhau không quá xa thì cặp đối cực mới tương tác với nhau để tiến bộ và lập thế quân bình động tức là hòa. Một chân lý đơn giản mà hai bên cần nhận thức, tuy mức độ có khác nhau, nhưng bên nào cũng chỉ nắm được một phần chân lý, thế giới chúng ta là thế giới hiện tượng rất tương đối, cứ khư khư vào tuyệt đối là ảo tưởng, cho nên muốn hoà thì phải nhân nhượng hợp lý! .( Đây chỉ đề cập sơ qua, không thể dùng cơ cấu Ngũ hành để nói rõ hơn )

Các tiêu chuẩn cần phải ý cứ để tiến hành cuộc Đối thoại:

- 1.- Hai bên đều bình đẳng, người Nói phải có người Nghe
- 2.- Phải có một mục tiêu chung và tiêu chuẩn chung để dựa vào đó mà đối thoại.
- 3.- Nếu có một trọng tài được hai bên tin cần để điều hợp thì tốt hơn.

Hai bên phải chấp nhận nhau và phải chấp nhận nhau trên tinh thần bình đẳng thì mới có thể đối thoại, để người Nói có người Nghe, Khi bên này nói mà bên kia không chịu nghe thì là Độc thoại, khi đó thì chỉ là một sự Xin – Cho, hay này nĩ ân huệ để phía mạnh bố thí cho phe yếu một ít ân huệ để tồn tại, để phía mạnh khỏi bị quấy phá lôi thôi. Kiểu đối thoại của HDGMVN xưa nay không có nên tảng, nên không bao giờ gặt hái được kết quả, may ra được một vài ân huệ nhỏ giọt có tính cách hình thức bên ngoài như xoa dầu cù là cho bệnh nội thương của hai bên! Khi sự cách biệt hai bên quá xa vì yếu thế không thể đối thoại, nên phải dùng đến kiểu kiến nghị, thư ngỏ, hay một hình thức nào đó để bày tỏ một số ý kiến bất đồng, loại hành động này có tác dụng hay không là tùy thuộc vào hảo ý của kẻ mạnh, nhưng đối với hạng người cực đoan như CS thì vô vọng. Đó là nói về phương diện tích cực, còn phương diện tiêu cực thì cũng là phương cách để truyền đạt sự bất bình cho đa số quần chúng để gây ý thức, dõng lên tiếng nói để tranh thủ sự đồng tình của đa số, còn hơn là cứ chửi rủa nhau, đôn nhau vào chân tường làm xé tan tình đoàn kết dân tộc, đoàn kết dân tộc là đắp đê cấp thiết chúng ta cần phải có trước tiên. Không ý thức được điều này mà cứ đấu tranh quyết liệt theo kiểu “ anh hùng cô độc “ thì lại bị phản tác dụng, vì những người cùng phe cấu xé nhau thì chỉ giúp cho kẻ thù ngủ yên mà thôi.

Ngày nay lực lượng Thù Bọn đã đan kết chòng chéo với nhau dưới trăm ngàn hình thức, rất khó phân biệt, nếu không có sự hiểu biết rành rọt thì nhiều khi chính lực lượng bạn lại đánh đả nhau mà quên kẻ thù. Chúng ta nên để những bức xúc của chúng ta vào việc tìm ra lối giải thoát, chứ đừng dùng vào việc tranh cãi hơn thua vô ích! Chúng ta cũng đừng quên việc tranh đấu để loại trừ kẻ nội thù trong hay ngoài nước. Làm việc này thiết tưởng phải có sách lược đảng hoàng, phải có kế hoạch hữu hiệu được nhiều người cộng tác, nhất là để việc giết chuột không làm bể bình sứ, đây là việc khó khăn và tế nhị, không sáng suốt thì dễ mắc bẫy kẻ thù, chứ đừng có quá bức xúc mà nói hoang, làm quàng. Những ý tưởng và hành động đấu tranh quyết liệt cá nhân xem ra không hiệu quả, vì nhỏ nhoi quá, cần phải có sự tham gia của nhiều người, của toàn dân.

2.- Khi hai bên chịu ngồi lại với nhau để bàn luận về vấn đề thì phải có một mục tiêu chung, thí dụ trong vấn đề đấu tranh quốc cộng thì mục tiêu đó là nền Dân chủ . CSVN thì theo Dân chủ tập trung mà Quốc gia thì Dân chủ đích thực đây tầng. Dân chủ tập trung là có hình Tháp đáy lộn ngược, bao nhiêu quyền hành đều quy về chính quyền, đó là chế độ độc tài độc đảng. Còn

*Dân chủ đích thực thì lại là hình tháp đáy nằm xuống dưới, quyền hành phân bố ra toàn dân, giúp cho dân làm Chủ.*

*Còn Công bằng xã hội thì chỉ là tương đối, nhưng sự cách biệt giàu nghèo không được quá xa để tránh sa vào lối lầm xưa, sự bất công xã hội quá đáng là nguyên nhân sinh ra chủ nghĩa CS, nạn hồng thủy của thế kỷ 20!*

*Đây là vấn đề quá phức tạp, vì tình trạng xã hội có muôn màu muôn vẻ chẳng chịt lầy nhau, lầy những thước nào mà đo cho được các mặt khác nhau về công bằng xã hội để ai ai cũng vui vẻ công nhận, vì thế cho nên phải nại đến lòng nhân ái, bao dung “chín bỏ làm mười “ và biết đặt quyền lợi chung quốc gia lên trên hết mới giải quyết nổi, cứ kiên quyết đứng trên lãnh vực phe phái thì không bao giờ xong. Ta cứ xem cuộc tranh luận giữa Tổng Thống Obama và đảng Cộng hoà để nhận ra nó phức tạp ra làm sao. Đại khái, Tổng thống thì bảo các nhà giàu, giàu quá nên đóng thêm thuế để giảm bớt nợ nần và để giúp kích thích kinh tế phát triển, còn đảng Cộng hoà thì bảo, tổng thống Obama đi theo con đường Xã hội chủ nghĩa, lấy của nhà giàu chia cho nhà nghèo, việc đánh thuế vào người giàu ngăn cản việc kinh doanh của Tư bản làm cho nạn thất nghiệp tăng cao, kinh tế không phát triển. Bên nào cũng có một nửa chân lý, chân lý tương đối!*

*Vấn đề là hai bên phải hợp tác thật lòng với nhau để giải quyết nan khăn hoảng quốc gia, chứ cứ lấy có này có nọ để dành ưu thế trong cuộc bầu cử sắp tới thì không ổn. Ta nên nhớ các đời Tổng thống cứ kể tiếp lãnh nhận những thành công cũng như thất bại của vị tiền nhiệm mà giải quyết, vị tiền nhiệm xả ít rác thì may, mà nhiều rác để lại thì vị kế nhiệm không những có bốn phần phải dọn rác hết hơi, nếu dọn không xong tất bị mất điểm, vì vậy mà nên khoan nhượng, đừng bắt bí nhau.*

*Thực ra, việc này phải bắc thang lên hỏi ông trời, tại sao khi được sinh ra, người thì thông minh, kẻ ngu dần, người thì khỏe mạnh kẻ thì ốm đau. . .do đó người thì giàu sang, kẻ thì nghèo mạt rệp, như thế thì làm sao mà có công bằng xã hội được. Trời lại không bao giờ có phán bảo gì với ai, con người chỉ biết vừa khen vừa than:*

Khen cho trời ở không cân,  
kẻ ăn không hết người lần không ra!

*Nếu cứ để cho lòng tham dục lên ngôi, thì tình trạng bất công xã hội lan tràn, trước sau gì quốc gia cũng rối loạn, hai bên Giàu Nghèo đều bị thiệt, vấn nạn này chỉ có thể lấy tình Nhân ái bao dung nhau mà giải quyết theo lối chiết trung mà thôi, mà tỷ lệ hòa giải là 3/ 2. Sao cho phải phải phân phân thì mới ổn! Sống trong thế giới hiện tượng mà cực đoan thì không xong.*

*Khi bàn thảo với nhau, hễ là dân chủ thì cần xét nhà cầm quyền có tạo điều kiện cho dân có khả năng làm chủ hay không, có xây dựng hạ tầng cơ sở cũng như thượng tầng kiến trúc hài hoà để nâng cao Dân trí và dân sinh không, đâu là phúc lợi của toàn dân...*

*Đây là chúng tôi chỉ nói chuyện hão mà nghe, chứ trong vấn đề Việt Nam thì không thể hoà giải, vì để đạt kết quả hòa giải thì sự cách biệt hai bên không quá xa, ngay Hoa kỳ là nước có nền Dân chủ lâu đời, hai bên đã có đủ thứ tiêu chuẩn nào là hiến pháp, nào là luật pháp mọi thứ đâu đã vào đấy, trình độ dân chủ hai bên rất cao, thế mà hai đảng còn cầm chân nhau, còn khó khăn đi đến hoà giải, vấn đề trên chỉ là vấn đề ngọn mà Gốc là là các cơ chế xã hội còn mạt quân bình cũng như sự ăn xài quá lộ của người dân, hướng hồ khoảng cách biệt giữa quốc gia và Cộng sản là vấn đề vô cùng phức tạp, vừa rộng lại vừa sâu, vì CSVN là độc tài cực đoan không có tiêu chuẩn nào để y cứ, ngay cả đến Thiên chúa họ cũng phủ nhận luôn, lấy gì mà bàn mà hoà giải. cứ thiên lý*

vạn lý xằng xịt vào nhau, khó mà minh biện, chỉ có lòng nhân ái bao la hoá hoàn mới khóa lấp đầy được !

Kêu gọi lòng nhân ái nơi người vô thần, cũng như nói với đầu gối, có khi ngay cả nơi người quốc gia cũng là chuyện diêu vợi! Vì thế nói chuyện Hoà giải là không xong, nên phải theo con đường khác là **Hoá giải**.

## II.- Hóá giải

Trong trường hợp sự cách biệt hai bên quá xa, thì không thể hoà giải, vì không có lối thoát, nhưng nhờ sự vật “ cùng tắc biến, biến tắc thông “ nên ta vẫn có giải pháp . Cứ nhìn vào lịch sử gần 5000 năm của cha ông thì thấy rõ:

Một bên nước Tàu rộng bao la, dân số gấp mấy mươi lần, của cũng nhiều, khí giới cũng lắm, lòng dạ tham tàn và hành động cường bạo thì không ai sánh được.

Một bên Việt Nam nước thì nhỏ, dân số thì ít, binh khí nghèo nàn. So lực lượng hai bên thì như trứng chọi đá. Thế mà khi Tàu đưa quân qua đánh, Cha ông chúng ta đã có mưu lược Hóá giải.

Tổ tiên chúng ta đã vận dụng đến **Chiến lược** :

Lấy Chí Nhân chọi với Tham tàn, Đem Đại Nghĩa đấu với cường bạo  
Cùng với **Chiến thuật** “ Dĩ Nhu Thắng Cương, dĩ Nhuợc thắng Cường.

### 1.- Chiến lược

**Nhân** là Bản Tính của con Người, **Chí Nhân** là Dũng lực của Dân tộc, là chính nghĩa quốc gia, là động cơ giúp bảo vệ con Người, là nội lực bảo vệ Dân tộc, bảo vệ chủ quyền Quốc gia.

Khi con người cạn Tình thương, bỏ lý công chính, thì dân tộc hết Chí nhân mất hết nội lực thì sẽ sa vào vòng nô lệ.

Còn **Tham tàn** là nguyên nhân khiến hạng cầm quyền Tham, Sân, Si chuyên lo những vụ giết Người, cướp Của, chuyên nghề bóc lột gây khổ đau cho các Dân tộc khác.

Một bên là chính nghĩa, bên kia là phi nghĩa. Khi toàn dân hiểu rõ được bản chất của cuộc chiến cũng như khổ đau của tiền nhân đã phải chịu đựng hơn 1000 năm nô lệ là khai triển được sức mạnh chính nghĩa của dân tộc.

Lũ giặc là thiếu số phi nghĩa, nếu có binh vận giúp cho binh lính địch hiểu được phi nghĩa của nhà cầm quyền giặc thì tất chúng sẽ mất tinh thần. Quân đội chúng ta tuy yếu hơn, nhưng phải giải thích cho rõ đó là trách nhiệm của toàn dân tức là **Đại Nghĩa** , mọi người đều tham gia, giặc đến nhà đàn bà cũng đánh, trẻ con cũng góp công, khi cả dân tộc trên dưới một lòng, mỗi người một bàn tay, mỗi người một khối óc, mỗi người một sáng kiến diệt giặc thì không địch nào có thể đánh bại. Địch càng tham tàn thì ta càng Chí Nhân, nhân với cả quân địch, Địch càng tàn bạo thì toàn dân càng hết sức thì hành Đại Nghĩa để đoạt tinh thần địch, để chặn đứng hành động tham tàn của chúng. Chiến lược này là cách áp dụng linh động Dịch lý một cách uyển chuyển: Lấy Chí Nhân hoá giải Tham Tàn; đem Đại Nghĩa hoá giải Cường bạo. Phải đánh Địch trúng ngay yếu điểm của địch để hoá giải.

Đây là cuộc chiến của toàn Dân và toàn Diện. Toàn Dân là tất cả trẻ già trai gái đều vùng lên chống giặc, mỗi người một cách, một loại khí giới khác nhau thích hợp để chống giặc. Toàn diện là chống giặc bằng mọi mặt cùng một lúc về nhiều phương diện như quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, tâm lý.

### 2.- Chiến thuật

**Chiến thuật của ta là lấy Nhu thắng Cương. Khi thế Giặc càng Cương thì ta lại càng Nhu hơn, chứ không thể Cương theo, cương gặp cương sẽ gãy, lại vì Cương là sở đoản của ta, mà Nhu là sở trường của kẻ yếu như ta.**

**Theo văn hoá Nho giáo của cha ông, muốn Hoá giải được thế Tham tàn và Cường bạo này thì ta phải làm ngược lại mà Chí Nhân và Đại Nghĩa hơn, mà tỷ lệ Nhu / Cương là 3 / 2.**

Vì vậy khi Địch đang ở thế mạnh, ta yếu thì ta rút lui, khi địch nghỉ thì ta quấy phá, một vài người của ta có thể làm cho cả binh đội giặc mất ăn mất ngủ, không bao giờ yên, Địch đánh ta lui để bảo toàn lực lượng, địch lui ta tiến, luôn nhắm vào điểm yếu của địch mà đánh, không bao giờ để cho địch được yên, một người có thể làm cho cả đội quân địch không thể ăn ngon ngủ yên.

Khi địch dùng lối tốc chiến tốc thắng thì ta dùng lối trường kỳ kháng chiến, để cho địch đánh vào chỗ trống, không biết ta ở đâu, nhưng đánh theo lối du kích thì ở đâu địch cũng lâm trận, lúc nào địch cũng bị tấn công, lại thêm trận chiến kéo dài, làm hao tổn binh lương, quân sĩ lúc nào cũng bị quấy phá, chán nản, mất tinh thần.

Về trận thế, thì ta dùng mọi thứ sẵn có như hoả công, thủy trận, phục kích, còn vũ khí thì ngoài súng đạn súng thì có cung tên, hàm chông, bẫy sập, cũng như bất cứ thứ gì có thể giết giặc. Do đó đi tới đâu địch cũng sợ sệt bất an. Về kinh tế thì dùng lối vườn không nhà trống, không để cho địch cướp lương thực. Về tâm lý thì phải có địch vận, dùng Hịch làm cho binh sĩ giặc thấy rõ được sự dã man của cấp chỉ huy họ, và sự nguy hiểm mà họ phải đương đầu. Về văn hoá chính trị thì lấy nhân nghĩa, đại lượng đối xử với tù binh, làm cho rõ chính và phi nghĩa giữa hai bên. Khi khai triển được tinh thần Nhu / Cương, Nhược / Cường thì chiến thuật được vận dụng dưới muôn vàn hình thức. **Ta phải lấy Nhân Nghĩa để làm tỏ rõ cái Tham tàn và Cường bạo của giặc. Đến khi thắng thì ta lại cầu hòa, đây là cầu hoà ở thế mạnh chứ không phải yếu.**

**Cuộc đấu tranh của chúng ta hiện nay** còn phức tạp hơn nhiều, vì giặc ngoài vô cùng nham hiểm lại thêm kẻ thù trong rất đỗi tàn bạo gian manh. Hai bên cấu kết với nhau xiết gọng kìm trên cổ nhân dân chúng ta. Lại thêm, qua nô lệ và chiến tranh nhân dân chúng ta đã phần nào mất ý thức về quyền lợi và nhiệm vụ của mình, vì cảnh phân hoá, nên cuộc tranh đấu sẽ gặp muôn vàn khó khăn. Tuy tinh thần vẫn là Nhu / Cương, Nhược / Cường nhưng hình thức phải đổi khác. Cuộc chiến tranh của chúng ta là cuộc chiến tranh mang tính chất bất bạo động

### 3.- Tranh đấu cách nào?

Nếu CS không chịu đối thoại thì chúng ta ngồi chờ sao? Trong khi chờ thì phải Xin – Cho sao? Không thể đối thoại thì xin xỏ hay là chịu đầu hàng sao?, Tôn giáo và nhân dân phải đầu hàng Satan sao? Tất cả đều là Không Thể! Nếu không thì làm thế nào? Thừa là cuộc tranh đấu chúng ta phải lâu dài hơn và phải qua ba giai đoạn: Giai đoạn đầu là “**đấu tranh Bất Bạo động**”, cho đến khi nào đối phương thất lý thất tình, buộc phải chấp nhận chúng ta là một “đầu mối: đoạn” ( trong thế chấp kỳ lưỡng đoạn ), thì lúc đó mới bắt đầu hoặc là **Đối thoại** để thực hiện Chính nghĩa quốc gia, nếu không thì đã đến lúc để cho tình trạng “**Biến tức thông**” xảy ra.

### 4.-Tinh thần Đấu tranh Bất bạo động

Đối với các tôn giáo cũng như toàn dân đây là cơ hội ngàn năm một thuở để các giáo hội có cơ hội tuyệt diệu đi vào lòng dân tộc để làm chứng cho sự bất công xã hội và rao giảng Tin Mừng: Bác ái, Công bằng, Tha thứ ( Kitô giáo ) hay Bi, Trí, Dũng, Hỷ xả ( Phật giáo ) hay Nhân, Trí, Dũng và Tương dung ( Nho giáo ). Những giá trị cao quý này phải được đem ra cứu nhân độ thế, chứ cứ nói thao thao bất tuyệt trong nhà chùa, thánh thất, trong sách vở thì có giá trị gì!

## 5.-Phương cách đấu tranh

Địch dùng bạo động thì nhân dân lại dùng chiến thuật bất bạo động? Địch dùng hành động bạo động đánh ta, ta dùng bất bạo động để vô hiệu hoá bạo động, Ta đánh địch vào những hành động tàn bạo hiển nhiên của địch, địch tránh không được.

Thánh Gandhi đã dùng nguyên tắc bất bạo động một cách hiệu quả, để dành lại nền độc lập cho Ấn Độ ra khỏi tay đế quốc Anh.

Ngài nói: “ Nếu ta biểu lộ Tình Yêu của Ta trong cung cách mà nó ghi dấu ấn không phai nhòa được trong tâm trí đối phương của mình, làm cho họ phải đáp trả lại bằng Tình yêu. . . và cái đó đòi hỏi chúng ta cần phải có lòng Can đảm tuyệt vời hơn là tung ra những Cú đấm: If you impress your love in such a manner that it impresses itself indelibly upon your so called enemy, he must return that love. . . and that requires far greater courage than delivering of blows “.

Muốn hành động được như vậy, chúng ta phải hành xử theo cung cách sau:

a.-Thực hành bất bạo động để hóa giải bạo động: Ta phân biệt hai lối hành động:

Loại đầu là **lối hành động không tạo ra phản động**. Khi ý thức ta là Chủ thì tâm hồn ta ở trong trạng thái an bình, tư tưởng của ta, lời nói của ta, hành động của ta đều không bạo động tức là không tạo ra sức phản kháng. Do đó Bạo lực khó thể dấy lên, vì tâm trí của ta được chất chứa tình thương và lòng trắc ẩn đối với con người. Ta chỉ có thể hành động được như vậy khi chúng ta giữ cho tâm hồn luôn được bình yên, đó là vũ khí ta dùng để áp đảo lần lần tinh thần địch.

Còn có **loại hành động khác tạo ra phản động**, ta gọi là hành động gây nghiệp chướng, gây ra sức phản kháng lại hành động của ta. Đây là hành động tạo nghiệp và oan trái, ta nên cố sức tránh, vì nó gây ra bạo động dây chuyền, trong khi đó chúng ta là kẻ yếu, việc này làm cho chúng ta thất thế..

b.- Ta phải biết cách **quan sát, nhìn cho ra sự thật** và giải thích cho rõ ràng. Sự thật được mô tả như là sự ngay thẳng ( integrity ) trong tư tưởng, lời nói và hành động.

Mình phải nói sự thật dịu dàng, vì sự thật là một sự biểu lộ của sự dấn thân vào đời sống Tâm linh. Ta nên nhận biết Sự Thật, Tình Yêu hay Thiên Chúa cũng chỉ là những biểu hiện khác nhau của cùng một thực thể không phân biệt. Đây là “ sự **Thật giúp giải phóng chúng ta** “.

c.- **Tính ngay thật** ( honesty ) sẽ giúp cho ta được an ninh và hạnh phúc. Tính ngay thật hay liêm khiết chỉ được xuất hiện trong trạng thái phá chấp. Khi thiếu sự chân thật, tức là chưa phá chấp được, khiến ta luôn luôn lo sợ mất mát: Mất tiền bạc, mất tình yêu, mất địa vị, mất quyền lực. Sự chân thật là bản chất của con người có đời sống ngay thẳng, bản chất này nhà Phật gọi là “ **vô úy** “. Chúa Yêu su đã an ủi tín đồ, cũng như Giáo Hoàng Gioan Phaolo II cũng đã bảo : “ **Con con đừng Sợ!** “.

d.- **Khi phá được ngã chấp**, ta sẽ đi vào đời sống Tâm linh là quê hương, là bản chất của lòng Quảng đại, quảng đại trong tư tưởng lời nói và hành động. **Nhờ Tình yêu bao la mà có tính Quảng đại, do đó mà có tính chất Tương dung và Thống nhất**. Lòng Quảng đại không ẩn chứa “ Ác cảm “, nên người Quảng đại không bị ràng buộc chặt chẽ với của cải vật chất. Nói như vậy không có nghĩa là mình coi thường thế giới vật chất, nhưng mà không để cho mình bị giam hãm vào trong đó.

e.- **Tính kiên trì:** Trong cuộc đấu tranh với bạo lực, ta phải hết sức ẩn nhẫn và kiên trì, vì bản chất của bất bạo động là kiên trì, bản chất của bạo lực là nôn nóng. Nôn nóng sẽ làm hỏng việc lớn.

g.- **Phó thác cho Chúa.** Khi mình đã cầu nguyện để được soi sáng và làm hết sức mình thì mọi sự còn lại ngoài sức mình thì mình phó thác cho Chúa. Phó thác cho Chúa là lối khôn ngoan về những điều mình không chắc chắn ( uncertainty ). Mầm mống của sự khôn ngoan ( minh triết ) được gieo trồng khi mình phó thác cho sự không hay biết, sự không hay biết thuộc về tương lai. Một người có đời sống tâm linh dồi dào mới phó thác được trọn vẹn cho Chúa được. **Sự phó thác cho Chúa cũng được gọi là đức Tin.**

( Đây là tinh thần Khoan nhu của Tổ tiên xưa mà cũng là tinh thần của ngành Yoga Yama theo Deepachopra M.D. và David Simon M.D trong “ The seven spiritual laws of Yoga. P. 32 - 34 )

Ta biết rằng con người bất bạo động giống như cái bao bì độn bông gòn, nó dung hóa hay tiêu hủy năng lực tấn công từ bên ngoài, năng lực được tiếp nhận này lại được chuyển hóa vào trong trở thành đức Dũng, nó không hung hăng làm tiêu hao năng lực.

Cuộc đấu tranh này giống như hai người đấu nhau, một người thì bình tĩnh nhận đòn, tìm cách vô hiệu hóa để giải tỏa các cú đấm, còn người kia thì hung hăng dùng hết tất cả trí lực để đánh bại đối phương, nhưng chẳng bao lâu thì bị kiệt hết sức, vì vậy việc dùng bạo lực chắc chắn sẽ thảm bại. Một bên thì hung hăng, dùng Ngoại lực để đè bẹp đối phương, còn bên kia thì dùng Nội lực để sống đúng với thiên lý, và mặt khác để hoá giải ngoại lực. Bài học của Thánh Gandhi còn sáng tỏ như ban ngày.

Còn Nho giáo thì bảo:” **Tận nhân lực tri thiên mệnh:** phải làm hết sức của mình rồi phó thác mọi sự cho mệnh Trời, vì mình không thể làm gì hơn được nữa.

Với chiến lược và chiến thuật như thế, loại địch thủ hung tàn lấy gì mà đỡ ?

**Một chiến lược như vậy được gọi là Chí Nhân, thiếu Chí nhân thì không thể vận dụng được chiến lược này. Khi toàn dân áp dụng chiến thuật Nhu / Cương Nhược / Cường cách uyển chuyển theo tinh thần chiến lược này thì đạt Đại Nghĩa.**

**Chí Nhân và Đại Nghĩa cũng cần và đủ để làm cho Dân giàu nước mạnh.**

Chỉ vì không có Chí Nhân, nên chúng ta không thực hiện được Đại Nghĩa được, tình trạng này làm cho con người giáng cấp, xã hội suy vong, nhưng nay CSVN đã đem đại họa làm sỉ nhục toàn dân giúp chúng ta có dũng khí vùng lên mà dành lại sự sống, chúng ta giúp nhau vừa làm việc vừa đào luyện dũng lực không những để dẹp tan Tham tàn và Cường bạo mà chính là để xây dựng những con người Nhân ái và xã hội tương đối Công bằng mà vui sống với nhau.

Ngoài ra ta thấy Lm Nguyễn Văn Lý cũng đã vận dụng đấu tranh bất bạo động một cách sáng tạo:

## 6.- Cách đấu tranh của Lm Lý và các chiến sĩ hoà bình dân chủ

Lm Lý trình bày phương tiện đấu tranh của các chiến sĩ hoà bình dân chủ cho bà phó

Đại sứ:

“ Một chiến sĩ hoà bình dân chủ nếu biết cách đấu tranh bất bạo động thì sẽ mạnh gấp nhiều quân đoàn. Cộng sản hiện nay không còn dám cắt lưỡi các nhà đấu tranh bất bạo động như thời Lm Jersy Popieluski bên Ba Lan hồi năm 1984 vì CS sợ họ. Chiến sĩ hoà bình nói, đối



phương sợ, viết đối phương cũng sợ, khóc đối phương cũng sợ, cười đối phương cũng sợ, im lặng đối phương cũng sợ, sau cùng chết đối phương càng sợ. *Chỗ khác Lm nói :*

Vì sau lúc bị tai biến lần 3 ( 15- 11- 2009 ) khi đang trong quá trình cấp cứu, tôi đã tuyên bố với họ rằng nếu tôi bị tai biến lần thứ tư thì sẽ khước từ cấp cứu và điều trị. Cho nên sang năm, nếu họ lại muốn đưa tôi vào trại giam, tôi sẵn sàng vào, nhưng họ phải biết rằng tôi sẽ khước từ điều trị và cấp cứu nếu bị tai bị tai biến lại. ... Sang năm, nếu họ đưa tôi lại trại thì tôi thoải mái, sẵn sàng. Như mọi chiến sĩ dân chủ hoà bình, tôi có Tình thương, sự Thật và lẽ Phải nên không sợ. Nhưng đằng sau lưng tôi là cả Triều Thần Tiên quốc, có Thiên Chúa, có Đức Mẹ, có các Thánh, rồi có hàng triệu các thai nhi bị trực giết mỗi năm mà tôi luôn bênh vực. Các em ủng hộ tôi, chuyển cầu cho tôi, thì đảng CS làm chi tôi được.”

*Lm cho ta biết cái thế mạnh của phe dân chủ và thế yếu của CS trong cuộc đấu tranh, để un đức niềm tin tất thắng nơi mọi người.*

### **Lm Lý trình bày về Dũng lược của đấu tranh Bất bạo động**

*Đây là cuộc đấu tranh bằng hai thứ vũ khí khác nhau: Đảng CSVN dùng phương cách hung tàn và cường bạo vùi dập thể xác và làm khiếp đảm tinh thần. Còn chiến sĩ dân chủ thì dùng mọi phương tiện bất bạo động từ lời ăn, tiếng nói, từng cử chỉ, từng hành động đều toát ra đạo lý làm người để CS không thể dùng bất cứ thứ gì, ngoại trừ cái bản chất bạo lực của họ. Lm Lý trình bày về Đường lối đấu tranh Bất bạo động:*

“ Trên đấu trường, hai đấu sĩ nhìn nhau các chiến sĩ hoà bình nhìn thẳng đối phương là hàng chục triệu cán bộ, hàng mấy triệu đảng viên với tâm lòng không sợ hãi thì đối phương phải sợ hại họ.

*Tại sao người chiến sĩ dân chủ không sợ ? Vì họ không đi tìm gì cả ngoài Tình Thương, sự Thật và lẽ Phải ( Tình thương là thương yêu cả kẻ thù và lòng Tha thứ . Sự Thật là con Người Bất Nhân và xã hội Bất Công do đảng CSVN độc trị tạo ra. Lẽ Phải là lẽ Công bằng cho tất cả mọi người ).*

Tình Thương và lẽ Phải này như lửa. Nhà tù với số lượng bao nhiêu và với tường dày bao nhiêu cũng chỉ là giấy, không gói được lửa! Trong trại giam vẫn bùng cháy, ra ngoài lại bùng cháy. Một bạo quyền độc đoán thì phải thua ngọn lửa ấy mà thôi. Người chiến sĩ hòa bình phải Vô Úy ( không sợ hãi ) Vô Cầu ( Không xin xỏ ), Vô Thù ( không cần đề phòng , vì đấu tranh công khai, quang minh chính đại, ai rình nghe cũng được ) , Vô Ngã ( không tìm cái lợi cho mình ), Vô Biệt ( không phân biệt quốc gia hay cộng sản, da trắng hay da vàng, Công giáo hay Phật giáo, ai đứng về lẽ Phải và sự Thật đều là đồng minh của mình. Tôi chỉ có hai bàn tay trắng, nhưng tôi biết mình Vô Địch vì nơi tôi không có Hận thù. Đời tôi đã 64 tuổi, nhưng tôi chưa ghét một người nào cả. Mấy lần bị cán bộ CS bắt giam, tôi đều nói: Các anh sợ mà bắt giam tôi thôi, nhưng đồ các anh ghét tôi được. Tôi có làm chi phương hại xúc phạm hay nguyền rủa các anh đâu mà các anh ghét. Trái lại tôi chỉ đọc kinh cầu nguyện cho các anh.”

*Cũng như Lm Lý, mỗi người Dân chúng ta đều có thể có những sáng kiến hữu dụng, chỉ cần vài triệu sáng kiến thì cũng cho ta dư sức đấu tranh.*

*Cuộc đấu tranh bất bạo động của Cha Lý đã có thể tiến dần đến đối thoại, nếu các nhà dân chủ, giáo dân cùng hàng giáo phẩm của 26 Giáo phận cùng tín hữu các tôn giáo như Phật giáo, Cao đài, Hoà Hảo, Tin lành . . . cùng nhau một loạt đứng lên cầu nguyện để giải quyết vấn đề xã hội Bất công và con người Bất nhân gây ra thảm trạng chung của đất nước. Phòng CSVN bắt giam và bắn giết hết sao, khi đó toàn dân sẽ vùng lên. Nếu khiếp nhược mà buông tay thì mặc sức mà sống kiếp tôi đòi nô lệ! Không Chúa Phật nào cứu được con Người khiếp nhược, cầu nguyện chỉ*

để xin ơn soi sáng và ban sức mạnh để tự mình cứu mình, chứ Trời Phật nào lại làm thay cho mình được, nếu có được làm thay thì mình cũng không giữ được, đừng để bị ru ngủ trong điều mơ tưởng cầu xin hảo huyền!

Vậy những ai quyền cao chức trọng thì nay xin phải ” cứng lên đi mà đứng đầu gió “ cứu con Người và đất nước, chứ khi bình yên thì mình đã sống giàu sang sung sướng, đến khi đất lúc lâm nguy mình cũng bình chân như vại thì Chúa Phật ở đâu với mình. Các ngài trong HDGMVN cũng như các vị Thượng tọa trong GHVNTN, cùng thân hào nhân sĩ trí thức . . . không thể vô trách nhiệm hay đi đường vòng như thế được. Nếu thực sự các ngài yêu người mến Chúa thì không có gì để mà sợ.

Vì thiếu sự hưởng ứng đồng loạt, nên Cha Lý và những người đấu tranh cho dân chủ trở thành anh hùng cô độc, đây là một kinh nghiệm đau thương!

#### **D.- Những sự thật Quốc gia mà mọi người dân làm Chủ đất nước phải cùng nắm vững mà tìm cách hóa giải.**

1.- Nền Dân chủ tập trung của chế độ CHXNCNVN là một thứ độc tài tà trị, kiên quyết tẩy chay.

2.- CSVN xưa nay ản núp và bám vào cơ cấu chính quyền để âm mưu giết hại đồng bào, phá nát quốc gia và âm thầm bán nước. Cần phải loại trừ các cơ cấu tổ chức ản núp chính quyền cũng như các đảng viên CSVN ra khỏi Dân tộc.

3.- Nhà cầm quyền Việt Nam là tay sai của đảng CSVN, muốn đái tội lập công thì phải loại trừ tất cả những việc làm di hại cho nhân dân VN do đảng CSVN gây ra mà trở về sống với Đạo lý Dân tộc.

4.- Nhà cầm quyền VN phải tìm cách chấm dứt cho việc người Hoa xâm nhập tự do vào khắp nơi lãnh thổ VN để cày dân mà Hán hoá.

5.- Tất cả những nơi lập nghiệp hay kinh doanh của người Hoa phải được đặt dưới quyền kiểm soát của nhà cầm quyền VN và kiểm soát thường xuyên và định kỳ. Những nơi nào lạm dụng thì công trình phải bãi bỏ và nhân sự thì phải trục xuất.

6.- Ngăn chặn hàng hoá Trung hoa vừa độc hại và rẻ tiền tràn ngập để làm tê liệt nền kinh tế VN, ngăn cấm con buôn người Hoa đang lũng đoạn thị trường VN. Dùng sự vi phạm để loại trừ chúng.

7.- Loại trừ lần lần những tên gián điệp thân Trung cộng xâm nhập vào Quốc phòng, vào Nội vụ cũng như các cơ chế khác để không chế nhà cầm quyền VN. Trung cộng huấn luyện vô số Công an để làm tay sai cho chúng, chúng dùng mọi thủ đoạn để hãm hại, nhất là ngăn chặn con đường Dân chủ hoá Đất nước, phải loại trừ những thành phần khuyến mãi này đi.

8.- Đòi hỏi nhà cầm quyền phải công bố trước nhân dân từ trước tới nay đã mật ước với Tàu về chuyện diệt Di bán Nước.

9- Tổ cáo Chiêu bài” Núi liền núi, Sông liền sông, 16 chữ vàng, 4 tốt và 3 kiên trì, là chiêu bài Lừa để bí mật Bán Nước hại Dân.

Tất cả đều do lỗi nhà cầm quyền để cho thiếu số đảng CSVN xâm nhập các cơ cấu xã hội để thực hiện âm mưu bán nước hại dân, nên bốn phận nhà cầm quyền phải nhanh chóng loại trừ đảng CSVN ra khỏi các cơ chế xã hội.

## **E.-Những việc nhân dân VN phải thực hiện thường xuyên trên toàn quốc bằng mọi phương pháp bắt Bạo động, bắt Hợp tác, Tẩy chay, Đình công, Bại thị, Bãi khóa . . .**

Có một số tư huyệt của Địch mà chúng ta phải luôn nhắm tới để đánh cho trúng đích bằng mọi phương thế mà mọi người có sáng kiến tìm ra. Đó là sự Thật hiển nhiên về tư tưởng Tham tàn và hành động Tàn bạo của nhà cầm quyền và giặc đại Hán. Việc loan tin rộng rãi cho quần chúng là sự tối thiết, vì nhân dân có nhận ra tội ác của chúng thì mới vùng lên mà tham gia vào công cuộc chung, việc này làm cho chúng lo sợ. Nhắm vào yếu điểm của địch mà tấn công bằng những tư tưởng, lời nói và hành động không thể chống trả.

1.- Tìm hiểu và tố cáo những hành động **Bất Nhân**, chà đạp lên quyền sống của con Người, của người Dân từ trong các Thôn ấp đến Trung ương và phổ biến cho toàn quốc rõ.

2.-Tìm hiểu và tố cáo những hành động **Bất Công** ăn cướp tài sản nhân dân, nhất là tham nhũng của nhà cầm quyền từ địa phương đến Trung ương và phổ biến khắp nơi..

3.- Tìm hiểu để **Kiểm kê những tài sản** ( Động sản và bất động sản ) của những đảng viên CS từ địa phương tới Trung ương cùng những tài sản chuyển ra ngoại quốc ( TS Nguyễn Phúc Liên đã có một Ban truy tìm tài sản của CSVN gửi Ngân hàng ngoại quốc. )

4.-Thâu lượm tin tức về kiểm kê tất cả mọi công trình xây dựng cũng như nhân số của Trung cộng đang làm ăn tại VN. Những hành động thực dân của người Hoa đến làm ăn ở VN.

5.- Những nhà đấu tranh Dân chủ trong nước nên thành lập một Ban thâu lượm tin tức, vạch kế hoạch thi hành, đúc kết và lập hồ sơ tội ác của chế độ độc tài đảng trị đưa lên mạng cho toàn dân và thế giới được biết.

6.- Liên kết các trang mạng trong và ngoài nước để thâu lượm và phổ biến tin tức và liên lạc mọi hoạt động chung cả nước, mọi người hãy lưu ý mình hãy tìm đến với nhau vì việc chung, đừng câu nệ một số dị biệt nhỏ nhặt mà xa cách nhau.

7.- Dựa theo những sự kiện “ Tham tàn và Cường bạo “ đúc kết được, Ban phụ trách vạch kế hoạch, liên lạc với nhân dân khắp nước tổ chức đồng loạt những cuộc biểu tình tại chỗ rải rác khắp nơi về những tệ trạng trong nước. Tất cả các Tôn giáo cũng đồng loạt thấp nển cầu nguyện về những hành động Bất Nhân và Bất công trên. Tất cả chỉ để gây ý thức cho toàn dân tham gia việc nhà việc nước, khi đó chúng ta mới có cuộc tổng tấn công để Hoá giải chế độ bạo tàn CS.

Đây là việc làm đồng loạt của toàn dân và toàn diện, có mục đích làm phân tán mỏng lực lượng công an, không cho chúng có đủ sức chống đỡ. Cứ kiên trì làm việc nhỏ, thời gian sẽ đem lại cho ta kết quả to. Đây chỉ là một sự gợi ý, chính quý vị trong nước có nắm được tình hình cụ thể thì mới có được những hoạt động mới hữu hiệu.

...  
 Khi đụng độ với chúng thì chúng ta đấu Lý, đấu Tình và đấu Lực: Lý là Lẽ công bằng, Tình là tình Đồng bào ( lý do liên kết để xây dựng và bảo vệ đất nước ), Lực là lực của toàn dân. Chúng ta nên luôn ghi nhớ: Điểm Yếu của nhà cầm quyền là Bất Nhân và Bất Công, mà điểm mạnh của Chúng ta là lòng Nhân ái và lẽ Công bằng, không bao giờ dùng tư tưởng, lời nói và hành động bạo lực để đối chọi với chúng. Lấy sở đoản của Ta để đối chọi với sở trường của chúng tất ta sẽ thất bại. Đừng lầm tưởng cái Nhu của Ta là nhu nhược, mà là cái Nhu làm chủ được chính Mình để làm Chủ Đất nước. Kiên trì làm tỏ rõ được điểm khác biệt trên thì chúng ta thành công.

**Ta đừng nên quên đây là cơ hội bằng vàng và cũng là dịp tôi luyện thép để giúp mỗi chúng ta đào luyện mình nên người biết cách làm Chủ Mình và Đất nước, đừng có ngại khó nản lòng mà cho đây là ảo tưởng, khi kiên trì thì chúng ta nhất định làm được.**

Những Tư tưởng và Hành động quá khích “ Mắt đối Mắt, Răng đối Răng “ chỉ gây thêm đổ vỡ, nên phải cố tránh, đừng hành động theo bức xúc cá nhân.! Chúng ta phải dựa vào sự thực

mà tìm cách giải quyết vấn đề chứ không thể phủ nhận những thực tế còn lù lù ra đó được, phải đi vào lòng địch để hiểu địch mà phá địch, chính sách tầm xa và uyển chuyển của Hoa Kỳ là một thí dụ.

Thứ hai là phải nhân nhượng mà cùng nhau lo việc chung, không thể làm việc nước theo ý riêng theo bất cứ phe phái được. Anh hùng cá nhân không thể đưa đất nước thoát ra khỏi cảnh bế tắc, một phe phái dù lớn tới đâu cũng không đủ sức cứu và dựng nước được, chúng ta đã mê mãi lối lầm theo con đường Hẻm này rồi, hãy Thức dậy tuôn ra Đại lộ mà tiến bước! Tránh tình trạng: Lòng thì muốn làm việc to như Biển cả mà Trí còn hẹp như dòng Sông thì phỏng chứa được bao nhiêu người mà làm việc lớn Quốc gia ?

**Đối với các cộng đồng VN hải ngoại thì chúng ta cũng nên nhịp theo tinh thần đó mà hành động đồng bộ với đồng bào trong nước, Hai bên phải liên kết chặt chẽ với nhau.**

Không biết có giúp được gì cho công ích không, tôi xin kính gửi một số ý kiến thô thiển của một công dân, như một cọng rơm xây dựng cuộc sống hòa cho Dân tộc. Kính mong có được những đóng góp cao kiến của nhiều vị khác để chúng ta tạo nên một tiếng vỗ vàng rền cả nước.

Tổ quốc đang réo gọi các anh chị em thanh thiếu niên khắp nơi vùng lên, hãy thấp sáng những ngọn nến Công lý Hoà bình mà cứu Dân độ Nước.

**Cầu xin Hồn Thiêng Sông Núi soi sáng và độ trì cho Nhân dân Việt Nam.**

Hy vọng thay!



## AI CÓ LÝ VÀ AI CÓ LỰC

### I.- Lý là gì?

Lý là lẽ Phải Trái, nên lý có thiên lý vạn lý, nhưng “ **cái lý chung ngay chính giữa hai đầu mối** ( two extremes ) **gọi là Lý công chính**”, là lý chung cho mọi người, cho loài người. Ta có thể gọi bằng tên khác là lẽ Công bằng. Lẽ công bằng là lối sống giúp chúng ta cư xử với nhau hai chiều ” có Đi có Lại “ để toại lòng nhau, nghĩa là Hoà với nhau. Nhà Nho gọi lối hành xử đó là “ Cháp kỳ lưỡng đoan hay Đoãn chấp quyết trung “ nghĩa là giữ lấy hai đầu mối, để làm sao cho vị trí cân bằng linh động luôn nằm đâu đây khoảng giữa hai đầu mối. Tuy có giữ lấy mối của Ta nhưng cũng

cần có mối của Người khác để cho cuộc sống chung được cân bằng gọi là mối liên hệ “ Phải Người phải Ta “.

Đầu mối có thể là hai hạn từ, hai sự việc, hai vấn đề, . . . giữa hai cá nhân, giữa hai phe nhóm, giữa hai quốc gia, giữa Đông và Tây, giữa Trời với Đất. . .

Lý lớn nhất loại đó giữa Trời và Đất các Nho gia gọi là lý **Thái cực**, đây là Lý Mẹ của mọi Lý Con, Lý nào cũng đều gồm nét gấp đôi, khi hai cực được giao thoa hay cân bằng thì gọi là **nét Lương nhất hay Lương hợp** hay được gọi là “ **Đại Đạo Âm Dương Hòa** “. ( Âm Dương là hai đối cực hay hai đầu mối ).

Ví dụ khi hai nguyên tố hoá học kết hợp với nhau thành một hợp chất thì hai nguyên tố trao đổi ( Cho và Nhận ) các điện tử vòng ngoài sao cho số điện tử là số chẵn mới được cân bằng.

Khi hydrogen hợp với Oxygen thành phân tử Nước thì 2 nguyên tử Hydrogen cho đi 2 điện tử thành  $2H^+$  ( Ion dương ), còn nguyên tử Oxygen thu nhận 2 điện tử của Hydrogen thành ion Âm  $1/2O^{2-}$ , hai bên góp chung: hydrogen 2 và oxygen 6 điện tử thành 8 là số chẵn nên cân bằng để thành phân tử Nước. Hai nguyên tử hydrogen và một nguyên tử oxygen cho và nhận điện tử với nhau để kết hợp, sự việc này cha ông chúng ta gọi là Âm Dương tương thối.



Còn khi Hydrogen cho đi 1 điện tử vòng ngoài thì thành một ion +, Oxygen nhận 2 điện tử vào vòng ngoài thì trở thành một ion --, khi đó nguyên tử mất quân bình, cần phải kết hợp mới được cân bằng.

Thái cực viên đồ gồm đối cực Âm Dương, nhưng trong Âm lại có Dương và trong Dương cũng có Âm. Ta có thể dùng đồ hình này để giải thích sự kết hợp của cặp Gái Trai thành đôi Vợ Chồng. Gái Trai là cặp đối cực, người con Gái có bản chất ( cái Thể ) là – (âm), mà cái Điện ở ngoài lại là + ( Dương ), người con Gái trở thành một ion +, còn người con Trai có Thể là +, mà Điện lại là -, nên con Trai là một ion -, khi Trai gái gặp nhau thì hai ion + và - tiếp xúc với nhau, nên có hấp lực kết hợp với nhau thành cặp Vợ Chồng. Sự kết hợp này luôn ở trạng thái quân bình động, nó phụ thuộc vào lối hành xử chấp kỳ lưỡng đoan của từng người từng sự việc từng trường hợp. Vì vậy cho nên trong Đạo Vợ Chồng duy trì sự sống hàng ngày cho luôn được Thuận Hoà là điều rất khó. Vì sống gần nhau hàng ngày, nhiều khi người ta khinh thường nhau mới sinh ra cọ sự bất hoà, còn Cha ông chúng ta lại tôn Đạo Vợ Chồng thành Đại Đạo, vì nó quan trọng và khó bậc nhất và cần thiết bậc nhất cho cuộc sống hạnh phúc hàng ngày của gia đình.

Một điều chúng ta nên nhớ hai vợ chồng có khác nhau, thì mới cố gắng vươn lên sống hoà hợp mới có thể biến hoá luôn đổi mới, để tiến bộ đầy sinh khí, vì không ý thức được điều đó, nên bên này cứ đòi hỏi bên kia phải giống mình, khi không được đáp ứng thì cho là không yêu thương nhau, sinh ra bất hoà vì chúng ta không hiểu được sự đồng nhất là chống biến dịch để tiến bộ.

Cũng vậy, nền tảng của chế độ Dân chủ là chấp nhận sự khác biệt trong mọi lãnh vực để cùng nhau nương theo luật tiến hóa để đổi mới mà tiến lên, mà tồn tại với thời gian. Nếu cứ theo lối thượng đồng như CS khiến cả hệ thống đổ nhào như CS Liên Xô và Đông Âu. Nền tảng phản Dân chủ của Độc tài là không chấp nhận đổi lập.

Chế độ CS chỉ có một chiều hay cực đoan ( chỉ có một đầu mối, có Tao mà không có Mây ) là cái lý chỉ có Nhận là cái lý gây mất quân bình, lý của kẻ cường bạo gây ra bất Hoà “. Cái bệnh Duy lý một chiều này là trọng bệnh của xã hội ngày nay.

Vậy Lý công chính là lý của Đạo lý làm Người ( Tình lý hài hòa: nghĩa khí chi dũng ) giúp loài người ăn ở hoà với nhau, chứ không dùng sức mạnh bắt thọt ( Duy lý một chiều: huyết khí chi dũng ) để đấu tranh để hiếp đáp cướp bóc, tiêu diệt nhau.

Giai cấp đấu tranh của CS là loại đấu tranh theo Lý một chiều cực đoan, gây ra hiếp đáp, cướp bóc, giết chóc, gây ra bất hoà, hỗn loạn!

*Đối với con Người thì lý công chính mới giúp mỗi người có cuộc sống Thân an Tâm lạc . Đối với xã hội thì Lý Công chính giúp loài người thực thi lẽ Công bằng tương đối để sống hoà với nhau. Sự rối loạn xã hội ngày nay đều là do nếp sống Duy lý cực đoan của con người.*

*Để có được Lý công chính thì con người cần được sự trợ giúp của nguồn Tình để không quá đà trong khi xử Lý kéo rơi vào đường gian ác, và Lý cũng giúp Tình không quá thiên lệch trong việc xử Tình, như vậy gọi là Tình Lý tương tham. Tình và Lý luôn quện lấy nhau không thể tách rời, nên khi rời bỏ nguồn Tình thì cũng đánh mất lý công chính luôn, khi cưỡng Lý thì Tình cũng bị tổn thương! Nguồn mạch của Tình Lý là nguồn Tâm linh.*

*Tương tự như vậy trong lãnh vực quang học, ánh sáng vừa được truyền đi theo làn sóng hình sin bao quanh các hạt photon truyền theo đường thẳng, sóng và hạt không thể tách rời ( theo Louis de Brooglie ). Đó là Dịch lý hay cũng là Thiên lý.*

## **II.- Lực là gì?**

*Lực còn gọi là sức lực, là sức mạnh. Có nhiều loại sức mạnh:*

***Sức mạnh vật chất** như sức mạnh của bắp thịt, sức mạnh của máy móc, sức mạnh của vũ khí nhất là sức mạnh nguyên tử.. .*

***Sức mạnh tinh thần** là sức mạnh của tư tưởng, tư tưởng mạnh sinh ra hành động dũng cảm, tư tưởng của một văn sĩ, một triết gia có khi còn mạnh hơn cả sư đoàn quân đội.*

*Nói tổng quát những loại sức mạnh trên đều là sức mạnh của các dạng năng lượng khác nhau như Điện năng, Hoá năng, Cơ năng, Quang năng, Nhiệt năng, Nguyên tử năng, . . . Khi con người không ăn uống thiếu năng lượng thì không thể tư duy, khi tư duy thì phát ra những tần số năng lượng ta gọi là trường tư tưởng, cha ông chúng ta gọi là Hồn Thiêng Sông ( Lý ) Núi ( Tình ). Các tần số giống nhau thì tương ứng tương cầu mà giao thoa với nhau như trường hợp cộng hưởng của âm thanh. Khi Tình Lý cộng hưởng thì tạo nên Dũng khí.*

*Ngoài ra còn có **sức mạnh của Tình thương, sức mạnh của Hận thù.***

***Sức mạnh của Tình thương** thì có tính cách tích cực, có tính cách xây dựng, giúp duy trì và tăng thêm năng lượng, có khả năng xây dựng con người, gia đình và xã hội, và xây đắp nếp sống Hòa bình. Khi yêu thương nhau thì tăng thêm sức sống nối kết với nhau, vì vậy mà phải tu dưỡng thì mới un đúc được sức sống của Tình thương và Lý công chính, mà vươn lên những giá trị cao cả, đây là nguồn mạch của sự kết hợp của đoàn kết.*

*Còn **sức mạnh của Hận thù** thì có tính cách tiêu cực, tiêu hao năng lượng, gây chia rẽ, gây chiến tranh chết chóc tàn phá con người gia đình và xã hội. Khi căm giận, hận thù nhau thì tiêu hao năng lượng làm sức sống bị cạn kiệt, con người mất hết tinh hoa mà chìm con người xuống hàng súc vật, chỉ biết dùng nanh vuốt dành miếng ăn, nên mới gây bắt công chém giết cướp bóc nhau ! Để biết tác hại của hận thù giai cấp ra sao thì cứ xem những tàn phá của CSVN đối với con người gia đình và xã hội Việt Nam thì thấm đò!*

## **III.- Nguồn cội của Lý và Lực**

***Sức mạnh của Tình thương và Lý công chính hài hòa bắt nguồn từ suối Cam tuyền Tâm linh.** Linh như Thần linh, linh nghĩa là đâu đâu cũng hiện diện như khi ta bảo Chúa ở khắp mọi nơi. Ta đâu thấy Chúa, tưởng tượng ra Chúa được, vì Ngài vô hình, vô tướng, vô thanh, vô sắc, vô xứ, nhưng có thể nhận biết Ngài hiện diện qua ngọn sóng dạt dào ngày đêm trên các đại dương muôn trùng, qua sức gió vũ bão của tầng khí quyển, bao la, qua sức mạnh ẩn tàng nơi mọi vật khắp vũ trụ không ngừng biến hoá, qua sức vận chuyển và biến hoá của hàng tỷ thiên hà, mỗi thiên hà với hàng tỷ thiên thể. Tất cả đều chuyển vận triển miên theo tiết nhịp của Vũ trụ.*

Trong cái *Vĩ đại* ( Vô cùng lớn ) của vũ trụ bao la đều chứa cái *Tinh vi* ( Vô cùng nhỏ ) của nguyên tử điện tử. . , và trong *Tinh vi* nào cũng chứa *Vĩ đại*.

Trong *Thế giới hiện tượng* này chỉ có cái *Vĩ đại* được đan kết với cái *Tinh vi*, *Thiên chúa* không những hiện hữu khắp nơi trong vũ trụ bao la mà còn hiện diện ngay cả trong bất cứ cái nhỏ nhoi nào như hạt bụi, vì vậy mà ta chỉ có thể nhận biết *Thiên Chúa* ngay trong những cái *Tinh vi* của những cái *Tâm thường* !

Mặt khác, “ *Thiên lý tại nhân tâm*”, nên có đi vào *Tâm* thì mới *Linh*, *Tâm* là cửa *Ngõ* đi vào cõi *u Linh*, cõi *Tinh*, cõi *Vô biên* - nguồn của *hợp nhất* -, cõi của sự yên tĩnh tuyệt đối ( *Silence* ) và cõi của sự bất động hoàn toàn ( *stillness* ) , vì thế mà phải tĩnh *Tâm* mới tu dưỡng được *Nhân Tính*, *Nhân Tính*, để có *Nhân Tâm* với *Tâm Tinh* làm *Người*. Thế nhưng muốn đi vào cõi *Vô biên* thì không thể hướng *Ngoại* mà phải hướng *Nội* mà quy *Tư*, tức là quy *Tâm*, *Tâm* là cửa ngõ của nguồn *Tâm linh*. Cha ông chúng ta có bảo : “ *Tâm bất tại yên, thị bất kiến, thính bất văn, thực bất tri kỳ vị*: Khi đánh mất cái *Tâm*, hay mất ý thức hay không ý thức đủ về con người và sự việc thì tuy mắt có nhìn mà cũng không thấy, tai tuy có nghe mà vẫn không hiểu, miệng dẫu có ăn mà chẳng hay ngon dở “.

Khi con người sống theo nguồn *Tinh* và *Lý* công chính thì thuận với *Thiên lý*, nhờ tính chất nối kết và xây dựng nên giúp con người an vui, gia đình êm ấm và xã hội an bình, còn sống với *Hận thù* và *Tà ý* thì nghịch với *thiên lý*, nên có tác dụng phá hoại, và gây hỗn loạn, cha ông chúng ta đã cảnh cáo “ *Thuận thiên giả tồn nghịch thiên giả vong*”: Thuận với *Thiên lý* thì trường tồn và phát triển, còn nghịch với *Thiên lý* thì bại vong, bị tiêu diệt.

Trong gần thế kỷ nay, *CSVN* đã làm gì cho con người *Việt Nam*, *Gia đình Việt Nam* và dân tộc *Việt Nam*, nhiều người *Việt Nam*, kể cả một số vị trí thức dẫu quan tâm mà thấy, vì họ đã đánh mất cái *Tâm*, mất cái ý thức làm *Người*, làm *Công dân* của chính mình, họ thản nhiên sống to vo như một ốc đảo trên đại dương cuộc đời điên đảo! Thậm chí còn có nhiều vị còn theo đóm ăn tàn của *CSVN*!

#### IV.- *Lý và Lực của CSVN*

*Chủ nghĩa CS* là *chủ nghĩa chối Thần linh* nên *Vô thần*, mà *Vô Thần* thì dẫu có *Tinh Yêu* và *Lý công chính* thì làm sao mà *Linh*, vì thế cho nên:

*Lý của CS* là dùng *Gian ý* để cổ võ *Hận thù* mà *Bịp*, để phá hoại mà cướp, đầu tiên là cướp chính quyền, để từ đó lên ngôi mà độc trị mà cướp mọi thứ.

Cha ông chúng ta đã căn dặn “ *Thà làm đầy tớ thằng Khôn hơn làm Thầy thằng Đại* “, thế mà *CSVN* lại “ *làm Thầy Thằng đại Công Nông*“, để dùng bàn tay vô tội của họ mà diệt thằng *Khôn trí thức quốc gia và tôn giáo* “. Nay để bảo vệ mạng sống và của cướp được, chóp bu *CSVN* lại cố ý dung túng cho các đàn em đảng viên khắp nước ăn cướp tràn lan để dùng tay nhúng chàm của họ làm hàng rào bảo vệ. *Lực lượng quân đội* và *Công an* tham nhũng là *Lực của CSVN* hiện nay. Vì bị lừa và sự sống gia đình mà họ phải a theo, một khi bộ mặt tham tàn và cường bạo của chóp bu *CSVN* phơi bày, cũng như phong trào dân chủ dâng cao, tất họ sẽ ra tay trừ khử để đái công chuộc tội. Nay các thành phần đó đã rúng động, nhưng chưa phải lúc thuận lợi ra tay để cứu *Dân cứu Nước*. Chúng ta tin rằng lương tâm của họ còn lắng im chưa vùng dậy, chứ không thể mất!

Tóm lại *Lý của CSVN* là “ *Lý gian*” *Tham tàn và Lực của CSVN là Lực của là “ Lực Cường bạo bị gài bẫy* “, nên “ *phát như lôi bại như khô* “, nghĩa là khi bùng lên thì như sấm chớp, mà khi bại vong thì nguội lạnh như tro tàn! Chúng ta chờ xem, không lâu đâu!

#### 1.- *CSVN dùng Chiến lược Nhân danh để thực hiện trò đại Bịp*

Trong cái gọi là *cuộc cách mạng vô sản*, *CSVN* luôn dùng chiêu bài *Nhân danh* để nói một đảng làm ngược lại nẻo khác. Ta hãy liệt kê một số *Nhân danh* của *CSVN*:

**CSVN nhân danh Nhân đạo và công bằng xã hội** để lừa giới Công Nông phá xiềng xích bằng Hận thù và Xảo kế mà cướp thế giới để xây Thiên đàng mù mà bành trướng.

**CSVN nhân danh Quốc tế để phá quốc gia** bằng ba cuộc chiến tranh nguy tạo và cách mạng vô sản sắt máu để dùng bạo lực tiêu diệt sinh lực vật chất và tinh thần của VN.

**CSVN nhân danh Nhân dân, Dân tộc** để loại trừ lần lần các tầng lớp nhân dân, trước tiên là dùng bàn tay công nông để loại trừ địa chủ trí thức, các đảng phái quốc gia, các tôn giáo, cuối cùng nhân danh Thiên đàng mù để lừa toàn dân vào chuồng tập thể, dùng then cài tem phiếu thực phẩm để cài chặt cửa chuồng. Sau 1975 cũng nhân danh Nhân đạo mà tiêu diệt Quân Cán Chính miền Nam trong các trại tù cải tạo.

**CSVN nhân danh Văn hoá truyền thống Dân tộc** để dùng văn hoá Lừa hầu phá luân thường đạo lý làm Người cũng như nhân danh thuốc phiện để loại trừ các tôn giáo.

**CSVN nhân danh Độc lập Quốc gia** để gây chiến tranh để dùng bạo lực cách mạng vô sản mà tiêu diệt lần lần nhân tài vật lực để giúp Tàu thực hiện âm mưu Nô lệ hoá nhân dân, bán nước cho Tàu, để mưu chức Thái thú các quận huyện.

**CSVN nhân danh Dân chủ tập trung** để thực hiện lối cai trị Tham tàn và cường bạo!

**CSVN nguy danh kẻ lãnh đạo tài tình** nguy tạo ra điều 4 hiến pháp mà trường trị để thực hiện lần lần âm mưu thôn tính VN cho Tàu.

**CSVN nhân danh Hiến pháp cuối** để ngòi chỏm hỏm lên cái Tam quyền mạo nhận là phân lập mà phân dân hại nước.

**CSVN nhân danh chiến đấu cho Hạnh phúc của một số người** để dùng số người đó diệt một số người tinh hoa mà phá sản quốc gia.

**Tất cả đều là cuối! Cuối Nhân danh CSVN đã làm sa đọa con người, bẻ gãy gia đình và phá sản quốc gia để diệt Di lần mòn. Tàu cần vị trí chiến lược Việt Nam, đâu có cần nhân dân Việt Nam! Họ bảo dân họ có chết đi 6, 7 trăm triệu thì dân Tàu vẫn còn đủ để thống trị cả thế giới, thì 87 triệu dân Việt Nam, họ có sá gì!! CSVN đã dùng mọi mưu gian để thực hiện đúng điều đó cho Tàu!**

## **2.- CSVN đã dùng lối Tàm thực của Tàu để bí mật dâng nước VN cho Tàu**

Với Chiến lược đại Lừa Bịp và Chiến thuật Tham tàn và cường bạo, cùng mưu thâm hiểm, Tàu cộng đã gài bẫy CSVN dùng Cách mạng vô sản triệt với khẩu hiệu “giết làm hơn bỏ sót “để tiêu diệt nhân tài vật lực của VN qua gần thế kỷ! “.

Khởi đầu bán nước, Hồ Chí Minh và Phạm văn Đồng đã “nhường không” Hoàng sa và Trường Sa Hoàng Sa cho Tàu.

Tiếp đó là âm thầm nhường Thác Bản Giốc, ai Nam quan, một số lãnh thổ và lãnh hải biên giới miền Bắc.

Thông đồng cho Tàu trúng thầu phần lớn các công trình để Tàu đem dân qua cấy mà chiếm đất.



Bí mật cho thuê rừng dọc theo dãy Trường Sơn của 18 tỉnh, nhất là cho Khai quặng Bauxit Tây nguyên cũng như làm xa lộ theo đường mòn Hồ Chí Minh để giúp Tàu khổng chế xương sống của Việt Nam.

Tìm mọi cách đầu độc thực phẩm, phá hoại môi trường, để diệt Di cũng như lũng đoạn kinh tế để cắt gân Achille của VN.

Cho thuê các cửa biển đẹp để Tàu chiếm dụng lập làng vùng biển. Cho xây khu phố to lớn ở Bình Dương thành thị xã của Tàu ở miền Nam. Cho Tàu đi lại tự do để cho Tàu xâm nhập lần lần lấy để chiếm đất cấy dân!

Nay Tàu đang công khai hoá cho lười bỏ liếm Hoàng Sa và trường Sa cũng như cắm đánh cá ngoài biển để khổng chế miền Đông mà CSVN không những không dám lên tiếng cũng như cấm những người yêu nước chống Tàu xâm lược.

Không biết bao nhiêu cấp chỉ huy quân đội cũng như Công an được cài vào làm mật vụ cho Tàu.

Những âm mưu Tàn thực của Tàu đã qua hơn 4000 năm mà không sao thực hiện nổi, nay nhờ bàn tay sắt máu của CSVN đang được công khai lần lần, nhân dân Việt Nam cứ mở mắt ra mà xem cho rõ!

Đó là những điều chúng ta thấy được còn bao nhiêu điều bí mật chưa được bung ra ?

Vậy thì:

Có chuyện gian ác nào mà CSVN không làm để cọng rắn cắn gà nhà, đem voi về dày mã Tổ. CSVN còn gì để tiếp tục dâng hiến cho Tàu ?

CSVN là ai và CSVN đã đang và sẽ làm gì, nhân dân VN cần vạch mặt chỉ tên từng ác tặc xưa nay đang cấu kết với giặc bán nước cùng với tội ác diệt chủng tinh vi của chúng.

CSVN lấy tư cách nào để cai trị đất nước ?

CSVN hại dân bán nước mà nhân dân VN cứ mãi để cho chúng lái con tàu quốc gia xuống thác, sao không vùng lên lật tàu cho chúng trôi dạt ra biển khơi!

**Tất cả công việc của CSVN chỉ có mục đích cút cung tận tụy làm tay sai diệt Di cho Tàu.**

**Thiết tưởng cần nhắc lại cho CSVN rõ là Âu Châu đã cung cấp cho Nhân loại ba tai họa lớn: Đó là Chế độ Nô lệ, Đế quốc Thực dân, và Chế độ CS. Nay Châu Âu và nhiều nước ở Á Châu đã là nước Dân chủ, các nước Phi Châu và Trung động cũng đang sùng sục tiến lên nền Dân chủ, xã Nghĩa tiền thân của chế độ CS của CSVN là thứ gì đây?. Đây là lúc không thể lập lờ đánh lẫn con đen được nữa.**

**Tự phong là đỉnh cao trí tuệ và lương tâm của Nhân loại, 14 người trong bộ Chính trị đặc biệt là Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Phú Trọng hãy trả lời rõ ràng những điều đại Bịp tàn dân bán nước như sau:**

**1.- Đảng CSVN cao rao chiến đấu cho Độc Lập dân tộc, sao lại âm thầm bán nước cho kẻ thù truyền kiếp Tàu?**

**2.- Đảng CSVN cao rao giải phóng cho nhân dân được Tự do, sao lại cứ mãi độc trị, nhất là đàn áp giam cầm bách hại những người nhân dân yêu nước chống Tàu để giữ non sông gấm vóc của Cha ông để lại?**

**3.- Đảng CSVN cao rao xây thiên đàng trần gian để mưu Hạnh phúc cho công nông, sao nay đã gần thế kỷ mà hai thành phần trụ cột công nông không những bị bỏ rơi mà còn bị bóc lột tàn tệ và đem bán khắp thế giới?**

**Tục ngữ có câu “ Gậy ông đập lưng Ông “, Chúa Giêsu cũng đã phán “ Ai dùng gươm chết vì gươm, ai dùng súng chết vì súng”, quả nhiên đã ứng nghiệm với những Tư tưởng bạo ngược, những Nhân danh lừa bịp, nhưng Hành động bạo tàn của đảng CSVN, những thứ “ ma đưa lối quỷ đưa đường này đã đẩy CSVN “ tới con đường kiệt, nay chính những Tham tàn và Cường bạo đang làm mờ tối trí óc CSVN, đang bịt kín miệng CSVN, đang trói chặt tay CSVN, nên lối thoát duy nhất cho đảng CSVN là thành tâm hối lỗi, đái tội lập công, quay đầu trở về với Đạo lý Dân tộc, chứ cứ mù quáng theo Tàu theo Mỹ một cách nô lệ cũng đều là tử lộ!**

#### **V.- Lý và Lực của nhân dân Việt Nam**

Cuộc đấu tranh cho nền Dân chủ với Tự do và Nhân quyền hiện nay do nhiều thành phần trong nước đang đương đầu với CSVN là cuộc đấu tranh chính nghĩa, vì là cuộc đấu tranh do Dân cho Dân và vì Dân để thực hiện chế độ nhân dân làm chủ đất nước. Mục đích là đem Lý công chúng vào đời sống xã hội để cho mọi người sống yên vui.

Một điều mà chúng ta cần nhắc lại hoài là: Kẻ thù của nhân dân chúng ta không chỉ là đảng CSVN, mà chính là kẻ thù truyền kiếp Bắc phương, đã hơn 4000 năm nay họ tìm mọi cách để chiếm nước ta. Họ đã nô lệ dân ta hơn 1000 năm, gây 8 cuộc đại chiến, và tìm mọi cách để tiêu diệt dân tộc ta. Họ liên tiếp dìm dân tộc ta trong cảnh “ Cái khó bó cái khôn “ để cho dân tộc ta sa vào cảnh “Bần cùng sinh đạo tặc”, để làm tiêu hao sinh lực dân tộc mà cướp nước. Thêm vào đó dân tộc ta lại mang thêm trọng nô lệ người Pháp trong 80 năm nữa. Điều quan trọng là nền văn hoá Hán Nho khiến cho dân tộc ta đánh mất “ vi ngôn đại nghĩa “ của văn hoá Cha ông, mà cứ ngâm thi vịnh nguyệt, tầm chương trích cú trong cảnh quê mùa lạc hậu, nhất là khi tiếp xúc với văn hoá Tây phương ngoài độc dục CS còn có lối sống cá nhân chủ nghĩa vô trách nhiệm đã tách dân tộc chúng ta ra nhiều mảng, xé tung bọc Đồng bào, nguồn gốc của đoàn kết dân tộc, đến nay còn chưa chấp vá lại được, do đó chúng ta cứ lẫn lộn quần đầu khâu hơn thua với nhau, ôm lấy cái quá khứ mà hoài tưởng, do đó mà:

Đánh mất ý thức về vai trò làm chủ của mình,

Lãng quên cuộc sống “ Dĩ hoà voi quý “ với nhau của nền văn hoá Cha ông, nên cứ dẫm chân một chỗ, kẻ thù này còn quan trọng hơn kẻ thù Bắc phương và CSVN, vì đó là khởi điểm giúp dân tộc chúng ta có nội lực mà vươn lên.

Còn Lý và Lực của Nhân dân chúng ta thì Cụ Nguyễn Trãi đã tóm tắt trong Bình Ngô đại cáo.

**Chiến lược** hay Lý và Lực của nhân dân chúng ta là :

**Chí Nhân và Đại Nghĩa.** Chí Nhân là khối Tình của toàn dân, đại Nghĩa là Lý công chính, là trách nhiệm của toàn dân. Lý và Lực của Tàu và CSVN là **Tham tàn và Cường bạo.**

Còn **Chiến thuật** của nhân dân chúng ta là :“ **Dĩ Nhu thắng Cương, dĩ Nhược thắng Cường**”.

Còn của Tàu và CSVN là “ **Dĩ Cường lãng nhược: cá lớn nuốt cá bé** “.

Cha ông chúng ta đã vận dụng tài tình chiến lược và chiến thuật đó qua trường kỳ lịch sử, nên đã thành công vẻ vang, nay chúng ta học đòi cái dở của người, bỏ mất phần tinh hoa của cha ông, nên chưa vùng lên vực dậy được.

**Chiến lược và Chiến thuật trên là chính nghĩa quốc gia.**

## VI.- Kết luận

So sánh lực lượng đôi bên thì Tàu quá lớn so với chúng ta, so với CSVN thì trong tay chúng còn quân đội công an với súng ống, còn nhân dân chúng ta chỉ có tay không, nhưng nhờ chiến lược và chiến thuật trên, tuy tay không mà chúng ta vẫn có, vẫn có sức mạnh vô địch của cái chính nghĩa sáng ngời, nhờ sự Tham tàn và Cường bạo của Tàu và CSVN đã hiện nguyên hình làm rạn tổ, kẻ thù Tàu cộng và CSVN đã hết con đường lừa bịp, đã gây phản nộ cho toàn dân và đã đi cùng đường lừa đảo thế giới!

Mao Trạch đông đã dùng phương pháp tẩy não để xoá lương tâm của con người, nhưng đã thất bại ê chề, CSVN cũng đã dùng mọi phương cách hiểm độc diệt lương tâm để làm khiếp nhược con người, nhất thời thì được, nhưng nay đã vô hiệu. Chúng ta làm, lương tâm là thứ nằm sâu kín trong tâm khảm mỗi con người, không thể xoá, khi bị đàn áp thì nhất thời chúng xẹp xuống để tránh né, nhưng đến một lúc càng đàn áp thì chúng càng vùng lên theo luật tác dụng và phản tác dụng, vì thế xem bề ngoài thì chúng mạnh, nhân dân ta yếu, nhưng xét qua bản chất của vấn đề thì nhân dân chúng ta lại vô cùng mạnh với điều kiện là chúng ta biết kết hợp chặt chẽ với nhau. Nay chúng chỉ lén lút thực hiện âm mưu đen tối và chống chế yếu hèn, vì mất chính nghĩa nên mất hết nội lực, chỉ còn lại cái bộ mặt tàn bạo trắng tráo cuối mùa. Cứ xem hành tung của những Công an dẹp biểu tình cũng như các cuộc đấu khẩu của những thành viên dân chủ với công an thì nhận ra tinh thần sa sút của chúng. Qua cuộc đối đáp cũng như lối hành xử của những chiến sĩ dân chủ trong nước thì họ ngang nhiên và hùng dũng hơn tụi cầm quyền CSVN nhiều.

Những cái đại Bịp của CSVN nay quán vào xiết cổ đảng CSVN, những lời tuyên bố lếu láo về Dân chủ Nhân quyền của Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Đức Nhanh, . . . đang bó tay lực lượng tay sai công an bất động trơ mắt nhìn trước những cuộc biểu tình chống Tàu cứu nước đang ngày một dâng cao.

Ngoài ra các phong trào dân chủ thế giới đang dâng cao là một trợ lực lớn lao cho nhân dân ta quét sạch lũ độc tài.

Nay CSVN bên trong thì nhân dân oán hận, bên ngoài thì các nước kết án đàn áp nhân quyền, trong nội bộ thì lục đục xâu xé nhau, lại thêm Trung cộng đang nóng lòng nuốt mồi cho nhanh, vội vã xiết thêm vòng kim cô, CSVN là lũ phi nghĩa, đang sa vào vòng khôn đốn, nay như ngọn đèn sắp tắt, nó phải phụt lên mới tắt ngúm chưa biết khi nào!

**Đây là cuộc đấu Tinh đấu Lý bất bạo động, phải biến hoá khôn lường để nắm thế thượng phong của phe chính nghĩa. Thế nhưng cuộc chiến đấu của nhân dân chúng ta cũng còn cần nhiều trí não và sức lực của toàn dân. Chúng ta cần giúp nhau phục hoạt lại tinh thần của con người Nhân chủ, khi đó mới đủ tư cách và khả năng làm chủ gia đình và đất nước. Khôi phục lại tinh thần đồng bào “ lá lành đùm lá rách, chị ngã em nâng, máu chảy ruột mềm, tay đứt ruột xót “ cùng giúp nhau vùng lên vực dậy. Có khó của chúng ta nằm trong tâm tư ngại khó của mỗi chúng ta. Qua được chương ngại đó thì việc vượt sông băng ngàn nào có quản chi!**

Lòng dạ thanh niên đang sục sôi thúc lên đường cứu nước, mỗi bàn tay một việc, mỗi cái đầu một sáng kiến, chúng ta hãy nhanh chóng góp gió thành bão, quét sạch rác rưởi lũ cường bạo tham tàn! Những sáng kiến trong 9 cuộc biểu tình vừa qua làm nức lòng và đem lại hy vọng lớn lao cho nhiều người.

Tóm lại sức mạnh của Tàu cộng và CSVN là Tham tàn và Cường bạo, là phi nghĩa ngày càng tối om, còn sức mạnh của nhân dân ta là Chí nhân và đại Nghĩa là chính nghĩa sáng ngời đầy sức sống mới. Chúng ta hãy làm sáng tỏ được hai đối cực Chính nghĩa và Phi nghĩa để mau chóng thành công.

**Cầu xin Hồn thiêng Sông Núi soi sáng và độ trì cho mỗi chúng ta!**



## CHÚNG TA PHẢI LÀM GÌ, KHI BIẾT ĐÃ BỊ LỪA ?

### I.- Vào Bài

Nhân đọc bài “ **Tất cả chúng ta đã bị lừa** “ của Ông Nguyễn Anh Tuấn ( 1 ) , chúng ta thấy rõ đây là nguyên nhân quan trọng về cái chết bức tử của VNCH, kéo theo sự phá sản của Việt Nam. Quốc nạn của sự Lừa Bịp này đã đày ải toàn dân Việt Nam vào cái Hỏa ngục trần gian do đảng CSVN tạo ra. Bài này giúp chúng ta nhận rõ ra những “ bộ mặt lừa đảo “ và những “ bộ mặt bị lừa ” trên Thế giới cũng như trong nước. Nhiều người chúng ta thường oán trách Hoa Kỳ một cách không chính xác, chính phong trào Phản chiến trong chế độ Dân chủ mới khóa được tay ngành Lập pháp và Hành pháp Hoa Kỳ, gây nên nông nổi cho Việt Nam. Khi nhận thức được tất cả đều là nạn nhân, chúng ta có thể giúp nhau tìm ra sinh lộ để thoát ra khỏi vòng vây của bàn cờ thế giới, chứ không thể ngồi mà lý với lẽ để hơn thua, dành phải trái mà nguyên rủa nhau, nếu không bưng bình thì chúng vẫn triển miên sống trong mê lộ.

### II.- Những bộ mặt lừa đảo Quốc tế

Đó là Lenine, Staline. . . , đảng CS của Liên Xô, Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình . . . , đảng CS của Trung quốc . . . Thực sự đây là đảng Ăn cướp Quốc tế, họ dựa vào Chủ thuyết sai lầm của Mác, đã đưa mỗi như Giải phóng giai cấp và Hạnh phúc trần gian để đưa Công Nông Vào bẫy, họ khoác “ Mặt nạ Công ( Liên Xô ) Nông ( Tàu Cộng ) “ để lừa đảo đa số dân nghèo đói và ngu dốt a theo để đàn áp thiểu số nhà Giàu và Trí thức mà ăn cướp. CS bằg vào việc Đé quốc Thực dân, Địa chủ áp bức và bóc lột người nghèo mà dăng bẫy để bịp. CS kêu gào những “ Nô lệ ở thế gian “ vùng lên, đoàn kết lại bẻ gãy xiềng xích mà chiếm thế giới để xây dựng Thiên đàng Trần gian. Muốn có trần gian thì phải vùng lên lấy số động đàn áp mà ăn cướp. Muốn “ ăn cướp toàn diện “ thì phải nhân danh những thứ cực tốt đẹp để Bịp mà Lừa số đông cùng tham gia, dùng số đông làm áp lực mà không ché. Muốn đạt mục đích cướp Của thì phải giết Người, muốn giết Người thì phải vu cho có Tội, khi bị kết Tội bất công với Nhân dân thì phải trả hết Tài sản cho Nhân dân, cuối cùng đảng CS quản lý tài sản giùm Nhân dân, nhờ đó mà đảng CS giàu và mạnh, còn Nhân dân thì CSVN phải cứ để cho triển miên đói khổ và ngu dốt để làm công cụ cho đảng. Thế là Thiên đàng trần gian trở nên mù mịt! Muốn duy trì việc ăn cướp lâu dài thì phải lừa bằng cách đem mục 4 ghi vào Hiến pháp để lên ngôi độc Quyền, độc Đảng, độc Trị hầu giữ Ngôi và quyền Lợi cho Đảng!

Đó là tiến trình “ **Ván Bài Lừa** “ của đảng CS khắp nơi.

### III.- Những kẻ bị lừa cấp Thế giới.

Trước tiên là những người trong các đảng CS khắp thế giới, họ say mê theo cái ảo tưởng Hạnh phúc trần gian, do sự thúc đẩy của cuồng vọng Tham, Sân, Si, họ dấn thân vào các cuộc chiến tranh sắt máu nguy tạo, họ chà đạp lên công lý, dùng bạo lực giết người Và cướp Của tập thể . CS đã giết hàng trăm triệu Người đa phần là vô tội, chỉ vì họ giàu và có học. Ta không thể phủ nhận hai cái họa lớn của Âu châu cần phải phé bỏ: Đó là Chế độ Nô lệ, Đé quốc Thực dân . Nhưng CS là những người đui mù về con Người cũng như chẳng biết gì về Công bằng xã hội, nên cuộc cách mạng sắt máu của họ trở thành cái tai họa kế tiếp to lớn và khủng khiếp hơn!

Những người bị lừa vào bẫy hàng đầu là:

### 1.- Các triết gia Hiện sinh ở Pháp

Các vị triết gia Hiện sinh nổi tiếng tại Pháp như Jean Paul Satre, Simone De Beauvoir, Albert Camus, Roger Vadim, Simoine Signoret. . cùng Jane Fonda người Mỹ ở Pháp có chồng Roger Vadim.

### 2.- Nhóm phản chiến ở Hoa Kỳ

Các vị: Tokeley, Kamichael, Dagmar Wilson, Renni Davis, Noam Chomsky, Edbridge Cleve, Davis Ifshin và Peter Seaga và những sinh viên các trường Đại học thời đó ở Hoa Kỳ.

### 3.- Nhóm Phản chiến trong đảng Dân chủ Hoa kỳ

Các vị: Robert Car, George Meany, Abza, Humbert Humphrey. Edward Kennedy, Toby Moffet. . ( Theo tài liệu của ông Nguyễn Anh Tuấn : I, II, và III )

### IV.-Chủ trương của phái Hiện sinh

“ Hiện sinh cũng có tên là Hiện tồn ( existence ) chuyên chú vào biến động để chống lại triết Cổ điển mà Neitzsche đã gọi rất đúng là “**Nền Văn hoá căm thù với biến động** “. Chính cái triết học im lìm đó đã tôn con người Âu Tây cho mãi đến thế kỷ thứ 19 thì đột nhiên Âu Châu giật nảy mình cái thót, nhận ra sự bất động đó, mới hồi hả dấn thân vào chuyển động, động đậy. Đứng về mặt thời gian, người ta cho trào lưu Hiện sinh có công khám phá thời gian vì thời gian vốn là cái gì biến động. Xét về thái độ sống thì là có một cuộc sống lỏng, một sự báo tử của con người thực tại bấy lâu bị triết lý bắt nạt. Họ mới lỏng lên **chửi bới thậm tệ bọn khắc nghị, con đẻ của triết lý im lìm**. Sartre gọi những người khắc nghị đó là “ **Đồ đơ dáy** “, những salauds này trở thành tấm bia ngon lành cho trăm loạt liên thanh phỉ nhổ, vạch trần ra những cái thói tha được che đậy sau những lớp vỏ trang nghiêm kên kiệu kia. Và thế là lối sống vui nhộn thay ngهن tự thời lãng mạn lớn dần và trở nên thác loạn với triết học Duy sinh, tung bừa đả phá mọi định chế, diều cợt mọi thói tục, châm biếm mọi thái độ sống có thống kỷ kiên tâm. Họ cố tiêu diệt cho đến toàn triệt nền móng triết học cổ điển và tuyên dương triết học quan điểm với Luân lý hoàn cảnh. Mỗi người có quan điểm của mình, cái đó phải cho anh, mà không phải cho tôi. Con người là một thực thể đang sống ở trần gian trong những hoàn cảnh nhất định Ở Đây và Bây Giờ ( Hic et Nunc ) gắn với triết lý Đây Bây của quan niệm Hoà Thời. Nhưng đó chỉ giống bên ngoài vì **Hiện sinh đoạn tuyệt Dĩ vãng, tức là các giá trị cũ, đã làm xong rồi**. Hiện sinh gọi những thứ đó là ngoại lai tạo tác, là những gông cùm đối với Chủ thể tính ( subjectivité ), nên cần phải đập tan để vun tưới tài bồi cho Chủ thể tính, cho Chủ quan tính. Cần phải làm sao cho con người có ý thức và đảm nhận lấy trách nhiệm của mình: **Tính mệnh con người nằm trong tay con người vậy. . .**

**Đại để đó là chủ trương của nhóm Duy sinh và ta có thể nói ngay là họ có lý, nên không lạ chi nó đã lôi kéo được một số lớn thanh niên chạy theo, nhất là khi sau hai cuộc thế chiến càng phơi bày những rạn nứt của giá trị cũ. Cái phiền là Duy sinh duy lý hết sức nghĩa là không còn chút sinh lực nào khác nữa để nhìn rộng hơn bên ngoài tầm lý trí, nên cái sinh của họ chưa thoát vòng sinh lý. Họ muốn sống không có suy nghĩ, đã có bản năng cầm trịch. Không cần bậc thang giá trị nào hết, chỉ cần biết có lúc này bây giờ ( le culte du moment ). Đời sống của họ là cộng lại sự tập hợp các lúc khác nhau lại, không cần liên hệ nào hết, họ luôn luôn là tài tử trong đời sống được coi là như cuộc chơi : “ sống trên đời chơi nhiều là lợi đấy “.Đời có nghĩa lý chi đâu, mà phải trang trọng . . . “**

( Chữ Thời . Kim Định. Cơ cấu Thời gian với Thái độ sống )

### V.- Đồng Thanh tương ứng đồng Khí tương cầu

Đây là chỗ gặp nhau giữa những vị Hiện sinh và người Cộng sản: Những người Hiện sinh chủ trương phá cho tan nền “**Nền Văn hoá cãm thù với biến động** “. do nền triết lý im lìm, bất biến động cố điển, cho rằng nó lấy giá trị cũ kiểm chế, kìm hãm sự sống con người, và họ cố tháo cũi sổ lồng ra khỏi những câu thúc do luân lý thanh nghị ràng buộc, để sống một cách tự do thoải mái, họ nguyện rửa và cố diệt cho hết nền triết học cố điển. Họ là những người có dư cơm áo, có đủ mọi thứ tự do, nhưng còn cần một cuộc sống như chơi, vì cảm thấy cuộc đời là non mưa. Có vị giáo sư Văn khoa ở Huế đã ví von tư tưởng hiện sinh với sinh viên : “**Đứng trên vông đài cuộc đời, nhìn thân phận con người bi đát, cuộc đời non mưa. .!**” .

Còn những người Quốc tế CS thì hô hào những nô lệ ở thế gian hãy đoàn kết lại, đập tan cho hết những xích xiềng của chế độ Tư bản, để giải phóng những người bị áp bức và bị bóc lột, hầu xây dựng một xã hội mới, không có người bóc lột người, nên phải “**phá cho tan tành hết mọi thứ để xây dựng lại một xã hội mới tinh** “ trong đó “**mỗi người được làm việc theo khả năng, hưởng thụ theo nhu cầu**” . Đó là hình ảnh Thiên đường trần gian qua những khẩu hiệu rỗng, thật kêu và hấp dẫn! Đó là bùa Lú làm mê say vô số người, vì họ chẳng biết con Người là gì và nền tảng của Xã hội ra sao!

Với ý tưởng cuộc đời là non mưa như thế, nên khi Tuyên ngôn quốc tế CS ra đời, không nói đến Công nhân một số nước Âu Tây, mà các vị Hiện sinh Pháp và Hoa Kỳ cổ động sinh viên nhiệt liệt hưởng ứng, họ gặp nhau ở nơi bản năng Tham, Sân , Si, nguồn gốc của Hận thù: một bên thì “**ngồi suy gẫm cãm Thù** “ nền triết học cố điển, bên kia thì “**ra tay trả Thù** “ xã hội Tư bản, kết án là tạo ra bất công xã hội, cho là con đẻ của chế độ Nô lệ và Đế quốc thực dân. Đây là chứng cứ hùng hồn giúp CS đem bùa Lừa Bịp ra như thế giới, nên đã che lấp nguồn gốc của CS cũng là con đẻ của Đế quốc Thực dân!

Do đó mà có Phong trào Phản chiến ủng hộ QTCS để đánh lại “**Tư bản mới**“, mà đầu đàn là Hoa Kỳ, phong trào do các vị triết học Hiện sinh chủ xướng, được thần tượng “**Du hí** “ Jane Fonda hoạt náo!

Đáng lẽ họ phải chống Quốc tế CS và CSVN là thành phần gây chiến, vì gây thơ nên họ bị lừa, lại đi chống quân đội và chính quyền Hoa Kỳ, cũng như quân đội và chế độ VNCH, là chế độ non trẻ là lực lượng có khả năng chống Cộng để bảo vệ quyền Tư hữu và Tự do cho dân lành.

Mấu chốt vấn đề là ở chỗ này: Các vị Hiện sinh đã có đủ mọi nhu cầu cuộc sống rồi, họ cần thoát ra khỏi câu thúc các giá trị cũ, để được vui chơi thoải thích, họ chỉ bức xúc về ảo tưởng cuộc đời trong tâm trí họ, trong khi đó các Tôn giáo thì chuyên lo chuyện đời sau, còn Tư bản thì lo đi kiếm lời, để khoáng trống trần gian không mấy tốt đẹp cho CS mặc sức thao túng, dân chúng nhiều nơi trên thế giới bị Thực dân áp bức bóc lột, đang khát khao cơm no áo ấm và tự do, CS nhán vào tư điếm của hai cuộc thế chiến và chế độ Đế quốc thực dân, họ đã du dỗ đa số dân nghèo vùng lên không mấy khó khăn, gây ra con Hồng thủy thế lý 20 tràn lan khắp thế giới! Đây là cuộc chiến tranh ảo tưởng về hạnh phúc trần gian, được nung nấu bằng Hận thù gán ghép để thực hiện việc ăn cướp và phá hoại thế giới! Việc đó ngày nay đã rõ như ban ngày.

Thế mà vấn đề này cha ông chúng ta đã biết sai trái từ lâu, đó là: “**Khảng khái tông vương dị, thung dung tự Nghĩa nan** của Thế giới: Hăng hái vác gươm giáo theo Xít – Mao - Hồ để giết Người mà và cướp Của thì dễ như việc “**đốt Lông**“, còn mọi người cứ thong dong sống theo “

Nhân đạo “, mà thể hiện “ Nghĩa làm người “ tức là sống công bằng với nhau trong không khí hòa bình thì khó như việc “ Lên Trời “, nói gọn lại là “ sự sống Bất công đã và đang xé nát con Người và Xã hội “ !

**Nạn đề của Thế giới chỉ là “ Nạn bất Công do con người bất Nhân gây ra “, không hiểu rõ vấn đề “ công bằng tương đối trong xã hội “ thì không thể giải quyết nổi vấn đề bất công xã hội! Hành động Giết và cướp Của bằng Bạo lực chỉ làm cho con Người man rợ hơn và bất công xã hội tăng lên gấp bội!**

## VI.- Những kẻ bị lừa trong Quốc gia tại Việt Nam

Ông Hồ Chí Minh căm giận chế độ Vua quan đã cách chức thân phụ Ông vì chuyện ngộ sát, khi qua Pháp Ông xin làm tôi tớ cho Đế Quốc Pháp cũng không xong, lại được cụ Phan bội Châu khuyến cáo đừng theo CS, vì chút lòng tự cao tự đại, nên đem lòng Hận thù Quốc gia và Tư bản mà ông rắp tâm theo Quốc Tế CS, do đó mà khi đọc chủ nghĩa Mác, ông Hồ đã réo lên như người tín đồ tôn giáo ngộ Đạo. Chính ông Hồ Chí Minh và những người CSVN thần tượng hoá Hồ Chí Minh thành một nhà thâm Nho, một cha già Dân tộc, một Bác kính yêu của Nhi đồng, Bác không lập gia đình, hy sinh cả cuộc đời để cứu Dân độ Nước! Qua gần 70 năm, nay mới lộ ra ông Hồ Chí Minh chỉ là một ông già gom hết mọi thứ dỏm, một “ tội đồ độc nhất vô nhị của dân tộc “, chính vì Lòng Hận thù do Tham, Sân, Si nung nấu mà Hồ Chí Minh đã bị Uất khí đẩy ông ta vào vòng Tà đạo đại gian đại ác!

Còn những người theo CSVN đa số thuộc thành phần con nhà địa chủ, Phú nông và thành phần trí thức, họ căm thù đế quốc Pháp, họ có lòng thiết tha yêu nước, nên hăng hái giúp CSVN thành công, nhưng không ngờ họ đã bị lừa, đem nhiệt tình yêu nước của họ vào con đường Hận thù Giai cấp mà giết để cướp, thì quả là “ **Yêu nhau như thể, còn hơn ngàn lần phụ nhau** “.

Sau trận chiến Điện Biên phủ và Cải cách ruộng đất, thành phần con cái địa chủ phú nông và trí thức có công trong cuộc kháng chiến chống Pháp, thấy cuộc cách mạng chuyên chính vô sản theo Mao Trạch Động là “ **cuộc cách mạng triệt để** “ quá sắt máu, tàn bạo, nên họ mới lập ra **phong trào Nhân Văn Đất Mới**, dùng văn chương chống lại “ con người không Tim ” của CS, qua bài viết “ con Người khổng lồ “ của Trần Duy. Họ chống chế độ cũ, nên đã đi theo CS Tàu thì thấy quá bất Nhân, mà trở về chế độ phong kiến thì không thể, nên ưa làm cách mạng theo lối Nam Tư là lối CS quốc gia. Trong giai đoạn đầu của cách mạng này, những con cái thành phần giàu có và trí thức nếu tích cực tham gia cách mạng thì đều được tính công mà ưu đãi phần nào, nhưng Trung cộng lại kết án đó là “ **cách mạng cải lương** “, vì cho rằng giai cấp địa chủ bao giờ cũng bám chặt vào tài sản, nên cần phải trừ tận căn. Tiếp đó CSVN theo Tàu sửa sai bằng phong trào : “ **Trăm hoa đua nở** “, để cho thành phần chống đối lộ diện hết, rồi quét một mẻ cho đi tù hế ráo, nên hết chống đối. Họ thật sự là Tinh hoa của Dân tộc, chỉ vì bị lừa bị, nên tiêu cả cuộc đời!

Sau khi cướp được chính quyền, CSVN tước hết quyền Tư hữu và quyền Tư do của toàn dân, không còn biết làm gì nữa, nên mới mắc vào bẫy của kẻ thù truyền kiếp Trung Cộng để giữ Ngôi và bảo Mạng. Nay nhiều đảng viên thuộc phái “ **trâu cột thân Nga** ” hay thành phần còn chút lương tâm đã nhận ra sự thật, đã tỉnh ngộ, nhưng chưa dám trả thề đảng, vì thương gia đình vợ con bị cùng bách hại, kiểu “ **tru di tam tộc** “ xưa, nên chưa dám lộ diện, còn chờ thời cơ thuận tiện, còn một số thuộc thành phần thất sủng “ **trâu cột** “ đã kịch liệt đả kích thành phần “ **Trâu Cày thân Tàu** “!

Mới đây có một nhóm trí thức ở Bắc Cali đã mời ông Bùi Tín, một nhân vật phản tỉnh, thuyết trình về 3 đề tài:

- 1.-Hiện tình đất nước
- 2.- Giải thể Cộng Sản
- 3.- Dân Chủ Hóa Việt Nam

*Trên bàn chủ tọa đoàn của một cuộc hội thảo nọ có hai Phe nhưng khác Phái, họ cãi nhau kịch liệt về sự phản tình của ông Bùi Tín, một bên thì tin là ông Tín Phản tình thật, còn bên kia thì không, vì cho rằng ông Tín không dám động đến Ông Hồ, Ông Tín còn mê các khẩu hiệu kêu như thùng rỗng của CS, ông chưa hiểu Ông Hồ và đảng CSVN là nguyên nhân cho mọi Quốc nạn và Quốc nhục. Phe tin cho rằng Ông Bùi Tín có khả năng lôi kéo những người CS chống CS, cũng như chỉ đường cho việc xây dựng nên Dân chủ cho đất nước! Phải chăng trước đây Ông Bùi Tín theo Độc tài đã chỉ đường cho quân Giải phóng đánh chiếm miền Nam, nay ông Bùi Tín phản tình lại được mời đến bày đường chỉ lối cho người tỵ nạn xây dựng chế độ Dân chủ! ?*

*Thiết nghĩ có hai vấn đề cần được làm sáng tỏ:*

*1.- Thân phụ của Ông Bùi Tín là Ông Bùi Bằng Đoàn làm quan đến chức Bộ Hình trong chế độ cũ mà CS kết tội là Phong kiến, Ông Đoàn đậu Cử nhân Hán học, lại học trường Hậu bổ làm thông ngôn cho Pháp, ông cũng làm mật thám cho Pháp, nhờ sự thông dịch nhục mạ trong vụ xử án Cụ Phan Bội Châu mà ông được thăng quan tiến chức rất nhanh. Quan toà Pháp hỏi Cụ Phan: “ Comment vous t’ appelez vous? “ , Ông Đoàn dịch là: “ Mày tên gì khai ra? “ . Cụ Phan trả lời” Tên tao cả nước ai mà chẳng biết cần gì phải khai! “*

*Ông Đoàn là đối tượng đầu tiên của CM vô sản năm 1945, thế mà vẫn được yên và sau đó ông được làm Phó Chủ tịch Quốc hội, qua việc làm thơ xướng họa với ông Hồ. Còn Ông Bùi Tín làm Trung đội trưởng đem du kích đi giết ông Võ Bào, thân phụ của Ông Võ Tử Dân ( Ông Tín chối việc này ) trong ngày đầu của CM. Ông Tín đã sung vào Quân đội nhân dân, mang đến lon Đại Tá, giữ chức phó Ban Biên Tập tờ báo Nhân Dân, Cơ quan ngôn luận của đảng CSVN. Vào ngày 30 tháng 04 năm 1975, phóng viên Đại Tá Bùi Tín đi theo đoàn quân giải phóng, có chiếc xe tăng của Bắc Việt đã tông cổng dinh Độc lập và treo ngược cờ Mặt trận giải phóng!*

*2.- Có người tin rằng hai Cha con Ông Bùi Tín nhờ sự bao che của Ông Hồ không những thoát được sự khủng bố đầu tiên của Cách mạng CS, mà còn được trọng dụng. Trong ngày đầu CM những thành phần hào lý, hàng xã, hàng tổng bị quy kết là cường hào ác bá, được mang ra bắn ngay mà không xét xử, thế mà Ông Đoàn không những được yên thân và còn được trọng dụng, do đó mà khi đã đào thoát mà Ông Tín không bao giờ đã động tới ông Hồ, có lẽ Ông còn cho Ông Hồ và đảng CSVN theo đường hướng XHCN Liên Xô của ông Hồ là đúng. Sỡ dĩ ông chống Cộng là vì Ông thuộc nhóm thân Nga, bị thành phần thân Tàu cho ra rìa, vị Tướng được kênh lên làm người hùng Điện Biên phủ Võ Nguyên Giáp còn bị thất sủng, được đẩy đi coi “ Xưởng Đẻ “ nữa là !, Cảm thấy mình đã đóng góp lớn cho CM, mà bị nhóm “ Trâu cọt “ thân Tàu cho ra rìa, nên Ông chỉ chống nhóm CS thân Tàu mà thôi?*

*Để phân biệt thực hư chúng ta cần có những sự kiện đáng chinh phục nữa từ ông Tín. Nếu Ông Tín thực sự phản tình để trở về với Dân tộc thì ông phải công khai xin lỗi đồng bào và hứa sẽ tìm cách đi vào Chính nghĩa Quốc gia, làm một số việc thích hợp để đái tội lập công, việc dùng hai chữ “ xin lỗi “đâu cần xứng được với “ oan khiên “ mà ông có góp công khiến nhân dân VN đã gánh chịu hàng thập niên. Khi nào nhận rõ được tội ác của chủ nghĩa CS và có hành động chống chủ nghĩa CS thực sự thì chúng ta mới tin, chúng ta sẽ hân hoan đón ông về góp công cùng cứu nguy Dân tộc.*



Có một điều mà chúng ta phải khẳng định với nhau : “Đảng CS nào cũng giết Người và cướp của, đều gây tai họa cho con Người và Đất nước, không còn lý lẽ nào có thể biện minh được nữa, chúng ta cần làm rõ điều này: Chúng ta nhất quyết loại trừ “ **Tư tưởng Bất Nhân Tham tàn** “ và “ **Hành động Bất công Cường bạo** “ của CS, **loại trừ Tổ chức đảng CSVN** là đảng ăn cướp ra khỏi Dân tộc, nhưng chúng ta **không nuôi ý tưởng tiêu diệt những người CS**, vì họ cũng là Đồng bào, là nạn nhân bị lừa như bao người bị lừa trên thế giới mà xa rời Dân tộc, nếu họ thật tâm phản tỉnh, biết bỏ con đường gian tà, quay về với Đạo lý chung của Dân tộc mà lập công cứu nước, tất sẽ được đón nhận một cách hoan hỉ, chúng ta đang cần sự tiếp tay của thành phần này, đây là vấn đề rất khó khăn và tế nhị, có thành Tâm thiện Ý, hai bên mới vượt qua thành kiến “ nghi kỵ thâm căn cố đế “ với nhau được. Sống trong Chính nghĩa Quốc gia chúng ta không thể bảo thù nhỏ nhen, để làm di hại chung cho đất nước, vì làm như thế là trái với Chính Nghĩa Quốc gia, nếu chúng ta cứ tiếp tục theo con đường nhỏ nhen đó thì càng làm cho Dân tộc chúng ta lún sâu vào tai họa to lớn hơn.

Sau đây là những lý do để không ai có thể biện minh cho Chế độ CSVN được:  
 Khi đã thần thánh hoá Hồ Chí Minh - con người trùng đồng - , CSVN đưa 3 thần tượng Xít – Mao - Hồ để lừa nhân dân qua các khẩu hiệu **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** , rồi dùng mọi thứ Nhân danh như : Nào là Giải phóng Dân tộc, nào là Công Nông được giải phóng thì ưu việt mọi đảng, nào là Cách mạng triệt để, nào là Dân tộc, nào là Nhân dân, nào là Nhân đạo, nào là Công bằng xã hội, nào đảng CSVN lãnh đạo tài tình, nào là Đỉnh cao trí tuệ, nào là Lương tâm của nhân loại, nào là Đổi mới với khẩu hiệu “ Công bằng, Văn minh, Tiến bộ . . . không có danh từ hoa mỹ nào trong tiếng Việt, mà CSVN không dùng làm khẩu hiệu, đến nay ông Bùi Tín còn mê, nên trong buổi nói chuyện trên San José vừa qua ông còn ca tụng những khẩu hiệu thùng rỗng ấy!. Các khẩu hiệu trong các Nhân danh nghe rất bụi tai, nhưng khôn nổi những Nhân danh đó chỉ là “ những đầu heo để Lừa và bán thịt chó để Bịp “.

**Chiến lược của CSVN là đem Độc lập, Tự do, Hạnh phúc nơi Thiên đường Trần gian ra làm mồi nhử để Lừa những người nhẹ dạ và kém hiểu biết.**

**Chiến thuật của CSVN là đem toàn Nhân danh ra mà Bịp, bằng cách “ Làm “ mọi sự đều ngược 180 độ với “ Nhân danh “ !**

Nhân danh **Độc lập** để cuối cùng làm nô lệ cho Tàu, và nay đang tính kế “đi dây “ hòng đổi Chủ?

Nhân danh **Tự do** để tròng cổ Dân vào còng nô lệ.

Nhân danh **Hạnh phúc** để giam đồng bào triền miên trong đói nghèo và ngu dốt và đời sống buông thả vô luân.

Nhân danh **Dân tộc** để phá nát thượng tầng kiến trúc như Văn hoá và Thuần phong mỹ tục ngàn đời của Dân tộc, và Hạ tầng cơ sở như cơ chế xã thôn, làng xóm và gia đình. . .

Nhân danh **Nhân dân** để tước đoạt Nhân quyền và đàn áp Dân quyền

Nhân danh **Văn hoá truyền thống** để tiêu diệt Văn hoá cho là lạc hậu và đòi truy, mà thay thế vào Văn hoá Lừa Bịp để đàn áp, để hãm hại, Giết và Cướp, nay đa số cứ manh mối dậm đạp lên nhau mà dành dật, mà ăn nhậu suốt ngày đêm và dâm loạn khắp nẻo.

Nhân danh **Nhân đạo** để giết thành phần giàu có và thành phần yêu nước được vu cho là phản động.

Nhân danh **Công bằng Xã hội** để cướp Của Nổi và Chìm của nhà giàu cũng như người nghèo!

Nhân danh **Đổi mới** với khẩu hiệu ” Công bằng, Văn minh, Tiến bộ, để rước tư bản ngoại quốc vào làm ăn mà Tham nhũng, ăn chặn tiền lương công nhân, cũng như bán công nhân, cũng như các “ em bé bán dâm “ ra ngoại quốc mà thu tiền.. .

Nhân danh **Quy hoạch đô thị** để cướp đoạt nhà đất của nông dân, nhất là thành phần đã giúp đỡ và nuôi dưỡng đảng viên CS lúc còn hoạt động bí mật.

Nhân danh **Giai cấp** để giải phóng giai cấp, nhưng thực tế sau khi Giết và cướp thành phần nhà giàu, đến thời Đổi mới lại lần lượt bóc lột thành phần nghèo Công Nông, họ đã bị lừa làm trụ cột để đưa đảng CSVN lên ngôi độc Quyền độc Trị.

Nhân danh lớn lao nhất là **giải phóng Dân tộc**, CSVN đã ngụy tạo ra hai cuộc chiến chống Pháp và Mỹ Ngụy, nhất là cuộc chiến “ Sinh Bắc Tử Nam “ để diệt sinh lực của Dân tộc, cùng phá nát Thượng và Hạ tầng kiến trúc và cơ sở, không để giải phóng mà để nô lệ hoá toàn dân, nhất là mắc bẫy Trung Cộng mà thực hiện kế tầm thực cho Tàu.

**Kể từ chiến dịch giải phóng Biên giới năm 1951, Trung cộng đã xâm nhập và lãnh đạo CSVN tiêu diệt cho hết thành phần tinh hoa của Dân tộc, phá nát thuần phong mỹ tục, tiêu diệt văn hoá cũng như phá tan tành Gia đình và mọi nền tảng của Quốc gia để cuối cùng mắc vào vòng Kim Cô của Trung cộng, buộc phải âm thầm nhượng lãnh Thổ và lãnh Hải và bán những điểm chiến lược không chế đất nước lần lần! Chẳng có tội lớn lao nào mà đảng CSVN không phạm tới! Đảng CS đã giúp Trung cộng thực hiện giấc mộng Hán hoá từ ngàn xưa mà không sao làm được.**

Thử hỏi có thành phần nào trong Dân tộc Việt Nam mà đảng CSVN không hãm hại; Trước hết là các nhà Ái quốc, đến Địa chủ, Phú nông, các Công thương gia, các Trí thức, đến khi Đổi mới thì ” trán lột “ hai thành phần Công Nông đã đưa họ lên ngôi!

Không biết tôi có bôi đen Chế độ mà đảng CSVN đã lèo lái hay không, nhưng vào năm 1956, các vị trong phong trào Nhân Văn Đất Mới là những Người đã có công trong cuộc kháng chiến chống Pháp đã nói Chế độ CSVN đã đen như lọ nôi, không gì có thể tô đen được nữa. Họ đã kết án những người CS là những kẻ được Thượng Đế tạo ra có bộ óc quá to, nhưng quên rắp quả Tim vào, nên chém phăng nát cả xã hội!

Một số câu hỏi quan trọng được đặt ra cho toàn Dân Việt Nam:

- 1.- **Đảng CSVN đã nói gì và làm gì cho Dân tộc Việt Nam suốt hơn 60 năm nay?**
- 2.- **Ai chịu trách nhiệm về sự bằng hoại của con Người và sự tan hoang của Xã hội cũng như mất sự toàn vẹn lãnh thổ của Quốc gia?**
- 3.- **Nhân dân có thái độ nào đối với sự “ tàn dân hại nước “ của đảng CSVN ?**

## VII.- Thầy nhăng Trò cuội

Để chứng minh cho những luận cứ trên, chúng ta thử đọc vài luận điệu trắng trợn của “ **Thầy nhăng Trò cuội** “: Một bên “ **Thầy nhăng** “ thì âm mưu ban Ôn để đòi nợ hầu cướp nước, một bên “ **Trò cuội** “ nhận Ôn, rước Voi về dày má Tổ, mà không dè bị xiết cổ bằng vòng Kim Cô :

**\*Thầy Nhăng** vung bút viết:

“ Quần đảo Nam Sa (Việt Nam gọi là Trường Sa) vốn dĩ là chuỗi ngọc trai lấp lánh của đất mẹ Trung Hoa, nhưng lại bị nhiều kẻ trộm cắp, muôn chiếm đoạt, giành giật, việc này chỉ làm phân tán đi ánh hào quang của chuỗi ngọc trai mà thôi. Trong số các đảo bị các nước chiếm đoạt,

bọn Việt Nam kiêu ngạo, vong ơn bội nghĩa đã ráo riết chiếm đóng quần đảo với số lượng nhiều nhất.

Nghĩ lại mà xem, **Việt Nam vốn xưa là phiên thuộc của nước ta. Năm 1885, theo Thỏa ước Pháp – Thanh, Việt Nam đã bị nhượng lại cho Pháp, dần trở thành thuộc địa của Pháp. Sau hai cuộc chiến tranh, Trung Quốc đã giúp Việt Nam đánh đuổi thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, hai miền Nam Bắc đã được thống nhất.** Nhưng thật không ngờ bọn Việt Nam không những không biết ơn Trung Quốc, mà trái lại đã lấy oán báo ân, tự vỗ ngực xem mình là nước có tiềm lực quân sự lớn thứ ba thế giới, liên tiếp khiêu khích Trung Quốc. Mặc dù qua hai bài học, là cuộc chiến tranh biên giới Trung – Việt và chiến tranh Bãi đá ngầm, nhưng Việt Nam vẫn không nhận ra được bài học, càng ra sức chiếm đoạt nhiều đảo hơn. . . .

Người viết bài này chỉ biết lịch sử Trung Hoa mới có từ Đời Nhà Minh, nhưng quên Quốc nhục, mà qu ân đi cái đại nhục xâm lược bại trận

( Bài này bằng tiếng Hoa được đăng trên mạng "Trung Quốc Bình khí Đại toàn" được H.N. NGUYEN, CO/ US/OCC (Ret) dịch ra tiếng Việt )

*Qua những dòng trên, chúng ta thấy Lịch sử Trung hoa hình như mới có từ đời nhà Thanh đến Mao Trạch Đông mà thôi, còn các đời từ Hiên Viên Hoàng đế, đến Ngũ Đế, Hạ, Thương, Chu, Tần Hán, Tấn, Tùy, Đường, Tống, Nguyên, Minh kể như không có, thầy Nhặng cố ý chối Lịch sử Việt Nam từ Triều đại Hồng Bàng cũng như của Tàu từ triều đại Hiên Viên Hoàng Đế, triều đại Hiên Viên sau Hồng Bàng đến những 182 năm, ( 4891 – 182 = 4709 ), chưa kể nguồn gốc Việt từ nền Văn hoá Hoà bình của đại chủng Việt. Có phải dòng dõi Đại Hán muốn quên đi những nhục nhã “ Dĩ cường lãng nhược “ qua các triều đại quá khứ đã nhiều lần đi xâm lãng mà bị thảm bại!*

*Ta nên nhớ, Hiên Viên, lãnh tụ nền Văn hoá Du mục đã đánh bại Si Vuu là lãnh tụ nền Văn hoá Nông nghiệp tại trận cuối cùng ở Trác lộc, máu đại chủng Việt chảy lan hàng dặm. Hiên Viên Hoàng Đế là nhà cầm quyền đầu tiên của nòi Hoa Hán. Các triều đại kế tiếp cũng rạch một dòng Du mục bạo động.*

*Nền Văn hoá Du mục là nền Văn hoá của những kẻ sống bằng nghề chăn nuôi súc vật, suốt đời lang thang đi chiếm đồng cỏ, quen dùng gậy mục đồng điều khiển súc vật, giết súc vật rất tàn bạo để ăn thịt, nên nhiễm phải thói **bạo động, gây Chiến tranh, cướp bóc và bành trướng.** Cứ nhìn vào các nhà cầm quyền từ hơn 4000 năm đến nay đã làm gì*

*đối với Việt Nam thì rõ. Còn những người theo Văn hoá Nông nghiệp thì sống nương theo thời tiết, gần với thiên nhiên, nên **chuộng nếp sống Hoà bình.***

*Hoa tộc thuộc dòng Du mục từ Tây Bắc tràn qua, lúc trước sống đời săn hái vùng Tân Cương, Thanh Hải, về sau theo khứu sông Hoàng Hà tiến vào Bắc Trung Hoa. Hiên Viên tập hợp các bộ lạc Hoa tộc chiếm đất của Viêm tộc. Hiên Viên là thủy tổ của các Chế độ “ Dĩ cường lãng nhược “ của Tàu, là kẻ thù truyền kiếp của Việt Nam. Trong cuốn” kỳ môn độn giáp đại toàn thư “ có câu hát: “ Ngày xưa Hoàng Đế đánh Si Vuu, cuộc chiến ở Trác Lộc đến nay vẫn chưa dứt : **Tích nhật Hoàng Đế chiến Si Vuu, Trác Lộc kinh kim vị nhược hưu** “. ( theo Việt lý tổ nguyên. Kim Định )*

*Đây là cuộc chiến giữa hai nếp sống Nông nghiệp và Du mục hay giữa Nhân Nghĩa và Tham tàn và Cường bạo! Cuộc chiến “ Dĩ cường lãng nhược “ đã xảy ra triền miên trên khắp thế giới từ xưa đến thế kỷ 21 mà vẫn còn tiếp diễn!*

Ta chỉ lần theo những nét chính trong lịch sử Trung hoa để nhận rõ bản chất của Ván đề: Từ Hoàng Đế trở đi ( không kể nhà Hạ, Thương Chu ) đến đời Tần. Tần Thủy Hoàng có công thống nhất Trung hoa, nhưng bằng xương máu của đại chúng Việt. Ta chỉ kể ra ba điều vĩ đại của nhà Tần mà Trung hoa ngày nay lấy làm vinh hạnh:

1.- Sau Khi thanh toán các chủng Việt, thống nhất Trung Hoa, Tần Thủy Hoàng đã dày ải 700.000 dân đại chúng Việt xây Vạn lý trường thành, một vinh quang được coi là sáng chói của Tàu, nhưng là vinh quang của sự tàn bạo xây trên máu và nước mắt của chủng Việt!

2.- Để chuẩn bị cho cái chết, Tần Thủy Hoàng đã dùng 70.000 dân chủng Việt xây lăng tẩm, sau đó giết sạch để giữ bí mật, lăng tẩm Thủy Hoàng là một di tích cũng làm rạng danh nòi Hoa Hán!

3.- Khi chết Tần Thủy Hoàng còn chôn sống thêm 3.000 cung nữ. Hết chiếm đất, chiếm quyền, chiếm của đến chiếm thêm “ đàn bà sống “ để cùng người chết xuống cùng một hố! Đây là 3 cái vĩ đại nhất của Thiên triều!

Hơn 1000 năm nô lệ, không biết dân Việt Nam bị Tàu bách hại đến mức nào, chúng ta không còn có bút tích nào ghi chép lại.

Đến đời nhà Hán, Vũ Đế sai lão tướng Mã Viện đem quân qua dẹp Hai Bà Trưng, thu Trống đồng để xóa vết tích văn hoá Việt, đem Trống đồng về đúc ngựa, nhất là làm trụ đồng cắm ở biên giới Việt, có khắc câu chúc dữ: “ **Đông trụ chiết giao chỉ diệt:** Khi trụ đồng bị gãy thì nòi Giao chỉ bị tiêu diệt “. Mã Viện còn đem người Tàu qua gieo giống Hán hóa.

Đến nhà Tống lại đem quân qua xâm chiếm, nhưng bị nhà Lý đánh tan.

Trong 60 năm nhà Nguyên đem quân đánh 3 lần, nhưng bị nhà Trần đánh cho thảm bại

Đến đời Nhà Minh cũng đem quân qua xâm lược, Vua Lê Thái Tổ dùng trường kỳ kháng chiến đánh tan.

Vào đời nhà Thanh lại đem quân qua xâm lăng, bị Vua Quang Trung đánh tan trong 5 ngày, nhưng “ thầy Nhặng “ cố lơ đi mà chỉ nhớ trong trí tưởng tượng là nhà Thanh đã nhượng Việt Nam cho Pháp? Nhưng ta nên biết, “ thầy Nhặng “ chỉ nói bịp với “ dân ngu khu đen “ của mình, mà không có ý nói cho thế giới bên ngoài hay !

Từ năm 1949 đến nay, Mao Trạch Đông với đàn em Trung cộng đã làm những gì cho Nhân dân Tàu và cho Việt Nam ngày nay thì ta nhận ra bản chất của họ.

Đến thời VNDCCH, thầy trò đánh nhau mấy lần để dạy bảo nhau! Nay muốn nuốt trọn biển Đông, còn đang dọa đánh học trò vô ơn, thực ra là muôn chiếm cho được Việt Nam, giấc mộng đã hơn 4000 năm nay, mà không thể nào làm nổi!!

Những điều nòi Hoa Hán gây ra cho Việt Nam quả thật : “ **Trúc rùng không ghi hết tội ( tàn ác ), nước Nam Hải không rửa sạch mùi ( tanh hôi ) “ ( Nguyễn Trãi trong BNĐC ). Đó là những cái nhục lớn của Thiên triều mà họ cố lơ đi, vì thứ Quyền của họ thiếu Nhân, nên chỉ tìm được ở loài khác với loài Người, do đó cứ luôn lấy “ Dĩ Cường lăng Nhược “ làm lẽ sống lý tưởng! Cũng do đó mà chẳng bao giờ biết sĩ nhục mà cứ nói càn làm bậy.**

**Một điều quan trọng mà mỗi chúng ta nên nhớ: Trước đây tuy là nước nhỏ thua Tàu những mấy chục lần, người thì ít, của không nhiều, vũ khí không lắm, nhưng nhờ tinh thần Quân Dân đoàn kết một Lòng trên nền tảng “ Tình Nghĩa đồng bào “, mà trải gần 5000 năm, kẻ thù “ Dĩ Cường lăng nhược “ phương Bắc đã dùng hết phương kế mà không sao khuất phục và đánh chém nổi, đó là nhờ vào mạch sống của nền Văn hoá Cha ông đã sản sinh ra được nhiều Trai hùng Gái đảm, vì vậy cho nên việc chấn hưng lại nền Văn hoá Hoà bình là vô cùng khẩn thiết! Lịch sử gần 5000 năm của Dân tộc đã chứng minh điều đó.**

*\*Trò cuối “ đảng trưởng CS là Nguyễn Phú Trọng “ long trọng đọc Diễn văn đón tiếp Ngoại Trưởng Mỹ vừa qua tại Hà Nội bằng lý luận Bàn Cổ Nông hết sức sắc bén và cực kỳ trong sáng:*

“ Trước tiên, để trả lời câu hỏi “Chủ nghĩa xã hội là gì?”, xin ngắn gọn thưa ngay:

**Một là: Xã hội XHCN là một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Bằng chứng là ở VN, ngoài những cuộc tụ tập không được phép của nhà nước, thì xưa nay không hề có đình công hay biểu tình gì sất. Tức là nhân dân VN không hề biết bức xúc. Ngược lại, chúng tôi chưa bao giờ và sẽ không bao giờ quan niệm phẩm giá con người nằm trên mặt con người. Như vậy, đập vào mặt dân hoàn toàn không có nghĩa là chà đạp nhân phẩm hay dân phẩm. Và đó chính là sự khác biệt truyền thống giữa văn hóa Đông-Tây mà chúng tôi cần nhấn mạnh. ( ??? ) . . .**

( Trích trong bài Diễn Văn của TBT Nguyễn Phú Trọng đọc trong dịp Bà Ngoại trưởng Hoa Kỳ thăm Việt Nam vừa rồi )

Như vậy, thiết tưởng khi gặp TBT Nguyễn Phú Trọng, bất cứ bà con nào cứ đập thẳng vào mặt ông ta vài cái, vì theo Tổng Bí Thư CS này những việc làm như thế không hề chà đạp Nhân phẩm và Dân phẩm của ông cũng như những người CS, vì cái **Điện** ( bộ mặt ) bên ngoài của người CS không có cái **Thể** “ Nhân ở trong“, nghĩa là không mang bản chất Người, cái Điện đó không phải mặt Người, nên có đập chân lên cho nát cũng chẳng sao ! Cũng vì thế mà ở VN ngày nay, CSVN chuyên dùng CA ( nhiều khi mang lốt đầu gấu ) vào việc đàn áp, đánh đập, hãm hại, và giết Người yêu nước và vô tội, mà vẫn khăng khăng rằng đâu có phạm đến Nhân quyền, thế mà cả thế giới cứ không chịu hiểu cho, nên cứ mãi miết lên tiếng đòi hỏi Nhân quyền râm ran cũng vô ích ?!

Qua bài diễn văn, ta thấy ông Trọng đem” tư tưởng Cóc ở đáy giếng “ mà giải thích về sự siêu việt của “ Chủ nghĩa xã hội hơn chủ nghĩa Tư bản với Bà Clinton là chuyện ngổ nục cười, việc này làm người VN chúng ta đỏ mặt, chẳng khác gì Ông Chủ tịch Nguyễn Minh Triết Triết trước đây khoe khoang đã thức ngủ với Cuba, mà cảm canh nền Hoà bình thế giới!

Sao đến thế kỷ 21 mà còn có những thứ “ **cán Ngổ đực cán Mai** “ ăn nói “ Những Cuối “ như vậy, làm người đọc không biết nên khóc hay nên cười. Trong khuôn khổ bài này chúng tôi chỉ viết được chừng ấy!

### **VIII.- Vấn đề trọng đại mà toàn dân Việt Nam cần phải ý thức**

Các tôn giáo vì mãi lo việc Thiên đàng, Niết bàn, né tránh trần tục hay chê đời là ảo hoá, để cho Đời quên sống Đạo thực sự, do đó Đời bị thối nát và hỗn loạn, Vua quan theo Hán Nho thì quá hủ lậu, nhờ đó CSVN mới có chứng cứ hùng hồn để lừa bịp. Các vị trí thức thì ở trên và ở ngoài dân tộc, không hiểu nhu cầu của Dân tộc, chê nhân dân là què mùa lạc hậu, tránh những vấn đề rắc rối gây nguy hại cho mình về nhân sinh, một số chỉ mê làm quan mà không là công bộc lo phúc lợi cho toàn của dân, sống chết với dân, khi được hưởng vinh hoa phú quý thì a vào, còn lúc thua thì theo đường “ Tam thập lục kế “! Toàn dân thì nghèo đói và thiếu hiểu biết, lại thiếu người sáng suốt hướng dẫn, vì quá đói khổ, nên dễ bị lừa đảo, mà làm tay sai cho quỷ dữ.

Những người CSVN, một số không nhỏ là những người nhiệt tâm yêu nước, nhưng yêu bằng lối Hận thù giai cấp, nên lại phải ghét Đồng bào, Yêu nước mà yêu theo kiểu “ **Thề phanh thầy uống máu quân thù.** ( Quốc ca CSVN ) “ , mà **quân thù lại là Đồng bào** cần phải “ **giết làm hơn bỏ sót**” ! Lại Khi được cầm vận nước trong tay, thì không biết đường nào mà rờ nên phải rơi vào bẫy của kẻ Thù truyền kiếp mà làm nô lệ cho lũ Đồ tể giết Người, cướp Của, và cướp Nước họ Mao.

Còn một số có thể nói là thiếu số người Quốc gia tuy ý thức về hiểm hoạ CS, quyết tâm chống Cộng, lại bị vô số thù trong giặc ngoài vây hãm, còn thêm nạn “ Phe Phái “ do tiểu tâm tiểu Trí ngáng đường. Chỉ có một thiếu số người dân thân cứu nước mà có hàng chục người xâu xé mà phá, thì làm sao mà giữ nổi nền Độc lập Quốc gia cũng như hạnh phúc của toàn dân. **Quả thật đa số chúng ta đều là nạn nhân đều bị lừa cách này hay cách khác, chúng ta chẳng khác nào đàn cua bị nhốt trong giỏ, con nào cũng dùng hai càng kẹp nhau, mà không cùng chung lo thoát hiểm, quả thật cha ông chúng ta đã nói không sai, chúng ta cứ triền miên lâm vào cái nạn: “ **Khôn Độc Đại Đàn** “ .**

Tất cả toàn dân đoàn kết một lòng chưa chắc chưa thể làm xoay chuyển tình hình, dọn sạch được cái Đất nước đã trở thành “ **cái hổ rác của Thế giới** “ .

Vậy điều tiên quyết là toàn dân chúng ta phải bỏ đi cái tiểu Tâm, tiểu Trí, để tranh dành tiểu Danh tiểu Lợi, hãy thật tâm nhận nhau là Đồng bào, bao dung nhau, tuy dầu có số đồng bào còn xấu xa, nhưng phải chấp nhận nhau, tha thứ cho nhau, mà chung Lòng, chung Trí, chung Sức mà lo việc nhà việc nước cho đảng hoàng thì mới mong. Cây đũa Thân cứu con Người và Đất nước nằm chính ngay trong Lòng mỗi chúng ta, chứ không ở bên Mỹ, bên Tây, bên Tàu. . .nào hết. Không có con Người Tốt, có Tư cách và Khả năng thì chẳng làm gì nên thân, đừng có mơ tưởng ở người ngoài, đó là tư tưởng nô lệ, ý lại, không thể cứu con Người và Đất nước được, chỉ có cách học cho được cái tinh hoa của người ngoài nhất là khoa học kỹ thuật để làm giàu cho văn hoá mình là vô cùng cần thiết. Đã 38 năm nay, chúng ta đã học được những gì của nước ngoài có thể giúp ích cho đất nước?

Như Ông Nguyễn Anh Tuấn đã có bàn về **Hội chứng Chiến tranh Việt Nam**, ta thấy nguyên nhân của Hội chứng là do không những chúng ta, mà cả Thế giới đều bị lừa, vì Lòng chúng ta chưa được rộng, Trí chúng ta chưa được sâu, nhất là sự sa đọa của con Người, cứ tiếp tục làm cho sự chia rẽ giữa con người với nhau đã từ lãnh vực cá nhân, lan tới gia đình và đã tỏa rộng đến phạm vi xã hội và thế giới, không những ở Việt Nam, mà ngay ở Hoa Kỳ đã bao nhiêu năm nay mà sự chia rẽ từ cuộc chiến VN vẫn chưa dứt!

**Sự chia rẽ đã xé nát con Người, “ chẻ Tâm, Trí con người “ ra từng mảnh vụn thành Tiểu Tâm, Tiểu Trí, nó đã xé tan gia đình và làm rối loạn xã hội.**

**Cái tiểu Tâm tiểu Trí đã xé nát con người, xã hội ra trăm ngàn mảnh, đẩy các tôn giáo, phe phái lao đầu vào sự tranh chấp chém giết nhau, hận thù nhau triền miên, càng tiếp tục “ đấu tranh hơn thua đủ” với nhau để dành lẽ phải về “ Phía Mình “, không những vô ích mà còn làm cho lún sâu về cảnh phân hoá, cái lối sống “ Tham Dĩ bỏ Mâm “ này không những gây nguy hại cho sự tồn vong của chế độ, mà còn gây nguy hại cho cả hai bên và quốc gia. Sự phân hoá còn chặn đứng mọi lối thoát, chẳng khác nào cả Dân tộc ta trở thành một đàn cua bị nhốt trong Giỏ, con nào cũng hai càng Kẹp cứng con khác với ảo tưởng để thoát ra khỏi giỏ, mà không hề nghĩ ra, muốn thoát thì con cua nào cũng phải mở càng ra, đừng con nào Kẹp con nào, khi mở càng ra, tất cả cùng quay về cái Nắp của giỏ, tất cả Đoàn kết lại, tìm kế hợp lực tung cái Nắp ra mà cùng thoát . Hai càng Kẹp là tiểu Tâm, tiểu Trí, muốn mở càng thì phải có ý tưởng làm Hoà với nhau, cái Hương nắp Giỏ là để mọi người hưởng tới Chính nghĩa Quốc gia, sức**

**tung nấp Giỏ là tổng lực của sự Đoàn kết toàn dân. Thiết tưởng ngoài Hướng đó chẳng có con Đường nào mở lối cho Dân tộc ta nữa!**

### **IX- Lý do về Hòa hợp và Hòa giải**

Trong cuộc chiến tranh 20 năm gọi là chiến tranh Quốc Cộng chúng ta đã thấy, chính Quốc tế CS và CSVN gây chiến, cái gọi là giải phóng Dân tộc chỉ là trò Lừa Bịp để truyền bá chủ nghĩa phá nhà cướp nước của CS. **Kể từ năm 1954, CSVN dưới sự lãnh Đạo của ông Hồ Chí Minh là một đảng chạy cò cho Đệ Tam Quốc Tế, nhưng từ 1951 trở đi, khi việc thông thương giữa VN và Tàu được khai thông, vì phải nhờ cậy về Chiến lược, Chiến thuật cùng Phương tiện chiến tranh để cướp nước gọi là giải phóng Dân tộc, mà CSVN bị đẩy vào con đường phục vụ cho việc tằm thực của Tàu, đeo vòng Kim Cô vào cổ**. CSVN đã phát động các phong trào cách mạng vô sản, nhất là ngụy tạo ra hai cuộc chiến tranh gọi là giải phóng, trước thì vô ý thức vì tin vào **Bom Tàu** ( Đồ tể Mao ) nên **mất Bò VN** (đuổi Pháp đi trước, rước kẻ thù truyền kiếp vào sau ngàn lần hung hiểm hơn ), dần dà mới nhận thức muộn màng về việc phải thực hiện âm mưu của Tàu, thì đã quá trễ. Vì bị “ Ma đưa lối Quỷ đưa đường “, nên cứ dấn thân vào việc tiêu diệt các nhân vật đầu đàn các đảng phái Quốc gia, các nhân vật tinh hoa đất nước trong các ngành Nông, Công Thương nghiệp, Trí thức và thành phần yêu nước chân chính, cùng Quân Cán Chính miền Nam, còn thêm vụ cào bằng mọi cơ sở Quốc gia nhất nền Văn hoá ngàn đời của Dân tộc, mặc dầu đã bị suy đồi bởi Hán Nho quê mùa và lạc hậu của Tàu.

**Chính sự gây chiến của CSVN được sự yểm trợ tích cực của khối CS Quốc tế, mà chính quyền Quốc gia miền Nam cần phải có sự hỗ trợ của phe Tự do, nhưng sự đổ bộ quân của Hoa Kỳ vào miền Nam đã làm cho cuộc chiến của VNCH bị vu là mất Chính nghĩa trên trường quốc tế và nhất sự chống đối việc đổ quân của Hoa Kỳ vào miền Nam mà hai anh em Tổng thống Ngô Đình Diệm bị sát hại - cột xương sống hiếm hoi đương thời của Quốc gia – tuy không phải không có khuyết điểm nhưng đây là những trai hùng quý giá, biết chọn cái sống và cái chết với Dân tộc, đừng có cái nhìn ” Vạch lá tìm sâu “ vô trách nhiệm mà phủ nhận, cũng không nên cứ “ tôn vinh chạy “ bằng miệng mà phải hành động như những người có cột sống! Những lối hành xử đó càng đào sâu thêm hố chia rẽ Dân tộc, đây cũng là một trong nguyên nhân làm cho miền Nam bị sụp đổ mau chóng mà mọi người VN nên nhận rõ!**

**Kết quả tuy CSVN đã thống nhất được đất nước nhưng nhà cầm quyền miền Bắc đã bị mua chuộc và bị gài bẫy thành tay sai đắc lực bán nước cho Tàu cộng, họ có nhiệm vụ cào bằng mọi thứ của VN giúp Tàu cộng, còn Miền Nam cũng bị đẩy thành một con tốt trong ván cờ Quốc tế,- con tốt không thể qua sông - .**

**Rõ ràng là nhân dân Việt Nam hai miền vì bất Hòa đã trở thành “ Nạn nhân ” của hai khối liệt cường Quốc tế, qua bao nhiêu năm Đồng bào hai miền chém giết nhau, đến nay người ta rút đi, con người VN mới ngơ ngác nhìn đất nước hoang tàn với con Người xuống cấp, thuần phong mỹ tục thì đổ nát, nạn tham nhũng tràn lan, nạn “ cơm no ấm cất, dâm dật tràn lan khắp nước”, thế mà cuộc chiến vẫn đang tiếp diễn quyết liệt theo đường mòn như xưa! Quả thật chúng ta đã “ Khôn Độc Đại Đàn ” !**

Các liệt cường thì to lớn như trâu bò, còn đất nước nhỏ bé của chúng ta như ruồi muỗi, khi trâu bò húc nhau mà chẳng cùng nhau liệu đường tẩn thối mà len lách cho êm xuôi thì làm sao mà tồn tại và phát triển.

Một đất nước mà con người và thượng hạ tầng kiến trúc và cơ sở đồ vỡ như thế thì làm sao mà đứng vững được rước cơn lốc thời đại. Ngày nay ba mặt đất nước đã bị Tàu vây hãm, các

lực lượng nguy trang “ Tình vi dân, Động vi binh “ của Tàu đã xâm nhập khắp nẻo, lực lượng CA đông như kiến là những tên tôi đòi của Thái thú Tàu, giúp Tàu tàn thực, những vị trí chiến lược và huyết mạch kinh tế của VN đã bị Tàu khống chế. . . Trong hơn 60 năm, ai đã giúp Tàu làm được những việc tày trời như thế? CSVN còn có thể chối được không? Vì mất cái “ Chính nghĩa nước bọt “, nên CSVN dùng hạ kế, phải dùng CA giả danh đầu gấu trấn áp thành phần yêu nước là tối hạ sách. Cả một đàn CA dùng hành động hết sức đê hèn mà không trấn áp nổi một nữ lưu nhỏ bé mà không còn biết nhục thì là điều lạ nhất thế gian, phỏng có cái Quốc nhục nào lớn bằng !

Đất nước đã suy vong và còn đang đứng trên bờ vực thẳm, liệu con dân VN có còn nên đi theo lối” Khôn Độc Đại Đàn “ mà chửi bới, cãi vã cũng như lo thanh toán nhau được nữa không?

**Kết quả chẳng có phe phái nào hoàn toàn đúng, mà tất cả Dân tộc đều sai, tuy đâu kẻ ít người nhiều, ngay cả thiếu số không sai cũng không thể không chịu Liên đới Trách nhiệm, nếu cứ mê mãi đấu đá nhau thì mọi sự sẽ tồi tệ thêm, nhân tâm thì ly tán xã hội thì hỗn loạn suy vong, nhất là kiếp nô lệ miên viễn Bắc phương đang rập rình khắp 3 miền biên giới! Rõ ràng chúng ta đang ngủ mê trong nạn vong Nhân, vong Gia và vong Quốc !**

**Xin hãy bừng tỉnh giấc Mê lú lẫn mà hồi lỗi của riêng mình, phe phái mình, bỏ những di biệt nhỏ nhen, những thói khôn vặt, thật lòng ngồi lại cùng nhau, tìm cho ra Chính Nghĩa Quốc gia, giúp nhau bỏ lằn cái tiểu Tâm tiểu Trí, theo hướng Chính nghĩa Quốc gia mà xây dựng lại con Người và Đất nước qua con đường Hoà giải Dân tộc. Đây là con đường thiên nan vạn nan, vì tình trạng mất Gốc, chỉ biết có “Thù đồ theo người ngoài “ mà quên nẻo “ Đồng quy theo Chính Nghĩa của Dân tộc “, nên mắc nạn Phân hoá, đừng có ôm ảo tưởng dùng mẹo vặt và ăn mảnh, mà lẩn lút nhau, không tìm cách khôn ngoan hơn, cùng nhau vượt qua được cửa Ai Phân hóa, Hoà giải mà Đoàn kết cùng nhau thì tất cả chúng ta cứ buông tay làm kiếp Ngựa Trâu cho vừa mau vừa khỏe! Những giải pháp hòa giải theo tinh thần “ Tổ quốc ăn năn “ hay lấy**

**mưu vặt dùng thế “ Mạnh hiếp yếu” hòng chà đạp lên Công lý xã hội thì chỉ còn là thứ tôi đòi của CSVN !**

### X.- Tại sao phải hoà giải Dân tộc

Nạn đề chính của Dân tộc chúng ta là đã đánh mất mối Tình Liên đới Đồng bào với nhau, khi con dân một nước mà thiếu tình Liên kết thì chẳng khác nào những hạt cơm rời, chẳng hạt nào dính hạt nào, không còn chất dính thì lấy đâu mà kết thành đoàn. Khi con Người đã bỏ quên Nhân Tâm, đánh mất nhân Tính, Nhân Tình thì đâu có còn nhận nhau là Đồng bào, làm sao mà nhìn mặt nhau với tâm trạng xa lạ, đầy nghi kỵ và hận thù. Chỉ vì đánh mất Tình Đồng bào là keo sơn gắn bó mọi người thành một khối, thì làm gì có Nội lực mà nước không mất nhà không tan! . Khi con Người có Tình thì không nở làm bất cứ điều gì phương hại đến nhau, tức buộc mình phải ăn ở công bằng với nhau. Nói tóm lại, sự phân hoá hiện nay của chúng ta là do lối sống **thiếu Tình và quá nhiều Lý**, đó là cuộc sống Duy Lý một chiều, **chỉ có “ lấy Lại” mà chẳng có “ cho Đi “**. Làm sao cho cuộc sống hai bên Tình Lý hài hòa mới ổn, nhưng Tình bao giờ cũng trội hơn, dành phần ít cho trường hợp phải bao dung, tha thứ hay Hỷ xả cho người gây bất hoà.

**Chỉ có “ Mối Tình “ mới Liên kết mọi người với nhau, chỉ có “ Lý Công chính “ mới giúp mọi người sống Hoà hợp với nhau được, ngoài ra chỉ có pháp luật và nhà tù để quy tu mọi người lại thành một đồng như trong các chế độ độc tài.!**



**Có phải vì dấn đạp lên tình Đồng bào mà Dân tộc bị tan tác, chứ tình Đồng bào làm sao mà làm sứt mẻ được sự Đoàn kết của toàn dân . Quý vị nào có phương án nào ngoài việc lừa toàn dân kết đoàn bằng Bao lực, xin chỉ giùm cho Dân tộc nhờ.**

Thường thường nhiều người cứ hô hào hoà hợp hoà giải, mà chẳng biết: Không HÒA thì làm sao mà HỢP, không GIẢI Bất Hoà được thì làm sao mà HÒA, không HÒA được với nhau thì con Người sẽ xuống cấp kéo theo Xã hội hỗn loạn rối tung.

Cộng đồng Vatican II đã khuyến cáo: “ **Phải canh tân Bản thân cho có Lòng Bác ái, Lòng Nhân ái, lòng Từ bi, để biết đem Công lý vào đời sống xã hội đang Hoà giải với nhau, khi đó mới cùng nhau xây dựng được Xã hội có Hoà bình**”

Canh Tân cái gì” Thưa phải **đổi mới cái Tiểu Tâm và Tiểu Trí.**

\***Tiểu Tâm** là cái Lòng Hẹp hòi chỉ biết Yêu Mình, những người Thân của mình và Phe Phái mình, yêu của cải hơn Tình Người. ., mà ghét người khác, không lưu tâm đến quyền lợi và nghĩa vụ chung .Phải đổi cái **Tiểu Tâm thành Lòng Nhân ái, Bác ái hay Từ Bi hay Tâm Bò sát**, nghĩa là yêu hết mọi người, kể cả người phạm tội, cả kẻ thù và vạn vật trong môi trường sống.

\*Và cũng phải đổi cái **Tiểu Trí là trí vụn vặt, thấy Người và Việc theo tinh thần triết lý sò voi, nghĩa là phiến diện**, nghe một lời nói, thấy một sự việc không hợp ý mình là gạt ra mà phản đối, đã đảo ngay, mà không tìm xem Người, Ta phải trái ra sao, đây là nguyên nhân gây ra sự hiểu lầm mà chia rẽ.

Ai ai cũng cố gắng và giúp nhau trau dồi để cho cái Lòng yêu thương được Rộng như biển Thái Bình dạt dào, cái Trí hiểu biết được Sâu như đáy Đại Dương nghĩa là toàn diện, khi đó mới hiểu nhau mà sống hoà với nhau được, không làm như thế thì chỉ dắt nhau xuống hố . Phải có một phong trào để giúp nhau, nhắc nhở nhau thường xuyên vừa học vừa làm. Khi sống với nhau sao cho được “ trọn Tình vẹn Lý “ thì tất nhiên sẽ hoà với nhau được. Nhưng nên nhớ con Người là Quỷ Thân chi hội, “Thánh đó Quỷ đây” cùng trần nự trong Tâm tư mình, luôn bất toàn, nên không khỏi phạm lỗi, do đó mà cần phải bao dung, tha thứ cho nhau và hỷ xả thì mới không bị phân cách chia ly. Đó là con đường canh Tân để không những mọi người phải sống hoà với nhau, mà còn phải tu dưỡng hàng ngày để tiếp cận với Đấng Tối cao, mà” trau Nhân đôi Nghĩa “, hay Bác ái, Công bằng hay Từ bi, Trí huệ.

May thay Tổ tiên Chúng ta đã dạy cho chúng ta hai bài học thực tiễn “ **Tình Nghĩa Đồng bào** “ và lẽ sống hai chiều : “**Phải Người phải Ta** “ mà ai ai cũng hiểu được, chỉ cần nhắc nhở nhau giúp nhau sống thực sự mới mong có kết quả.

Nói thì dễ mà sự đòi thì có muôn hình vạn trạng nên việc làm rất khó, muốn hoà giải được cũng gặp muôn vàn khó khăn, không có dũng lực để kiên trì thực hành thì không làm nổi. Nói cho ra lẽ đã khó, mà mỗi người làm, mọi đồng bào cùng giúp nhau làm cho nên việc thì khó khăn ngàn trùng, xin đừng khinh cái điều tầm thường này mà mắc nạn!

## XI.- Nội dung Hoà giải

Nhiều người cứ hô hào hoà giải, nhưng cần biết rõ: **Hoà giải với ai, Hoà giải điều gì, hoà giải theo tiêu chuẩn nào và bằng cách nào? Thưa: Hoà giải với người bất hoà với mình, Hoà giải những sự bất công làm mất lòng nhau, Hoà giải theo tiêu chuẩn Chính Nghĩa Quốc gia chứ không theo tiêu chuẩn “ Mạnh được yếu thua “, Hoà giải bằng cách hai bên cùng hành xử Nhân Nghĩa để sống Hoà với nhau.**

### 1.- Hoà giải với ai ?

*Thưa : Đã là con người thì ai ai cũng bắt toàn hết, chính mình cũng bắt toàn hơn ai, đừng có tưởng mình là con người đã hoàn hảo, chỉ có người khác là bắt toàn, nên ai ai cũng có thể làm mất lòng người khác, gây ra bất hòa, bất công, cho nên phải làm hoà với nhau mà sống, chứ cứ gây bất hòa với nhau thì không những cuộc đời mình bị khốn khổ, mà gia đình đất nước cũng bị lôi cuốn vào vòng rối loạn, làm mất hạnh phúc chung. Vì sự nghiệp bảo vệ Nhân phẩm con Người và ích lợi chung của Dân tộc, mà bất cứ hai hay nhiều cá nhân nào, hai hay nhiều Phe nhóm nào, Tổ chức Đảng phái nào, hai hay nhiều Tôn giáo nào mà có sự bất hòa thì nên tự ý tìm đến với nhau mà hoà giải cho phải Đạo.*

### 2.- Hoà giải về Vấn đề gì?

*Thưa: Bất cứ sự bất bình nào về thái độ, về lời ăn tiếng nói, về cách cư xử làm mất lòng nhau đều nên tìm lại với nhau, tìm lời hơn lẽ thiệt mà làm hoà với nhau. Bất cứ sự bất công nào làm thiệt hại đến danh giá quyền lợi, ( tính mạng của người thân ) của nhau đều nên tìm đến với nhau mà dàn xếp theo lẽ công bằng tương đối. Có Dũng lực của cuộc sống Nhân Nghĩa mới làm được việc khó khăn nhất đời như thế, đừng làm tương việc tìm đến hoà giải với người khác là yếu là hèn. Không muốn hoà giải, và hoà giải để dành hơn thua là người hèn, mà hoà giải để giúp nhau sống theo lẽ Công bằng theo “ Đạo lý Nhân Nghĩa làm người “ mới là người dũng, nhờ sống theo Nhân Nghĩa mà trước đây Dân tộc ta đã sản sinh ra nhiều “ Trai hùng Gái đảm “. Nền Văn hoá “ Dĩ Hòa vi quý “. của Cha ông nay hình như đã bỏ quên!*

### 3.- Mục tiêu và tiêu chuẩn hoà giải

*Mục tiêu của Hoà giải là để mọi người sống Hoà với nhau, không có sự hoà thì đời sống*

*mất hết hạnh phúc, dầu cho có đến tiền muôn bạc triệu cũng không mua được, hai nửa sự phân hoá làm phân tán Nội lực của Dân tộc.*

*Tiêu chuẩn của sự hoà giải là **lẽ sống công bằng tương đối**, nó thay đổi theo mức độ từng người, từng sự việc, từng hoàn cảnh, giải được sự bất hòa với nhau là một việc khó, đây là sự trao đổi hai chiều mới thực hiện được, nhất là **hai bên đều phải có Thiện chí** mới đạt kết quả. Gặp trường hợp một bên có Thiện chí, bên kia thì không, thiết tưởng cần có một Trọng tài có uy tín cùng phân giải mới mong đạt kết quả. **Nếu hai bên đều không có Thiện chí mà cứ đấu đá nhau hoài thì một bên phải đi đến biện pháp Hóa giải.***

*Tuy tiêu chuẩn của Hoà giải là sự công bằng tương đối rất linh động, uyển chuyển chứ không thể lấy tinh thần “ cắn hạt gạo ra làm đôi “ mà giải quyết, nên hai bên đều phải có thái độ kính trọng và bao dung mới mong có kết quả. Tiêu chuẩn giải hòa của Dân tộc là Nhân Nghĩa.*

***Nhân** là lòng kính trọng, yêu thương và bao dung.*

***Nghĩa** là trách nhiệm hai chiều, hai bên phải đối xử tương đối công bằng với nhau. Không có lòng kính trọng mình và người khác, không hiểu rõ mình và người khác, không tin mình và người khác thì không hành xử được lẽ công bằng tương đối với nhau được. Con người không có Dũng lực của Nhân Nghĩa thì khó mà thực hiện Hoà giải được!*

***Vậy tiêu chuẩn để hoà giải phải là “ Nhân Nghĩa “, đó là Đạo lý của Dân tộc. Vì Vạn giáo nhất Lý, nên tiêu chuẩn hoà giải cũng là “ Bác ái và Công bằng” của Kitô giáo hay “ Từ bi với Trí huệ “ của Phật giáo. . . Mọi người có thể hiện những giá trị cao quý đó vào đời sống hàng ngày mới Hoà giải được, vì vậy cho nên Đạo Nói mà không Làm là vô dụng.***

#### 4.- Hòa giải theo Chính Nghĩa Quốc gia

Tuy bị chê là quê mùa lạc hậu, nhưng tự ngàn xưa Cha ông chúng ta đã có nền Văn hoá Thái hoà là sự Hoà khắp mặt, không những con người sống hoà với nhau, mà còn Hoà với cả Vũ trụ trong cosmic rhythm, cảnh thái hoà được diễn tả trên mặt Trống Đồng Đông Sơn cũng như Ngọc Lũ. Nền tảng của nền Văn hoá Thái hoà là Dịch lý của các cặp đối cực tương tác với nhau mà đạt thể Quân bình động, do đó Tiến hoá, Trường tồn luôn ở trạng Thái hoà. Các cặp đối cực giao thoa hay là nét lưỡng nhất ( dual unit ) là nền tảng của Dịch lý. Để các cặp đối cực giao thoa hay đạt trạng thái Hoà thì phải “chiết Trung giữa hai đối cực” hay “chấp kỳ lưỡng đoan” để cho được “Phải Người phải Ta” mà Hoà với nhau. Các cặp đối cực được tổng quát bằng ” **Đại Đạo Âm Dương hòa** “, hay phương cách sống “Thuận Vợ Thuận Chồng”, đây là **Bà Chúa của triết lý Hòa giải**, mà Phương cách là “**Chấp kỳ lưỡng đoan** “: Một đoan hay đầu mối như Âm hay Vợ, còn đoan kia là Dương hay Chồng, Âm / Dương, Vợ / Chồng hay Nước ( Thủy ) / Lửa ( Hỏa ) là hai đối cực, nếu sự cách biệt không quá lớn thì có thể tương tác với nhau mà hoà, giống như hai lực Ly tâm và Quy tâm giúp cho các Thiên thể chuyển động không ngừng ở trạng thái cân bằng trong không gian. Đó là Dịch lý về sự Tiến bộ và Trường tồn của các cặp Đối cực ở trạng thái Quân bình động.

Một điều rất quan trọng nền Văn hoá Thái hoà là **triết lý Nhân sinh** có nền tảng là cá kiềng 3 chân “**Thực, Sắc, Điện**”, trên đó có 3 cột trụ, : **Nhân Chủ, Thái hoà và Tâm linh** cùng với **Đạt quan Phong lưu**, thiết thân với con Người, nên mới cứu được con Người sống hoà với nhau.

Để cho dễ hiểu ta có thể lấy mấy ví dụ đơn giản:

Trong **con Người** thì cặp đối cực “Thở vào và Thở ra” được điều hoà thì sự sống được duy trì và phát triển, khi sự Bóp vào và Dãn ra của quả Tim được điều hoà thì hệ Tuần hoàn máu được ổn định, con người mới khỏe mạnh.

Trong **Gia đình** khi cặp Đối cực Vợ Chồng ăn ở sao cho cặp Đối cực Tình / Lý được hài hoà thì thuận Vợ thuận Chồng, gia đình thành Tổ ấm.

Ra ngoài **Xã hội** khi việc đối xử với nhau theo cung cách “Dĩ Hòa vi quý” hay “Bên ngoài là Lý, nhưng trong là Tình” thì mọi người sẽ sống hoà vui.

Trong lãnh vực **Vật lý** khi cặp đối cực Ly tâm ( Tán ) / Quy tâm ( Tụ ) đạt thể quân bình động thì các Thiên thể di chuyển ổn định không ngừng trong không gian.

Trong lãnh vực **Hoá học** thì cặp đối cực Acid và Base có thể hoá hợp để có phản ứng Trung hoà.

Trong **Âm nhạc** khi hai nốt nhạc giao thoa với nhau thì mới có tiếng Bổng tiếng Trầm cũng như Cộng hưởng, làm cho Tâm hồn ta hoà điệu cùng vũ trụ. Nhạc là bà Chúa của nghệ thuật Hòa, nhờ biết cách Hòa các nốt nhạc.

Theo số độ Ngũ hành, nếu sự cách biệt giữa các cặp đối cực có tỷ số Âm / Dương hay Vợ / Chồng hay Tình / Lý là 3/2 thì có sự hoà hợp, người Việt gọi là tỷ số Vài Ba, còn Nho thì Tham ( 3 ) Thiên Lưỡng ( 2 ) Địa. Trong tỷ lệ Tính / Lý thì Tình 3 Lý 2, Tình phải nhiều hơn để cho lòng Bao dung, Tha thứ hay Hỷ xả.

Phương cách hoà giải là “**Chấp kỳ Lưỡng đoan hay Doãn chấp quyết Trung**” bằng cách “**Chiết trung**”, nghĩa là muốn hoà giải được thì phải giữ lấy cả hai đầu mối, không có loại trừ đầu mối nào bằng cách thoả thuận với nhau vào liều lượng đầu dây giữa hai đầu mối, chứ không phải chia đôi cho đều nhau. Nói tổng quát là có “**Chí trung**” mới Hoà ( Chí Trung Hòa ), Chí Trung chỉ là điểm đầu dây giữa cặp đối cực, giúp tạo ra được sự hoà giữa hai đối cực. Vậy khi

đạt Hòa giải thì phần Hay phần Tốt hợp với Đạo lý làm người của mỗi bên đều được hai bên chấp nhận.

Hoà giải là một việc khó, khi con người hai bên không có Nhân, Trí, Dũng thì khó thành công.

## **XII.- Phân biệt Hoà giải và Hóa giải**

### **1.- Hoà giải Quốc Cộng**

Cuộc Hòa giải chỉ có thể xảy ra giữa những người Quốc gia chân chính không quá khích, có ý thức về tiền đồ Đất nước và những người CS phản tỉnh, họ nhận biết vì thiện chí mà bị sai lầm, nay thực tâm quay về với Dân tộc mà góp phần xây dựng chung. Còn đối với phần CS quá khích và cố chấp cứ mê muội làm tôi đòi cho kẻ thù truyền kiếp thì không thể Hòa giải mà phải dùng biện pháp Hóa giải.( 2 )

Cuộc hoà giải giữa hai khối Quốc gia và Cộng sản, có thể tiến hành khi hai bên đều có **Thiện chí hoà giải, hai bên phải đồng thuận về một tiêu chuẩn hoà giải chung là Chính Nghĩa Quốc gia.**

Nghĩa là gì ? **Nghĩa** là bổn phận, là trách nhiệm ăn ở hai chiều theo lối “ Phải Người phải Ta “ nghĩa là công bằng với nhau.

**Chính** là lẽ phải ở giữa hai đối cực, chữ Chính cũng có nghĩa như Chí trong “ Chí trung “ . Muốn thi hành đức Nghĩa ở đời thì con Người phải có Nhân, tức là lòng Kính trọng, Yêu thương và Bao dung nhau mà hòa giải, chứ không thể dùng lối mưu mô “ Tham tàn Cường bạo “ mà lấn át nhau. Chính Nghĩa hay Nhân Nghĩa trên bình diện Quốc gia là tiêu chuẩn chung cho mọi cuộc hoà giải, không thiên vị bên nào, không lấn át bên nào để làm lệch Chính Nghĩa, mà lấy Chính Nghĩa Quốc gia làm thước đo. Vì có hành xử theo Chính Nghĩa thì mới dung dưỡng được Phẩm giá con Người và mưu Phúc lợi chung được cho toàn dân.

**Nói gọn Chính Nghĩa Quốc gia là việc mọi người trong Dân tộc ai ai cũng đều phải Yêu thương nhường nhịn nhau mà ăn ở công bằng với nhau. Lời nói này nghe ra thì dễ, nhưng việc làm thì quả vô cùng khó khăn.**

Trên lãnh vực Quốc gia, những người làm chính trị phải biết Chính lược Quốc gia là gì,

từ đó bằng vào tình trạng của Quốc gia và Tình hình Quốc tế mà thiết lập ra Chiến lược và chiến thuật để xây dựng một chế độ Dân chủ có nền tảng từ Dân theo từng giai đoạn mà thực hiện. Việc tiên quyết là phải biết cách thể hiện được sự đoàn kết Quốc gia mới khởi đầu được.

### **2.- Hóa giải**

Khi trường hợp một trong hai bên không có Thiện chí cũng như không đồng thuận về một tiêu chuẩn hoà giải chung, sự cách biệt giữa cặp đối cực quá xa, thì một bên phải đi tới biện pháp Hóa giải. Cụ Nguyễn Trãi đã cống hiến cho chúng ta một chiến lược Hóa giải hiệu nghiệm:

**“ Lấy Đại Nghĩa để thắng Hung tàn  
“Đem Chí Nhân mà thay Cường bạo”**  
( Bình Ngô đại cáo )

**Nghĩa** là trách nhiệm, là hành động công bằng, **Đại Nghĩa** là lẽ sống công bằng và

*cuộc chiến đấu để bảo vệ sự sống công bằng của toàn Quân Dân.*

**Nhân** là lòng Kính trọng, Yêu thương và bao dung mọi người và ngay với kẻ Thù.

*Cuộc chiến đấu của dân Việt Nam với quân nhà Minh của Tàu là cuộc chiến lấy “ Chí Nhân và Đại Nghĩa “ để hoá giải cuộc chiến có bản chất “ Tham tàn và Cường Bạo “ của tội xâm lược Tàu.*

*Chỉ khi nào các cặp đối cực “ Chí Nhân và Đại Nghĩa “ đạt điểm Chí trung thì mới Hóa giải được “ Tham tàn và Cường bạo “. Khi giặc càng “ Tham tàn và Cường bạo ” thì chúng ta phải rèn luyện và thể hiện thêm “ Chí Nhân và Đại Nghĩa ” hơn để cân bằng với nhau, không những làm sáng tỏ Chính Nghĩa Quốc gia mà còn có đủ Dũng lực để đẩy lùi bóng tối “ Tham tàn và Cường bạo ”. Không có Chí Nhân và Đại Nghĩa thì không bao giờ đẩy lùi được Tham tàn và Cường bạo, chứ đừng Vũ khí chay không bao giờ giải quyết xong.*

*Cứ nhìn xem cách cư xử của Vua Lê Thái tổ đối với bại quân nhà Minh thì rõ: Ngài cung cấp xe ngựa và lương thực cho bại quân và vợ con đi đường bộ cũng như lương thực và tàu thuyền của bại quân và vợ con theo đường thủy mà về quê quán. Sau đó lại sai sứ qua cầu hòa, đó tinh thần hiếu hòa trong thế mạnh. Đó là cái khôn của hùng Tâm và Dũng Chí, về đàng Chính nghĩa kẻ thù cũng sai mà Dũng lực cũng không bằng, nên phải khiếp phục.*

### **XIII.- Chặng đường Hòa giải Dân tộc**

*Trước tình trạng phân hoá trầm trọng làm cho Quốc pha Gia vong như hiện nay, thiết tưởng Việc Hoà giải Dân tộc phải là Quốc sách hàng đầu. Lẽ hiển nhiên, khi không hòa giải được thì không thể đoàn kết được và như vậy thì lấy Nội lực đâu mà xây Nhà dựng Nước. Đại khái có 3 cuộc Hoà giải trên ba mức độ:*

#### **1.- Hoà giải Cơ sở**

*Trước tình trạng con người thương luân bại lý như hiện nay, đa phần chỉ manh mối dẫm đạp lên nhau mà sống, mọi môi trường đều bị ô nhiễm, nhất là môi trường Tư tưởng và Đạo lý làm người, phỏng một cộng đồng ô hợp thì có làm được gì to tát?*

*Muốn có được một cộng đồng có liên hệ khăng khít với nhau thì không thể không có cuộc cạnh tranh đời sống để hoà với nhau.*

*Cuộc hoà giải nền tảng của toàn dân thuộc Hạ tầng cơ sở tức là cuộc vận động Toàn dân trau dồi Nhân Nghĩa để sống hoà với nhau, làm sao cho Tình Nghĩa Đồng bào được ngày càng thắm thiết. Dân có trưởng thành về Tư cách và khả năng chống lại sự gian ác và đồng thời xây dựng được nền tảng Dân chủ vững bền. Việc này thuộc lãnh vực chuyên môn của các Tôn giáo và các nhà làm Văn hoá.*

#### **2.- Hoà Giải Thượng tầng**

*Hoà giải thuộc Thượng tầng tức là sự hoà giải giữa các Tôn giáo, thật ra giữa các Tôn giáo làm gì có mâu thuẫn để mà phải hoà giải, mà thực sự chỉ là những sự ngộ nhân không hiểu nhau hay do những người theo Tôn giáo quá khích, “ Lấy Đạo tạo Đời “ mà gây ra xích mích!*

*Thử hỏi giữa những giá trị cao quý như Bác ái, Công bằng của Kitô giáo, Từ Bi, Trí huệ của Phật giáo, Nhân Nghĩa của Nho giáo, tuy danh xưng có khác nhau, nhưng bản chất đâu có khác, vì đó chỉ là Tình Người nơi cá nhân và lẽ sống Công bằng ngoài xã hội, tất cả đều thuộc Tiềm thức cộng thông của Nhân loại, có Tôn giáo nào dạy Tín đồ của mình ghét con Người và ăn ở Bất công hay không, chỉ do sự khác biệt ở những môi trường sống khác nhau mà không hiểu nhau thôi,*

có khác nhau là ở chỗ những Tìn đồ theo mỗi Tôn giáo đó có tu trì được những giá trị đó được cao sâu hay không.

**Ở lãnh vực cá nhân** thì Bác ái, Nhân ái, Từ bi là lòng yêu thương mọi người và vạn vật chẳng có gì khác nhau, chỉ có cách thể hiện tình yêu theo nhiều phương cách và màu sắc khác nhau mà thôi.

**Ở lãnh vực sống trong xã hội** thì Công bằng, Nghĩa, hay Trí huệ đều là cách sống công bằng cũng chẳng có khác, vì đó là cách thể hiện lòng thương người ở trong gia đình và ngoài xã hội, mà ăn ở “ Phải Người phải Ta “ với nhau.

Vấn đề khác biệt là do những người theo Tôn giáo có thực sự sống đúng theo giá trị của Tôn giáo mình hay không hay chỉ có khoa trương đầu miệng mà tôn xưng Đạo mình mà không thực sự đem các giá trị Đạo vào Đời sống hàng ngày để làm chứng cho đức Tin mình. Sở dĩ có sự hiểu lầm cũng như sự xung đột giữa Tôn giáo là vì không tôn trọng nhau và thiếu hiểu biết nhau và nhất là động chạm tới lòng Tin của nhau. Đức tin là Cẩm Địa không thể động tới!

Đây là vấn đề tế nhị, trước đây tại miền Nam Việt Nam có sự xung đột giữa Công giáo và Phật giáo, sự việc này đã làm cho VNCH mau sụp đổ, đến nay còn có phe nhóm chẳng thấy sự nguy hiểm của sự phân hoá, không tìm cách làm hòa với nhau để lo việc chung mà lại tự cao tự đại dành phần đúng về phía mình, cũng như có thành phần cứ khư khư vào thành kiến cố hữu mà hiềm khích, thực sự không ai loại trừ được ai, và việc nước đâu có thể làm một mình, những sự việc nhỏ nhen gây hại đến việc chung thì kết cuộc Dân tộc gặt hái được những gì đây? Mỗi phía phải tự vấn lương tâm, đừng có theo lối “ Khôn độc đại Đàn ” vô bổ. Việc Quốc gia là việc của toàn dân, phải do mọi phe phái, mọi tôn giáo cùng đóng góp mà chưa xong, chứ theo thói “ Anh hùng cô độc ” cứ làm việc nước bằng cách thầu khoán một mình thì sự thất bại đã cầm chắc trong tay, vì “ Lực bất tòng Tâm ”, do đó mà sinh ra tình trạng Trâu cày và Trâu cột, bên làm, bên phá, cuộc đấu đá hai bên chỉ gây rối cho Quốc gia mà thôi!.

Thiết tưởng theo tinh thần “ **Vạn giáo nhất lý** “ thì làm sao mà các tôn giáo không đại kết được, tôn giáo nào cũng có tinh thần nhân loại, sao lại quá hẹp hòi mà so đo phe phái hơn kém với nhau, cái cao sâu không chỉ ở những lý thuyết màu nhiệm mà cũng cốt ở sự sống có đem được cái tinh thần Đạo vào Đời mà SỐNG HÒA VỚI NHAU hay không? Đạo Thật là ở Chỗ đó.

Hai nữa các Tôn giáo không chỉ lo việc đời sau, mà tiên vàn là lo việc đời nay bằng cách **đem Đạo lý vào Đời** mà sống hoà với nhau, Đời này mà sống Hoà với nhau được thì chắc Đời sau sẽ được cứu.

Thứ ba là mình sống với Dân tộc thì phải **bám vào Gốc rễ Dân tộc** mà đoàn kết cùng nhau để cùng Dân tộc lo cho con Người và Đất nước, không bám vào gốc Dân tộc thì ở trên và ở ngoài Dân tộc thì làm sao mà cứu được Dân tộc và khi Dân tộc nguy vong thì phe phái mình đâu có được sống Yên.

Để không bị rơi vào tình trạng phân hoá, thiết tưởng các Tôn giáo phải **Đồng quy** vào Gốc Dân tộc, rồi **Thù đồ** theo tinh hoa của Tôn giáo mình mà phục vụ con Người và Dân tộc theo sáng kiến và khả năng của mình thì mọi sự sẽ tốt lành.

Những lời tôi viết từ đáy lòng, không biết có phải là sự Thật không, vì sự Thật thường làm mất lòng, việc này nếu có, thì cho tôi xin tạ lỗi.

### 3.- Hoà giải Trung độ

Tôi muốn nói sự hoà giải này chỉ có thể xảy ra trong việc xây dựng chế độ Dân chủ.

Cuộc hoà giải này thuộc lãnh vực xã hội, để tất cả mọi người mọi ngành, mọi cơ chế của Quốc gia đều đồng thuận với nhau về một Hướng chung, để cho mọi hoạt động trong lãnh vực Quốc gia tạo nên một tổng lực để cho sự tiến bộ được đồng bộ.

Cuộc hòa giải này do các nhà làm chính trị, các nhà xã hội cũng như các nhà chuyên môn các ngành phải đồng thuận với nhau để tất cả các ngành cùng quy về một Hướng xây dựng chung của Quốc gia để phục vụ đắc lực cho mọi người, sao cho trong đó mọi Cơ chế xã hội đều có mối liên hệ cơ thể đồng bộ với nhau, nhất là phù hợp với hoàn cảnh hiện nay của Đất nước.

Ngày nay con dân đất nước chúng ta đã tỏa ra bốn phương, đã học nhiều cái hay của nước ngoài, nếu con dân Việt mọi nơi không ngồi lại với nhau, tìm ra một hướng chung để quy về một môi Quốc gia tất không khỏi rơi vào tình trạng phe phái chia rẽ cầm chân nhau: Mỹ đi đảng Mỹ, Tàu đi đảng Tàu, Tây đi đảng Tây, Nga đi đảng Nga! Tuy Đa nguyên là bản sắc đặc thù của mỗi phía, rất là quý giá, nếu không không hấp thụ tinh hoa của nước ngoài thành chất bổ dưỡng để cho mạch sống Dân tộc được quy kết làm một Mối Chung thì các phe phái Việt Nam sẽ đi tứ tung!

Những ý kiến đóng góp trên mới chỉ là Chính lược Quốc gia, hay Chính Nghĩa Quốc gia, chỉ có mục đích là tạo nên mối Đoàn kết chung, các nhà chính trị chúng ta thường khinh thường mà bỏ quên nền tảng này, làm chính trị mà quên nền tảng con Người và nền tảng Dân chủ thì chỉ là xây xã hội trên cát. Vì vậy cho nên các nhà làm chính trị phải quyền biến, phải hoạch định cho được Chiến lược và chiến thuật thích hợp để xây dựng nền Dân chủ chân chính nghĩa là có nền tảng vững bền, chứ không có cốp Hiến pháp người ta như đảng CSVN mà không biết gì thì chỉ làm hại Đồng bào và Đất nước.

#### XIV.- Kết luận

Khi toàn dân nhận rõ, nếu **không đoàn kết được với nhau thì không thể sống trong giai đoạn Toàn cầu hoá được**, đây là cuộc chạy đua tập thể của toàn thế giới, không có Nội lực toàn dân thì không thể đóng vai trò “Đối tác “ có khả năng “ ăn nên làm ra “ và có khả năng liên kết với nhau để “ bảo vệ quyền lợi chung “. Nếu mỗi phe nhóm trong nước nhận ra sự chia rẽ chỉ đưa tất cả Dân tộc thành “ **Nạn nhân** “ như chặng đường lịch sử đang lù lù ra đó, chỉ có sự đoàn kết mới giúp chúng ta làm “ **Chủ nhân** “ của Đất nước được, có nhận thức rõ như thế mới nhường nhịn nhau được. “ Một sự Nhịn chín sự Lành “; nên **Nhường nhịn** nhau để bảo vệ Công lý Quốc gia là đại nghĩa, mỗi một chúng ta phải cố gắng thoát ra khỏi tình trạng tiểu Tâm tiểu Trí mới làm nổi.

**Làm việc gì cũng có: đầu, đuôi, xuôi, ngược**, chứ không vì tinh thần cao tốc, muốn mọi sự được mau chóng mà quên xây dựng Nền tảng thì chẳng đi đến đâu.

Làm việc Quốc gia ngày nay **khó khăn ngàn trùng**, vì không những phải **nắm vững tình hình Quốc gia mà còn phải nắm vững được tình hình Quốc tế**, nên **phải có Lòng rộng Trí sâu mới bao quát được**, không tu dưỡng và đồng Tâm hợp Lực để mỗi người, mỗi nhóm chuyên trách phận vụ của mình, thì không thể làm trọn việc chung.

Làm việc Quốc gia mà quên **xây dựng con Người có Tư cách và Khả năng cũng như tinh thần Đoàn kết Dân tộc** để tạo cơ hội cho mọi người Dân đều được tham gia thì chắc chắn sẽ không xây dựng được chế độ Dân chủ chân chính.

Chỉ có người Việt Nam có **tinh thần tự Chủ, tự Lực, tự Cường** mới thực sự đóng góp cho đất nước, người nước nào thì lo xây dựng cho nước đó là chính, những người nước ngoài chỉ có

thể liên kết để trợ giúp đôi phần, vì họ cũng lo quyền lợi cho nước họ, tình thân vọng ngoại ý lại không giúp gì cho Đất nước!

**Trên đây là những việc vô cùng khó khăn, nhưng là những công việc nền tảng “Ăn Chắc Mặc Bền”, không phải là thứ “Dễ Đến Dễ Đi”. Nghe nói đến những chuyện như thế này có người cho là viễn mơ, nhưng viễn mơ với những ai ưa “ Ăn mau Làm tắt”, còn những kẻ thất lòng yêu con Người và Dân tộc chắc không thể không lưu tâm.**

**Nếu chúng ta nhận thức được kẻ thù truyền kiếp to lớn của chúng ta ngày nay hung hiểm và bạo tàn gấp bội, vì chúng là sự kết hợp giữa sự Thâm ác của đế quốc phong kiến có gốc Du mục Tây Bắc xưa cùng với Quốc tế CS có tổ chức rất khoa học và gian manh ngày nay, lại thêm tình trạng xã hội của chúng ta cũng rất nhiều nhưng, nếu chúng ta không canh tân, đoàn kết thành một khối thì chúng ta làm sao thoát ra được khỏi gong kìm của Thù trong Giặc ngoài cùng sự cạnh tranh ngày càng ráo riết. Có điều mà chúng ta không thể quên là chúng ta chỉ chống lớp cầm quyền Tham tàn và Cường bạo của Tàu mà thôi, còn đa số dân Tàu cũng là anh em đồng tông cùng chúng ta, họ cũng sống theo nếp sống Văn hoá Hòa Bình, chúng ta không thể gây ra sự xích mích dân tộc, mà còn phải liên kết với họ, mà sống hòa với nhau, cứ xem bài viết của Biên tập viên Chu Phương đính kèm sau đây thì rõ ( 4 )**

Là một người hèn, gặp cơn Quốc phá gia vong chạy trốn làm kiếp ngoại nhân, tôi chỉ có thể có một vài ý kiến thô thiển góp vào công việc chung, xem như là sự đóng góp của một công dân lưu vong - một Việt kiều - , với hy vọng có góp đôi phần hữu ích.

( 1 )

## **The voice of Human conscience from the death of a nation in the Vietnam War**

### **“TẤT CẢ CHÚNG TA ĐÃ BỊ LỪA ĐẢO”**

Nguyễn Anh Tuấn (Political Scientist)

ĐÓ LÀ LỜI THỨ NHẬN CỦA JANE FONDA NGƯỜI ĐÃ ĐỀ NGHỊ QUỐC HỘI HK CÁT VIỆN TRỢ ĐỂ ĐƯA ĐẾN CÁI CHẾT CHO MNVN

### **I. LỜI MỞ ĐẦU**

Cho đến hôm nay không biết có bao nhiêu con người Việt Nam và khắp nơi trên thế giới tìm hiểu được bản chất đích thực của chiến tranh Việt Nam là gì.

Sự thật lịch sử tìm thấy cho biết người CSBV chiếm được MNVN hoàn toàn phi chính nghĩa vì chỉ dựa thuần túy vào bạo lực, dối trá và lừa đảo. Vì thế chiến tranh Việt Nam là một cuộc **chiến tranh lừa đảo** của kẻ xâm lăng hiếu chiến BV. Khi bản chất chiến tranh là như thế thì tất cả sự thật trong chiến tranh đều đã bị bóp méo và trá trở để trắng thành đen, thật thành giả và gian tà thành chính nghĩa. Trong suốt cuộc chiến 20 năm con người đã bị cuốn hút vào dòng sông thường xuyên trong những cơn lốc, hay như đang bơi trên một dòng sông nước cuộn cuộn chảy xiết. Trong bối cảnh đó,



một bối cảnh mà những kẻ gây ra chiến tranh là CSBV đã cố tình tạo ra để xô đẩy con người trong những cơn gió lốc để họ chỉ thấy cảnh mù mịt khắp nơi hay nhìn đâu cũng thấy hư hư thực thực. Mục đích của những kẻ gây ra chiến tranh xâm lăng miền Nam là khuấy động thường xuyên và liên tục để không ai còn có khả năng nhận thức được chính xác xem cuộc chiến này đang diễn tiến ra sao.

Đâu là sự thật, đâu là lẽ phải, đâu là bạn, đâu là thù, đâu là kẻ xâm lăng hiếu chiến và đâu là nạn nhân bi thảm của chiến tranh và quan trọng hơn hết đâu là chính nghĩa và đâu là những kẻ gian tà phi chính nghĩa?

Từ bản chất của cuộc chiến đó, chúng ta mới thấy tại sao Tổng Thống Richard Nixon khi đề cập đến CTVN đã khám phá ra rằng, đã có 1200 cuốn sách viết về cuộc chiến này, nhưng tất cả nhận thức đã vấp phải 22 lỗi lầm nghiêm trọng, trong đó có tới 9 lỗi lầm mang tính chiến lược, vì những con người này đã vô tình rớt vào cái bẫy lừa đảo của HCM và CSBV. Từ bản chất và sự thật đó cho thấy những ai đã cho rằng quân dân MNVN đã thua trận vì hèn nhát và MNVN không có chính nghĩa, vì không chiếm được trái tim và trí tuệ của người dân hai miền Nam Bắc. Tất cả luận cứ này đã rơi vào 22 lỗi lầm đó. Vì thế, tất cả chúng ta những người dân của MNVN đã chứng kiến cái chết của dân tộc mình, và đứng trước cái chết của một quốc gia đầu tiên trong lịch sử của nhân loại vào ngày 30-4-1975. Vì lẽ đó, chúng ta đều có bổn phận và trách nhiệm phải tìm kiếm cho ra sự thật và lẽ phải để có đủ bằng chứng rõ ràng là sự chiến thắng của CSBV chỉ là chiến thắng của dối trá và lừa đảo, của những kẻ xâm lăng một Quốc Gia Tự Do Độc lập của MNVN – đó là những sự thật đang cần được làm sáng tỏ trước lương tâm của dân tộc Việt, lương tâm của Hoa Kỳ và lương tâm của tất cả nhân loại. Và quan trọng hơn là phải làm sáng tỏ chính nghĩa cao cả và lý tưởng của VĂN MINH DÂN CHỦ của Hoa Kỳ cũng như lý tưởng của nền CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM của chúng ta, để khôi phục lại danh dự, niềm tin và hy vọng đã mất đi từ 37 năm qua kể từ khi MNVN rơi vào tay CS.

Trên đường tìm kiếm sự thật đó ,chúng tôi đã khám phá ra rằng, trong suốt hơn 20 năm chiến tranh kéo dài đã có tất cả là 5 trận đánh lịch sử thì quân đội của CSBV và MTGPMN đã thảm bại cả 5 trận. Ngược lại trong 5 trận đánh lịch sử đó quân đội MNVN đã thắng cả 5 trận.

### **VỀ MẶT TRẬN CHÍNH TRỊ**

HCM và ĐCSVN cũng thảm bại ngay từ khởi đầu cuộc chiến đến cuối cuộc chiến – bởi vì nếu nói HCM và ĐCSVN đã chiếm được trái tim và trí tuệ của người dân 2 miền Nam Bắc Việt Nam là điều bịa đặt không hề có thật.

### **VỀ PHƯƠNG DIỆN NGOẠI GIAO**

Hoa Kỳ và MNVN cũng đã đạt được chiến thắng vào mặt trận ngoại giao sau cùng khi Hoa Kỳ đã gây dựng được mối quan hệ với Bắc Kinh và Liên Bang Xô Viết. Nhưng Hoa Kỳ đã không cứu được MNVN. Ai đã xô đẩy dân tộc này và quốc gia MNVN vào cái chết đau thương nghiệt ngã vào 30-4-1975; mặc dù Hoa Kỳ và MNVN đã thắng trên mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao? Ai thực sự phải chịu trách nhiệm trước sự thất trận nhục nhã của HK lần đầu tiên trong lịch sử? Ai phải chịu trách nhiệm về cái chết quá đau thương và nhục nhã của VIỆT NAM CỘNG HÒA? Phải chăng chính tầng lớp báo chí phản chiến, trí thức phản chiến và phong trào phản chiến nói chung tại Hoa

Kỳ, Pháp, Đức, Nhật và Đan Mạch phải chịu trách nhiệm trực tiếp trước lịch sử nhân loại về cái chết oan khiên của MNVN? Đó mới chính là điều cần thiết buộc chúng ta phải cùng nhau tìm cho ra tất cả sự thật, để chứng minh rằng sự chiến thắng của HCM và ĐCSVN là sự chiến thắng của những kẻ gian tà phi chính nghĩa trong hàng ngũ QTCS với âm mưu nhuộm đỏ Á Châu. Vì thế cái gọi là “Đại thắng mùa xuân” của hàng ngũ CSVN mà họ đã huênh hoang khoác lác từ 37 năm qua chỉ là sự chiến thắng cực kỳ bần thủ và nhơ nhớp. Những người Mỹ và khắp thế giới sẽ học được gì, và hành xử ra sao khi tất cả đều đã thấy rõ bản chất lừa đảo của HCM và ĐCSVN trong suốt cuộc chiến đó? Khi những chiếc mặt nạ giải phóng đã rớt xuống, để lộ nguyên hình là những tên độc tài khát máu và là tội đồ của dân tộc Việt Nam, tội đồ của 3 nước Đông Dương và cũng như là tội đồ đã chống lại văn minh tinh thần của nhân loại.

Từ sự thật của lịch sử đó, những người Mỹ nào đã từng chống CTVN sẽ có cơ hội nhận ra chính nghĩa lớn lao của những con người yêu chuộng tự do của MNVN, khi họ đứng lên để bảo vệ tiền đồn cho thế giới tự do mà chính tổng thống Kenedy đã từng nói. Nhưng HCM và CSBV đã đánh tráo sự thật tới bây giờ, họ phải trả lại chính nghĩa cho những nạn nhân của chiến tranh. Tất cả chúng ta đều muốn đi tìm lại sự thật lịch sử của chiến tranh từ 37 năm qua, để làm gì? Hay chỉ để trả lại sự thật cho sự thật, trả lại lẽ phải cho lẽ phải, trả lại máu xương cho những kẻ hiếu chiến và độc tài khát máu, đã gây nên chiến tranh tàn khốc đó, trả lại những chiếc mặt nạ cho những kẻ đội lốt “cách mạng giải phóng” khi họ rêu rao tranh đấu cho tự do độc lập và hạnh phúc cho toàn dân Việt Nam.

Và quan trọng hơn nữa là trả lại danh dự cho hàng ngũ quân đội MNVN, bởi vì họ là những người chiến thắng trong các trận đánh với những kẻ xâm lăng đến từ MBVN để đe dọa tiền đồn của Thế Giới Tự Do, trả lại uy danh cho những vị lãnh tụ khả kính đã nằm xuống vì muốn bảo vệ tự do cho nền Đệ I và Đệ II Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam, sau cùng là trả lại chính nghĩa cho toàn thể người dân tại 3 nước Việt, Miên, Lào bởi vì họ là nạn nhân bị thảm của CTVN trước những kẻ gian tà phi chính nghĩa là hàng ngũ CS hiếu chiến đã xâm lăng 3 nước ĐĐ để làm bàn đạp âm mưu xich hóa toàn vùng Đông Nam Á . **Vì thế ai nói HCM và ĐCSVN đứng lên tranh đấu cho độc lập tự do hạnh phúc cho Việt Nam cũng chỉ là một sự dối trá và lừa đảo.**

**Tất cả những ai còn tin rằng HCM thực sự đứng lên tranh đấu giành Độc Lập, Tự Do, Hạnh Phúc cho người Việt Nam thì nên xét lại- bởi vì vào năm 1965 chính HCM đã không giấu giếm sự thật khi gặp Salisbury tại Hà Nội, ông đã nói như sau:**

**“ Những ngày tuyệt diệu rồi đây sẽ đến khi tất cả các đồng chí đã đến bên nhau. Tất cả mọi người đang nỗ lực tranh đấu để đem đến sự thành công của Miền Bắc Việt Nam- đó chính là sự thành công của những người Nga, những người Tàu, và những chế độ tại Đông Âu. Tất cả đều muốn làm cho Miền Bắc Việt Nam trở thành một mẫu mực, một nơi triển lãm thu hút muôn người, và một mẫu mực lý tưởng của CNCS có thể đưa đến cho các dân tộc tại Á Châu và đặc biệt nhất là vùng Đông Nam Á.”**

**Hồ Chí Minh đã thú nhận với Salisbury rằng :” Tất cả đều tin rằng chủ nghĩa Cộng Sản sẽ từ Miền Bắc Việt Nam lan tràn sang tất cả các nước lân bang”. Đây là bằng chứng quá rõ ràng cho mọi người thấy HCM đã sử dụng cả dân tộc Việt Nam giống như một phương tiện để phục vụ tham vọng bành trướng của Đế Quốc Cộng Sản Nga Sô, chứ ông không bao giờ thực tâm tranh đấu vì Độc Lập, Tự Do, Hạnh Phúc cho dân tộc Việt Nam.**

## II. TẤT CẢ CHÚNG TA ĐÃ BỊ LỪA ĐẢO

(Đó là lời thú nhận của Jane Fonda- người đã đưa đề nghị cho Quốc Hội Hoa Kỳ cắt viện trợ để giết MNVN)

Chiến tranh Việt Nam và chiến tranh Đông Dương chỉ là một, có thể nói đây là một cuộc chiến tranh lừa đảo và bẩn thỉu nhất trong lịch sử chiến tranh Thế Giới (The most dirty deceptive war) mà những kẻ xâm lăng tiến chiếm Miền Nam là HCM và ĐCSVN đã cố tình gây ra. Với khẩu hiệu “Đánh đuổi Đế Quốc Mỹ, một Đế Quốc TÂN THỰC DÂN sau thực dân Pháp” là một sự lừa đảo trắng trợn; trong khi HK can thiệp vào VN, ĐĐ và Á Châu để bảo vệ quyền Tự Do, nền Độc Lập vừa phôi thai của MNVN và của các nước Đông Dương cũng như các quốc gia Đông Nam Á đang bị làn sóng Đỏ của QTCS đe dọa. Sau Đệ II Thế Chiến, sau khi đã cứu thoát cả châu Âu qua Đệ I và Đệ II Thế Chiến, rồi sau đó đưa ra chương trình Marshall để tái thiết cả Âu Châu.

Khi tổng thống Woodrow Willson thành lập nên Hội Quốc Liên để kêu gọi các Đế Quốc Thực Dân trao trả lại độc lập và tôn trọng quyền tự quyết và toàn vẹn lãnh thổ của các Quốc Gia đang bị Thực Dân đô hộ. Sau đó đưa ra phong trào giải thực trên toàn Thế Giới. Mục đích là để xây dựng lại Trật Tự Mới cho Thế Giới để đem lại một nền hòa bình chân chính cho toàn nhân loại. Đó là những hy sinh và nỗ lực vĩ đại của Hoa Kỳ trong thế kỷ XX và XXI. Vào năm 1945 và 1949 nước Việt Nam đã được độc lập và chính phủ Trần Trọng Kim đã ra đời, nhưng HCM và Đảng Lao động Việt Nam đã tìm mọi cách để phá tan nền độc lập phôi thai đó, trước tiên bằng những lừa đảo và dối trá cực kỳ tinh vi và quỷ quyệt chưa từng thấy. Đây là một âm mưu vĩ đại nhất trong chiến tranh Việt Nam, chiến tranh Đông Dương và chiến tranh lạnh.

Ngày nay muốn biết âm mưu dối trá và lừa đảo này của HCM và CSBV thì cứ nhìn vào đường lối chính sách của họ đưa ra để phô trương những gì tốt đẹp nhất, lý tưởng nhất để đánh lừa Hoa Kỳ và cả thế giới. Trên thực tế HCM đều làm ngược lại tất cả. Chúng ta có những bằng cứ như sau:

1. Bản tuyên ngôn 10 điểm của ĐCSĐĐ do HCM đưa ra năm 1930 khi ông thành lập nên ĐCSĐĐ.
2. Bản tuyên ngôn độc lập cho Việt Nam tháng 9 năm 1945.
3. Bản Hiến pháp viết ra năm 1946.
4. 10 mục tiêu của Pathet Lào, thành viên của ĐCSĐĐ.
5. Chính sách trung lập tuyệt đối của Cam-bốt do Shihanuk đưa ra.
6. Chính sách 10 điểm của MTGPMN.

Tầng lớp lãnh đạo của khối LBSV đã biết rõ rằng, tầng lớp trí thức tại Hoa Kỳ và Âu Châu chỉ chú ý tới tư tưởng, ý kiến cũng như những lời nói vì thế những người chống chiến tranh Việt Nam đã rút vào bầu của mặt trận tuyên truyền một cách rất dễ dàng, và họ sẵn sàng ngã theo để tôn vinh Liên Xô như một thành trì cách mạng vĩ đại và họ tin theo Liên Xô rằng thế giới Tư Bản đang trong cơn khủng hoảng và giãy chết.

Từ đó cái gọi là nhóm Tân Tả “New left” tại Hoa Kỳ và Âu Châu từ năm 1960 – 1972 đã xuất hiện tại Hoa Kỳ như những đợt sóng thần, nhất là tại các Viện Đại Học, tầng lớp trí thức và sinh viên chỉ chú tâm đến hành động không cần lý thuyết. Tất cả mọi hành động đều nhắm trực tiếp vào sự chống đối HK khi can thiệp để bảo vệ tiền đồn thế giới tự do tại miền Nam, mà những người Cộng sản coi là thứ “Tân Đế Quốc Thực Dân”. Đây là một thứ trở cờ của tầng lớp trí thức phản chiến Hoa Kỳ trong thời chiến tranh lạnh trước 1965. Họ đã thống trách Hoa Kỳ ngay từ khởi đầu cuộc tương tranh với Liên Xô. Họ cho những người Liên Xô là những người “yêu chuộng hòa bình”, vì Hoa Kỳ đã trải quân trên cả trăm căn cứ quân sự trên thế giới và biến Thế Giới Tự Do xác nhập vào ĐQ Mỹ. Mục tiêu chính mà họ nhắm vào là chống lại Hoa Kỳ khi tham dự vào chiến tranh Việt Nam.

Nhóm phản chiến theo Tả phái mô tả những cán binh Cộng Sản trong các Mặt Trận Du Kích là những vị “anh hùng” và là “các nhà cách mạng chân chính”. Họ cho rằng Tư Bản Hoa Kỳ đúng là đang bành trướng Chủ Nghĩa Tư Bản trên các Quốc Gia nghèo khó. Các sinh viên đại học đã bị lôi kéo theo tầng lớp trí thức đại học để thù ghét Hoa Kỳ và chống cả Văn Minh Tây Phương. Sự thực đó chứng tỏ rằng tầng lớp báo chí, giới trí thức và các Phong Trào Phản Chiến tại Hoa Kỳ đã bị guồng máy tuyên truyền khổng lồ của CSBV và khối Liên Bang Xô Viết khuất phục và chiếm được trái tim và trí tuệ của họ một cách quá dễ dàng.

Tội nghiệp và đáng thương thay cho những thành phần trí thức phản chiến Hoa Kỳ và Âu Châu chỉ hiểu Cộng Sản qua văn chương và chữ nghĩa nhưng lại không biết gì về bản chất những người CSVN, Á Châu và QTCS, cũng như họ cũng chẳng hay biết gì về mặt trận tuyên truyền của Đảng Bolshevik đang âm mưu giăng bẫy để họ rơi vào. Trong khi ấy tuyên truyền được coi là một guồng máy chính yếu của chiến tranh ý thức hệ. Khi tuyên chiến với khối tư bản, Liên Xô đã nghiên cứu rất kỹ nghệ thuật thuyết phục và vận động trí thức. Những người Leninist tự coi họ là những kẻ tuyên truyền trong thế giới cách mạng còn quan trọng hơn cả những kẻ cai trị quốc gia.

Theo cuốn The black book of communism đã cho biết, tuyên truyền đã được coi là một bộ máy chính yếu của chiến tranh khi họ tuyên chiến với thế giới Tư Bản. Trong cuộc chiến, tuyên truyền là vũ khí lợi hại nhất của Bolshevik, họ có một thông điệp phải đi rao giảng và truyền đạt. Mặt trận tuyên truyền là bộ phận quan trọng nhất và là cột trụ của quyền lực Xô Viết. Họ nhào nặn tư tưởng và thái độ của con người bằng mọi phương tiện. Vào năm 1920 Liên Xô có một hệ thống phát thanh mạnh mẽ nhất trên thế giới. Vào năm 1943 các làn sóng phát thanh có 400 giờ mỗi tuần để tung ra thuyết phục và vận động khắp thế giới. Vào năm 1973 họ đã có 2100 giờ hàng tuần để gởi đi thông điệp của Cách Mạng Cộng Sản.

Bắt đầu từ đầu năm 1970 số tiền phí tổn hàng năm là 2 tỷ dollar với một lực lượng nhân sự là 500 ngàn người để chuyên lo về mặt trận tuyên truyền mà thôi. Liên Xô coi đây là công tác mang tính chất quyết định. Họ đã tô vẽ lên những hình ảnh thật chân chính của người cộng

sản và cho biết nhà nước Liên Xô không bao giờ lầm lẫn- nếu có thì rất nhỏ mà thôi. Cũng như chủ nghĩa Marxist Leninist không bao giờ sai lầm. Sự thành công của Liên Xô là sự thành công của ý thức hệ, chiến thắng trong chiến tranh và kinh tế lớn mạnh. Con đường của Liên Xô và ý thức hệ công sản là để hướng dẫn và khơi động cách mạng. Tất cả đã nhắm vào uy tín và trật tự mới của Tư Bản để lên án, vì thế mà Hoa Kỳ đã bị thù ghét gần như trên toàn Thế Giới mà chính người Mỹ không hiểu tại sao bị thù ghét như vậy. Những quan niệm của chủ nghĩa cộng sản là phân chính yếu cho môi trường trí thức. Mặt trận này kêu gọi cuộc tranh đấu để đi vào các cuộc chiến tranh giải phóng khỏi Đế Quốc, đặc biệt là Đế Quốc Tân Thực Dân Hoa Kỳ. Tầng lớp trí thức khắp nơi trên thế giới đều tin rằng Liên Xô đúng là đại diện cho tầng lớp vô sản thế giới. Những khẩu hiệu của Marxist đã cho thấy đó là thứ vũ khí đầy quyền năng của chính trị và cách mạng. Đối với tầng lớp trí thức đang sống trong những nỗi hoài nghi thì lòng bao dung của chủ nghĩa Marxist trở thành một thứ tôn giáo.

Để chống chiến tranh Việt Nam những sinh viên Hoa Kỳ đã tổ chức họp mặt, biểu tình và khích động khắp nơi. Nhóm Tân Tả đã phát huy để tôn thờ bạo lực và ca tụng sự tiến bộ, tất cả đã làm rung chuyển nước Mỹ. Chủ Nghĩa Xã Hội đang được đề cao bởi vì nó thúc đẩy con người dân thân tranh đấu để có một xã hội tốt đẹp hơn. Những Phong Trào Phản Chiến thống trách Liên Xô chưa đủ nhiệt tình để hỗ trợ cho Việt Cộng tại MNVN. Nhóm này tìm thấy Chủ nghĩa Marx có một ý nghĩa lớn lao để giúp cho tầng lớp trí thức trưởng thành chính chắn hơn (viết theo cuốn The black book of communism)

Từ những bằng chứng kể trên cho thấy bộ máy tuyên truyền của Quốc Tế Cộng Sản bao trùm khắp nơi trên thế giới để thuyết phục và vận động tầng lớp trí thức chống lại Hoa Kỳ và Âu Châu tin theo lý tưởng của Cộng Sản để chống lại các Quốc Gia của chính họ đặc biệt là chống CTVN.

Thực ra phong trào phản chiến không chống chiến tranh Việt Nam mà họ chống “Đế Quốc Mỹ”, chống các Tổng Thống Hoa Kỳ, chống quân đội Hoa Kỳ, chống quân đội MNVN và chống Chính Quyền sơ sinh của MNVN. Bởi vì nếu họ thực sự muốn chống CTVN thì họ phải chống những kẻ gây ra chiến tranh là HCM và CSBV nhưng họ quay qua chống đối hung hãn và mãnh liệt nạn nhân của chiến tranh Việt Nam.

Hình ảnh chống đối đó gợi lên cho mọi người thấy cảnh một đảng cướp trang bị đầy đủ vũ khí xông vào nhà một người dân lương thiện để cướp của giết người. Lực lượng cảnh sát xông tới đánh trả để cứu nạn nhân -trong khi ấy tầng lớp trí thức Hoa Kỳ và Âu Châu đã tung hô và choàng những vòng hoa cho những kẻ đi ăn cướp và giết người, đồng thời hét lời lăng nhục phỉ báng nạn nhân và những người cảnh sát đang đến cứu nạn nhân.

Hành xử như vậy, tầng lớp trí thức đang đứng về phía công lý hay đang đồng hành với tội ác, với những kẻ hiếu chiến xâm lăng MNVN? Muốn có câu trả lời xin một lần lắng nghe Howard Zinni thuộc Hội Sử Gia Hoa Kỳ tuyên bố : “Hoa Kỳ đang mở rộng Đế Quốc trong thời hiện đại. CSBV và MTGPMN là đại diện tinh thần Quốc Gia của dân tộc Việt Nam. Đó là những nhà Cách Mạng đúng nghĩa nhất.”

Tờ New York Times thì lên án Hoa Kỳ: “Sự phá hoại bỉ ổi nhất trong lịch sử nhân loại”.

Riêng triết gia lừng lẫy với thuyết hiện sinh là Jean Paul Sartre thì nguyên rủa các nạn nhân chiến tranh Việt Nam thật cay nghiệt: “Chỉ có những con chó mới chống Cộng sản”

Tại thủ đô ánh sáng của Paris dường như là nơi xuất phát điểm cho các Phong Trào Phản Chiến trên Thế Giới. Tiếng nói của những tên tuổi lừng lẫy nhất nước Pháp như: Jean Paul Sartre, Simone de Beauvoir, Albert Camus, Roger Vadim, Simone Signoret v.v...

Đây là những tầng lớp trí thức Phái Tả và là những con người đã gây ảnh hưởng sâu xa tới các tầng lớp trí thức Hoa Kỳ, tại các Viện Đại Học với các phong trào “sinh viên phản chiến”, đặc biệt nhất là Jane Fonda- con gái của Henry Fonda đã kết hôn với Roger Vadim và họ cùng sống với nhau tại Pháp. Jane Fonda là cái đỉnh của phong trào phản chiến tại Hoa Kỳ với ảnh hưởng và sức mạnh bao trùm cả dư luận và Quốc Hội Hoa Kỳ. Chính nhóm trí thức và các tài tử điện ảnh tại Paris đã nhào nặn, uốn nắn, hướng dẫn để Jane Fonda đi về Mỹ để chống chiến tranh Việt Nam.

Điều đầu tiên mà tầng lớp trí thức Paris muốn “cải tạo” một người đàn bà Mỹ còn quá trẻ, ngây thơ và tình cảm là HCM là George Washington của Việt Nam và họ cho rằng, the war was wrong. Cuộc chiến đó là một sai lầm và rằng “Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam” là những nhà cộng sản địa phương không hề có chân trong hệ thống QTCS (homegrown revolutionaries) và họ đã chiếm được trái tim và trí tuệ của người dân miền Nam và Roger Vadim thì cho rằng: there is no way you can win the war in Vietnam. Không có cách nào mà Hoa Kỳ có thể thắng được một cuộc chiến tranh tại Việt Nam. Nhóm trí thức này đã nói với Jane Fonda rằng “quân đội Hoa Kỳ và quân đội của Thiệu không muốn chiến đấu bởi vì họ không có chính nghĩa để tin vào”, họ còn kích động lòng tự ái của Jane Fonda khi họ nói: “nước Mỹ của cô đã bị các lãnh tụ Hoa Kỳ phản bội” và họ thêm rằng “những người Mỹ chống cộng một cách mù quáng nên không nhận thấy rằng có rất nhiều người không phải cộng sản cũng rất tỏ lòng tôn kính HCM”

Nhóm trí thức tả phái (intellectual left) của Thủ Đô ánh sáng thường là những con người dẫn thân hành động chung với Đảng Cộng sản Pháp. Tất cả đều khuyến khích và xúi giục Jane Fonda-đã từng sống 6 năm tại Pháp với những người trí thức tả phái-. Họ khuyến Jane Fonda trở về Hoa Kỳ để dẫn thân hành động chống lại Hoa Kỳ. Họ hỏi Jane Fonda rằng “what are you going to do about it?” cô sẽ làm gì vì sự lầm lẫn của Hoa Kỳ tại VN? Trước sự kích động của nhóm trí thức thiên tả phản lại Paris, Jane Fonda tự thú nhận là chưa bao giờ hoạt động chính trị (Political activity) nhưng cảm thấy sự thôi thúc, cái mà cô gọi là sự thôi thúc đạo đức (Moral imperative). Jane đã về lại Mỹ, đã xuất hiện và đã hội họp để thảo luận thường xuyên với các tổ chức phản chiến. Sự có mặt và những lời phát biểu nóng bỏng của Jane Fonda trong các cuộc biểu tình chống CTVN làm rung chuyển cả nước Mỹ.

Vào năm 1972 CSBV đã mời Jane Fonda đến Hà Nội để tận mắt chứng kiến “triển lãm tội ác chiến tranh” (war crime exhibit) của đế quốc Mỹ rồi sau đó CSBV đã trao tất cả chứng cứ về tội các chiến tranh của đế quốc Mỹ cho Jane Fonda để đưa về cho toàn dân Mỹ và cả thế giới. Con nai vàng ngơ ngác, vừa xinh đẹp vừa ngây thơ vô tội, vừa tình cảm dạt dào Jane Fonda cũng như những trí thức tả phái tại Paris tưởng những người CSBV và Cộng Sản Trung Hoa giống như Karl Marx viết trong tuyên ngôn CS hay Tư bản luận. Cũng như Lenin, Stalin,

Mao và Hồ không phải giống như các nhà dân chủ xã hội ở Âu Châu đã thấm nhuần thần học Ky tô giáo để ngồi viết lên những Lý thuyết chính trị và xã hội cao đẹp, để giúp cho nhân loại xây nên những xã hội tốt đẹp hơn, Tự Do hơn, Phồn Thịnh hơn và Thanh Bình An Lạc hơn như chủ trương của các Nhà Lập Quốc Hoa Kỳ khi họ khai sinh ra nước Mỹ. Nhất là những người CSVN và Á Châu hoàn toàn khác những người CS tại Âu Châu. Đặc biệt là CSBV, HCM và Mao là những thứ lãnh tụ chính trị được nhào nặn, uốn nắn bởi cả hai truyền thống chính trị bá đạo của cả Đông Phương và Tây Phương. Họ vừa là sản phẩm của tập quán chính trị thời Đông Chu Liệt Quốc của Trung Hoa và vừa là sản phẩm truyền thống chính trị của Machiavelli Thời Phục Hưng tại Âu Châu. Sự nghiệp chính trị và cách mạng của những con người CS Á Châu hoàn toàn dựa vào bạo lực thuần túy, và dối trá, lừa đảo không sao lường được.

Và những Xã Hội mà những con người này lập nên đều là những Xã Hội chỉ thấy bạo lực, dối trá và lừa đảo.

Nhân nào thì quả ấy không thể nào khác được. Tầng lớp trí thức Tả Phái tại Paris, Hoa Kỳ và khắp nơi trên Thế Giới, đặc biệt là con nai vàng ngơ ngác Jane Fonda và Tom Hayden tại đại học Berkeley California hoàn toàn xa lạ với thế giới chính trị của Bắc Việt và Hoa Lục. Khi họ đến Hà Nội, họ không bao giờ được gặp những con người thật sự mà chỉ gặp toàn những con người mang đủ thứ mặt nạ: Hà Văn Lâu, Nguyễn Đình Thi hay các thông dịch viên. Mỗi người đều có một chiếc mặt nạ để chào đón Jane Fonda đến Hà Nội, chiếc nào cũng đẹp đẽ cao cả và đầy lý tưởng khiến con nai tơ xúc động bồi hồi. Jane Fonda đang lọt vào thế giới của bầy chó sói đội lột đàn chiên đang giấu kín những nanh vuốt của chúng sau những chiếc mặt nạ. Thế giới của bạo lực, dối trá và lừa đảo là thế giới của bầy chiên làm sao được? Trong thế giới đó, những người đứng đầu sẵn sàng xô đẩy người người vào hang sâu tai vạ hay hơn thân xác người trên lửa bỏng và miệng lưỡi vẫn kêu gọi “Hòa Bình và Công Lý”

Jane Fonda và tầng lớp trí thức Âu Châu và Hoa Kỳ chỉ biết nghe những gì Cộng Sản nói trên đầu môi chót lưỡi của họ, nhưng chưa một lần thấy được những việc làm của người Cộng Sản. Và nghe nói là tin ngay thì không phải là loại ngây thơ nhẹ dạ thì là loại người nào? Vào năm 1965 đã có 200 người Mỹ thuộc các tổ chức tranh đấu cho Hòa Bình: Các tôn giáo, cựu chiến binh, các giáo chức, các luật sư, các bác sĩ và các nhà sinh vật học của Harvard, Yale và MIT đều đến Hà Nội để tìm hiểu nhu cầu y tế của miền Bắc và coi triển lãm về tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ. Họ đều thấy đường phố sạch sẽ không thấy dấu hiệu nghèo đói và ăn xin. Tom Hayden cũng đến Hà Nội vào thời gian này để thấy tinh thần chiến đấu để tự vệ của CSBV.

Louis Fanning tiết lộ rằng, Hà Nội đã có một may mắn bất ngờ là đã lôi kéo được Jane Fonda và Tom Hayden. Nhóm lãnh tụ Hà Nội đã khai thác, trục lợi bằng cách sử dụng những con người này để mở rộng mặt trận tuyên truyền của họ tại Mỹ, bên cạnh những con người nổi đình đám nhất trong phong trào phản chiến tại Hoa Kỳ: Tokely Kamichael, Dagmar Wilson, Renni Davis, Noam Chomsky, Elbridge Cleve, Davis Ifshin và Peter Seeger. Đây là những con người được mô tả là những con người yêu chuộng hòa bình đến Hà Nội, để gặp gỡ và cộng tác chặt chẽ với CSBV - bởi đây cũng là những con người “yêu chuộng hòa bình”. Nghĩa là những con người yêu chuộng hòa bình thật sự đến hợp tác với những kẻ “đội lột yêu chuộng hòa bình”.

Những kẻ đội lốt yêu chuộng hòa bình tại Hà Nội đã đón Jane Fonda tại phi trường Gia Lâm với những nụ cười hân hoan và những vòng hoa đẹp nhất đã choàng vào cổ Jane. Jane đã từng mơ đến Hà Nội và bây giờ giấc mơ đã trở thành sự thật. **Trong quãng thời gian Jane cũng như** những người đến Hà Nội đều đã được đi thăm các làng xã bị bỏ bom, các bệnh viện chứa đầy tử thương của chiến tranh và đôi khi đi thăm các đê điều bị hư hại. Sau đó đã đi về các vùng nông thôn, những người khách đã được mời tới để cùng với những người CSBV để thảo luận về tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ. Và Jane Fonda và những người Mỹ này đã lên các đài phát thanh tại Hà Nội để kêu gọi quân đội Hoa Kỳ phải chấm dứt các phi vụ ném bom Bắc Việt.

Quá xúc động Jane Fonda đã khóc nức nở và thẳng thốt kêu lên: “I’m sorry, I’m so sorry”. Một nữ cán binh Bắc Việt đã vỗ về Jane và nói “cô không nên khóc cho chúng tôi, chúng tôi biết tại sao chúng tôi chiến đấu. Điều buồn nhất là buồn cho nước Mỹ và quân đội Hoa Kỳ, họ không biết vì sao họ đến đây chiến đấu, chính vì Hoa Kỳ đã phản bội nước Mỹ” (trích Jane Fonda – my life so far).

Trong một party dành cho Jane Fonda, một thông dịch viên nói với Jane Fonda rằng có một cán binh Cộng sản muốn hát cho Jane một bản nhạc. Bản nhạc nói về ngày bác Hồ đọc tuyên ngôn độc lập tại quảng trường Ba Đình. Jane đã nghe được những lời như sau: “All men are created equal. They are given certain rights, among these are life, liberty and pursuit happiness”, Jane lại khóc sụt sùi và vỗ tay nói “These young men should not be our enemy. They celebrate the same words Americans do”. Tất cả con người sinh ra đều bình đẳng, họ đã được Đảng tạo hóa ban cho những quyền không thể thiếu được, giữa những quyền đó là quyền sống, quyền tự do và quyền tìm kiếm hạnh phúc. Nghe xong Jane nhìn những người lính trẻ và nói: “những người trẻ tuổi này không thể là kẻ thù của chúng ta được. Họ đã viết tuyên ngôn độc lập hoàn toàn giống như Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ đã viết ra.”

Đây là một bằng chứng xác thật cho thấy đúng là những chiến lược gia tuyên truyền của khối LBSV đã nói: “những người trí thức Hoa Kỳ và Âu Châu chỉ chú ý đến tư tưởng, ý kiến và lời **nói**”, mà không bao giờ tìm kiếm để đối diện với những việc làm của những người Cộng Sản để xem những lời nói có đi đôi với việc làm không. Muốn tìm kiếm sự thật nơi những người CSBV và QTCS thì hãy hỏi họ “các anh đã và đang làm gì đây?”, chứ đừng ngờ nghệch đại khờ chỉ đi tìm kiếm xem họ đã nói gì. Những người trí thức Hoa Kỳ, Âu Châu và khắp nơi trên thế giới chỉ đọc Bản Tuyên Ngôn 10 điểm của ĐCSĐD do HCM viết vào năm 1930, và tuyên ngôn độc lập cho Việt Nam năm 1945, hay các bản tuyên ngôn của MTGPMN cũng do HCM và CSBV viết ra mà đã vội khóc sụt sùi như Jane đã bao lần khóc khi được mời đến Hà Nội. Một con người ngây thơ, trong trắng, nhiệt tình với một trái tim dạt dào tình cảm của một nữ tài tử còn quá trẻ như Jane mà dấn thân vào một chỗ hùm beo, chó sói và rắn rết như thế giới của CSBV thì làm sao thoát được nọc độc và nanh vuốt của thế giới đó. Cũng theo Louis Fanning đã viết trong cuốn sách của ông “Betrayal in Vietnam”: sự thay đổi mối quan hệ ngoại giao giữa Hoa Kỳ với LBSV và Bắc Kinh đã đưa đến những vấn đề nghiêm trọng cho CSBV, thí dụ như phong trào phản chiến tại Hoa Kỳ đã đi gần đến chỗ tàn lụi và gãy chết. Tuy nhiên vẫn còn một số cá nhân tại Hoa Kỳ vẫn là bạn bè thân thiết của Hà Nội như Jane Fonda và Tom Hayden vẫn hăng hái vận động hòa bình cho Việt Nam. Sự thật là Jane và Tom vẫn có những mối liên hệ rộng lớn và mật thiết với Quốc Hội Hoa Kỳ. Điều quan trọng họ



muốn là Quốc Hội Hoa Kỳ phải được thuyết phục để cho Quốc Hội tin rằng MNVN không còn xứng đáng để tiếp tục sự nhận trợ giúp tài chánh nữa.

Jane Fonda và Tom Hayden quả là đã tạo được cho họ một tiếng nói đầy quyền năng để gây ảnh hưởng lớn lao đến Quốc Hội vì đây là điểm then chốt sẽ đưa đến việc cắt giảm tiền bạc và khả năng bảo vệ miền Nam của Tổng Thống Richard Nixon. Cuộc vận động Quốc Hội qua dân biểu Ronald Dellums thuộc Đảng Dân chủ; một người đã bảo trợ cho Jane Fonda và Tom Hayden. Việc được phép đến Quốc Hội để điều trần đã là điều không phải dễ, Jane và Tom lại được Quốc Hội cấp cho họ riêng một phòng họp tại Quốc Hội để họ loan truyền những gì CSBV muốn nói với Quốc Hội Hoa Kỳ và dư luận quần chúng Mỹ mà không nói được. Khi có được một phòng họp ngay tại Quốc Hội những thư mời đã được đưa ra để mời Quốc Hội đến nghe để xin trợ giúp. Họ đã nghe hàng loạt bài giảng giải về mối tương quan giữa Hoa Kỳ và Đông Nam Á. Những hoạt động này đưa đến kết quả là chỉ trong vòng 3 tuần là vào tháng 1-1974 đã có tối thiểu 60 vị phụ tá tham mưu của Quốc Hội đến tham dự để lắng nghe các bài diễn văn trong ủy ban Tư Pháp Hạ Viện do Hayden và Fonda điều động. Sau khi đã có những buổi thuyết trình về những chủ đề chính, nhóm chính trị mới đã được thành lập tại Washington. Nhóm này đã được 35 dân biểu tiếp tay được biết là ủy ban phối trí của Thủ Đô “Capital Hill Coordinating Committee” lãnh tụ chính là M.J.Mike Duberstein phụ tá lập pháp cho Ronald Dellums. Mục đích của Ủy Ban là chấm dứt tất cả mọi sự trợ giúp của Quốc Hội cho Chính Quyền MNVN. Trong lúc Tom Hayden đang hướng dẫn các lớp học về Đế Quốc Mỹ thì tờ New York Times đăng bài viết của David Shipler. Bài viết có tựa đề: “Viện trợ lớn lao từ Hoa Kỳ là để cho Chính Quyền Sài Gòn tiến tục chiến tranh”. Trong lời bình luận Shipler đã nhấn mạnh đến cái mà tác giả nghĩ về những vi phạm của MNVN và của Hoa Kỳ về Thỏa Hiệp ngưng bắn. Người phóng viên của tờ báo Times thì cũng mô tả là viện trợ của Hoa Kỳ quá nhiều cho MNVN để tiếp tục chiến tranh nên đã khuyến khích MNVN đến chỗ vi phạm Hiệp Định Paris.

Vào ngày 12-3 Thượng Nghị Sĩ McGovern (Dân Chủ) đã đến lắng nghe một nhân chứng là Tom Hayden - người vừa qua đã đến với Ủy Ban Ngoại Giao Thượng Viện để đưa vào hồ sơ Quốc hội. Sự chống đối của Quốc Hội nhắm vào bất cứ trợ giúp quân sự nào cho Cam-bốt và MNVN đều đã nhận được sự thúc giục mạnh mẽ của các dân biểu Hạ Viện, họ đã bỏ phiếu chống lại viện trợ cho các quốc gia này với số phiếu là 189/49. Những người thuộc phe Dân Chủ là những người đã gặp nhau trong một cuộc họp bí mật vào ngày 12-3 và đã bỏ phiếu để chấp nhận đề nghị của nhóm phản chiến đưa ra, đã được dân biểu Robert Car trình bày. Nghị quyết của Car đã nhấn mạnh đến ý nghĩa và cuộc họp Dân Chủ nhằm để “chống lại mạnh mẽ tất cả trợ giúp quân sự thêm cho MNVN và Cam-bốt vào tài khóa 1975”.

Trong ngày kế tiếp Thượng Viện cũng có cuộc họp của phe Dân Chủ cũng đã bỏ phiếu 38/5 để chống lại viện trợ quân sự thêm cho Cam-bốt. Những cuộc bỏ phiếu trong các cuộc họp của phe Dân Chủ với đa số trong lưỡng viện Quốc Hội nên phe Dân Chủ rất thành công trong tất cả hành động chống đối lại viện trợ cho Đông Nam Á. Trong khi lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ, phe đa số Dân Chủ đều đồng ý cắt viện trợ quân sự cho miền Nam và Cam-bốt, thì tại MNVN Tổng Thống Thiệu đang phải đối đầu với một tình thế vô cùng nguy hiểm trước các làn sóng xâm lăng của CSBV. Các đoàn quân Công sản đang đe dọa chính quyền tại vùng Cao Nguyên, và trong lúc ấy quân đội Bắc Việt đang ồ ạt di chuyển vào miền Nam. Để đáp ứng lại tình thế Tổng Thống Thiệu đã kêu gọi một cuộc họp cao cấp nhất gồm tất cả các vị Tư Lệnh

trong Quân Đội tại miền Nam đến Cam Ranh để cùng ông thảo luận, ông Thiệu đã ra lệnh cho rút quân khỏi vùng Cao Nguyên. Quyết định đầu hàng tại vùng cao nguyên là điểm chiến lược trọng yếu chỉ vì một lý do đơn giản là không đủ sức mạnh để bảo vệ tất cả các khu vực tại miền Nam đang bị CSBV ồ ạt tấn công.

Sau đó Thiếu Tướng Phạm Văn Phú Tư lệnh quân đoàn II, đóng tại Pleiku đã trở lại Bộ Tư Lệnh và ra lệnh rút quân ngay lập tức. Cuộc triệt thoái chẳng bao lâu đã biến thành đoàn quân hỗn loạn, với sự tràn ngập hơn 200 ngàn người tỵ nạn đã mắc kẹt trên dọc đường tiến về Duyên Hải. Đứng cạnh kề với thảm họa tại Cao Nguyên, buộc Sài Gòn phải ra lệnh triệt thoái khỏi các tỉnh cực Bắc là tỉnh Quảng Trị. Quân đội miền Nam di chuyển về phía Nam. Trong khi ấy, các đơn vị Cộng quân tấn công thủ đô Huế. Vào ngày 25-3 đoàn quân Bắc Việt đã tiến vào vòng đai bảo vệ của Thành Phố, và các lực lượng miền Nam phải triệt thoái về Đà Nẵng. Và lúc này thành phố rơi hoàn toàn vào hỗn loạn khắp nơi.

Những người miền Nam nhìn tình thế trong tuyệt vọng nãy khi họ chờ đợi sự trợ giúp của Hoa Kỳ. Lời réo gọi thảm thiết của họ trở thành hoàn toàn vô ích. Vào ngày 26-3 Quốc hội Hoa Kỳ đã trở về nhà họ để ăn mừng Lễ Phục Sinh- với quyết định là không cung cấp bất cứ một trợ giúp nào cho những người đồng minh đang đau khổ và tuyệt vọng trước cuồng vọng xâm lăng của những người đến từ miền Bắc Việt Nam. Đúng như Louis Fanning đã nhận xét: “Thảm họa cho miền Nam không đến từ những chiến thắng của đoàn quân xâm lăng Bắc Việt mà chính phe Dân Chủ tại Hạ Viện và Thượng Viện Hoa Kỳ đã đẩy miền Nam vào chỗ tử vong thảm khốc”. Trước thảm họa đó, một người thuộc phe cộng hòa là Robert Griffin đã than thở thống trách Quốc Hội Hoa Kỳ rằng:

“Bởi vì quá làm lẫn -và qua các quyết định trong các buổi họp của Đảng Dân Chủ đang nắm đa số trong hai viện Quốc Hội – quyết định của họ đã đưa đến sự đau đớn, uất nghẹn tột cùng cho những ai chứng kiến , ngay tại Mỹ và khắp nơi trên thế giới, là Quốc hội Hoa Kỳ đã lạnh lùng quay lưng với các đồng minh khốn khổ của họ tại Đông Dương. Đó là những con người đang chiến đấu để bảo vệ quốc gia của họ trước làn sóng tấn công của Cộng sản”.

Vào thời điểm này diễn biến cho thấy miền Nam đã bị xóa tên như một người đã mất chính nghĩa. Đoạn kết đau đớn này là chủ đề chính cho một bài viết dài gởi đi từ Sài Gòn của K.M.Chrystler của tờ US& World Report ngày 31-3.

“Những tiếp liệu gần như không còn thứ gì trên tay. Khả năng chiến đấu suy sụp mau chóng. Sự bảo trợ của lực lượng không quân cũng biến mất luôn. Dụng cụ y tế càng lúc càng hư hao tồi tệ, đến những chiếc máy phát thanh cũng không còn pin nữa. Tất cả nguyên nhân đến từ tình trạng thiếu mọi phương tiện dành cho chiến tranh”. Người phóng viên này viết tiếp “sự tuyệt vọng chỉ vì hơn 50% sự viện trợ đã bị cắt năm nay... và vì sự chần chừ lưỡng lự của Quốc Hội Hoa Kỳ nhất định không chịu cấp 300 triệu trợ giúp quân sự khẩn cấp cho quân đội MNVN”. Đứng trước sự tàn nhẫn lạnh lùng của phe Dân chủ tại lưỡng viện Quốc Hội, George Meany đã đọc một bài diễn văn về chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ tại một bữa ăn trưa tại Washington. Trong bài diễn văn này người lãnh tụ lao động đã thẳng thắn tuyên bố:

“Hãy cho tôi một lần trở lại với vấn đề Việt Nam. Hiện giờ chúng ta và một số thân hữu thuộc phe Dân Chủ Tự Do (Liberal democrats) nói rằng MNVN sẽ tiêu vong vì những con người đó

không có ý chí để chiến đấu. Điều này rất có thể là như thế, nhưng chúng ta đã không chịu hỏi chính mình rằng, nếu sự thật là thế nhưng việc này có liên hệ gì đến sự từ chối sau cùng của Quốc Hội là nhất quyết không cung cấp những gì cần thiết để cho những người miền Nam để họ có thể bảo vệ đất nước của chính họ?”

Từ những sự thật đó, cho thấy Jane Fonda và Tom Hayden đã hoàn toàn thành công trong vai trò thuyết phục lưỡng viện Hoa Kỳ là: “Quốc hội Hoa Kỳ phải được thuyết phục làm sao cho Quốc Hội tin rằng MNVN không còn xứng đáng để tiếp tục nhận trợ giúp tài chính nữa”

**Căn cứ vào những công trình nghiên cứu tỉ mỉ của Louis Fanning:**

\* Vào ngày 10-4 trong bài diễn văn nói về chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ, T.T Ford đã đề nghị vì tình trạng quá khẩn trương tại Việt Nam, ông yêu cầu Quốc Hội trợ giúp họ, nhưng Quốc Hội đã có 8 Ủy Ban đã tổ chức hơn 16 buổi họp nhưng chẳng có kết quả gì cả. Hai ngày sau, T.T Ford sau bài diễn văn tại tòa Bạch ốc đã công bố đóng cửa tòa Đại sứ Hoa Kỳ tại Phnom Penh, trong một kế hoạch được tính toán rất kỹ được viết là “Đại bàng cất cánh”, những chiếc trực thăng của Hoa Kỳ đã rời thành phố đang hấp hối vào ngày 12-4. John Gunther Dean đại sứ Hoa Kỳ đã cho tướng Sirik Matak tỵ nạn tại Hoa Kỳ. Vị tướng này đã trả lời ông bằng một bức thư:

“Thưa Ngài và các bạn,

Tôi thành thật cảm ơn bức thư của Ngài và lòng ưu ái của Ngài dành cho tôi để đưa tôi đến với Tự Do. Nhưng tôi không thể ra đi hèn nhát như thế. Với quý Ngài và đặc biệt là đất nước vĩ đại của Ngài, tôi không bao giờ tin được chỉ trong khoảnh khắc các Ngài đã bỏ rơi một Dân Tộc đã chọn lựa Tự Do, các Ngài đã quay mặt khước từ không bảo vệ chúng tôi, và chúng tôi đành xuôi tay bất lực trong đau khổ tột cùng.

Ngài ra đi về lại với quê hương của Ngài và lời cầu chúc của tôi là các Ngài và đất nước của Ngài sẽ nhìn thấy hạnh phúc dưới bầu trời này. Nhưng dấu vết sẽ chẳng bao giờ phai nhòa được là nếu tôi ở lại đây trên phần đất này và chết trên quê hương mà tôi quá thương yêu. Đó là điều quá bất hạnh, bởi vì tất cả chúng ta vào một ngày nào đó đều phải chết” ( Trích Congressional Records May, 1, 1975)

\*Vào ngày 06-4 Phnom penh đã đầu hàng, các lực lượng Cộng sản đã tiến vào thành phố, họ đã gặp những con người đã mất hết tinh thần vì quá sợ hãi cho mạng sống của họ. Tất cả đều dao động tột cùng và người dân rơi vào cảnh quá kinh hoàng khi những người lính du kích còn quá trẻ bắt buộc mọi người phải rời nhà trước mũi súng. Từ những hành động có tính toán và sự tàn phá đã để lại vết dơ bẩn, ô uế muôn đời, đã có 3 triệu người dân bị lừa ra khỏi Thành phố bằng bạo lực. Những kế hoạch đưa ra để thay đổi hoàn toàn chế độ cũ, những nhóm xử tử của Khmer đỏ (killer teams) đã bắt đầu hành quyết các lãnh tụ. Trong những người bị trả nợ máu với CS có Long Beret, Bộ trưởng Nội vụ Lon Non- một người em của Thủ Tướng Lon Nol, và cả Tướng Sirik Matak. Các viên chức cũ không chỉ là những người bị sát hại mà những người CS đã triệt hạ luôn những người giàu có, trí thức, và các tu sĩ các tôn

giáo . Sự gục ngã của Cam Bốt đã trở thành một đám mây đen kinh hoàng bao phủ cả Sài Gòn. Và những người không CS đã kêu gọi ông Thiệu từ chức. Họ cũng khuyến khích các thành phần Dân Chủ phản chiến tại Quốc Hội làm áp lực với Tổng Thống Hoa Kỳ để lật đổ ông Thiệu. Họ đã sử dụng một ma thuật chính trị quá thành công là Tổng Thống Thiệu đã phải từ chức ngày 21-4-1975.

\*Sau khi ông Thiệu từ chức, chức vụ Tổng Thống đó trao cho Phó Tổng Thống Trần Văn Hương, rồi sau cùng là tướng Dương Văn Minh để đầu hàng Cộng Sản. Tiếng than khóc từ cái chết của Sài Gòn đã gây chấn động cho các nhóm đại biểu phe Dân Chủ tại Quốc hội Hoa Kỳ - chính đây là những con người đã có những hành động tội bại độc ác chống lại người dân Việt Nam. Nhóm này lập tức đưa ra những đòi hỏi phải làm một cái gì đó, trong đó gồm có Abza (DC) đã kêu gọi thành lập một Chính Quyền Liên Hiệp (a coalition of government), Humbert Humphrey (DC) và Edward Kennedy (DC) đã kêu gọi trở lại các cuộc thương thuyết, Toby Moffet (DC) kêu gọi Quốc hội nên yêu cầu Liên Hiệp Quốc trợ giúp, và Robert Car (DC) đã đưa ra một giải pháp trung lập.

\* Sau khi tướng Dương Văn Minh, một người có khuynh hướng trung lập đã chính thức đầu hàng Cộng sản tại Sài Gòn để trao lại chiến thắng cho những con người từ Hà Nội đến. Quân đội miền Bắc đã tràn vào Thành Phố và họ đã ra lệnh đóng cửa tất cả các cơ sở truyền thông: Sự im lặng đầy đe dọa của sự chết bao phủ cả Thủ Đô MNVN. Trước sự im lặng để chờ đợi bao thảm họa đang phủ xuống MNVN, lúc đó chỉ còn lại một tiếng nói được cất lên đó là tiếng nói của Thượng nghị sĩ Hiram Fong (thuộc Đảng Cộng hòa tại Hawaii) Một người ngồi chứng kiến cái chết tức tưởi của MNVN đã phát biểu như sau: “Không còn gì để thắc mắc nữa mà chỉ còn lại một điều, đó là chúng ta đã phản bội những người Cam-bốt, chúng ta đã phản bội những người MNVN. Không còn gì để thắc mắc nữa... là chúng ta không còn sống với những cam kết của chúng ta nữa” (Trích Betrayal in Vietnam)

Trong phần mở đầu cuốn Betrayal in Vietnam, Louis Fanning đã viết:” Một quốc gia đã bị xô đẩy vào chỗ chết vào mùa xuân 1975. Mở tivi từ đài này qua đài khác, người ta đã nhìn thấy cái chết của nước Việt Nam Cộng hòa hiện lên màn ảnh đủ màu sắc. Những chiếc máy quay phim đã chiếu về bi kịch của Việt Nam cho thấy có nhiều ngàn người bỏ chạy trong nỗi kinh hoàng trước những người Cộng sản đi “giải phóng miền Nam”. Người ta thấy đàn ông, đàn bà và trẻ em của MNVN đang tìm mọi cách để chạy trốn trên các con thuyền mong manh chật cứng dưới những cơn mưa hỏa tiễn của đoàn quân CSBV.”

Nhiều sự kiện lịch sử để lại cho thấy sau hơn 70 năm những người Cộng Sản xuất hiện tại Việt Nam, họ đã để lộ bộ mặt thật quý quyết, độc ác, vô cùng tàn bạo của họ ngay từ thời Việt Minh. Ngay từ ngày đó, những người dân miền Bắc đang phải sống tại các vùng do Việt Minh kiểm soát đã bỏ chạy trốn về các Thành Phố do Thực dân Pháp kiểm soát, họ sợ phong trào Việt Minh còn hơn sợ Thực dân Pháp rất nhiều. Cuộc di cư một triệu người miền Bắc vào miền Nam năm 1954 đã cho thấy không có người dân nào muốn sống với Cộng sản. Gần 70 năm sau tức ngày 30-4-1975, khi Cộng sản tiến chiếm được MNVN, cả triệu người đã bỏ Cộng sản ra đi- dù họ phải chết 600 ngàn người trên biển cả - còn hơn là sống với Cộng sản. Nếu cái cột đèn biết đi cũng sẽ bỏ Cộng sản mà đi. Với những sự thật hiển nhiên đó cho thấy cái mà HCM và ĐCSVN nói với Hoa Kỳ và thế giới rằng: họ đã chiếm được trái tim và trí tuệ của người dân của cả hai miền Nam Bắc là một lừa đảo vĩ đại. Chiến lược lừa đảo của họ quá tinh

vi đã liên tục được áp dụng để lừa gạt hầu như tất cả mọi người trong chiến tranh Việt Nam, không chỉ trên tầm mức quốc gia, mà cả trên tầm mức Quốc Tế. **Không chỉ nhiều người Việt Nam của cả hai miền Nam Bắc mà cả tầng lớp trí thức tại Paris, tại Hoa Kỳ và khắp nơi trên thế giới đều lọt vào bẫy lừa đảo đó.** Trong đó phải kể đến Jane Fonda, Tom Hayden, tầng lớp báo chí phản chiến, trí thức phản chiến tại Hoa Kỳ và Âu Châu cũng như các Dân Biểu, Thượng Nghị Sĩ phản chiến tại Quốc hội Hoa Kỳ đều trở thành nạn nhân của chiến lược lừa đảo. Cuối cùng ngay cả các Đảng viên, các cán binh Cộng sản dường như cũng bị HCM và ĐCS lừa dối họ để tin theo những điều không hề có thật.

Nhưng trong những nạn nhân bị lừa đảo lại có rất ít người dám nhận là họ bị lừa đảo,

**Cuối cùng chỉ có Jane Fonda vào năm 2003 đã đau đớn thú nhận trong tập Hồi ký Jane Fonda my life so far của bà “All of us were deceived”**

Lời thú nhận của Jane Fonda có một giá trị lịch sử vô cùng lớn lao, bởi vì chính sự ngây thơ nhẹ dạ và nông nổi mà Jane Fonda và Tom Hayden đã đưa đề nghị cho lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ cắt mọi ngân khoản viện trợ quân sự nên đã đẩy MNVN vào chỗ chết quá đau thương và tủi nhục. Từ lời thú nhận của một ngôi sao sáng chói nhất trong phong trào phản chiến Hoa Kỳ và Thế Giới cho người ta thấy đã đến lúc cần vén lên bức màn của sự thật. Những sự thật đó như sau:

- 1. CTVN không phải là một cuộc nội chiến mà là một cuộc xâm lăng thô bạo của một quốc gia Cộng Sản đối với một Quốc Gia Tự Do Dân Chủ.**
- 2. MTGPDTMN không hề độc lập với CSBV mà là bộ phận chính của CSBV và QTCS trong âm mưu nhuộm đỏ cả vùng Đông Nam Á.**
- 3. Việt Cộng chưa bao giờ chiếm được trái tim và trí tuệ của người dân miền Nam, trái lại người dân miền Nam vô cùng ghê tởm Việt Cộng.**
- 4. HCM không hề là một người Quốc Gia yêu nước bởi vì chính HCM đã thú nhận là người của QTCS với Salisbury vào năm 1965 tại Hà Nội.**
- 5. Tổng thống Ngô Đình Diệm không bao giờ là bù nhìn của thực dân Pháp, mà ông là một nhà ái quốc chân chính và đức độ của người dân MNVN đã được người dân của hai miền Nam Bắc kính trọng.**
- 6. Cuộc biểu tình chống Tổng thống Diệm không bắt nguồn từ lý do đàn áp tôn giáo. Đây là kết quả của ba tháng điều tra của phái đoàn Liên Hiệp Quốc.**
- 7. Hoa Kỳ không thua quân sự tại Việt Nam, ngược lại Hoa Kỳ và quân đội miền Nam đã thắng tại 5 trận đánh lịch sử một cách anh hùng suốt 20 năm chiến tranh.**
- 8. Hoa Kỳ và quân đội miền Nam Việt Nam không thua trong cuộc tổng công kích tết Mậu Thân, ngược lại quân CSBV và quân MTGP đã đại bại và bị tiêu diệt trên 75% quân của họ.**

**9. Người dân ba nước Đông Dương không hề sống hạnh phúc khi Hoa Kỳ rút khỏi Đông Dương, thực tế là họ sống trong địa ngục trần gian từ ngày Hoa Kỳ rút đi.**

Bên cạnh 9 sự thật lịch sử kể trên đã bị đánh tráo để thật thành giả, để lừa đảo dư luận Việt Nam, dư luận Hoa Kỳ, dư luận Thế Giới, HCM và ĐCSVN còn viết ra 5 bản tuyên ngôn cho các Đảng Cộng sản tại Đông Dương: bản Tuyên Ngôn Độc Lập cho Việt Nam năm 1945 với những nội dung vô cùng cao đẹp nhưng không phải để thực hiện mà để lừa đảo dư luận khắp nơi.

**Vì thế chiến tranh Việt Nam thực sự mang bản chất của chiến tranh LỬA ĐẢO BẢN THỦ nhất.**

**Phải chăng sự thật đó ngày nay đã quá sáng tỏ?**

### **III. HỘI CHỨNG VIỆT NAM**

Để thấy tất cả “Hội Chứng Việt Nam” (Vietnam syndrome) là gì, ngoài những vết thương nhức buốt do chiến tranh đưa đến mà ngày nay vẫn còn đọng lại trong tâm hồn và trí tuệ của bao triệu người, và bao quốc gia, mà không mấy ai hiểu được tại sao lại như thế và làm thế nào để chữa trị bằng bỏ lại vết thương đau nhức buốt trong lịch sử Việt Nam, của các nước Đông Dương, của Hoa Kỳ và bao Quốc Gia khác nữa.

**1. Hội chứng này đến từ khi MNVN như một Dân Tộc và một Quốc Gia bị chiến tranh đóng đinh trên Thập Tự Giá cũng như hình ảnh Chúa Jesus thuở nào bị khổ hình, khổ nạn bị đóng đinh trên thập tự giá và bị táng trong nấm mồ âm u của lịch sử, để chờ ngày sống lại trong vinh quang.**

**2. Hội Chứng Việt Nam cũng là một vết ô nhục cho lần đầu tiên một cường quốc hùng mạnh nhất trái đất đã chiến thắng bao kẻ thù từ Đông qua Tây, không chỉ bằng sức mạnh của bom đạn, mà còn thắng vì sức mạnh của Tự Do, của Đạo Đức và Công Lý. Quốc Gia đó thất trận thật cay đắng vì bị lừa đảo mà không biết mình bị lừa đảo.**

**3. HCVN còn xâu xé sự sống còn của cả dân tộc Việt Nam thành triệu mảnh tan tác quá đau thương. HCVN cũng xé nước Mỹ ra từng mảnh mà cho đến nay vẫn chưa hàn gắn được.**

**4. Ngoài ra, HCVN còn làm cho uy tín của Hoa Kỳ xuống rất thấp, vì cả thế giới đã cho rằng Hoa Kỳ đã phản bội lại một đồng minh nhỏ bé là MNVN -là những người đã trao tất cả niềm tin, hy vọng và sự sống của cả một dân tộc vào tay Hoa Kỳ- để Hoa Kỳ đẩy họ vào chỗ chết. Hội Chứng Việt Nam còn gieo vào lòng bao triệu con người trên khắp thế giới tỏ ra ghét Mỹ, trong khi Hoa Kỳ trên thực tế là một ân nhân vĩ đại nhất của cả nhân loại từ Đông qua Tây. Hoa Kỳ đã hy sinh bao xương máu, tiền tài, vật lực, mồ hôi và thời gian của cả một thế kỷ để cứu vớt gần 70 quốc gia thoát khỏi ách nô lệ của thực dân Tây Phương, cứu Âu Châu và Á Châu thoát khỏi nanh vuốt hãi hùng của Đức Quốc Xã và của cả làn sóng đỏ của Cộng Sản. Và sau đó xây dựng nên Hòa Bình cho thế giới với 111 quốc gia được Dân Chủ Hóa để sống**

trong Tự Do, Phồn Vinh và Thanh Bình An Lạc. Tại sao con người lại thù ghét quốc gia ân nhân của mình?

Bởi vì cả thế giới đã bị guồng máy tuyên truyền khổng lồ của LBSV, kể từ năm 1920 đã bỏ ra gần một thế kỷ để lừa đảo dư luận của cả thế giới. Bộ máy tuyên truyền khổng lồ với một lực lượng nhân sự lên đến 500 ngàn người để chỉ nhắm tấn công vào Thế Giới Tự Bản mà họ cho là “xấu xa tồi bại” của hàng ngũ Tân Thực Dân là Đế Quốc Mỹ, nhưng lại không bao giờ trung ra được bằng cứ xác thực mà toàn là những điều bịa đặt để triệt hạ uy danh của Hoa Kỳ. Trong khi ấy làn sóng Đỏ của CMCS đã tràn tới và nô lệ xích hóa 27 quốc gia từ Đông sang Tây và hàng ngũ Cộng sản đã giết 142 triệu người vô tội trên các vùng đất mà họ chiếm đoạt và thống trị. Đó là lời thú nhận của Krushchev vào 1956 khi hạ bệ Stalin.

Đây là một tội ác vĩ đại nhất trong bao ngàn năm của lịch sử văn minh nhân loại mà các chế độ Cộng Sản độc tài đó đưa đến cho thế giới con người. Chính các quốc gia Cộng Sản là những “Đế quốc Tân Thực Dân”, chứ không phải Hoa Kỳ như guồng máy tuyên truyền của CSBV đã loan truyền từ ngày họ gây ra chiến tranh Việt Nam để xâm lăng tiến chiếm MNVN. Khi Jane Fonda và tất cả các tầng lớp báo chí, trí thức và các sinh viên trong các phong trào phản chiến đều đã chứng kiến tất cả sự thật vì thế Jane Fonda mới tự thú:

“Tất cả chúng ta đã bị lừa đảo”.

Khi những thực tế đập vào mắt họ kể từ khi CSBV chiếm được MNVN và cai trị miền Nam từ gần 40 năm qua. Như thế không chỉ có một Jane Fonda bị lừa đảo mà sự thật là tất cả chúng ta bị lừa đảo thật. Họ không chỉ lừa đảo nhiều người, nhiều quốc gia mà họ đã lừa đảo cả thế giới. Sống trong sự lừa đảo suốt 20 năm chiến tranh kéo dài, tất cả mọi nhận thức, xét đoán, thẩm định và phê phán đều bị đảo lộn, đánh tráo để ĐEN thành TRẮNG, GIẢ thành THẬT, GIAN TÀ thành CHÍNH NGHĨA, BẠN thành THÙ và cuối cùng TỘI ÁC thành CÔNG LÝ.

Vì thế mục đích chính của việc duyệt xét lại lịch sử là thấy được một cách minh bạch và chính xác đâu là giả đâu là thật, đâu là trắng đâu là đen, đâu là gian tà đâu là chính nghĩa, đâu là bạn đâu là thù, đâu là tội ác đâu là công lý? Đúng như Chúa Jesus đã từng phán: “Các anh em hãy tìm lấy sự thật, vì sự thật sẽ giải phóng anh em”. Khi Jane Fonda và Tom Hayden đưa đề nghị cho lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ, khi phe Dân chủ nắm đa số để cắt tất cả mọi viện trợ cho MNVN để đẩy Việt Nam Cộng hòa vào chỗ chết và Quốc hội Hoa Kỳ đã bỏ phiếu chấp thuận lời đề nghị đó, vì họ tin rằng Jane Fonda và Tom Hayden cũng như phong trào phản chiến đã làm điều đúng. Còn Jane và Tom là nạn nhân vĩ đại bị lừa đảo mà không hề hay biết nên mới tin vào HCM và ĐCSBV thật sự đang đứng lên tranh đấu cho “Hòa Bình và Công Lý”.

Và những kẻ “đội lốt” yêu chuộng “Hòa Bình và Công Lý” ấy đã dùng bạo lực, dối trá và lừa đảo để tiến chiếm miền Nam, cũng như LBSV đã chiếm đoạt 27 quốc gia và lạnh lùng sát hại 142 triệu người vô tội. Tổng thống Reagan đã gọi họ là đế chế của ma quỷ “evil empires”

“Vietnam syndrome” HCVN cũng chỉ có nghĩa là nguyên nhân và hậu quả của chiến tranh Việt Nam đã xuất hiện như những con vi trùng có khả năng làm cho thể xác và tinh thần của con người thành hỗn loạn. Nạn nhân càng vùng vẫy thì mức độ hỗn loạn càng gia tăng. Chiến

lược tuyên truyền của Cộng sản như một thứ vi trùng được sử dụng để khuấy động thường xuyên và liên tục trong CTVN đã dẫn dụ mọi nguồn dư luận của mọi giới rơi vào hoang mang hỗn loạn. Chiến lược này rất thành công vì nó xô đẩy cả nước Mỹ vào cảnh chia rẽ tồi tệ từ ngày đó cho đến nay. Đó là nội tình của chính trị Hoa Kỳ trong CTVN.

Hội chứng Việt Nam còn làm cho cả thế giới – nhẹ là mất thiện cảm với Mỹ - nặng hơn là đều thù ghét Mỹ. Vì từ ngày phe Dân Chủ tại lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ quyết định cắt viện trợ để xô MNVN vào chỗ chết. Cái giá mà Hoa Kỳ phải trả không chỉ là sự nhục nhã thất trận lần đầu tiên trong lịch sử, mà từ đó sự tin tưởng vào Hoa Kỳ của cả thế giới giảm sút thê thảm cho đến ngày hôm nay. Tất cả HCVN đến từ sự hiểu lầm này qua sự hiểu lầm khác, từ ngộ nhận này qua sự ngộ nhận khác, từ nhận thức sai lầm này qua nhận thức sai lầm khác nên BẠN đã biến thành THÙ và THÙ đã biến thành BẠN. Bi kịch thảm khốc của CTVN từ đó mà phát sinh. Sự thật đúng như Jane Fonda đã than thở:

“TẤT CẢ CHÚNG TA ĐÃ BỊ LỪA ĐÓI”.

Và những kẻ lừa đảo đó là khối CSLBSV và CSBV là những kẻ đã gây nên CTVN bởi vì chính họ đã giết hại 142 triệu người vô tội và tròng xiềng xích vào 27 quốc gia. Thánh kinh đã mô tả những con người này là quyền lực của satan “satanic power” để xây dựng nên những đế chế ma quỷ trên trần gian này mà làm khổ anh em đồng loại của họ. Họ đã lừa đảo cả thế giới con người, nhưng những con người này không biết là họ đã tự lừa đảo chính họ bằng những ảo tưởng vĩ đại mà cứ tưởng việc làm Cách mạng của họ là một lý tưởng.

Lý tưởng của những kẻ vô minh đã biến thành thảm họa của cả một thế giới đau thương đang bị hai cuộc thế chiến xô đẩy vào đổ vỡ tang thương, với những vết thương nhức buốt còn đang mưng mủ chưa có thời gian chữa trị -trong đó gần 70 quốc gia đã đang và sẽ thoát khỏi ách đô hộ của thực dân thì làn sóng Đỏ của Cộng sản tràn tới để âm mưu cướp lấy các quốc gia vừa được độc lập đã bị tròng vào xiềng xích nô lệ hải hùng tàn bạo gấp trăm lần hơn ách của Thực dân Tây phương trước đây.

Trong khi đó những người Cộng sản trong khối LBSV đã đưa ra “phong trào giải phóng dân tộc” (movement of nation liberation) để chiếm đoạt các quốc gia nghèo khó. Vì thế MTGPMN nằm trong đường lối chủ trương của khối LBSV. Nhưng HCM và CSBV đã che đậy để lừa đảo cả thế giới khi họ nói MTGPMN hoàn toàn độc lập với CSBV và QTCS. Dư luận của Hoa Kỳ Âu Châu và thế giới đã tin những gì CSBV và LBSV nói nên mới đưa MNVN vào chỗ chết như thế. Cái chết đó là một nỗi kinh hoàng cho 17 triệu con người tại MNVN. Và ngày nay, sau gần 40 năm (2012) cái chết của MNVN vẫn còn hằn sâu trong tâm hồn và trí tuệ của bao triệu con người đó.

Vì thế tiếng nói của người dân MNVN ngày nay, nếu được cất lên đâu đó để nói về HỘI CHÚNG VIỆT NAM cũng chỉ là những tiếng nấc nghẹn ngào đã được giấu kín trong đáy hồn sâu thẳm của những kẻ đau khổ từ 40 năm qua đã ngồi nghiền ngẫm bài học CTVN. Đó là những người yêu chuộng tự do, yêu chuộng sự thật và lẽ phải, yêu chuộng đạo đức và công lý cũng như yêu chuộng hòa bình và tình người trong một thế giới có quá nhiều xung đột và hận thù giữa người và người, đó là thế giới của những con người Cộng sản - ở thế giới đó nếu chiếc cột đèn biết đi cũng sẽ ra đi.



Đó là sự thật mà người dân MNVN muốn chia sẻ với Hoa Kỳ, Âu Châu và khắp nơi trên thế giới – một thế giới đã từng là nạn nhân bị lừa đảo mà không biết mình bị lừa đảo. Khi sự đảo đã được Jane Fonda thú nhận và mọi khía cạnh của sự lừa đảo đã bị nhận diện thì mọi sự thật sẽ được phơi bày.

**Sự thật đó là:**

↯ MNVN bị đẩy vào chỗ chết không phải vì CSBV đã chiến thắng MNVN mà vì Quốc hội Hoa Kỳ đã nghe theo lời đề nghị của Jane Fonda và Tom Hayden nên đã cắt viện trợ cho MNVN phải gục ngã đau đớn.

↯ Sự thật kế tiếp là quân đội Hoa Kỳ và quân đội miền Nam không thua Cộng sản về phương diện quân sự. Về phương diện quân sự CSBV đã thảm bại suốt 20 năm chiến tranh.

↯ Sự thật còn lại là Hoa Kỳ không phải là Đế Quốc Tân Thực Dân, sự thù ghét Hoa Kỳ là một thái độ bất công với quốc gia ân nhân vĩ đại, họ đã hy sinh quá nhiều tiền bạc và xương máu để xây dựng Tự Do, Dân Chủ và Hòa Bình Công Chính cho cả nhân loại. Hoa Kỳ có những cá nhân lầm lẫn vì ngây thơ đã bị Cộng sản lừa đảo nên họ đã làm ra nhiều lỗi lầm, nhưng chính sách và đường lối Quốc Gia có một lý tưởng lớn lao mà tất cả những Quốc Gia khác trên Thế Giới không thể nào so sánh được, nhất là về những giá trị như Tự Do, Bình Đẳng, Đạo Đức và Công Lý là những giá trị không thể thiếu được, nếu thế giới muốn có được Hòa Bình, Công Chính, Tự Do, Thịnh Vượng và sống trong Hòa Bình An Lạc.

**Đây cũng là những sự thật cần làm sáng tỏ khi duyệt xét lại CTVN và HCVN- bởi vì:**

**TẤT CẢ CHÚNG TA ĐỀU ĐÃ BỊ LỪA ĐẢO.**

**California ngày 30-06-2012**

( 2 )

**Diễn từ của đồng chí Tổng Bí thư đón tiếp Ngoại trưởng Mỹ**

*( Nguồn: Dân làm báo )*



*Thưa các đồng chí và bà Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Hiêu-la-ry Cờ-lin-ton,*

Thay mặt các đồng chí Ủy viên Bộ chính trị Đảng CSVN đang có mặt và không có mặt hôm nay, và nhân danh cá nhân là Tổng bí thư Toàn Đảng, tôi trân trọng gửi đến bà Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ

Hiêu-la-ry Cờ-lin-ton lời chào đoàn kết và thân ái. Chúc mỗi quan hệ tốt đẹp và đang trên đà khăng khít giữa hai Đảng, ây, a-hèm, giữa hai nước chúng ta ngày càng phát triển, sớm đi vào gắn bó, mãi mãi giúp đỡ nhau để cùng vững bước trên con đường toàn cầu hóa, với sứ mệnh cao cả gìn giữ hòa bình thế giới, tôn trọng độc lập dân tộc cùng các vùng lãnh hải riêng tư, **tôn trọng mọi hình thái dân chủ đặc thù của từng nước, và tôn trọng mọi sự khác biệt giữa các chủ nghĩa thần kỳ.**

Trong không khí tin cậy, thăm tình bạn mới, quên mọi cựu thù, tôi long trọng đánh giá cao vai trò tích cực của cá nhân Bà Bộ trưởng và phu quân – cựu Tổng thống Biêu Cờ-lin-ton – trong việc thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước. Đồng thời, thẳng thắn trao đổi cùng bà Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Hiêu-la-ry Cờ-lin-ton một số ý kiến chung quanh **vấn đề liên hệ hữu cơ giữa chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa tư bản và không loại trừ chủ nghĩa bành trướng.**

**Đây là một đề tài lý luận và thực tiễn rất cơ bản, quan trọng, nội dung rất rộng lớn, phong phú và phức tạp, có nhiều cách tiếp cận khác nhau, đòi hỏi phải có sự nghiên cứu rất công phu, nghiêm túc, tổng kết thực tiễn một cách sâu sắc, khoa học.** Tôi chỉ xin đề cập một số khía cạnh từ góc nhìn thực tiễn của Việt Nam để bà Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Hiêu-la-ry Cờ-lin-ton nắm vững ý nghĩa, rộng đường tham khảo, và cùng mạnh dạn trao đổi. Tức là cũng chỉ tập trung vào trả lời mấy câu hỏi: **Chủ nghĩa xã hội là gì? Vì sao Việt Nam lựa chọn và xây dựng con đường xã hội chủ nghĩa? Thực tiễn công cuộc đổi mới, đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong 25 năm qua có ý nghĩa gì và đặt ra vấn đề gì? Sau cùng là những phạm trù nào mà Việt Nam và Mỹ có thể hợp tác chặt chẽ hơn nữa để thực hiện sứ mệnh cao cả vừa mới nói trên.**

Trước tiên, để trả lời câu hỏi “Chủ nghĩa xã hội là gì?”, xin ngắn gọn thưa ngay:

Một là: **Xã hội XHCN là một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Bằng chứng là ở VN, ngoài những cuộc tụ tập không được phép của nhà nước, thì xưa nay không hề có đình công hay biểu tình gì sất. Tức là nhân dân VN không hề biết bức xúc. Ngược lại, chúng tôi chưa bao giờ và sẽ không bao giờ quan niệm phẩm giá con người nằm trên mặt con người. Như vậy, đáp vào mặt dân hoàn toàn không có nghĩa là chà đạp nhân phẩm hay dân phẩm. Và đó chính là sự khác biệt truyền thống giữa văn hóa Đông-Tây mà chúng tôi cần nhấn mạnh. ( ??? )**

Hai là: **Trong xã hội XHCN, sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Bằng chứng là VN được xếp hạng hạnh phúc thứ nhì trên toàn thế giới, cũng có nghĩa là nhân dân VN luôn luôn vui vẻ hy sinh trả nợ giúp cho tất cả những tập đoàn kinh tế không may bị thua lỗ và rất đáng tội nghiệp. Người VN chúng tôi có câu ca dao rất hay, có khi người Mỹ cần sớm tiếp thu cho sự ổn định của chính nước Mỹ, là: Nhiều điều phú lấy giá xăng – Làm dân phải biết cần răng qua ngày...**

Ba là: **Xã hội XHCN là một xã hội hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, chứ không phải cạnh tranh thắng – thua vì lợi ích vị kỷ của cá nhân và các phe nhóm.** Như vậy, phải hiểu rằng những cái gọi là thiếu thân thiện nội bộ giữa các đồng chí Ủy viên Lãnh đạo có mặt hay vắng mặt tại đây hôm nay... chỉ là lời ong tiếng ve của đám quần chúng thị phi vô công rồi nghề và... vô trách nhiệm. Đặc biệt là những chuyện vô căn cứ, thiếu

cơ sở, về những thứ “bánh ít/bánh quy” giữa đồng chí chủ tịch nước và đồng chí thủ tướng, đều là sản phẩm “hòn đất/hòn chi” của bọn quan làm báo/dân làm báo, tức là chỉ ngang hàng với đám qui-kì-lịch bên quý quốc, không đáng tin cậy như dân báo chính thống của nhà nước chúng tôi.

**Bốn là: Trong xã hội XHCN, sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn và hủy hoại môi trường.** Bằng chứng là chúng tôi vẫn còn đang tập trung nỗ lực tham khảo khắp thế giới xem nơi đâu có loại kỹ thuật siêu đẳng về trại tù chung thân cấm cố điện hạt nhân, sao cho nổ lò mà khói phóng xạ vẫn không thể sủi cùm tháo cống được. Chứ như Chết-nô-bôn thì phải nói là các đồng chí KGB vẫn còn...sơ đẳng quá.

**Năm là: Xã hội XHCN là một xã hội tự xây dựng một hệ thống chính trị tam quyền tập trung thống nhất chuyên chính mà mọi người vẫn nghe nói hay đọc thấy mỗi ngày rằng quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có. Bởi lẽ, nhân dân, ngoài rặng với lưu đạ, thì còn cóc gì mà gọi là giàu có! Tóm gọn lại, theo đúng lý thuyết vừa dẫn thì rõ ràng đó là một xã hội dân chủ.**

Và để khỏi phải mất thêm nhiều thì giờ quý báu của nhau, có lẽ chúng tôi chỉ cần trích lại ở đây một câu danh ngôn vượt thời gian và vượt cả không gian VN: “*Dân chủ ở Việt Nam cao hơn gấp vạn lần dân chủ các nước tư bản*”. Vâng, tác giả câu danh ngôn đó là bà Phó chủ tịch nước Việt Nam Nguyễn Thị Doan.

Kể đến là câu hỏi: “*Vì sao Việt Nam lựa chọn và xây dựng con đường xã hội chủ nghĩa?*”. **Phải phân định thật rõ ngay đây, rằng, khi bảo “Việt Nam lựa chọn”, có nghĩa là toàn bộ nhân dân Việt Nam đã được một đảng phái chính trị tối cao đại diện cho cả quá khứ, hiện tại và tương lai đời đời của họ lựa chọn giúp, theo đúng ý nghĩa và sứ mệnh cao cả từng được ghi chép hẳn hoi vào điều 4 hiến pháp, tức là, “du nô”, luật mẹ của các thứ luật con đã định sẵn tội danh cho mọi người. Còn ưu việt hơn cả Luật Trao Quyền, tên chính thức là “Luật Phòng Chống Tai Họa Của Nhân Dân & Đế Chế” năm 1933 của Hitler. Cần phải quán triệt rằng đó là lý do chính yếu của sự lựa chọn con đường XHCN. Bởi nếu không, thì hiến pháp VN sẽ thiếu hẳn cái điều chủ chốt cực kỳ quan trọng để gắn liền hiến pháp với chính cương vắn tắt lẫn dài dòng. Còn mọi thứ khác đều có thể được coi là phụ phẩm, giống như thịt vụn làm xúc xích bên quý quốc, thí dụ như nhân quyền và dân quyền, chẳng hạn. Nhân đây cũng xin mạnh dạn giới thiệu đến bà Ngoại trưởng một thành ngữ được đặt ngang hàng với nhân sinh quan, à không, phải nói chính xác là được đặt ngang hàng với định mệnh dân tộc Việt Nam anh hùng của chúng tôi là “Không Có Gì”. Chỉ cần nói ba từ thiêng liêng đó thôi là cả thế giới đều phải nhớ đến và cúi đầu khâm phục vị danh nhân cận đại của VN mà suýt chút nữa cơ quan UNESCO đã long trọng đưa vào hàng danh nhân thế giới.**

Hãy nhìn quanh để thấy rất rõ là: Các nước xã hội chủ nghĩa khác tại Châu Á vẫn tiếp tục con đường tiến lên phía trước. Nhiều đảng cánh tả, các phong trào nhân dân tiến bộ các nước tại các châu lục ngày càng giương cao khẩu hiệu đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội và xác định ngày càng rõ ràng đây là sự lựa chọn duy nhất đúng để vượt qua những bế tắc của mô hình phát triển đang khủng hoảng hiện nay. Đó là những bằng chứng đầy khích lệ về sức sống của chủ nghĩa xã hội. Và, vừa là bằng chứng, lại vừa là động lượng mạnh mẽ giúp lãnh đạo VN nhất định chọn và quyết tâm giữ con đường XHCN.

Như vậy, chúng tôi tin rằng bà Ngoại trưởng có thừa thông minh để hiểu rằng chúng tôi đã xây dựng xã hội XHCN ở VN như thế nào. Nói cách khác, bằng cách nào mà chúng tôi đã vô cùng hãnh diện **đặt tên nước là Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.** **Đừng vội nhếch mép cười mỉa là chúng tôi đánh rơi từ Dân Chủ trong quốc hiệu trước (VNDCCH) để “côm áp” với cái quốc hiệu xúc tích hiện tại.** Chẳng có điều gì bị đánh rơi hết. Chỉ có thặng hoa Dân Chủ vụn vặt hơn, như bà Phó Doan của chúng tôi từng khẳng định. Cũng đừng cười khẩy là sau cuộc chiến thần thánh đốt cháy Trường Sơn để giành chính quyền toàn cõi một cách thần kỳ thế này mà VN không có được một tác phẩm văn chương vĩ đại xứng tầm để quảng bá đến toàn thế giới cách thức xây dựng XHCN trên toàn cõi xứ này, từ mũi Cà Mau đến gần ả Nam Quan.

Xin được hỏi ngược là bên Mỹ có Hội Nhà Văn và Hội Nhà Báo chính thống từng tổ chức hoành tráng các trại viết văn và đại hội hàng năm như VN chúng tôi không? Nếu không có thì có thể nhân dân Mỹ quốc khó lòng hiểu được những nỗ lực phi thường của giới cầm bút có thể của chúng tôi. Mong là bà không thuật lại điều này cho bất kỳ ai, bởi đây là một bí mật quốc gia của chúng tôi: Cả hai hội Nhà Văn & Nhà Báo VN đang thi đua tổng hợp tất cả những kỹ thuật thượng thừa từng làm nên phương thức xây dựng XHCN đặc thù đậm đà màu sắc VN từ các lực lượng danh trấn giang hồ Всероссийская чрезвычайная комиссия (gọi tắt là KGB), Mật vụ NAZI, Vệ binh Cách mạng Iran, Mật vụ Bắc Triều Tiên, và ...thôi, không nên kể tên của lực lượng mật vụ sau cùng rất gần ghanh với chúng tôi, cứ tạm gọi là mật vụ “lạ” vậy nhé! Đây, một khi mà chúng tôi có được thành phẩm sau cùng của cuộc chạy đua giải Nobel văn chương này thì chắc chắn bà Ngoại trưởng sẽ là một trong những người đầu tiên nhận sách. Chỉ xin thưa trước là chúng tôi không chủ trương “i-búc” bằng kỹ thuật số, do đó, chúng tôi sẽ gửi bằng phương tiện bưu kiện phát nhanh có hồi báo.

Tiếp theo đây là câu trả lời cho câu hỏi *“Thực tiễn công cuộc đổi mới, đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong 25 năm qua có ý nghĩa gì và đặt ra vấn đề gì?”*. Đó là niềm hãnh diện lớn nhất của chúng tôi, bởi lẽ, quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn và phức tạp, vì nó phải tạo sự biến đổi sâu sắc về chất trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nước nông nghiệp lạc hậu, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, lực lượng sản xuất rất thấp, lại trải qua mấy chục năm chiến tranh, hậu quả rất nặng nề; các thế lực thù địch thường xuyên tìm cách phá hoại cho nên lại càng khó khăn, phức tạp, nhất thiết phải trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều bước đi, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen nhau, có sự đấu tranh giữa cái cũ và cái mới. **Nói bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là bỏ qua chế độ áp bức, bất công, khai thác, bóc lột, quy hoạch, cưỡng chế; bỏ qua những thói hư tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa, chứ không phải bỏ qua cả những thành tựu, giá trị văn minh mà chúng tôi đã phấn đấu đạt được trong thời kỳ phát triển chủ nghĩa Tư Bản Đỏ trên đường quá độ.** Đương nhiên, việc kế thừa những thành tựu này phải trên quan điểm đồng đều có thể.

**Nhờ vào đó, đặc biệt là nhờ quan điểm đồng đều có thể, mà hầu như chúng tôi không gặp phải bất kỳ vấn đề gì trong suốt 25 năm sang số đạp ga chiếc xe đổi mới.** Một lý do khác nữa, là nhìn từ góc độ truyền thống đảng, cũng là một cách xiển dương văn hóa sửa sai trường kỳ, còn được coi là biểu hiện của đặc tính cầu thị, cầu tiến, cầu toàn mà không cầu tiêu, giống như

**đặc tính hòa mình, hòa giải, hòa hợp mà nhất quyết chẳng hòa tan của Trung ương Đảng chúng tôi, cho nên, mọi vấn đề đều sớm được triệt tiêu tận gốc trước khi nó tượng hình hay hiện hình.** Quý quốc có câu nói cực hay là: “**nô niêu sờ gút niêu**”. Thì điều đó cũng là phương châm hoạt động của làng văn làng báo làng đài của chúng tôi: Không có tin trên báo/đài tức là xã hội ổn định, đêch có vấn đề gì.

Sau cùng là “**Những phạm trù nào mà Việt Nam và Mỹ có thể hợp tác chặt chẽ hơn nữa để thực hiện sứ mệnh cao cả**” ở đoạn dẫn nhập bên trên.

Phải nói rằng cực kỳ sai lầm cho những ai nghĩ ngay đến phạm trù vũ khí. **Chúng tôi thừa nhận là rất cần vũ khí hiện đại, nhưng chắc chắn là không cần ba hoa để mang họa bị vu khống là chạy đua vũ trang với láng giềng, đặc biệt là tay láng giềng ân nhân khổng lồ từng làm nên quá khứ của chúng tôi bằng lời hứa long trọng “sẽ chiến đấu đến người VN cuối cùng”, và từng thiết tha hướng dẫn chúng tôi những bài học giáo trừng rất đáng ghi tâm khắc cốt.**

Vậy thì, những hợp tác thiết thực mà Mỹ và VN có thể tăng cường trong thời gian tới có thể bao gồm những gì?

Tôi mạnh dạn đề nghị một bản lộ đồ “**4 Không + 2 Có**”, như sau:

Một là: Cả hai bên **KHÔNG tiến hành những Dự Luật Nhân Quyền về nhau**. Quốc hội chúng ta có gì xài nấy, không ai xía chuyện tình cảm đời tư của ai.

Hai là: Cả hai bên **KHÔNG cưỡng bức hay áp chế nhau vào quy chế CPC**. Nói cách khác là kệ mịa nhau, chẳng mắc mớ gì mà gây rắc rối không cần thiết cho nhau.

Ba là: Cả hai bên **KHÔNG đòi thăm tù nhân lương tâm hay đòi thả tù nhân chính trị của nhau**. Tù ai nấy nhốt, chẳng cần phải báo cáo tình hình thăm nuôi hay liên hệ luật sư lời thôi.

Bốn là: Cả hai bên **KHÔNG đặt ra bất kỳ điều kiện gì một khi có lòng muốn viện trợ** (nhân đạo/kinh tế/quân sự) **cho nhau**. Phải luôn luôn tâm niệm rằng của cho không bằng cách cho.

Năm là: Cả hai bên **CÓ nghĩa vụ phải bảo vệ đại sứ quán và lãnh sự quán của nhau** trước những cuộc biểu tình liên tục làm xấu hổ đảng cầm quyền và chính phủ liên hệ trước mặt bầu bạn quốc tế.

Sáu là: Cả hai bên **CÓ quyền từ chối nhập khẩu từ phía bên kia bất kỳ những nguyên tắc, kỹ thuật, sách vở, phim ảnh liên quan đến Hạ bộ, Lật đổ, Đảo chính, hay Đấu tranh Bất bạo động**.

Tất nhiên, khi nào nghĩ ra thêm những đề nghị thiết thân nào khác, chúng tôi sẽ bổ sung bằng văn bản.

Trước khi dứt lời, hãy cho phép tôi được nhắc lãnh đạo quý quốc một vài điểm nhạy cảm, như sau:

Một là: **Đừng bao giờ dạy dỗ chúng tôi cái nguyên tắc “Dân chủ và thịnh vượng luôn sống đôi”, hay “cải cách chính trị và tăng trưởng đồng hành với nhau**”. Điều đó, dưới con mắt của

chính thể XHCN rạng ngời của VN hôm nay, nó không phải là hướng dẫn/khai sáng/đề nghị, mà chính là bộp tai/đá đít chúng tôi. Á à! “nô gút”, không nên, không nên!

Hai là: **Đừng bao giờ mất công “Lo ngại về vấn đề nhân quyền, bao gồm cả việc giam giữ các nhân vật hoạt động, các luật sư và các blogger từng phát biểu ý kiến cách ôn hòa”, hoặc, “quan tâm về việc hạn chế tự do ngôn luận trên mạng, và phiên tòa sắp diễn ra để xử những sáng lập viên của Câu lạc bộ Nhà báo tự do”.** Các bạn nói suông thì đã đành. Phần chúng tôi thì thường ra rất khi chịu nghe suông. Chúng ta hiểu nhau chỗ này chứ?

Ba là: **Đừng bao giờ để tâm đến lời phát biểu lên gân của nguyên Tổng bí thư Phiêu Lê khơi gợi lại vết thương chiến bại duy nhất của Hoa Kỳ,** lúc phu quân của bà Ngoại trưởng lần đầu tiên chân ướt chân ráo sang đây. Cũng đừng bận lòng chuyện “phân hóa chính phủ Obama” mà ngài nguyên Chủ tịch nước Triết Nguyễn đã phát biểu thành câu danh ngôn để đời của ông. Nói vậy chứ mấy ông không cố ý như vậy đâu. Người Việt Nam chúng tôi vẫn thích đùa đây thôi, đó là truyền thống tự ti thành tự sướng từ thời Trạng Quỳnh lận. Và, người ta vẫn bảo đừng nghe những gì cộng sản nói mà!

Sau cùng, chúng tôi tin tưởng sâu sắc rằng, nhân dân Mỹ sáng tạo và năng động trong tiến trình xây dựng đất nước, nhất định sẽ đạt được những thành tựu to lớn, đưa nước Mỹ vượt qua những khó khăn ngặt nghèo trên con đường chông gai đầy thử thách và luôn khủng hoảng suy trầm của tư bản chủ nghĩa. **Chúng tôi mong muốn, hai Đảng cầm quyền và hai nước chúng ta sẽ tiếp tục cùng sát cánh bên nhau vững bước trên con đường vì nền ổn định chính trị và kinh tế toàn cầu nói chung và sự an toàn đường biển thông thương giữa Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương nói riêng.**

Có thể tóm tắt chỉ trong 8 chữ: **“Duy trì Hòa bình – Ổn định Khu vực”.**

Đó cũng là niềm tin và tình cảm của chúng tôi gửi tới bà Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Hiêu-la-ry Cờ-lin-ton, cùng toàn thể lãnh đạo nước Mỹ, hiện giờ và cả sau tháng 11 năm nay

( 3 )

### [Tàu dọa đánh Việt Nam.](#)

Thân chuyển. Đọc cho biết. Bọn Tàu đâu cần giấu giếm dã tâm thôn tính đất nước VN bằng từng bước, từng bước.

VN từng là lãnh thổ của Đại Quốc Trung Hoa nhường cho Phá Lãng Sa làm thuộc địa. Nay cần phải lấy lại bằng bạo lực. Ai không đọc được Hán Tự, mời đọc bản dịch bên dưới.

南沙群岛本是中华母亲胸前璀璨的珍珠项链，却被诸多宵小或偷或抢、你争我夺，只闹的珠光散乱、岛礁蒙尘，其中气焰最为嚣张、抢占数量最多的便是狂妄自大、忘恩负义之辈——越南。

想那越南原为我国藩属，1885年中法安南之役清廷将其割让给法国，遂成为法属殖民地，二战后是中国助其战败法国、赶走美帝，南北

得以统一。不料此獠非但不思感恩，反而以怨报德，竟然以世界第三军事大国自居，频频向中国寻衅，虽经中越边境反击战和赤瓜礁海战两次教训，依旧不服不忿，变本加厉地抢占了更多岛礁。因其下手较早，所盘踞之地往往居住条件较好，且有淡水水源，越南便在上面修建机场，建造移动通讯设施，还向岛礁移民，组织国际旅游，并设置县级行政区划，妄图将霸占的地域永久化、实事化、国际化、合法化。另有菲、马、印尼、文莱等国也纷纷效仿，在我国南沙海域或建设军事基地，或钻井开采石油，全然不把中国放在眼里。

周边各国抢占南沙岛礁之时，正值我国实行改革开放方针、和平崛起战略之际，出于对内集中精力抓经济建设、对外维持和平发展环境的需

要，基于都是发展中国家、理应和平解决纠纷的美好愿望，我国提出了“搁置争议，共同开发”的倡议。然而，三十多年来相关国家置我们的善意于不顾，不断加快

侵蚀我国海疆的脚步，公然将我国领土领海据为己有。可见，好心未必就有好报，国家尊严和领土领海完整仅靠和平交涉难以维护。联合国大陆架委员会规

定，2009年5月12日为有关国家对其大陆架和专属经济区的主权要求提出科学依据、完成申请的最后期限。事态的发展将使问题越来越复杂化，时间的推移将

对我们愈加不利，拖延下去别人将会把我们的容忍误读为默许。因此，采取有效的手段——武力收复南沙已该摆上议事日程。

鉴于涉案国家对我国利益的侵害程度不同，其所处环境和国际地位不同，对我方的军事行动可能做出的反应不同，因此应区别对待，全力处

理好主要矛盾，带动次要矛盾的解决。毫无疑问，我们的主要打击目标就是越南，我们有足够的理由打击越南，越南也有充分的条件成为收复南沙之战的祭品。

1. 越南侵占的岛礁最多，危害最大，且态度蛮横，影响恶劣。率先收复越南盘踞的岛礁，就能收复被占岛礁的绝大部分，便可基本掌控全局，以成功驱逐越军的实例威慑其它国家，迫其自行撤走。

2. 过去越南一直承认中国拥有西沙、南沙主权，其官员讲话、军用地图、地理教材都是佐证，直到实现统一后才一反常态，对西沙和南沙提出领土要求。其背信弃义、前后矛盾的行径丧失了基本道义，使我军师出有名，据理收复失地。

3. 越南拥有东南亚最强军力，而且正在加速发展海空军，企图与我对抗。我军如能借南沙之战摧毁其已具雏形的海空军力，既能使其他国家望风披靡、不战而退，又能解除使越南日益坐大、养虎遗患的隐忧。

4. 中越反目已久，曾发生过陆战海战，再次爆发军事冲突已在世界意料之中，各国早已习以为常，反应也会相对较轻。反之，如先打击菲律宾等国则会平添一个交战国，国际反应肯定较为强烈。

5. 相关各国虽同属东盟，但越南与其他国家社会制度、意识形态不同，他国又曾在越战中支持美国，其间自有感情隔阂。我国收复南沙必遭东盟反对，但集中打击越南的副作用就会较小，因为越南曾经企图建立地区性霸权的往事仍使其邻国怀有戒心，削弱越南军力对东盟各国也有好处。

6. 近期国际形势对解决南沙问题有利。中美、中俄关系均处于最好时期，不致因此引起大国之间的军事对抗。美军深陷阿富汗、伊拉克战场，还要准备应付可能与伊朗发生的战争，无暇顾及南沙战事。而且日韩岛屿纠纷、柬泰寺庙争端都会分散国际社会视线。

7. 南沙群岛对中国具有不可或缺的战略地位。在中东到远东的石油动脉上，马六甲海峡固然

扼守咽喉要道，南沙群岛何尝不是位居战略要冲，据有南沙便可威慑马六甲，掩护石油通道。南沙是中国必有之地，为此应不惜一战。

8. 以战代练，以实战来检验并提高我军实力。台海形势发展可确保两岸近期不会发生战事，正宜借此空隙彻底解决南海问题，在实战中考察我海空军的缺陷和差距，及时抓紧弥补提高，使我海空军尽快发展成为具有现代战争实战经验的新型军事力量，以备战台海战事或其他可能出现的挑战。越南海空军不算强也不算弱，正适合我军实战练兵。

9. 借机建立起两岸军队的协同合作。台海两岸分歧多多，唯独在南沙问题上立场一致，虽然不大可能邀到台军一起参战，但在战前战后进行些物资补给、装备维修、人员救治、飞机舰船因战事需要紧急降落停靠等等活动，无疑会对将来的国家统一、军队统一起到推动作用。

10. 越南贪得无厌、见利忘义，态度又极其蛮横无礼，绝无通过谈判放弃其抢占岛屿的可能，不打不足以收复国土海疆。既然南沙之战不可避免，晚打就不如早打，被动应付就不如主动出击。

还有很多理由，不再一一列举。

虽说我军收拾越南不在话下，但是收复南沙毕竟不是小事，越南海空军也正在逐步现代化，并非易与之辈，所以决不可轻敌盲动，必须做好

充分准备，不打则已，打则速胜。收复南沙不是看能否成功，而要看胜得是否彻底，付出的代价是否必要，遭受的损失是否最小，最终结果是否最佳。因此有必要政

治、军事、经济、外交四箭齐发，打出一套漂亮的组合拳。

军事方面，可借越南侵占新岛礁、扣押我国渔船渔民等事件为导火索，做出强烈反应，宣布我国领土领海不容侵犯，勒令越方限期退出所有

侵占岛礁，迅速在南海完成军事部署，如越军置之不理就强行驱逐，敢于反抗者坚决消灭，凡来增援的越舰越机予以击沉击落。越军已装备一定数量的俄制先进战机、舰艇和导弹，我军应以海空潜全面封锁其海空军基地，二炮部队应做好覆盖其所有战略要点的准备，空军和海航应做好在预警机、加油机支援下长途奔袭其南部

基地的预案，地面部队要随时应对越军在边境地区的偷袭骚扰，必要时实施反击摧毁其北部海空军基地。总之，要由陆海空潜导编织成立体战场，把打击越南当作解

放台湾的预演，一旦事态扩大就彻底摧毁越南海空军力量。

政治方面，彻底揭露越南等国强占我国领土领海的事实，重申我国坚持和平崛起的既定方针，但是和平决不意味着可以容忍对我国国家利益

的侵害。尽管发生了我们不愿看到的军事冲突，中国依然希望有关各方坐下来进行和平谈判，及早结束战争。假如越南等国在我强大的军事压力下被迫屈服，则我国

实现不战而屈人之兵，必将大大扩大我国的国际发言权。

外交方面，一旦战事发生，世界上必然批评、抗议声四起，我们要尽力获得美、俄、欧盟的理解，争取使其置身事外。最重要的外交活动应

针对东盟各国，尽量平息他们的愤怒和恐惧，使他们相信中国非常重视与东盟的关系，绝不会损害除越南之外的东盟国家的切身利益，将他们的反应程度降到最低。

经济方面，为了和平生存，以色列可以“用土地换和平”；为了和平发展，我们也可以“用金钱换土地”。对南沙群岛，应实行“主权归

我，共同开发，和平协商，利益均沾”的方针，在南沙群岛靠近东盟各国的边缘地带划出若干共同开发区，以我国为主，分别与菲、马、印尼、文莱组成合资开发企



业，让对方拥有分享利润的权利。这些国家强占岛礁的目的就是获取石油利润，让他们得到他们想要的钱，就更易于同意我国拥有主权。如果越南愿意接受这种模式，不妨也分他一杯羹。

企图以和平方式解决南沙争议，最终结果必然是南沙群岛被人瓜分。众多岛礁被强占是由于当初我军实力不足，能力具备了就不要再犹豫不

决。动用武力肯定会引来反对声浪，当年英国力夺马岛也曾谴责声一片，但是马岛在手别人又能奈何英国？越南愿当出头鸟就打他个措手不及，杀越寇为南沙之战祭旗！

### H.N. NGUYEN, CO/ US/OCC (Ret)

Mời đọc kỹ 10 điểm bên dưới của Đại Quốc Trung Hoa đăng trên mạng "Trung Quốc Bình Khí Đại Toàn" để thấy rõ thái độ ngạo mạn, xác xược của kẻ bá quyền phương bắc coi thường lòng dân Việt Nam...

Đây chính là tham vọng thực dân bất chính sẵn có trong máu huyết của chúng từ trước đến nay...

*Mời đọc bài dưới đây của tui Tà trên mạng "Trung Quốc Bình khí Đại toàn", . Toàn lời lẽ khích động, hô hào chuẩn bị chiến tranh với VN.*

Quần đảo Nam Sa (Việt Nam gọi là Trường Sa) vốn dĩ là chuỗi ngọc trai lấp lánh của đất mẹ Trung Hoa, nhưng lại bị nhiều kẻ trộm cắp, muốn chiếm đoạt, giành giật, việc này chỉ làm phân tán đi ánh hào quang của chuỗi ngọc trai mà thôi. Trong số các đảo bị các nước chiếm đoạt, bọn Việt Nam kiêu ngạo, vong ơn bội nghĩa đã ráo riết chiếm đóng quần đảo với số lượng nhiều nhất.

Nghĩ lại mà xem, Việt Nam vốn xưa là phiên thuộc của nước ta. Năm 1885, theo Thỏa ước Pháp – Thanh, Việt Nam đã bị nhượng lại cho Pháp, dần trở thành thuộc địa của Pháp. Sau hai cuộc chiến tranh, Trung Quốc đã giúp Việt Nam đánh đuổi thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, hai miền Nam Bắc đã được thống nhất. Nhưng thật không ngờ bọn Việt Nam không những không biết ơn Trung Quốc, mà trái lại đã lấy oán báo ân, tự vỗ ngực xem mình là nước có tiềm lực quân sự lớn thứ ba thế giới, liên tiếp khiêu khích Trung Quốc. Mặc dù qua hai bài học, là cuộc chiến tranh biên giới Trung – Việt và chiến tranh Bãi đá ngầm, nhưng Việt Nam vẫn không nhận ra được bài học, càng ra sức chiếm đoạt nhiều đảo hơn.

Do bọn Việt Nam bắt tay thực hiện khai thác đảo sớm nên điều kiện chiếm cứ thuận lợi hơn, hơn nữa lại có nguồn nước ngọt nên bọn chúng có thể thi công trên đảo, xây dựng sân bay, kiến tạo hạ tầng kỹ thuật thông tin di động, di dân ra đảo, tổ chức du lịch quốc tế, thiết lập phân chia ranh giới khu hành chính cấp huyện hòng vĩnh cửu hóa, thực tế hóa, quốc tế hóa, hợp pháp hóa hành vi bá chiếm. Tiếp đó các nước khác cũng lần lượt theo đuôi Việt Nam, như Philipin, Malaysia, Indonesia, Bruney... xâm xé vùng biển Nam Sa của Trung Quốc, xây dựng căn cứ quân sự hoặc khoan dầu mỏ. Tất cả bọn chúng đều không coi Trung Quốc ra gì. Các nước xung quanh xâm chiếm quần đảo Nam Sa đúng vào thời kỳ đất nước Trung Quốc chúng ta tiến hành cải cách mở cửa, thực hiện chiến lược đối ngoại hòa bình, tập trung xây dựng kinh tế trong nước, duy trì hòa bình phát triển với bên ngoài. Cùng là những nước đang phát triển đáng ra

Việt Nam và các nước lân cận phải có thiện ý giải quyết hài hòa những tranh chấp. Đất nước chúng ta đề xướng ra mục tiêu “gác lại chiến tranh, cùng nhau phát triển”.

Tuy nhiên, 30 năm qua, lòng tốt của chúng ta lại không hề được báo đáp, mà trái lại các nước còn không ngừng tăng cường lấn chiếm khu vực biển của nước ta, ngang nhiên chiếm lãnh hải, lãnh thổ nước ta. Không khó khăn lắm, chúng ta cũng có thể nhận ra rằng, lòng tốt của chúng ta không được báo đáp tử tế; danh dự, lãnh thổ và lãnh hải quốc gia nếu chỉ dựa vào giao thiệp hòa bình thì khó mà giữ gìn, bảo vệ được. Ủy ban thêm lục địa của Liên Hiệp Quốc quy định, 12/5/2009 là kỳ hạn cuối cùng cho các quốc gia có liên quan phải hoàn thành việc gửi những bản giải trình các luận cứ khoa học về chủ quyền thêm lục địa và khu kinh tế đặc quyền.

Tình hình phát triển còn làm phức tạp hóa vấn đề, sự xoay chuyển của thời gian sẽ làm cho chúng ta càng thêm bất lợi, nếu cứ tiếp tục kéo dài sự khoan dung của chúng ta thì kẻ khác sẽ cho rằng chúng ta đã chấp nhận, bằng lòng với việc đó. Vì thế, biện pháp có hiệu quả là phải dùng lực lượng quân sự chiếm đoạt lại Nam Sa, và phải đưa việc này vào chương trình nghị sự.

Chúng ta phải thấy một thực tế rằng, mức độ xâm phạm của các nước có liên quan đối với lợi ích của nước ta là khác nhau, do điều kiện môi trường và địa vị quốc tế khác nhau nên sẽ có những phản ứng khác nhau đối với hoạt động quân sự của nước ta, vì vậy mà chúng ta cần phải có những cách đối xử khác nhau, giải quyết tốt những mâu thuẫn chủ yếu, thúc đẩy giải quyết những mâu thuẫn thứ yếu. Không còn nghi ngờ gì nữa, mục tiêu tấn công chủ yếu của chúng ta phải là Việt Nam.

Chúng ta có đầy đủ lý do để tấn công Việt Nam, Việt Nam cũng có đầy đủ điều kiện để trở thành vật tế của trận chiến thu hồi Nam Sa:

1. Việt Nam xâm chiếm nhiều đảo nhất, có nguy hại lớn nhất, hơn nữa có thái độ kiêu ngạo nhất, ảnh hưởng xấu nhất. Trước tiên ta thu hồi lại những đảo mà Việt Nam chiếm đóng là có thể thu hồi lại hầu hết các đảo bị chiếm, không chế được toàn bộ. Lấy gương xưa đuổi thành công quân Việt Nam để răn đe các nước khác buộc chúng phải tự mình rút lui.

2. Trước đây, Việt Nam đã nhất nhất thừa nhận Tây Sa và Nam Sa thuộc chủ quyền của Trung Quốc. Những bài phát biểu của các quan chức, bản đồ quân sự, tài liệu địa lý đều là những bằng chứng xác thực, cho đến sau khi thống nhất đất nước thì Việt Nam có những thái độ bất thường, có yêu cầu về lãnh thổ lãnh hải đối với Tây Sa và Nam Sa. Việt Nam ngấm ngấm thọc lung Trung Quốc, tiền hậu bất nhất, đã làm mất đi cái đạo nghĩa cơ bản, khiến quân đội của chúng ta phải ra tay, với lý do đó để lấy lại những vùng biển đảo đã mất.

3. Việt Nam có lực lượng quân sự lớn nhất Đông Nam Á. Hơn nữa lại đang tăng cường phát triển lực lượng hải quân, không quân để đối đầu với ta. Quân đội của ta có thể phát động cuộc chiến Nam Sa, cho dù quân đội Việt Nam đã có chuẩn bị. Với chiến thắng trong cuộc chiến này, hoàn toàn có thể làm cho các nước khác thua chạy, không đánh mà lui. Đây là cách để loại trừ Việt Nam, làm cho Việt Nam ngày càng lụn bại.

4. Hai nước Trung – Việt xích mích đã lâu, đã từng nảy sinh tranh chấp lãnh thổ và lãnh hải, lần này lại xảy ra xung đột quân sự. Đây là điều mà thế giới đã dự đoán và đã sớm nghe quen tai với việc này, chắc chắn phản ứng sẽ nhẹ nhàng hơn. Trái lại, nếu tấn công vào các nước như Philipin thì phản ứng quốc tế nhất định sẽ rất mạnh mẽ.

5. Các nước khác tuy cùng trong khối ASEAN nhưng chế độ xã hội và ý thức hệ khác với Việt

Nam, các nước khác lại ủng hộ Mỹ trong chiến tranh Việt Nam, thời gian đó đã sinh ra những khúc mắc. Là liên minh ASEAN, khi chúng ta phát động chiến tranh thu hồi lại Nam Sa ắt sẽ gặp phải sự phản đối của ASEAN, nhưng hậu quả của cuộc tấn công Việt Nam sẽ tương đối nhỏ, vì Việt Nam đã từng có ý đồ thiết lập bá chủ khu vực, việc này đã làm cho các nước láng giềng có tinh thần cảnh giác, việc làm suy yếu lực lượng quân sự của Việt Nam cũng là điều tốt cho các nước ASEAN.

6. Tình hình quốc tế gần đây có lợi cho việc giải quyết vấn đề Nam Sa. Quan hệ Trung – Mỹ ; Trung – Nga đang ở thời kỳ tốt nhất, không phải vì thế mà dẫn đến sự đối đầu về quân sự giữa các nước lớn. Quân đội Mỹ đang sa lầy vào chiến trường Afganistan, Iraq và vẫn phải chuẩn bị ứng phó với chiến tranh có thể xảy ra với Iran, chưa rảnh tay để quan tâm tới chiến sự Nam Sa. Hơn nữa tranh chấp đảo giữa Nhật Bản và Hàn Quốc, tranh chấp giữa Campuchia và Thái lan đều sẽ làm phân tán sự chú ý của cộng đồng quốc tế.

7. Quần đảo Nam Sa là một vị trí chiến lược không thể thiếu của Trung Quốc trên trận tuyến kéo dài từ Trung Đông đến Viễn Đông, tuy eo biển Malacca là con đường yết hầu nhưng quần đảo Nam Sa không phải là không có vị trí chiến lược. Có được Nam Sa sẽ uy hiếp được Malacca, yểm trợ các đường ống dẫn dầu, Nam Sa là một trong những vùng hiểm yếu, Trung Quốc quyết không ngần ngại chiến đấu để thu hồi Nam Sa.

8. Lấy chiến tranh để luyện tập quân đội, lấy việc thực hiện chiến tranh để kiểm nghiệm và nâng cao năng lực chiến đấu của quân ta, tình hình phát triển của hai bờ Đài Loan – Hải Nam có thể đảm bảo để hai bên bờ sẽ không xảy ra chiến tranh trong tương lai gần, giải quyết triệt để vấn đề Nam Hải, trong khi thực hiện chiến tranh trên biển phải khảo sát những thiếu sót của hải quân, không quân đảo Trung Quốc để kịp thời nhận diện những khiếm khuyết, cải thiện, nâng cấp, nhằm phát triển càng nhanh càng tốt lực lượng hải quân không quân của ta, để chứng tỏ rằng quân đội ta là lực lượng quân đội theo mô hình mới, có kinh nghiệm chiến đấu hiện đại, chuẩn bị sẵn sàng cho chiến sự Đài Loan – Hải Nam hoặc để đối phó với những thách thức khác có thể phát sinh. Lực lượng hải quân, không quân của Việt Nam không thể xem là quá mạnh cũng không thể xem là quá yếu, chúng phù hợp với việc luyện tập quân đội của ta.

9. Việc thiết lập hợp tác quân đội với Đài Loan có thể còn nhiều khó khăn, sự bất đồng giữa hai bờ Đài Loan – Hải Nam có thể tồn tại, nhưng việc thu hồi Nam Sa thì hai bên lại có chung một lập trường. Mặc dù không thể mời quân đội Đài Loan cùng tham chiến nhưng trước và sau trận chiến đều cùng nhau tiến hành các hoạt động như: cung cấp nguyên vật liệu, thiết bị bảo trì, nhân viên xử lý, máy bay, tàu chiến do nhu cầu cần thiết hạ cánh hoặc cập bến trong chiến tranh, chắc chắn rằng sự phối hợp hai quân đội sẽ góp phần vào đoàn kết, thống nhất quốc gia.

10. Việt Nam là bọn tham lam, kiêu ngạo, vô lễ, tuyệt đối không thể thông qua đàm phán để chiếm lại quần đảo Nam Sa, không chiến đấu thì không thể thu hồi lại biên cương quốc thổ. Như vậy, cuộc chiến Nam Sa là không thể tránh khỏi, đánh muộn không bằng đánh sớm, bị động ứng phó không bằng chủ động tấn công.

Vẫn còn rất nhiều lý do nhưng không tiện để nêu ra cụ thể từng lý do được.

Mặc dù nói chúng ta đánh Việt Nam như đánh bạc nhưng việc thu hồi Nam Sa quả thực không phải chuyện nhỏ. Hải quân và không quân Việt Nam cũng đang dần hiện đại hóa cho nên ta quyết

không đánh giá thấp đối phương, bắt buộc phải làm tốt công tác chuẩn bị, không đánh thì thôi, đã đánh là phải thắng nhanh. Trong khi bàn việc lấy lại Nam Sa vấn đề không phải là xét xem có thể thành công hay không mà phải xét xem thắng lợi có triệt để hay không, những tổn thất, rủi ro có phải là nhỏ nhất hay không và kết quả cuối cùng có phải là tốt đẹp nhất không... Vì thế cần phải xác định 4 mục tiêu rõ ràng. Đó phải là, xuất một đường quyền đẹp mắt về chính trị, quân sự, kinh tế, ngoại giao.

Trên lĩnh vực quân sự, đáng tiếc rằng Việt Nam đã làm những việc gây phản ứng mãnh liệt như xâm chiếm nhiều đảo mới, giam giữ ngư dân và tàu đánh cá Trung Quốc. Ta tuyên bố rằng lãnh thổ lãnh hải nước ta không dễ dàng xâm chiếm, bắt buộc Việt Nam trả lại những đảo đã xâm chiếm, nhanh chóng hoàn thành việc triển khai quân sự tại Nam Hải. Nếu quân đội Việt Nam không chịu thì Trung Quốc sẽ tiến hành tấn công xua đuổi, kẻ nào dám phản kháng ta kiên quyết diệt trừ, nếu tăng viện trợ máy bay tàu chiến cho Việt Nam thì sẽ bắn hạ, bắn chìm hết. Quân đội Việt Nam đã trang bị một số lượng nhất định máy bay, tàu chiến và tên lửa tiên tiến do Nga sản xuất. Quân đội của ta sẽ huy động tiềm lực hải quân, không quân để phong tỏa những căn cứ hải quân, không quân của chúng. Quân đoàn pháo binh thứ hai cần làm tốt việc che giấu những cứ điểm chiến lược hiểm yếu, không quân và chiến hạm cần làm tốt công tác dự báo; cung cấp nhiên liệu cho kế hoạch tấn công lâu dài ở căn cứ phía Nam. Lực lượng trên mặt đất phải luôn luôn sẵn sàng ứng phó với các cuộc tấn công quấy nhiễu của quân đội Việt Nam ở khu vực biên giới bất kỳ lúc nào; phải thực hiện phá hủy các căn cứ hải quân không quân ở miền Bắc. Tóm lại, ta sẽ lấy việc tấn công Việt Nam như là cuộc diễn tập để giải phóng Đài Loan, một khi tình hình đã lan rộng thì sẽ triệt để phá hủy lực lượng hải quân, không quân Việt Nam.

Trên lĩnh vực chính trị, vạch trần việc các nước như Việt Nam xâm chiếm lãnh thổ, lãnh hải nước ta, nhắc lại rằng nước ta muốn duy trì phương châm hòa bình, nhưng chúng ta không thể hòa bình với những kẻ xâm hại đất nước ta. Cho dù xảy ra rồi thì chúng ta không mong nhìn thấy xung đột quân sự. Trung Quốc hy vọng rằng các bên liên quan nên ngồi lại tiến hành đàm phán hòa bình để nhanh chóng kết thúc chiến tranh. Nếu như các nước như Việt Nam chịu khuất phục trước sức ép quân sự to lớn của nước ta thì nước ta sẽ không sử dụng biện pháp vũ lực nữa, sẽ mở rộng tiếng nói quốc tế của nước ta.

Trên lĩnh vực ngoại giao, một khi chiến sự xảy ra, cộng đồng thế giới chắc chắn sẽ đưa ra bốn chữ “phê phán, phản đối”. Chúng ta cần nhanh chóng tranh thủ sự thông cảm của Mỹ, Nga, Liên minh Châu Âu, nhiệm vụ quan trọng nhất của hoạt động ngoại giao là nắm được mục tiêu của các nước ASEAN, cố gắng bình tĩnh trước sự phẫn nộ và hoảng hốt của họ, khiến họ tin tưởng rằng Trung Quốc vô cùng coi trọng quan hệ với ASEAN, tuyệt đối không làm tổn hại đến lợi ích của các quốc gia ASEAN ngoại trừ Việt Nam, Trung Quốc sẽ làm cho mức độ phản ứng của họ giảm xuống mức tối thiểu.

Trên lĩnh vực kinh tế, để chung sống hòa bình cần thực hiện chiến lược “Dùng đất đai đổi lấy hòa bình”. Để hòa bình phát triển thì cần thực hiện chiến lược “Dùng tiền bạc đổi lấy đất đai”. Đối với quần đảo Nam Sa thì lại phải thực hiện phương châm “chủ quyền thuộc về tôi, cùng nhau phát triển, thỏa hiệp hòa bình, chia sẻ lợi ích” thiết lập một số khu vực cùng phát triển ở giáp giới các nước ASEAN gần quần đảo Nam Sa. Lấy nước ta làm chủ, lần lượt cùng hợp tác phát triển với Philipin, Malaysia, Bruney..giúp các đối tác cùng có lợi. Mục đích của các nước này muốn chiếm đảo là vì muốn đạt được lợi nhuận dầu mỏ, giúp cho họ kiếm được tiền mà họ muốn, làm cho nó dễ

dàng đồng ý chủ quyền Trung Quốc. Nếu Việt Nam đồng ý với chính sách này thì có thể cũng nhận được một phần nào đó.

Với ý đồ lấy phương thức hòa bình để giải quyết tranh chấp Nam Sa thì kết quả cuối cùng Nam Sa quần đảo ắt bị chia cắt. Tất cả những đảo bị chiếm giữ là do ban đầu lực lượng quân đội của nước ta không đủ, khi có đủ năng lực thì không cần phải do dự mà không quyết định, việc sử dụng vũ lực chắc chắn sẽ dẫn đến có sự phản đối. Cùng năm đó, Anh ra sức tranh đoạt đảo Falklands cũng đã bị lên án chỉ trích nhiều, nhưng khi đảo Falklands đã nằm trong tay nước Anh, ai đã có thể làm gì họ. Nếu Việt Nam nguyện làm đầu têu thì phải đánh cho chúng không kịp trở tay. Hãy giết chết bọn giặc Việt Nam để làm vật tế cờ cho trận chiến Nam Sa.

Nguyên bản tiếng Trung Quốc trên trang mạng “Trung Quốc Bình khí Đại toàn”  
<http://www.cnweapon.com/html/news/2010-01/news14304.html>  
 From: tom nguyen <[tdnguyen34@gmail.com](mailto:tdnguyen34@gmail.com)>

( 4 )

### **Biên tập viên Tân Hoa xã phản đối ‘thành phố Tam Sa’**

Biên tập viên Chu Phương của Tân Hoa xã thẳng thắn bày tỏ quan điểm cực lực phản đối chính sách sử dụng vũ lực ở Biển Đông, đòi xóa bỏ cái gọi là “thành phố Tam Sa” của Trung Quốc.



Biên tập viên Chu Phương của Tân Hoa xã.

Gần đây, khi tình hình Biển Đông căng thẳng, nhất là sau khi Trung Quốc có những bước đi ngang ngược, bất chấp lẽ phải và sự thật như khẳng định yêu sách về “Đường Lưỡi bò”, lập ra cái gọi là “thành phố Tam Sa”, biên tập viên Chu Phương của Tân Hoa xã đã thẳng thắn bày tỏ quan điểm cực lực phản đối chính sách sử dụng vũ lực ở Biển Đông, đòi xóa bỏ cái gọi là “thành phố Tam Sa”...

Nhà báo Chu Phương sinh năm 1960, Cử nhân Anh văn (1982), Thạc sỹ Báo chí truyền thông (1989), từ 1989 đến nay là biên tập viên công tác tại Ban biên tập đối ngoại của Tân Hoa xã.

Ông là nhân vật nổi tiếng có quan điểm thẳng thắn trong làng báo Trung Quốc, hồi tháng 3 năm nay, từng gây chấn động dư luận bởi là người viết những bài đầu tiên đăng trên Blog Sina.com phê phán Bạc Hy Lai và “mô hình Trùng Khánh” ngay từ khi nhân vật này còn đang trên đỉnh cao danh vọng và quyền lực.

Ngày 17-7, ông cho đăng bài viết “*Hiện trạng Nam Hải (Biển Đông) có lẽ sẽ kéo lùi cải cách chính trị của Trung Quốc*”.

Trong đó ông viết: “*Ý nghĩa lớn nhất của việc lập ra “thành phố Tam Sa” là chường cho bàn dân thiên hạ thấy nổi nhục của Trung Quốc; đồng thời cũng sẽ buộc chính phủ và quân đội Trung Quốc phải giở bài giữa với các quốc gia xung quanh và quốc tế... Chúng ta từ nhỏ đã được nhìn thấy tấm bản đồ Nam Hải (Biển Đông).*”

*Một đường biên giới đứt đoạn rất thô màu hồng đưa toàn bộ Nam Hải vào trong bản đồ Trung Quốc. Cho đến ngày nay chúng ta mới biết sự thực không phải như vậy. Cái đường biên giới quốc gia ấy không những các nước láng giềng và cả quốc tế không công nhận, mà ngay chính phủ và các học giả nước ta (Trung Quốc) cũng không giải thích rõ được”.*

Trước đó, ngày 29-6, Chu Phương viết bài: “Thiết lập “thành phố Tam Sa” là trò cưỡi quốc tế, mạnh mẽ yêu cầu hủy bỏ ngay!”. Bài này đã được nhiều diễn đàn mạng đăng lại.

Chu Phương viết: “Nhiều người dân nước ta đến giờ vẫn không hiểu Nga tại sao lại lần đầu tiên tham gia cuộc diễn tập quân sự lớn Thái Bình Dương do Mỹ chủ đạo. Kỳ thực, đó chính là sự phản ứng mạnh mẽ của quốc tế trước hành động thiết lập “thành phố Tam Sa” đi ngược lại luật quốc tế và vô trách nhiệm của Trung Quốc.

Nếu giai tầng lãnh đạo Trung Quốc đến giờ vẫn không đọc hiểu được thứ ngôn ngữ quốc tế chung đó thì sẽ kéo nhân dân Trung Quốc sa vào một cuộc chiến tranh không thể thoát ra.

Việc thiết lập “thành phố Tam Sa” là một trò cưỡi quốc tế điển hình. Chính phủ Trung Quốc cần sớm nhận số sai lầm to lớn của mình, sớm có hành động sửa chữa sai sót.

Bản thân tôi mạnh mẽ kêu gọi: hãy lập tức hủy bỏ “thành phố Tam Sa”, triển khai sớm nhất có thể được việc đối thoại mang tính xây dựng với các nước xung quanh Nam Hải (Biển Đông), dốc sức cho việc làm dịu tình hình căng thẳng ở Nam Hải, loại bỏ nguy cơ chiến tranh, đưa Trung Quốc quay trở lại với đại gia đình quốc tế”.

Chu Phương viết: “Trung Quốc đã trải qua kiểu hành động tùy tiện thời “Cách mạng văn hóa”, đã tự mình ném trái thời kỳ “chính trị thống soái”, cần phải nhận thức được mình là thành viên của đại gia đình quốc tế, cần phải tuân thủ các chuẩn tắc và quy phạm mà cả cộng đồng quốc tế tuân theo.

Trong xử lý công việc quốc tế, nhất là xử lý các vấn đề phức tạp, tồn tại tranh chấp nghiêm trọng giữa các quốc gia, tuyệt đối không được tự mình hành động một mình theo quan niệm giá trị, quan niệm lịch sử và lập trường của mình, chỉ nói điều mình nghĩ; như thế không những không giúp gì cho việc giải quyết tranh chấp quốc tế, mà còn làm tình hình xấu thêm, gia tăng thêm quan hệ căng thẳng giữa Trung Quốc với các nước xung quanh.

Đồng thời cũng làm tổn hại đến hình ảnh và địa vị quốc tế của Trung Quốc, làm suy yếu tiếng nói của Trung Quốc trên trường quốc tế.

Trong vấn đề ngoại giao, trong xử lý công việc quan hệ quốc tế, chúng ta cần phải có thêm nhiều nhà ngoại giao, nhà chiến lược quốc tế và những chính trị gia thực sự có tầm để tham gia vào việc quyết sách; quyết không nghe theo tiếng gào thét của những “cuồng nhân chiến tranh” hay để cho quân sự chỉ huy chính trị. Kinh nghiệm lịch sử của tất cả các quốc gia cho thấy rõ: quân nhân can dự chính trị chỉ đem lại tai họa cho đất nước”.

Về việc chính phủ Trung Quốc vội vàng tuyên bố lập ra cái gọi là “thành phố Tam Sa” bao gồm toàn bộ vùng biển trong “Đường biên giới 9 đoạn” mà họ tự vạch ra một cách vô căn cứ, Chu Phương thẳng thắn bày tỏ quan điểm: “Việc thiết lập “thành phố Tam Sa” là bước đi sai lầm nhất và không sáng suốt nhất của Trung Quốc trong việc giải quyết vấn đề Nam Hải (Biển Đông), khiến cả quốc tế chê cười những nhà quyết sách Trung Quốc thiếu kiến thức về luật quốc tế muốn thông qua việc thiết lập “thành phố”, ngang nhiên đưa công hải (vùng biển quốc tế) vào lãnh hải của nước mình.

Cách làm sai trái ấy không chỉ tạo ra tiền lệ quốc tế, mà còn trở thành trò cưỡi quốc tế, tất sẽ gây tổn hại nghiêm trọng đến hình ảnh quốc tế của Trung Quốc. Quá trình thiết lập “thành phố Tam Sa” thể hiện sự nóng vội và cầu thả, rõ ràng là quyết định được đưa ra thiếu luận chứng khoa học và không sáng suốt.

Hành động này không chỉ đi ngược lại luật pháp và tập quán quốc tế, mà cũng trái với những quy định pháp luật của chính Trung Quốc về việc thành lập thành phố, càng đi ngược lại quốc sách và chiến lược phát triển hòa bình phù hợp mà Trung Quốc cần có”.

Ông phân tích: “Hành động sai lầm nguy hiểm vô trách nhiệm của một số người trong việc thiết lập “thành phố Tam Sa” đang đẩy nhân dân Trung Quốc sa vào miệng hổ chiến tranh. Nhân dân Trung Quốc cần hòa bình, không cần chiến tranh. Trong việc xử lý vấn đề quốc tế và xử lý vấn đề quan hệ với các nước, Trung Quốc cần phải tỉnh táo, không được cuồng nhiệt. Trung Quốc cần làm một dân tộc có trách nhiệm, đứng thẳng giữa khu rừng các dân tộc thế giới; quyết không thể làm một “cô nhi thế giới” hành động ngang bướng. Trong việc giải quyết công việc quốc tế, Trung Quốc cần phải học cách tuân theo quy tắc trò chơi đã được cả quốc tế công nhận, tránh một mình một kiểu, mình khen mình hay, đừng để trở thành Triều Tiên thứ hai”.

Chu Phương thẳng thắn đề xuất ý kiến cá nhân: “Đối với vấn đề “thành phố Tam Sa”, chính phủ Trung Quốc cần sớm nhận ra sai lầm lớn lao của mình, xin đừng ngại mất thể diện mà bỏ lỡ thời cơ. Trung Quốc cần sớm hành động, sửa chữa sai sót...”

Kinh nghiệm lịch sử cho chúng ta thấy, một Trung Quốc cô lập sẽ không có tiền đồ. Việc Nga tham gia cuộc diễn tập quân sự Thái Bình Dương vẫn chưa khiến một số chính khách và quân nhân của ta tỉnh ra.

Trong thế giới ngày nay, sự phát triển của một quốc gia càng cần có sự quan tâm, tham dự và giúp đỡ của cộng đồng quốc tế. Đừng nói gì Trung Quốc đang tự coi mình là “quốc gia đang phát triển”, mà ngay cả Mỹ, “Siêu cường quốc duy nhất thế giới” hiện cũng đang ngày càng biết cách lợi dụng và dựa vào cộng đồng quốc tế để đạt được mục đích của mình”.

Ông kết luận: “Thiết lập “thành phố Tam Sa” là hành động tự cô lập mình của Trung Quốc, là một sai lầm chiến lược to lớn cần phải nhanh chóng sửa chữa!”.

**Thu Thủy.**

Theo Sina.com, [Zhoufang.blshe.com](http://Zhoufang.blshe.com). Bản Việt ngữ của Tiên Phong

Từ: Phan, Luc <[lucphan31@yahoo.com](mailto:lucphan31@yahoo.com)>



## LIÊN KẾT ĐÁU TRANH

### CHO TỰ DO DÂN CHỦ NHÂN QUYỀN TẠI VIỆT NAM

#### I.- Quốc nạn chia rẽ

*Khi được ông Nguyễn Anh Tuấn gửi bài ( 1 ) yêu cầu đọc và đóng góp thêm Ý kiến xây dựng, nhờ sự trao đổi thường xuyên với nhau, tôi không ngại viết lên vài ý riêng của mình, không phải để tranh biện gì mà mong có sự bổ túc cho nhau.*

*Sự khác biệt giữa chúng tôi là: Ông Anh Tuấn chuyên nghiên cứu về tinh hoa của Kitô giáo nhất là vấn đề đem Đạo lý vào Đời. Nhờ Lòng rộng Trí sâu mà Tổ phụ Hoa Kỳ đã biết đem tinh thần Bác*

ái và Công bằng vào mọi ngõ ngách của các Cơ chế xã hội, nên đã thiết lập được một nền Dân chủ tân tiến nhất thế giới, nền Dân chủ đã tồn tại và phát triển bền vững đã hơn 300 năm.

Còn chúng tôi thì theo tinh thần của triết gia Kim Định tìm về tinh hoa Văn hóa Giông nòi để tìm ra **“Mẫu số chung cho Dân tộc”**, giúp toàn dân ngồi lại cùng nhau **hầu Liên kết thành một khối**. Không tìm ra Mẫu số chung cho Dân tộc thì đừng nói đến chuyện Đoàn kết, nếu cứ lơ đi nan đề Chia rẽ không tìm phương giải quyết thì mọi gắng công về chính trị đều vô ích, dầu cho có tìm ra được cây Đũa Thần cứu Nước của nước ngoài, thì cũng chẳng khác gì đôi Đũa Tre, vì chỉ có Bàn Tay Thần mới sử dụng hữu hiệu cây Đũa Thần mà thôi. **Bàn Tay Thần** đây là đôi bàn tay của những con người có **Tinh thần Tự Chủ, tự Lực, tự Cường của Hoa Kỳ** hay là những **Trai hùng Gái đảm của Đất Việt**, thiếu những con Người này mà đòi làm chuyện lớn như chuyện Quốc gia hiện nay thì chỉ là hoang tưởng.

Với hy vọng là cùng nhau đem cái sở trường của mỗi bên đã học được để bù đắp vào cái sở đoản của nhau, tức là một sự tổng hợp Đông Tây Kim Cổ.

Hiện nay đang có cuộc Hội luận của 77 Hội đoàn ở San José để đấu tranh cho nền Dân chủ tại Việt Nam. Muốn có Dân Chủ thì phải có Nhân quyền, muốn có Nhân quyền thì mỗi chúng ta phải đem cái Tâm cái Trí của chúng ta ra đấu tranh mới có hiệu quả.

Có Tâm rộng mới biết kính trọng yêu thương đùm bọc mọi người lấy nhau để thắt chặt mối dây Liên kết, có hợp quần để cho Trí được sâu thì mới biết Đường lối và biết Việc mà làm cho hiệu quả. Tình trạng khó khăn hiện nay đòi hỏi mỗi chúng ta phải tu Tâm luyện Trí mới mong có cái đáng nói công việc.

**Kẻ tội CSVN là công việc chúng ta đã làm 70 năm nay rồi, đã rõ như ban ngày, không có tội lớn lao nào đối với con Người và Dân tộc mà CSVN không phạm tới. Chúng ta có thể tóm gọn như sau: Vĩ bỏ Gốc Dân tộc tức là bỏ Tình Nghĩa Đồng bào, đưa tới hệ quả là bỏ “vị trí Chủ nhân ông của đất nước, cúc cung đi làm Nô lệ cho CS Duy Lý cực đoan Liên Xô và Tàu, nhất là Tàu là kẻ thù truyền kiếp”. CSVN đã nhờ Tàu mọi thứ từ Chiến lược, Chiến thuật cho đến Phương tiện chiến tranh nên lệ thuộc hoàn toàn vào Tàu. Đã hơn 4000 năm Tàu tìm mọi cách thôn tính VN chưa được, nay CSVN đầu quân làm Nô lệ, là lúc thuận tiện để Tàu thôn tính VN dùng làm vị trí chiến lược, cuộc Tàn thực ngày nay trở nên vô cùng hung hiểm, Tàu đã lừa được những người CSVN say máu rằng Hoa Kỳ là Tân Thực dân, thành phần Việt Nam không CS là tay sai của Tân thực dân, nên nguy tạo ra những cuộc cải cách và hai cuộc chiến tranh gọi là giải phóng, để cần tiêu diệt cho hết nhân tài vật lực của Việt Nam, phá nát cho hết Thượng tầng kiến trúc và Hạ tầng cơ sở, ngày nay những con vi trùng tàn thực Tàu đã xâm nhập vào khắp nơi trong cơ thể Việt Nam. Kết quả CSVN Nô lệ theo Tàu đưa đến việc tàn hại Đồng bào và Bán nước. Những điều trên mỗi người dân Việt Nam phải ghi tâm khắc cốt, không phải để giết cho hết những người CS, mà phải loại trừ tư tưởng CS ra khỏi đầu óc mọi người, loại trừ đảng CSVN ra khỏi Dân tộc Việt Nam, vì bản chất của Quốc tế CS hay CSVN đều là loại cướp nước nên phải giết người. Ta nên nhớ nhiều nước trên thế giới đã bị CS lừa, đa số chúng ta cũng không thoát, nên những người theo CS vì nhiệt tâm đi cứu nước mà mắc lừa, nay ” thành tâm quay lại với Dân tộc “ thì chúng ta hoan hỉ đón nhận họ, họ cũng có thể dốc lực giúp Dân tộc chúng ta trong việc cứu nước và dựng nước.**

Bây giờ là lúc đã quá muộn để chúng ta tìm cho ra Đáp đề của Nan đề Quốc gia, hay Cụ thể hơn là Chính lược Quốc gia, để từ đó hoạch định nên Chiến lược và Chiến thuật để Cứu nước và Dựng nước.



*Chúng ta phải thật lòng để nhận chân ra sự thật đau lòng và chua cay của con Người chúng ta, đó là sự thoái hóa bản chất con Người Việt Nam, không chỉ những người CSVN mất bản tính Người, mà đời sống nhân dân trong nước cũng đã xuống cấp thê thảm, về phương diện đoàn kết thì chính chúng ta ở hải ngoại cũng không hơn gì bao nhiêu, có phải chúng ta đang loay hoay mà chưa tìm ra lối thoát khỏi cảnh phân hoá!*

***Làm Nhân (Người) mà thiếu Lòng Nhân, làm Dân mà quên “Tình Nghĩa Đồng bào” thì đã là vong Nhân, vong Dân, Vong Quốc rồi. Đây là sự thực không ai muốn tự thú với lòng mình, nhiều vị còn tránh nêu lên vấn đề một cách rớt rỏ để tìm cách cùng vượt qua, đó là nan đề của mỗi chúng ta.***

*Có phải chúng ta đang thiếu người Dân có Tư cách và khả năng, thiếu người lãnh đạo có Lòng Rộng Trí sâu, thì làm sao mà làm Chủ được Đất nước trong thời đại Toàn cầu hóa cao tốc này? Không có Lãnh tụ có sẵn cũng như những người Trai hùng Gái đảm thì trong môi trường hoạt động tích cực chúng ta sẽ giúp nhau đào tạo nên những người đủ Đức tài bằng lối “Thời thế tạo anh hùng”. Vừa làm vừa học liên tục và kiên trì giúp nhau trưởng thành trong cuộc đấu tranh, chúng ta phải chấp cánh cho nhau để từ phong trào đấu tranh sẽ un đúc nên những Trai hùng Gái đảm, trong đó sẽ xuất hiện những Trưng Triệu, Quang Trung.*

*Cứ hoảng hốt mà chạy quanh các Hiện tượng rồi ren phông có ích gì? Không hoạt động tích cực, không đấu tranh bằng Tâm và bằng Trí thì làm sao thành con Người có Tâm rộng Trí sâu? Không nuôi Tâm dưỡng Trí thì làm sao có đủ Dũng lực để đấu tranh, không đủ Tâm Trí đối ứng với nan đề con Người, Xã hội và Thời đại thì làm sao mà cứu và dựng nước, làm sao mà có đủ Lửa để truyền sức sống đấu tranh cho giới trẻ, giới trẻ đang cần sức Sống của Tâm và luồng Sáng của Trí nơi chúng ta.*

*Chúng ta cũng nên nhớ vì Tâm Trí toàn dân chúng ta xuống cấp nên mới bị CSVN lừa, và nên nhớ là không ai hoàn hảo cả, vì vậy mà trong công cuộc đấu tranh, việc đầu tiên là ai ai cũng phải Tu Tâm Dưỡng Trí cả.*

***Một điều quan trọng mà mỗi chúng ta phải khắc sâu vào Tâm Trí: Tâm rộng Trí sâu là hai món hành trang không thể thiếu trên bước đường đấu tranh cho Chính Nghĩa Quốc gia.***

*Để thiết lập một chế độ Dân chủ không những để cứu nước, dựng nước mà còn để cho toàn Dân kết thành một khối có thể làm đối tác trong giai đoạn Toàn cầu hóa mà tồn tại và phát triển, đây là một công trình vô cùng to lớn và khó khăn, với những người tiểu Tâm và tiểu Trí không sao càng đáng nói!*

*Dân tộc chúng ta đang bị kìm kẹp trong một chế độ độc trị, man rợ nhất Cổ Kim, đây là một chế độ Thượng đồng, mọi người dân phải bỏ hết Tình Nghĩa con Người để buộc đồng thuận mọi sự với 14 Thái thú đầu khoán mất Gốc, nên trong gần 70 năm nay, CSVN đã gieo rắc Hận thù để lần lượt cắt đứt mối Tình đồng bào tức là mối liên hệ giữa mọi người trong Dân tộc, nhất là tuân theo chỉ thị của Thiên triều, họ đã âm thầm diệt cho hết những thành phần tinh hoa yêu nước. Về phía chúng ta cũng vậy, cứ chú ý xem trong ngôn từ hàng ngày của dân ta khắp nơi, mấy ai đã dám đụng đến hai chữ Đồng bào một cách chân tình không ngập ngừng, vì chính Tâm khảm mình đã đánh mất ý nghĩa cao quý và quan trọng của danh từ đó rồi!*

*Làm việc Dân việc Nước mà không nhận diện được ai là Đồng bào thì làm việc với ai, làm Dân mà không ưu tư đến phúc lợi chung của toàn dân mà chỉ phục vụ cho phe nhóm thì chỉ tổ gây chia rẽ.. Một Tôn giáo, một Đảng phái, một Phe nhóm hay một Cá nhân anh hùng cô độc phỏng có làm nổi được việc to lớn của Quốc gia không?*

## II.- Nền tảng của Tinh thần Đoàn kết

Ông Anh Tuấn đã chỉ ra kẻ thù nguy hiểm nhất của Chúng ta là nạn Chia rẽ. Chia rẽ ở ngay trong Tâm Trí mỗi người. **Tâm** nhiều người thường yêu mình quá đáng, mà quên yêu người khác, coi thường, khinh khi ghen ghét đồng bào. **Trí** nhiều người quen đem ý tưởng bất Chính xúi mình làm nhưng chuyện bất công trong lời ăn tiếng nói, trong thái độ, cử chỉ, tệ hại nhất là hành động hãm hại con người, tuy có nói “ Yêu thương và Công bằng “ nhưng cũng chỉ là những lời đầu môi chót lưỡi, mà khi sống thì lại làm khác 180 độ. Cứ xem lời nói và việc làm của CSVN và Trung Cộng hiện nay thì rõ. Gốc chia rẽ nằm tại đây, tại đánh mất Nhân Nghĩa : Mất Nhân thì Bất Nhân, mà bất Nhân thì gây ra bất Công dày xéo hãm hại con Người, nên con Người phải tránh xa nhau mà chia rẽ.

Căn bệnh này không phải chúng ta không mắc phải, đành rằng với CS thì hết chỗ nói rồi!

Cha ông chúng ta đã dùng hai chữ Nhân Dân để chỉ ta ta cái Gốc và Ngọn của vấn đề: **Nhân thuộc lãnh vực Cá nhân, Dân thuộc lãnh vực Xã hội.**

Là **Nhân** tức là Người, ai cũng muốn mình được Kính trọng, yêu thương và hỷ xả cho nhau, do đó mình cũng phải có bổn phận Kính trọng, yêu thương và hỷ xả người khác mới phải đạo làm Người, dầu cho người đó bất xứng. **Đó là nền tảng của Nhân quyền thuộc lãnh vực cá nhân..**

Là **Dân** một nước mà không biết tôn trọng Nhân quyền tức là Nhân Nghĩa, thì làm sao ngồi lại liên kết với nhau mà góp công sức xây dựng Làng xóm và Quốc gia. **Đó là Dân quyền**, tức là trách nhiệm chung Lòng chung Trí chung Sức xây dựng nước để cùng chia sẻ phúc lợi chung. **Đây là tinh thần Liên đới trách nhiệm thuộc Dân quyền.**

Đa số chúng ta, ngay những vị cao cấp trong Tôn giáo và những vị Trí thức tuy đều trong Nhân dân mà ra, nhưng khi được nuôi dưỡng thành tài rồi thấy mình cao quá, nên thường đứng trên, đứng ngoài Nhân Dân, coi thường Nhân Dân. Chúng ta nói quá nhiều về Nhân Dân, Dân tộc nhưng quyết tâm phục vụ họ thì cũng chẳng có bao nhiêu!

Cha ông chúng ta đã giải quyết rất ráo vắn nạn chia rẽ đã gần 5000 năm qua nền Văn hoá có hai dòng:

**Dòng Văn gia** là dòng của những người có học, đó là những nhà Nho, nên nhớ có đến những 5, 7 thứ Nho, chứ không chỉ có thứ hủ Nho là Hán Nho của Tàu mà thôi, đừng mang mặc cảm sai lầm đó mà ngộ nhận về Nho, ngoài thứ Hán Nho là Nho bá đạo, thứ Nho Tôn quân, có bản chất bạo lực gây chiến tranh và bành trướng, còn có thứ Nho Vương Đạo, là thứ Nho biết lấy Dân làm Gốc và có nền tảng cho một Chế độ Dân chủ vững bền. Đó là những yếu tố con Người Nhân chủ, một lộ đồ Tu, Tề, Trị, Bình để xây dựng con Người biết sống theo “ Tinh Lý tương tham ”, một Gia đình “ Thuận Vợ thuận Chồng “, một Xã hội có Cơ chế quân bình và Tiến bộ theo tinh thần Việt Dịch.

**Dòng Chất gia** tuy là những người không có học hay ít học, nhưng họ đã có cả một kho tàng Ca dao Tục ngữ, mà chúng ta cho là “ nôm na mách qué “, nhưng đó là Minh triết giúp cho ai ai cũng hiểu và biết cách Làm Chủ Bản thân, Gia đình và Đất nước. Hai dòng đều gặp nhau ở Tinh thần “ Dĩ Hoà vi quý “, hay “ Chín bỏ làm mười, một sự nhịn chín sự lành “. Nên nhớ phải có tinh thần Tự chủ mới nhịn được, chứ không phải cái nhịn của kẻ wơn hèn.

Để làm sáng tỏ ý nghĩa hai chữ Nhân Dân, nền tảng của Nhân và Dân quyền, chúng ta không thể quên:

Là **Nhân** là “ Làm Người “ Tổ tiên chúng ta đã định vị được ngôi vị của con Người trong Trời Đất, không Duy Tâm, Duy Vật , hay Duy Nhân mà là con Người Nhân chủ, do đó phải tu thân để xây dựng nên những Trai hùng Gái đảm là những người tự Chủ, tự Lực, tự Cường. Do đó mà có Di ngôn: “ Mẹ Non “ **Nhân**”, Cha Nước “ **Trí** “ , con Hùng Vương “ **Hùng cường** “.

Là **Dân** là “ Làm Dân “, sống giữa Lòng dân tộc, trước tiên toàn dân dân phải ngồi lại liên kết với nhau theo Tình Nghĩa Đồng bào mà sống hòa với nhau:

\***Tình** theo Ch�t gia là “ **Nhiều Điều phủ lấy Giá gương, Là Lành Đùm Lá Rách, Chi ngả Em nâng, Tay dứt Ruột xót.** . . , tức là yêu thương, đồng cam cộng khổ với nhau, chết sống có nhau.

\***Nghĩa** theo Ch�t gia là ăn ở theo lẽ công bằng: **Phải Người phải Ta, có Đi có Lại cho toại lòng nhau, cục Đất ném Đi, cục Chì ném Lại, ở Đồi Khôn Đại chia đôi.** . . Đây là lẽ sống Công bằng hai chiều với nhau. Có thực sự sống với nhau như thế thì làm sao mà chia rẽ được, chúng ta những người nặng về Cá nhân chủ nghĩa, thiếu tinh thần công thể, đã không làm người theo tinh thần đó nên mắc nạn. Nền văn hoá hai dòng làm thoả mãn được mọi tầng lớp trong xã hội, nên vừa giúp ai ai cũng hiểu để làm Trai hùng Gái đảm được, mà cũng là Mẫu số chúng để luôn liên kết với nhau.

Cha ông chúng ta đã biết và bắt đầu làm mọi việc từ cái Nhỏ để vươn lên cái To, làm cái Gàn để đạt tới cái Xa, làm cái Tâm thường để vươn lên cái Phi thường, . . . cung cách làm việc tuy mức độ mỗi người ít nhiều có khác, nhưng ai cũng làm được. Còn một số Chúng ta lại bắt đầu ham làm cái To, cái Xa, cái Phi thường, nhưng Lực bắt tưng Tâm nên không bao giờ đạt được, cuối cùng thì “ Xôi hồng bóng không “ , Tay không hoàn lại Tay trắng ! To chẳng được và Nhỏ cũng không ! Nhờ mọi người làm Người theo cung cách như vậy cũng như suốt đời chuyên lo “ **Hoàn Thiện mọi việc Làm và Hoàn Thiện mọi mối Liên hệ** “ thì có việc gì mà không làm nổi. Đó là con đường mòn của Cha ông mà nhiều người chúng ta khinh khi dè bủ, chẻ trách.

Những tư tưởng nền tảng về con Người và Xã hội như thế có quê mùa lạc hậu không? Nền tảng Xã hội của Tổ tiên xưa này gồm đủ Nội và Ngoại : Nội là Lễ trị, Ngoại là Pháp trị. Lễ trị là **bức rào cản “ Tình” bên Trong** thuộc Tâm trí mỗi cá nhân để kiềm chế mình khỏi sa vào vòng Tham Sân Si, gây nên Quốc nạn và Quốc nhục.

Mặt khác đã là con người thì ai ai cũng bắt toàn cả, dầu cho có cố tu thân cũng còn chưa trọn hảo, ai cũng có thể Bất Nhân gây ra bất Công, nên cần phải có Pháp luật để làm hàng **rào cản “ Lý” bên Ngoài** gọi là Pháp trị. **Cả hai hàng rào cản “ Tình Trong Lý Ngoài “ là Lễ Trị và Pháp trị gọi là Nhân Trị.** Tiếc thay vì kẻ thù Bắc phương đánh phá toi bời làm cho mất Nội lực nên lãng quên.

Trước đây nhờ cả toàn dân có một nền Văn hoá chung thống nhất nên việc việc thực hiện chế độ Nhân trị theo lộ đồ “ Tu, Tề, Trị, Bình không có cản trở.

Còn Hoa Kỳ là một đất nước có nhiều tôn giáo, là Hiệp chủng quốc có nhiều sắc dân trên thế giới với những nền Văn hoá khác nhau, việc Lễ trị được mặc nhiên thuộc phạm vi các Tôn giáo khác nhau, nên Xã hội chỉ có Pháp trị mà thôi. Ta thấy nền pháp luật Hoa kỳ rất phong phú và nghiêm minh, nhưng vẫn có chỗ hở nơi Lương tâm con Người nên chỉ một mình hàng rào cản bên Ngoài tức Pháp luật cũng không ngăn nổi.

Có lẽ vì say mê sự choàng loà của Văn minh Tây phương kèm theo sự căm thù sự quê mùa lạc hậu của Văn hoá Tổ tiên khi đã sa đọa, mà con cháu chúng ta vội vàng xa lìa Gốc Tổ đi học Văn minh

của Thế giới, nhưng : “ Rau nào Sâu nấy “: Mỗi Rau có mỗi thứ Sâu khác, không Sâu nào giống Sâu nào, do sự khác biệt môi trường mà các loại Sâu không nhận ra nhau, gây ra nhiều ngộ nhận mà tranh dành hơn thua, gây chia rẽ.. Rau là môi trường sống của con người với những đặc thù khác nhau, nên Sâu là nền Văn hoá hay Văn minh của mỗi Dân tộc cũng khác nhau. Nếu không tìm ra Tiềm thức cộng thông của Nhân loại để nhận ra “ Vạn Giáo nhất Lý “ thì các dân tộc không thông cảm với nhau được.

Do sự khúc mắc trên mà có lẽ khi nhắc đến gốc Gốc Dân tộc sẽ làm cho nhiều người dè bủ xa lánh, nhưng chúng ta chỉ tránh được Gốc này khi mình thực sự đoạn tuyệt với mọi sự thuộc Dân tộc Việt Nam. Chúng ta không thể đem rắp nền chính trị Hoa kỳ cũng như những nền Dân chủ khác vào Việt Nam một cách thiếu chọn lọc, vì Rau Hoa Kỳ mới là của ăn thích hợp cho Sâu Hoà kỳ. Thử đem cây Đũa Thần của Hoa kỳ cho những “ nhà Chính trị và Nhân dân Việt Nam **thiếu Ý Thức về con Người và Dân tộc** “ thì thiết tưởng chẳng đem lại hiệu quả nào!

### III.- Nạn Thù đồ quên Đông quy

Vì bị cai trị lâu ngày, và triền miên sống trong nghèo khó, quê mùa và lạc hậu, nên khi gặp Văn minh Tây phương sáng lạng quá, nhiều người nong nả đi tìm cây đũa Thần nước ngoài, mà lãng quên mất Gốc Dân tộc.

Có nhiều người làm cây Đũa Thần đó là tinh thần Cá nhân chủ nghĩa với nếp sống Tự do phóng túng, tinh thần lãng mạn xa thực tế của con Người và Dân tộc, tinh thần Duy Lý nhất là Duy lý cực đoan của CS, tất cả đều xa con Người và Gốc Dân tộc. Kết quả là những người hấp thụ nền Văn minh Pháp thì cho Pháp là nhất, theo Nga thì Nga là hơn, theo Hoa Kỳ thì Hoa kỳ là tuyệt vời, theo Tàu thì nhận Tàu là Thiên triều, còn Việt Nam thì không những bị quên lãng, bị cho ra rìa, mà còn bị khinh khi ruồng bỏ nữa! **Việc này chẳng khác nào khi một người bị bệnh thì thân nhiên bỏ quên không tìm thuốc chạy chữa, mà đi tìm người khác từ chốn xa lạ không bị bệnh mà thay thế vào!**

Khi xa rời thân phận đau thương của Dân tộc Việt Nam, không thấy con dân đang bị trâm luận với thực tế nhối của Việt Nam, mà thân nhiên cứ đứng ở ngoài như thế mà bảo là phục vụ Nhân Dân thì quả là chuyện không thể tin!

Đất nước nào chẳng có cái hay, mà cũng chẳng thiếu gì cái dở, vấn đề là khi học nước ngoài chúng ta cần lãnh hội cho được cái tinh hoa của Đất nước họ, và còn phải xét cái tinh hoa đó có ám hợp với nền Văn hoá của Chúng ta hay không. Nếu không chuyển hoá được cho thích hợp thì chẳng khác nào việc Nhân Dân chúng ta quen với Thực phẩm “ Dưa, Cà, Mắm muối “ mà cho ăn Hamburger, Hot dog thì làm sao họ tiêu hoá nổi. Vấn đề là khi học được tinh hoa nước ngoài chúng ta cần tiêu hoá được hay hội nhập được vào nền Văn hoá nước nhà để giúp cho Dân Trí và Dân sinh ngày được nâng cao lên mới hữu ích, chứ cứ lấy cái mình học được để hơn thua với nhau thì chỉ tổ chia rẽ, việc học hỏi như thế theo Lý Đông A trở thành “ **Xuất Chủ nhập Nô** “ mất rồi!

Còn Tôn giáo cũng vậy, Tôn giáo nào cũng chứa cái Tinh hoa “ **làm Người sống Hoà không những với nhau và còn với cả vũ trụ nữa** “. Mặt khác “ Vạn giáo đều là nhất lý: **Bác ái, Từ bi, Nhân ái tuy danh xưng có khác nhưng tinh thần cũng vẫn là một. Công bằng, Trí huệ, Công lý nào có khác chi?** ” . Tôn giáo có hay hay không là do người Tín đồ có thực sự sống theo tinh hoa của tôn giáo hay không, tinh hoa của Tôn giáo là “ sự sống hòa với nhau”, chỉ có những người theo tôn giáo “ Lấy Đạo tạo Đời “ mới gây ra chia rẽ, mà sự chia rẽ giữa các tôn giáo cứ bộc phát và âm ỉ suốt dòng lịch sử nhân loại, chúng ta nên nhận rõ điều đó mà tránh lỗi lầm!

Cha ông chúng ta bảo việc đi ra nước ngoài học “ Trạng khôn “ của người ngoài là bước Thù đồ để giúp phát triển bản sắc của Dân tộc, miễn là chúng ta không quên bước Đồng quy, tức là biết đem cái tinh hoa của nước ngoài áp dụng với Dân tộc, bồi bổ cho Gốc Dân tộc mình được phong phú hơn thì mới thực sự là hữu ích. **Đem tinh hoa của bước Thù đồ để cùng bồi dưỡng cho Gốc Đồng quy thì không những thắt chặt thêm mối tình Đoàn kết Dân tộc mà chính là để giúp Dân tộc có Dũng lực vực dậy mà vươn lên.**

Làm việc cho Dân Việt Nam, mà Tâm trí còn để bên Tây, bên Tàu, bên Mỹ, bên Nga, nhìn Đồng bào với cặp mắt xa lạ, làm việc Nước mà cứ trông chờ đèn xanh đèn đỏ, thì quả nhiên đã Lạc Hồn Dân tộc, hay Đạo ( lý ) của Dân tộc, gây ra quốc nạn” **Đạo mất trước, Nước mất sau” !**

Lạc **Hồn Núi** thì mất **Nhân**, Lạc **Hồn Sông** thì đánh rơi **Nghĩa**, tức là mất Chính Nghĩa Quốc gia. Sai một Ly đi một Dặm, cái Sây này cái Ung là thế !

Với Dân Việt Nam thì ai ai cũng hay cũng giỏi cả, nhưng giỏi về cá tính “ Anh hùng cô độc, một mình một cõi “ , nhưng với người ta thì “ Ba người làm thành “ một Gia Cát Lượng Khôn, Khôn vì biết hợp chúng Trí mà kết đoàn”, còn chúng ta thì Ba người lại hóa ra “ Ba Gia cát Lượng Đại, Đại vì phân chúng Trí, vì thiếu Đạo Nhân bao che áp ủ duy trì Đức Nghĩa nên gây chia rẽ, chia rẽ dẫn tới cõi chết “ , Cha ông chúng ta gọi là lối sống “ khôn Độc Đại Đàn “! Không loại trừ được cổ tật này thì chúng ta không bao giờ khá lên được.

### **III.-Bước Thù đồ và Đồng quy tuyệt diệu của Hoa Kỳ**

Trong Chương : “ Những ấn tích Triết Nho lưu lại trên đời sống hiện tại của Tây Âu “, mục VI. “ Hai loại ảnh hưởng “ trong cuốn Việt Lý Tổ Nguyên, T.G. Kim Định có viết:  
Việc Đông Tây gặp gỡ có thể chia ra hai giai đoạn:

#### **1.- Đông sang Tây**

“ Ban đầu, văn hoá Đông phương đã gây ảnh hưởng sâu đậm bên Âu Châu. Nhiều yếu tố đã được Âu Châu đồng hoá đến nỗi ngày nay quên cả nơi xuất xứ, nên rất khó cho sử gia tìm ra được. Vì thế các sử gia không biết gì đến nguồn gốc Á Châu của những ảnh hưởng đó và họ ưa làm thế ( Hudson: EC ). Tác gi ả Hudson có đưa ra một vài ví dụ về ảnh hưởng đó. **Lần đầu là việc Kitô giáo đã nhập Âu Châu.** Lần sau là Trung Hoa mà tác giả dùng làm đối tượng cho quyển “ Europe and China “ . Tác giả nhận xét rằng loại **ảnh hưởng từ Đông sang Tây thuộc về Tinh thần như những ý tưởng: Tự do, Dân chủ, Bình quyền. . .**”

#### **2.- Tây sang Đông**

“ Trái lại rất ít thấy dấu tích trong kỹ thuật hay nghệ thuật, bất quá một vài kiểu kiến trúc, lối Rococo chẳng hạn, hay một hai họa sĩ như Watteau, Lozens. . . Ngược lại **ảnh hưởng của Tây qua Đông là thứ ảnh hưởng thuộc về Kỹ thuật, Khoa học.** Loại ảnh hưởng này mãnh liệt tràn lan mau lẹ lôi kéo âm ỉ nên dễ làm người ta quên đi không biết tới ảnh hưởng kia. **Nhất là từ khi có Khoa học, Kỹ thuật tại Tây Âu cũng khởi đầu tiến được những bước dài trong phạm vi Nhân đạo. Và từ chỗ mang nợ họ đã vươn lên và vượt xa Á Châu.”**

T.G. Kim Định cũng cho chúng ta biết “ Hoa Kỳ cũng chịu ảnh hưởng của Trung Hoa qua Trung gian Pháp, có thể nói chính xác là qua triết thuyết của Quesnay cũng như những vận động của Turgot bên Anh. 1767, ông **Franklin** sang vận động bên Pháp, nhân đọc cuốn “ Despotisme en Chine “ của ông Quesney, Ông Franklin đã trở thành bạn thân của Quesney. Ông không nghiên cứu triết Nho, **nhưng tư tưởng ông có rất nhiều điểm giống Nho như sự tránh bàn vấn đề siêu hình,**

**trong việc bênh vực người nghèo chống với người giàu sang, hoặc nhấn mạnh sự bình quyền, chứ không chú trọng đến quyền uy ( autorité ) . Ông tuyên bố tất cả thuật cai trị nước nằm trong bí quyết này là phải chính trực** ( The Whole art of Government consists in the art of being honest ), giống với tư tưởng của Khổng Tử : “ Chính giả chính dã . LN XII. 16 ).

Năm 1779, ông **Jefferson** đưa ra một dự luật gồm 3 điểm:

- 1.- Chính phủ phải coi **việc Giáo dục** là một mối quan tâm công cộng của nhà nước.
- 2.- Các học sinh có tài đặc biệt được chọn bằng lối **thi cử** theo ba cấp: Thị xã, Hàng Tỉnh và Toàn quốc.
- 3.- Mục tiêu cốt yếu của Giáo dục là phải **đào luyện cho nước những công dân có tài năng** bất kỳ giàu nghèo sang hèn. Dự án đó ra đời năm 1779.

Ông Jefferson cũng có bàn với ông **John Adam** về thuyết Bình quyền, nhưng cả hai không hề nói con người bằng nhau về tài năng. . . “

*Những hoạt động trên cho chúng ta biết các Tổ phụ Hoa kỳ đã lăn lộn qua Âu Châu nhất là Pháp, Anh để đi tìm những tư tưởng tinh hoa của Trung Hoa ( qua tài liệu Mission étrangère của Dòng Tên ở Pháp ), tức là Nho giáo về bổ sung thêm cho Tinh hoa Bác ái và Công bình của Kitô giáo cũng có Gốc từ phương Đông, để phối hợp với Khoa học Kỹ thuật của Tây phương, hầu kết hợp Đạo học và Khoa học làm Một, mà tìm ra Sinh lộ lâu dài và bền vững cho Dân tộc, hầu thiết lập một nền tảng vững chắc cho một chế độ Dân chủ giúp mọi Người được sống xứng với Nhân phẩm của con Người, để chấm dứt cảnh khổ đau như những người bị bách hại trong đó chính các Tổ phụ đã trải qua.*

*Chúng ta không biết các Tổ phụ Hoa Kỳ có nghiên cứu về Dịch lý không, nhưng cứ nhìn vào Thượng tầng kiến trúc, Hạ tầng Cơ sở cũng như chính phủ Tam quyền phân lập thì thấy thấm đượm tinh hoa của Dịch lý theo tinh thần Việt, đúng hơn là Việt Nho.*

1.- **Thượng tầng kiến trúc** là một nền Hiến pháp là nền tảng vững chắc cho một Quốc gia, dựa trên Rules of Laws: Thượng tôn Luật pháp mà Luật pháp là phương tiện để thể hiện lòng Bác ái vào các Cơ chế xã hội để Duy trì về bảo vệ quyền sống công bằng cho mọi người dân. Mọi Nhân quyền và Dân quyền đều được có nền tảng vững chắc được ghi trong Hiến pháp. Vậy Hiến pháp hay Rule of Laws cũng là Thiên lý: **Lấy Luật Trời phục vụ cho con Người.**

2.- **Hạ tầng cơ sở** là chỗ nào trong toàn quốc cũng thiết lập cộng đồng gia cư và công ốc có đầy đủ mọi phương tiện để giúp mọi người dân có nhiều cơ hội và phương tiện để phát triển toàn diện và tối đa. Cạnh đó là những hệ thống Đường sá cầu cống, Điện nước, Điện thoại khắp nơi để cho ai ai cũng được hưởng dụng.

Cứ nhìn vào các đường sá và xa lộ, chúng ta cũng thấy rõ được cái tinh thần Bác ái được trải rộng khắp mọi ngõ ngách của mọi Hạ tầng cơ sở, tất cả đều được luật pháp hóa để duy trì lẽ công bằng. Chỉ nhìn vào vào các hệ thống đường sá địa phương cũng như xa lộ với các lối đi phân cách rõ ràng, với bảng hiệu dẫn đường khắp mọi nẻo đường của Đất nước, cùng hệ thống đèn xanh đèn đỏ, với hệ thống các xe hút rác, ta thấy quyền sống và quyền bình đẳng của mọi người dân được bảo vệ tối đa, không có tình thần Bác ái thì không thể thể hiện được lẽ Công bằng khắp nơi hang cùng ngõ hẻm như thế. Có Lòng rộng mới thấy rõ khắp được từ những cái To đến cái Nhỏ, có Trí sâu mới biết đem cái trừu tượng ( Bác ái ) thể hiện ra cái cụ thể ( Công bằng xã hội ) để phục vụ mọi người.

Đây là một thí dụ đơn giản đem Đạo vào Đời một cách tuyệt vời, cũng như bài học tuyệt diệu về Thù đồ và Đồng quy. Đó mới chỉ là thí dụ đơn giản được nêu lên cho dễ thấy.

### 3.-Nền tảng của Tinh thần Dân chủ

Gồm 3 quyền căn bản:

**a.- Quyền lựa chọn cá nhân** ( *Freedom of choice* ). Đây là quyền thiêng liêng của con Người, là nền tảng của Nhân quyền nơi Cá nhân, thiếu quyền này thì con Người không còn xứng là con Người nữa. Các Tôn giáo, Cộng đồng và Xã hội cần cung cấp cơ hội và phương tiện để giúp cho từng cá nhân phát triển toàn diện.

**b. Quyền Quyết định của đa số** ( *majority* ). Khi lập thành cộng đồng để lo việc chung, để thống nhất hành động thì phải có một quyết định Tập thể thì quyền Lựa chọn của một số Cá nhân bị hạn chế, không được tôn trọng để cho công việc chung được thực hiện, nên một thiểu số cá nhân phải tuân theo Đa số, tùy trường hợp mà có Đa số tương đối và Đa số tuyệt đối ( 2/ 3 ). Chúng ta thường cứ hô hào inh ỏi về tinh thần dân chủ, nhưng khi đụng phải vấn đề quyền Đa số không thuận với sự lựa chọn của chúng ta là chúng ta bỏ đi hay tìm cách chống phá. Hành động này phản Dân chủ, vì không biết chấp thuận dị biệt của nhau thì đánh mất nền tảng Dân chủ, mà chỉ gây chia rẽ, đành rằng có thể ý kiến của đa số không đúng bằng ý của chúng ta, nhưng mỗi tình Liên kết với nhau còn quan trọng hơn việc đúng và sai, nếu có sai thì tất cả chung sức sửa lại, còn cứ đánh phá nhau cho tan thì chẳng có ai đúng cả. Dân Việt Nam chúng ta chưa quen hành xử theo cung cách này, chưa hành xử được như vậy thì chưa thể xây dựng chế độ Dân chủ. Nên nhớ sống trong Tập thể chúng ta chỉ có cái đúng hay cái sai chung, mà không thể bảo đa số sai, còn tôi cho tôi đúng nên tôi chống phá, vì khi đó tôi đã quên mất Tinh thần Liên đới trách nhiệm rồi, coi ý kiến Cá nhân quan trọng hơn Quyền lợi tập thể.

**3.- Quyền của Thiểu số có thẩm quyền tối hậu** ( *competency* ) tức quyền quyết định đúng sai phải do những người thông thạo mọi vấn đề, vì vậy mà ở Hoa Kỳ mới có các Think Tanks. Về chữa bệnh thì một Bác sĩ hơn hẳn hàng ngàn hàng triệu Y tá. Trong Tam quyền phân lập thì Tối cao pháp viện cầm cân nảy mực khi có sự bất đồng thuận giữa Lập pháp và Hành pháp cũng như phán quyết của Tối cao pháp viện về những vấn đề thuộc Hiến pháp.

Qua ba quyền trên ta thấy đây là tinh thần của Dịch lý được áp dụng vào nền Chính trị: Dân chủ. Quyền Lựa chọn cá nhân và quyền Đa số quyết định là cặp đối cực tiêu biểu cho Nhân quyền và Dân quyền. Khi có sự bất đồng thuận giữa Quyền Cá nhân và Đa số thì sự hoà giải thuộc về quyền của Thiểu số hiểu rõ vấn đề có thẩm quyền quyết định theo tiêu chuẩn” Chấp kỳ lưỡng đoan “ nghĩa là tìm giải pháp đâu đây giữa đối cực, mà không phủ nhận cực nào.

Trong chế độ CS thì chỉ có quyền Đa số được dùng đặc biệt để đàn áp Thiểu số người Giàu, Trí thức, Đảng phái và Tôn giáo, quyền Cá nhân chọn lựa bị tước đoạt, còn quyền Thiểu số có Thẩm quyền tối hậu thì Đảng CSVN không thông thạo mọi vấn đề cưỡng đoạt.

### 4.- Nền tảng vật chất của Chế độ

Ta thấy nền tảng của chế độ Tư bản là quyền **Tư hữu tuyệt đối**, nền tảng của chế độ Cộng sản là quyền **Công hữu**, nghĩa là quyền Tư hữu bị tước đoạt, chế độ của Tổ tiên ta xưa là Chế độ Bình sản, có nền tảng từ sự **điều hoà giữa hai quyền Tư hữu và Công hữu** qua chế độ Công điền công thổ. Trong chế độ Nông nghiệp Tổ tiên chúng ta đã biết cách lấy công điền công thổ luân phiên quân phân cho người nghèo, giúp họ có phương tiện để sản xuất ra thực phẩm tự mưu sinh, để

không ai lấy giây thắt bao tử mình bắt làm nô lệ, đó là phương cách làm giảm thiểu sự cách biệt giàu nghèo trong làng xã .

Chúng tôi xin nêu lên hai ví dụ về nền tảng của chế độ Dân chủ khác nhau:

Ta nên nhận ra trên thế giới **mọi người được sinh ra với những thể chất và tinh thần khác nhau**: Người thì thông minh kẻ kém hiểu biết, người thì thể chất vạm vỡ, kẻ thì yếu đuối khuyết tật, do đó mà Tư hữu do mồ hôi nước mắt của mỗi người làm ra được rất chênh lệch. **Sự bất công này do Thiên bẩm**. Có người làm mỗi giờ được hàng trăm hàng ngàn, có người làm ra rất ít, có kẻ chẳng có đồng nào, do đó mà có kẻ giàu người nghèo. Người thông minh, kẻ khỏe mạnh thì dễ làm Giàu, khi đã có nhiều tiền, họ cũng dễ có Quyền có Thế, họ có thể dùng nhiều thủ đoạn để làm giàu nhiều khi bất chính. **Trên thế giới người giàu thì ít, kẻ khó thì đông**. Chế độ Nô lệ, Đế quốc thực dân ở Âu Tây, chế độ quân chủ phong kiến ở Đông phương là ví dụ về nạn đê muôn thuở của Bất công xã hội. Vì họ mà có chế độ Vô sản chuyên chính ở Liên Xô, và chế độ Nhân dân chuyên chính ở Trung hoa, nguyên nhân tiên khởi bắt nguồn từ quyền Tư và Công hữu không được điều hoà làm cho hố cách biệt Giàu Nghèo quá xa, kẻ ăn không hết người lần không ra, đó là nguyên nhân chính cho mọi rối loạn xã hội, kết quả **khi người nghèo chết thì người giàu cũng bị lột da**.

Con hồng thủy của Thế kỷ 20 của CS là đại nạn do con người bị tước quyền Tư hữu, nên nhân dân nhiều nước phải trở lại sống thời man rợ, chính sách cai trị theo lối thắt bao tử con người của CS là tiêu diệt cả thể xác và tinh thần của con người.

Tình trạng này còn đang hành khổ nhân dân nhiều nước trên thế giới, đang làm xáo trộn sự sống yên lành của con người, của nhân loại.

Qua sự kiện trên, trong khi đi tìm thiết lập một chế độ Dân chủ cho đất nước, chúng ta không thể bỏ qua vấn đề quan trọng về quyền Tư và Công hữu này.

1.-Tuy sống trong **Chế độ Nông nghiệp** lạc hậu, nhưng Tổ tiên chúng ta đã thấy rõ ràng vấn đề về con Người và Xã hội, con Người sinh ra đã bất bình đẳng rồi, nên để đưa tới sự bất công trong xã hội, nếu không sửa chữa bất công xã hội từ nền tảng thì xã hội sẽ rối loạn chẳng ai được sống yên thân. Vì thế cho nên Tổ tiên chúng ta đã biết lấy công điền Công thổ để luân phiên quân phân cấp phát cho những người nghèo, khuyết tật để ai ai cũng có thể tự mưu sinh, hầu giảm bớt mức giàu nghèo trong xã hội.

2.- **Hoa Kỳ là một nước Kỹ nghệ** cũng đã có việc làm tương tự để giảm bớt mức giàu nghèo bằng cách đánh thuế lũy tiến vào những người giàu, để thiết lập Thượng tầng kiến trúc và Hạ tầng cơ sở có đầy đủ phương tiện và cơ hội để cho ai ai cũng có cơ hội tiến thân. Mặt khác, còn lập ra quỹ An sinh xã hội giúp người nghèo, khuyết tật. . . để họ có đủ phương tiện sống xứng với nhân phẩm, đành rằng chưa được cải thiện cho hoàn hảo.

Qua sự việc trên ta thấy thuế lũy tiến cũng là cách điều hoà giữa Công và Tư hữu để lập thế công bằng xã hội tương đối. Đây cũng là tinh thần Dịch lý áp dụng vào Cơ cấu xã hội

#### IV.- Tổ chức Đấu tranh

Làm việc Quốc gia là làm việc tập thể của Toàn dân. Muốn cho hoạt động của tập thể được hữu hiệu thì phải có Tổ chức theo phương pháp khoa học, nên làm việc gì cũng phải có Kế hoạch, kế hoạch có thể mang một tên thích hợp như Tổ chức đấu tranh của người Việt Quốc gia chẳng hạn. Đại loại, một Kế hoạch có thể như sau :

1. Tên Tổ chức



2.- Mục đích và Tôn chỉ của Tổ chức

3.- Hệ thống Tổ chức

a.- Ban điều hành với những chức vụ thích hợp

b. Cơ cấu của tổ chức theo từng địa phương, từng lãnh vực.

4.- Phương cách Điều hành

5.- Hệ thống Liên lạc

6.- Phương tiện

7.- Sinh hoạt định kỳ và bất thường

8.- Nội quy của Tổ chức.

9.- Sửa đổi Nội quy. . .

Đó chỉ là những điểm gợi ý để cho mỗi Hội đoàn mọi Tổ chức chúng ta đều phải có kế hoạch theo phương pháp khoa học thì hoạt động mới có hiệu quả. ( 2 )

### V.- Vài Điều cần lưu tâm

1.- Những điều tôi viết trên đây mới chỉ mới là một số ý kiến về Chính lược Quốc gia để giúp nhau tìm ra một Chủ đạo chung hầu giúp những người làm Chính trị cũng như các nhà làm công tác xã hội định được cái Hướng Quốc gia của mình, Hướng đó như cái bảng chỉ đường, nó quan trọng ở chỗ để khỏi bị lạc Hướng, vì khi bị lạc thì chẳng những cả dân tộc không đạt được mục tiêu mà còn gây ra nhiều nguy hiểm nữa, **Quý vị hữu trách phải quyền biến, dựa theo Chủ đạo chung và tình hình Quốc gia cũng như địa phương mà soạn thảo ra Chiến lược và Chiến thuật ngắn và dài hạn thích hợp, vạch ra kế hoạch hành động để theo đó mà tiến hành.**

2.- Điều thứ hai cần lưu tâm về đường gần và đường xa. Về đường Xa thì như chiếc hỏa tiễn Hoa Kỳ vừa mang một xe thám hiểm Curiosity băng qua đoạn đường 352.000 miles để tới Hoả tinh trong 8 tháng rưỡi. Đây là hành trình xa thuộc đường **Hiểu của Lý trí, rất tốn của và tốn công.** Còn đường Gần trong Tim ta, không biết cách xa bao nhiêu, nhưng với con người mình thì không có gì gần hơn, nếu đã số chúng ta quên đi tới, thì bị lừa xa Tình Người. Nếu muốn đi tới thì không phải dùng Trí mà phải để dành một thời gian ngồi yên, dùng cảm giác mà cảm nghiệm, rồi thử nghiệm vào làn da thô thịt mới nhận ra, đó là **con đường Biết của Tình cảm.** Phải kết hợp được Hiểu và Biết để nuôi Tình dưỡng Lý cho trưởng thành thì mới nên Trai hùng Gái đảm. Cái Hiểu thuộc Lý trí tuy khó mà dễ, còn cái Biết thuộc nguồn Tình tuy dễ mà lại khó, ở chỗ phải có thời gian tĩnh lặng để kết hợp được cả hai mới thâm nhập vào Tâm được. Tâm không phải là quả Tim mà là ánh Linh quang từ Thượng Đế, theo Kitô giáo là nguồn Sống và nguồn Sáng từ Ngôi Hai. Đây là con đường Tình ngược chiều với việc làm có tính cách Động hàng ngày, nên khó thấy mà dễ quên.

3.- Nhờ Lòng rộng Trí sâu mà Tổ phụ Hoa Kỳ đã thực hiện vấn đề Thù đồ và Đồng quy một cách tuyệt diệu, đó là việc **kết hợp Đạo học và Khoa học làm Một.** Hoa kỳ là môi trường tuyệt hảo để giúp chúng ta học hành và tu tập thường xuyên mà trưởng thành lên theo ngày tháng. Chúng ta nên xét mình lại xem, qua 38 năm nay chúng ta đã học được những gì?

Có một điều ta nên nhớ là Hoa Kỳ là đất nước của vô vàn cái Tốt cũng như cái Xấu, chúng ta phải biết hấp thụ cho được cái Tốt, còn sự Lạm Dụng Thừa mọi sự thì chúng ta phải cố gắng tránh để làm quen với đời sống Tiết độ mọi lãnh vực mới ổn. Tiết độ là lối sống Quả dục của Tổ tiên, là ở vị trí đầu đũa ở Trung đoạn của Diệt dục và Đa dục.

4.- Có một số vấn đề chúng tôi chỉ viết theo cảm quan để gợi ý chung, cần có sự đóng góp của nhiều vị thông thạo hơn.

( 1 )

**Những Ý Kiến Đóng Góp Cho Đại Hội Liên Kết Đấu Tranh Dân Chủ Nhân Quyền cho Việt Nam tại San Jose (California) ngày 11-8-2012**

*Nguyễn Anh Tuấn (Political scientist)*

Khi đề cập đến vấn đề toàn cầu hóa sẽ có nhiều người cho rằng đây là vấn đề quá lớn lao và quá mệnh mông. Tuy nhiên dưới cái nhìn của Khoa Học Xã Hội chúng ta không thể không nhận xét tình thế trên hai mức độ là **đại vĩ mô và tiểu vĩ mô**- nghĩa là đi từ cái nhỏ đến cái lớn, hay là đi từ cái lớn xuống cái nhỏ. Ở mức độ lớn là toàn cầu và ở mức độ nhỏ là làng xã, cộng đồng, thành phố và quốc gia hay khu vực. Tất cả đều tác động và ảnh hưởng dây chuyền lẫn nhau. Các nhà xã hội học cho rằng, **không có xã hội nào, dù nhỏ, và đang sống ở những vùng xa xôi mà có thể thoát được tầm ảnh hưởng lớn lao của văn hóa, kinh tế, tài chính và chính trị trên toàn thế giới đang thay đổi và chuyển hóa từng ngày.**

Cuộc cách mạng vĩ đại của truyền thông qua internet đã làm cho cả thế giới thu hẹp lại gần nhau hơn bao giờ hết. Từ các khu vực Bắc Mỹ, Âu Châu, Phi Châu, Trung Đông và Á Châu đang từ từ sát lại gần nhau để làm thành ngôi làng của toàn cầu (global village). Đó là tất cả ý nghĩa của toàn cầu hóa, tình thế và hoàn cảnh của thời đại toàn cầu hóa đang **đòi hỏi chúng ta phải thích nghi và hòa nhập vào ngôi làng toàn cầu để sống còn và tiến hóa.** Trên dòng tiến hóa của lịch sử nhân loại kể từ thế kỷ XVII đến nay, Việt Nam của chúng ta đã đánh mất tất cả những cơ hội quý báu để thay đổi và chuyển hóa nhưng chúng ta đã **không thích nghi được** với các trào lưu lịch sử của thời hiện đại. Cả nhân loại đều tiến lên không ngừng thì đất nước chúng ta lại cứ đi thụt lùi để rước lấy bao thảm họa và đau khổ vì dốt nát và lạc hậu. **Tất cả chỉ vì đất nước chúng ta luôn luôn bất lực trước kẻ thù thâm hiểm nhất. Đó là giặc chia rẽ ngay trong lòng của dân tộc Việt Nam.** Nếu chúng ta không thấy được giặc chia rẽ, làm sao chúng ta đủ sức mạnh để chiến thắng kẻ nội thù là Cộng sản Việt Nam và kẻ ngoại thù là giặc xâm lăng Đại Hán đang âm thầm xâm lăng đất nước chúng ta.

Từ đó nhìn vào cuộc tranh đấu cho nhân quyền, tự do và dân chủ cho Việt Nam **phải có sự đoàn kết để có sức mạnh.** Đó là một khao khát và là một **đòi hỏi vô cùng cần thiết** của tình thế mà đã 37 năm qua cộng đồng Việt Nam hải ngoại đã **vẫn không thể nào làm được.** Tất cả những nỗ lực tranh đấu, những nhiệt tình nóng bỏng và những hy sinh lớn lao khắp nơi, nhưng tất cả **vẫn là những hoạt động lẻ tẻ trên tầm mức phe nhóm.** Tại sao chúng ta lại thất bại hoài như thế này?

Trong đời sống chính trị và xã hội của một quốc gia, ngay từ thời lập quốc, các Founding Fathers của Hoa Kỳ đã nhận ra **kẻ thù nguy hiểm nhất cho quyền lợi của quốc gia là phe nhóm (factionism).** Họ cho rằng bản chất tự nhiên của con người là ích kỷ và vì ích kỷ nên quyền lợi phe nhóm thường gây tổn hại cho quyền lợi chung của quốc gia (common interest). **Hoa Kỳ không tìm cách để loại trừ phe nhóm, nhưng họ có những chiến lược để kiểm soát phe nhóm bằng những nguyên tắc phân quyền để các phe nhóm kiểm soát và chế tài lẫn nhau bằng Luật Hiến Pháp.** Nguyên tắc phân quyền trong hiến pháp rất có hiệu năng và hiệu quả tốt đẹp. Ở đó quyền hành của phe nhóm được duy trì trong tình trạng thăng bằng đồng tiến. Khi ấy, Quốc Gia vừa bảo vệ được quyền lợi cá nhân, quyền lợi phe nhóm và bảo vệ được cả quyền lợi chung của xã hội.

Vì thế, vấn nạn chính về sự chia rẽ trong cộng đồng Việt Nam hải ngoại **không chỉ xuất phát từ tinh thần phe nhóm**, mà còn vì chúng ta **chưa biết cách áp dụng triệt để các nguyên tắc phân quyền** trong tất cả các sinh hoạt dân chủ giữa các tổ chức với nhau. Điều quan trọng cần có là

chúng ta **phải nắm vững sự khác biệt giữa GOVERNMENT OF MAN và GOVERNMENT OF LAW**. Chính quyền của con người khác với chính quyền của luật pháp. Chúng ta tranh đấu cho nhân quyền, tự do và dân chủ thì không thể trông cậy vào chính quyền của con người, mà **phải trông cậy vào chính quyền của luật pháp quốc gia**. Nhất định chúng ta **phải trông vào CHÍNH QUYỀN CỦA LUẬT PHÁP** để bảo vệ nhân quyền, tự do và quyền làm chủ đất nước của toàn dân. Chúng ta phải **trông chờ vào CÁC CƠ CẤU TRONG CHÍNH QUYỀN**, chứ đừng **trông vào con người**. Như thế mục đích chính của cuộc tranh đấu của chúng ta cho nhân quyền, tự do và dân chủ cho Việt Nam thì **phải tranh đấu để có một CHÍNH QUYỀN CỦA LUẬT PHÁP**. Có như thế chúng ta mới bảo vệ được nhân quyền cho tất cả mọi người. **Sở dĩ có sự chia rẽ trong các phe nhóm tranh đấu, vì họ chỉ nghĩ tới làm thế nào để thành lập một chính quyền, mà trong đó họ muốn nắm hết mọi quyền hành, và quyền lợi và sẵn sàng đàn áp các phe nhóm khác, hay người dân một cách rất tàn bạo**. Hình như không có mấy ai nghĩ đến làm thế nào để **thành lập một CHÍNH QUYỀN CỦA LUẬT PHÁP**. Hình như tinh thần các phe nhóm vẫn còn lưu luyến với truyền thống chính trị của các NHO QUAN, nên nếu không thay đổi quan niệm xây dựng chính quyền thì rồi đây người dân vẫn khổ vì nạn THAM Ô QUAN LẠI như thuở nào. Đây là một TẬP QUÁN CHÍNH TRỊ RẤT LẠC HẬU đã có từ bao ngàn năm qua và ngày nay vẫn còn đó. Tôi cho rằng đây là một **ảo tưởng vĩ đại** của những người đang hô hào tranh đấu cho nhân quyền, tự do và dân chủ cho toàn dân Việt Nam khi họ vẫn **chưa giải thoát ra khỏi tập quán chính trị của tinh thần phong kiến hủ bại và Nho quan lạc hậu** do nền VĂN HÓA TIỂU NGÃ và VĂN HÓA BÁI VẬT nhào nặn, uồn nặn nên từ bao ngàn năm qua, nhưng ngày nay vẫn còn đó, nghĩa là họ **vẫn muốn xây dựng một chính quyền của con người, mà không phải một chính quyền của luật pháp**. Điều cần biết là chúng ta phải học cho bằng được tinh thần xây dựng quốc gia của Hoa Kỳ. Từ những kinh nghiệm quý báu của nền chính trị quá tốt đẹp của Hoa Kỳ, chúng ta nhìn lại cuộc tranh đấu cho nhân quyền tự do, và dân chủ cho toàn dân Việt Nam thì **phải tranh đấu để có một nền DÂN CHỦ PHÁP TRỊ** (legal democracy). Nhìn vào một chính quyền của luật pháp chúng ta thấy cấu trúc quyền hành trong các chính quyền các cấp, trong đó các chính quyền địa phương như làng xã, quận hạt hay thành phố cũng giống như cấu trúc quyền hành của các chính quyền liên bang và tiểu bang **đều theo nguyên tắc chung là NGUYÊN TẮC PHÂN QUYỀN**.

-- **Lập pháp** để làm luật cho quốc gia

-- **Hành pháp** để thi hành luật pháp quốc gia

-- **Tư pháp** để duyệt xét là luật pháp được quốc hội viết và hành pháp thi hành có hợp hiến hay vi hiến không?

Như thế, quyền hành (authority) và quyền lực (power) đã được hiến pháp quy định và được cơ cấu hóa và định chế hóa trong hệ thống chính quyền và trong hệ thống chính trị (political system and government system). **Mục đích của nguyên tắc phân quyền là để tránh đi cảnh lạm dụng quyền hành khi quyền hành được tập trung vào một chỗ quá nhiều mà không có những cơ cấu kiểm soát hữu hiệu** xem người được trao quyền sẽ sử dụng quyền hành của họ như thế nào để hoàn thành trách nhiệm và bổn phận của họ, cũng như đóng đúng vai trò mà hiến pháp đã quy định cho họ.

### **Tâm Quan Trọng Để Duy Trì Sự Phân Quyền Theo Hàng Dọc**

Theo nhận định của James Madison thì những quyền hành lập pháp, hành pháp và tư pháp nên tách rời lẫn nhau và phải có sự phân biệt rõ ràng trong tất cả các chính quyền tự do, trật tự chính trị được xây dựng rất vững vàng. Còn Jefferson thì nói rằng, nếu tam quyền phân lập, lập pháp, hành pháp và tư pháp được duy trì trên cân bằng độc lập của mỗi ngành, nhưng tùy thuộc để hỗ trợ lẫn nhau (mutual independent) giữa các tiểu bang với nhau, **chính quyền của chúng ta sẽ đứng vững lâu dài, nếu không làm như thế thì quyền hành này sẽ ăn tươi nuốt sống quyền hành khác**.

JEFFERSON CHỦ TRƯỞNG ĐỪNG CHO PHÉP TẬP TRUNG QUYỀN HÀNH TẠI WASHINGTON DC... Nếu không, ở đó sẽ có cảnh không có quyền hành để kiểm soát, từ đó sẽ đưa tới tình trạng quyền hành đứng trên quyền hành, và con người dễ trở nên sa đọa để tác yêu tác quái và ra tay đàn áp người khác.

***Kiểm Soát Để Chế Tài Và Giữ Sự Thăng Bằng Quyền Lực, Sửa Trị Một Cách Uyển Chuyển Sự Lạm Dụng Và Chiếm Đoạt Quyền Hành.***

Các Nhà lập quốc Hoa Kỳ đã nhận thấy, nơi nào có chế độ quân chủ với quyền hành tuyệt đối, hoặc quyền lập pháp có quyền tuyệt đối thì ở đó **hoàn toàn thiếu sử dụng những biện pháp kiểm soát quyền hành và những biện pháp chế tài lẫn nhau để duy trì sự thăng bằng quyền lực** quốc gia và **trừng phạt sửa sai những người lạm dụng quyền hành** vô lý hay vi phạm luật pháp quốc gia. Vì lẽ đó các nhà lập quốc Hoa Kỳ đã xây dựng cấu trúc quyền hành hết sức cẩn thận, từ đó Hoa Kỳ mới có một hệ thống có những công cụ và biện pháp uyển chuyển để tự động sửa sai và bảo vệ sự thăng bằng khi có tình trạng lạm dụng quyền hành và chiếm đoạt quyền hành. Thí dụ Hoa Kỳ có 17 cách để kiểm soát chính quyền liên bang hay chính quyền quốc gia. đồng thời cũng có những biện pháp để kiểm soát giữa chính quyền tiểu bang và liên bang để đạt được sự thăng bằng và để dùng quyền lực chống lại quyền lực.

***Sửa soạn Lạm Quyền***

Riêng Grayson thì cho rằng, quyền hành phải được kiểm soát và phải có những giới hạn quyền hành hay có thể **ngăn chặn những người bất chính cố ý lạm dụng quyền hành tự do**. Phải rất thận trọng vì sự thật là **có những con người rất dễ trở thành bất chính, khi họ có quyền hành mà lại không có quyền hành khác để kiểm soát họ**.

***Sự Kiểm Soát Là Một Đòi Hỏi Phải Có Để Đương Đầu Với Bản Chất Yếu đuối Dễ Sa Ngã Của Con Người Khi Họ Nắm Quyền Hành.***

James Madison đưa ra một câu hỏi quan trọng, cái gì làm thành một chính quyền?

Phải chăng chính quyền là hình ảnh phản chiếu từ con người tự nhiên mà có (human nature), **nếu con người là những Thiên thần thì đâu cần phải có chính quyền**. Nếu những Thiên thần cai trị con người thì kiểm soát trong và ngoài chính quyền không cần thiết nữa. Trong khi thành lập nên một chính quyền để con người cai trị con người, điều hành guồng máy công quyền, điều khó khăn hơn hết nằm ở chỗ là các ông phải có khả năng để kiểm soát những người nắm giữ quyền hành để cai trị con người, và phần kế tiếp là **người nắm giữ quyền hành phải có trách vụ tự kiểm soát lấy chính mình**. Phần lớn tùy thuộc vào **người dân phải là những người đầu tiên kiểm soát chính quyền**. Vì thế **người dân phải vô cùng thận trọng khi bầu cho con người để họ cai trị mình**.

***Những Biện Pháp Kiểm Soát Và Thăng Bằng Quyền Lực***

Hamilton phát biểu thêm, với hình thức chính quyền này và trong đường lối lập hiến, các ông sẽ tìm thấy tất cả những kiểm soát mà những chính trị gia vĩ đại nhất và những học giả lỗi lạc nhất trên thế giới cũng chưa nghĩ ra được như thế này. Con người còn muốn gì hợp lý hơn nữa không? Có bất cứ ngành nào mà cả quyền lập pháp, hành pháp lại tập trung vào một chỗ không? Không, ngành lập pháp là một trong ba ngành khác biệt nhau; cần sự thăng bằng đúng chỗ. Ngành hành pháp là một ngành và ngành tư pháp được duy trì là một bộ phận độc lập, ở đó những ai nắm giữ quyền hành với phẩm hạnh và phẩm giá cao quý của họ. Tổ chức như thế này thì quá phức tạp, nên cần có những tài năng đặc biệt. điều đáng chú ý là không thể nào một thứ người tay mơ về chính trị hoặc khả năng thẩm định quá tồi tệ mà có thể có đủ khéo léo để làm thành công những việc lớn lao như thế này.

### ***Những Kiểm Soát Sẽ Giảm Thiểu Sự Nguy Hại Về Tình Trạng Lạm Quyền***

Bowdoin phát biểu ý kiến của ông như sau: sự lạm quyền sẽ xảy ra, và điều đó đã từng được nói tới là quyền hành lớn lao có thể bị lạm dụng, thay vì có thể bảo vệ, nếu quốc hội sử dụng quyền để áp chế quyền hành khác, kể cả áp chế cả cử tri đã bầu cho họ. Một hiểm họa về sự lạm dụng quyền hành, chẳng hạn như tất cả quyền hành được đại diện, mặc dù chính quyền chưa đủ thẩm quyền để được coi là đại diện, đó là điều làm cho chúng ta phải cẩn thận... là trong các đại diện quan trọng, như có người đưa ra đề nghị cho hiến pháp thì **phải có ngay sự kiểm soát để đừng rơi vào thất vọng sau đó**, và phải chú tâm vào đại diện quyền hành **phải kiểm soát bằng được sự an toàn** thì mới coi là xong được, **ngăn ngừa sự lạm dụng quyền hành** và đưa ra biện pháp kiểm soát trong hiến pháp “hai bộ phận chính quyền, lập pháp và hành pháp, trong các cơ cấu đó, bao gồm Tổng thống và phó Tổng thống, thượng nghị sĩ và dân biểu, trực tiếp với ngành lập pháp, có quyền đại diện, vì đó chính là người dân lựa chọn họ”.

**Tổng thống và phó Tổng thống** trước khi nắm vai trò hành pháp, mọi người phải **đưa tay lên thề** hoặc là xác minh là họ sẽ hành xử chức vụ của một Tổng thống của Hoa Kỳ, và họ sẽ, với tất cả khả năng để **duy trì, bảo vệ và chống đỡ hiến pháp của Hoa Kỳ**.

Những thượng nghị sĩ và dân biểu, và **tất cả các thành viên trong ngành lập pháp**, và **tất cả các viên chức tư pháp**, của cả liên bang và tiểu bang, cũng **phải đưa tay lên thề**, với sự minh xác, để **cùng bảo vệ hiến pháp**.

Tổng thống và phó Tổng thống, cũng như tất cả các viên chức chính quyền dân sự, sẽ bị sa thải trực xuất khỏi chức vụ, sau các vụ xử án (impeachment), và những lần bị kết án về những tội như phản quốc, tham nhũng hoặc trọng tội cũng như thường phạm.

### ***Đạo Đức Xã Hội***

Đạo đức riêng tư cá nhân (personal morality) là chuyện lương tâm của họ. Họ có quyền có đạo đức riêng để làm bất cứ điều gì họ muốn, **nếu những việc ấy không gây ảnh hưởng xấu xa tới người khác**. Tuy nhiên lúc nào cung cách đạo đức của họ có sự vi phạm những giá trị của đời sống xã hội mà đa số trong cộng đồng đã quyết định đưa ra, thì lúc đó họ đứng trước lãnh vực đạo đức xã hội (public morality), họ phải tuân theo ý chỉ của đa số (the will of majority). Trong những phê bình, Sir William Blackstone đã mô tả sự khác biệt giữa đạo đức riêng tư và đạo đức xã hội như sau:

“Không cần biết nguyên tắc nào một người có thể từ bỏ hay làm điều xấu xa như thế nào, nếu họ giữ lấy điều đó cho riêng họ, và không vi phạm những nguyên tắc công chính trong xã hội, họ vẫn đứng ngoài vòng phạm tội để bị trừng phạt bởi luật pháp xã hội. Nhưng **nếu họ làm điều xấu xa trong xã hội**, thì họ trở thành một hình ảnh xấu xa, thì việc làm của người làm luật là **trừng phạt và sửa trị** những con người đó”.

Muốn hiểu rõ **luật đạo đức xã hội** là gì thì nên nhìn vào Ten Commandments (10 giới răn của Thiên Chúa giáo) là một thí dụ điển hình, trong đó có 10 nguyên tắc và tiêu chuẩn **đạo đức xã hội**. Các chính giáo như Hồi Giáo, Phật Giáo hay Ấn Độ Giáo đều có đề cập đến đạo đức trong các giới luật của

họ. Nhưng điều khác với Thánh Kinh là ở chỗ---là tinh thần đạo đức đã được luật pháp hóa, cơ cấu hóa và định chế hóa để trở thành luật đạo đức xã hội và luật đạo đức chính trị trong nền văn minh dân chủ toàn cầu hiện nay. Đạo đức xã hội và đạo đức chính trị gần như vẫn còn xa lạ với đời sống chính trị và đời sống xã hội tại Việt Nam, Trung Hoa và các nước Á Châu nói chung. Phần đông người Việt Nam, Trung Hoa và Á Châu thường cho rằng, đạo đức xã hội và đạo đức chính trị quá xa vời không tưởng, nên ai đi cố sùỵ cho những giá trị đó thì bị chê cười là người “đi trên mây, không tưởng và không thực tế”. Đó là điều đáng buồn nhất. Ngay với một số đảng phái đấu tranh và đảng phái chính trị không nắm vững ý nghĩa và giá trị của nhân quyền và những giá trị của tự do và dân

chủ một cách chính xác. Đó là điều thật ngạc nhiên; bởi vì tôn trọng nhân quyền là đạo đức xã hội. Tôn trọng quyền sống của mọi người là đạo đức xã hội và đạo đức chính trị. Tôn trọng quyền tư hữu của mỗi người là đạo đức xã hội. Đặc biệt là tôn trọng giá trị nhân bản và phẩm giá của con người là đạo đức xã hội, trong đó tôn trọng công lý và tình thương với anh em là đạo đức xã hội quan trọng và cần thiết nhất trong đời sống xã hội.

Chúng ta đứng lên hô hào tranh đấu cho nhân quyền, cho tự do và dân chủ, có nghĩa là chúng ta đòi hỏi chính quyền Cộng Sản phải tôn trọng nhân quyền, tôn trọng tự do và quyền làm chủ đất nước của toàn dân, bởi một lý do rất đơn giản là chính quyền Cộng Sản Việt Nam không có **đạo đức chính trị và đạo đức xã hội** nên những con người đó mới không tôn trọng nhân quyền, không tôn trọng quyền tự do và quyền làm chủ đất nước của toàn dân Việt Nam. Vì thế **ý thức đạo đức xã hội và đạo đức chính trị cũng như ý thức về công lý** là ý thức đầu tiên cho tất cả các cuộc tranh đấu cho một **nền văn minh dân chủ và một chế độ chính trị dân chủ**. Nếu chúng ta muốn những người nắm quyền hành và quyền lực quốc gia để cai trị con người và cai trị quốc gia--- thì chúng ta **phải đòi hỏi chính quyền ấy phải có đạo đức chính trị và đạo đức xã hội**; bởi vì **khi những người nắm giữ quyền hành và quyền lực quốc gia phi đạo đức chính trị và phi đạo đức xã hội thì những con người đó lúc nào cũng sẵn sàng chà đạp lên nhân quyền, tước đoạt phũ phàng quyền tự do của người dân, và đàn áp quyền làm chủ đất nước của dân**. Tất cả sự thật đó đã quá hiển nhiên, ai ai cũng thấy.

Từ ý thức, ý nghĩa và giá trị của cuộc tranh đấu cho nhân quyền, tự do và dân chủ cho Việt Nam, thì cuộc tranh đấu này phải diễn ra song hành với cuộc tranh đấu cho một nền dân chủ pháp trị để đưa đến **tự do và công lý cho tất cả mọi người**. **Một nền dân chủ pháp trị không thể không xây dựng đạo đức xã hội và đạo đức chính trị**. Hai hệ thống giá trị này không thể tách rời nhau được, mà phải gắn liền với nhau, nếu muốn bảo vệ ý nghĩa và giá trị thực sự cho cuộc tranh đấu khó khăn và thiêng liêng này cho đến lúc thành công. **Muốn thế chúng ta phải có sức mạnh**, để thuyết phục không chỉ đám đông quần chúng, những tầng lớp trí thức tinh hoa, mà còn **có khả năng thuyết phục cả những kẻ thù của chúng ta là chế độ độc tài CSVN**, là họ phải thay đổi và chuyển hóa để sống còn, và họ không còn một lựa chọn nào khác nữa đâu. Do đó tất cả ý nghĩa về **mặt trận không tiếng súng** để tranh hùng với chế độ độc tài CSVN hiện nay. Trong cuộc chiến tranh không tiếng súng này chúng ta phải thấp sáng **đại nghĩa dân tộc**, không phải bằng những lời hoa mỹ, **mà bằng những hành động cụ thể của chúng ta để mọi người đều thấy được**. Đó là cách duy nhất để phục hồi lại **niềm tin đã mất** trong đại đa số quần chúng Việt Nam.

**Điều chúng ta cần bây giờ là một practical solution**, một giải pháp thực tế, thực tiễn và thực dụng trong một tình thế và hoàn cảnh quá phức tạp, nhiều khó khăn và trở ngại, **vì chúng ta đã đánh mất niềm tin với nhau rồi**. Trong đó **những tổ chức tranh đấu cũng thường không tin nhau được**. Đám đông quần chúng đã trở thành vô cảm và liệt cảm, hay thờ ơ lạnh lùng đến độ thật tàn nhẫn, vì họ **không biết tin vào cái gì và không còn biết tin vào ai nữa**. Đám đông không chỉ mất niềm tin vào người khác, mà còn **đánh mất cả niềm tin vào chính họ nữa**. Chúng ta không thể trách họ, vì tình trạng liệt cảm và vô cảm đều do hoàn cảnh sống quá khắc nghiệt và tàn bạo do chế độ CSVN đem lại cho đất nước của chúng ta.

Đối với phần đông hình như mọi hy vọng đã lịm tắt và mọi ngã đường đã bị bịt lối. Xã hội gần như trong tình trạng tan rã, vì tất cả giá trị sáng tạo để làm nên sự sống đều phải bắt nguồn từ giá trị tinh thần, thì giá trị ấy bây giờ đã hoàn toàn bị phá sản gần như toàn diện.

Những tổ chức tranh đấu hình như không để ý đến **cơn khủng hoảng của niềm tin và cơn khủng hoảng mọi giá trị tinh thần là nguyên nhân sâu xa đưa đến tình trạng liệt và vô cảm cho người dân, và gần như mất hết nhuệ khí và sức sống trên đường tranh đấu chỉ còn thoi thóp**. Trước tình thế đó các tổ chức tranh đấu nên tự xét lại chính mình, và xét lại quan niệm đấu tranh xem có

còn phù hợp với trào lưu mới của tự do và dân chủ không? Bởi vì tranh đấu là hy sinh, và có ai dám hy sinh thật sự không? Nếu sự hy sinh đòi hỏi là **phải tạm thời quên đi cái Tiểu Ngã của chính mình để hòa đồng hợp nhất với anh em mà làm nên sức mạnh** cho cuộc tranh đấu này. Nếu con người tiếp tục duy trì, bảo vệ và xiềng dương cái **tiểu ngã** của chính mình thì mối tương giao liên hệ giữa người đó và người khác sẽ gặp khó khăn vô cùng, nói gì đến xã hội to tát ngoài kia.

Khi các nhà tranh đấu muốn tiếp tục tranh đấu cho nhân quyền, tự do và dân chủ cho bao triệu người khác, thì **không thể tự mình xây nên đạo đức xã hội và đạo đức chính trị**, nghĩa là xây dựng lại mối tương quan liên hệ giữa người và người, giữa người dân và chính quyền, nhất là những người giữ quyền hành quốc gia để cai trị dân.

Phần lớn chúng ta đều sinh ra, lớn lên và trưởng thành trong một xã hội phong kiến rất lạc hậu và khép kín trong một môi trường **văn hóa tiểu ngã và văn hóa bái vật** nên rất xa lạ với những khung trời mở rộng và những nền văn minh khác. Trong xã hội đó hoàn cảnh và những điều kiện sống **khuyến khích, cổ súy, duy trì và bảo vệ cái tư vị, tư quyền, tư lợi và tư danh một cách rất ích kỷ** cho riêng mình, dòng dõi, gia tộc của mình hay phe nhóm của riêng mình, **còn xã hội lớn lao thì thường không quan tâm tới**. Xã hội đó là sản phẩm của những chế độ quân chủ độc tài chuyên chế và tham ô quan lại; mặc dù vẫn có những vị anh quân và những ông quan đức độ, nhưng đó vẫn là thứ đạo đức riêng tư của một con người (personal morality) với lương tâm của họ. Nhưng **xã hội đó không có hay chưa có đạo đức xã hội và đạo đức chính trị**. Văn hóa tiểu ngã và văn hóa bái vật khai sinh ra những con người **tiểu tâm, tiểu trí** nên mọi nhận thức và phán đoán của họ rất nông cạn và thiên cận, **chỉ biết tôn thờ quyền uy, bạo lực và danh lợi phù phiếm nhất thời và giả tạm**. Trong những xã hội đó, **giá trị nhân bản và phẩm cách của con người hầu như đã bị bỏ quên**, vì không nghe ai nhắc tới... Vì thế mà **con người nói chung luôn luôn bị chà đạp hết sức độc ác và phủ phàng mà không có ai dám đứng lên phản đối hay chống trả hay lên tiếng bênh vực cho giá trị của con người**. Bởi vì khi xã hội con người chỉ biết tôn thờ quyền uy, bạo lực và danh lợi vật chất giả tạm nhất thời thì **giá trị nhân bản của con người không còn giá trị gì cả**.

ngày nay chúng ta đứng lên tranh đấu cho nhân quyền, tự do, dân chủ là tranh đấu cho **giá trị nhân bản cao quý của con người phải được tôn trọng**, bởi vì giá trị nhân bản đó đã và đang bị chà đạp khắp nơi tại Việt Nam, Trung Hoa và các nước Á Châu là **những xã hội không có đạo đức xã hội và đạo đức chính trị**.

Bây giờ từ những xã hội phong kiến khép kín lạc hậu, tối tăm đau khổ và nghèo đói, chúng ta đứng lên để tranh đấu để thay đổi chuyên hóa những xã hội đó. **Chúng ta không thể không tự chính mình thay đổi và chuyên hóa từ những con người phong kiến để trở thành những con người mới**, con người của thời đại tôn trọng nhân quyền và tự do dân chủ đã và đang được đề cao, xiềng dương khắp mặt đất này từ nửa thế kỷ nay, nhưng **tất cả những giá trị đó đến ngày nay vẫn còn xa lạ với các xã hội Á Châu**. Khi chúng ta đứng lên tranh đấu cho nhân quyền, tự do dân chủ là chúng ta tranh đấu cho quyền sống, quyền tự do và quyền tìm kiếm hạnh phúc của toàn dân. Muốn được như thế chúng ta **phải cổ súy, đề cao và xiềng dương xây dựng một chế độ dân chủ pháp trị đặt trên nền tảng đạo đức quốc gia**. Đó cũng là nền móng căn bản trong các mối tương quan liên hệ giữa người và

người, giữa người dân và chính quyền, và giữa người dân với những người nắm quyền hành cai trị quốc gia để cai trị con người. Điều quan trọng phải cần chú ý là đạo đức xã hội và đạo đức chính trị không phải đi cổ súy cho triết lý trừu tượng quá lý tưởng không thực hiện được, mà đạo đức xã hội và đạo đức chính trị vốn đã có sẵn trong tất cả các luật lệ quốc tế, cũng như nền móng căn bản của các tổ chức và cơ cấu quốc tế hiện nay trên thế giới. Đó là tinh thần văn hóa chính trị toàn cầu (global political culture) của trật tự mới và toàn cầu hóa mà chúng ta đều đã thấy trong tinh thần



Hiến Chương Liên Hiệp Quốc và bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền từ hơn nửa thế kỷ nay, mà cho đến nay vẫn còn xa lạ với xã hội Việt Nam, Trung Hoa và các nước Á Châu.

Trên tinh thần ấy, phần còn lại là **nếu các tổ chức tranh đấu hiện nay tại hải ngoại chưa thể đi đến đoàn kết ngay được vì nhiều lý do thì cũng nên hợp tác (cooperation) với nhau để cùng làm việc chung thiết thực và cụ thể trong những bước khởi đầu. Muốn xây dựng một cộng đồng hay một tổ chức vững mạnh thì phải xây dựng thành một hệ thống như một hệ thống chính quyền. Đó là một government of law, chứ không phải government of man** như truyền thống chính trị của Á Đông từ trước tới nay. Vì thế **việc đầu tiên là phải thay đổi quan niệm về chính quyền và thay đổi về quan niệm xây dựng chính quyền trên căn bản luật pháp tối cao của quốc gia** tương tự như Hoa Kỳ.

Trong đó mỗi tổ chức sẽ bởi người đại diện để thành những bộ phận trong hệ thống lớn đó như đưa người vào nắm các chức vụ trong các ngành lập pháp, hành pháp và tư pháp trong hệ thống chính quyền. Như thế tất cả các tổ chức tranh đấu đều có vai trò, chức vụ, và quyền hành. Vì thế tất cả những ai còn lưu luyến với tinh thần tranh danh đoạt lợi, tranh bá đồ vương và tranh quyền cướp nước thì nên xét lại, vì **tinh thần này đã hoàn toàn thoái hóa trước trật tự mới của quốc gia và trật tự mới của thế giới hiện nay. Các tổ chức phải rất cẩn thận lựa chọn người có đủ tài năng và đức độ để đại diện cho cả tổ chức mà nắm những bộ phận quan trọng** trong một nhiệm kỳ nào đó. Nếu làm như thế thì sẽ khai thác và phát triển được tài năng và năng lực đang nằm trong khối tài nguyên nhân lực của tổ chức. Vì là những bộ phận trong một guồng máy nên khi hết nhiệm kỳ hay gặp những trở ngại trực trặc thì **rất dễ thay thế mà guồng máy vẫn luôn luôn chạy đều đặn và luôn luôn ổn định**. Trong hệ thống đó có **hiến pháp hay hiến chương cũng như luật định** để sắp xếp và thiết định lên cấu trúc quyền hành và các cơ cấu vững mạnh. Cần tôn trọng nguyên tắc phân quyền với những biện pháp kiểm soát chặt chẽ quyền hành để duy trì sự thăng bằng giữa các ngành, và các cơ cấu độc lập với nhau và vừa để giúp đỡ lẫn nhau bảo vệ hiến pháp hay hiến chương. Nếu những người được các tổ chức đưa vào nắm quyền hành trong ngành lập pháp, hành pháp hay tư pháp **được tuyển chọn kỹ lưỡng và cẩn thận theo đúng tiêu chuẩn tài năng và đức độ (merit principle)** để đưa vào điều hành guồng máy thì cộng đồng và tổ chức sẽ vững mạnh vô cùng. **Khi đã thành một hệ thống như thế thì không có ai có thể khuynh đảo tổ chức hay cộng đồng được nữa**. Bởi vì ngoài tài năng và đức độ, người nắm giữ quyền hành phải chịu trách nhiệm và bôn phận theo luật pháp đã quy định cho họ khi họ đứng vào vị trí và nắm vai trò nào đó với quyền hành được trao cho họ.

Trên đây chỉ là một vài nét phác họa để xây dựng nên một hệ thống công quyền hay cộng đồng. Vì thế **các tổ chức nên gửi người đại diện thật tài ba và đức độ, có đầy đủ sự hiểu biết và kiến thức cần thiết về hợp với các tổ chức khác mà cùng thảo luận việc xây dựng một hệ thống tổ chức như một hệ thống công quyền hay hệ thống chính trị (political system and governmental system)** để mở đầu cho giai đoạn **hợp tác giữa các tổ chức, trước khi đi đến đoàn kết thật sự** như các tiểu bang của Hoa Kỳ thì họ cùng nhau hợp để thành lập một chính quyền liên bang, gồm các đại diện tinh hoa nhất của các tiểu bang, sau khi đã được toàn dân lựa chọn để đại diện cho dân và cho tiểu bang của họ. Vì thế các chính quyền tiểu bang mới có chính quyền liên bang để thành chính quyền quốc gia mà lo những việc như quốc phòng, đối ngoại và bảo vệ an ninh cho đất nước cũng như làm phối trí viên cho các sinh hoạt và hoạt động giữa các tiểu bang.

Nguyên tắc đầu tiên đưa đến sự hợp tác giữa các tiểu bang và liên bang là:

- **Collective thinking... suy tư tập thể.**
- **Collective solution... giải pháp tập thể.**
- **Collective decision making... quyết định tập thể.**
- **Collective action... hành động tập thể.**

Nói tóm lại, tại Đông Phương cũng có những nguyên tắc đạo đức chủ trương dùng **nhân trị và lễ trị**, nhưng chưa xây dựng được giá trị nhân bản và chưa đạt được nền móng căn bản cho những hợp tác xã hội (social cooperation) nên nguyên tắc **tu, tề, trị, bình** nói bao ngàn năm mà chẳng có mấy vị vua, các quan hay thường dân chịu **tu thân và tu tâm** nên lời nói chỉ để khoa trương mà không bao giờ thực hành cả. Ý thức tôn quân đã xây dựng suốt bao ngàn năm những chính quyền của con người (government of man). **Một người nắm giữ tất cả quyền hành và không có cơ cấu nào kiểm soát** người nắm giữ quyền hành nên thay vì sử dụng quyền hành để đem đến ích quốc lợi dân thì chỉ đàn áp làm khổ người dân, rồi bắt muôn dân phải tôn thờ. Thời hiện đại, hàng ngũ Cộng sản Á Châu cũng theo tinh thần tôn quân ấy mà bắt tất cả phải **tôn thờ lãnh tụ** khi họ cũng như bao người khác... **không có ai là thiên thần cả**, nhưng quốc gia đã trao tất cả quyền hành quốc gia cho những con người đó để họ ra tay đàn áp và ức chế cả xã hội mà không có ai dám đứng lên phản đối hay bênh vực cho người dân thấp cổ bé miệng. Chỗ tai hại của government of man là như thế. **Trước những kinh nghiệm quá đau thương ấy, bài học xây dựng quốc gia của các Founding Fathers của Hoa Kỳ quá quý giá.** Nhờ họ Hoa Kỳ là một quốc gia trẻ trung nhất thế giới mà trở thành quốc gia lãnh đạo minh triết và đức độ nhất thế giới. Tất cả chỉ vì họ đã khôn ngoan xây dựng được một government of law mà quốc gia này cường thịnh đến như thế.

**Đây là bài học cần thiết mà các tổ chức tranh đấu hiện nay cần có để tổ chức nên một tổ chức tranh đấu đầy hiệu năng và vững mạnh, và chấm dứt luôn thảm cảnh chia rẽ quá đau thương trong cộng đồng Việt nam hải ngoại.**

**Chỉ mong sao Đại Hội Liên Kết đấu Tranh hôm nay rút được chút kinh nghiệm khi muốn xây dựng nên một tổ chức vững mạnh .**

**Nguyễn Anh Tuấn**

California ngày 10-8-2012

( 2 )

## **THỂ CHỦ ĐỘNG**

*( Nguồn: Trang mạng BPSOS )*

*TS. Nguyễn Đình Thắng*

Phàm khi làm việc gì, muốn thành công thì phải chủ động. Chủ động nghĩa là hành động theo những dự tính của mình định ra chứ không phải do người khác áp đặt. Chủ động công, chủ động thủ, chủ động tiến, chủ động thoái... Trong một cuộc đọ sức giữa hai phe, trong chính trường hay trong thương trường, trên chiến trường hay ngoài sân cỏ, phe áp đặt được đối phương là phe chủ động, đẩy đối phương vào thế bị động, đỡ đòn.

Khi chính quyền Việt Nam thả một ca sĩ hạng xoàng ra hải ngoại, chúng ta nơi nơi phải huy động nhân, tài, vật lực để đối phó từ thành phố này sang thành phố nọ. Đó không phải là chủ động. Khi chính quyền Việt Nam cưỡng chiếm đất đai của dân oan, ở hải ngoại ra văn thư, tổ chức hội thảo phản đối. Đó cũng không là chủ động. Khi phái đoàn của chính quyền Việt Nam ngồi trong phòng họp với giới chức Hoa Kỳ, chúng ta đứng ngoài biểu tình. Đó không là chủ động. Đây chỉ là phản ứng đỡ đòn, không hề đẩy đối phương vào thế bị động.

Tôi không nói rằng đây là những điều ấy không đáng làm, không nên làm. Rất đáng, rất nên là đảng khác. Nhưng nếu có làm thì phải nằm trong kế hoạch, chứ không phải là mình đỡ đòn trong khi đối phương làm chủ tình thế.

Ngày xưa dân số còn thưa, mọi sự đều mới lạ, chúng ta chỉ có đỡ đòn thì là điều hiểu được. Nhưng hơn 37 năm đã trôi qua. Chúng ta không thể tiếp tục sinh hoạt trong tư thế, cung cách của 37 năm trước. Người Mỹ thường nói, nếu không thay đổi cách làm thì đừng mong thay đổi kết quả. Nếu chúng ta vẫn làm như xưa, vẫn trong thế bị động, thì không thể chờ mong kết quả sẽ khác hơn.

Làm thế nào để chủ động?

**Muốn chủ động thì phải có kế hoạch**, như người đi đường có lộ trình đã vạch sẵn.

Muốn có kế hoạch thì phải biết rõ hoàn cảnh hiện nay, và định ra được mục tiêu muốn đạt đến, giống như lộ trình phải có điểm khởi hành và điểm muốn đến.

Mục tiêu ấy, tôi gọi là mục tiêu chiến lược. Không có mục tiêu chiến lược thì không thể lập kế hoạch. Không có kế hoạch thì không thể chủ động.

Dĩ nhiên, dù đã vạch sẵn lộ trình, vẫn có những yếu tố bất ngờ. Nhưng chính nhờ có lộ trình nên khi phải lách phải, rẽ trái vì chướng ngại vật, chúng ta sẽ không mất phương hướng và lạc đường. Khi đã có kế hoạch dẫn đến mục tiêu chiến lược, chúng ta có khi tiến, khi lùi, khi công, khi thủ, khi chuyển mũi nhọn... nhưng vẫn là chủ động.

Tôi tin rằng ngày hôm nay tập thể 3 triệu hơn người Việt ở hải ngoại, với nhiều tấm gương thành công trong mọi lãnh vực, với sự hiểu biết về chính trường và quen biết trong các hệ thống chính quyền, với khả năng tài chánh phong phú và thế đứng vững chãi ở các quốc gia trong thế giới tự do, chúng ta có thể chuyển tình thế để nắm phần chủ động trong cuộc tranh đấu cho nhân quyền và dân chủ ở quê nhà.

Muốn vậy, **chúng ta cần có chung một số mục tiêu chiến lược** cho từng giai đoạn nhằm huy động và quy tụ nhân tài vật lực. Chúng ta cần có kế hoạch để đạt các mục tiêu chiến lược ấy. Và chúng ta cần những người đủ khả năng và bản lãnh để, cùng nhau hay luân phiên, hướng dẫn đại khối thực hiện kế hoạch đúng cách, hợp thời.

Khi nào chúng ta hành động mà đối phương phải xào xáo họp bàn, ra nghị quyết, tổ chức họp báo, huy động cán bộ, cử phái đoàn chính phủ, tung lực lượng nằm vùng chống trả... hay phải ngồi xuống thương thảo trong điều kiện do chúng ta đặt định, thì lúc đó là chúng ta đang nắm thế chủ động.



## TÌNH GIÁC CÔNG MIÊN

### A.- Vào Bài

Chúng ta thường nghe nói đến giấc Cô miên, mà chưa ai đề cập tới giấc Công miên. Cô miên là giấc ngủ của người Goá phụ sống một mình trong cảnh cô đơn, tưởng nhớ khôn nguôi đến người chồng quá cố của mình. Còn Công miên là danh từ chưa ai dùng tới, nhưng tôi muốn dùng để chỉ những giấc ngủ của nhiều người, mỗi người tuy cô đơn nhưng cứ vẫn ôm lấy niềm riêng của mình, không còn lưu tâm đến mối liên hệ với người khác, với đồng bào mình, mỗi nhóm cũng ôm lấy niềm riêng của nhóm mình, niềm riêng là đó là những gì mình học hỏi được từ người ngoài, những thứ mình thích, cho đó là độc nhất, cứ ôm lấy tôn thờ nó, cho những thứ của Cha ông Tổ tiên là quê mùa lạc hậu, đã quá thời cần phải xa lánh.

**Có nhiều nhà nhà Nho** theo Hán Nho chỉ biết tầm chương trích cú, thôi xao thi phú cho giống Tàu, cứ nghe đến “ Khổng Tử viết “, thì dẫu có những câu ngược ý nhau vẫn cứ tin không thắc mắc, sự thế này do “ Hán Vũ Đế “ xuyên tạc, bày ra mà đa số các vị chẳng nhận ra đó là thứ thuộc nền Văn hoá Du mục: Thứ Tôn quân làm Thiên tử, trọng Nam khinh nữ, bạo động và bành trướng, nguồn tai họa hàng ngàn năm của Việt tộc, mà không nhận ra nguồn gốc của thứ Văn hoá đó là do nền Vương đạo của Tổ tiên đã bị nhà Hán xuyên tạc mà ra. **Bỏ mất nguồn Vương đạo đó là đánh mất Đạo lý làm người.**

**Có nhiều vị Tân học** theo nền văn hoá Pháp, tuy chưa chấp nhận” Nos Ancêtres sont des Gaulois “, nhưng cũng không còn lưu tâm đến Âu Cơ, Lạc Long , Hùng vương là ai nữa, cho đó là chuyện Hoang đường, mà không nhận ra đó là nền tảng Quốc gia, được xây đắp trên Tình Nghĩa Đồng Bào - Keo Sơn gắn bó tất cả Đồng bào vào trong một bọc - , bỏ cái đó thì Dân tộc bị tan đàn xẻ nghé thảm thương như hiện nay, nay Miêng cứ hô to đoàn kết, mà Lòng thì lại khinh khi nghi kỵ, ganh ghét đồng bào, làm việc Quốc gia thì chỉ nghĩ đến tiểu Danh tiểu Lợi, rồi thì ngu mê trong việc tranh dành hơn thua!

**Có nhiều vị say mê triết học Tây phương**, đây là nền triết học rất đồ sộ rất khó nuốt, nhưng là nền Triết Duy lý của giai cấp Quý tộc, họ đã có đủ Com áo và Tự do, chỉ cần chiêm nghiệm các ý tưởng ( La comtemplation des idées ). Do sự ngu mê trong đó mà nhiều người trí thức Việt đã khinh khi nền triết lý nhân sinh “ Tình Lý tương tham “ của Tổ tiên! Họ không còn nhận ra, khi quên Tình thì quên con Người có nhân Tính, Nhân Tình nơi Nhân Tâm thì đâu có thấy được con Người! Ở với Người mà quên Tình Người thì chuyện gì giữa con Người với nhau cũng có thể xảy ra. Cứ xem tình trạng hiện tại trong và ngoài nước thì thấy rõ.

**Có nhiều vị làm Văn hoá** chỉ lo làm công việc đưa con người xa rời cuộc sống nhiều nhưng, cho cuộc đời là không thấp kém, thậm chí còn nôn mửa, nên cố đem tâm hồn con người đi chuyển tàu suốt lãng mẫn, tôn sùng cá nhân chủ nghĩa phóng túng, đến nỗi quên mình, quên nhà quên nước đang trầm luân trong cảnh bị áp bức đọa đầy!

Ta hãy nghe những lời thơ du dương của hai vị tiêu biểu: “ Là thi sĩ nghĩa là Ru với Gió. Mơ theo Trăng mà Vợ vẫn cùng Mây. . . Xuân Diệu”.

Hay “ Lạy Thượng đế xin Ngài hãy nhận. Linh hồn con là một kiếp đi hoang . . Huy Cận”. Khi hết đi hoang tình dục thì hai vị gặp được bốn vị cứu tinh Mác, Lê, Mao, Hồ, họ trang bị cho con dao sắc Mác- Mao lại chìm vào trong giấc Mê Hận thù giai cấp, cứ vung đao văn chương cổ võ : Giết! Giết! Giết! như Xuân Diệu, chém bừa đứt mối Liên hệ Đồng bào! Những côn đồ vô thần nào ra giết đồng bào không gớm tay. Họ không quan tâm việc để cho Đồng bào bị giết thì rồi mình có được tha giết không và sẽ ở với ai?

Ngày nay vẫn **có nhiều vị làm văn hoá, văn nghệ** mà cứ bàn chuyện trên mây trên gió, bàn những chuyện thoát tục không dính líu gì đến con Người, nhất là không đụng đến Tà trị đang

nghe nát con người, để cho được yên thân, có nhiều vị nhạc sĩ, ca sĩ, ca tụng mối Tình cuồng say anh anh, em em, cời gảy trỏ ra trên ánh đèn màu mà múa may quay cuồng, vì đã cạn Tình khô Lý, nên đã quên con Người, và quên ngay cả chính Mình, không nhận Mình là ai, có những vị lại cố võ cho loại nhạc ủy mị thướt tha làm tan nát Tâm hồn cũng như loại nhạc kích dục đưa con người đến bờ dâm loạn, mà quên đi Nhạc là Bà Chúa của mọi sự hòa hợp, “**Nhạc như màu nhiệm tối hậu cho các khoa học về con Người, một màu nhiệm mà các khoa nhân văn đều vấp phải, nhưng chính nó là kẻ giữ chìa khóa mở vào mọi tiến bộ** : La musique représente la suprême mystère des sciences de l’home, celui contre lequel elles buttent et qui garde la clé de leur progress “ ( Simonis 294 ).

Cũng còn có nhiều vị Kitô hữu cho việc thờ cúng Tổ tiên là thờ ma quỷ, chuyện Tiên Rồng là hoang đường, là mê tín dị đoan, không nhận ra việc thờ cúng Tổ tiên là thờ Nhân Tính ( human dignity ) đó là Tam cương: Nhân, Trí, Dũng làm nên Trai hùng Gái đảm hay Nam hào Nữ kiệt. Tam cương đó chẳng khác với Bác ái Công bằng và Tha thứ, cũng như Bi, Trí, Dũng. Mặt khác, không nhận ra Tiên Rồng là “ biểu tượng Vi nhân của Tổ tiên ” giúp chúng ta hàng ngày cố Vi nhân để vươn lên, vượt qua mọi khó khăn mọi nghịch cảnh mà thăng hoa đời sống gọi là Việt hay vượt qua mọi trở ngại cho được siêu việt. Mỗi ngày nhiều Vị đều tôn thờ các đấng Thánh bốn phương, mà chẳng biết đến những vị Tổ tiên Lập quốc và Kiến quốc của mình là ai. cũng như không quan tâm đến các Anh hùng Nữ kiệt hay Trai hùng Gái đảm đã giữ vững nền Độc lập cạnh một nước vô cùng to lớn và vô cùng hiểm ác suốt gần 5000 năm ! Chúng ta được sinh ra tại Việt Nam, sống ở đất Việt Nam, ăn của ăn Việt Nam, nói tiếng Việt Nam, được giáo dục và lớn lên ở Việt Nam, mà Tâm hồn lại ở chỗ xa vời với con Người và Dân tộc thì quả là chúng ta đã lạc Hồn Nước mất rồi!

Chúng ta nên nhớ rằng mỗi Kitô hữu là một viên gạch xây dựng Hòa bình ở nơi “ Dưới Đất ” để mà “ vâng Ý Cha ” làm cho “ Dưới Đất ” cũng như “ trên Trời ”. Vâng Ý Cha thì phải tu dưỡng lòng Bác ái, để làm cho “ Dưới Đất ” cũng được như trên Trời thì phải ăn ở Công bằng với Đồng bào, mà sống Hoà với Đồng bào Việt Nam. Làm việc đó là thực hiện lệnh truyền “ Mến Chúa Yêu người ”, đó là công nghiệp phải xây dựng từ ngày nay để làm của Lễ cứu chuộc cho chuyển về Quê ngày sau. Bất động mà chỉ cầu xin chắc không bao giờ thành công, vì Chúa Yêsu đã phán: Không thể cứ Lạy Chúa, Lạy Chúa mà lên Thiên đàng, mà phải làm theo lệnh truyền của Ta”!

Có điều rất quan trọng mà chúng ta thường không để ý, đó là luật Giá sắc, cũng giống như luật Nhân quả của nhà Phật. Giá là Gieo, Sắc là Gặt. “ Gieo thứ nào thì gặt thứ đó, Ai gieo thì kẻ đó gặt, Gieo một thì gặt trăm “. Gieo lành gặt Lành, Gieo Ác gặt Ác với món Lờ gấp trăm, Lỡ gấp trăm! Ai chơi Dao thì đứt tay, ai chơi với Gươm Giáo thì chính Gươm Giáo mình lại cắt cổ mình. Đó là luật trời lồng lộng, không ai có thể thoát. Nếu không hiểu rõ luật này, khi gặp tai ương mà cứ đổ cho Chúa phạt thì là điều xúc phạm!

Có nhiều vị Phật giáo đồ cứ mê mãi thờ “ Cánh Tay chỉ Trăng ” tức các Tượng tô sơn thếp vàng, Chùa Chiền nguy nga tráng lệ, Lễ bái từng bưng, tất cả chỉ là Hình thức tuy cũng cần, nhưng cũng không bức thiết bằng Nội dung của việc ” tự thấp đuốc lên mà Tìm Trăng “ ! Mê mãi “ thờ cánh Tay ”, mà “ quên Trăng thì lấy ánh Trăng đâu soi cho mà Giác ngộ ? . Có gặp được Trăng thì mới đón nhận được nguồn Từ bi, tất không thể quên Tình Nghĩa Đồng bào. Khi đã đạt lòng Từ Bi thật sự thì làm sao chúng ta cứ cho đời là ảo hoá, mà không thấy đồng bào đang quần quạy trong khổ đau triền miên? Giả sử khi đang đi trên đường nếu gặp con voi, ta có chạy tránh không hay cứ cho là ảo hoá?

Những sự ngộ nhân, bất đồng giữa tôn giáo vừa qua đã gây ra bao nhiêu tai họa cho Dân tộc Việt Nam, thực ra những giá trị của mỗi tôn giáo đâu có khác nhau, mà chỉ là do những người : “ Lấy Đạo tạo Đời ” gây ra mà thôi !

*Nếu phải quy lỗi cho nhau thì phải quy cho Mình trước: “ Tiên trách Kỷ nhi hậu trách Nhân “, và Mình phải sửa trước khi đòi hỏi người khác sửa, chứ không thể cứ khu khu cho mình là đúng, so đo hơn thua gây thêm rắc rối, vì chẳng có ai thắng mà cả hai đều thua một cách nhục nhã!*

**Có nhiều vị lãnh đạo Tinh thần** các Tôn giáo cứ mê mãi công việc xây dựng, cúng bái lễ lạt cho hoành tráng xôm trò mặt ngoài, mà quên đi phần thực hiện lệnh truyền “ Mến Chúa Yêu người”. Các Ngài cứ ngủ mê ở Đời sau” mà quên mất sự sống theo tinh túy của Đạo ở Đời này “ là giúp đào luyện cho mỗi Tín đồ trở thành một viên gạch xây dựng Hoà bình. Đời này đã số bị giam hãm sống trong cuộc sống khốn khó hay buông thả thì làm sao mà lo được gì cho Đời sau?. Đời này là thời gian lập công bằng cách ăn ở công bằng để sống hoà với mọi người thì mới mong có hành trang làm giá cứu chuộc cho đời sau. Lại nữa, vì tất cả đều được liên đới với nhau như Cành Ngọn Nho và Thân Rễ Nho, Thân Rễ Nho chết thì Cành Ngọn Nho liệu có sống sống được không, khi đánh mất tình liên đới, thì làm sao chỉ có một thiếu số “ độc thiện kỳ thân “ mới được cứu?

*Không biết tôi có lộng ngôn xúc phạm hay không, nếu có thì cho tôi thành thật xin lỗi, nhưng theo sự hiểu biết hạn chế của tôi thì tình trạng hiện nay trong thời đại được tự hào là “ văn minh hiện đại “ vẫn còn có một số khá đông trong tầng lớp tinh hoa của Đất nước còn là như thế. Còn trước đây gần 1000 năm cho là “ thời quê mùa lạc hậu” mà trong Bia của Quốc Tử Giám ở Hà Nội có khắc ghi:*

**“ Hiền Tài là Nguyên khí của Quốc gia, Nguyên khí Thịnh thì Thế nước mạnh mà hưng thịnh, Nguyên khí Suy thì Thế nước yếu mà thấp hèn “.**

*Tình trạng Xã hội chỉ là tấm gương phản chiếu đời sống ( Tâm linh ) của một Dân tộc, cứ nhìn vào tình trạng Đất nước hiện nay ra sao thì liền nhận ra chúng ta thế nào rồi! Xấu “ chàng Xã hội “ thì rõ ràng “ hổ Chúng ta là ai“ ?*

*Nói tóm lại, là những tín đồ tôn giáo chúng ta chỉ mê mãi lo tìm sự cứu rỗi ở đời sau, mà quên mất sự tồn tại đời nay, chúng ta không làm cho sáng cái đức sáng của Đạo lý mình theo, mà còn làm cho mờ đi, nên mới bị bóng tối vô luân của CS bao phủ, chúng ta không sống mà chỉ la to bằng cái miệng. Kết quả “ Xôi Đời này “ cũng hỏng, “ Bông Đời sau “ cũng không!*

### **B.- Nguồn Con của những Giác Công miên**

*Nói là Công miên là nói đến nhiều người cùng ngủ mê trong giấc ngủ say, tuy cùng ngủ say, nhưng mỗi người mỗi nhóm có giấc ngủ riêng, làm mình quên mình là Ai, từ Đâu tới và quên mình có cùng Gốc Dân tộc với Đồng bào không, trăm sự rắc rối đều do việc quên mình là Vong Nhân, quên Gốc từ Đâu tới là Vong Bản, quên Gốc Dân tộc là Vong Quốc, quên kiếp sống nô lệ là Vong nô nhất là nô lệ tư tưởng. Ngủ say đến nỗi ai nhắc đến nguồn gốc là dè bủ ngay, cho là quê mùa lạc hậu.*

*Giấc ngủ riêng của mỗi người của mỗi nhóm là những thứ học được từ những nguồn khác nhau, những lối cảm nghĩ cách sống khác nhau, đó là bước Thù đồ để phát triển bản sắc Dân tộc rất quý, nhưng có điều là “ của Mới ăn vào “ mà “ chưa Tiêu hóa nổi” nên không thể đem bồi bổ cho Gốc Dân tộc mình được, vì Dân tộc bị nô lệ mà chưa phát triển, không những thế mà còn bo bo giữ lấy cái của học được không tiêu hóa của mình., mà so sánh với cái văn hoá đã sa đọa, để giữ vị thế ở trên và ở ngoài Dân tộc, và khinh khi dè bủ nguồn gốc Cha ông!*

### **C.- Giác công miên ngàn năm**

*Thực ra tôi không dám ngạo mạn mà nói ngoa, ta hãy đọc mấy lời Tâm huyết của Cụ Phan Sào Nam để lay tỉnh Đồng bào đời mới trong bài Chúc Tết để cùng Trời Đất đổi mới theo mùa Xuân” Đây là lời kêu gọi Dân tộc Đồng Tâm để Đồng quy về một mối mà cùng nhau Đổi mới để cứu Nước. Cũng như lời cảnh cáo của Cụ Phan Chu Trinh trong bước Thù đồ.*

## ***I.- Bài học của Cụ Phan Sào Nam***

### **1.- Gọi Hồn về với Nước**

Minh có khôn phải nghĩ mà suy  
 Trời sinh ta có tội gì  
**Sao cho gọi được Hồn về Nước ta**  
**Lời Huyết lệ gởi về trong nước :**

“Song trong nước mỗi người một khác  
 Vốn cùng nhau xung khắc bất hoà  
Nhưng là Ta lại hại Ta “

“ Hồn máu uất chất quanh đầy ruột  
 Anh em ơi! Xin tuốt gươm ra  
Có Trời có Đất, có Ta  
Đồng Tâm như thế mới là Đồng tâm”

### **2.- Chúc Tết Thanh niên**

**Dậy ! Dậy ! Dậy !**  
 Bên án một tiếng gà vừa gáy  
 Chim trên cây liền ngỏ ý chào mừng  
 Xuân ơi xuân, xuân có biết cho chăng?  
**Thẹn cùng sông, buồn cùng núi, tủi cùng trăng**  
 Hai mươi lẻ đã từng bao chua với xót  
 Trời đất may còn thân sống sót  
 Tháng ngày khuây khỏa lũ đầu xanh  
**Thưa các cô, các cậu lại các anh**  
**Trời đổi mới, người càng nên đổi mới**  
**Mở mắt thấy rõ ràng tân vận hội**  
**Ghé tay vào xúc vác cụ giang san**  
**Đi cho êm, đứng cho vững, trụ cho gan**  
**Dây đoàn thể quyết phen thành nghiệp lại**  
 Ai hữu chí từ nay xin gắng gỏi  
**Cởi lột xưa mà tu dưỡng lấy tinh thần**  
 Chẳng thềm chơi, chẳng thềm mặc, chẳng thềm ăn  
**Đúc gan sắt để dùi non lấp bể**  
**Xối máu nóng để rửa vết dơ nô lệ**  
 Mới thế này mới là mới hỡi chừ quân  
**Chữ rằng: nhật tân, nhật tân, hựu nhật tân.**

Nhìn vào tình trạng Đồng bào hiện nay trong và ngoài nước, quá thật nhiều người trong chúng ta còn ngủ mê, cứ nhìn vào cảnh phân hoá chia rẽ thì liền nhận biết mức độ ngủ mê ra sao! Vì lạc Hồn Thiêng Sông Núi, nên không nhận diện ra Ai là Đồng bào nữa!

**Hồn Thiêng Núi là Nhân, Hồn Thiêng Sông là Trí hay Nghĩa, Sống hài hoà theo Nhân Nghĩa thì đạt đức Dững, có đức Dững thì mới có khả năng sống hoà với nhau: Nhân Trí Dững còn có nghĩa là “ Tình Lý tương tham “.**

*Con người là tinh hoa của Thiên Địa, Nhân thuộc về Thiên, Trí thuộc về Địa, Dững thuộc về Nhân hay Tình thuộc Thiên, Lý thuộc Địa, Tương tham thuộc Nhân.*

**Cụ Phan gọi Hồn Nước về với Dân tộc là gọi Cháu con phải sống theo Đường Nhân Nghĩa: Có Nhân thì biết kính trọng yêu thương và bao dung nhau, có Nghĩa thì biết cách ăn ở Công bằng mà sống Hoà với nhau, có Hoà thì mới ngồi lại với nhau mà kết đoàn mà chung Lòng chung Trí và chung Sức mà lo việc nước, việc nước là việc của toàn dân, nên những anh hùng cô độc không sao làm nổi!**

Cha ông chúng ta có nói: “ Cày cấy tốt lúa, nói lắp khó nghe “. Khi mở miệng ra tôi cứ nhai đi nhai lại hai chữ Nhân Nghĩa, chắc làm nhiều vị bực mình, nhưng khôn cho tôi, làm Người mà không nói đến Nhân Nghĩa hay Tình Lý tương tham thì biết nói điều gì hơn, làm Công dân một Nước mà quên Tình Nghĩa Đồng bào thì làm sao mà kết đoàn mà lo việc chung. Nếu bỏ “ vỏ dưa Nhân Nghĩa “ thì gặp “ Vỏ dưa Hân thù và Bất công “ của CS. Là người dân, Không tự ý làm Người ( Nhân ) Tự do thì để cho người khác bắt buộc làm Dân Nô lệ, CS cứ làm cho đói rét và ngu dốt thì phải nghe theo mà kết đoàn mà sản xuất Tập thể để được hạnh phúc trong “ Thiên đường mù “!

## II.- Bài học của Cụ Phan Châu Trinh

**Cụ Phan Chu Trinh** kêu gọi những người du học, hãy lọc lấy cái tinh hoa học được của người ngoài về bồi đắp cho gốc của Dân tộc được xum xuê tức là Thủ đồ. Khi về nước thì phải Đồng quy để đem tinh hoa đã học được bồi bổ cho nền Văn hoá nước nhà mà nâng cao Dân sinh và Dân trí, chứ không phải để ý vào đó mà mình sống riêng một cõi xa cách đồng bào. Cụ cũng cảnh cáo những Sĩ tử, tham quan ô lại và cách học Văn hoá Tàu văn hoá Tây như sau:

### 1.- Cảnh giác Sĩ tử

“ May mà đặng cử nhân, tiến sĩ, lãng xãng như châu nọ gặp đèn. Mang những đồ áo rộng, khăn dài, lồm nhồm như mèo kia bị ướt. Đại đến nỗi cúng đất tống ôn, trồng nêu đốt giấy, sự đã đại mà cứ theo hoài. Quen những điều coi giờ nhảm địa, đoán số cúng sao, thói phi lý mà bỏ đi không dứt. Đất công thổ bao canh bao tá, trút vào bị cho đầy thịt tế thần, phân biếu phân chia, xách mà ăn lấy được. Lễ thì thương mới phải, anh em ta mà xứ sở cũng ta. Sao đành hại lẫn nhau, ở đất nước lại soi bao mạch nước . . . ”

### 2.- Cảnh giác tham quan ô lại

*Nhìn đến hàng quan lại thời xưa, Cu thở than:*

“ Ôi ham muốn tự do, mưu toan độc lập, xấu hổ làm nô lệ cho người, lấy cái đó mà ngờ cho dân tộc Âu châu là phải rồi; chứ như lấy cái đó mà ngờ cho dân An Nam, thì có khác gì ngờ cho người có bệnh tê bại lại leo tường đi ăn trộm . . . ”

*Cụ đi khắp nơi diễn thuyết để thức tỉnh đồng bào:*

“ Dân không biết đoàn thể, không trọng công ích là bởi ba bốn trăm năm trở về đây, bọn học trò trong nước mắc ham quyền tước, ham bả vinh hoa của các triều vua mà sinh ra giả dối nịnh hót, chỉ biết có vua, mà chẳng biết có dân. Bọn ấy muốn giữ túi tham mãi mãi, địa vị của mình được vững



mãi, bèn kiếm cách thiết pháp luật, Phá tan đoàn thể quốc dân. . . Dân khôn mà chi, dân ngu mà chi, dân lợi mà chi. Dân càng nô lệ, ngôi vua càng lâu dài, bọn quan lại càng phú quý. . . “

### 3.- Nhận diện Văn hoá bá đạo của Tàu

*Đối với các sĩ phu cam tâm làm nô lệ, Cụ nêu lên:*

“ Ngày xưa ta nhắm mắt lại, một là văn minh Tàu, hai là văn minh Tàu, bị độc khoa cử làm mờ ám trí khôn. Ấy chúng ta nước ta có chân đạo đức thì nên nhân dịp này phá tan dây xích chuyên chế đã ràng buộc ta hơn ngàn năm và thâm nhập những tư tưởng tự do của Âu châu để làm phương thuốc cho nước ta vậy. “

### 4.- Cách học văn hoá của Người ( Âu Tây )

“ Có người hỏi luân lý ta mất thì ta đem luân lý của Âu châu về ta dùng hẳn có được không ? Tôi xin trả lời rằng : Không . Một nước luân lý cũ đã mất là nước không có cơ sở, nay bảo đem luân lý mới về thì đặt vào đâu ?

**Vấn biết phép cấy cây của người Tây tài tình thật, nhưng nay đem một cây tươi tốt như cây luân lý ở các nước bên Âu châu kia mà chấp với một cây đã cằn cỗi như cây luân lý nước ta thì tưởng không tài nào sinh hoa tươi, quả tốt được. Muốn cho sự kết quả sau được tốt đẹp, tưởng trước khi chấp cây cũng nên bồi bổ cho hai bên có sức lực bằng nhau. Tôi diễn thuyết hôm nay là cốt ý mong anh em nên cứu chữa lấy cây luân lý cũ của ta, rồi sẽ đem chấp nối với cây luân lý của Âu Tây vậy .”**

*Vậy muốn cứu Dân cứu Nước thì phải cần thực thi hai yếu tố quan trọng:*

1.- **Đồng quy.** Tất cả con Dân VN phải đồng quy về một Mối, Mối đó là Đạo lý Tình Nghĩa chung của dân tộc, giá trị ngàn đời này ai ai cũng hiểu và có thể thực hiện được, và chỉ có sống theo Tình Nghĩa thực sự thì mới giúp mọi người sống Hoà với nhau mà lo việc lớn chung.

2.- **Thù đồ.** Vì Dân tộc ta bị Lũ giặc “ Dĩ cường lãng nhược “ Bắc và Tây Phương ( Thực dân Pháp ) áp bức và bóc lột lâu ngày, triển miên bị giam hãm trong cảnh nghèo hèn lạc hậu, nên phải Thù đồ nghĩa phải đi ra tứ phương học cho được cái tiến bộ của người ngoài, đem chất lọc cái tinh hoa thích hợp, đồng quy cùng với Dân tộc tổ điểm cho nền Văn hoá của mình được phong phú khởi sắc hơn, chứ không có đem cái mình học cho là của riêng mình so sánh với văn hoá nước nhà thấy là quê mùa lạc hậu, mà phủ nhận Nguồn gốc cha ông, chính mình bỏ đi mà không hiểu thấu, rồi dương dương tự đắc mà đứng trên và đứng ngoài dân tộc, thay vì mình đem cái tinh hoa giúp dân tộc đoàn kết và tiến bộ hơn, mà lại biến thành nguồn cơn của cảnh phân hoá chia ly !

**Dân tộc là cái Gốc, còn tinh hoa mấy của người ngoài cũng là cái Ngọn, không thể đem cái Ngọn học được của riêng mình, mà thay cái Gốc của toàn dân, vả chăng nếu có bứng được cái Gốc của người ta về thì cũng phải mất thời gian lâu dài, toàn dân chưa chắc đã tiếp thu được, vì cái culture shock do ở môi trường sống khác nhau mà ra.**

Lại nữa cái tinh hoa nhất của Âu Tây là khoa học kỹ thuật, mà không phải là thứ triết học chiêm nghiệm Duy lý một chiều, văn chương thì lãng mãn ru ngủ con người trên mây trên gió, và cuộc sống cá nhân chủ nghĩa Tự do phóng túng với nếp sống Thích và Không thích ( Like and Dislike ), đều không phục vụ cho nhu cầu của mọi người. Những thứ đó chỉ là của quý tộc, thứ của kẻ ăn không ngồi rồi không sao, không phải là nhu yếu thiết thân của Dân tộc ta còn đang lạc hậu.

## D.- Tai Họa của các thứ Vong

Xét cho cùng nhiều vị trong Dân tộc chúng ta nhất là tầng lớp bên trên đã nhiễm phải nhiều thứ vong , trong đó có cả tôi :

### I.- Vong Nhân, Vong Thân

Là con Người mà chính mình không định vị được Mình là gì trong Trời Đất, có Người thì Duy Thiên, mê tín dị đoan vào ma quỷ, thần thánh, nhận làm kiếp hèn hạ mà van vái cầu xin, cứ nằm im ở vực sâu mà nài nỉ, còn một số khác thì Duy Địa, coi Vật chất trọng hơn Tình người, suốt đời cứ dơ quả đấm ra mà dành miếng ăn, lấy việc đấu tranh giết cướp làm lý tưởng cho là vinh quang!

**Tuy miệng nói Mình là con Chúa con Phật, con Chúa thì có đền Chúa ngự trong Lòng, con Phật là Phật sẽ thành, nhưng cuộc sống lại rất khác. Nho giáo thì xem con Người là tinh hoa của Trời Đất, con Người này không Duy Thiên, Duy Địa, cũng không Duy Nhân: Duy Thiên thì sợ Trời đánh Thánh vật, Duy Địa thì giết người cướp của, Duy Nhân thì coi trên Đâu chẳng có ai.**

Muốn không Duy Thiên, Duy Địa, Duy Nhân thì phải tự Lực tự Cường để giữ vai trò tư Chủ. Đây là con Người Nhân chủ, là tinh hoa của Trời Đất, vì biết cách sống Tư chủ , tự Lực, tự Cường, nên mới xứng danh là con Chúa, con Phật, đây không phải con người khiếp nhược cứ ý ôi xỏ xin. **Con Người Nhân chủ biết dựa vào “ Thiên sinh “ , “ Địa dưỡng “ để đạt “ Nhân hoà “ nhờ Tam cương Nhân, Trí, Dũng. Cứ nhìn xem trong lịch sử nước nhà có phải nhờ những con người Nhân chủ hay Trai hùng Gái đảm này mà giữ vững được Độc lập gần 5000 năm cũng như đã làm cho đất nước phồn vinh.**

Con người Nho giáo còn bảo con Người là “ **Quý Thân chi hội** “ , Quý Thân luôn ẩn nấp kín trong mình, kê lưng nhau mà lấn át nhau, lúc này là Thánh, lát sau là Quý, nên phải lo tu thân làm Lành lánh Dữ. Điều Lành nhất trong cuộc sống Xã hội là ăn Ở công bằng với nhau, điều Dữ là giết Người cướp của, tạo ra Bất công! Thế nhưng vì sống trong cảnh “Bần cùng sinh đạo tặc “ mà quên Vi nhân, trở nên khiếp nhược, mới bị Quý ám!

Vong thân là không nhận ra mình là con người Nhân chủ, nên mới bị Quý ám đoạ ra CS, Vong Thân cũng bằng lòng với kiếp sống yếu hèn thiếu nội lực để bị CS đoạ đây! Dân tộc chúng ta đang ở trong Tình trạng Quý dữ dày xéo Dân lành khôn xiết!

Ngày nay, còn có một số tín đồ các Tôn giáo chưa định vị được mình là con người Nhân chủ, vì còn sợ mình kiêu ngạo đánh mất đức tính Khiêm nhường, vì không nhận ra không có đức Dũng của con người Nhân chủ thì không thể sống Khiêm nhường được. Các Thánh đều là những người khiêm nhường mới trở thành Trai hùng Gái đảm, đều là những người Dũng cảm cả.

Đi xây dựng xã hội hòa bình, đi làm chính trị cứu dân cứu Nước, hay làm bất cứ việc gì mà thiếu vắng con người Nhân chủ thì phỏng có đủ Tư cách và Khả năng để thành công được không?

Không định vị được mình là con Người Nhân chủ, mọi hoạt động không khởi phát từ con Người thì không khỏi chệch hướng đi hoang, “ Sai một Ly đi một Dặm “ xa con Người, thay vì phục vụ con Người lại phục vụ lũ Ma Quỷ mang lột người.

Làm tín đồ Tôn giáo mà không phân biệt được giữa “ Người con Chúa, con Phật “ và “ con Người nô lệ cho Chúa, cho Phật “ thì sẽ có vấn đề. Chúa Phật không vinh dự gì để có những người con chỉ biết ý lại cầu xin, ăn ở bất công làm cho xã hội rối loạn rồi xin Chúa ban phát Hòa bình, hay chỉ mê mãi thờ cánh Tay chỉ Trăng, bỏ quên việc chính là tự Thấp đước tìm Trăng mà xin Giác ngộ ! Cầu nguyện là để cho Lòng Trống Trí Rỗng để đón nhận được ngọn Lửa ( Ôn ) Chúa Thành thân là nguồn Sống và nguồn Sáng: Nguồn Sống là Bác ái, nguồn Sáng là lẽ sống Công bằng, hay là Từ bi cùng Trí huệ, hay Nhân Nghĩa, tất cả đều có bản chất như nhau, chứ cầu nguyện đâu phải để xỏ xin, tất cả Thiên Chúa đã để sẵn trong Lòng mình rồi, sao phải hướng ngoại mà xin xỏ được. Ôn Thiên chúa đã tràn ngập trong môi trường sống, mọi thứ đã có sẵn sàng: Không khí, Đất, Nước, Năng

lượng, cùng các Định luật khoa học và Tâm linh trong Vũ trụ. . .tất cả đều cho không, chỉ cần mỗi chúng ta Động Tâm, Động Não và vận động Tứ chi là sẽ có tất cả, mọi thứ đã có đủ đó rồi, không lẽ còn cần Chúa Phật đưa vào miệng cho ta nữa sao?

## II.- Vong Gia

Gia là nhà, **Gia đình là Tổ Ấm của Vợ Chồng, Cha Mẹ và Con cái**. Vong gia là quên Nhà, tức là quên Gia đình là Tô Ấm. Xây dựng cho được Tổ Ấm là công việc vô cùng khó khăn, có thể nói là bậc nhất, mà đa số chúng ta coi thường. Trước đây Tổ tiên chúng ta đã lập ra 2 Nghi lễ để Tôn vinh Gia đình: **Lễ Thành hôn là lễ kết hợp trước Tổ tiên và Họ hàng vì Tình**, còn **Lễ Giao bái là Lễ trong Phòng the với nhau vì Lý**, trước khi trao Thân gửi Phận cho nhau. Trong Lễ Giao bái này, Hai Vợ Chồng cùng uống một chén rượu, rồi hai bên bái nhau để Thề với nhau sẽ suốt đời Tôn trọng nhau nghĩa là sống Công bằng với nhau. **Yêu thương nhau là Nhân để luôn kết hợp với nhau, Tôn trọng lễ sống công bằng với nhau là Lý để hoà với nhau cho êm cửa đẹp nhà, nghĩa là cuộc sống trọn Tình vẹn Lý, đó là nền tảng của cách xây dựng Tổ Ấm**. Những ai bỏ quên, khinh khi những tục lệ đó, không sống theo tiêu chuẩn đó thì Gia đình trở thành **Tổ Nóng hay Tổ Lạnh**, đó là hai mặt của Hỏa ngục trần gian.

Trong văn hoá “ Tình Lý tương tham “ của Tổ Tiên, thì người Mẹ phải Thể hiện được mới Tình Bao la, mơ màng, dịu hiền như ánh trăng rằm mùa Thu, Người Cha phải là ánh mặt Trời chói chang soi sáng Lý công chính. Được đào luyện trong môi trường Tình Lý hài hòa của Mẹ Cha, người con sẽ trở thành con người tự Chủ, tự Lực, tự Cường hay con Người Nhân chủ, nên Gia đình là **Nôi ương tình Người**, trường đào tạo những Trai Hùng gái Đam cho Đất nước. Nên nhớ xã hội chúng ta đã được xây dựng trên nền tảng vững chắc Gia đình .

Vì thế việc Vong Gia sẽ kéo theo việc bỏ quên nền tảng quan trọng nhất của Đất nước, vì với con người hèn yếu khiếm nhược thì chẳng làm nên công cán gì cho Gia đình và Đất nước.

## III.- Vong Bản

Bản là cái Gốc, Cái Gốc con Người là nơi Tinh hoa Văn hoá của Tổ Tông, cao xa hơn nữa là Thượng Đế, Thiên Chúa. Cây tróc Gốc thì khô héo, con Người mất Gốc thì lạc Hồn. Hồn đây là **Hồn Thiêng Sông Núi của Tổ tiên, tức là Tam cương “ Nhân, Trí, Dũng”**, được gói ghém vào trong **Tình Nghĩa Đồng bào**. Bỏ Gốc đó thì không nhìn ra nhau là Đồng bào nữa, thậm chí còn coi Đồng bào là kẻ thù. Bỏ Gốc đó thì hết Nhân Tính, tức không còn Tình Lý nữa nên là sài lang đối với con người, chỉ biết lấy miếng ăn làm mục tiêu cho cuộc đời, lấy sự cướp bóc chém giết làm vinh quang!

Còn có một Gốc cao xa hơn là **nguồn Tâm linh, tức là Thượng Đế hay Thiên Chúa**, Ngài là Đấng vô hình, vô tướng, vô thanh, vô sắc, vô xứ, đây là vấn đề mà người Đông phương cho là ngoại lý, không thể lấy lời lẽ mà bàn, không thể dùng Khoa học mà chứng minh, nhưng nhờ trực giác nhạy bén mà nhân loại cảm nghiệm được Đặc tính ( attribute ) của Ngài để con người hướng tới mà thăng hoa đời sống, để thoát khỏi kiếp sài lang. Những Đặc tính đó là :

**Bác ái, Công bằng và Tha thứ của Kitô giáo**

**Bi, Trí, Dũng của Phật giáo**

**Nhân, Trí, Dũng của Nho giáo.**

Tuy danh xưng khác nhau, nhưng Bản tính thì không khác nhau, có khác là do mức độ con người có thủ đắc được và sống theo được nhiều hay ít. Đây cũng là “ Tiềm thức Cộng thông của Nhân loại “ hay còn gọi là “ Vạn giáo nhất Lý: Lý Thái cực”.

Nhờ những giá trị cao quý đó mà con người có thực sự sống với thì mới kiến tạo được Hoà bình, ngược lại cứ bô bô rao giảng mà không thực hành thì gây ra Chiến tranh tàn phá. Nên nhớ Hoà bình là Căn tính của Thượng Đế.

**Quên Gốc Tâm linh** thì con người đánh mất Giá trị cao quý làm Người, nên con Người sẽ trở thành Lang sói của con người, Quả Đất sẽ là trường đấu tranh của con người cướp giết và chém giết nhau.

**Quên Gốc Dân tộc** thì con Dân bị Lạc Hồn Nước, nên Đồng bào sẽ bị xé ra từng mảnh, chỉ từng nhóm lo hiềm khích, chửi bới, đá kích nhau mà không thể ngồi lại mà lo việc chung, chỉ chạy loanh quanh, lãng xãng mà chẳng làm nên cơm cháo gì!

Các vị Lãnh đạo tinh thần, các vị Trí thức xuất thân từ quảng đại Nhân Dân mà ra, nhân dân là cái Gốc, các vị chỉ là cái Ngọn của Dân tộc, Nhân dân như Gốc Rễ cây, các Ngài như Ngọn Lá cây. Gốc cây có nhiệm vụ đem Nhựa thô từ Gốc chuyển lên Ngọn Lá cây, Ngọn Lá cây có nhiệm vụ biến Nhựa Thô thành Nhựa Luyện đem nuôi toàn cây. Cũng thế toàn dân cung cấp vật chất nuôi dưỡng các Ngài chuyên tu, nay các Ngài phải đem cái tinh hoa những điều thủ đắc do sự tu trì như biến Nhựa thô thành Nhựa luyện để nuôi toàn cây, quý vị có đem Nhựa luyện mà phục vụ lại nhân dân mới phải Đạo, chứ không thể đứng trên đứng ngoài Dân tộc mà phán xuống, chinh Chúa Yêu su cũng bảo các Ngài phải rửa chân cho đàn chiên..

#### IV.- Vong Quốc

Vong Quốc là quên Nước, đứng ra là quên Hồn nước, còn gọi là Hồn Thiêng Sông Núi. Hồn Sông Núi phát xuất từ các Tổ phụ lập Quốc: Mẹ Âu Cơ là biểu tượng của Non “ Nhân ”, Cha Lạc Long là Nước “ Trí ”, con Hùng Vương thì Hùng cường tức là “ Dũng ”, nói gọn lại là Tam cương: Nhân, Trí, Dũng. Các đức tính đó là Hồn Nước, vì giúp mọi con dân biết kính trọng, yêu thương và bao dung nhau mà đoàn kết với nhau mà xây dựng và bảo vệ Quốc gia, nên Vong Quốc sẽ làm cho Dân tộc bị phân hoá mà suy vong. Trớ trêu thay, đa số chúng ta chạy lãng xãng đi làm việc cứu nước, mà khinh khi đồng bào, chê Nhân, Trí, Dũng là quê mùa lạc hậu!

#### V.- Vong nô

Khi không thể làm con người Nhân chủ thì trước sau gì cũng phải chịu sống theo kiếp Ngựa Trâu, sống trong cảnh Ngựa Trâu mà không nhận ra mình là Trâu là Ngựa thì quả là vong Nhân và Vong Thân và Vong Nô.

Khi sống ở đời cứ răm rắp theo sau đuôi người ta, không bao giờ biết động Lòng động Não, nghe người ta nói sao tuy không hiểu rõ, nhưng vẫn tin theo, người ta sống ra sao cứ thần nhiên noi theo thì cũng là vong Nô.

Khi học người ngoài, mà không tiêu hoá được, biến của người ta thành chất bổ dưỡng cho Tâm Trí mình, mà cứ giữ y nguyên, nếu còn dương dương tự đắc là hay là giỏi, thì cũng không khỏi Vong Nô.

Khi theo kẻ Thù truyền kiếp, giết hại đồng bào mà bán nước cầu vinh thì Việt Nam chưa có tiếng nào để gọi, tuyệt nhiên không thuộc Lớp Người ! Rõ ràng Quốc nạn và Quốc nhục khởi đầu và tận cùng nơi Chử Vong!

Vậy muốn thoát ra khỏi Quốc nạn và Quốc nhục thì xin mỗi chúng ta bừng tỉnh Giác Vong mà phải Nhớ Vi Nhân, vì “ Vi Nhân nan hỹ ” vì phải tẩy sạch cho hết mọi thứ Vong!

## VI.- Chết Đuối trong Vũng nước chân Trâu

Qua Thái cực Viên đồ “**Âm Dương**, cũng như “**Lạc Thư minh triết** “ cũng như :” **Thời – Không nhất phiến** “ của Einstein thì vũ trụ chúng ta là Thế giới Hiện tượng tương đối do các cặp Đối cực biến hoá mà thành, mọi sự đều tương đối, vì thế mới có một trong những định nghĩa con Người là “**Quý Thần chi hội** “, con Người luôn luôn là “**Đang Thành** “ cũng vì thế mà con Người phải thường xuyên “**Vi Nhân** “ . Mặt Khác, Văn hoá tức mạch sống của Tổ tiên ta rất là **Đễ và Đơn giản**: “**Dị tặc dị Tri, Giãn tặc dị Tông**: **Đễ** để cho ai cũng có thể hiểu, **Đơn giản** để cho ai cũng làm theo được” , nên “**Từ Thiên tứ chí u thứ dân, nhất thị giai dĩ Tu Thân vi Bản** “ nghĩa là ai cũng lấy việc sửa mình làm **Gốc**

Việc đầu tiên là làm Người. Ta có thể thắc mắc đã là Người rồi tại sao mà còn phải làm Người nữa, vì con người là “**Quý Thần chi hội** “, là con người “**chưa thành**” mà “**đang thành**” đến suốt đời, hoặc **Thánh** hoặc **Quý**, nên muốn làm con Người Nhân chủ để khỏi bị nô lệ thì phải “**Vi Nhân**” **Vi Nhân** cách nào? **Thưa** phải làm hai loại việc:

Thứ nhất là **Hoàn thiện mọi Việc làm suốt đời**, luôn phải làm cho mọi việc ngày càng tốt hơn. Đây là công việc thành Thân.

Thứ hai là **Hoàn thiện các mối Giao liên**, là phải ăn ở công bằng để sống hoà với mọi người. Đây là mục tiêu Thành Nhân. Muốn Thành Nhân thì phải trau dồi Tư cách để ăn ở cho phải Đạo làm Người với nhau, muốn Thành Thân thì phải trau dồi Khả năng để biết cách ăn nên làm ra. Mọi người phải Thành Nhân và Thành Thân thì mới có thể xây dựng con Người Nhân Chủ, Gia đình thành Tổ Ấm và Xã hội trong đó mọi người có thể sống an vui với nhau. Đó là **Lộ đồ : Tu, Tề, Trị, Bình**: Tu Thân, Tề Gia, Trị Quốc, Bình Thiên hạ. Đây là công việc xây dựng con Người và Xã hội từ Gốc tới Ngọn, chứ không thể làm tắt. Con Người không có Tư cách và Khả năng thì chẳng thể xây được Tổ Ấm Gia đình và Xã hội an vui, họ chỉ là những con người quấy rối xã hội mà thôi.

Đó là công việc Tổ tiên chúng ta gọi là “**Đội Trời, Đạp Đất, Ở Đời** “: **Đội Trời** thì phải quay về **Đời Sống Tâm linh** mà **Tu Thân** cho có **Đạo Nhân**, **Đạp Đất** thì phải nhận ra lẽ sống Công bằng hay Đức Nghĩa, **Ở Đời** thì phải sống Theo Nhân Nghĩa hài hòa để Hòa với nhau mà lo việc Riêng và Chung. Đây là con đường nghịch lý “**Suy đi và Nghĩ lại**”, một bên thì u linh man mác như Âm, một bên thì sáng rõ như Dương trong Thái cực viên đồ. Nghệ thuật sống là con Người phải “**Ở Đời** “ làm sao cho nghịch số như Tình / Lý hài hoà nhịp cùng tiết nhịp Vũ trụ. Sống được như thế là làm cho “**Mẹ tròn ( Trời tròn ) con Vuông ( Đất vuông )** “ mới đạt Minh triết.

Trong mọi việc đều được khởi phát từ nhu yếu thiết thân với con Người như những việc ăn uống, Gia đình và phẩm giá con Người, mà ta gọi là **Thực, Sắc, Diện**.

Khi dẫn thân vào công tác xã hội thì trước tiên phải có **Lòng Trí** ngang tầm Quốc gia, nếu mình cứ giam hãm mình trong cục bộ, như tinh thần tôn giáo chật hẹp, Đàng phái, Phe nhóm chỉ để tranh Tiêu danh tiểu Lợi . . thì chỉ gây chia rẽ mà làm hỏng việc lớn. Lại nữa khi làm việc chung thì phải tìm cho ra **Chủ Đạo** chung tức là hướng nhắm tới của Toàn dân, để tập hợp với nhau trước, tiếp đó là phải có kế hoạch ích Quốc lợi Dân mà cùng nhau đóng góp, không để cho những thành phần lòng cạn trí nông xê lê phá đám.

Xem ra xưa nay chúng ta cứ theo cảm tính riêng mà làm đại, nên càng làm càng nát, nát rồi đã phá nhau và chạy quanh!

## VII.- Lạc vào các cửa Vong

Xét ra thì chúng ta không đi theo đường mòn **Đễ dàng**, Giãn dị theo nền Văn hoá Tổ tiên. Nền tảng Văn hoá của Tổ tiên được thực hiện theo lộ đồ **Tu , Tề, Trị Bình**. Chúng ta chỉ lo làm những việc xa lạ với con Người, những việc to, việc lớn lao, những việc phi thường, những việc phức tạp, những việc xa xăm đời sau, nên không bao giờ gặp con Người và phục vụ được con Người, có nhiều người

không biết đi đâu và làm gì mà cứ làm đại, đó chỉ là khát vọng của trí tuệ, vì không ý thức và đánh giá được Tư cách, khả năng của mình cũng như cộng đồng Dân tộc, nên cứ rào qua hết Vong này đến Vong khác, mà không bao giờ đặt được nền tảng nào cho con Người và Xã hội, cứ tiếp tục xây công trình mình trên Cát, lâu mau gì rồi cũng cứ “Vũ Như Cẩn”, không nhích lên được một bước, mà chỉ tiến dật lùi. Chẳng khác gì làm nhà thì lợp mái trước, dựng kèo cột sau, mà chẳng có nền! Đáng lẽ chúng ta phải làm mọi việc từ Nhỏ tới To, từ Gần tới Xa, từ Đơn giản đến Phức tạp, từ Thường thường tới Phi thường . . . , và cứ tuân tỵ nhi tiến, phải chú ý làm sao giữ được thế quân bình động để hoà với nhịp chung, làm như thế không có nghĩa là chúng ta không dám mạo hiểm đi vào những lãnh vực xa lạ cao sâu hơn.

### E.- Trở về Đạo lý của Dân tộc

Tinh hoa của nền Văn hoá Cha ông là Dịch Lý: **Lý Thái cực**, Lý của “**Đại Đạo Âm Dương hoà** “. Mà Dịch là “**Nghịch số chi lý** “ như các nghịch lý : Âm / Dương, Tự / Tán, Vợ / Chồng, Trời / Đất, Tinh thần / Vật chất, Tâm linh / Thế sự, Sáng / Tối, Ngày / Đêm, Tròn / Vuông, Thở Vào / Thở Ra , Thời gian / Không gian, Sống / Chết. . . . .

Con Người phải sống làm sao cho các cặp nghịch số được hài hoà để hoà cùng Tiết nhịp Vũ trụ ( cosmic rhythm. Cosmos: order ) . Khi mới sinh ra, nhịp thở Vào thở Ra có điều hoà thì em bé mới sống và phát triển được. Con người có sống theo Tình / Lý hài hoà thì mới Thân an Tâm lạc. Các thiên thể trong không trung cứ vận chuyển trong không gian theo hướng vô cùng vô tận được là nhờ vào thế “ quân bình động “ giữa cặp đối cực sức Ly Tâm và Quy tâm. . . .

Cha ông chúng ta đã bảo: “ **Vạn vật đồng nhất thể** “ và “ **vạn vật tương liên**: Vạn vật đều có cùng một bản thể, đó là Năng lượng dưới nhiều dạng khác nhau kể cả vật chất” vì vật chất và năng lượng chỉ là một. Nhờ đó mà vạn vật có khả năng liên hệ mật thiết với nhau qua các môi trường.

Môi trường sống ngày nay đang bị ô nhiễm nặng là vì nhân loại đã sống sai với tiết nhịp vũ trụ. Nhân loại có chung những môi trường trao đổi với nhau để sống còn và phát triển, như Không khí, Nước, Đất, Năng lượng, Tư tưởng, Tình thương. . . mỗi người phải trao đổi mọi thứ trong môi trường một cách hài hoà mới được, những thứ Nhận vào ( receiving ) và Thải ra ( giving ) không được ngưng đọng để làm cho môi trường ô nhiễm, mà phải làm sao cho được cân bằng thì môi trường mới ổn định, nhất là trong cung cách sống với nhau trong xã hội.

**Phải có tinh thần Triết học và Nghệ thuật** thì mới làm trọn được.

**Triết nghĩa là Triệt ( Triệt, Triệt dã )** : Triệt Thượng và Triệt Hạ. Triệt Thượng là phải đi về nguồn Tâm linh để un đức nguồn Tình mà sống nối kết với mọi người. Triệt Hạ là phải ra khám phá vũ trụ để cho sự hiểu biết tròn đầy, tránh cảnh phiến diện gây chia cách nhau, nghĩa là phải biết cách giữ lẽ sống Quân bình động mà Hòa với nhau: Hoà với mọi người và hoà cùng Vạn vật và Vũ trụ nữa.

**Triệt Thượng** ( Cao minh phối Thiên ) và **Triệt Hạ** ( Bác hậu phối Địa ) là nghịch số, nên phải làm sao cho nghịch số đó hài hoà mới ổn ( **Thiên Địa giao hoà hay Mẹ Tròn Con Vuông** ), nói cách cụ thể làm phải sống làm sao cho “ Tình Lý tương tham “, nghĩa là khi xử Tình thì cũng phải có Lý Công chính tham gia để khỏi thiên vị, khi xử Lý thì cũng phải đượm Tình để khỏi sa vào vòng gian ác. Thực ra Tình Lý chỉ là một, như ánh sáng gồm Sóng và Hạt, Sóng và Hạt không thể tách rời, Sóng thì bao quanh giống Tình, Hạt thì truyền theo đường thẳng tựa Lý.

Sống theo **Nghệ thuật** làm sao cho Tình Lý ( Nguồn Sáng : Nhân, Nguồn Sáng: Nghĩa ) hài hoà thì đạt Minh triết, cái khó là làm cho Nghịch số hài hoà. Xã hội ngày nay bị hỗn loạn là do nếp sống Duy Lý một chiều, mọi thứ đều đòi hỏi phải hợp với khoa học ( tuy khoa học rất cần, nhưng chưa đủ ) phải rõ ràng khúc chiết, do đó mới đánh mất Tình người là thứ u linh man mác

không có gì rõ rệt hết. Người mà **đánh mất Tình Người thì mất mối Liên kết với người khác**, trở thành vô cảm, không thấy được những khổ đau của người khác, cũng như đánh mất Lý là đánh mất mối liên hệ với môi trường hay với tha nhân, tức là **đánh mất tinh thần Liên đới trách nhiệm nên lại gây ra cảnh phân hoá chia ly.**

**Vô cảm ( thuộc Tình ) và Thiếu Liên đới trách nhiệm ( thuộc Lý ) là đầu mối cho mọi sự rối loạn trong Gia đình và Xã hội. Muốn Gia đình được êm ấm, xã hội được yên vui thì xin đừng hoai Tình bại Lý, mà phải làm sao cho đời sống Tình Lý được hài hoà mà hưởng Hạnh phúc, mất sự sống Hòa với nhau là mất Hạnh phúc: Hạnh phúc Tương đối đời này và Miên viễn đời sau là cùng đích của sự sống con Người. Hạnh phúc Đời này ( Thân an Tâm lạc ) là một mảnh của Hạnh phúc Đời sau, Đời này mà không tìm ra Hạnh phúc Tương đối thì cũng chẳng thể có điều kiện thuận lợi để xây dựng được Hạnh phúc Tuyệt đối Đời sau.**

### G.- Giúp nhau bừng tỉnh Giác Mê

Trong phong trào Nhân văn Đát Mới năm 1956 tại Hà Nội, Đảng CSVN đã kết án những người trong phong trào là “ Bôi đen chế độ “, những người trong Phong trào đã đáp lại : “ Chế độ CS đã đen như lọ nồi rồi, không gì có thể bôi đen thêm được nữa “. Đã 37 năm nay ở Hải ngoại tuy không phải bôi đen Chế độ CSVN, nhưng chúng ta cũng chỉ mê mãi chuyện chửi rửa đảng CSVN, mà không đồng thời chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ cần thiết cho Quốc gia dân tộc khi cần đến. CSVN đã lấy bóng tối bao trùm lên Quốc gia Dân tộc, chúng ta cứ nguyên rửa Bóng tối mà trong cuộc sống chứng nhân, hàng ngày chúng ta không quyết tâm thắp lên những ngọn đèn pha : “ Nhân Nghĩa “, hay “ Bác ái Công bằng” hay “ Bi Trí “ để xoá tan bóng tối. Vấn đề là phải lấy ánh sáng để xoá tan bóng tối, chứ nguyên rửa ngoài việc cho đỡ bức xúc, thì xem ra chẳng có ích gì bao nhiêu !

Chỉ có sức mạnh của Chính nghĩa Quốc gia mới dẹp tan được bóng tối, và có đủ nội lực để Cứu Dân và xây dựng Đất nước. Những mưu gian mẹo vặt cũng như hành động cường bạo đều gây ra tai họa. Hãy trông cậy vào chính chúng ta, Dân tộc chúng ta, trước khi nhờ cậy người khác, Thị trường chung cần thành phần đối tác, có Tư cách và khả năng, chứ không cần nô lệ.

Muốn xây dựng một chế độ Dân chủ thì cần phải có:

1.- Những **con Người Dân chủ** tức là con người có Tư cách và Khả năng xây dựng chế độ Dân chủ, những con người đó không ai khác ngoài mọi người dân, có cớ trời cho cái đầu, tay chân họ thì người Dân mới thực sự được giải phóng. Chỉ có giáo dục đại chúng mới làm nổi việc này. Trước tiên phải có những tổ chức nòng cốt vừa làm vừa học để đào tạo nên những con người Dân chủ trong phong trào. Chúng ta chưa có “ anh hùng tạo Thời thế “ thì chúng ta cứ bắt tay vào việc để giúp “ Thời thế tạo anh hùng “. Phong trào chấp cánh cho anh hùng bay cao.

2.- Phải có một **Hiến pháp Dân chủ** tức là Chủ đạo của Dân tộc để mọi người trong Dân tộc có vị trí để thi hành Nhiệm vụ của mình và hưởng quyền lợi xứng đáng của mình. Hiến pháp phải thể hiện được Tinh thần công bằng xã hội để biến xã hội thành môi trường thuận lợi cho mọi người dân được phát triển Tư cách và Khả năng của mình.

3.- Một **hệ thống Chính quyền** từ Địa phương lên Trung ương được tổ chức sao cho như là một cơ thể sống động. Chính quyền là thành phần được nhân dân ủy nhiệm cho công việc thực thi chế độ Dân chủ hầu mưu phúc lợi cho toàn dân

4.- Một **Quốc kế Dân sinh** qua công trình xây dựng Hạ tầng cơ sở và Thượng tầng kiến trúc thích hợp để nâng cao Dân khí, Dân Trí và Dân sinh.

5.- Đặc biệt phải xây dựng cho được một nền **Giáo dục toàn diện** bao gồm cả hai yếu tố Thành Nhân và thành Thân. Thành Nhân xây dựng con người Nhân chủ, thành Thân xây dựng con

người Dân chủ. Chỉ có con người Nhân chủ mới làm trọn được nhiệm vụ con người Dân chủ. Nhưng Ông quan cũ và mới đều không thích hợp cho công trình xây dựng chế độ dân chủ nữa.

...  
 Khi chế độ CS sụp đổ mà chưa sẵn sàng những công trình trên thì chúng ta sẽ làm những gì và làm cách nào đây? Vì ngủ mê, nay chúng ta hầu như không còn đuổi kịp thời thế nữa rồi!

Trong bài trên, sở dĩ tôi mạo muội đề cập tới nhiều thành phần trong Dân tộc cũng như nhiều lãnh vực là vì mối Liên kết cũng như Tinh thần Liên đới trách nhiệm với Đồng bào, chứ không dám lên mặt dạy đời, nếu có sự thật nào gây xúc phạm thì xin cho chúng tôi được tạ lỗi. Nếu có điều sai sót, xin được chỉ giáo để cùng nhau sửa chữa.

**Trân trọng**



## VĂN HÓA TỪ CHỨC

### VÀI LỜI CHIA SẺ VỚI ĐẠI BIỂU DƯƠNG TRUNG QUỐC

( Xin xem < 1 > ở dưới )

#### I.-Trọng tâm của Vấn đề

Sau Đại hội 6 của đảng CSVN, Quốc hội Việt Nam đã họp để chất vấn Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng về những sai phạm mà Đại hội 6 của đảng CSVN đã quản tháo với ông. Vấn đề quan trọng ở chỗ Ba ông chóp bu Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và Thủ tướng đang trong tình trạng tởn bẻ thọ địch, nội bộ Đảng ngày một lung lay đến tận gốc rễ, bèn họp nhau tìm cách để bám trụ. Mặt khác trong ba ông thì ông Trọng ông Sang “ có Tiếng “ còn ông Dũng lại “ có Miếng”, mà bản chất của đảng là Cướp, nói văn hoa hơn bằng danh từ Tham nhũng, nay ăn chia không đều, nên hai ông “ có Tiếng “ tìm dành lại một số quyền để “ có Miếng” hơn, mà quan trọng hơn là tìm cách công khai đổ lỗi cho Riêng ông có Miếng để cho Đảng thoát ra tình trạng có liên quan đến vận mệnh điều linh của Quốc gia, mà thực sự đảng đã ngồi chồm hổm lên trên Tam quyền.

Ông Hồ Chí Minh đã dạy cho đảng lối thoát thân trong thời Cải cách Ruộng Đất về việc Giết nhiều mạng người và Cướp của dân ( cướp của nổi và của chìm của Địa chủ cũng như tước quyền Tự do và Tư hữu toàn dân miền Bắc rồi miền Nam ), việc sai lầm này ở miền Bắc xảy ra khắp mặt từ ngay sau Phủ Chủ tịch đến Cửa Tùng, thế mà Ông Hồ Chí Minh chỉ rơi vài giọt nước mắt, mà đổ lỗi ngon lành cho cán bộ địa phương, rồi bảo sửa sai!



Sau Cải cách ruộng đất ở miền Bắc, nhân dân Thôn quê trải qua một cơn thịnh nộ của Hận thù Vô sản ngập Trời hơn 6 tháng, mọi người đều kinh hoàng về việc Cướp và Giết do sự cáo gian mà đội Cải cách dạy cho nông dân vô học để Tòa án nhân dân ra lệnh Giết Địa chủ và Giam thành phần phản động, khi những cáo giác trắng trợn sai sự thật đã được phơi bày, như việc tố cáo Địa chủ giết người bỏ trôi sông, sau khi địa chủ bị giết thì người đó lại xuất hiện, cả một phong trào trả thù người tố giác sai, nhất là những người trong đội cải cách phải trốn xa. Đây là một ví dụ điển hình trong trăm ngàn vụ vu cáo trắng trợn khác. Do đó tâm hồn nhân dân thôn quê rất hoảng loạn, cảnh vườn tược nhà cửa trở nên tiêu điều, từng lớp trung nông và bản nông cảm thấy đã nhúng tay vào tội ác ghê tởm mà họ không ngờ tới, có người vu cáo cho địa chủ bị bắn đã phát điên. Thực ra đảng CSVN là bàn tay nối dài của Trung cộng, vì đã được Trung cộng dạy dỗ cho đủ mọi thứ, ngay việc đem phim Bạch Mao Nữ cho đảng CSVN học tập mà cổ võ làn sóng Căm thù.

Trước cảnh đó, Cụ Trần Lê Hữu là một địa chủ (ông tốt nghiệp Quốc Tử giám, làm quan thời Nam triều là địa chủ nhưng chưa bị quy là đầu sỏ, ông không bị tội chết, Cụ có bà con với ông Hồ, ngày xưa gia đình Cụ đã giúp gia đình ông Hồ rất nhiều. Sau cải cách một thời gian, Cụ trốn ra Hà Nội, Cụ Viết thư xin gặp ông Hồ, qua một thời gian lâu, ông Hữu được ông Hồ mời tới.

Là dân bán báo ngoài đường với nhau, gặp Cụ Hữu tóc bạc phơ, từ trên tàu điện xuống, kệ nệ tập báo Tổ quốc trong tay, chúng tôi chào hỏi, Cụ đi đâu vậy Cụ?, Cụ bảo " Lão đi bán Tổ Quốc đây "!. Cụ bảo nhỏ "mấy cậu ghé nhà, lão kể cho nghe chuyện vui lắm, đó là chuyện Cụ Hữu đi gặp ông Hồ:

Khi Cụ Hữu đến Phủ Chủ tịch, sau khi bị khám xét kỹ lưỡng, ngồi đợi khá lâu, từ cửa nách, ông Hồ xuất hiện, Ông Hồ hỏi ngay : Nhân dân ta có khỏe không cậu? Ông không cho chúng tôi biết câu trả lời, nhưng khi kể chuyện Cụ bảo với chúng tôi, qua thái độ và lời nói giả nhân giả nghĩa và lời đi ra từ cửa nách, Cụ bảo thằng cha này đã gây tang tóc cho cả miền, gây tội ác tày trời cho nhân dân, mà lại lờ đi, còn làm bộ thân dân hỏi han sức khỏe!

Trong khi gặp gỡ, đại khái Cụ Hữu đã nói với ông Hồ như sau: ( Ông Hồ gọi Cụ Hữu bằng Cậu, ông Hồ cũng già và là Chủ tịch nước, nên Cụ Hữu cũng gọi ông Hồ bằng Cụ. Cụ Hữu bắt đầu.)

Thưa Cụ, may mà có phong trào sửa sai, chứ như trước thì cái đầu của tôi đâu có nằm trên cổ này mà đến gặp Cụ! Cụ Hữu thao thao một mạch:

Trước thời Cải cách ruộng đất, nhân dân ta coi Cụ như một khai quốc công thần, nhưng sau Cải cách ruộng đất thì họ xem Cụ còn tàn ác hơn Tần Thủy Hoàng bên Tàu. Thời Tần Thủy Hoàng có chuyện đốt sách chôn Nho, nhưng chỉ đốt một số sách và giết một số nho sĩ ra ngoài đường, đàng này cả miền Trung và Bắc nước ta đâu đâu cũng lôi người trong nhà ra mà bắn, mọi tài sản bị tịch thu hết, con cái thân nhân bị cô lập, vườn tược tiêu điều, qua cuộc đấu tố, luân thường đảo lộn, nhân dân hoảng sợ, nhất là các sách vở đều tịch thu và lôi ra đốt, và đem cát vào thư viện không cho ai đọc, để buộc phải học Mác Lê, phỏng cơ đồ mấy ngàn năm của Tổ tiên còn lại những gì? . Cụ kể cho nghe những vụ gây oán báo thù thê thảm, nghe xong, ông Hồ rơi nước mắt, ông bảo Cậu lo một, tôi lo mười, vậy có sai chúng ta cùng sửa... . Thấy thái độ đưa trâu qua rào, không chút thành thật, Cụ Hữu cáo từ ra về, Cụ bảo với chúng tôi thằng cha đó nào lúc nào cũng gian giáo hết!

Để thấy thái độ thương dân cứu nước của ông Hồ, ta hãy nhìn vào phong trào sửa sai.

Nói là Phong trào sửa sai, nhưng đảng CSVN có sai đâu mà sửa, mục đích của họ là Giết để Cướp, quan trọng hơn họ đã bị Trung Cộng gài bẫy và chỉ đường cho CSVN hai chuyện lớn, một là **ngụy tạo ra hai cuộc chiến tranh tàn**, viện trợ cho quân trang quân dụng để đồng bào VN tàn sát nhau, mục đích để VN mắc vào cái bẫy nợ, để sau này đòi nợ, nợ không trả được đành phải âm thầm phải làm tội mọi bán nước, hai là phát động các cuộc cải tạo xã hội để cào bằng mọi thứ hầu xây

dựng Thiên đường trần gian, Mao Trạch Đông còn đi xa hơn, bằng cách tạo ra con Người mới và Đạo đức CS bằng cách tẩy não để xoá lương tâm con người để chứng minh lương tâm không phải là Thiên bẩm, hầu chứng minh quyền Tư hữu là do chế độ phong kiến tạo nên bằng Impression inné .  
Cái thâm ác của Tàu cộng là phải tiêu diệt cho hết nhân tài vật lực của Việt Nam để chiếm vị trí chiến lược mà bành trướng, vì quá tham lam nuốt cả Miên Lào, và tin tưởng vào Tình thâm thiết quốc tế vô sản một cách mù quáng mà CSVN dấn thân vào con đường kiệt.

Tương kế tựu kế, sửa sai lại là một mẻ lưới khác của CSVN để diệt thành phần đối lập chống chính sách bắt Nhân và Bất Nghĩa, vì họ đòi hỏi đảng CSVN phải có chính sách nhân đạo hơn.

Kẻ thù đó là những người con cái của địa chủ phú nông cũng như thành phần trí thức, họ có công với kháng chiến, CSVN ghép cho danh từ công thân chủ nghĩa, đó những người trong phong trào “ Trăm hoa đua nở “ của “ Nhân văn giai phẩm “, cùng những người bị oan trong cái cách khiêu kiện, khi đã có danh sách, CSVN tìm cách triệt hạ mẻ cuối những kẻ chống đối bằng cách đem nhốt vào tù để làm khổ sai.

Vì thế mà Hoa chưa kịp nở đã bị bóp nghẹt ngay từ trong Búp cho héo tàn. CSVN đã rước cái bẫy “ Bách gia tranh minh, bách hoa tề phóng,.. . “ của Trung cộng về để diệt kẻ thù. **Từ đầu chí cuối mọi chính sách của đảng CSVN là phó bản của Trung cộng và do Trung cộng chỉ huy thực hiện.**

Cảnh tang tóc không những bao phủ lên Thôn quê mà ngay ở Thành thị, thi sĩ Trần Dần cũng đã làm thơ than thở:

**“ . Tôi đi bước đi chẳng thấy phố thấy nhà!  
Chỉ thấy mưa sa trên màu Cờ đỏ!”**

Để thấy rõ nét Nhất quán của Đảng, chúng ta để mắt vào Đại hội 6 vừa qua:

Nay cả đảng đã họp nhau đổ lỗi cho một mình ông Dũng, thế là chỉ dùng một cái tên “ Hợp cứu đảng” để bán được hai con chim: một con Chim thêm Quyền Lợi cho hai ông trùm, một con chim khác là Đảng phải tay trước cảnh nước sắp mất nhà tan, đẩy tội cho một mình ông Dũng gánh chịu. Làm việc này chúng tỏ “Tập thể chỉ huy vô can, còn Cá nhân phụ trách phải gánh chịu trách nhiệm

Chúng ta nên nhớ trong chế độ CS, mọi công việc thi hành chính sách đều theo đường lối “ **Tập thể chỉ huy, Cá nhân phụ trách**”, vậy trong trường hợp này thì Ông Trọng ông Sang và tất cả Trung Ương Ủy viên, cùng quan thầy Trung cộng là cái Đầu của chính sách, là Tập thể chỉ huy, còn ông Dũng là Cá nhân phụ trách, là cái Tay thực hiện Chính sách, mà sai lầm là do chính sách . Vậy khi cái Tay làm sai, thì lỗi ở cái Đầu hay cái Tay? Muốn hết lỗi thì phải bỏ cái Tay hay thay cái Đầu? Cái xảo trá tránh né của CSVN là ở chỗ đó!

## II.- Văn hóa CS

Muốn hiểu văn hoá của CS thì chúng ta phải lần tới Bản chất của CS. Cứ đọc điều quan trọng nhất trong Tuyên ngôn của Quốc tế CS thì nhận ra, đại khái là : “ Hỡi Giai cấp công nhân hãy đoàn kết lại, vùng lên thực hiện Giai cấp đấu tranh, nếu được thì được cả thế giới, còn mất thì chỉ mất xiềng xích nô lệ mà thôi” nghĩa là chỉ xuất có “ Một vốn Hận thù “ mà được “ **Bốn lời** cả 5 châu Thế giới” !. Sau này Mao Trạch Đông lại dùng Nông dân làm chủ lực, không thể làm cách mạng Vô sản chuyên chính như Liên Xô , mà làm cách mạng Dân chủ Nhân dân Chuyên chính Triệt Đế cũng để đạt tới mục tiêu chia phần Thế giới với Liên Xô.

Thế giới là công trình của tất cả mọi người xây dựng nên hàng bao thế kỷ, đã xây dựng được không biết bao nhiêu là Hạ tầng cơ sở và Thượng tầng kiến trúc vĩ đại, xấu tốt đều có đủ.. Những chuyện

Bất Nhân Bất Nghĩa từ bất cứ ai, dù cho bất cứ đảng phái, tôn giáo hay cá nhân nào đều phải được luật pháp công minh xét xử, đâu có lấy đa số cưỡng đoạt để giết mà cướp được.

Nhờ giai cấp đấu tranh, lấy thịt đa số đè người mà đảng CSVN đã cướp được quyền quản lý tất cả mọi mạng người, và hết thảy mọi của cải vật chất và mọi sự . Nhưng CS chỉ chấp nhận có Tài sản, còn mọi thứ đều cho là đã hư nát cần phải dẹp bỏ sạch để xây dựng lại hoàn toàn mới thành Thiên đàng trần gian, nhưng không may đã hóa ra Thiên đàng mù!

Theo nghĩa đơn giản nhất, Văn hoá là dùng những lời Văn vẻ giúp Cảm hoá người khác sống theo Chính nghĩa Quốc gia, nghĩa là cuộc sống có Tình Người và Lý Công bằng để sống Hòa với nhau. Theo thiên ý thì Văn hoá CS toàn là những khẩu hiệu sắc mùi đấu tranh giai cấp, đó là những câu xách động giai cấp Công Nông ít hiểu biết, un đúc hận thù để gieo rắc Văn hoá có bản chất “ Sài lang “, biến hoá con Người trở về thời mông muội, ” **họ chỉ biết dơ quả dấm để dành miếng ăn, lấy việc chém giết cướp bóc làm lý tưởng** “ , do đó chúng ta có thể tóm tắt đó là thứ Văn hoá Cướp và Giết, được trưng trưng bằng Búa Liềm. Búa đây không để luyện thép trên đe, Liềm đây không để Gặt hái, mà được sử dụng trong công cuộc Giai cấp đấu tranh: Khi giết thì lấy Búa đập bể đầu, lấy Liềm cắt đứt cổ, có làm xong được chuyện này thì mới Cướp của được. Qua gần một thế kỷ trên đất nước Việt Nam chúng ta chỉ thấy CSVN chuyên áp bức bóc lột đưa đến việc Giết để Cướp.

Việc đầu tiên của đảng CSVN là cướp Chính quyền. Sau khi cướp được Chính quyền thì CSVN căng mạng lưới Nhân danh giúp đảng nắm quyền độc trị để ngòi lên đầu Dân tộc.. Sau đây là một số Nhân danh:

Nhân danh “**Độc lập, Tự do, Hạnh phúc** “ với khẩu hiệu “ Không có gì quý hơn Độc lập Tự do “, nhưng thực chất là sau gần 70 năm cai trị Việt Nam, toàn dân VN đã nhận ra “ Không còn có gì quý nữa cả “!

Miếng Đảng cứ cao rao là **Độc lập** nhưng Tay đảng CSVN lại cùc cung làm Nô lệ cho Tàu, dành quyền làm tay sai giết Dân, cướp Của và Bán nước cho Tàu cộng để biến VN thành một Quận Huyện của Tàu.

**Tự do** theo lối đảng cướp Tự do của toàn dân, đảng dành độc quyền áp bức, nô lệ hoá Nhân dân bằng cách cướp quyền Tự do và Tài sản - là sự Sống và Xương máu của Nhân dân - để Bàn cùng hoá và Ngu dân, hầu giam hãm Dân trong vòng Nô lệ cho để cai trị.

**Hạnh phúc** là nuôi dân bằng những khẩu hiệu kêu oang oang suốt ngày đêm trên loa khắp ngõ, để đẩy nhân dân trước đây vào chuồng Tập thể với Tem phiếu thực phẩm và Quản lý hộ khẩu, ngày nay lại đổi mới bằng luật rừng kềm theo một số nghị quyết man rợ để tiêu diệt thành phần yêu nước và không chế nhân dân.!

Nhân danh **Dân tộc để chỉ có đảng là Dân tộc**, còn Nhân dân chỉ là những đàn cừu, đàn bò để kéo cày và vắt sữa cho đỉnh cao Lương tâm và Trí tuệ.

Nhân danh **Nhân Dân thì đảng là Nhân Dân**, còn Nhân dân bị tước mất chữ Nhân, tức là Nhân quyền, còn lại chữ Dân thì theo nghĩa là Dân quyền buộc làm nô lệ, để làm nghĩa vụ phục vụ đảng, nên “ quyền Được Ăn và Được Nói “ của Dân đều bị tước đoạt.

Nhân danh **Nhân bản, Văn minh, Tiến bộ để có cuộc sống độc đáo:**

**Nhân bản** theo lối **Vật bản** nghĩa là **liều mạng sống để cướp lấy vật chất tôn thờ để trở thành anh hùng Bolchevick!**

**Văn minh** ngược chiều với nhân loại, để cuộc sống quay về thời mông muội như Sài lang.

**Còn Tiến bộ thì đảng viên cao cấp có cuộc sống siêu tốc trên nẻo đường “ no cơm ấm cật , dân dật mọi nơi “ , còn Nhân dân thì lại tiến về nẻo khác: nẻo Lạc hậu, mất dần hết Nhân tình, Nhân Tính vì cơm ăn áo mặc! Nạn đạo tặc nảy sinh khắp mặt do bản cùng!**

Nhân danh **Quốc gia để biến Quốc gia** thành tài sản Riêng của đảng, nên đảng âm thầm dâng lần từng miếng lãnh thổ lãnh hải, cho thuê rừng, cho khai thác tài nguyên tại những điểm chiến lược để giúp Tàu cộng khống chế Quốc gia chúng ta mọi mặt.

Nhân danh **16 chữ vàng và 4 tốt** để ru ngủ Nhân dân, hầu giúp Tàu cộng tàm thực mọi lãnh vực của Đất nước chúng ta một cách không có tiếng súng.

Tất cả mọi nhân danh có mục đích để Bịp theo Lối “ **Nói một đằng, Làm một nẻo**” Khi CS la to Nhân đạo là đã sẵn sàng Giết Người, khi cao rao Công bằng là lúc bắt đầu tức thực hiện Bất công, tức là cướp của, việc này được thấy rõ trong cái gọi là “ **Cải tạo xã hội ở miền Bắc và miền Nam** “. Thế mà đã gần Thế kỷ mà còn nhiều vị trí thức chưa nhận ra !

Cái Nhân danh lớn nhất là dùng cách kiến tạo Thế giới bằng mối tình Quốc tế Vô sản thắm thiết, để che dấu Tham, Sân, Si , bằng cách dơ cao Búa Liềm cổ động Hận thù để xây dựng Hoà bình, mà tới nay Viễn tượng Hoà Bình ngày càng lánh xa con người CS, vì Hận thù thiêu đốt mất Hoà bình rồi, ngay đến các Tôn giáo thì ngược lại cũng cố võ xây dựng Hoà bình bằng Tình Thương, thế mà chiến tranh cứ triển miên tiếp diễn ngay giữa các Tôn giáo, điều này làm cho mỗi một chúng ta phải xét lại đời sống của chính mình. CS thì cứ Nói xuôi theo đường Nhân đạo, mà làm làm điều Gian ác ,còn chúng ta thì đa số có Nói mà chẳng có Làm!

Thật ra đây là một cuộc Lừa Bịp không tiền khoáng hậu trong thế kỷ 20, gần ½, Thế giới đã bị lừa, trước đây ngay các nhà trí thức tại các trường Đại học lớn nhất của Hoa Kỳ cũng như Châu Âu cũng đều bị mắc lưới, đến thời đổi mới còn có nhiều Việt Kiều bị tổng ra ngoại quốc hết hồn, nay lại bắt đầu xén xang yêu nước vì quá ngây thơ mà mắc bẫy Nhân danh.!

**Tóm lại: Hành động của CS là Giết và Cướp: Giết và Cướp vì Bản chất Cường bạo và Tham tàn.**

**Văn hoá của CS toàn là những khẩu hiệu kích động Giai cấp đấu tranh bằng Hận thù với chiến thuật “ Đại Lừa chồng lên Đại Bịp để Cướp “.**

### **III.- Câu trả lời của Thủ tướng Dũng trước các đại biểu Nhân dân**

Khi nghe Thủ tướng Dũng trả lời câu chất vấn của Đại biểu Trung Quốc, nhiều người cho là Thủ tướng trả lời tránh né, vô liêm sỉ, theo tôi những câu trả lời của thủ tướng Dũng lại rất đúng, đúng với sách lược của chủ nghĩa CS, mà ông đã từng kiên cường tranh đấu cho giai cấp Công Nông trong 51 năm nay.

Như trên đã trình bày, nguyên tắc hành động của đảng CS là “Tập thể chỉ huy, Cá nhân phụ trách “. Trong những nhân vật được cho là tinh hoa của CS, đảng CSVN đã thấy không ai có bản chất CS hơn Ông Dũng, nên giao trọng trách Thủ tướng cho ông. Ông không xin xỏ, không luôn cúi, nài nỉ van xin, đảng giao làm gì thì ông làm đúng theo chính sách của đảng, những chuyện áp bức bóc lột, giam cầm thủ tiêu những nhà ái quốc, mọi việc làm đều đúng theo đường lối của đảng, từ việc buôn dân bán nước để triệt để làm tay sai cho Trung cộng, tới muôn vàn oan trái đảng CSVN gây ra cho

đồng bào và Quốc gia trong gần thế kỷ nay đều nằm trong sách lược Bịp và Cướp của đảng CSVN, nay đảng không thể đổ lỗi tày trời này cho Riêng ông Dũng trước toàn Dân!

Căn nguyên của Vấn đề mà Người ta không hiểu là do cuộc **Cách mạng triệt để** của Mao Trạch Đông, đó là hành động cực đoan “ **Giết lầm hơn bỏ sót** “, cho rằng thành phần Địa chủ và phân động không bao giờ chịu buông thả tài sản của mình, nên chỉ có giết cho sạch mới cướp được và trừ hậu hoạn.

Sau ngày đổi mới đảng CSVN cũng vẫn theo con đường triệt để trong mọi việc: Triệt để giúp Tàu để biến VN thành một Quận huyện, hầu đổi lấy chức Thái thú, triệt để đàn áp và bóc lột những người nông dân và công nhân ngày trước đã bao che nuôi dưỡng cho đến ngày đảng CSVN lên ngôi, nay gọi là dân oan, vì họ đã bao che nuôi nấng giúp đảng CS lên ngôi, nên có lý do để chống mạnh liệt, việc cưỡng đoạt nhà cửa ruộng vườn của thành phần nông dân này, cũng giống như những người trong phong trào Nhân văn Giai phẩm, thành phần trước là Văn gia, thành phần sau là Chết gia, như thế thành phần nào trong xã hội rồi ra cũng là nạn nhân của đảng cướp. Tuy họ có công giúp đảng, nhưng đảng CSVN không thể làm gì hơn, vì nếu không để cho cán bộ địa phương cùng tham những, đảng lấy ai mà ngăn cản phong trào chống đối của nhân dân. Để Nhân dân chống Tàu. đảng CSVN sẽ bị Tàu xiết vòng Kim Cô làm tắt thở, nếu dẹp phong trào Nhân dân chống Tàu thì cả nước sẽ vùng lên` !

Những điều oan nghiệt mà đảng CSVN di hại cho Dân tộc VN nhiều đến nỗi, lấy trúc rùng làm bút viết không ghi hết tội, lấy nước biển Nam hải không rửa hết màu tanh của máu đồng bào ( Theo Ý Nguyễn Trãi trong Bình Ngô đại cáo , vì CSVN là đày tớ của Trung cộng có gốc Tổ lâu đời từ Hiên Viên cho đến các nhà Minh, Thanh. Không lẽ đã tự tôn xưng là “Đỉnh cao trí tuệ “ của nhân loại, mà nay toàn đảng phải nhận những lỗi lầm to lớn nhất và ghê tởm nhất trong lịch sử sao? Việc toàn đảng tìm cách quy tội cho Thủ tướng Dũng là tuyệt chiêu theo sách lược của Đảng!!

Chỉ có một điều là những của cải to lớn cướp đoạt được, nhờ đấu tranh kiên cường của toàn đảng lâu ngày mới đạt mục đích, thế mà khi thu tóm được vỏ to. Thủ tướng Dũng không chia đều cho Trung Ương là đáng trách, đáng tội, nhưng đảng chẳng làm gì hơn vì loại trừ Thủ tướng là đảng tự chặt tay mình!?

Cái thâm ác của Tàu hiện nay là âm mưu tuyệt chủng Dân tộc Việt Nam bằng thực phẩm tâm chất độc và hủy hoại môi trường cùng nhiều âm mưu trong các lãnh vực Văn hóa, Kinh tế, Giáo dục, nhất là Quốc phòng để chiếm vị trí chiến lược, Trung cộng không cần chiếm dân, vì họ đã có dư dân không cần thêm nô lệ nữa, còn đảng CSVN là tôi đòi làm theo lệnh của Tàu Cộng cũng đã tận lực diệt cho hết tinh hoa của Dân tộc Việt! Trong Bách Việt thì dân Việt Nam là kiên cường chống lối sống Tham tàn và Cường bạo của Tàu suốt hơn 4000 năm lịch sử, nay Tàu cần thanh toán cho hết giống người bất khuất này, nên cần phải có sự tiếp tay của đảng CSVN mới mong làm được!

Một điều mà Nhân dân ta nên ghi lòng tạc dạ là Trung cộng là sự giao thoa, là hợp lưu giữa Phong kiến thâm ác của Hán Nho với Lưu manh quốc tế CS, họ rất sành về tổ chức khoa học, họ biết cách kìm kẹp con Người rất tinh vi, nên vô cùng nham hiểm!

#### **IV.- Vấn đề Văn hoá của đại biểu Dương Trung Quốc**

Đại biểu Dương Trung Quốc đôi lần đã chứng tỏ không là “ Nghị gậy “, được nổi tiếng là người can đảm, bộc trực, dám đụng tới Thủ tướng, là nhân vật trên cao của đảng, dám gợi ý Thủ tướng từ chức, đây là ý tưởng cấm kỵ của đảng, vì đảng cho mình là không bao giờ sai!

Là người theo Đảng được “ đảng cử dân bầu “ làm đại diện cho dân, tuy ngành Lập pháp là một trong Tam quyền, nhưng cả ba đều được buộc phải nấp dưới bóng dù che của đảng, hay cách khác, cả ba ngành đều là những “ Bàn tay sắt Cường bạo”, bọc nhưng “ Nhân danh “ của đảng, còn Đảng mới là cái Đầu Bìp và Lưu manh. Ông Đại biểu không hiểu rõ vị trí của mình, là ở trong phạm vi văn hoá CS, còn Văn hoá Từ chức là Văn hoá Tây phương cũng như của Phong kiến cho là lạc hậu mà đảng CSVN đã tận lực tiêu diệt trong các phong trào đấu tranh, cùng văn hoá Tây phương cho là đồi trụy mà đảng cần phải dẹp bỏ để thay vào Văn hoá CS.

Đã bao năm phục vụ cho đảng CSVN, mà nay ông đại biểu mới bắt đầu hiểu rõ văn hoá Tham tàn và Cường bạo của Tàu cộng và CSVN, nên ông nhảy rào qua nền Văn hoá khác.

Tinh hoa của nền Văn hoá phong kiến lạc hậu này cũng có nền tảng thuộc Văn hoá từ chức có nguồn từ Việt tộc, đó là “ **Lễ Nghĩa, Liêm Sĩ** “. nhưng Hán Nho đã làm cho mất hết ý nghĩa.

Ông Hồ Chí Minh tự cho mình là người thâm Nho, hay xô Nho để dạy đảng CSVN thực hiện Quốc sách của đảng “ Miệng nói theo đảng Nhân Nghĩa, còn Tay làm ngược lại toàn những việc “ Bất Nhân và Bất Nghĩa “: Vì Bất Nhân nên việc giết người được xem là đúng, vì Bất Nghĩa, nên việc Cướp của không sai, nhất là làm việc trên để thực hiện Chủ nghĩa thần kỳ CS, tức là lấy “Cứu cánh biện minh cho Phương tiện”, nên Chủ nghĩa CS luôn luôn đúng theo tinh thần “ Tham tàn và Cường bạo “ . Có sai chăng là Chủ nghĩa CS đã giết bao nhiêu người vô tội và cướp bao nhiêu của một cách Bất công, đưa đất nước đứng cheo leo trên bờ vực thẳm, mà chỉ đem lại mấy cơ đồ đồ sộ không đồng đều cho mấy ông trong Trung Ương ủy viên mà thôi, còn đại đa số Nhân dân thì một số theo CS được sống thoải mái trong đời phong bại tục, chỉ mê say nhậu nhẹt và dâm loạn, tức là “ com no ám cật, dâm dật mọi nơi “, còn đa số nông dân thì còn khổ cực, vì quá nghèo đói, đặc biệt có một số chân mền tay yếu, tuổi còn chưa lau sạch mũi, mà đã phải bị đem của Trời rao bán tứ phương, lấy một số tiền còn giúp gia đình, để rồi lê thân trong ngục trần gian! Những sự kiện sai trái trên đây ngày nay trở thành con voi lù lù sừng sừng trước mắt mọi người, không thể lấy thúng CSVN úp voi mammoth được nữa!

Tôi xin mạo muội giải thích Văn hoá Tổ tiên với ông ( Tôi không cảm nhâm Hán Nho đâu )

**Lễ** là “ cung Kỳ Kính Tha, nghĩa là Trọng Minh và Trọng Người “ , có biết cách trọng Minh thì mới đủ hiểu biết và khả năng để trọng Người khác, người CS luôn mang theo động cơ Hận thù, nên nhìn ai ai cũng qua lăng kính kẻ thù, nên mới đoạ ra Bất Nhân, khôn thay không có Lễ thì lấy gì để đáp Lễ với người khác, nên túng quá phải dùng Búa Liêm!

**Nghĩa** là bốn phận ăn ở hai chiều công bằng với nhau, mà người CSVN say máu Hận thù do lòng Tham lam thôi thúc, nên Hận thù xúi quẩy đảng CSVN làm chuyện Bất Nghĩa, tức là hành động Cướp bóc Bất công.

**Liêm** là thanh liêm, không cảm nhâm bất cứ thứ gì, ngay cả cái nhỏ nhất của kẻ khác, nhưng theo lập trường của đảng, mọi thứ đều của đảng nhờ tài lãnh đạo tài tình, việc gì cũng do đảng lo hết, mạng người cũng như tài sản đều ở trong tay đảng, Đảng xài ra sao cũng được, nên chuyện Bất Nhân và Bất Nghĩa thuộc lãnh vực Quốc gia là chuyện Riêng của đảng, không liên quan đến người dân!

Sở dĩ không Liêm được là vì không biết **Sĩ nhục**, làm điều tàn dân hại nước, mà cứ tự cho là công trạng hiển hách của đảng, thì làm sao cảm thấy được đó là đại tội với đồng bào và Trời Đất . Lý do CS là người tự hào “ Vất Đất ra Nước thay Trời làm Mưa, khi trời lụt thì “ Nghiêng đồng dốc nước ra sông “ tức là Tham vọng đoạt quyền Tạo hoá, thì làm sao phải **Liêm sĩ**, đã không Liêm sĩ thì làm sao biết lỗi để sửa chữa, để mà Từ chức, đảng chưa giao công việc Từ chức cho đảng viên, sao dám trái nghiêm lệnh đảng nên Thủ tướng cứ cương quyết tiếp tục nhiệm vụ. Nếu đảng CSVN muốn thực sự sửa chữa thì cũng vô phương, vì vô số mạng người đã giết rồi, tài sản đã cướp và chia

nhau, một phần đã ăn xài hết rồi, nước đã cắt từng mảng bán cho kẻ thù rồi, nay làm sao mà sửa, mà đòi lại, chỉ có cái sửa hay nhất là dẹp cái đảng Giết để cướp mới ổn! Đó là lý do đảng CSVN không bao giờ sửa lỗi được.

Rõ ràng là ông đại biểu đã hiểu sai Văn hoá CS từ đầu chí cuối! Cho nên lời yêu cầu của ông Đại biểu có như “ gió thoảng ngoài tai “ , thì xin ông đừng buồn.

Tôi xin mạo muội mách nước với ông đại biểu, ngoài thứ đại biểu trong nghị trường gậy CS, còn có một thứ đại biểu khác, đó là “ Đại biểu thực sự được Dân bầu”, “ không cần Đảng cử “ , tất cả các đại biểu hoạt động trong ngành Lập pháp, ngành cao nhất của đất nước, ngành này độc lập với Hành pháp, ngành Hành pháp chỉ thừa hành Luật pháp nước do ngành Lập pháp soạn thảo và phê chuẩn, trong đó có điều khoản Lựa chọn Thủ tướng và Truất phế Thủ tướng, nên không cần phải gọi ý và xin xỏ. Thủ tướng có Đức có Tài thì cho tiếp tục phục vụ Nhân dân, bất tài vô tướng chỉ hại dân hại nước thì truất phế, lôi cổ ông xuống ngay ( tru bạo quốc chi quân, nhược tru độc phu ) . Các Đại biểu không làm được như thế thì chỉ là Đại biểu của Đảng, ông thử bình tĩnh xét lại xem ông là Đại biểu của Đa số Nhân dân hay Thiểu số của Đảng? Các đại biểu có rất nhiều việc quan trọng giúp dân cứu nước, sao chỉ họp nhau để gặt đầu làm kiếp Nô lệ cho đảng.

Tôi xin giới thiệu với ông, đó là ngành Lập pháp của Chế độ Dân chủ chân chính để thăng tiến Phẩm giá con Người hầu xây dựng Hạ tầng Cơ sở và Thượng tầng kiến trúc bằng con đường “ Phú Chi giáo Chi nghĩa là công cuộc nâng cao Dân sinh, để nâng cao Dân Trí và Dân Khí ” để nuôi dưỡng Nội lực cho toàn dân, có như thế mới xây dựng và bảo vệ được nước.

Nghe đâu đã có dự thảo luật pháp buộc những người quan trọng trong các cơ quan phải từ chức.

Rõ là luật của máy ông nghị gậy, vì ngu gậy nên không biết ai đang ngồi trên đầu mình, lôi thôi thì không khỏi bị vạ cổ, nên nhớ hễ còn đảng CSVN thì mọi sự đều nói tốt lành mà việc làm toàn những điều ngược lại rất gian ác, không cách gì sửa chữa được. Dầu sao cũng là đại biểu của dân, xin quý vị đừng tiếp tay toa rập với đảng CSVN mà mãi làm điều gian ác.

### **V.- Đầu là Bản chất và Hiện tượng hay Nhân Quả của Chủ nghĩa CS**

Bản Chất là Gốc, Hiện tượng là Ngọn. Con Người có Bản chất Nhân ái thì Hành động Công chính. Nhân ái là Gốc, hành động Công chính là Ngọn. Bác ái là Nhân, Công bằng là Quả. Con Người nặng lòng Hận thù thì sẽ dẫn thân vào con đường phá hoại gây tai ương cho con Người và Đất nước. Hận thù do đảng chủ trương vì lòng tham là Gốc, những người CS làm chuyện Bất công chỉ là Ngọn, cắt ngọn này mà không bứng Gốc thì Gốc sẽ đâm chồi nảy lộc ra nhiều ngọn khác.

Một Ông Dũng có từ chức thì vấn đề Quốc nạn và Quốc nhục vẫn còn sờ sờ ra đó, vì không có ông Dũng này thì còn có chừng 3 triệu ứng viên khác cùng có bản chất như ông Dũng. Theo tôn chỉ của đảng thì các đảng viên CS không bao giờ sửa sai được, nếu không bỏ con đường Tham tàn và Cường bạo, được truyền thừa từ Trung cộng thì ngàn năm nữa đảng cũng vẫn như ngày mới khai sinh.

Lỗi con Người giáng cấp, Đất nước sắp rơi vào tay kẻ thù truyền kiếp phương Bắc là do cái đảng CSVN gây ra. Đảng CSVN là Gốc, còn Quốc nạn và Quốc nhục là Ngọn. Vậy công việc sửa ngọn của ông Đại biểu thiết tưởng chỉ để rung rinh cái Ngọn mà đâu có động gì đến quên Gốc.

Chắc chắn là lời yêu cầu của Đại biểu Dương Trung Quốc không được đáp ứng, vì việc Từ chức là sai với Văn hoá của Đảng. Đã qua 70 năm chúng ta cứ thấy, đảng cứ phạm lỗi, xin lỗi rồi là xong, mà không cần sửa, vì những việc đảng làm đều đúng với sách lược của đảng, chứ đâu cần đúng với nguyện vọng tha thiết của Nhân dân, Thủ tướng Dũng cũng đang làm đúng theo đường lối của Đảng.

Chúng ta thấy qua Quốc sách “ Cướp được cả Nước nhờ Giai cấp đấu tranh “ của đảng, thì những hiện tượng giáng cấp của con Người, những hiểm nguy của đất nước về mọi mặt, tuy nhân dân VN

cho là sai, nhưng đảng CSVN đã thi hành đúng lệnh tiêu diệt sinh lực Nhân dân VN của Trung Cộng bắt đầu từ phong tranh đấu tranh chính trị năm 1951, sở dĩ đảng CSVN phải tuyên bố một số khẩu hiệu sửa sai để che lấp cho xong, ngoài ra còn có thêm hàng trăm đại biểu đảng cử chuyên làm luật rừng không chế thành phần yêu nước và chỉ biết dơ tay “Nhất trí “ với đảng , mà chẳng có ai dám can đảm yêu cầu như ông Trung Quốc.

Trớ trêu thay ! Đảng CSVN không những không phiền lòng mà còn thấy cái lợi về việc thỉnh cầu của Ông Đại biểu Trung Quốc với ông Dũng, vì dù có ai cật vấn Thủ tướng Dũng là sai những gì và sửa như thế nào và những ai kiểm soát xem ông Thủ tướng có thực sự sửa đổi không, thì rồi ra chẳng có gì đụng tới chân lông sợi tóc của Thủ tướng ! .

Mặt khác qua hành động của đại biểu Trung Quốc, Đảng và Chính phủ lại được tiếng VN Dân chủ tiến bộ gấp ngàn lần các nước Tư bản lạc hậu!.

**Đảng chỉ có một ưu tư là chuyện giữ chặt Ngôi Vua, và bảo vệ Người Láng giềng Thiên triều tốt, ai dám đụng vào hai Tử huyệt này là liền được Công an hay bọn đầu gấu nguy trang bắt ngay, đem về sai thẩm phán, làm theo chỉ thị của đảng, bóp méo luật của Quốc hội, ghép tội và tống vào chỗ kín cho bóc lịch, còn chuyện quốc phá gia vong là không cần thiết, chỉ nói qua cho vui mà thôi!**

#### VI.- Cốt lõi của vấn đề Quốc nạn

**Tóm lại Bản chất “ Tham tàn và Cường bạo “ của đảng CSVN là cái Gốc, còn Hiện tượng “ Quốc nạn và Quốc nhục “ là cái Ngọn. Nếu đồng quan điểm với chúng tôi cũng như đa số nhân dân yêu con Người và Đất nước, chắc ông đại biểu phải là Đại biểu “ không cần Đảng cử mà chỉ cốt được Dân bầu “, ông sẽ biết phải làm gì cùng với các tầng lớp Nhân dân yêu nước trước Hoạ Xâm lăng bởi Nội thù và Ngoại xâm.!**

**Chỉ cần mọi người được sống như là con Người, cả Dân tộc biết lấy Đạo lý làm Người mà ăn ở với nhau, thì cuộc sống nhân dân mới được yên vui. Muốn vậy thì mọi người phải biết Kính trọng và Yêu thương mọi người và muôn loài, có thể khi ra sống ở đời mới có thể tự chế mà sống hoà với nhau được. Nói như vậy thì ai chẳng nói được, còn mọi người giúp nhau sống như vậy thì khó hơn lên Trời. Bổn phận của các Đại biểu là làm luật và kiểm soát ngành hành pháp thì hành luật có đúng không, nên người đại biểu phải có Đức có Tài mới mong hoàn thành nhiệm vụ cao quý đó. Còn vào Hội trường để ngủ gật thì Dân bầu để làm gì?**

**Bất hoà là hoạ ngục trần gian, mà đảng CSVN đã có công lao lớn đem Dân VN vào ngục tối đó! Do đó tôi mới đề cập tới Bản chất và Hiện tượng của đảng CSVN để giúp nhau có cái nhìn cân đối mà cứu con Người và Đất nước để thoát ra Thiên đàng mù sớm ngày nào hay ngày ấy!**

**Chúng tôi học và nghiên cứu về văn hoá – mạch sống của Dân tộc - , tuy mới có một số hiểu biết hạn chế, nhưng chúng tôi muốn đem ánh sáng của Văn hoá Cha ông, soi sáng Bóng tối của chủ nghĩa CS để giúp những người CS còn chút lương tâm cùng những ai còn có mầm CS trong Tâm tư, thoát ra Mê lộ hãi hùng này. Chúng tôi cực lực chống Tư tưởng và Hành động CS, chứ không chống con Người, với chút hy vọng là những ai còn còn trong Mê lộ đó mau mau tìm cách thoát ra khỏi vòng vây, thực tâm trở về với Dân tộc, vì những mưu gian đại Bịp của Chủ nghĩa CS đã hết thời, không lừa được một ai nữa, càng kéo lê cái chế độ tàn độc này thì chính người CSVN đã đi vào con đường tự hủy diệt, nhất là thế kỷ 21 là thế kỷ của Nhân Quyền và Dân chủ, phong trào sẽ đẩy lùi Chủ nghĩa CS trở về thời mông muội nay mai.**

**Chúng ta ai ai cũng biết mọi sự tốt xấu trên đời, trong xã hội đều do bàn tay con Người làm nên, bàn tay là dây tổ của cái đầu, cái đầu nhân ái , thì giúp cái Tay làm chuyện công bằng, cái đầu**



*đây gian ác thì mọi việc đều phá hoại từ giết Người đến cướp của một cách Bất Nhân và Bất công. Muốn cho xã hội được yên vui thì phải dẹp hết hạng người gian ác, cái gốc rối loạn ở trong Tâm trí con người chứ không chỉ ở ngoài Cơ chế xã hội, nên chúng ta đừng có chạy quanh hiện tượng vô ích.*

*Chúng ta phải hiểu một phần cho Thủ tướng Dũng, Đảng CSVN Việt Nam không rèn luyện cho ông Dũng cho được cái đầu rặc CS thì đâu ông Dũng có được cử làm Thủ tướng. Ngoài ông Dũng đảng còn có hàng ngàn ông Dũng khác, căn nguyên vẫn nạn không chỉ ở một mình ông Dũng mà ở tinh thần của Chủ nghĩa CS do đảng CSVN tôn thờ và quyết tâm thực hiện. Có khi trừ được tư tưởng CS trong tâm trí đảng CSVN thì mới diệt hết người CS.*

*Ông Dũng chỉ là mục tiêu phụ, là Ngọn, mà đảng CSVN, tay chân của Trung cộng là mục tiêu chính của nhân dân Việt Nam, nhưng vẫn là Thân cành, còn tư tưởng CS từ Trung cộng là cái Gốc Rễ, kẻ thù chính của Nhân loại!*

### VII.- Kết luận

*Kính thưa các vị Lãnh đạo Tinh thần, các vị Trí thức, các nhà làm Văn hóa, các Chính trị gia, các vị Chuyên môn các ngành, chúng ta thường tự hào chúng ta là người thông minh tài giỏi, và người CS là ngu dốt, quê mùa! Thế mà chúng ta để cho CS lừa được đa số nhân dân, để đảng CSVN lấy thế đa số ngồi lên đầu lên cổ của Dân tộc ta đã có gần 5000 văn hiến, trong đó có tất cả chúng ta, CSVN tiếp tục trường trị để hại dân bán nước, vậy thì chúng ta tự hỏi cái Đức cái Tài, cái lòng yêu nước của chúng ta để tại nơi đâu? Có phải chúng ta đã thua cái gian manh của CS, là người hiền chúng ta không thể không biết đến cái gian ác của bất cứ ai, người hiền là người có khả năng làm điều ác, mà quyết không làm, như thế đa số chúng ta chưa hẳn là người hiền, do đó chúng ta có thể chấp nhận đa số chúng ta còn thiếu Tư cách và khả năng. Từ sự tri kỷ đó, chúng ta mới bắt đầu có cơ sở để có kế hoạch cùng nhau cứu con Người và Đất nước từ nên tảng chắc chắn chứ không xây trên cát, vì đa số chúng ta thường tự cho mình là hay là giỏi, chỉ vì “ **việc mình thì quá việc người thì sáng** ”. Nay Bóng tối CS đã phản quang làm Sáng chói Đạo lý của cha ông chúng ta ( prototype ), lời Độc thiện kỳ thân xem ra chưa đủ mà tất cả phải giúp nhau sống theo đạo lý của Dân tộc hay Tinh hoa của các tôn giáo, vì Vạn giáo nhất lý, tất cả đều đồng quy vào Tiềm Thức cộng thông của Nhân loại tức là Tình Người và lý Công chính. Như vậy chúng ta mới có cứ điểm Đồng quy về một Mối để quy tụ vào nhau, cùng nhau chung Lòng chung Trí, góp Công xây dựng con người Công thể, Gia đình và xã hội. **Không có mối liên hệ công thể trong Tình Đồng bào thì chúng ta không thể giải quyết nạn phân hóa trầm trọng ngày nay.** Từ đó, chúng ta nhất là các vị làm công tác xã hội và chính trị phải hoạch định cho được quốc kế dân sinh, xây dựng các cơ chế xã hội cho đồng bộ để nâng cao Dân sinh hầu nâng cao Dân Trí và Dân khí, khi đó thì mới xây dựng lại Cơ đồ đồ nát của Quốc gia được. Cây đũa thần nằm ngay trong Tâm Trí của mỗi một chúng ta, chứ không ở xa tít mù khơi bên Nga, bên Mỹ, bên Trung hoa, cũng như Trung Đông, tiên vàn phải có Gốc tốt thì Ngành Ngọn mới xum xuê. Đành rằng phải học cái khôn ngoan của người ngoài, nhưng phải là thứ tinh hoa phù hợp với khẩu vị Dân tộc chúng ta, còn cứ Vọng Ngoại cách này hay cách khác thì không bao giờ thoát kiếp nô lệ. Muốn thế thì trước tiên chúng ta phải giúp nhau xây dựng cho được con Người Nhân chủ, ghi chặt lấy Tam cương : ” Nhân Trí, Dũng, hay Bác ái, Công bằng và Tha thứ hay Từ Bi, Trí huệ và Hỷ xả, đó là của ăn nuôi dưỡng những Trai hùng Gái đảm. Không có những con Người này thì không thể làm Chủ được Vạn hệ mình Gia đình mình và Đất nước mình. Hy vọng thay!*

### VIII.-Vài lời chia sẻ với đảng viên CSVN

Trước đây tôi là một nhà giáo, nay tuy đã già, tôi vẫn đang học tập nghiên cứu về tinh hoa về nền Văn hoá của Tổ tiên, vì đó là cái Gốc chung của mọi thành phần trong Dân tộc, để tránh phe này nhóm nọ nghi kỵ khích bác nhau, tôi không có chức vị, không có quyền thế gì, nay chỉ có hai bàn tay trắng, nên chỉ lấy tư cách của một công dân Việt Nam để nói chuyện với những người Việt Nam trong tình nghĩa Đồng bào, bất cứ ở vị thế nào trong xã hội, tôi không dám nói với những ai tự cho mình Đỉnh cao trí tuệ, mà tha thiết nói với những người còn có chút lương tâm trong sáng, để may ra trước sự tồn vong của đất nước, nhờ chút lương tâm còn sót lại mà quay về với cộng đồng Dân tộc cùng nhau tổ chức cuộc sống yên vui với Đồng bào.

Chúng ta phải công nhận một số người CSVN thoát đầu có nhiệt tình yêu nước, thấy quốc gia người ta thì vẫn mình sung túc, còn nước mình vì bị áp bức mà cứ mãi nghèo nàn và lạc hậu, khi nghe được lời kích động của Quốc tế do ông Hồ giác ngộ bừng về, vì nhiệt tâm mà quý vị lao đầu ngay vào con đường sắt máu, quý vị liền bỏ Gốc con Rồng cháu Tiên là nòi cao quý, lại hăm hở rước Mác, Lê, Staline, Mao lên bàn thờ mà cúng bái.

Chủ nghĩa Mác nay đã bị vát vào sọt rác, Staline, Mao, Hồ là những tên đồ tể đã giết hàng trăm triệu mạng người, cướp đoạt hàng bao mồ hôi nước mắt của nhân dân họ và các nước khác. Họ là tội đồ của nhân loại và nhân dân ta, sao nay vẫn cứ tôn thờ, kỳ quặc thật! Những việc thiên sâu địa thâm cứ lù lù ra đó, Tai quý vị chẳng nghe, Mắt quý vị chẳng thấy, Lòng quý vị chẳng chút máy động sao?

Quý vị cho quý vị là những người yêu nước nhất, yêu theo kiểu giết lớp người tinh hoa, bảo là để xây dựng hạnh phúc cho lớp người đa số kém hiểu biết dễ bị lừa gạt, quý vị khôn ngoan theo lối “giết thằng khôn để làm thầy thằng dại” một cách nhiệt tình, nhiệt tình như thế thì bằng ngàn lần hăm hại nhau!

Khi phát động quần chúng, quý vị la oang oang là vì Lòng Nhân đạo mà đảng CSVN lãnh đạo nhân dân để thể hiện công bằng xã hội. Quý vị cứ nhìn lại xem Nhân đạo và công bằng mà đảng cao rao hơn 70 năm nay ở chốn nào trong Thiên đàng mù?

Quý vị nên biết, vì ngây ngô đi theo cuồng vọng của tên đồ tể Mao Trạch Đông, lăn xả vào đường lối quốc tế, vì say mê thuốc phiện mới Tình thâm thiết Việt Trung, Sô, mà quý vị đã “đem trứng Việt Nam trao cho ác quỷ”, quý vị ngày càng ăn thêm cháo lú, nên bị mắc sâu vào thâm mưu của Trung cộng kể từ khi chiến dịch biên giới khai thông năm 1951, nhờ đó mà sự liên lạc giữa VN và Trung hoa được dễ dàng. Cũng từ đó quý vị “bị ma đưa lối quỷ dẫn đường”, vì không học sử mà không nhận ra là chúng vẫn là kẻ thù truyền kiếp, quý vị công răn Cố vấn và sách lược Trung cộng về nước, tôn làm quan thầy để thực hiện âm mưu của chúng hầu tiêu diệt cho hết thành phần tinh hoa của VN, phá cho tận nền hạ tầng cơ sở và thượng tầng kiến trúc của VN, qua hai cuộc chiến ngụy tạo và các cuộc phát động gọi là cải tạo xã hội để giết và cướp, rõ ràng đảng CSVN đã đắc lực giúp Trung cộng tiêu diệt Nhân dân VN, nay đã đến giai đoạn cuối là tiêu diệt dân VN bằng thực phẩm tẩm chất độc và môi trường ô nhiễm, chúng diệt chủng dân VN tận tới các gen trong cơ thể!

Đến nay cái vòng Kim Cô của Trung cộng đã xiết chặt vào cổ của đảng CSVN, quý vị không thể đi đu dây được, khi có một biến cố liên quan đến an ninh quốc gia hay phong trào Dân chủ đe dọa, một mặt quý vị mau mắn sang châu Thiên triều xác quyết lòng kiên trung kiếp tôi đòi. mặt khác tuyên bố vài câu phản đối lấy lệ để lừa dân và thế giới, thực sự quý vị đang leo trên sợi dây ngắn, hai đầu đều có hố sâu, quay đằng nào cũng bị rơi xuống hố, hố bên này thì mất mạng theo đảng, hố bên kia không những mất nước, mà không sao thoát kiếp số cẩu, khi té xong là được đem đi đốt ngay, hay còn gọi “được cá thì bỏ nôm”, rõ ràng đảng nào đảng quý vị cũng tiêu vong, đừng có mơ tưởng hảo về mấy chức Thái thú, vì xưa nay mấy tên phản quốc đã cam tâm phản quốc, rồi ra lâu mau gì cũng phản chủ mới, nên chủ mới không có đại nuôi loài ong tay áo, chỉ còn một sinh lộ cho quý vị

nào còn chút lương tâm, còn yêu đồng bào và Đất nước, hãy dứt bỏ hận thù, quay về với Đạo lý Dân tộc cùng những thành phần không CS xây dựng lại con Người và cơ đồ VN trên Tình Nghĩa Đồng bào, biết cách yêu thương quý trọng nhau và hành xử công bằng với nhau. Đó là sự thật mát lòng cũng là đạo đạo.

Quý vị nên nhớ Hồ Chí Minh đã đi leo dây giữa Nga và Trung Cộng, nhưng cuối đời đã bị nhóm Lê Duẩn thân Trung cộng cho về vườn, đến khi qua đời xác chết còn được dùng làm mục chủ để lớp đàn em mượn chút uy tín mà bám trụ. gương Hồ Chí Minh còn đó, quý vị còn học đời leo dây!

Quý vị nên nhớ đi theo Hoa Kỳ là đi theo phong trào Dân chủ, trước đây Hoa kỳ đã cố xúi phòng trào giải thực để giải phóng các nước nhược tiểu, nhưng Ông Hồ không muốn độc lập, muốn làm ăn cỡ lớn theo lối một vốn bốn lời, cứ lừa đảo giới là được, nên đã đi tin theo CS quốc tế mà sa vào kiếp ngựa trâu, Hoa Kỳ không phải là thực dân mới như Trung cộng nghĩ, cứ xem khi đánh bại Đức, Ý, Nhật, Nam Hàn, Hoa kỳ đã giúp các nước đó xây dựng nền Dân chủ để được phú cường như ngày nay. Nên nhớ Hoa Kỳ cần đối tác để làm ăn, chứ không cần nô lệ, Hoa Kỳ liên hệ với các nước Độc tài theo lối “Tòng cách” nghĩa là đi với họ để giúp họ biến đổi theo con đường Dân chủ, đừng nghe theo lũ “Dĩ cường lãng nhược” của Trung cộng nữa, hãy mau mau ngoi lên khỏi bùn lầy mà tồn tại, tuy nhiên việc của nước nào thì nhân dân nước đó phải đóng vai trò tự chủ mới vươn lên trên trường Quốc tế, đây là lối làm ăn sòng phẳng, có quyền lợi và trách nhiệm liên đới cân xứng, chứ không thể dùng gian manh tráo trở như Trung cộng hiện nay Ai có Tai thì nghe, có Lòng thì động, có Trí thì hiểu, đừng có độc lập kiểu theo đuôi người ta một cách mù quáng như trong hơn 60 năm qua, chỉ vì thiếu hiểu biết mà bị gài vào tròng Nô lệ. Chắc chắn là những người còn tinh thần nô lệ thì không thể theo Hoa Kỳ được!

#### < I > : Nguồn Dân Lam Báo.

- Sáng 14/11, phiên chất vấn của quốc hội đối với thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã được diễn ra. Phần đặt câu hỏi bắt đầu khiến dư luận chú ý là khi Đại biểu Dương Trung Quốc mạnh mẽ đề cập đến ‘văn hóa từ chức’ đối với người đứng đầu chính phủ.

Trước khi đi vào câu hỏi, ông Dương Trung Quốc có nói trước rằng: “Câu hỏi của tôi sẽ giúp cho thủ tướng và chính phủ sẽ có đủ sức mạnh để thực hiện các giải pháp của mình”.

“Trước kỳ họp, toàn dân đều được chứng kiến các nhà lãnh đạo cao nhất của đảng, trong đó có thủ tướng đã có lời xin lỗi và xin trung ương đảng kỷ luật. Còn tại quốc hội, thủ tướng chỉ xin lỗi về trách nhiệm chính trị liên quan đến một số tập đoàn nhà nước mà thôi, khiến người dân tự đặt câu hỏi ‘Dường như thủ tướng xem nhẹ trách nhiệm trước dân hơn trước đảng?’”

Tiếp đến, cũng trong chất vấn của mình, Đại biểu Dương Trung Quốc đưa ra đề nghị đối với người đứng đầu chính phủ:

“Đã đến lúc phải đề cao trách nhiệm pháp luật chứ không phải chỉ là lời xin lỗi.

Phải chăng thủ tướng nên nhân dịp này thể hiện lòng quyết tâm sửa chữa của mình bằng cách khởi động cho một cuộc phân đầu của chính phủ, hướng tới đoạn tuyệt với những lời xin lỗi, thay bằng tập quán phù hợp với một xã hội hiện đại – là văn hóa từ chức với một lộ trình là các quan chức của ta làm được cái điều mà các quốc gia tiên tiến vẫn làm”

Sau cùng, đại biểu Quốc nêu dẫn chứng về trường hợp trong quá khứ, ông Trường Chinh đã nhận trách nhiệm và từ chức sau vụ ‘Cải cách ruộng đất’, rồi đưa ra hai câu hỏi:

- Một, thủ tướng nghĩ gì về ý kiến cho rằng, mình đã nặng trách nhiệm với đảng, mà nhẹ trách nhiệm với dân?

- Hai, thủ tướng có tán thành là sẽ khởi đầu cho một sự tiến bộ của chính phủ, hướng tới một văn hóa từ chức, để từng bước đoạn tuyệt với lời xin lỗi hay không?

Phản chất vấn của Đại biểu Dương Trung Quốc lập tức gây nên sự chú ý của nhân dân. Đây có thể coi là phát biểu mang tính đột phá, rất hiếm khi xuất hiện tại nghị trường quốc hội.

### ‘Đại biểu Dương Trung Quốc’



ĐBQH Dương Trung Quốc đặt câu hỏi chất vấn mạnh mẽ Sau chất vấn được coi là khá ‘nặng ký’ của Đại biểu Quốc Hội Dương Trung Quốc, ông Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng không trả lời trực tiếp đi vào câu hỏi mà bắt đầu vòng vo câu giờ.

Nhắc lại câu hỏi của người mà ông Dũng gọi là ‘đại biểu Trung Quốc’, Thủ tướng nói rằng: "Tôi cố gắng lắng nghe mà không biết có chính xác không. Đại biểu Trung Quốc có nói là có hướng tới, có nghĩ tới văn hóa từ chức không?"

Ông Dũng trình bày khá chậm rãi, ngập ngừng từng câu chữ khiến phần phát biểu của ông không được trôi chảy. Thủ tướng cũng nhắc đến ‘trách nhiệm chính trị’ về những yếu kém của chính phủ trong các lãnh vực, rồi liệt kê các giải pháp đã được đưa ra.

### ‘51 năm theo Đảng’

Sau một lúc vòng vo, ông Dũng cũng buộc phải quay trở lại với câu hỏi mà đại biểu đại biểu đã nêu. Ông Dũng tiếp tục lặp lại: "Xin thưa với đại biểu là đồng chí đại biểu Dương Trung Quốc có nêu một cái ý. Có nghĩ đến cái từ chức không?"

Rồi ông Thủ tướng như đang giải bày tâm sự trước quốc hội và nhân dân cả nước:

“Hôm nay còn 3 ngày nữa là tròn 51 năm tôi theo Đảng hoạt động cách mạng... Trong 51 năm qua, tôi không có xin với Đảng cho tôi làm, cho tôi đảm nhiệm một chức vụ này hay một chức vụ khác”

“Tôi cũng không có từ chối, không có thoái thác bất cứ nhiệm vụ gì mà Đảng, Nhà nước giao phó”

“Đảng, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương đã hiểu rõ về tôi, cả về ưu điểm, khuyết điểm, cả về phẩm chất đạo đức, cả về năng lực, khả năng, cả về sức khỏe thương tật, cả về tâm tư nguyện vọng của tôi”.

“Quốc hội đã bỏ phiếu bầu tôi làm nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ thì tôi sẵn sàng chấp nhận, sẵn sàng chấp hành nghiêm túc mọi quyết định của Đảng, của Ban Chấp hành Trung ương đảng, của Quốc hội – cơ quan quyền lực cao nhất đối với tôi”

“Tôi cũng không có chạy, tôi cũng không có xin và tôi cũng không có thoái thác, từ chối bất cứ nhiệm vụ gì mà Đảng, Nhà nước quyết định phân công, giao phó cho tôi”

Sau một lúc giông dài tự sự về bản thân, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tiếp tục khẳng định:

“Tôi sẽ tiếp tục thực hiện và nghiêm túc thực hiện như tôi đã làm trong suốt 51 năm qua”.

Phát biểu liên quan đến việc ông Nguyễn Tấn Dũng theo đảng đã 51 năm sau đó đã gây nên khá nhiều lời bình luận và châm biếm trên các mạng xã hội tại Việt Nam. [Facebook của Anh Chí](#) phân tích: Đồng chí X sinh năm 1949, năm nay 2012. Như vậy ông Nguyễn Tấn Dũng từ năm 12 tuổi (năm 1961) đã đi theo Đảng.

Facebook này kết luận: “Thảo nào đồng chí X tài thế. Tài thật, tài đến thế là cùng, tiên sư đồng chí X!”

Một người khác nói tiếp: Đảng lừa thằng bé 12 tuổi đi theo, nay nó quay sang lừa lại Đảng.

**Danlambao**

[danlambaovn.blogspot.com](http://danlambaovn.blogspot.com)





## TẾT QUÝ TỶ

( 2013 )

### I.- Ý nghĩa của việc đón Tết

Danh từ Tết có lẽ là tiếng trẹ của chữ Tiết như Thời Tiết, Lễ Tiết. . . Lễ Tiết hay Lễ Tết là Lễ con người Nông nghiệp tìm cách sống hòa nhịp với “ nhịp đổi mới hàng năm “ của Vũ trụ khi Xuân sang. Xuân là thời kỳ của đổi mới, của sự bừng lên mạch sống của muôn loài sau mùa Đông âm đạm thể lương. Sự biến đổi mừng vui hay buồn tẻ của Tâm hồn con người có tính Nội khởi, còn sự biến đổi của hiện tượng Thời tiết của thiên nhiên là Ngoại khởi.

Theo Văn hoá của Tổ tiên Việt thì cặp đối cực Nội / Ngoại luôn kết đôi hay “ hợp Nội Ngoại chi Đạo “, Nội và Ngoại khởi có liên hệ mật thiết với nhau.

Cụ Tiên Điền Nguyễn Du đã ví von” **Người buồn Cảnh có vui đâu bao giờ** “. Tâm ( của con người buồn ) và Cảnh vật bên ngoài thường cũng đồng cảm với nhau, nhưng **Tâm phải trùm Cảnh**. Nhờ “ Thiên lý tại Nhân Tâm ”, nên Tâm thì bao la, còn Cảnh vật bên ngoài tuy muôn trùng nhưng vẫn hữu hạn, nên Tâm trùm được cảnh mà cảnh không thể trùm Tâm. Tuy thế ngày nay người ta lại lấy Cảnh trùm Tâm hay lấy Lý trùm lên Tâm làm tắc nghẽn nguồn Tình, nên xảy ra nhiều cơ sự tang thương!

Nho gia bảo: Do “ **Vạn vật đồng nhất thể** “, nên “ **Vạn vật tương liên** “ : Vì có cùng bản thể, nên vạn vật đều liên hệ mật thiết với nhau “. Bản thể của vạn vật là năng lượng dưới nhiều dạng, vật chất chỉ là dạng khác của năng lượng, năng lượng được truyền đi bằng tần số của làn sóng ba động hay làn sóng dây ( String theory ). Vật nặng thì có tần số thấp, vật nhẹ thì có tần số cao như Làn sóng ngắn. Có làn sóng Dài như FM và làn sóng Ngắn như AM. Các làn sóng có tần số thích hợp thì có thể giao thoa với nhau, khi các giao thoa đồng bộ thì có thể cộng hưởng ( résonance ), cha ông chúng ta bảo “**Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu** “. Đồng thanh do sự ba động của các làn sóng phát ra, đồng khí do cùng dạng năng lượng mà tương liên, có vô số làn sóng khác nhau, do các dạng năng lượng khác nhau mà có, nếu “ Thanh Khí đồng “ thì hội tụ với nhau theo luật Loại Tử. Khi Suy tư ( Theo đường Triết học, Khoa học kỹ thuật ) hay Quy Tư ( theo nẻo Tâm đạo ) đều phát ra năng lượng. Quy tư là sự truyền đi của năng lượng thuộc nguồn Tình, và Suy tư là sự truyền đi của năng lượng thuộc nguồn Lý.

Ta có thể lấy ví dụ cụ thể về sự truyền đi của ánh Sáng: Ánh sáng được truyền đi vừa theo làn sóng vừa theo đường thẳng: làn sóng hình sin bao quanh dòng photon được truyền theo đường thẳng ( Louis De Broglie). Làn sóng bao quanh đùm bọc che chở nguồn Lý được xem như nguồn Tình, dòng photon thẳng tắp như nguồn Lý công chính, Tình bao bọc lấy Lý, Lý hướng dẫn Tình, hai bên xoắn xít lấy nhau, tuy hai mà một. Khi hai nguồn này giao thoa thì ta gọi là “ Tình Lý tương tham “ để tạo ra mối Hoà trong con người đạt Thân an Tâm lạc.

Tổ chức Lễ Tết đón mừng Chúa Xuân là dịp con Người đón nhận nhịp sống Hoà ( Tình Lý tương tham ) của Trời Đất vào lòng Mình để được Hoà cùng Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ ( cosmic rhythm ). Đây là tinh thần đón Xuân của Tổ tiên Việt. Đó cũng là tinh tuý của nền Văn hoá Thái hoà Việt. Những Tiệc tùng Lễ Hội tưng bừng suốt tháng đầu năm cũng nhằm bắt nhịp mừng vui theo Nhịp biến hoá của Vũ trụ

## II.- Đón Tết để bắt gặp và un đúc Hồn Thiêng Sông Núi

Cha ông chúng ta có đề cập đến Hồn Thiêng Sông Núi. Hồn thiêng thì linh, linh nghĩa là khi nào và nơi đâu cũng hiển hiện được, có mặt cùng một lúc trên nhiều vị trí khác nhau trong không gian ( ubiquitous ) như Thần linh, Kitô giáo thì bảo “ Chúa ở khắp mọi nơi, thông biết mọi sự “, những hiện tượng thần giao cách cảm cũng nhờ linh ứng. Ngày nay, khoa học đã chứng minh được các electron của một nguyên tử cũng có tính chất liên thông như thế, khi người ta tách hai electron của một nguyên tử cách xa hàng ngàn dặm thì chúng vẫn liên thông được với nhau, vì bao giờ tổng số pin của chúng cũng bằng zéro.

Nếu Tần số Quy tư và Suy tư của chúng ta cùng tần số với Hồn Thiêng Núi và Hồn thiêng Sông thì chúng ta bắt gặp được Hồn thiêng Tổ tiên Việt.

Hồn Thiêng Sông là **nguồn Lý** sâu thẳm của Cha Lạc Long, gọi là Lý công chính hay Trí, và Hồn thiêng Núi là nguồn Tình bao la từ Mẹ Âu Cơ tức là Lòng Nhân ái. Khi Tình Lý tương tham thì không những có tác dụng Hoà mà còn tạo nên Đức Dũng.

Nên nhớ Cha Lạc Long và Mẹ Âu Cơ là hai biểu tượng của nền Văn hoá hay nhân vật Văn hoá làm gương để nhắc nhở con cháu có ý thức vươn lên những giá trị cao quý làm Người, chứ không là chuyện hoang đường!

**Nhân Trí, Dũng là ba cột trụ của cuộc sống Dân tộc Việt hay còn gọi là Tam cương là ba giếng mỗi làm Người,** còn Tam cương của Tàu Du mục là Quân, Sư, Phụ do tính chất bạo động đực rựa mà ra.

**Khi mọi con dân Việt biết sống theo cái Gốc lập quốc và hưng quốc: Nhân, Trí, Dũng thì không những biết đoàn kết với nhau trong Tình Nghĩa Đồng bào, mà còn có đủ Nội lực để Dựng nước và Giữ Nước.**

Cứ nhìn vào tình trạng xã hội ngày nay, đa số Dân Việt Nam khi tiếp xúc với nhiều nguồn Văn hoá khác nhau, nhưng không hấp thụ nổi, cứ giữ nguyên con làm của riêng, lấy Ngọn của người ta làm Gốc của mình, gây nên thảm cảnh lạc Hồn Dân tộc, cứ đem Thiên lý vạn lý mới lạ của riêng mình ra dành phần phải phần hơn, đã kích những phe phái khác nhau, đôi co việc thắng thua cá nhân, nên dân tộc bị xé toang ra từng mảnh, đẩy Dân tộc đứng trên bờ vực thẳm, chỉ vì đói khát Tình thương nhau!.

Hơn 3 triệu đảng viên CSVN là những người Duy Lý không những bị lạc Hồn, mà còn theo Giặc truyền kiếp diệt Hồn Dân tộc bằng cách hãm hại con người, giết hại đồng bào, cướp bóc tài sản của Nhân dân, chà đạp lên Văn hoá ngàn đời của Tổ tiên, nên CSVN không những Lạc hồn mà còn đem Dân tộc vào tròng nô lệ bằng cách giúp giặc lán chiếm khắp mọi lãnh vực. Giặc cứ ngày đêm thò đôi bàn Tay cường bạo lán tới cướp Đất dành Biển, lũng đoạn mọi cơ chế xã hội VN để xem như chuyện đã rồi, còn Miếng của hai đảng CS cứ ru bài ca con cá “ 16 chữ vàng, 4 tốt: Vàng vì cướp được những thứ quý cho Thiên triều mà vàng mất cho Dân tộc Việt Nam, còn Tốt nhờ sắp hoàn thành giấc mộng bành trướng hơn 4 ngàn năm mà không đạt được, nay nhờ lừa được CSVN tham và lú, các cung tận tụy giúp Tàu cộng đạt nhiều thắng lợi. CSVN đã ngồi lên đầu lên cổ nhân dân, nhưng lại “ hèn nhát với Giặc, ác độc với Dân “, nếu nhân dân VN cứ bất động thì không khỏi bị tiêu diệt lần mòn!

**Trước nguy cơ mất nước, Dân tộc Việt Nam được đặt trước một thử thách lớn, hoặc cứ ngủ mê trong giấc “ Đông miên Lạc hồn “, cho đến khi mất nước hoàn toàn, sa vào tròng nô lệ, mà tiếp tục lê lét kiếp sống làm than, hoặc trở về với Hồn Dân tộc đoàn kết với nhau tu dưỡng Nội lực mà vùng lên vực dậy.**



**Mùa Xuân là mùa của vạn vật bừng lên sức sống mới, Dân tộc Việt Nam muốn tự cứu không thể không cùng vạn vật trong Vũ trụ cạnh tranh sự sống mà vươn lên, đây là vấn đề sinh tử của cả một Dân tộc. Vấn đề là ” Nhật Tân, hữu nhật tân: phải đổi mới từng ngày, rồi còn phải tiếp tục đổi mới luôn luôn “. Không thay đổi con người Lạc Hồn Dân tộc thì không thể cứu Dân tộc!**

Trong Bài chúc Tết Cụ Phan Sào Nam đã tha thiết kêu gọi Nhân dân Việt Nam:

Thưa các Cô, các Cậu lại các Anh  
 Trời đổi mới, Người càng nên đổi mới  
 Mở mắt thấy rõ ràng”**Tân vận hội**”  
**Ghé tay ( vai ) vào xúc vác cứu Giang san**  
**Đi cho êm, đứng cho vững, trụ cho gan**  
**Dây Đoàn thể quyết phen thành nghiệp lại**  
 Ai hữu chí từ nay xin gắng gỏi  
**Cởi lột xưa mà Tu dưỡng lấy Tinh thần**  
 Chẳng thèm chơi, chẳng thèm mặc, chẳng thèm ăn  
**Đúc gan sắt để đời non lập bể**  
**Xối máu nóng để rửa vết dơ nô lệ**  
 Mới thể này mới là mới hỡi chư quân

Chữ rằng: **Nhật tân, Nhật tân, hữu Nhật tân.**”

### III.- Đổi mới cách nào?

Thưa:Đổi mới theo cách **Quy Tư** để tu dưỡng nguồn Tình bao la, nghĩa là đi vào Lòng Minh, ngồi yên bất động, gột bỏ những mối tơ vò làm vẩn đục Lòng Minh, mới đón hậu Tình Người để không những yêu được mọi Người và còn với Vạn vật nữa, vì tất cả đều cùng nhất Thể. Tình là bản chất của con Người, được gọi là Nhân Tính, Nhân Tình. Khi hết Tình Người thì con Người không từ sự gian ác nào mà không vấy vào như CSVN. Khi hết Tình thì con người rơi vào kiếp sống Sài lang, chỉ biết dơ quả đấm để dành miếng ăn, lấy việc chém giết làm Lý tưởng !.

Và còn cách đổi mới khác ngược lại bằng cách **Suy tư** cho nguồn Lý được viên mãn, phải đi vào thế giới Hiện tượng, dùng Lý trí tìm tòi học hỏi không ngừng để nâng cao đời sống Vật chất và Tinh thần để được chu tri, hầu tránh nạn hiểu biết theo triết lý Sờ voi, sự hiểu biết phiến diện cũng là mầm của sự chia rẽ.

Quy tư là lối sống đi vào cõi VÔ và Suy tư là con đường dẫn tới cõi HỮU của thế giới Hiện tượng, một bên Phá ( Vô ) , một bên Chấp ( Hữu ) , đó là cặp đối cực cần phải được phát triển toàn diện và nhất là phải làm sao cho được giao hòa thì mới giúp nhân loại kiến tạo được Hoà bình, nghĩa là luật Chấp Phá cần được quân bình ( law of receiving and Giving ) để giúp mọi sự dị biệt đa tạp đều được liên thông mà quy về một Mối hài hoà, khi Chấp vào quá nhiều mà không Phá tương xứng thì làm mất tiết nhịp Hòa. Vạn vật trong Vũ trụ giống như các nốt nhạc trong bản Hoà tấu, có nốt cao nốt thấp, nốt nhanh nốt chậm, không nốt nào giống nốt nào, nhưng nốt nào cũng nằm đúng theo vị trí thích ứng của mình trong bản nhạc thì tạo ra mối Hoà chung.

Nho gia bảo “ **Thiên Địa vị yên, vạn vật dục yên:** Khi mọi thứ trong Không gian và Thời gian ở đúng vị trí của mình, thì vạn vật được sống ( nuôi dưỡng ) trong Nhịp Hòa của Vũ trụ. Đó là tinh hoa của nền Văn hóa Việt tộc.

*Bản chất của các Tôn giáo cũng là Hoà bình, khi các thù địch của các Tôn giáo ( do nếp sống ở những địa phương khác nhau tạo nên ) đạt tới tình trạng Thái Hoà thì trở thành “ Vạn giáo nhất Lý “ : Lý Thái cực, trong đó Tâm linh và Thế sự được ôm trọn hài hoà trong Thái cực viên đờ. Cảnh Vũ trụ Hoà được Tổ tiên Việt tóm tắt qua các điển đề “ ca vũ nhạc hướng Tâm ” ( Tả nhậm ) của Ba cõi Thiên Địa Nhân trên mặt Trống Đờng Đông sơn. Đó là Bản Hợp tấu Vũ trụ hòa, mà Đại Nhạc sĩ là Hoá Công hay Thiên Chúa, Thượng Đế.*

## 1.- Con đường Quy tư : con đường Tâm đạo

( Những dị biệt giữa Triết Đông và triết Tây. Kim Định )

### “ Tâm đạo là chìa khóa mở kho Truyền thống

#### a. Hai bầu khí Tâm linh

“ Bỏ triết học Tây Âu bước vào triết lý Đông phương độc giả thường bị kích động do một bầu không khí mới lạ gây ra do chữ Vô. Chữ Vô thường được nhắm tới như một lý tưởng tuyệt vời, khác hẳn với triết học Thái Tây nhắm Hữu thể. Vô vi của Lão Trang đã trở thành một nhãn hiệu của đạo học. Dấn thân vào đời đến như Khổng Tử mà cũng còn tiếc xót cái “**Vô vi chi trị**” và “**Dur dục vô ngôn**” coi như một lý tưởng cao hơn Hữu vi và Khổng Tử đã tu luyện cho đạt tới tứ vô (**Tử tuyệt tứ**: vô ý, vô tất, vô cố, vô ngã). Bước vào Phật giáo chữ Vô lại càng bật nổi: nơi đây vô ngã được đẩy ra đến độ hữu thể, nghĩa là đến chỗ phủ nhận cái tự ngã. Phật Đại Thặng còn đi xa hơn nữa, không những cố thoát chấp ngã như tiểu thặng, mà còn muốn thoát luôn cả chấp pháp nữa. Hàng trăm quyển “**Minh triết siêu việt**” (Prajna paramita) đều xây trên chữ vô, bản “**Bát nhã tâm kinh**” tóm lại cái tinh túy bộ sách khổng lồ kia vào chừng hai trăm chữ thì trong số đó đã có tới hơn ba chục chữ vô rồi. Cho nên người ta nói quyển kinh “Bát nhã” vẫn nhất, chỉ có một vần (ekaksari) đó là vần A (Vô). Thật là một kiểu tóm tắt tài tình, vì luận đề nòng cốt vẫn xoay quanh chữ Vô.

**Thế nghĩa là cái phần đặc sắc và quý nhất của triết Đông lại là cái học lấy Vô làm hồn sống. Vô cực đặt trên Thái cực.**

\*Nhân sinh lý tưởng của con người đặt ở Vô: “Thánh nhân vô công, vô kỹ, vô danh”, “xử dân vô tri vô dục” (Lão),

\*“ Đại nhân vô tư, dĩ Đạo vi thể ” (Nho: quẻ Kiền).

\*Thánh Gandhi: “Tôi tự diệt cho đến số không” (Je me réduis à zéro) là một âm hưởng hiện thời lập lại Ấn Độ giáo xưa xây trên Neti. Neti: không là cái này, không là cái kia. Bên trên SAT (hữu) còn có Asat: vô hữu, cũng như trong phương pháp hành đạo lấy tĩnh lặng làm chủ.

Đây là căn nguyên chỗ yếu hèn và cũng là chỗ cao cả của Đông phương. Hèn yếu là khi nhân loại giờ quả đấm lên làm luật, lấy miếng ăn làm lẽ sống duy nhất, lấy đấu tranh đâm chém làm vinh quang của mình; cao cả là khi con người lấy đạo làm luật, lấy nhân ái làm cách xử thế, lấy tinh thần làm trọng, và khi ấy chữ Vô trở nên một đường lối tối ưu quan trọng.

Hiện nay loài người biết rằng xử với nhau bằng võ lực không xong và dấu sao đi nữa cũng chưa phải là lối xử trí đặc sắc của con người; ngu như lợn cũng giải quyết bằng mõ, hùng hục như trâu cũng biết dùng đôi sừng; con người có tìm được lối giải quyết cao hơn chăng? Vì vậy mà có biết bao người đi tìm, và ngày nay triết lý xây trên chữ Vô được đề cao và gọi là Tâm đạo. Muốn hiểu Tâm đạo là gì cần phải biết đó là cái học xây trên chữ Vô được đề cao và gọi là Tâm đạo, là chìa khóa mở kho tàng truyền thống mà may thay Đông phương còn giữ lại được phần nào. Nhiều người cho Truyền thống ấy là của Đông phương, nhưng thực ra là của chung nhân loại. Không may Âu Tây đã một thời để nó suy yếu đi, bởi quá chuyên về cái học Hữu vi. “

. . .

### b. Con Zéro huyền diệu

« Muốn hiểu Tâm đạo trước tiên đừng lẫn nó với Luân lý, vì nhiều người tưởng nó thuộc về Luân lý nên coi thường. Đó là lầm. Nếu Tâm đạo là luân lý thì đâu có phải là cái đặc sắc bên Đông phương, vì không ai dám chối dù chỉ trong ý tưởng rằng Âu Tây cũng có Luân lý. Và hầu hết môn Triết học nào cũng bàn đến Luân lý; nhưng Luân lý không phải Tâm học hay nói cho đúng ra, nó chỉ là phần sửa soạn cho Tâm học, nhà Phật gọi là Giới tức luân lý và nó mới là phần đầu, còn lại hai phần nữa Định và cuối cùng là Tuệ. Định là Tâm pháp, Tuệ là đạt Tâm đạo. Trong tám bước Yoga thì hai bước đầu là Luân lý. Yama là Luân lý tiêu cực dạy lánh dữ, Niyana là Luân lý Tích cực dạy làm lành. Còn sáu bước sau mới là Tâm pháp, mà Tâm pháp mới là phần độc sáng nhất trong Truyền thống nhân loại mà ở đây tôi gọi là Tâm học, Đạo học, Tâm pháp, nó chứa đựng trong chữ Vô, trong cái con Zéro tuyệt diệu. Muốn hiểu thế nào là Tâm pháp ta phải xem lại lịch sử con zéro.

Zéro cái con số bị mọi người coi thường, và riêng đám học sinh xa lánh như một tai họa. Ấy thế mà con zéro đóng một vai trò quan trọng trong Toán học, vượt xa những số kia. Nhờ khám phá ra con zéro, người Ấn Độ đã đẩy Toán học đi một bước thật xa, lập hệ thống hàng mười và phát minh ra toán Đại số. Sau này truyền sang Âu Châu qua đường Ả Rập. Và như thế ai lượng được ảnh hưởng của con zéro đã gây cho khoa học? Vì thực ra, thiếu Đại số, khó lòng khoa học tiếp được như thấy ngày nay. Ông Will Durant cho việc tìm ra con zéro là một phát minh quan trọng vào bậc nhất. Chúng ta càng thấy rõ giá trị con zéro khi nghĩ rằng chính những bậc thiên tài như Archimède và Appollonius dù là vĩ nhân bậc nhất thuộc cổ thời cũng không thể nhận ra nếu quả thực đó là cái quà giá trị nhất mà Ấn Độ đem đến cho nhân loại. (it escaped the genius of Archimède and Appollonius, two of the great men produced by Antiquity... the most modest and the most valuable of all numerals is one of the subtle gifts of India to mankind. Story of Civilization p.572)

Ngày nay để đáp lại cái quà cơ khí khoa học tân kỳ Âu Tây tặng cho nhân loại, Á Châu sẽ lấy gì đóng góp đây? Tôi không ngần ngại đề nghị lại đưa con zéro ra lần nữa, vì nó còn một khía cạnh cao quý hơn Toán học, y như tinh thần cao hơn vật chất vậy. Đó là vòng tròn căn bản mà Kinh Dịch gọi là vòng Thái cực, cái vòng tròn ấy có thể là bản tóm tắt mọi khoa học, đồng thời đem lại cho tất cả khoa học một sức tổng hợp đang thiếu. Chưa thấy trong nền văn minh nào lại sáng chế ra được một cái biểu hiệu thần tình bằng.

Ở đây chỉ xin nói đến khía cạnh Tâm học của nó và xin nói ngay rằng nó bao hàm cái học Vô vi đã bàn đến ở trên. **Muốn cụ thể hóa Tâm đạo cho hợp tầm mức Triết lý Nhân sinh, tưởng không còn gì hợp bằng vòng Thái cực để học về Tâm đạo cả về Đối tượng, lẫn Phương pháp.** Trước hết xin nhắc kỹ cái vòng để tìm ra những khía cạnh dùng làm tiêu biểu, chẳng hạn cái vòng có bảy đợt; đợt trong cùng là hình tròn không có góc nào cả. Những hình đó càng ở trong càng rộng ra, trong vòng sáu mới có hai ô là Âm Dương, vòng năm đã chia ra 4 và cứ thế gấp lên cho tới đợt ngoài cùng là 64. Càng chia càng nhỏ, càng vào càng đơn. Đó chính là lối đi của tâm nên cũng gọi là tâm đạo.



( *Biểu đồ Hình Tròn: Vòng ngoài là vòng thứ tư, mới có 8 ô ( bát quái ) , vòng tròn trong cùng là vòng số 6, tức là Thái cực, còn vòng số 7 trong cùng là Vô cực* )

**Cố nhiên “Tâm” đây không phải là trái Tim thể xác, nhưng là điểm Linh quang ẩn trong sâu thẳm con Người, nó chính là “Thiên lý tại Nhân tâm” và theo vòng Thái cực thì nó là điểm trung tâm mà vật nào cũng có: “các hữu Thái cực”.** Nói nhỏ thì nó nhỏ hơn những cái nhỏ nhất ta có thể biết, nó là điểm lý tưởng vô sắc, vô màu thông sang Vô cực. Nói to thì nó to hơn cả những vật to nhất mà con người có thể hình dung, như Thiên cầu mệnh môn dù kính thiên đài Palomar lớn nhất hoàn cầu chưa bao quát nổi một phần nhỏ xíu, vậy mà Thiên cầu đó thu lại trong Tâm ta, nó như Trung dung huyền niệm “ mở ra thì nó phổ cập khắp cả vũ trụ, bằng thu lại nó sẽ ở yên lại một cách huyền bí trong Tâm : **phóng chi tắc di lục lập, quyện chi tắc thối tàng ư mật** “ ( Trung Dung). Trang Tử tóm vào câu: **“chí đại vô ngoại, chí tiểu vô nội** : cực to đến nỗi không còn gì còn ở ngoài và cực nhỏ đến nỗi không còn gì ở trong “, thu vào hay mở ra là do Tâm mà được. Đó là điều may mắn vô biên, vì con người không thể hướng ngoại mà thu gồm được mọi vật, nhưng khi hướng vào nội tâm, nó lại có thể gặp gỡ với điểm Linh quang, có khả năng tuyệt diệu vượt hẳn hạ trí, là tài năng ban cho con người để điều động trong cõi hiện tượng, tương đối, hữu vi. Ở bình diện này hạ trí có khả năng đầy đủ nhưng nói đến vượt sang cõi vô cực để có một nhân sinh toàn diện thì hạ trí bất lực và cần nhờ đến điểm Tâm linh đó. “

### c. Tâm ở đâu?

“ **Thưa “ở trong thâm sâu hơn cả nơi thâm nhất của Lòng tôi”, “Intimior intimo meo”** (St. Augustin). Huyền sĩ Eckhart nói: “người ta có những làn da che phủ lên những tầm sâu của tâm hồn mình, vì vậy người ta biết được bao la sự vật mà không biết được chính mình. Chao ôi! Ba mươi, bốn mươi tấm da dày cứng như da bò đực, da gấu đực che phủ Linh hồn. Người hãy đi sâu vào nên tảng để học cho biết mình” (Philosophie éternelle A. Huxley p.196).

**Những lời trên đây chỉ là những lời nói bóng chỉ rằng Tâm là điểm linh quang không thể xếp chỗ trong con người; muốn dùng giác quan hay hạ trí mà tìm thì không thể thấy được, và vì vậy Tâm hay bị người ta phủ nhận.** Tâm lý của Tây Âu cho tới thế kỷ 19 bị thu gọn vào phạm vi Lý trí. Descartes đã đồng hóa Linh hồn với Tư duy (la pensée) coi Tư duy là bản tính của Linh hồn và vì vậy cho rằng sự kiện Tâm linh nào cũng có thể lý giải hết trọn. **Cho tới khi có những người**

**như triết gia Hartman (1869) với quyển Vô thức (Inscient) mới đưa ra một cái nhìn nói rộng vào Tiềm thức, mở đường cho khoa “Tâm lý miền sâu” của một Freud chẳng hạn.**

Ông này được tặng danh hiệu là Christophe Colomb vì đã khám phá ra những sự kiện Tiềm thức lúc đó còn là mới lạ như một tân thế giới. Công việc của ông được nhiều người nối tiếp nhưng vẫn chưa đã hết các ngã đi của Tiềm thức (M.Eliade, xem tựa quyển Yoga của ông) hướng hồ làm chi đã đạt tới Tâm. **Cho hay Tâm ở trong sâu kín đến mức nào. Triết Đông gọi là Siêu thức (super conscience). Muốn tới đó phải vượt qua hai bình diện Bản năng (instinct) và Lý trí rồi mới đến bình diện Tâm, nhưng trước khi đến Tâm còn phải qua những đợt âm u của Tiềm thức và Vô thức, may chăng mới tới được cửa ngõ của Siêu thức. Ngày nay có những phân tử ý thức trong giới triết học (Bergson, Jaspers, Berdiaeff) đã hé nhìn thấy nó là trung tâm của quyền năng vô biên, của Trí tuệ.** Hy vọng nó sẽ canh tân, sẽ tiếp sinh lực dồi dào cho cái nhân loại đã quá suy nhược hiện nay. “

#### d. Đối tượng

“ Sau khi đã nói về Tâm, xin bàn đến **Đối tượng của Tâm**, nhưng đừng hiểu nó theo lối Hữu vi: chủ khách khác biệt, mà phải hiểu là **Tâm thức, Chủ Khách huyền đồng, Năng Sở trở nên một**. Phân ra mà nói chẳng qua là phương tiện trình bày, vì đối tượng Tâm học không thể nói ra được, nên chỉ có thể dùng tiêu biểu mà gợi ý, mà tả một số đức tính của nó khi phát xuất ra nơi con người. Vì thế tôi **mượn vòng Thái cực làm tiêu biểu**. Trước tiên cái vòng trong cùng gọi là Thái cực hay Vô cực hay Trung hư của Hà Đồ hay đạo khu (nòng bánh xe) như Lão Tử, tùy ý. Tên không quan trọng, nhưng về Thể thì nó rất tiện để tượng trưng cho **Đối tượng của Tâm học là “Thiên lý tại Nhân tâm” có thể gọi là Vô cực**, vì không có góc nào giới hạn nó cả nên nó tròn đầy viên mãn, vì vậy gọi nó là Vô cùng. Nghĩa là **vượt ra ngoài những cái đối lập tương quan**. Hay đem so nó với bất kỳ một hình thái nào bám chung quanh, cũng thấy chúng bị giới hạn cả 4 góc: trước mặt, sau lưng và hai bên tả hữu. Hễ Âm thì tương đối với Dương, Thái Âm thì đối diện với Thái Dương, còn **Tuyệt đối không có gì giới hạn được cả**. Vì thế không thể gọi tên. Vì gọi tên cũng tức giới hạn rồi, “danh dĩ định hình” (Vương Bột). Đàng này “thằng thẳng bất khả danh”, dài vô cùng không thể quy định bằng tên, vì thế đạo mà gọi tên ra được thì hóa ra hẹp hòi không còn là đạo nữa. Vậy nên Lão Tử nói: **“Đạo khả đạo phi thường đạo, danh khả danh phi thường danh”** và **“Đại đạo phiếm hê, kỳ khả tả hữu,”** (Đại đạo là cái gì chung cho tất cả, có thể đi sang tả được mà đi sang hữu cũng được) (Đạo đức kinh, 34). Nhưng ta sống trong hữu vi, không gọi tên cũng không xong. Thôi đành cưỡng ép gọi là đại, là Thiên hay là Thái cực hay Vô cực. Nhưng vô mà không vô kiểu thường, mà là vô chân thật có tiềm lực huyền diệu vô cùng. Đây chính là vòng thái dương tỏa muôn tia sáng và sức sống cho vạn vật. Vì thế nhiều tôn giáo xưa thờ mặt trời như Masdra, nhiều tôn giáo khác dùng hình ảnh mặt trời để chỉ đáng tối cao. Kinh Dịch là sách vượt qua thần thoại, nên chỉ dùng Vòng Thái cực cách tiêu biểu và siêu hình. Đây chính là **“Tâm của trùng dương”** (Océan du coeur) tuôn ra bảy dòng nước mệnh mông lai láng mà kinh Rig Veda nói đến (IV-585- Hridya Samudra), đây chính là **“chân không diệu hữu”** mà Lão Tử nói: **“vạn vật sinh ư hữu, hữu sinh ư vô,”** (muôn vật sinh ra do cái có, cái có lại do cái vô) và **“hữu vô tương sinh,”** (hữu vô sinh ra nhau) (Đ.K. 2) “

#### e. Những đức tính của Tâm

**“ Đây cũng là sự Im lặng tỏa ra “Lời tao dung”** (Vak trong Sanskrit hay Logos của Hy Lạp). Lão Tử tuyên bố một câu chí thực rằng “danh khả danh phi thường danh”. Nhưng ngài còn phải nói thêm

ngàn lời. Trang Tử vừa nói rằng đạo không thể nói ra được, vừa chửi những ai nói về đạo. Vậy mà những lời ông bàn về đạo tính ra cũng quá năm mươi ngàn lời. Và đạo sĩ Ấn Độ tả hai chữ Neti, Neti có tới năm triệu lời cũng chưa hết. Cho hay tiềm lực vô biên của cái vô, cái chân không nhưng lại diệu hữu: vô sinh ra hữu, im lặng tuôn ra muôn lời.

Đã không nói ra được, vậy im lặng chẳng? Im lặng được thì tuyệt diệu rồi, nhưng trước khi leo tới đó ta còn phải nói đến, phải bàn luận về. Đành rằng không nói thẳng được, nhưng ít ra ta cũng có thể nói gián tiếp, nói đến những đức tính mà tâm đạo thông cho con người tìm học. Những đức tính đó là bao dung, thống nhất.

Trước hết hãy bàn về **đức Bao dung**. Một khi am hiểu được rằng tuyệt đối là vô cùng không nói ra được, thì sẽ bớt đi sự chấp vào một khía cạnh này mà chối khía cạnh kia. Vì thế Ấn Độ dùng danh từ cái ấy (Tat) mà chỉ Đạo, cốt ý để khỏi loại trừ khía cạnh nào của Đạo.

Nên nhớ rằng tất cả những gì người ta gán cho Tuyệt đối thể như ý nghĩa xấu xa, cảm tình tốt đẹp, những tên siêu việt đến mức không thể tưởng tượng được... hơn nữa mặc lòng, hễ quy cho cái Vô biên là đã hạn chế nó rồi, đã tôn cái Tương đối lên làm Tuyệt đối rồi. **Tuy sống trong Tương đối, cần phải dùng lời Tương đối nói về Tuyệt đối, nhưng không được cho đó là Tuyệt đối thực**, vì công hiệu sẽ dẫn đến việc loại trừ bao thực nghiệm của người khác đang sống trong thời đại và cảnh vực khác, nên quan niệm về Tuyệt đối cũng khác. **Vậy nếu ta loại trừ thực nghiệm của họ là đã thọc gậy vào bánh xe tiến hóa của con người rồi đó**. Lịch sử loài người phải là lịch sử đi lên trong Tinh thần, bớt mãi đi mật độ vật chất; mà nay đem những Tuyệt đối có tên, có thuộc tính ra đặt là Tuyệt đối, thì có khác gì đem ra **một pho tượng**, dù cho nó có hết sức đẹp đẽ và quyến rũ đi nữa để rồi bắt mọi người dừng lại ở đó để chiêm ngưỡng và xung tụng là người sống. Cái đó có thể thỏa mãn cho con người ở một trình độ tiến hóa nào đó, nhưng khi mức tiến đã cao hơn sẽ ý thức về giá trị và tự do của mình, lúc đó nó sẽ không chịu dừng lại ở đợt này nữa, vì nó nhận ra **tính cách nhân tạo của Tuyệt đối**. Đây chỉ là hình tượng chết, không phải người sống; đó là lúc thường phát sinh ra cơn khủng hoảng, một đàng khám phá ra tính chất hữu vi của cái tuyệt đối cũ, một đàng chưa biết đường đi về tuyệt đối thực sự nên con người mất hướng, do đó nhiều khi sống buông theo dòng đời cho đến khi tìm ra đường nẻo mới. Nếu tình trạng bơ vơ lạc hướng đó kéo dài, thì thật là tai hại vì “bất tri thường, vọng tác hung ” (Lão 16); con người sẽ sa đọa rất nhiều, cho nên ta có thể nói **không có sự mê tín (idolatrie) nào tai hại hơn việc thờ chữ (littera occidit)**. **Không có mối dị đoan nào nguy hiểm bằng dị đoan câu nệ vào công thức**... Căn nguyên khủng hoảng ngày nay là do ở đó và người ta chỉ có thể **tìm lối thoát bằng cách vượt qua những Tuyệt đối nhân tạo hữu vi và bằng cách tiến lên Tuyệt đối đích thực**. Việc đó sẽ được biểu lộ bằng cách từ bỏ độc hữu giới hạn. Tự cho mình là duy nhất nắm được chân lý, đồng thời tỏ ra khoan dung đại độ, coi kính nghiệm của người khác cũng có giá trị đối với trình độ riêng của họ. **Vòng thái cực nói lên 64 lối trở vào trung tâm: “Đồng quy nhi thù đồ ”** (trở về chân tâm thì đồng một) **nhưng đường về có nhiều ngã, nên cần kính trọng Tự do mỗi người, đó là đức tính đầu tiên của con người đi đúng hướng về Tuyệt đối thực: “tri thường dung” (Lão 16)**.

Đức thứ hai sẽ là **Quán xuyên Tổng hợp**. Hãy trở lại ngắm vòng Thái cực sẽ thấy tất cả các hình chung quanh đều đặt chân vào hình tròn giữa như các đĩa xe cắm vào nòng xe. “**Tam thập phúc cộng nhất cốc**”(Lão 11), ba mươi tai họa cùng chung một bầu xe. Nòng xe thông với mọi đĩa tỏa ra khắp chung quanh, đang khi các đĩa ngoài không thông ngang với nhau được, nhưng lại có thể thông nhờ đi thẳng vào nòng xe. Vậy thiếu nòng các đĩa sẽ rời rạc ngay. Tính chất đó rất tiện để biểu thị sự

hiện diện cùng khắp của tuyệt đối. Đó là Thiên lý đi vào mọi vật hay nói đúng hơn mọi vật do đó mà có. Muôn vật do đó như lòng mẹ nhiệm màu huyền diệu mà sinh ra nên Lão Tử kêu là “**huyền tấn chi môn**” (Lão VI). Khi thấu được đến tâm thì sẽ liễu hiểu hết mọi vật: “tri Tâm tức tri Thiên” là vậy. Cái biết đó là cái biết quán xuyên kỳ diệu. **Chỉ một chữ Vô gồm thấu hết mọi giá trị tinh thần Tam giáo Đông phương.**

Trái lại cái học Hữu vi rất rời rạc, lẻ tẻ chia ly, chỉ thấy có từng khía cạnh nhỏ, không sao thống nhất lại được. Môn nào cũng chỉ biết có cái độc hữu của mình, vì vậy hay gây nên những xung đột ý hệ, không thể hướng về hành động, đó là sự thiếu sót hiện nay của nhiều ngành tâm lý và triết học. Biết bao sách tả hết hiện tượng này qua hiện tượng khác, từng trăm trang mà không tìm thấy được trong đó mối nhất quán, không biết tác giả định đưa đi đâu. Đó là tại xa lìa cái Tâm học nên thiếu hồn sống, thiếu nơi quy tụ. Vì đó là việc của Tâm, là cái học biết từ trong biết ra nên cái học có quy tụ nhiều hay ít là do tới gần tâm học nhiều hay ít. Cho nên những cái học rời rạc, học một đàng làm một nẻo, đều tại thiếu sức huyền diệu của Tâm mà ra. Kinh Dịch nói đến công hiệu lớn lao của tâm học như sau: “**Cảm nhi toại thông thiên hạ chi có. Phi thiên hạ chi chí thần, kỳ thực năng dữ ư thử?**” (Thoạt nhiên cảm mà thông suốt căn nguyên của thiên hạ. Nếu không phải bậc chí thần trong thiên hạ thì ai có khả năng tới được mức ấy?) (Hệ Từ Thượng 10). Thật là cái biết thần diệu siêu việt đem lại giải pháp bất ngờ cho những cái mới coi tưởng không sao hiện thực. Con người có cái thân vật chất không to lớn chi đáng kể, nhưng lòng lại khát vọng vô bờ bến. Muốn thỏa được cái bao la cao quý đó, phải đi vào Tâm pháp. Đứng đó lại trong cái học hạ trí của cõi Hiện tượng, mà không tìm đường thông với Vô cùng thì dẫu hay tới đâu cái học đó cũng là cái trống rỗng như con bướm bay lượn giữa muôn hoa rực rỡ mà không màng chi tới việc hút mật, rồi cũng có ngày phải chán, là vì những tư tưởng ấy cũng như văn chương chứa nó, tất cả là thuộc cái học hướng ngoại, lấy sự vật làm đối tượng, mà sự vật như ta đã xem trên, chỉ là những mảnh vụn được chỗ này thiếu chỗ kia, không tài nào lấp đầy nguyện vọng sâu thẳm nơi con người.

**Người Tây phương chuyên chú về khoa học nên dùng lối học phù hợp cho vật chất. Ngày nay người Đông phương đang rượt theo cho kịp. Nhưng nếu vất bỏ cái học hướng Tâm là cái lấy con người muôn thuở làm đối tượng thì thật là uổng. Con đường lý tưởng sẽ giữ cả Tâm cả Trí “Vô vi và hữu vi, hợp Ngoại Nội chi đạo dã” (T.D 26) “**

#### g. Dẫn tới hiện thực

**“Cái học về Tâm là cái học nòng cốt, cái Học có Hành đi theo, vì nó huy động toàn thể con người: Tâm tình Lý trí không bỏ sót tài năng nào. Trái lại cái học hữu vi lạnh lẽo, thỏa được có lý trí phần nào và chỉ đưa đến thực hiện có hạn có mốc, không bao quát được con người toàn diện, không điều chỉnh nổi Tình dục, đành để nó phóng túng tha hồ chạy nhảy nhiều khi trí học còn thúc đẩy thêm. Như thế, chắc chắn nó sẽ dẫn tới thác loạn, nôn mửa, khởi loạn. Tâm học trái lại khiến cho thanh thoi, an lạc tâm hồn, gây nên sáng khoái siêu vượt. Giáo sư Glassenapp kết thúc quyển triết học Ấn Độ của ông bằng những dòng sau đây: “bầu khí triết lý tâm linh của Ấn Độ cũng như của Viễn Đông có thể chuyển sang cho những người chuyên chú học nó được một hương hỏa thiêng liêng mà rất ít nhà tư tưởng có thể ban cho cái Âu Tây náo động hoài và luôn luôn bị lay chuyển bởi chứng sốt rét nổi tiếp lên cơn. Hương hỏa đó là sự êm đềm thư thái và siêu thoát thường phản chiếu trên dung nhan những vị đại trí tuệ, những bậc đã chiến thắng được thế gian.” (Philosophie de l’Inde, 349). Quả thế, cái biết do Tâm trước**

hết đã cải hoán đời tư các ngài đến toàn triệt mà dấu hiệu là gây nên một sức lôi cuốn phi thường kéo biết bao người khác theo sau làm thành một đạo, cùng theo một nếp sống tinh thần đại cương như nhau gây ra bầu khí yêu thương hiền hậu làm nhẹ đi bầu khí ngạt thở do cái học hoàn toàn hữu vi xông ra. Muốn theo các ngài, ta phải cố gắng trở vào Nội tâm. Sự cố gắng đi vào đó sẽ được ghi bằng việc lý trí khám phá những tư tưởng mỗi ngày mỗi rộng hơn, sâu xa hơn, mỗi mới mẻ hơn trước, và nhất là có sinh lực, có nhựa sống; phân lý trí sẽ thắng lướt những vật dục, những cái tư riêng ích kỷ, tâm hồn sẽ trở nên tinh tấn hơn, quảng đại hơn, thanh thoát hơn. Vòng Thái cực tiêu biểu điều đó bằng những đợt tiến sâu thêm thì trong đó nồng độ vật chất lại bớt đi; từ 64 sang 32 và cứ thế mãi cho đến cận zero trung điểm. Đồng thời tinh thần mở rộng, khoảng của 64 ô dồn vào cho 32 rồi 16, 8, 4 rồi 2 ô cuối cùng giáp zero huyền diệu. Mỗi bước tiến là mỗi bước vật chất bước đi một nửa; ngược lại, sự thực khám phá ra sâu xa hơn và bao quát hơn gấp đôi... Nhưng vòng Thái cực chỉ là tiêu biểu, cần phải có thực chất đi kèm. Đó là những lần giác ngộ, hay điểm đạo mà Truyền Thống nói bóng là sự tái sinh trong tinh thần, như được cụ thể hóa trong phép rửa của mật tông (Abhisheka, xem Mystères b, Glassnapp, p.117) hay phép thất lung trong đạo Balamôn v.v... hay rất đơn sơ không có nghi lễ nào hết là những “lúc may mắn” bất ngờ ta cảm thấy thanh thoát tự nhiên thấy bừng sáng và như nhìn trực tiếp được những chân lý trước kia mới suy luận hay nghe nói lại, nên không chuyên được lòng ta, nhưng bây giờ nó hiển nhiên trở nên khác, nó nóng rực như có điện truyền vào, làm cho cử động và lòng ta tràn lên đầy yêu thương, cao thượng, trí ta ăm ắp với lý tưởng với những ý nghĩ phong phú như cuộn cuộn tuôn trào. Đó là những khoảnh khắc đặc ân và cao hơn nữa là lúc được “thân hứng”. Lúc ấy và chỉ lúc ấy ta mới hiểu tại sao các chân nhơn cổ sơ trở nên “vi diệu huyền thông” tinh tế nhiệm mầu, thấy suốt chỗ cao sâu huyền bí (Lão XV), nên đã gây một ảnh hưởng thăm thẳm sâu rộng bất chấp cả thời gian như tam thánh Khổng, Lão, Thích chẳng hạn; các ngài đã làm phát sinh ra dòng sống tinh thần thao thao bất tận như không biết già cõi, vì đã nhập vào cái nõn của vòng Thái cực. Nhận cái “đạo khu” (vòng bánh xe) là cái bất dịch ở giữa những tua xe luôn luôn quay tròn, nghĩa là “Thiên tâm không xê dịch đổi thay” làm nền tảng cho muôn vật mỗi lúc mỗi biến chuyển. Nhân đó cái học xoay quanh hữu vi rất chóng tàn cõi, còn những sách Tâm đạo của Truyền Thống chép mãi từ đời nào đến nay, lại như đang đâm mầm nảy đợt, sửa soạn cho một mùa xuân mới, bơm sinh lực vào cho cái nhân loại đang kiệt quệ hao mòn vì đã xa nguồn sống sinh lực nguyên sơ. Trang Tử nói “**Trường ư thượng cổ nhi bất vi lão**” (Đại tông sư) lâu đời hơn thượng cổ mà không cổ không già. Ta vui mừng biết bao vì có đường dẫn đến cái mạch suối nguyên thủy. Và ngoài cái học hữu vi có ngân có độ, ta được an ủi vì còn có cái học gồm thâu được khắp hết, gây nên một hạnh phúc siêu việt, một bầu khí êm đềm thư thái mà **Karl Jaspers** đã ca ngợi “**Thế giới Tâm linh Trung Hoa và Ấn Độ đối với ta đã trở nên gì không thể thay thế được, và không phải chỉ vì nó khác với ta mà thôi. Người nào đã thở luồng gió đó, không bao giờ quên được, cũng không thể thay thế bằng một cái gì thâm trầm... vì sự phong phú không thể so sánh, vì sự thông dong của lý trí, sự kinh nghiệm, tiến hóa với một biện chứng trọn vẹn... Chúng ta đoán được đó là sự chinh phục quyết định, một chân lý không thể nhảy xa hơn và là nguồn suối, một sự bình an thâm sâu hơn cái bình an mà người Âu Tây không thể đạt tới.**” (Philos. Ind p.350) Đó là gia sản tinh thần tiên hiền gây dựng cho ta, đã từ ba bốn trăm năm nay, ta mất dần ý thức và ngày nay đang phung phí những đức tính còn sót lại bằng cách lao đầu trọn vẹn vào cái học hữu vi. Muốn bảo toàn những giá trị tinh thần đó cần phải lưu tâm học hỏi. Sự học về vô vi bao la, nói chẳng hết được. Tạm ngừng ở đây, chúng ta hãy đề cập sơ lược đến phương pháp.”

## h. Phương pháp



**“ Phương pháp phải thích ứng với Đối tượng, nếu Đối tượng là Vô thì nhất định Phương pháp cũng phải lấy Vô làm nền, dù gọi tên nào nhưng cái cốt yếu phải là trống rỗng, trai tâm, vô tư.”**

Tiên Nho nói “**thánh nhân dĩ thử tẩy tâm, thối tàng ư mật**” (Hệ từ 11). Thánh nhân lấy đó mà tẩy rửa lòng, lui trở lại nơi kín. “**Thối tàng ư mật**” tức là **tập trung tư tưởng để nhắm “phối thiên”, “huyền đồng, “kiến tính”**. Cho được tập trung tư tưởng hầu đến tận cái Vô cực ở giữa thì cần gạt ra ngoài những cái vòng cản lối. Lão Tử kêu đó là những cái kiêu cái móc phải gạt đi hết lượt nọ đến lượt kia kỳ cho không còn kiêu nào, mới đạt tới cái Thiên tròn đầy viên mãn. **Ta thấy ngay hướng đi của Tâm học là hướng quay vào Lòng mình, cũng gọi là hướng Thượng**. Đó là nói theo tiêu biểu. Bây giờ đến áp dụng thì cái kiêu phải hiểu là cái tiêu tri, là cái tham dục cần phải bỏ trước hết, rồi mới “**thối tàng ư mật**” được. Vì có tẩy tâm đến mức “**vô tri vô dục**” thì mới thấy được chính mặt “**chân lý sau cái mặt mạ vàng**” (Isha up 15). Lão Tử nói “**cố thường vô dục, dĩ quan kỳ diệu**”, còn nếu dục thì toàn thấy kiêu tức là vụn mảnh chấp biên, “**thường hữu dục dĩ quan kỳ kiêu**”, kiêu là vụn mảnh, là hữu vi do tiểu ngã tạo tác ra để che lấp cái vô vi. Vậy phải gạt sang bên hết các kiêu hay là tham dục. Đó là những cái mang nặng tính cách vật chất, nó làm chướng ngại rất nhiều nghị lực, làm cho tâm trí tan rã, tỏa ra sự vật bé nhỏ. Vì thế mà bao giờ người ta cũng đặt giới luật trước Tâm học. **Không đặt Lễ trước Học, Thích đặt Giới trước Định Tuê**.

Lại còn thứ dục thuộc **lý trí**, đó là hạ trí chấp biên cũng cần phải thanh tẩy. Triết Đông có câu “**tâm viên, ý mã**”. Tâm như vượn chuyền hết cành này đến cành nọ, ý như con ngựa tung tăng chạy nhảy. Nếu theo phương pháp phân tâm ghi lại những điều ta tưởng nghĩ trong một giờ thì thấy câu trên thật một cách sờ thấy được. Những sự xáo động đó vừa làm cho xao lãng không thể tập trung tư tưởng vào một điểm, vừa làm hao phí đi rất nhiều nghị lực, không còn thể đi sâu vào một hướng.

Vậy nên các bậc thầy nhấn mạnh đến điểm Tĩnh Tâm. Người quân tử lấy tre làm biểu hiệu vì thân nó thẳng, lòng nó rộng (tiết trực tâm hư), người quân tử phải có lòng trong sạch, không chứa thiên kiến, Lão Tử nói: “**chí hư cực, thủ tĩnh độc**” là vậy (đến chỗ rộng cùng cực, giữ im lặng rất mực). “

## 2.- Con đường Suy tư

*Khi sống ở đời trong Thế giới động của Hiện tượng tương đối, con người phải dùng Lý trí để tìm hiểu, nghiên cứu thế giới vật chất để nâng cao sự hiểu biết hầu nâng cao đời sống Tinh thần và Vật chất. Thế giới vật chất tuy hữu hạn nhưng cũng vô cùng lớn lao và phức tạp, gồm các lãnh vực thuộc khoa học Tự nhiên và khoa học Xã hội. Khoa học Tự nhiên nghiên cứu bằng phương pháp Phân tích để thấy rõ vấn đề, có ngành đi về khoa học thuần túy như Toán học, Khoa học tự nhiên như Sinh vật học. . . Trong khoa học có ngành đi về thế giới vô cùng lớn như khoa học không gian, có ngành đi về thế giới vô cùng bé như khoa vật lý lượng tử, hạt Higgs. . Còn khoa học xã hội nghiên cứu về các ngành Tân nhân văn như Dân tộc học, Cổ vật, Di truyền, Tâm lý, Tâm lý miền sâu. . . Ngành nào cũng được nghiên cứu rất rõ ràng khúc chiết, vì đi về chi tiết cho nên nhiều khi còn thiếu tính chất toàn thể. Lúc xưa, khi nghiên cứu về loài cổ điển có răng, khi tìm được một chiếc răng thì biết có được một loại chim cổ, khi tìm được những cái răng khác của cùng một chim thì cho là của con chim khác, nhưng khi nhận được răng của một bộ hàm thì mới biết những cái răng khác đều thuộc hàm răng của một con chim, nên chúng ta biết rằng, cái rõ ràng khúc chiết không đầy đủ, nhiều khi làm cho chúng ta thiếu cái nhìn toàn thể, nhờ sự nghiên cứu liên tục nhận loại mới lần lần thấy cái hiểu biết đa tạp có được đầy đủ mới nhận ra cái toàn thể hay “ cái Nhất và cái Đa chỉ là Một.”*

### 3.- Sự cách biệt giữa Thế giới Tâm linh và Khoa học

Điều đầu tiên chúng ta nên nhận ra con đường Quy tư về thế giới Tĩnh, là nguồn Tâm linh, là nguồn Tĩnh, là con đường đi về thế giới Vô, tức là thế giới vô biên, không thể dùng Lý trí làm phương tiện, vì Tâm linh thì u linh man mác như Tĩnh cảm, chỉ có thể cảm nhận mà thể nghiệm vào Thân Tâm, chứ không thể hiểu biết bằng Lý trí là lãnh vực của những gì hạn cụ rõ ràng khúc chiết.

Những người chuyên về Tâm linh thấy Khoa học rõ ràng khúc chiết quá, thiếu phần thống nhất và bao dung cho là Vô thần, còn các nhà Khoa học khi gặp lãnh vực Tâm linh lại chê Tâm linh không có gì được rõ ràng khúc chiết như Khoa học nên phủ nhận, không thể tin, một bên đi theo lối Tổng hợp bằng Trực giác, một bên đi theo lối Phân tích bằng Lý trí, nếu không nhận ra đó là chân lý ngược chiều hay “**Dịch : nghịch số chi lý** : Dịch là Lý của Chân lý ngược chiều “, thì luôn cách xa nhau, phải có tinh thần Triệt Thượng và Triệt Hạ của Triết mới nhận ra là hai phần của một Toàn thể.

Triệt Thượng để “ Cao minh phối Thiên”, đi lên cao cho nhẹ bớt để vào chiều sâu thăm nơi Lòng Minh, cho đạt tới Thế giới Tâm linh vì “ Thiên lý tại Nhân Tâm “, còn Triệt Hạ là “ Bác hậu phối Địa” tức là đi ra Chiều Rộng của Thế giới Hiện tượng tương đối để sự hiểu biết được Chu tri, giúp cho hiểu biết tròn đầy nhất là hiểu lẽ biến hoá của vạn vật để tìm ra mối hiệp thông trong nghịch Lý. Khi nhận biết được Nghịch lý của hai lãnh vực Đa ( Rộng ) và Nhất ( sâu ) chỉ là Một thì mới tìm cách làm cho Triệt Thượng và Triệt Hạ giao hòa cho đạt Minh Triết, khi đạt Minh Triết thì mới tới trạng Thái Hoà, Khi nghịch lý Tâm linh và Thế sự được giao hòa thì Vũ trụ hòa. Hòa là nguồn của Hạnh phúc.

Để cho dễ hiểu, ta gọi Tâm linh là nguồn Tĩnh, Khoa học là nguồn Lý, khi cách ăn ở của người ta được “ Tĩnh Lý tương tham “ thì sẽ hòa với nhau: Khi xử Tĩnh thì phải có sự soi sáng của Lý để giúp Tĩnh yếu không bị thiên lệch, cũng vậy, khi Xử Lý thì cũng phải mang theo tinh thần thương yêu và bao dung của Tĩnh thì mới không sa vào đường gian ác. Cụ Nguyễn Du đã ví von” Bên Ngoài ( Xã hội ) là Lý nhưng Trong ( mỗi cá nhân ) là Tĩnh.”

### 4.- Đa Nhất là Một, Tâm linh và Thế sự là Một

a.-Ngày nay khoa học đã đi sâu vào hai lãnh vực Cực đại trong Không gian và lãnh vực Cực tiểu trong vật chất thì nhận ra trong Vĩ đại có chứa cái tinh vi, và trong Cái Tinh vi cũng chứa cái vĩ đại. Cấu trúc của một nguyên tử cũng tương tự như cấu trúc của Thái Dương hệ.



### Cấu trúc của một nguyên tử



Thái Dương hệ

b.- Cơ thể chúng ta là một cộng đồng gồm 50 tỉ tế bào ( 50 trillion cells )  
( [www.Brucelipton.com](http://www.Brucelipton.com) / The wisdom of cells )

“ Nếu nhìn vào cơ thể bạn sẽ thấy cả tỷ tỷ tế bào đang sống trong hoà hợp, hãy biết rằng : mỗi tế bào là một sinh linh như mỗi người chúng ta. Mỗi tế bào sống trong một cộng đồng và làm việc để phục vụ cộng đồng. Đâu đó có luật lệ. Tế bào được phục vụ, chăm sóc. Hệ miễn nhiễm lo về sức khoẻ. Cơ quan bài tiết giữ vệ sinh chung. Bộ tiêu hoá phân phối thức ăn. Một xã hội gồm hàng ức cá nhân trong cơ thể đang sống mạnh khi ta có sức khoẻ, trong khi đó chỉ có vài tỷ người trên trái đất mà lại lâm vào tình cảnh mất quân bình và làm cho môi trường bị hủy hoại. “

Như vậy 1 tế bào của một con người cũng có chức năng như con người có 50 tỷ tỷ tế bào.

c.-Vũ trụ toàn ảnh ( Toàn ảnh : holography ) .

Xin xem hai thí nghiệm ( 1 ) và ( 2 ) ở dưới dưới để có thêm ý niệm sơ sài về nhất và Đa.

d.- Nếu ta cắt một thanh Nam châm ra nhiều khúc nhỏ thì các khúc nhỏ đều biến thành những Nam châm đều có hai cực Bắc Nam. Như vậy, Trong Nhất có Đa và trong Đa vẫn có Nhất.

Đó là một vài ví dụ trong nhiều khám phá của Khoa học hiện nay cho ta biết phân nào về sự Hội ngộ giữa Tâm linh và Khoa học. Theo Dịch lý, để được giao hoà với nhau thì cặp đối cực: Tâm linh ( Thiên: thuộc thế giới Vô ) và Khoa học ( Địa: Hữu ) có mức độ cách biệt theo tỷ lệ 3 / 2 thì kết làm Một trong trạng thái hòa, đó là cách biệt theo tỷ lệ 3/ 2 mà Dịch gọi là : ( Tham { 3 } Thiên Lương { 2 } Địa nhi ý số: Hệ từ ) .

Hai nhà Khoa học Trung hoa Dương Chấn Ninh và Lý Chánh Đạo được giải Nobel đã kiểm chứng được luật này: Khi bắn nhân nguyên tử làm phát ra hai tia vi tử Âm và Dương, nếu chặn lại và đo tốc độ của hai vi tử đó thì được tỷ lệ tốc độ của vi tử Dương / Âm là 3 / 2.

### 5.- Thảm trạng của Nhân loại nhất là Việt Nam

Trong thế giới ngày nay, hai lãnh vực Tâm linh và Thế sự không những chưa được giao hoà với nhau, mà còn chưa được phát triển đúng mức, những người chuyên trách về Tâm linh thì lo nhiều về hình thức Lễ bái, về chuyện cứu rỗi đời sau, mà còn coi nhẹ về Nội dung là phần Tâm linh – nguồn mạch của Tình Người - .

Tiền vàn phải lo cung cấp cho mọi người những nhu yếu thâm sâu của con người như “ Thực, Sắc, Diện: nghĩa là cái ăn uống cũng nhu cầu cần thiết hàng ngày, đời sống thuận Vợ thuận Chồng, nhất là Thế Diện hay Phẩm gia của con Người, vì thiếu nhu cầu cần bản trên, nên “ Bản cùng sinh đạo tặc “ nên nhiều người mới làm loạn, họ đầu tắt mặt tối với miếng cơm manh áo, làm sao có thời giờ, phương tiện và cơ hội đôn hậu tình người. Đây là tử điểm mà đảng CSVN đã đánh gục toàn dân VN. Thiết nghĩ đời này mà chưa cứu được, thì làm sao cứu đời sau, đời này mà biết sống hoà với mọi người theo Đạo lý tất sẽ có của Lễ Hòa làm giá cứu chuộc đời sau.

Còn một số những người nghiên cứu về khoa học - nguồn mạch của Lý - thì lại phủ nhận Tâm linh, nên là nhà Khoa học đánh mất Lương tâm, thiếu Lương tâm sẽ là sự hủy hoại của Tâm hồn, nhất là những lý lẽ “ trên không chằng dưới không chịt “ tất gây rối loạn cho Nhân loại.

Có Tu dưỡng đời sống Tâm linh để un đúc nguồn Tình thì mới có tính chất Bao dung giúp mọi người chung sống hoà với nhau, không đang tâm hãm hại nhau.

Còn khi ra sống ở đời thì phải học hỏi nghiên cứu cho có sự hiểu biết tròn đầy ( holistic Knowledge ) để tránh cảnh phiền diện gây cảnh phân hoá. Bao nhiêu sự rối loạn trong xã hội đều do đời sống Tâm linh không được trau dồi, nên gây ra nếp sống Duy lý. Đời sống Duy Lý là nguồn gốc của mọi rối loạn Xã hội.

Cộng sản là những người Duy Lý cực đoan gây ra cảnh một Tập thể có khả năng tinh vi về Giết và Cướp tập thể, gây ra vô vàn tang tóc cho Nhân loại. Không thương người mới đang Tâm giết người, và không hiểu sự Công bằng là lẽ sống Hòa với nhau mới đang Tay cướp của nhau được. Nguồn gốc của Quốc nạn và Quốc nhục do CSVN gây ra đều do sự sống thiếu Tình thương và Lý cực đoan! Xã hội rối ren không chỉ do CS gây ra mà những người Quốc gia cũng có góp Công, những nếp sống Bất Nhân và Bất Công của một số người Quốc gia thuộc tầng lớp trên trước đây, được CSVN dùng làm cơ để chứng minh xã hội cũ đã mục nát, cần phải thay đổi, nên mới lừa dối được Nhân dân thuộc lớp dưới thiếu hiểu biết. Còn những người hiểu biết khác thì Vô cảm và thiếu tinh thần Liên đới trách nhiệm nên mới bị CSVN dè đầu!

Tuy CSVN là nguyên nhân chính cho Quốc nạn và Quốc nhục, nhưng những người Quốc gia cũng không thể vô can, vì vậy cho nên ai ai cũng phải tu dưỡng lòng Nhân để việc cư xử với nhau cho được tương đối Công bằng, khi đó mới mong xây dựng được một xã hội yên hàn.

## 6.- Thách đố sinh tử của Dân tộc Việt Nam

CSVN nay đang ở thế tiến thoái lưỡng nan, không biết hạ cánh làm sao cho an toàn, muốn tồn tại cũng không biết theo ai mà làm nô lệ, nhưng an toàn làm sao khi từ nhân dân trong nước đến các nước trên thế giới đều thấy rõ cái Tham tàn và Cưỡng bạo cũng như gian manh bịp bợm của CSVN, liệu ai dại gì mà dung dưỡng họ, thói thường phù thịnh chứ ai phù suy. Cái họa nằm trong bản chất họ, họ gieo “ Gió Hận thù lớn ” đã gần Một thế kỷ, thì nay họ sẽ gặt “ cuồng Bão đổ nát “ nhanh chừng Một ngày, dài chăng Một tháng.

Như Ngục sĩ Nguyễn Chí Thiện đã gieo thơ: Nếu ai cũng hiểu rõ CS thì đảng CSVN sẽ bị tiêu diệt. Những chế độ bạo ngược xưa nay đều ra đi với tai ương khôn lường chính họ gây ra mà đem tới, không mưu mô nào của họ mà có thể thoát được lưới Trời.

Hiện nay trong nước đang có phong trào đề nghị và tranh luận về việc sửa đổi Hiến pháp với hy vọng có một Hiến pháp Dân chủ thì sẽ giải quyết được nan đề của Việt Nam. Đó là ảo tưởng, việc này chẳng khác nào chữa bệnh nội thương mà lấy dầu cù là chà xát ngoài da.

Theo những nhà chuyên về Hiến pháp ( như Hoa Kỳ ), điều thứ nhất là Hiến pháp Dân chủ phải do đại biểu của Dân ở các Tỉnh ( Ở Hoa Kỳ là Tiểu bang ) dựa theo hoàn cảnh của Tỉnh mình mà soạn thảo, rồi các đại biểu toàn quốc họp lại đúc kết, hoàn chỉnh cho thành mẫu số chung, rồi phê chuẩn thành Hiến pháp Quốc gia, chứ không có nhóm nào có thể làm được việc này.

Thứ hai, khi có Hiến pháp Dân chủ, thì phải có người hiểu tinh thần Hiến pháp ( có Đức có Tài ) mới thực hiện nổi, chứ hạng người tham tàn và cường bạo như CSVN thì biết gì nên cứ nói láo mà làm đại ? Đừng có ảo tưởng chỉ sửa đổi hiện tượng xã hội mà quên bản chất con Người thực hiện Hiến pháp.

Đó là về phía đảng CSVN, còn phía những người không CS thì khi dẹp được đảng CSVN rồi phỏng có thực hiện được chế độ Dân chủ không ? Thừa chắc chắn là không!

Thứ nhất là muốn thực hiện chế độ Dân chủ thì phải có **con người Dân Chủ** có khả năng làm Chủ, chứ không là một nhóm người dù cho là không CS, họ phải là những người Nhân chủ, là những người dân biết cách tự Chủ, tự Lực, tự Cường. Phải có con người Nhân chủ, mới có khả năng làm chủ mình để **kết hợp được với toàn dân**, mới làm nổi việc lớn của nước được. Đây là công việc khó khăn nhất, các chế độ thất bại ở điểm căn bản này, ngày nay nhiều người làm chính trị đang tránh né vấn đề xoi mói lòng mình này.

Khi đã có Hiến pháp như là Hướng Tinh thần chung, như lộ đồ Xây dựng Quốc gia, rồi cần phải có **Tổ chức công quyền** thích hợp gồm những người đủ Đức đủ Tài để đem tinh thần Hiến pháp thể hiện vào các **Cơ chế xã hội**. Phải có một cơ chế xã hội có mối liên hệ cơ thể với nhau mới giúp nhau đồng bộ tiến lên. Nhân sự và phương tiện phải phù hợp với tinh thần Hiến pháp.

Trăm ngàn công việc to lớn và khó khăn về con Người, về Chủ đạo đoàn kết quốc gia cùng Quốc sách về Dân sinh Dân Trí và Dân khí đang chờ được chuẩn bị sẵn sàng, có lẽ chúng ta chưa lưu tâm đủ, đừng cứ tưởng làm cho chế độ CSVN sụp đổ là mọi sự sẽ êm xuôi, cứ như CSVN là khiêng của người ta rập vào mà làm càn!. Thứ xem cuộc Cách mạng mùa Xuân tại Trung Đông, nhân dân các nước nhào lên như sóng vô mà nay đã đi tới đâu rồi? Thừa chưa tới đâu cả, vì đang thiếu những thứ mà chúng tôi vừa bàn trên. Không chuẩn bị cho sẵn sàng và đầy đủ thì khó thành công.

Thành thử các nhà làm chính trị tiên vàn không những phải có viễn kiến về lộ đồ của Dân tộc về việc cứu nước và dựng nước, mà quan trọng hơn là phải biết quyền biến để có kế hoạch khởi đầu từ một xã hội đã đổ nát mọi sự để tuần tự phục hoạt lại từng con Người và từng cơ chế của xã hội. Chắc chưa có cuộc cách mạng cứu nước nào khó hơn cách mạng Dân chủ Việt Nam ngày nay, vì đây đã là cái hổ rác của thế giới, không thể dọn sạch được một cách dễ dàng!

## 7.- Kết luận

Nhân mùa Xuân mới tới với vận hội mới đang đón chờ, chúng ta cần cùng nhau đổi mới mọi sự, trở về với Đạo lý Dân tộc mà xoay chuyển tình hình. Nếu không sớm sửa lá Cờ Chính Nghĩa Quốc gia thì khi ngọn gió lành Dân chủ thổi tới, không lẽ chúng ta giờ hai bàn tay không mà phất?

Đạo lý Dân tộc chỉ vốn vẹn có hai Chữ Nhân Nghĩa: Nhân là lòng Yêu thương nhau và Bao dung như Tình bao la dạt dào của Mẹ Âu Cơ, Nghĩa là lẽ sống Công bằng sâu thẳm “ có Đi có Lại “ như Lý Công chính của Cha Lạc Long. Có được hai viên Ngọc quý này làm hành trang thì có Núi nào mà ngại không vượt qua, Sông nào e mà không đáo bỉ ngạn. Xin đừng khinh thường viên Ngọc Long Toại này!

Nói ra thì tương đối dễ, nhưng để giúp mọi người cùng sống hoà cùng nhau để chung Lòng chúng Trí và góp Công xây dựng và bảo vệ Quốc gia thì quả khó hơn chuyện lên Trời, không có đức Dũng của Nhân Trí thì không làm gì tới nơi tới chốn, cây đũa Thần là ở Nơi Đây và bây Giờ

*trong chính Mỗi chúng ta, chứ không ở những nơi xa vời cao tút ! Vấn đề là mỗi một chúng ta có muốn và có can đảm “ tự canh tân ” không ?*

*Chắc khi nhắc tới những điều này, có vị sẽ bực mình và bảo cứ nhắc hoài đến thứ Văn hoá quê mùa lạc hậu này mãi, nghe mà chối tai, xã hội chúng ta hư đốn cũng do những thứ này đây! Thiển nghĩ, vì “ có Nói mà không chịu Làm những chuyện tầm thường “ , nên Dân tộc chúng ta đã bị “ chết đuối trong vũng nước chân trâu ” , vì cứ vọng tưởng những cái “cao vời xa tút “ nên vong thân, khi con người không làm những việc nhỏ nhặt, việc tầm thường, việc đơn giản...cần thiết cho đời sống hàng ngày, thì làm sao mà có được những việc to lớn, phi thường, phức tạp..., và còn khó hơn nữa là phải làm thường xuyên suốt đời, những sự choáng loà của nền Văn minh nước ngoài đã làm choáng mắt chúng ta, nên không thấy được sự thật đơn giản.*

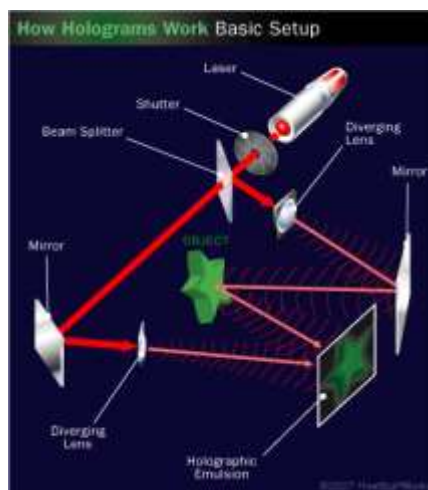
*Mỗi người chúng ta tự hỏi là mình đã có làm những việc từ nhỏ tới lớn được tới nơi tới chốn không, và cách ăn ở của mình từ trong gia đình tới ngoài xã hội có được hoà hảo với mọi người không. Cứ để mắt vào trong gia đình chúng ta, cứ xem các trang mạng đa số toàn là những bài chửi bới nhục mạ nhau, thì chúng ta sẽ nhận biết chúng ta là người thế nào, xã hội chúng ta đã bị rách nát tới mức nào, có cần phải xé toang thêm nữa không, và nên làm những gì để canh tân những điều đó.*

*Vì vậy đừng tưởng chỉ có những người khác là sai, là kém”, mà chỉ có mình ta đã là “ con người hay con người giỏi “ , mà thực ra, kẻ ít người nhiều ai ai cũng bất toàn cả, chúng ta phải bao dung chấp nhận nhau, giúp nhau sửa đổi cái xấu, phát huy cái tốt, cả xã hội phải tạo nên phong trào canh tân, để cho ai ai cũng mở Lòng mở Trí ra đón ngọn gió Xuân mới để giúp cùng nhau đổi mới!*

*Mong sao nguồn gió Xuân ngoài Trời khởi động tình Xuân trong lòng mỗi một chúng ta, giúp chúng ta bừng tỉnh giấc Mê!*

( 1 ) : Vấn đề Đa Nhất: Vũ trụ toàn ảnh (holography)  
( Th..S. Cao Giáp Bình )

Như chúng ta biết trong quang học có phương pháp ghi một vật thể 3 chiều bằng một ảnh 2 chiều (hologram). Kỹ thuật này gọi là holography (phương pháp toàn ảnh). Chữ holography có gốc từ tiếng Hy Lạp (whole, toàn thể) + graphe (writing, ghi ảnh). Đây là một phương pháp chụp ảnh hiện đại. Holography được phát minh năm 1948 bởi nhà vật lý người Hung Dennis Gabor (1900-1079), nhờ thành tích này ông được nhận giải Nobel năm 1971.



Hình 1. Holography trong quang học { Xem ( 1 ) v à ( 2 ) ở dưới }

Hologram là một ảnh 2D (2 chiều), song khi được nhìn dưới những điều kiện chiếu sáng nhất định thì tạo nên một hình ảnh 3D (3 chiều) trọn vẹn. Mọi thông tin mô tả vật thể 3D đều được mã hoá trên mặt biên 2D. Như vậy chúng ta có hai thực tại 2D và 3D tương đương với nhau về mặt thông tin.

**Một tính chất quan trọng khác của hologram là nếu chỉ lấy một phần của nó người ta cũng có thể khôi phục được hình ảnh 3D của vật. (Nhất và Đa)** Tính chất này được diễn tả trong mấy vần thơ đề tựa của William Blake ở dưới (trùng hợp vì triết lý toàn ảnh), mặc dầu chúng được viết từ nhiều thế kỷ trước.

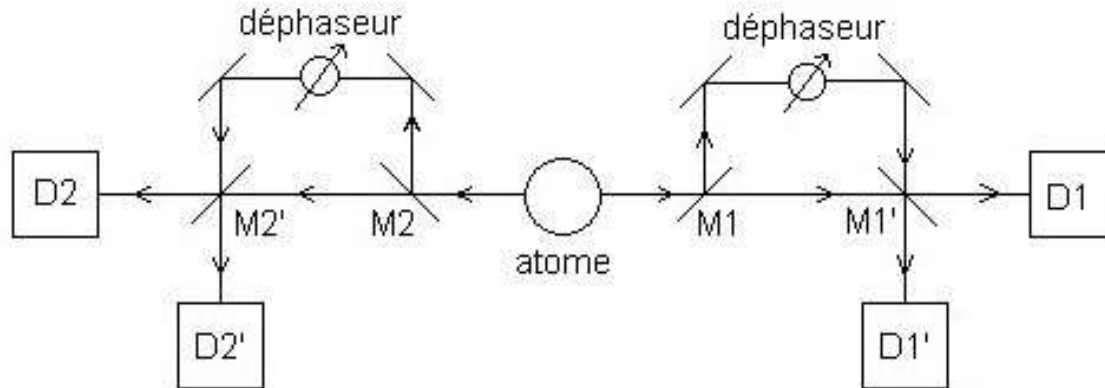
To see a World in a Grain of Sand  
And a Heaven in a Wild Flower,  
Hold Infinity in the palm of your hand  
And Eternity in an hour.

Dịch nghĩa:

Để thấy Vũ trụ trong một Hạt cát  
Và Bầu trời trong một Đóa hoa Rừng,  
Hãy giữ Vô cùng trong lòng tay bạn  
Và Thiên thu trong một khắc đồng hồ.

*William Blake (thi sĩ Anh, 1757-1827)*

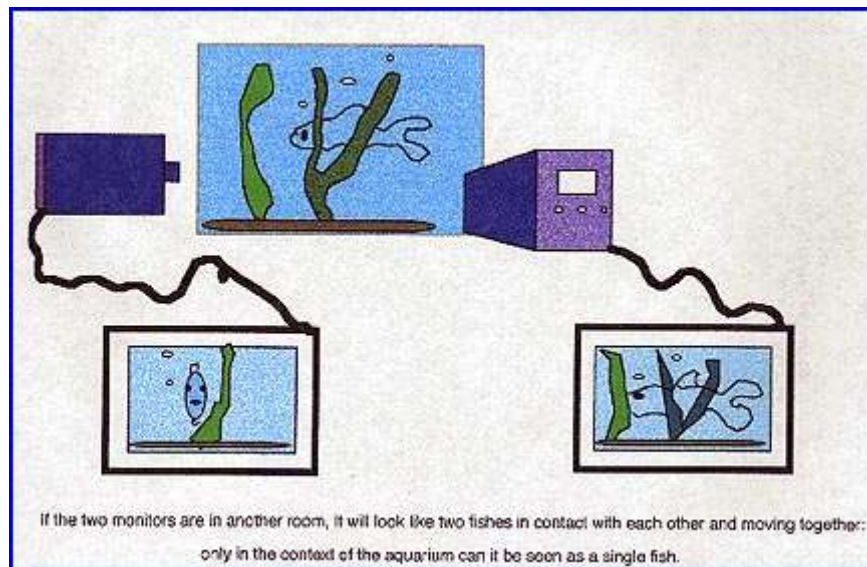
Chacun des photons rencontre deux miroirs semi-réfléchissants (M1 et M1' ou M2 et M2') et, en entrant en contact avec chaque miroir, possède 50 % des chances de le traverser et 50 % des chances d'être réfléchi. Cela leur laisse quatre chemins possibles, dont deux, de longueur différente, aboutissant aux détecteur D1 et D2.



Il y a une chance sur huit, que les deux photons arrivent aux détecteurs D1 et D2 par des chemins identiques, et soient de ce fait détectés simultanément. Or, en insérant des déphaseurs dans le trajet, on peut influencer ces probabilités en faisant appel à la physique quantique. En effet, on peut faire varier les probabilités de coïncidence d'arrivée des photons entre zéro et un quart. Cela défie les statistiques prédites par la physique classique et démontre que les photons conservent un lien, qui, à cause de la distance les séparant, doit dépasser la vitesse de la lumière.

( 2): *Vũ trụ là một toàn ảnh (hologram)*

Khi làm việc tại Phòng thí nghiệm Bức xạ Berkeley về plasma, Bohm đã nhận xét rằng trong trạng thái plasma các electron không hành xử như những thực thể riêng lẻ mà như thành phần của một hệ thống nhất liên thông (interconnected). Điều đáng ngạc nhiên là plasma có thể hút các tạp chất ở biên giống như một thực trùng amip (amoeboid) nuốt chất lạ vào bào nang. Bohm có ấn tượng là biến các electron là một sinh thể. Những ý tưởng đó giúp Bohm tìm ra plasmon, tạo nên tiếng tăm cho nhà vật lý.





*Hình 2. Hai cá vàng trên hai màn hình từ hai camera chỉ là hai hình ảnh của một thực thể ở mức sâu hơn*

Bohm đưa ra một ví dụ: hãy lấy một con cá vàng đang bơi trong bể cá cảnh (hình 2) và tưởng tượng rằng bạn chưa bao giờ thấy một cảnh tượng như vậy, mọi nhận thức của bạn chỉ có được nhờ hai camera tivi A & B quét từ hai góc khác nhau. Khi nhìn vào hai màn hình tivi bạn lầm tưởng đang quan sát hai con cá vàng. Song theo dõi một lúc bạn thấy rằng có mối liên hệ đồng bộ giữa hai con cá này. Như vậy hai ảnh trên hai màn hình chỉ là hai biểu hiện của một thực thể ở mức sâu hơn, trong trường hợp này thực thể đó là bể cá cảnh với cá vàng bên trong. Tình huống này giống như hai photon phát ra từ sự phân rã của một positronium. Theo Bohm tồn tại một thể lượng tử chiếm đầy không gian và các hạt liên thông với nhau một cách không định xứ (nonlocal). ./.



## CHUỘT CHẠY CÙNG SÀO

### I.- Chuột ám chỉ những ai ?

*Thưa : Loài Chuột cũng giống như bè đảng CSVN.*

*Tại sao lại dám ví cái đảng của « Đỉnh cao trí tuệ Nhân loại » là loài chuột ? Tại vì loài chuột lúc thanh thiên bạch nhật thì ẩn nấp trong hang tối, đến ban đêm tăm tối mới dám bò ra từng đàn gặm nhấm mọi thứ đồ đạc, làm bản thức ăn và phá hoại mùa màng của con người. Chuột không những là loài ăn bám, phá hoại, mà còn gieo rắc bệnh tật nữa, như bệnh Dịch hạch rất nguy hiểm và hay lây. Để thấy rõ sự tương đồng, chúng ta hãy lần xem những hoạt động của đảng CSVN trong gần một Thế kỷ nay.*

*Chuột CSVN nguyên từ trong hang “ Tư tưởng Xương cuồng Mác Xít” và trong “ hang Vật chất Pác Bó hay các mặt khu khắp nước” mà ông Hồ khai sáng, nên sự ám chỉ quả thật chính xác. Số là: **Cái nguy sâu xa nhất của CSVN được Tổ tiên Việt đã canh cáo trong huyền thoại Việt Tinh, về ba Vĩ tích của Lạc Long, nói về Mộc Tinh Thủy tinh và Hỏa Tinh. Xin tóm vài ý trong truyện.***

« **Mộc Tinh** hiểu là “ ma mộc , gỗ khô, tức là những gì hủ hoá, nhất là các thứ dị đoan chỉ bằng Xương Cuồng ( lối nói bóng để chỉ Bái vật: thờ vật chất ). Lạc Long quân cũng đuổi đi rồi sau có người dùng ma thuật trừ thêm. Đây là **tinh thần xả bỏ Bái vật**, ma thuật của Vĩ tích.

Truyện **Hồ Tinh** có thể hàm ý Du mục phá Nông nghiệp. Óc Du mục quý quyết được chỉ bằng hò 9 đuôi, **bắt người nhốt trong hang như Cộng sản nhốt người vào hang ý hệ Mác Lê**, nói là hang vì trừ thuyết Mác Lê ra thì không cho dân nghe hay thấy gì bên ngoài nữa . Các sách vở đều đốt hay tịch thu như Tần Thủy Hoàng bên Tàu, không cho ai xem . ”

**Nhục ảnh:** là những ý nghĩ tai hại che khuất lý trí không cho thấy sự thực, nó có hại, một là cuồng tín gọi là Xương cuồng hai là như ý hệ, gọi là rơi xuống hang.

**Thần Xương cuồng:** hay nữa là ý tưởng của lũ đồng, tức là những tin tưởng dị đoan, những vu tưởng, những ý nghĩ của lưu tục.”

*( Kim Đỉnh: Kinh Hùng khai triết, trang 170 )*

*CS cuồng tín về Duy vật Biện chứng, về Mâu thuẫn thống nhất theo kiểu hoặc Mâu hoặc Thuần một mất một còn, như như Nước và Lửa thống nhất để: hoặc Lửa tắt hay Nước thành hơi ? Còn Duy vật Lịch sử vẽ đường cho lịch sử nhân loại chạy theo, nhưng khi vừa chạy đến bức tường Bá linh thì Lịch sử CS đụng vào bức tường ô nhục mà đổ nhào theo.*

**Ta có thể tóm tắt: Tư tưởng CS nằm trong « hang Xương cuồng » , thấy Trời bằng vung, nên đâm ra Duy lý cực đoan. Duy lý cực đoan là tai họa lớn nhất của nhân loại. Do đó mà “ CSVN là những người chỉ biết dơ quả dấm để dành miếng ăn, lấy việc chém giết đồng bào làm lý tưởng đấu tranh “!**

### II.- Hoạt động của đảng CSVN

*Thử xem xưa rày đảng CSVN hoạt động làm sao, họ chuyên hoạt động bí mật vào ban đêm, mục tiêu đen tối là xây dựng một tập thể để đào luyện những tên « Miếng loa Tay cướp “ bằng Bạo động. Họ dấy động sức tàn phá của Hận thù ngút trời để có đủ can đảm Giết mà Cướp. Họ giáo dục lòng căm thù cho Bàn cố nông, gây tử thù với địa chủ, để Bàn cố nông có đủ cam đảm vu vạ cáo gian.*

Họ vón vện chỉ có một cái « Sắc cốt » trong đó một bộ áo quần, một bàn chải đánh răng cùng hộp Gibb và một bầu nước bọt. Họ không không tự mình làm lấy gì hữu ích cho chính họ và xã hội, mà chỉ đem nước bọt rao giảng Hận thù để xây Thiên đường trần gian dùng làm mồi để cướp đoạt.

Muốn cướp đoạt thì phải lừa đảo, lừa đảo không được thì phải áp bức, áp bức không được thì dùng mặt nạ Nhân ái và Công bằng để lừa mà giết mà chiếm. Muốn giết thì phải vu vạ cáo gian, vì vậy mà phải nhân danh cái tốt để làm cái xấu. Đầu tiên thì nhân danh : Độc lập, Tự do, Hạnh phúc để cướp chính quyền, tiếp theo là nhân danh : Nhân dân, Dân tộc, Quốc gia, Lương tâm nhân loại, Đỉnh cao trí tuệ . . . để kẻ công đảng lãnh đạo tài tình mà chễm chệ ngồi lên đầu Dân tộc.

Họ nói một đằng làm một nẻo, chuyên dùng nhân danh để làm điều hắc ám, hắc ám ở chỗ Khi nói « vì lòng Nhân ái mà đảng lãnh đạo công nông lập lại công bằng xã hội bằng cách làm cách mạng chuyên chính vô sản » , đảng phát động quần chúng, trước hết để cướp tài sản của địa chủ, sau lại tước đoạt tài sản và tự do của toàn dân để nhốt tất cả vào chuồng bò tập thể, dùng hộ khẩu và tem phiếu để khoá chặt cửa chuồng bò.

Họ nguy tạo ra hai cuộc chiến tranh để làm cách mạng vô sản triệt để không cần thiết để Giết mà Cướp. Chủ trương của quốc tế CS là phải « gây chiến tranh để làm cách mạng sắt máu », không có chiến tranh không thể dùng bạo lực để trấn áp kẻ chống đối để giết mà cướp. Cuộc chiến tranh chống Pháp là không cần thiết vì khi đó Phong trào giải thực của Hoa kỳ buộc các nước có thuộc địa phải lần lượt trao trả độc lập cho các nước nhược tiểu, và Pháp cũng đã trao trả nền độc lập cho Vua Bảo Đại.

Trung cộng đã giúp VC đánh thắng trận Cao Bắc Lạng để cho việc đi lại giữa hai nước Việt Trung được khai thông. Sau đó mọi kế hoạch làm cách mạng của CSVN cùng mọi thứ đều phụ thuộc vào Trung cộng từ chủ trương đường lối đến các phương tiện chiến tranh như quân nhu quân cụ đều do Trung cộng chỉ huy và cung cấp, CSVN chỉ là tay sai của Trung cộng để thôn tính Việt Mên Lào. Đó là sách lược VC chiến đấu cho Độc lập VN, thực ra chỉ làm đầy tớ tận trung cho Trung Cộng.

Khôn thay khi xong chiến tranh, VC những tưởng là đã có Độc lập, nhưng khối nợ quân trang quân dụng để tiêu diệt phần tinh hoa của dân tộc VN được gông vào cổ làm cho xương sống VC quy xuống, VC bèn lên cắt đất dâng biển trả nợ để giữ ngôi, nhưng càng dâng thì lòng Tham bành trưởng Trung cộng càng dấy lên lấn tới. Đây là cơ may mà từ hơn 4 ngàn năm nay, giấc mộng bành trưởng của Tàu có cơ thành tựu. Nay là nước rút của công cuộc bành trưởng, một mặt Trung cộng miêng cứ nói Hoà bình mặt khác tay Trung cộng cứ nhào tới cướp mọi thứ làm chuyện đã rồi, khi chiếm được thì VC đâu có đủ sức để dành lại, vì bản chất gian manh trá trở nên chẳng ai giúp mà đòi. Nhân dân VN đứng lên phản đối lũ tham tàn cướp nước thì VC ngăn cản bắt giam, vì sợ Trung cộng xiết vòng Kim Cô nghẹt thở, mặt khác lại qua Thiên triều khấu đầu xin xỏ nới tay !

**Còn cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam cũng là nguy tạo theo lệnh của Trung Cộng. Thực sự nếu muốn giải phóng thì phải giải phóng miền Bắc, vì đây là hỏa ngục trần gian, còn miền Nam thì nhân dân được sống Tự do và no cơm ấm áo, sao lại giải phóng để làm Nô lệ ? Tổng thống Ngô Đình Diệm thà bị chết, quyết không để mất Chính nghĩa Quốc gia.**

**Mao Trạch Đông đã giết 60 triệu mạng người để ngồi lên đầu lên cổ dân Trung Hoa, Trung cộng còn đốc thúc VC làm cách mạng Vô sản, một mặt dùng tay CSVN giết cho hết thành phần tinh hoa của dân tộc VN trong mọi lãnh vực cũng như phá nát Thượng tầng kiến trúc là Văn hoá,**

*qua nếp sống thương luân bại lý và phá cho nát Hạ tầng cơ sở để cắt dây Achille của Dân tộc VN, nhất là những thủ đoạn áp bức bóc lột để làm nghiêng nát Lương tâm con Người. Hồ Chí Minh và VC đã có công giết gọn non 3 triệu đồng bào qua cái gọi các cuộc cải cách xã hội, chiến tranh nguy tạo và tù đày.*

*Hết cướp miền Bắc tới cướp miền Nam, tuy cách thức ăn cướp có khác, nhưng cách nào cũng tàn hại con người và phá tan đất nước.*

*Khi thành trì cách mạng bách chiến bách thắng Liên Xô sụp đổ, vì hết cách leo dây, nên CSVN phải quỳ gối làm tôi đòi cho kẻ thù truyền kiếp phương Bắc! Họ là tên chạy cờ cho Quốc tế vô sản, chỉ làm theo Đường lối và kế hoạch của Trung cộng, Trung cộng sai gì giúp gì thì họ thực hiện y chang. Khi Đặng Tiểu Bình quay mặt với chính sách sắt máu của Mao Trạch Đông, VC cũng đổi mới giống như Trung cộng, VC quay ra Kinh tế thị trường, nhưng Định hướng XHCN như Trung cộng để rút ngân quỹ Quốc gia qua các xí nghiệp Quốc doanh, khi Giang Trạch Dân đổi mới theo ba thành phần, VC lại ra sức cướp giật để lên ngôi Tư bản đồ, Cứ xem các dinh thự của mấy tên chớp bu trong Bộ chính trị và tiền gửi ngân hàng con cộp giáy Tư bản thì biết rõ mục tiêu của đảng CSVN. Khi mấy tên cao cấp đã quá no, muốn được bảo vệ thì cho đàn em tất cả địa phương ăn cướp thành phần nông dân đã bao che nuôi dưỡng họ trong thời kỳ ẩn núp trong hang động. Thử xem có thành phần nào của Dân tộc mà không bị CSVN ăn cướp ?*

*Lý tưởng CS rõ ràng như ban ngày :*

***Độc lập** ở đâu ? ở chỗ làm đầy tớ dâng nước cho Tàu, vì Tàu đã giúp đường lối và phương tiện cướp nước để làm giàu riêng.*

***Tự do** ở đâu ? Ở chỗ nhân dân buộc phải tự do làm nô lệ đảng, nhất là ai dám thể hiện lòng yêu nước chống Tàu thì CSVN cho vào tù. VC luôn dùng cách cai trị sắt máu để giam dân trong ngu dốt và nghèo khổ.*

***Hạnh phúc** ở đâu ? Chẳng ở đâu cả, kẻ bị cướp thì đau thương, kẻ cướp được thì ôm của cướp mà run vì không tìm tra lối thoát, ngả nào cũng bế tắc, do « Mưu thâm thì họa thâm » ngày nay CSVN đã dần bước tới khúc cuối của con sào cách mạng vô sản!*

*Sở dĩ đời sống nhân dân sau này có khá hơn là bỏ lối làm ăn tập thể, nên nhân dân ráng làm để sống còn, để thoát kiếp sống hú hồn trong chuồng sản xuất tập thể và vùng kinh tế mới. Còn CSVN thì ngoài việc ăn cướp trắng trợn còn dùng Quốc doanh để tham nhũng để che mắt thiên hạ, cũng như rước Tư bản ngoại quốc vào đầu tư để ăn chặn mồ hôi của công nhân.*

### **III.- Đảng CSVN lãnh đạo cách nào ?**

*Nói là đảng lãnh đạo tài tình, nhưng đảng làm theo sự lãnh đạo của Liên Xô và nhất là Trung cộng. Sách lược giết người cướp nước là sách lược của Liên Xô, nhất là Trung Cộng. CSVN phải theo cuộc cách mạng « Dân chủ nhân dân Chuyên chính của Trung Cộng, vì Việt Nam là nước nông nghiệp như Trung hoa, nên không thể làm theo « cách mạng vô sản chuyên chính » như Liên Xô. Đây là cuộc cách mạng triệt để của Mao Trạch Đông, thà « Giết lầm hơn bỏ sót ».*

*Mao Trạch Đông là ai ? Cha ông Mao tự xưng mình là Thiên tử, tức là con Trời không phải loài người, còn Mao Trạch Đông còn hơn thế nữa, không chịu làm con Trời mà phải làm Trời, Mao Trạch Đông cho rằng chẳng có Thiên Bẩm gì ráo, như Lương tâm, quyền Tư hữu chỉ là ấn bản của nếp sống lâu đời trong chế độ phong kiến hủ lậu mà có, nên Mao Trạch Đông đã dùng lối Tẩy não để xoá cái Thiên bẩm Lương tâm, Tư hữu đi, bằng cách đem bắt nhốt con người vào phòng tối, cho đèn thật sáng chiếu vào đầu với hy vọng xoá đi cái « ấn bản Tư hữu » trong đầu, rồi dùng loa*

phóng thanh liên tiếp để đem « án bản Công hữu » vào óc con người đã được tẩy não, nhưng ông Trời Mao đã không đi tới đâu, chỉ giết gọn được chừng 60.000.000 người mang « Thiên bẩm Tư hữu », mà không xây nên « Công hữu Mao » trong đầu bất cứ ai ! Còn Bác Hồ kính yêu của đảng CSVN cũng suốt đời hy sinh làm cách mạng cứu nước, chỉ cùng đàn em giết sơ sơ chừng gần 3 triệu đồng bào mà dâng nước cho kẻ thù!

Cứ nhìn xem trong xứ Trung Cộng và Việt Cộng ai là kẻ có hàng tỷ, hàng triệu, chỉ bán nước bọt tuyên truyền, không đổ mồ hôi sôi nước mắt, lén lút đem dollar gởi băng kẻ thù cọp giấy Tư bản, vậy nghĩ xem, những đỉnh cao trí tuệ này đang chiếm không những Tư hữu mà còn cả Công hữu nữa? Quả là trò hề Thế kỷ ! Đây là những A Quy khi ký tên không làm sao vẽ nổi một vòng tròn, nhưng túi đã no tròn bằng « quả thực » Tham, Sân, Si !

#### IV.- Truyềnthống Tiên thực của Mao

##### Quyền Tư hữu và Công hữu

Chúng ta thử hỏi Tại sao Mao Trạch Đông tẩy não con Người để làm gì ?

Thưa : Mao muốn chứng tỏ quyền Tư hữu là sản phẩm của chế độ quân chủ phong kiến, không phải là Thiên bẩm, Mao cho là do quyền chiếm hữu Tư hữu nên sinh ra chế độ xã hội bất công, Mao muốn chứng minh rằng Quyền Công hữu là đúng vì trong chế độ CS, tài sản phải để chung ( Công hữu ), mọi người đều làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu, nên có giết để cướp quyền Tư hữu theo ông Trời Mao là đúng !

Có điều căn bản mà Mao chưa học tới là : . Từ thời man sơ, con người sống theo lối **Tiên thực**, nghĩa là của ăn có sẵn đó rồi cứ hái lấy mà ăn như quả chín trong rừng, cá dưới ao sông, lưới về nường mà xúc, súc vật có nhiều nơi, giết được thì ăn thịt, đến khi xã hội đã phát triển thì sinh ra lớp người Tiên thực, như người Chủ trong chế độ Nô lệ, chế độ Đế quốc thực dân, tiếp theo là chế độ CS, họ toàn là hạng người sống theo lối Tiên thực nghĩa là sống trên lưng người khác, nhưng lại hãm hại người đã đem mồ hôi nước ắt làm ra của nuôi sống mình !

Còn một lối sống khác là **Gian thực**, tức là lối sống của những người đem mồ hôi nước mắt làm ra của ăn gọi là Tư hữu, « Tay làm hàm nhai, Tay quai miệng trễ ». Của tự tay mình làm ra là của riêng, mình giữ lấy để nuôi sống mình, sao lại cho chiếm hữu thứ này là bất công, nếu ai chiếm hữu bất công thì có luật pháp phân xử công minh, sao lại vu vạ cáo gian mà giết để cướp ? Vậy những kẻ bán nước bọt mà cướp Tư hữu của toàn dân thì công bằng ở đâu ?

Nếu con người không cần của ăn do tay mình làm ra thì công trình tẩy não của Mao đã thành công, nhưng dầu sao việc giết hàng triệu người bằng bất cứ lý do gì cũng không biện minh được.

Cuộc đấu tranh của nhân loại xưa nay thực ra là cuộc chiến giữa hai hạng người Tiên thực và Gian thực, mà kẻ bạo lực Tiên thực ( thuộc chế độ Du mục ) thường thường thắng kẻ Gian thực nhu thuận ( thuộc chế độ Nông nghiệp ), chỉ có Cha ông Việt Nam ta đã thắng được những cuộc chiến tranh như thế với quân phương Bắc vĩ đại qua cuộc chiến suốt trường kỳ lịch sử, từ nhà Tiên Lê, qua các triều nhà Lý, Trần, Lê, Nguyễn. Tổ tiên chúng ta đã thắng nhiều lần đều bằng :

Chiến lược :

**Lấy Đại Nghĩa để thắng Tham tàn**

**Đem Chí Nhân để thay Cường bạo**

( BNĐC : Nguyễn Trãi )

Và Chiến thuật : **Dĩ Nhu thắng cương, Dĩ Nhược thắng Cường.**

Bác Mao vĩ đại và Bác Hồ kính yêu của CSVN là những người bám theo lối sống Tiên thực, vì quá Tham sinh ra quá Lú, nên đã giết đồng bào và phá tan đất nước. Ngày nay chính đồ đệ của Mao đã xa lánh Mao nhưng chưa dám công nhiên hạ ảnh vất vào sọt rác. Những cách bắt chuột của Mèo theo Đặng Tiểu Bình cũng như đường lối ba thành phần của Giang Trạch Dân cũng chỉ là thay đổi cách ăn cướp để làm giàu và gây chiến tranh bánh trưng để ăn cướp mà thôi !

### V.- Truyền thống Tiên thực của Trung cộng

Khi truy ra Truyền thống của Mao là thuộc nòi Tiên thực, mà ông Thủy Tổ là **Hiên Viên**, sống bằng nghề Du mục từ Tây Bắc tràn qua phía trên sông Hoàng Hà, đó là lãnh tụ Du mục. Khi tràn xuống miền Sông Dương Tử để thôn tính các chủng Việt, qua ba cuộc chiến đã đánh bại Sĩ Vu lãnh tụ của Nông nghiệp ở trận Trác Lộc, máu chủng Việt chảy lan hàng dặm, mà lên ngôi Hoàng Đế, thâu tóm hết đất đai, dân chúng cùng những phát minh như cách làm giấy, luyện đồng luyện thép và nhất là Văn hoá của đại chủng Việt.

Tiếp đến là **Tần Thủy Hoàng** thâu tóm hầu hết chủng Việt. Tần Thủy Hoàng đã bắt 700.000 dân Việt bại trận đày đi xây Vạn lý trường thành làm vinh quang cho nước Tàu và bắt 70.000 nô lệ Việt xây 7 km2 lăng mộ, làm vinh quang cho Thủy Hoàng, sau đó đều bị chôn theo lăng cùng 3000 cung nữ để giữ bí mật.

Đến đời **Nhà Hán thì sai Mã Viện** sang đánh bại hai Bà Trưng, tịch thu linh cổ Trống Đồng về đúc ngựa, để làm mai một Văn hoá VN. Trống Đồng là Di sản « Văn hóa Thái hòa » của chủng Việt, còn ngựa là phương tiện giao thông của quân Du mục, những vó ngựa của quân Mông đã cày nát Tây Đông. Nhà Hán còn dùng Trống Đồng tịch thu được để đúc cột đồng chúc dữ Dân Giao chỉ : « Đồng trụ chiết Giao chỉ diệt : Khi cột đồng bị đổ là nòi Giao chỉ bị tiêu diệt »

**Nhà Tống** cũng « nghịch lộ lai xâm » nhưng bị nhà Lý đánh cho đòn » Thủ bại hư «

Đến nhà **Nguyên** lại sang xâm chiếm nước ta 3 lần trong 60 năm đều bị nhà Trần đánh cho tan tác, **Nhà Minh** thì bị Vua Lê Lợi tiêu diệt lần mòn trong 10 năm trường.

**Nhà Thanh** thì bị Vua Quang Trung quét sạch trong 5 ngày.

Nay đến **hậu duệ Trung cộng** là sự hội tụ giữa truyền thống thâm ác của Đế quốc Phong kiến và gian manh có tổ chức tinh vi của Quốc tế vô sản nên vô cùng hung hiểm.

Nên nay Trung cộng « tham thực « dùng Lưỡi bò 9 khúc liếm 80% biển Đông, tất không thể tránh bội thực làm cho Mẹ Trung hoa « cực thân « !

Những tội ác mà nhà cầm quyền Tàu từ hơn 4 ngàn năm nay ( kể từ Hiên Viên Hoàng Đế ) gây ra cho Việt Nam thì : « Lấy trúc rừng làm bút không ghi hết tội, lấy nước biển Nam Hải không rửa sạch máu tanh do chúng khơi dòng «

Xin Nhớ 70% Dân Trung hoa thuộc Nông nghiệp đều thuộc chủng Việt, họ là anh em bà con của ta, chúng ta chỉ chống « tụi cầm quyền Tàu tham tàn và Cường bạo « mà thôi.

Có một điều nực cười nước Tàu không có nổi một cái Tên có nghĩa, vì trước kia họ là nước ở giữa Tứ Di thuộc chủng Việt : Đông Di, Tây Nhung, Bắc Địch, Nam Man, nên họ đặt tên là Trung, còn tiếng Hoa tự phong là giống sang trọng thuộc loại Tiên thực, sống trên lưng của Gian thực. Vậy tên nước của họ chỉ có nghĩa là người sang trọng sống ở giữa Tứ Di ! Bây giờ Tứ Di đâu rồi, ai thôn tính hết?

Sở dĩ nhắc như thế để chúng ta hiểu nền văn hoá của Trung Hoa nguyên là của thâu tóm được của chủng Việt, do đó khi đoạt được Dịch thì chỉ hót được cái ngọn 64 quẻ để bốc phệ, mà không hiểu

*cái gốc biến hóa hài hòa của Dịch, là gốc của nền Văn hoá Thái hoà, nên mới luôn gây chiến tranh và bành trướng.*

*Để thấy Trung cộng là ai, thì cứ nhìn cái lưỡi Bò 9 khúc của họ, nó chiếm 80% biển Đông. Nó chiếm cả Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam, nghe đâu họ đã viễn dẫn chứng có lịch sử của họ từ thời Hoàng Đế, nhà Tần để nói Hoàng sa Trường Sa là của họ. Việc này chẳng khác khi xưa, những nhân vật văn hoá của Nông nghiệp mà Cha ông Du mục của họ cũng lần lượt cho xen vào sự làm của riêng mình, những nhân vật Văn hoá như Phục Hy Thần Nông được đem vào trước, còn nhân vật cổ nhất là Bàn cổ mới đem vào sau, rõ là ăn vụng mà không biết chùi miệng !*

*Nay họ tuyên bố Hoàng Sa Trường Sa là của họ không thể tranh cãi, ai vào đó đánh cá thì họ đụng cho đắm Tàu, tịch thu mọi thứ và bắt chuộc tiền. Của người ta họ ăn cướp, khi người ta tới đó làm ăn trong lãnh hải của mình thì chúng ta la to là xâm phạm lãnh hải của họ trái phép, Cái lối Nói ngược Làm ngược là Di sản của CS xưa nay !*

*Những lời Nói và Hành động vô liêm sỉ cỡ này cả thế giới đều khinh miệt, thế mà chúng cứ trâng tráo huênh hoang làm càn !*

*Tuồng nào theo tập nấy CSVN cũng đưa đường dẫn cho Trung cộng tằm thực, hết ba mặt Bắc, Đông Tây đều đem nhượng đem bán cho Trung cộng, bao nhiêu địa điểm chiến lược Trung cộng đều án ngữ, mọi lãnh vực đều bị lũng đoạn, nhân dân Việt Yêu nước có chống Tàu thì VC lại kết án là lật đổ chính quyền đem giam cho chết trong tù..*

*Việt Công nên nhớ cái chết của đảng là nằm trong cái gian tham và tàn bạo của đảng Cướp mà ra, chứ đảng tử tế thì không ai lật đổ làm gì !*

## **VI.- Chuột ở cuối sào**

*Đây là cái khôn ngoan của Đỉnh cao trí tuệ CSVN :*

*Về phía quan Thầy, đầu đã cúc cung tận tụy, đã nhượng hết giang sơn VN cho Thầy, mà nào đâu Thầy có thỏa, chỉ khi nào cướp được cả nước VN, tiếp đó là khử trừ hết lũ cam tâm bán nước mình cho Thầy, Thầy mới yên tâm no thỏa. Thầy dùng Tay trò để ăn cướp, nay đã cướp xong thì còn dung dưỡng loài ong tay đó để làm gì, nên không thể không khử đi.*

*Trò đã được gắn vòng Kim Cô vào cổ, mỗi lần muốn là Thầy xiết một khúc là trò xénh vénh, phải phủ phục van xin nói tay, trò đang sống dở chết dở để thỏa mãn lòng tham của Thầy, khi thỏa mãn được lòng tham của Thầy thì bị nhân dân vạch mặt phản nước.*

*Về phía Nhân dân, CSVN đã giết và cướp địa chủ và hãm hại trí thức, nay là cướp nhà đất của nông dân và bóc lột công nhân, bán người, bán nước, nhân dân đã nhận rõ bản chất tham tàn và cường bạo của đảng, hết bao che nuôi dưỡng rồi, những oan khiên của những người bị giết và cướp đã rợp trời, những lời ta thán của toàn dân đã rợp đất. Việc giết và cướp cùng phản bội đồng bào đã đều khắp mặt thì đảng ở với ai ?*

*Về phía quốc tế CS thì chỉ còn tên Thầy gian tham phản Trò và một bạn Bắc Hàn dói meo, nên phải chơi với Tây phương, nhưng chơi với Tây phương không thể dùng mưu vật được, thì làm sao mà làm đối tác, muốn làm đối tác thì phải có Tự do nhân quyền để cho mọi người dân phát triển, hầu ai ai cũng có tư cách và khả năng làm chủ, có thể mới ăn nên làm ra. Nay đảng CSVN vừa leo dây vừa run cầm cập. Ai mà chẳng rõ cái bản chất cướp dật và gian manh của CSVN, cái bùa lừa đảo hết linh rồi, người ta làm ăn với để giúp sửa đổi cái bản chất gian tham và cường bạo, chứ đâu có dung dưỡng được thứ đã hết bản chất người. CSVN nay đang lâm vào tính thế của Tây Sở Bá*

vuông, trước mặt là giòng sông, sau lưng thì địch truy kích. Đảng CSVN thử chiêu hồn Tây Sở Bá Vương nên làm gì để thoát nạn.

Thật ra không có mưu nào mà thoát được, vì Tham thì Thâm, Gieo Gió thì gặt Bão, chẳng ai sửa đổi được lưới trời, chỉ có con người gian ác phải đổi thay.

Mới đây có nhiều vị cao cấp trong đảng CSVN, ngồi lại thảo luận với nhau để tìm kế cứu đảng, nào tố cáo cái sai của nhà cầm quyền tham nhũng, nào bàn về Văn kiện của đảng tức là đường lối của đảng. Văn kiện này là đường lối riêng làm cách mạng của đảng, còn cái công khai là Hiến pháp, mà Hiến pháp là văn bản đi chép của người ngoài trưng ra để nhân danh mà lừa dân, còn Văn kiện chỉ là mưu mô của đảng, có vị cho rằng văn kiện nào cũng sai, chỉ có văn kiện Hồ Chí Minh là đúng. Hồ Chí Minh nói đúng theo ý của ông ta và phe phái của ông, còn không đúng với Dân tộc, khi nào Hồ Chí Minh và đảng CSVN bỏ cái Lòng Tham tàn và hành động cường bạo thì mới sửa được, chứ không sửa cho Lòng rộng trí sâu thì dầu cho Văn kiện nào hoàn hảo nhất, nếu có, cũng giống như ném viên ngọc quý cho chó heo ăn mà thôi. Sửa cái Bản chất cho cái lòng Nhân ái, rồi sửa Hiện tượng bằng hành động công bằng, chứ cứ dung dưỡng tấm Lòng giết Người là Bất Nhân, hành động Cướp của là Bất công, thì chỉ là đưa con Người và Dân tộc vào con đường Kiệt. Không lo sửa Bản chất mà chạy quanh Hiện tượng sai lầm thì chẳng khác nào lấy dầu cù mà xoa ngoài da để chữa bệnh nội thương. Cái mầm ác đang chát ngát trong Lòng, mà sao lấy dầu Cù là mà xoa bóp ngoài Da!

Rồi còn có phong trào tìm cách sửa đổi Hiến pháp. Hiến pháp là Chủ đạo, là lộ đồ của Dân tộc chỉ có đại biểu của toàn dân mới soạn thảo ra được, Địa phương nào ( Ở VN thì là Tỉnh ) thì soạn Hiệp pháp cho địa phương đó. Khi họp đại biểu toàn quốc đúc kết, phê chuẩn mới đem Quốc hội làm luật, ngành Hành pháp thì hành luật, Tư pháp bảo vệ tính chất hợp Hiến của Hiến pháp. Đây là chính sách check and balance để giữ thế quân bình động, chứ đảng cứ ngồi xỏm lên ba ngành rồi nhất trí theo Một Chiều thì lệch hướng mà sụp đổ cái rầm như Liên Xô và Đông Âu.

Phải sửa con người trước rồi đến Hiến pháp, tới Cơ chế xã hội cùng Quốc sách về Dân Sinh Dân Trí và Dân Khí mới ổn.

**Về Nội bộ của đảng CSVN.** Ta nên nhớ trong ngày đầu của cách mạng tháng 8 năm 1945, thành phần giúp cho cuộc cách mạng thành công đa phần là con của địa chủ phú nông cùng trí thức. Đó là thành phần tinh hoa của Dân tộc.

Mặt khác Quốc tế CS có một sách lược Lừa Bịp rất hấp dẫn với thành phần kém hiểu biết : « Được cả thế giới mà chỉ mất xiềng xích » Khi cướp được thế giới rồi thì « Làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu », rõ là Thiên đường trần gian. Vậy mọi người phải hy sinh triệt để cái Hiện tại để xây Thiên đường Tương lai, đây là sự dối trá ngu dân kinh khủng, vì « không có Hiện tại thì làm gì có Tương lai, bỏ cái Hiện tại để vong thân xây dựng Tương lai mộng tưởng, là ý tưởng vong Thân, vong Nhân. Còn thêm cái Hướng phục vụ lộn ngược, đúng ra Xã hội phải phục vụ con Người, đảng này lấy con người phục vụ xã hội không tưởng, nên đảng CS đã dùng dầu làm chân, nghĩa là đi lộn đầu, chỉ vì lòng Tham nên lú, đâm đầu vào việc giết Người cướp Của. CS lại có tổ chức kìm kẹp con người rất tinh vi, nên với tư tưởng cực đoan là nó nghiền nát con Người. Chủ trương » thắt bao tử và ngu dân « để thực hiện ảo tưởng Hạnh phúc là đại gian ác, « Giết người cướp của » của một lớp người để mưu hạnh phúc cho một số người khác là vô cùng tàn bạo, thực ra tới nay chẳng có lớp người nào mà không bị lần lượt bị áp bức và bóc lột ! Vì đi làm cách mạng lộn đầu xuống đất, nên càng làm càng sai, gây ra nhiều người chống đối, gây ra nhiều kẻ thù, nên càng phải càng tàn bạo để loại trừ kẻ thù, trong nội bộ đảng cũng có ban



**ám sát, cảnh tàn hại con Người bắt nguồn từ đây, để theo đúng tinh thần cách mạng triệt để, Mao chủ trương « giết làm hơn bỏ sót », công việc này chẳng khác nào bóc củ hành, cuối cùng chẳng có đảng viên CS nào là chân chính, Văn kiện nào của đảng là không sai !**

Phong trào Nhân văn giai phẩm là sự phân hoá đầu tiên trong đảng CSVN, CSVN ghép tội cho họ là những người « Công thần chủ nghĩa ». Đây là sự phân hoá do hai chủ trương của CS quốc tế. Phía Nam Tư là CS Quốc gia, những người con cái địa chủ phú nông trí thức tham gia Cách mạng đều được chiếu cố nâng đỡ, chính sách này Mao gọi là « Cách mạng Cải lương », còn theo Mao thì phải « Cách mạng Triệt để » hầu tận diệt kẻ thù, giai cấp địa chủ, phản động không bao giờ chịu buông nhà tài sản của mình, nên phải diệt sạch. Những người trong phong trào Nhân văn giai phẩm đều bị cho đi làm lao động khổ sai !

Tiếp đến là phe phái Thân Nga, thân Tàu. Phe thân Nga thì sợ Trung cộng, kẻ thù truyền kiếp, phe thân Tàu thì loại trừ thành phần thân Nga, Hồ chí Minh, Võ nguyên Giáp và đồng bọn thân Nga hơn, nên phe thân Trung cộng cho phe Hồ chí Minh ra rìa, Võ Nguyên Giáp về vườn coi Xưởng Đẽ.

Sau khi chiếm miền Nam thì phe miền Bắc loại trừ phe miền Nam, nhất là « nhóm sô cầu ( Cho rơm dùng để cúng tế ) Mặt trận giải phóng miền Nam ». Chì một thời gian ngắn là Mặt trận nguy tạo giải phóng bị xoá tan.

Khi thống nhất đất nước thì lại xảy ra tình trạng « trâu cày trâu cột », thành phần trâu cột chống thành phần trâu cày có quyền tham nhũng, nên sinh ra một số chống đảng, bỏ đảng, trả thẻ đảng, xa lánh đảng mà chưa dám ra mặt.

Cha ông chúng ta bảo khi chung nhiệm vụ thì thương nhau, khi chung quyền lợi thì hãm hại nhau, mà CSVN là một đảng cướp, làm sao thoát cảnh xâu xé nhau về danh lợi ! Cuộc họp kỳ 6 vừa rồi cũng phản ảnh cuộc đấu đá giữa trâu cày và trâu cột để dành miếng ăn.

Những trò kiếm điểm tự phê là những trò hề, vì đa số những đảng viên CS là những con Người mà thượng Đế quên gắn con Tim ( Bài « con người Khổng lồ » của Trần Duy trong Giai phẩm mùa Xuân ).

**Vậy đảng CS muốn sửa đổi thì tiên vàn phải xin Thượng Đế gắn cho mỗi đảng viên một con Tim để không còn Giết Người và cướp của nữa ! Nhưng với họ đâu có Thượng Đế mà xin !**

**Tóm lại nội bộ đảng CS đã nát bậy như tương, từ bên trong đảng, tới nhân dân, tới phe XHCN, tới quốc tế, quay mặt về đâu, CSVN cũng chỉ thấy rặc kẻ thù ! CSVN khi nào cũng sợ người ngoài lật đổ, nhưng kẻ thù nguy hiểm nhất của họ cũng chính là Tư tưởng CS bất Nhân trong họ. Lưới Trời lồng lộng : Gieo Nhân thì gặt Quả, Tham thì Thâm, Ác giả Ác báo.**

**Mỗi người CSVN nên tự hỏi : Mỗi tình thắm thiết Việt, Trung, Xô ở đâu ? Tình hữu ái giai cấp ở chốn nào đây ?**

**Rõ ràng đảng CSVN đang ở mút sào của con đường gian ác.**

## VII.- Vài lời chia sẻ với đảng CSVN

Đảng CSVN nay từ bề đều thợ địch, mà kẻ thù nguy hiểm nhất lại chính là tư tưởng CS trong mỗi đảng viên, vì tư tưởng này là giết người, hãm hại người để cướp của, một chủ nghĩa loại trừ con

Người ngay cả con người CS, để giải cứu chỉ có con đường duy nhất là từ bỏ tư tưởng CS, thành tâm đi về với Đạo lý dân tộc. Đạo lý Dân tộc chỉ vắn vắn có hai Chữ : Nhân và Nghĩa.

**Nhân** là lòng Yêu thương con Người, mọi Người và Vạn vật. Phải có lòng bao dung như Bọc Mẹ Âu Cơ, ăn ở với nhau như là Đồng bào mới có thể chấp nhận nhau tha thứ lỗi lầm cho nhau mà giúp nhau sống cho tử tế, chứ con đường gian ác chỉ tàn hại con Người và phá tan Dân tộc. Con người CSVN chỉ biết yêu thương thờ lạy những tên đồ tể tội đồ của Quốc tế cùng kẻ thù truyền kiếp, mà hận thù đồng bào và khinh khi Tổ tiên.

Đồ Nho Hồ Chi Minh đã dám hỗn xược xướng họa « Tôi Bác « với đức Trần Hưng Đạo

### **Bác đẹp quân Nguyên thanh kiếm bạc Tôi trừ giặc Pháp ngọn cờ hồng !**

Còn **Nghĩa** là bốn phân phải ăn ở công bằng với nhau ngay trong gia đình và xã hội. Muốn trau dồi Nhân Nghĩa thì phải tu thân hàng ngày. Trước tiên là biết trân quý con người, kính trọng và yêu thương mọi người kể cả em bé, ngay cả ông ăn mày. vì con người là loài linh thiêng cao quý hơn vạn vật. Có yêu thương thật sự mới có lòng bao dung ngay với những kẻ làm đường lạc lối.

Còn **Nghĩa** là bốn phận phải cư xử công bằng với nhau, muốn có Nghĩa thì phải trau dồi các đức Tính : Lễ , Trí , Tín.

**Lễ** là trọng Mình và trọng Người, có trọng Mình mới biết cách trọng Người. Con người CS trọng Xít, Mao, Hồ, mà khinh Tổ tiên dựng nước và bảo vệ nước, nên cứ thản nhiên khinh khi đồng bào và bán nước là mồ hôi xương máu của Tổ tiên từ gần năm ngàn năm nay để lại, là việc đại Thất lễ !

**Trí** là hiểu mình và hiểu Người có hiểu được mình thì mới hiểu được Người khác, cái hiểu lớn nhất là Mình là con Người còn bất toàn. Thói thường ‘ Việc người thì sáng, việc mình thì quáng » chỉ thấy lỗi nhỏ nhặt của người khác, mà không biết đến cái lỗi to lớn của mình, như việc giết người này để mưu hạnh phúc cho người khác ! Chỉ vì ngồi đáy giếng, cái Trí chỉ thấy Trời bằng Vung Mác Lê !

**Tín** là tin Mình và tin Người, mình không giữ chữ Tín với chính Mình thì làm sao thủ tín với người khác. Qua gần thế kỷ người nhân dân Việt Nam mới thấy không thể tin bất cứ điều gì nơi CSVN.

Con người CSVN luôn mang kiếng Hận thù, nên nhìn gà ra quốc, nhìn đồng bào thành kẻ thù, » nhìn kẻ thù thành bạn thân môi hở răng lạnh » , lấy việc giết người cướp của của kẻ thù ( đồng bào ) là thực hiện lý tưởng CS !

Do đó trau dồi Nhân Nghĩa là phần cốt tuỷ của cung cách làm Người. Nghe thì dễ nhưng làm cho được thì quá khó, khó còn ở chỗ ai ai cũng phải làm như thế thì gia đình mới êm ấm, xã hội mới yên vui. Những phân biệt giai cấp quý tiên sang giàu nghèo hèn. . . nhất là giai cấp đấu tranh, đều là đầu mối không yêu thương con Người đủ, nên hãm hại con Người, và phá tan xã hội !

Nghe những điều nhảm tai này tất nhiều người sẽ dè bủ xa lánh. Nhưng không Vì nhân cách này thì con Người hoá thành Sài lang man rợ !. Con người CS là ví dụ cụ thể và Chế độ CS là một bài học xương máu cho Dân tộc Việt Nam.

Do đó CSVN muốn sửa đổi thì phải sửa đổi con Người trước, để giúp con Người biết cách mở Lòng mở Trí mà phục vụ con Người, chứ không bắt con Người phục vụ xã hội ảo tưởng. Lập nên xã hội là

để phục vụ con Người, mà hạnh phúc của con Người là phải có cơm no áo ấm và có đủ thứ Tự do cần thiết làm con người Tự do, con Người Tự do biết sống hoà cùng mọi người và vạn vật.

Theo thiên ý thì đa phần người CS lúc đầu đều là những người hăng hái yêu nước, yêu đồng bào dám dấn thân vào chỗ nguy hiểm để thực hiện chủ nghĩa CS, chỉ vì mắc bệnh Xương cuồng mà rơi vào bẫy của kẻ thù truyền kiếp, không thoát ra được !

Khốn thay! Quý vị không biết Chủ nghĩa CS là gì ? Thưa : Âu châu đã cống hiến cho nhân loại 3 cái tai họa lớn : Đó là Chế độ Nô lệ, Đế quốc Thực dân rồi chủ nghĩa CS. Chủ nghĩa CS là con đẻ của hai chế độ bất Nhân và bất Công trên. Chế độ CS là chế độ trả thù chế độ Nô lệ và Thực dân. Vì vậy mà chủ nghĩa CS lấy Hận thù làm động lực đấu tranh giai cấp, sức mạnh của Hận thù là phá hại, còn Yêu thương mới là động lực xây dựng.

Nước Việt Nam ta có chế độ vua quan lạc hậu, nhưng không có chế độ phong kiến và nông nô như Tàu, mà chỉ có hiện tượng nô lệ, nên theo Tàu mà đấu tranh giai cấp là theo giặc thực hiện âm mưu giặc để hại dân phá nước, Tàu giúp CSVN làm cách mạng Triệt để là để thực hiện âm mưu tiêu diệt sinh lực của Việt Nam, đã hơn 4 ngàn năm nay Cha ông họ không thể nào xâm chiếm được. Tàu là kẻ thù truyền kiếp hung hiểm nhất, nước Việt Nam không ngóc đầu lên được là do sự độ hộ hơn 1000 năm rồi 7 lần đem đại quân qua cướp phá. Vậy Chế độ Vua quan lạc hậu hay Đế quốc phong kiến và CS Tàu, trong hai ai là kẻ thù nguy hiểm hơn ?

Pháp là Đế quốc Thực dân là kẻ thù 100 năm, nhưng không hung hiểm bằng Tàu.

Qua gần 70 năm, môi ai hở răng ai lạnh, núi sông ai liền với sông núi ai? Mối Tình thăm thiết Việt, Trung Xô ở đâu ? Người bạn vàng 16 chữ vàng và 4 tốt đã cầm nhâm thác Bản Đốc, ả Nam quan, bao nhiêu km<sup>2</sup> của vịnh Bắc bộ, Hoàng Sa giao cho người bạn tốt giữ gìn, nay đã trả lại chưa, bao nhiêu đảo của Trường Sa ai chiếm, bao nhiêu vùng đánh cá của VN mà sao ngư dân không được đánh bắt, ai cho tụi giặc án ngữ, những khu rừng dọc Trường Sơn, Cao Nguyên Trung phần ai ai đóng chốt trên đó,

Bao nhiêu đoàn người « Tình vì dân, động vì binh » đang có mặt từ Nam quan đến Cà mầu vừa làm ăn vừa đợi thời cơ đánh cướp. Ai rước kẻ thù truyền kiếp vào nhà lũng đoạn mọi cơ chế của xã hội. Những tai họa đó có phải để trả nợ chiến tranh giết đồng bào, hay mua chức Thái thú ? Tất cả mọi việc đó kẻ thù nào đưa vào hay chính đảng CSVN cố tâm thực hiện ?

Nay ai cấm những thành phần yêu nước Việt Nam, chống kẻ thù truyền kiếp xâm lược lãnh hải và lãnh thổ, tại sao lại bắt giam và hãm hại những người yêu nước. Một chế độ tàn bạo hung hiểm nhất lịch sử loài người có nên tồn tại nữa không ?

Thực tình tôi nói theo sự kiện cụ thể chứ không có ý nói xấu chế độ, chỉ có việc tôi không nêu ra hết được mà thôi, thực tâm tôi đau xót vì các đảng viên CS mắc bệnh Xương cuồng mà cố chấp, nhưng tôi cố không để cho lòng Hận thù sai khiến tôi.

Tôi biết rằng không phải chỉ có các đảng viên CS bị lừa mà trí thức các nước Tây phương cũng mắc bẫy, vấn đề là khi biết bị lừa thì nên dứt khoát với chủ nghĩa CS, trở về cùng Dân tộc mà lập công đài tội, không nhận thức được như thế là không thật lòng. Tội nặng nhất là biết lỗi mà không sửa, vì ai ai cũng bắt toàn, tôi coi những người CS là Đồng bào đi hoang, tôi chỉ làm công việc nói lên tư tưởng CS là nguồn tai vạ, mà không cố ý tiêu diệt con Người, vì làm như thế cũng chẳng khác nào CS.

Nay đảng CSVN đang ở đầu mút của cái sào gian ác, không những gian ác với Đồng bào mà còn với Tổ tiên và Trời Đất.

Những đảng viên CSVN trong bộ Chính trị nay Tâm trí không có chút yên tĩnh để mà hồi tỉnh, để xem cả tập thể của họ đã gieo rắc bao nhiêu tai họa cho con Người và Dân tộc ?

*Nay đang ở trong con đường kiệt tiến thối lương nan, không thể theo Tàu nữa, nhưng làm sao tháo vòng Kim Cô ra khỏi cổ, không thể theo Mỹ vì sợ phong trào Dân chủ nghiền nát, duy có một điều đơn giản là trở về với Đạo lý Dân tộc, con đường này cũng khó lắm vì CSVN có nói gì thật lòng cũng chẳng ai tin. Tất cả những oan nghiệt đó đều do sự tham tàn và cường bạo mà ra, phải thực tâm từ giả con đường gian tham này thì mọi sự sẽ hanh thông.*

*Việc đầu tiên mà đảng CSVN phải làm là dẹp cái nhà mồ của Hồ Chí Minh ở ba Đình, bao nhiêu ảnh tượng toàn quốc của ông Hồ cho vào hố rác hết, tố cáo những tội ác của CS đã gây ra cho dân tộc, khi đó đồng bào mới tin. Mặt khác phải cùng mọi người trong Dân tộc giúp nhau sống theo đường Nhân nghĩa, theo Bác ái, Công bằng cũng như Từ bi, trí huệ.*

*Sống theo Đạo lý phải trả giá, cái giá thành tâm thiện chí hồi cái để sống với con người có Tình Người, để cùng Dân tộc giải quyết những oan khiên do sự gian ác mà quán chặt vào. Đây là đạo cho CSVN hiện nay.*

*Thiện nghĩ cái hố chia cách giữa người CSVN và thành phần không CS trong Dân tộc đều do sự khôn Độc mà gây ra đại Đàn, lỗi chung chẳng ai có trách nhiệm, chỉ có Dân tộc phải gánh hết tất cả hậu quả chia rẽ tang thương.*

*Về phía Quốc gia cũng còn nhiều người khôn lắm, khôn ở chỗ cực đoan, đĩnh ninh cứ giết cho hết người CS, Miệng cứ nói mà Tay không làm được gì. Việc làm quan trọng nhất là thực hiện sự sống Nhân Nghĩa trong cuộc sống hàng ngày để làm tỏa sáng chính nghĩa quốc gia, khiến cho sa mù bóng tối CS biến tan dưới ánh bình minh của Đạo lý Dân tộc.*

*Dân tộc Việt Nam đang ngoi ngóp trong hố chia rẽ của vũng nước chân trâu, người Việt Nam nào cũng hay cũng giỏi cả chỉ có Dân tộc Việt Nam phải chịu tiếng ngu, cái ngu của « Khôn Độc, Đại Đàn » ! Không có dũng lực của Nhân Nghĩa thì cả hai phe đều không vượt qua cái hố oan khiên chia cách ! Cầu xin Hồn thiêng Sông Núi độ trì cho.*

*Không biết những lời tôi viết phản ảnh được bao nhiêu sự thật, thiện nghĩ chỉ có sự thật mắt lòng mới cảnh tỉnh được giấc mê của tất cả chúng ta. Xin tha thứ cho những lời thất thố.*



## GÓP Ý CỦA MỘT CÔNG DÂN

### VỀ DỰ THẢO HIẾN PHÁP

#### A.- Quan niệm về việc Cứu Nước và Dựng Nước

*Vì phải bàn từ Góc cho tới Ngọn, chúng tôi xin phép đi xa Vấn đề một chút: Ngày nay đất nước chúng ta đang đứng trên bờ vực thẳm, nếu chúng ta thực lòng muốn cứu nước, thì thiện nghĩ chúng ta không thể lờ đi hai vấn đề quan trọng bậc nhất sau đây:*

*1.- Văn hoá tức là nếp sống của Cá nhân cũng như mạch sống của Dân tộc.*

2.- **Luật pháp** là những nguyên tắc bảo vệ và phát triển công trình đem Đạo lý của nền Văn hoá vào Xã hội hay gọn hơn là Đem Đạo lý làm Người vào Đời để giúp nhau ý thức hơn về việc sống Hòa với nhau mà cùng nhau Dựng và Giữ Nước

Đây là hai mặt trận nền tảng trong nhiều mặt trận khác để thực hiện một chế độ Dân chủ chân chính. Toàn dân Việt Nam ai ai phải cũng tham gia vào hai mặt trận này, để **loại bỏ** một “ chế độ **Tham tàn và Cường bạo** “ đã tàn dân và hại nước và đồng thời **xây dựng** một Chế độ có “ nền tảng **Chí Nhân** để thực hiện **Đại Nghĩa** “ hầu mưu phúc lợi cho toàn dân. Đây là vấn đề nền tảng và dài lâu, vì nó tồn tại mãi với con Người, nên phải sửa và xây từ Gốc đến ngọn, mặc dầu chúng ta đang sống trong thời đại cao tốc với lương thực mĩ ăn liền.

### I.- Cứu Nước bằng Mặt trận Văn Hóa

Mọi sự trong Gia đình và Gia Xã hội được Tốt hay Xấu đều do con Người làm ra: Con Người Nhân Nghĩa thì sống và làm việc công minh để xây dựng con Người Gia đình và Quốc gia trên nền tảng vững chắc, có vậy mới mưu được hạnh phúc cho mọi người.

Còn con Người Tham tàn vì muốn ăn sẵn, nên phải Cường bạo để giết mà cướp, không dễ gì mà cướp được công của từ mồ hôi và xương máu của người khác, nên phải làm điều gian ác để mưu lợi ích cá nhân, đảng phái, hay phe nhóm bằng áp bức bóc lột, cướp bóc, giết người hàng loạt, phá tan đất nước, thậm chí bán cả nước.

Cuộc sống con Người có muôn hình muôn vẻ, thật khó mà tóm tắt cho được, nhưng một cách tổng quát, chúng ta có thể chia ra hai hạng, do đó mà có hai nếp sống khác nhau:

1.-Nếp sống **Tiền thực** là nếp sống ăn sẵn, thực phẩm đã có sẵn đó, chỉ cần hái lượm mà ăn, người tiền sử đã sống bằng cách này, khi nguồn thực phẩm đã cạn, thì con người phải tìm kế sinh nhai khác, hoặc làm nghề Chăn nuôi như Du mục ( khác với mục súc, nhà nông cũng nuôi súc vật ), hoặc làm nghề Nông. Ngày nay không đâu sống hoàn toàn bằng lối Du mục hay Nông nghiệp. Tuy mức độ khác nhau rất phức tạp, nhưng hai nếp sống lâu ngày đó đã gây ấn bản vào Tâm Trí con người, tạo ra hai nền Văn hóa khác nhau.

Người sống bằng nghề **Du mục** luôn ngồi trên lưng ngựa với cây gậy mục đồng trong tay, quanh năm suốt tháng ngồi trên lưng ngựa, rong ruổi trên các đồng cỏ mênh mông để chăn súc vật, họ ở lều vải, di chuyển luôn luôn, quen lối điều khiển súc vật, họ chuyên giết súc vật để ăn thịt, nhiều khi giết rất tàn bạo như đóng cọc vào đất rồi cho chết từ từ cho lòng thỏa thích. Do chế độ ăn uống và nếp sinh hoạt đó mà nhiễm vào tính chất bạo động, quen và thạo việc chém giết, luôn gây chiến tranh (để chiếm đồng cỏ ) và bành trướng. Đến lúc hết chiêm đồng cỏ để chăn nuôi, thì thôn tính các sắc tộc sống bằng Nông nghiệp trù phú, họ chiếm dân, đất đai, các phát minh và nhất là Văn hoá.

Những Đế quốc phong kiến Trung hoa ở Đông phương, chế độ Nô lệ, Đế quốc thực dân và Cộng sản Tây phương đều thuộc nếp sống Văn hoá Du mục này. Họ là những người tiếp tục cuộc sống ăn sẵn, nên phải cướp đoạt giết chóc với những thủ thuật gian ác đã lập nên các chế độ độc tài rất tinh vi.

Các chế độ của Tàu từ lãnh tụ Du mục là Hiên Viên đã đánh chiếm các chủng Bách Việt ( gần 800 sắc tộc ), mà lên ngôi Hoàng đế vào thời Tam Hoàng. Từ đó trở đi đến Ngũ Đế, Hạ, Thương, Chu, Tần, Hán, Tấn, Tuỳ, Đường, Tống, Nguyên., Minh Thanh, Trung Hoa Dân quốc đến Trung cộng, đa số các nhà cai trị đều cai trị nước và bành trướng theo lối Du mục, nghĩa là Tham tàn và Cường bạo, sau Hoàng Đế, nổi nhất là Tần thủy Hoàng người Tây Nhung và Hán Vũ Đế người Nam Man tuy đều thuộc Tứ Di nhưng lại rất tàn bạo và gian ác. Gần đây thì Mao Trạch Đông là tên đồ tể đã

giết 60 triệu nhân dân Trung Hoa và nuôi mộng bành trướng cả Thế giới, ngày nay Trung cộng là con ếch ương đang gồng mình làm con bò vĩ đại, hồng nuốt chửng cả thế giới, viện lý do cần có Không gian sinh tồn. Trong cuộc cách mạng vô sản chuyên chính Trung cộng đã giết đến 60 triệu dân Trung hoa!

Chúng ta nên nhớ 70 % dân Tàu đều thuộc chủng Việt, họ thuộc thành phần Nông nghiệp bị thôn tính vào. **Chúng ta chống nhà cầm quyền Trung cộng Tham tàn và Cường bạo, chứ không bao giờ chống nhân dân Trung quốc** vì họ đều là anh em, hơn nữa “ Tír hải giai huynh đệ “.

Cụ Nguyên Trãi đã tóm tắt nền **Văn hoá Du mục bất kể Đông Tây đều là “ Tham tàn và Cường bạo ”. CSVN là tội đồ của Thiên triều Bắc phương nên cũng rập theo lối sống đó.**

**Chúng ta Chống CSVN là chống lối sống Tham tàn và Cường Bạo làm khổ con người và làm tan hoang Đất nước. Đây là mặt trận Văn hoá, lấy “ Chí Nhân và Đại Nghĩa “ để chống với “ Tham tàn và Cường bạo “. Do đó muốn cứu nước và dựng nước cho có hạnh phúc bền lâu thì mỗi một chúng ta phải trau dồi lối sống và hành động theo Nhân Nghĩa.**

2.- Những người sống theo **Nông nghiệp** thuộc loại **Gian thực**, nghĩa là họ phải đổ mồ hôi sôi nước mắt tìm cách bới đất lật cỏ và luôn quan chiêm thời tiết để gieo trồng mới có miếng ăn, họ sống gần Thiên nhiên, ham lao động nên sáng tạo, tính tình khoan hậu, biết giá trị của cần lao, biết công biết của, nên không nỡ làm điều bất công gian ác hại đến người khác và nhất là cảm thấy trái với lương tâm.

Trong thế giới có ba nền Nông nghiệp lớn: Một bên Ấn độ ở vùng sông Gange, một bên Trung Đông, vùng giữa hai giòng sông Euphrate và Nile, hai vùng này đều bị Du mục tiêu diệt, còn vùng giữa hai sông Hoàng Hà và Dương Tử thuộc Đại chủng Việt thì bị Du mục từ Tây Bắc tràn qua thôn tính, hầu hết các chủng trong Bách Việt, họ chiếm đất chiếm dân, chiếm phát minh nhất là Văn hoá, vì cả đời ngồi trên lưng ngựa, những người Du mục có thì giờ đâu suy tư, chiêm nghiệm Trời Đất mà Văn với Hoá. Trong bách Việt chỉ có Lạc Việt là chống đến cùng, vừa chống vừa lùi về phương Nam để lập quốc cho đến ngày nay.

Các nhà cầm quyền Tàu đã cai trị VN hơn 1000 năm, và 8 lần đem đại quân qua đánh chiếm, nhưng đều bị quân dân ta đánh cho những đòn thảm bại. Nước ta tuy nhỏ dân ta tuy ít của ta không nhiều, nhưng lần nào Tổ tiên chúng ta cũng đánh cho con người không lồ phương Bắc thảm bại, dũng lực đó là của Trai hùng Gái đảm Việt do nền Văn hoá Thái hòa của Việt tộc mà có, nhưng vì bị kẻ thù truyền kiếp Tàu và thực dân Pháp làm cho dân ta điều đứng nên bị lãng quên một phần.

Đến thời Hồ chí Minh, đảng CSVN mới bỏ Cha ông Tổ tiên, rước Xít Mao về thờ, nhất là làm tội đồi cho Tàu cộng, không ngờ vì quá mê tham cướp giật mà sinh lú, nên bị mắc mưu thâm, Tàu cộng xiềng lẩn vòng kim cô vào cổ, nên buộc phải bán lần đất nước, đến nay không còn biết đường nào mà rờ:

**Nếu đứng về phe Mỹ** mà cứu nước thì giữ được nước nhưng tiêu Đảng, vì Mỹ chỉ cần đối tác trong chế độ Dân chủ làm cho dân phát triển mà làm ăn, và giữ vững an ninh để bảo vệ nhau, chứ không cần nô lệ. Nhân dân với trình độ thấp kém thì làm sao có thể đóng vai trò đối tác để làm ăn với người ta.

Nếu còn **tiếp tục theo Tàu** thì mất nước, vì Trung cộng chỉ cần vị trí chiến lược, đâu có cần đến dân Việt Nam, họ bảo nếu dân họ có chết đi một nửa còn lại chừng 5, 7 trăm triệu cũng đủ cai trị thế giới. ( Theo Tướng Trì hạo Điền: Cựu Bộ trưởng Quốc phòng Tàu ). Khi Tàu cộng chiếm được nước VN thì giữ đảng CSVN làm gì, để tránh hậu hoạn thì họ sẽ đem khừ trừ cái loại đảng phản quốc ấy đi là chuyện không phường gian ác nào bỏ quên!

Một điều quan trọng là chúng ta phải chất vấn đảng CSVN phải làm rõ vấn đề Ông Hồ Chí Minh và Hồ Tập Chương, tuy một trong hai đã lãnh đạo đảng CSVN đem tai họa cho Việt Nam, nhưng mà mức độ khác nhau. Nếu quả thật ông Hồ Chí Minh chết năm 1932, thì làm sao những đảng viên cao cấp CSVN thời đó không thể không biết tới chuyện, chắc phải nhận ra Hồ Tập Chương là Tình báo của Tàu, do đó việc đảng CSVN theo ông Cha già Hồ Tập Chương thì rõ ràng Đảng đã cam tâm làm Nô lệ cho Trung cộng từ đầu chí cuối, Nhân dân cần biết rõ để có thái độ thích ứng! ( 1 )

Một điều quan trọng khác mà những người không CS hay những người CS bị mắc lừa hồi tinh nên nhớ, vì đa số Dân ta đã xuống cấp đường Nhân Nghĩa, mới bị lạc Hướng con Người và Dân tộc, nên mới bị thiếu số đảng CSVN đánh lừa, họ rước Trung cộng vào làm Thầy chỉ cho đường lối nhốt tất cả Dân tộc vào trại tù khổng lồ Việt Nam! Đến nay mới biết Độc lập và Tự do là vô cùng quý giá, Muốn chiếm lại được thì tất cả con dân Việt Nam phải cùng nhau gắng công tiến bước trên lộ trình Nhân Nghĩa, vì có sống theo Nhân Nghĩa thì mới đủ dũng lực để Cứu nước và Dựng nước trên con đường Hòa bình! Sức mạnh của Hận thù luôn mang theo đồ nát, gây tai họa cho con Người và Dân tộc!

## II.- Dựng nước bằng Mặt trận Pháp luật

Hiến pháp của nước Dân chủ chân chính là luật Mẹ của Quốc gia hay Chủ đạo của quốc gia để thực hiện công trình đem Đạo lý vào Đời hầu bảo đảm việc mưu phúc lợi cho taàn dân, đây là lộ trình hai chiều gọi là Cộng hoà : Một Người cho muôn Người và muôn người cũng cho một Người, đó là lẽ Công chính được thể hiện vào đời sống xã hội, phát xuất từ lòng Nhân ái, hay thực hiện lẽ Công bằng vào xã hội do lòng Bác ái mà ra.

Từ lập trường đó, chúng ta hãy nhìn vào bản Dự thảo để xem sao?

Sau khi xem Bản Dự Thảo Hiến pháp, ngoài những điều tiến bộ mà bản Hiến pháp Dân chủ nào cũng phải có, ta thấy có hai điều đáng chú ý, đó là điều 11 và điều 77. Chúng tôi liền tự hỏi: ” Điều 4 trong Hiến pháp năm 1992 của nước công Hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã lặn đi đâu rồi, nó có vắng mặt thì Dân tộc này thoát con Quốc nạn!/? Nhưng tôi đã mừng hụt, khi đọc lại điều 11 mới thấy nó không đi đâu hết, nó vẫn ẩn mình trong đó, nó chỉ lùi một bước cũng giống như trường hợp đảng CSVN được đổi ra đảng Lao Động Việt Nam, lùi một bước khi bế tắc, đợi thời thuận lợi lại tiến lên thêm ba bước. Tôi xin trích Điều 11 vào đây:

### Điều 11. Quốc kỳ, quốc huy, quốc ca, quốc khánh và thủ đô

1. Quốc kỳ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh.
2. Quốc huy nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hình tròn, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh, chung quanh có bông lúa, ở dưới có nửa bánh xe răng và dòng chữ: Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
3. Quốc ca nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là nhạc và lời của bài “Tiến quân ca”.
4. Ngày Quốc khánh là Ngày Tuyên ngôn độc lập 2 tháng 9 năm 1945.

Thủ đô nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là Hà Nội.

Nhận xét trước tiên là : 4 mục trong điều 11 nắm vai trò quan trọng trong Bản Dự thảo Hiến pháp của 800 vị trí thức, với một chút suy tư, chúng ta đã thấy tổng tích của điều 4 Hiến Pháp đang ẩn mình trong đây, điều 4 Hiến pháp là điều công khai, hiện nguyên hình CS , còn 4 mục trong điều 11 là Hình thức bề ngoài hay là tấm “ Áo khoác “ cho điều 4 Hiến pháp thập thò khi ẩn khi hiện. Tôi xin được góp mấy ý sau:

1.- Tuy tên **Chế độ** của nước Việt Nam có đôi là “ **Việt Nam Dân chủ cộng hòa** “ , nhưng thực chất vẫn là “ **Dân chủ tập trung** “ , vì đảng CSVN còn nắm quyền thì Dân chủ tập trung vẫn còn, nghĩa là vẫn độc đảng, độc quyền, độc trị, mà không bao giờ là “ Cộng hoà “ hết.

Về đường Tham tàn và Cường bạo thì CSVN thuộc hạng siêu đẳng, nhưng về đảng Nhân Nghĩa với họ chỉ có cái loa, vì trong lòng họ bao giờ cũng chất chứa hận thù và rặc mưu gian, nên khi bé tắc thì tạm lùi bước, lựa khi có thể là phản bội ngay. Xưa nay có Hiệp ước nào mà đảng CSVN tuân thủ, có luật pháp nào mà CSVN chịu thị hành. Chỉ trừ khi họ chịu nhận lỗi và quyết tâm quay trở về với Đạo lý làm người của Dân tộc mới đáng tin.

2.- Nhìn vào lá Cờ Trung Hoa, ta thấy lá cờ có nền đỏ sao vàng, cạnh sao Vàng lớn có 4 sao vàng nhỏ tượng trưng cho 4 chư hầu : Tạng, Hồi, Mông, Mãn vây quanh. Quốc kỳ Việt Nam cũng nền đỏ sao vàng, nên không khó để nhận ra mối liên hệ giữa hai ngọn cờ, nếu cắt cờ Trung cộng ra 5 miếng, 1 miếng dán sao vàng lớn cho Trung Quốc, và 4 miếng kia dán mỗi miếng 1 sao nhỏ vào thì là cờ Tạng, Hồi, Mông Mãn. Cờ Việt Nam là cờ đỏ sao vàng in hết cờ chư hầu, trước đây đảng CSVN đã cho thiếu nhi mang Cờ Trung cộng có 5 sao ra đón nhân vật Trung cộng đến thăm để thập thò cái đuôi, ngầm báo với chủ rằng có chư hầu đây!

Lá cờ mới là biểu tượng của ý đồ thần phục, còn muốn thấy mối liên hệ bản chất giữa hai chế độ được rõ ràng hơn thì chúng ta bằng vào Mối liên hệ và Chính sách của hai chế độ:

Về **mối liên hệ** thì: Nào là “ **4 tốt, với 16 chữ vàng, với Núi liền Núi, Sông liền Sông, Mồ hôi rãnh lạnh, cùng thứ “ văn tự Tương cận: ” Sơn thủy tương liên - Văn hóa tương thông - Lý tưởng tương đồng - Vận mệnh tương quan !**

Đây là bài ca con cá Trung cộng ru ngủ đảng CSVN!

Còn về **chính sách** thì: Kể từ khi chiến dịch Biên giới được khai thông năm 1951 giúp cho sự liên lạc giữa Việt Trung được dễ dàng thì mọi đường lối chính sách và phong trào cách mạng triệt để giữa Trung hoa và Việt Nam tuyệt nhiên như Hình với Bóng, bên Trung cộng làm thế nào thì bên Việt Nam cũng học làm in như vậy . Do đó chúng ta có thể đoán chắc là Lá cờ đỏ sao vàng Việt Nam hiện nay là Quốc Kỳ nhận làm chư hầu Trung Cộng. Rõ ràng Cờ Đỏ Sao Vàng là Biểu tượng cho ngọn cờ Nô lệ.

3.- Trong Bản Dự thảo, Quốc ca Việt Nam vẫn dùng bài “ **Tiến quân ca** “. Quốc ca là lời tuyên xưng về tiền đồ của Dân tộc hay là tiếng nói của Dân tộc trên con đường Dựng và Giữ Nước, cứ xem Lời Tuyên xưng đó được thể hiện ra sao nơi con Người và Xã hội trong hơn 60 năm ra sao thì ta nhận rõ bài Quốc ca có phải ý nguyện của Dân tộc Việt Nam hay không ?

a.- Câu mở đầu Quốc ca “ **Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc** “ Quả thật ngày đầu của cách mạng mùa Thu năm 1945 trên phương diện mặt Nôi thì đa số người VN đều Chung Lòng đi cứu quốc nhưng trong mặt Chìm thiếu số đảng CSVN lại “ Riêng Lòng đi làm cách mạng vô sản chuyên chính “ , nên mục tiêu cứu quốc đã bị đảng CSVN lèo lái thành mục tiêu làm **cách mạng sắt máu vô sản**, vì chủ trương của quốc tế vô sản là **lợi dụng chiến tranh để làm cách mạng**. Quốc tế CS muốn cướp cả thế giới bằng bạo lực nên phải dùng môi trường chiến tranh, chỉ trong chiến tranh mới dùng biện pháp sắt máu để thực hiện các phong trào cải cách xã hội để cướp mà dành



độc quyền trên mọi phương diện. Vì vậy cho nên vẫn xài bài Tiến Quân ca thì đảng CSVN vẫn “ Tiếp Tục “ thể hiện tinh thần cuộc cách mạng sắt máu đối với Dân tộc để phục vụ Trung cộng. Cho nên câu “ **Đoàn quân VN đi chung lòng cứu quốc** “ nếu nay còn được duy trì thì CSVN vẫn tiếp tục lộ trình “ **Đoàn Cộng quân vẫn đi chung lòng bán nước** “ cho Trung cộng, còn đối với Nhân dân VN thì CSVN một mực cho rằng mọi công lao từ trước tới nay đều do tài lãnh đạo của đảng CSVN mà có, nên CSVN tự tung tự tác, không những đối với Nhân dân mà đối với Tổ tiên CSVN chẳng xem ai ra gì, nhìn vào trong nước, người ta cứ tưởng Việt Nam được lập quốc là do và khởi đầu từ đời Hồ Chí Minh, tượng Hồ Chí Minh được trưng trên bàn thờ khắp chốn! Thử xem công lao thực sự của Hồ Chí Minh và đảng CSVN là những gì ?

**Độc lập chúng?** Thưa Độc lập trong tình trạng Nô lệ Tàu hết thảy mọi mặt !

**Tự do không?** Thưa có: Nhân dân Tự do trong kiếp bị áp bức, bóc lột kinh hồn và làm than khôn xiết, chỉ có thứ Tự do đặc biệt của những người CS và những người ăn kẻ CS được sống trong cảnh “ Cơm no ấm cất, dâm dật mọi nơi “

Và cũng thưa không: Vì Toàn dân là Nô lệ của đảng CSVN, mà đảng CSVN là Nô lệ của Trung cộng, vậy Nhân dân phải oằn lưng dưới hai tầng Nô lệ!

**Hạnh phúc không ?** Thưa có: Hạnh phúc trong tình trạng **Lương Tâm** bị dày xéo để nhường bước cho “ Thương luân bại Lý “ và **Thế xác** bị thâm mưu đầu độc đến diệt chủng của quan thầy Trung cộng!

CSVN khi nào cũng oang oang kể công đảng lãnh đạo tài tình để ngòi lên đầu dân tộc bằng cách ngòi trên đầu Ba ngành Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp mà tự tung tự tác. Ta nên nhận rõ vì CSVN quên mình là người Việt Nam, nên CSVN làm cái gì cũng quy công cho CS cả, chỉ vì Quốc tế CS bày cho cách ăn cướp nước.

Nhìn qua lịch sử quân đội Việt Nam đã anh hùng gần 5000 năm rồi, chứ đâu phải đến thời Hồ Chí Minh mới rõ mặt. Trong trận chiến Điện Biên Phủ, chiến lược chiến thuật và quân cụ đều của Tàu cộng, trong số quân đội nhân dân, có một số quân CS quả thật có anh hùng, nhưng anh hùng lấp lỗ châu mai như Bé Văn Đàn, đem thân đùn vào nòng trọng pháo để cho pháo tịt. Đây là loại anh hùng Bolchecick, kiểu như quân khủng bố ôm bom tự sát ngày nay, đây là thứ anh hùng của Văn hoá Du mục, kiểu khảng khái tông đảng, là thứ anh hùng vô nhân đạo, thế mà đảng CSVN hết lời ca ngợi để chiếm lấy công đầu, cho rằng mọi thứ đều do Mác, Lê, Mao, còn người Việt Nam chẳng làm gì cho đất nước hết! Ta nên phân biệt có hai loại anh hùng: Loại anh hùng : **Nghĩa khí chi dũng** “ là cái Dũng của hạng người sống theo Nhân Nghĩa, còn những người CS là loại “ **Huyết khí chi Dũng** ” là cái Dũng của kẻ mang lòng Hận thù, chỉ biết dùng mưu gian để cướp bạo tàn!

Chúng ta thử hỏi: Sở dĩ Nhân dân cần đến Quân đội là để bảo vệ Tổ quốc, thế mà đất nước ngày nay hết mất Đất đến mất Biển, các điểm chiến lược ba mặt Bắc, Đông, Tây đều bị giặc đóng chốt án ngữ, mọi cơ chế xã hội đều bị Tàu cộng lũng đoạn, thử hỏi Nhân dân nuôi Quân đội Nhân dân để làm gì? Có phải đảng CSVN đã làm cho quân đội Nhân dân sờ Lông, nắn Chí, chùn Tay, đến nổi bất động đốn nhược như ngày nay? Lịch sử sắp hỏi tội quý vị, quý vị có còn là Trai hùng Gái đảm của Việt Nam nữa không, hay rặc nòi CS Tây phương, nòi Tàu cộng, ai đã làm nhục khí anh hùng của quý vị ? Nếu còn chút Lương tâm, xin quý vị hãy thức tỉnh mà cứu nước, nếu cứ bất động tạt quý vị không thoát khỏi mang tội lớn với Dân tộc!

Trước những đau thương của đất nước, tôi không thể cầm lòng mà nói lên những lời như thế, tôi không có ý xúc phạm quý vị, tôi không tin vì đảng CS mà quý vị đánh mất tính chất Trai hùng Gái

đảm của Dân tộc hùng anh, đó là điều mà tôi không hiểu nổi, mong được quý vị giải đáp câu thách đố đó bằng hành động.

Thử hỏi gần 70 năm nay, đảng CSVN đã lãnh đạo tài tình nhân dân đã bao nhiêu xương máu và tang tóc để được những gì cho Nhân dân ngoài các dinh thự đồ sộ và số tiền kẹch xù gửi bằng ngoại quốc của những người trong CSVN đi bán nước bọt XHCN???

**b.- Cờ pha máu Chiến thắng mang Hồn Nước:** Vì sự đôn đốc của ngọn cờ pha máu, nên những người CSVN say máu trong sự nghiệp Giết và Cướp trong mọi lãnh vực, nên đã phá tan hoang cả Hạ tầng cơ sở lẫn Thượng tầng Kiến trúc của cơ đồ Tổ tiên. Cái Hồn lạ say máu này đã làm làm TIÊU TAN Hồn Nước, do lấy động cơ Hận thù làm cách mạng vô sản chuyên chính. Sức mạnh của Tình Yêu và Hận thù cùng giống nhau ở chỗ sức mạnh rất lớn lao, nhưng khác ở chỗ Sức mạnh của Tình yêu thì xây dựng, còn sức mạnh của Hận thù thì phá hoại. Xây dựng thì khó như việc lên Trời, còn Phá hoại thì dễ như đốt Lông!

**Đảng CSVN đã có công to lớn là đốt Tổ quốc Việt Nam như đốt Lông!**

Ta nên nhớ Hồn Nước của Tổ tiên chúng ta là :

**Việc Nhân Nghĩa cốt ở vên dân  
Quân điều phạt chỉ vì khử bạo  
( Bình Ngô đại cáo. Nguyễn Trãi.)**

**Hai câu đầu của Bình Ngô đại cáo là tuyên xưng Chính Nghĩa Quốc gia: Để cho Dân được sống yên vui thì phải thi hành Nhân Nghĩa, đối với giặc sở dĩ phải dùng quân điều phạt là để trừ khử lũ Tàn bạo, chứ không có phan thanh thân uổng máu quân thù.**

Vì thế khi quân Minh bại trận, Vua Lê không phan thanh thân uổng máu chúng mà còn cấp xe cộ và lương thực cho đoàn quân và gia đình đi về đường bộ và cấp thuyền và lương thực cho quân dân họ về đường thủy.

Đó là thể hiện chiến lược:

**Lấy Đại Nghĩa đè thắng Tham tàn  
Dem Chi Nhân mà thay Cường bạo  
( Bình Ngô đại cáo . Nguyễn Trãi )**

**“ Chí Nhân và Đại Nghĩa “ là “ Nghĩa khí chi Dũng “ của Việt Nam,” Tham tàn và Cường bạo” là “ Huyết khí chi Dũng” của Giặc truyền kiếp Tàu. Đảng CSVN tự xưng là đỉnh cao trí tuệ của Nhân loại, và luôn miệng “Kế tiếp nền văn hiến và truyền thống bất khuất của các thế hệ tiền nhân đã dựng xây và bảo vệ đất nước, đã đấu tranh vì tự do và độc lập của dân tộc ( Lời đầu tiên của bản Dự thảo Hiến pháp ) thế mà CSVN bỏ đường Nhân Nghĩa của Tổ tiên, nguyên làm tôi tớ cho giặc truyền kiếp, xài thứ Tham tàn và Cường bạo của Giặc mà tàn dân hại nước!**

**c.-Thê phan thanh thân uổng máu quân Thù:** Được Quốc tế CS trang bị bằng động cơ Hận thù, nên người CSVN nhìn đâu cũng thấy kẻ thù, do đó thay vì nhìn “ Gà Đồng bào”, lại hoá ra “ Cuốc kẻ Thù”, nên mới chủ trương “ giết làm hơn bỏ sót” . Trước là Địa chủ, Tri thức, sau đến Nông dân Khiếu kiện và công nhân bị bóc lột và đem bán chợ trời thế giới, nay đến lượt các thành phần yêu nước, tinh hoa của Dân tộc và ngay cả trung ương uỷ viên, tuy miệng xưng đồng chí nhưng lòng vẫn xem là kẻ thù của nhau. Nên câu đó trở thành : “ **Thê phan thanh thân uổng máu Đồng bào.** Người ta thường bảo : Khi cùng chung nhiệm vụ thì yêu thương nhau, khi chung quyền lợi thì giết

nhau, đảng CSVN có chứa “ nọc bạo động Mác Mao Hồ “ nên các vị chóp bu đang ở trong tình trạng tàn sát nhau thâm thâm !

d.- Ngày Quốc khánh 02 tháng 09 năm 1945 đáng lẽ là “ ngày Vui vầy “ của Toàn dân, nhưng đã bị đảng CSVN phản bội, cướp công lãnh đạo để biến thành “ ngày Buồn thảm “ của Dân tộc, đảng CSVN đã “ phá tan đất nước và đẩy ải Dân tộc vào trong nô lệ, giết hại thành phần tinh hoa của Dân tộc và bán nước, đây là ngày đau thương nhất trong gần 5000 năm lịch sử. Thiết tưởng không có ngày Quốc khánh nào ý nghĩa hơn là **ngày Giỗ Tổ Hùng Vương vào ngày mùng 10 tháng Ba Âm Lịch** hàng năm, vì đây cũng là ngày Lập Quốc trên nền tảng NHÂN NGHĨA, lấy **Tam cương Nhân, Trí, Dũng làm Gốc**, làm Đạo lý chung của Dân tộc mà hành xử như là một con Người Công chính. Nhân dân Việt Nam bị ly tán mà suy đồi cũng do bỏ nền tảng Đồng Quy “ Nhân Nghĩa “ quý báu này.

Đây mới là gốc chung, gốc Đồng quy của Dân tộc mà không Tôn giáo, đảng phái nào có thể thay thế được. Muốn đoàn kết toàn dân thì phải có Gốc Đồng quy của Dân tộc, thử hỏi một mình Phật giáo có thể cứu nước và dựng nước được không ? Chắc chắn không, thời Lý Trần sở dĩ đạt được kỳ công trong việc giữ nước là nhờ Tam giáo Đồng nguyên, khi bình thì ai sống theo niềm tin tôn giáo nấy, khi giặc đến nhà thì không những các tôn giáo đều lẫn lộn ra mà chống mà ngay cả đàn bà cũng đánh, nhờ sự đồng lòng mà thành công. Sức mạnh Dân tộc phần lớn thực sự bắt nguồn từ công việc Tu, Tề, Trị, Bình của Nho giáo.

Trước đây, **một số lãnh đạo và tín đồ trong Phật giáo** muốn Phật giáo trở thành Quốc giáo, ý công từ thời Lý Trần, nên đã ngầm hợp tác với CS để loại trừ công giáo trong đệ nhất cộng hoà, cuối cùng vài tháng sau khi thống nhất CSVN đã quét sạch số Phật giáo bị lừa. Còn **Công giáo** thì cũng không thể làm những người anh hùng chống cộng một phe, nên cuối cùng cũng thua cuộc với một Dân tộc ly tán. Vì sự hiềm khích bất chính của một số người giữa hai tôn giáo đã giúp cho CSVN cơ hội bằng vàng để CSVN hiến dâng Quốc gia VN cho Trung cộng, cả hai tôn giáo cũng như các tôn giáo khác đều xôi hỏng bồng không.

Thiền ngữ “ Vạn giáo nhất lý “, lý đó là nguồn cội của Hoà bình, sao lại ghen tuông hiềm khích phá hoại nhau, khi đã đổ nát rồi thì hai bên cứ theo lối khôn “ im lặng là vàng “, không làm gì để giải toả những oan nghiệt đã chòng chéo vào nhau, làm cho đất nước vô phương cứu chữa. Có phải cả hai bên đều không có đủ khiêm cung, chân tình và dũng lực để vươn lên, vượt qua những khó khăn như tiếng Việt của nước mà Tổ tiên đã đặt tên Giống nòi là vượt qua nhưng trở ngại khó khăn, mà vươn lên nhưng giá trị cao cả mà sống hòa với nhau, Tổ tiên chúng ta đã tiên liệu sự kiện này từ ngàn năm xưa!

Còn các **đảng phái** như CSVN thì ta chẳng cần lý tới, vì CS nguồn tai họa lớn nhất của Nhân loại, lịch sử CS đã sang trang, Trung cộng và vài ba nước tiểu nhược còn sót lại gọi là XHCN chỉ là tụi độc tài địa đới mà thôi.

Còn các đảng phái khác của quốc gia, thì mỗi đảng chỉ có một số ít người, Miệng họ thì la làm việc Chung, nhưng Lòng một số thì chỉ lo việc Riêng của đảng để tranh danh đoạt lợi, còn quốc kế Dân sinh thì chỉ có đôi giọng chung chung trong đề cương để tô điểm!

Các nhà **trí thức** thì đa số tuy xác còn ở Việt Nam hay ở chốn khác, nhưng phần nhiều Lòng Trí lại ở bên Tây, bên Tàu, bên Nga, bên Mỹ, họ nặng về cuộc sống cá nhân nên là thành phần ở Trên cao và Ngoài Dân tộc, đất nước yên hàn thì ở, mà hỗn loạn thì lấy “ Tam thập lục kế “ làm thượng sách.

Còn **Nhân dân** thì cứ sống trong ngu dốt và nghèo nàn, nên mới bị lừa hết keo này đến keo khác, như chim bị nhiều lần đạn, biết tin ai và theo ai bây giờ?

Một Đất nước như đoàn tàu hòa, mà đầu tàu thì máy trục trục và thiếu xăng nhớt, còn các toa xe thì không được móc lại với nhau, nên tàu cứ nằm ụ, còn một số thì đứng xung quanh mà hò hét đoàn kết cho vui.

Đây là sự thật oan khiên, là niềm đau của Dân tộc, là ung nhọt Quốc gia mà không ai dám đề cập tới để khai thông cái nhọt, nếu bất cứ ai mà xỉ mắng vì ý kiến khó nghe này thì tôi cũng xin vui lòng nhận hết, vì thâm tâm tôi chỉ muốn nói lên sự thật đau lòng mà thôi!

Có phải vì bước thù đố của các thành phần Dân tộc để phát triển bản sắc của nhau mà quên Đồng quy mới gây ra cảnh phân hoá đến tận mức cao nhất nơi Tôn giáo. Có phải các thành phần trong Dân tộc đã bỏ Gốc Đông quy của Dân tộc không ?

Gốc Dân tộc là gì?

**Thưa là Tiên Rồng** hay **Nhân** ( : Tiên ) **Nghĩa** ( : Rồng). Nhân là lòng Kính trọng Yêu thương nhau và bao dung. Nghĩa là trách nhiệm hai chiều liên đới phải hành xử theo lẽ Công bằng. Cứ cùng nhau làm những việc từ Gần, Nhỏ, Tầm thường. . . , sẽ đưa tới kết quả Xa, To, Phi thường như Tổ tiên chúng ta đã làm suốt chiều dài lịch sử. Xin xét lại cái văn minh của chúng ta ngày nay là những gì, ngoài những cái cao xa ở Trên và Ngoài con Người và Dân tộc!

Sở dĩ tôi cứ đề cập tới gốc Tiên Rồng là vì:

\* Tiên Rồng biểu tượng thăng hoa của Hòn nước, là **bản Khế ước của Tổ tiên Việt giúp mọi con dân Việt đoàn kết với nhau khi Lập quốc để kết thành một khối**, đó là Nguồn mạch sống chung của Dân tộc được thai nghén từ nền Văn hoá Hòa bình cách nay từ 12 ngàn năm đến 30 ngàn năm, đây là nền Văn hoá sớm nhất và được xem là chung cho cả nhân loại.

\* Đó là **Nguồn Hợp quần chung** cho mọi thành phần Dân tộc, không ai có thể viện lý này nọ để không chấp nhận nhau, chỉ trừ những ai muốn chối bỏ hay phản bội bản Khế ước đó.

\* Đó là **biểu tượng Vi nhân của Tổ tiên** giúp mọi con dân Việt biết cách tu thân để sống Hoà với nhau để quy về một Mối Đồng bào, hầu cư mang nhau, đoàn kết với nhau. Không đoàn kết với nhau theo đường Nhân Nghĩa tất không chóng thì chầy sẽ tan đàn xẻ nghé như ngày nay.

Cách “ vi nhân “ của Tổ tiên chúng ta rất dễ, ai ai cũng làm được, mỗi người bắt đầu làm những việc nhỏ, việc đơn giản, việc tầm thường rất gần và thiết thân cho đời sống của mình, cái khó là phải làm liên li suốt đời để cho những việc gần được hoàn hảo hơn mà tới xa, việc nhỏ thành to, việc tục hoá thanh, việc tầm thường trở nên phi thường, tùy theo khả năng và mức độ từng người mà vi nhân để cho ai ai ngày ngày được tốt hơn nhất là biết các sống Hoà với nhau. Đó là con đường mòn của dân tộc, không là đại lộ huy hoàng như Tây phương, vì chúng ta khinh khi con đường mòn đó, nên vẫn duy trì nếp sống quê mùa lạc hậu. Không làm cho tốt cứ chạy loanh quanh mà chê trách Tổ tiên! Bà Mẹ Têrêsa Calcutta có làm gì to lớn đâu, mà chỉ nhặt những người đói khổ yếu đuối đang hấp hối ( rất đau tâm thường ) đem về cứu chữa nuôi dưỡng cho khỏe mạnh hay được chết trong bàn tay Tình thương mà nên Thánh ( Phi thường )

[ Đây là nguồn gốc của Nho Vương Đạo cũng như Bá Đạo, Vương Đạo là tinh túy của Nho thuộc chủng Việt, đã bị Hán Nho làm cho tiêu trầm thành Hán Nho, Hán Nho là một mớ hổ lốn giữa Vương Đạo và Bá Đạo mà nhiều người đang khinh ghét than trách về cái hủ lậu của Hán Nho của Tàu cũng như các hủ Nho của Việt cứ ngoi ngóp trong đó, mà không biết gạn đục khơi trong để chắt lọc lại tinh hoa của Vương đạo. Nền Văn hoá Vương đạo này đã tạo ra không biết bao nhiêu là Trai hùng Gái đảm để dựng và giữ nước Việt cho đến ngày nay, chúng ta đừng lầm lẫn hai thứ với nhau, Nho Vương đạo là nguồn gốc của Đại chúng Việt, Tàu đã xuyên tạc làm cho Nho mất hết Tinh hoa như trái cam chỉ còn vỏ. Không phân biệt được thì chúng ta chẳng khác nào cái Cây đã mất Gốc, khi

đã mất Gốc thì làm sao cho Ngọn được tốt tươi. Triết Gia Kim Định đã viết 46 cuốn về Việt Nho và triết lý An vi, chúng tôi viết thêm 7 cuốn nữa về Văn hoá Thái hòa của Việt Tộc, tóm lại chỉ có ba chữ “ Chí Trung Hòa “: Hoà là nguồn cội của Đoàn kết toàn dân cũng là nguồn của Hạnh phúc, xin chịu khó tìm hiểu đừng có ngộ nhận mà đánh mất viên ngọc Long Toại này!]

#### d.-Kết luận

Tổ tiên chúng ta bảo “ **nhất ngôn bất trúng vạn ngôn vô dụng** “ : một lời nói sai thì vạn lời nói khác đều vô giá trị “. Tôi, một công dân già nước Việt chẳng dám xem kinh 800 – 2000 nhà Trí thức, nhưng tận đáy lòng tôi nghĩ là những mục trong điều 11 là không đúng nhất trong bản Dự thảo, vì đây là trọng điểm, là nền tảng ẩn khuất của bản Dự Thảo, liệu chúng ta có tin được không? Tôi chưa biết những vị trí thức soạn thảo là những ai và lập trường như thế nào, nhưng nếu quả thật “ Văn là Người “ thì xem qua bản Văn ta cũng lờ mờ thấy được chân dung quý vị. Quý vị thật lòng yêu nước để giúp Dân tộc chúng ta thoát ra cảnh bế tắc vô cùng khó khăn hiện nay, hay quý vị chỉ giúp cho đảng CSVN thoát hiểm bế tắc này qua bế tắc khác trầm trọng hơn, mà đang tâm bỏ rơi Dân tộc trước cảnh Diệt vong ?!

Nhân dân Việt Nam đã bị lừa hàng ngày hàng triệu triệu lần trong hơn 60 năm nay , nên có nên để cho bị lừa nữa không ?

Nếu thực sự những điều ấy chỉ là chiến thuật giai đoạn, để tuần tự tiến lần lên, thì cho tôi xin lỗi về những lời khó nghe!

Người ta thường bảo: “ **Thế giới được dẫn Đạo bởi những Tư tưởng** “, liệu những Tư tưởng Hận thù và Gian manh quỷ quyết như CSVN có nên được duy trì việc dẫn đạo Dân tộc nữa không ?

Những cảnh tang thương “ thương luân bại lý “ chà đạp con người như đùn như kiến gần một thế kỷ chưa đủ sao? Lòng Thâm tàn và hành động cường bạo đã đến tận cùng sào ròi, phỏng còn muốn đi tới đâu nữa ? .

Còn như những Tư Tưởng “ Chí Nhân và Đại Nghĩa của Tổ tiên ngàn đời có nên phục hoạt để cứu con Người và Đất nước không ?

Quý vị nào có Tư tưởng nào hay ho, đường lối nào thông suốt xin đem ra để cứu nước, nếu không. thì chúng ta vui lòng xài cái cũ rích của Cha ông xem sao.

Xin nhớ là mọi sự tốt xấu trên đời đều do con người làm ra, người của đảng phái làm ra, Tổ tiên chúng ta bảo “ **Quần nhi bất Đảng** : Nghĩa là chỉ cần Hợp quần mà lo chung việc nước mới không bị phân hoá, chứ cứ đảng phái, phe này phái nọ, hô to là lo việc Nước mà thực sự là lo việc Riêng, nếu đảng phái mà thiếu Đạo lý làm Người thì sẽ biến thành đảng cướp chỉ biết lo riêng cho đảng mà quên Quốc gia, nên gây tai họa to lớn!

Cứ lo sửa đổi Hiến pháp mà không lo sửa đổi con Người Thâm tàn và Cường bạo, vì những người này rất lắm mưu, nhiều kế gian, nếu chính quyền rơi vào tay họ thì chỉ rước lấy thảm họa. Trong chế độ Dân chủ không chỉ những người lo việc Chung mà toàn dân đều phải trau dồi Tư cách và khả năng để cùng lo việc Chung. Hình như các vị làm chính trị của chúng ta đang ngủ mê, nên không bao giờ đề cập đến con Người và Dân tộc cả, đây là nguồn gốc của thảm họa chồng lên thảm họa ! Những con người và đảng phái đã gây tai họa to lớn cho Dân tộc thì có luật nào cho phép họ được tham gia việc công để tàn dân hại nước nữa thêm nữa không ?

*Nhưng biện pháp chạy quanh hiện tượng rối ren của Cơ chế xã hội chỉ là cái Ngọn do cái Gốc bệnh hoạn sinh ra, bệnh của con Người và của Dân tộc, Xin đừng chữa bệnh nội thương bằng cách xoa dầu cù là ngoài da.*

*Vậy tóm lại chúng ta có nên giữ lại điều 11 trong bản Hiến pháp của chế độ Dân chủ chân chính không? Thưa không! Vì nó còn chứa chấp mầm “Tham tàn và Cường bạo”, chỉ tàn dân hại nước mà thôi!*

*Tóm lại chúng ta chống đảng CSVN, vì đảng CSVN:*

*1.- **Cứu nước** bằng cách dùng bạo lực để tàn dân hại nước và làm tội tớ kẻ thù truyền kiếp, nên quá lú lẫn bị kẻ thù xiết vòng Kim Cô vào cổ đảng, buộc đảng phải lén lút dâng Nước lán lán cho kẻ thù.*

*2.- **Dựng nước** bằng cách phá hoại cho nát Hạ tầng cơ sở và Thượng tầng kiến trúc Quốc gia, nhất là văn hoá ngàn đời của Dân tộc, để sống trong cảnh Thương Luận bại Lý, mà cướp bóc thành phần Địa chủ, Trí thức, tiếp đến bóc lột Nông Công, để cắt gân Achille của Việt Nam giúp Tàu, rồi rước các nhà Đầu tư ngoại quốc vào làm ăn mà Tham nhũng mà xây cơ đồ Tư bản đồ. Họ chỉ chống Tư bản trắng để thay bằng Tư bản đỏ còn tệ hơn trăm ngàn lần!!*

*Những người có khả năng Cứu nước và Dựng nước là những người phải có Tư cách và Khả năng, vì thế nên chế độ phải gồm **Lễ Trị và Pháp trị gọi là Nhân trị.***

***Lệ trị** là cách cai trị biết xây dựng con người biết trọng Minh đồng thời biết trọng Kẻ khác, con người biết tự Chủ, tự Lực, tự Cường, và Lương tâm được dùng làm hàng rào cản bên Trong mỗi cá nhân, giúp biết tự ý tránh phạm pháp, nhưng con người là “Quý thần chi hội”: thánh đồ quý đồ, nên bất toàn, nhiều khi không tự chế được, nên cần phải có **Pháp trị** thêm vào, nghĩa là phải có pháp Luật làm hàng rào cản bên ngoài Xã hội giúp bảo vệ sự công bằng tương đối trong xã hội, nếu một chế độ chỉ có pháp luật không, tất nhiên sẽ có nhiều kẻ hở cho kẻ phạm pháp. Hoà Kỳ là một nước có luật pháp rất chi tiết và công minh, nhưng là một Hợp chủng quốc gồm nhiều sắc dân, Văn hoá ai nấy giữ và phát triển, rất khó thống nhất, nên chỉ có hàng rào Hiến pháp bên ngoài, nên nhiều khi nhà Tù không đủ chỗ chứa!*

## **B.- Vấn đề Đoàn kết Dân tộc: Hoà giải Dân tộc**

*Xin trưng điều 77 trong Bản Dự thảo*

### **Điều 77. Hội đồng Hoà giải Dân tộc**

“ 1. Hội đồng Hoà giải Dân tộc thực hiện hòa giải và hòa hợp dân tộc, xóa bỏ thù hận, hướng đến việc khắc phục các sai lầm trong quá khứ, nhằm mang lại công bằng, đoàn kết dân tộc, phát huy các năng lực của người Việt Nam trên toàn thế giới.

2. Hội đồng Hoà giải Dân tộc gồm 19 thành viên do Hạ viện bổ nhiệm với sự đồng thuận của Thượng viện. Năm (5) thành viên đến từ mỗi khu vực miền Bắc, Trung, Nam Việt Nam và bốn (4) thành viên thuộc cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

3. Hội đồng Hoà giải Dân tộc có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a. Nghiên cứu, xác định lại giá trị pháp lý của các luật, điều ước quốc tế đã được các chính quyền Việt Nam trong quá khứ ban hành, ký kết trái thẩm quyền hoặc gây hại nghiêm trọng cho quốc dân. Đề xuất với Quốc hội các giải pháp khắc phục các sai lầm quá khứ.

b. Tập hợp thông tin, đề nghị trả tự do, tổ chức việc đối thoại, xin lỗi, bồi thường cho những người đã từng bị xử phạt, điều tra, truy tố, xét xử oan, chỉ vì lý do họ đã có những hành động nhằm thúc

đầy dân chủ, công bằng và tiến bộ xã hội, nhằm bảo vệ các quyền con người, hoặc chỉ để thực thi các quyền tự do của mình.

c. Nghiên cứu, trình Quốc hội các chính sách, dự án luật có thể khắc phục những sai lầm khác của các chế độ trong quá khứ nhằm hoà giải và hòa hợp dân tộc.

4. Hội đồng Hoà giải Dân tộc sẽ được Hạ viện giải tán sau khi đã hoàn tất nhiệm vụ.”

### **I.- Vấn đề Hoà giải và Hoà hợp Dân tộc**

#### **theo Tinh thần của nền Văn hóa Thái hòa Việt tộc**

*Vấn đề Hoà giải Hoà hợp Dân tộc là vấn đề trọng đại nhất trong việc Dựng và Cứu nước nhất là trong giai đoạn nước nhà gặp cảnh “ Thù trong Giặc ngoài “ như hiện nay. Tình trạng Phân hoá đã xé Dân tộc chúng ta ra trăm ngàn mảnh, liệu lấy Nội lực đâu mà làm việc lớn. Việc nước càng ngày càng lớn và càng khó, vì nó là một bộ phận trong cộng đồng Quốc tế. Các nhà làm Chính trị không những phải thông thạo việc Dân việc Nước, mà còn phải nắm vững tình hình Quốc tế để mà len lách sao cho trót lọt trong bàn cờ Quốc tế, tiểu nhược Quốc mình không bị đẩy làm “ con Tót không thể qua sông “ như trước đây!*

*Bộ phận Quốc gia mình phải có những nét đặc trưng của Quốc gia, để trong bức khảm Quốc tế nước mình cũng có những đóng góp đáng kể, chứ không có phá quốc gia bằng cách cào bằng để đồng nhất với Quốc tế, ảo tưởng của Chủ nghĩa CS. Ngày nay không có chế độ Dân chủ chân chính để giúp người dân phát triển Tư cách và Khả năng thì không thể Cứu nước và Dựng nước hữu hiệu. Một nước không cường thịnh thì không thể đóng vai trò của mình trong cộng đồng Quốc tế, cứ đi sau thì sao thoát cảnh “ Trâu chậm uống nước đục “ làm sao thoát cảnh bị vây khốn trong tình trạng “Đục nước béo cò “. Trước đây ở Á Đông Việt Nam chỉ thua sút nước Nhật, mà nay thì Việt Nam đã gần đội sổ các nước trên toàn cầu, đó mới thực là công lao của đảng CSVN.*

*Đã gần thế kỷ nay, CSVN lừa dân, tự tung tự tác mọi chuyện, nhưng chuyện nào cũng nát , chỉ có chuyện áp bức, Giết mà Cướp thì thành công xuất sắc. Tuy loa vang là đấu tranh giai cấp, nhưng lòng người CS không bao dung nổi bất cứ giai cấp nào, trí CS không qua nổi Hận thù vật, CSVN chuyên đi bán nước bọt, lại độc quyền mọi thứ, nhưng là thứ phá hoại thì làm sao con Người không giáng cấp, Đất nước chẳng tan hoang.*

*Vì vậy vấn đề Hoà giải và Hoà hợp Dân tộc trở thành vấn đề tiên quyết. Những câu hỏi nền tảng cần được đặt ra:*

- 1.- Tại sao phải Hoà giải và Hoà giải về vấn đề gì?
- 2.- Hoà giải với những ai?
- 3.- Hoà giải bằng cách nào?
- 4.- Lấy tiêu chuẩn nào để hoà giải?
- 5.- Hoà giải để làm gì?

### **II.- Vấn đề Hoà giải**

*Thưa, vì có chuyện **Bất hòa** giữa hai bên hay nhiều thành phần khác trong cộng đồng Dân tộc, làm cho Dân tộc bị xé ra nhiều mảnh, gây nên cảnh **phân hoá** trầm trọng như hiện nay, thay vì cùng nhau chung lo việc nước, lại phe này nhóm nọ. . . chê trách, đả kích, kinh chống nhau, thậm chí gây chiến với nhau để giết hại nhau. Tại sao lại Bất hòa với nhau ?*

Thưa Vì bá Nhân bá Tính, bá đảng phái bá mục tiêu, bá Tôn giáo bá Niềm tin, mỗi thành phần lại ôm lấy cái chân lý cho là riêng của mình, cho là độc nhất, nên bỏ luôn gốc con Người và Gốc Lập quốc của Dân tộc, đó là lý do “ gà cùng một Mẹ cứ hoài đá nhau”.

Vì bỏ Gốc con Người, xa rời Tiềm thức cộng đồng nhân loại, tức là ba Sơ nguyên tượng, tức là xa rời Luân thường Đạo lý Dân tộc, trở thành Bất Nhân, tiếp đến là bỏ Gốc Dân tộc, bỏ Tình Nghĩa Đồng bào, nhìn Đồng bào như những người xa lạ, thậm chí như kẻ thù, nên Dân tộc phân hóa ra trăm ngàn mảnh, vì không hiểu nhau, thù ghét nhau, nên **hành động Bất công** với nhau, bất công từ lời nói tới hành động, tới chính sách quốc gia. Một nhóm, một đảng phái làm việc chung thì vô số nhóm khác thay vì giúp nhau lại chê trách, phá nhau, làm cho công việc khó thành công hay thất bại. Động cơ nào gây ra hành động Bất công? Thưa là vì con Người bên này bên kia hay cả hai bên đều **Bất Nhân, trở nên Bất Nghĩa**, nghĩa là chẳng có biết kính trọng yêu thương và Bao dung hay tha thứ cho nhau, về lối cư xử thì chỉ biết có Mình mà chẳng có Ta. Đây là chuyện lớn nhất chứ đừng khinh thường là nhỏ mà bỏ quên.

Để sửa chữa, mỗi người phải sửa đổi cách ăn ở làm sao cho có Lòng Nhân hay **Nhân ái**, hay **Bác ái** hay **Từ bi** để quen sống với Yêu thương và công bằng với nhau mới ổn.

Ngày nay, nhờ có khoa học Tân nhân văn, giúp các nhà làm Văn hoá đã đi vào Tâm lý miền sâu để đạt tới “ Tiềm thức cộng đồng Nhân loại “, mới nhận ra ba Sơ nguyên tượng ( Archetype ):

1.- Sơ Nguyên tượng thứ nhất là: Tình Yêu thương bao la như biển Thái Bình dạt dào của người Mẹ, gọi là **Nguyên lý Mẹ**. Tình yêu của Mẹ lại vô điều kiện, con tốt cũng thương mà con xấu thì lại còn thương hơn, nhờ **Tình thương Bao dung** này mà cảm hoá được những đứa con đi hoang, Dù ngôn người Cha đón tiếp đứa con hoang trở về trong Thánh Kinh là điều mỗi một chúng ta nên ghi Lòng tạc Dạ. Tổ tiên chúng ta đã xây dựng nước trên nền tảng “ Tình Bao la của Mẹ Tiên và Lý công chính sâu thẳm của Cha Rồng” , tất cả các Cháu con đều được cưu mang che chở trong Tình Nghĩa Đồng bào đã trải qua hàng ngàn năm. Nhờ mối Tình Keo sơn Đồng bào, mà kẻ thù khổng lồ phương Bắc chẳng những không ăn hiếp được mà lần xâm lấn nào cũng rước lấy thảm bại!

2.- Sơ Nguyên tượng thứ hai là: Mối Tình Lý keo sơn thắm thiết giữa đôi Trai Gái để kết thành Vợ chồng “ trao xương gởi thịt “ cho đến khi “ cốt rũ xương mòn “, Nho gia gọi là “ **Quân tử chi đạo tạo đoan hồ phu phụ**: Đạo của Quân tử là Đạo biết tạo nên Mối Vợ Chồng “, **Đạo Hòa này khó thực hiện và quan trọng bậc nhất trong đời, nên được tôn lên làm : “ Đại Đạo Âm Dương hoà “**. **Cặp nào sống được “ thuận Vợ thuận chồng “ thì sẽ có khả năng sống Hòa với người khác, mà Hoà là nền tảng của hạnh phúc, vì vậy cho nên Tổ tiên chúng ta lấy Gia đình làm nền tảng cho Xã hội.**

Vợ Chồng hay Âm Dương là cặp đôi cực quan trọng nhất trong Dịch lý của chúng Việt ở Phương Nam, 70 % của Dân Tàu ở Nông thôn cũng thuộc Việt tộc. Người Tàu chỉ hút được cái ngọn của Dịch là 64 quẻ để bốc phê, còn các cặp đôi cực là nguồn sinh sinh hoá hóa của Vũ trụ thì không nhận ra, vì không là chủ nhân của Dịch.

3.- Sơ nguyên tượng thứ ba: **Mối liên hệ Hoà trong mỗi cá nhân cũng như các thành phần trong Gia đình và xã hội**: Nhờ tu dưỡng Ngũ thường và hành xử theo Ngũ luân mà đạt được trạng thái Hòa khắp mọi lãnh vực nên gọi là Văn hoá Thái hòa.

Nhờ sống theo tinh thần Ngũ thường và Ngũ luân được gói ghém trong Tình Nghĩa Đồng bào mới tạo ra những Mối Liên hệ Hoà:



- a.- Hòa Giữa Vợ Chồng qua Tình Lý hài hoà
- b.- Hòa Giữa Cha Mẹ và Con cái qua Tình Lý hài hoà
- c.- Hòa Giữa Anh Chị Em với nhau qua Tình Lý hài hoà
- d.- Hòa Giữa Nhân dân và Chính quyền qua Nhân quyền và Dân quyền hài hoà
- e.- Hòa Giữa Đồng bào với nhau. qua Tình Lý hài hoà.

Ngũ luân của Việt, dựa trên Nguyên lý Mẹ, còn Ngũ luân của Tàu dựa trên Nguyên lý Cha của bạo lực, đặt Vua lên làm con Trời, nên Ngũ luân Tàu có thứ tự: Vua tôi, cha con, Vợ chồng, anh em, bạn bè, đây là Ngũ luân của bạo lực và bánh trưởng.

Muốn đạt được mối liên hệ Hòa thì phải biết sống hài hoà giữa Tình và Lý ( Tình Mẹ / Lý Cha : Divine Father/ Mother aspect. Prototype ) :

Nhờ nguồn Tình mà con người biết kính trọng, Yêu thương và Bao dung, nên lui tới gần gũi với nhau. Khi sống gần nhau, nhờ ăn ở theo Lý công chính nghĩa là cư xử theo hai chiều ‘ Có đi có Lại ‘ cách ‘ phải Người phải Ta ‘ , nên sống hòa với nhau.

Cách cư xử theo Tình Lý là một nghệ thuật rất khó thực hiện, vì tùy theo từng cá nhân, từng trường hợp, từng hoàn cảnh, nhất là khi xử Tình thì phải có sự tham gia của lý công chính để không thiên vị làm mất lòng nhau, khi xử Lý thì cũng phải có Tình để tránh làm điều Bất công mà bất hoà với nhau, cách sống này gọi là ‘ Tình Lý tương tham ‘ hay ‘ Bên Ngoài ( xã hội ) là Lý, nhưng Trong ( mỗi cá nhân ) là Tình. Thực ra Tình Lý cũng như Bác ái Công bằng, hay Từ Bi Trí huệ, cả hai chỉ là Một khi hành xử không thể tách rời. Duy Tình hay Duy Lý đều làm cho cuộc sống mất quân bình gây Bất hòa, nguồn của rối loạn Gia đình và xã hội

g.- Ngoài ra, Trên cấp siêu hình. khi Hữu vi và Vô vi giao hòa thì trở thành An vi tạo nên Vũ trụ hoà hay Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ.

Vì không hiểu rõ tinh hoa của nền Văn hoá Tổ tiên, nên nhiều người trong chúng ta cho là quê mùa mà khinh chê xa lánh, kết tội là vì văn hoá lạc hậu đó mà Dân tộc kém thua người ngoài, lại không hiểu vì bỏ Gốc Văn hóa ‘ Xù xù Da cóc, nhưng bọc trứng Tiên ‘ này, hăm hở rước thứ văn hoá Duy lý về hơn thua với nhau làm cho Dân tộc bị phân hóa, Quốc gia đổ nát.

Nền Văn hoá Thái hoà này có Ngũ thường cho cá nhân và Ngũ luân cho cộng đồng.

Ngũ thường là mối Hòa trong từng Cá nhân, mỗi cá nhân phải trau dồi Ngũ thường: **Nhân** (: Tình ); **Nghĩa** ( Lý = Nghĩa = Lễ, Trí, Tín tức là nguồn của Lễ công bằng ).

Ngũ Thường giúp cá nhân lập được mối Liên hệ Hoà với chính Mình để Thân an Tâm lạc, cũng như sống hòa với mọi người trong trong Gia đình, trong Công đồng và Vũ trụ.

Khi nhắc đến Ngũ luân và Ngũ Thường người người cứ nghĩ đó là của riêng Tàu dạy cho Ta, thực ra là của đại chúng Việt, người Tàu ( Đức Khổng Tử ) đã ‘ Tổ thuật Nghiêu Thuấn ‘ của phương Nam thành Kinh điển Nho giáo, nhưng bị nhà Hán xuyên tạc thành Nho bá đạo chỉ biết ký tụng thi văn, tâm chương trích cú, đánh mất ‘ Vi ngôn đại nghĩa ‘. Do đó Nho bá đạo trở nên quê mùa lạc hậu, qua hình ảnh của Lý toét của Tự lực Văn đoàn diễn tả, làm cho chúng ta khinh ghét. Triết gia Kim Định đã để 50 năm đào xới khắp Đông Tây Kim Cổ, gạn đục khơi trong, hệ thống hóa thành Triết lý Nhân sinh gọi là Việt Nho là thứ Nho Vương đạo trong cốt tủy Việt, nên tảng của Văn hoá Thái hoà, nghĩa là Hòa khắp mọi lãnh vực. Triết gia Kim Định đã viết 64 cuốn về Việt Nho và Triết lý An vi. Chúng tôi đã viết thêm 5 cuốn về Văn hoá Thái hoà Việt Tộc và 2 cuốn về Đạo lý Xứ thế.

Vậy nền Văn hoá Thái hòa là nền tảng của Triết lý Hoà giải để Dân tộc hoà hợp với nhau, với điều kiện là mọi người phải sống theo lộ đồ Tu, Tề, Trị, Bình.

Trong tiến trình Trị Bình, muốn mưu hạnh phúc cho toàn dân thì phải có Quốc kế dân sinh thực hiện được hai mục tiêu: **Phú chi và Giáo chi**, nghĩa là toàn Dân phải có Ăn mới có điều kiện để Học, có Học mới biết Đạo lý làm người, tức là Đạo Nhân Nghĩa: Nhân là biết Kính trọng yêu thương và bao dung để không xa cách nhau, khi sống với nhau phải ăn ở “ Có Đi có Lại “ nghĩa là công bằng với nhau thì mới giữ được hòa khí, do đó mà toàn dân mới đoàn kết được với nhau. Khi toàn dân trên dưới một lòng thì không việc gì mà không làm nổi.

Vậy Nhân Nghĩa là nền tảng của đoàn kết Quốc gia và cũng là Tiêu chuẩn Hoà giải Dân tộc. Nhân hay Bất Nhân, Hoà hay Bất hòa cũng đều do con Người mà ra.

Nếu không nhận rõ được bản chất con người thì không biết làm sao để cho mọi người đoàn kết với nhau, vì Chia rẽ như nay là chết.

Tóm lại không có chính sách “ phú chi giáo chi “ thì không thể nâng cao Dân sinh, Dân Trí và Dân khí được!

### **III.- Hoà giải Dân tộc là Nan đề bậc nhất của Dân tộc**

Sao góp ý về Bản Dự thảo bản về Vấn đề pháp luật, mà tôi lại đem văn hoá mà bàn thì sao cho khỏi lạc đề. Để làm sáng tỏ vấn đề chúng tôi xin dài dòng một chút. Rằng Việt Nam là một Văn hiến chi bang, tức là một nước có cả Văn đến Hiến. Văn thuộc văn hoá, mà Hiến là những người hy hiến Thân Tâm để đem Đạo lý làm Người của nền Văn hoá vào Đời. Văn hoá là Gốc mà Văn hiến là Ngọn là hoa quả của Văn hóa, nếu muốn giải quyết Vấn đề mà không giải quyết từ Gốc làm lạc, thì khi trừ được Ngọn sai quấy này, cái Gốc làm lạc ấy lại mọc thêm Ngọn khác nguy hiểm hơn.

**Nói gọn lại nan đề của Quốc gia chúng ta có Gốc từ Văn hoá, Văn hoá là Gốc, là mạch sống của Dân tộc mà các hiện tượng rối loạn trong xã hội chỉ là Ngọn, vì mọi sự tốt xấu đều do con Người làm ra**, nhất là những người cầm đầu các Tôn giáo hay các nhà làm Chính trị cầm Vận mệnh của Đất nước, mà không lưu tâm đến vấn đề Hoà . Hoà giải Dân tộc là Nan đề lớn lao nhất của Dân tộc, chúng ta không thể chỉ lấy riêng Luật pháp mà Giải Hòa Dân tộc được. Tại sao phải Hòa và tại sao phải Giải? Phải Hòa là vì Bất Hòa, mà Bất hòa là do hành động Bất công đã xảy ra trầm trọng lòng Dân tộc, sự bất công mặc vô văn hình thức, nó khởi từ Tâm thức của con Người Bất an, họ phát ra lời ăn tiếng nói làm tổn thương nhau, tệ hơn là hành động áp bức bóc lột, cướp giết nhau. . . Trong sự bất hòa của cá nhân có thứ có thể dùng pháp luật mà ngăn ngừa được, có thứ nó cứ âm ỉ trong lòng lâu ngày khi bức xúc quá gây ra hành động bất công, còn sự bất công do một tập thể hay Tôn giáo gây ra thì vấn đề trở nên rất phức tạp, nếu không tìm cho được nguồn **Hoà** tận gốc thì không bao giờ **Giải** được, mà không giải hòa được thì không **Hợp** được, nạn chia rẽ sẽ xé Dân tộc ra từng mảnh, làm cho Dân tộc khiếp nhược như ngày nay. Trong những sự bất Hòa có ba vấn đề lớn nan giải nhất, đó là:

**Một là những sự Bất công do đảng CSVN gây ra cho Dân tộc, cho Tổ quốc.**

**Hai là sự Bất hòa giữa Tôn giáo ( Ai cũng rõ không cần phải nêu ra )**

**Ba là sự bất hòa giữa các thành phần trong Dân tộc nhất là trí thức.**

Đó là ba ung nhọt lớn nhất cứ triển miên làm cho Dân tộc lên cơn sốt. Thế mà đa số không dám đề cập tới, nếu không giải quyết được thì Dân tộc này khó mà tồn tại lâu dài. Tại sao tôi dám đề cập tới, chỉ vì trong lòng tôi đau xót, chứ tôi không có hậu ý hay ác ý nào, hay là cực đoan, khi đi cho đến tận cùng của vấn đề giải quyết tận gốc thì không thể là cực đoan. Khi không giải quyết được sự

Bất hòa ngoài Mặt lẫn trong Lòng thì không thể giải được nhưng oan nghiệt của Dân tộc cứ trùng trùng duyên khởi. Vì vậy cho nên khi con người trong dân tộc đã giáng cấp thì Không thể chỉ lấy Luật pháp là hàng rào ngăn cản bên Ngoài Xã hội mà giải quyết xong, mà còn phải cần đến hàng rào cản bên Trong mỗi Cá nhân, lãnh vực này thuộc Văn hoá hay Tôn giáo. Khi Văn hoá, Tôn giáo suy đồi thì con người lâm vào tình trạng này. Do đó mà Tổ tiên chúng ta vận dụng đến **Chế độ Nhân trị**. **Chế độ Nhân Trị** gồm **Pháp trị** - hàng rào cản bên Ngoài bằng Pháp luật của Xã hội- và **Lễ trị** - hàng rào cản bên Trong mỗi Cá nhân bằng Lễ thuộc Văn hoá hay Tôn giáo- .

Vì thế mà chỉ có Hội đồng Hoá giải Dân tộc như trong bản Dự thảo thì cũng không giải quyết nổi vấn đề, đành rằng vấn đề Lễ trị không thuộc lãnh vực của Hội đồng, nhưng nó có liên quan mật thiết đến công việc Hội đồng mà không thể lờ đi. Ta nên biết xã hội loạn là do con người sống thiếu Đạo lý làm Người hay không đem Đạo lý làm Người vào Xã hội, nên mới có vấn đề, nguyên do chính là không hiểu Đạo lý ( Gốc ) và Đồi ( Ngọn ) chỉ là Một, Đồi thiếu Đạo lý làm người thì con người rơi vào nếp sống sài lang như hiện nay, mà Đạo không phục vụ được cho Đồi thì Đạo vô dụng. Cứ nhìn kỹ vào Hạ tầng cơ sở đến Thượng tầng kiến trúc của Hoa kỳ, ở đâu chúng ta cũng thấy có Đạo ở trong ngay từ cái thùng rác đến cái nhà cầu công cộng, thế mà còn nhiều chỗ sơ hở bất cập, vì quá tốt sinh ra Lạm dụng làm cuộc sống mất quân bình!

#### IV.- Nguồn gốc của Vấn đề

Nạn đê quốc gia như thế có phải là do cái Tâm con người Bất Nhân mà ra không ? Những người Bất Nhân mới gây ra Bất công trong Gia đình và xã hội dưới muôn vàn hình thức, sự Bất công đó do cội Lòng Tham tàn và Hành động Cường bạo. Tổ tiên chúng ta đã có giải pháp rôt ráo ngay từ ngày Lập Quốc. Giải pháp nằm ngay trong cái Tên Việt: Việt có nghĩa là vươn lên vượt lên trên mọi trở ngại trong chính Mình, Gia đình mình và Xã hội mà làm Người, vì “ Vi Nhân nam hĩ “, xin tha lỗi cho tôi phải nhắc lại câu nói thô lỗ trong dân gian: “ Làm Người thì khó, làm Chó thì dễ “, thực sự được như chó về một vài phương diện không có dễ, như lòng Trung với chủ, còn con dân Việt phải Trung Hiếu với Tổ tiên để **giữ lấy cái Gốc Bàn thạch, Gốc Bàn thạch hay nền Văn hoá Bất đão ông qua Biểu tượng Rồng Tiên**, vì quên Gốc lâu ngày nên khi nhắc đến có lẽ nhiều vị lấy làm phiền, lánh xa! Xin hãy bình tĩnh lại, để có Suy đi thì xin nên Nghĩ lại để hiểu cho Sâu và Rộng hơn, được như thế thì mới bắt gặp được Hồn Thiêng Sông Núi, để vui vẻ thường xuyên trau dồi Đạo lý làm Người .

Sở dĩ bảo **Rồng Tiên là Biểu tượng**, vì **Tiên** mới chỉ là sự biểu lộ ở trạng thái Tượng, còn u linh man mác **bao la**, đó là Thế giới Tâm linh của nguồn Tình thuộc chiều Sâu, còn **Rồng** là Thế giới Hiện tượng, đã thanh hình rõ ràng khúc chiết, tuy cũng bao la rộng lớn nhưng vẫn là **Lý hữu hạn** thuộc chiều Rộng ( Tại Thiên thành Tượng, tại Địa thành Hình ).

Có Suy đi Nghĩ lại mới kết hợp hai chiều Sâu Rộng hợp làm Một cho được hài hòa thì Tình Lý mới tương tham, Tình Lý xoắn xít với nhau làm một, vì là ngôn ngữ nên phải trình bày làm hai, do đó mà quý vị Duy Lý thường khó chấp nhận. Do đó đòi hỏi ai ai cũng phải Tu thân bằng cách Quy Tư, như việc lên non cao nơi Tình mịch, bỏ hết mọi tư ý đi vào cội lòng mình mà đôn hậu Tình Người, đừng không những yêu mọi người, mà còn cả muôn vật và Vũ trụ nữa. Còn Suy tư là đi ra ngoài Thế giới Hiện tượng, tìm hiểu mọi sự trong Trần thế sao cho khỏi phiền diện, hầu nhìn mọi sự được công minh, tránh lệch lạc gây ra hiểu lầm nhau. Khi Yêu được mọi người bằng Tình bao la kể cả những người bất toàn, và cư xử với nhau theo nẻo công chính thì giữ được hoà khí với nhau, đó là lối sống Hòa với nhau: Hòa với chính Mình với gia đình mình với cộng đồng. Làm được như thế là nhờ nguồn Tình từ Tâm linh, đó là việc Hoà giải với Thượng Đế.

**Có Tu thân mới canh tân cuộc sống mình được, có canh tân mới Hoà giải được, có Hoà thì mới Hợp được, có Hợp thì mới chung Lòng chung Trí, chung Sức mà Cứu và Giữ Nước Được.**

Cái khó là người này muốn hoà mà người kia không chịu, nên nhân loại thường đi theo lối dùng pháp luật bó buộc nhau phải chịu, có khi người này muốn chiến mà người kia muốn hoà mà không chịu cũng lấy luật mà bắt buộc, đó là nguồn cội của chế độ Độc tài. Độc tài của đảng CSVN thật là siêu việt, siêu việt ở chỗ nhiều người bị lừa lâu năm mà vẫn không nhận ra ! Độc tài là con đường cai trị mau và dễ, vì lấy sự tàn bạo khủng bố cho người ta sợ không dám chống, còn cai trị bằng lối Nhân trị thì lâu và khó khăn, vì cả người cai trị đến người bị trị đều phải tu thân sao cho có Tư cách và Khả năng. Khi một Dân tộc có quyết tâm làm như thế mới xây dựng chế độ Dân chủ được.

**Một cách tổng quát muốn thực hiện Hoà giải Dân tộc thì cả dân tộc phải cổ động một phong trào giúp mọi người đồng quy vào Gốc Dân tộc, để từ đó có hướng và tiêu chuẩn chung để giúp nhau Canh tân, không Canh tân thì không Hoà giải được, Canh tân theo nguồn Tình của Đạo lý làm Người, Hoà giải theo nguồn Lý của lẽ Công chính bằng cách hành xử công bằng với nhau. Chỉ có cách hành xử Tình Lý vẹn toàn mới Sống hoà với nhau được.**

## V.- Các Tôn giáo và thành phần Dân tộc

### 1.- Các Tôn giáo

Các Tôn giáo là nguồn Sống Hoà bởi hành động công chính nhờ vào lòng Nhân ái hay Bác ái hay Từ bi. Vì ở những địa phương khác nhau, nên có danh xưng khác nhau, nhưng Bản Chất Hoà vẫn là Một. Chúng ta tự hỏi sao các Tôn giáo không hoà với nhau được?. Trước đây nước ta có Tam giáo đồng nguyên, vì tôn giáo nào cũng kính trọng nhau và có tính chất “**Bao Dung**” nên “**chấp nhận được Dị biệt của nhau**”, đây cũng là nền tảng của chế độ Dân chủ. Sống trong chế độ Dân chủ mà không biết chấp nhận sự khác biệt của nhau để cho vừa phong phú cái dị biệt vừa quân bình thì mất tính chất Dân chủ. Chế độ CS chỉ có tính chất “**Thượng đồng**” nghĩa ai ai cũng phải đồng nhất với đầu não của đảng, cái gì toàn dân cũng phải nhất trí với toàn đảng, tính chất Duy lý này đã làm cho cả hệ thống đảng CS đổ nhào cả mảng. Cụ Phan Khôi đã ví von lối Thượng đồng của Văn nghệ trong phong trào “**trăm hoa đua nở**”, là vườn cỏ cụ Hồ nở toàn hoa cứt lợn!

Các Tôn giáo mà để cho sự xích mích kéo dài, mà không trực diện giải quyết cho ổn thoả, cứ ngày càng xoi mòn bản chất tôn giáo nên cũng gây nguy hại cho Dân tộc. Điều đó chứng tỏ phần Nội dung của Tôn giáo đã bị bào mòn trong thời đại Văn minh, cần phải cổ vũ một phong trào canh tân trong mỗi Tôn giáo để thanh lọc và bồi dưỡng lại Nội dung cho sung mãn đã, khi đó các Tôn giáo mới trực diện với những vấn đề còn tồn tại, hoà giải với nhau mà sửa đổi, để thông cảm với nhau, rồi dùng cách riêng của mỗi Tôn giáo để đem Đạo lý vào Đời. Khi đó vai trò lãnh đạo tinh thần mới làm tròn sứ mạng của Tôn giáo. Đích cuối cùng của Tôn giáo, Văn hoá là Thiên đàng là Nát bàn, là chốn Vĩnh hằng, nếu Tôn giáo không giúp cho đời sống Trần thế được Thân an ( có ăn ) Tâm lạc ( có Bác ái, công bằng; Nhân ái, công chính; Từ bi, Trí huệ ) để có cơ hội và phương tiện, thì làm sao có được đời sống ngày sau. Đời sống ngày sau phải bắt đầu xây dựng từ ngay Nơi đây và Bây giờ mới mong thành đạt, chỉ chuyên lo việc đời sau mà quên đời nay là ảo tưởng. **Nhiệm vụ cao quý nhất của Tôn giáo là giúp cho mọi người sống Hoà với nhau.**

### 2.- Đảng CSVN

Nếu chưa xét tới Động cơ của cuộc Giai cấp đấu tranh cũng như Mục đích và Phương tiện của CS thì ta phải nhận là người CSVN rất có nhiệt tình yêu nước. Họ dám hy sinh và vô cùng chịu khó. Nhưng khôn nổi Quốc tế CS là tổ chức đại Bịp, Bịp cả Thế giới, không những người nghèo mà chính

những người trí thức hạng siêu của các nước văn minh cũng bị lừa mê thâm, nhóm trí thức phản chiến tại Hoa kỳ và Âu châu đã giúp CS càng Tham tàn và Cường bạo, thật là sỉ nhục cho trí thức của Xã hội Văn minh!

Xưa nay Tổ tiên chúng ta khuyên Cháu con phải bỏ lối sống Tham, Sân, Si để sống hòa với kẻ khác, thì đảng này đảng CS lại cổ võ Lòng Tham Sân Si bằng cách đẩy lên lòng Hận thù để trả thù cho những người áp bức và bóc lột bằng cách giết mà cướp. Thực ra chủ nghĩa CS là “ **chủ nghĩa trả thù vạy** “, mượn có thực hiện công bằng Xã hội giúp người bị áp bức và bóc lột, nhưng thực chất là để thỏa mãn lòng Tham không đáy của một thiểu số người Duy Lý cực đoan mà thôi. Trong đảng CSVN những ai có dính thự đồ sộ với tiền triệu bạc tỷ gởi băng ngoại quốc, còn đối tượng phục vụ “ **Nông Công** “ của CSVN thì nằm via hè hay bị đẩy ra ngoại quốc làm thuê! ?

Vì nhiệt tâm, nên những người trong đảng CSVN tận lực đi lừa lớp nghèo khổ và đồng thời quỳ lụy kẻ thù để được dạy bảo và cung cấp phương tiện cho cách làm cách mạng, nên bị kẻ thù truyền kiếp lừa từ đầu chí cuối.

**Khi đã bị xiềng vòng Kim Cô vào cổ mà chưa biết bị lừa, đến khi biết thì tứ bề vây khốn như hiện nay, làm sao mà thoát ra được, vì mưu CSVN quá thâm, nên họa của CSVN cũng thâm, do đó cách thoát hữu hiệu nhất là bỏ đường Tham tàn và Cường bạo, trở về với cộng đồng Dân tộc, sống thực tình theo đường Nhân Nghĩa thì cả hai bên Quốc gia và CS mới tháo gỡ được mối oan khiên đã quấn vào cổ nhau gần một thế kỷ. Chúng ta không trách CSVN bị lừa, trên thế giới không riêng gì CSVN mà còn khối người bị lừa, nhưng đáng trách khi đã làm cho đất nước tan hoang mà không nhận lỗi, biết quay đầu lại với Dân tộc!**

**Điều trước tiên là cả hai bên trước tiên phải bỏ Tư tưởng cực đoan**, cứ muốn diệt cho hết đối phương, nhưng đó là ảo tưởng, vì thực tế là cứ nói bằng miệng cho đỡ xón xang mà tay đâu có làm được, mà nếu có làm được thì chỉ chồng chất thêm oan khiên vào nhau, chỉ gây thêm thảm họa cho Dân tộc, đừng để cho cái họa chập thêm lên đầu nhau nữa, rõ là “ **Cá không ăn muối cá ươn, cháu con cãi Tiên Tổ trăm đường cháu con hư** “.

Muốn làm được như thế phải có đức Dững, Dững là cái đức tự mình kiềm chế được chính mình, không làm hại cho mình cũng như cho người khác, cũng như biết chọn chính đạo mà đi. Muốn thế thì phải trau dồi đạo Nhân và thi hành Đức Nghĩa, không sống theo Nhân Nghĩa thì không thể có đức Dững. Cứ cực đoan tìm kẻ diệt nhau mà không lo trau dồi chính nghĩa cho mình thì mình nói ai nghe, mình làm được gì với một mình, nên cứ chạy quanh các hiện tượng, không biết bắt đầu từ đâu. Người Quốc gia thì cho người CS cực đoan, không thể hoán cải mà chỉ có thể thay thế. Còn người CS thì cho mình là người độc lập, thông minh tài giỏi ( nhưng nay rõ là nô lệ từ đầu cho đến chân) xem người Quốc gia là người Nô lệ, thực ra người Quốc gia không nô lệ, nhưng mà nhiều người cũng ý lại không kém, bệnh đó là **bệnh Dân tộc**, vì bị Tàu Đô hộ và đánh phá liên miên hơn 4 ngàn năm, lại thêm giặc Tây áp bức bóc lột, tiếp theo bị CSVN nhốt trong Chuồng bò tập thể với Tem phiếu thực phẩm, khiến cả Dân tộc sống trong sự bần cùng và ngu dốt, ngày càng bị thoái hoá nhất là văn hoá, nên bị phân hoá như ngày nay.

**Thực ra hai bên đều có lỗi và kém cỏi:** Bên Quốc gia bảo CSVN ngu dốt, sao mà chỉ có 3 triệu đảng viên CSVN mà để đầu cỡi cổ một Dân tộc hùng anh gần một thế kỷ, chúng ta tự hỏi chúng ta là ai? Còn người CSVN thì hết nói, nay thì cả Góc và Ngọn Tham tàn và Cường bạo tàn dân hại nước đã phơi bày khắp thế giới, chẳng có gì để biện minh. Việc dùng lối Tham tàn và Cường bạo đối xử với nhau gây ra Quốc nạn và Quốc nhục. Ai nhục nhất đây, ai nhục vừa đây, có ai không nhục không? Cứ ngồi một mình trong đêm thình vắng ngẫm ngẫm mà xem cái Lương tâm của mình còn có đó nữa không?

**Chúng ta hãy mở cho nhau một con đường Thoát cho Đất nước, chứ không phải cho cá nhân, đảng phái, hay Tôn giáo, đừng có “ Khôn Độc Đại Đàn “ nữa, đừng ví nhau nữa, vì cứ như thế thì cả Dân tộc đều thua cuộc mà phí máu xương thêm.**

Chúng ta phải Canh tân mới Hòa giải được, bên nào cũng phải canh tân lấy chính mình, bên ít bên nhiều, chẳng có bên nào không có lỗi, vì nhân vô thập toàn mà. Phải có một phong trào phục hoạt lại Đạo lý chung của Dân tộc mới mong hoà giải với nhau được, có Hoà mới Hợp được, có Hợp mới Đoàn kết được, khi đó không cần hô hào đoàn kết mà toàn dân vẫn kết đoàn..

Tôi bảo Hòa giải Hoà hợp theo đường lối sau đây, ai tự cho mình là toàn thiện không cần hoà giải thì xin ở ngoài và lên núi ở một mình.

**Tôi không bảo người CSVN đầu hàng người Quốc gia mà người Quốc gia cũng không diệt cho hết người CSVN được, vì làm điều đó mắc tội với Đảng tối cao cũng như Tổ tiên, làm điều đó là làm điều Tham tàn và Cường bạo chỉ gây đổ vỡ, làm hại dân phá nước. Tất cả phải từ bỏ lối sống “ Lòng nông Trí cạn “ mà quay đầu về với Nhân Nghĩa của Dân tộc, phải lấy điều Nhân Nghĩa mà ăn ở với nhau và cũng với tinh thần Nhân Nghĩa mà xét đoán công tội của nhau dưới ánh sáng công chính, không được trả thù vật để làn hư việc nước. Ai gieo gì thì nấy gặt, nhưng với lòng khoan dung thì không phải để hủy diệt nhau mà để cảm hóa nhau. Máu chảy mà ruột không mềm sao, tay đứt mà ruột không xót sao, nếu không bằng lòng như vậy mà cứ “ ngựa theo đường cũ “ mà đầu đá với nhau thì chúng ta không còn gì để trao đổi với nhau nữa.**

**Còn đối với CSVN nếu còn chút lương tâm thì phải nhận ra không có lối thoát nào nữa, chỉ có lối duy nhất là dẹp Lòng Hận thù đi, dẹp trí Duy lý cực đoan, dừng tay Mác Lê lại, quay đầu về với Đạo lý Dân tộc, còn người Quốc gia thì phải hỏi thật lòng mình, mình muốn gì đây cho con người và đất nước, việc này lớn lao khác với việc trả thù để cho với niềm căm giận gia đình và cá nhân mà đảng CSVN đã gây ra, phải ngậm đắng nuốt cay để mở ra cho Dân tộc một lối thoát.**

Xin những người Quốc gia đừng sợ, nếu chúng ta đoàn kết một lòng theo đường “ Chí Nhân Đại Nghĩa “ cho Lòng Rộng Trí sâu thì có sá chi một đảng CSVN với chừng 3 triệu đảng viên. Và những người CSVN cũng vậy, nếu quý vị từ bỏ con đường “ Tham tàn và Cường bạo ” mà “ đái tội lập công “ thì đâu có sợ những người theo đường Nhân Nghĩa, vì những người tuyên xưng sống theo Nhân Nghĩa không thể dùng điều cường bạo mà đàn áp hãm hại kẻ khác. Có người cho đây chỉ là lý thuyết, quả thật là lý thuyết nếu chúng ta chỉ Nói mà không quyết tâm Làm, hãy nhìn về quá khứ, Tổ tiên chúng ta tuy què mùa không vẫn mình như chúng ta, nhưng đã làm được điều to lớn và khó khăn đó, Cụ Nguyễn Trãi đã chẳng viết trong Bình Ngô Đại cáo rõ ràng:

**“ Lấy Đại Nghĩa để thắng Tham tàn  
Đem Chí Nhân mà thay Cường bạo “**

Mỗi một chúng ta, nếu còn là con Rồng cháu Tiên thì xin nên quyết lấy một đường mà cứu Dân tộc.

Nên nhớ đất nước chúng ta ngày nay đã là một hố rác của thế giới, chúng ta có dọn được cái rác do chúng ta xả ra mới có thể dọn được hố rác do phần căn bã của văn minh quốc tế đổ vào, cứ đầu đá nhau thì chỉ dất nhau xuống hố !

Đây là con đường và công trình khó nhất thế giới, không có trai hùng gái đảm thì không đáng nói, xin mọi người không trừ ai đều có góp một tay.

### **3.- Các thành phần khác của dân tộc**

Để cho rõ nguồn con, Nho được thai nghén từ nền Văn hoá Hoà bình, rồi phát triển ở Trung nguyên bên Tàu, bắt đầu từ thời Tam Hoàng, rồi đến Viêm tộc. sau đó đức Khổng Tử “ Tổ thuật Nghiêu Thuần “ thành Nguyên Nho “ Khoan như dĩ giáo, bất báo vô đạo, Nam phương chi cương dã, quân tử cư chi . . . “ tức là của Việt tộc. Đức Khổng Tử công thức hoá thành Kinh Điển, các Đệ tử giai thích thành Truyện, nhưng vì Kinh toàn là những câu quá cô đọng nên bị các Pháp gia Âm dương gia nhất là nhà Hán xuyên tạc thành ra Nho bá đạo. Nho bá đạo là Nho Tham tàn và Cường bạo, còn Nho vương đạo của đại chủng Việt là Nho “ Khoan như dĩ giáo, bất báo vô đạo, Nam phương chi cương dã, quân tử cư chi “, mà Cụ Nguyễn Trãi đã tóm kết thành “ Chí Nhân và Đại Nghĩa “ của Vương đạo, nghịch với “ Tham tàn và Cường bạo “ của Bá đạo.

Hán Nho là món thập cẩm giữa Vương đạo và Bá đạo, các nhà Nho chỉ ngoi ngóp trong đó mà không vượt ra được, vì không biết cách Gạn Đục khơi Trong. Sỡ dĩ Nho của Đức Khổng bị xuyên tạc thành bá đạo, vì Ngài chỉ nói lên được Nội dung quá cô đọng, người giải thích xuôi, kẻ ngược. Nhà cầm quyền Tàu cân thứ Nho Bá đạo để gây chiến tranh cướp bóc và Bành trướng theo đường Cường bạo. Các nhà cầm quyền Tàu là kẻ ăn cắp Văn hoá chỉ hót được cái ngọn, mà không biết đến nền tảng, nên không hiểu tận tường. Chỉ có Triết gia Kim Định tìm ra Cơ cấu của nền Văn hoá.

Đó là nền Văn hoá có:

1.-**Cơ cấu:** Bộ số huyền niệm: 2 – 3, 5 ( 2 là Dịch lý, 3 là Nhân chủ, 5 là nguồn Tâm linh )

2.-**Nội dung:**

Một **Vũ trụ quan động** với các cặp đối cực biến hoá .

Một **Nhân sinh quan:** **Nhân Chủ** ( Tự chủ , tự Lực, tự Cường ), **Thái hoà, Tâm linh.**

Đây là triết lý Nhân sinh biết cách đem Đạo lý Nhân Nghĩa vào Đời để sống Hòa với nhau.

3.- **Một Đạt quan** : Phong lưu, siêu thoát.

Một nền Văn hoá khi đã có Cơ cấu làm nền tảng thì không thể bị xuyên tạc như Nguyên Nho của Khổng Tử.

Vì không phân biệt được Nho vương đạo và Bá đạo, nên ngày nay đa số chúng ta ghét Nho với tính chất què mùa lạc hậu của Hán Nho bá đạo, nên khi nhắc đến Nho Vương đạo cũng bị ghét lây, nhiều người cứ chê trách Khổng Tử, mà quên đó là Nho Bá đạo của nhà Hán, gọi là Hán Nho, được truyền qua cho Cha ông ta kỷ tụng, thế nhưng Nho đã in sâu vào tâm khảm của người Việt khác với thứ Hán Nho, Nho này là cốt tuỷ của nền văn hóa Việt. Bỏ Nho thì đánh mất tinh hoa Việt. Với người Việt Nam hễ mở miệng ra là tụng tới chữ Nho, mà chữ Nho lại là phân ý nghĩa thâm sâu nhất của câu nói, chưa nói tới những lãnh vực quan trọng khác như Nghệ thuật và Văn hoá và Triết học. Cái Quốc nạn chúng ta khởi đầu từ chỗ bỏ Tinh hoa của Nho, có nguồn gốc từ nếp sống Việt. Đây là vấn đề phức tạp và dài hơi, phải chịu khó tìm hiểu mới rõ được.

Triết gia kim Định đã để ra 50 năm để khám phá, sau khi đã uống nhiều chén đắng, đến lúc thượng thọ, chúng tôi mới có dịp miệt mài học hỏi ngày đêm đến 17 năm để viết được đôi điều như thế này. Xin lỗi tôi chỉ biết nói những điều cũ như trái đất này, ai có những ý kiến mới có thể giúp con Người Biết sống hoà với nhau để xây dựng Minh Gia đình mình và Đất nước mình một cách có hệ thống thì xin công hiến cho Dân tộc thoát khỏi cảnh ly tan.!

Vì sống trong áp bức và đói nghèo do Bắc phương gây ra , nên quên lãng mất Gốc tinh hoa, đến khi bị Pháp thuộc, tới thời Quốc Cộng phân tranh, con dân Việt tủa ra khắp nơi tìm đường cứu nước, người thì mê Tàu, kẻ thì học Tây, học Nga, học Mỹ. ..Xét ra đa số chúng ta chỉ tìm học những vấn đề cho cá nhân mà quên cho Dân tộc, lại học được cái hào nhoáng bên ngoài, mà không học được tinh hoa của người ta nó ẩn dấu bên trong, tệ nhất là không biết đem tinh hoa của người ngoài về bồi

đắp cho nền Văn hoá nước nhà thêm phong phú, lại lấy cái thủ đắc riêng khác biệt mà hơn thua với nhau, nhất là thứ cá nhân chủ nghĩa phồng tưng, với nếp sống Duy Lý một chiều, đem tách mỗi người ra từng cứ cô đơn. Tệ nhất là chủ nghĩa CS. Chúng ta nên biết, Âu châu đã cống hiến cho Nhân loại ba tai họa ghê hồn, đó là : Chế độ Nô lệ, chế độ Đế quốc Thực dân và nhất là chế độ Cộng sản. Chế độ CS có thù Tư bản, Địa chủ cách nào thì cũng không thể tàn hại con Người và phá tan Dân tộc một cách tàn bạo như Sài lang sống trong rừng sâu!

**Sở dĩ tôi phải nói dài dòng làm buồn lòng quý vị là để làm rõ ràng vấn đề Quốc nạn và Quốc nhục Việt Nam, được khởi đầu từ Văn hoá. Nếu chúng ta muốn Cứu nước và Dựng nước thì không thể quên vấn đề phục hoạt lại tinh hoa Văn hoá nước nhà, lấy cái tinh hoa của bốn phương bồi bổ cho Gốc Văn hoá được vững bền thì Cái Ngon Văn hoá sẽ tốt tươi. Để giải quyết hai vấn đề cực kỳ quan trọng là Gốc con Người và Gốc Dân tộc, chúng ta không thể canh tân lại hai nếp sống đã bị hao mòn. Không có con người tự Chủ, tự Lực, tự Cường hay Trai hùng Gái đảm thì không mong Hòa giải và Hoà hợp được. Không Hòa hợp được thì cứ mãi mãi lộn quanh mà đã kích nhau tàn sát nhau, chờ ngày làm Nô lệ ngoại bang! Nói tóm lại Văn hoá là mạch sống, là nguồn Nội lực của dân tộc!**

#### 4.- Thời thế tạo Anh hùng

Vì bỏ mất nền Văn Hoá Tự chủ, tự Lực, tự Cường, với Dũng lực sống theo Nhân Nghĩa, nên vắng bóng cá bậc lãnh đạo tài ba, nên nhân tài ngày nay chỉ như lá mùa Thu. Trước đây có hai nhân vật: “ ông Hồ Chí Minh thì đi theo con đường Tham tàn và Cường bạo, làm Nô lệ cho Quốc tế CS nhất là cho Tàu cộng, rất sành sỏi về nghề lừa đảo và ác tâm, nay chuột CSVN đã chạy cùng sào với mưu thâm họa thâm, hết đường thoát hiểm. Vậy do làm cách mạng Nô lệ mà Hồ chí Minh và đảng CSVN đã đẩy Dân tộc vào tròng Nô lệ.

Còn ở miền Nam, Tổng Thống Ngô Đình Diệm, lại làm cách mạng theo tinh thần Tự chủ, tự Lực, tự Cường, nhưng với một miền Nam đã phân hoá cùng cực, tuy ông đã thực hiện được nhiều thành tích kỳ diệu, nhưng do sự xích mích Tôn giáo, cũng như con bài Quốc tế mà ông và anh em ông bị tuần tiêt rất đốn đau!

Ông Hồ chí Minh thì không có xương sống, nhưng nhiều mưu gian, còn Ông Ngô Đình Diệm thì đạo đức với cột xương sống cứng quá, nên khó uyển chuyển đủ theo tình hình Quốc tế, nên cả hai bên đều bị bánh xe Quốc tế nghiền nát. Cha ông chúng ta đã bảo ” Trâu Bò bẻ gãy nhau, ruồi muỗi chết “, quả thật không sai.

#### **Đây là cái sai về mối Liên hệ chung của cả một Dân tộc bị chia cắt!**

**Sở dĩ mối Liên hệ bị chia cắt là do thiếu nguồn Tình để để tới gần với nhau, khi gần nhau thì phải xử công bằng với nhau để tạo hòa khí mà sống vui với nhau, mà lo việc chung.**

Ở Miền Bắc Hồ Chí Minh đem cái ảo tưởng Quốc tế về cổ võ đa số làm sai, còn ở Miền Nam thì Tổng thống Ngô Đình Diệm làm đúng nhưng Thiếu số đã bị Đa số những kẻ Lòng cạn Trí nông đáng lẽ có nhiệm phải giúp nhau, lại tìm cách phá rối khiến miền Nam phải sụp đổ!

Sống trong Hệ thống siêu cường Quốc, những người lãnh đạo Quốc gia cũng như trình độ Dân sinh, Dân Trí và Dân Khí chưa cao thì khó đối ứng với Tình trạng liệt cường xâu xé để tồn tại và phát triển. Đó là bài học đắt giá của Dân tộc nhược tiểu.

Chúng ta không rõ hoặc là đảng CSVN mắc mưu hoặc ngay từ đầu đảng CSVN đã cam tâm làm tôi đòi cho Tàu để được hưởng dần làm cách mạng vô sản, đảng CSVN bắt đầu diệt những người ái Quốc gia, con “ Việt kiều sào Nam chi “ đầu đàn như Cụ Phan Bội Châu, cùng những đảng viên đảng phái khác . . . rồi tới những người giỏi trong Nông nghiệp, Công thương nghiệp, trong phong trào Nhân văn giai phẩm, sau này đến quân, cán, chính miền Nam, hiện nay lại diệt những thành



phân yêu nước đấu tranh cho nền Dân chủ Tự do. Đó là âm mưu tàn ác của Tàu cộng mượn tay CSVN diệt người Việt Nam ( lấy vỏ đậu nấu hạt đậu ) để chiếm lấy vị trí chiến lược.

Muốn thực hiện chế độ Dân chủ, chúng ta phải tạo cho được một phong trào đấu tranh với đảng CSVN đang trong giai đoạn mất hướng và yếu nhất, chúng ta phải bắt đầu lập nên những mặt trận yểm trợ cho nhau, đầu nhỏ sau to mới xoay chuyển được tình hình .

### C.- Kết luận

Chúng tôi là người xa quê hương không hiểu rõ tình hình, nên chỉ nói chung chung, mà không thể bàn một cách cụ thể, lại nữa đây là sự đóng góp của một công dân già, thuộc giống Tiên Rồng, sống với 56 sắc tộc, theo đảng Việt Nam, mong sao có được vài ý xây dựng về Văn hoá, theo quan niệm văn hoá là Gốc của Dân tộc, mong sao tìm ra chủ đạo chung cho mọi thành phần quy tụ vào theo đường Nhân Nghĩa mà cứu nước và xây dựng nước, chứ cứ theo lối Tham tàn và Cường bạo như CSVN thì chỉ có đổ nát với tang thương..

Tình trạng đất nước ta chẳng khác nào con thuyền bé bỏng trên đại dương bão tố, nếu không tìm ra được Hướng chung cho Dân tộc thì rồi ra con thuyền Quốc gia lại đi về Tam giác Bermuda như CSVN đã lèo lái.

Chúng ta không thể nào xa rời được con Người Nhân Nghĩa, hay Bác ái và Công bằng hay Từ bi và Trí huệ, và một Dân tộc biết chịu khó sống Hòa với nhau bằng cách ăn ở “ phải Người phải Ta “, thì không còn việc gì khó khăn nữa cả. Đừng vọng tưởng điều gì nơi trần thế ngoài con Người, ngoài Chính Minh và Dân tộc mình.

Không theo ai được cả, trừ phi chúng Ta có khả năng tự Chủ, tự Lực và tự Cường và biết hành xử theo đường Nhân Nghĩa cũng như biết học hỏi người ta một cách khôn ngoan.

Mong sao chúng ta thực hiện được lối sống “ Bất đồng nhi hòa “ với nhau và với cả Thế giới, làm sao cho con Tốt Quốc gia có thể qua sông với người ta mới được. Cứ xem gương Nhật Bản và Nam Hàn để vững lòng tiến bước.

Cầu xin Ôn Trên cùng Hồn thiêng Sông Núi soi sáng và độ trì cho Dân tộc chúng ta.

( Xin đọc bài tiếp theo để xem có sự Nội Ngoại trùng phùng )

Nguồn: Dân làm Báo.

### Trò chuyện cùng thân phụ anh Trần Huỳnh Duy Thức

Điều Thức và những người bạn của mình quan tâm là con đường nào để đất nước thoát khỏi tình trạng đố và nhanh chóng phát triển dân chủ và thịnh vượng. Đó phải là con đường dẫn đến sự hình thành một lực lượng chính trị thật lòng yêu nước để xây dựng nên một nền dân chủ chung cho tất cả mọi người trên nền tảng của sự tôn trọng và bảo vệ trên hết quyền con người, không phân biệt và phủ định chính kiến lẫn nhau. Vì mục đích như vậy mà Thức và bạn bè mình đã hy sinh, chịu tù đầy để gieo những hạt giống và đặt những viên gạch đầu tiên cho con đường đó phát triển...

**Danlambao:** Thưa bác Trần Văn Huỳnh, trước tiên Dân Làm Báo xin được thăm hỏi sức khỏe bác.

**Bác Trần Văn Huỳnh:** Cảm ơn Dân Làm Báo. Cũng may tôi vẫn khỏe, mỗi ngày vẫn đi bộ đều đặn mấy cây số và bơi lội. Tôi cần giữ sức khỏe để hoàn thành việc đấu tranh cho tự do của con trai mình và các tù nhân lương tâm khác.

*Danlambao:* *Vâng đó là một may mắn lớn không chỉ cho gia đình bác. Theo như bác trả lời [phỏng vấn Dân Luận](#) sau khi thăm anh Thức Tết vừa rồi thì anh ấy vẫn khỏe và đang bị biệt giam cùng với nhạc sĩ Việt Khang, anh Nguyễn Hoàng Quốc Hùng, anh Phan Ngọc Tuấn và anh Cường. Anh Thức có nói tình trạng sức khỏe của những anh em này không thưa bác?*

**Bác Trần Văn Huỳnh:** Thức nói mấy anh em này vẫn khỏe và tinh thần thoải mái. Gia đình của họ cũng đều có đi thăm đầy đủ trước Tết nên không thiếu đồ ăn. Hơn nữa Tết năm nay trại giam phát đồ ăn Tết nhiều và ngon hơn những năm trước nhưng lại hạn chế sách báo. Ở đó cũng có tivi nhưng chỉ được xem theo chương trình mà trại giam phát. 19h00 phát chương trình thời sự của VTV, còn lại là những phim ảnh, ca nhạc theo lựa chọn của trại giam.

*Danlambao:* *Cũng theo [Dân Luận phỏng vấn](#) bác thì bộ Công an có người hỏi anh Thức về việc sửa đổi hiến pháp. Anh ấy có kể chi tiết về việc này không ạ?*

**Bác Trần Văn Huỳnh:** Thức không nói chi tiết. Khi kể Thức chỉ cười và hỏi rằng tình thế thế nào mà phải đưa yêu cầu buộc quân đội tuyệt đối trung thành với đảng Cộng sản Việt Nam vào hiến pháp. Sau đó Thức nói rằng sắp tới hạn của điểm đông đặc rồi, chỉ trong năm nay thôi.

*Danlambao:* *Anh Thức có giải thích về điểm đông đặc này không bác?*

**Bác Trần Văn Huỳnh:** Thức không nói và tôi cũng không cần hỏi vì tôi hiểu rõ nguyên lý đó qua những bài viết của Thức trước đây. Nó được ví như trạng thái của nước, dù nhiệt độ xuống rất thấp đến 1 độ C thì vẫn ở trạng thái lỏng nhưng sẽ đông đặc thành đá ngay lập tức khi đạt đến 0 độ C, tức là một sự thay đổi đột biến từ bản chất đến hình thức. Người ta thường chú quan với tình hình dù nó đã rất cơ hàn vì vẫn thấy nó “lỏng” nên sẽ luôn bị bất ngờ khi nó đột nhiên đông cứng lại làm tê liệt mọi thứ. Tình trạng đất nước cũng giống như vậy. Nó liên tục xấu đi trong nhiều năm qua nhưng người ta vẫn nghĩ rằng đang còn kiểm soát được, sức người dân vẫn còn chịu đựng được nên đã làm cho tình trạng ngày càng cơ hàn, tiến gần đến điểm đông đặc.

*Danlambao:* *Theo những tài liệu của anh Thức thì diễn tiến tiếp theo sau điểm đông đặc sẽ là gì ạ?*

**Bác Trần Văn Huỳnh:** Theo những gì tôi đọc được và qua lời giải thích thêm từ anh Lê Thăng Long đã trao đổi với Thức lúc còn trong tù thì kết quả này sẽ có nhiều kịch bản khác nhau tùy thuộc vào sự vận động của các thành phần trong xã hội. Đó có thể là sự sụp đổ của đảng cầm quyền bằng sự dẫn dắt của tầng lớp trí thức tinh hoa như ở Đông Âu, hay một sự đột biến như Liên Xô. Cũng có thể là những cuộc cách mạng do số đông quần chúng tự tổ chức như Mùa Xuân Ả Rập. Và cũng có thể là một kịch bản như Miến Điện khi có những nhân vật phản tình kịp thời. Nhưng tựu trung sẽ là một tình trạng mà tự thân đảng Cộng sản Việt Nam không tự đủ sức giải quyết rất nhiều vấn đề nan giải của đất nước, nổi bật là suy thoái kinh tế xã hội và chủ quyền quốc gia bị đe dọa. Chưa kể sự bất lực trong vấn đề nội bộ Đảng, nó không chỉ làm cạn kiệt lòng tin của nhân dân mà còn xói mòn nghiêm trọng niềm tin của đảng viên vào Đảng. Điều Thức và những người bạn của mình quan tâm là con đường nào để đất nước thoát khỏi tình trạng đó và nhanh chóng phát triển dân chủ và thịnh

vượng. Đó phải là con đường dẫn đến sự hình thành một lực lượng chính trị thật lòng yêu nước để xây dựng nên một nền dân chủ chung cho tất cả mọi người trên nền tảng của sự tôn trọng và bảo vệ trên hết quyền con người, không phân biệt và phủ định chính kiến lẫn nhau. Vì mục đích như vậy mà Thức và bạn bè mình đã hy sinh, chịu tù đầy để gieo những hạt giống và đặt những viên gạch đầu tiên cho con đường đó phát triển.

*Danlambao: Bác có niềm tin như thế nào vào xu thế như vậy ạ?*

**Bác Trần Văn Huỳnh:** Tôi tin đó là con đường tốt nhất cho đất nước và nó sẽ thắng thế. Tét rồi tôi gặp rất nhiều bạn bè là đảng viên, họ cũng mong muốn và đang thúc đẩy xu thế đó. Họ thừa nhận Đảng đã bắt lực trong nhiều vấn đề nan giải không chỉ trong nội bộ mà cả bên ngoài. Nếu không cởi mở và hòa hợp thì Đảng không những không giải quyết được chúng mà còn khó mà tồn tại.

*Danlambao: Hy vọng như vậy. Cuối năm ngoái phong trào Con đường Việt Nam có nói rằng sẽ xuất bản một quyển sách về anh Thức, liệu chừng nào độc giả mới có thể đọc được quyển sách này thưa bác?*

**Bác Trần Văn Huỳnh:** Cuốn sách này đã hoàn thành, có tên là **TRẦN HUỲNH DUY THỨC VÀ CON ĐƯỜNG NÀO CHO VIỆT NAM**. Chậm nhất cuối tháng này hoặc đầu tháng sau nó sẽ ra mắt độc giả để khởi đầu cho những chương trình phối hợp vận động tự do cho Thức và những tù nhân lương tâm khác.

*Danlambao: Rất mong và chúc cho những chương trình đó thành công để anh Thức trở về trong năm nay. Xin cảm ơn bác đã dành cho Dân Làm Báo buổi trò chuyện này và chúc bác sẽ luôn khỏe để hoàn thành tâm nguyện của mình.*

**Bác Trần Văn Huỳnh:** Xin cảm ơn Dân Làm Báo về buổi trò chuyện hữu ích này. Chúc Dân Làm Báo và độc giả một năm mới gặt hái được nhiều thành tựu và đạt được ý nguyện cho mình và đất nước.



[Danlambao](#)

### **Sơn Hà Chân Hưng**

Kinh tế suy lòng người thay đổi  
 Hướng **nhân quyền** tụ hội lòng dân  
 Sức nước dâng xua tan sợ hãi  
**Xóa cường quyền** trả lại bình yên  
 Giành chính đáng **quyền dân phúc quyết**  
**Dưỡng hiền tài quốc** thái dân an  
**Hội sông núi** chấn hưng nước Việt  
**Tự hồn thiêng** giữ vững sơn hà

Giao thừa Quý Tỵ - 10/2/2013

\*

Bài thơ khai bút đầu xuân năm ngoai của Thức tôi cũng đã phổ biến vào dịp Tết năm rồi:

### **Chấn Lạc Hồng**

Chấn Lạc Hồng Nhâm Thìn vận hội  
 Chấn Thăng Long khát vọng Rồng Tiên  
 Chấn khí dân vượt qua sợ hãi  
 Chấn cường quyền dân chủ bùng lên  
 Chấn hiền tài thổi bùng nguyên khí  
 Chấn nhân quyền thịnh vượng từ đây  
 Chấn quang minh Con đường rộng mở  
 Chấn vang rền hào khí Việt Nam

Giao thừa Nhâm Thìn 2012

### **Trần Huỳnh Duy Thức**



## **NHÂN QUYỀN & DÂN QUYỀN XƯA VÀ NAY**

### **A.- Vào bài**

Mới đây ở trong nước có hai sự kiện nổi bật:

1.- Các bloggers cũng như những thanh niên yêu nước ở Hà Nội, Nha Trang và Sài Gòn đã cùng nhau ra các công viên học hỏi, thảo luận cũng như phân phát bản “ **Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền** “ cho đồng bào. Đây là vấn đề quan trọng bậc nhất của đời sống con Người trên thế giới, vì khi mình không biết và ý thức đủ để bảo vệ quyền sống của mình thì sẽ bị người khác xâm phạm, nhất là đối với nhà cầm quyền độc tài, nhà cầm quyền CSVN đã cai trị dân bằng đường lối Bần cùng hoá và Ngu muội hoá dân chúng “ gần thế kỷ nay, đất nước đã tan hoang mà còn cố bám!

2.- Sự kiện thứ hai, vì CSVN đã mất lòng tin nơi mọi tầng lớp nhân dân, mà vẫn còn muốn trường trị, nên lại bày trò hề rở tiền bằng cách nêu lên vấn đề “: **Sửa đổi Hiến pháp**”, cũng như sai “ Quốc hội đảng cử Dân bầu **bổ phiếu Tin nhiệm cao thấp** “!, suốt hơn 70 năm nay, CSVN có bao giờ ngưng trò bịp bợm lừa đảo Nhân Dân! CSVN là những người Vô thần, đi đầu lộn ngược, nói thiện làm ác, đâu cần biết nên tảng Hiến pháp ở đâu và là những gì ?. CSVN chỉ dùng Hiến pháp như “ tấm áo lông Cừu” để che “ lột Sói “ và dùng Hiến pháp giải thích một cách ngụy biện để loại trừ những người chống đảng làm càn. Thay vì dùng Hiến pháp để bảo vệ Nhân và Dân quyền thì CSVN lại dùng “ Hiến pháp lộn ngược “ để hãm hại dân lành nhất là thành phần yêu nước cũng như

dùng nhiều cách khủng bố phong trào chống Tàu xâm lược để làm chứng tận trung với giặc truyền kiếp phương Bắc.

**CSVN đâu có biết, Hiến pháp là khế ước của Toàn dân trao cho nhà cầm quyền thực thi và bảo vệ Nhân quyền và Dân quyền,** phỏng những người CSVN cũng như những kẻ vô thần có thực thi được Hiến pháp hay không? Chắc chắn là không, vì những con người luôn được ‘ Tham, Sân, Si ‘ cố xúi Hận thù để giết chóc và cướp bóc làm sao làm được những việc công bằng vì lòng Yêu thương để phục vụ mọi người !

Hiến pháp chỉ là phương tiện của con người đầy lòng Bác ái thực thi Công lý xã hội để bảo vệ quyền sống mọi người.

Hai vấn đề trên là nền tảng của Dân chủ và Độc tài, cuộc đấu tranh giữa hai bên trong và ngoài nước đang đến hồi gay gắt, nên chúng ta cần phải tìm hiểu cho rõ.

Hơn nữa, trong thời đại Toàn cầu hoá, chúng ta đã đi vào **Thị trường chung**, thiết tưởng cũng cần có sự đóng góp vào **Đạo Trường chung** để giúp nhau thông cảm cũng như xây dựng và duy trì trật tự chung, có thể chúng ta mới bắt kịp và hoà nhịp được cùng thế giới.

Để đóng góp phần mình vào công cuộc chung, chúng tôi xin đóng góp một số ý kiến về Nhân quyền và Dân quyền xưa và nay với hảo ý là giúp chúng ta hiểu vấn đề theo tinh thần Dân tộc của chúng ta cũng như của Tây phương.

### **B.- Vài ý tưởng về Con Người**

Trước khi bàn về Nhân quyền Dân quyền, tức là quyền của Con Người ( Nhân ) và quyền của người Dân ( Dân ), tức là Nhân Dân, chúng ta nên tìm hiểu con Người qua câu hỏi 5W: Who? Where? Why?What?Why?

1.- Who: con Người là ai?

2.- Where: Con Người từ đâu tới?

3.-What : Con người phải làm gì, sống ra sao cho có nghĩa, cho được hạnh phúc?

4.- Why : Tại sao con Người được sinh ra? Và khi chết sẽ đi về đâu?

5.- When : Khi nào Con Người hiện hữu? Khi con người nhận thức và ý thức được mình luôn ở vị trí "Đầu đội trời, chân đạp đất" để đạt "Nhân Hòa" ở ngay Nơi Đây và Bây Giờ, chính là Hiện hữu trong "Hiện tại miên trường". Nói cách khác là con người ở chính ngay vị trí “ Ngũ Hoàng Cực “ trong Cửu trù Hồng phạm.

Có người sẽ bảo, đã là con Người, sao còn thắc mắc về con Người làm chi cho rắc rối ?

Thưa: Đối với con Người thì chẳng có vấn đề nào quan trọng hơn vấn đề con Người, lại nữa con Người là sinh linh phức tạp nhất, không dễ gì mình hiểu được chính mình.

Nếu không giải đáp thông suốt được các câu hỏi trên thì con Người sẽ không khỏi bị Lạc Hướng Đồi, con Người sống trong Nhân loại và Vũ trụ chẳng khác nào con Thuyền trên Đại dương muôn trùng sóng gió mà chẳng có cái la bàn, thì tương lai con Người sẽ không biết trôi dạt về đâu ?

Con Người là một sinh linh trong Vũ trụ bao la, sống giữa muôn vàn sinh vật khác, và lại có hàng Tỷ con người trên thế giới trong những địa phương khác nhau với tinh thần và vật chất không một ai giống ai, mỗi người một Dân tộc có nếp sống rất khác nhau, mà phải sống với nhau sao cho được êm xuôi trong môi trường chung rất phức tạp như thế đâu có dễ dàng.

Mặt khác con Người tự bản chất không là một thực thể cô lập, to vo một mình, mà người Nam cần đến người Nữ, hai bên bổ túc cho nhau để giúp nhau trong cuộc sống hàng ngày cũng như truyền

sinh, vì vậy nên con Người có tính chất công thể, công thể đầu tiên là gia đình gồm Cha Mẹ và Con cái. Đó là nguồn sinh sinh hóa hóa cao nhất của Vũ trụ.

Không có sự khác biệt về giống như Trai / Gái. Cái / Đực, Mái / Trống, Nhụy Cái / nhụy Đực thì Vũ trụ chỉ toàn là giống vô sinh, Vũ trụ vắng hết mọi Hiện tượng biến hoá sinh động. Sự khác biệt từng cặp đó gọi là các cặp đối cực, các cặp đối cực giao thoa để đạt thể quân bình động theo Dịch lý hay luật Biến động, biến động để tiến hóa trong trạng thái quân bình mà tồn tại và phát triển.

Biến hoá trong Vũ trụ đều theo Định luật chứ không là sự ngẫu nhiên, vì sự ngẫu biến sẽ đánh mất sự Tự do của con Người. Nhờ Định luật mà sự phát minh của loài người được tồn tại hoà hoà, nhờ đó mà loài người đạt được nhiều tiến bộ để nâng cao đời sống Vật Chất Tinh thần và Tâm linh.

Ví dụ: Hôm nay tôi lấy cái Tinh ( vỏ ) hai thanh cây giang hay cây tre, mà kéo cọ sát vào nhau cạnh một đồng mùn mùn thì nó nóng lên rồi phát lửa, ta có thể lấy lửa đó để sưởi ấm và nấu thức ăn, bất cứ lúc nào và ở đâu ai cũng nhen lửa được một cách như thế, ta gọi cái cách dùng thanh giang và mùn mùn để tạo ra lửa là ta đã tìm ra một định luật của vật chất, nhờ thế mà Định luật đó giúp con người được Tự do hơn. Từ đó chúng ta khám phá ra tất cả vật chất trong Vũ trụ đều được chất chứa vô vàn Định luật bất biến ở trong, con người chỉ có công tìm cho ra định luật của vật chất thì mới giúp nâng cao đời sống được về mọi mặt. Vũ trụ chúng ta đang sống vô cùng huyền diệu.

Cái huyền diệu là ở đâu đâu chúng ta cũng thấy hai yếu tố Tinh vi và Vĩ đại nối kết chặt chẽ với nhau: Trong mọi Tinh vi đều chứa cái Vĩ đại của Thế giới vô cùng lớn và trong Vĩ đại nào cũng chứa Tinh vi của Thế giới vô cùng nhỏ.

Qua phương cách chiêm nghiệm và trầm tư mặc tưởng các nhà Thần học “ Cảm nhận và Thế nghiệm “ được có một Thiên chúa toàn Năng, toàn Thiện toàn Mỹ, còn các nhà Khoa học thì “ nhận biết ” Thượng đế qua sự khám phá ra thế giới vô cùng lớn và vô cùng bé thật “ Vĩ đại và Tinh vi “.

Thiền nghĩ các giáo hữu của các Tôn giáo nếu biết cách vừa Cảm nghiệm, Thế nghiệm theo lối Tâm linh cũng như vừa “ Nhận biết “ Thiên Chúa theo Khoa học thì đức Tin mới vẹn toàn và thật vững mạnh.

Một câu hỏi được đặt ra: Ai đã tạo ra Vũ trụ huyền diệu như thế hay tự nhiên mà có ?

Về phía Hữu Thần thì các Tôn giáo cho nguyên nhân sáng tạo ra muôn loài cùng các định luật trong Vũ trụ đều do Thiên Chúa, Allah, Yêhova, Thượng Đế tạo ra. Ngài là đấng sáng tạo ra Vũ trụ. Tôn giáo chỉ nêu lên được đặc tính ( attribute ) của Đấng tối cao mà không chứng minh được, chỉ có thể cảm nghiệm, thế nghiệm được mà thôi, vì là đấng Vô Hình, Vô Sắc, Vô Thanh, Vô Xúc, không thể nhận biết bằng giác quan, còn Kitô giáo thì bảo nhờ mặc khải qua Chúa Kitô và các Tiên tri mà nhận ra. Chúa Kitô cho biết, mọi người trên trái đất đều là con của một đấng Cha trọn lành ở trên Trời. Ngài là Đấng Tự Hữu, toàn Chân, toàn Thiện, toàn Mỹ.

Suy tư về Triết lý nhân sinh “ Một thi sĩ Perse gọi Triết lý là bản thảo có 3 trang, lúc đem in thì lạc mất trang đầu và cuối, ba vấn đề đó là :

**1.- Nhân sinh hà tại?** Vì Nguyên do nào mà tôi được sinh ta trên đời này ?

**2.- Tại thế hà như ?** “ Sinh ra để làm gì tức là Triết lý Nhân sinh.

**3.- Hậu thế như hà ?** Sau này ra sao tức là cứu cánh của con người.

Trang Từ cho vấn đề đầu ( 1 ) và cuối ( 3 ) là không có thể biết ( Chung thủy bất khả tri )

( Nhân chủ. Tính mệnh hay vấn đề cứu cánh của con Người. Kim Định )

Đó là lý do người phương Đông không dám bàn nhiều đến hai vấn đề trên, cho đó là vấn đề khuyết nghi.

Còn phía Vô thần thì cho con Người chẳng qua là do sự tiến hoá của vật chất ( evolution ) mà ra, nhưng làm sao mà có vật chất và làm sao giải thích được sự tiến hóa theo định luật mà không phải ngẫu nhiên, khi xảy ra khi không? Einstein đã chẳng nói : “ Thượng đế không chơi trò xúc xắc “.

Thực ra vấn đề này không thuộc lãnh vực khoa học, mà là thuộc thế giới Tâm linh, tức là thế giới Vô biên thuộc nguồn Tình, bao giờ cũng u linh man mác, có thể cảm nhận mà không thể chứng minh, còn Khoa học thuộc thế giới Hữu, là thế giới mọi sự đều rõ ràng khúc chiết Hữu hạn, nên có thể chứng minh. **Đòi hỏi cái gì cũng phải chứng minh theo Khoa học là không hiểu gì về Khoa học, ngày nay người ta đã tìm ra vật chất tối, năng lượng tối, ( Dark matter, dark energy ) năng lượng tối chiếm 3/4 Vũ trụ, trong 1/4 đó Khoa học chỉ chiếm phần nhỏ.**

Năng lượng tối tạo ra Sức hút làm đối trọng với sự Dãn nở do Big Bang giúp cho Vũ trụ cân bằng.

“ Từ 1998, người ta biết không những vũ trụ giãn nở mà độ giãn nở của nó càng ngày càng gia tăng. Năng lượng tối đem lại « sức hút » cần thiết để cắt nghĩa hiện tượng gia tăng giãn nở này “ . ( Nguồn : Diễn đàn Thế kỷ )

Cha ông chúng ta cho biết là muốn đi vào thế giới Vô tức là nguồn Tâm linh thì phải Quy Tư vào Lòng mình bằng cách cảm nghiệm ( feeling ) rồi thể nghiệm ( Experience ), cho rằng “ Thiên lý tại Nhân Tâm “ . Ai có thực sự đi vào Tâm của mình một cách có phương pháp may ra mới cảm nghiệm được, mỗi người cảm nhận được một mức độ khác nhau mà thôi.

Còn khi đi vào thế giới Hữu là thế giới Vật chất thì phải suy tư bằng Lý trí.

Để cho Thân Tâm hòa hợp “ Body and Mind in One “ thì phải làm sao cho Quy Tư và Suy tư ( Suy đi Nghĩ lại ) hài hoà thì con Người mới đạt Thân an Tâm lạc.

Khi sống ở đời đa phần không biết sống hài hòa theo Chân lý Quy tư và Suy tư: khi không biết Quy tư thì **Trên mất chẳng với nguồn Tâm linh**, tức là nguồn Sống và nguồn Sáng: nguồn Sống như Lòng Bác ái, Lòng Nhân ái, Lòng Từ bi. Nguồn Sáng như lẽ Công bằng, Lý Công chính, Trí huệ.

Khi không Suy tư theo cả chiều Rộng lẫn Chiều sâu để phát triển Lý trí cho viên mãn thì bị phiền diện, nên **Dưới không chít với Thế giới Hiện tượng**, khi không sống để cho hai lối Quy và Suy tư hài hoà với **Tiết nhịp hòa của Vũ trụ thì bị lạc lỏng Giữa Đời**, nghĩa là **không có liên hệ hài hoà với mọi Người, và vạn vật cũng như môi trường**, do đó con Người đánh mất mối liên hệ hài hoà với Tiết nhịp của Vũ trụ ( cosmic rhythm ) .

Vậy Gốc của con Người là từ nguồn Tâm linh, tức là Thiên Chúa, Thượng Đế, Allah, Yêhova. Vấn đề có Tin hay không là tùy sự cảm nhận từng cá nhân, chứ không thể chứng minh được.

Còn phía Vô thần thì cho Gốc con Người là do sự tiến hoá từ Vật chất, khởi đầu từ Đơn Bào, nhờ quá trình tiến hoá tới đợt cao nhất mà thành, Khi hồi đơn bào từ đâu ra, do đâu mà tiến hoá theo định luật, tại sao nay không còn tiếp tiến hoá, đột biến ra loài khác nữa, thì câu trả lời con Người do sự Tiến hoá từ Đơn bào trở nên rất phiền diện.

Gia đình là công thể đầu tiên giúp con người tồn tại và phát triển, nhưng khi nhân số ở trên địa phương ngày càng đông, do nhu cầu tồn tại và phát triển, con Người phải kết đoàn thành từng Thị tộc rồi Quốc gia, vấn đề kết đoàn trở nên quan trọng. Khi kết đoàn kết với nhau, **mọi Người trong**

**Dân tộc phải tìm cho được “ một điểm Tựa Tinh thần chung “ để giúp mọi người liên kết được bền vững qua Không gian và Thời gian.** Chúng ta có thể tìm thấy những giá trị đó trong tinh thần các Tôn giáo cũng như Văn hoá đại chúng Việt. Đó là Tinh thần Thái Hòa: Nhịp điệu sống Hòa của Vũ trụ.( cosmic rhythm ).

Do đánh mất mối liên hệ hoà, làm tan rã tinh thần Công thể, nên nhiều quốc gia đang trải qua một cuộc Phân hoá trầm trọng. Khốn nỗi người ta ngày càng rời xa nguồn Sống và nguồn Sáng Tâm linh thì làm sao kết đoàn với nhau một cách hoà bình bền lâu.

Càng chạy theo các hiện tượng rối ren bên ngoài mà sửa sai bằng cách chỉ dựa vào Pháp luật để bắt mọi người kết hợp với nhau, những chế độ độc tài đã làm nhưng đã vô hiệu! Mặt khác Pháp luật lại có nhiều kẻ hở, nhất là Pháp luật mà rơi vào Tay những người không hiểu tinh thần Pháp luật là bảo vệ giá trị làm Người cho mọi người, mà chỉ đàn áp con người mà làm càn, thì đâu có Pháp luật thì cũng như không, do đó mà càng sửa lại càng sai, vì đã đánh mất yếu tố Kết nối. Lý do là bỏ mất nguồn Gốc và Ý nghĩa của cuộc sống nơi nguồn Tâm linh.

### C.- Định vị con Người

Để tìm cho con Người một cuộc sống có ý nghĩa chúng ta không thể không tìm cho con Người một Khởi điểm và Đáo điểm. Trước tiên chúng ta phải tìm cách định vị cho được con Người trong Vũ trụ. Khi không nhận ra được vị trí của mình, nghĩa là chỗ đứng trong Vũ trụ thì con người chẳng khác nào một hạt bụi lơ lửng trên không! Có rất nhiều định nghĩa về con Người:

#### I.- Ở Tây phương

**Descartes** bảo: “ **Je pense que je suis:** Tôi biết suy tư, nên tôi hiện hữu, nghĩa là con người chỉ có phần suy tư của Lý trí, mà không đã động đến Tâm linh. Do đó con người dễ trở nên Duy lý một chiều. Duy Lý là nan đề cuộc sống của Nhân loại hiện nay, Xã hội bị rối loạn là do con người quá Duy Lý mà thiếu Tình thâm.

Còn **Karl Marx** thì cho: **Con Người là con vật Kinh tế,** nghĩa là con người chỉ quan tâm đến vật chất, nên chối bỏ Thần linh, nghĩa là chối bỏ nguồn Tinh Bác ái và Lý Công bằng, nên các đảng CS đều là những đảng tôn thờ Hận thù, chuyên dùng Bạo lực để khủng bố, giết chóc, cướp đoạt vật chất và mọi thứ khác. Do đó những người CS dùng Chân làm Đầu, miêng luôn hô hoán mưu cầu hạnh phúc cho con người, nhưng việc làm lại đẩy con người xuống Hỏa ngục!

#### II.- Ở Đông phương

**Mạnh Tử** bảo : **Nhân chi sơ Tính bản Thiện, Tính tương cận, Tập tương viễn:** Lúc mới sinh ta thì con người còn vô tư, nên lương thiện, khi sống theo bản tính Lương thiện thì giúp con người sống gần gũi được với nhau, nhưng khi ở những địa phương khác nhau, có những thói quen khác nhau, có những nếp sống khác nhau, nếu không quay về tính bản Thiện để hiểu nhau, thì xa lìa nhau.

**Tính tương cận là nền tảng Đồng quy để con người đoàn kết với nhau, Tập tương viễn là Thù đồ theo những đường lối phương cách sống khác nhau để phát triển bản sắc, nhưng Thù đồ mà quên Đồng quy thì Dân tộc bị phân hoá,**

**Tuân Tử** thì bảo: **Nhân chi sơ, Tính bản ác:** Lúc mới sinh Bản tính con người đã là ác. Nhưng ngoài tính Ác, con Người còn có tính Thiện nữa.

**Kitô giáo** thì được mạc khải rằng: con Người là con của Thiên Chúa,- đấng Cha trọn lành trên Trời-



nên con nhà Tông phải giống cả Long đến cánh.

Còn các nhà Nho khác còn có định nghĩa : “ **Nhân giả: Kỳ Thiên Địa chi Đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí** : Con Người là cái Đức của Trời Đất, là nơi Giao hòa của Âm Dương, là nơi hội tụ của Quỷ Thần, là cái khí tốt đẹp của Ngũ hành “.

Trong các định nghĩa trên, ta thấy câu định nghĩa sau cùng này là chi tiết nhất, chúng ta thử tìm hiểu xem ra sao?

### 1.- Con Người là cái Đức của Trời Đất

Điều này giúp con Người nhận ra vị trí của mình trong vũ trụ: Trước hết con Người là một trong tam Tài: Thiên, Địa, Nhân. Theo Ngũ hành, ta thấy:

**Thiên ( Hỏa :Năng lượng, **Tinh thần** )**



**Nhân : Thổ: Thủy + Hỏa giao hòa ( Tinh thần + Vật chất )**



**Địa ( Thủy : < vạn vật chi nguyên >, **Vật chất** )**

Con Người ( **Nhân** ) là kết tinh của Đức của Trời ( **Thiên** ) và Đất ( **Địa** ) . Đức của Trời là Tinh thần, Đức của Đất là Vật chất. Là kết tinh của Đức Trời Đất nên con Người gồm đủ Tinh thần và Vật chất. Tinh thần thuộc Phẩm, càng ít càng tốt, Vật chất là Lượng, càng nhiều càng hay. Tinh hoa của Phẩm và Lượng là phải không nhiều không ít ( no more no less; Tiết độ )

**Đầu con Người thì đội Trời, Chân thì đạp Đất, Con Người ở Giữa, sự định vị này giúp con Người biết cách ứng xử sao cho thích hợp với vị trí của mình, con Người sống sao cho thuận với Lễ Trời ( Thiên lý ) cũng như hợp với các định luật của Vật chất nơi Đất, và quan trọng hơn là biết sống hòa hợp với mọi Người.**

Vì con Người là cái Đức, là Tinh hoa của Trời Đất: Tinh hoa của Trời là nguồn Sống và nguồn Sáng, tinh hoa của Đất cũng như môi trường trong Vũ trụ là nguồn vật chất với muôn vàn định luật trong đó, nên với Tinh hoa đó con Người chia sẻ nguồn sống với nhau cho hài hòa hạnh phúc.

Vì ở giữa nên con Người không hoàn toàn lệ thuộc vào Trời cũng như vào Đất, nên không để cho Trời kéo lên mà Duy tâm, sinh ra mê tín dị đoan như giết người để tế Trời, cũng không để cho Đất dật xuống thành Duy vật, chỉ biết coi Cửa trọng hơn Tinh người, luôn dơ quả đấm để dành miếng ăn, lấy việc cướp bóc chém giết làm lý tưởng đấu tranh. Do không nô lệ cho Trời hay Đất, nên đạt vị thế tự Chủ, do đó mà con người luôn phải tự Lực, tự Cường, đó là con người Nhân chủ hay Trai hùng Gái đảm, nhờ đức Dũng mà những con người này biết cách tự chế để sống Hòa với Trời Đất và Tạo vật khác cùng môi trường.

Tuy Tự chủ nhưng con người không phải Duy Nhân, luôn ý thức trên Đầu có Trời, dưới chân có Đất và ở giữa có Nhân loại, nhờ vậy mà đạt tới trạng thái cả ba có liên hệ mật thiết với nhau, sao cho : “ **Thiên sinh, Địa dưỡng, Nhân hoà** “.

Con người Nhân chủ không phải là thứ người “ **Dọc ngang nào biết trên đầu có ai** “. Nhưng phải là con người Nhân chủ thì mới có Tư cách và Khả năng để đóng nổi vai trò con Chúa, con Phật cũng

như xứng danh với Tinh hoa của Trời Đất, họ biết cách làm Chủ Vận hệ mình Gia đình mình và Đất nước mình.

Nhờ quan năm quan chiêm Thời tiết để gieo trồng cũng như Quy tư mà Tổ tiên chúng ta trực thị được “ **Vạn vật đồng nhất thể** : Tất cả vạn vật đều có cùng một bản thể “, nhờ đó mà con người mới ăn được nhiều thứ, các thức ăn được biến thành chất bổ dưỡng để nuôi cơ thể và dùng cỏ cây để chữa bệnh, do đó mà suy ra “ **vạn vật tương liên** “.

Nhờ Trực giác mà Tổ tiên chúng ta trực thị được những vấn đề cốt tuỷ của Vũ trụ ( theo Dịch lý ) và Nhân sinh ( sống hòa ) nhờ lúc sơ khai Trực giác còn mạnh, còn Lý trí chưa phát triển, nên con người có thể hội ý mà chưa thể ngôn truyền cho rành rọt.

Nhờ khoa học phát triển, ngày nay người ta đã biết bản chất của vạn vật là năng lượng, năng lượng và vật chất chỉ là một, và vật chất đều phát ra tần số, nhờ tần số mà các vật chất có thể liên thông với nhau ( nhờ electron. Nếu ta tách hai electron của một nguyên tử ra nhiều dặm thì số pin của chúng vẫn bằng không ), điều đó chứng tỏ ‘ **Vạn vật tương liên**: mọi vật đều có thể liên thông với nhau “, không những thế Tổ tiên chúng ta còn nhận ra “ **Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ** : cosmic rhythm : cảnh Thái hòa này đã được trình bày qua các điển đề trên mặt Trùng Đồng Đông Sơn, Ngọc Lũ “.

Ngày nay người ta mới nhận ra vì nhân loại lạm dụng nhiều thứ trong môi trường chung, làm cho các môi trường ô nhiễm trầm trọng, như Không khí, Nước, Đất, Tư tưởng, Tâm linh . . . nên nhân loại đang trực diện với vấn đề vô cùng quan trọng, cụ thể như hiện tượng hâm nóng địa cầu. . . làm rối loạn Tiết nhịp của Vũ trụ! Khí hậu Nóng, Lạnh biến đổi thất thường gây ra Lụt lội, Bão Tố, Gió lốc ngày càng khốc liệt!

## 2.- Con Người là nơi giao hòa của Âm Dương

Chúng ta thấy trong thế giới hiện tượng thì các cặp đối cực ( opposite term ) như Nhụy cái / Nhụy Đực, Cái / Đực, Mái / Trống, Gái / Trai, Vợ / Chồng, Tiên / Rồng. . . cần phải được giao thoa, ( thành dual unit: lưỡng nhất ) được Tổng quát hóa thành “**Âm / Dương hòa** “ là nguồn sinh sinh hoá của Vũ trụ, nếu không có các cặp đối cực đó thì Thế giới này hết là Hiện tượng, mà chỉ là một bãi sa mạc mênh mông. Trong các cặp đối cực thì Vợ / Chồng là cặp quan trọng nhất, vì con Người “Nhân linh ư vạn vật “. Cuộc sống Vợ / Chồng có thuận hòa ( thành dual unit: lưỡng hợp ), thì mới tát cạn được Bể Đông, khi đó gia đình mới thành Tổ ấm, mới đạt Hạnh phúc.

Muốn vậy thì cuộc sống hàng ngày của Vợ Chồng phải yêu thương nhau vô điều kiện, đồng thời phải Kính trọng và cư xử công bằng với nhau thì mới duy trì được Hoà khí. Tổ tiên chúng ta đã định chế cuộc sống Vợ Chồng bằng hai Lễ nghi: **Lễ Thành hôn** là Lễ kết hợp bằng Tình Yêu thương, **Lễ Giao bái** sau Lễ Thành hôn để duy trì bản sắc của nhau bằng Lý công chính, hầu luôn sống được trong Hoà khí. Trong Lễ này được cử hành trong phòng riêng, trước khi trao thân gửi phận cho nhau, người Chồng rót một chén rượu, hai bên bái nhau và uống nửa ly rượu, đây là lời Giao ước hai bên phải tôn trọng nhau, yêu thương và ăn ở công bằng với nhau suốt đời để biến Gia đình thành Tổ Ấm, không những Vợ Chồng sống Hoà với nhau, mà Gia đình còn là Trường học đầu đời để rèn luyện Tình Nhân ái ( Lòng Yêu thương ) và Lý hay Nghĩa ( Trách nhiệm liên đới ) cho con cái. Việc này vô cùng khó khăn, nên được tôn lên làm “**Đại Đạo Âm Dương hoà** “. Trong đời sống Vợ Chồng nếu duy trì được mối Thuận hòa thì con người có khả năng sống theo Tiết nhịp hòa với Vũ trụ, nghĩa là không những Vợ chồng Yêu nhau, mà còn yêu thương hết mọi Người cùng mọi Tạo vật, và phải biết giữ mối Liên lệ Hoà với tất cả, nghĩa là không làm ô nhiễm các môi trường, kể cả môi trường Tư

tưởng và Tâm linh hay cách khác là Duy trì được mối liên hệ Hòa giữa Tâm linh và Khoa học, vì cả hai cũng chỉ là Một.

### 3.- Con Người là nơi hội tụ của Quỷ Thần

Bất cứ ai khi được sinh ra đều Bất Toàn, vì trong thế giới Hiện tượng mọi sự đều tương đối, do sự đối đãi của các cặp đối cực luôn luôn biến hóa, sự luôn biến đổi của mọi vật trong thế giới Hiện tượng là không biến đổi, mặt khác khi không còn biến hóa thì vạn vật đều bị tiêu diệt. Trong mỗi con người cũng vậy hai yếu tố Thiện / Ác cứ kề lưng xô đẩy nhau, lúc này là Thiện, nhưng giây sau có thể là Ác. Làm điều Thiện thì giúp con người sống hoà với nhau, còn làm điều Ác gây ra Bất hòa, con người gây khổ đau cho nhau. Do đó muốn sống hòa với nhau, mọi người phải Tu thân để “**phát triển toàn diện con Người và biết cách sống hoà với nhau** “. **Tu Thân là sứ mạng cao cả của con Người.**

Theo văn hoá Tổ tiên thì mỗi người phải tu Thân theo:

**Ngũ Thường** để có **Nhân Nghĩa**, nói gọn là **lòng Yêu Thương và lễ Công bằng**, hay chi tiết hơn là **Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín**,

Và xử thế theo mối liên hệ Hòa **Ngũ luân** tức là mối liên hệ Hòa giữa **Vợ / Chồng, Cha Mẹ / Anh Chị Em, Nhân dân / Chính quyền**, và **Đông bào với nhau**, mà Tiêu chuẩn chung là “**Nhân Nghĩa**” của Ngũ thường.

Nên nhớ Ngũ luân của Bá đạo Hán Nho ( theo thứ tự, Vua tôi, Cha con, Vợ chồng, Anh em và Bè bạn ) khác với Ngũ luân của Việt, một bên theo nguyên lý Cha, nên Bạo động, gây chiến tranh và bành trướng mà cướp bóc, còn bên Việt thì theo nguyên lý Mẹ, nên là Nhu nhuần, yêu chuộng Hoà bình.

Trong cách tu thân làm Người, thì mỗi người phải suốt đời trau dồi hai việc lớn :

**Hoàn thiện mọi Việc làm từ Nhỏ tới Lớn.**

**Hoàn thiện mối Liên hệ Hòa với mọi người và vạn vật trong Vũ trụ.**

Tại sao con Người lại phải sống Hòa với nhau, vì Không đối xử với nhau theo Tình Thương và lễ Công chính thì con Người trở thành Lang sói của con Người, kẻ thù nguy hiểm nhất của con Người chính là con Người, con Người chỉ đem thiên lý vạn lý ra chống phá nhau cho đến chết, con người cứ nhân danh hết mọi thứ Thiện để làm điều Ác, đến nỗi nhân danh Tôn giáo mà ôm bom vào mình để giết mình hầu tàn sát cho được nhiều người hơn với ảo vọng lên Thiên Đàng, chắc Thiên đàng này được xây bằng Hận thù. Còn Thiên đàng mà chúng ta đeo đuổi ở Nơi Đây và Bây Giờ chính là nguồn sống Hoà ở Trần thế, chính là nguồn Hạnh phúc, cũng là Cùng đích của con Người ngay ở Đời này mà cũng là soạn sửa cho giá cứu chuộc Đời sau.

**Trong tình trạng con Người xuống cấp, xã hội đảo điên, nhiều vị chỉ lưu tâm đến vấn đề Luật pháp, nhất là có Hiến pháp với hy vọng để ổn định và cải tạo xã hội, làm lẫn này cũng giống như CS, vì họ hy vọng lấy Xã hội để kiểm chế con Người theo luật pháp nhân vi, chứ lờ đi Xã hội là môi trường để giúp con Người phát triển toàn diện nhờ Đạo lý chung làm Người. Quên Đạo lý chung làm Người thì hết còn là Người.**

**Cho nên phải có những con Người sống với Truyền thống Đạo lý chung của dân tộc thì Dân tộc mới thành hình, để đoàn kết với nhau thực thi Hiến pháp để bảo vệ Nhân quyền và Dân quyền, hầu mọi người sống Yên vui với nhau.**

Vì không nhận ra con người mình là *Quý Thần* chi hội, mặc nhiên cho mình như đã hoàn thiện, chỉ có người khác là sai, do đó trở nên “ **Việc Minh thì quáng, việc Người thì sáng** “, sáng để chi soi rõ cái Sợi tóc trong con mắt người khác, và quáng nên chẳng thấy cái Xà trong mắt mình, vì sáng quá nên : **Khôn Độc đại Đàn**” để “ **Tham Dĩa bỏ Mâm** “, chẳng kể đến hậu quả “ **Nước mắt Nhà tan** “!

Với con Người xuống cấp và Dân tộc phân hoá như hiện nay, thì phỏng có Hiến pháp Dân chủ thật sự sẽ được những ai thi hành, người Hoa Kỳ, hay Tàu cộng hay Việt Công? Nhiều vị làm chính trị đang ngủ say trong con Mê này!

**Đành rằng trước tình thế nhiều nhưong này phải quyền biến mới nên việc, nhưng quyền biến có chủ trương đường lối chứ không làm mò làm liều như VC, CSVN cứ nói bừa về chế độ XHCN văn minh, nhân bản, tiến bộ, nhưng chẳng hiểu những danh từ mình nói ra có ý nghĩa gì, phải làm sao cho đạt, thật ra đó chỉ là mả Bịp lừa dân.**

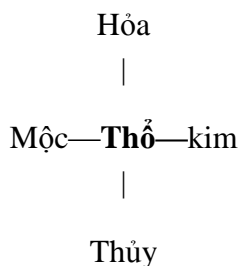
Cuộc sống Trần thế là môi trường tu luyện cuộc sống Hoà để khi về Quê có thể huyền đồng cùng Vũ trụ, mà người Kitô giáo gọi là Thiên đàng, Phật giáo gọi là Nát bàn. Một vị sư theo Phật giáo Nguyên thủy cho biết quan niệm đem Đạo vào Đời của Phật giáo theo **luật Nhân quả**: Gieo Nhân nào thì nào thì gặt Quả nấy: Gieo Nhân lành thì gặt Quả Thân an Tâm lạc, đó là một mẫu của Niết bàn nơi Đây và Bây giờ, gieo Nhân Ác thì gặt ác nghiệp, làm cho Lương tâm tối tăm bất ổn tức là sa Địa ngục. Sự giác ngộ bắt đầu từ Nơi Đây và Bây giờ nghĩa là suốt cuộc đời luôn phải gieo Nhân Tốt gặt Quả Lành ở Hiện tại.

Còn với Nho giáo thì Không cắt khúc thời gian làm ba đoạn: Quá khứ, Hiện tại, Tương lai, mà luôn bám vào Hiện Tại ở Nơi đây và Bây giờ để Vi Nhân, giây phút nào cũng là Hiện tại, Hiện tại này nối tiếp Hiện tại khác, nên là Hiện tại miên trường, nên không bao giờ ôm lấy Quá khứ mà tự hào hay than trách, cũng như không ảo vọng sự Cứu rỗi ở Tương lai, mà sự cứu rỗi phải bắt đầu từ việc “ Vi Nhân để hoàn thiện Mình “ ngay từ Nơi Đây và Bây giờ cho đến lúc về Quê.

Nho giáo thì có **luật Giá Sắc**: Giá là Gieo, Sắc là Gặt: Ai gieo thứ Gì thì gặt thứ Đó, Ai gieo thì Kẻ ấy gặt, Gieo Một thì gặt Trăm. Muốn lên chốn Vĩnh hằng mà không Gieo từ đời này , thì khi về Quê liêu Gặt được những gì mang theo làm công cứu chuộc.

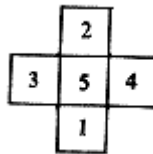
#### 4.- Con Người là tú khí của Ngũ hành

##### Đồ hình của Ngũ hành.



Theo **đồ hình Ngũ hành** thì Tú khí của Ngũ hành là sự kết hợp của 4 hành: **Thủy, Hỏa, Mộc, Kim** xung quanh Trung cung hành **Thổ**. Thủy đại diện cho Vật chất ( Thủy: Vạn vật chi nguyên ), Hỏa cho Năng lượng, Mộc cho Sinh vật, Kim cho Khoáng chất. Trung cung Thổ là hành có nhiệm vụ dung hoá hai cặp đối cực Thủy / Hỏa và Mộc / Kim giao thoa để đạt thế hòa quân bình động mà biến hoá thành vạn vật, trong đó con Người là tinh hoa nhất. Ta thấy nhờ sự dung hoá của Trung cung hành Thổ mà 4 hành xung quanh trở nên **Thế giới Hiện Tượng** tức là **Thế giới Hữu**.

#### Số độ của Ngũ hành



Ta đã biết 4 hành xung quanh tương trung cho Thế giới Hiện tượng, để nhận ra chức năng của Hành Thổ, ta phải vận dụng đến **số độ Ngũ hành**. Nếu ta tách các ô vuông 1, 2, 3, 4 ra khỏi Trung cung thì hành Thổ ( 5 ) trở nên **trống không**, nên hành Thổ đại diện cho **Thế giới Vô: Thế giới Tâm linh**.

Vậy Ngũ hành chỉ là Biểu tượng cho Thế giới Vô ở giữa và thế giới Hữu ở xung quanh, tức là **nguồn sinh sinh hoá hóa của Vũ trụ, được gọi là Lò Cừ hay Tạo hóa lực, cũng giống như Minh triết của Lạc Thư Lạc Việt** ( Xem Lạc Thư Minh triết của kim Định ) hay **Thời - Không - Liên của Einstein** ( xem SPACE.com. Warping Time and Space )

Như vậy Ngũ hành là cặp đối cực của Thế giới Hữu ( Dương ) và Thế giới Vô ( Âm ), Nho giáo gọi là Thái cực.

#### D.- Thiên Tính

Vì con Người là kết tinh của Thiên Địa, nên mang trong mình Thiên ( Địa ) Tính. Ta thử tìm hiểu Thiên tính trong Nho giáo ra sao?

Chữ Nho 儒 = (人) 亠 + 需 gồm chữ « Nhân đứng » là con Người với chữ “ Nhu ” là nhu yếu thâm sâu của con Người. Vậy Nho là **con Người với Nhu yếu thâm sâu của con Người**.

Nhu yếu đó là : « **Thực, Sắc, Diện: Thiên tính dã** : Thực, Sắc, Diện là Bản Tính của con người được phú bẩm từ Trời « Không ai có thể từ khước hay phủ nhận được, vì nếu từ khước thì không còn tồn tại, hết còn Nhân tính.

**Thực** là nhu cầu vật chất như ăn uống và tiện nghi cần thiết cho đời sống, muốn thế mỗi người phải làm việc để có đủ nhu cầu ( sản phẩm của sức cần lao gọi chung là Tư hữu ) không những để tồn tại mà còn đi xa hơn với lối sống “ có Thực mới vực được Đạo ” ( Đạo làm Người , chứ không cướp cái Thực của người khác mà tàn hại Đạo như CS ), do đó mà **Thực là nền tảng của Tự do đầu tiên con người**. Ta nên biết chế độ độc tài nào cũng giam hãm dân chúng trong nghèo đói và ngu dốt, Chế độ CSVN dùng “ **chuồng bò Tập thể hay Tô Dân phổ . . .** ” để tước Tư do và tem phiếu Thực phẩm để “ **thắt bao tử** ” của người Dân!

Quyền Tư hữu cũng như Tự do có được bảo vệ thì con người mới có đủ cơ hội và phương tiện để phát triển Tư cách và Khả năng, khi đó con người mới được giải phóng thực sự, nhờ đó họ mới có khả năng xây dựng được chế độ Dân chủ.

**Sắc** là Sắc dục trong đạo Vợ Chồng để thoả mãn khát vọng yêu thương, cũng như giúp đỡ nhau phát triển đời sống và truyền sinh, mục đích là xây dựng một Tổ ấm, chung hưởng hạnh phúc đồng thời lấy gia đình hòa thuận làm nền tảng cho một xã hội yên vui. Gia đình còn là lò đào tạo

những con Người Trai hùng Gái đảm cho Dân tộc, Tổ tiên chúng ta đã xây dựng Xã hội từ nền tảng mái Âm Gia Đình.

**Diện** là bộ mặt bên Ngoài ( *Hiện tượng* ) là biểu hiện của **Thể** ( *Bản chất* ) bên Trong, người ta gọi là **Thể diện**, vì « *Hữu ư Trung tất hình ư Ngoại: con người làm sao thì bào hao làm vậy* » hay *Thế giới bên ngoài là tấm gương phản chiếu thấp thúng thế giới mệnh mông bên trong: The outward World is the dim reflection of the vast inward World* ). Con Người có cái **Thê** ( *bản chất* ) hiền lành thì có cái **Diện** ( *bộ mặt* ) dịu dàng, còn con Người độc ác thì bộ mặt dữ dằn. Con người có cái **Thê** **Hận** thù gian ác với cái **Diện** nhìn ai cũng đàng đàng sát khí thì không còn là con người nữa!

Vậy cái **Thê** đó là gì ? Đó là **Tính Linh** của “ **Nhân linh ư vạn vật** : con người Linh hơn vạn vật », Linh như Thần linh, mà Thần thì Vô Phương, Nơi đâu và Bao giờ cũng hiển hiện được ( *Ubiquitous* ) , **Tính Linh** đó chính là **Thiên lý**, mà « **Thiên lý tại Nhân tâm** », nên Tâm mới Linh. Tâm không phải là quả Tim, mà là ánh linh quang cảm nhận được từ **Thiên lý**. Vậy Linh là do **Thiên lý**, là ở đâu cũng hiển hiện được cũng linh ứng được, đó là **Lý Thái cực**, là **nguồn Sống và nguồn Sáng**. **Nguồn Sống và nguồn Sáng là cặp đối cực trong Thái cực**. Theo **Thánh Kinh**, **Chúa Kitô** là **nguồn Sống và nguồn Sáng**.

Trong Nho thì gọi là **Nhân ái, Lý công chính**

Trong Phật giáo là **Từ bi, Trí huệ**

Trong Kitô giáo là **Bác ái, Công bằng**.

**Nguồn Sống** là **Nhân ái**, hay **Từ bi**, hay **Bác ái**, **nguồn Sáng** là **Lý công chính**, **Trí huệ**, **Công bằng**. Khi tiếp cận với nguồn sống và nguồn Sáng con Người sẽ đạt những giá trị mà **Tổ tiên Việt** gọi là **Nhân, Trí**, khi sống hài hoà theo **Nhân Trí** thì đạt đức **Dũng**. **Nhân, Trí, Dũng** là **Nhân phẩm** ( *human dignity* ), con người thiếu **Nhân phẩm** thì không còn **Nhân Tính** nữa, nên mới gây ra nhiều rắc rối cho Gia đình và Xã hội. Việc thờ cúng **Tổ tiên** hàng năm của Dân tộc chúng ta là nhằm tôn vinh **Nhân Tính** đồng thời nhắc nhở cháu con trau dồi **Nhân phẩm**, chứ không phải thờ ma quỷ.

## E.- Nhân quyền và Dân quyền

### I.- Nhân quyền

Đã là con Người thì ai ai cũng gồm có **Vật chất** và **Tinh thần**, nên cần những nhu cầu không thể thiếu để tồn tại và phát triển : Các nhu cầu đó là :

**Thực**. Muốn có thực thì tự mình phải tạo ra **Tư hữu** để không những duy trì cuộc sống mà còn sống để vực Đạo lý làm Người, quyền **Tư hữu** được Thượng đế gắn chặt vào sự sống của con người không ai nhân danh lý do gì để xâm phạm hay tước đoạt được.

**Diện**. Muốn có **Diện** thì phải **trau dồi cái Thê** tức là phải Tu hành theo Tôn giáo hay theo nếp sống của Văn hoá, do đó cần phải có **Tự do** về Tôn giáo và Văn hoá cũng như các quyền **Tư do** căn bản khác. **Xâm phạm đến Tự do Tôn giáo hay Văn hoá** là đắc tội với Trời Đất và con Người. **Thế** mà CSVN đã chủ trương tiêu diệt Tôn giáo và tịch thu sách vở để nhồi sọ tư tưởng **Mác Mao**. Con Người đánh mất **Thê Diện** tức là **Nhân phẩm** thì trở thành **Sài lang**.

**Sắc.** Phải có quyền Tự do lập gia đình để thỏa mãn Dục tính, truyền sinh cũng như Vợ Chồng cùng nhau xây dựng Tổ ấm, chung sống xây dựng hạnh phúc, gia đình còn là nơi ươm Tình Lý cho con cái, Gia đình còn là viên gạch xây dựng Xã hội Hòa bình. Do đó không ai có quyền xâm phạm đến Tổ ấm gia đình, cũng như việc dạy dỗ con cái theo truyền thống dân tộc. Việc CSVN đoàn ngũ hoá để biến từng thành phần trong gia đình làm nô lệ cho đoàn thể chính trị bất nhân, cũng như tổ chức « thiếu nhi quàng khăn đỏ » để cướp đoạt quyền giáo dục của Cha mẹ hầu vật hóa trẻ em là phần lại con người và Dân tộc. Phá gia đình cũng là phá nền tảng của Xã hội.

**Thực, Sắc Diện hay quyền Tự Hữu và quyền Tự do làm Người là nhu yếu thâm sâu của con Người, không bất cứ ai, nhân danh bất cứ lý do nào để tước đoạt hay tiêu diệt Thiên tính nơi con Người.**

**Đây là nền tảng của Nhân quyền, Nhân quyền chung cho cả Nhân loại, Nhân quyền không lệ thuộc vào Không gian và Thời gian.**

Thử xem ba Thiên tính trên có thứ nào CS không xâm phạm đến nền tảng không? Tội này Trời không dung, Đất không tha, con Người không thể khoan nhượng mà phải loại trừ.

## II.- Dân quyền

Khi lập Quốc thành cộng đồng Dân tộc, việc đầu tiên là các Tổ phụ của Dân tộc phải có **một mẫu số Tinh thần chung được dùng làm Tiêu điểm để đoàn kết toàn Dân với nhau**, nhất là phải có cơ cấu Tổ chức và Sinh hoạt để phân định Trách nhiệm và Quyền lợi tương xứng cho mọi người Dân được tương đối công bằng mà sống hòa với nhau, mà chung Lòng chung Trí và chung Sức xây dựng chung nước nhà. Do đó phải có Tổ chức công quyền và phải có Hiến pháp Dân chủ.

Do sự sống chung nên quyền Tự do lựa chọn ( Freedom of choice ) cá nhân phải bị hạn chế một phần, để đôi lấy sự chia sẻ ích lợi chung.

Do đó mà có Dân quyền, là quyền của người Dân đòi hỏi xã hội phải cung cấp cho cá nhân phương tiện và cơ hội phát triển toàn diện con người, để con người có Tư cách và Khả năng, hầu đóng góp hữu hiệu cho Gia Đình và Đất nước, đáp lại mỗi cá nhân phải có trách nhiệm đóng góp tương xứng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ nước, nhất là quyền phải đóng thuế, và quyền phải thi hành nghĩa vụ quân sự, quyền tham gia bầu cử, ứng cử. . . Một chính quyền không làm được như thế là phần lại chế độ Dân chủ

**Đây là quyền Công dân được gọi là Dân quyền. Dân quyền lệ thuộc vào Thời gian và Không gian**

Cha ông chúng ta đã phân định rạch ròi Nhân và Dân quyền trong hai tiếng **Nhân Dân**: Là Nhân phải có **Nhân quyền**, là Dân phải có **Dân quyền**, Nhân quyền là mối liên hệ **hàng Dọc** để cá nhân tiếp nhận nguồn Sống và nguồn Sáng gốc Tâm linh từ Thiên Chúa, Thượng Đế.

Dân quyền là quyền **hàng Ngang**, là mối liên hệ Trách nhiệm và Quyền lợi giữa các Công dân trong nước với nhau. Nhân quyền là cái Gốc, Dân quyền là cái Ngọn, không bảo vệ Gốc thì Ngọn chết. Bỏ nguồn gốc là gây rối loạn rồi loạn xã hội. Trong các Cơ chế xã hội thì phải tổ chức và điều hành làm sao cho Nhân quyền và Dân quyền hài hoà với nhau, thực ra cả hai cũng chỉ là một.

**Nhân quyền và Dân quyền là nền tảng của chế độ Dân chủ, con người Nhân chủ mới là kiến trúc sư của chế độ Dân chủ. Quên con người Nhân chủ tức là còn vương vấn tới chế độ Nô lệ!**

**Qua những ý tưởng trên chúng ta hiểu tại sao Trung cộng và Việt Cộng cứ luôn nằng nặc chống chế, cho Nhân quyền là tùy thuộc theo từng Địa phương, từng Quốc gia.**

**Lý do là CS là Tổ chức “ cướp của giết người Quốc tế ”, chuyên áp bức, khủng bố, hãm hại, cướp bóc, giết chóc con Người, làm sao mà tôn trọng con Người, tôn trọng Nhân quyền được!**

*Những ý tưởng trên là Nhân quyền và Dân quyền theo quan niệm Nho giáo.*

### **G.- Quốc Tế Nhân quyền**

*Tây Phương Đông đã có những nền tảng về Nhân và Dân quyền như thế từ xa xưa, nhưng vì bị nạn “ Dĩ cường lũng nhược”, của Đế quốc phong kiến Tàu, nhân dân ta cứ mãi sống trong nghèo khó, con người không có đủ phương tiện để phát triển, nên Dân tộc chúng ta vẫn cứ bị giam hãm trong tình trạng què mùa lạc hậu, không vươn lên được.*

*Còn Tây phương nhất là Hoa Kỳ thì nhờ thắm nhuần Bác ái và Công bình, lại thêm khoa học phát triển, giúp con người nhìn mọi vấn đề một cách rõ ràng khúc chiết từ Gốc tới ngọn, nên biết cách đem tinh thần Đạo lý thể hiện vào cuộc sống xã hội, giúp nâng cao được Dân sinh, có nâng cao được Dân sinh mới nâng cao được Dân trí và Dân khí, nhờ đó mà con người được phát triển, xã hội được phồn vinh, đó là nhờ tinh thần Bác ái mà thực thi lẽ Công bằng tương đối vào các nẻo của cơ chế xã hội.*

*Sở dĩ Tây phương đem những giá trị Nhân quyền Dân quyền vào Đời được là nhờ vào sự phát triển của khoa học kỹ thuật, do “ Phú quý sinh lễ nghĩa”, mà thoát ra khỏi cảnh “ Bần cùng sinh đạo tặc”*

*Quốc tế nhân quyền là bản Liệt kê về Nhân quyền và Dân quyền, được khai sinh từ tinh thần Kitô giáo, đó là Bác ái và Công bằng.*

***Bác ái là nguồn sống nuôi dưỡng và bảo vệ Nhân Quyền, Công bằng là ánh sáng rọi soi lẽ Công bằng cho cuộc sống hòa của Công dân, tức là Dân quyền. Không có lòng Bác ái thì không thể đem Công lý vào Xã hội được, nên Dân quyền không được tôn trọng.***

*Chúng tôi tạm chia các tiết mục của Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền ra làm hai phần Nhân quyền và Dân quyền để tiện đối chiếu. Nhân quyền thuộc lãnh vực cá nhân, còn Dân quyền thuộc lãnh vực Xã hội, thực ra cả hai chỉ là Một không thể tách rời trong sự sống của con Người Xã hội.*

### **I.- Nhân quyền**

#### **Mục tiêu: Thực thi và Bảo vệ quyền Tự do cho con Người**

***“ Điều 1: Mọi người sinh ra đều được tự do và bình đẳng về nhân phẩm và quyền. Mọi người đều được phú bẩm về lý trí và lương tâm và vì thế phải đối xử với nhau trên tinh thần bác ái.***

***Điều 2: Mọi người đều được hưởng tất cả những quyền và tự do được công bố trong Bản Tuyên Ngôn này và không có một sự phân biệt nào. . .***

***Điều 3: Mọi người đều có quyền sống, quyền tự do và an toàn cá nhân.***

***Điều 4: Không ai bị cưỡng bức làm nô lệ hay tôi đòi. Chế độ nô lệ và buôn bán nô lệ dưới mọi hình thức đều bị nghiêm cấm.***



*Điều 5:*

**Không một người nào phải chịu cực hình, tra tấn, hay bất kỳ hình thức đối xử, hoặc trừng phạt bất nhân, hay có tính cách lăng nhục.**

*Điều 6:*

**Ở bất cứ nơi nào, mỗi người đều có quyền được công nhận tư cách con người của mình trước pháp luật.**

*Điều 7:*

**Tất cả mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, và phải được bảo vệ một cách bình đẳng, không kỳ thị phân biệt.** Tất cả đều được quyền bảo vệ ngang nhau, chống lại mọi kỳ thị vi phạm Bản Tuyên Ngôn này, cũng như chống lại mọi kích động dẫn đến kỳ thị như vậy.

*Điều 9:*

**Không một ai bị bắt bớ, cầm tù hay lưu đày một cách độc đoán.**

*Điều 10:*

**Mọi người đều có bằng nhau quyền được phân xử công khai và công bằng, trước một tòa án độc lập và vô tư, để được phán quyết về các quyền lợi và nhiệm vụ của mình, hay về những tội phạm mà mình bị cáo buộc.**

*Điều 11:*

1. **Khi truy tố trước pháp luật, mọi người được xem là vô tội, cho đến khi pháp luật chứng minh là có tội, trong một phiên tòa công khai và tòa án này phải cung ứng tất cả mọi bảo đảm cần thiết cho quyền biện hộ của đương sự.**
2. **Không ai có thể bị kết án khi có những hành động hay sơ suất xảy ra vào lúc mà luật pháp của quốc gia hay quốc tế không qui định đó là một hành vi phạm pháp.** Tương tự như vậy, không được áp đặt một hình phạt nào nặng hơn hình phạt được ấn định vào lúc hành vi phạm pháp xảy ra.

*Điều 12:*

**Không một ai bị xâm phạm một cách độc đoán về đời sống riêng tư, gia đình, nhà ở, hay thư tín, cũng như bị xúc phạm danh dự hay tiếng tăm của mình.** Mọi người đều có quyền được luật pháp bảo vệ, trước những xâm phạm và xúc phạm như vậy.

*Điều 13:*

1. **Mọi người có quyền tự do di chuyển và cư trú, trong phạm vi biên giới của quốc gia.**
2. **Mọi người đều có quyền rời khỏi lãnh thổ bất kỳ nước nào, kể cả nước của mình, và quyền trở về xứ sở.**

*Điều 14:*

1. Trước sự ngược đãi, **mọi người đều có quyền tị nạn** và tìm sự dung thân tại các quốc gia khác.

- Quyền này không được kể đến, trong trường hợp bị truy nã thật sự vì các tội phạm không có tính chính trị, hay do những hành vi trái với những mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc.

*Điều 15:*

- Mọi người đều có quyền có quốc tịch.**
- Không một ai bị tước bỏ quốc tịch, hay bị từ chối quyền thay đổi quốc tịch, một cách độc đoán.”**

## *II.- Dân quyền*

### *Mục tiêu: Thực thi và bảo vệ công lý Xã hội cho mọi Công dân*

*“ Điều 16:*

- Nam và nữ trong tuổi trưởng thành có quyền kết hôn và lập gia đình, mà không bị hạn chế về lý do chủng tộc, quốc tịch hay tôn giáo. Nam nữ đều có quyền bình đẳng lúc kết hôn, trong đời sống vợ chồng và lúc ly hôn.**
- Hôn nhân chỉ có thể tiến hành khi cả hai đều được tự do quyết định và đồng ý thật sự.**
- Gia đình phải được xem là một đơn vị tự nhiên và căn bản của xã hội, và được quyền bảo vệ của xã hội và quốc gia.**

*Điều 17:*

- Mọi người đều có quyền sở hữu tài sản cá nhân cũng như tập thể.**
- Không ai có thể bị tước đoạt tài sản của mình một cách độc đoán.**

*Điều 18:*

**Mọi người đều có quyền về tự do tư tưởng, nhận thức và tôn giáo.** Quyền này bao gồm cả quyền tự do thay đổi tôn giáo hay tín ngưỡng, cũng như quyền tự do biểu lộ tôn giáo hay tín ngưỡng của mình, với tư cách cá nhân hay tập thể, ở nơi công cộng hay nơi chốn riêng, bằng sự truyền dạy, thực hành, thờ phượng và áp dụng các nghi thức đạo giáo.

*Điều 19:*

**Mọi người đều có quyền tự do ngôn luận và bày tỏ quan điểm.** Quyền này bao gồm sự tự do quan điểm mà không bị xen vào quấy rầy và được tự do tìm kiếm, thu nhận và quảng bá tin tức và tư tưởng qua mọi phương tiện truyền thông bất kể biên giới.

*Điều 20:*

- Mọi người đều có quyền tự do hội họp và lập hội, một cách ôn hòa .**
- Không một ai có thể bị cưỡng bách gia nhập vào một đoàn thể.**

*Điều 21:*

1. **Mọi người đều có quyền tham gia vào việc điều hành xứ sở của mình, một cách trực tiếp hay qua các đại biểu được tuyển chọn một cách tự do.**
2. **Mọi người đều có quyền đón nhận những dịch vụ công cộng của quốc gia một cách bình đẳng.**
3. **Ý muốn của người dân phải là nền tảng của quyền lực chính quyền.** Ý muốn này phải được thể hiện qua các cuộc bầu cử định kỳ và thực sự, bằng phiếu kín, qua phương thức phổ thông và bình đẳng đầu phiếu, hay các phương thức tương đương của bầu cử tự do.

*Điều 22:*

**Vì là thành viên của xã hội, mỗi người đều có quyền an ninh xã hội,** qua các cố gắng của quốc gia và hợp tác quốc tế, dựa theo phương cách tổ chức và tài nguyên của mỗi nước. Quyền này được đặt trên căn bản của sự thụ hưởng những quyền về kinh tế, xã hội và văn hóa, cần thiết cho nhân phẩm và sự phát triển tự do của mỗi cá nhân.

*Điều 23:*

1. **Mọi người đều có quyền làm việc, quyền tự do chọn việc làm, quyền được hưởng các điều kiện làm việc chính đáng và thuận lợi đối với công việc, và quyền được bảo vệ chống thất nghiệp.**
2. Mọi người, không vì lý do kỳ thị nào, đều có quyền được hưởng lương bổng như nhau cho cùng một công việc.
3. Mọi người làm việc đều được quyền hưởng thù lao một cách công bằng và thích hợp, khả dĩ bảo đảm cho bản thân và gia đình mình một cuộc sống xứng đáng với nhân phẩm, cũng như được trợ giúp nếu cần, qua các phương thức bảo vệ xã hội khác.
4. **Mọi người đều có quyền thành lập và tham gia vào các nghiệp đoàn,** để bảo vệ quyền lợi của mình.

*Điều 24:*

**Mọi người đều có quyền nghỉ ngơi và giải trí, kể cả việc hạn chế hợp lý số giờ làm việc, và các ngày nghỉ định kỳ có trả lương.**

*Điều 25:*

1. Mọi người đều có quyền được hưởng một mức sống phù hợp với sức khỏe và sự no ấm cho bản thân và gia đình bao gồm: **thực phẩm, quần áo, nhà ở, y tế và các dịch vụ xã hội cần thiết, quyền an sinh trong lúc thất nghiệp, đau ốm, tàn tật, góa bụa, tuổi già hay các tình huống thiếu thốn khác do các hoàn cảnh ngoài khả năng kiểm soát của mình.**
2. **Các bà mẹ và trẻ con phải được hưởng sự chăm sóc và trợ giúp đặc biệt.** Tất cả mọi trẻ con, sinh có hôn thú hay không, đều được xã hội bảo vệ một cách bình đẳng.

*Điều 26:*

1. **Mọi người đều có quyền được giáo dục.** Giáo dục phải được miễn phí, ít nhất là ở bậc tiểu học và căn bản. Giáo dục tiểu học phải bắt buộc. Giáo dục kỹ thuật và chuyên nghiệp phải được mở rộng và giáo dục đại học phải được mở rộng bình đẳng cho mọi người, trên căn bản tài năng xứng đáng.

2. Giáo dục phải được điều hướng để phát triển đầy đủ nhân cách, và củng cố sự tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do căn bản. Giáo dục phải nhằm cổ vũ sự cảm thông, lòng khoan dung, và tình hữu nghị giữa mọi quốc gia, mọi nhóm chủng tộc hoặc tôn giáo, và hỗ trợ việc phát triển các sinh hoạt của Liên Hiệp Quốc nhằm duy trì hòa bình.
3. Cha mẹ có quyền ưu tiên chọn lựa phương cách giáo dục dành cho con cái mình.

*Điều 27:*

1. Mọi người đều có quyền tự do tham gia sinh hoạt văn hóa cộng đồng, thưởng thức các bộ môn nghệ thuật, và cùng chia sẻ các tiến bộ khoa học cũng như các lợi ích của khoa học.
2. Mọi người đều có quyền được bảo vệ về tác quyền, trên bình diện tinh thần cũng như quyền lợi vật chất, đối với các tác phẩm khoa học, văn chương, hay nghệ thuật.

*Điều 28:*

Mọi người đều có quyền đòi hỏi được sống trong một trật tự xã hội và trật tự quốc tế, trong đó các quyền và các tự do được đề cập trong Bản Tuyên Ngôn này có thể được thể hiện đầy đủ.

*Điều 29:*

1. Mọi người đều có bổn phận đối với cộng đồng nào mà chỉ trong đó mới có thể phát triển toàn vẹn và tự do nhân cách của mình.
2. Trong việc hành xử nhân quyền và thụ hưởng tự do, mọi người chỉ phải chịu những hạn chế do luật định, và những hạn chế này chỉ nhằm mục tiêu bảo đảm sự thừa nhận và tôn trọng nhân quyền, và quyền tự do của những người khác, cũng như nhằm thỏa mãn những đòi hỏi chính đáng về luân lý, trật tự công cộng, và nền an sinh chung trong một xã hội dân chủ.
3. Trong bất cứ trường hợp nào, nhân quyền và những quyền tự do này cũng không được hành xử trái với những mục tiêu và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc.

*Điều 30:*

Không một điều nào trong Bản Tuyên Ngôn này được hiểu và hàm ý cho phép một nước, một nhóm hay một cá nhân nào được quyền có những việc làm hay hành động nhằm hủy diệt nhân quyền và tự do được thừa nhận trong bản Tuyên Ngôn này.”

## H.-Kết luận

### I.- Nền tảng của Chế độ Dân chủ

Mục tiêu của việc soạn thảo Hiến pháp là để có bản “Khế ước xã hội” hầu Nhân dân giao trách nhiệm cho nhà cầm quyền thực thi Hiến pháp để bảo vệ Nhân quyền và Dân quyền, để giúp mọi người có cơ hội và phương tiện phát triển toàn diện, nghĩa là có Tư cách và khả năng làm con người Nhân chủ, Con Người Nhân chủ là yếu tố không thể thiếu để thiết lập chế độ Dân chủ hầu xây dựng một xã hội Hòa bình để toàn dân vui hưởng ấm no hạnh phúc. Ngoài ra cần có Tổ chức công quyền lập nên một cơ chế xã hội với Tam quyền phân lập để kiểm soát lẫn nhau mà giữ thăng bằng chung mà tiến bộ. Các cơ chế xã hội cũng phải làm sao cho các cặp đối cực trong mỗi cơ chế được điều hòa.

## II.- Gốc đoàn kết Dân tộc

*Muốn xây dựng chế độ Dân chủ thì trước tiên phải có giải pháp thực hiện sự đoàn kết toàn dân. Sở dĩ chúng tôi phải nêu lên tinh thần Nho giáo về Nhân quyền và Dân quyền là để tất cả chúng ta giữ lấy cái Gốc đoàn kết chung ngàn xưa của Dân tộc. Sự xây dựng và bảo vệ Quốc gia là do toàn dân, không một Tôn giáo nào, Đảng phái nào hay Phe nhóm nào có thể gánh vác nổi việc xây dựng chế độ Dân chủ cho Đất nước.. Bất cứ thành phần nào làm việc nước mà thiếu tinh thần Đạo lý chung của Dân tộc thì sẽ gây nên phân hoá.*

*Ngày nay đất nước chúng ta tuy đã có nhiều Tôn giáo, nhưng đó chỉ là bước Thù đồ để phát triển Bản sắc riêng, giúp cho nền Văn hoá Dân tộc thêm phong phú, nhưng Vạn giáo đều Đồng quy về Nhất lý “ Thái hoà “ vì tất cả đều có bản chất Hoà bình. Nếu giữ được tinh thần như thế thì việc đoàn kết Dân tộc mới vượt qua được nhiều khó khăn.*

## III.- Sự khác nhau giữa Nho của Tàu và Việt

*Chúng ta nên hiểu Nho giáo là Di sản của đại chủng Việt trong đó có Tàu, Nhật, Hàn, Việt, mà Việt Nam là nơi được ký thác nhiều hơn hết. Cái Gốc lập Quốc và đạo sống Thái hòa này đã khởi nguyên từ nền Văn hoá Hòa Bình, nếp sống này đã thấm nhập vào trong huyết quản Dân Việt từ ngàn đời, nhưng những thăng trầm lịch sử đã làm cho Dân tộc mất ý thức, nên bị bỏ quên, chính mạch sống dũng mạnh này giúp Dân tộc chúng ta đã chống một kẻ thù Tàn bạo khổng lồ suốt hơn 4 ngàn năm nay, nhưng sống trong nghèo khó lâu ngày, cốt tuỷ của nền Văn hoá này lần lần bị lớp bụi Thời không che lấp, nên chúng ta phải chịu khó khai quật lên n thì sẽ nhận ra cả một kho tàng về triết lý Nhân sinh Thái hòa, có Thái hòa thì con Người mới có hạnh phúc.*

*Với tâm trạng tránh rắc rối, có người sẽ thắc mắc là ngày nay đã có quốc tế Nhân quyền và chế độ Dân chủ Tây phương rồi, chúng ta cần gì phải đi vào cái Nho giáo đã lỗi thời cho lồi thối. Nhưng xin chúng ta cứ xem các cuộc cách mạng Dân chủ ở Phi Châu và Trung Đông hiện nay đang gặp phải khó khăn gì, có phải là thiếu một Chủ đạo Hòa cho Quốc gia không, tình trạng đó giúp chúng ta nhận biết Chủ đạo hòa của Văn hoá Dân tộc là tối cần thiết.*

*Nho giáo là một triết lý Hoà về Nhân sinh của Tổ tiên đại chủng Việt, tuy Tàu có công “ công thức hoá thành Kinh điển” nhưng về sau lại bỏ ruột “ Nhu hoà, hoà bình “, các nhà cầm quyền xưa nay cứ theo lối sống Du mục chuyên “ Bạo động, gây chiến tranh, bành trướng mà cướp bóc “, ( còn đa số nhân dân Tàu < 70% > sống theo nghề nông thuộc đại chủng Việt bị sáp nhập vào đều có chung văn hoá với chúng ta ) làm cho nhân dân chúng ta sống nghèo khó, nên cũng bỏ quên, vì bỏ mất gốc Hòa này nên chúng ta mắc nạn phân ly, cứ xem Đại Hàn và Nhật, ta thấy họ vẫn duy trì tinh thần Gốc Nho, họ lại biết cách đồng hoá tinh hoa của Tây phương nhất là Khoa học kỹ thuật nên tiến bộ như ngày nay, chúng ta đừng quên Hán Nho của Tàu chẳng qua là thứ văn hoá bạo động gây chiến tranh và bành trướng, và nên nhận ra có rất nhiều thứ Nho như Thái Nho, Hoàng Nho, Nguyên Nho, Chu Nho, Hán Nho, Việt Nho, chúng ta đừng có đồng nhất Hán Nho với Nho trong mạch máu của dân tộc Việt gọi là Việt Nho, một bên Hán Nho là bá đạo cường quyền, bên Việt Nho là Vương đạo, chuộng nếp sống nhu nhuần , Hòa bình..*

**Những ngộ nhận về Nho làm cho Dân tộc chúng ta đánh mất Gốc Nhân Nghĩa Đồng bào -mối Tình keo sơn đoàn kết Dân tộc - , cái mối tai họa của Dân tộc chúng ta khởi đầu từ đó, nên chúng ta phải sửa lại từ đầu chứ không thể làm tắt.**

Một điều chúng ta nên lưu tâm tìm hiểu thêm cho rõ ràng, Kinh Điển của Nho là do các quan thuộc chủng Việt xây dựng nên, vì Tổ tiên họ là chủ nhân khai sáng ra Dịch Lý, mà Dịch lý là nền tảng của nền Văn hoá Việt. Dịch của Tàu khác với Dịch Việt, Dịch của Tàu theo Thứ tự Càn / Khôn, theo Nguyên Lý Cha, nên Bạo động, có bản chất chiến tranh, còn Dịch Việt theo thứ tự Khôn / Càn. theo Nguyên Lý Mẹ nên nhu nhuận Hoà Bình.

Lý do là các nhà cầm quyền Tàu thuộc giống Du mục cả đời cứ ngồi trên lưng ngựa chiếm đồng cỏ chăn nuôi, rồi thôn tính các chủng Việt, chiếm đoạt Dân chúng, đất đai, các phát minh như cách làm giấy, luyện đồng, luyện sắt, nhất là Văn hoá, họ suốt đời rong rỗi chăn nuôi súc vật làm gì có thì giờ đâu Quy tư và Suy tư mà Văn với Hóa.

Khi thôn tính được Bách Việt, các nhà cầm quyền Tàu thâu tóm hết mọi thứ của Đại chủng Việt, họ lên làm Vua trị vì, họ muốn chiếm đoạt tất cả của chủng Việt làm của riêng, nhất là Văn hoá, nhà Tần đã đốt sách chôn Nho, sau đó nhất là nhà Hán lại tẩy xoá, xuyên tạc Huyền sử và Lịch sử, cho Tỉ Di là man rợ, thực ra khi họ làm Vua thì các quan thuộc chủng Việt xây dựng hết, ngày nay người ta còn thấy vết tích chữ Khoa đầu ( Chữ con Quăng, thuộc nhóm Lạc Long ) là chữ Kỳ : 示, có nghĩa là linh thiêng. Chữ kỳ là tóm tắt cơ cấu nền Văn hoá Thái hòa Đông Nam của Đại chủng Việt, trên có hai 2 Ngang, Dưới có 3 nét Dọc, 2- 3, 5 là bộ số Cơ cấu của nền Văn hoá Thái hòa Đông Nam ( Theo số độ Ngũ hành: Đông số 3, Nam số 2, 2 + 3 = 5 ). Đây là nền Văn hoá Thái hòa, chứa Minh Triết, có khả năng xây dựng Thế giới Hòa bình, chứ đâu có dùng bạo lực, gây chiến tranh, bành trướng mà cướp bóc như Hán Nho.

Để phân biệt Dịch của Việt và Dịch của Tàu, ta nên nhớ khi chiếm Văn hoá Việt, người Tàu chỉ hót được cái ngọn của Dịch là 64 quẻ chuyên để bốc phệ, vì nền tảng hay tinh hoa của Dịch đã bị Tổ tiên Việt dấu kỹ trong Huyền thoại Tiên Rồng, Ngọc Long Toại, cũng như trong Trống Đông, mà Tiên / Rồng là cặp đôi cực xuyên suốt nền Văn hoá Việt hay nét Nhất quán của nền Văn hoá . Nét Nhất quán Lưỡng Nhất là nguồn mạch của Tiến bộ và Thái hòa, nên là Tinh hoa của Văn hoá Việt, Tổ tiên chúng ta đã bị Tàu quấy nhiễu triền miên đã có phần lãng quên. T.G. Kim Định là người đầu tiên khai quật lên Triết lý Nhân sinh của Việt tộc mà nền tảng là Dịch Việt. Nền Văn hoá Việt có một **Vũ trụ quan động**, một **Nhân sinh quan**: Nhân chủ, Thái hòa và Tâm linh, **một Đạt quan** phong lưu siêu thoát. Nền Văn hoá này có một **bộ số Cơ cấu làm nền tảng**, nên không thể bị xuyên tạc như Nguyên Nho của Khổng Tử, không những chứa Nội dung Kinh Điển của Khổng Giáo ( thực ra là Nho được đúc Khổng thuật lại từ Tổ tiên Nghiêu Thuấn thuộc văn hoá Nông nghiệp ), mà nền Văn hoá này hay Việt Nho còn có một **hệ thống về Triết lý Nhân sinh** và một **Chủ đạo Hoà** để đem Đạo lý vào Đời qua lộ đồ, Tu, Tề, Trị , Bình với các cặp đối cực vừa Tiến bộ vừa Quân bình.

#### **IV.- Nho với Việt như Hình với Bóng**

Nho là tinh hoa của nền Triết lý Thái hòa về Nhân sinh của Việt tộc, không hiểu như thế cho Nho là của Tàu mà khinh khi xa lánh là Bỏ Tinh hoa của Dân tộc, mà sa đọa như ngày nay! Nho của Tàu là Hán Nho, thứ Nho bá đạo có bản chất bạo động gây chiến tranh bành trướng mà cướp bóc hàng hơn 4 ngàn năm, nay lại gặp thêm tinh thần bạo động và cướp bóc của CS quốc tế có tổ chức rất khoa

học, nên lại càng hung hiểm hơn. Cứ nhìn vào hành tung của Trung cộng hiện nay thì biết cái bản chất tham lam và hung ác của nhà cầm quyền Tàu cộng. Còn Nho trong huyết quản người Việt đã giúp Tổ tiên chúng ta không những thoát khỏi ách đô hộ hơn ngàn năm của Tàu, mà còn đáng cho Tàu những đòn thảm bại qua 7, 8 trận đại chiến, thứ mà chúng ta bỏ quên và khinh khi là thứ Nho Vương đạo, nhưng khôn nổi Nho này đã bị Hán Nho vấy bẩn, nên cần phải gạt đục khơi trong để giữ lấy cái tinh hoa mà sống Hòa với nhau.

Một điều quan trọng khác là hễ người Việt mở miệng ra là đụng tới chữ Nho, Các tên Nước tên Đường sá, Cầu cống, Sông ngòi, cũng như tên của mỗi con Người hầu hết là chữ Nho với ý nghĩa thâm sâu, các tên cũng là nơi ký thác tinh thần của nền Văn hoá, nhất là Văn hoá Dân tộc thì chữ Nho lại đóng vai trò quan trọng, bỏ chữ Nho là bỏ mất nền Văn hoá Việt, nếu bỏ chữ Nho là bỏ mất tinh hoa của Văn học, Nghệ thuật cùng Triết lý Nhân sinh. Chúng ta thử viết một bài hoàn toàn bằng tiếng Việt, không dính tới chữ Nho nào, xem có đạt mục tiêu không và đọc lại xem sao!. Nho đối với Việt ngữ cũng giống như La tinh đối với tiếng Anh tiếng Pháp, bỏ Gốc La Tinh thì các thứ tiếng đó bị mất hết ý nghĩa nơi nguồn gốc ( radicals ). Sau cùng nhờ tính chất tượng Hình, tượng Ý, tượng Thanh mà chữ Nho trở thành một Linh Ngữ Linh tự, tức là Ngôn ngữ giúp ta dễ đi vào nguồn Tâm linh, do nếp sống Tình cảm gắn với con người và Thiên nhiên.

Quốc ngữ là ngôn ngữ có khả năng thông tin cao, giúp giải nghĩa chữ Nho một cách thông dụng, nhưng Quốc ngữ không thể thay thế tính chất tổng hợp của chữ Nho được, nên bỏ chữ Nho là bỏ mất tinh hoa của Văn hoá Việt, mà Văn hoá là Di sản tinh hoa của một Dân tộc.

Vì thế mà nước ta cần có một Tam giác ngữ, có thể là **Chữ Nho, Tiếng Việt và Tiếng Anh**. Chữ Nho giàu tinh chất tổng hợp, nên u linh man mác, dễ đi vào gốc Tâm linh, Tiếng Anh rất chi tiết và chính xác, rất đặc dụng cho Khoa học Kỹ thuật, còn tiếng Việt rất dễ học và rất tiện lợi cho việc quảng bá thông tin đại chúng..

Trong phim “ Niềm đau Nghĩa Tình “, ( tôi không rõ tên Phim theo tiếng Triều Tiên ), vào thời nhà Thanh bên Tàu, Vua Lý Đạo của Triều Tiên cùng con gái mười là Tố Ly đã cùng nhau sáng chế ra Văn tự riêng ngoài gốc Nho giáo để quảng bá Đạo lý Dân tộc từ Nho cho toàn Dân, có thể mới có phương tiện thuận lợi để khai Dân trí.

### V.- Vạn giáo nhất lý

Nước ta đã có nhiều Tôn giáo, trong đó có hai tôn giáo lớn Phật Giáo, Kitô giáo và một số Tôn giáo nhỏ như Lão giáo, Cao Đài, Hoà Hảo, Bahai.. , Nho giáo tuy không phải là một Tôn giáo, nhưng là một Đạo học có triết lý Nhân sinh Hoà bình, cùng với lộ đồ Tu, Tề, Trị, Bình rất tích cực cũng có thể đóng vai trò hướng dẫn đời sống như Tôn giáo. Tuy Danh xưng về Đạo lý của các Tôn giáo có khác nhau, nhưng đều có bản chất hoà bình. Chúng ta có thể tự hỏi tại sao lại có xích mích về Tôn giáo, phải chăng một số người trong các Tôn giáo đã nhân danh Tôn giáo để thực hiện tham vọng của họ ngoài Đời.

Đại loại, Chúa Yêsu đã phán: khi con đi dự Thánh Lễ, nếu còn có xích mích với ai đó, thì con hãy trở về làm hòa với nhau đã, rồi tới dâng Thánh Lễ sau.

Trong cuộc đối thoại với nhà Thần học Leonardo Boff của Brésil, đức Đa La La Ma trả lời về câu hỏi “**Tôn giáo nào tốt nhất?** “ : Ngài trả lời:

**“Tôn giáo tốt nhất là tôn giáo đưa anh đến gần Đấng tối cao nhất. Là tôn giáo biến anh thành con người tốt hơn”.** **“Tất cả cái gì làm anh:**

**Biết thương cảm hơn. Biết theo lẽ phải hơn. Biết từ bỏ hơn. Dịu dàng hơn. Nhân hậu hơn Có trách nhiệm hơn. Có đạo đức hơn”.**

**“Tôn giáo nào biến anh thành như vậy là tôn giáo tốt nhất”.**

Điều này giúp chúng ta nhận ra những ai gây xích mích Tôn giáo là sống phản lại giá trị của tôn giáo mình.

Trong hoàn cảnh nước nhà lâm nguy hiện nay cũng như con người bất toàn thì những giá trị như Tha thứ, Bao dung, và Hy xả là vô cùng quý báu và rất cần thiết, quên điều cốt lõi này là đánh mất tinh hoa của Tôn giáo.

## **VI.-Cần giữ lấy Hồn Nước**

Đất nước là chung cho mọi Tôn giáo, mọi đảng phái, mọi phe phái và chung cho toàn dân, trong chế độ Dân chủ thì mọi người dân đều có quyền làm Chủ theo Tư cách và khả năng của mình, mọi người dân đều có bổn phận cứu nước và dựng nước, không một thành phần nào có thể đầu thầu công việc cai trị nước được. Nếu mọi thành phần đều lưu tâm giữ lấy Hồn Nước chung thì Đất nước tránh được cảnh phân hoá, gây ra các thành phần trong Dân tộc đánh phá nhau. Việc hiềm khích Tôn giáo đã gây ta tang thương cho Dân tộc, một số đã ý thức và tìm cách sửa chữa, nhưng đến nay vẫn chưa hàn gắn xong, một số người quá khích vẫn chưa thấy được sự nguy hại cho Dân tộc, nên còn cực đoan hơn thua đủ với nhau, tưởng rằng làm như thế là cứu nước, nhưng thời “**Khôn Độc đại Dân** “ này cũng phá Nước hại Dân không kém!

Quốc tế Nhân quyền là cái quyền Chung về con Người của nhân loại, nhưng cái Gốc là của Tây phương, được bắt nguồn từ tinh thần Kitô giáo ( nguồn Tâm linh ) , mà đa số Dân tộc chúng ta đâu có hiểu thấu được tinh thần Kitô giáo, lại nữa cũng không hiểu tinh thần Vạn giáo nhất lý, nên Tôn giáo chúng ta đã mắc phải cái nạn hiềm khích về Tôn giáo trước đây rất nguy hiểm, đến nay vẫn còn âm ỉ chưa dứt, chúng ta cần phải thoát ra cái “**Tinh thần lấy Đạo tạo Đời** “ nguy hiểm này của số người cực đoan, vì quá Tham, Sân, Si muốn độc tôn dành Đời, nên đánh mất tinh hoa Hòa bình của Tôn giáo.

Mặt khác, ngoài cái Chung của Nhân loại còn có cái Riêng của Địa phương, của Quốc gia Dân tộc, mà cái Riêng đó lại là cái Gốc Văn hoá ngàn đời của toàn Dân tộc chúng ta, đó là mạch sống chung của toàn Dân, vì bỏ quên lâu ngày nên Dân tộc chúng ta bị phân hóa ra từng mảng, lại thêm bị lớp người lạc hồn Dân tộc rước của độc CS về mà làm tay sai cho kẻ thù truyền kiếp tàn hại con người và Dân tộc. Không nói đến CS, mà chính ngay một số vị trí thức chúng ta quá vọng ngoại, cũng bị lạc Hồn Dân tộc, nghe nói đến Nhân Nghĩa của Tổ tiên xưa, cũng như, Từ bi Trí huệ, Bác ái Công bình thì né tránh, vì ngại khó và cảm thấy bất lực trước con đường xây dựng con Người và Xã hội từ Gốc tới Ngọn quá lâu dài và khó khăn ! Không thể sống trong Xã hội mà cứ giữ thói Vô cảm và thiếu tinh thần trách nhiệm Liên đời.

Cây không Gốc thì cành ngọn khô héo rồi chết, một Dân tộc bỏ Gốc tức là bỏ mất Tinh thần Đồng bào, bỏ mất Tình Đồng quy thì các thành phần ly tán, bị phân hoá, không làm sao kết đoàn được mà lo việc chung, lẽ tất nhiên phải sa đọa. Đây là vấn đề tương như nhỏ nhoi, nhưng lại vô cùng quan trọng, đừng có khinh “**cái Sấy mất Gốc**” sẽ nảy “**cái Ung làm cho Dân tộc bất hoà** “ mà tan tác,



chẳng những anh em Đồng bào không muốn nhìn mặt nhau, gọi tránh ra là Đồng hương để cho Lương tâm khỏi xốn xang, thậm chí còn luôn tranh dành hơn thua với nhau bởi những cái nhỏ vặt, đến nỗi còn tàn sát nhau với khẩu hiệu “ Giết làm hơn bỏ sót” để cho nước nhà tan nát!

Chúng ta đừng có lầm là chỉ cần có bản Quốc Tế nhân quyền là xây dựng được chế độ Dân chủ. Muốn có chế độ Dân chủ thì trước hết phải có lớp người Nhân chủ, những kẻ độc tài và kẻ nô lệ không có khả năng làm Chủ nên vô dụng. Sống trong Xã hội trăm ngàn việc chồng chất lên nhau rất phức tạp nếu con Người không có Lòng rộng Trí sâu nghĩa là Dân Trí và Dân Khí không cao thì trong khi thi hành nhiệm vụ không sao tránh khỏi lỗi lầm, cái làm “ không biết việc mà làm bừa “ mà đưa cả Dân tộc vào con đường suy thoái là không thể tha thứ.. Không có con Người Nhân chủ nghĩa là con Người có Tư cách ( Nhân ) và Khả năng ( Nghĩa ) thì làm việc gì cũng hư. Giả dụ chúng ta giao đất nước phồn vinh Hoa Kỳ cho CS hay một số người Quốc gia Vô cảm và thiếu Tinh thần trách nhiệm liên đới thì chỉ cần một năm là đất nước đã xây dựng gần 300 năm sẽ tan tành!

**Quả là : Hồn Dân tộc ( tức là Nhân Nghĩa ) mất trước, Nước mất sau “ không sai!**

### **VII.- Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ: Tâm linh và Khoa học phải nên Một**

Ngày nay là thời đại Toàn cầu hóa, chúng ta phải tiến tới giai đoạn Tổng hợp những tinh hoa của Đông Tây Kim Cổ mà sống Hòa với nhau: Phương Đông là quê hương của Tâm linh, phương Tây là nơi Khoa học Kỹ thuật phát triển cao độ, hai lãnh vực ngược chiều này cần được tinh lọc lại và làm sao cho được giao hòa với nhau mới giúp nhân loại sống sung mãn và yên vui với nhau.

**Có Khoa học kỹ thuật thì biết cách ăn nên làm ra, có đời sống Tâm linh thì biết “ lưu tâm và chia sẻ ( caring and sharing ) với nhau, có sống tương đối công bằng với nhau thì mới hòa với nhau được, khi đó mọi người trong Xã hội mới có thể có cuộc sống yên vui hạnh phúc. Nhân thức được như thế thì chúng ta biết chúng ta phải học hỏi và thực hiện những gì.**

Tình trạng con người của nước ta, Tâm linh còn èo uột đã chẳng giúp làm nên những con người Nhân chủ, không những thành phần lãnh đạo đất nước, đã “ Hèn với Giặc lại Ác với Dân”, mà một số trí thức chúng ta ( Trong đó có cả cá nhân tôi ) cũng chưa tu dưỡng cho được cái Dũng của con người Nhân chủ thì phỏng có còn làm nổi được những việc to lớn và khó khăn hiện nay? !. Còn Khoa học thì tuy đa số là những vị có bằng cao, nhưng phần lớn thiếu kiến thức và sáng kiến, không phát minh nào ra trò, nên chẳng biết tới Gốc Ngon của mọi vấn đề Xã hội để ăn nên làm ra, **làm sao đất nước thoát cảnh Nhược tiểu, làm sao tránh khỏi cái cảnh bị đọa đày làm vai trò Con Cờ Quốc tế trong Thị trường chung “ Thương hạ giao tranh lợi.” ? Khi Dân tộc bị đẩy vào vai trò của “ một con Tott không thể qua sông” thì đến lúc phải qua sông là bị đem thí !**

Thế giới đã có **Thị trường chung**, nhưng **Đạo trường chung** mà Liên Hiệp Quốc đại diện chưa đóng được vai trò cân xứng. Nếu con Người còn gian tham, luôn dùng mẹo vặt để thủ đắc vật chất một cách bất công, hay cứ “ Mạnh được Yếu thua “ thì không thể sống trong môi trường Thị Trường chung mà thiếu Đạo trường Chung.

Vấn đề quan trọng bậc nhất của chúng ta là: Không kết đoàn được để cùng giúp nhau vươn lên vực dậy thì chúng ta có chạy đôn chạy đáo suốt đời cũng chỉ là công dã tràng ! Những con người mang lòng Hận thù, vô ngục là anh hùng đi làm cách mạng mà ỷ lại ngoại bang, nô lệ mọi thứ từ đầu chí

cuối như CSVN thì làm sao mà không gieo tai họa cho Dân tộc và ngay cho bản thân và gia đình họ! Họ đang ở cuối sào của con đường gian ác, chúng ta thử nhìn xem những gì đang lộ dạng !

**Ta nên biết Tâm linh và Khoa học là cặp đối cực, là hai lãnh vực ngược chiều, một bên Vô biên, một bên Hữu hạn, nhưng cả hai cũng chỉ là Một:**

Tâm linh là nguồn Tình u linh man mác, phải bỏ Lý trí, Quy tư vào Lòng mình, để chỉ có thể Cảm nhận ( Feeling ) mà Thể nghiệm ( experience ), phải tu trì mới un đúc được nguồn Tình.

Khoa học là lãnh vực của Lý trí, cái gì cũng phải rõ ràng khúc chiết, có thể chứng minh, nên cần phải suy Tư bằng cách học hỏi mọi vấn đề cho đến nơi đến chốn, giúp Lý trí cho được chu tri ( holistic knowledge ) để khỏi bị phiến diện gây ra ngộ nhận chia ly.

Vấn đề khó khăn là phải sống làm sao cho hai lãnh vực ngược chiều đó được hài hoà thì mới có Hoà bình, vì Hoà là nền tảng của Đoàn kết Dân tộc, của Hạnh phúc con Người, một bên là nguồn Tình, bên kia là nguồn Lý, con người phải sống cho Tình Lý tương tham hay “ Bên Ngoài ( xã hội ) là Lý, nhưng Trong ( mỗi con người ) là Tình ( Nguyễn Du ).

Sự rối loạn của xã hội ngày nay là con người xem thường, xa rời đời sống Tâm linh, trở nên đa lý loạn ngôn, Vẫn không phải để tải Đạo, mà để tải Hận thù, bức xúc, nhằm sát phạt nhau, tranh dành phần thắng riêng cá nhân, mà xé dân tộc ra nhiều mảnh, đem lại thất bại chung cho cả Dân tộc, số dĩ không cảm hoá được nhau, là do không đủ Tình thâm cũng như Lý chu tri để cho Tình Lý hài hoà, cái nan đề của nhân loại hiện nay là Duy lý một chiều. Cái Duy lý cực đoan của CS là nguồn gốc của sự Bất công gây nên Bất Hòa, làm rối loạn gia đình và Xã hội, và hành khổ con Người, đánh mất Hoà bình, Hạnh phúc. Sống trong thời đại cao tốc, con người ngày nay cái gì cũng muốn cho mau, cho giản tiện, nên mất hết tính kiên trì ( do thiếu cái Dũng của con người Nhân chủ ) để xây dựng những giá trị dài lâu làm nền tảng Hạnh phúc lâu dài cho con người và Xã hội!

Nhân quyền và Dân quyền là hai vấn đề nền tảng của Chế độ Dân chủ:

“ Nhân “ cần “ Tự do” để mọi người phát triển Tư cách và Khả năng mà làm chủ Đất nước,

“ Dân “ là bản phân mọi người Dân phải “ sống công bằng với nhau trong Trách nhiệm và Quyền lợi để sống hoà với nhau mà mưu phúc lợi chung, cũng như bảo vệ chủ quyền Quốc gia.

### VIII.- Sơn Hà nguy biến

Ngày nay Thù trong Giặc ngoài đang liên kết với nhau để tàn hại Dân tộc ta, hầu biến Việt Nam thành một khu tự trị của Tàu. Dân tộc chúng ta đã sống dưới ách độ hộ của Tàu nhiều lần và đánh với Tàu đến 7, 8 trận lớn, nhưng Tàu không làm sao đồng hoá nổi, nay có đảng CSVN tự nguyện làm Nội Thù đã giúp giặc truyền kiếp bắc phương gần Thế kỷ, Dân tộc chúng ta đã trải qua muôn vàn đắng cay tủi nhục, con Người và đất nước đã tan hoang, nếu nay chúng ta không đoàn kết với nhau để chung Lòng chung Trí chung Sức mà cứu nước và Dựng nước thì cuộc sống Nô lệ sẽ áp lên đầu !

*Phong trào Dân chủ đã nở rộ khắp nơi trên thế giới, nhiều thành phần yêu nước Quốc nội đã đứng lên, nhiều vị đang bị CSVN bách hại triền miên, tình hình Thế giới đang có chiều thuận lợi, nếu mỗi một chúng ta không bỏ qua những dị biệt cũng như đường lối mưu mánh khôn vặt của loại anh hùng cô độc, thì đã bỏ mất cơ hội ngàn vàng, không biết những gì đang đón chờ một dân tộc điều linh vì thói “ Khôn độc đại đàn “ của số con dân mất ý thức về Dân tộc!*

*Có Người đã bảo: Đường như Thượng Đế giao cho Đông phương phát triển về Tâm linh, còn Tây phương được ủy thác về lãnh vực Vật chất, để khám phá về Khoa học Kỹ thuật, nên nay chúng ta cần có cuộc Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ, các công trình của Triết gia Kim Định đã dày công khai phá theo hướng đó. Trên tinh thần Vạn giáo nhất lý và để giúp cho con Người có một đời sống vật chất và Tinh thần sung mãn, chúng ta cần phải phục hoạt lại giá trị tinh hoa Tâm linh của phương Đông, cũng như học hỏi cho được Khoa học kỹ thuật của phương Tây để xây dựng những Trai hùng Gái đảm, tất cả những thứ đó ngày nay Dân tộc chúng ta đều đã có cơ sở, chỉ cần chúng ta biết Hợp quần, chung Lòng chung Trí và chung Sức Học Hành mà vươn lên, thì mọi việc Cứu và Dựng nước sẽ nhất định thành công.*

### **IX.- Hoà hợp Dân tộc trong bọc Đồng bào**

*Trong Di sản của Tổ tiên để lại cho Dân tộc, không gì quý hơn hai chữ Đồng bào- nơi Đồng quy duy nhất của mọi con dân Việt Nam – “ Đồng quy trên nền tảng Tình Nghĩa Đồng bào hay Nhân Nghĩa “ -. Nhân là Tôn trọng Yêu thương và Tha thứ cho nhau, Nghĩa là bổn phận hành xử công bằng mà sống Hòa với nhau.*

*Nhiều vị đã dùng hai chữ Đồng hương thay thế cho Đồng bào, cũng như nhiều vị cứ gọi Đồng bào ngon ngọt nhưng lại cứ tàn hại hại đồng bào bằng trăm ngàn mưu gian, có những vị cao rao cứu nước mà lại âm thầm bán Nước, quý vị có thể tự tìm cho biết nguyên do tại sao Không ? Quên nhu yếu nơi Thiên tính của con Người thì không thể cứu con Người, quên nền tảng Kết đoàn của Dân tộc thì Dân tộc vẫn phân ly, tan tác, cứ lo chống đối nhau, mà không biết làm gì thêm!. Làm Chính trị mà quên hai nền tảng đó thì chỉ là làm chuyện Tà trị!*

*Lại nữa, nếu chúng ta chỉ dùng Luật pháp mà lờ đi Tình Nghĩa đồng bào, liệu có thể giúp toàn dân đoàn kết được không ? Câu trả lời “ cần đến Tình Nghĩa Đồng bào” của Toàn dân mới có giá trị. Đó là lý do Cha ông chúng ta đã dùng Chế độ Nhân trị gồm cả Lễ Trị và Pháp trị : Lễ trị là “ hàng rào cản “ làm việc phi Lễ nơi mỗi Cá nhân và Pháp trị là “ hàng rào cản “ ngoài Xã hội, ngăn cản Công dân làm việc phi Nghĩa Bất công. Lễ Trị thuộc lãnh vực soi sáng và un đức Đạo lý cho con người, việc này do các Tôn giáo và các nhà Văn hóa chuyên trách . Pháp trị thuộc lãnh vực thực hiện Công lý xã hội của các nhà Chính trị. Một chế độ mà có Hiến pháp biết đem Công lý vào các Cơ chế xã hội hầu thực sự bảo vệ được Nhân quyền và Dân quyền cũng là một Chế độ Nhân trị .*

*Trong tinh thần Đồng bào, tôi có thiện ý muốn trao đổi với những người CSVN, nhất là những người trong Quân đội Nhân dân, những vị còn có Lương tri và Lương năng, các vị nên nhận rõ là vì yêu nước nên đã bị lầm, không riêng quý vị, mà nhiều thành phần trên thế giới cũng bị lừa, vì quá hăng say cứu nước nhưng không biết phải làm sao, lại mang đầu óc nô lệ mà ý lại nên CSVN đã phải quỳ lụy CS tàn ác Tây phương cũng như giặc Tàu thâm ác, nên CSVN đã gây tai hoạ tày trời cho con người và đất nước, các vị đã đẩy Đất nước rơi vào tình trạng hiểm nguy,*

vận mệnh Dân tộc ngày nay chẳng khác nào “ chỉ mảnh treo chuông “, chính đảng CSVN cũng đã tự đào hố chôn mình bằng cách “ gieo nhân Ác gặt quả Độc “ nay chỉ còn lối thoát duy nhất là quý vị thực tâm quay về cùng Đồng bào, giúp nhau sống với Đạo lý chung của Dân tộc, “Đái tội Lập công”: Đái tội nghĩa là đảng CSVN đã xả rác gây Quốc nạn và Quốc nhục cho Dân tộc, thì phải Lập công là các vị có trọng trách dọn sạch các thứ rác ấy đi mà cứu đất nước, tất sẽ được đồng bào không những chấp nhận mà còn hoan nghênh!

Tôi xin hỏi thêm Quân đội: Quý vị mang danh “ Quân đội Nhân dân anh hùng” để bảo vệ Giang sơn Tổ quốc, thế mà trước sự ngang nhiên Bán nước của những người trong Bộ Chính trị CSVN “ Hèn với Giặc, Ác với Dân “, Tai, Mắt, Lòng, Trí của quý vị để ở nơi đâu, mà quý vị cứ ngủ yên bất động như thế ? Quý vị có bao giờ nghĩ hằng bao năm nay Nhân dân nuôi quý vị một cách hậu hỉ trong khi nhân dân ngày càng bị áp bức và bị bóc lột đến khó nghèo quá không? Xin quý vị nhớ cho là trách nhiệm “ Bảo toàn lãnh Thổ và lãnh Hải “ trước Nhân dân thuộc về ai nếu không phải quý vị, quý vị không có bất cứ lý do gì để biện minh mà thoái thác trách nhiệm?

Không những quý vị mà tất các thành phần khác của Dân tộc cũng có lỗi lầm, ( phần lớn là do giặc Tàu giặc Pháp gây nên cảnh nghèo đói mà bị phân hoá ) , nhưng không là thứ lỗi lầm Hại dân Bán nước như CSVN, nay là thời khẩn cấp không còn là lúc đổ lỗi cho nhau, mọi sự đã rõ ràng, không còn là lúc cãi phải cãi trái nữa, việc khẩn thiết cả Dân tộc chúng ta phải phát động một Phong trào “ làm Mới lại con Người mình theo Đạo lý Nhân Nghĩa chung “, mà mọi thành phần đều chấp nhận tuân theo, bỏ những thứ lưu manh khôn vặt, bao dung mà sống Hòa với nhau, mà vươn lên vực dậy. Còn mọi việc phải trái sẽ có Tinh thần Nhân Nghĩa soi sáng và xử lý về sau. Đây là con đường gập ghềnh với muôn vàn gian nan, không có cái Dũng của những con Người Nhân chủ thì không thể vượt qua! Tinh hoa Văn hoá Thái hòa của Tổ tiên sẽ cho ta những giải pháp hợp Tình hợp Lý.

Câu xin Hồn thiêng Sông Núi soi sáng và độ trì cho mọi con dân Việt thoát khỏi cảnh bị Lạc Hồn Sông Núi, trở về Nguồn gốc Tổ, đoàn kết với nhau mà vươn lên vực dậy, nếu toàn dân bất động thì không làm sao thoát cảnh Nô lệ bị đoạ đày!



### CSVN TRÊN CON ĐƯỜNG KIỆT

Nhân đọc bài “ **Sự chuyển hướng của 3X: Theo Nga thì còn đảng còn Nước?**” trên mạng “ Dân làm báo” bàn về “ con Đường Kiệt của đảng CSVN “ :

- I.- Theo Tàu thì mất Nước!
- II.- Theo Nga thì còn Đảng còn Nước ?
- III.- Theo Hoa Kỳ thì mất Đảng!

Đây là những vấn đề lớn, con đường kiệt do đảng CSVN gây ra có ảnh hưởng quyết liệt đến vận mạng của Dân tộc cũng như vận hệ của mọi công dân Việt Nam.

Lại đọc thêm “ **Những bài học kinh nghiệm đấu tranh**” ( phần I ) của Tâm Duyên cũng trên “ Dân làm báo “, bài viết công hiến kinh nghiệm về công cuộc đấu tranh.

Cả hai bài đều có liên quan đến vấn đề Đấu tranh cho Dân chủ và Nhân quyền tại Việt Nam, tuy sống ở nước ngoài, nhưng chúng tôi cũng muốn góp một vài ý kiến cho rộng đường dư luận, may ra có giúp ích được chút nào vào công cuộc chung, bài viết nặng mặt Văn hoá Dân tộc, có lên quan đến vấn đề Nhân sinh, thiển nghĩ đây là mạch sống của Tổ tiên xưa đã giúp Dân tộc giữ vững Non Sông bờ cõi suốt gần 5000 năm, ngoài ra còn có một vài hiểu biết về nền Dân chủ Hoa Kỳ, những vấn đề này cũng có liên quan đến nền tảng của Văn hoá Dân tộc.

## A. Theo Tàu thì mắt nước

### 1.- Các nhà cầm quyền Tàu là những ai?

Thủy Tổ khai sáng ra nước Tàu là Hiên Viên, một lãnh tụ Du mục từ Tây Bắc tràn qua phía trên sông Hoàng Hà, rồi xuống vùng Sông Dương Tử đánh chiếm các vùng Nông nghiệp trù phú của chủng Việt- Bách Việt -. Qua ba trận lớn với Si Vuu - lãnh tụ Nông nghiệp,- , trong trận thứ ba ở Bản Tuyên, Trác Lộc, Si Vuu bị thua, máu của chủng Việt chảy ra hàng dặm, Hiên Viên thâu tóm hết mọi thứ, lên làm Vua xưng là Hoàng Đế .

Du mục là những người chuyên chăn nuôi súc vật, luôn ngồi trên lưng ngựa với cây gậy mục đồng hay dùng chó để điều khiển súc vật, họ di chuyển liên miên, ở lều vải, ăn thịt, nhiều khi giết súc vật rất dã man, họ chiếm đồng cỏ từ Tây ( miền Oural ) qua Đông ( mặt Bắc của Á châu ) để chăn nuôi súc vật. Do nếp sống đó họ rất bạo động, giỏi chiến tranh để bành trướng, chứ họ có thì giờ đâu chiêm ngưỡng Trời mây như Tổ tiên chúng ta mà có Văn với Hoá .

Khi lên làm Vua, họ hầu hết là những Võ biên,, chỉ dùng quyền lực trị vì để giữ ngôi, còn việc cai trị phải nhờ đến các quan thuộc chủng Việt, nhất là Văn hoá thì chỉ các quan thuộc chủng Việt mới thấu hiểu nền tảng văn hoá Tổ tiên đã được kết tinh từ ngàn đời mới có, một vài thế kỷ cũng chưa kết tinh được, nên chỉ có họ mới viết lách, soạn ra Tứ thư Ngũ kinh. Khi được giao việc được nghiên cứu để phát triển Văn hoá của Tổ tiên mình thì sao mà không tham gia, chắc ý tưởng này không phải là vô đoán. Cứ nhìn vào các Vua Tàu và Vua Việt Nam, có ông vua Tàu nào để lại những tác phẩm Văn chương thi phú nổi tiếng như các Vua Việt Nam không. Trong các nhà Văn Thi sĩ của Tàu, các tác phẩm nào của họ mang tính cách khoan nhu trừ Tĩnh của Nho Vương đạo thì thuộc chủng Việt. Nếu có thì tác phẩm nào, thì có thể do các quan viết mà Vua giữ tác quyền.

Tuy ngôn ngữ và Văn tự Việt Tàu khác nhau, nhưng tại sao khi đọc những bài thơ Tàu thì âm điệu và luật bằng trắc rất trôi chảy?

Chúng tôi nêu lên vấn đề này như là một gợi ý, cần phải tìm thêm chứng cứ thêm nữa cho rõ ràng.

Hiên Viên Hoàng Đế là Thủy Tổ của các nhà cầm quyền nước Tàu. Các nhà cầm quyền Tàu từ đời nhà Chu, qua Tân Thủy Hoàng, đến nhà Hán và các triều đại về sau đa phần theo nếp sống Du mục, họ đã thôn tính hết Bách Việt và thâu tóm hết mọi thứ từ dân số ( 70% - 90% Dân số Tàu đều thuộc đại chủng Việt ), đến các phát minh như cách làm giấy, luyện Đồng và luyện Sắt, nhất là Văn hoá của Bách Việt, sau đó Tàu muốn dành mọi thứ làm của riêng, nên họ đã xuyên tạc, cạo sửa, xen dặm vào Văn hoá, biến Văn hoá “ khoan nhu “ của chủng tộc Việt thành Văn hoá “ Bạo động “ Hán Nho, Vua tôn xưng lên làm Thiên tử. Đây là một chế độ chuyên dùng Bạo lực, gây chiến tranh để bành trướng mà ăn cướp.

Vào đời nhà Chu nước Tàu còn nhỏ lắm, khi Triều đình có biến loạn, các chư hầu chỉ chạy ngựa từ sáng tới chiều đã đến kinh đô, đất nước Tàu đâu có mệnh mông như sau đó và ngày nay. Những thứ không lồ vĩ đại của Tàu hầu hết là của ăn cướp của đại chủng Việt mà có.

Các nhà cầm quyền Tàu đã cai trị Việt Nam hơn 1000 năm, gây ra 7, 8 đại chiến, làm cho Việt Nam ngóc đầu không nổi, ngoài các cuộc ngoại xâm, Tàu còn dùng nhiều lối tà thực thâm hiểm để thôn tính và tiêu diệt Dân tộc Việt Nam.

Gốc nguyên thủy của ( các nhà cầm quyền ) Tàu là từ nếp sống Du mục, từ chế độ Nô lệ của Tây phương, nhưng Tàu còn thâm hiểm hơn Đế quốc Thực dân và CS Tây phương nhiều. Nhìn vào cái bản đồ Lưỡi bò cùng lời nói và hành động của Tàu thì biết rõ bản chất Tham tàn và Cường bạo của họ.

Vì Hán nho là món tạp tìn lù giữa văn hoá bá đạo của Hán Nho và vương đạo của chủng Việt, do Đức Khổng Tử thuật lại từ Văn hoá phương Nam. Do đó ta không nên lầm lẫn nếp sống giữa các nhà cầm quyền Tàu với đa số dân chúng thuộc Nông nghiệp của Tàu, họ đều thuộc Chủng Việt, họ vẫn giữ được nếp sống văn hoá khoan nhu nhiều hơn lớp dân chúng thiếu số theo nếp sống bạo động Du mục chuyên về Công Thương.

Vì “ Tham quá hoá Lú “, nên CSVN ăn phải bùa Lú: 4 Tót , 16 chữ vàng, cùng một số “ câu Tương liên hàm hồ bằng chữ Nho” của Giang Trạch Dân, nào là Tương liên, Tương quan, Tương đồng kiểu “ Núi liền Núi sông liền Sông” để rủ nhau đi tới Tương đố, Tương diệt, nên cái vòng Kim Cô cứ lần được xiết chặt không những vào cổ đảng, mà còn vào Vận hệ của Dân tộc Việt Nam, Hồ Chí Minh tưởng cứ leo dây mà thoát được, nhưng cuối đời Hồ Chí Minh đã bị nhóm thân Tàu loại trừ cho cho ra rìa, nếu Hồ quá là Hồ Tập Chương thì nó là tên gián điệp Tàu vô cùng nham hiểm, và CSVN là những tên bán nước từ ngày đầu của cái gọi là cách mạng vô sản ăn cướp, với tội phản quốc chủ tâm thì tội càng lớn gấp bội.

Từ năm 1951 trở đi, đảng CSVN hoàn toàn thi hành chiến lược và chiến thuật cũng như phương tiện chiến tranh của Tàu để tiêu diệt sinh lực Việt Nam hầu cắt đứt dây Achille của Dân tộc Việt Nam. Qua các cuộc phát động phong trào cách mạng triệt để vô sản cũng như hai cuộc chiến tranh nguy tạo, CSVN đã làm theo lệnh Tàu là huỷ diệt Hạ tầng Cơ sở và Thượng tầng Kiến trúc, nhất là tiêu diệt Văn hoá cũng như diệt cho hết thành phần yêu nước, thành phần tinh hoa của Nông nghiệp. công thương nghiệp cũng như trí thức Việt Nam và nhất là lực lượng Thanh niên trong cuộc chiến Tương tàn “ sinh Bắc tử Nam “ của CSVN. Ngày nay CSVN đã nhường lãnh Hải, lãnh Thổ miền biên giới phía Bắc, cho tụi Tàu lập căn cứ địa và đô thị khắp nơi trên Đất nước ta để Hán hoá, chúng là dùng Binh lính trá hình Dân thường làm ăn, đến lúc hữu sự là chúng đứng lên vác AK cướp nước. CSVN cho Tàu qua lại không kiểm soát để cho tình báo Tàu lộng hành xâm nhập vào các Cơ chế Quốc gia làm cho Quốc gia rỗng ruột về mọi mặt. Tóm lại mặt Bắc, mặt Đông mặt Tây cũng như trong nước, CSVN đã dẫn đường cho Tàu án ngữ khắp mặt. Chúng ta nên biết rõ những điều đó mà có hành động thích đáng.

## **2.- Theo Tàu thì đương nhiên mất Nước**

Tàu là kẻ thù truyền kiếp của nhân dân Việt Nam đã hơn 4 ngàn năm, gây khổn nguy triền miên cho Dân tộc, làm cho Dân tộc Việt Nam ngóc đầu không nổi, chẳng người Việt Nam nào mà không biết, thế mà đảng CSVN đã cùc cung tận tụy trong 70 năm, nay vẫn còn cố bám!

Vì Tham quá hóa Lú, làm cách mạng bằng nước bọt để công rắn và rước voi Tàu về dày xéo Giang Sơn VN, nên mới bị còng làm kiếp Nô lệ, ngay đến lá Cờ VC cũng có nền màu đỏ và có 1 ngôi sao như cờ Trung Cộng, 4 ngôi sao châu quanh ngôi sao lớn tượng trưng cho 4 chư hầu cướp được: Tạng, Hồi, Mông, Mãn! Tất cả Nước Tàu khổng lồ cho là vĩ đại gồm Tinh thần lẫn vật chất toàn là nhờ của Ăn cướp mà có!

Từ ngày đầu của Hồ Chí Minh về nước, Đảng CSVN đã cúi đầu bí mật dâng nước Việt Nam cho Tàu để Tàu bày đường chỉ lối cho làm cách mạng Ấn Cướp Thuê, Chỉ có Dân tộc Việt Nam mất lần Giang Sơn gấm vóc của Tổ tiên đã xây dựng gần 5000 năm mà đâu có hay, còn đảng CSVN làm Cách mạng Vô sản chỉ xuất nước bọt để tuyên truyền giúp thử đại Bịp của CS Nga Tàu, nên nay mới bị đại Bịp vây khốn và cũng đang lừa bịp nhau để cấu xé Danh Lợi.

Nhưng nay, chấy nhà mới ra mặt chuột, sinh mạng của Đảng CSVN ngày càng bị uy hiếp từ mọi phía, đảng CSVN đang bị đẩy vào con đường Kiệt, đảng đang bị nghiền giữa hai thót cổ xay, thót cổ trên bị Tàu ép xuống đòi nhường hết nước cho mau, thót dưới bị Nhân dân dấy lên vạch mặt bán nước, nên phải bắt những người yêu nước cầm tù. Tư Sâu, Trọng Lú thì đang run, cúi đầu phủ phục Thiên triều mong được yên thân, mà tiếp tục xin làm Thái thú, vì chưa hiểu những kẻ đã phản bội cả Dân tộc làm sao mà Chủ mới tin dùng được, thói thường khi đã bắt được Cá ( Cứu cánh ) thì ai còn dùng Nôm ( Phương tiện ) đơm cá để làm gì phòng tránh hậu hoạn.

Những bí mật Cướp nước của Tàu và bán nước của đảng CSVN nay đã rõ mồn một. Từ Hồ Chí Minh đến các Tổng Bí thư nào của Đảng CSVN cũng đều là tội đồ của dân tộc. Một bàn tay công khai tiếp tục vấy máu đồng bào còn bàn tay kia dính mực ký giấy tờ bí mật bán nước cũng như bày đường dẫn lối cho vi khuẩn Tàu xâm nhập vào cơ thể Việt Nam. Vậy trong ba triệu đảng viên CSVN có còn ai thuộc về Dân tộc Việt Nam nữa không ?

Vừa rồi đảng trưởng CSVN Nguyễn Phú Trọng qua Thái Lan lấy tư cách gì mà ký kết này nọ với Thái Lan, cũng vậy Trung Tấn Sang lơ quên Nhân dân ngang nhiên qua ký 10 văn kiện “ **Bán đoạn Nước Việt Nam cho Tàu** ” với Tập Cẩm Bình, thế mà vẫn còn rêu rao nhân danh Hoà bình Hữu nghị!!!

90 triệu Nhân dân Việt Nam nhất là những người CSVN tự phong là yêu nước sao để cho lũ sài lang Bộ Chính Trị ngang nhiên bán nước như thế ? Nhân dân Việt Nam nhất là Quân đội gọi là Quân đội nhân dân phải làm những gì để giải trừ quốc nạn?

## **B.- Theo Nga thì còn Đảng còn Nước không ?**

### **I.- Putin là ai? Nước Nga thế nào ?**

Nguyễn Tấn Dũng thì trí trá hơn, nên cũng lại học theo Cha già đội lốt Trần Dân Tiên bắt cá hai tay, cho con gái làm dâu nước Dân chủ Cờ Hoa, để phòng có sinh lộ, nhưng gãm lại, tới ở nước Cờ Hoa xem ra dễ, nhưng ở được lâu dài tại Hoa Kỳ lại khó yên thân, nên tìm nẻo thoát thân khác, đó là lối tháo cày theo cách “: Ruộng gần Dân xa “, Nguyễn Tấn Dũng không muốn làm Nô lệ “ thầy Gân “ thâm hiểm “ nữa , nên chọn đường làm Tôi tớ “ thầy xa lắm mưu sâu “. Đâu có dè khi có nguy biến đời Thầy xa tới cứu chưa kịp, thì đã bị Thầy gân nuốt chửng!

Nguru tầm nguru, mã tầm mã, Nguyễn Tấn Dũng đang tìm cứu tinh nơi cái dù của Tổng thống Putin, nhưng Ông Putin xưa là nhân vật quan trọng của KGB, KGB là những Bolchevick khát máu, Bolchevick nào cũng khét tiếng bạo tàn và gian hiểm. Nhân dân Nga đang biểu tình chống đối chế độ Putin khắp nơi, cứ xem cái trò trôi lên thụp xuống làm Tổng Thống rồi Thủ tướng, rồi Tổng thống . . . thì biết cái Liêm sỉ của Người đó ra sao, chế độ đó như thế nào, mà Dân Nga cứ biểu tình phản đối. Tuy hình thức nước Nga có thay đổi nhưng bản chất của nhà cầm quyền thì vẫn còn y lối “ Tham tàn và Cường bạo ” nhưng mà biết che dấu khôn ngoan hơn đôi chút mà thôi.

Nên nhớ Nước Nga ngày xưa đánh cướp được 27 chư hầu con Trung cộng mới có 4, cả Nga và Tàu đều có gốc từ nếp sống Văn hoá Du mục, nghĩa là chuộng bạo lực gây chiến tranh và Bành trướng để làm chuyện Bất Nhân và Bất Nghĩa, mà Cướp, họ đã giết hàng trăm triệu người không gớm tay!. Nhưng, khi cùng nhau “ làm nhiệm vụ ăn cướp thì thương nhau, đến lúc đã cướp được thì lại giết nhau “ , “ Tham thì Thâm ” có bao giờ sai! CSVN cũng mê lối ăn cướp nên đã đầu quân làm Nô lệ cho cả hai!

## II.- Vẫn Xanh Vỏ Đỏ Lòng

Xanh vỏ là mặc lối ngoại hình Dân chủ, còn Đỏ Lòng là nội tạng vẫn Độc tài. Nguyễn Tấn Dũng chỉ tìm cách thay đổi Hiện tượng mà còn giữ nguyên Bản chất Tham tàn và Cường bạo, bài học của CS Quốc tế còn lù lù ra đó, họ gây ta cơn hồng thủy gây tai họa khôn cùng cho nhân loại thì làm sao cứu được chính mình, vì cái họa nằm trong bản chất của chính mình, mình Gieo Gió thì chính mình phải gặt Bão, vì thế mong chi cứu được con Người, Đất nước nay đang trên bờ vực thẳm, Đất nước đã bị Kẻ thù truyền kiếp vây hãm ba bề mặt Ngoài và bên Trong đã làm cho rỗng ruột. Những thứ rặt tinh thần nô lệ nhưng bạo tàn thì làm sao mà cứu nước được.

## III.- Chỉ rước thêm cồng số 8

Việc Nguyễn Tấn Dũng đi theo Nga để cồng thêm cho Việt Nam một cái Cồng số 8, cả Nguyễn Tấn Dũng và gia đình cũng chẳng được lộc gì ngoài thảm họa, do họ gây ra. Khi cái vòng Kim Cô và cái Cồng số 8 được kéo theo hai ngả ngược chiều thì Dân tộc Việt Nam chẳng khác nào bị cảnh voi dày ngựa xé!

Vì quên Mình và Dân Tộc, nên CSVN chạy từ ảo tưởng này đến ảo tưởng khác, càng chạy theo ảo tưởng mà làm càn thì càng rước thêm thảm họa! Từ “ Tham quá hoá Lú “, và Khôn quá hoá Đại “ không những đã dẫn CSVN vào hố diệt vong mà còn gây tai họa ngàn trùng cho Dân tộc. Ngày xưa có Lê Chiêu Thống, Trần Ích Tắc phản quốc, . . . nhưng chỉ là cá nhân đã gây vết nhơ lịch sử từ đó tới nay, không biết có bao nhiêu trong 3 triệu đảng viên CSVN đã và đang dần thân làm Nô lệ cho hai quan thầy “ Tham tàn và Cường bạo “. Trong hơn 70 năm nay, đã khủng bố, cướp bóc, tiêu diệt con Người đủ kiểu dã man và Bán nước âm thầm thì chưa có cái tội nào lớn lao bằng. Làm sao con Rồng Cháu Tiên đã sản sinh ra lũ cường tặc quái đản này? ! Đảng CSVN là con đẻ của hơn 1000 năm Đô hộ của Tàu và gần 100 năm Pháp cai trị, do “ Cái Khó bó cái Khôn và “ Bàn cùng sinh đạo Tặc” đa phần do giặc truyền kiếp mà ra, cảnh này chẳng khác nào CS Quốc Tế là con đẻ của Chế độ Nô lệ và Đế quốc Thực dân tại Âu Châu.

## C.- Chúng ta theo ai ?

Câu trả lời là chúng ta chỉ theo Chính đạo của Tổ Tiên xưa, Chính đạo đó là “ Thiên lý tại Nhân tâm” chung cho cả nhân loại, ngoài ra không theo ai một cách nô lệ cả, nhưng phải cố học hỏi tinh hoa của người ngoài mà vun bón cho Góc Vãn hoá Dân tộc được phong phú và nhất là phải học Khoa học kỹ thuật để cho được đầy đủ yếu tố hầu nâng cao Dân sinh, Dân Trí và Dân khí, khi đó mới mới đủ Nội lực để thoát ra cái Ốc Nô lệ, vị kỷ và Ý lại mà vươn lên vực dậy, hầu sánh vai cùng công đồng Quốc tế mà mưu hạnh phúc chung cho cả Dân tộc.

### 1.- Tại sao phải theo Tổ tiên xưa ?

Thưa vì khi lập quốc Tổ tiên chúng ta đã xây dựng nên một nền tảng Quốc gia vững bền như bàn thạch, nơi đó mọi con dân Việt quy tụ hòa vui với nhau theo Đạo lý Nhân Nghĩa chung. Đạo lý là đường lối sống theo Tình Lý hài hoà :

**Nhân** là lòng Nhân ái, không những yêu mọi người kể cả kẻ Vô đạo ( Bất báo vô đạo ), mà còn Yêu muôn loài trong vũ trụ qua mối Liên hệ mật thiết ( Tình ) và Trách nhiệm liên đới với nhau ( Lý ) , không những với vạn vật mà cả môi trường sống nữa, nhờ ý tưởng « Vạn vật đồng nhất thể và Vạn vật tương liên »’

**Nghĩa** là bốn phận mọi người phải sống hai chiều « có Đi có Lại với nhau « nghĩa là hành xử công bằng hay theo Lý công chính để sống Hoà với nhau, Hoà là nguồn cội của đoàn kết Quốc gia.



**Sống hài hoà theo Nhân Nghĩa thì đạt đức Dũng**, khi có đức Dũng thì con Người mới đủ nghị lực tự chế để không làm điều Vô đạo, gây ra cảnh phân hoá, làm mất đoàn kết.

Nền tảng tinh thần của Quốc gia nằm trong Biểu tượng Tiên Rồng : Mẹ Tiên Âu Cơ là nguồn Tình bao la như Biển Thái Bình dạt dào, Cha Rồng Lạc Long là nguồn Lý Rộng Sâu như Đại dương, Con Hùng Vương là Kết tinh của nguồn Tình Lý sâu rộng nên hùng Dũng.

**Hùng Vương là biểu tượng cho những con Người Trai hùng Gái đảm**. Tất cả Trai hùng Gái đảm đều được áp ủ trong bọc của Mẹ Âu Cơ, nên gọi là Đồng bào :

**Đồng bào sống với nhau theo nguồn Tình** : Lá lành đùm lá rách, Chị ngã em nâng, Tay đứt ruột xót, Máu chảy ruột mềm, luôn nâng đỡ, bao bọc, che chở cho nhau, khó khăn thuận lợi, sống chết bao giờ cũng có nhau.

Đồng bào **hành xử ở đời** thì theo nguồn Lý Công bằng : Có Đi có Lại cho toại lòng nhau, Cục Đất ném Đi, hòn Chì ném Lại. Phải Người phải Ta, ngoài ra còn có Minh triết của Kho tàng ca dao tục ngữ, kho minh triết này giúp mọi người biết sống « Dĩ Hòa vi quý ».

Sở dĩ có tình trạng phân hoá như ngày nay vì chúng ta bỏ Gốc Tổ, vì tránh lối Tu thân theo cách « Vi nhân nan hĩ » nên sinh ra khiếp nhược, lại đổ lỗi cho Tổ tiên quê mùa lạc hậu.

Xin quý vị đừng bực mình khi bài viết của chúng tôi cứ nhắc đi nhắc lại về cái Gốc Dân tộc này, vì không đề cập vấn đề này từ Gốc tới Ngọn theo mạch lạc thì vấn đề đem ra bàn chẳng còn là vấn đề Quốc gia, mà cũng chẳng góp ích gì !

## 2.- Lối Dân chủ và Độc tài

Có sống theo Nhân, Trí, Dũng thì mới giữ được mối Hòa với nhau, việc này đòi hỏi mọi người phải Tu thân để trau dồi đức Dũng mới thực hiện nổi, nếu sống cứ xích mích kèn cựa với nhau vì những chuyện nhỏ vặt cá nhân làm hại cả Quốc gia, cảnh đó đã làm cho Dân tộc chúng ta điêu đứng

Nếu tình thế quốc gia hỗn loạn, thì phủ nhà cầm quyền dẹp loạn, nếu là nhà cầm quyền độc tài CS thì họ cai trị dân theo con đường sắt máu, dân không tự ý đoàn kết thì lấy luật mà trói buộc mọi người lại với nhau, vì Chế độ độc tài coi con Người là một phương tiện, nên xử sự với nhân dân như súc vật. CSVN đã Nhân dân Cứu nước bằng cách bắt Dân làm tập đoàn tập thể, đoàn ngũ hóa để tiêu diệt ý chí tự Chủ của con Người, cấp phát tem phiếu thực phẩm để thắt bao tử, lập tổ Dân phố để kiểm soát chặt chẽ từng đường đi nước bước của dân, dùng hàng đàn Công an với công số 8 để khủng bố và khống chế cách sống làm Chủ, dùng luật rừng kiểu nghị định, nghị quyết để tiêu diệt ý chí bất đồng. Việc này tuy khó, nhưng xét ra dễ hơn nhiều theo lối cai trị theo lối Tự do Dân chủ, vì cứ theo bản năng như thú vật mà cai trị.

Chỉ có hai lối cai trị theo **Tự do và Nô lệ** :

Muốn cai trị theo lối Tự do thì phải giúp mọi người tự ý trau dồi Nhân Nghĩa mà sống Hoà với nhau, cũng như phải có chế độ Dân chủ mới mưu phúc lợi cho dân được, nếu không giúp dân tự ý sống theo Tự do, thì dùng pháp luật bắt buộc phải theo, không muốn cũng phải làm, thế thôi, để cai trị cho dễ và cho mau, nên chế độ độc tài thường có mặt khắp nơi để nhà cầm quyền thoả mãn Tham, Sân, Si.

**Vua Hùng đã chọn cho Dân tộc con đường sống Tự do để trau dồi và duy trì Nhân phẩm, nên ai cũng phải trau dồi Nhân cách cả. Con người thiếu nhân cách thì không bao giờ được thờ không khí Tự do.**

## 3.- Nguồn cơn sa đọa

Vì thế khi đánh chiếm mà cai trị Việt Nam, Người Tàu luôn tịch thu sách vở để tiêu diệt mạch sống Văn hoá Tổ Tiên để làm cho con người Việt Nam trở nên uơ hèn mà cai trị, điều này chứng tỏ hai

nền Văn hoá Việt và Tàu rất khác nhau, do đó Tổ Tiên chúng ta đã biết cất dấu nền tảng nguồn Văn hoá Thái hoà trong văn chương truyền khẩu để gieo Tinh thần « Văn hoá Chắt gia : **Tầng lớp bình dân** » vào sâu trong huyết quản mọi người dân Việt, tại Tàu không biết đàng nào mà rờ, nhờ đó mà hơn 4 ngàn năm Dân Việt Nam vẫn duy trì được nền Độc lập.

Ngoài ta Tổ tiên Chúng ta cũng đã cất dấu nền tảng « Văn hoá Văn gia : **Tầng lớp Nho gia** » có Gốc Dịch lý qua Huyền thoại Tiên Rồng, Ngọc Long Toại, cũng như Trống Đồng, vì không phải là chủ nhân nên người Tàu chỉ học được cái Ngọn 64 quẻ dùng để bốc phệ, lại nữa họ khoái nền Văn hoá Du mục Bạo động, để gây chiến tranh và bành trướng mà cướp, đâu có cần nếp sống Khoan nhu Nhân Nghĩa để làm gì !

Vì bị sống trong cảnh « cái Khó bó cái khôn », nên chúng ta vấp phải hai điều quan trọng :

Thứ nhất là khi tiếp xúc với Tây phương, thấy nền văn minh của họ choáng loà quá, nhìn lại quê hương chỉ thấy cái gì cũng quê mùa lạc hậu thuộc Hán Nho của Tàu, nên một số người khinh khi mà bỏ Gốc Tổ tiên, vì không nhận ra cái tinh hoa ẩn dấu trong Văn hoá xưa để phục hoạt mà sống cho viên mãn, khôn thay một Dân tộc mất Gốc thì tan đàn xẻ nghé !

Thứ nữa, khi đi học người ngoài thì chỉ học được cái Ngọn mà không nhận ra cái Gốc tinh hoa của người ta, mà cái Ngọn cũng học được cái dở của người ngoài, tuy còn bị nô lệ đoạ đày mà cứ đua nhau mê say tinh thần lãng mạn, Cá nhân chủ nghĩa phóng túng, nhất là thứ Duy Lý đánh mất Tinh Người, còn Tinh hoa ẩn sâu ở trong thì không nhận ra mà học, nghĩa là chỉ học vẹt ( périteur ), lặp theo mà không tiêu hóa nổi.

Thành ra một số trí thức chúng ta thấy mình văn minh quá, cao sang quá, tự tách ra khỏi đại khối dân tộc mà đứng trên, đứng ngoài Dân tộc theo từng cội riêng, do đó mà Vô cảm và thiếu tinh thần Trách nhiệm liên đới, nên dù nhân dân có đói khổ, đất nước có nguy biến cũng chẳng mấy quan tâm, vì đất nước có mất đi, mình vẫn còn có nơi khác để dung thân. Tình trạng đó được gọi là Lạc Hồn Dân tộc.

#### 4.- Mặc cảm mất nước

Khi nói đến những thứ thuộc Văn hoá này, nhiều người cứ tin là của Tàu mà khinh khi xa lánh, thừa chỉ đúng có một phần, vì hai bên có chung một nền Văn hoá có đại đồng nhưng cũng có tiểu dị. Tiểu dị nơi tính chất « khoan nhu của Việt Nho và bạo động của Hán Nho » rất khác biệt và rất quan trọng, do sự khác biệt đó mà Hán Nho chẳng khác gì qua cam chỉ còn vỏ mà đã bỏ ruột. Còn đại đồng vì vua chúa Tàu đã ăn cướp cái nền tảng của của đại chúng Việt mà xây dựng nên phần văn tự, nhưng Việt Nam là nơi được ký thác nhiều nhất, thứ văn hóa có bản chất khoan nhu « Dĩ Hoà vi quý » đã in dấu sẵn trong Tim óc người Việt Nam, do đói khổ mất ý thức mà quên đi, nhưng nó còn âm ỉ trong Tim óc người Việt, chúng ta cần phục hoạt lại, do đó xin đừng có mặc cảm sai lầm.

Thế là : « Cá không ăn muối cá ươn, cháu con cường Tiên Tổ trăm đường con cháu hư ». Đời sống Tinh thần của Dân tộc được « Ướp bằng Muối hay Mộc dục : Nhân , Trí, Dũng ». Cháu con bỏ Nhân phẩm quý giá này thì cháu con đốn mạt, đốn mạt đến như CSVN là sơn cùng thủy tận rồi !

Nguồn cơn sa đọa là bỏ Gốc Tiên Tổ cho là quê mùa không hợp thời, mà không biết rằng, khi còn là con Người thì giá trị Nhân Nghĩa vẫn không bao giờ thay đổi được, tuy có nói theo nhiều danh từ khác nhau, nhưng bản chất của con Người bất cứ ở Không và Thời gian nào cũng chẳng khác nhau. Vì lạc Hồn, nên Nhân, Trí, Dũng chỉ còn là những chữ đã mất hồn Người !

### 5.- Vô tri bất mộ: không rõ khó yêu

Cái Tinh hoa của Tây phương có nền tảng từ Kitô giáo, đó là Bác ái Công bằng và Tha thứ, nhưng nền tảng đó có khác gì nền tảng Nho giáo của Tổ tiên xưa, đó là lòng Nhân ái, Lý công chính và Bao dung, tuy danh xưng khác nhau, nhưng bản chất vẫn là HÒA, tinh thần hai bên đều có khác nhau, ai tôn trọng thứ nào thì sống theo tinh thần đó, cách sống này giúp cho nền Văn hoá Dân tộc thêm nhiều sắc thái sinh động và phong phú, hơn thua là độ sâu rộng của cuộc sống từng người, được thể hiện bằng cách xử sự Hoà.

Thực ra, Vạn giáo nhất lý : Lý Thái cực : Lý của « Âm Dương hoà ».

Cựu Ước cho chúng ta biết chúa Yêsu là nguồn Sống và nguồn Sáng ( Ngôi Lời ), nguồn Sống tương tự với Âm, nguồn Sáng là Dương thì cũng là Thái Cực, cũng « Âm Dương hoà », nói cách khác là Bác ái, Công bằng và Tha thứ hay cũng là Nhân, Trí, Dũng mà thôi. Có hiểu được như thế thì người trong nước chúng ta dễ thông cảm mà sống hoà với nhau.

Trong các nước Tây phương thì Hoa Kỳ là nước biết Đem Đạo vào Đời một cách tuyệt hảo. Các Tổ phụ Hoa Kỳ đã đem Tinh thần Bác ái vào Đời bằng cách thực thi Công lý vào xã hội ( Tinh thần Công Lý và Hoà bình trong Cộng Đồng Vatican II ) vào mọi ngõ ngách của các Cơ chế xã hội để mưu phúc lợi cho toàn dân, mưu tìm lợi ích Quốc gia để bảo đảm cho lợi ích của mỗi công dân, họ không « Tham Dĩa Bỏ Mâm, Khôn Độc Đại Đàn » mà xây dựng cái To chung để bảo đảm cho cái Nhỏ Riêng của mỗi công dân, nên mới mong Xã hội được được Hoà bình và công dân được Hạnh phúc.

### 6.- Việt và Tàu khác nhau thế nào ?

Dân tộc chúng ta có chung với Tàu cái Gốc Nhân quyền từ Nguyên Nho của Đức Khổng Tử, ( chứ cái gốc Nho của chúng Việt đã được thai nghén từ nền Văn hoá Hoà bình và thời Tam Hoàng ), Nguyên Nho được đức Khổng thuật lại từ nền Văn hoá phương Nam của chúng Việt ( Yue people, thứ này không phải là thứ gọi là Nhân quyền của Tàu cộng hiện nay thuộc Hán Nho bá đạo ) còn Dân quyền lại khác nhau, vì hoàn cảnh cảnh Địa lý, Văn hoá, tập quán. . khác nhau, nên không bao giờ rập khuôn được như CSVN đang tuân theo, vì Ngu quá hóa Lú, nên Trương Tấn Sang qua triều cống Tàu « tự tiện ký 10 văn kiện nô lệ » để đồng nhất mọi lãnh vực của Việt Nam với Tàu, tức là dâng Việt Nam thành một bộ phận của Tàu, vì tính chất độc tài của CS là Thượng Đẳng, nghĩa là đồng nhất với cấp trên, nên việc gì cũng « nhất trí trăm phần trăm » tưởng như thế là hay là đoàn kết, nhưng đó là Tinh thần nô lệ, cả xã hội toàn rạc một thứ Hoa « Cỏ Cứt Lợn tức là cỏ Cự Hồ » ( Lời của Cụ Phan Khôi trong Phong trào Nhân Văn giai phẩm ).

Điều mà mỗi người Việt Nam nên ghi lòng tạc dạ là sự khác nhau giữa Bản chất của hai nền Văn hoá :

Các nhà cầm quyền Tàu hầu hết theo nền Văn hoá bạo động Du mục, nên luôn gây Chiến tranh bành trướng mà ăn cướp, Cụ Nguyễn Trãi đã tóm tắt tuyệt vời bằng 4 chữ **THAM TÀN CƯỜNG BẠO** và tóm tắt nền Văn hoá Việt Nam bằng : **CHÍ NHÂN ĐẠI NGHĨA** ( trong Bình Ngô đại cáo ).

Tập Cẩm Bình đang Khuyến dụ CSVN truyền bá cho Dân chúng Việt Nam bỏ Vương đạo mà theo Bá đạo, nghĩa là bỏ Nhân đạo mà theo Bá đạo Sài Lang ! Cừ lướt qua Sử Việt Nam và Tàu hàng hơn 4 ngàn năm thì biết, chẳng cần chứng minh mới rõ, suốt dòng lịch sử hơn 4 ngàn năm, Dân tộc Việt Nam liên tục chống giặc Tàu Tham tàn và Cường bạo. Nhưng CSVN đầu rạc Tham, Săn, Si, làm sao mà phân biệt !

### 7.- Thử xem Nho có thực sự là của Tàu không ?

Trung cộng đang cố lập nhiều Viện Khổng Tử để bịp Thiên hạ, họ muốn khoác « áo Khoan nhu của Khổng Tử » để che lấp bản chất « Cường bạo của nếp sống Du mục Hán Nho », cứ nhìn vào hành tung của họ thì biết họ muốn thực tâm truyền bá thứ văn hoá nào !

**Nhà Chu** cho bộ sách của Tam Hoàng là ngoại sử nên đã làm mất, đó là Tam phần, Ngũ Điển, Bát Sách, Cửu Khâu, đó là nguồn gốc của Nho, sau Thái Nho.

Đến đời **Tân Thủy Hoàng** thì « Phần thư khanh Nho : Đốt sách và chôn Nho sĩ »

**Nhà Hán** thì **đạp lên mũ nhà Nho**, mãi sau thấy không bỏ Nho được mới cho lập thư viện Thạch Cừ để xuyên tạc Nho giáo, bằng cách cho 50 Bác sĩ giải thích Nho theo chủ trương bạo lực Tôn quân, chứ Nguyên Nho của Khổng Tử có nền tảng là « Dân vi bang bản », các bác sĩ giải thích Kinh điển một cách xuyên tạc, cạo sửa, xen dậm, đem các nhân vật Văn hoá chúng Việt vào huyền sử Tàu, biến Nho Vương đạo thành Hán Nho bá đạo.

**Nhà Nguyên** thì xếp Nho sĩ dưới hàng con Đĩ nhưng được ngồi trên Ấn mày ( **Công, Đĩ, Sĩ, Khất** )

**Mao Trạch Đông** thì bảo « **Khổng Khâu nghiệt phần chi học** : Học Nho của khổng Khâu là cái học ăn c. « , nên Trung cộng phải làm cách mạng văn hoá, nhưng không biết thay thế Nho bằng thứ Văn hoá nào, có lẽ là « Hồng hơn chuyên » !.

Nay Trung cộng vừa ra sức lập Viện Khổng Tử, lại vừa Tôn thờ Mao Trạch Đông, hai bên như Nước với Lửa, một bên Khổng « Khoan nhu » , bên Mao « Bạo lực » , sao Trung cộng « khéo ép duyên » Cha Ông đến thế, nay Trung cộng vất bỏ Văn hoá « Hồng hơn Chuyên » mà đành phải « Nghiệt phần Hán Nho », nhưng Hán Nho không phải là Nguyên Nho của Khổng Tử, mà Nguyên Nho thuộc Văn hoá phương Nam của chúng Việt !

**Chúng ta có biết không, suốt dòng lịch sử khi nào các nhà cầm quyền Tàu cũng hãm hại Nho, khi nguýt, khi lườm, khi bách hại, nhưng không làm sao bỏ Nho được, nếu bỏ Nho thì trở về thời mông muội, nên phải sửa đổi Bản chất Nho cho hợp với khẩu bị bá đạo !**

Lại nữa khi đánh chiếm Việt Nam, khi nào cũng tịch thu hết sách Nho về không biết để làm gì, nếu không để học hỏi Việt Nho, thì chắc chắn bản chất Nho Việt Nam chống Tàu, nhưng tịch thu được thứ Nho này thì Tổ tiên Việt đã có sẵn thứ Nho khác phổ biến hơn, đó là văn chương truyền khẩu, cả một kho tàng Minh triết về Ca dao Tục ngữ và Truyền kỳ, những thứ đó là Nho Bình dân hay Chất gia, cũng Lễ Nghĩa Liêm Sĩ đủ đường, có khác chi Tứ thư Ngũ kinh. Tổ tiên Việt Nam đâu có ác và ngu như các nhà cầm quyền Tàu.

**Trong các tội trên đời, cái tội độc ác nhất là tiêu diệt văn hoá, tức là tiêu diệt Thiên lý nơi con Người !**

Như thế khi đã số chúng ta ghét Nho mà không nhận ra có nhiều thứ Nho mà trong hai thứ Nho, một bá đạo của Tàu, một Vương đạo của Việt, nên khi ghét Nho của Tàu mà không phân biệt được khác Nho của Ta, thành ra chúng ta ghét Tổ tiên chúng ta ! Cái ghét này đưa chúng ta tới tình trạng ngày nay !

Sở dĩ chúng tôi nêu lên Vấn đề là để giải tỏa một số ngộ nhận về Việt Nho, cứ cho Việt Nho là của Tàu mà xa lánh, nay phải nhận diện lại chủ quyền của Nho Vương đạo, cùng nhau phục hoạt lại mà vươn lên vực dậy, chúng tôi không có ý lấy đó mà tự hào, chỉ vì xa lánh Gốc Tổ nên chúng ta còn là kẻ đang thua cuộc.

**Có điều quan trọng mà chúng ta phải thú nhận với nhau, rằng là chúng ta cũng chưa đạt tới « Chí Nhân và Đại Nghĩa » như Tổ tiên xưa, nên mới mắc đại nạn để mặc sức cho CSVN làm càn !**

### **C.- Theo Tàu, Liên Xô thì con Người đôi trụ, Đất Nước suy vong**

Hồ Chí Minh đã viết Mỹ là một nước Xấu, vì thân sinh bị chính phủ Nam triều cách chức, còn con Tất Thành thì xin làm nô lệ cho Thực dân không xong, lại bị Cụ Phan Bội Châu cảnh cáo đừng theo CS, nên Hồ Chí Minh tức khí theo CS Nga Tàu để trả thù Đế quốc Thực dân, Tư bản cùng Quốc gia. Cũng vì Tham quá hoá Lú, nên Hồ Chí Minh đã dâng hồn cho Quỷ, để được Ma đưa lối Quỷ đưa đường, đem đảng CSVN và Bản cố nông theo đoạn trường Dân tộc mà vong thân. Cuối đời đã bị Thân tàn Ma dại, vì Hồ Chí Minh luôn dạy “con Người là Vốn quý của Dân tộc “ ( tức con Người không là « Nhân linh vạn vật » mà chỉ là phương tiện để cho đảng CSVN xài phí ), nên đã “ đem thí mạng “ không biết bao nhiêu Đồng bào Việt Nam trong cuộc cách mạng sắt máu vô sản, và hai cuộc chiến tranh nguy tạo, ngay đến cái vốn xác khô của Hồ còn bị đàn em cho trưng bày nơi vườn hoa để làm bùa hộ mạng cũng như tiếp tục lừa dân, nhưng trở thành cái bia bị xỉ nhục !.

Khi đã cút cung làm tôi đòi rồi, Quan Thầy mới xiết vòng Kim Cô cho hét thở để dâng trọn cả nước cho mau, nên CSVN tứ bề đều bị thọ địch. Trong nước, ngày xưa họ lừa công nông hòa theo để tiêu diệt trí thức, Địa chủ, Công thương gia, rồi tiêu diệt Quân, Cán, Chánh miền Nam, nay đến lượt Công nhân bị ăn chặn lương và đem bán chợ trời quốc tế, còn Nông dân ( Bản cố nông ) thì bị chính sách Mặt bằng bản cùng hoá, chẳng còn ai trong Dân tộc là bạn, ngay các đảng viên trong đảng từ Trung Ương đến Địa phương, mạnh ai nấy cướp, cũng đang cẩu xe nhau.

Còn mặt ngoài thì quan Thầy truyền kiếp một mặt đem bùa Lú Hoà bình mà vỗ về trần an, còn mặt khác thì dơ Tay chôm mọi thứ để Tiên chiếm giả đắc, khi mọi thứ đã vào tay kẻ cướp cường bạo rồi thì lại nhờ ai lấy lại đây, toàn đảng toàn Quân chỉ im lặng, cúi đầu khầu đầu cường Tặc! Cả thế giới Tây phương đang kết án CSVN đàn áp Nhân quyền!

Sao Dân tộc chúng ta cứ để cho đảng CSVN- Đỉnh cao trí tuệ và Đỉnh cao lương tâm nhân loại trường trị hoài hoài ???

### **D.- Theo Hoa Kỳ được không ?**

#### **I.- Nhân dân Hoa Kỳ là những ai?**

Chúng ta thử hỏi xem đảng CSVN có theo Hoa Kỳ được không ? Có thể lắm với điều kiện CSVN phải thay đổi bản chất tham tàn và cường bạo, và phải rèn luyện Nhân Nghĩa cùng nhân dân đi vào con đường Dân chủ chân chính. Và Chúng ta có nên theo Hoa Kỳ được không? Được lắm, nhưng phải phục hoạt lại Chính nghĩa quốc gia mà xây dựng cho được nhiều Trai hùng Gái đảm để biết rõ chuyện Nên, Không.

Ta nên biết Dân tộc Hoa kỳ là một Dân tộc gồm vô vàn con người tự Chủ, tự Lực tự Cường. Ta cứ nhìn khắp nơi trong Vũ trụ, đâu đâu cũng có mặt của người Hoa Kỳ : trên Bắc cực, Nam cực, khắp

mọi nẻo trên Địa cầu, trong mọi lãnh vực khoa học, cũng như ngoài Không gian, không đâu người Hoa Kỳ vắng mặt.

Nhờ giàu có, lại thêm lòng Bác ái, một người Dân bình thường, khi ngồi xem TV, thấy những cảnh thiên tai, nhân họa nơi Phi Châu, Á Châu hay bất cứ nơi đâu, làm động lòng trắc ẩn, họ liền viết cái check giúp đỡ, « Phú quý sinh Lễ Nghĩa » là thế.

Hoa Kỳ là một Hợp chủng Quốc của hàng trăm sắc tộc, đây là một cộng đồng thế giới, bất cứ ai ở nơi đâu bị áp bức, hành hạ, nguy hiểm đến tính mạng chạy đến đều được ân cần tiếp nhận sống chung một cách bình đẳng. Người Tỵ nạn được cung cấp tiền bạc cho của ăn nhà ở, phương tiện giao thông, được đi học chữ, giúp học nghề để tự mưu sinh để xây dựng con người Nhân chủ. Còn con cái buộc phải đi học cho đến hết trung học, khi lên đại học thì được học bổng hay được vay nợ để tiếp tục theo học cho đến khi nào muốn dừng, khi ra trường làm việc mới trả nợ. Đó là cách nuôi dưỡng Nhân tài. Khi bị bệnh tật được chăm nom săn sóc tử tế. Đó là sự thể hiện lòng Bác ái đối với đồng loại nơi Xã hội.

Nói giản đơn, đây là cách Dân tộc Hoa kỳ lấy Tư cách của con Người đối xử với con Người, còn chế độ độc tài thì xem con Người như súc vật hay phương tiện để bóc lột!

Khi còn ở Á Đông, khi chúng tôi bị giam ở trại tỵ nạn Thái lan, một nước 90% là Phật giáo, trong các trại Tỵ nạn chẳng thấy bóng một vị Tu sĩ Phật giáo hay một phật tử nào, ngoài mấy Lm Địa phương cũng như Hoa Kỳ qua cứu giúp, nhiều khi các Lm phải dứt lốt cho trại trưởng mới được vào trại mà cứu giúp nạn nhân, nếu không có các vị này thì chắc các người tỵ nạn chẳng kém gì tù nhân CS. Đó là chưa nói đến bọn hải tặc Thái Lan cướp bóc, hiếp dâm, bắt cóc thuyền nhân thật thê thảm.

Sở dĩ chúng tôi phải nêu ra sự kiện này, thực sự không dám để che trách, dầu sao Nhân dân Thái Lan cũng là ân nhân của chúng tôi, không có họ thì chúng tôi đã thành mồi cho cá đại dương rồi, nhưng chỉ để nói lên một điều quan trọng hơn, rằng là Tôn giáo ở một số nước Á Đông của chúng ta chỉ lo việc « độc thiên kỳ thân », mà chẳng mấy quan tâm đến việc cứu đời trong lúc con người gặp nguy khốn, nói Từ bi Trí huệ hay Bác ái Công bằng cũng như Nhân Nghĩa mà nhân dân bị áp bức cơ cực, đất nước trên bờ vực thẳm mà xem ra đa số cứ bình chân như vại ; nói Hỷ xả, Tha thứ, Bao dung mà cố chấp nhau không thôi, có một số người cứ một mực tranh dành hơn thua nhau làm xé tan bọc Âu Cơ Tổ mẫu, mỗi người mỗi phe phái một góc cứ âm ỉ gườm nhau, vì thế để xã hội cho CS thao túng lừa đảo, khủng bố áp bức bóc lột và giết chóc, thậm chí còn có thành phần Tôn giáo theo CS nữa ! Nghĩ lại Đức tin các Tín đồ các Tôn giáo chúng ta đang rất yếu, không đủ sức sống động để biết đem Đạo cứu Đời.

## **II.- Tổ phụ Hoa Kỳ đã xây dựng những gì?**

Sở dĩ Hoa kỳ trở thành một nước như thế, là nhờ Tổ phụ họ là những vị Lòng rộng Trí sâu của Kitô giáo, biết đem sự « Công bằng » thể hiện vào « các cơ chế xã hội » để con dân sống Hoà với nhau mà xây dựng và bảo vệ đất nước, chẳng mấy chốc mà Hoa Kỳ trở nên giàu mạnh nhất thế giới.

Để bảo đảm cho sự bền vững của Đất nước, các Tổ phụ Hoa kỳ đã thiết lập « Hiến pháp Dân chủ » để luật pháp hóa các tiêu chuẩn Công bằng vào các cơ chế xã hội « để bảo vệ Nhân quyền và Dân quyền. Mỗi người công dân không những phải học hiểu Nhân quyền là những gì mà còn phải tu dưỡng lòng Nhân và luyện Trí để có khả năng thực hiện Dân quyền thì mới có đủ khả năng và Tư cách làm Chủ nhân ông Đất nước. Việc trau dồi Tư cách mặc nhiên được giao phó cho các Tôn giáo và các nhà làm Văn hoá, vì vậy nên cần phải có những thứ Tự do Tôn giáo và Văn hóa.

Chính quyền thì lo việc phát triển Khả năng cho mọi công dân, nên phải lo liệu cho có đủ phương tiện và cơ hội nhất là Tự do giúp cho mọi người dân chọn lựa cách lập thân. Đây là nền tảng của chế độ Dân chủ. Khi mọi người công dân được học hành từ tế để mở rộng Tâm hồn có Tư cách và mở rộng Trí để có Khả năng thì người Dân mới thực sự được giải phóng, khi đó họ mới có khả năng làm Chủ Đất nước. Khi người dân được giải phóng thật sự và có đủ mọi cơ hội và phương tiện cho mọi thành phần phát triển thì làm sao mà đất nước chẳng phồn vinh.

Còn CS cũng như chế độ độc tài khác thì đều thi hành chính sách ngu dân và bần cùng hoá cho để cai trị, họ dùng dân như Nô lệ để thân phục cá nhân cao cấp CS và làm nô lệ cho đảng CS, để dễ áp bức bóc lột.

Bên Dân chủ thì lo mọi việc cho toàn Dân có Tư cách và khả năng làm Chủ, bên Độc tài thì thiếu số làm Chủ mà đầy đọa toàn Dân làm Nô lệ.

Muốn thay đổi một chế độ chính trị thì phải thay đổi nền tảng con Người và Xã hội, thay đổi nơi Bản chất con Người qua đường Nhân Nghĩa, và nền tảng Xã hội qua Hiến pháp Dân chủ. Hạ tầng Cơ sở và Thượng tầng Kiến trúc cũng như các cơ chế xã hội, tất cả làm thành một hệ thống có liên hệ cơ thể với nhau, mới mưu phúc lợi đặc lực cho nhân dân. Tiên vàn làm sao có được những con người Nhân chủ, biết cách Tự Chủ Tự Lực Tự Cường thì mọi sự sẽ tuần tự lần ra.

Vậy rõ ràng theo Dân chủ thì mất Bản chất Độc Tài, nhưng đâu có mất đảng, nước Mỹ lại có hai đảng đảng chính là Dân chủ và Cộng hoà để phục vụ Nhân dân và Đất nước, đất nước có thêm chứ đâu có mất đảng, mà chỉ mất tình chất Tham, Sân, Si của con người và tính chất Bạo tàn của đảng mà thôi, vì Bạo tàn có hại cho mọi người và đất nước và ngay chính kẻ bạo tàn ! Theo Dân chủ thì có lợi cho Dân cho Nước và cũng an toàn cho tính mạng và không gặp khốn nguy như Độc tài.

**Vậy theo Hoa Kỳ trên con đường Dân chủ thì cần thay đổi bản chất Tham, Sân, Si của con Người cũng như của Tính chất Tham tàn của đảng mà thôi, sự thay đổi này tránh cho đảng bị diệt vong mà còn cứu được chính mình và đất nước nữa.**

### III.- Đường lối của Hoa Kỳ ra sao ?

Điều quan trọng mà chúng ta nên biết Hoa Kỳ đã có một trật tự Thế giới để kiến tạo Hoà Bình, Hoa kỳ không phân biệt Bạn thù ( Bất báo vô đạo ), mà đem Tinh Dân chủ Nhân quyền làm tiêu chuẩn chung để sống với nhau, Hoa kỳ cần những đối tác có Tư cách và Khả năng để mưu lợi ích cho nhau, và cùng nhau bảo vệ Quyền lợi đã tạo ra được, chứ Hoa kỳ không cần người Nô lệ, vì người Nô lệ không có khả năng ăn nên làm ra, và không đủ Tư cách để biết đối xử tương đối công bằng với nhau, tệ hơn là đầy đọa con người trong đói khổ và ngu dốt.

Vì thế mới có câu : « Làm kẻ thù Hoa Kỳ thì dễ mà làm Bạn với Hoa Kỳ thì khó », vì không hiểu đường lối Tòng cách ( Nương theo để sửa đổi ) của Hoa Kỳ, cứ đem tư tưởng có tính cách nô lệ ý lại của mình mà hiểu người Hoa kỳ, nên bị lầm. Nền Văn minh Hoa Kỳ là Văn minh **Vật chất**, nên khi đi vào Thị trường chung là để kiếm lời cho Nhân dân, khi không có lời là rút chân, không có gì để cắn rút lương tâm, nhưng tựu trung lại có **Tinh thần** Hiến pháp ( Nội ) và Đạo trường chung ( Ngoại ) là Dân chủ Tự do và Nhân quyền. Đại diện cho Đạo Trường chung là Liên Hiệp quốc, tuy giữa cặp đối cực Thị trường Chung ( Đời ) và Đạo Trường Chung ( Đạo ) chưa được tương xứng, nhưng là chế độ Dân chủ của Hoa Kỳ tương đối tốt nhất cho cả nhân loại

Nói như thế Hoa Kỳ không phải là nước tuyệt hảo, nhưng Đất nước Hoa kỳ là xứ sở của Tự do, có đủ Cơ hội và Phương tiện để cho mỗi cá nhân Tiến Thối, ai muốn sống Tốt lành lên Thiên đàng thì

có đủ mọi phương thế để đạt tới, ai muốn sa vào Hoả ngục cũng dễ lắm, cứ phóng túng mà sống càn, nên sự Tự do lựa chọn cá nhân trở nên vô cùng quan trọng.

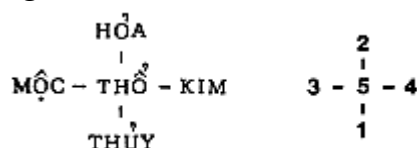
Cứ thử đem so sánh Lời nói và Việc làm của Tàu xưa và Trung cộng hiện nay trong mọi lãnh vực thì thấy rõ bản chất của họ ra sao. Lời nói và Việc làm của họ không những khác nhau mà còn ngược chiều 180 độ : khi nói Thiện là làm Ác, khi nói Tự do là Nô lệ, khi Miệng nói Hoà Bình là Tay ăn cướp, hành tung bá đạo của họ đang bày ra trước mắt Thế giới, có hiểu họ như thế thì khi ứng xử với họ khỏi bị sai lầm..

#### IV.- Cơ chế và sinh hoạt của Hoa Kỳ

##### 1.- Cách nhìn theo Dịch lý

Nếu chúng tôi không làm thì Cơ chế cũng như lối sinh hoạt của Hoa kỳ có phần tương tự như nền tảng Dịch lý của Tổ tiên Việt.

Chúng ta dùng Đồ hình và Số độ Ngũ hành để tìm hiểu :



##### Ngũ hành đồ hình và số độ

Để hiểu Dịch Lý chúng ta phải vận dụng đến Đồ hình Ngũ hành. Ngũ hành có 4 hành xung quanh, ghép thành hai cặp đối cực :

\*Cặp đối cực hàng Dọc **Thủy Hỏa**, tượng trưng cho Nước Lửa. Nước được gán cho là nguồn gốc của Vạn vật ( Thủy : vạn vật chi nguyên ), nên Thủy Hỏa được xem là Vật chất và Năng lượng.

Cặp đối cực hàng Ngang **Mộc Kim** tượng trưng cho sinh vật và khoáng chất.

Do tương tác với nhau mà các cặp đối cực tạo nên Vạn vật, cho nên khung Ngũ hành có thể xem như lò Tạo hoá hay Tạo hoá lư, tức là thế giới Hiện tượng, thế giới Hữu ( 4 hành xung quanh ). Các cặp đối cực đạt tỷ lệ quân bình động theo tỷ lệ 3/2 : Đông / Nam ( Tham Thiên lưỡng Địa nhị ý số ). Đó là cơ cấu của nền Văn hoá Thái hoà Đông Nam của chúng Việt.

\*Còn Hành **Thổ** ở giữa đóng vai trò Dung hóa giúp cho các cặp đối cực hoà hợp mà biến hoá khi đạt trạng thái quân bình động, Thổ tượng trưng cho Thế giới Vô.( Hành Thổ ở giữa ). Người Tàu không bàn tới những thứ nền tảng này.

Lấy một ví dụ, tuy khiên cưỡng, nhưng có thể giúp chúng ta phân nào có ý niệm về « Âm Dương tương thai » để đạt trạng thái « Âm Dương hoà » mà Biến hoá .

Khi nấu nước ta dùng nồi Đất ( Thổ ) đựng Nước ( Thủy ; Vật chất ) , dùng Lửa ( Hỏa : năng lượng ) đốt thì nước sôi và thay đổi trạng thái từ thể Nước qua thể Hơi, tạo nên sự Biến hoá. Nhờ Hoả đóng vai trò Dung hoá tính tương khắc của đối cực, giúp cho cặp đối cực Thủy Hỏa cũng như Mộc Kim hoà hợp với nhau để đạt thể Quân bình động mà biến hoá. Các Thiên thể trong Không gian nhờ sự quân bình giữa sức Ly tâm và quy Tâm, mà di chuyển không ngừng trong Không gian. Trong Vũ trụ nhìn đâu chúng ta cũng thấy sự biến hoá bất biến của các cặp đối cực.

Ngũ hành chỉ là biểu tượng để giúp giải thích Thế giới Hiện tượng tức là thế giới HỮU và Thế giới Tâm linh thuộc thế giới VÔ, đây cũng là cặp đối cực ngược chiều, muốn đi vào thế giới Hữu thì phải dùng Lý trí mà « Suy ĐI », còn muốn đi vào Thế giới Tâm linh thì đi ngược lại bằng Tình để cảm



nhận mà thể nghiệm, thì phải « Nghĩ LẠI ». Sống làm sao cho hai lãnh vực ngược chiều « Suy Đi Nghĩ Lại » tức Lý Tình được hài hoà hay kết hợp nên Một thì đạt Minh triết.

Theo Tổ tiên Việt thì trong Vũ trụ có 3 luật lớn : Luật Biến động theo Dịch lý, luật loại Tụ tức là luật « Đồng thanh tương ứng đồng Khí tương cầu » và luật Giá Sắc, tức là luật Gieo Gặt, nhà Phật gọi là Nhân quả, cả ba đều là Thiên lý.

## 2.- Nhìn Cơ cấu Xã hội và Trật tự Thế giới của Hoa Kỳ qua lăng kính Dịch lý

### a.- Đảng phái

Tuy có nhiều đảng, nhưng Hoa Kỳ có hai đảng lớn chính, đó là đảng **Dân chủ** và **Cộng Hoà**, tuy đều lo việc chung của đất nước, nhưng Đảng Dân chủ thiên về Nội trị, còn Cộng hoà lại nặng về Ngoại giao, khi cả hai hoà hợp trong mọi việc nước với nhau thì gọi là Hợp Nội Ngoại chi đạo. Đây là cặp đối cực tương tác với nhau giúp các cơ chế Xã hội đạt thể quân bình động để tiến bộ trong trạng thái cân bằng. Khi có vấn đề bất đồng giữa hai đảng không giải quyết nổi về vấn đề Quốc gia thì **Tối cao Pháp viện** đóng vai trò phân giải nhờ tính chất Competency ( chuyên viên thông thạo mọi vấn đề của quốc gia ) có thể xem như tinh chất Dung hoá như hành Thổ trong Ngũ hành.

### b.- Bầu Cử

Trong cuộc bầu cử Tổng Thống, **Phiếu Dân bầu** ( Majority ) và **phiếu Cử tri đoàn** ( minority ) là cặp đối cực. Khi có sự dằng co thắng bại giữa hai loại phiếu thì **Tối cao Pháp viện** đóng vai trò phân giải như trung cung hành Thổ của Ngũ hành. Trường hợp hai ứng cử viên Tổng thống George W. Bush và Al Gore là thí dụ cụ thể.

### c.- Tam quyền Phân lập

**Ngành Lập pháp** đại diện cho toàn dân thuộc về đa số ( Majority ), lo về việc soạn thảo những luật pháp con theo tinh thần Hiến pháp là luật Mẹ

**Ngành Hành pháp** là chính quyền thuộc về Thiểu số ( Minority ), ngành hành pháp lo việc thi hành Luật pháp để phục vụ nhân dân. Hành và Lập pháp là cặp đối cực

**Ngành Tư pháp** phụ trách việc duy trì công bằng xã hội để thể hiện lòng Bác ái. Ngành này cũng kết hợp với b=hai ngành trên thành các cặp đối cực.

Cả ba ngành hợp tác và kiểm soát nhau lẫn nhau để cho Cơ cấu xã hội được cân bằng ( check and Balance ), không có một chiều như CS, khi mất cân bằng thì bị đổ nhào cả hệ thống.

**Tối cao Pháp viện.** Khi có sự bất đồng giữa thuộc các ngành thì Tối cao pháp viện đóng vai trò giống như Trung cung Hành Thổ trong Ngũ hành để giữ cho **đường lối Quốc gia được đi đúng hướng với Tinh thần Hiến pháp.**

Qua Tam quyền phân lập ta thấy đường lối của quốc gia Hoa Kỳ không thuộc ngành nào quyết định hoàn toàn, mà theo lối “ chấp kỳ Lưỡng đoan: Có cả đoan Hành pháp và đoan Lập pháp cũng như Tư pháp “, không hoàn toàn thuộc Hành pháp Lập pháp, hay Tư pháp, không bên nào quyết định hoàn toàn được mọi sinh hoạt của quốc gia, vì mọi sự đều được biến hoá theo sự tương tác của cặp đối cực hay theo Dịch lý. Sự quân bình động không nghiêng về bên nào, nên không thể theo ngành nào mà nắm phần chắc, mà phải theo sự đấu tranh trong nghị trường hay chính trường của đôi bên mà luôn biến đổi theo lối dàn hoà theo tinh thần Hiến pháp.

Do đó các quốc gia nhược tiểu được sự giúp đỡ của bất cứ ngành nào của Hoa Kỳ, hay cả ba ngành, nếu cứ đặt niềm tin vào thành phần nào của Hoa Kỳ kiểu tinh thần Nô lệ. rất cuộc sự biến

chuyển trong đường lối của Hoa Kỳ gây Bất lợi cho nước mình thì thất vọng mà oán trách, cứ xem tình trạng VNCH trước đây, Iraq và Afghanistan ngày nay thì rõ, chỉ nước nào có Tinh thần tự Chủ, tự Lực, tự Cường để uyển chuyển nương theo hay lẩn tránh thì mới mong đóng nổi vai trò đối tác, mới mong biết cách thoát ra khỏi con cờ quốc tế! Ở Á Đông có Nhật bản, Singapore, và Nam Hàn phần nào có thể chơi nổi vai trò đối tác, vì họ biết lấy Đại Nghĩa để xây dựng việc Lớn cho nước được giàu mạnh để đủ sức ứng phó với tình hình, chứ không có mưu vật lưu manh để làm việc nhỏ bé cho Quốc gia!

Trong bàn cờ quốc tế, những tiểu nhược quốc nào rơi đúng vào vị trí mấu chốt của cuộc dằng co giữa đối cực hai đại khối, thì dễ bị đem thí. Nước Việt Nam ở trong trường hợp như một vị trí mấu chốt quốc tế, lại quá nhược tiểu nên luôn là một con tốt không thể qua sông. Để sống được với công đồng Nhân loại ngày nay mà thiếu Trai hùng Gái đảm thì thật khó vươn lên.

#### d.- Trật tự Quốc tế

Dân chủ và Độc tài, Tự do ( Thế giới Tự do ) và Nô lệ ( Thế giới CS ) là cặp đối cực, hai bên vừa đấu tranh với nhau vừa hợp tác với nhau ( tương tác ) để làm ăn cho có lợi và đồng thời giữ cân hòa bình tương đối mà bảo vệ quyền lợi.

Trong công việc làm ăn trên thế giới thì **Thị trường chung** và **Đạo trường chung** cũng là cặp đối cực. Tinh thần của Đạo trường chung là Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền mà cơ quan cầm chịch là Tổ chức Liên hợp quốc. Đây là đường lối “ Tòng cách: Đi theo mà sửa đổi nhau “ không phân biệt bạn thù, cứ làm ăn với nhau theo Tiêu chuẩn chung mà biến đổi nhau.

Do đó, trong Thế giới lúc nào cũng có hai cực để tương tác với nhau trong mọi sinh hoạt, lúc trước là Liên Xô Trung cộng và chư hầu một bên, Hoa Kỳ và các nước Đông Minh trong thế giới Tự do một bên, Khi Liên Xô và Đông Âu sụp đổ thì Hoa kỳ giúp Trung cộng tạo ra đối cực mới để làm đối tác cân xứng làm ăn với nhau, đây là cách làm ăn mới không ăn cướp như Đế quốc thực dân và CS, và kìm hãm không cho đối cực khác gây chiến tranh. Vì Hoa Kỳ còn mạnh quá chưa có đối cực nào tương xứng và nhất là Tinh thần Dung hợp chưa được cân xứng để lập thế quân bình động cho Thế giới, nên Hoà bình chưa được ổn định một cách linh động.

**Những cơ chế và sinh hoạt như trên là đúng theo tinh thần Dịch lý, tức là lối Thuần với Thiên lý, cũng là lối sinh hoạt Dân chủ. Lối sinh hoạt này hai bên phải biết chấp nhận khác biệt của nhau, dựa vào tinh thần Đạo lý mà chung tranh biện cho tới cùng, để tìm ra một giải pháp nằm đầu dây giữa hai bên để có lợi chung cho đất nước, chứ không dành hơn thua cá nhân, phe nhóm, cách đó Tổ tiên chúng ta gọi là « Chấp kỳ Lương đoan : giữ được cả hai đầu mối », không bên nào dành hết, nên cũng « Phải Người phải Ta »**

Tóm lại nơi đất nước Hoa Kỳ có vô số tinh hoa cho chúng ta học hỏi, nhưng phải là những thứ hợp với nội tạng của Dân tộc chúng ta, chúng ta quen ăn cơm, chưa quen dùng hamburger, nhưng chúng ta nên học tinh thần tiện dụng của món ăn Hamburger giúp tiện lợi trong việc « ăn nên làm ra », được lấy làm ví dụ ; không chỉ có món hamburger mà tất cả mọi lãnh vực khác đều phải biết chọn lọc lấy cái tinh hoa hợp với khẩu vị Việt Nam. Đây là việc khó khăn và lâu dài, miễn là kiên trì thì tới đích. Không những học tinh hoa nơi Hoa kỳ mà bất cứ nơi đâu chúng ta tìm kiếm được để vun cho cái Gốc Việt Nam được vững mạnh thì cái Ngọn mới đơm nhiều hoa trái, nhất định không học một cách tùy tiện và nô lệ.

#### E.- Kết luận: Lối thoát rộng thênh thang, nhưng đầy chướng ngại vật

Con đường Kiệt do CSVN gây ra những khó khăn không riêng cho CSVN, vì « vì Con đại Cái mang » nên toàn dân Việt Nam cũng phải gánh chịu. Chúng ta đang tìm về con Đường thông suốt

rộng thênh thang, đó là con đường « Tự do, Dân chủ và Nhân quyền », đó là những yếu tố nền tảng của chế độ Dân chủ.

Tuy trên bước đường xây dựng Dân chủ đầy chông gai, có vô vàn trở ngại, đòi hỏi nhiều công phu, nhưng chúng ta cũng đã có những thuận lợi nền tảng :

Việc tiên quyết là chúng ta phải **tập hợp cho được những Trai Hùng Gái đảm** có khả năng Tự Chủ, Tự Lực, Tự Cường để cùng nhau bắt đầu mọi việc. Nay các thanh niên non trẻ đã lắng nghe lời rêu gọi của Non Sông, Đây là một Ôn phúc lớn cho Dân tộc. Chúng ta phải nuôi dưỡng nâng nịu lấy mạch sống đó.

Ngày nay đã có **Kinh nghiệm của các nước Tây cũng như Đông dẫn đường trên đại lộ Dân chủ**, miễn là chúng ta biết học hỏi thấu tóm cho được tinh hoa của họ sao cho phù hợp với con Người và hoàn cảnh nước nhà thì mới đắc dụng. Có làm được như thế chúng ta mới rút ngắn được thời gian dựng nước.

Chúng ta đã có **Gốc Tỏ Tiên xưa**, tuy đã lãng quên, nhưng nó còn âm i trong huyết quản dân Việt, **cứ xem tinh thần các Thanh niên non trẻ yêu nước ngày nay, họ đã bị nhồi sọ trong chế độ CHXHCN mà không bị ô nhiễm thì nhận rõ. Mao trạch Đông đã dùng phương pháp Tây nã để mong tẩy xóa Nhân tính, nhưng đã thất bại, đó là Thiên tính phú bẩm nơi con người, gặp khi bị đè nén thì nếp xuống, chỉ cần biết khơi nguồn và nuôi dưỡng nguồn Tình Lý trong thể hệ trẻ cho ngày một lớn lên thì toàn dân có đủ Nội lực vươn lên.**

Mặt khác Dân tộc chúng ta đã có **hàng triệu con cháu rải khắp các nước văn minh trên thế giới, họ đã thủ đắc được những tinh hoa mọi ngành**, nếu chúng ta thiết lập được một chế độ Dân chủ biết cách giải phóng con người toàn diện để phụng sự con người thì tất cả con cái Việt tứ phương đều hăng hái tuôn về quê xây dựng đất nước, như thế thì ngày làm cho đất nước phồn vinh sẽ không xa, con cháu chúng ta tất sẽ được ấm no hạnh phúc, Việt Nam có thể sánh vai cùng với các quốc gia văn minh trên thế giới, nhất là rửa được mối nhục ngàn đời của quốc gia do những con cái hoang đàng khắp nơi tạo nên! Ở nơi nào cũng có số người Việt Nam bêu xấu quốc gia, làm mờ nhạt phần nào hình ảnh những cháu con làm vẻ vang Dân Việt, đây cũng là điều thật đáng cho chúng ta quan tâm!

Trong khi đấu tranh để dẹp chế độ độc tài CSVN để xây dựng chế độ Dân chủ, chúng ta không thể quên việc **Phá hoại và Xây dựng luôn phải đi đôi**, nên phải đồng thời chuẩn bị Quốc kế dân sinh cho sẵn sàng để không bị vấp ngã như các cuộc cách mạng hoà lải hiện nay. Mặt khác **công trình nào cũng phải có chương trình kế hoạch đàng hoàng**, chứ cứ làm bừa, không tính toán đủ, tất không những sẽ gặp nhiều bế tắc khó vượt qua mà còn uổng công.

Việc khẩn cấp là **Động bào hải ngoại, nhất là trong nước mỗi người một sáng kiến, một hành động cụ thể, mỗi Tổ chức một kế hoạch để thực hiện, các Tôn giáo cùng Tri thức có một Chủ trương chung để dẫn đường**, tất cả phải tìm mọi cách để yểm trợ mọi thứ có thể được, giúp một cách tích cực cho phong trào Dân chủ trong nước ngày một lớn lên, thì tất không những giải thoát Quốc nạn, mà ngày thành công cũng không xa.

Việc cứu nước và dựng nước là việc vô cùng to lớn, tất phải gặp trăm ngàn khó khăn, cần **phải có sự tiếp sức của mọi người dân, mọi thành phần Dân tộc, nhất là thành phần Lãnh đạo Tôn giáo và**

*Trí thức, cầu Xin On Trên và Hồn Thiêng Sông Núi soi sáng độ trì và ban sức mạnh cho chúng ta vươn lên làm Người Nhân chủ mà Cứu nước và Dựng nước.*

*Chúng tôi chỉ học hỏi về Văn hoá Dân tộc, mà không chuyên môn về Luật pháp và Chính trị, nếu bài viết có điều sai lầm xin quý vị chỉ điểm cho để sửa chữa lại, Đa tạ.*

*Hy vọng thay!*



## QUỐC KỶ & TINH THẦN DÂN TỘC

### A.- Ngọn cờ Quốc gia

*Ngọn cờ là lá cờ được treo cao ( ngang trên Ngọn cây ) để cho con dân cả nước đều quan chiêm được, lá cờ Quốc gia gọi là Quốc kỳ. Quốc kỳ là Biểu tượng của Quốc gia hay là Tinh thần của một Dân tộc, nên cũng mang theo Tinh thần đoàn kết Quốc gia, vì có mang theo Hồn Thiêng Sông Núi, hay Hồn Nước.*

*Tiếng Anh Lá Cờ gọi là Flag.*

*“ Flag : A piece of cloth, varying in size, shape, color and design, usually attached of one edge to a staff or cord and used as the symbol of Nation, State or Organization as a means of signaling , etc... ensign; standard; banner; pennant.*

*Cờ là một miếng vải có kích thước, hình dáng, màu sắc, kiểu mẫu khác nhau, thường được treo vào một cái cột bằng cái dây, và được dùng như là Biểu tượng của một Quốc gia, Tiểu bang hay một Tổ chức, lá cờ được xem như là phương tiện báo hiệu một Biểu hiệu, Cờ hiệu, Phướn, Cờ đuôi leo.. . “*

*Đối với một Quốc gia thì Quốc kỳ là Biểu tượng của Tinh thần Quốc gia. Với Tinh thần Quốc gia, mọi Công dân của Đất Nước đều Quy tụ dưới lá Cờ để cùng nhau chung Lòng chung Trí và góp Sức xây dựng và bảo vệ Đất nước.*

*Đất nước chúng ta đã trải qua gần 5000 năm, trong thời kỳ Bắc thuộc thì không có Quốc kỳ, nhưng từ Thời Viêm Đế đã có Quốc kỳ, và kể từ thời Hai Bà Trưng trở đi mỗi triều đại đều có một lá cờ mang Tinh thần Dân tộc theo quan niệm của triều đại đó về công việc Dựng và Giữ Nước.*

*Chúng tôi không đề cập đến Quốc Kỳ qua các triều đại, mà chỉ bàn về **Tinh thần của lá “ Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ “ qua Tinh thần Dịch lý của Tổ tiên Việt.***

*Tinh thần này là Tinh thần Tự Chủ, Tự Lực, Tự Cường. Tinh thần này đã thấm sâu vào trong huyết quản Dân tộc Việt, tuy bị giam hãm trong cảnh “ Cái khó bó cái khôn “ do bị trị và bị đàn áp và bóc lột lâu ngày, nên lần lần mất ý thức, nhưng tinh thần Quốc gia vẫn âm ỉ trong huyết quản Dân tộc Việt, nhờ đó mà một nước nhỏ sống cạnh một nước Tàu Khổng lồ Tham tàn và Cường bạo suốt hơn 4 ngàn năm mà Tàu vẫn không làm sao khuất phục nổi. Tàu đã cai trị hơn 1000 năm và 7, 8 lần đem đại quân qua đánh chiếm nhưng đều bị một nước nhược tiểu đánh cho bại nhục. Cái khổng lồ của Tàu là do sự cướp bóc mọi thứ của đại chúng Việt mà có: 70% -90% dân Tàu cũng như Đất đai đều thuộc Đại chúng Việt, cách chế tạo giấy, cách luyện Đồng và Sắt, nhất là Văn hoá đều thuộc đại chúng Việt. Người Tàu có công cướp lấy, công thức hóa Văn hoá Việt thành Kinh Điển, nhưng sau*

đó lại xen dậm tính chất bạo động theo khẩu vị của nếp sống Du mục làm cho nền Văn hoá Vương đạo của chúng Việt thành thứ Hán Nho Bá đạo, thứ Nho chuộng bạo lực gây chiến tranh và bành trướng để cướp bóc. Cứ đọc lịch sử của Tàu và Việt cũng như nhìn vào bản đồ Lưỡi Bò 9 khúc thì biết cái tham tàn và Cường bạo của Đại Hán đến nhường nào! Lối sống Tham tàn và Cường bạo để “ Dĩ Cường lãng Nhược “ của các nhà cầm quyền Tàu từ Hiên Viện Hoàng đế tới nay ngày một thâm hiểm.

## B.- Truyền thống Tinh thần dân tộc

Tinh thần truyền thống của Dân tộc Việt là tinh thần được lưu truyền từ thời khai sinh Dân tộc của nền Văn hoá Nông nghiệp đến nay. Có vượt qua giai đoạn Tần, Hán, tới Tam Hoàng Ngũ Đế và lên tới mãi tới thời Văn hoá Hoà Bình, mới tìm ra cái Gốc Văn hoá Việt, vì thời đó là thời Lý trí chưa phát triển, Trục giác con người còn mạnh, lại nhờ chuyên làm nghề Nông, luôn quan chiêm thời tiết để gieo trồng, nên Tổ tiên Việt đã cảm nghiệm được Thiên lý, mà Thiên lý tức là Dịch lý cũng là cội nguồn của Văn hoá Việt. Nền Văn hoá được các nhân vật Văn hoá sáng tạo ra, có đi vào giai đoạn Huyền sử này mới nhận ra được nguồn Gốc Văn hoá. Do người Tàu đánh cắp bằng cách xuyên tạc cao sửa, rồi lần lần đem các nhân vật Văn hoá vào thời Tiên sử của họ, do đó ngày xưa người ta cứ tin rằng những nhân vật như Bàn Cổ, Phục Hy, Nữ Oa, Toại Nhân, Thần nông, Hữu sào, Nghiêu Thuấn. . . đều là của Tàu, mà không nhận ra đó là những nhân vật Văn hoá thuộc Huyền sử của nền Nông nghiệp. Khi thôn tính hầu hết đại chúng Việt người Tàu mới lần lượt đem các nhân vật thời sáng tạo Văn hoá vào Sử của mình, rồi tự xưng nước mình là Trung Hoa, người dòng Hoa ( Gốc văn hoá Du mục ) ở giữa Tứ Di, tự phong là Hoa Hạ, là giống người Hoa sang trong, còn các chủng của Việt tộc ở xung quanh thì gán cho là Tứ Di. Tứ Di là bốn chủng được gán cho là mọi rợ: Bắc Dịch, Nam Man, Đông Di, Tây Nhung.

Nhưng mọi thứ Tinh hoa sang trọng của Văn hoá Thiên triều đều là của ăn cướp của Tứ Di. Đã gian mà không ngoan, Ăn vụng xong nhưng Chùi miệng không sạch, nên ngày nay con cháu Việt tộc mới có bằng chứng để tìm ra dấu vết, vì phải gặm nhấm lần lần, nên những nhân vật Văn hoá được đem vào Sử Tàu càng về trước lại đem muộ về sau, như Bàn Cổ.

Do nếp sống của hai nền Văn hoá khác nhau, mà Tàu và Việt có Truyền thống khác nhau:

Nếp sống Khoan nhu của nền **Văn hoá Nông nghiệp** của đại chúng Việt có Truyền thống “ **Chí Nhân và Đại Nghĩa**”, còn Nếp sống Bạo lực của nền **Văn hoá Du mục** của Tàu có Truyền thống “**Tham tàn và Cường bạo**“, nên **các nhà cầm quyền Tàu** luôn gây chiến tranh bành trướng mà ăn cướp, điểm này cho chúng ta thấy rõ CS Quốc Tế cũng như các nhà cầm quyền Tàu xưa nay hầu hết đều theo nếp sống Du mục. Chẳng cần phải tìm về nguồn Gốc Văn hoá xa xôi, phải tốn nhiều Công phu, chúng ta cứ nhìn vào Lịch sử Việt và Tàu thì đã nhận ra bản chất Tham Bạo của các nhà cầm quyền Tàu xưa nay!

Một bên Dòng Việt thì “ **Khoan nhu dĩ giao, bất báo vô đạo . . .** “, còn bên Kia Dòng Du mục thì rõ ràng “ **Dĩ Cường lãng Nhược** “ xưa nay!

## I.- Tinh thần Dựng nước của Vua Hùng

Vua Hùng là Truyền Nhân của nền Văn hoá Hoà bình, Vì Mẹ Tiên của Vua Hùng là hình ảnh Mẹ Chim hóa Tiên ( Vũ hoá ) và Cha Rồng là hình ảnh của Xà hoá Rồng ( hóa Long ) qua các Thao thiết từ nền Văn hoá Hoà bình tại Thái Bình Dương.

**Đó là Tam cương: Nhân, Trí, Dũng:**

**Mẹ Tiên Âu Cơ : Non Nhân**  
**Cha Rồng Lạc Long: Nước Trí**  
**Con Hùng Vương của Mẹ Nhân Cha Trí: Hùng Cường hay Dũng**

**Quốc gia Việt Nam được xây dựng trên Ba Biểu tượng Lập quốc : Nhân, Trí, Dũng hay Tinh thần Quốc gia Dân tộc, hay Hồn Thiêng Sông Núi trên.**

**II.-Tinh thần Phục quốc của Gái đảm Hai Bà**

Sau hơn 1000 ngàn năm nô lệ, tinh thần Dân tộc Việt bắt đầu được dâng cao trong cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng,

Năm 41, hai vị anh thư Trưng Trắc và Trưng Nhị là hai người Nữ đầu tiên nổi lên chống sự bạo tàn của nhà Hán, cũng là người đầu tiên đã huy động được lực lượng lớn của dân tộc, trong thời gian ngắn đã tiêu diệt được 65 thành rồi lên ngôi vua ở đất Mê Linh.

Trước khi ra quân, Trưng Trắc đã khuyến dụ Trưng Nhị giúp mình và cho ra Hịch để khuyến dụ ba quân:

**1.- Trưng Trắc kêu gọi Trưng Nhị**

Em ơi! Đứng cùng Chị  
**Thù riêng mà Nghĩa chung**  
 Một trận đuổi Tô Định  
**Quân Tàu đuổi chạy cong**  
 Lĩnh Nam bảy mươi phân  
 Mặc sức ta vẫy vùng ( ? )

**2.- Hịch ra quân của Hai Bà:**

“ Một xin rửa sạch thù nhà,  
**Hai xin nổi nghiệp xưa vua Hùng**  
 Ba kéo oan ức lòng chồng,  
**Bốn xin vền vẹn sở công lệnh này “**

*Đây là Tinh thần Gái Đảm đầu tiên của thế giới thuộc thế kỷ thứ nhất*

**III.- Tinh thần Nữ kiệt Nhụy Kiều Tướng quân**

Lúc 23 tuổi, cùng Anh là Triệu Quốc Đạt dựng cờ khởi nghĩa, đánh đuổi quân nhà Ngô, Triệu Trinh nương xưng là Nhụy Kiều tướng quân đã đồng dạc tuyên bố:

**“ Ta muốn cỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá kình ở biển khơi, đánh đuổi quân Ngô, dành lại giang sơn, cỡi ách nô lệ, chứ tôi không chịu khom lưng làm tì thiếp người ta “.**

*Đây là một Nữ kiệt Quốc gia của Con Hồng Cháu Lạc.*

**Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà và Nhụy Kiều tướng quân tuy không thành, nhưng đã hâm nóng Tinh thần cứu nước của Dân tộc qua dòng lịch sử.**

#### **IV.-Tinh thần Trai hùng thời Tiền Lê ( 930 – 956 )**

##### **1.- Lê Đại Hành nêu cao Tinh thần Độc lập**

*Nghe tin Đinh Tiên Hoàng bị giết, Quân Tống đem quân hai mặt sang đánh nước ta, tướng Hầu Nhân Bảo và Tôn Toàn Hưng dẫn quân đi đường bộ ngả Lạng Sơn . Lưu Trùng dẫn thủy quân qua lối Bạch Đằng . Vua Lê Đại Hành sai tướng Phạm Cư Lượng đem quân ngăn giặc đường Lạng Sơn, còn nhà vua đem binh thuyền ngăn chặn ở sông Bạch Đằng. Khi Hầu Nhân Bảo tới Chi Lăng, Lạng Sơn, mắc mưu bị bắt và bị giết , quá nửa quân giặc bị giết.*

##### **2.- Ngô Quyền với sáng kiến diệt giặc ở trận Bạch Đằng**

*Kiều Công Tiễn bị Ngô Quyền đánh chạy qua Tàu cầu cứu quân Nam Hán, vua Nam Hán sai Hoàng Thao sang đánh Ngô Quyền. Ngô Quyền sai người đóng cọc nhọn dưới lòng sông Bạch Đằng, đợi quân Hoàng Thao tới, nhân lúc nước thủy triều lên, cho quân ra khiêu chiến. Bị dữ chiến, quân Nam Hán đuổi đánh. Lúc nước thủy triều bắt đầu xuống, Ngô Quyền hời quân đánh ập lại, quân Nam Hán thua chạy, bị cọc nhọn đâm thủng thuyền, quân sĩ chết nhiều vô kể. Hoàng Thao bị Ngô Quyền bắt được và đem giết đi. Đây là một sáng kiến biết dựa vào Thiên thời và Địa lợi để thắng giặc. Lưu Trùng đi đường thủy nghe tin Hầu Nhân Bảo bị thua, vội vàng kéo quân rút lui . Vua nhà Tống đành phải phong cho vua Lê là Giao Chỉ Quận vương.*

*Các trận chiến thắng này nâng cao Tinh thần Độc lập Tự chủ của Dân tộc.*

#### **V.- Tinh thần Bất khuất của Nhà Lý**

*Đến đời nhà Lý, khi tử chiến với quân nhà Tống tại sông Như Nguyệt. Trương Hống và Trương Hát vào đền ven Sông Như Nguyệt đọc bài Tuyên ngôn độc lập của tướng Lý Thường Kiệt để nâng cao tinh thần binh sĩ:*

“Nam quốc sơn hà Nam đế cư  
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư  
Như hà nghịch lộ lai xâm phạm  
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư “.

##### **Tạm dịch :**

Đất nước Nam, vua Nam ở  
Đạo lý này, định sẵn ở sách Trời  
Nếu cứ tìm đường qua cướp bóc  
Lũ bay chuốc thảm bại mà thôi!

*Tinh thần “ Nam quốc Sơn Hà Nam đế cư “ giúp nhà Lý dánh cho quân nhà Tống những đòn bại nhục. Không những thế nhà Lý còn đem quân sang đánh Châu Ung châu Liêm để diệt tiềm năng gây chiến của Tàu.*

#### **VI.- Dũng khí của Nhà Trần**

*Khi quân Mông Cổ chiếm thành Thăng Long, cướp phá giết cả nam phụ lão ấu trong thành, vua Thái Tôn hội ý kiến bá quan, Trần Thủ Độ đã nói : “ Đầu tôi chưa rơi xuống thì xin Bệ hạ đừng*

**lo**

“.

### **Chiến lược giữ Nước của Đức Trần Hưng Đạo**

*( Thái sư, Thượng Phụ, Thượng Quốc công, Bình Bắc đại Nguyên soái, Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn )*

Hung Đạo đại vương là danh tướng đệ nhất nước Nam. Khi ngài lâm bệnh, vua Anh Tôn đến thăm, thấy ngài bệnh nặng, mới hỏi rằng:

**“ Thượng Phụ một mai khuất núi, phỏng có quân Bắc kéo sang thì làm thế nào ?**

Hung Đạo vương tâu rằng:



“ Nước ta thuở xưa, Triệu Võ vương dựng nghiệp, Hán đế đem quân đến đánh. Võ vương sai dân đốt sạch đồng áng, không để lương thảo cho giặc chiếm được ( 1 ), rồi đem quân sang Châu Khâm, Liêm đánh quận Trường Sa, dùng đoản binh mà đánh được ( 2 ). Đến đời Đinh Lê nhiều người hiền tướng giúp đỡ, bấy giờ nước Nam đang cường, vua tôi đồng lòng, bụng dân phấn chấn, mà bên Tàu đang lúc suy nhược, cho nên ta đắp thành Bình Lộ ( thuộc Thái Nguyên ) phá được quân nhà Tống, đó là một thời ( 3 ). Đến đời nhà Lý, quân Tống sang xâm lấn, Lý đế sai Lý Thường Kiệt đánh mặt Khâm Liêm, dồn đến Mai Lĩnh, quân hùng, tướng dũng, đó là có thể đánh được ( 4 ).

Kể đến bản triều, giặc Nguyên kéo đến vây bọc 4 bề, may được vua tôi đồng lòng, anh em hoà mục, cả nước đầu sức mà đánh, mới bắt được tướng kia, cũng là lòng trời giúp ta mới được thế ( 5 ). Đại đế kể kia cậy có tráng trận, mà ta thì cậy có đoản binh, lấy Đoản chống với Trường, phép dùng binh thường phải thế, còn như khi giặc kéo đến âm âm như gió như lửa, thế ấy lại dễ chống ( 6 ). Nếu nó dùng cách dần dà như tầm ăn lá dâu, thông thả mà không ham của dân, không cần lấy mau việc, thế ấy mới khó trị, thì ta nên dùng tướng giỏi, liệu xem quyền biến, ví như đánh cờ, tùy cơ ứng biến, dùng binh phải đồng lòng như cha con một nhà , thì mới có thể đánh được, cách ấy phải trị lúc bình, thì khoan sức với dân, để làm kế sâu rễ bén gốc, đó là cái thuật giữ nước hay hơn cả. ( 7 ). Vua Anh Tôn chịu lời ấy là phải.

*Trong 60 năm Nhà Trần đã ba lần đã đánh cho thảm bại đội quân Mông cổ, đội kỹ mã đã cày nát các quốc gia khác từ Tây qua Đông . Những Cuộc chiến thắng này làm cho tướng bách chiến bách thắng Hốt Tất Liệt kêu Trời mà than !*

### **VII.- Tinh thần kiên trì và mưu lược của nhà Hậu Lê**

*Cuộc Trường kỳ kháng chiến của Vua Lê Thái Tổ kéo dài 10 năm, khi đánh cho quân nhà Minh thảm bại, Vua Lê đã bỏ cáo cho toàn dân cuộc chiến đấu chính nghĩa của Dân tộc, nhờ Chiến lược và Chiến thuật thần kỳ của Vua Lê và mưu thần Nguyễn Trãi.*

#### **1.- Chiến lược**

*Cụ Nguyễn Trãi đã tóm tắt trong hai câu tuyệt vời trong Bình Ngô đại cáo:*

**Lấy Đại Nghĩa đề thắng Tham tàn  
Đem Chí Nhân mà thay Cường bạo**

#### **2.- Chiến thuật**

**Dĩ Nhu thắng Cường, dĩ Nhược thắng Cường.  
(Để chống với Tàu: “ Dĩ Cường lãng Nhược “**

*Các câu trên đã tóm tắt được tinh hoa của nền Văn hoá Thái hòa Việt. Qua việc đối xử đại lượng với bại quân của Nhà Minh thì thấy rõ được tinh thần Chí Nhân và Đại Nghĩa của Dân tộc.*

### VIII.- Tinh thần « Tóc chiến tóc thẳng » của nhà Nguyễn Tây Sơn

**Trung Quang** là biệt hiệu của Si Vưu, lãnh tụ nền Văn hoá Nông nghiệp, bị Hiên Viên lãnh tụ Du mục của nòi Hoa Hán đánh bại tại Trác Lộc. Nguyễn Huệ lấy biệt hiệu ngược lại là **Quang Trung** có ý lật lại thế cờ, đánh lấy lại Lưỡng Việt tức là Lưỡng Quảng. Chiến thuật của Ngài là “ **Tóc chiến tóc thẳng**”. Ngài sáng tác khúc nhạc “ Đánh, đánh, đánh “, cho quân sĩ hát cùng đánh Trống Đồng dậy đất vang trời để thúc quân“. Từ đèo Tam Điệp kéo thẳng ra Thăng Long, vừa đi vừa ca hát rục rủa đầu tranh, bài hát chỉ có 4 câu:

“ **Đánh cho để tóc dài, đánh cho để răng đen  
Đánh cho nó chích luân bất phản  
Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn  
Đánh cho sử tri Nam quốc Nam quốc anh hùng tri hữu chủ.**”

Nghĩa là :

Đánh để bảo tồn văn hoá: Đầu để tóc dài, răng nhuộm đen. Người Tàu Mãn Thanh thống trị để tóc bím đuôi sam, người Tàu không ăn trà để răng trắng.

Đánh cho cỗ xe trận của nó tan tành mất cả bánh xe không về nước được.

Đánh cho nó một mảnh giáp không còn.

Đánh cho lịch sử biết rằng nước Việt Nam anh hùng có chủ.

Để giữ vững Đất nước, không biết bao nhiêu Trai hùng Gái đảm đã hy hiến thân tâm cho Quốc gia, đây chỉ là một vài sự kiện nổi bật trong nếp sống Bất khuất của dân tộc Nhược tiểu Việt, do luôn duy trì được Tinh thần Tự Chủ. Tự Lực, Tự Cường của Trai hùng Gái đảm mà viết nên những trang sử vẻ vang.

Nhờ Tính chất Thái hoà của nếp sống Văn hoá Khoan nhu, nên Tổ tiên luôn coi trọng Tinh Thần “ Dĩ Hoà vi quý “, không những đối với Đồng bào mà ngay đối với kẻ thù truyền kiếp. Khi đánh bại xong Vua lại cho Sứ qua Tàu triều cống. Đây không là cái Hòa khiếp nhược, mà là cái Hòa của Dũng lực ( Nghĩa khí cho Dũng ) sau khi đã có bùa phép chớp nhoáng làm đổ ván kẻ thù trong mỗi trận đại chiến vừa qua, với chủ ý là không đẩy kẻ thù vào chân tường, mà chỉ là cú răn đe nhẹ nhàng nhưng sâu kín để cảnh cáo kẻ thù Tham tàn đừng quen thói “ Dĩ Cường lãng Nhược: Cá lớn nuốt Cá bé “ “ mà chắm dứt Xâm lược cũng như Tàn thực, hầu cho Đồng bào mình được yên thân. Thế nhưng,” Thói nào Tật nấy “ vẫn không bỏ được, cho đến nay đã hơn 4 ngàn năm kể từ Thuỷ Tổ Hiên Viên Hoàng đế, các lãnh tụ Du mục đã khởi đầu cướp bóc để lập nên nước Tàu khổng lồ, các nhà cầm quyền Tàu kế thừa cứ vẫn cứ một mực âm mưu bành trướng!

**Những gương sáng Lịch sử điển hình trên là tinh thần Bất khuất của Dân tộc.**

### IX.- Tinh thần Dân tộc bùng lên lụi xuống vào năm 1945

Khi Nhật đảo chánh Pháp, rồi Nhật đầu hàng Đồng Minh, nhân Dân ta vùng lên trong Mặt Trận lừa đảo Việt Minh, những Trai hùng Gái đảm thuộc thành phần Trí thức, Địa chủ và Phú nông cùng Nhân dân vùng lên dành Độc lập. Khi đã dành được Độc lập Đảng CSVN âm thầm làm tội đòi cho Tàu cộng, tiêu diệt lần thành phần tinh hoa của Dân tộc cũng như phá tan Thượng tầng kiến trúc và Hạ tầng cơ sở của Việt Nam, giúp Tàu cộng tam thực lần lần nước Việt Nam cho Tàu đưa Dân tộc Việt Nam vào trong Nô lệ. Qua bao năm bôn ba hải ngoại, Hồ Chi Minh đã thâm nhập được thói lưu manh đại Bịp của CS Quốc tế nhất là của Tàu, lãnh đạo đảng CSVN đã theo lối đại Bịp lừa

Nhân dân thiết lập chế độ Độc tài, ngô lên đầu Dân tộc mà giết để cướp, mặt khác dâng nước cho Tàu. Ngày nay chuột CSVN đã chạy cùng sào, tội hại Dân bán nước đã tràn ngập, không thể nào lừa gạt được một ai nữa, toàn dân từ thành phần Cột trụ Công Nông của đảng cũng nổi lên cùng toàn dân chống chế độ bạo tàn, một số đảng viên CSVN nhận ra bộ mặt phản nước của đảng đã quay về cùng Dân tộc, các tổ chức Quốc tế hàng ngày kết án CSVN vi phạm trầm trọng Nhân quyền, đảng CSVN đang từ bề thọ địch, chính một số kẻ thù gian ác bán nước cũng đang bị lương tâm đang dày xéo. Chúng ta không thể trông chờ sung rụng, mà cần phải đổi mới con Người và mọi sự mới vùng lên được.

### **X.- Tinh thần suy thoái**

Sau khi bị Tàu đô hộ hơn 1000 năm và 7, 8 trận đại chiến, Dân tộc Việt Nam lâm vào cảnh “ Cái khó bó cái khôn “, nên Dân khí bị suy sụp. Đến thời nhà Hậu Lê và nhà Nguyễn Tây Sơn, sức sống Dân tộc lại bùng mạnh lên, sau đó lại lụi dần.

Tiếp theo sự cai trị của Pháp gần 100 năm, khi tiếp xúc với Văn minh sáng loà của Tây phương, một mặt làm cho các lớp trí thức tỉnh ngộ, mới tìm cách học hỏi văn hoá Tây phương tìm đường cứu nước. Mặt khác vì thấy Văn minh Tây phương rực rỡ sáng láng quá, nên nhanh chóng chối bỏ văn hoá cho là quê mùa lạc hậu của Cha Ông, do đó mà cùng nhau thân nhiên ngày càng xa lánh Gốc Dân tộc, để đi học Tinh hoa của người ngoài. Nhưng khôn thấy, cái Gốc Văn hoá Việt đã được di truyền trong huyết quản Dân quê Việt lại không thấy, mà chỉ thấy cái bộ mặt quê mùa lạc hậu của Hán Nho, nên khinh khi Tổ tiên, coi thường Đồng bào, mà tôn thờ Văn minh Tây phương. Thế là bỏ mất gốc Tinh hoa Văn hoá Việt, nhưng lại học được cái Văn hoá Duy Lý cùng Văn chương lãng mạn, nhất là Cá nhân Chủ nghĩa phóng túng, đưa Hồn ra khỏi con Người và Dân tộc, mà mơ màng ru ngủ với Gió Mây, nên gây cảnh phân hoá trầm trọng. Pháp nhận thấy tinh thần hùng dũng của Dân tộc Việt bắt nguồn từ Nho giáo, xin đừng làm với Hán Nho, nên người Pháp đã cổ võ truyền bá Quốc ngữ thật nhanh, mục đích là cắt đứt nguồn Gốc Văn hoá cha ông nơi Nho mà theo Tây, nhóm Tự Lực Văn đoàn đã có công đã phá tình trạng Quê mùa Lạc hậu nơi các hào lý thôn quê, họ bài xích Nho giáo, mà không hiểu có nhiều thứ Nho, mà thứ Nho trong huyết quản Việt là Vương đạo, còn thứ họ đã phá là bá đạo, nên các trí thức mới một mặt khinh khi nhà quê – nơi phát sinh nguồn mạch của tình cảm – khi xa rời nguồn Tinh Cảm thì con người trở nên Duy Lý, mất yếu tố kết hợp từ cái Tâm, Tâm Tinh, Tâm Tình, Nhân Tâm, Khi mà “ Tâm bất tại yên, Thực bất Kiến, Thỉnh bất Văn, Thực bất tri kỳ Vị “, vì bỏ Gốc, khinh khi Gốc, nên phần đông tất nhiên ở Ngoài và ở Trên Dân tộc. Đặc biệt là CSVN lại đi rước thứ độc dược thế kỷ 20 là thứ độc hại nhất của nền Văn hoá Tây phương, vì không nhận ra Ba cái tai họa Tây phương cống hiến cho Nhân loại là chế độ Nô lệ, Đế quốc Thực dân và CS, Bản chất của họ đều là Bạo động thuộc nền Văn hoá Du mục.

Đã 80 năm, mà các trí thức Việt Nam chỉ học được cái Ngọn của nền Văn minh vật chất, mà không nhận biết cái Gốc Tinh hoa của Kitô giáo, Hoa kỳ đã biết cách đem Đạo lý Công bằng Bác ái vào Đời mà được phân thịnh như ngày nay.!

Bệnh vong Nhân, vong Bản đưa tới vong Quốc, vong Nô, do đó mà lũ CSVN cùng nhau cào bằng mọi thứ của Quốc gia, thân nhiên bí mật Bán nước không tiếc thương vì chẳng biết gì về nguồn gốc Tổ tiên, nguồn Gốc Văn hoá, nhưng cái miệng con Vẹt VC cứ loa đủ thứ Nhân danh tốt đẹp để lừa dân! Ngày nay Dân tộc Việt Nam chẳng khác nào một Giỏ Cua, khi ở trong giỏ, con nào cũng cho mình là khôn, là đúng, không còn tìm cách chui ra khỏi Giỏ mà chỉ dùng hai càng kìm kẹp nhau để hơn thua cá nhân, quên là tất cả đang dùng hết Tâm Trí để kìm hãm nhau trong cái Giỏ tre, mà quên mất Đại Nghĩa!

## C.- Tinh thần Quốc gia nơi ngọn Cờ

### I.- Ngọn Cờ của Tàu cộng



Ngọn Cờ của Trung cộng có nền màu đỏ, một ngôi sao lớn bên trên Góc Trái và 4 ngôi sao nhỏ châu rìa vòm quanh. Màu đỏ tượng trưng cho Tinh thần Đấu tranh Giai cấp triệt để, còn Ngôi sao lớn là Thiên triều mẫu quốc, với 4 ngôi sao vòm quanh không phải là Tứ Di mà là 4 chư hầu mới cướp được, đó là Tạng, Hồi, Mông, Mãn.

Tinh thần của Ngọn cờ và Tinh thần nhà cầm quyền Tàu rõ ràng là “**Tham Tàn và Cường Bạo**” có nền tảng Bạo lực với Tham, Sâu, Si, các nhà cầm quyền Tàu đa phần chỉ là “**Tổ chức ăn cướp**”.

CSVN dùng lá cờ của Phúc Kiến làm Quốc kỳ của chế độ CHXHCNVN, cũng là lá cờ nền đỏ sao vàng giống như lá cờ Trung cộng, chỉ bó 4 ngôi sao của 4 nước bị cướp được sát nhập vào, từ đó chúng ta nhận ra CSVN đã cam tâm làm nô lệ cho Tàu cộng ngay từ ngày **Cướp nước** “.

Ngọn cờ của Tàu có màu đỏ là màu của đấu tranh, đấu tranh bằng con đường Sắt Máu chuyên chính Vô sản triệt để. Còn ngôi sao 5 cánh là tham vọng của Tàu muốn cướp cả 5 châu.

Ngọn cờ của CSVN Hồ Chí Minh được dùng khi đọc Tuyên ngôn độc lập “**Nô lệ Tàu**” ở Ba đình ngày 2 tháng 9 năm 1945, là lá cờ Nô lệ, đích thị là ngọn cờ Vệ tinh của Tàu cộng.

### II.-Ngọn Cờ Vàng Ba sọc Đỏ



#### 1.- Giải tỏa Ngộ nhận

Để giải thích ý nghĩa của Ngọn Cờ tôi phải dùng đến tinh thần Nho giáo, vì Nho giáo là nền tảng tinh thần của đại chúng Việt, nhất là Việt Nam. Chúng ta nên biết có nhiều thứ Nho, trước hết là Thái Nho được thai nghén ở Thái Bình Dương, tức là nền Văn hoá Hoà Bình, tiếp sau đó là Hoàng Nho đời Tam Hoàng ở Trung Nguyên bên Tàu, tới Nguyên Nho của Khổng Tử, được thuật lại nền Văn hoá Nông nghiệp phương Nam, đến Chu Nho thì Nho giáo được nhiễm vài yếu tố bạo động của Du mục, nhà Tần thì đốt Sách Nho và chôn Nho sĩ. Nhà Hán không dẹp Nho được nên mới lập viện Thạch cù, mời 50 bác sĩ chuyên môn giải thích Kinh Điển để biến Nguyên Nho “**Khoan Nhu** . . “ .,

lấy “Dân vi bàng bản “ , là Nho Vương đạo biến thành Hán Nho Tôn quân, bạo động nên bá đạo, vì “ Dĩ Cường lãng Nhược “

Sau đó có mấy lần phục cổ nhưng Nho vẫn là Hán Nho, món tạp pín lù giữa Vương đạo và Bá đạo, Các nhà Nho của chúng ta cứ ký tụng cả hai, tuy có một số câu rất mâu thuẫn với nhau nhưng không nhận ra, ngày nay chúng ta cứ vịn vào mấy câu bá đạo để chê trách Khổng Tử .

Khổng Tử còn được Trung cộng dùng làm áo khoác Khoan nhu để lừa Thiên hạ, một mặt cho lập nhiều viện và dựng tượng Khổng Tử để đội lốt Cừu, mục đích để che hành động Sài lang mà tiếp tục đại bịp.

Sở dĩ tôi phải trình bày như thế để tránh Ngô nhận, thứ nhất Nho là nền tảng Văn hoá của Việt, trong đó Triết lý Nhân sinh là phần quan trọng, chứ không chỉ có Văn học Nghệ thuật như nhiều người lầm tưởng, Nho này là Việt Nho là Nho đã được gạn đục khơi trong tính chất bá đạo của Hán Nho, chúng tôi sẽ trình bày tiếp sau.

## 2.- Tinh thần của Cờ vàng Ba sọc Đỏ: Ba Biểu tượng, Ba Ý nghĩa

### a.- Lá Cờ là Biểu tượng cho Tinh thần Quốc gia

Biểu tượng là những hình ảnh, những đường nét và màu sắc để tượng trưng cho Tinh thần Dân tộc, mỗi hình ảnh, mỗi đường nét, mỗi màu sắc đều mang một ý nghĩa của Tinh thần Dân tộc. Vì thế cho nên trong mọi cơ quan của Quốc gia đều phải cắm cờ, mỗi buổi sáng phải chào Cờ để luôn nhắc nhở mọi công dân nhất là công chức phải hướng vào Tinh thần nơi ngọn Cờ để quy tụ với nhau trên Tinh thần đó mà sống hoà với nhau để Cứu nước và Dựng nước.

Ba sọc trên lá Cờ là quả đơn đầu tiên tượng trưng cho quả Càn của Kinh Dịch, quả này gồm có ba gạch ngang liền màu đỏ, không đứt đoạn, có hình chữ Nhật, và nền màu vàng.

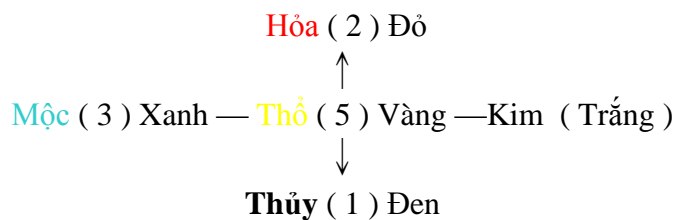
Lá cờ Vàng Ba sọc đỏ có ba biểu tượng, các biểu tượng đó phải thấm tóat được Tinh thần Quốc gia nơi Văn hoá Dân tộc, lá cờ được dùng để nêu cao hầu bảo vệ Hồn Nước.

### b.- Ý nghĩa của Màu vàng

**Biểu tượng thứ nhất là màu vàng.** Ta nên nhớ nguồn gốc Văn hoá Việt là ở Nho giáo. Đây là Việt Nho, thứ Nho đã ăn sâu vào huyết quản của Dân tộc Việt, ngay với lớp trẻ bây giờ, vì mất ý thức nên lâu ngày không còn nhận ra. Nền tảng của Nho là nét Lương nhất hay Tiên Rồng của Kinh Dịch, chứ không ở 64 quẻ mà người Tàu dùng để bốc phê. Tổ tiên chúng ta dùng Đồ hình và Số độ Ngũ hành để tìm ra Dịch lý hay Thiên lý và để giải thích Nội dung Văn hoá.

Ta có thể tìm ta Ý nghĩa của màu vàng trong Bảng Nguyệt Lệnh.qua Số độ của Ngũ hành.

Theo bảng Nguyệt Lệnh thì: Thổ : màu Vàng; Thủy : màu Đen; Hoá : màu Đỏ; Mộc: Màu Xanh lá cây, Kim: màu Trắng.



Ta tìm thấy ý nghĩa của màu Vàng qua Đồ hình Ngũ hành. Ta thấy **Trung cung hành Thổ** có màu vàng, là **giao điểm của 4 hành xung quanh**, nên **Hành Thổ** tượng trưng cho **Thế giới VÔ**, tức là **nguồn Tâm linh phát sinh ra: Nguồn Sống và nguồn Sáng**, là nguồn mà **Nho giáo** gọi là **Nhân, Trí, Kitô giáo** gọi là **Bác ái và Công bằng**, **Phật giáo** gọi là **Tử bi, Trí huệ**. Nói tóm cũng là **Tình, Lý** ( chúng tôi rõ hơn sẽ giải thích ở dưới ).

Do đó mà làm người thì phải Tu thân bằng cách **Quy Tâm** cũng giống như cách hành đều phải xoay quanh **Trung cung Hành Thổ** để tiếp cận với nguồn **Tâm linh** mà trau dồi **Tình Lý**.

**Màu vàng thuộc thế giới Tâm linh, nên cũng có thể tượng trưng cho Trời, Thiên Chúa hay Thượng đế.**

Hán Nho của Tàu tôn ông Vua làm Thiên tử, nên mượn Hoàng bào của Trời mà mặc, gán cho Vua do Ông Trời sai xuống cai trị muôn dân, thì việc con mượn áo cha để thi hành mệnh lệnh Cha Trời thì rất tốt, khi Cha Lành, con Lành thì vẫn tốt, đáng mặc áo màu vàng, nhưng có nhiều Vua bạo ngược cũng mạo nhận là con Trời, mặc áo Cha lành thì là con hoang!.

### c.-Ý nghĩa Màu đỏ

Màu đỏ của phương Nam thuộc Hỏa, tượng trưng cho Viêm phương ( phương Nam ) của Viêm Đế, ( Chữ Viêm gồm ba chữ Hỏa ( 火 ), Tổ ba đời của Thần nông, Thần Nông là Ông Tổ của nền Nông nghiệp cũng là nhân vật văn hoá của chúng Việt ( Yue people ) Hỏa là một Góc của nền Văn hoá Đông Nam, có cơ cấu là 2-3, 5.

Ta có thể dùng khoa học để tìm ra Ý nghĩa của màu Đỏ. Hỏa có màu đỏ như lửa, đó là năng lượng cũng là Ánh sáng.

Theo Louis De Broglie thì ánh sáng được truyền đi vừa theo làn Sóng vừa Hạt. Làn Sóng truyền theo hình Sin, bao quanh dòng photon truyền theo đường Thẳng. Làn Sóng có tính cách bao bọc che chở cho dòng photon, có thể tượng trưng cho nguồn **Tình**, đường thẳng tập của dòng photon tượng trưng cho nguồn **Lý**, đó là **nguồn Sống và nguồn Sáng**, mà **Nho giáo** gọi là **Nhân ái và Lý công chính**, **Kitô giáo** gọi là **Bác ái, Công bằng, Phật giáo** gọi là **Tử bi, Trí huệ**, nói cách bình dân **Hỏa tượng trưng cho lòng Yêu thương bao la và Lễ sống “ phải Người phải Ta “**.

### d.- Ý nghĩa ba nét Ngang

Ba nét ngang là quẻ đơn đầu tiên của kinh Dịch. Nền tảng của Kinh Dịch là nét **Lưỡng nhất** xuyên suốt nền Văn hoá Việt. Nền tảng của Nho giáo là các cặp đối cực của Kinh Dịch. Dịch của Việt được xây dựng trên các cặp đối cực như **Vợ Chồng Tiên Rồng**, **Nho gia tổng quát hóa thành Âm dương**, rồi xây nên các biểu tượng như **Tứ tượng, Bát quái**. . **Ba nét ngang tượng trưng cho Tam Tài: Thiên, Địa, Nhân**. Nét trên tượng trưng cho **Thiên**, nét dưới tượng trưng cho **Địa**, nét giữa tượng trưng cho **Nhân**, nên **Nhân** là kết tinh của **Tinh hoa Thiên Địa**. **Thiên Địa** là cặp đối cực ngược nhau.

Ý nghĩa của ba nét ngang: **Nhân ở giữa mà giữ được thế quân bình giữa Thiên Địa thì giữ được vị thế Tự Chủ, muốn duy trì được vị thế đó thì phải Tự Lực, Tự Cường**, nhờ đó mà có thể đóng vai con **Người Nhân chủ**, có khả năng làm chủ Vận hệ mình, **Gia đình và Đất nước mình**. Con **Người Nhân chủ** được **Tổ tiên** chúng ta gọi là **Trai hùng, Gái đảm**. Nhờ **Trai hùng Gái đảm** sống với **Tam cương Nhân, Tí, Dũng** mà **Tổ tiên** chúng ta không những xây dựng được một giang sơn gấm vóc, mà còn chống được một kẻ thù khổng lồ sát nách triền miên mang tham vọng nuốt chửng Dân tộc chúng ta suốt hơn 4 ngàn năm! Vậy **Tổ tiên** chúng ta có quê mùa lạc hậu không, chúng ta ngày nay đã văn minh tiến bộ thì thử xem lại **Gia đình và Đất nước** chúng ta ra sao?

Chúng ta hãy đọc bài thơ của chí sĩ **Trần Cao Vân** để hiểu con **Người** trong **Tam Tài**:

**Trời Đất sinh Ta có Ý không?**  
 Chưa sinh **Trời, Đất** có **Ta** trong  
**Ta** cùng **Trời, Đất** ba Ngôi sánh  
**Trời, Đất** in **Ta** một chữ **Đồng**  
**Đất** nứt, **Ta** ra, **Trời** chuyển động  
**Ta** thay **Trời**, mở **Đất** mênh mông  
**Trời** che, **Đất** chở, **Ta** thông thả  
**Trời, Đất, Ta** đây, đủ Hóa công  
 Trần Cao Vân

*Đây là bài Vịnh tuyệt vời về vị trí cao cả của Tài Nhân Hoàng, Nhân Hoàng là tinh hoa của Tài Thiên Hoàng và Tài Địa Hoàng. Tài Nhân là Tài Nhân chủ, Tài của Trai hùng Gái đằm.*

*Bài vịnh này cũng tóm tắt được những nét chính của nền Văn hoá Việt.*

*Vì bài hơi dài nên không thể giải thích thêm cũng như viết về công trình « Sắp thế kỷ ' của con Người Bàn Cổ, còn được gọi là Ông Bành Tổ.*

**Vây cờ vàng ba sọc đỏ biểu tượng cho con Người Tư Chủ, tư Lưc, tư Cường, biết Tu thân để trau dồi Tam cương Nhân, Trí, Dũng, biết sống hoà với nhau mà Cứu nước và Xây dựng nước.**

*Trong khi bị Đô hộ, Pháp đã chia Việt Nam ra Ba Kỳ để cho dễ cai trị :Bắc kỳ và Trung kỳ tuy có chính phủ Nam triều, nhưng được đặt dưới quyền Bảo hộ của Pháp, còn Nam kỳ là Thuộc địa. Khi Pháp trao trả Độc lập thì ngọn cờ Vàng Ba sọc được dùng làm Quốc Kỳ, nên Quốc Kỳ còn mang thêm ý nghĩa Thống nhất Quốc gia. Chúng tôi nhớ khi ở miền cực Nam của Việt Nam, tưởng chúng tôi là người Bắc, trẻ con hát gheo : « Bắc Kỳ ăn cá rô cây ăn phải lựu đạn nát thây Bắc Kỳ » , và sau Hiệp Định Genève, một số dân miền Nam gọi người Di cư là dân rau muống.*

#### **D.- Kiểm chứng Tinh thần ngọn Cờ bằng Văn hoá**

*Con cháu Trai Hùng Gái đằm của Hùng vương thuộc nòi Việt có Gốc Nho mà bỏ Nho thì lạc mất Hồn Nước hay Hồn thiêng Sông Núi: Hồn thiêng Sông là Trí ( Cha nướcTrí ), Hồn thiêng Núi là Nhân ( Mẹ Non Nhân ), con ( Hùng cường ) Hùng Vương sống theo Nhân Trí thì trở nên Dũng, thành con người Hùng, nhờ Tam cương Nhân, Trí, Dũng, mới có khả năng Dựng nước và Giữ nước. Vì mạch sống hay Tinh thần Dân tộc từ Nho, nên phải đi vào Nho mới tìm ra Ý nghĩa để kiểm chứng, phần quan trọng của Văn hoá Dân tộc là triết lý Nhân sinh, nên Con Người trở nên vô cùng quan trọng, vì không có con Người có Tư cách và Khả năng thì chẳng làm gì nên thân, nên trước tiên chúng ta phải tìm hiểu cho rõ **quan niệm của Nho về con Người.***

*Tôi xin trích một đoạn đã viết về con Người trong bài “ Nhân quyền và Dân quyền xưa nay “. Nho định nghĩa con Người như sau:*

**“ Nhân giả: Kỳ Thiên Địa chi Đức, Âm Dương chi giao, Quỷ Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí :** Con Người là cái Đức của Trời Đất, là nơi Giao hòa của Âm Dương, là nơi hội tụ của Quỷ Thần, là cái khí tốt đẹp của Ngũ hành “.

*Chúng ta thử tìm hiểu xem sao.*

### I.- Con Người là cái Đức của Trời Đất

Điều này giúp con Người nhận ra vị trí của mình trong vũ trụ: Trước hết con Người là một trong tam Tài: Thiên, Địa, Nhân. Theo Ngũ hành (hình ở trên), ta thấy:

Thiên ( Hỏa :Năng lượng, Tinh thần )



Nhân : Thổ: Thủy + Hỏa giao hòa ( Tinh thần + Vật chất )



Địa ( Thủy : < vạn vật chi nguyên >, Vật chất )

Con Người ( **Nhân** ) là kết tinh của Đức Trời ( **Thiên** ) và Đất ( **Địa** ) . Đức của Trời là Tinh thần, Đức của Đất là Vật chất. Là kết tinh của Đức Trời Đất nên con Người gồm đủ Tinh thần và Vật chất. Tinh thần thuộc Phẩm, càng ít càng tốt, Vật chất là Lượng, càng nhiều càng hay. Tinh hoa của Phẩm và Lượng là phải không nhiều không ít ( no more no less; Tiết độ )

**Đầu con Người thì đội Trời, Chân thì đạp Đất, Con Người ở Giữa, sự định vị này giúp con Người biết cách ứng xử sao cho thích hợp với vị trí của mình, con Người sống sao cho thuận với Lễ Trời ( Thiên sinh ) cũng như hợp với các định luật của Vật chất ( Địa dưỡng ) nơi Đất, và quan trọng hơn là biết sống hòa hợp ( Nhân hoà ) với mọi Người.**

Vì con Người là cái Đức, là Tinh hoa của Trời Đất: Tinh hoa của Trời là nguồn Sống và nguồn Sáng, tinh hoa của Đất cũng như môi trường trong Vũ trụ là nguồn vật chất với muôn vàn định luật trong đó, nên với Tinh hoa đó con Người chia sẻ nguồn sống với nhau cho hài hòa hạnh phúc.

Vì ở giữa nên con Người không hoàn toàn lệ thuộc vào Trời cũng như vào Đất, nên không để cho Trời kéo lên mà Duy tâm, sinh ra mê tín dị đoan như giết người để tế Trời, cũng không để cho Đất dật xuống thành Duy vật, chỉ biết coi Cửa trọng hơn Tinh người, luôn dơ quả dấm để dành miếng ăn, lấy việc cướp bóc chém giết làm lý tưởng đấu tranh. Do không nô lệ cho Trời hay Đất, nên đạt vị thế tự Chủ, do đó mà con người luôn phải tự Lực, tự Cường, đó là con người Nhân chủ hay Trai hùng Gái đảm, nhờ đức Dũng mà những con người này biết cách tự chế để sống Hòa với Trời, Đất, Người và Tạo vật khác cùng môi trường.

Tuy Tự chủ nhưng con người không phải Duy Nhân, luôn ý thức trên Đầu có Trời, dưới chân có Đất và ở giữa có Nhân loại, nhờ vậy mà đạt tới trạng thái cả ba có liên hệ mật thiết với nhau, sao cho :  
“ **Thiên sinh, Địa dưỡng, Nhân hoà** “.

Con người Nhân chủ không phải là thứ người “ Đọc ngang nào biết trên đầu có ai “ . Nhưng phải là con người Nhân chủ thì mới có Tư cách và Khả năng để đóng nổi vai trò con Chúa, con Phật cũng như xứng danh với Tinh hoa của Trời Đất, họ biết cách làm Chủ Vận hệ mình Gia đình mình và Đất nước mình.

Nhờ quan năm quan chiêm Thời tiết để gieo trồng cũng như Quy tư mà Tổ tiên chúng ta trực thị được “ **Vạn vật đồng nhất thể** : Tất cả vạn vật đều có cùng một bản thể “ , nhờ đó mà con người mới ăn được nhiều thứ, các thức ăn được biến thành chất bổ dưỡng để nuôi cơ thể và dùng cỏ cây để chữa bệnh, do đó mà suy ra “ **vạn vật tương liên** “ .



Nhờ Trực giác mà Tổ tiên chúng ta trực thị được những vấn đề cốt tuỷ của Vũ trụ ( theo Dịch lý ) và Nhân sinh ( sống hòa ) nhờ lúc sơ khai Trực giác còn mạnh, còn Lý trí chưa phát triển, nên con người có thể hội ý mà chưa thể ngôn truyền cho rành rọt.

Nhờ khoa học phát triển, ngày nay người ta đã biết bản chất của vạn vật là năng lượng, năng lượng và vật chất chỉ là một, và vật chất đều phát ra tần số, nhờ tần số mà các vật chất có thể liên thông với nhau ( nhờ electron. Nếu ta tách hai electron của một nguyên tử ra nhiều dặm thì số pin của chúng vẫn bằng không ), điều đó chứng tỏ ‘ **Vạn vật tương liên**: mọi vật đều có thể liên thông với nhau ‘, không những thế Tổ tiên chúng ta còn nhận ra “ **Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ : cosmic rhythm** : cảnh Thái hòa này đã được trình bày qua các diễn đề trên mặt Trông Đồng Đông Sơn, Ngọc Lũ “.

Ngày nay người ta mới nhận ra vì nhân loại lạm dụng nhiều thứ trong môi trường chung, làm cho các môi trường ô nhiễm trầm trọng, như Không khí, Nước, Đất, Tư tưởng, Tâm linh . . . nên nhân loại đang trực diện với vấn đề vô cùng quan trọng, cụ thể như hiện tượng hâm nóng địa cầu. . . làm rối loạn Tiết nhịp của Vũ trụ! Khí hậu Nóng, Lạnh biến đổi thất thường gây ra Lụt lội, Bão Tố, Gió lốc ngày càng khốc liệt! Những thành phần độc tài gian ác, vì tư tưởng bị ô nhiễm, không biết gì đến hiền Lý, nên mới cãi cối cãi chày về Nhân quyền.

## II.- Con Người là nơi giao hòa của Âm Dương

Chúng ta thấy trong thế giới hiện tượng thì các cặp đối cực ( opposite term ) như nhụy cái / nhụy đực, Cái / Đực, Mái / Trống, Gái / Trai, Vợ / Chồng, Tiên / Rồng. . . cần phải được giao thoa, ( thành dual unit: lưỡng nhất ) được Tổng quát hóa thành “**Âm / Dương hòa** “ là nguồn sinh sinh hoá của Vũ trụ, nếu không có các cặp đối cực đó thì Thế giới này hết là Hiện tượng, mà chỉ là một bãi sa mạc mênh mông. Trong các cặp đối cực thì Vợ / Chồng là cặp quan trọng nhất, vì con Người “Nhân linh vạn vật “. Cuộc sống Vợ / Chồng có thuận hòa ( thành dual unit: lưỡng hợp ), thì mới tát cạn được Bể Đông, khi đó gia đình mới thành Tổ ấm, mới đạt Hạnh phúc.

Muốn vậy thì cuộc sống hàng ngày của Vợ Chồng phải yêu thương nhau vô điều kiện, đồng thời phải Kính trọng và cư xử công bằng với nhau thì mới duy trì được Hoà khí. Tổ tiên chúng ta đã định chế cuộc sống Vợ Chồng bằng hai Lễ nghi: **Lễ Thành hôn** là Lễ kết hợp bằng Tình Yêu thương, **Lễ Giao bái** sau Lễ Thành hôn để duy trì bản sắc của nhau bằng Lý công chính, hầu luôn sống được trong Hoà khí. Trong Lễ này được cử hành trong phòng riêng, trước khi trao thân gởi phận cho nhau, người Chồng rót một chén rượu, hai bên bái nhau và uống nửa ly rượu, đây là lời Giao ước hai bên phải tôn trọng nhau, yêu thương và ăn ở công bằng với nhau suốt đời để biến Gia đình thành Tổ Ấm, không những Vợ Chồng sống Hoà với nhau, mà Gia đình còn là Trường học đầu đời để rèn luyện Tình Nhân ái ( Lòng Yêu thương ) và Lý hay Nghĩa ( Trách nhiệm liên đới ) cho con cái. Việc này vô cùng khó khăn, nên được tôn lên làm “**Đại Đạo Âm Dương hoà** “. Trong đời sống Vợ Chồng nếu duy trì được mối Thuận hòa thì con người có khả năng sống theo Tiết nhịp hòa với Vũ trụ, nghĩa là không những Vợ chồng Yêu nhau, mà còn yêu thương hết mọi Người cùng mọi Tạo vật, và phải biết giữ mối Liên lệ Hoà với tất cả, nghĩa là không làm ô nhiễm các môi trường, kể cả môi trường Tư tưởng và Tâm linh hay cách khác là Duy trì được mối liên hệ Hoà giữa Tâm linh và Khoa học, vì cả hai cũng chỉ là Một.

## III.- Con Người là nơi hội tụ của Quỷ Thần

Bất cứ ai khi được sinh ra đều Bất Toàn, vì trong thế giới Hiện tượng mọi sự đều tương đối ( Chỉ có Thiên Chúa, Thượng Đế là Tuyệt Đối ), do sự đối đãi của các cặp đối cực luôn luôn biến hóa, sự luôn biến đổi của mọi vật trong thế giới Hiện tượng là không biến đổi, mặt khác khi không còn biến

hóa thì vạn vật đều bị tiêu diệt. Trong mỗi con người cũng vậy hai yếu tố Thiện / Ác cứ kè lưng xô đẩy nhau, lúc này là Thiện, nhưng giây sau có thể là Ác. Làm điều Thiện thì giúp con người sống hòa với nhau, còn làm điều Ác gây ra Bất hòa, con người gây khổ đau cho nhau. Do đó muốn sống hòa với nhau, mọi người phải Tu thân để “ **phát triển toàn diện con Người và biết cách sống hoà với nhau** “. **Tu Thân là sứ mạng cao cả của con Người.**

Theo văn hoá Tổ tiên thì mỗi người phải tu Thân theo:

**Ngũ Thường** để có **Nhân Nghĩa**, nói gọn là lòng **Yêu Thương** và **lẽ Công bằng**, hay chi tiết hơn là **Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín**,

Và xử thế theo mối liên hệ Hòa **Ngũ luân** tức là mối liên hệ Hòa giữa **Vợ / Chồng, Cha Mẹ / Anh Chị Em, Nhân dân / Chính quyền**, và **Đông bào với nhau**, mà Tiêu chuẩn chung là “ **Nhân Nghĩa** ” của Ngũ thường.

Nên nhớ Ngũ luân của Bá đạo Hán Nho ( theo thứ tự, Vua tôi, Cha con, Vợ chồng, Anh em và Bè bạn ) khác với Ngũ luân của Việt, một bên theo nguyên lý Cha, nên Bạo động, gây chiến tranh và bành trướng mà cướp bóc, còn bên Việt thì theo nguyên lý Mẹ, nên là Nhu nhuần, yêu chuộng Hoà bình. Do đó ta thấy Kitô giáo có Đức Bà Maria, Phật có Phật Bà Quan Âm, Việt Nam có Tổ mẫu Âu Cơ, Văn hoá Việt đặt Vợ trước Chồng.

Trong cách tu thân làm Người, thì mỗi người phải suốt đời trau dồi hai việc lớn :

**Hoàn thiện mọi Việc làm từ Nhỏ tới Lớn.**

**Hoàn thiện mối Liên hệ Hòa với mọi người và vạn vật trong Vũ trụ.**

Tại sao con Người lại phải sống Hòa với nhau, vì Không đối xử với nhau theo Tình Thương và lẽ Công chính thì con Người trở thành Lang sói của con Người, kẻ thù nguy hiểm nhất của con Người chính là con Người, con Người chỉ đem thiên lý vạn lý ra chống phá nhau cho đến chết, con người cứ nhân danh hết mọi thứ Thiện để làm điều Ác, đến nỗi nhân danh Tôn giáo mà ôm bom vào mình để giết mình hầu tàn sát cho được nhiều người hơn với ảo vọng lên Thiên Đàng, chắc Thiên đàng này được xây bằng Hận thù. Còn Thiên đàng mà chúng ta đeo đuổi ở Nơi Đây và Bây Giờ chính là nguồn sống Hoà ở Trần thế, chính là nguồn Hạnh phúc, cũng là Cùng đích của con Người ngay ở Đời này mà cũng là soạn sửa cho giá cứu chuộc Đời sau.

**Trong tình trạng con Người xuống cấp, xã hội đảo điên, nhiều vị chỉ lưu tâm đến vấn đề Luật pháp, nhất là có Hiến pháp với hy vọng để ổn định và cải tạo xã hội, làm lần này cũng giống như CS, vì họ hy vọng lấy Xã hội để kiểm chế con Người theo luật pháp nhân vi, chứ lờ đi Xã hội là môi trường để giúp con Người phát triển toàn diện nhờ Đạo lý chung làm Người. Quên Đạo lý chung làm Người thì hết còn là Người.**

**Cho nên phải có những con Người sống với Truyền thống Đạo lý chung của Dân tộc thì Dân tộc mới thành hình, để đoàn kết với nhau thực thi Hiến pháp để bảo vệ Nhân quyền và Dân quyền, hầu mọi người sống Yên vui với nhau.**

Vì không nhận ra con người mình là Quỷ Thần chi hội, mặc nhiên cho mình như đã hoàn thiện, chỉ có người khác là sai, do đó trở nên “ **Việc Mình thì quáng, việc Người thì sáng** “, sáng để chi soi rõ cái Sợ tóc trong con mắt người khác, và quáng nên chẳng thấy cái Xà trong mắt mình, vì sáng quá nên : **Khôn Độc đại Đàn** ” để “ **Tham Dĩ bỏ Mâm** “, chẳng kể đến hậu quả “ **Nước mắt Nhà tan** “!

Với con Người xuống cấp và Dân tộc phân hoá như hiện nay, thì phỏng có Hiến pháp Dân chủ thật sự sẽ được những ai thi hành, người Hoa Kỳ, hay Tàu cộng hay Việt Công? Nhiều vị làm chính trị đang ngủ say trong con Mê này!

**Đành rằng trước tình thế nhiễu nhương này phải quyền biến mới nên việc, nhưng quyền biến phải có chủ trương đường lối chứ không làm mò làm liều như VC, CSVN cứ nói bừa về chế độ XHCN văn minh, nhân bản, tiến bộ, nhưng chẳng hiểu những danh từ mình nói ra có ý nghĩa gì, phải làm sao cho đạt, thật ra đó chỉ là mả Bịp lừa dân.**

Cuộc sống Trần thế là môi trường tu luyện cuộc sống Hoà để khi về Quê có thể huyền đồng cùng Vũ trụ, mà người Kitô giáo gọi là Thiên đàng, Phật giáo gọi là Nát bàn. Một vị sư theo Phật giáo Nguyên thủy cho biết quan niệm đem Đạo vào Đời của Phật giáo theo **luật Nhân quả**: Gieo Nhân nào thì nào thì gặt Quả nấy: Gieo Nhân lành thì gặt Quả Thân an Tâm lạc, đó là một mẫu của Niết bàn nơi Đây và Bây giờ, gieo Nhân Ác thì gặt ác nghiệp, làm cho Lương tâm tối tăm bất ổn tức là sa Địa ngục. Sự giác ngộ bắt đầu từ Nơi Đây và Bây giờ nghĩa là suốt cuộc đời luôn phải gieo Nhân Tốt gặt Quả Lành ở Hiện tại.

Còn với Nho giáo thì Không có quan niệm cắt khúc thời gian làm ba đoạn: Quá khứ, Hiện tại, Tương lai, mà luôn bám vào Hiện Tại ở Nơi đây và Bây giờ để Vi Nhân, giây phút nào cũng là Hiện tại, Hiện tại này nối tiếp Hiện tại khác, nên là Hiện tại miên trường, nên không bao giờ cũng chỉ ôm lấy Quá khứ mà tự hào hay than trách, cũng như không ảo vọng sự Cứu rỗi ở Tương lai, mà sự cứu rỗi phải bắt đầu từ việc “Vi Nhân để hoàn thiện Mình” ngay từ Nơi Đây và Bây giờ cho đến lúc về Quê.

Nho giáo thì có **luật Giá Sắc**: Giá là Gieo, Sắc là Gặt: Ai gieo thứ Gì thì gặt thứ Đó, Ai gieo thì Ké ấy gặt, Gieo Một thì gặt Trăm. Muốn lên chốn Vĩnh hằng mà không Gieo từ đời này, thì khi về Quê liêu Gặt được những gì mang theo làm công cứu chuộc.

#### IV.- Con Người là tú khí của Ngũ hành

##### Đồ hình của Ngũ hành.

Hỏa

|

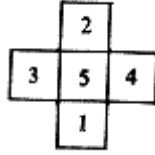
Mộc—**Thổ**—kim

|

Thủy

Theo **đồ hình Ngũ hành** thì Tú khí của Ngũ hành là sự kết hợp của 4 hành: **Thủy, Hỏa, Mộc, Kim** xung quanh Trung cung hành **Thổ**. Thủy đại diện cho Vật chất (Thủy: Vạn vật chi nguyên), Hỏa cho Năng lượng, Mộc cho Sinh vật, Kim cho Khoáng chất. Trung cung **Thổ** là hành có nhiệm vụ dung hoá hai cặp đối cực Thủy / Hỏa và Mộc / Kim giao thoa để đạt thể hòa quân bình động mà biến hoá thành vạn vật, trong đó con Người là tinh hoa nhất. Ta thấy nhờ sự dung hoá của Trung cung hành **Thổ** mà 4 hành xung quanh trở nên **Thế giới Hiện Tượng** tức là **Thế giới Hữu**.

##### Số độ của Ngũ hành



Ta đã biết 4 hành xung quanh tượng trưng cho Thế giới Hiện tượng, để nhận ra chức năng của Hành Thổ, ta phải vận dụng đến số độ Ngũ hành. Nếu ta tách các ô vuông 1, 2, 3, 4 ra khỏi Trung cung thì hành Thổ ( 5 ) trở nên trống không, nên hành Thổ đại diện cho Thế giới Vô: Thế giới Tâm linh.

Vậy Ngũ hành chỉ là Biểu tượng cho Thế giới Vô ở giữa và thế giới Hữu ở xung quanh, tức là nguồn sinh sinh hoá hóa của Vũ trụ, được gọi là Lò Cừ hay Tạo hóa luận, cũng giống như Minh triết của Lạc Thư Lạc Việt ( Xem Lạc Thư Minh triết của kim Định ) hay Thời - Không - Liên của Einstein ( xem SPACE.com. Warping Time and Space )

Như vậy Ngũ hành là cặp đối cực của Thế giới Hữu ( Dương ) và Thế giới Vô ( Âm ), Nho giáo gọi là Thái cực. Khi cặp đối cực nên Một, thì : “ Thái cực nhi VÔ CỰC ”

### V.- Thiên Tính nơi con Người

Vì con Người là kết tinh của Thiên Địa, nên mang trong mình Thiên ( Địa ) Tính.

Ta thử tìm hiểu Thiên tính trong Nho giáo ra sao?

Chữ Nho 儒 = (人) 亠 + 需 gồm chữ « Nhân đứng » là con Người với chữ “ Nhu ” là nhu yếu thâm sâu của con Người. Vậy Nho là con Người với Nhu yếu thâm sâu của con Người.

Nhu yếu đó là : « **Thực, Sắc, Diện: Thiên tính dã** : Thực, Sắc, Diện là Bản Tính của con người được phú bẩm từ Trời « Không ai có thể từ khước hay phủ nhận được, vì nếu từ khước thì không còn tồn tại, hết còn là Nhân.

**Thực** là nhu cầu vật chất như ăn uống và tiện nghi cần thiết cho đời sống, muốn thế mỗi người phải làm việc để có đủ nhu cầu ( sản phẩm của sức cần lao gọi chung là Tư hữu ) không những để tồn tại mà còn đi xa hơn với lối sống “ có Thực mới vực được Đạo ” ( Đạo làm Người , chứ không cướp cái Thực của người khác mà tàn hại Đạo như CS ), do đó mà **Thực là nền tảng của Tự do đầu tiên con người**. Ta nên biết chế độ độc tài nào cũng giam hãm dân chúng trong nghèo đói và ngu dốt, Chế độ CSVN dùng “ chuồng bò Tập thể hay Tổ Dân phố . . . “ để tước Tư do và tem phiếu Thực phẩm để “ thắt bao tử “ của người Dân!

Quyền Tư hữu cũng như Tự do có được bảo vệ thì con người mới có đủ cơ hội và phương tiện để phát triển Tư cách và Khả năng, khi đó con người mới được giải phóng thực sự, nhờ đó họ mới có khả năng xây dựng được chế độ Dân chủ.

**Sắc** là Sắc dục trong đạo Vợ Chồng để thoả mãn khát vọng yêu thương, cũng như giúp đỡ nhau phát triển đời sống và truyền sinh, mục đích là xây dựng một Tổ ấm, chung hưởng hạnh phúc đồng thời lấy gia đình hòa thuận làm nền tảng cho một Xã hội yên vui. Gia đình còn là lò đào tạo những con Người Trai hùng Gái đảm cho Dân tộc, Tổ tiên chúng ta đã xây dựng Xã hội từ nền tảng mái Ấm Gia Đình.

**Diện** là bộ mặt bên Ngoài ( Hiện tượng ) là biểu hiện của Thê ( Bản chất ) bên Trong, người ta gọi là Thê diện, vì « Hữu ư Trung tất hình ư Ngoại: con người làm sao thì bào hao làm vậy » hay Thế giới bên ngoài là tấm gương phản chiếu thấp thág thế giới mệnh mông bên trong : The outward World is the dim reflection of the vast inward World ). Con Người có cái Thê ( bản chất ) hiển lảnh thì có cái Diện ( bộ mặt ) dịu dàng, còn con Người độc ác thì bộ mặt dữ dằn. Con người

có cái Thẻ Hận thù gian ác với cái Diện nhìn ai cũng đờ đờ sát khí thì không còn là con người nữa! Cứ nhìn người CS chân chính thì cái mặt bao giờ cũng đờ đờ sát khí để giữ vững lập trường!

Vậy cái Thẻ đó là gì ? Đó là Tính Linh của “ **Nhân linh ư vạn vật** : con người Linh hơn vạn vật », Linh như Thần linh, mà Thần thì Vô Phương, Nơi đâu và Bao giờ cũng hiển hiện được ( Ubiquitous ) , Tính Linh đó chính là Thiên lý, mà « **Thiên lý tại Nhân tâm** », nên phải quy Tâm mới gặp được Linh. Tâm không phải là quả Tim, mà là ánh linh quang cảm nhận được từ Thiên lý. Vậy Linh là do Thiên lý, là ở đâu cũng hiển hiện được cũng linh ứng được, đó là Lý Thái cực, là **nguồn Sống và nguồn Sáng**. **Nguồn Sống và nguồn Sáng là cặp đối cực trong Thái cực**. Theo Thánh Kinh, **Chúa Kitô là nguồn Sống và nguồn Sáng**.

Trong Nho gọi là **Nhân ái, Lý công chính**

Trong Phật giáo là **Từ bi, Trí huệ**

Trong Kitô giáo là **Bác ái, Công bằng**.

**Nguồn Sống** là Nhân ái, hay Từ bi, hay Bác ái, **nguồn Sáng** là Lý công chính, Trí huệ, Công bằng. Khi tiếp cận với nguồn sống và nguồn Sáng con Người sẽ đạt những giá trị mà Tổ tiên Việt gọi là Nhân, Trí, khi sống hài hoà theo Nhân Trí thì đạt đức Dũng. **Nhân, Trí, Dũng là Nhân phẩm** ( human dignity ), con người thiếu Nhân phẩm thì không còn Nhân Tính nữa, nên mới gây ra nhiều rắc rối cho Gia đình và Xã hội. Việc thờ cúng Tổ tiên hàng năm của Dân tộc chúng ta là nhằm tôn vinh Nhân Tính đồng thời nhắc nhở cháu con trau dồi Nhân phẩm, chứ không phải thờ ma quỷ.

### E.- Kết luận

**Qua các ý tưởng trên, ta thấy Lá Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ thực sự mang Tinh thần Dân tộc Việt, việc nêu cao Lá Cờ để Tôn vinh hầu giữ vững Tinh thần Dân tộc là điều khẩn thiết.**

Tuy trong nước Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ chưa được công khai treo cao, nhưng cũng đã được nhắc nhở tới nhiều, còn ở hải ngoại thì ngọn Cờ vàng đã tung bay rực rỡ khắp mọi nơi có người tỵ nạn, rõ ràng ngọn Cờ vàng ba sọc đỏ là Biểu tượng của Tinh thần Dân tộc, đó cũng là Biểu tượng của Chính Nghĩa Quốc gia.

**Chính Nghĩa Quốc gia là Nghĩa vụ Chính, là Trách nhiệm Chính của mọi người trong Dân tộc, nên mọi người phải trau dồi lòng Nhân để thể hiện đức Nghĩa nơi Xã hội, có thể mới cứu nước được. Bỏ Chính Nghĩa Quốc gia là đánh rơi mất HÓN Dân tộc.**

Nhờ lòng Nhân giúp cho mọi con Dân biết yêu thương đùm bọc lấy nhau, cũng như nhờ đức Nghĩa giúp mọi người biết ăn ở công bằng để sống Hoà với nhau, mỗi công dân có tinh thần Nhân chủ như thế mới là Trai hùng Gái đảm khi đó mới có đủ **Dũng lực để tự bẻ 2 càng Cua “ Cá nhân bé nhỏ chật hẹp, không bao dung nổi Đồng bào của mình”** mà giải phóng cho nhau. Còn nếu cứ luôn dùng càng cua của mình kẹp càng người khác tranh dành hơn thua cá nhân nhỏ bé, mà quên Đại Nghĩa, thì mình vẫn mãi giam Tâm Trí mình trong tình trạng **Nô lệ**. Có thoát ra khỏi **cái xích kẹp nội tại đó**, thì con người mình mới thực sự được giải phóng, có vậy mới giúp đoàn kết với nhau được, có đoàn kết thì con Dân Việt mới cứu được Dân tộc, đây là khởi đọan, là đầu mối vô cùng quan trọng, không thể lãng quên.

Nhìn sâu xa một chút, tuy thấy hình thức cờ vàng đã được ngọn gió làm tung bay ngả nghiêng khắp nơi ở hải ngoại, nhưng Tinh thần Dân tộc nơi Cờ vàng ba sọc đỏ vẫn chưa đủ sâu rộng để quy tụ mọi con Dân Việt tề tựu dưới lá cờ Chính nghĩa, cũng như Tinh thần Chính Nghĩa chưa

*được thể hiện rộng sâu trong đời sống Dân tộc, nên con đường xây dựng chế độ Dân Chủ còn Xa, và trách nhiệm Cứu và Dựng nước còn rất Nặng, chỉ có những Trai hùng Gái đảm, một mặt phải giữ vững nền Độc lập, đồng thời dẹp cho sạch những thứ Bất Nhân và Bất Nghĩa, nên nhiệm vụ Cứu và Dựng nước còn đè nặng trên hai vai Dân tộc. “*

*Toàn Dân “ vừa phải gánh nặng “, “ vừa đi đường xa “, nên phải quy tụ dưới Quốc kỳ, mới có đủ Nội lực cùng nhau đi cho tới đích Dân chủ được.*

*Có ý thức được như thế thì mọi con Dân Việt mới gắng công, khi đó thì chẳng Sông nào mà ngại, không Núi nào mà e, làm sao mà không băng qua mọi chướng ngại cho tới Đích.*

*Cầu xin Ông Trên, Hồn Thiêng Sông Núi soi sáng, độ trì cho mọi con Dân Việt quy tụ với nhau dưới Là Cờ Chính Nghĩa quốc gia để vượt lên vực dậy!*

*Những lời trên chỉ là Lý tưởng khi mọi người không đem được cái Tinh thần đó vào cuộc sống hàng ngày, khó khăn nhất là không ở chỗ chỉ Biết mà còn ở Việc phải Làm, giúp nhau Làm, Làm hàng ngày mới có hiệu quả. Việc này Tổ tiên chúng ta đã Làm được suốt giòng Lịch sử, chúng ta cứ nhìn vào Minh, Đồng bào mình và Tình hình chung Đất nước thì rõ Tinh thần thể hệ chúng ta!*

*Hy vọng thay!*





## LỄ GIỚI THỨ XVI CỦA TRIẾT GIA KIM ĐỊNH

Tôi không được học với Triết gia ( T.G.) Kim Định, khi Triết gia qua đời là lúc tôi mới may mắn gặp Ngài qua cuốn “ Việt Lý Tổ nguyên”, lúc này tôi đã ngoài 70.

Số là Tổ tiên chúng tôi đã hai lần tỵ nạn trên đất nước mình, lần thứ nhất vào đời nhà Lý theo đạo Phật, lần thứ hai vào đời nhà Lê lại theo Nho giáo, vì bị bách hại, có lẽ vào thời Lê Sát, nên Ông Tổ 17 đời của chúng tôi đã lánh tới định cư tại vùng biên giới của hai Tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Nơi đây Tổ tiên chúng tôi đã chiêu dân lập Làng Xã, xây đình chùa, Văn Miếu cùng mở trường học. Đây là vùng rất quê, khi gặp Ông Đặng Thai Mai , nhạc phụ của tướng CS Võ Nguyên Giáp, trong lần gặp gỡ tại quê nhà,( nhà tôi ở gần nhà ông ), ông bảo với tôi, quê hương mình bị Pháp đô hộ 80 năm rồi mà ánh sáng nền Văn minh Pháp chưa chiếu tới được, cả nước mất mà quê hương ta vẫn y nguyên. Nhờ đó mà khi đọc cuốn Việt Lý Tổ nguyên, tôi thấy quê hương tôi là hình ảnh nước Văn Lang mà TG. Kim Định đã mô tả.

Sau cách mạng mùa Thu năm 1954, quê hương tôi đã trải qua những phong trào cách mạng sứt máu của CSVN, không khí Hận thù ngập tràn thôn xóm, nhân tâm hoảng loạn, làng xóm tiêu điều, con người bị trần trụi, vì Tình thân và Vật chất đã bị thương tổn quá nặng .

Qua cuộc Liên Tôn chống Cộng tại Nghệ An, tôi đã có dịp tiếp xúc với những vị cao cấp trong phong trào, nhưng thấy chỉ chống với cảm quan, mà không có đường lối, nên bị CS dẹp tắt.

Đến khi trốn ra Hà Nội học về Y khoa, tôi mới gặp được những vị Lm từ Pháp tình nguyện về sau năm 1954, tôi học Latin với Lm Nguyễn văn Vinh ở Đại học, Cha Chánh xứ nhà thờ Chánh tòa Hà Nội, là một người rất can trường, khi nào cũng sống hiên ngang, nhất là đức Cha Trịnh Như Khuê lúc đó còn là một Tổng Giám mục, khi ngồi cạnh Ngài, mình cảm thấy mình trần tục nhỏ bé quá .

Lúc đó, sống trong chế độ CS, mình chẳng khác cảnh Tây Sở Bá vương, sau lưng là quân giặc đuổi gáp mà trước mặt là một con sông. Mình không chấp nhận được chế độ CS, nhưng chưa tìm ra được một lối chống Cộng có đường lối tích cực, cứ lâm lũi trong cuộc đời như người đi đêm!.

Khi phong trào Nhân Văn giai phẩm ở Hà Nội các Văn Nghệ sĩ Trí thức chống CS rất ồn ào, tôi có dịp gặp Cụ Cao Xuân Huy, Cụ theo Đạo Lão, Cụ dạy Triết Đông ở Đại học, chúng tôi hỏi Cụ phong trào Nhân văn sẽ đi tới đâu, Cụ bảo, họ như những con chó sủa đã bị nhốt trong Chuồng, chúng sẽ bị thịt bất cứ lúc nào. Quả nhiên là như vậy!

Khi học sử , tôi thấy xã hội Việt Nam qua các triều đại thì chỉ thấy các chế độ cứ lặp đi lặp lại cái cảnh “ Cá ăn kiến, kiến ăn cá, mạnh được yếu thua “.

Trong thời gian này tôi say mê đọc tập thơ Say và tập thơ Mây của Vũ Hoàng Chương, tôi đã bị chìm ngập trong tâm hồn bí lối của thi sĩ:

**Lũ chúng tôi lạc dăm bảy đũa**

**Bị quê hương ruồng bỏ, giống nòi khinh**

**Bể vô tận sá gì phương hướng nữa**

**Thuyền ơi thuyền theo gió cứ lênh đênh!**

(Lâu ngày rồi không biết tôi có ghi sai chữ nào không ?)

Khi được gia nhập vào giáo hội Công giáo vào thời Nhân văn Đất mới ở miền Bắc, tôi nhận ra được lý do chống Cộng là làm Lành lánh Dữ, đến sau Cộng động Vatiacan II, tôi mới nhận ra muốn Đất nước được Hoà bình thì phải thể hiện Công lý xã hội, nhưng làm cách nào để đem tình thân đó vào

cuộc sống xã hội thì cũng chưa thông. Cho đến khi trải qua 3 lần Tỵ nạn, một lần theo đường bộ, lần thứ hai băng rừng Trường Sơn qua Lào và lần thứ ba qua Vịnh Thái Lan, cho đến năm ngoài 70 đọc sách TG. Kim Định, gặp Ngài qua câu “**Đạo mất trước Nước mất sau**” làm tôi bình tĩnh.

Tuy là một Lm Thiên Chúa giáo nhưng tâm hồn TG. Kim Định còn gắn liền với đời sống Dân tộc, nên trong khi vừa viết sách vừa trào nước mắt, Ngài vừa mừng đã tìm ra Đạo lý Dân tộc và cách đem Đạo vào Đời, nhiều khi vừa viết vừa thốn thức, thậm chí than là trẻ quá, không kịp nữa rồi. Liên tưởng thời còn đọc thơ Vũ Hoàng Chương, tôi hằng hái học hỏi (chứ không phải đọc) ngày đêm trong 17 năm nay.

Sở dĩ tôi phải nhắc tới những câu chuyện có tính cách cá nhân để cho anh em thế hệ trẻ biết các Cha Anh ngày trước cũng khổ Tâm Tri để tìm cho ra một lối thoát.

Tôi không nhớ từ đâu, có nhận định CS là cây roi của Thiên Chúa để lừa đàn chiên Chúa vào trong ràn của Ngài, còn TG. Kim Định thì bảo các nhà Nho có bị CSVN dìm xuống bùn sâu cho ngộp thở mới tìm cách ngoi lên để thoát cảnh Lạc Hồn!

Tóm lại nhờ nhiều cơ duyên mà tôi may mắn gặp được Tâm hồn và Tư tưởng của TG. Kim Định.

Thứ nhất là Tinh thần nhà quê là nơi con người sống gần Thiên nhiên, nặng về Tình cảm, đây cũng là môi trường sống bằng Nghề Nông của Tổ tiên Việt, nhờ suốt đời quan chiêm Trời Đất để Gieo Trồng mà ngộ được Dịch lý qua biểu tượng Tiên Rồng, nên tảng của nền Văn hoá Thái hoà đặt trên Nguyên lý Mẹ, đây cũng là Đạo lý làm Người qua lộ đồ Tu, Tề, Tri, Bình.

Khi còn ấu thơ tôi được học một số chữ Nho với thân phụ tôi, tôi học được một vài cuốn trong Tứ thư Ngũ kinh, nên khi đọc Kim Định gặp chữ Nho không mấy trở ngại, nhờ học thuộc lòng tuy đã hơn 50 năm rồi mà nhiều câu tôi còn nhớ làm lòng, nhưng thực ra chẳng hiểu được thông suốt, vì Hán Nho là mớ hổ lốn giữa Nguyên Nho và Hán Nho, còn khi đời đổi nhiều chỗ ở, tôi đổi sang Học Lý Hoá nhất là Vật lý vi tử, đến khi gặp cách giải thích của TG Kim Định thì nó toả sáng ra. Khi đó mới nhận ra Nho mà Cha ông chúng ta “nói là học của Tàu” chỉ bơi lội trong văn hoá bá đạo của Hán Nho và vương đạo của Nguyên Nho, nhiều câu ngược nhau mà các nhà Nho của ta cứ ngụp lặn trong đó để tầm chương trích cú, ngâm thi vịnh nguyệt. Khi gặp một nhà Hán Nho, cũng viết lách dịch thuật, tôi nói chuyện về sách Kim Định ông ta bảo tôi vứt hết đi! Hán Nho vừa tôn quân làm Thiên tử, vừa ký tụng “Dân vi bang bản”, cứ học thuộc lòng mà không hề thắc mắc!

Nhờ có kiến thức rõ ràng khúc chiết và có hệ thống của Triết lý Tây phương, lại nghiên cứu kỹ Kinh điển Hán Nho, kèm theo khoa học Nhân văn rọi đường để đi vào Cơ cấu của nền Văn hoá Tổ tiên, lãnh vực xưa nay chưa ai đi vào. TG Kim Định đã đem tinh thần Triệt Thượng và Triệt Hạ giao hòa của Triết Đông để soi rọi vào khu vườn mênh mông u linh man mác của nền Văn hoá Á Đông mới tìm ra Cơ cấu. Từ đó mà phát giác ra Việt Nho và Triết lý An Vi. Tuy làm sứ mạng Linh mục rao giảng Tin Mừng, nhưng công dân Kim Định còn miệt mài trong 50 năm để tặng cho cộng đồng Dân tộc một công trình độc đáo rất quý giá! Tuy không phải là một Tôn giáo, nhưng nền Văn hoá nước nhà là một Triết lý Nhân sinh hay một Đạo học cũng có bản chất Hoà bình như các Tôn giáo.

Trên hết là nhờ Trực giác bén nhạy, Lý trí rộng sâu, kèm theo lòng yêu nước nồng nàn, mà TG. Kim Định đã đạt tới những khám phá động trời, làm đảo ngược niềm tin về Văn hoá xưa nay. Rằng Nho không phải là riêng của Tàu mà Nho đã được ký thác nhiều nhất ở Nhân dân Việt, mà Nho của đại chúng Việt còn siêu việt như tên Việt, còn Hán Nho là thứ Nho đã bị nhà Hán bẻ queo. Việt Nho là



thứ Nho đã được gạn đục khơi trong và được trình bày theo tinh thần Triết lý An vi theo hai tiêu chuẩn Tỳ giáo hay đối chiếu và Thiết thực.

Công trình của TG. Kim Định nhằm đạt tới một Tổng hợp Đông Tây Kim Cổ không những để cống hiến cho Quốc gia một chủ đạo Thái hoà mà còn vươn tới một Đạo trường Chung sánh vai với Thị trường chung của Thế giới Tây phương để góp công cho thế giới Hoà bình.

Việt Nho là Nho được thẩm nhập vào lối sống, vào cốt tuỷ của người Việt, đây là một Triết lý Nhân sinh, chứa đựng Đạo lý làm Người có:

Một **Vũ trụ Quan Động** theo Dịch lý, có nền tảng là nét Lưỡng nhất của Tiên Rộng hay Âm Dương: nguồn gốc của mọi Biến hoá để tiến bộ và quân bình động hầu giữ mối Hòa chung cũng như trường tồn.

Một **Nhân sinh quan Nhân chủ**, con người có khả năng tự Chủ, Tự Lực, tự Cường để làm chủ vận hệ mình, gia đình mình và Quốc gia mình.

Một **Đạt quan phong lưu**, có cuộc sống được Thân an Tâm lạc, lúc về già có cuộc sống như chơi, gọi là phong thái An vi.

Tuy học ngày đêm, học qua 32 cuốn, thực ra tôi vẫn chưa thể thông suốt hết được, các tác phẩm của TG phần nhiều là những bài Cáo luận hay Tiểu luận, nhằm giúp sinh viên đào xới kho tàng văn hoá Tổ tiên đã bị Không Thời gian vùi lấp, các cuốn sách dày hơn 7000 trang. Nếu không có thì giờ nghiên cứu kỹ rất khó nhận ra hệ thống, mắc dẫu TG đã có chỉ dẫn đường lối đi vào. Nhiều người chỉ đọc qua thấy không hợp khẩu vị mình, nên bỏ qua, có vị còn bằng vào một số sự kiện, chi tiết chưa hiểu rõ mà phê bình chê trách.

Lý do là trong các tác phẩm Kim Định có cả Đông, Tây, Kim, Cổ, nên khi đọc Kim Định người chuyên Đông không thông cảm người chuyên Tây và ngược lại, người Kim lại không thích Cổ, thành ra tác phẩm Kim Định không được nhiều người đi vào.

Nhưng những ai đi vào được lại thấy mở ra một hướng mới mênh mông, đem lại nhiều cảm hứng về lãnh vực con Người, Dân tộc và Nhân loại, toàn là những vấn đề gần gũi và thiết thân với con Người. Lại nữa cái học của Cha ông ta là cái học “ Xôi kinh nấu sủ ” theo 5 bước: Bác học, Quảng vấn, Thận tư, Minh biện và Đốc hành, có kiên tâm trì chí Học và Hành mới đem lại kết quả cho đời sống hàng ngày, chứ không phải kiến thức suông..

Tôi vừa học vừa viết, đa phần là trích các tác phẩm của TG. Kim Định, xếp thành chương mục, chi tiết hoá từng mục và hệ thống hoá các chương mục để giúp những ai nhất là lớp trẻ có cái nhìn tổng quát, đồng thời giúp họ khi tìm hiểu từng vấn đề, chỉ cần nhìn vào mục lục mở ra là thấy ngay, không mất thì giờ lặn mò từng trang cả cuốn mà tìm. Thật ra đây chưa phải là sách viết theo tiêu chuẩn Hàn lâm, mà chỉ là những công trình mới khám phá, mong có những công trình kế tiếp của quý vị khác, có nhiều khám phá cũng như chứng cứ mới để hoàn chỉnh hầu cho mỗi vấn đề được rõ ràng và chính phục hơn, mong qua một thời gian có Ban Tu thư Quốc gia soạn thảo được một Bộ sách Dân tộc để neo Hồn thiêng Sông Núi lại với Đồng bào thì khi đó Dân tộc ta khỏi vương vào tình trạng Lạc Hồn, mới mong thoát được cảnh thương đau đã hàng mấy ngàn năm.

Tôi đã viết được 7 cuốn lớn, tất cả theo khổ giấy A4, khổ 8’’.5 X 11’’, Ba cuốn đã được in, còn 4 cuốn thì chưa in, tất cả dày chừng 4000 trang A4, theo thứ tự:

1.- **Cuốn Văn hoá Đông Nam** chung cho cả Tàu Nhật, Hàn, Việt,.. có:

**Cơ cấu** là : 2-3, 5

**Nội dung** là: Thái hòa , Nhân chủ, Tâm linh.

**Đạt quan** : Phong lưu, siêu thoát.

Nền Văn hoá này được thai nghén từ thời Văn hoá Hoà bình ở Thái Bình Dương, nên được gọi là Thái Nho, rồi tới các thứ Nho ở Trung nguyên bên Tàu, đó là Hoàng Nho, Di Nho, Chu Nho, rồi Nguyên Nho của Khổng Tử, đến đời nhà Hán thì Nguyên Nho vương đạo của Khổng Tử bị xuyên tạc thành Hán Nho bá đạo, thay vì « Dân vi Bang bản » của Nguyên Nho, trở thành Nho bá đạo tôn Quân đề xây dựng chế độ quân chủ chuyên chế và bành trướng. Sau đó còn có mấy lần Nho phục cổ nữa.

Sở dĩ Nguyên Nho của Khổng Tử bị xuyên tạc là vì Ngài mới tìm ra Nội dung gồm những câu ngắn gọn rất cô đọng, nên có nhiều giải thích bẻ queo làm cho sai lạc, các nhà Pháp gia, Âm Dương gia nhất là nhà Hán đã dùng 50 bác sĩ để giải thích và xuyên tạc. Sở dĩ Nguyên Nho của Đức Khổng bị xuyên tạc là do Ngài chưa tìm ra Cơ cấu của nền Văn hoá giống như nền móng của ngôi nhà, khi có nền móng vững chắc thì cái nhà có thể xây cao thấp mà không thể xây theo kiểu khác được.

Nho của TG. Kim Định được gọi là Việt Nho là vì Nho này có nền móng từ đại chủng Việt, nhất là tinh thần Nho đã thấm nhập vào trong cốt tuỷ của người Việt, cứ tìm trong lời ăn tiếng nói, cách ăn mặc, lối sinh hoạt, cùng phong tục tập quán . . . đâu đâu chúng ta cũng thấy nét Lương nhất - nền tảng của Dịch lý – Nét Lương nhất là sợi chỉ vàng xuyên suốt nền Văn hoá Việt có Cơ cấu 2- 3, 5..

2.- **Cuốn thứ hai : Văn Hiến Việt Nam**, cuốn này có hai phần :

**Phần văn** là những sách vở kết thành nền văn hoá gồm Kinh Vô tự và kinh Hữu Tự.

**Phần Hiến**, là những Nhân vật sống theo nền văn hóa đó đã hy hiến Thân Tâm trong công việc xây dựng và bảo vệ nước qua trường kỳ Lịch sử.

Do đó nước Việt Nam đã được vua nhà Minh tặng là một « **Văn Hiến chi bang**. »

Nhờ có Văn hiến mà một nước nhỏ sống cạnh một nước khổng lồ đã cai trị nước nhỏ hơn 1000 năm, rồi 8 lần đem đại quân sang xâm chiếm đều bị đánh bại, mà không sao thôn tính được, cái dũng lực đó là mạch sống của nền Văn hoá Việt.

3.- **Cuốn thứ ba : Đạo lý xử thế**. Những người sống theo lối Diệt dục thì xuất thế, những người sống theo lối Đa dục thì nhập thế, còn Tổ tiên chúng ta sống theo lối Quả dục là lối sống chiết trung giữa Diệt Dục và Đa dục, nên là Xử thế. Trong hành động không cưỡng hành như chế độ Nô lệ, cũng không Lợi hành đem đến tình trạng « Thượng hạ giao tranh lợi », mà An hành, tức là hành động theo Đạo lý làm Người, những việc trái với Đạo lý làm người thì quyết không làm.

Trong cuốn này tôi đem kiến thức trong nền Văn hoá Cha ông đã thấu nhận được để bàn những vấn đề thời sự mà giải thoát đảng CSVN đang vây khốn Dân tộc ta, hầu mong toàn dân sống theo Đạo lý làm người mà Cứu nước và Dựng nước.

Ba cuốn này đã in xong, gần 2000 trang khổ lớn 8.5’’X 11’’.

Hai cuốn đầu lấy bút hiệu là **Việt Nhân**, với ý nghĩa một công dân Việt học hỏi Văn hoá Việt. Cuốn thứ ba lấy Bút hiệu là **Nguyễn Quang** để nhớ ông Tổ họ Nguyễn theo Nho giáo, Ông là Nguyễn Quang Hiến với hy vọng giữ lấy Góc, nguyện sống theo nền Văn hoá Tổ tiên mà làm sáng tỏ những vấn đề về con Người và Dân tộc.

4.- Cuốn thứ tư là **Việt Nho trong lòng Việt Nam**. Tuy Nho là chung cho các chủng tộc vùng Đông Nam Á, nhưng Nền tảng và Nội dung được tìm thấy nhiều nhất trong sự sống của người Việt. Nền tảng vẫn tương tự như cuốn Văn hiến Việt Nam, nhưng lại có hai dòng : Dòng Văn gia thì có Kinh Điển, còn dòng Chắt gia thì có kho tàng Ca dao Tục ngữ, nhờ đó mà mọi công trình tịch thu sách của Tàu không làm cho nền Văn hoá Việt tiêu trầm, tuy có phần bị lãng quên. Chúng tôi có nhã ý tìm sự tương đồng về Cơ cấu và Nội dung của hai dòng sống đôi với nhau. Có làm được như vậy chúng ta mới có một nền văn hoá phổ cập và thống nhất cho người có học- Văn gia – và người ít học - Chắt gia - , vì đó là Gốc của đoàn kết Dân tộc.  
Tôi chỉ mới gợi ý mà chưa làm được bao nhiêu, vì không không có đủ thì giờ và khả năng cũng chưa làm nổi, chỉ trông cậy vào những người kế tiếp.

5.- Cuốn thứ Năm là **Việt Nho trong lòng Thành Kinh, Nhân loại và vũ trụ**.  
Qua Cơ cấu và Nội dung của nền Văn hóa Việt chúng tôi tìm thấy tinh thần Việt Nho ở một số chương trong Cựu ước và Tân ước.  
Trong tinh thần « Vạn giáo nhất lý », chúng tôi mạo muội đem tinh thần Nho học hỏi Thánh kinh cũng như giúp những người Kitô giáo dễ đi vào nguồn gốc Dân tộc mà cùng nhau Cứu và Dựng nước.  
Vì tìm ra Tiềm thức cộng thông Nhân loại cũng như Dịch lý là Thiên lý, nên Việt Nho cũng nằm trong lòng Nhân loại và Vũ trụ.

6.- Cuốn thứ sáu là **Đạo lý xứ thế II**. Tuy bàn về những vấn đề thời sự khác nhau theo tinh thần Văn hoá, nhưng mục đích cũng chỉ là « đem Đạo vào Đời » để giúp con Người và Dân tộc..

7.- Cuốn thứ 7 là **Sơ thảo về vấn đề Giáo dục**. Cuốn này gồm hai phần :  
Phần Một là phần **Hiển chương giáo dục** bàn về Đức tính dân tộc truyền thống Dân tộc, Đạo lý Dân tộc, Tam giáo đồng nguyên. . .  
Phần hai là phần **Lập pháp** có mục đích là xây dựng **Bộ sách Dân tộc** gồm 4 phần : Kinh , Triết, Sử , Văn và **Chương trình Giáo dục các cấp**.  
**Mục đích là để nhờ có bộ sách Dân tộc như Thánh kinh của các Tôn giáo để neo Hòn Thiêng Sông Núi trường tồn với Dân tộc để đương đầu và chặn đứng cái nạn Lãng nhuộc của kẻ thù phương Bắc cũng như các thế lực bạo động khác.**  
**Đây là cuộc Sống chiến đấu cho chính Nghĩa Quốc gia mà Cụ Nguyễn Trãi đã viết trong Bình Ngô đại cáo của Vua Lê Lợi :**

« Lấy Đại Nghĩa để thắng Tham tàn  
« Đem Chí Nhân mà thay Cờng bạo »

Bốn cuốn sau chưa được in ra, ba cuốn lấy Bút hiệu Việt Nhân còn cuốn Đạo lý xứ thế II lấy Bút hiệu Nguyễn Quang.

Chúng tôi xem những tác phẩm của TG. Kim Định là những thứ Tinh Bột rất quý giá, chúng tôi đã dùng những liều lượng Bột khác nhau mà Gột nên thứ Hồ khác nhau làm thành các cuốn. Vì tuổi quá già không biết khô yếu, nhớ quên lúc nào, nên viết một cách vội vàng, tất không tránh khỏi nhiều khuyết điểm, chỉ mong quý vị nào có lưu tâm, chắt lọc những phần đáng giá viết lại thành những tác phẩm ngắn gọn và chinh phục hơn, nhất là dịch ra ngoại ngữ để trao truyền cho giới trẻ. Những loại sách này khó đọc vì quá dài và phức tạp, chúng tôi chỉ mong tìm được những người thiết tha với

*nền Văn hoá nước nhà, tiếp tay xây dựng cho được bộ sách Dân tộc. Đây là những công trình vô cùng khó khăn và to lớn, những sách của chúng tôi chỉ là sự đóng góp nhỏ nhoi của một con dân Việt để tỏ lòng biết ơn Tổ tiên với nguyện vọng giữ lấy cái Gốc quý giá của Dân tộc mình.*

***Nhân ngày giỗ thứ 16 của Thầy Kim Định vào ngày 25 tháng 3 hàng năm, Con xin đốt nén hương Lòng tưởng nhớ đến Anh linh Thầy, hết lòng cảm ơn Thầy, người Thầy chưa gặp mặt, không phải « : Nhất tự vi sư « mà Thầy đã trải tấm lòng mình với con Người và Dân tộc qua hơn 7000 trang chữ đầy ắp Tình Người, Dân tộc và Nhân loại !***

***Nhân dịp này tôi cũng tưởng nhớ tới Hương hồn Ông Nguyễn Duy Quang cũng như cảm ơn Ông Vũ Khánh Thành của trang mạng anviettoancau.net đã cung cấp tài liệu của Thầy Kim Định cho tôi học hỏi.***

*Trước khi viết xong 46 cuốn, TG. Kim Định đã lập ra Hội An Việt ở Bắc Mỹ, Anh, Úc và Liên Âu để các Anh Chị Em trong Hội cùng nhau học tập, nghiên cứu và phổ biến Việt Nho và Triết lý An Vi, có nơi như An Việt Houston, Anh Chị Em đã xuất tiền túi ra in sách Kim Định, để bán và biếu để phổ biến. Nay đã có trang mạng anviettoancau.net của ông Vũ Khánh Thành ở Anh và trang minhtriet.net của ông Lê Việt Thường ở Úc và bà Đông Lan ở Houston.*

*Nay đến lượt chúng tôi cũng theo đường lối đó, chúng tôi rất hoan hỉ gửi các sách này qua e mail cho bất cứ quý vị nào thiết tha đến nền Văn hoá Dân tộc mà tiếp tay xây dựng ngày cho một hoàn cảnh hơn, khi nghiên cứu xin chắt lọc những ưu khuyết của nhau mà xây dựng chung, chứ không phải để tranh biện hơn thua với nhau hay sát phạt nhau, vì đó không phải là mục đích của Văn hoá, theo nghĩa hẹp « làm Văn hoá là dùng lời văn vẽ mà cảm hoá nhau « mà thôi.*

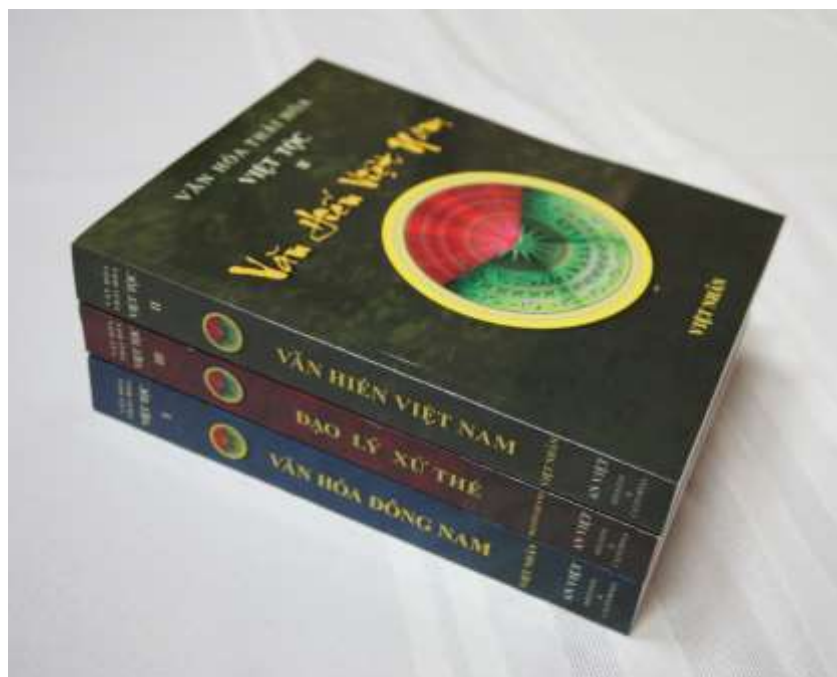
*Hy vọng thay !*

*Chúng tôi còn có một số bộ Ba cuốn đã in ( 1 ), nếu quý vị nào muốn tìm hiểu, xin vui lòng cho Bru phi, chúng tôi xin gửi tặng. Nếu muốn 4 cuốn chưa in, thì xin liên lạc qua e mail : [nvietnhan27@yahoo.com](mailto:nvietnhan27@yahoo.com), chúng tôi sẽ gửi tới. Chúng tôi chỉ cầu xin được sử dụng một cách hợp với tinh thần Văn hoá, đừng để vì những sự nhỏ nhen có ý xuyên tạc, làm thương tổn Hồn Thiêng Dân tộc. Ai sử dụng cách nào cứ tùy tiện, nhưng xin vui lòng ghi xuất xứ.*

*Còn những bạn trẻ muốn tìm hiểu, khi tìm hiểu nếu có điều thắc mắc, xin liên lạc với chúng tôi, chúng tôi sẽ phúc đáp những điều mà chúng tôi biết được.*

**(I): Hình Bộ Sách đã in**

- 1.- Văn Hóa Đông Nam
- 2.- Văn Hiến Việt Nam
- 3.- Đạo Lý Xứ thế



**HẾT**

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)